

VÔ SẢN TẤT CẢ CÁC NƯỚC, ĐOÀN KẾT LẠI!

TOÀN TẬP C. MÁC VÀ PH.ĂNG-GHEN XUẤT BẢN
THEO QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

C. MÁC
VÀ
PH. ĂNG-GHEN
TOÀN TẬP
TẬP 38
THƯ TỪ
(THÁNG GIÊNG 1891 - THÁNG CHẠP 1892)

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN TOÀN TẬP C. MÁC VÀ PH. ĂNG-GHEN

GS. Nguyễn Đức Bình	Ủy viên Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng
GS. Đặng Xuân Kỳ	Phó chủ tịch chuyên trách Hội đồng lý luận trung ương, Phó chủ tịch (thường trực) Hội đồng
GS. PTS. Trần Ngọc Hiên	Ủy viên Hội đồng lý luận trung ương, ủy viên
PGS. Hà Học Hợi	Phó trưởng ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, ủy viên
GS. PTS. Phạm Xuân Nam	Ủy viên Hội đồng lý luận trung ương, Tổng biên tập tạp chí Vietnam Social Sciences, ủy viên
ĐC. Trần Đình Nghiêm	Ủy viên Hội đồng lý luận trung ương, Giám đốc - Tổng biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, ủy viên
GS. Trần Xuân Trường	Ủy viên Hội đồng lý luận trung ương, Trung tướng, Viện trưởng Học viện chính trị - quân sự, ủy viên

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
SỰ THẬT
HÀ NỘI - 1998

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Tập 38 của bộ Toàn tập C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ bao gồm những bức thư của Ph.Ăng-ghe-nơ viết cho những nhân vật khác nhau trong thời gian từ tháng Giêng 1891 đến tháng Chạp 1892.

Những bức thư của Ph.Ăng-ghe-nơ trong thời gian này cho thấy rõ hoạt động toàn diện của ông trên các lĩnh vực chính trị và khoa học, vai trò to lớn của ông trong cuộc đấu tranh vì sự trong sáng của chủ nghĩa Mác và khẳng định những nguyên lý của chủ nghĩa Mác trong phong trào công nhân quốc tế, vì sự đoàn kết quốc tế các đảng xã hội chủ nghĩa.

Thời gian này, Ph.Ăng-ghe-nơ dành nhiều công sức cho việc chuẩn bị để đưa in tập III của bộ "Tư bản" cũng như tái bản nhiều tác phẩm khác của hai nhà kinh điển. Ông tiếp tục hoàn thiện và phát triển nhiều luận điểm trong học thuyết của Mác, đặc biệt là luận điểm về tác động trở lại của kiến trúc thượng tầng đối với cơ sở hạ tầng. Kết hợp chặt chẽ công tác lý luận của mình với thực tiễn đấu tranh của giai cấp công nhân, Ph.Ăng-ghe-nơ đã vạch ra chiến lược và sách lược đấu tranh của phong trào công nhân và xã hội chủ nghĩa quốc tế trong hoàn cảnh lịch sử cụ thể. Ông đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa cải lương, chủ nghĩa bè phái và cố gắng bằng mọi cách tạo điều kiện cho Quốc tế II phát triển trên nền tảng những nguyên tắc của chủ nghĩa Mác. Ông tích cực tham gia chuẩn bị các đại hội quốc tế xã hội chủ nghĩa, giúp đỡ nhiều cho ban lãnh đạo Đảng dân chủ-xã hội Đức và các đảng xã hội chủ nghĩa khác.

Ngoài những nội dung trao đổi về lý luận và hoạt động cách mạng, những bức thư của Ph.Ăng-ghe-nơ còn toát lên tình cảm nhân hậu, bao dung của vị lãnh tụ vĩ đại đối với người thân, bạn bè và những người cùng chí hướng.

Tập này được dịch dựa vào bản tiếng Nga bộ Toàn tập C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ, tập 38, do Nhà xuất bản sách chính trị quốc gia Liên Xô xuất bản tại Mát-xcơ-va năm 1965. Ngoài phần chính văn, chúng tôi còn in kèm theo phần chú thích và các bản

chỉ dẫn do Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác – Lê-nin Liên Xô (trước đây) biên soạn để bạn đọc tham khảo. Các tác phẩm của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-nhéc nhắc đến trong tập này đều được dẫn theo C. Mác và Ph. Ăng-ghe-nhéc, Toàn tập, tiếng Việt, do Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản tại Hà Nội và được ghi vắn tắt là Toàn tập, tiếp đó là số tập, năm xuất bản tập đó và số trang đề cập đến vấn đề được dẫn.

Đồng thời với việc xuất bản bộ Toàn tập C. Mác và Ph. Ăng-ghe-nhéc, chúng tôi sẽ tổ chức biên soạn sách giới thiệu nội dung mỗi tập và các tư tưởng cơ bản trong các tác phẩm chính của hai nhà kinh điển.

Tháng Tư 1998

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

THƯ CỦA PH.ĂNG-GHEN GỬI CÁC NHÂN VẬT KHÁC NHAU

THÁNG GIÊNG 1891 - THÁNG CHẠP 1892

1891

1

**GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN**

Luân Đôn, 3 tháng Giêng 1891^{1*}

Doóc-gơ thân mến!

Trước hết tôi xin gửi tới anh chị ^{2*} lời chúc mừng Năm mới!

Tôi lấy làm tiếc rằng đã quên đề ngày tháng trên bức bưu thiếp mới đây trả lời những vấn đề bức xúc nhất nêu lên trong thư anh¹.

Rất cảm ơn về bức ảnh anh chị chụp chung tuyệt đẹp. Tôi cũng sẵn lòng gửi cho anh ảnh của tôi, nhưng ở chỗ tôi, từ 25 tháng Mười một đến nay trời không ngừng có tuyết rơi và sương mù nên không thể nào chụp ảnh cũng như in ảnh được. Hễ khi nào có ánh sáng thích hợp là tôi lại chụp ảnh để xem xem, vào cái tuổi bảy mươi, mặt mũi tôi nó ra thế nào, và bây giờ anh sẽ nhận được ảnh ngay.

Lu-i-da Cau-xky ở lại chỗ tôi. Đó chính là một sự hy sinh của

1* Trong bản gốc là "1890".

2* - Ca-ta-ri-na Doóc-gơ.

cô gái dễ thương ấy cho tôi mà tôi rất lấy làm cảm tạ. Tôi lại có thể yên tâm làm việc và làm tốt hơn bao giờ hết vì rằng cô ấy đồng thời sẽ thành thư ký của tôi. Đối với cô ấy, trong nhà tôi luôn có đủ thứ việc cần làm trong khi một người ngoài cuộc thì sẽ chẳng tìm được việc gì mà làm cả. Như vậy là mọi việc trở nên tốt đẹp một cách bất ngờ; chúng tôi cảm thấy thoải mái và mặt trời lại chiếu sáng trong nhà tôi mặc dù ngoài phố vẫn có sương mù như trước đây.

Hình như tôi đã viết cho anh rằng anh có thể tùy ý sử dụng thư từ của tôi. Song *anh* cũng phải chỉ giáo cho *chúng tôi* về tình hình nước Mỹ!

Tôi đã chuyển ngay lời than phiền của anh sang Pa-ri². Điều đó có giúp gì được chăng? Họ không tháo vát trong công việc lắm đâu!

Theo tin tức gần đây nhất, Xem Mu-rơ, chánh án ở A-xa-ba trên sông Ni-giê, không được khỏe. Trước đây ông ấy thích nghi rất tốt với khí hậu, thế mà bây giờ đột nhiên bị đi lỏng, sốt, ứ máu ở gan và lá lách, tôi đang sốt ruột chờ đợi chuyển thư sau, vào ngày kia. Tháng Tư này, ông ấy chuẩn bị lại về đây nghỉ phép sáu tháng.

Sự kiện quan trọng nhất ở châu Âu ba tháng vừa qua là vụ Xê-li-véc-xtốp bị Pát-lép-xki ám sát³ và việc anh này trốn thoát - một điều phù hợp với *mong muốn* của chính phủ. Điều đó chứng tỏ rằng Pa-ri là đại bản doanh của bọn gián điệp Nga ở nước ngoài, rằng hoạt động gián điệp và sự phục vụ nhục nhã của nước Cộng hòa Pháp đối với Nga hoàng là điều kiện đầu tiên của liên minh với Nga; sau hết, hành động dũng cảm của Pát-lép-xki lại kích động mạnh mẽ mọi cảm tình truyền thống của người Pháp - tất cả những cái đó gộp lại đã vượt quá sức chịu đựng. Cái chết của liên minh Pháp - Nga trước khi nó được thai nghén đủ tháng và sinh nở (vì Lu-i-da Cau-xky là nữ

hộ sinh nên có sự so sánh này) tuyệt nhiên không phải vì hiện nay nó dường như không còn phù hợp với nguyện vọng của phái cộng hòa tư sản, mà vì rằng ở Pê-téc-bua người ta đã hiểu ra rằng liên minh đó vào giờ phút quyết định lại xit ngòi, do đó, không đáng một xu. Điều đó có lợi lớn cho hòa bình chung.

Sương mù, trời u ám, xin dừng bút ở đây.

Cho tôi gửi tới chị lời thăm hỏi nồng nhiệt và xin chào anh.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

2

GỬI CÁC CAU-XKY⁴ Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 7 tháng Giêng 1891

Cau-xky thân mến!

Hôm qua, tôi đã gửi cho anh bằng thư *bảo đảm* bản thảo của Mác mà chắc anh sẽ rất hài lòng⁵. Tôi không chắc là bản thảo ấy có thể ra đời *nguyên văn như vậy* ở đế quốc Giéc-manh thần

thánh hay không. Anh hãy xem xét dưới góc độ ấy bản thảo này và nếu có thể thì lược bỏ những chỗ khiến người ta lo ngại và thay vào đó những dấu chấm vậy. Còn những chỗ mà văn cảnh không cho phép lược bỏ thì xin hãy đánh dấu trong bản in thử và báo cho tôi biết, cố gắng ngắn gọn trong vài ba dòng, *lý do* khiến anh lo ngại; tôi sẽ tùy khả năng mà xử lý. Những chỗ sửa đổi tôi sẽ đặt trong dấu ngoặc và trong lời tựa ngắn của mình tôi sẽ giải thích rằng đây là chỗ *đã sửa chữa*. Vì vậy xin hãy gửi cho tôi bản in thử!

Song, có thể là, ngoài các quan chức cảnh sát, việc công bố bản thảo đó còn gây ra sự phản đối của ai đó nữa. Nếu như anh thấy buộc lòng phải tính đến tình huống ấy nữa thì tôi yêu cầu anh gửi bằng thư *bảo đảm* bản thảo ấy cho Át-le. Ở đó, tức ở Viên, chắc là bản thảo ấy có thể in toàn văn (đáng tiếc là trừ đoạn tuyệt vời về nhu cầu tôn giáo), *bất kể thế nào nó cũng sẽ được in ra*. Tuy thế, tôi nghĩ rằng cái ý định *hết sức kiên quyết* đó của tôi mà giờ đây tôi báo cho anh biết sẽ hoàn toàn bảo đảm cho anh tránh được bất kể sự chê trách nào. Chính bởi các anh không thể nào ngăn cản việc công bố bản thảo nên tốt hơn cả là để nó ra mắt ngay tại nước Đức và chính ngay trên tờ báo Đảng "Neue Zeit" được sáng lập chuyên để đăng những thứ như vậy.

Tôi đã ngừng tác phẩm về Bren-ta-nô^{1*} để chuẩn bị cho anh bản thảo nói trên. Vấn đề là, trong tác phẩm về Bren-ta-nô, tôi cần sử dụng những chỗ trong bản thảo nói về đạo luật sắt về tiền công⁶, vả lại, nhân thể cũng không phải bỏ ra nhiều công sức lắm để chuẩn bị đưa in toàn bộ bản thảo. Tôi dự định chấm

1* Ph. Ăng-ghen. "Bren-ta-nô contra Mác".

dứt với Bren-ta-nô trong tuần này, nhưng bao nhiêu là việc và thư từ lại đến với tôi nên vị tất đã hoàn thành.

Như vậy, trường hợp có khó khăn gì xin anh thông báo cho tôi biết.

Ở đây vẫn còn rét đậm đến đóng băng. Soóc-lem-mơ đáng thương đã bị cảm và nhất thời mất đi thánh giác, do đó, không thể đến dự lễ giáng sinh. Xem Mu-rơ bị ốm nặng ở A-xa-ba, tôi nóng lòng chờ đợi tin tức mới về ông ấy.

Ph. Ăng-ghen của anh

Xin gửi lời thăm Tau-sơ.

Công bố toàn văn lần đầu trong cuốn sách:
"Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels
Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

3

GỬI PA-XCU-A-LÔ MÁC-TI-NHÉT-TI Ở BÊ-NÊ-VEN-TÔ

Luân Đôn, 9 tháng Giêng 1891

Bạn thân mến!

Tôi thực lòng thông cảm nỗi bất hạnh của em gái Bạn. Và tôi hiểu được sự cảm phần mãnh liệt của Bạn. Nhưng xin đừng để mất đi sự tự chủ. Dù bạn có giết tên dê tiện vô liêm sỉ ấy, phỏng có ích gì cho em gái Bạn? Hẳn sẽ thấy mãi nguyện được chết như vậy bởi vì hẳn đã làm tan nát không phải một, mà là

hai gia đình. Tôi được biết trong những quan hệ xã hội còn tồn tại ở Nam I-ta-li-a – nơi vẫn còn không ít tàn tích của thời kỳ chế độ thị tộc, anh em trai được coi là người bảo hộ đương nhiên và người trả thù cho chị em gái mình. Song anh trai đây đã có gia đình, có vợ có con, phải có nghĩa vụ đối với họ, mà trong xã hội ngày nay, những nghĩa vụ đó lại quan trọng hơn hết. Do đó, tôi nghĩ rằng, vì gia đình của mình, Bạn không nên đi đến một hành động tất yếu dẫn Bạn đến chỗ phải vĩnh biệt với gia đình.

Dưới con mắt của tôi, em gái Bạn vẫn trong trắng và đáng kính trọng như trước đây.

Nhưng nếu như Bạn cho rằng cần phải trả thù thì có những biện pháp khác để hạ nhục tên sở khanh đó trước xã hội.

Ở đây người anh trai có thể nện cho tên vô lại ấy một trận trước công chúng.

Ở Pháp và Đức, cho một cái tát trước mặt mọi người cũng là đủ rồi.

Ở Ba Lan thuộc Áo (Lê-ô-pôn^{1*}), một nhà báo đã bán mình cho nước Nga. Mấy người Ba Lan trẻ tuổi đã tóm được hắn khi hắn dạo chơi trên đường phố và nọc hắn ra một chiếc ghế dài và dết vào móng hắn 25 roi trước mặt mọi người.

Ở I-ta-li-a Bạn cũng có thể tìm cách công khai hạ nhục tên vô lại ấy và làm cho mọi người khinh bỉ hắn mà không cần gây cho hắn thương tích nặng nào.

Như trên đã nói, tôi không hề có ý định cho Bạn một lời khuyên về mặt này. Nhưng nếu như Bạn xác định rằng cần có hành động trả thù nào đó thì làm tổn hại đến *danh dự* của tên sở khanh đó tốt hơn là trả thù hắn bằng cách khác.

1* – Lvốp.

Xin gửi lời thăm hỏi thăm thiết.

Ph. Ăng-ghe-n của Bạn

Cảm ơn Bạn nhiều về lời chúc mừng nhân dịp tôi bảy mươi tuổi.

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: "La corrispondenza di Marx e Engels con italiani. 1848-1895", Milano, 1964

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

4

GỬI XTA-NI-XLÁP MEN-ĐEN-XON Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], thứ ba, 13 tháng Giêng 1891
122, Regent's Park Road, N.W.

Ông Men-đen-xon thân mến!

Chủ nhật vừa qua^{1*}, khi chúng ta thỏa thuận với nhau về ngày giờ thích hợp Ông cho tôi được mãn nguyện cùng Ông dùng cơm ở nhà tôi, chúng ta quá vội vã nên, để tránh mọi sự hiểu lầm, có lẽ cần nhắc lại điều mà tôi đã muốn nói với Ông.

Ngày kia, thứ năm, vào sáu giờ chiều, tôi sẽ đợi Ông, bà

1* – 11 tháng Giêng.

Men-den-xơn và ông Giốt-cơ ở nhà tôi. Đối với Giốt-cơ, có thể tôi nói chưa đủ rõ ràng, vì vậy phiền Ông thay mặt tôi một lần nữa mời ông ta để tôi được vinh dự đón tiếp ông ta đến thăm nhà.

Tôi và bà Cau-xky xin gửi lời chào mừng tốt đẹp nhất đến bà Men-den-xơn.

Kính thư

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

5 GỬI CÁC CAU-XKY⁷ Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 15 tháng Giêng 1891

Nam tước thân mến!

Qua bản in thử^{1*} gửi kèm theo đây, anh thấy rằng tôi không đến nỗi vô nhân đạo, và trong lời tựa^{2*} thậm chí đã cho thêm mấy giọt an thần moóc-phin và brôm nên hy vọng sẽ có tác dụng giảm đau cần thiết đối với tâm trạng u hoài của người bạn

1* C. Mác. "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta".

2* Ph. Ăng-ghen. "Lời tựa viết cho tác phẩm của C.Mác "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta"".

chúng ta là Đì-txơ. Hôm nay tôi cũng đã viết thư cho Bê-ben⁸. Tôi đã không nói sớm hơn với anh ấy về sự việc này do không muốn đặt anh ấy vào tình trạng khó xử đối với Líp-nếch. Bê-ben lẽ ra có *trách nhiệm* nói với Líp-nếch sự việc này, còn Líp-nếch, xét theo bài nói của anh ta về Cương lĩnh ở Ha-lơ⁹, khi anh ta trích dẫn một loạt đoạn trong bản thảo, sẽ dùng mọi biện pháp để ngăn cản việc công bố bản thảo ấy.

Nếu như không nên để trong văn bản câu "thỏa mãn [nhu cầu] tôn giáo của mình *giống như* thỏa mãn [nhu cầu] của *cơ thể* mình"^{1*} thì nên xóa đi các chữ có gạch dưới và thay bằng các dấu chấm. Như vậy lời ám chỉ sẽ tế nhị hơn mà vẫn đủ rõ ràng. Trong trường hợp ấy, có thể cho rằng chỗ này sẽ không gây ra sự nghi ngờ.

Phần còn lại tôi đều làm đúng như anh yêu cầu, thậm chí, như anh thấy đấy, còn *nhiều hơn* thế.

Vợ chồng Men-den-xơn đã từ Pa-ri tới đây. Khi trả tự do cho Men-den-xơn, quan tòa đã *cấm* ông ta rời nước Pháp. Trái lại, bộ trưởng *Công-xtăng buộc* ông ta tự nguyện ra đi nếu không sẽ bị trục xuất¹⁰. Công-xtăng cử La-bruy-e-rơ, mà quan hệ của anh ta với cảnh sát thì ai nấy đều biết, tổng tiền Pát-lép-xki. Nếu như Pát-lép-xki bị đưa ra tòa án bồi thẩm xét xử thì sẽ dẫn tới cuộc khủng hoảng trong việc ve vãn nước Nga: trong thời gian xét xử không tài nào che giấu được hoạt động của bọn gián điệp mật thám Nga ở Pa-ri, mà Pát-lép-xki thì có thể được *trắng án*! Vậy là anh ta đã đặt chính phủ vào một tình thế cực kỳ

1* Khi chỉnh lý bản thảo để đưa in, Ăng-ghen xuất phát từ lý do kiểm duyệt đã thay thế trong câu này từ mà Mác sử dụng "Notdurft" ("sự cần thiết") bằng từ "Bedürfnisse" ("nhu cầu") và đặt trong dấu ngoặc vuông (xem Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 15).

lúng túng và cần phải tổng khứ anh ta đi. Hãy để La-phác-gơ viết cho anh một bài về việc Pát-lép-xki đã làm tan vỡ liên minh Pháp-Nga. Nhận định của Líp-nếch đối với sự kiện ấy hoàn toàn sai lầm giống như đối với mọi việc xảy ra ở nước ngoài.

Khi vợ chồng Men-đen-xơn đến đây, họ không biết địa chỉ của ai cả và đã rơi vào bàn tay của Xmít Hê-đin-li và Hai-nơ-man; họ đã bị chúng lôi kéo vào cái hội gì đó¹¹ v.v.. Cuối cùng, họ đã đến nhà tôi, tôi cho họ địa chỉ của Ê-đe và khi tôi, với mục đích xã giao, đến thăm đáp lễ họ thì gặp ngài Xmít Hê-đin-li bước vào. Tôi lợi dụng cơ hội này, để trước mặt những người Ba-Lan, đón tiếp hân hoan với thái độ khinh bỉ lạnh nhạt, điều này xem ra đã có tác dụng. Chủ nhật^{1*}, vợ chồng Men-đen-xơn đến nhà tôi. Hôm nay vợ chồng họ, Ê-đe và vợ chồng Ê-vơ-linh sẽ ăn cơm ở nhà tôi; hy vọng rằng những mưu mô được bày đặt vì lợi ích của Bru-xơ, Hai-nơ-man và bè lũ sẽ tan vỡ. Đáng tiếc là anh không có mặt ở đây vì chúng tôi sẽ bắt đầu với món sò.

Ph. Ă. của anh

*Công bố toàn văn lần đầu trong cuốn sách:
"Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels
Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – 11 tháng Giêng.

6

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 17 tháng Giêng 1891

Doóc-gơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây cuốn "Tư bản"^{1*}, xuất bản lần thứ tư (gửi bảo đảm) và một bó báo chí. Vì Xem Mu-rơ chắc là đang trên đường từ Ni-giê trở về châu Âu, – cứ hai năm ông được nghỉ sáu tháng, – nên có thể chuyển cho anh các xuất bản phẩm mà ông ta nhận được cho tới nay: tờ "Berliner Volks – Tribune" mà Côn-rát Smít bé đã cho một hướng đi khá đúng đắn, còn Pau-lơ Éc-nơ-xơ chưa làm hư hỏng được; tờ "Cri du Travailleur" đăng lại nội dung cơ bản của tờ "Le Socialiste". Tiếp đến là số báo "Vorwärts"^{2*} có bài của chúng ta vạch mặt ngài Rây-xơ.

Từ 25 tháng Mười một, ở chỗ chúng tôi có tuyết liên tục và giá lạnh. Từ năm ngày trước, các ống dẫn nước ở dưới đất đã đóng băng, nên chúng tôi rất chật vật về chuyện nước nôi. Trên tờ "Neue Zeit" số 17 sẽ xuất hiện một bài đại loại như bom – phê phán của Mác đối với dự thảo Cương lĩnh 1875^{3*}. Anh sẽ

1* – "Tư bản", tập 1, xuất bản lần thứ tư, bằng tiếng Đức.

2* Rõ ràng đây là tờ "Sozialdemokrat" số 20, ra ngày 13 tháng Năm 1887.

3* C.Mác. "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta". Bản thảo này không đăng được trong số 17 của tờ "Neue Zeit" như dự kiến ban đầu, mà đăng trong số 18 năm 1891.

vui mừng nhưng việc đó sẽ gây ra sự tức giận và hằn học của đôi kẻ ở Đức.

Xin gửi lời thăm chị^{1*}, vợ chồng Sluy-te-rơ và vợ chồng Rôm nếu anh gặp họ.

Ph. Ă của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

7

GỬI XTA-NI-XLÁP MEN-ĐEN-XƠN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], chủ nhật, 18 tháng Giêng 1891

Ông Men-đen-xơn thân mến!

Tối qua, sau khi trò chuyện với bà Men-đen-xơn, tôi tìm thấy trên tờ "Le Socialiste" ở Pa-ri một bài báo¹² chứa đựng những thông tin mà dựa vào đó Ông có thể, theo tôi nghĩ, viết một bức

1* – Ca-ta-ri-na Doóc-gơ.

thư cho báo chí Anh về sự việc mà bà Men-đen-xơn và ông Giốt-cơ đã nói với tôi.

Tôi đã thảo luận vấn đề này với vợ chồng Ê-vơ-linh^{1*}. Sáng mai họ sẽ đến nhà ông. Bấy giờ, nếu muốn, thì ông ước hẹn với Ê-vơ-linh ngày giờ mà cả hai có thể đem đến cho tôi niềm mãn nguyện được đón tiếp hai vị tại tư gia, – chúng ta sẽ sửa chữa bức thư và bàn bạc cách đăng nó trên báo chí¹³.

Xin gửi lời chào đến bà Men-đen-xơn và ông Giốt-cơ.

Kính thư

Ph. Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

8

GỬI CÁC SOÓC-LEM-MƠ¹⁴ Ở MAN-SE-XTƠ

Luân Đôn, 27 tháng Giêng 1891

Giô-li-mây-ơ thân mến!

Trong từ điển tiếng Hy Lạp mới, tôi tìm thấy:

1* – Ê-lê-ô-no-ra Mác Ê-vơ-linh.

λουμπάρδα,ή – đại bác, trọng pháo

λουμπαρδάρηζ – pháo thủ

λουμπαρδάρω – nã đại bác v.v..

Vũ khí hạng nặng du nhập vào Bi-dăng-xơ từ I-ta-li-a, còn từ cổ nhất trong ngôn ngữ I-ta-li-a để gọi loại vũ khí đó là đại bác. Vì rằng chữ cái β trong tiếng Hy Lạp mới tương ứng với v trong tiếng I-ta-li-a cho nên âm b được biểu hiện bằng các chữ cái $\mu\pi$ ($\mu\pi\alpha\gamma\chi\alpha$ – ghế dài để ngồi, $\mu\pi\acute{\alpha}\zeta\alpha\rho\iota$ – chợ, thị trường). Để tránh lặp lại cái tập hợp đáng sợ ấy, ở đây chữ b đầu tiên đổi thành l .

Do vậy *λουμπάρδοζ* có nghĩa là đồng đúc đại bác, là điều dễ hiểu.

Tôi mong rằng anh đã nhận được thư của Lu-i-da và sức khỏe của anh khá hơn. Tôi gửi bằng bưu kiện một thứ thú vị lắm.

Lu-i-da cùng tôi gửi lời thăm anh.

Ph. Ä.

*Công bố lần đầu trên tạp chí
"Einheit" số 7, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

9

GỬI HEN-RÍCH SÂY Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 27 tháng Giêng 1891
122, Regent's Park Road, N.W.

Ngài Sây rất tôn kính!

Xin Ngài thứ lỗi về việc tôi để Ngài phải chờ đợi lâu như thế

lời phúc đáp cho bức thư chí tình của Ngài đề ngày 10¹⁶. Nhưng đó là vì, một là, tôi cần phải hoàn thành một công việc hoàn toàn không thể trì hoãn, hai là, do việc thăm bệnh của thầy thuốc mà giờ giấc không do tôi quyết định, tôi hầu như không chủ động được thời gian của mình, và ba là, thời tiết cho tới những ngày gần đây nhất vẫn hoàn toàn không thuận lợi cho việc chụp ảnh.

Giờ đây thì hy vọng rằng tôi có thể tuân theo sự sắp đặt của Ngài, chỉ ít ra là từ ngày kia, đặc biệt là nếu như Ngài thông báo cho tôi trước 12-24 giờ. Tôi chuẩn bị lại đến hiệu ảnh De-ben-ham ở rất gần nhà tôi, song tôi có thể đến bất cứ thợ ảnh nào khác mà Ngài tín nhiệm hơn (chỉ trừ Mây-ơn là người đã không chịu nhận tiền của Mác, mà như vậy thì quả là bất tiện). Tôi sẽ rất hài lòng nếu như Ngài đi cùng tôi và tự mình giải thích cho thợ ảnh Ngài muốn bức ảnh phải ra sao.

Xin gửi tới Ngài lời chào hữu nghị.

Kính thư

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

10

GỬI HÉC-MAN SLUY-TE-RƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 29 tháng Giêng 1891

Sluy-te-rơ thân mến!

Rút cục tôi đã có thời gian trả lời thư anh đề ngày 19 tháng Mười một. Rất cảm ơn vợ^{1*} chồng anh về những lời chúc mừng hữu nghị^{2*}. Chúng tôi đã rất mong muốn anh chị cùng dự tiệc với chúng tôi. Chúng tôi đã ăn uống đến tận ba giờ rưỡi sáng và ngoài rượu vang đỏ còn dùng cạn tới 16 chai sâm banh.

Tôi lấy làm tiếc rằng đã không có cơ hội nhận lời mời của Doóc-gơ¹⁷. Nơi đây, ở châu Âu, tôi đã định cư vững vàng và còn phải làm vô số việc nên vấn đề rút lui sang Mỹ chỉ có thể bàn đến trong trường hợp cực kỳ cần thiết. Hơn nữa, từ khi Lu-i-da Cau-xky về ở với tôi, việc nội trợ của tôi lại hoàn toàn ổn thỏa.

Cảm ơn rất nhiều về "Quyền lịch"¹⁸.

Những bài trong "Bách khoa toàn thư"^{3*} một phần do Mác viết, một phần do tôi viết, mà hầu hết, nếu không phải là tất cả, đều là đề tài quân sự: tiểu sử các tướng soái, những bài về pháo binh, kỵ binh, xây dựng thành lũy v.v.. Viết những bài ấy vì nhuận bút và chỉ có thể thôi, rồi mặc cho chúng nằm yên đó.

Về tình hình của các anh với Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa ngày càng xấu đi, tôi đã nhìn thấy khá rõ qua sự kết nghĩa của nó với "phái dân tộc chủ nghĩa"¹⁹, so với bọn này thì bọn pha-biên²⁰ ở đây – cũng là bọn tư sản – còn cấp tiến hơn. Tôi nghĩ rằng tờ "Sozialist" dẫu ngoặc với tờ "Nationalist" vị tất có thể gây ra sự tẻ nhạt hơn nữa. Doóc-gơ đã gửi cho tôi tờ

"Nationalist" nhưng, dẫu đã rất cố gắng, tôi vẫn không thể tìm ra người nào đồng ý đọc nó.

Tôi cũng không hiểu cuộc tranh cãi với Gôm-péc-xơ²¹. Theo tôi biết thì Hội liên hiệp của ông ta là hiệp hội của những người theo chủ nghĩa công liên và chỉ của hội công liên mà thôi. Do đó những người này có *quyền hợp thức* cự tuyệt bất cứ ai đến với họ với tư cách là đại biểu của hội liên hiệp công nhân *không phải* là người thuộc tổ chức công liên hoặc với tư cách là đại biểu của một liên minh có những hội liên hiệp công nhân như vậy tham gia. Đứng trên góc độ *tuyên truyền* mà xét, thì liệu đặt mình vào tình huống bị cự tuyệt có hợp lý hay không, – về điểm này đương nhiên tôi không dám phán xét từ nơi xa này. Nhưng sự cự tuyệt nhất định xảy ra, về điều này tôi không thể nghi ngờ gì và ít ra tôi không thể chê trách gì Gôm-péc-xơ.

Nhưng khi tôi nghĩ tới đại hội quốc tế sẽ họp trong năm nay ở Bruy-xen thì tôi thấy rằng tốt hơn hết là giữ quan hệ tốt với Gôm-péc-xơ, vì dù sao đi nữa, đứng đằng sau ông ta có nhiều công nhân hơn là đứng đằng sau Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa, và bảo đảm một sự đại diện của Mỹ càng rộng rãi càng hay, kể cả những người ủng hộ *ông ta*. Bởi lẽ họ sẽ thấy ở Bruy-xen nhiều điều khiến họ thoát khỏi quan điểm công liên thiển cận vốn có nơi họ, – vả chăng anh định tìm ở đâu nguồn bổ sung cho hàng ngũ của mình nếu như không phải là trong tổ chức công liên?

Rất cảm ơn về vụ bạc trắng²². Nếu như anh có thể tìm kiếm cho tôi những tư liệu gì đó bao gồm các số liệu về mặt *khai thác bạc hiện đại* ở Mỹ thì tôi sẽ cảm tạ nhiều lắm. Những người châu Âu ủng hộ chế độ hai bản vị²³ là những con lừa thực sự bị bọn chủ mỏ bạc Mỹ lừa gạt và cam tâm sẵn sàng dọn cỗ sẵn cho chúng. Ôi, thật uổng công: sự

1* – An-na Sluy-te-rơ.

2* – nhân dịp Ăng-ghen 70 tuổi.

3* – "Bách khoa toàn thư mới của Mỹ".

lường gạt đó không đem lại gì hết. Hãy xem chú thích của tôi về kim loại quý trong " Tư bản", xuất bản lần thứ tư²⁴.

Xin cho tôi biết tỉ mỉ hơn một chút về bài diễn văn của Mác về thuế quan bảo hộ mà anh đã nhắc tới²⁵. Tôi chỉ nhớ rằng tại Hội công nhân Đức ở Bruy-xen²⁶, khi cuộc thảo luận trở nên tẻ nhạt, tôi và Mác bàn nhau bắt đầu tranh luận lấy lệ, trong đó ông bênh vực mậu dịch tự do, còn tôi biện hộ cho thuế quan bảo hộ; đến tận bây giờ tôi vẫn còn thấy hiện ra trước mắt mình bộ mặt ngơ ngác của những người có mặt khi họ thấy chúng tôi đột nhiên công kích lẫn nhau. Chắc là bài diễn văn ấy đã được đăng trên tờ "Deutsche - Brüsseler - Zeitung". Tôi không nhớ còn có bài diễn văn nào khác.

Anh vị tất có thể sang Đức trong vòng mấy năm tới. Quả thực Tau-sơ đã được trả tự do, song đó chỉ là vì người ta không tìm được bằng chứng nào chống lại ông ta. Nhưng đồng thời việc ấy cũng cho thấy là thời hiệu của những người khác cho đến nay đã bị vi phạm có hệ thống.

Lu-i-da Cau-xky và tôi xin gửi tới vợ chồng anh lời thăm hỏi thăm thiết.

Ph. Ăng-ghe-n

Mốt-te-lơ còn ở đây, anh ta đã làm xong công việc ở ngôi nhà số 114 trên đường Ken-ti-sơ Ta-un-rốt^{1*}. Tôi không biết anh ta sẽ làm gì sau khi phải giải tỏa ngôi nhà này vào ngày 25 tháng Ba, – bởi anh ta chỉ có thể tiến hành việc thanh lý tại ngôi nhà này. Song anh ta kiên quyết không muốn trở về Thụy Sĩ, tuy chúng tôi biết rằng điều đó có thể thực hiện được dễ dàng. Ê-đe

1* – ngôi nhà, nơi đặt trụ sở của bộ biên tập báo "Sozialdemokrat" .

sống rất khá, làm việc như trâu, viết nhiều bài rất hay trên tờ "Neue Zeit".

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

11

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 31 tháng Giêng^{1*} 1891

La-phác-gơ thân mến!

Cái tin tức²⁷ làm Anh lo lắng chẳng qua chỉ là tin vụn trên báo giống như chín phần mười tin tức đăng trên báo chí Pa-ri về nước Đức.

Ban chấp hành đảng Đức không có kiến nghị gì về ngày 1 tháng Năm. *Đảng đoàn* trong nghị viện (các nghị sĩ đảng xã hội trong quốc hội) đã nhất trí, trừ một phiếu chống, thông qua nghị

1* Trong nguyên bản là "30 tháng Giêng".

quyết²⁸ là ở Đức (chứ không phải là nơi nào khác) người ta có nguyện vọng kỷ niệm ngày lễ tháng Năm vào chủ nhật 3 tháng Năm, chứ không phải 1 tháng Năm. Chỉ có thể thôi. Vì điều lệ đảng không quy định cho "đảng đoàn" chức năng chính thức nào nên nghị quyết ấy chỉ là một khuyến nghị đơn thuần, một khuyến nghị chắc được mọi người tán thành.

Còn như ý nghĩ đề nghị các nước khác thay đổi ngày biểu dương lực lượng theo tinh thần trên thì báo chí của chúng ta không nói lấy một lời nào. Đương nhiên, không loại trừ khả năng có cá nhân nghị sĩ nào đó đã nảy ra ý nghĩ như thế; vì Bê-ben đang ở Xuy-rích dự lễ cưới con gái mình^{1*} nên tôi sẽ viết thư cho Phi-so²⁹ để ngăn cản việc làm ngu ngốc đó nếu như ai đó vẫn cứ muốn tiến hành.

Dù Anh bàn bạc gì với Bon-ni-ê – một bức thư dài của Bon-ni-ê nói về vấn đề này đang nằm trong túi tôi³⁰ – chắc rằng người Anh cũng hành động như người Đức và sẽ làm lễ kỷ niệm vào chủ nhật. Đối với người Đức, điều đó hầu như tuyệt đối cần thiết. Năm ngoái, các anh cho rằng cách thức hành động của họ là "uể oải". Vậy mà ở Hăm-buốc, ở thành phố mà chúng ta tổ chức được tốt hơn cả và là một lực lượng cực kỳ lớn mạnh so với dân cư khác, nơi chúng ta lại có kinh phí rất lớn (ở trong đảng cũng như trong các nghiệp đoàn), – ở Hăm-buốc tất cả mọi người đã cùng nhau kỷ niệm ngày 1 tháng Năm bất chấp ý muốn của bọn chủ. Nhưng do công việc kinh doanh vốn dĩ khá tồi nên bọn chủ đã lợi dụng luôn việc công nhân nghỉ việc một ngày để đóng cửa các xí nghiệp của mình và tuyên bố rằng chúng chỉ mở cửa xí nghiệp cho những công nhân nào đã rút khỏi các nghiệp đoàn của mình và cam đoan không tái gia nhập nữa. Cuộc đấu tranh

1* - Phri-đa Bê-ben.

kéo dài suốt mùa hè cho đến mùa thu; rút cục bọn chủ đã từ bỏ yêu sách của chúng, nhưng các nghiệp đoàn của chúng ta ở Hăm-buốc cũng bị thiệt hại lớn, quỹ bị cạn kiệt vì ở Hăm-buốc cũng như các nơi khác phải bỏ ra cứu tế những công nhân bị sa thải và họ không còn có ý muốn tối thiểu nào để bắt đầu lại từ đầu vào mùa xuân, thêm vào đó tình hình công nghiệp còn xấu hơn nữa.

Đối với các anh, phê phán sự dao động và nhu nhược quả dễ dàng. Ở chỗ các anh là nước cộng hòa và để thắng phe bảo hoàng, phe cộng hòa tư sản đã buộc phải cho các anh những quyền lợi chính trị, cái mà ở Đức chúng tôi tuyệt nhiên không có. Hơn nữa, các anh không đáng sợ lắm khi còn chia rẽ như hiện nay, còn phái Bru-xơ thì bị chính phủ xỏ mũi³¹. Trái lại, Công-xtăng thậm chí sẽ vui thích khi các anh "xuất đầu lộ diện" và dọa dẫm đôi chút phe cấp tiến³². Ở Đức, những người của chúng ta là một lực lượng thực sự – $1\frac{1}{2}$ – 2 triệu cử tri – là

một đảng duy nhất có kỷ luật và đang lớn mạnh. Nếu như chính phủ mong muốn những người xã hội chủ nghĩa đi biểu tình thì điều đó có nghĩa là nó muốn khích động họ nổi loạn, trong quá trình đó nó sẽ đàn áp họ và tiêu diệt họ trong vòng mười năm. Cuộc biểu dương lực lượng tốt nhất của những người xã hội chủ nghĩa Đức là chính sự tồn tại của họ và sự tiến lên vững vàng, liên tục và không gì ngăn cản được của họ. Chúng ta vẫn còn xa mới duy trì được cuộc đấu tranh công khai, và nghĩa vụ của chúng ta trước toàn châu Âu và châu Mỹ là không để thua trận, mà khi cần sẽ chiến thắng ngay trong cuộc chiến đấu lớn đầu tiên. Tôi đặt tất cả những gì còn lại phục tùng ý đồ ấy.

Đương nhiên, thật tuyệt vời khi được thấy tất cả công nhân

xã hội chủ nghĩa của Cựu thế giới và Tân thế giới đình công trong cùng một ngày 1 tháng Năm. Nhưng đó cũng sẽ không phải là một lễ kỷ niệm đồng thời và thống nhất. Chẳng hạn, ở Pa-ri các anh sẽ làm lễ từ 8 giờ sáng đến 8 giờ tối. Khi người Niu-Oóc bắt đầu vào 8 giờ thì ở Pa-ri đã sang một giờ chiều, còn người Ca-li-phoóc-ni-a lại bắt đầu muộn hơn 3 giờ nữa. Năm ngoái cuộc biểu dương lực lượng diễn ra trong 2 ngày mà có mất gì đâu, năm nay sẽ lại càng chẳng mất gì cả. Tình hình của người Áo lại khác hẳn: công tác cổ động và tổ chức có hệ thống của họ đều gặp phải những khó khăn lớn cho nên đình công một ngày là biện pháp duy nhất trong tầm tay họ để biểu dương lực lượng, như Át-le³³ đã giải thích rất rõ ràng.

Vì vậy, xin hãy yên tâm. Phong trào không bị thiệt hại vì không có sự "thống nhất" đó, và sự thống nhất thuần túy hình thức đó không tương xứng với cái giá mà các anh buộc phải trả ở Đức và có thể là cả ở Anh nữa.

Tôi cho rằng cách xử trí của các anh đối với phái chống Bru-xơ³⁴ là hoàn hảo. Ký kết hiệp nghị về hợp tác thực tế, từ bỏ mọi toan tính hợp nhất vào lúc này, mọi việc đều gắn với thời gian và rốt cuộc là với đại hội quốc tế – quả là không thể có cách xử trí tốt hơn đối với tình thế mà các anh đã lâm vào. Đó cũng là điều mà Mác đề nghị với Líp-nếch vào thời kỳ hợp nhất với phái Lát-xan³⁵, nhưng ông bạn của chúng ta lại quá vội vàng.

Trong những bài của mình trên tờ "Vorwärts"³⁶, Ghết đã giễu cợt ra trò Líp-nếch. Líp-nếch bao giờ cũng bảo vệ nước cộng hòa tư sản để trêu tức người Phổ; đối với ông ta, Công-xtăng, Ru-vi-e và đồng bọn là những người hầu như toàn thiện toàn mỹ. Ấy vậy mà Ghết đã đập tan ảo tưởng đó! Việc ấy thật đáng khâm phục và có lợi cho nước Đức.

Anh hôn Lau-ra thay tôi nhé. Tôi xin chúc mừng bác sĩ Z nhân bài của ông viết về vụ án Tu-lông³⁷. Lu-i-da đặc biệt cảm ơn ông về bài ấy. Cô ấy gửi lời thăm Anh và Lau-ra.

Ph. Á. của Anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách F.Engels, P.et L.Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

12

GỬI CÁC CAU-XKY³⁸

Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 3 tháng Hai 1891

Cau-xky thân mến!

Anh nghĩ rằng thư từ về bài của Mác^{1*} nã đồn dập vào chỗ chúng tôi chẳng? Hoàn toàn ngược lại, chúng tôi không nghe thấy và không trông thấy gì hết.

Thứ bảy^{2*}, khi chúng tôi không nhận được tờ "Neue Zeit", tôi nghĩ ngay rằng lại xảy ra chuyện gì đó. Chủ nhật Ê-de đến và đưa cho tôi thư của anh. Tôi cho rằng thủ đoạn nghi binh

1* C.Mác. "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta".

2* – 31 tháng Giêng.

cấm đăng bài ấy dấu sao đã thành công. Sau hết, thứ hai đã nhận được số báo "Neue Zeit", và ít ngày sau tôi phát hiện tờ "Vorwärts" đã đăng lại bài ấy³⁹.

Vì rằng biện pháp hành chính theo tinh thần đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa đã không thành công⁴⁰, nên bước đi táo bạo ấy là điều tối ưu mà bọn người ấy có thể làm được. Và chẳng nó còn có cái ưu điểm mà dựa vào đấy có thể xóa bỏ đi trên mức độ lớn cái hố sâu khó bề vượt qua mà Au-gu-xơ nói tới do ảnh hưởng của sự hoảng sợ ban đầu. Dù sao đi nữa sự hoảng sợ đó gây ra trước hết bởi mối lo là kẻ thù của chúng ta lợi dụng việc đăng tải ấy ra sao. Việc đăng lại bài ấy trên cơ quan ngôn luận chính thức làm giảm bớt đi mũi nhọn công kích của kẻ thù của chúng ta và cho chúng ta khả năng nói rằng: các ngài hãy xem đấy, chúng tôi đã tự phê bình như thế nào, chúng tôi là chính đảng duy nhất có thể làm việc đó; các ngài hãy thử noi gương chúng tôi! Đấy chính là lập trường đúng đắn mà những con người ấy nên có ngay từ đầu.

Nhờ đó, việc sử dụng biện pháp gây áp lực nào đối với anh cũng chẳng dễ dàng gì. Yêu cầu của tôi khi cần thì gửi bản thảo cho Át-le^{1*} sẽ một mặt gây ảnh hưởng đối với Đê-tơ, mặt khác cũng rửa sạch trách nhiệm cho anh, vì rằng trên mức độ nào đó tôi đã đặt anh vào tình huống không còn sự lựa chọn nào. Tôi cũng đã viết thư cho Au-gu-xơ rằng tôi nhận toàn bộ trách nhiệm về mình⁴¹.

Nếu như còn ai đó nữa phải gánh trách nhiệm thì chỉ có Đê-tơ. Anh ta biết rằng trong những việc như thế, đối với anh ta, tôi bao giờ cũng thỏa thuận đầu vào đấy. Tôi không những thỏa mãn mọi yêu cầu của anh ta về việc làm đi một số chỗ,

mà thậm chí còn nhẹ nhàng hơn ở một số chỗ khác nữa. Nếu như anh ta đánh dấu nhiều chỗ hơn nữa thì chúng cũng đã được lưu ý. Nhưng tại sao tôi lại không để nguyên những chỗ mà Đê-tơ cho rằng không có gì đáng chê trách nhỉ?

Thực ra, khi sự hoảng sợ ban đầu qua đi, đa số, trừ Líp-nếch, sẽ cảm ơn tôi về việc đăng bài ấy. Nó làm cho cương lĩnh tương lai không còn tính nửa vời cũng như những câu trống rỗng, và đưa vào đó những luận cứ không tranh cãi được mà đa số trong họ vị tất cả gan chủ động đưa ra. Người ta không thể chê trách họ đã không sửa đổi bản cương lĩnh tôi đó vào thời gian đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa có hiệu lực vì rằng họ không thể làm việc đó. Còn bây giờ thì bản thân họ đã từ bỏ cương lĩnh ấy. Còn như thời kỳ hợp nhất 15 năm trước đây, họ đã xử sự ngốc nghếch và bị bọn Ha-xen-man lừa gạt, về điều này thực ra hiện nay có thể thừa nhận không e thẹn. Dù sao thì ba bộ phận hợp thành của cương lĩnh: 1) chủ nghĩa Lát-xan chính cống, 2) chủ nghĩa dân chủ theo tinh thần của Đảng nhân dân⁴², 3) những tư tưởng hoang đường đều không hề tốt hơn do chỗ chúng tồn tại kéo dài đằng đẳng 15 năm với tư cách cương lĩnh chính thức của Đảng. Nếu như giờ đây không thể công khai chỉ ra điều đó thì chờ đến lúc nào đây?

Nếu như anh nghe thấy cái gì mới xin hãy cho chúng tôi biết.

Xin gửi lời chào thân thiết.

Ph. Ă. của anh

*Công bố toàn văn lần đầu trong cuốn sách:
"Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels
Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr. 14.

13

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ
Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 5 tháng Hai 1891

Lau-ra thân mến!

Tôi và Lu-i-da phải đến nghĩa trang Hai-ghết làm bản dập mộ chí. Bấy giờ mới có thể tính đến việc bổ sung đề từ cho Nim-mi. Còn bây giờ xin hãy ký vào văn bản gửi kèm theo thư vì rằng *cháu và Tút-xi* đã đăng ký làm đồng chủ mộ và cả hai đều phải ký tên. Sau đó chúng tôi sẽ báo cho cháu biết đề nghị của mình.

Những người xã hội chủ nghĩa ở Noóc-hem-pton đã đề nghị Ét-uốt ra ứng cử thể chân Brê-đlau đã quá cố! Thứ tư, Ét-uốt và Tút-xi đã đến đó để thăm dò tình hình và cho tới nay tôi vẫn chưa nhận được tin tức gì. Tôi đã khuyên Ét-uốt chỉ chấp nhận đề nghị ấy trong trường hợp mọi chi phí đều được thanh toán sòng phẳng. Theo họ nói thì hiện giờ cần có 100-150 pao cho việc đề cử Ét-uốt mà thứ hai tới đã phải đề cử rồi!

Lu-i-da và tôi gửi lời thăm cháu.

Ph. Ă.

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F.Engels, P. et L.Lafargue "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

14

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ
Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 6 tháng Hai 1891

La-phác-gơ thân mến!

Phi-sơ đã viết cho tôi về cái gọi là sự can thiệp của người Đức ủng hộ ngày 3 tháng Năm như thế này:

"Anh hoàn toàn đúng. Không một ai trong chúng tôi lại ngu xuẩn đến mức có ý định gán ghép một cái gì đó cho các đảng của nước khác. Nghị quyết của đảng đoàn nghị viện *chỉ* hướng vào công nhân Đức thôi. Nghị quyết đó xuất phát từ sự thừa nhận giản đơn một thực tế là trong tình thế hiện nay, trong tình hình hết sức căng thẳng về kinh tế và chính trị mà chúng tôi đang trải qua thì kỷ niệm 1 tháng Năm vào thứ sáu quả là không thể làm được. Đáng tiếc là 1 tháng Năm rất nhiều người sẽ không đến làm việc, dẫu không muốn như vậy. Các nhà tư bản của chúng tôi đã nổi giận do sự phát triển của những biến cố chính trị ở nước Đức¹⁾; bọn chúng chỉ nghĩ làm thế nào tìm ra lý do mở cuộc tổng công kích chống lại chúng tôi; cuộc khủng hoảng bao trùm các ngành công nghiệp luyện kim, dệt và xây dựng đã cho chúng cái cớ để mở cuộc tổng công kích mà vào lúc này chúng tôi không thể nào chống đỡ. Hãy chú ý đến sự cố công nhân thuốc lá ở Hăm-buốc, nó chỉ cho anh thấy hiện giờ con chủ bài đang nằm trong tay ai²⁾. Những công nhân thuốc lá ấy là đội ngũ tinh nhuệ của chúng tôi, trong họ không có *bọn phản bội*, thế mà cuộc chiến đấu vẫn thất bại đã mấy tuần rồi. Rút cục các chủ xưởng nhỏ bị thiệt thòi. Nhưng công nhân cũng phải chi từ trong quỹ của mình chừng một trăm ngàn mác, chưa kể các

1) Việc Bi-xmác bị đổ, chủ nghĩa xã hội quốc gia, nguy cơ bãi bỏ thuế nhập khẩu có tính chất ngăn cấm ban hành 1878 v.v. và v.v. (*Chú thích của Ăng-ghen*)

2) Việc sa thải công nhân ngành này nhằm mục đích buộc họ rút khỏi công

đoàn của họ. (*Chú thích của Ăng-ghe-n*)

khoản mà các thành phố khác gửi tới để giúp đỡ công nhân bãi công. Như vậy là kể cả xét về mặt tài chính thì không thể tổ chức kỷ niệm vào 1 tháng Năm".

Tôi cho rằng điều này khiến các anh mất ngủ. Và các anh cũng đừng có ngạc nhiên nếu như tôi đã cho các anh rõ, người Anh lại noi gương người Đức. Tút-xi cho rằng điều đó là hoàn toàn có khả năng. Người Pháp các anh rất ưa thích sự đồng điệu và điều đó sẽ tốt đẹp nếu như không phải trả giá quá đắt. Nhưng vì cứu vãn sự đồng điệu mà làm mất đi thời cơ của chúng tôi ở Đức và làm cho thắng lợi thực sự ở Anh không thực hiện được, thì quả là rỏm.

Ph. Ă. của Anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: F.Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

15

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LÔ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 10 tháng Hai 1891

La-phác-gơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo một tấm séc 20 pao xtéc-linh. Hy vọng nó đến được trước khi Anh đi A-li-e; khi viết séc, tôi không nghĩ tới việc đó, nếu không đã ghi cả tên Lau-ra để việc ký chuyển giao

được dễ dàng trong trường hợp Anh đi vắng.

Tôi không rõ tại đại hội đã đích thực xảy ra chuyện gì về ngày 1 tháng Năm; nhưng dù Anh nói thế nào⁴³ thì đối với người Đức, trong trường hợp này, quả thực là đã mất hết lý trí nếu cố tình tổ chức lễ kỷ niệm vào 1 tháng Năm chứ không phải vào chủ nhật 3 tháng Năm. Tuy thế, sự bất đồng ý kiến là hoàn toàn tự nhiên; đó là sự đối nghịch giữa người phương Nam và người phương Bắc. Người phương Nam các anh hy sinh tất cả cho hình thức, người phương Bắc quá coi nhẹ hình thức, chỉ chú trọng thực chất của sự việc. Các anh ưa thích ấn tượng bề ngoài, còn họ có lẽ quá coi thường điều đó. Nhưng đối với họ, tổ chức kỷ niệm vào 1 tháng Năm có nghĩa là lặp lại cuộc sa thải ở Hăm-buốc năm ngoái^{1*} trên quy mô toàn quốc và trong những điều kiện bất lợi hơn. Điều đó có nghĩa là tiêu phí 200-300 ngàn mác, làm cạn kiệt toàn bộ số tiền mà đảng nắm được trực tiếp hoặc gián tiếp, làm tan rã tất cả các công đoàn của chúng tôi mà hậu quả là tinh thần sa sút khắp nơi. Các anh phải thừa nhận rằng đó là cái giá quá đắt phải trả cho ấn tượng bề ngoài của cuộc biểu tình tiến hành cùng một lúc.

Tôi rất vui về thành tựu của tờ "Socialiste". Nó chứng minh rằng công nhân của các anh lại bắt đầu đọc nó và họ bắt đầu hứng thú với cái gì khác nữa, ngoại trừ báo chí mang tính chất giật gân và dâm ô. Các anh có thể tự hào về những thành tựu đó; đấy là triệu chứng rất tốt đẹp. Sau nhiều năm, đấy là tờ tuần báo đầu tiên trang trải được các khoản chi tiêu của mình. Hơn nữa nó được biên tập rất tốt. Anh có gửi nó cho Doóc-gơ hay không?

^{1*} Xem tập này, tr.30.

^{2*} C.Mác. "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta".

Bài của Mác^{2*} đã gây ra sự tức giận dữ dội trong Ban chấp hành của đảng và sự tán thành nhiệt liệt ngay trong đảng. Người ta có ý đồ thu hồi toàn bộ số báo "Neue Zeit" nhưng đã quá muộn, nên đã làm ra vẻ tươi tỉnh và cả gan đăng lại bài ấy trên cơ quan ngôn luận chính thức^{1*}. Bình tĩnh trở lại, họ sẽ cảm ơn tôi về việc tôi đã ngăn cản Líp-nếch, cha đẻ của Cương lĩnh Gô-ta, sản sinh ra một cái gì giống như bản cương lĩnh xấu xa đó. Hiện giờ tôi không trực tiếp nhận được tin tức gì của họ, họ đã tẩy chay tôi chút ít.

Bài của Anh về liên minh với Nga viết rất hay^{2*}; nó cải chính sự khẳng định bất di bất dịch của Líp-nếch là ở Pháp chưa từng có người nào đó nghĩ đến liên minh với Nga, rằng tất cả cái đó chỉ là sự bịa đặt của Bi-xmác v.v.. Con người thiển cận ấy cho rằng mình có bốn phận ca tụng tất cả những gì diễn ra ở Pháp (hoặc lờ đi những việc xấu xa) vì rằng điều đó xảy ra ở *nước cộng hòa* mà!

Tôi còn chưa đọc được bài của Anh về chế độ sở hữu phong kiến⁴⁴.

Chính *phân bộ địa phương* của *Liên đoàn dân chủ - xã hội*¹¹ ở Noóc-hem-pton đã đề cử Ê-vơ-linh làm ứng cử viên^{3*} và đã thông báo điều đó cho Hai-nơ-man; ông này muốn ngăn cản người Noóc-hem-pton đề cử ứng cử viên ấy nhưng họ vẫn *đòi bằng được*. Do vậy Hai-nơ-man buộc phải tập hợp ở nơi đây, ở Luân Đôn, vào thứ bảy trước^{4*} những người ủng hộ mình để ra nghị quyết rằng họ không dính dáng gì vào việc đề cử Ê-vơ-linh. Vì không một ai cho

1* – "Vorwärts"

2* *Pôn La-phác-gơ*. "Phát súng của Pát-lép-xki".

3* Xem tập này, tr.36 và tr.45.

4* – 7 tháng Hai.

rằng mình chịu trách nhiệm về sự đề cử ông ta nên điều đó ngang như công khai thừa nhận một thực tế là không có sự phục tùng ngay trong nội bộ Liên đoàn. Ngôi sao Hai-nơ-man mờ nhạt ngay dưới con mắt của những người ủng hộ ông ta. Nhờ sự phát triển của phong trào trong 18 tháng qua mà một số lượng lớn hội viên mới đã gia nhập Liên đoàn và nó trở thành lớn mạnh hơn bao giờ hết. Nhưng những hội viên mới ấy tuyệt nhiên không biết tí gì về quá khứ khả nghi của bè lũ ấy và không hề muốn gánh lấy trách nhiệm về việc này. Họ phớt lờ chính sách đối ngoại của Liên đoàn cho Hai-nơ-man và đồng bọn, vì vậy không ai trong họ hiểu gì về mặt này. Nhưng nếu như Hai-nơ-man muốn khơi lại những tranh chấp cá nhân trước đây của ông ta hoặc buộc phải làm như vậy thì ngay cả đội ngũ những người ngoan ngoãn phục tùng ông ta trước đây cũng sẽ không đi theo ông ta nữa. Một số lượng lớn công nhân các xí nghiệp hơi đốt cũng là hội viên của Liên đoàn mà đối với họ, đụng vào Ê-vơ-linh và Tút-xi có nghĩa là đánh nhau.

Ngoài ra, việc đề cử Ê-vơ-linh làm ứng cử viên đã làm cho Hai-nơ-man đặc biệt tức tối vì rằng Ê-vơ-linh không có 100 pao để nộp *tiền đặt cọc* cho chi phí về *bầu cử* đã thắng thường từ chối đề nghị của một *đảng viên To-ri* cung cấp cho anh ta số tiền ấy. Việc đó đã dấy lên sự tán dương ồn ào trong báo chí của phái tự do (hãy xem tờ "Daily News" mà tôi gửi cho Anh). Mà như Anh đã biết, trong trường hợp tương tự Hai-nơ-man và Sam-pi-ông đã *nhận tiền của đảng To-ri*⁴⁵.

Nhưng đó chỉ là vấn đề thời gian. Không nghi ngờ gì hết, công nhân ở Noóc-hem-pton sẽ có được số tiền cần thiết cho cuộc tổng tuyển cử. Nếu như họ có được một tuần thì cả lần này nữa, họ sẽ thu góp được số tiền cần thiết cho họ. Họ đã dự tính thu được 900 - 1 000 phiếu bầu.

Anh hiện không có người ở gái giúp việc nhỉ. Mà chúng tôi

thì hôm qua cũng đã nhận được lời thông báo trước của An-na là cô ấy xin thôi việc từ 21 tháng Ba; rút cục, cô ta đi lấy chồng cùng "mẫu" người với mình.

Gia đình Rô-se là những người lạ lùng! Con trai nhỏ của Péc-xi đã phải cắt bỏ da thừa do một thứ bệnh gì đó ở trẻ nhỏ, còn bây giờ người con trai của người anh em ông ta là Hô-vác-đơ cũng sẽ phải qua phẫu thuật đó. Ông già Rô-se không biết làm thế nào và nghĩ rằng: phải chăng đã bị thượng đế trừng phạt về tội có những 19 đứa con (tính tất cả các lần mang thai) mà mình sinh ra? Còn tôi thì cho rằng đó là sự di truyền tôn giáo cách thế hệ. Thực ra họ là những tín đồ Cơ Đốc cha truyền con nối! Nhưng vì rằng đạo Cơ Đốc là đứa con không hợp pháp của đạo Do Thái cho nên với lớp da dầy quá khổ ấy – là sự quay về với hình mẫu ban đầu của thủy tổ loài người – phải tiến hành một cuộc phẫu thuật được bày đặt ra nhằm tỏ rõ sự thống nhất giữa Giê-hô-va với dân tộc ngài đã lựa chọn.

Cô-va-lép-xki đã công bố bài giảng của mình ở Ốc-xphốt^{1*}. Phần nói về thời kỳ tiền sử thì yếu, phần nói về thời kỳ lịch sử, mục nói về nước Nga, thì hay.

Chúng tôi sẽ viết dự thảo văn bia trên mộ chí Hê-lê-na^{2*} và đưa Lau-ra xem. Hãy hôn Lau-ra thay tôi.

Ph. Ă. của Anh

*Công bố lần đầu trong cuốn sách: F.Engels,
P. et L. Lafargue. "Correspondance", t.III,*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1* *M.Cô-va-lép-xki*. "Phong tục hiện nay và luật pháp cổ đại của nước Nga".

2* – Đê-mút.

Paris, 1959

In bằng tiếng Nga lần đầu

16

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 11 tháng Hai 1891

Doốc-gơ thân mến!

Tôi đã nhận được thư đề ngày 16 tháng Giêng.

Tôi *rất* hài lòng về việc anh định thôi gửi cho tôi tờ "Nationalist". Ở đây, tôi không thể tìm được ai, tuyệt đối không có ai, đồng ý đọc tờ báo ấy và bản thân tôi cũng không có thời giờ để ngó ngang tới ba cái sản phẩm múa may làm dáng thông minh ấy của chư vị xuất chúng bệ vệ nọ. Từ lâu tôi đã muốn yêu cầu anh đừng gửi nữa, nhưng lại nghĩ rằng nếu như Doốc-gơ gửi cho tôi tờ báo ấy thì *tựu trung* trong đó cũng có được cái gì đấy.

Ảnh sắp sửa xong rồi. Hen-rích Sây định khắc chân dung tôi trên gỗ, do vậy cách đây không lâu tôi lại phải ngồi trước máy ảnh. Trong bảy tấm ảnh chắc có một tấm thành công.

Hy vọng rằng khi nhận được thư này thì chị^{1*} đã bình phục và anh cũng đã khoẻ mạnh.

Về "Tư bản", bản in ở Mỹ thì tôi không thể viết gì cho anh vì tôi chưa hề nhìn thấy nó và không biết nó như thế nào. Về việc những người ở đó *có quyền* in các tác phẩm của chúng ta thì mọi người đều biết việc họ *lợi dụng* quyền của mình chúng tỏ rằng việc ấy có lợi cho họ; điều đó rất đáng mừng tuy rằng người thừa kế

1* – Ca-ta-ri-na Doốc-gơ.

bị thiệt thòi. Nhưng lẽ ra chúng ta đã phải tính toán là tình hình sẽ như vậy kể từ khi sự tiêu thụ ở Mỹ tăng mạnh.

Bản in lần thứ tư^{1*} chắc giờ đây anh đã nhận được rồi.

Bài của Mác^{2*} trên tờ "Neue Zeit" anh đã đọc rồi. Bài này ban đầu đã gây ra sự tức giận ghê gớm trong bọn cầm đầu Đảng xã hội ở Đức, bây giờ xem ra sự tức giận đó bắt đầu lắng xuống dần dần. Trái lại trong đảng – trừ bọn thuộc phái Lát-xan cũ – nó rất được hoan nghênh. Phóng viên thường trú tại Béc-lin của tờ "Arbeiter-Zeitung" ở Viên – anh sẽ nhận được báo này trong chuyến thư *sau* – đã thực sự cảm ơn tôi về sự giúp đỡ của tôi cho Đảng⁴⁶ (tôi đoán rằng đây là A-đôn-phơ Brau-nơ, con rể Vích-to Át-le và là trợ lý biên tập tờ "Vorwärts" của Líp-nếch). Líp-nếch đương nhiên nổi giận dùm dùm vì toàn bộ sự phê phán ám chỉ chính ông ta mà sự thực ông ta là cha đẻ của cương lĩnh thối tha ấy, kể cả đề ra nó cùng với sự cộng tác của tên pê-dê Ha-xen-man. Tôi hiểu được sự hoảng sợ ban đầu đã xâm chiếm những người cho tới nay vẫn yêu cầu "các đồng chí" đối xử ôn hòa cao độ với bọn họ, vậy mà bây giờ họ bị đối xử vô lễ như thế và cương lĩnh của họ bị vạch trần là thứ hoang đường. C.Cau-xky, người đã tỏ ra hết sức dũng cảm trong toàn bộ sự việc này, đã viết thư cho tôi nói rằng đảng đoàn dự định ra một bản tuyên bố⁴⁷ trong đó sẽ chỉ ra rằng bài của Mác đem đăng mà không báo trước cho họ và họ không tán thành đảng nó. Họ hoàn toàn có thể đạt được niềm thích thú đó. Và chẳng, có thể là họ chẳng kiểm soát được gì từ việc đó nếu như trong đảng số người tán thành bài báo tăng lên và nếu như họ thấy rằng lời kêu gào

1* – của tập 1 bộ "Tư bản".

2* C.Mác. "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta".

"đấy là vũ khí mà chúng ta trao cho kẻ thù để chống lại chính chúng ta" chẳng đáng giá bao nhiêu.

Thời gian này các ngài ấy đang tẩy chay tôi, điều này đối với tôi rất đúng lúc vì nó tránh cho tôi khỏi sự lãng phí thời gian nhất định. Dẫu sao, tình hình đó sẽ không kéo dài quá lâu.

Sau khi Brê-đlau mất, Ê-vơ-linh nhận được đề nghị ra ứng cử ở Noóc-hem-pton, đề nghị này do chính phân bộ địa phương của Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹, do đó trên danh nghĩa là những người ủng hộ Hai-nơ-man, đưa ra! Do sự phát triển rộng khắp của phong trào trong 18 tháng qua, số hội viên trong Liên đoàn đã tăng lên rất nhiều; những người này vui lòng giao phó cho Hai-nơ-man và bè lũ chính sách đối ngoại (câu kết với phái Khả năng³¹ v.v.) mà bản thân họ không hiểu gì; họ cũng tuyệt nhiên không biết gì về những mưu mô và tranh chấp trước đây giữa các ngài ấy ở Ai-rơ-len và chắc chắn không chịu trách nhiệm gì về việc đó. Thực ra, chính vì Hai-nơ-man và bè lũ đã ngừng công kích trong nội bộ tổ chức một thời gian nào đó nên mới diễn ra sự bổ sung hàng ngũ nói trên. Do vậy mới có bước đi trên của người Noóc-hem-pton, nó làm cho Hai-nơ-man cả giận, đặc biệt là vì phân bộ đã lập tức thông báo quyết định của mình cho cơ quan trung ương của Liên đoàn. Họ đã giở ra một số thủ đoạn nhưng đã uổng công. Ê-vơ-linh đã đến đó và được tiếp đón long trọng, nhưng chỉ còn lại 4 ngày trước khi chính thức đề cử mà còn phải nộp chừng 100 pao làm tiền đặt cọc cho chi phí bầu cử. Hai mươi công nhân bảo đảm đủ số tiền ấy, mỗi người góp 5 pao và có một người tình nguyện ứng trước số tiền đó với sự bảo đảm như trên. Nhưng khi tìm hiểu việc này thì phát hiện rằng con người đó là một trong những tay sai chủ chốt của bọn bảo thủ. Bấy giờ Ê-vơ-linh đã từ chối số tiền đó đồng thời công khai biểu thị sự phẫn nộ của mình ở mức độ cần thiết và từ bỏ việc ứng cử của mình. Việc này đương nhiên chọc tức gấp bội

Hai-nơ-man, vì rằng trước đây năm năm, ông ta đã cùng với Sam-pi-ông nhận của đảng To-ri 250 hoặc 350 pao vào mục đích tranh cử⁴⁵. Dù sao thì Ê-vơ-linh hiện nay vẫn là ứng cử viên được thừa nhận của công nhân Noóc-hem-pton và có hy vọng tốt đẹp về tăng số phiếu bầu. Lần này thì anh ta có thể sẽ được 900 - 1 000 phiếu.

Tôi xin giới thiệu với anh một chàng thanh niên^{1*}, hình như anh ta đã từng ở nhà anh. Vả lại, vợ chồng Rôm-mơ đã quen biết anh ta, điều này lúc bấy giờ tôi không biết.

Người Pháp rất bức tức về việc lần này người Đức sẽ kỷ niệm ngày lễ tháng Năm không phải vào 1 mà là 3 tháng Năm. Đó là điều ngu xuẩn, năm ngoài việc tổ chức kỷ niệm vào 1 tháng Năm đã dẫn đến việc công nhân Hăm-buốc nghỉ việc vào ngày đó bị sa thải^{2*} (bọn chủ xưởng không có đơn đặt hàng mong muốn điều đó) làm cho công nhân phải trả giá tới 100 ngàn mác, – chưa kể những khoản lấy từ các nơi khác, – đã phá hoại lực lượng của các công đoàn được tổ chức rất tốt của họ và làm tê liệt lâu dài hoạt động của họ. Hiện thời, sản xuất thừa trong tất cả các ngành công nghiệp ở Đức đã trở thành kinh niên, nếu như tổ chức rộng khắp kỷ niệm 1 tháng Năm trên quy mô cả nước Đức thì chỉ có thể phá hoại hợp đồng, điều đó dẫn tới sự sa thải phổ biến, làm cạn kiệt tất cả các quỹ của chúng ta, phá hoại tất cả các công đoàn của chúng ta và dẫn tới không phải sự nâng cao tinh thần mà là sa sút tinh thần, do đó nó có thể là việc làm điên rồ. Thật vậy, những người của chúng ta phẫn khởi phát biểu ở Đại hội Pa-ri ủng hộ ngày 1 tháng Năm⁴³ bây giờ lại xem nó là một bước thụt lùi. Ngoài ra, lời kêu gọi của đảng đoàn⁴⁸ cũng là lời trống rỗng thảm hại và nhạt nhẽo.

1* – X. Pát-lép-xki.

2* Xem tập này, các tr.37 và 39.

Ở đây, ở Anh, vấn đề ngày kỷ niệm sẽ được quyết định vào chủ nhật tới. Hai-nơ-man và bè lũ nhận rõ sai lầm của họ năm ngoái, lần này ra sức giành lấy vai trò lãnh đạo và ngày 1 tháng Năm sẽ được nhiều người ủng hộ. Nhưng vì cả ở đây nữa, bọn tư bản sốt sắng viện ra bất cứ cái cớ nào để đánh đổ hai công liên mà chúng ghét nhất – Liên minh công nhân cảng và nhất là Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ⁴⁹ do Tút-xi lãnh đạo, cho nên Tút-xi tìm cách làm tắt cả những gì có thể làm để ở đây không có cớ gì để huỷ bỏ hợp đồng và đề nghị tổ chức lễ kỷ niệm vào chủ nhật 3 tháng Năm. Công nhân các xí nghiệp hơi đốt hiện nay đã trở thành tổ chức mạnh nhất ở Ai-rơ-len và trong cuộc bầu cử sắp tới sẽ đưa ra những ứng cử viên của chính họ, mà không bận tâm đến Pác-nen cũng như Mác-Các-ty. Nếu như Pác-nen hiện giờ xuất hiện với tư cách là bạn của công nhân thì ông ta phải gặp chính các công nhân các xí nghiệp hơi đốt ấy, họ sẽ vạch ra không úp mở gì cho ông ta thấy tất cả sự thật. Họ cũng giải thích rõ cho Mai-clơ Đe-vít là người ban đầu đã đứng về phía các công liên độc lập Ai-rơ-len. Hiến pháp của họ bảo đảm cho họ quyền tự trị hoàn toàn tự do. Họ đã có công là những người đầu tiên thúc đẩy phong trào công nhân ở Ai-rơ-len. Nhiều phân bộ của họ gồm những công nhân nông nghiệp.

Xin gửi tới chị lời chào thăm thiết.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

17 GỬI CÁC CAU-XKY⁵⁰ Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 11 tháng Hai 1891

Cau-xky thân mến!

Rất cảm ơn về hai lá thư của anh. Tôi đang gửi trả lại thư của Bê-ben và Síp-pen.

Người Béc-lin vẫn tẩy chay tôi, tôi tuyệt đối không nhận được bức thư nào, xem ra họ còn chưa có quyết định gì. Tuy vậy trên tờ "Hamburger Echo" đã xuất hiện bài xã luận rất xuất sắc nếu như lưu ý rằng những người ấy còn đang chịu ảnh hưởng nặng nề của phái Lát-xan và thậm chí tin vào hệ thống các quyền đã giành được⁵¹. Qua bài báo ấy và qua tờ "Frankfurter Zeitung" tôi cũng đi đến kết luận rằng cuộc công kích của báo chí thù địch đã đạt tới đỉnh điểm nếu như nó chưa phải là đang giảm dần. Do vượt qua được cuộc công kích đó mà, – theo tôi đánh giá, thì cho tới nay nó cũng yếu ớt thôi, – người ta nhanh chóng thoát khỏi sự hoảng sợ ban đầu. Song, Át-le (A. Brao-nơ?), phóng viên thường trú ở Béc-lin, đã thực sự cảm ơn tôi về việc công bố bản thảo. Vài ba phản ứng như thế nữa thì sự phản kháng sẽ bị dập tan.

Việc họ giấu giếm và cố tình giấu giếm Bê-ben bản thảo vào khoảng tháng Năm – tháng Sáu 1875, tôi biết rõ ngay khi Bê-ben vừa mới báo cho tôi biết 1 tháng Tư là ngày ông ta được ra khỏi nhà tù. Tôi cũng viết thư cho ông ta rằng lẽ ra ông ta *phải* nhìn thấy bản thảo ấy, nếu như đã không xảy ra "điều gì không ổn thoả". Vấn đề này, khi cần tôi sẽ yêu cầu ông ta trả lời tôi vào thời gian thích hợp. Tài liệu đó nằm trong tay Líp-nếch một thời

gian dài và vất vả lắm Brắc-cơ mới lấy lại được. Líp-nếch định giữ tài liệu ấy để sử dụng khi hoàn tất biên soạn bản cương lĩnh. Và sử dụng như thế nào thì hiện nay đã rõ.

Mong anh hãy gửi bảo đảm cho tôi bài của La-phác-gơ⁵² dưới hình thức bản thảo và tôi sẽ xử lý ngay vấn đề ấy. Ngoài ra, bài của La-phác-gơ về Pát-lép-xki^{1*} khá tốt và là phương tiện rất có ích để chống lại những tin tức thất thiệt về nền chính trị Pháp đăng trên tờ "Vorwärts". Nhìn chung, trong việc này Vin-hem^{2*} không gặp may. Chỗ nào *ông ta* cũng ca tụng nước Cộng hòa Pháp, còn phóng viên riêng của ông ta là Ghết mà chính ông ta mới mời tới lại phá nước cộng hòa ấy ở khắp mọi nơi³⁶.

Như Síp-pen cho biết, đảng đoàn chuẩn bị ra một bản tuyên bố⁴⁷, đối với việc này tôi thờ ơ cao độ. Nếu như họ muốn thì tôi sẵn sàng xác nhận rằng tôi không có thói quen xin chỉ thị của họ. Họ có phần khởi hay không đối với việc công bố bản thảo thì tuyệt đối không liên quan gì đến tôi. Tôi vui lòng bảo lưu cho họ cái quyền bài bác vấn đề này hoặc vấn đề khác. Nếu như tình hình không phát triển đến mức tôi nhất thiết phải phản ứng đối với bản tuyên bố thì tôi cũng không muốn trả lời. Vì vậy chúng ta hãy đợi xem.

Tôi cũng sẽ không viết thư cho Bê-ben về vấn đề này, vì rằng một là, ông ta ngay từ đầu đã phải cho tôi biết ý kiến cuối cùng của ông ta về vấn đề này ra sao; hai là, mỗi nghị quyết của đảng đoàn phải được tất cả các thành viên đảng đoàn ký tên bất kể khi biểu quyết mỗi cá nhân có tán thành hay không. Song le, Bê-ben sẽ lầm nếu nghĩ rằng tôi sẽ để mình bị lôi cuốn vào

1* *P.La-phác-gơ*. "Phát súng của Pát-lép-xki".

2* – Líp-nếch.

một cuộc luận chiến không vui vẻ gì. Muốn thế, trước hết họ phải ra bản tuyên bố hoang đường đến mức tôi không thể lơ đi được. Trái lại, tôi thật sự tràn trề lòng yêu chuộng hòa bình; tôi không có lý do gì để nổi giận và tôi khao khát mong muốn bắc chiếc cầu thích hợp nào đó - cầu phao, cầu có trụ, cầu sắt hoặc cầu đá, hoặc thậm chí cầu vàng, qua cái hố sâu hoặc vực thẳm có khả năng tồn tại mà Bê-ben nhìn thấy thấp thoáng từ xa.

Lạ thay! Hiện nay Síp-pen viết rằng nhiều phần tử thuộc phái Lát-xan cũ rất tự hào về chủ nghĩa Lát-xan của mình, còn khi họ ở đây⁵³ thì tất cả đồng thanh nhất trí khẳng định rằng ở Đức không còn những phần tử Lát-xan nữa! Đó chính là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm tiêu tan một số nghi ngờ của tôi. Còn bây giờ Bê-ben thấy rằng nhiều người trong những đồng chí tốt nhất của ông ta đã bị tổn thương nặng nề. Nhưng trong trường hợp này thì phải báo cho tôi^{1*}... tình hình sự việc đúng như nó tồn tại trên thực tế.

Hơn nữa, nếu như ngày nay, sau 15 năm mà không thể nói thẳng về luận điểm ngu ngốc và dự đoán bậy bạ của Lát-xan thì sẽ phải chờ đến bao giờ nhỉ?

Nhưng bản thân Đảng, Ban chấp hành của nó, đảng đoàn và tutti quanti^{2*} đã được đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰ bảo vệ khỏi mọi sự chỉ trích, ngoài sự chỉ trích về việc họ đã thông qua một cương lĩnh như vậy (mà sự chỉ trích này thì không thể lẩn trốn). Chừng nào đạo luật đó còn có hiệu lực thì không thể bàn đến việc sửa chữa nào cả. Hễ đạo luật này bị bãi bỏ thì việc sửa chữa cương lĩnh sẽ được đặt vào chương trình nghị sự. Vậy thì họ còn muốn gì nữa?

1* Ở chỗ này bản thảo bị hư hại.

2* – bè lũ, đồng bọn.

Điều cũng cần thiết là làm cho người ta rút cục ngừng đối xử với các quan chức đảng – những người đầy tớ của chính mình – với sự tế nhị thường xuyên quá mức và thay cho việc phê bình họ, lại ngoan ngoãn phục tùng họ như những vị quan liêu toàn thiện toàn mỹ.

Ph. Ă. của anh

Chắc anh đã nghe nói về việc Ê-vơ-linh ra ứng cử thay cho Brê-đlau ở Noóc-hem-pton. Phân bộ địa phương của Liên đoàn dân chủ – xã hội¹¹ và công nhân các xí nghiệp hơi đốt đã mời anh ấy. Anh ấy đã đến đấy và phát biểu rất thành công. Anh ấy sẽ được bảo đảm 900-1000 phiếu bầu. Nhưng anh ấy không có tiền để đặt cọc cho chi phí về bầu cử, và bấy giờ một tên tay sai của phái To-ri đã đề nghị cấp số tiền đó cho anh ấy, nhưng anh ấy đã phản nộ từ chối. Kết quả là sự ứng cử của anh ấy không được đăng ký, nhưng từ nay anh ấy là ứng cử viên được công nhân Noóc-hem-pton thừa nhận.

Công bố toàn văn lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag. 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

18

GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 21 tháng Hai 1891

Cau-xky thân mến!

Trước hết xin nhiệt liệt chúc mừng anh về sự ra đời của một cậu bé^{1*}. Mong rằng cháu chịu bú và việc sinh đẻ đã diễn ra bình thường và dễ dàng. Cũng xin chuyển tới chị^{2*} lời chúc mừng nhiệt liệt. Cầu mong con trai anh chị đem lại cho anh chị nhiều niềm vui sướng.

Tôi gửi trả lại thư của Bê-ben. Hôm nay tôi phải đọc bản in thử tờ đầu cuốn "Chống Bren-ta-nô"^{3*}, nếu không thì tôi đã viết thư cho anh rồi. Giờ thì anh đành phải chờ thôi.

Vậy xin gửi lời chào tâm huyết, ngày mai hoặc ngày kia sẽ viết tiếp.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

19

GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 23 tháng Hai 1891

Riêng giữa chúng ta với nhau thôi nhé.

1* - Phê-lích-xơ Cau-xky.

2* - Lu-i-da Cau-xky, nguyên họ là Rôn-spéc-gơ.

3* *Ph.Ăng-ghen*. "Bren-ta-nô contra Mác".

Cau-xky thân mến!

Theo lệ lấy ân trả ân nhé: vì rằng anh đã gửi cho tôi thư của Bê-ben nên tôi đã viết bức thư kèm theo^{1*} đây dưới dạng đề anh có thể gửi nó cho Bê-ben, *nếu như anh vì lợi ích của sự dàn hòa cũng cho rằng đó là điều đáng làm*. Tôi hoàn toàn để anh tùy ý định liệu việc này.

Chú thích của anh ở bài đăng trên tờ "Vorwärts" *rất* tốt⁵⁴, ý định của anh muốn nhắc nhở Bê-ben về thái độ bàng quan trước sự công kích của Sram đối với Mác cũng tốt như vậy.

Tôi rất vội, vì chỉ còn năm phút nữa là bưu điện đóng cửa.

Ph. Ă. của anh

*Công bố lần đầu trên tạp chí
"Die Gesellschaft" số 5, 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

20

GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 23 tháng Hai 1891

Cau-xky thân mến!

Lời chúc mừng vội vã mà tôi gửi cho anh hôm kia chắc anh

1* Xem thư sau.

đã nhận được^{1*}. Còn bây giờ chúng ta quay trở lại bàn về bức thư của Mác^{2*}.

Nỗi lo sợ rằng thư ấy trao vũ khí vào tay kẻ thù tỏ ra không có căn cứ. Những lời phỉ báng độc ác đương nhiên có thể được người ta gieo rắc bằng bất cứ lý do nào, nhưng nhìn chung sự tự phê bình không thương tiếc ấy đã khiến kẻ thù hoàn toàn kinh ngạc và làm cho chúng có cảm giác sau: một đảng có thể tự tặng cho mình những món quà như vậy phải là một đảng có sức mạnh nội tại như thế nào! Điều đó có thể thấy rõ qua báo chí kẻ thù mà anh gửi cho tôi (rất cảm ơn!) và tôi nhận được từ những nơi khác. Nói thẳng ra, tôi cũng đã nghĩ tới điều đó khi chuẩn bị công bố tài liệu này. Tôi biết rằng ban đầu nó tất làm cho ai đó rất không hài lòng, nhưng không thể nào tránh được điều đó, còn bản thân nội dung của tài liệu, theo ý tôi, đã thừa sức bù đắp cho chỗ ấy. Tôi cũng biết rằng đảng thừa sức để chịu đựng việc đó và cho rằng hiện thời đảng cũng *chịu đựng được* những lời lẽ thẳng thắn như đã được phát biểu 15 năm trước, rằng sẽ có thể, với niềm tự hào cần thiết, dựa vào cuộc thử sức lần này và nói rằng: liệu có thể tìm thấy ở đâu một chính đảng nào khác dám làm những việc tương tự? Trong khi đó tờ "Arbeiter-Zeitung" ở Dắc-den và tờ "Züricher Post"⁵⁵ ở Viên đã được phép nói như vậy.

Nhưng nếu như anh nhận về mình trách nhiệm công bố⁵⁴ trên số 21 của tờ "Neue Zeit" thì về phía anh, điều đó rất đáng ca ngợi, nhưng chớ quên rằng cái hích ban đầu vẫn do tôi đem lại và cũng vì rằng ở chừng mực nhất định, tôi đã không để cho anh sự lựa chọn nào nữa. Do đó tôi lãnh về mình trách nhiệm

1* Xem tập này, tr. 52.

2* C.Mác. "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta".

chính. Còn về chi tiết thì về mặt này bao giờ chẳng có những ý kiến khác nhau. Tôi đã gạch đi và sửa chữa tất cả những chỗ mà anh và Đi-txơ phản đối, và nếu như Đi-txơ đánh dấu nhiều chỗ hơn nữa thì tôi cũng sẽ nhân nhượng trong chừng mực có thể, thái độ nhân nhượng của tôi, tôi luôn luôn chứng minh với các anh trên thực tế. Còn về điều chủ yếu thì *nghĩa vụ của tôi* là công bố bản thảo này ngay sau khi cương lĩnh được đưa ra thảo luận. Thêm vào đó, sau khi Líp-nếch đọc báo cáo ở Ha-lơ⁹, – trong báo cáo này, phần thì ông ta đã lợi dụng một cách khiếm nhã và xem như của chính mình những đoạn ông ta trích dẫn bài phê phán của Mác, phần thì lại tranh luận với tài liệu đó mà không chỉ đích danh – nếu có thể Mác đã lập tức đưa nguyên bản của mình ra đối chứng với cái bản xào xáo nọ, và tôi có nghĩa vụ làm việc đó thay ông. Đáng tiếc là bấy giờ tôi chưa có chính tài liệu đó trong tay mình; tôi chỉ tìm thấy nó rất lâu về sau này, qua sự tìm kiếm lâu dài.

Anh nói rằng Bê-ben viết thư cho anh nói rằng thái độ của Mác đối với Lát-xan đã gây ra sự tức giận trong phái Lát-xan cũ. Điều đó rất có thể xảy ra. Những người ấy không biết rõ quá trình thực tế và làm cho họ mờ mắt về mặt này dường như không phải là điều gì xấu. Nếu như những người ấy không biết rằng tất cả sự vĩ đại của Lát-xan đều dựa vào chỗ trong nhiều năm Mác đã để ông ta chiếm lấy làm của mình những thành quả nghiên cứu khoa học của Mác, và hơn nữa, còn xuyên tạc chúng do sự thiếu am hiểu của ông ta về kinh tế học, thì về điểm này tôi không có lỗi gì. Nhưng tôi là người thực hiện di chúc của Mác về mặt tác phẩm nên tôi phải nhận về mình nghĩa vụ nhất định.

Lát-xan đã thuộc về lịch sử từ 26 năm nay rồi. Nếu như vào thời kỳ có đạo luật đặc biệt⁴⁰, Lát-xan không bị sự phê phán của lịch sử thì giờ đây rút cục đã đến lúc phải tiến hành sự phê

phán đó và làm sáng tỏ địa vị thực tế của Lát-xan so với Mác. Cần biết rằng cái câu chuyện thần thoại che giấu bộ mặt thật của Lát-xan và tâng bốc ông ta lên tận mây xanh không thể trở thành biểu tượng niềm tin của đảng. Dù đánh giá cao đến đâu công lao của Lát-xan trong phong trào thì vai trò lịch sử của ông ta trong đó vẫn mang tính chất hai mặt. Ngay phía sau hình ảnh Lát-xan – nhà xã hội chủ nghĩa là hình ảnh Lát-xan – kẻ mị dân. Qua Lát-xan – nhà cổ động và nhà tổ chức, chỗ nào cũng lộ ra vị luật sư thụ lý vụ án Hát-txơ-phen⁵⁶: trơ trẽn trong việc lựa chọn thủ đoạn cũng như ra sức tập hợp quanh mình những người khả nghi và bán mình cầu vinh mà ông ta có thể sử dụng làm vũ khí đơn thuần rồi vứt bỏ đi. Cho đến năm 1862, trên thực tế ông ta là nhà dân chủ điển hình kiểu Phổ rất tầm thường với khuynh hướng mãnh liệt theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ (tôi vừa đọc những bức thư ông ta gửi cho Mác), do những lý do thuần túy cá nhân, ông ta đột nhiên thay đổi trận tuyến và bắt đầu các hoạt động cổ động của mình. Nhưng chưa đầy hai năm, ông ta đã bắt đầu yêu cầu công nhân đứng về phía vương quyền chống lại giai cấp tư sản, và câu kết với Bi-xmác giống ông ta về tính cách, điều đó không tránh khỏi dẫn đến việc phản bội thực tế phong trào nếu như lúc đó, hạnh phúc cho ông ta thay, ông ta không bị bắn chết. Trong cuốn sách nhỏ của ông ta về cổ động, những cái đúng đắn mà ông ta sao chép ở Mác đã pha trộn với những luận điệu thường là sai lầm, của chính ông ta, mang đậm tính Lát-xan, – pha trộn đến mức hầu như không thể phân biệt cái nọ với cái kia. Bộ phận công nhân cảm thấy mình bị tổn thương vì sự đánh giá của Mác chỉ biết Lát-xan qua hai năm làm công tác cổ động của ông ta và nhìn công tác đó qua chiếc kính màu hồng. Nhưng đứng trước thành kiến đó, sự phê phán có tính chất lịch sử không thể vĩnh viễn giữ tư thế cung kính. Trách nhiệm của tôi rút cục là cương quyết vạch rõ được quan hệ đúng thực giữa Mác và Lát-xan. Việc đó hiện nay đã

làm được và tôi có thể tạm thời hài lòng về nó. Thêm vào đó, hiện tôi đang bận rộn vào những việc khác. Việc công bố nhận định thẳng thừng của Mác đối với Lát-xan tự nó đã có tác dụng cần thiết và đem lại dũng khí cho người khác. Nếu như tình hình buộc tôi phải phát biểu thì tôi không còn sự lựa chọn nữa: tôi phải vĩnh viễn chấm dứt huyền thoại về Lát-xan.

Quả thực tuyệt vời là trong nội bộ đảng đoàn có người yêu cầu kiểm duyệt tờ "Neue Zeit". Đó là cái gì vậy – bóng ma độc tài của đảng đoàn vào cái thời có đạo luật đặc biệt (sự độc tài này là cần thiết lúc bấy giờ và đã được thực hiện tuyệt vời) hay đó là sự tưởng nhớ tổ chức chặt chẽ trước đây của Phôn Svai-xơ?

Sau khi giải phóng khoa học xã hội chủ nghĩa Đức khỏi đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa của Bi-xmác mà lại đặt nó dưới đạo luật mới chống những người xã hội chủ nghĩa do chính các cơ quan ngôn luận của đảng dân chủ – xã hội buộc phải chế tạo ra và đem thi hành, thì đó quả là một tư tưởng tuyệt diệu. Song, bản thân thiên nhiên đã định liệu sao cho cây cối không lớn lên đến chọc thủng trời^{1*}.

Bài báo trên tờ "Vorwärts" ít làm tôi xúc động⁴⁷. Tôi chờ khi nào Líp-nếch trình bày toàn bộ quá trình theo cách nhìn của mình thì có lẽ, tôi sẽ nhất loạt trả lời với một giọng hết sức hữu nghị. Trong bài đăng trên tờ "Vorwärts" chỉ cần sửa chữa một số ý kiến không chính xác (chẳng hạn, chúng tôi dường như không muốn sự hợp nhất, các sự kiện dường như chứng minh sự không chính xác của Mác) và khẳng định những gì tự chúng đã rõ ràng, là được. Về phía mình, tôi nghĩ rằng với sự trả lời

1* Trong nguyên bản là thành ngữ Đức (Es ist dafür gesorgt, dass die Bäume nicht in den Himmel wachsen) có nghĩa gần giống với các câu tục ngữ Nga: "không với tới", "không nhảy cao được quá đầu".

này có thể kết thúc cuộc tranh luận, miễn là những cuộc đả kích mới hoặc những luận điểm không chính xác không buộc tôi phải có bước đi xa hơn.

Anh hãy nói với Đi-txơ rằng tôi đang chỉnh lý cuốn "Nguồn gốc"^{1*}. Nhưng hôm nay tôi đã nhận được thư của Phi-sơ cũng yêu cầu tôi gửi ba lời tựa mới⁵⁷!

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Bôn-sê-vích" số 22, 1931

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

21

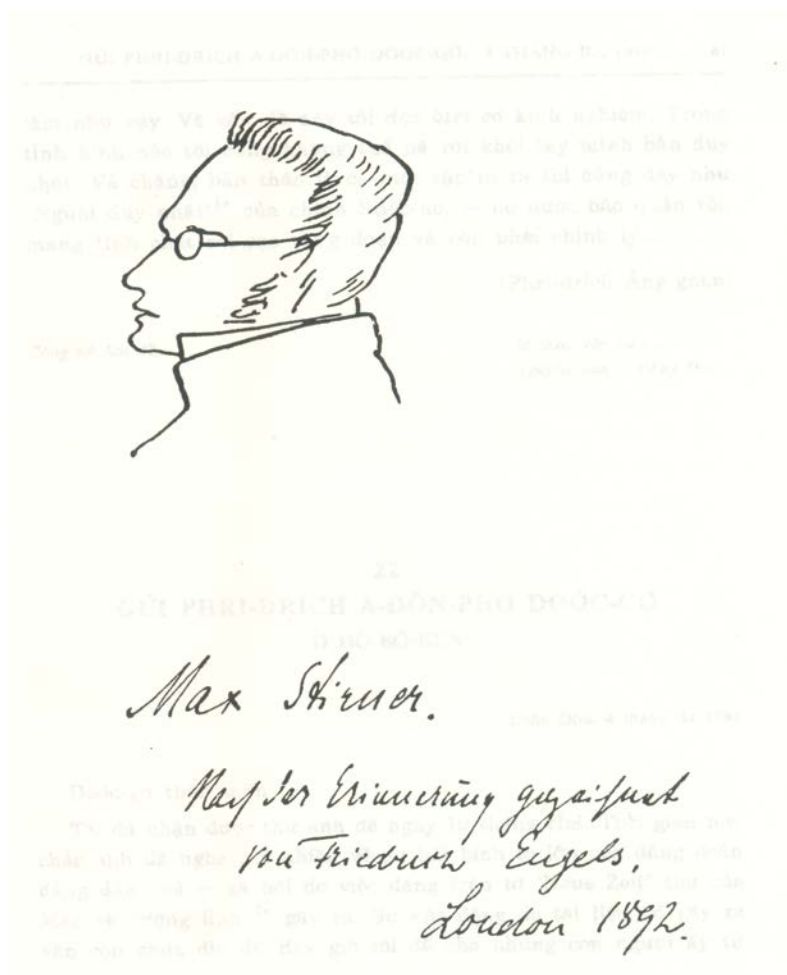
GỬI AN-TÔ-NI-Ô LA-BRI-Ô-LA⁵⁸ Ở RÔ-MA

[Bản sao]

Luân Đôn, 27 tháng Hai 1891

... Tôi lấy làm tiếc rằng không thể giao cho Mác-cây bản thảo cũ về Stiéc-nơ. Nếu nó được xuất bản thì sẽ do tôi hoặc người thực hiện di chúc của tôi chịu trách nhiệm. Nhưng tôi không có quyền giao cho người thứ ba sử dụng bản thảo chưa công bố mà Mác tham gia sáng tác, mà nếu tôi có quyền đó thì tôi cũng không

1* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư tác phẩm của Ăng-ghe-n: "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".



MA-KHƠ STIẾC-NƠ

Bức vẽ của Ph. Ăng-ghen

(Ghi bằng tiếng Đức: "Ma-khơ Stiếc-nơ.

Do Phri-đrich Ăng-ghen vẽ theo trí nhớ. Luân Đôn, 1892".)

làm như vậy. Về vấn đề này tôi *đặc biệt* có kinh nghiệm. Trong tình hình nào tôi cũng không thể để rời khỏi tay mình bản duy nhất. Vả chăng, bản thảo là cả một tập in ra thì cũng dày như "Người duy nhất"^{1*} của chính Stiếc-nơ, – nó được bảo quản tồi, mang tính chất rời rạc từng đoạn và còn phải chỉnh lý...

(Phri-đrich Ăng-ghen)

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

22

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 4 tháng Ba 1891

Doốc-gơ thân mến!

Tôi đã nhận được thư anh đề ngày 19 tháng Hai. Thời gian này chắc anh đã nghe nói nhiều về sự bất bình to lớn của đảng đoàn đảng dân chủ – xã hội do việc đăng trên tờ "Neue Zeit" thư của Mác về cương lĩnh^{2*} gây ra. Sự xúc động do tài liệu đó gây ra vẫn còn chưa dịu đi. Bây giờ tôi để cho những con người ấy tự

1* *M. Stiếc-nơ*. "Người duy nhất và vật sở hữu của anh ta".

2* *C.Mác*. "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta".

làm nhục mình, và về mặt này, trên tờ "Vorwärts" Líp-nếch cũng đạt được không ít thành quả. Đương nhiên, tôi sẽ trả lời họ đúng lúc mà không viện đến những lời chửi rửa không cần thiết tuy rằng vị tất tránh khỏi sự châm biếm nhẹ nhàng. Dĩ nhiên tất cả những ai có thể coi trọng về mặt lý luận đều đứng về phía tôi, – chỉ trừ Bê-ben là người, nói thực ra, cảm thấy không phải là không có căn cứ rằng tôi đã làm tổn thương đến ông ta; nhưng điều đó không thể tránh khỏi. Cả tháng nay tôi không đọc được tờ "Volkszeitung"^{1*} vì bận nhiều công việc, do đó không biết cơn bão tố đó có bị phản ứng gì ở Mỹ hay không. Ở châu Âu, tàn dư của phái Lát-xan đã nổi giận, mà ở chỗ anh, bọn này cũng khá đông.

Hiện nay tôi đang chuẩn bị ba tập sách nhỏ. Tái bản: 1) "Nội chiến ở Pháp" – tuyên ngôn của Tổng Hội đồng về Công xã. Để chuẩn bị cho lần xuất bản mới^{2*} tôi phải *đọc lại* và bổ sung hai bản tuyên ngôn của Tổng Hội đồng về cuộc chiến tranh Pháp-Phổ hiện giờ có ý nghĩa thực sự hơn bao giờ hết, cũng như lời tựa của tôi. 2) "Lao động làm thuê và tư bản" của Mác^{3*} mà tôi phải nâng lên ngang tầm bộ "Tư bản", vì rằng làm khác đi thì nó sẽ gây ra sự hỗn loạn trong công nhân do những thuật ngữ chưa hoàn thiện (chẳng hạn, dùng từ bán lao động thay cho từ bán *sức* lao động v.v.) và do đó cũng cần có lời tựa. 3) "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội"^{4*} của tôi mà tôi chỉ cần ra sức làm cho nó phổ thông hơn đôi chút.

Những tập sách ấy do đảng xuất bản, số lượng in mỗi tập là

1* – "New Yorker Volkszeitung".

2* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ ba tác phẩm của Mác "Nội chiến ở Pháp".

3* – in thành tập riêng bằng tiếng Đức, xuất bản năm 1891.

4* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

10 000 cuốn. Về mặt này tôi có thể yên tâm chút ít. Nhưng tôi phải nắm lấy việc này vì rằng cần phải có cái gì đó để chống lại sự in ấn liên miên những thứ tầm bậy của Lát-xan. May thay, xuất bản phẩm mới của Lát-xan đã ra mắt với lời chú thích v.v. và việc này do Béc-stanh⁵⁹ làm (điều này nói riêng giữa chúng ta với nhau thôi nhé!).

Để người được tôi giới thiệu^{1*} không bị mắc cạ, trong thư này tôi gửi cho anh tám séc 10 pao xtéc-ling, trong đó anh có thể tùy ý đưa cho anh ta một số lượng nào đó để hoặc làm lộ phí cho anh ta đến một thành phố nào đó lớn hơn trong nước – điều này có lẽ tốt nhất cho tương lai của anh ta – hoặc là giúp anh ta sống ở đây.

Hai-nơ-man lại điên cuồng chống lại tôi⁶⁰: điều đó xảy ra với hấn nửa năm một lần, nhưng cho dù hấn đầu lộn xuống đất, chân chống lên trời làm rùm beng khắp cả Luân Đôn thì tôi vẫn không trả lời hấn. Hấn cũng lại công kích Ê-vơ-ling và lại lôi ra câu chuyện cũ ở Mỹ. Anh có tin rằng ngày nay, sau khi người ta đã vứt bỏ Rô-den-béc-gơ⁶¹, có thể nhận được từ đảng nơi đó sự giải thích thỏa đáng, hay không? Tôi chỉ muốn biết ý kiến anh; tôi không được ủy nhiệm yêu cầu anh có bước đi nào đó.

Người Pháp nổi giận về việc người Đức và người Anh sẽ kỷ niệm ngày lễ tháng Năm không phải vào thứ sáu 1 tháng Năm mà là vào chủ nhật 3 tháng Năm. Nhưng không thể làm khác được. Kỷ niệm 1 tháng Năm ở Hăm-buốc năm ngoái đã đưa lại cho đảng bãi công (hoặc chính xác hơn, sự sa thải) và làm cho người Hăm-buốc bị thiệt hại 100 000 mác, còn hiện nay tình hình kinh doanh còn xấu đi nữa và giai cấp tư sản cố sức tìm có tạm ngừng việc. Công nhân cảng ở đây bị dồn ép từng bước đến nỗi

1* – X. Pát-lép-xki.

không dám nói năng gì, nếu toàn bộ công liên của họ sẽ bị phá vỡ – và chẳng tình hình đó một phần là kết quả của việc làm ngu ngốc của họ – còn công nhân các xí nghiệp hơi đốt chỉ nhờ thận trọng cao độ mới tránh được cuộc bãi công, nó cũng có thể sẽ dẫn đến sự phá vỡ Liên minh của họ⁴⁹. Việc biến các công xưởng hơi đốt thành xí nghiệp của thành phố trước hết dẫn đến tình hình bọn trưởng giả ra sức bòn rút từ các xí nghiệp ấy lợi nhuận càng lớn càng tốt để bằng cách đó hạ thấp thuế thị chính. Cái quan điểm cho rằng công nhân xí nghiệp hơi đốt chính vì họ là công nhân nên được tòa thị chính trả lương hậu, còn chưa mở ra được lối đi cho mình. Nhưng với sự thất bại của công nhân xí nghiệp hơi đốt và công nhân cảng, ở Anh tất cả những công liên mới được thành lập hai năm nay cũng sẽ bị tan rã, và bấy giờ trên chiến trường chỉ còn lại một mình công liên bảo thủ cũ, giàu có và chính vì vậy mà nhát gan.

Người Pháp có lý đôi chút. Tại đại hội, tất cả đều đã sốt sắng tán thành ngày 1 tháng Năm⁴³. Nhưng tại sao chính người Pháp, mà theo sau những lời nói hùng hồn thường là những việc làm không đáng kể, giờ đây bỗng nhiên nổi giận về chỗ lần này, những người khác đã khoác lác đôi chút? Vấn đề là ở chỗ tình hình nước Pháp như hiện nay, sau sự tan rã của phái Khả năng³¹, đặc biệt có lợi cho chúng ta và nếu như thêm vào đó ngày 1 tháng Năm được thành công đồng thời trên toàn thế giới thì có thể làm cho phái Khả năng tan rã hoàn toàn. Nhưng điều này vẫn cứ xảy ra dù không có tình hình trên.

Thôi xin chờ lần sau. Xin gửi chị^{1*} lời thăm hỏi ân cần, hy vọng chị đã hoàn toàn bình phục.

Ph. Ă. của anh

1* – Ca-ta-ri-na Doốc-gơ.

Lu-i-da Cau-xky gửi anh lời chào thăm thiết.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1960 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

23

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 6 tháng Ba 1891

La-phác-gơ thân mến!

Bà già Vích-to-ri-a tỏ ra cực kỳ ngu ngốc⁶². Bà ta cần biết rằng ở Pháp, nơi mà cuộc đấu tranh cho nền cộng hòa được tiến hành 100 năm, thân phận hoàng hậu của bà ta không gây ra một ấn tượng nào, và ở Pa-ri nó chỉ giản đơn chuốc lấy sự khinh bỉ. Nhưng những nhân vật ấy không thể từ bỏ ý nghĩ cho rằng riêng sự xuất hiện của họ ở nơi này hoặc nơi khác đã là thứ ân huệ mà tất cả mọi người phải cảm tạ.

Liên đoàn dân chủ-xã hội¹¹ ở đây cũng như phái Bru-xơ³¹ ở chỗ Anh đều đã buộc phải nhượng bộ về vấn đề biểu tình tháng Năm. Liên đoàn đã cử ba đại biểu vào ủy ban đấu tranh cho

ngày làm tám giờ do Ê-vơ-linh làm chủ tịch. Tối hôm nay, Ê-vơ-linh sẽ trình bài báo của tờ "Justice"⁶³ cho các thành viên của ủy ban nói trên xem xét và buộc các đại biểu của Liên đoàn phải ngậm đắng nuốt cay. Ê-vơ-linh đã viết cho tờ "Justice" một bức thư trong đó đề nghị Hai-nơ-man tranh luận với mình tại một cuộc họp công khai, nhưng Hai-nơ-man không những cự tuyệt in bức thư mà còn không trả lời lời thách thức: hể ông ta muốn được phiếu bầu của công nhân thì ông ta phải đương đầu với Ê-vơ-linh.

Hiện giờ các anh đã giành được thắng lợi lớn do buộc được phái Bru-xơ đồng ý tham gia kỷ niệm ngày 1 tháng Năm⁶⁴, cần đối xử một cách tốt nhất với các đại biểu của họ để củng cố kết quả ban đầu khiêm tốn ấy. Các anh sẽ thấy rằng cuộc biểu tình thị uy có lẽ chẳng mất mát gì nhiều do chỗ diễn ra trong hai ngày khác nhau thay cho cùng một ngày. Có lẽ các anh có lý khi than phiền rằng người Đức ở Pa-ri đã nhiệt liệt tán thành ngày 1 tháng Năm⁴³ như vậy mà nay lại lùi bước, ngoài ra (Tút-xi cũng nói rằng trong những người đã gặp những người Đức ấy ở Pa-ri quả thực không ai có thể đoán trước hành động hiện giờ của họ), – các anh không bao giờ thuyết phục được dân tộc Đức chỉ vì một cuộc biểu tình mà hy sinh tất cả tiền đồ của phong trào của mình hoặc chỉ làm cho nó lâm nguy thôi.

Bây giờ nói sang chuyện khác. Mấy tuần trước, Cau-xky viết thư cho tôi rằng anh ta có bài của Anh về Mác và các nhà kinh tế học tư sản⁵² mà anh ta cho rằng không hoàn toàn thích hợp với công chúng Đức. Song anh ta chưa quyết định trả lại Anh. Nên xử trí như thế nào? Tôi yêu cầu anh ta gửi bài ấy cho tôi và anh ta đã làm như thế. Tôi đã đọc bài ấy và thực sự cũng thấy rằng Cau-xky không thể công bố bài ấy bằng tiếng Đức vì rằng:

Trước hết, các nhà kinh tế học Đức chưa bao giờ chỉ trích Mác là đã đưa ra một học thuyết không có quan hệ gì với học thuyết của Xmit và Ri-các-đô. Trái lại, họ chê trách Xmit và Ri-các-đô là các ông này đã sản sinh ra Mác là người dường như chỉ rút ra những kết luận từ học thuyết của các bậc tiền bối của mình về giá trị, lợi nhuận và địa tô, tóm lại là từ học thuyết của họ về phân phối sản phẩm lao động. Vì vậy họ đã trở thành các nhà kinh tế học *tâm thường* không công nhận các nhà kinh điển. Anh nhắc tới Bren-ta-nô là người đã trả lời Anh rằng tất cả các đòn của Anh đều trệch mục tiêu.

Hai là, tất cả những gì Anh đã nói về hai nhà kinh tế học trên và tất cả những điều mà Anh trích dẫn trong tác phẩm của họ cũng như trong tác phẩm của các tác giả khác đều đã được Mác và tôi trình bày và trích dẫn ở Đức:

1) Học thuyết giá trị: trong "Góp phần phê phán khoa kinh tế chính trị" 1859, sau mỗi chương Mác đều có khái quát về mặt lịch sử lịch sử các học thuyết được trình bày trong chương ấy. Sau sự trình bày về học thuyết giá trị, Anh sẽ thấy ở tr. 29 một lược khảo "Về lịch sử phân tích hàng hóa", ở đây, sau Pét-ti và Boa-ghin-be, Phran-clin và Xtiut-át, phái trọng nông và Ga-li-a-ni và các khái niệm giá trị của họ, Mác đã phân tích A. Xmit, tr. 37 và Ri-các-đô, tr. 38-39⁶⁵. Do đó, tất cả những điều ấy đã rõ ràng ở Đức. Tôi còn chỉ ra rằng Anh đã trích dẫn một chỗ trong tác phẩm của Xmit nhưng không phải là chỗ hay nhất; có những chỗ khác ông ta đến gần chân lý hơn rất nhiều. Trong đoạn mà Anh dẫn ra, ông ta xác định giá trị của sản phẩm không phải bằng lượng lao động *chứa đựng trong sản phẩm đó*, mà bằng lượng lao động mà người ta có thể *mua* đối với sản phẩm đó. Định nghĩa này chứa đựng toàn bộ mâu thuẫn của hệ thống cũ.

2) Giá trị thặng dư: mọi vấn đề về mặt này đã được trình bày trong lời tựa của tôi viết cho tập hai của bộ "Tư bản" ở

những chỗ mà tôi đã đánh dấu cho Lau-ra, Lau-ra có thể dịch cho Anh nếu như Anh tha thiết yêu cầu.

3) *Xây* không còn tác dụng gì ở Đức nữa, và khi Anh cho rằng lý luận tâm thường của ông ta có cơ sở kinh điển thì Anh đã phục hồi danh dự cho ông ta và điều đó vượt quá mức xứng đáng với ông ta.

Xe thư sắp chạy. Tôi giữ lại bài viết chờ Anh xử lý.

Ph. Ă. của Anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: *F.Engels, P. et L.Lafargue. "Correspondance", t.III, Paris, 1959*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

24

GỬI HĂNG-RI RA-VÊ⁶⁶ Ở PU-A-CHI-Ê

[Trích nội dung]

[Luân Đôn], 6 tháng Ba [1891]

Hãy gửi một hoặc hai trang in của bản dập thử cuốn sách của Bê-ben^{1*} do anh ta dịch. Có ai xuất bản cho anh ta không? Đừng hứa hẹn gì cả. Cần chỉ cho anh ta những chương^{2*} không

1* A. Bê-ben. "Phụ nữ trong quá khứ, hiện tại và tương lai".

2* – của tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

phải sửa đổi hoặc phải sửa đổi không đáng kể để anh ta có thể bắt tay dịch. *Đừng hứa hẹn gì cả.*

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

25

GỬI PA-XCU-A-LÔ MÁC-TI-NHÉT-TI Ở BÊ-NÊ-VEN-TÔ

Luân Đôn, 6 tháng Ba 1891

Xin cảm ơn về tờ "Critica Sociale"⁶⁷. Ngài luật sư Tu-ra-ti cũng đã gửi cho tôi tạp chí đó và hứa sẽ gửi đều đặn. Mong rằng triển vọng của Bạn tốt đẹp. Tôi sốt ruột chờ bản dịch "Tuyên ngôn cộng sản".

Xin gửi lời thăm hỏi thăm thiết.

Ph. Ă. của Bạn

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: "La corrispondenza di Marx e Engels con italiani 1848 – 1895", Milano, 1964

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

26

GỬI PHI-LÍP-PÔ TU-RA-TI Ở MI-LA-NÔ

Luân Đôn, 7 tháng Ba 1891
122, Regent's Park Road. N.W.

Thưa Ngài tôn kính!

Rất cảm ơn Ngài về bức thư ưu ái của Ngài đề ngày 23 tháng Hai⁶⁸, về ba số "Critica Sociale" và về đề nghị sau này gửi đều đặn cho tôi tạp chí đó. Là cựu bí thư Tổng Hội đồng của Quốc tế phụ trách I-ta-li-a, tôi, đương nhiên, rất quan tâm đến sự phát triển của phong trào xã hội chủ nghĩa ở quý quốc, nhất là ở Lô-m-bác-đi, nơi đây thời trẻ tôi đã ở ba tháng⁶⁹ mà cho tới nay vẫn còn giữ lại hồi ức tốt đẹp.

Tôi cũng rất cảm ơn Ngài về thịnh tình của Ngài đối với tôi mà Ngài biểu thị vào dịp đăng bài của Mác^{1*} trên tờ "Neue Zeit". Với việc đăng bài ấy tôi chỉ làm tròn nghĩa vụ của mình, một mặt là đối với Mác đã quá cố, và mặt khác là đối với đảng Đức.

Ngài hoàn toàn có lý trong suy luận của mình rằng tôi không có thời gian để cộng tác với tạp chí của Ngài cũng như với tờ sách xã hội chủ nghĩa mà Ngài chuẩn bị xuất bản. Thực ra, việc chuẩn bị những lần xuất bản mới các tác phẩm của Mác và các tạp sách nhỏ của bản thân tôi đã không còn để lại cho tôi thời gian hoàn thành việc chỉnh lý bản thảo tập III bộ "Tư bản" của Mác. Hiện nay tôi phải duyệt lại, bổ sung và viết những lời tựa mới

1* C.Mác. "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta".

cho bốn tập sách nhỏ^{1*} thì còn tìm đâu ra thời gian cho những tác phẩm khác? Tuy nhiên, tôi cầu chúc Ngài sự thành công tốt đẹp nhất và rất hứng thú đọc bản dịch rất hay ra tiếng I-ta-li-a "Tuyên ngôn" 1847 của chúng tôi^{2*}; còn nếu như Ngài thấy rằng bài viết nào đó của tôi có thể gây ra hứng thú cho công chúng I-ta-li-a thì tôi lấy làm vui sướng được đọc bài viết của chính mình được dịch ra bằng thứ ngôn ngữ tuyệt vời và rất phong phú của Ngài.

Với lòng kính mến sâu sắc, xin gửi lời chào Ngài.

Ph. Ă.

Ông Xtép-nhi-ác, bạn của Ngài, hiện đang tiến hành một chuyến đi ở Mỹ.

Công bố lần đầu bằng tiếng I-ta-li-a trên tạp chí "Critica Sociale" số 6, 10 tháng Ba 1891

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

27

GỬI HĂNG-RI RA-VÊ⁷⁰ Ở PU-A-CHI-Ê

[Trích nội dung]

[Luân Đôn, giữa tháng Ba 1891]

1* Xem tập này, tr. 58, tr. 62 và tr.73.

2 * C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản".

- 1) Dịch thử các trang 121-25, 140-45⁷¹.
- 2) Cần mười bản dịch và không có điều kiện nào khác.
- 3) La-phác-gơ phải gửi đến cho anh ta "Chủ nghĩa xã hội không tưởng và chủ nghĩa xã hội khoa học"^{1*}.

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

28

GỬI CÁC CAU-XKY⁷² Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 17 tháng Ba 1891

Cau-xky thân mến!

Cảm ơn anh về bức thư đề ngày 9 – sáu quyển vở của Đan đã gửi cho anh hôm qua qua đường bưu điện. Tôi đã định đốc toàn bộ tinh lực vào "Nguồn gốc"^{2*} nhưng Phi-sơ lại yêu cầu tôi quay lại với lần xuất bản mới 10 000 bản đối với mỗi tác phẩm sau: 1) "Nội chiến ở Pháp"^{3*}, 2) "Lao động làm thuê và tư bản"

1* – bản in bằng tiếng Pháp tác phẩm của Ăng-ghe-n "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

2* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

3* – tác phẩm của Mác, in bằng tiếng Đức lần thứ ba.

của Mác^{1*}, 3) "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội..."^{2*}. Như vậy là tôi phải viết lời tựa cho "Nội chiến" và gửi đi vào thứ bảy^{3*}, đồng thời phải đọc lại một cách cẩn thận văn bản tác phẩm và đưa vào phụ lục hai lời kêu gọi của Tổng Hội đồng về chiến tranh Pháp - Phổ; may thay, Lu-i-da đã nhận dịch những lời kêu gọi đó. Tuy nhiên việc đó cũng chiếm mất của tôi nhiều thời gian. Trong "*Lao động làm thuê và tư bản*", Mác còn sử dụng những thuật ngữ được dùng trước khi ông sáng lập ra lý luận về giá trị thặng dư, còn hiện nay, xuất bản cuốn sách nhỏ với số lượng 10 000 bản nhằm mục đích tuyên truyền thì không thể giữ lại như thế được; cho nên tôi buộc phải sửa lại tất cả thành những từ ngữ hiện đại kèm theo lời giải thích. Sau cùng, "*Sự phát triển*" cũng phải xem lại và làm cho nó phổ thông đến mức tối đa, – số lượng ấn hành 10 000 bản đầu phải là trò đùa. Như vậy thì còn tìm đâu ra thời gian cho những công việc khác? Quả thực chính lúc này tôi không có quyền thoả thác công việc và bỏ mặc trận địa cho các tập sách của Lát-xan. Nhưng hễ lúc nào rảnh tay được với công việc này là tôi bắt tay vào "Nguồn gốc" ngay. Tôi hầu như sắp kết thúc công tác chuẩn bị. Đúng lúc này thì một người Pháp nào đó tên là H.Ra-vê nhảy vào muốn dịch cuốn sách trên – ông ta đã dịch "Phụ nữ" của Bê-ben^{4*} thực ra không tốt lắm; tôi sẽ cố gắng gửi cho ông ta bản in sạch hoặc bản in thử. Nhưng vấn đề này chưa dứt khoát.

1* – in thành tập riêng bằng tiếng Đức, xuất bản năm 1891.

2* – "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học", in bằng tiếng Đức lần thứ tư.

3* – 14 tháng Ba.

4* A.Bê-ben. "Phụ nữ trong quá khứ, hiện tại và tương lai".

Chúc mừng Pe-sen với người phiên dịch của ông. Mong rằng việc dịch tác phẩm của tôi không đến nỗi như vậy.

"Chống Bren-ta-nô"^{1*} do Mai-xơ xuất bản^{2*}, 4 $\frac{1}{2}$ trang in; tôi cho đăng lại trong đó *tất cả* mọi văn kiện, bao gồm cả của Xét-li Tay-lo và lời tựa cho lần in thứ tư^{3*}. Quyển sách sắp in xong.

Tiện đây xin hỏi bộ biên tập "Neue Zeit" có nhận được một bản ("*Tư bản*") in lần thứ tư dùng cho bài điểm sách hay không? Nếu không, *báo cho tôi ngay* (bằng bưu thiếp), cần biết rằng tôi *đặc biệt kiên trì đòi hỏi như vậy*. Nếu như đã nhận được sách thì tôi muốn anh cho đăng một tin ngắn về cuốn sách đó. Vì đã có lời tựa^{4*} của tôi, anh có thể trên chừng mực nào đó đề cập đến Bren-ta-nô.

Lời tựa của tôi viết cho "Nội chiến" – chừng 9-10 trang khổ báo "Neue Zeit" – tôi không thể sao cho anh một bản vì thiếu thời gian: cả nhà chúng tôi đều rất bận rộn. An-ni sắp lấy chồng, còn Lu-i-da lại lo tìm kiếm người ở gái mới v.v.. Thêm vào đó người Béc-lin đang thúc giục. Nhưng tôi đã yêu cầu Phi-sơ gửi cho tôi ba bản in sạch, và có lẽ tôi sẽ gửi cho anh bản in thử nếu như nó đạt yêu cầu để nếu muốn, anh có thể sử dụng nó trước. Nếu như vì nguyên nhân nào đó anh không cần dùng đến thứ đó thì cũng chẳng hại gì.

Chẳng nhận được mẩu thư nào của Au-gu-xơ và tôi cũng không sốt ruột. Doóc-gơ cho rằng tôi không phải quan tâm gì

1* Ph.Ăng-ghen. "Bren-ta-nô contra Mác".

2* Ở chỗ này bản thảo bị mất chữ.

3 – của tập 1 bộ "Tư bản".

4* – viết cho "Tư bản", tập 1.

đến bài báo hăm dọa trên tờ "Vorwärts"⁷³. Ý kiến anh thế nào? Tôi bắt đầu ngả theo ý kiến trên.

Trong thư tôi gửi anh, đoạn tôi nói về trách nhiệm^{1*} là *viết riêng cho Au-gu-xơ*; nếu như tôi có thể thấy trước được nó đụng chạm đến một chút thôi thì đã xóa đi, nhưng trong đầu óc tôi lại không hề có ý nghĩ như thế. Tôi *hoàn toàn không nhằm vào*⁵⁴ lời giải thích của anh đối với chỉ thị của đảng đoàn⁴⁷. Tôi chỉ nhận thấy nghĩa vụ của mình trước người Béc-lin – trong trường hợp nếu anh gửi thư của tôi đến đó – là cố sức rũ trách nhiệm cho anh, và tôi xin lãnh lấy. Chỉ có vậy thôi.

Cảm ơn về tờ "Volkszeitung"^{2*} và tờ "Critica Sociale". Tờ thứ nhất do Doóc-gơ gửi, còn tờ thứ hai do Tu-ra-ti gửi (do anh chàng khoác lác Lô-ri-a giao phó) và sẽ gửi đều đặn. Thời gian này "Volkszeitung" đã đăng bài của Sluy-te-rơ do Doóc-gơ gợi ý mang giọng điệu còn kiên quyết hơn⁷⁴.

Tôi cũng ngày càng tin rằng việc đó không hề gây ra sự phẫn nộ nào trong đảng mà chỉ có mấy ngài ở Béc-lin, vì nguyên nhân nào đó, cảm thấy bị đụng chạm. Nhưng, xem ra, họ đã nhận thấy rằng những mũi tên của tờ "Vorwärts" đã không trúng đích và không có tác dụng gì, đã tombés à plat^{3*} như người Pháp nói. Nếu không, bọn họ đã nhắc nhở tôi.

Lời than phiền của anh đối với tờ "Vorwärts" ấy (tiện đây xin hỏi: tên gọi của tờ báo ấy đổi thành giống đực từ bao giờ thế nhỉ?) đã được sự đồng tình của những người ở đây. Từ lâu đã

1* Xem tập này, tr. 54.

2* – "New Yorker Volkszeitung".

3* – thất bại hoàn toàn.

không còn những tờ báo tương tự. Tôi lấy làm ngạc nhiên là sao người ta có thể chịu đựng việc đó lâu dài như vậy.

Sắp tới đây, Péc-xi và gia đình sẽ chuyển đến Rai-đơ, đảo Oai-tơ, ở đây Péc-xi chuẩn bị sáng lập cho anh em anh ta một hãng đại lý và điều khiển hãng này.

Xin gửi anh lời chào thăm thiết.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky" Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

29

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 21 tháng Ba 1891

Doóc-gơ thân mến!

Nội dung thư anh về vấn đề tiểu thư An-na^{1*}, tôi đã báo cho bạn bè biết và sau đó đã hành động theo những chỉ dẫn

1* – X. Pát-lép-xki.

nhận được. Tôi gửi kèm theo đây bức thư ngắn cho cô ấy trong đó khuyên nhủ cô ta và chỉ ra rằng việc cô ta nhiều lần yêu cầu ở đây gửi tiền cho cô đã không được hoan nghênh. Người ta yêu cầu tôi chuyển tới anh ý kiến sau: ở đây người ta cho rằng, hiện nay ở nơi chúng tôi hoặc chỗ các anh, người ta đã làm đầy đủ cho cô ta rồi, rằng từ nay cô ta phải tự lo lấy cuộc sống của mình và tốt hơn cả là cô ấy về nông thôn, vào trang trại làm những công việc đã quen thuộc đối với cô ta! Về việc tôi đã nhận xét rằng loại công việc như thế chỉ có thể tìm thấy ở những nơi mà cô ấy có thể tránh nói tiếng Anh, nhưng những nơi như vậy cũng có ở Mỹ, cho nên điều đó hoàn toàn hiện thực. Dù sao Niu-Oóc và các thành phố ven biển nói chung xem ra là những mảnh đất hoàn toàn không hợp với những phụ nữ có tư chất như cô ta, và cô ta chỉ có thể đạt được cái gì đó bằng cách đi khá xa, sao cho việc trở về cực kỳ khó khăn đối với cô ấy.

Thời gian này chắc anh đã nhận được thư tôi^{1*} cùng ngân phiếu 10 pao mà anh có thể sử dụng tùy theo tình hình. Nói riêng giữa chúng ta thôi, tôi nghĩ rằng khi cần tôi còn có thể kiếm một lần nữa một số tiền như thế, song tôi hy vọng đây là lần cuối cùng. Người ta cũng yêu cầu anh *chặt chẽ hơn* trong vấn đề tiền nong để người đàn bà ấy rút cục hiểu được rằng cuộc sống ăn bám không thể kéo dài mãi mãi.

Ngoài tờ "Arbeiter-Zeitung" ở Viên, tờ "Volks-Tribüne" và tờ "Figaro" (mít-tinh ở Pa-ri), hôm nay tôi gửi cho anh "Tuyên ngôn", bản dịch tiếng I-ta-li-a. Hai tờ "People's Press" và "Commonweal" đã đình bản rồi.

Tôi còn chưa biết có trả lời bài báo trên tờ "Vorwärts"⁴⁷ hay

1* Xem tập này, các tr. 61-65.

không, nhưng hình như tôi bắt đầu ngả về phía anh. Một số vấn đề, đúng ra, tôi *phải* đụng đến, song có thể đạt tới bằng cách tìm con đường khác.

Tôi phải chuẩn bị lần xuất bản mới và viết lời tựa mới tương ứng cho: 1) "Nội chiến ở Pháp", 2) "Lao động làm thuê và tư bản" của Mác và 3) "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội"^{1*}, những cuốn sách nhỏ này do đảng Đức xuất bản, mỗi cuốn xuất bản số lượng 10 000 bản.

Bài trả lời của tôi đối với Bren-ta-nô^{2*} sẽ do Mai-xơ xuất bản trong vòng 8-10 ngày, anh sẽ nhận được ngay thôi.

Tiếp đó tôi còn phải chuẩn bị cho lần xuất bản mới tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình v.v."^{3*} (5 000 bản đã bán hết sạch!); nhưng sau đó tôi phải bắt tay không chậm trễ vào tập III^{4*}.

Xem Mu-rơ đã đến Li-vóc-pun hôm kia: áng chừng sau một tuần anh ta chắc sẽ có mặt ở đây. Vào dịp lễ giáng sinh, anh ta bị một thứ bệnh rất khó chịu, nhưng hiện nay đã hoàn toàn khỏe mạnh.

Mong rằng *chị*^{5*} đã hoàn toàn khỏi bệnh. Xin gửi anh chị lời chào thăm thiết.

1* Đây muốn nói tới : "Nội chiến ở Pháp" bằng tiếng Đức in lần thứ ba, "Lao động làm thuê và tư bản" lần đầu tiên in thành sách riêng bằng tiếng Đức và "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học" in bằng tiếng Đức lần thứ tư.

2* *Ph.Ăng-ghen*. "Bren-ta-nô contra Mác".

3* Bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

4* – của bộ "Tư bản".

5* – Ca-ta-ri-na Doóc-gơ.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

30

GỬI HÉC-MAN SLUY-TE-RƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 21 tháng Ba 1891

Sluy-te-rơ thân mến!

Thư anh đề ngày 10 đã đến từ hôm kia. Rất cảm ơn anh về những thông tin về tình hình nơi các anh⁷⁵; những thông tin này càng kịp thời do cách thức làm báo tại chỗ, tuy mọi người đều biết rằng báo chí không đáng tin cậy song chính vì vậy mà người ta không sao hiểu được tình hình đúng thực.

Cũng rất cảm ơn anh đã gửi mấy cuốn sách về tài nguyên bạc và khoáng sản. Cuốn sách nói về vàng và bạc được xuất bản năm 1890 cũng cho tôi hứng thú như vậy. Nhưng đặc biệt quan trọng đối với tôi là tư liệu *điều tra năm 1890 (lần thứ mười một)* đáng lẽ phải xuất bản sau cuộc điều tra năm đó; tôi đã

nhận được trong di sản của Mác tư liệu điều tra lần thứ 10 năm 1880 gồm hai tập nhưng chỉ được in vào năm 1883⁷⁶, nhưng điều đó chẳng hệ trọng gì; lần này chắc sự việc sẽ không dây dưa lâu như thế.

Diễn văn thứ hai của Mác^{1*} đã hoàn toàn bị xóa nhòa đi trong trí nhớ tôi, tôi không thể nhớ lại nó như thế nào. Nếu như mấy trang nhỏ đó đáng để chúng ta bỏ ra công sức thì có lẽ tốt hơn cả là anh cho đăng trên tờ "Volkszeitung"^{2*} và gửi cho tôi mấy bản.

Anh hoàn toàn đúng khi cho rằng phê phán cương lĩnh^{3*} của Mác sẽ tự mở đường cho mình và chính với mục đích ấy mà tôi đã công bố nó. Nhưng sự tức giận trong "tập đoàn lãnh đạo" đảng xem ra kinh khủng; ngoài Phi-sơ tỏ ra phẫn khởi về việc công bố đó, không ai viết thư cho tôi cả. May thay, tôi có thể chịu đựng được điều đó.

Nếu như chị^{4*} sang châu Âu thì chúng tôi hy vọng gặp chị ở đây, ở Luân Đôn, để chị có thể thấy chúng tôi vẫn còn đứng vững trên đôi chân của mình.

Thời gian sắp tới, vợ chồng Rô-se sẽ đi tới đảo Oai-tơ, nơi đây Péc-xi đang tổ chức một hãng đại lý cho anh em anh ta. Hôm kia, họ đã rời căn phòng của mình và ở tạm nhà bố mẹ chỉ cách nhà tôi có mấy nhà.

Xin chuyển ngay cho Doóc-gơ những thứ gửi kèm theo đây.

1* C.Mác. "Phái thuế quan bảo hộ, phái mậu dịch tự do và giai cấp công nhân".

2* – "New Yorker Volkszeitung".

3* C.Mác. "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta".

4* – An-na Sluy-te-rơ.

I-u-li-út^{1*}, như thường thấy, đã không thể rời vào đúng thời gian (đến 25 tháng này) khỏi ngôi nhà số 1/4 đường Ken-ti-sơ Ta-un-rốt^{2*}; họ đã kéo dài thời hạn thuê nhà nửa quý nữa. Ê-đe sốt sắng viết bài cho tờ "Vorwärts" và "Neue Zeit" và đã rất thành công. Vợ chồng Ê-vơ-linh sống rất khá. Vì tờ "People's Press" đã đình bản nên có lẽ các anh đã đọc "*Daily Chronicle*"; thực ra tờ báo này là của phái liên hợp - tự do và có quan hệ với đảng To-ri, song so với các tờ báo khác nó đã đưa tin tốt hơn về phong trào công nhân trong nước và đăng tất cả các báo cáo. Cuộc vận động cho ngày làm 8 giờ triển khai rất tốt (xem thông tin trong các thư của Ê-đe đăng trên "*Vorwärts*"^{3*} cũng như trên "Neue Zeit"^{4*}. Hội đồng công liên⁷⁷ đã nhượng bộ, còn cuộc biểu dương lực lượng lần này sẽ đồ sộ, và lại còn *thống nhất* nữa. Đối với người Anh, cổ động cho việc quy định bằng pháp luật ngày làm việc 8 giờ là con đường dẫn tới phong trào xã hội chủ nghĩa. Một khi họ giành được dự luật ngày làm 8 giờ cho *tất cả mọi người*, trong đó có nam giới (mà họ đã đến gần được điều đó) thì họ không còn dừng bước trước gì cả: điều đó có nghĩa là sự đoạn tuyệt với quan điểm mậu dịch tự do tư sản cũ.

Tôi và Lu-i-da gửi anh chị lời chào thăm thiết.

Ph. Ă.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – Mốt-te-lơ.

2* – ngôi nhà, nơi làm việc của bộ biên tập tờ "Sozialdemokrat".

3* Ê. Béc-stanh. "Cải cách luật bảo hộ lao động ở Anh".

4* Ê. Béc-stanh. "Thư từ nước Anh".

31

GỬI MÁC ỐP-PEN-HAI-MƠ⁷⁸

Ở ĐRE-XĐEN

Luân Đôn, 24 tháng Ba 1891
122, Regent's Park Road, N.W.

Ngài Ốp-pen-hai-mơ chí tôn kính!

Trước hết tôi phải xin lỗi Ngài về chỗ mãi hôm nay – sau gần bốn tháng trời – tôi mới trả lời bức thư thân ái của Ngài đề 26 tháng Mười một năm ngoái. Nhưng nếu như Ngài biết rằng thời gian này công việc của tôi bề bộn, thư từ trao đổi không dứt, thêm vào đó, do thị lực kém, mỗi ngày tôi chỉ viết được ba giờ, mà hơn nữa chỉ được viết dưới ánh sáng ban ngày, thì dĩ nhiên, Ngài sẽ lượng thứ cho tôi.

Vì vậy tôi thực lòng cảm ơn Ngài về những lời chúc thân tình, xem ra chúng đang trở thành hiện thực trên mức độ nhất định, bởi nói một cách tương đối, nhìn chung tôi vẫn hoàn toàn mạnh khỏe và như mọi người khảng định, tôi trông còn trẻ hơn tuổi tác của mình. Mong rằng từ nay về sau vẫn được như vậy.

Thứ đến, Ngài đã nêu lên một số vấn đề phức tạp không thể trình bày rõ ràng trong một bức thư ngắn. Nếu như hội liên hiệp công nhân có thể nhân danh toàn thể công nhân trực tiếp tiến hành đàm phán với các chủ xí nghiệp về hợp đồng tiền lương thì không nghi ngờ gì nữa, đó là một bước tiến. Ở đây, nước Anh, người ta đạt được điều đó gần 50 năm nay, nhưng các nhà tư bản hiểu rất rõ lợi ích của họ để tự nguyện làm điều đó. Điều đó đã đạt được vào thời kỳ bãi công lớn của công nhân cảng năm 1889⁷⁹, và trong khoảng thời gian trước và sau đó, một số nơi cũng đạt được như vậy, nhưng hễ gặp cơ hội thích hợp đầu tiên

là các ngài tư bản lại tự giải thoát khỏi "sự áp chế không chịu đựng nổi" đó của hội liên hiệp, tuyên bố rằng sự can thiệp không cần thiết của người thứ ba vào quan hệ truyền thống giữa họ với công nhân của họ là không thể dung thứ được. Câu chuyện cũ rích là: trong tình hình kinh tế phồn vinh, nhu cầu về lao động buộc các ngài ấy nhượng bộ, còn trong thời kỳ kinh tế sút kém thì họ lợi dụng lao động quá thừa để từ bỏ tất cả những nhượng bộ ấy. Nhưng nhìn chung, cùng với sự tăng cường tính tổ chức của công nhân, sức phản kháng của họ cũng tăng lên, cho nên tình hình chung của công nhân – tính bình quân – được cải thiện đôi chút, và không một cuộc khủng hoảng nào có thể làm cho tình hình đó trong một thời gian dài bị *hạ thấp hơn* hoặc thậm chí *ngang bằng* điểm xuất phát, nghĩa là đến *mức thấp nhất* mà cuộc khủng hoảng trước đẩy tới. Song khó mà nói được điều gì sẽ xảy ra nếu như vào thời kỳ nào đó, chúng ta buộc phải chịu đựng một cuộc khủng hoảng công nghiệp lâu dài, kinh niên, *rộng khắp* kéo dài năm, sáu năm.

Việc nhà nước hoặc cơ quan địa phương cung cấp việc làm cho số công nhân dư thừa và việc quốc hữu hóa thương mại thực phẩm, theo tôi, là những vấn đề phải đặt ra rộng rãi hơn so với những điều nói trong thư Ngài. Cần đưa vào đây không chỉ *thương mại* mà cả *sản xuất* thực phẩm trong nước. Nếu trái lại thì Ngài làm thế nào cung cấp việc làm cho số công nhân dư thừa? Cần biết rằng họ sẽ dĩ thành dư thừa chính là vì sản phẩm của họ không tiêu thụ được. Nhưng ở đây chúng ta lại đề cập đến việc tước đoạt những người tư hữu ruộng đất, song điều đó đã vượt xa mức độ thực hiện của nhà nước Đức hoặc Áo hiện đại. Ngoài ra, chúng ta không thể tin tưởng nhà nước này hoặc nhà nước kia giải quyết những vấn đề như vậy. Khi bọn gioong-ke tước đoạt bọn gioong-ke thì công việc tiến hành như thế nào và kết quả ra sao, điều đó có thể thấy ở đây, nước Anh, nơi mà mặc dầu còn tồn tại hình thức thời trung cổ, chế độ nhà nước đã được hiện đại

hóa hơn nhiều so với ở bên phải hoặc bên trái dãy núi Rút. Nỗi khổ chính là ở chỗ chính quyền chừng nào còn nằm trong tay giai cấp hữu sản thì bất cứ sự quốc hữu hóa nào cũng không tiêu diệt bóc lột mà chỉ thay đổi hình thức bóc lột; ở các nước cộng hòa Pháp, Mỹ và Thụy Sĩ cũng không hề khác gì Trung Âu theo chế độ quân chủ và Đông Âu theo chế độ chuyên chế. Mà muốn gạt giai cấp hữu sản ra khỏi chính quyền thì trước hết chúng ta cần có sự chuyển biến trong ý thức quần chúng công nhân, điều này không nghi ngờ gì nữa, hiện đang diễn ra, tuy rằng tương đối chậm; để hoàn thành sự chuyển biến đó còn cần có sự chuyển biến nhanh chóng hơn trong phương pháp sản xuất, nhiều máy móc hơn, một số lượng lớn công nhân bị đẩy ra ngoài, một số lượng lớn nông dân và tiểu tư sản bị phá sản, và những hậu quả tất yếu của nền công nghiệp lớn hiện đại càng rõ ràng hơn và càng có tính chất đại chúng hơn.

Sự biến chuyển kinh tế đó diễn ra càng nhanh chóng và càng kiên quyết thì một số biện pháp sẽ nhanh chóng trở thành không tránh khỏi, nhìn bề ngoài thì chúng cần tới chỉ nhằm làm dịu đi cái tai họa đột nhiên phát triển tới quy mô đồ sộ và không thể chịu đựng nổi, song thực chất lại dẫn tới sự phá hoại bản thân nền tảng của phương thức sản xuất đang tồn tại; quần chúng công nhân dựa vào quyền phổ thông đầu phiếu sẽ buộc người ta phải coi trọng mình. Bấy giờ biện pháp nào tỏ ra cần thiết trước tiên, điều đó tùy thuộc vào điều kiện địa điểm và thời gian, – nhìn chung không thể nói gì trước. Song tôi nghĩ rằng những biện pháp thực sự đưa tới sự giải phóng chỉ có thể thực hiện được khi mà sự biến đổi kinh tế đưa đông đảo quần chúng công nhân đến chỗ ý thức được địa vị của mình, do đó mở cho mình con đường đi tới sự thống trị về mặt chính trị. Các giai cấp khác chỉ có thể chấp vá hoặc tung hỏa mù. Mà quá trình mở mang ý thức đó của công nhân hiện nay ngày càng tiến lên

nhANH chóng và qua năm – mười năm, các quốc hội sẽ xuất hiện với bộ mặt khác hẳn.

Một khi những công việc vụn vặt thất thường và phiền toái cũng như thư từ trao đổi không ngớt với đủ mọi nước dành cho tôi thời gian là tôi lại bắt tay ngay vào tập III^{1*}. Nhưng bấy giờ tôi sẽ làm một cuộc cách mạng: đóng cửa lại và không cho ai quấy rầy tôi nữa. Hy vọng trong năm nay sẽ hoàn thành; công việc này không thể trì hoãn và tôi *phải* hoàn thành nó.

Ngài có đến Anh một lần nữa không? Tút-xi cảm thấy rất khoẻ, cô ta rất hạnh phúc sau khi lấy chồng và béo ra nhiều.

Xin gửi Ngài lời chào kính trọng sâu sắc.

Ph. Ăng-ghen của Ngài

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

32

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 30 tháng Ba 1891

Lau-ra thân mến!

1* – của bộ "Tư bản".

Rất cảm ơn cháu đã có nhã ý đề nghị sẽ hiệu đính cho Ra-vê⁸⁰, anh ta sẽ phấn khởi đấy, nhưng e rằng *cháu* sẽ không phấn khởi đâu^{1*}. Theo đề nghị của tôi, anh ta đã dịch thử hai chỗ trong chương cuối, tr. 121 và 140⁷¹, mà tôi đã xem và bây giờ tôi gửi cho cháu xem cùng với nhận xét và đề nghị sửa chữa của tôi. Vậy cháu hãy xem rồi mới quyết định có nhận công việc đó không. Giống như tất cả các phiên dịch chuyên nghiệp, Ra-vê đã câu nệ nguyên văn và quên rằng để dịch một câu từ tiếng Pháp sang tiếng Đức và vice versa^{2*} phải hoàn toàn đảo ngược. Vả lại anh ta không hiểu được những sắc thái khác nhau của các từ đồng nghĩa thể hiện trong nhiều từ Đức; anh ta biết một từ nào đó thuộc loại nào nhưng không biết nó thuộc phân loại nào, hướng chỉ là thuộc biến thể nào. Nhưng theo tôi, đấy là nhược điểm của phần lớn những người phiên dịch.

Tôi viết thư cho Ra-vê nói rằng đã gửi bản thảo cho ngài La-phác-gơ (mà anh ta đề cử làm người hiệu đính) và tôi không thể trả lời khẳng định chừng nào còn chưa nhận được thư của La-phác-gơ. Vì anh ta nhắc tới Pôn nên tôi cảm thấy rằng tốt hơn là ở giai đoạn này *cháu* không nên dính vào việc này.

Tối nay Giô-li-mây-ơ rút cục sẽ đến. Vào dịp lễ giáng sinh ông ta bị cảm và xem ra đến nay còn chưa khỏi. Ông ta định đến vào thứ năm trước^{3*} nhưng do bệnh tình ông ta nặng thêm, còn do thời tiết xấu nên ông ta cứ lùi chuyển đi hết ngày này sang ngày khác. Hôm qua thời tiết ẩm áp dễ chịu nhưng ông ta không

1* Trong nguyên bản có sự chơi chữ dựa trên sự hòa âm giữa họ Ravé – Ra-vê và cách nói của Pháp "être ravi" – "phấn khởi".

2* – ngược lại.

3* – 26 tháng Ba.

đến, hôm nay rút cục báo tin tối sẽ đến – "cầm chắc như vậy". Bệnh điếc xem ra làm cho ông ta phiền lòng.

Xem đã đến Li-vóc-pun thứ năm tuần trước và hiện đang ở với bố mẹ ở Ram-phoóc-đơ. Khoảng cuối tuần này hoặc đầu tuần sau ông ta sẽ đến đây. Sau khi đến Li-vóc-pun, ông ta đã được Gum-péc-tơ khám kỹ lưỡng, Gum-péc-tơ thấy rằng ông ta hoàn toàn khoẻ mạnh, chỉ có lá lách của ông ta hơi bị sưng, nhưng theo ý kiến Gum-péc-tơ thì chữa khỏi dễ dàng.

Pum-pxơ và Péc-xi hiện đang sống ở nhà ông bà già Rô-se, họ đã rời căn nhà của mình và ký gửi đồ đạc trước chuyến đi của mình đến Rai-đơ, đảo Oai-tơ, nơi Péc-xi sẽ đến vào tuần này với anh em của mình để chuẩn bị tổ chức về mặt buôn bán cho hãng đại lý mới của Rô-se để bán xi-măng, đá nhân tạo và vật liệu xây dựng và vườn tược nói chung. Sau đó anh ta đưa Pum-pxơ đến đó để chọn nhà rồi mới di chuyển hẳn. Tôi hy vọng rằng Péc-xi rút cục sẽ học được cách tự mưu sinh, tuy nhiên họ đã tiêu của tôi một số tiền lớn, song tệ hơn cả là tất cả những cái đó chẳng đem lại lợi ích gì cho anh ta. Dĩ nhiên tôi còn phải trợ cấp cho anh ta một vài năm nữa cho đến khi công việc mới ấy, như ta có thể hy vọng, bắt đầu đem lại thu nhập.

An-na đã rời nhà tôi và tuần này sẽ lấy chồng. Chúng tôi đã muốn hai người ở gái, vì tôi muốn để Lu-i-da giúp tôi trong công tác chứ không mất thời gian vào việc bếp núc. Tìm người ở gái cực kỳ khó khăn, nhưng tôi nghĩ rằng chúng tôi đã gặp may; cho đến nay, nghĩa là tuần lễ đầu, chúng tôi rất hài lòng. Đây là hai cô gái đã cùng làm việc với nhau và lại muốn cùng nhau phục vụ trong cùng một nhà.

Cuộc biểu dương lực lượng tháng Năm sẽ là một đòn mạnh đối với Liên đoàn dân chủ-xã hội¹¹ và Hai-nơ-man. Họ đã tỏ ra khéo léo quá đối mưu toan xúi bẩy Hội đồng các công liên chống lại Đồng minh đấu tranh cho việc quy định bằng pháp luật ngày

làm tám giờ⁸¹, thành thử đã bị hẫng. Họ hoàn toàn quên rằng năm nay, trong Hội đồng các công liên cái đa số đã khác hẳn năm ngoái. Họ lại yêu cầu cho họ hai diễn đàn, nhưng không được, vì họ không có đại biểu trong Hội đồng công liên⁷⁷ cũng như trong ủy ban đấu tranh cho quy định bằng pháp luật ngày làm tám giờ (ba đại biểu do họ cử đến đã nhanh chóng bỏ hợp, kết quả là họ đã bị xoá tên trong danh sách). Ngoài ra, để trả lời sự công kích đặt điều của Hai-nơ-man, Ét-uốt hiện đang chuyển sang tấn công và muốn đưa vấn đề này ra trước phân bộ I-xơ – En-đơ^{1*} của Liên đoàn dân chủ-xã hội. Thế là Hai-nơ-man có lẽ đã hoảng sợ.

Béc-stanh nói rằng trên tờ "*La Justice*" ông đã đọc được tin phái Bru-xơ³¹ yêu cầu cho họ tham gia ủy ban kỷ niệm 1-5 ở Pari, phái Blăng-ki và phái A-lê-man³⁴ đã chống lại, nhưng theo đề nghị của Ghết, họ đã được tham gia với đa số 5 phiếu. Cháu có thể cho tôi biết thêm vài ba chi tiết chẳng – để khẳng định hoặc phủ định? Hiện giờ, nhìn chung tôi không nghe thấy tin tức gì về Bru-xơ và phái của ông ta, họ đơn thuần chờ đợi hay là tình cảnh của họ xấu đến mức họ không dám hành động nữa? Tôi muốn hoàn toàn *biết rõ* sự việc ấy, vì rất có thể là Đại hội Bruy-xen¹⁵⁶ sẽ gây ra sự biến đổi trong quan hệ của Liên đoàn dân chủ-xã hội và của phái Khả năng đối với người Đức. Nếu như các nhà âm mưu của cả hai phái đó đến Bruy-xen và công khai từ bỏ tham vọng của họ muốn trở thành những đảng duy nhất xứng đáng, được thừa nhận ở Anh và ở Pháp, thì người Đức không thể từ chối đặt quan hệ với họ. Căn cứ vào cách hành động của Líp-nếch hiện nay thì tôi không lấy làm ngạc nhiên nếu ông ta

1* – khu vực phía Đông Luân Đôn, gồm các khu phố mà cư dân là giai cấp vô sản và dân nghèo.

lợi dụng phái Khả năng chống lại các bạn và lợi dụng Liên đoàn dân chủ-xã hội ở đây chống lại chúng tôi, để làm cho chúng tôi và các bạn đối xử lịch thiệp hơn với ông ta. Tôi không biết cháu có đọc tờ "Vorwärts" hay không, nhưng ở đây tất cả chúng tôi đều cảm phần tờ báo ấy. Chưa hề bao giờ một chính đảng lớn lại có một cơ quan ngôn luận thảm hại như thế. Dù sao đi nữa, phải sẵn sàng đối phó với mọi tình huống, và hiện nay tôi đặc biệt quan tâm đến hành động, ngôn ngữ và lập trường của Bru-xơ và phái của ông ta.

Lu-i-da gửi lời chào thăm thiết.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ă.

Khi đến Ca-le, Pôn có vượt La-Măng-sơ hay không?

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue.
"Correspondance", t. III, Paris, 1959*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

33

GỬI XTA-NI-XLÁP MEN-ĐEN-XƠN

[Bản nháp]

[Luân Đôn], 31 tháng Ba 1891

Ông Men-đen-xơn thân mến!

Tôi vừa nhận được một bức thư mà bản sao tôi gửi kèm theo

đây⁸². Tôi hoàn toàn không biết giữa Ông và Vru-blép-xki có mối quan hệ qua lại như thế nào. Điều đó hoàn toàn không liên quan đến tôi. Nhưng trong tình hình khó xử mà bức thư đẩy tôi vào, tôi không còn cách nào khác hơn là – tôi nghĩ rằng Ông sẽ đồng ý với tôi về điểm này, – cho Ông biết nội dung bức thư và chuyển cho Ông địa chỉ của Vru-blép-xki. Mong Ông sẽ trực tiếp thương lượng với ông ta.

Hy vọng rằng việc Ông dọn đến nhà mới được hoàn tất. Tôi biết rất rõ rằng việc đó khó chịu như thế nào. Tất cả những cái đó chắc khá ngán ngẩm đối với bà Men-đen-xơn, hy vọng bà vẫn chưa quên tôi.

Kính thư.

Ph. Ă.

Bà Cau-xky gửi lời hỏi thăm vợ chồng Ông.

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

34

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

[Bản nháp]

[Luân Đôn, đầu tháng Tư 1891]

Bê-ben thân mến!

Hôm nay tôi không kịp trả lời được thư anh đề ngày 30 – trong thời gian tôi, hể rảnh tay khỏi công việc bề bộn của tôi là tôi sẽ trả lời ngay^{1*} – còn lúc này thì với tất cả trái tim của mình tôi xin chúc mừng đám cưới bạc của anh chị^{2*}. Hy vọng rằng ngày 6 tháng Tư 1916, hai người lại mừng đám cưới vàng và bấy giờ hãy cạn chén tưởng nhớ lão già độc thân hiện đang viết mấy dòng này, và vào lúc đó đã biến thành nắm tro tàn.

Song, có một điều tôi có thể nói với anh: những người mà tôi có thể thực lòng và nhiệt tình chúc mừng ngày kỷ niệm đó như anh chẳng còn nhiều nữa. Từ khi chúng ta bắt đầu trao đổi thư từ với nhau rồi thân thiết với nhau về mặt cá nhân⁸³, tôi thường xuyên nhận thấy sự nhất trí giữa chúng ta về mặt phương hướng và tư tưởng, điều đó quả thực đáng ngạc nhiên giữa những người được rèn luyện khác nhau đến thế. May thay điều đó không loại trừ khả năng bất đồng trên một số vấn đề. Nhưng đó hoặc chỉ là những vấn đề mà với thời gian mặc nhiên đạt được sự nhất trí qua tranh luận và do những sự kiện mới, hoặc là những vấn đề mà sự bất đồng nhìn chung không có ý nghĩa trong một thời gian dài. Mong rằng sau này sẽ vẫn như thế. Tôi không nghĩ rằng khi nào đó lại xảy ra tình hình một người trong chúng ta có một bước đi đụng chạm trực tiếp đến người kia mà lại không thông báo cho nhau trước. Ít ra là hiện giờ tôi vẫn cảm ơn cái ngày mà anh bắt đầu trao đổi thư từ đều đặn với tôi.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, các tr. 115 - 127.

2* – I-u-li-a Bê-ben.

35 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 2 tháng Tư 1891

Cau-xky thân mến!

Tôi viết vội vàng về cái cần thiết nhất. Cuối cùng, Bê-ben đã gửi thư cho tôi đầy tình hữu nghị với nhiều điều chê trách, nhưng với giọng nói hoàn toàn thấm thiết như trước đây và với nguyện vọng quên đi tất cả mọi chuyện cũ.

Tôi đã viết thư cho Mai-xơ với giọng hết sức kiên quyết về vấn đề lần xuất bản thứ tư^{1*} và lại một lần nữa kiên quyết yêu cầu gửi cuốn sách cho anh. Đối với việc gửi cho anh những tờ in thử sạch của bản in tôi cuốn sách về Bren-ta-nô^{2*} cũng vậy; nếu như trong thời gian gần nhất tôi không nhận được nó thì sẽ gửi cho anh – và chẳng tốt nhất là tiến hành điều đó ngay bây giờ – bản in thử mà tôi đã duyệt, để anh có thể làm quen với tác phẩm đó dù dưới dạng bản nháp.

Chắc anh đã nhận được lời tựa của cuốn "Nội chiến", nó mới được gửi mấy ngày trước đây. Hy vọng anh sẽ tự viết lời dẫn nhập⁸⁴.

Ở La-phác-gơ, mọi việc đều đầu vào đáy cả. Tôi đã chỉ cho anh ta rõ^{3*}: những luận cứ mà anh ta dẫn ra từ Ri-các-đô và

1* – của tập 1 bộ "Tư bản".

2* Ph.Ăng-ghen. "Bren-ta-nô contra Mác".

3* Xem tập này, các tr. 65-68.

A.Xmít đã được nghĩ ra trước từ lâu trong tác phẩm "Phê phán"^{1*} và trong lời nói đầu của tôi viết cho tập hai^{2*}, và xem ra, anh ta sẽ yên tâm ngay về việc này.

Soóc-lem-mơ hiện đang ở đây và gửi anh lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Hiện đã đến bữa trưa, Ê-vơ-linh đã tới – anh ta hiện là một chàng độc thân hờ: Tút-xi đã đi nói chuyện ở No-rít-giơ. Thôi, chúc anh mạnh.

Ph. Ă của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

36

GỬI PA-XCU-A-LÔ MÁC-TI-NHẾT-TI Ở BÊ-NÊ-VEN-TÔ

Luân Đôn, 2 tháng Tư 1891

Bạn thân mến!

Tôi không phản đối việc Phan-tu-txi in lại cuốn "Chủ nghĩa xã

1* C.Mác. "Góp phần phê phán khoa kinh tế chính trị".

2* – của bộ "Tư bản".

hội không tưởng"^{1*} và tôi chỉ viết thư cho ông ta^{2*} để đề nghị ông ta không đưa vào sách đó bất cứ lời tựa nào do người mà tôi không quen biết viết à la Gô-ri⁸⁵. Có thể sử dụng tiểu sử trong "Sự phát triển". Bức ảnh mới mà tôi vừa mới chụp, tôi sẽ gửi cho Bạn nay mai, ngay khi nhận được.

Để giúp Bạn học tiếng Anh, tôi đã gửi cho Bạn "Tuyên ngôn cộng sản", bản in bằng tiếng Anh và đang chuẩn bị cho Bạn một bản "Tư bản" in bằng tiếng Anh. Hiện giờ không có tờ báo xã hội chủ nghĩa nào bằng tiếng Anh đáng đọc cả. Nhưng thỉnh thoảng tôi sẽ gửi cho Bạn để dùng vào việc học tập một số báo tư sản nào đó ít nhiều bổ ích. Bằng cách sử dụng ngữ pháp tiếng Anh và từ điển tiếng Anh, Bạn có thể thành công. Thực ra, Bạn không thể nắm vững cách phát âm nếu không có thầy dạy tốt. Ngoài ra, thứ ngôn ngữ này rất dễ học, vì nó hầu như không có ngữ pháp.

Nếu như Bạn muốn có một bản "Tuyên ngôn" in bằng *tiếng Đức* thì hãy viết bưu thiếp cho tôi biết.

Xin gửi lời chào hữu nghị.

Ph. Ăng-ghe-n của Bạn

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong cuốn sách: "La corrispondenza di
Marx e Engels con italiani. 1848-1895",
Milano, 1964*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* – tác phẩm của Ăng-ghe-n "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học", bản in bằng tiếng I-ta-li-a được xuất bản với tên gọi "Chủ nghĩa xã hội không tưởng và chủ nghĩa xã hội khoa học".

2* Xem thư sau.

GỬI RÔ-MU-AN-ĐÔ PHAN-TU-TXI ⁸⁶
Ở MI-LA-NÔ

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn], 2 tháng Tư [1891]

Tôi vui lòng cho Ông in lại và tái bản bản dịch tiếng I-ta-li-a (người dịch là P. Mác-ti-nhét-ti) tác phẩm của tôi "Chủ nghĩa xã hội không tưởng và chủ nghĩa xã hội khoa học" với những điều kiện sau: Ông không được kéo dài việc in ấn quá ba tháng tính từ hôm nay, không cho phép ai viết lời tựa, không được sửa chữa, nhất là sửa chữa mà không được sự cho phép riêng của tôi bằng văn bản.

(Có thể đăng lại tiểu sử trong "Nguồn gốc của gia đình".) Về việc tái bản cuốn sách nhỏ trên thì tôi rất muốn biết bao giờ bản in mới ra mắt; nếu như có thể tiến hành nội năm nay thì chúng ta có thể thương lượng.

Đương nhiên tôi trừ tính nhận được 12 bản *sách tặng* cho mỗi lần xuất bản tác phẩm của tôi.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

38

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 3 tháng Tư 1891

La-phác-gơ thân mến!

Cảm ơn bức thư của Anh; tôi rất lấy làm thú vị về những điều Anh viết⁸⁷. Trước hết là vì rằng chúng ta phải nắm được loại sự việc như thế để có thể đối phó với Hai-nơ-man; hai là vì rằng sách lược mà Anh thực hiện chính là sách lược mà Mác đã kiến nghị với người Đức năm 1875 trong quan hệ với phái Lát-xan³⁵, và khi cần tôi có thể sử dụng điều đó để chứng minh rằng năm 1875 người Đức có thể có phương châm hành động khác với phương châm mà họ đi theo lúc bấy giờ; và ba là vì nguyên nhân đã được nêu rõ trong thư gửi Lau-ra^{1*}. Song, ở chỗ này Anh đã hiểu sai ý tôi. Nếu như Anh đọc kỹ lại bức thư của tôi thì Anh sẽ thấy rằng tôi chỉ nói về điều có thể xảy ra trong tương lai, *sau* Đại hội Bruy-xen¹⁵⁶. Hiện giờ Líp-nếch viết thư cho Anh nói những gì, điều đó không quan trọng, Anh hiểu rõ ông ta và biết rằng ông ta là một con người có thể thay đổi ý kiến xoành xoạch. Trong hai mươi năm, chính sách của ông ta là luôn luôn đặt quan hệ ở nước ngoài với những người khác ngoài mối quan hệ với Mác và tôi. Cũng như ở trong nước, ông ta vui thích tổ chức ở nước ngoài một nhóm nhỏ gồm những người ủng hộ cá nhân ông ta, hơn nữa là những người được ân huệ của *ông ta*. Mà về mặt này thì ông ta không quá khó tính

1* Xem tập này, các tr. 86-88.

đâu. Xin hãy nhớ lại vụ Buy-phnoa⁸⁸. Hễ trước mặt ông ta mở ra khả năng đặt những mối quan hệ mới là ông ta hành động như thế ngay. Nếu như ở Bruy-xen chắc sẽ làm tiêu tan những lý do cuối cùng làm ông ta xa lánh phái Khả năng³¹ và Hai-nơ-man thì Anh cũng đừng có ngạc nhiên khi thấy ông ta nhích gần các ngài ấy nhằm lợi dụng những người này làm đối trọng chống lại Anh và lợi dụng những người khác nhằm "tạo thế cân bằng" với chúng tôi ở đây. Nếu như tình hình đó xảy ra thì sự can thiệp của tôi khi cần là cực kỳ quan trọng, và muốn thế tôi phải chuẩn bị trước. Nếu tình hình đó không xảy ra thì càng tốt.

50 bảng mà công nhân ngành dệt tuyn Ca-lơ gửi đến đã gây ra ấn tượng mạnh, nhưng Anh nên biết rằng, người Anh là những con người có *đầu óc thực tế*, và để duy trì quan hệ quốc tế hữu nghị thì điều tốt hơn là lòng hào hiệp của công nhân Pháp không nên chỉ dừng ở đó. Ở đây sẽ có ấn tượng mạnh mẽ hơn nữa nếu như một công đoàn Pháp nào đó *còn chưa từng nhận được sự giúp đỡ bằng tiền của công nhân Anh* mà nay lại gửi tới một số tiền nào đó. Sáng kiến này của người Pháp có lẽ sẽ được đánh giá rất cao ở đây.

Xem Mu-rơ đã trở lại, sức khỏe tốt; anh ấy đã hỏi ý kiến Gum-péc-tơ, ông ta cho rằng anh ấy *hoàn toàn khỏe mạnh*, trừ lá lách hơi bị sưng, nhưng ông hy vọng sẽ nhanh chóng chữa khỏi. Đáng tiếc là Xem về với bố mẹ mình ở Đốc-bi-sia thuộc vùng núi lại đúng vào lúc có tuyết rơi, điều đó thật không có lợi cho một người đến từ vùng nhiệt đới. Tuần sau anh ấy sẽ đến đây.

Vụ giết người ở Xô-phi-a⁸⁹ không nghi ngờ gì là việc làm của người Nga, nhưng vì nó không đánh trúng Xtam-bu-lốp là mục tiêu đích thực mà nó nhằm vào, nên xem ra cũng không gây ra hậu quả nghiêm trọng nào. Nếu không, có thể chúng ta đã quan sát thấy một *sự kích động* nào đó và tôi rất hài lòng

là điều đó không xảy ra, vì tôi hoài nghi sức chống đỡ của công chúng Pa-ri trước những lời hò hét sô-vanh vào giờ phút khủng hoảng, cũng như tôi hoài nghi sức chống đỡ của người Béc-lin của tôi trong tình hình tương tự. Bi-xmác và Bu-lăng-giê còn chưa chết hẳn và chiến tranh hầu như không tránh khỏi có thể làm cho họ sống lại.

Sách lược của các anh đối với hai nhóm trong phái Khả năng là sách lược tốt nhất trong tình hình hiện nay. Vì rằng ở Pa-ri các anh bị thiếu số cho nên các anh phải làm cho hai nhóm cân sức nhau và dần dần tranh thủ quần chúng về phía mình. Và chẳng sự bất đồng về nguyên tắc cho các anh cái quyền từ chối sự liên hợp giản đơn.

Bức thư từ Ru-ăng mà Anh nói đến được đăng ở số nào của báo "Le Socialiste"? Tôi đã xem tất cả các số từ 11 tháng Hai đến 1 tháng Tư mà không thấy đâu cả.

Lu-i-da và Soóc-lem-mơ, và cả tôi nữa gửi tới Anh và Lau-ra lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Ph. Ă. của Anh

Soóc-lem-mơ bị cảm hầu như đã bình phục, nhưng sắc mặt còn tỏ ra mệt mỏi.

Chúng tôi đợi Anh tuần sau để Xem có thể kể cho Anh nghe nhiều điều lý thú về những người bà con da đen của Anh.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t.III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

39 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 7 tháng Tư 1891

Cau-xky thân mến!

Tôi vừa nhận được thư anh. Tiếc rằng anh không vời được Smít⁹⁰, bởi ông ta sẽ là một con người hoàn toàn thích hợp với anh. Mai-xơ viết thư nói rằng ông ta *hiện giờ mới* bắt đầu gửi bản in lần thứ tư^{1*} để điểm sách, và *đồng thời* với "Anti - Brenta-nô"^{2*} cả hai cuốn đều gửi đến bộ biên tập "Neue Zeit". Do đó anh có thể *lập tức* bắt tay vào việc; khi bài báo của anh được đăng⁹¹ thì bất luận thế nào anh cũng sẽ nhận được cả cuốn này lẫn cuốn kia. Nếu không, anh hãy viết thư cho Ô. Mai-xơ nói rằng đây là *ý kiến của tôi* và chuyển cho ông ta thông báo này của tôi.

Một người vùng An-da-xơ tên là Hăng-ri Ra-vê – hiện đang ngồi tù - người đã dịch "Phụ nữ" của Bê-ben^{3*} và hiện đang dịch tác phẩm "Nguồn gốc" của tôi^{4*} dưới sự kiểm tra của Lau-ra La-phác-gơ – muốn biết có nên dịch "T.Mo-rơ" của anh^{5*} hay không. Tôi đã giới thiệu với người đó cuốn sách của anh nhưng

1* – của tập 1 bộ "Tư bản".

2* Ph.Ăng-ghen. "Bren-ta-nô contra Mác".

3* A.Bê-ben. "Phụ nữ trong quá khứ, hiện tại và tương lai".

4* Ph.Ăng-ghen. "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

5* C.Cau-xky. "Tô-mát Mo-rơ và tác phẩm Không tưởng của ông".

đồng thời nói rằng tôi sẽ yêu cầu anh gửi cho anh ta một bản để anh ta có thể tự mình quyết định. Địa chỉ của anh ta: H.Ra-vê, phạm nhân, Poitiers (Vienne, France).

Người Pháp hiện đang ngụp đầu trong công việc của mình: vấn đề 1 tháng Năm và liên quan với nó là các cuộc thương lượng với phái Khả năng – với phái A-lê-man³⁴ cũng như với phái Bru-xơ³¹, còn người của chúng ta thì giữ vai trò trọng tài!! v.v., lại còn tờ "Socialiste" của mình nữa. Điều đó giải thích tại sao Pôn La-phác-gơ không viết gì cho "Neue Zeit". Điều lý thú là đối với phái Khả năng đang lâm vào tình trạng tan rã, người Pháp đã thực hiện chính cái chính sách mà Mác đã đề nghị trong bức thư gửi kèm theo của mình năm 1875 về mối quan hệ với phái Lát-xan³⁵ và cho tới nay họ vẫn thành công trong chính sách này và chắc rằng thành công đó sẽ được khẳng định tại Đại hội Bruy-xen¹⁵⁶.

Xin gửi lời chào cao cả.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

40

GỬI HĂNG-RI RA-VÊ⁹² Ở POA-CHI-Ê

[Bản nháp]

[Luân Đôn], 7 tháng Tư [1891]

Nếu như ông bắt tay vào việc khoảng 15 tháng này thì có thể

gửi chương đầu cho La-phác-gơ vào đầu tháng Năm và như vậy thì ông cứ hoàn thành chương nào là gửi ngay chương ấy cho anh ta. Ông sẽ hoàn thành toàn bộ công việc vào cuối tháng Sáu còn sang tháng Bảy hy vọng ông sẽ nhận được bản in thử của lần xuất bản mới; tuy nhiên điều đó không chỉ tùy thuộc vào một mình tôi. Vậy là chắc chúng ta có thể xuất bản cuốn sách vào tháng Chín.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

41

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 8 tháng Tư 1891

Doốc-gơ thân mến!

Rút cục hôm nay tôi có thể gửi cho anh mấy tấm ảnh mới, hai tấm ảnh nhỏ gửi kèm theo thư này, còn một tấm lớn hơn (gọi là ảnh bàn giấy) được gửi bảo đảm. Những tấm ảnh đó được chụp vào tháng Hai năm nay nên phản ánh khá chính xác tình trạng hiện nay.

Về việc anh chữa bệnh theo phương pháp Ben-tin-gơ thì bệnh thống phong là hậu quả hoàn toàn tất nhiên của việc ăn quá nhiều thịt, trứng và các thực phẩm khác có chất đạm. Đường

nhiên dùng những thức ăn ấy chỉ là để khôi phục cơ bắp và những bộ phận khác của cơ thể có chứa chất đạm (phi-brin, nói tóm lại, tất cả các chất prô-tít) và để bù đắp lại sự tiêu hao chúng. Nếu như dùng quá nhu cầu cho những mục đích trên thì những thực phẩm ấy, cũng như các thực phẩm thông thường khác, góp phần phục hồi nhiệt, cái còn thừa lại sau tiêu hóa gọi là niệu toan bấy giờ có thể tích tụ trong cơ thể với số lượng lớn hơn số lượng mà thận có thể bài tiết. Số dư thừa này hoặc tích lại trong cơ bắp hoặc kết lại ở các khớp xương và đấy gọi là bệnh thấp khớp hoặc thống phong. Anh nên hoặc là vận động nhiều hơn, hoặc là thay đổi chế độ ăn, dùng nhiều bánh mì hơn v.v. và ít thịt và trứng hơn. Bất kể thể nào anh cũng phải tránh uống bia.

Cám ơn anh đã trả lời về việc vợ chồng Ê-vơ-linh. Ở đây vấn đề này được ai đó nêu ra, tôi không nhớ là ai, dưới hình thức giả định và để tránh bộp chộp, tôi đã quyết định hỏi anh việc này^{1*}.

Din-ghe và Bê-ben đã viết cho tôi những bức thư rất thân tình⁹³. Người Đức vẫn không bao giờ có thể làm quen với tình hình một người nào đó chiếm địa vị cao có quyền đòi hỏi người ta phải đối xử với mình dịu dàng hơn với người khác. Về thực chất, đó là nguyên nhân chính của sự xúc phạm. Bởi vì tôi không trả lời những bức vẽ tội huênh hoang của Líp-nếch và nhìn chung không quan tâm đến mọi sự dả kích nên Líp-nếch có thể nghĩ rằng anh ta đã giành được một thắng lợi lớn đối với tôi. Hãy cứ để anh ta vui thích. Với tư cách biên tập viên, anh ta có thể khá nhanh chóng đưa tờ "Vorwärts" xuống mô, tất cả mọi người đều trách mắng anh ta về việc này. Nhưng Líp-nếch chẳng làm

1* Xem tập này, tr. 63.

nên trò trống gì cả, hình như ở Mỹ anh ta còn câu kết với Rô-den-béc-gơ. Vai trò quyết định trong đảng ngày càng rơi vào tay Bê-ben và đấy là điều tốt. Bê-ben có một bộ óc bình tĩnh và sáng suốt, và về mặt lý luận hiện cao hơn Líp-nếch nhiều. Nhưng thực ra chưa thể gạt bỏ Líp-nếch; nhờ những bài diễn văn hoa mỹ và sôi nổi trong các cuộc hội nghị nhân dân anh ta còn có ảnh hưởng rất lớn, do đó người ta phải đi đến mọi thứ thỏa hiệp.

Tình hình ở đây diễn biến không xấu đâu. Hai-nơ-man có thể phải trả giá đắt cho việc công kích Ê-vơ-linh. Hai-nơ-man không thể đánh giá đúng lực lượng của mình. Ông ta định trị cho Ê-vơ-linh một mẻ nhưng hiện nay chính ông ta lại rơi vào vũng lầy. Nhờ đại hội Công liên ở Li-vóc-pun năm ngoái⁹⁴ mà tâm trạng của đa số trong Hội đồng công liên Luân Đôn⁷⁷ đã chuyển biến có lợi cho việc quy định *bằng pháp luật* ngày làm tám giờ. Hai-nơ-man định lợi dụng Hội đồng Luân Đôn để chống lại Đồng minh đấu tranh cho việc quy định *bằng pháp luật* ngày làm tám giờ⁸¹ - việc này ông ta đã không thành công. Liên đoàn của ông ta đã cử đại biểu vào ủy ban đấu tranh đòi quy định bằng pháp luật ngày làm tám giờ nhưng ông ta đã triệu hồi đại biểu và yêu cầu Hội đồng công liên cho Liên đoàn được hai diễn đàn riêng ở Công viên^{1*} trong thời gian biểu tình thị uy. Nhưng hoàn toàn có thể là Hội đồng công liên kiên quyết bác bỏ yêu cầu đó như ủy ban đấu tranh cho ngày làm tám giờ đã làm thì bấy giờ Hai-nơ-man sẽ bị hẫng. Ê-vơ-linh đang nhận được phiếu tín nhiệm của tất cả các liên minh trong đó anh công tác, do đó Hai-nơ-man từ chối đưa ra lời buộc tội của mình tại các cuộc tranh luận công khai; sau 1 tháng Năm, ông ta buộc phải thay đổi sách lược của mình. Hiện nay ở đây ông ta là kẻ gây rối duy nhất đang chần

1* – Công viên Hai-đơ.

ngang đường. Bằng hành động của mình, ông ta chứng minh rằng cương lĩnh hành động – dù cơ bản đúng về mặt lý luận – vẫn vô dụng nếu như nó không kết hợp với nhu cầu thực tế của con người. Những nhà hoạt động ở đây tuy là người Anh song họ vẫn hầu như là đứng ngoài phong trào thực tế giống như Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa ở Mỹ¹⁹. Phong trào ở đây diễn ra trong các tổ chức công liên mới, chủ yếu là Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt⁴⁹, và dưới hình thức cổ động cho việc quy định trên pháp luật ngày làm tám giờ (cho dự luật ngày làm tám giờ); ở cả hai mặt đều do vợ chồng Ê-vơ-linh lãnh đạo. Hai mặt cổ động này có không ít người tham gia, họ đồng thời là thành viên của Liên đoàn dân chủ - xã hội nhưng chính những phần tử này không chịu ảnh hưởng cá nhân của Hai-nơ-man và coi Liên đoàn dân chủ - xã hội là việc hoàn toàn thứ yếu. Và nếu như Hai-nơ-man gây sự với Ê-vơ-linh đến cùng thì ông ta phải giao thiệp với chính những người ấy.

Ở Pháp, nhờ sự phân liệt trong phái Khả năng³¹ nên các đồng chí của chúng ta hiện nay cũng giữ vai trò lãnh đạo ngay ở Pa-ri. Ban đầu phái A-lê-man³⁴ (theo La-phác-gơ thì họ chiếm đa số ở Pa-ri, nhưng tôi hoài nghi điều đó) đã cử đại biểu vào Ủy ban tổ chức cuộc biểu tình 1 tháng Năm, rồi cuối cùng đến lượt phái Bru-xơ - do đó họ buộc phải chấp hành nghị quyết của những người mác-xít. Vì rằng phái A-lê-man có ý định gạt bỏ phái Bru-xơ nên chúng ta buộc phải xuất hiện trong vai trò người bảo vệ quyền bình đẳng và vì phái Bru-xơ!! Điều lý thú nhất là đối với phái Khả năng, người Pháp của chúng ta dùng chính cái sách lược mà Mác khuyên phái Ai-dơ-nắc sử dụng đối với phái Lát-xan³⁵. Và hiện đang có hiệu quả.

Đại hội đại biểu công nhân mỏ ở Pa-ri suýt nữa bị thất bại do việc làm ngu ngốc của người Bỉ với cuộc tổng bãi công⁹⁵. Để

tránh việc làm ngu ngốc ấy người Anh đã yêu cầu bỏ phiếu theo số phiếu của đại biểu công nhân. Điều đó có thể bảo đảm cho người Anh đa số hầu như tuyệt đối nhưng những người khác phản đối ngay. Tôi hầu như mong muốn rằng những công nhân mỏ Va-lông là những người lần này bày ra toàn bộ cái trò vớ vẩn ấy về tổng bãi công, thực sự tiến hành nó ở Bỉ nhằm mục đích đạt được quyền bầu cử phổ thông; họ sẽ thất bại thảm hại và ý nghĩ viễn vông ấy cũng tiêu ma luôn. Song vì vậy mà những người khác ở Đức và Pháp lại sẽ phải trả giá.

Soóc-lem-mơ đã ở đây một tuần; anh ta trở nên rất nhạy cảm với sự thay đổi thời tiết, bị điếc tai do hậu quả của cảm mạo, anh ta có lẽ cần phải qua một mùa đông ở vùng ấm áp. Xem đang ở Đóc-bi-sia, tôi đang chờ anh ta nay mai sẽ đến. Nhưng vị tất anh ta sẽ làm việc ở đây vì anh ta cần phục hồi sức khoẻ để lại lưu lại Ni-giê $1\frac{1}{2}$ năm. Song, tôi nghe nói anh ta cho rằng khí hậu ở đó rất dễ chịu và nguyên rửa khí hậu ở chỗ chúng tôi.

Xin gửi tới chị^{1*} lời chào chân thành.

Ph.Ă. của anh

Bức ảnh *thứ hai* là gửi cho Sluy-te-rơ, nhờ anh chuyển tới anh ấy lời thăm hỏi của tôi.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, T.XXVIII, 1940

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* – Ca-ta-ri-na Doóc-gơ.

42

GỬI VA-LE-RI VRU-BLÉP-XKI
Ở LUÂN ĐÔN*[Bản nháp]*

[Luân Đôn], 9 tháng Tư 1891

Vru-blép-xki thân mến!

Xin lượng thứ cho tôi, nhưng tôi mong Anh đừng kiên trì sự ủy thác mà Anh viết trong thư đề ngày 5. Tôi không có quyền can thiệp vào công việc nội bộ của Đảng Ba Lan mà tôi hầu như hoàn toàn không hiểu biết gì, cũng như can thiệp vào việc riêng của công dân Men-đen-xơn. Tôi cho rằng, trong những điều kiện đó, sự can thiệp một lần nữa của tôi chỉ có thể trở ngại cho việc đạt được kết quả mà Anh định đạt tới; tôi nghĩ rằng vì lợi ích của bản thân Anh, tốt hơn hết là Anh trực tiếp thương lượng với Men-đen-xơn. Anh có thể làm việc đó, đừng ngần ngại chút nào về chỗ Men-đen-xơn sẽ không nhận được những bức thư Anh gửi theo địa chỉ 1, Hyde Park Mansions N.W. vì tôi biết rằng hiện nay anh ta chuyển đến ở nơi đó.

Với niềm hy vọng rằng Anh sẽ thành công và có thể sớm báo cho tôi biết những tin tức tốt lành hơn, tôi trước sau như một giữ mãi những tình cảm thắm thiết đối với Anh.

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

43

GỬI HEN-RÍCH SÂY
Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 10 tháng Tư 1891
122, Regent's Park Road, N.W.

Ngài Sây chí tôn kính!

Nhờ những cố gắng của bà Cau-xky trong các tuần qua đã chỉnh lý cả một đồng thư từ của Mác nên hôm nay tôi mới có thể gửi Ngài hai bản mẫu bút tích của Mác⁹⁶.

Trong hai bản ấy, chữ ký trong bản nháp bức thư viết bằng tiếng Anh là rõ nét nhất. Mặt khác, có lẽ Ngài cũng nên suy nghĩ đến việc lấy bốn đoạn sau: "Tôi cần phải nói với Anh v.v." cho đến từ "phục vụ" trong bản nháp bức thư bằng tiếng Đức với những chỗ dập xóa và sửa chữa, làm mẫu bút tích (đồng thời đây cũng là một ví dụ về phương pháp làm việc của Mác). Mẫu bút tích tốt hơn, chưa hề bị sửa chữa, nghĩa là phù hợp riêng cho mục đích của Ngài thì tôi không tài nào cung cấp cho Ngài được. Vấn đề này xin để Ngài quyết định, cũng như có nên để hay không các từ "sự kính trọng sâu sắc" và "Ngài chí tôn kính" và có thể cả việc để ngày tháng hay không là tùy Ngài định liệu.

Xin Ngài gửi lại tôi những bức thư ấy sau khi đã sử dụng.

Tôi bao giờ cũng lấy làm vui mừng được đón tiếp Ngài ở nhà tôi. Dù sao thì tôi cũng phấn khởi được gặp Ngài một lần nữa trước khi Ngài bắt tay vẽ bức chân dung mới của tôi. Những bức ảnh mới do Đe-ben-ham chụp vẫn còn có khiếm khuyết chính ở chỗ chúng quá ư chân thực.

Bà Cau-xky và tôi xin gửi Ngài lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Kính thư

Ph.Ăng-ghen

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

44

GỬI LÊ-Ô PHRAN-KEN⁹⁷

Ở PA-RI

Luân Đôn, 24 tháng Tư 1891

Phran-ken thân mến!

Tôi phải trả lời thư anh đề ngày 27 tháng Chạp và 16 tháng này. Về bức thư thứ nhất, tôi đã trải qua cái cảm giác không vui vẻ xâm chiếm một con người trở về nước sau những năm dài sống xa cách ở một nước nào đó mà lại bắt gặp ở nước nhà những người bạn thân thiết khi xưa, hiện nay đang tiến hành cuộc đấu tranh kịch liệt với nhau. Nhưng "à la guerre comme à la guerre"^{1*}. Đó là điều kiện tất yếu của sự phát triển và không ai có thể cưỡng lại được. Sẽ đến lúc mà anh có thể can thiệp vào lợi ích của tất cả mọi người, song tôi nghĩ rằng giờ phút ấy

1* - "trong chiến tranh phải đúng như trong chiến tranh". Nó có nghĩa bóng là: đành chịu vậy những thiếu thốn cực khổ nhất thời.

còn chưa tới. Bruy-xen sẽ cho nhiều người một bài học nếu như Đại hội Bruy-xen¹⁵⁶ nói chung sẽ được triệu tập vì rằng cuộc tổng bãi công vô ý nghĩa của người Bỉ²⁹⁵ đe dọa việc triệu tập ấy.

Sự việc diễn ra gần đây giữa các phái khác nhau về vấn đề 1 tháng Năm chứng tỏ rằng bất kể thế nào, đối với chúng ta, sự thận trọng là nghĩa vụ hàng đầu. Sự thận trọng ấy tôi cũng phải thể hiện đối với yêu cầu của anh về số ra ngày 1 tháng Năm của báo "Bataille"⁹⁸ nếu như không có những nguyên nhân khác. Một là, từ tháng Sáu 1889 tôi chưa hề đọc một số báo "Bataille" nào và chỉ biết rằng – mà mới là nghe nói thôi – trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa Bu-lăng-giê, tờ báo này đã cùng hành động với phổ Ca-đê⁹⁹. Hai là, hai tháng qua tôi đã nhận được rất nhiều kiến nghị tương tự nên quyết định cương quyết cự tuyệt những yêu cầu ấy. Hôm nay tôi cũng gửi một bức thư như vậy đi Viên.

Sau hết, đã đến lúc phải xuất bản "Tư bản" tập III. Nhưng trước khi bắt tay vào việc đó, tôi phải chuẩn bị bản in mới^{1*} và điều này thì *không thể thoái thác*. Chừng nào tập III còn chưa chuẩn bị xong thì tôi không gánh vác việc gì cả, hơn nữa tôi phải hạn chế rất nhiều việc trao đổi thư từ của mình.

Lu-i-da Cau-xky cũng gửi anh lời chào thăm thiết.

Ph.Ăng-ghen của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Hung-ga-ri
trên báo "Népszava" số 130, 3 tháng Sáu
1906*

*In theo bản đăng trên báo
Nguyên văn là tiếng Hung-ga-ri
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* Xem tập này, tr.78.

45 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 30 tháng Tư 1891

Nam tước thân mến!

Thư anh đề ngày 5 và 25 đang ở trước mặt tôi. Ad vocem^{1*} Bren-ta-nô^{2*}, Héc-nơ, người đã được tôi gửi cho một bản, cho tôi biết rằng lẽ đương nhiên ông ta không tán thành ý kiến cho rằng dường như Mác bịa đặt ra cái gì đó, thế nhưng trong "Tư bản" Mác dù không cố ý, song cũng đã đưa ra những trích dẫn làm cho tư tưởng đích thực của Glát-xtôn trở thành mập mờ v.v. – tóm lại, ông ta nói toàn những điều chỉ có thể thấy ở cửa miệng bọn côn đồ "cuồng nhiệt" của Bren-ta-nô.

Bưu thiếp của tôi về Ra-vê chắc anh đã nhận được^{3*}. Lau-ra La-phác-gơ sẽ duyệt lại và hiệu đính bản dịch "Nguồn gốc"^{4*} của anh ta, nếu không vị tất tôi đã tin tưởng giao cho anh ta công việc đó. Về "Mo-rơ"^{5*} của anh mà anh ta muốn dịch xem ra anh ta còn chưa bắt tay ngay đâu; anh ta nhắc tới những công việc "có lợi hơn, thù lao hậu hĩnh hơn" mà anh ta phải làm.

1* – Về vấn đề.

2* Ph.Ăng-ghen. "Bren-ta-nô contra Mác".

3* Xem tập này, các tr. 99 -101.

4* Ph.Ăng-ghen. "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

5* C.Cau-xky. "Tô-mát Mo-rơ và tác phẩm Không tưởng của ông".

Tôi không thể chê trách Smít về cái ghế phó giáo sư của anh ta, từ lâu nó là khát vọng của anh ta và của bố mẹ anh ta. Thêm vào đó, hiện nay ở Thụy Sĩ, người mác-xít cũng có cơ may nào đó. Quả thực việc đó làm anh mất đi một đồng biên tập vững vàng nhất, tuy không phải là dễ thương lượng nhất, song vẫn còn kiếm được ai đó mà anh có thể giao phó hoàn thành chí ít là những chức năng kỹ thuật khác nhau.

Nếu như Líp-nếch rời Béc-lin đến Lai-pxích thì *trong lúc này* ông ta sẽ làm cho nhiều người hài lòng, trừ anh. Nhưng tôi không tin vào điều đó. Nó có nghĩa là ông ta từ chức. Ở Lai-pxích ông ta sẽ trở thành – sự trở trêu của lịch sử! – nhà dân chủ xã hội Bi-xmác ở Phri-đrich-xru-ê^{1*} mà việc đó rút cục sẽ dẫn tới lục đục. Thực ra, cả trong hai trường hợp, không biết sự lục đục còn tránh né được bao lâu nữa.

Tôi cảm thấy rất hứng thú đối với lịch sử Pê-ru. Tôi sẽ rất hài lòng nếu như anh gửi tôi bài báo trên tờ "Ausland"¹⁰⁰. Chỉ cần viết thư cho tôi biết *khi nào* cần gửi trả lại để tôi tính toán khi đọc.

Về "Mo-rơ" của anh, tôi đã viết thư cho Ra-vê như sau¹⁰¹:

""T. Mo-rơ" của Cau-xky đã trình bày nhìn chung là chính xác và có nhiều chỗ độc đáo về thời kỳ phục hưng ở các nước theo đạo Tin lành, nhất là ở Anh. Trong bối cảnh của sự trình bày chung đó về điều kiện lịch sử đương thời, cá nhân T. Mo-rơ xuất hiện như người con của thời đại mình. Như vậy là thời kỳ phục hưng ở I-ta-li-a và ở Pháp chỉ giữ địa vị thứ yếu trong sách. Một ngày gần đây, tôi sẽ viết thư cho Cau-xky yêu cầu gửi sách của ông ta cho ông. Tôi nghĩ rằng ông sẽ thấy rằng sách đó đáng dịch lắm".

1* Tên lãnh địa của Bi-xmác, nơi ông ta ở sau khi từ chức.

Thư nhắc nhở của Mác ở Giơ-ne-vơ¹⁰² tôi hoàn toàn không nhớ. Hiện nay chúng tôi đang sắp xếp thư từ và các báo cũ, và tôi sẽ xem xem có tìm thấy thư ấy trong đồng thư báo này không. Nhưng tôi không thể nào bỏ nhiều thời gian để tìm kiếm, càng không thể viết chú thích cho bức thư nhắc nhở ấy v.v.. Tôi phải suy tính đến việc lại ngồi xuống chỉnh lý tập III^{1*} và quyết định dứt khoát rằng chừng nào còn chưa xong tập III thì tôi sẽ kiên quyết cự tuyệt *bất cứ công việc mới nào*, dù nó chỉ gồm có ba dòng nếu như nó không phải là *tuyệt đối cần thiết*; việc trao đổi thư từ tôi cũng phải giảm xuống mức *tối cần thiết*. Đương nhiên đứng hàng đầu là "Nguồn gốc"^{2*} mà tôi dự định bắt tay làm vào tuần sau. Trong khi đó Lu-i-da tìm kiếm tài liệu Giơ-ne-vơ nói trên. Nhưng việc này chiếm khá nhiều thời gian vì tài liệu rất nhiều, hơn nữa còn rất lộn xộn.

Chắc anh đã nhận thấy rằng về vấn đề bãi công của công nhân mỏ¹⁰³, báo "Worwärts" đã thay đổi chút ít lập trường của nó. Líp-nếch tỏ ra bất lực trong những sự việc như thế. Trên bảng pha màu của ông ta chỉ có mỗi hai màu, đen và trắng, không có sắc thái thắm nhạt, – biết làm sao đây? Những người của chúng ta ở Béc-lin chỉ nhìn nhận mọi việc theo quan điểm *của mình*. Cho nên có khi họ quên rằng không thể đòi hỏi công nhân mỏ có được, như những chiến sĩ cũ của đảng, cái kỷ luật được xác lập vững vàng trong thời gian thi hành đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰, có khi lại quên rằng những cuộc bãi công thiếu lý trí, nhất định thất bại nhưng trong những điều kiện

1* – của bộ "Tư bản".

2* – bản in lần thứ tư, bằng tiếng Đức tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

đương thời không tránh khỏi bùng nổ một cách tự phát đó đã *thúc đẩy* từng nhóm công nhân mới *đến với chúng ta*. Tôi sẽ viết thư cho Bê-ben về điểm này^{1*}. Không thể chỉ thừa nhận mặt vui vẻ của phong trào, có khi phải hòa giải, phải chịu đựng những sự thực tạm thời và đau lòng. Song, *trong một đảng lớn* không thể tiếp tục tồn tại thứ kỷ luật khắc nghiệt của một *bè phái* mà điều này cũng có mặt tích cực của nó.

Đối với La-phác-gơ, xin anh đừng có rơi vào sự hiểu lầm. La-phác-gơ hơi cố chấp và say sưa với lý luận tiểu sử tuyệt nhiên không phải bao giờ cũng vững vàng của mình. Do vậy anh ta quý trọng "A-đam và Ê-va" của mình hơn tất cả và xem ra coi trọng hơn nhiều so với Đô-la; mà viết bình luận về nhà văn này thì anh ta là người thích hợp nhất. Vì việc chậm đăng bài của anh ta về chủ vị siêu phàm trên thiên đường chỉ trở nên thông minh hơn chút đỉnh sau khi bị lão già Giê-hô-va tống ra khỏi cửa, xảy ra chẳng bao lâu sau câu chuyện xảy ra với một bài khác của anh ta về kinh tế học⁵², nên anh ta tỏ ra không bằng lòng. Bây giờ đột nhiên thấy rằng "Neue Zeit" chỉ phải đăng bài về A-đam và Ê-va, dường như tạp chí này đã làm như vậy từ trước rồi. Giờ đây La-phác-gơ cố tìm ra mâu thuẫn vốn không tồn tại giữa "Neue Zeit" cũ và mới và mô tả sự việc dường như trước đây tạp chí này hoàn toàn không đăng những bài về đề tài hiện thực. Tôi thấy rằng "Neue Zeit" hiện nay tốt hơn trước kia rất nhiều – đương nhiên, không ai có thể đòi hỏi tôi đọc các tiểu thuyết đăng trên đó. "Neue Zeit" đã làm cho Síp-pen rút cục viết những bài thực sự rất hay làm người đọc hài lòng. Rõ ràng là tuần báo phải dành *nhiều chỗ* cho vấn đề hiện thực *hơn* là

1* Xem tập này, các tr.123 - 125.

nguyệt san; nếu như anh có thể thu xếp nhanh chóng hơn cho bài "A-đam và Ê-va" thì mọi việc đều ổn thoả.

Chế độ dân binh ở Mỹ *trên thực tế* không phải cái gì khác hơn là một loại *vệ quốc quân* tình nguyện của giai cấp tư sản; mười năm trước, từ nước Mỹ, Hai-nơ-man đã viết cho Mác rằng ở đây bọn tư sản tăng cường huấn luyện quân sự để bảo đảm an toàn cho mình trước công nhân. Tất cả những cuộc chiến tranh mà Hợp chúng quốc tiến hành dựa vào những trung đoàn tình nguyện (tuyển mộ) mới thành lập đã chứng minh rằng chế độ đó hoàn toàn không thích hợp với cuộc đấu tranh chống kẻ thù *bên ngoài*; điều đó được chứng minh rõ ràng nhất trong thời kỳ Nội chiến. Dân binh đã hoàn toàn biến mất vào thời gian đó. Khi còn ở Mỹ, tôi đã nghe thấy người ta bàn tán rằng kho quân giới của các trung đoàn dân binh là những pháo đài thực sự bên trong Niu-Oóc. Chẳng nào mà mỗi công nhân chưa có trong nhà mình khẩu súng kiểu có ổ đạn và 100 viên đạn thì chẳng đó toàn bộ chế độ đó chẳng đáng giá gì cả.

Ph. Ă. già của anh

Anh biết không, mẹ Bê-dan-tơ đã nhập bọn với các nhà thần trí học của bà Bla-vát-xcai-a (hoặc Bla-mát-xcai-a?). Trên cổng lớn của vườn nhà bà ta, 19 Avenue Road, hiện đã viết những chữ lớn mạ vàng: Bộ thần trí học. Héc-béc-tơ Ba-râu đã làm cho người yêu của mình thành ra như thế đấy.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức và
tiếng Pháp

46

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 1-2 tháng Năm 1891

Bê-ben thân mến!

Hôm nay tôi trả lời hai bức thư của anh đề ngày 30 tháng Ba và 25 tháng Tư¹⁰⁴. Tôi hài lòng được tin anh đã kỷ niệm hoàn hảo lễ cưới bạc của anh chị và điều đó gọi lên nơi anh nguyện vọng chúc mừng lễ cưới vàng trong tương lai. Với tất cả tấm lòng của mình, tôi cầu chúc hai anh chị sống cho đến ngày đó. Anh sẽ cần thiết cho chúng tôi lâu nữa sau khi tôi đã bị, nếu dùng cách nói của ông già Đe-xau-xki^{1*}, ma quỷ bắt đi.

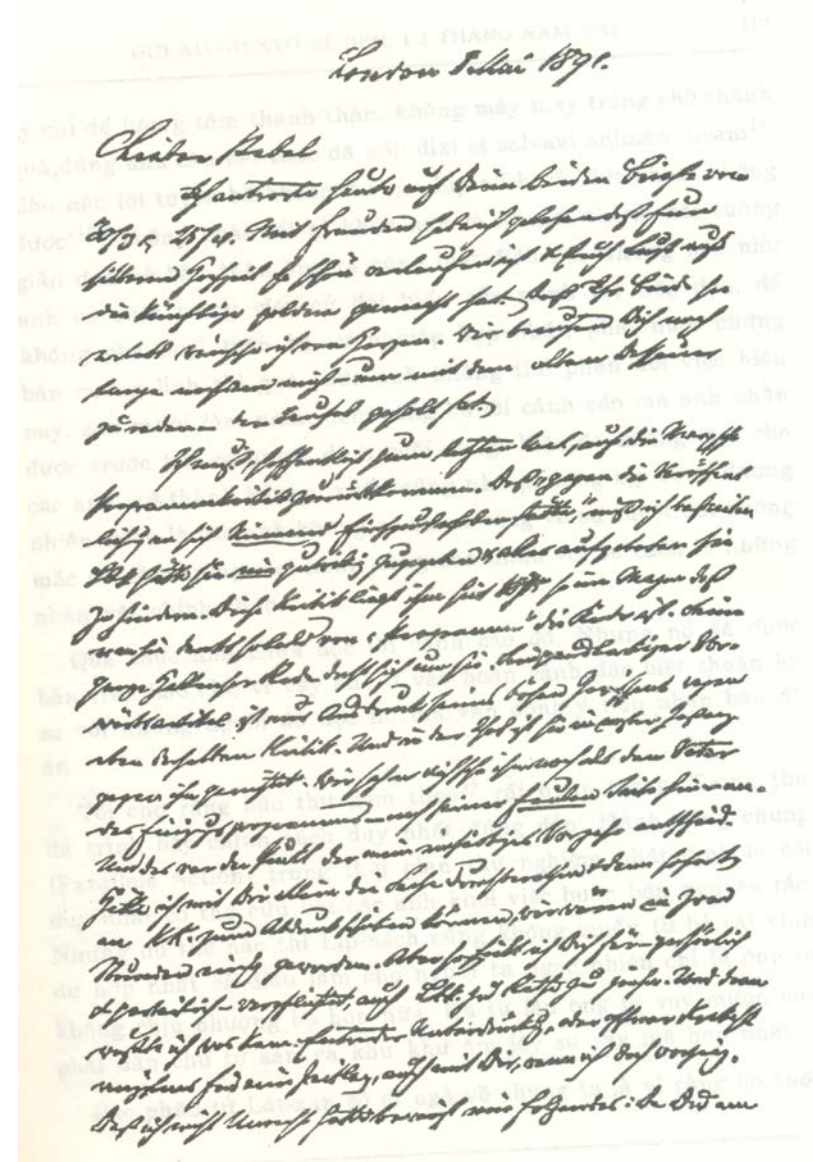
Tôi buộc lòng – hy vọng đây là lần cuối cùng – trở lại phê phán cương lĩnh của Mác^{2*}. Tôi bác bỏ ý kiến cho rằng "*không ai* phản đối bản thân việc đăng tác phẩm này". Líp-nếch *không bao giờ* vui lòng đồng ý việc này và làm tất cả những gì có thể được để cản trở nó. Kể từ 1875, sự phê phán ấy vẫn đang mắc nghẹn ở cổ họng ông ta, và hễ nói đến "cương lĩnh" là ông ta nghĩ tới phê phán. Toàn bộ các bài nói của ông ta ở Ha-lo⁹ đều xoay quanh phê phán đó. Những bài viết bóng bẩy của ông ta trên tờ "Vorwärts"⁴⁷ chỉ là biểu hiện tâm địa không trong sáng của ông ta đối với bản thân phê phán đó. Quả thực, nó trước hết chĩa vào ông ta. Dựa vào đặc điểm *thối nát* của cương lĩnh

1* - Lê-ô-pôn I An-ga-tơ - Đe-xau-xki.

2* C. Mác. "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta".

hợp nhất³⁵, chúng tôi đã thấy – và cho đến nay vẫn còn thấy – ông ta là tác giả của cương lĩnh ấy. Đây chính là điều buộc tôi phải quyết định hành động riêng rẽ. Nếu như tôi có thể thảo luận văn kiện ấy chỉ với một mình anh rồi sau đó gửi ngay nó cho Các Cau-xky công bố thì chúng ta có thể thỏa thuận trong vòng hai tiếng đồng hồ. Nhưng trong điều kiện hiện nay, tôi cho rằng anh cũng phải – xét theo quan điểm cá nhân cũng như quan điểm của đảng – hỏi ý kiến của Líp-nếch. Tôi cũng biết việc ấy sẽ dẫn đến cái gì. Hoặc là văn kiện không được công bố, hoặc là nếu như tôi vẫn cứ công bố thì sẽ mở đầu một cuộc tranh cãi công khai ít ra là trong một thời gian, trong số người tham gia có cả anh. Tôi đã không sai, bằng chứng là: vì anh ra khỏi nhà tù ngày 1 tháng Tư còn văn kiện đề ngày 5 tháng Năm thì rõ ràng là – nếu như không có sự giải thích khác – người ta đã cố tình giấu giếm anh tài liệu ấy và người làm việc ấy chỉ có thể là Líp-nếch. Nhưng để giữ gìn sự hòa bình mong muốn, anh không phản đối những điều đơm đặt mà ông ta tung ra dường như là anh không thấy tài liệu đó là vì đang ngồi tù¹⁰⁵. Cũng hết như vậy, trước khi công bố văn kiện ấy, xem ra anh phải xem xét ý kiến của Líp-nếch để tránh tai tiếng trong Ban lãnh đạo. Tôi cho rằng điều đó hoàn toàn lý giải được nhưng mong rằng anh cũng lưu ý là tôi đã tính đến sự biến đổi có thể xảy ra trong sự việc.

Tôi vừa mới xem lại một lần nữa tài liệu ấy. Có thể còn có chỗ nào đấy phải xóa đi mà không thiệt hại đến toàn văn. Nhưng dù sao thì cũng không nhiều. Còn hiện tình lúc ấy ra sao? Chúng tôi biết không kém gì các anh và cũng không kém gì, chẳng hạn, tờ "Frankfurter Zeitung" ngày 9 tháng Ba 1875 mà tôi đã phát hiện, là: với việc các đại biểu được ủy quyền của các anh, thông qua bản đề án, vấn đề đã được quyết định. Vì vậy Mác viết phê phán



Trang đầu bức thư Ăng-ghen gửi A. Bê-ben 1-2 tháng Năm 1891

ấy chỉ để lương tâm thanh thản, không may may trông chờ thành quả, đúng như câu kết thúc đã nói: dixi et salvavi animam meam^{1*}. Cho nên lời tuyên bố khoát lác của Líp-nếch về "dứt khoát không được"¹⁰⁶ không phải cái gì khác hơn là lời nói thánh nói tướng giản đơn và bản thân ông ta cũng biết điều đó. Nhưng nếu như anh sơ suất trong việc cử đại biểu của mình rồi tiếp đến, để không phá hoại toàn bộ sự nghiệp hợp nhất, phải nuốt chửng bản cương lĩnh thì quả thực anh không thể phản đối việc hiện nay, *sau mười lăm năm*, đem công bố lời cảnh cáo mà anh nhận được trước khi có quyết định cuối cùng. Việc đó không làm cho các anh trở thành kẻ ngu xuẩn cũng như phường bịp bợm, đương nhiên miễn là các anh không có tham vọng về sự tuyệt đối không mắc sai lầm trong mọi hành động của mình với tư cách là những nhân vật chính thức.

Quả thực anh chưa đọc lời cảnh cáo đó. Nhưng nó đã được bàn trên báo chí, vì vậy anh ở vào hoàn cảnh đặc biệt thuận lợi so với những người đã đọc nó mà vẫn đồng ý tiếp nhận bản đề án.

Tôi cho rằng bức thư kèm theo³⁵ rất quan trọng. Trong thư đã trình bày chính sách duy nhất đúng đắn. Hành động chung [Parallele Action] trong thời gian thử nghiệm nhất định là cái duy nhất có thể cứu vớt các anh khỏi việc buôn bán nguyên tắc. Nhưng dù thế nào thì Líp-nếch cũng không muốn từ bỏ cái vinh dự hợp nhất và điều làm cho người ta ngạc nhiên chỉ là ông ta không chịu nhượng bộ hơn nữa. Đã từ lâu ông ta vay mượn của phái dân chủ tư sản và khư khư ôm lấy sự say mê hợp nhất.

Các phần tử Lát-xan sở dĩ ngã về chúng ta là vì rằng họ *buộc*

1* – tôi đã nói rồi và tôi đã cứu vớt linh hồn mình.

phải làm như vậy, vì rằng toàn bộ đảng của họ đã tan rã, vì rằng lãnh tụ của họ là bọn đều giả hoặc những con lừa mà quần chúng không muốn đi theo nữa, tất cả những cái đó bây giờ đã có thể nói ra với hình thức ôn hòa thích đáng. "Tổ chức chặt chẽ" của họ đương nhiên cũng hoàn toàn tan rã. Điều nực cười là khi Líp-nếch biện hộ cho việc tiếp thu en bloc^{1*} các tín điều của Lát-xan thì các phần tử Lát-xan đã hy sinh tổ chức chặt chẽ của họ – trong khi chẳng còn gì nữa để hy sinh!

Anh lấy làm ngạc nhiên về xuất xứ của những câu mập mờ và lộn xộn ấy trong cương lĩnh. Nhưng thực ra tất cả những câu ấy chính là hiện thân của Líp-nếch, vì chúng mà chúng tôi đã tranh luận nhiều năm dài với ông ta, những câu mà ông ta tự thích thú ấy. Ông ta chưa bao giờ có sự sáng sủa trên các vấn đề lý luận, còn sự sắc sảo trong cách diễn đạt của chúng tôi hiện làm cho ông ta sợ hãi. Song, là cựu đảng viên của Đảng nhân dân⁴², cho tới nay ông ta vẫn còn ưa thích những câu đao to búa lớn có thể bao trùm tất cả nhưng đồng thời lại rỗng tuếch. Nếu như trước kia người Pháp, người Anh, người Mỹ nói mơ hồ về "giải phóng lao động" thay cho giải phóng *giai cấp* công nhân, vì họ không biết diễn đạt tốt hơn, nếu như thậm chí trong các văn kiện của quốc tế có chỗ nào đó buộc phải nói bằng ngôn ngữ của những người mà chúng hướng vào, thì đối với Líp-nếch, đây là cơ sở đầy đủ để cưỡng ép đảng Đức trở lại với những thuật ngữ cũ rích. Song tuyệt nhiên không thể nói rằng ông ta "đi ngược với chính kiến của mình", vì rằng thực ra ông ta chẳng có mấy chính kiến và tôi chưa biết chắc rằng hiện nay ông ta còn ở trong tình trạng đó hay không. Dù sao thì cho tới nay ông ta vẫn sử dụng những thuật ngữ cũ rích và mơ hồ, và chẳng

1* – toàn bộ, trọn gói.

những thuật ngữ này được lợi dụng dễ dàng vào mục đích hùng biện. Vì rằng đối với những yêu cầu dân chủ cơ bản mà ông ta cho rằng mình nắm vững, đương nhiên ông ta ít ra cũng dành tầm quan trọng không kém gì cho những nguyên lý kinh tế học mà ông ta hoàn toàn không hiểu, cho nên ông ta tin tưởng thành thực tuyệt đối rằng đồng ý tiếp thu những giáo điều của Lát-xan để đổi lấy những yêu cầu dân chủ cơ bản là một việc làm xuất sắc.

Về việc công kích Lát-xan thì cũng, như tôi đã nói, cực kỳ quan trọng đối với tôi. Với việc tiếp thu *toàn bộ* từ ngữ và yêu cầu cơ bản của kinh tế học Lát-xan, phái Ai-dơ-nắc đã *thực tế trở thành phái Lát-xan*, ít ra là căn cứ vào cương lĩnh của nó³⁵. Phái Lát-xan không hy sinh gì cả, dứt khoát không gì cả, trong những cái mà họ còn giữ lại được. Để thắng lợi của họ được trọn vẹn, các anh đã dùng làm đảng ca những câu sắp xếp có vần điệu của họ dùng để ca tụng công đức mà ông Au-đoóc-phơ đã dùng để ca ngợi Lát-xan^{1*}. Trong ba mươi năm thống trị của đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰ đương nhiên trong đảng không có khả năng nào chống lại sự sùng bái Lát-xan. Nhưng tình trạng đó cần phải chấm dứt và tôi đã bắt tay vào việc. Tôi không còn cho phép dựa vào việc làm *thiệt hại đến Mác* để duy trì và phục hồi trở lại vinh quang giả dối của Lát-xan. Những người từng trực tiếp quen biết Lát-xan và sùng bái ông ta không nhiều; ở tất cả những người còn lại, sự sùng bái Lát-xan được gây cấy một cách nhân tạo, được tạo nên bởi chúng ta đã im lặng chịu đựng nó trái với niềm tin của chúng ta cho nên sự sùng bái đó thậm chí không thể giải thích được bằng tình cảm cá nhân. Lợi ích của những đảng viên mới và thiếu kinh nghiệm đã được chiếu cố đến mức cần thiết vì bản thảo đã được đăng

1* I-a. Au-đoóc-phơ. "Bài ca của công nhân Đức".

trên tờ "*Neue Zeit*". Nhưng tôi hoàn toàn không thể đồng ý rằng sau mười lăm năm kiên nhẫn chờ đợi, chân lý lịch sử trong những vấn đề như vậy phải lùi xuống hàng thứ yếu chỉ vì sự lịch thiệp và sự bất mãn có thể xảy ra trong đảng. Như vậy mỗi lần đều phải xúc phạm đến một số người lương thiện, đó là điều không tránh khỏi cũng như để đáp lại, họ bắt đầu ta thán. Nếu như sau đó họ tuyên bố rằng: ấy là ông Mác ghen tị với Lát-xan, còn báo chí Đức và thậm chí (!) tờ "*Vorbote*" ở Si-ca-gô (tờ báo này được xuất bản cho các phần tử Lát-xan chính cống – ở Si-ca-gô - mà số lượng lớn đến mức vượt cả toàn nước Đức) đều phụ họa theo thì tôi cũng chẳng bận tâm bằng bị rệp đốt. Chúng ta từng bị đôi kẻ phỉ nhổ còn hơn thế nữa, song chúng ta vẫn làm việc bình thường như không. Việc Mác đối xử nghiêm khắc với Phéc-di-năng Lát-xan thần thánh đã cho ta một tấm gương và điều đó thế là đủ.

Chưa hết đâu: từ khi các anh mưu toan cưỡng bức ngăn cản đăng bài báo và gửi lời cảnh cáo cho "*Neue Zeit*" rằng trường hợp lặp lại cái gì tương tự thì có thể nó sẽ bị trao lại cho cơ quan quyền lực cao nhất của đảng quản lý và phải chịu sự kiểm duyệt, – từ đó các biện pháp của đảng nhằm nắm lấy toàn bộ báo chí của các anh bắt buộc dồn tôi vào một tình thế đặc biệt. Vậy thì có sự khác nhau gì giữa các anh và Pút-ca-mơ nếu như các anh thi hành đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa ngay trong hàng ngũ của mình? Thực ra cá nhân tôi ít bận tâm đến điều đó: không một đảng nào ở bất cứ nước nào có thể buộc tôi im lặng nếu như tôi quyết định nói. Nhưng tôi muốn các anh suy nghĩ lại xem: nếu như các anh bớt hẹp hòi đi chút ít và trong hành động của mình bớt tác phong Phở đi chút ít thì chẳng tốt hơn sao? Các anh, đảng, cần khoa học xã hội chủ nghĩa, mà khoa học này không thể tồn tại nếu không được tự do phát triển. Như vậy là cần phải chịu đựng mọi sự bức mình và tốt hơn cả

là xử sự một cách tương xứng, không nóng vội. Một sự bất hòa dù là nhẹ nhàng, khỏi phải nói đến sự tuyệt giao, giữa đảng Đức và khoa học xã hội chủ nghĩa Đức là một điều bất hạnh và một nỗi sỉ nhục không gì so sánh được. Ban chấp hành và cá nhân anh duy trì và phải duy trì ảnh hưởng *tinh thần* lớn đối với "*Neue Zeit*" và đối với các ấn phẩm nói chung, đó là lẽ đương nhiên. Nhưng các anh nên và có thể thỏa mãn với điều đó. Tờ "*Vorwärts*" thường xuyên ca ngợi tính bất khả xâm phạm của tự do tranh luận nhưng điểm này không đặc biệt rõ nét. Các anh hoàn toàn không muốn tượng được cái khuynh hướng dùng biện pháp cưỡng chế đã gây ra ấn tượng lạ lùng như thế nào ở đây, ở nước ngoài, nơi mà người ta quen chứng kiến việc các lãnh tụ lão thành của đảng bị truy cứu không nể nang trách nhiệm của họ trước đảng (chẳng hạn huân tước Ran-đôn-phơ Sóc-sin bị truy cứu trách nhiệm của chính phủ đảng To-ri). Kể đó, các anh không nên quên rằng trong một đảng lớn, kỷ luật dù sao cũng không thể nghiêm ngặt như trong một phái nhỏ, rằng đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa thúc đẩy sự hợp nhất giữa phái Lát-xan và phái Ai-dơ-nắc (thực ra, theo ý kiến Líp-nếch, cương lĩnh vĩ đại của ông ta đã làm điều đó!) và dẫn tới sự đoàn kết chặt chẽ như vậy, đạo luật ấy hiện nay không còn nữa.

Chà! Những chuyện cũ rích ấy tưởng như đã hết; bây giờ có thể nói đến việc khác. Trong giới thượng lưu ở chỗ chúng tôi xem ra có chuyện lý thú¹⁰⁷. Mà điều đó không tồi. Tình trạng rối loạn rộng khắp trong bộ máy nhà nước có thể có lợi cho chúng ta. Chỉ nhờ có sự hoảng sợ phổ biến đối với kết cục của chiến tranh mới giữ gìn được hòa bình! Còn hiện nay sau cái chết của Môn-tơ-kê, trở ngại cuối cùng còn lại trên con đường tan rã của quân đội do sự tùy tiện thay đổi các chức vụ chỉ huy đã bị gạt bỏ và từ nay chiến thắng mỗi năm càng trở thành bấp bênh, còn thất bại thì ngày càng chắc chắn. Tuy nhiên, tôi hoàn

toàn không có một Xê-đăng mới nhưng tôi cũng không trông chờ chiến thắng của người Nga và đồng minh của họ cho dù họ là phái cộng hòa và nhìn chung họ có lý do để than phiền về hòa ước Phran-phuốc¹⁰⁸.

Các anh đã không uống công sửa chữa điều lệ công nghiệp. Đó là sự tuyên truyền tốt nhất mà chúng ta cần có. Chúng tôi rất hứng thú theo dõi diễn biến của tình hình và hài lòng về những bài diễn văn thành công¹⁰⁹. Tôi bất giác nhớ lại câu nói của ông già Phrit: "Tuy vậy, tinh thần của binh sĩ chúng ta vốn là tấn công và điều đó đúng là tốt". Thử hỏi đảng nào có thể tuyển lựa trong một số lượng nghị sĩ tương tự từng ấy diễn giả vững vàng và biết choảng nhau đến thế! Hoan hô các bạn!

Đối với các anh, cuộc bãi công của công nhân mỏ vùng Rua¹⁰³ đương nhiên là rất không đúng lúc, nhưng biết làm sao đây? Những cuộc bãi công nổ ra tự phát, thiếu suy nghĩ chín chắn – hiện nay đó chính là con đường thông thường mà đông đảo các tầng lớp công nhân mới đi đến với chúng ta. Sự việc này tôi cảm thấy rằng tờ "Vorwärts"¹¹⁰ khi đưa tin đã không chú ý đầy đủ. Líp-nếch bao giờ cũng rơi vào chỗ cực đoan, ở ông ta thì hoặc là toàn đen hoặc là toàn trắng cả; nếu như ông ta cho rằng mình có nghĩa vụ chứng minh trước toàn thế giới rằng đảng của chúng ta không xúi giục cuộc bãi công đó và thậm chí còn can ngăn nó thì những người bãi công đáng thương ấy đã không gặp may: họ chưa được coi trọng đúng mức để họ có thể nhanh chóng đến với chúng ta. Song họ vẫn đến với chúng ta. Tiện đây xin hỏi chuyện gì đã xảy ra với tờ "Vorwärts"? Đã hai ngày rồi mà tôi thấy thiếu vắng hẳn Líp-nếch của tôi; chắc là ông ta đi đâu đó. Hôm nay, 2 tháng Năm, ông ta lại xuất hiện, đầy sức sống.

2 tháng Năm

Tuy vậy, cuộc bãi công của công nhân mỏ chắc sẽ lắng hẳn xuống; xem ra nó chỉ tiến triển như một cuộc bãi công hạn chế,

cục bộ và tuyệt nhiên không tương xứng với những lời tuyên bố và lời hứa tại đại hội đại biểu. Thế càng hay. Tôi không giây phút nào hết nghi ngờ rằng có kẻ nào đó rất muốn bắt đầu nổ súng và vung dao.

Ngày 1 tháng Năm qua đi rất tốt đẹp. Viên lại chiếm vị trí thứ nhất. Ở Pa-ri kỷ niệm tiến hành ít nhiều uể oải do những tranh chấp còn lâu mới chấm dứt được. Ở đây mọi người đều mắc sai lầm. Những người của chúng ta bị ràng buộc bởi hình thức biểu dương lực lượng được quyết định ở Li-lơ và Ca-lơ: cử đoàn đại biểu đến hạ viện¹¹¹. Họ không tranh thủ được sự đồng ý của phái Blăng-ki. Phái A-lê-man³⁴ tham gia muộn hơn vào ủy ban trừ bị biểu tình. Cả hai phái này – phái Blăng-ki và phái A-lê-man – đều không vừa ý với hình thức đó; trong nghị viện có những phần tử đã tách khỏi phái Blăng-ki và được bầu nhờ sự bảo hộ của Bu-lăng-giê, còn ở đó phái A-lê-man cũng có một đối thủ là một phần tử thuộc phái Bru-xơ³¹, cho nên cả hai phái đều không muốn xuất hiện trước những nhân vật nói trên trong vai người đi thỉnh cầu. Tình hình cũng diễn ra như vậy đối với các đoàn đại biểu mà người của chúng ta đề nghị cử đến tòa thị chính của 20 quận ở Pa-ri, nơi đây đã triệu tập các đại biểu hội đồng thị chính của các quận tương ứng để họ nghe "nguyện vọng của nhân dân". Rút cục tình hình dẫn tới sự phân liệt và sự rút lui người của chúng ta và tương ứng với nó là sự phân liệt của cuộc biểu tình thành ra 3 - 4 cuộc biểu tình riêng rẽ. Tôi nhận được thông báo của La-phác-gơ vào chiều hôm qua, anh ta còn thấy hài lòng về cuộc biểu tình diễn ra trong điều kiện ấy nhưng nói rằng Pa-ri sẽ bất lợi hơn so với các tỉnh. Hiện nay, không nghi ngờ gì là những nước chọn ngày mừng 3 – Đức và Anh sẽ động viên được quân chúng đông đảo hơn nhiều nếu như thời tiết không xấu lắm. Hôm nay ở đây thời tiết rất xấu, mưa to lại thêm gió lớn, thỉnh thoảng mặt trời mới ló ra trong chốc lát.

Phi-sơ chắc đã nhận được mọi thứ cần thiết cho "Lao động

làm thuê và tư bản"^{1*}. "Sự phát triển"^{2*} sẽ đến tiếp theo trong vài ngày nữa. Nhưng sau đó mọi yêu cầu đều phải ngừng lại. Một năm trước đây tôi đã hứa chuẩn bị lần xuất bản mới "Nguồn gốc"^{3*}, việc này cần làm, rồi sau đó tôi *tuyệt đối không nhận bất cứ việc gì mới* nữa chừng nào còn chưa chỉnh lý xong bản thảo tập III của bộ "Tư bản". Việc này *tất phải* làm. Do đó, nếu như có ai lại muốn chiếm dụng thời gian của tôi thì mong anh giải thích giúp tôi. Tôi cũng giảm tới mức tối thiểu mọi việc trao đổi thư từ và chỉ để lại một ngoại lệ chính là đối với anh. Thông qua anh, tôi có thể duy trì thuận tiện hơn hết sự tiếp xúc với đảng Đức và nói thẳng ra, đối với tôi, trao đổi thư từ với anh là thích thú hơn cả. Hết tập III đưa đi in là tôi có thể lại bắt tay vào các công việc khác và trước hết là sửa lại "Chiến tranh nông dân". Nếu như tôi giải thoát được mọi thứ thì chắc là tập III có thể hoàn thành ngay trong năm nay.

Vậy xin gửi lời chào tâm huyết tới chị^{4*}, Pau-lơ^{5*}, Phi-sơ, Líp-nếch và tutti quanti^{6*}.

Ph.Ă. của anh

[*Phần ghi thêm của L.Cau-xky*]

Au-gu-xtơ thân mến! Chân thành cảm ơn anh về bức thư thân tình của anh; hẳn có dịp là tôi sẽ trả lời và báo cáo cho anh biết sự việc mà anh quan tâm. Anh biết

1* *Ph.Ăng-ghen*. Lời tựa viết cho tác phẩm của C.Mác "Lao động làm thuê và tư bản", in thành sách riêng năm 1891.

2* *Ph.Ăng-ghen*. "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

3* *Ph.Ăng-ghen*. "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

4* – I-u-li-a Bê-ben.

5* – Pau-lơ Din-ghe.

6* – tất cả những người còn lại.

chẳng: trong khi tờ "Daily News" tâng bốc anh thì chúng tôi, tức là những người dân chủ – xã hội quốc tế liên hợp với nhau như Tút-xi (thay mặt nước Pháp, nước Anh), Ê-đê^{1*} (thay mặt Ai-rơ-len), Ê-đê^{2*} (thay mặt người Béc-lin), Ghi-na^{3*} (thay mặt Pô-dơ-nan) và tôi (thay mặt nước Áo và I-ta-li-a) lại muốn bỏ phiếu không tín nhiệm anh. Thật là xấu hổ, Au-gu-xtơ, chí ít tôi cũng không ngờ anh lại đến nỗi như thế.

Xin gửi tới anh chị lời chào thân ái.

Mum-ma của anh

Sắp tới tôi sẽ viết tỉ mỉ hơn.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Cách mạng vô sản" số 2, 1939

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

47

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 4 tháng Năm 1891

Cháu Lô-ra thân mến!

Hôm qua là một ngày huy hoàng xét về mặt thời tiết cũng như về mặt biểu tình. Lu-i-da, Xem Mu-rơ và tôi đi dự biểu tình vào lúc hai giờ¹¹²; các diễn đàn trải dài ra thành hình cánh cung

1* – Ê-vơ-linh.

2* – Béc-stanh.

3* – Re-ghi-na Béc-stanh.

lớn ở Công viên^{1*}; cuộc diễu hành trọng thể bắt đầu từ 2 giờ 30 phút đến 4 giờ 15 phút còn chưa kết thúc – đến tận 5 giờ vẫn còn những đoàn dự lễ mới tiếp tục kéo đến. Tôi cùng với Xem ở diễu đàn của É-t-uốt, còn Lu-i-da ở diễu đàn của Tút-xi. Số người tụ tập rất đông, áng chừng bằng nếu như không phải là nhiều hơn năm ngoài.

Bây giờ nói qua về quá trình tổ chức cuộc biểu tình này. Nó hầu như hoàn toàn là việc làm của É-t-uốt và Tút-xi; họ phải đấu tranh từ đầu chí cuối cho nó. Đương nhiên có không ít sự va chạm, nhưng đại hội công liên ở Li-vóc-pun tháng Chín năm ngoái⁹⁴ và đa số đã có sự thay đổi (tán thành *quy định trên pháp luật* ngày làm tám giờ) làm nhẹ đi rất nhiều nhiệm vụ ấy. Síp-tơn rất lịch thiệp với É-t-uốt, nhưng khi quyết định nhiều vấn đề nhỏ ông ta lại gây trở ngại và đe dọa rằng sẽ từ bỏ bất cứ phần việc nào nếu như ai đó hoài nghi cái quyền (thần thánh?) của ông ta là làm tổng chỉ huy cuộc diễu hành. Thôi được, người ta đã nhượng bộ ông ta, cân nhắc rằng chắc đây là lần cuối cùng ông ta "diễu võ dương oai".

Điều quan trọng nhất là nghị quyết đã được thông qua theo hình thức mà người của chúng ta đề nghị và đã thành lập được ủy ban liên hợp (5 người của Hội đồng công liên⁷⁷, 5 người của ủy ban trừ bị biểu tình).

Bây giờ nói đến chuyện nực cười về Liên đoàn dân chủ – xã hội¹¹. Ban đầu họ cử 3 đại biểu vào ủy ban trừ bị biểu tình mà chủ tịch là É-t-uốt. Nhưng qua một thời gian họ không dự các cuộc họp của ủy ban nữa và bị xoá tên trong danh sách. Tiếp đó Liên đoàn dân chủ – xã hội lại yêu cầu Hội đồng công liên cho nó hai diễu đàn như năm ngoài. Nhưng bản thân Síp-tơn

1* – Công viên Hai-đơ.

kiến nghị ủy ban liên hợp này không chấp thuận và yêu cầu trên bị bác bỏ với lý do nếu làm như vậy thì mỗi công liên có thể yêu cầu cho mình hai diễu đàn. Bấy giờ Liên đoàn dân chủ – xã hội tuyên bố trên tờ *Moniteur*^{1*} của nó rằng nó sẽ tiến hành mít-tinh riêng của mình với bốn diễu đàn có treo cờ đỏ¹¹³.

Thật không may, đội ngũ của họ buộc phải hoà nhập vào đoàn diễu hành của chúng ta bắt đầu từ đường Bờ sông để tiến vào Công viên trong trật tự và có hiệu quả cần thiết, nhưng vừa vào tới đây họ đã tách ra xa chừng 100 i-ác và tổ chức mít-tinh như họ đã hứa – song không có diễu đàn ra trò: chúng ta có xe tải lớn còn họ chỉ là những chiếc ghế dựa đơn giản. Họ ở khá gần để toan tính bổ sung đội ngũ của mình bằng những người còn thừa ra trong đội ngũ đông đặc của chúng ta và đồng thời cũng đủ xa để chúng ta có thể thấy được những người mà họ lôi kéo chẳng được là bao.

Điều có tính chất quyết định đối với họ là nghị quyết của ủy ban trừ bị biểu tình nói rằng mỗi một đoàn thể tham gia ủy ban này phải góp vào kinh phí chung, *cứ mỗi bộ phận của mình*, là 5 si-linh. Như vậy là Liên đoàn dân chủ – xã hội phải hoặc là nộp cho vô số bộ phận mà nó khoác lác trên tờ "Moniteur" của nó, mỗi bộ phận 5 si-linh, hoặc thừa nhận rằng những bộ phận ấy là giả tạo. Điều đó buộc nó cuối cùng phải rút lui.

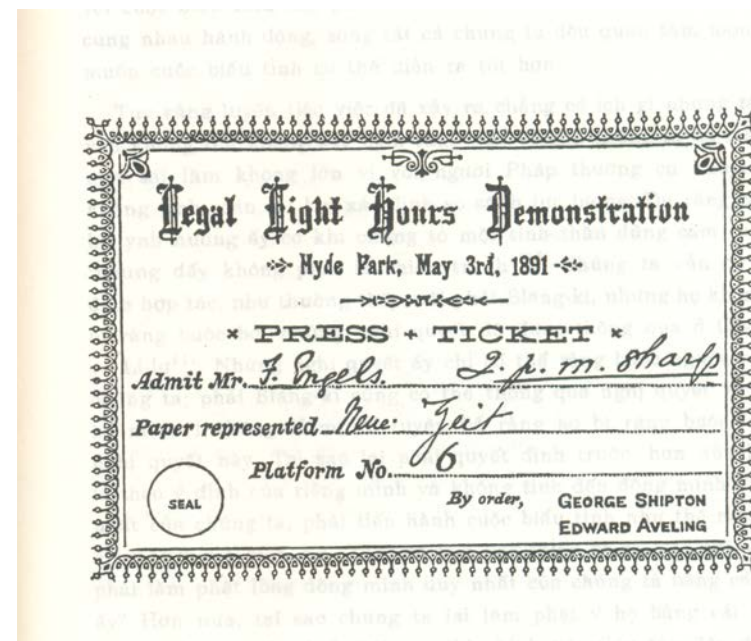
Người ta đã cho nó cảm thấy nó thực sự đang ở vào địa vị như thế nào, cụ thể là cái địa vị mà người Đức trong Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa ở Mỹ¹⁹ đang chiếm giữ, tức là địa vị *bè phái*. Đó thực ra cũng là địa vị của những người tham gia Liên đoàn, mặc dầu họ là người Anh gốc. Đối với dân tộc Ăng-glo –

1* – Tin tức, tức cơ quan ngôn luận chính thức. Đây có ý nói đến tờ báo "Justice".

Xắc-xông và con đường phát triển độc đáo của nó, cái đặc sắc nhất là ở đây cũng như ở Mỹ, những người ít nhiều nắm được lý luận chính xác, *theo tinh thần nắm vững mặt giáo điều của nó*, chỉ trở thành một bè phái giản đơn vì họ không hiểu được thứ lý luận hành động sống động, thứ lý luận cùng làm việc với giai cấp công nhân trong tất cả các giai đoạn phát triển có thể có của nó, nói cách khác là bộ sưu tập các giáo điều cần phải học thuộc lòng và lặp lại thành tiếng giống như câu thần chú của phù thủy hoặc lời cầu kinh của Thiên Chúa giáo. Như vậy là phong trào chân chính diễn ra bên ngoài các bè phái và ngày càng xa rời chúng. Phân bộ của Liên đoàn ở Can-ninh Tao-nơ ủng hộ Ét-uốt và Tút-xi, trái với ý muốn của Hai-nơ-man, đi với người của chúng ta mà phân bộ ấy là lực lượng mạnh nhất. Sau cuộc bãi công của công nhân cảng⁷⁹, Liên đoàn dân chủ – xã hội đã nhất thời được lợi nhờ sự phát triển rộng rãi của phong trào xã hội chủ nghĩa, nhưng giờ đây tình hình đó đã kết thúc, nó thường không đủ tiền chi trả tiền thuê trụ sở mới của nó ở Xơ-ren-đơ và nó lại bắt đầu xuống dốc. Vì bạn bè và đồng minh của nó, phái Khả năng³¹, ra sức thôn tính lẫn nhau càng nhanh càng tốt nên nó cũng không thể khoe khoang quan hệ đối ngoại rộng rãi của mình.

Xem Mu-rơ đã ngạc nhiên trước những thành tựu lớn lao mà người ta giành được ở đây sau hai năm kể từ khi anh ta ra đi. Tiện đây nói luôn, anh ta hoàn toàn khỏe mạnh, anh ta hết sức thích thú không khí ở đây và cuộc sống yên tĩnh nhưng tôi hầu như tin chắc rằng qua một thời gian anh ta lại bắt đầu nhớ châu Phi.

Tôi đã thấy Can-ninh-hêm – Grê-hêm trên diễn đàn của chúng ta (số 6, diễn đàn của Ét-uốt, xem "Chronicle"¹¹⁴), nhưng về tình hình Pa-ri, anh ta chỉ có thể kể cho tôi nghe chẳng nhiều nhận



Thẻ phóng viên của Phri-đrich Ăng-ghe-n tham dự diễn đàn ở công viên Hai-đơ trong cuộc biểu tình 3 tháng Năm 1891.

gì hơn so với những điều mà Pôn cho biết trong thư gửi chiều thứ sáu^{1*}. Tóm lại, tôi hy vọng rằng cuộc biểu tình buổi tối do ủy ban tổ chức đã *không* thất bại như đã xảy ra, theo lời Grê-hêm, với cuộc biểu tình của phái Bru-xơ. Cho dù chúng ta không thể cùng nhau hành động, song tất cả chúng ta đều quan tâm mong muốn cuộc biểu tình có thể diễn ra tốt hơn.

Tuy rằng luyến tiếc việc đã xảy ra chẳng có ích gì nhưng tôi vẫn không thể không suy nghĩ rằng bạn bè của chúng ta đã mắc một sai lầm không lớn vì với người Pháp thường có khuynh hướng tính toán sai khi xác định so sánh lực lượng. Dù rằng cái khuynh hướng ấy có khi chứng tỏ một tinh thần dũng cảm cao, "nhưng đấy không phải là chiến tranh"¹⁵. Chúng ta vẫn có ý định hợp tác, như thường ấy, với phái Blăng-ki, nhưng họ không bị ràng buộc bởi những nghị quyết đã được thông qua ở Ca-lơ và Li-lơ¹¹. Những nghị quyết ấy chỉ có thể ràng buộc người của chúng ta; phái Blăng-ki cũng có thể thông qua nghị quyết về lễ kỷ niệm 1 tháng Năm rồi tuyên bố rằng họ bị ràng buộc bởi nghị quyết này. Tại sao lại phải quyết định trước, hơn nữa lại là theo ý định của riêng mình và không tính đến đồng minh duy nhất của chúng ta, phải tiến hành cuộc biểu tình như thế nào ở *Pa-ri*, nơi mà hiện giờ chúng ta lâm vào thiếu số rõ rệt? Tại sao phải làm phật lòng đồng minh duy nhất của chúng ta bằng cách ấy? Hơn nữa, tại sao chúng ta lại làm phật ý họ bằng cái kế hoạch cử đoàn đại biểu tới tòa thị chính và triệu tập đến đấy tất cả các ủy viên hội đồng thị chính để gặp mặt đoàn đại biểu, cái kế hoạch có thể thấy rõ ràng là sẽ bị họ bác bỏ? Do đó tôi không hề ngạc nhiên khi thấy sau đó họ ngã vào lòng phái A-lê-man³⁴. Ít ra là dựa vào những tài liệu hiện có trong tay mà

1* – 1 tháng Năm.

tôi có ý kiến trên; có thể sự việc còn do khía cạnh khác, nhưng điều đó tôi không biết.

Hôm nay chúng tôi có rất ít tin tức về nước Đức. Ở Hăm-buốc có một cuộc diễu hành hùng tráng gồm 80 000 người theo tin tức của tờ "Daily Telegraph". Tin tức đến từ Béc-lin rất ít: hăng thông tấn Ha-vát ở Béc-lin, Vôn-phơ có chỉ thị của chính phủ là phải giấu giếm tất cả, còn các phóng viên ở Luân Đôn đều chịu ảnh hưởng của đảng tự do tư tưởng¹¹⁶ nên cũng làm như thế.

Tối hôm qua khi trở về nhà, chúng tôi kết thúc ngày đó bằng một tiệc rượu, dùng thứ rượu tháng Năm hỗn hợp có ngâm thứ cỏ tháng Năm do Péc-xi gửi từ Rai-đơ về cho chúng tôi. Trên bàn đặt bốn chai rượu Mô-den, 2 chai vang đỏ, sâm-banh mà chúng tôi, vợ chồng Béc-stanh và Tút-xi cùng chồng^{1*} đã uống cạn.

Đến khuya, Can-ninh-hêm – Grê-hêm tới và thản nhiên uống hai - ba cốc – xem ra ở Tăng-giéc anh ta không còn cai rượu nữa.

Chúng tôi đều chuyển choáng hơi men, hơi nôn nao nhưng khá sảng khoái, cảm giác đó chúng tôi còn giữ được ở mức độ cần thiết cho tới sáng sớm hôm nay nhờ có chai bia Pin-den.

Tại sao Pin không tới? Grê-hêm nói rằng anh ta rất mệt; tên anh ta nằm trong danh sách diễn giả ở diễn đàn số 8 cùng với Giôn Bóc-xơ.

Lu-i-da gửi lời chào cao cả.

Ông già **Ph.Ă.** của cháu

Công bố lần đầu trên tạp chí "Labour Monthly" số 9, 1955

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* – E. Ê-vơ-linh.

48 GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 19 tháng Năm 1891

La-phác-gơ thân mến!

Trước hết, tôi chưa hề cho Anh một lời khuyên nào về sách lược mà đã chỉ nói như sau: nếu như các anh, Đảng công nhân, xác định trước, trong các kỳ đại hội của mình, kỷ niệm ngày 1 tháng Năm ở *Pa-ri* như thế nào mà không hiệp thương với đồng minh của mình – phái Blăng-ki – và không được sự đồng ý của họ thì các anh đừng có ngạc nhiên nếu như họ từ bỏ các anh^{1*}. Nếu như các anh bị các ngài ở các tỉnh buộc phải làm như vậy thì họ thật đáng chê trách; dù trong trường hợp nào, các anh cũng đã đánh giá sai lực lượng so sánh ở *Pa-ri* và buộc phải rút khỏi ủy ban do chính các anh thành lập. Các anh không thể gọi đó là thắng lợi và tôi cũng vậy.

Giờ đây chỉ còn quan sát xem phái Blăng-ki và đặc biệt là phái A-lê-man³⁴ làm gì, các anh tạo cơ hội cho họ lại xuất hiện với tư cách đại biểu chân chính của giai cấp vô sản Pa-ri, do đó cho họ a new lease of life^{2*}. Thế mà các anh lại còn chê trách người Anh, cho rằng họ quá chậm chạp mặc dù họ dám gạt phái Khả năng³¹ ở đây, Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹, ra ngoài cuộc biểu tình quần chúng, các anh còn nói ở chỗ chúng tôi tất cả

1* Xem tập này, các tr. 130, 133 - 134.

2* – lấy lại tinh thần.

đều bùng cháy như thuốc súng! Đúng thế, nhưng thuốc súng đó cháy lên là để cho đạn của phái Khả năng bắn vào các anh!

Ở đây, các tỉnh cũng tổ chức biểu tình nhưng vì rằng tôi không giữ lại các tờ báo nên không thể thuật lại những cuộc biểu tình ấy.

Nếu như các anh coi trọng tin tức của hãng thông tấn Roi-tơ nói rằng có 60 000 người đến công viên thì phải chăng cũng muốn chúng tôi coi trọng tin tức của hãng thông tấn Ha-vát, trong đó cuộc biểu tình của các anh chỉ nói lướt qua? Ở Công viên Hai-đơ có ít ra 500 000 người.

Tôi đọc báo chí Đức thấy rằng ở Phuốc-mi khi có lệnh nổ súng¹¹⁷, chỉ có binh sĩ trung đoàn 145 bắn, trong khi đó đội ngũ của trung đoàn 84 đứng ở tư thế hạ súng xuống; do nguyên nhân này mà cả chính phủ lẫn nghị viện không đồng ý mở cuộc điều tra vì nó sẽ *chính thức* chứng thực sự việc ấy. Nếu như đó là sự thật thì đó là một dấu hiệu tốt đẹp. Chế độ của Phổ trù tính rằng binh sĩ được biên chế vào các trung đoàn làm đơn vị đồn trú được bố trí ngay ở địa phương thành lập toàn quân đoàn; do đó không thể điều động thêm nữa, chẳng hạn, người Gát-xcơng lên phương Bắc còn người Phla-măng, người Va-lông và người Pi-các-di xuống phương Nam mà không gây ra những khó khăn to lớn cho công tác động viên. Đây là một mối nguy nữa cho chế độ này, mối nguy ấy ở Pháp lại lộ ra nhanh hơn ở Đức.

Anh đã đúng khi phản đối những điều ngu xuẩn mà người ta gán cho các anh¹¹⁸. Ở những nước trước đây đã có cách mạng, mối nguy chính là ở chỗ mỗi khu vực mới chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội đều muốn hoàn thành cách mạng trong 24 tiếng đồng hồ. Hoàn toàn không cần thiết thúc đẩy người ta tiến lên mà trái lại phải kiềm chế họ. Đặc biệt là người Va-lông không thừa nhận gì khác ngoài bạo động mà họ hầu như bao giờ cũng

thất bại trong các cuộc bạo động đó. Hãy xem cuộc đấu tranh của thợ mỏ Bỉ¹¹⁹: vô hoặc hầu như vô tổ chức, sự nôn nóng không sao ngăn chặn được, do đó chắc chắn thất bại.

Clê-măng-xô đã đạt được điều mà ông ta mong muốn: một ngày nào đó sấm vai phe đối lập một cách xuất sắc. Điều đó làm ông ta nhớ lại quá khứ đẹp đẽ khi ông ta thành lập rồi lật đổ nội các. Đến hôm sau ông ta lại nghĩ rằng mình chẳng ra cái thớ gì cả, còn đối với giai cấp tư sản rút cục Công-xtăng mới là người không thể thay thế được - *ông ta đã vượt cả Phe-ri*^{1*}.

Tút-xi và Ê-vơ-linh đang ở Du-blin dự đại hội công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ¹²⁰. Cả nhà Béc-stanh mắc dịch cúm, Péc-xi và Pum-pxơ đang tiêu khiển trên đảo Oai-tơ vì rằng Péc-xi còn chưa bận rộn lắm do bảng giá mà ông ta cần dùng còn chưa in. Ở đây đang có tuyết mà khi nào hết tuyết thì trời lại mưa và rét y như tháng Mười một và chúng tôi phải đốt lò sưởi. Đã một tuần nay, cả *tầng hầm* của chúng tôi bị đảo lộn do sửa chữa *ống dẫn nước*, từ đó bốc lên một mùi kinh khủng; việc sửa chữa còn kéo dài một tuần hoặc hơn nữa. Ông già Hác-ni đang ốm nặng ở Rích-mơn, ông bị viêm phế quản mãn tính và qua thư của ông nhận được hôm nay thì biết rằng ông đang lo còn mắc thêm bệnh viêm màng phổi. Trong tình hình ông ốm yếu mà lại ở vào cái tuổi 75 thì điều đó rất nguy hiểm.

Ngày mai, rút cục tôi có thể bắt tay vào "Nguồn gốc của gia đình"^{2*} của mình nếu như không bận việc gì.

1* Trong nguyên văn có sự chơi chữ dựa trên sự đồng âm của từ Ferry – Phe-ri, tên gọi một dòng họ, với động từ "ferry" trong tiếng Anh, nghĩa là "vượt lên".

2* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

Còn có ai trong những người xã hội chủ nghĩa nước ngoài cảm thấy an toàn ở nước Pháp sau khi Can-ninh-hêm – Grê-hêm bị trục xuất, lại với sự hiện diện của ngài Công-xtăng của các anh cũng nổi trận lôi đình như một Pơ Duy-sen nào đó¹²¹? Nếu như ở Pháp có những cuộc hành thích nhỏ đối với người Nga hoặc những cuộc đảo chính nhỏ chống lại họ coi như hưởng ứng cuộc hành thích hoàng thái tử Nga¹²² ở Nhật Bản (ông ta đã có hành động bỉ ổi gây ra ẩu đả trong quán trà, tức là nhà chứa, khi cảnh sát đến), thì sự thể sẽ ra sao nhỉ?

Bây giờ gió lại nổi lên như bão táp. Còn mưa thì như trút nước. Chỉ còn mười phút nữa là ăn trưa. Vì vậy tôi kết thúc thư này ở đây, thư viết olla podrida^{1*} hoặc, như người Mi-la-nô nói, arlecchino^{2*}.

Tôi nghĩ rằng Anh đã nhận được báo "Arbeiter - Zeitung" ở Viên. Trong tuần này báo ấy có đăng phóng sự của Lu-i-da về cuộc mít-tinh ở Công viên Hai-đơ¹²³.

Vào các buổi tối tôi đọc cuốn sách của Lu-i-da để tìm hiểu sinh lý học của sự sinh nở và những vấn đề liên quan. Đó là một điều tốt đẹp vì rằng bản thân *quá trình* ấy lại đặc biệt *xấu*. Tôi thấy ở đây những cái có ý nghĩa to lớn xét theo quan điểm triết học.

Hãy thay tôi hôn Lau-ra. Lu-i-da gửi lời chào thăm thiết nhất.

Ph.Ă. của Anh

1* – lộn xộn.

2* – sặc sỡ.

Kèm theo là thư của Ra-vê^{1*} và tám séc 20 pao.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: F.Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

49

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ PÉC-RÔ

Luân Đôn, 29 tháng Năm 1891

La-phác-gơ thân mến!

Xin cảm ơn về những sự kiện mà Anh cho tôi biết trong thư Anh đề ngày 21 tháng Năm¹²⁴. Tôi chuyển những tin đó cho Ê-vơ-linh để gửi báo chí Luân Đôn.

Dù Anh nói thế nào đi nữa thì sự thực vẫn là phái Khả năng³¹ đã đẩy các anh ra khỏi ủy ban của chính các anh và Vai-ăng, A-lê-man và Duy-me cùng hành động và diễn thuyết ở chân Tường của các ủy viên Công xã, trong khi đó diễn văn của Anh hoặc của Ghét không ai nhắc tới. Các anh chiếm đa số ở các tỉnh nhưng hiện nay công chúng cũng thừa nhận rằng hiện giờ ở Pa-ri các anh rõ ràng bị thiếu số. Thực tế đó được thừa nhận là do lỗi của chính các anh.

1* - thư của Ra-vê gửi La-phác-gơ mà Ăng-ghen gửi trả lại.

Bây giờ nói đến việc khác. Để chuẩn bị cho bản in mới "Nguồn gốc của gia đình"^{1*}, tôi có trong tay "*Nguồn gốc của h ô n n h â n và của gia đình*" do Gi-rô – Tô-lông xuất bản ở Pa-ri và Giơ-ne-vơ, 1884. Đó là bản in mới sửa chữa hoàn toàn cuốn "Nguồn gốc của gia đình" của ông ta, năm 1874 (Giơ-ne-vơ). Trong cuốn sách cuối này của mình năm 1884, ông ta cố tỏ ra rằng trong sách của ông ta năm 1874 đã nêu lên trước một số phát minh của Moóc-gan. Tiếc rằng bản in 1874 này đã bán hết. Nhưng La-vrốp hoặc Lơ-tuốc-nơ phải có cuốn sách này. Vì tôi cực kỳ cần thiết làm sáng tỏ vấn đề này, Anh có thể kiểm và gửi "bảo đảm" cho tôi dùng *trong mấy ngày thôi* một bản của cuốn sách nói trên ("Nguồn gốc của gia đình", sách in 1874) hay không? Nếu ngẫu nhiên cả La-vrốp lẫn Lơ-tuốc-nơ đều không có cuốn sách ấy thì phải chăng Anh có thể kiểm cho tôi một bản ở một hiệu sách cũ nào đó? Còn nếu như việc đó mất quá nhiều thời gian thì (vì rằng thiếu cuốn sách đó tôi không thể tiếp tục công việc) Anh có thể làm ơn tra cứu một số vấn đề ở Thư viện quốc gia không? (Tôi có thể làm việc đó ở Viện bảo tàng Anh, nhưng 1) tôi không có thể đọc và mượn sách, 2) Lu-i-da chưa biết đầy đủ tiếng Pháp, 3) Tú-t-xi hoàn toàn không hiểu việc này). Dưới đây nói về những vấn đề ấy.

Anh biết rằng Mác-Len-nan đã bịa ra *các bộ lạc theo chế độ n g o a i h ô n* phải tự kiếm vợ từ bên ngoài bằng cách cướp hoặc mua. Anh cũng biết rằng Moóc-gan (trong cuốn sách của mình "Chế độ dòng họ" gọi các *thị tộc* còn thi hành chế độ ngoại hôn là "bộ lạc") đã chứng minh trong tác phẩm "Xã hội cổ đại" rằng không có bộ lạc theo chế độ ngoại hôn, rằng chế độ ngoại hôn

1* - bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

là đặc trưng của một *bộ phận* hoặc tập đoàn nào đó tách ra từ bộ lạc, nghĩa là đặc trưng của *thị tộc*, rằng bên trong bộ lạc, hôn nhân không gặp cản trở gì trong điều kiện nó được tiến hành bên ngoài thị tộc ấy.

Còn bây giờ hãy xem Gi-rô – Tô-lông viết trong chú thích ở trang 104 rằng

"Trong những tác phẩm sau này của mình, Moóc-gan trong khi thừa nhận rằng không nên lẫn lộn *bộ lạc với clan*" nữa (clan của Gi-rô – Tô-lông tương ứng với thị tộc của Moóc-gan) "đã vứt bỏ định nghĩa của mình về bộ lạc, đồng thời không có ý định đặt một định nghĩa mới cho nó".

Tô-lông đã mô tả bộ lạc phân chia thành các clan (thị tộc) hoàn toàn giống như Moóc-gan nhưng lại làm ra vẻ hoàn toàn không dính dáng gì với Moóc-gan và dường như đây là công lao của ông ta, Gi-rô – Tô-lông.

Thủ đoạn đề xuất tranh chấp của ông ta mờ ám đến mức không làm cho tôi tin tưởng lắm. Nhưng vì đây đề cập đến một phát hiện gây ra một cuộc cách mạng trong toàn bộ khoa học về xã hội nguyên thủy cho nên Anh hãy làm ơn (nếu như không kiếm được cuốn sách) tra cứu bản in năm 1874 và cho tôi biết:

1) Ông ta đã phản đối như thế nào *bộ lạc theo chế độ ngoại hôn* của Mác – Len-nan;

2) Phải chăng năm 1874 ông ta đã phát hiện ra sự phân chia bộ lạc ra thành các *clan theo chế độ ngoại hôn* tương ứng với thị tộc của Moóc-gan;

3) (Nói ngắn gọn, chỉ cần các tên gọi), nếu quả thực ông ta phát hiện ra điều đó thì ông ta đã đưa ra những ví dụ gì? Phải chăng ông ta thừa nhận sự giống nhau giữa *clan* của ông ta với thị tộc La Mã và Hy Lạp?

Về điểm 1) và 2): nếu có thể xin chép lại những chỗ quan trọng trong câu nói của chính ông ta.

Ông già Hác-ni ốm khá nặng, ông ấy mắc bệnh viêm phế quản mãn tính mà đã 75 tuổi rồi! Ông ta muốn rời Rích-mơn đi Ven-tơ-noóc. Mong ông ấy đến đây được bình an vô sự và điều đó có lợi cho ông ta.

Bài của Anh về A-đam và Ê-va rất sắc sảo; đương nhiên, trong đó có một phần chân lý, nhưng có lẽ Anh đi quá xa trong cách thuyết giải của mình, nhất là khi kể về tổ tiên của Nô-ê. Mặc dù đối với hậu duệ của Nô-ê thì hoàn toàn rõ ràng, đây là bản liệt kê các bộ lạc.

Elôah = A-la trong tiếng A-rập theo từ nguyên học và từ vựng học. Trong tiếng Do Thái cổ, nếu như ở cuối một từ mà có "o" hoặc "u" đứng trước "h" hoặc "ch" (rũäch Elohim – linh hồn của Ê-lô-khim, tiết 2, chương I Sáng thế ký) thì nhất thiết phải thêm "ă" (patách furtivum). Trong số nhiều – Elôhim – thì "ă" biến mất.

Tôi gửi cho Anh tờ "Workman's Times" là tờ báo *phi chính trị* của công nhân mà lại yêu cầu thành lập *đảng công nhân*!! Nó là tờ báo tốt nhất trong những tờ báo công nhân hoặc mạo xưng công nhân ở địa phương. Nó tỏ ra xuất sắc trong việc đưa tin về các sự việc. Tờ báo này do công nhân Y-oóc-sia và Lan-kê-sia thành lập, ban đầu xuất bản ở Hát-đơ-xphin, sau đó chuyển về Luân Đôn.

Hãy hôn Lau-ra thay tôi. Lu-i-da gửi lời chào chân thành nhất.

Ph.Ă. của Anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: *F.Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t.III, Paris, 1959*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

50

GỬI PHRAN-TXƠ ME-RINH Ở BÉC-LIN^{1*}

Luân Đôn, 5 tháng Sáu 1891

"Tư bản và báo chí"^{2*} tôi đã nhận được, xin cảm ơn.

Chúc Anh đạt được thành tựu tốt đẹp nhất.

Thư trả lời chậm vì tôi không biết địa chỉ của Anh.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

51

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 10 tháng Sáu 1891

Doóc-gơ thân mến!

Tôi đang vui đầu vào việc chuẩn bị bản in mới cho tác phẩm

1* Được viết trên tám danh thiếp của Ăng-ghe-n.

2* *Ph.Me-rinh*. "Tư bản và báo chí".

"Nguồn gốc của gia đình..."^{1*}, lại phải xem lại toàn bộ các sách báo đề cập đến vấn đề này trong tám năm qua và sử dụng cái tinh túy nhất của chúng trong cuốn sách mà đó không phải là trò đùa, nhất là phải thường xuyên ngừng công việc. Tuy nhiên cái khó khăn nhất đã qua rồi, tiếp đó tôi lại có thể bắt tay vào tập III^{2*}. Tôi phải giảm bớt mọi thư từ, nếu không thì hoàn toàn không nhích lên được.

Ở Béc-lin – *điều này chỉ nói riêng giữa chúng ta với nhau thôi nhé* – Sluy-te-rơ không được biết rằng *tôi* viết thư cho anh về việc đó, ông ta không bao giờ biết giữ mồm giữ miệng, nếu như anh kể với ông ta thì ông ta biết rằng điều đó xuất phát từ phía tôi – vậy là ở Béc-lin mọi người rút cục đều biết rõ rằng Líp-nếch đầu óc thì rộng tuếch, chỉ có những câu nói suông. Trong tình hình lúc đó họ *buộc lòng* nhất thời trao cho ông ta chức vụ biên tập báo "Vorwärts" và đồng thời bầu ông ta làm ủy viên danh dự của Ban chấp hành. Từ lâu tôi đã thấy rõ cuộc khủng hoảng sẽ theo sau ngay, điều đó là không tránh khỏi. Bây giờ thì họ phát hiện rằng do sự biên tập của mình, ông ta đã làm cho tờ báo bị đổ bể bởi vì 1) bản thân ông ta chẳng làm gì cả, 2) còn đối với những người *có thể* làm được cái gì đó thì ông ta gây trở ngại. Việc làm thực sự tai tiếng là ông ta đã để cho con rể của mình là Gây-de – chính cái anh chàng Gây-de đã bị đuổi khỏi đảng về mặt tinh thần ở Xanh-Ha-len ấy¹²⁵ – chế tạo ra cho tờ báo những bài xã luận kiêu căng rộng tuếch, nhạt nhẽo và vô bổ; ngoài hấn ra, không ai có thể viết như vậy. Sự việc

1* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư cuốn "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

2* – của bộ "Tư bản".

kết thúc ra sao, hiện giờ còn khó thấy trước. Người ta đã đề nghị cho Líp-nếch một lĩnh vực hoạt động khác mà ở đó ông ta có thể xuất hiện vừa với tư cách diễn giả nhân dân, vừa giữ vai trò trước đây của mình là nhà báo độc lập, nhưng ông ta lại coi đó là về hưu. Hiện giờ người ta còn chưa biết đề nghị như thế nào, dưới hình thức nào, để ông ta nhận một khoản trợ cấp hậu hĩ – bởi mọi việc rút cục sẽ dẫn đến chỗ đó. Điều nực cười nhất là người ta thấy rằng từ khi rời nơi ở ẩn của mình ở Boóc-đoóc-phơ đến ở Béc-lin, Líp-nếch dường như không còn là Líp-nếch trước đây, nghĩa là Líp-nếch như bản thân *họ* đã hình dung, kỳ thực trong suốt thời gian có hiệu lực của đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰ – cái đạo luật đã ngăn cản được sự bùng nổ của cuộc xung đột ấy, Líp-nếch hầu như không thay đổi, nhiều lắm là ông ta tiếp tục phát triển theo phương hướng trước đây. Toàn bộ vấn đề là ở chỗ *những người khác* đã tiến xa hơn trong sự phát triển của mình nên giờ đây đột nhiên nhận thấy khoảng cách. Họ nghĩ rằng *họ* vẫn như trước nhưng tình hình không phải như vậy.

Bây giờ chuyển sang chuyện khác. Xta-ni-xláp^{1*} viết thư cho tôi nói rằng An-na^{2*} đã xin tiền ở Pa-ri và đã hoặc sắp nhận được một số tiền nào đó, rằng những mưu toan vôi vĩnh như thế là quá đáng rồi, rằng do đó về việc này phải viết thư sang Mỹ để ở đó người ta không chi tiêu vô ích hơn nữa cho cô gái ấy. Anh ta cũng đã viết thư cho anh về việc này và yêu cầu tôi nói với anh chuyện ấy. Anh ta gọi hành động của An-na đơn thuần là một sự vôi vĩnh.

1* – Men-đen-xơn.

2* – X. Páp-lép-xki.

Hôm nay ở chỗ chúng tôi rút cục đã có một cái gì đó giống như không khí ngày hè, thời kỳ nở hoa đã kéo dài cả một tháng và trên ý nghĩa đó, chúng tôi còn đang ở vào mùa xuân thực sự, tuy rằng thực ra chúng tôi chưa thấy mùa xuân.

Xin cảm ơn về bản in ăn cướp ở Mỹ. Sluy-te-rơ viết thư cho tôi về những chuyện buồn cười¹²⁶ liên quan đến bản in này. Mong anh hãy thay tôi cảm ơn anh ta về bức thư viết tường tận; đáng tiếc là hiện nay tôi không thể trả lời anh ta được.

Ở đây phong trào tiến triển khá tốt. Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ⁴⁹ ngày càng tiến lên hàng đầu, chủ yếu là nhờ Tút-xi. Phong trào phát triển theo phương thức nước Anh, một cách có hệ thống, từng bước một nhưng vững chắc. Người ta thấy một hiện tượng nực cười là ở đây cũng như ở Mỹ, những người tự xưng là người mác-xít chính thống lại biến tư tưởng trong phong trào của chúng ta thành giáo điều cứng nhắc mà người ta phải học thuộc lòng, những người ấy ở đây cũng như ở chỗ các anh *thực sự* là một *bè phái*. Điều đó hoàn toàn đáng lưu ý, nhưng càng đáng lưu ý hơn là, ở chỗ các anh, họ là người nước ngoài, người Đức, còn ở đây họ là người Anh gốc, – Hai-nơ-man và bè lũ. Tút-xi vừa đến, do đó tôi tạm dừng bút.

Tút-xi, Lu-i-da và tôi gửi lời thăm anh, chị^{1*} và Sluy-te-rơ.

Lão già **Ph. Ă** của anh

Tút-xi vừa mới nói với tôi rằng vào lễ Ba Ngôi, khi chị ấy đi Đu-blin dự đại hội công nhân các xí nghiệp hơi đốt¹²⁰ thì cũng

1* - Ca-ta-ri-na Doóc-gơ.

nhận được một bức thư của An-na giống như bức thư mà người Pa-ri nhận được. Đường nhiên chị ấy không bận tâm đến nó.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becher, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

52 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 13 tháng Sáu 1891

Cau-xky thân mến!

Tôi đã nhận được bài về Pê-ru¹⁰⁰, xin cảm ơn. Cho phép tôi giữ lại cho tới khi hoàn thành bản in mới cuốn "*Nguồn gốc*". Trong một bài khác nói về tục lệ của người da đen Đông Phi, tôi thấy có một nhận xét rằng phụ nữ ở đây, trước khi lấy chồng, phải cắt bỏ âm vật. Xem Mu-rơ viết cho tôi rằng tục lệ lạ lùng ấy cũng thấy ở trong phạm vi hơn 100 dặm Anh dọc theo hai bờ sông Ni-giê, nhưng đây không phải nơi *anh ta* sống và nơi mà anh ta tin chắc còn cái bộ phận đó.

Lời tựa cho bản in mới cuốn "*Nguồn gốc*"^{1*} đã viết xong, nếu

1* Lời tựa cho bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư tác phẩm "*Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước*", được đăng trên báo "*Neue Zeit*" với nhan đề "*Về lịch sử gia đình nguyên thủy (Bắc-hô-phen, Mác-Len-nan, Moóc-gan)*".

anh muốn sử dụng nó trước tiên trên tờ "Neue Zeit" thì tôi sẽ gửi cho anh vào tuần tới. Trong trường hợp này, tôi yêu cầu anh gửi bản in thử, hơn nữa, là ba bản – bản thứ ba tôi sẽ gửi cho Ra-vê để dịch ra tiếng Pháp; bản dịch này trong chừng mực có thể sử dụng cho bản in cũ thì đã sẵn sàng. Tiện đây nói luôn, Ra-vê tuy sinh ra ở Xơ-ra-xbua nhưng hiểu biết không đầy đủ tiếng Đức; anh ta mắc những sai lầm lớn đến mức Lau-ra La-phác-gơ phải tiến hành một khối lượng công tác lớn lao. Tôi ngạc nhiên thấy Lau-ra nhận về mình nhiệm vụ đó.

Như vậy anh có thể báo cho Đê-tơ biết rằng hiện nay anh ta không phải chờ đợi lâu nữa. Nhưng vẫn cứ để anh ta cho tôi biết lần xuất bản mới này là *bản in lần thứ mấy?* 5 000 bản in ở Xuy-rích cũng được thực hiện như thế nên hiện giờ tôi hoàn toàn không biết tôi đang chuẩn bị lần in nào – thứ hai, thứ ba, thứ tư hoặc cái gì khác nữa?

Nhuận bút cho bức thư của Mác^{1*} tôi đã nhận được và đã phân phối rồi. Xin cảm ơn. Về nhuận bút cho bản in mới "Sự khốn cùng của triết học" (*cũng như nhuận bút cho bản in lần thứ nhất*, vì lúc bấy giờ tôi không đòi hỏi gì cả) mong anh sẽ thương lượng trước với Đê-tơ. Ngoài ra, nếu như anh có thể nói cho tôi biết bao nhiêu phần trăm trong *tổng số nhuận bút* của lần xuất bản mới thuộc về phần *các anh*, tức là anh và Ê-đê, bao nhiêu phần trăm thuộc về những *người thừa kế của Mác* thì tôi có thể dễ dàng đưa ra ý kiến của mình. Thực ra, các anh cũng phải được chia phần.

Thủ đoạn của Grin-len-béc-gơ cần ngăn chặn, nhưng dù sao cũng buộc ông ta trả nhuận bút. Nếu như ông ta in diễn văn của Mác về tự do mậu dịch do anh dịch thì anh, Ê-đê cũng như

Cla-ra Xét-kin phải đưa ra yêu cầu và bấy giờ tôi sẽ lấy danh nghĩa người kế thừa của Mác mà đưa ra cũng yêu cầu ấy – đó là nói về nguyên tắc.

Tôi đã mất rất nhiều thời gian do phải xem lại tất cả những sách báo có liên quan trong quá trình duyệt lại cuốn "Nguồn gốc". Khó mà hình dung nổi một công ty bảo hiểm tương tự đoàn kết chặt chẽ hơn những nhà nghiên cứu lịch sử nguyên thủy ấy. Bọn đều giả ấy tiến hành trên phạm vi quốc tế các hoạt động mua chuộc và tẩy chay vì lợi ích của bè lũ vẫn trót lọt nhờ chỗ số người nọ chiếm số ít tương đối. Nhưng hiện nay, với tư cách là các luật gia nghiên cứu luật học so sánh, đã xuất hiện một yếu tố mới tuy có mặt tiêu cực của nó song có thể chọc thủng tập đoàn khép kín và già nua ấy.

Hôm qua Ê-đê đưa tôi xem bức thư Bê-ben gửi cho anh. Anh đã trị Xi-mông ra trò¹²⁷. Khi người ta muốn dùng biện pháp "mềm" thì không tránh khỏi lăm mồm đôi chút nhưng đòn vẫn giáng trúng đích. Nực cười khi con người ấy làm ra vẻ dường như không phải một mà là một trăm phần trăm các nhà y học đứng về phía anh ta.

"Sự giải phóng tập bốn" của anh so với "sự giải thoát khỏi *ghế bành* phong kiến"^{1*} xuất hiện trong bản in mới ở Béc-lin tác phẩm của tôi "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội" thì đáng giá gì? Anh nên xem sự phát triển chủ nghĩa xã hội nếu như nó diễn ra^{2*} ở Béc-lin!

Hãy để cho những người ấy soạn thảo cương lĩnh của họ¹²⁸. Bê-ben cố gắng không đưa vào đó những câu cũ rích về *chủ*

1* C.Mác. "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta".

1* Ăng-ghen chế giễu việc in sai: "Standes" – "đẳng cấp" in sai thành "Bandes" – "tập". "Fessseln" – "xiềng xích" in sai thành "Sesseln" – "ghế bành".

2* Trong nguyên văn là phương ngữ Béc-lin "vorjefallen".

nghĩa dân chủ tầm thường và chủ nghĩa xã hội tầm thường của Líp-nếch. Điều rất tốt là ở Béc-lin họ đã thảo luận với nhau trước vấn đề ấy, đề án của họ dù sao vẫn tốt hơn đề án cũ nhưng vẫn còn phải tranh luận. Điều thực thú vị là tâm trạng chán ngán của bạn bè chúng ta sau 13 năm rút cục lại phải mặt đối mặt với Líp-nếch và cùng làm việc với ông ta. Trong thời gian thi hành đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰, ông ta ngồi ở Boóc-đoóc-phơ và chẳng làm gì cả ngoài việc trao đổi thư từ. Giờ đây, sau 13 năm, họ thấy rằng ông ta đã hoàn toàn thay đổi. Trái lại, *ông ta* vẫn như trước đây, còn *họ* đã tiến xa hơn trong sự phát triển của mình và thấy rằng một vực thẳm lớn đang ngăn cách họ với nhau. Giờ đây không sao tránh khỏi tranh cãi; giờ đây họ cho rằng Líp-nếch với nhiệm vụ biên tập đang giết chết tờ báo^{1*}. Ông ta từng lãnh đạo tờ "Volksstaat" v.v. chẳng tốt hơn gì, nhưng bấy giờ những người khác giúp ông ta duy trì nó ở trình độ cao, còn bây giờ họ bận những việc khác và kết quả là ở chỗ họ nó thành tờ báo thuần túy của Líp-nếch, nói đúng hơn là của Líp-nếch và *gia đình* ông ta!

Sự giải thích của La-phác-gơ đối với kinh thánh rất thú vị, chưa chín chắn nhưng độc đáo, nó đã đoạn tuyệt hẳn với phương pháp ngữ văn học, duy lý kiểu Đức hiện đã lỗi thời. Đối với bước đầu thì không nên yêu cầu nhiều hơn.

Cuộc bãi công của công nhân xe ngựa công cộng đã giành được thắng lợi¹²⁹! Chỉ ít là trên những vấn đề cơ bản. Luân Đôn mà không có xe ngựa thì thật tức cười. Ê-đe nên gửi cho anh một bài mô tả bức tranh ấy dưới hình thức tiểu phẩm; ngày mai tôi sẽ bảo anh ta việc này. Với tư thế chàng độc thân hờ, anh

1* – báo "Vorwärts".

ta ngoan ngoãn chịu đựng số phận của người đàn ông đáng kính, về điểm này chúng tôi đang giúp đỡ anh ta.

Xin gửi lời chào chân thành.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kausky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

53

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 13 tháng Sáu 1891

Lau-ra thân mến!

Quả thực tôi không biết cảm ơn cháu như thế nào về những nỗ lực của cháu để sửa chữa những sai lầm rất nghiêm trọng trong bản dịch của Ra-vê⁸⁰. Tôi thú nhận rằng tôi rất ngạc nhiên trước tinh thần dũng cảm của cháu biểu hiện ở chỗ cháu nhận lấy toàn bộ công việc ấy về mình. Tôi gửi cho cháu bản dịch thử của anh ta đối với tác phẩm của Bê-ben^{1*} kèm theo những nhận xét của tôi chỉ rõ loại sai lầm và cầu thả của bản dịch giống

1* – bản dịch ra tiếng Pháp tác phẩm của A. Bê-ben "Phụ nữ trong quá khứ, hiện tại và tương lai".

như cháu đã chỉ ra trong bản sưu tập của cháu nhưng thực ra không hoàn thiện bằng. Hãy để cho "thế hệ không danh giá" truy nã anh ta giống như nữ thần Ê-ri-nhi truy nã Ô-re-xto!

Dù thế nào đi nữa thì tôi cũng vừa hoàn thành lời tựa cho lần in mới mà tôi sẽ gửi cho Cau-xky nếu như anh ta muốn đăng nó^{1*} trên tờ "Neue Zeit". Nhưng trước khi gửi đi tôi muốn tin chắc một điểm. Tôi cho rằng những phát hiện mới của Bắc-hô-phen chung quy lại là: 1) chế độ tạp hôn như ông ta gọi, 2) chế độ mẫu quyền, hậu quả tất nhiên của chế độ tạp hôn, 3) do đó có sự tôn trọng cao độ đối với phụ nữ thời cổ đại và 4) sự quá độ lên chế độ hôn nhân cá thể trong đó một người phụ nữ chỉ thuộc riêng *một* người đàn ông, chế độ này mang trong lòng nó sự xâm phạm quyền lợi truyền thống của những người đàn ông còn lại, sự xâm phạm này phải được đền bù hoặc được chấp nhận với cái giá là người phụ nữ phải hiến thân cho những người đàn ông khác trong một thời gian nhất định.

Nhưng về *điểm 4* tôi chưa tin hoàn toàn. Cháu không thể nào lường tượng được rằng bọn xào xáo sách về lịch sử xã hội nguyên thủy này là bọn ăn cắp văn ghê gớm cho nên tôi chỉ nhớ rằng ở *đâu đó* người ta đã nhắc tới Bắc-hô-phen như là người phát hiện đầu tiên ra thực tế đó, hình như, thậm chí còn dẫn chứng cuốn "Mẫu quyền", lời nói đầu, tr. XIX, của ông. Nhưng tôi không tìm lại được đoạn dẫn chứng ấy. Vì sách Bắc-hô-phen của tôi đang ở chỗ cháu nên phiền cháu đọc nó (nếu như không nhớ chỗ ấy) và viết cho tôi biết nếu như tôi quy cái phát hiện ấy cho Bắc-hô-phen thì *nói chung* có đúng không? Từ lâu tôi không đọc sách ấy nên để bảo vệ quyền lợi của Moóc-gan tôi buộc lòng phải đối xử khá thô bạo đối với nhiều tác giả đã lợi

1* Ph. Ăng-ghen. "Về lịch sử gia đình nguyên thủy (Bắc-hô-phen, Mác-Len-nan, Moóc-gan)".

dụng tác phẩm của ông ta, vì vậy tôi cũng không muốn họ tóm được sai lầm của tôi. Hễ tôi nhận được thư trả lời của cháu là có thể gửi bản thảo đi ngay, bấy giờ Ra-vê sẽ nhận được bản in thử để tiếp tục công việc.

Tôi buộc phải đọc tất cả những sách báo liên quan đến vấn đề trên (*nói riêng giữa chúng ta* với nhau thôi nhé, đấy là điều mà tôi *không* làm khi viết cuốn sách với sự táo bạo xứng đáng với những ngày trẻ tuổi) và tôi hết sức kinh ngạc khi phát hiện ra rằng tôi đã *đoán trước* khá chính xác nội dung của tất cả những cuốn sách mà tôi không đọc ấy; tôi gặp may hơn nhiều so với mức đáng được hưởng. Sự khinh bỉ của tôi đối với bọn đó – trừ Bắc-hô-phen và Moóc-gan – tăng lên rất nhiều. Không có khoa học nào mà đầu óc bè phái và tính tự tư tự lợi lại thống trị cao độ như vậy nhưng vì rằng bọn người đó không nhiều cho nên tất cả những cái đó đều được thực hiện trên phạm vi quốc tế, mà lại thành công. Về mặt khôn khéo vợ về mình tư tưởng của người khác thì Gi-rô Tô-lông không hơn gì những người khác cũng như bất cứ người Anh nào trong số họ. Chàng trai thú vị nhất là Lơ-tuốc-nơ. Đó là điển hình tuyệt vời của một kẻ phi-li-xtanh Pa-ri! Với lòng tự phụ khác thường, anh ta dương dương tự đắc tuyên bố rằng không những tất cả các bộ lạc nguyên thủy và những người dã man hiện đại – dù có cái mà anh ta gọi là "sự phóng túng trong tình dục" hoàn toàn của mình – chỉ ít đều là những kẻ phi-li-xtanh Pa-ri, thế nhưng mọi loài động vật với những bản năng thú tính cũng đều như vậy cả! Toàn thế giới động vật là một "Ma-re"^{1*} vĩ đại và đại lộ Tam-plơ, nơi cư trú của hoặc cộng tác viên hoặc bạn đọc của tờ "Siècle" thời Lu-i Phi-líp

1* – khu quý tộc ở Pa-ri.

cùng Pôn Đơ Cốc, người có quyền uy lớn nhất về vấn đề nguồn gốc của hôn nhân và gia đình!

Từ Lơ-tuốc-nơ (xem ra ông ta là đồng loại với chim sáo đá nhỏ ở Mỹ^{1*} – *icterus pecoris*, – là giống chim thay đổi con mái hàng ngày, tr. 33) chuyển sang Ra-vê chẳng khó khăn gì. Ra-vê có một chủ nhà xuất bản, Ca-re, rue Saint – André-des-Arts; liệu có thể thuyết phục người đó in mới cuốn "Sự khốn cùng của triết học" không? Nếu theo lời Ra-vê, thì hình như anh ta rất sốt sắng với lĩnh vực mà chúng ta quan tâm.

Tôi đã gửi đều đặn cho cháu tờ "Workman's Times". Đó là tờ báo công nhân duy nhất *thuộc về công nhân*. Công nhân công xưởng phía Bắc và những người khác đã sáng lập nó, ban đầu xuất bản ở Hát-đơ-xphin, hiện nay bộ biên tập của nó ở Luân Đôn. Đó là tờ báo *phi chính trị*, có nghĩa là nó *ủng hộ việc thành lập đảng công nhân độc lập* và quyền đại diện của công nhân ở tất cả các cơ quan dân cử. Tờ báo này đầy rẫy những tin tức tử mĩ nhưng đưa ra được những *sự thực*. Những tờ báo mệnh danh là "công nhân" thì rất nhiều: "Trade Unionist" của Tôm Man cũng ôn hòa như bản thân ông ta, là người muốn trở thành đảng nam nhi cảm thấy rằng họ của mình viết bằng tiếng Anh có hai *n* thì quá nhiều mà viết bằng tiếng Đức chỉ có một *n* thì quá ít^{2*}; tuy nhiên ông ta là người dễ mến và chân thành, cho dù có thể là một con người thiếu cá tính vững vàng. Kế đến là tờ "Worker's Cry" của Phren-cơ Xmít, cựu lãnh tụ của phái xã hội trong Đạo quân cứu thế¹³⁰. Tiếp theo là tờ "Labour World"

1* Trong nguyên bản có sự chơi chữ dựa trên sự đồng âm của họ Letourneau – Lơ-tuốc-nô và từ "Tétourneau" - "chim sáo đá".

2* Trong nguyên bản có sự chơi chữ: "đàn ông" tiếng Anh là "man", còn tiếng Đức là "Mann".

do Mai-clơ Đe-vít sáng lập và sau đó bỏ mặc, rồi chẳng bao lâu bị Ma-xing-hem, người đã từng làm biên tập viên của tờ "Star" đẩy vào tình trạng thảm hại và đóng cửa. Tôi sẽ gửi cho cháu các loại báo ấy nếu như chúng còn xuất bản.

Hành vi của Lông-ghe quả thực quá lạ lùng. Bất luận thế nào đối với Me-me đáng thương^{1*} thì điều rất tốt là cô bé lại đang ở bên cháu. Về những việc khác thì cháu không cho tôi biết. Nếu như Lông-ghe quay trở lại tuổi thanh xuân do gần gũi Ma-ri thì Ma-ri có đồng thời khôi phục sự trinh bạch của mình hay không? Bọn con trai^{2*} sống ra sao? Khi Lông-ghe sống phóng dăng ở Ca-nơ thì bọn chúng ra sao? Hội nghị gia đình thế nào? v.v. và v.v..

Lu-i-da tiếp tục soạn đóng báo chí, những tập sách nhỏ, các bài báo cắt v.v. và v.v. chuyển từ công việc Mây-len^{3*} về đây. Thư từ *tương đối* gọn gàng. Các bức thư của Lát-xan sẽ được đăng ở Đức¹³¹, Béc-stanh hiện đang sử dụng những thư từ ấy để viết lời tựa cho tập tác phẩm của Lát-xan⁵⁹ sẽ được Đảng xuất bản. Phái Lát-xan không thích gì lời tựa ấy nhưng vì Líp-nếch đứng về phía Lát-xan khi phát biểu trên báo "Vorwärts" nên tôi quyết định làm sáng tỏ sự việc và lợi dụng sự kính trọng của chính họ đối với Lát-xan làm lý do phê phán con người ấy.

Ở đây, Xem Mu-rơ thỉnh thoảng lại tái phát bệnh sốt châu Phi – anh ta đã rời thành phố. Tôi nhận được rất ít tin về Giô-li-mây-ơ. Xin gửi lời chào Pôn.

1* – Gien-ni Lông-ghe, con gái của Gien-ni và Sác-lơ Lông-ghe.

2* – Giảng, Ết-gác và Mác-xen Lông-ghe.

3* – ngôi nhà mà Mác sống trong những năm cuối đời ông.

Lu-i-da gửi lời chào cháu.

Ông già **Ph. Ă** của cháu

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách F.Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t.III, Paris, 1959

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Anh và tiếng Đức In bằng tiếng Nga lần đầu

54

GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 16 tháng Sáu 1891

Nam tước thân mến!

Tôi xin gửi anh bản thảo. Anh sẽ đăng *toàn bộ* hoặc chỉ từ trang hai sau gạch ngang là chỗ bắt đầu chính văn, điều đó hoàn toàn do anh xem xét. Tên gọi có thể là: Về lịch sử gia đình nguyên thủy – Bắc-hô-phen, Mác-Len-nan, Moóc-gan, tác giả Ph. Ăng-ghen, hoặc tên gì đại loại như vậy, sau đó thêm: lời tựa cho lần in thứ mấy đó tác phẩm "Nguồn gốc" v.v..

Vì bản thảo anh nhận được hoàn toàn lộn xộn do công tác bị thường xuyên gián đoạn nên tôi *rất* mong anh gửi cho tôi bản in thử và, như tôi đã nói, gửi một bản riêng cho Ra-vê đang rất sốt ruột chờ đợi nó.

Hễ mọi loại thư từ cho phép rảnh tay là tôi bắt tay ngay vào việc duyệt lại cuốn sách, việc này không thể delay.

Tôi hầu như mong muốn rằng người Béc-lin từ chối lời tựa

của Ê-đe viết cho Lát-xan; bây giờ anh ta có thể viết đầy đủ hơn về đề tài ấy cho tờ "Neue Zeit" mà không có gì ràng buộc. Chính qua tấm gương Ê-đe mà tôi thấy được số người ở Đức hiểu rõ Lát-xan *chính cống* ít đến dường nào. Nhưng những bức thư của Lát-xan gửi Mác – mà ai đó cho rằng không có ác ý – và sự cần thiết nhìn nhận bộ mặt của con người ấy nói chung, dấu sao cũng đã làm cho anh ta – Ê-đe – sáng mắt ra và xem xét mọi việc theo một cách nhìn khác. Nhưng người Béc-lin muốn trước hết là sự *yên ổn* trong đảng mà điều này khó mà phù hợp với tự do phê bình. Điều đó làm họ khó chịu gấp bội vì rằng họ đồng thời có sự tranh cãi với Chiến sĩ^{1*} và còn chưa thấy lối thoát. Nhưng trong trường hợp ấy hãy để họ từ chối xuất bản mới các tác phẩm của Lát-xan. Tuy nhiên, với thời gian mọi việc sẽ lại đầu vào đó.

Ph. Ă của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky", Prag, 1935

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

55

GỬI PA-XCU-A-LO MÁC-TI-NHẾT-TI Ở BÉC-GA-MÔ

Luân Đôn, 19 tháng Sáu 1891

Bạn thân mến!

1* – V. Líp-nếch.

Hôm nay tôi gửi cho Bạn:

1. Bằng thư bảo đảm bản dịch viết tay của Bạn đối với cuốn "Lao động làm thuê và tư bản".

2. Bản in thử của lần xuất bản mới^{1*} sẽ gửi riêng bằng bưu kiện.

3. Kèm theo bức thư nói trên là thư của La-bri-ô-la.

Tôi đang chuẩn bị lần xuất bản mới cuốn "Nguồn gốc của gia đình v.v."^{2*}, nó sẽ được bổ sung rất nhiều.

Toàn văn bản in mới cuốn "Lao động làm thuê và tư bản" sẽ được gửi ngay cho Bạn khi nào tôi nhận được. Trong bản in thử, những chỗ bổ sung quan trọng nhất được đánh dấu bằng bút chì.

Tôi hy vọng rằng Bạn sống thoải mái ở Béc-ga-mô, đó là một thành phố đẹp mà tôi quen biết, nơi đây tôi đã học nói phương ngữ Mi-la-nô, còn Bạn?

Xin gửi lời chào.

Ph. Ăng-ghe-n

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức và
tiếng I-ta-li-a*

1* – bản in thành sách riêng bằng tiếng Đức tác phẩm của C. Mác "Lao động làm thuê và tư bản" xuất bản năm 1891.

2* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư cuốn "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của Nhà nước".

56

GỬI VÍCH-TO ÁT-LE¹³²

Ở VIÊN

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn, 26 tháng Sáu 1891]

Át-le thân mến!

Xin anh hãy chuyển đến những người tổ chức đại hội lần thứ hai của đảng dân chủ – xã hội Áo lời cảm ơn chân thành của tôi về lời mời đầy nhã ý đến tham dự đại hội của các anh do anh chuyển tới tôi, cũng xin anh nói giúp với họ rằng tôi lấy làm tiếc không thể đích thân tham dự đại hội và chuyển đến họ lời chúc mừng tốt đẹp nhất của tôi chúc đại hội thành công.

Từ khi đảng công nhân Áo lại đứng vững ở Hai-nơ-phen-đơ, các anh đã đạt được những thành tựu lớn lao. Đó là bảo đảm tốt nhất cho đại hội lần thứ hai đang diễn ra của các anh sẽ trở thành khởi điểm của những thắng lợi mới to lớn hơn nữa.

Về việc đảng ta có một sức mạnh nội tại bền vững đến mức thế nào thì đảng chứng minh không những bằng những thắng lợi đối ngoại nối tiếp nhau mà đảng giành được nhanh chóng, không những bằng việc đảng đã chấm dứt được tình trạng đặc biệt ở Áo năm nay cũng như ở Đức năm ngoái¹³³. Đảng còn chứng minh rõ hơn nữa sức mạnh của mình bằng một thực tế là ở tất cả các nước, đảng đã khắc phục được những khó khăn to lớn và tiến hành được những công việc mà mọi loại chính đảng khác, vốn chỉ bổ sung hàng ngũ của mình từ các giai cấp hữu sản, đã tỏ ra bất lực. Trong khi giữa các giai cấp hữu sản Pháp và Đức còn tồn tại sự thù địch không thể dung hòa thì những người dân

chủ – xã hội Pháp và Đức nắm tay nhau cùng hành động. Trong khi ở nước Áo các anh, giai cấp hữu sản các vùng khác nhau của vương quốc do thù hằn dân tộc mù quáng mà mất đi những tàn dư cuối cùng của năng lực thống trị của chúng thì đại hội đảng lần thứ hai của các anh chỉ ra cho họ bộ mặt của nước Áo không có tranh chấp dân tộc, bộ mặt của nước Áo công nhân.

*Công bố lần đầu có sửa chữa trên tờ
"Arbeiter-Zeitung" số 27, 3 tháng Bảy 1891*

*In theo bản thảo có đối
chiếu với bản đăng trên báo
Nguyên văn là tiếng Đức*

57

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Rai-đơ, 28 tháng Sáu 1891

La-phác-gơ thân mến!

Đã ba ngày nay tôi ở đây, ở chỗ Pum-pxơ và lưu lại đến thứ tư – 2 tháng Bảy rồi trở về Luân Đôn¹⁵⁹. Trong thời gian đó, Lu-i-da đã chuyển cho tôi bức thư của Anh đề ngày 25¹³⁴. May mắn thay tôi có tấm séc chưa sử dụng mà tôi có thể gửi kèm bức thư này, trên ghi 20 pao. Chúc Anh thành công! Xem ra Anh chuẩn bị rất tốt việc tự bào chữa nên tôi hy vọng Anh sẽ được một ghế trong nghị viện mà không bị kết án.

Bây giờ nói về chuyện khác. Anh thấy trong phong bì này bức thư của *Phin-đơ* (tờ "Star" ra ngày 23 tháng Sáu) và thư trả lời

của Ba-râu¹³⁵ rõ ràng là do Hai-nơ-man thảo ra. Phin-đơ nói rằng Anh đã *ủy quyền* cho anh ta hoàn thành cái việc ngu ngốc mà hấn đã làm, đúng vậy chăng? Chúng tôi không thể tin điều đó. Dù sao đi nữa, Anh cũng thấy rằng thư Anh gửi cho Phin-đơ ấy, một bức thư mà bản thân có thể là hoàn toàn vô hại đã đưa đến hậu quả như thế nào. Anh chàng Phin-đơ ấy, một chàng trai nhân hậu, nung nấu nguyện vọng đóng một vai trò gì đấy, thậm chí bằng cái giá phục vụ tối cho sự nghiệp mà hấn ta muốn phục vụ, – hấn xuất đầu lộ diện, hành động như thể nhân danh đảng của các anh và do đó cũng là đảng của chúng ta. Hấn ta giao thiệp với tổ chức công liên v.v. với tư cách đại diện "toàn quyền", trong khi đó *hấn ta* nhìn chung *như mọi người đều biết* chỉ là thủ hạ cũ của *Sam-pi-ông*, một kẻ bị mọi người khinh bỉ hơn bao giờ hết kể từ sau những chiến công của y ở Áo!

Như vậy là cơ sở đã được chuẩn bị quá tốt nên ngài Hai-nơ-man không thể không lợi dụng việc đó. Xin hãy xem thư trả lời của ông ta. Tất cả những lời ngốc nghếch mà Phin-đơ nói, tất cả những nhược điểm trong thư của anh ta đã được khéo léo hưởng ứng trong thư trả lời và ngài Phin-đơ chỉ đi quảng cáo cho phái Khả năng mà thôi³¹.

Ở đây không ai có thể ứng chiến. Trước hết tất cả chúng tôi đều không biết chuyện gì đã xảy ra giữa Anh và Phin-đơ. Kể đến nếu tờ "Star" đăng bài trả lời của chúng ta (điều đó đáng nghi ngờ, quá ư đáng nghi ngờ) thì nó vẫn không để cho chúng ta phát biểu sau khi lại một lần nữa nhường lời cho Ba-râu. Tình cảnh mà Phin-đơ đẩy chúng ta vào lối bịch đến mức chúng ta chỉ còn cách là mong cho người ta chóng quên đi bức thư đó trên tờ "Star".

Dù sao đi nữa, nếu như Anh muốn chúng tôi tiếp tục hoạt động có *hiệu quả* ở đây cho đại hội đại biểu thì các anh phải lập tức *cấm một cách dứt khoát* Phin-đơ không được *lợi dụng*

sự cho phép của bí thư phụ trách quan hệ quốc tế^{1*} của Đảng công nhân mà công bố bất cứ điều gì. Và Anh cũng chớ để cho ai có bất cứ một cái cớ nào để họ đăng báo bất cứ điều gì với sự cho phép của Anh mà không thương lượng trước với chúng tôi. Nếu không thì tốt hơn cả là chúng tôi sẽ tránh sang bên và mặc cho mọi việc tự nó phát triển. Lại còn cầu đến sự che chở của Sam-pi-ông, chúng ta chỉ còn thiếu nước ấy.

Ở đây mọi việc đều diễn ra tốt đẹp. Chúng tôi làm việc không ồn ào nhưng không lỏng tay và vào lúc này, hoàn toàn chẳng cần gì phải có sự ồn ào do báo chí dấy lên thì chúng tôi mới thành công được (chúng tôi *không có cơ quan* ngôn luận *của mình* – anh chớ quên điều đó!). Nhưng chúng tôi có quyền yêu cầu bạn bè của mình đừng có thọc gậy vào bánh xe của chúng tôi. Chúng tôi đã nhận được từ Bruy-xen tất cả những gì mà chúng tôi cần; chúng tôi đã nhận được không phải không khó khăn và tận dụng những cái đó; do vậy các anh phải hài lòng về những cái đó và đảng mác-xít Pháp không nên gây ra ấn tượng rằng dường như nó có ý định lãnh trách nhiệm của người triệu tập đại hội đại biểu và chiếm lấy cho mình vai trò mà nó không có quyền sắm. Sau hết, Anh hãy cho chúng tôi biết Anh viết gì cho Phin-đơ để chúng tôi có thể tìm cách giảm bớt, chí ít bằng lời nói, ảnh hưởng xấu xa của những việc ngu ngốc mà anh ta đã làm.

Thư của Lau-ra nói về Long-ghe vẫn còn ở chỗ Tút-xi, tôi sẽ lấy sau khi trở về. Chúng tôi rất cảm ơn Lau-ra về những tin tức quan trọng; sau hết, vụ án sẽ được thụ lý, nhưng sau khi đọc các điều khoản của bộ luật thì chúng tôi hoài nghi: liệu hội nghị gia đình có thể làm được gì ngoài việc chỉ định người đỡ đầu. Hình như Tút-xi đã viết thư cho Lau-ra.

1* – P. La-phác-gơ.

Ông già Hác-ni vẫn ở chỗ chúng tôi. Ông ấy đã ở Ven-tơ-noóc một tháng, ở đó ông đã khỏi bệnh viêm phế quản mãn tính nhưng lại tái phát bệnh thống phong viêm khớp. Hôm qua chúng tôi đã đón ông ấy về đây bằng xe. Thật đáng thương, ông ta thường xuyên than phiền về đủ mọi thứ bệnh tật nhưng hề bệnh tật rồi bỏ ông là ông luôn luôn vui vẻ. Chẳng vài ngày nữa ông ấy sẽ trở về Rích-mơn.

Ngôi nhà của Pum-pxơ không lớn nhưng đẹp với mảnh vườn ở *phía trước và phía sau nhà*; trong vườn có rất nhiều hoa quả và rau có đủ loại, thậm chí có cả khoai tây; trong nhà kính trồng nho chữu quả v.v.. Đối với lũ trẻ thì cái đó tuyệt đẹp nhưng Péc-xi có ý kiến gì không? Anh em Péc-xi xem ra không vội vàng lắm trong việc giúp đỡ ông ta bằng cách cung cấp các tư liệu cần thiết. Nhưng hãy chờ xem.

Pum-pxơ, Péc-xi, Hác-ni gửi tới Lau-ra và Anh lời chúc mừng tốt đẹp nhất – cả tôi cũng vậy!

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Anh trên tạp chí "Labour Monthly" số 9, 1955

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

58 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

[Rai-đơ, 29 tháng Sáu 1891]

Cau-xky thân mến!

Tôi đã chuẩn đến đây, đến nhà Pum-pơ¹⁵⁹ được mấy ngày nay, công việc dồn lên người tôi đã quá nhiều. Với niềm hạnh phúc và sự hài lòng, tôi vừa mới ngồi xuống nghiên cứu chế độ quần hôn¹³⁶ thì cương lĩnh của đảng lại rơi xuống đầu tôi mà việc này tôi *cũng phải* làm¹³⁷. Ban đầu tôi muốn đem lại cho phần trình bày mở đầu một hình thức chặt chẽ hơn, nhưng vì thiếu thời gian nên tôi không làm được; hơn nữa tôi cảm thấy điều quan trọng hơn là phân tích những thiếu sót một phần có thể tránh được còn một phần không thể tránh được trong tiết nói về yêu cầu chính trị, vì như vậy tôi có lý do giáng một đòn vào chủ nghĩa cơ hội hiếu hòa của tờ "Vorwärts" và luận điệu về sự "hòa nhập" một cách sảng khoái – khiêm nhường – vui vẻ – tự do của thói đều cẳng cổ hủ vào "xã hội xã hội chủ nghĩa". Đồng thời, tôi nghe nói anh đã đưa ra cho họ một lời tựa mới, như vậy càng tốt.

Đảng sẽ ấn hành các bức thư của Lát-xan gửi Mác và tôi với những chú thích của tôi¹³¹ (mà không có sự kiểm duyệt nào của đảng). Việc đó tôi sẽ bắt tay vào mùa thu, đồng thời với tập III^{1*} (điều này chỉ *nói riêng giữa chúng ta với nhau thôi đấy nhé*).

Tôi trốn đến đây để có thể viết một số thư; thứ năm^{2*} tôi sẽ về nhà và bấy giờ lại nghiên cứu chế độ quần hôn. Tôi đã làm việc thật là tuyệt - quý tha ma bắt những sự gián đoạn này đi!

"*Sự khốn cùng của triết học*": một khi tình hình là Đi-tơơ chỉ ra 450 mác và chúng ta chỉ còn phải thương lượng giữa chúng ta với nhau thôi thì mọi việc ổn cả, chúng ta sẽ thỏa thuận xong việc này ngay. Về việc cả hai anh đều từ chối *bất cứ* khoản nhuận

1* – của bộ "Tư bản".

2* – 2 tháng Bảy.

bút nào đối với lần xuất bản thứ hai thì hoàn toàn không thể có chuyện như vậy.

Kế hoạch của Đi-tơơ về xuất bản một cuốn sách gồm một số tác phẩm ngắn của Mác đã tan thành mây khói. Líp-nếch đã ôm ấp dự án đó từ lâu; người được bảo trợ cuối cùng của ông ta – Pau-lơ Éc-nơ-xơ phải đảm nhận công việc ấy, ngoài ra còn xuất bản một số tác phẩm khác của Mác; hơn nữa còn dự định để Éc-nơ-xơ đến đây mấy tháng để làm công việc đó và nhờ tôi giúp đỡ anh ta. Tác phẩm sẽ lấy danh nghĩa đảng xuất bản tại một nhà in ở Béc-lin, tóm lại, đồng thời với việc xuất bản tập tác phẩm của Lát-xan cũng xuất bản tập tác phẩm của Mác. Kế hoạch ấy tôi đã kiên quyết bác bỏ ngay lúc đó, cho nên đối với Đi-tơơ cũng chỉ có thể xử sự như thế. Tôi *đã cho phép* đảng xuất bản một số tác phẩm nhỏ của Mác dưới hình thức sách lẻ không có chú thích và lời tựa. Tôi không thể đi xa hơn việc đó. Xuất bản toàn tập hoàn chỉnh là nghĩa vụ sau này của *tôi*, tôi không cho phép ai giành giật trước từ tay tôi từng phần một như vậy.

Hiện nay, chừng nào còn chưa hoàn thành tập III thì cũng vậy, tôi không thể nghĩ đến lần xuất bản mới cuốn "Tình cảnh..."^{1*}. Khi cần tôi sẵn sàng thương lượng việc này với Đi-tơơ, nhưng mọi người cần hiểu rằng tôi tuyệt đối không có khả năng chuẩn bị bản in mới nào cả trước khi tập III được đưa đi in. Khi mà tập ấy đã đưa đi in thì tôi sẽ có thể chuẩn bị xuất bản cái gì đó mới. Còn hiện giờ, tôi sẽ giải thoát khỏi *mọi sự quấy rầy* và mọi đề án của Đi-tơơ cũng như của tất cả những người còn lại. Sau hết, những người đó cần biết rằng đừng có quấy rầy tôi bằng những việc tương tự, buộc tôi phải trao đổi thư từ một cách vô bổ và lãng phí nhiều thời gian. Hễ khi nào sửa chữa xong cuốn "Nguồn gốc" là tôi lại bắt tay ngay vào tập III, và khi

1* Ph.Ăng-ghe-n. "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh".

đó, dù người ta có đề nghị gì đi nữa thì tôi đều nhất loạt cự tuyệt.

Diễn văn của Phôn-ma-rơ¹³⁸, với cái giọng cung kính thái quá đối với các quan chức đương quyền, với những lời hứa còn quá đáng hơn nữa về việc trong trường hợp tổ quốc bị xâm lăng thì những người dân chủ – xã hội sẽ cộng tác với chính quyền – không ai ủy quyền cho ông ta hứa hẹn như vậy, – do đó sẽ *giúp sức bênh vức* việc thôn tính An-da-xơ – Lo-ren-nơ, – bài diễn văn đó đã khơi dậy một sự phấn khởi lớn trong địch thủ của chúng ta ở đây và ở Pháp. Nếu như điều đó không bị bác bỏ thì người của chúng ta ở Bruy-xen¹⁵⁶ sẽ phải hứng chịu hậu quả không vui về gì. Phái Khả năng³¹ và những người ủng hộ Hai-nơ-man triệt để lợi dụng điều đó và chừng nào còn chưa có một lời tuyên bố đáng tin cậy rằng Phôn-ma-rơ không có quyền phát biểu nhân danh đảng thì chừng ấy chúng tôi ở đây còn bất lực; Hai-nơ-man nấp đằng sau Bác-xơ là người viết về vấn đề ấy trên tờ "Justice", bài ấy tôi còn chưa xem¹³⁹.

Bản tin về cuộc mít-tinh của sản phụ ở công viên Hây-đơ¹⁴⁰ đã gây ra ở đây và ở Luân Đôn một sự hài hước, ở người Anh vốn dĩ còn mạnh hơn ở người Đức, do chơi chữ: *demanding a reduction of the hours of labour*^{1*}, nó cũng còn có một ý nghĩa đặc biệt: sự đau đẻ của phụ nữ – *woman in labour*!

Địa chỉ của Ra-vê: Faubourg Rochereuil, Poitiers, France.

Pum-pơ hiện sống ở đây. Péc-xi đã lập một hãng đại lý cho anh em của mình. Ngôi nhà nhỏ của họ, The Firs, ở Brading Road, cách thành phố vừa vặn một dặm Anh; nhà nhỏ nhưng rất đẹp, bên cạnh có vườn với^{2*}... những luống rau và cây ăn

1* – yêu cầu rút ngắn thời gian lao động.

2* Ở chỗ này bản thảo bị hư hại.

quả. Ông già Hác-ni đã ở Ven-tơ-noóc một tháng trời và ở đó ông ấy đã mắc lại bệnh thống phong viêm khớp, thứ bầy chúng tôi sẽ đón ông về đây, và thứ năm có thể ông ấy cùng tôi lại trở về đại bản doanh của ông ở Rích-mơn; ông ấy đi rất tập tễnh và rất đau đớn.

Chắc Soóc-lem-mơ sắp đến; như anh biết thì ông ta rất ghét viết thư. Xem Mu-rơ ở đây mắc chứng sốt rét châu Phi nhưng hiện đang bình phục. Tháng Tám hoặc tháng Chín ông ấy lại đi Ni-giê; tôi cho rằng ông ta còn âm thầm nhớ nhung cái khí hậu lạ lùng mê ly ấy mặc dù bệnh sốt rét mà ông mắc phải có thể tái phát bất thường.

Sao anh có thể nghĩ rằng việc thấy bài của mình đăng ở vị trí hàng đầu trên tờ "Neue Zeit" đối với tôi có một ý nghĩa nào đó? Hãy đăng ở chỗ nào mà anh cho rằng thích hợp.

Tất cả mọi người gửi anh lời chào chân thành.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels. Briefwechsel mit Kautsky", Prag. 1935

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

59

GỬI CÔN-RÁT SMÍT Ở XUY-RÍCH

Rai-đơ, đảo Oai-tơ, 1 tháng Bảy 1891

Smít thân mến!

Tôi đã chuẩn đến đây mấy ngày¹⁵⁹. Pưm-pư hiện sống ở đây, chồng chị ấy đang điều hành một hãng đại lý ở đây, còn tôi thì quá nhiều việc nên phải đến đây với họ mấy ngày dù chỉ là để thở hít không khí trong lành và xử lý những thư từ không thể trì hoãn được. Ngày mai tôi sẽ trở về Luân Đôn.

Trước mặt tôi là hai bức thư của Anh đề ngày 5 tháng Ba và 18 tháng Sáu. Việc hoàn thành tác phẩm của Anh về thị trường tín dụng và tiền tệ tốt hơn hết là để lùi lại đến khi xuất bản xong tập III^{1*}; trong đó Anh sẽ thấy nhiều cái mới và càng nhiều cái chưa giải quyết được về vấn đề ấy, do đó cùng với việc giải quyết mới lại nảy sinh những vấn đề mới. Hễ đột ngột nghỉ ngơi mùa hè kết thúc là tập III sẽ được hoàn thành không chậm trễ. Kế hoạch thứ hai của Anh - những giai đoạn quá độ lên xã hội cộng sản - cần phải suy nghĩ kỹ, song tôi có thể khuyên Anh: *nonum prematur in annum*^{2*}, đây là vấn đề khó nhất trong tất cả những vấn đề còn tồn tại vì rằng các điều kiện không ngừng thay đổi. Chẳng hạn, mỗi tư-rút mới đều làm biến đổi chúng và cứ mười năm một, mục tiêu cần công kích lại hoàn toàn thay đổi.

Cuộc thi thố vừa rồi của Anh tại trường đại học tổng hợp Xuy-rích hết sức lý thú¹⁴¹. Những ngài ấy ở đâu cũng một duộc cả. Thôi thì mong rằng Anh đạt được thắng lợi cuối cùng bất chấp ý họ và rồi rút cục họ đành để Anh yên.

Cuốn sách của Bác-tơ^{3*} làm tôi rất thất vọng. Tôi chờ đợi thấy trong đó ít hơn nhiều những điều tầm thường và những kết luận

1* - của bộ "Tư bản".

2* - "giữ lấy mười năm không trưng bày!" (*Hô-ra-xơ*. "Khoa học thơ ca", đoạn thơ 388), dịch theo nghĩa bóng là: chớ nôn nóng, đừng kết luận vội vàng.

3* *P. Bác-tơ*. "Triết học lịch sử của Hê-ghe và của phái Hê-ghe cho đến Mác và Gác-tơ-man".

vội vàng. Một tác giả nhận định về mỗi nhà triết học không căn cứ vào những cái là bất biến, tiến bộ trong hoạt động của nhà triết học đó, mà lại căn cứ vào cái tất yếu là nhất thời, phản động, nhận định theo *hệ thống*, – một tác giả như thế tốt hơn hết là nín lặng. Theo ý kiến ông ta thì toàn bộ lịch sử triết học giản đơn là "đồng đồ nát" của những hệ thống đã không biện minh được cho chính mình.

Ông già Hê-ghe đứng cao biết bao so với kẻ làm như phê bình ông! Nhà phê bình này còn tưởng rằng nếu như bói ra được đó đây dấu vết của đôi điều khiên cưỡng mà Hê-ghe, cũng như mọi nhà sáng lập hệ thống khác, đã phải dùng để xây dựng hệ thống của mình thì dường như đó đã là phê phán Hê-ghe rồi! Một phát hiện vĩ đại biết bao khi ông ta cho rằng Hê-ghe đôi khi đánh thành một đồng những mặt đối lập tương phản và mâu thuẫn nhau! Nếu như bói công thì tôi sẽ chỉ ra cho cái nhà ông Bác-tơ ấy rằng còn có những thủ đoạn ghê gớm hơn nữa kia! Bác-tơ là người mà chúng tôi ở trên bờ sông Ranh gọi là *Korinthenscheisser*: anh ta biến mọi thứ thành vật vãnh, mà chừng nào ông ta còn chưa từ bỏ cái thói ấy thì theo lời Hê-ghe, ông ta sẽ "từ không thông qua không đi tới không"¹⁴².

Sự phê bình của ông ta đối với Mác thực buồn cười. Ban đầu ông ta dựng lên lý luận duy vật về sự phát triển lịch sử dưới cái dạng mà ông ta cho rằng *phải* là của Mác, sau đó ông ta lại thấy rằng trong tác phẩm của Mác sự việc lại khác hẳn. Nhưng từ đó ông ta không rút ra kết luận rằng ông ta, Bác-tơ, đã gán cho Mác cái gì đó không đúng, mà trái lại, đi đến kết luận rằng Mác đã tự mâu thuẫn và không biết vận dụng lý luận của chính mình! "Ôi, giá như bọn người ấy biết chỉ ít ra là *đọc* cho nên hồn!" – Mác thường thốt lên như vậy khi gặp phải lời phê bình giống thế.

Ở đây tôi không có cuốn sách ấy. Nếu như có thời gian, tôi sẽ chỉ ra cho Anh hơn một trăm chỗ xuyên tạc. Thật đáng tiếc.

Xem ra con người ấy có thể làm được cái gì đó nếu như ông ta không vội vàng như trong các kết luận cuối cùng của mình. Hy vọng trong thời gian tới ông ta sẽ viết một cái gì đó gây ra sự phê phán kịch liệt hơn; nếu như đã ông ta cho ra trò thì sẽ rất có lợi cho ông ta.

Nhìn chung, chúng tôi sống khá tốt; tôi cảm thấy khá hơn so với cùng thời kỳ này năm ngoái và tôi cho rằng sau một đợt nghỉ ngơi ngắn sẽ lại hoàn toàn khỏe mạnh. Mong sao công việc bớt bị gián đoạn đi một chút! Hai ba tháng trước đây, tôi bắt tay chuẩn bị bản in mới cuốn "Nguồn gốc của gia đình..."^{1*} và có thể hoàn thành trong vòng hai tuần nhưng ngay lúc đó tôi nhận được dự thảo mới của cương lĩnh cần phải phê bình¹³⁷, sau đó lại được biết về đủ thứ sai lầm nhỏ nhoi xảy ra ở lục địa mà ở đây, ở nước Anh, – nơi có môi trường thuận lợi nhưng đòi hỏi phải xử sự rất thận trọng v.v., – đã gây khó khăn cho chúng tôi trong công tác chuẩn bị Đại hội đại biểu Bruy-xen¹⁵⁶ v.v.. Tất cả những cái đó lại làm cho tôi mất ổn định, phải gián đoạn công việc; tuy vậy cương lĩnh ấy không những cần hiệu đính phần lớn và bổ sung mà còn phải *kết thúc* để tôi có thể bắt tay vào tập III. Thôi được, mọi việc rút cục sẽ được thực hiện bởi vì phải được thực hiện.

Ở đây có khi tôi cảm thấy như mình đang ở Phổ. Chủ nhật^{2*}, tôi gặp một nhóm 5 - 6 lính thủy thuộc chiến hạm "Stô-sơ", đó là những chàng đẹp trai không thua kém gì lính thủy Anh, – còn sáng sớm nay đã nghe thấy tiếng gầm của đại bác và tiếng nổ

1* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

2* – 28 tháng Sáu.

của lựu đạn vang lên không ngớt trong cuộc tập bắn ở pháo đài Poóc-xmút.

Pum-pxơ, Péc-xi và tôi gửi lời chào Anh.

Ông già **Ph. Ăng-ghe-n** của Anh

Công bố lần đầu trên tạp chí "Sozialistische Monatshefte" số 22, 1920

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

60

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GÔ Ở LƠ-PÉC-RÔ

[Luân Đôn], 7 tháng Bảy 1891

Lau-ra thân mến!

Đúng là điều đó rất xấu đối với Pôn đáng thương, chí ít là nhìn vào lúc này¹⁴³. Dù sao thì anh ấy còn chưa vào tù. Có thể *phá án*, tuy nhiên chỉ có một phần mười hy vọng mà thôi. *Cần* để cho trong nghị viện dấy lên dư luận âm ỉ về sự phán quyết nhục nhã ấy, và tôi hy vọng rằng Mi-le-răng và đồng bọn không bỏ lỡ dịp gây ra dư luận âm ỉ đó. Tôi cho rằng chính sách của Pôn - chuyển ngay sang tấn công, lại tiến lên chiến trường phương Bắc và ra sức làm cho chính phủ lo sợ – là ưu việt. Điều đó, theo lệ thường, người Pháp hiểu tốt hơn và rõ ràng hơn người Đức chúng tôi, nghĩa là để cứu vãn sự thất bại, phải tấn công ở điểm khác, nhất định phải tấn công, không bao giờ tỏ ra nhát gan, không bao giờ lùi bước.

Dù sao, một ghế ở nghị viện xem ra là cầm chắc đối với anh ấy và điều đó kéo anh ấy ra khỏi nhà tù nếu như khi tiến hành bầu cử anh ấy còn ngồi tù. Phương Bắc hiện thuộc về chúng ta. Các nhà cầm quyền ấy mới ngu làm sao! – Họ mưu tính họ có thể đàn áp một phong trào như của chúng ta bằng đàn áp. Nhưng với tất cả tính càn rỡ của mình, ngài Công-xtăng vẫn tỏ ra dao động; cuộc bãi công của công nhân phục vụ xe ngựa công cộng¹⁴⁴ chứng tỏ ông ta là con người khác hẳn; ông ta có thể làm tất cả nếu như ông ta thấy rằng hậu quả của phán quyết đi ngược lại những hy vọng mà ông gửi gắm vào đó.

Ra-vê làm cho người ta sửng sốt^{1*}. Tôi thương bất cứ ai phải sửa chữa bản dịch của con người ấy. Đối với cháu, công việc ấy chắc cũng là thứ lao động xi-xi-phô!⁸⁰. Dù thế nào nó cũng có thể cho cháu cơ hội thuận lợi để dịch sách cho một chủ nhà xuất bản sách mà bấy giờ sự cố gắng của cháu sẽ đem lại thành quả.

Tiện đây nói luôn, để diễn đạt chính xác bằng tiếng Pháp từ *Schutzergebung*^{2*} – một thuật ngữ kỹ thuật, về pháp luật – phải dùng từ *commendation*.

Tôi đã sửa xong "Nguồn gốc" để xuất bản lần thứ tư. Trong đó sẽ có những điểm bổ sung lớn và quan trọng; trước hết, lời tựa mới^{3*} (bản in thử gửi cho Ra-vê và bản văn chắc sẽ được đăng trong số sau của tờ "Neue Zeit"), tiếp đến là những điểm bổ sung trong chương nói về gia đình. Tôi nghĩ rằng điều đó làm

1* Trong nguyên bản có sự chơi chữ, dựa vào sự đồng âm của từ Ravé - Ra-vê, tên một dòng họ và từ "ravir" – một động từ trong tiếp Pháp: "làm sửng sốt, làm ngạc nhiên".

2* – sự bảo hộ.

3* Ph. Ăng-ghen. "Về lịch sử gia đình nguyên thủy (Bác-hô-phen, Mác-Len-nan, Moóc-gan)".

cho cháu hài lòng. Lu-i-da, trên mức độ rất lớn, là nguồn gốc thiên tài của tôi, Lu-i-da có rất nhiều tư tưởng rõ ràng, dễ hiểu và độc đáo về vấn đề này. Lu-i-da yêu cầu tôi chuyển tới cháu và Pôn lời chào thân thiết nhất.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue "Correspondance", t.III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

61

GỬI GU-XTÁP PHÔ-GTÔ Ở LAI-PXÍCH

[Bản nháp]

Luân Đôn, 8 tháng Bảy 1891
127, Regent's Park Road, N.W.

Thưa quý Ngài!

Nếu như hôm nay tôi mới trả lời hai bức thư đầy thân ái của Ngài đề ngày 30 tháng Sáu và 5 tháng này¹⁴⁵ thì chỉ là vì rằng tôi vẫn đợi hoài tin của Líp-nếch, là người mà Ngài nhắc đến trong thư và cũng là người mà tôi thông qua Ri-hác-đơ Phi-sơ, đồng sự của ông ta tại Ban lãnh đạo Đảng, đặc biệt yêu cầu viết thư cho tôi, và chẳng Bê-ben và Ngài vừa mới quen biết nhau, trong khi đó Líp-nếch biết Ngài từ lâu.

Nguyện vọng của Ngài có được thỏa mãn hay không tùy thuộc

vào một mình tôi. Tiếng nói quyết định thuộc về những người thừa kế của Mác, mà tôi chỉ giản đơn là người đại diện và người chấp hành ý nguyện của họ, và cũng còn thuộc về người xuất bản "Tư bản"^{1*} nữa. Về người xuất bản thì tôi thấy rằng tôi có thể khẳng định với Ngài rằng, bất kể trường hợp nào anh ta cũng không đồng ý cách làm tương tự. Về phía những người thừa kế, Ngài cũng chưa chắc nhận được câu trả lời thuận lợi hơn. Trong hai người con gái còn sống của Mác^{2*} không ai đồng ý để một tác giả khác thuật lại bằng tiếng Đức tác phẩm của cha mình vốn đã viết bằng tiếng Đức. Khi tôi hỏi thì cũng được trả lời đúng theo tinh thần đó.

Cá nhân tôi cũng không thể thanh thản nếu tôi ủng hộ đề nghị của Ngài. Ngài đã có nhã ý gửi cho chúng tôi tác phẩm của Ngài: hệ thống mới về khoa học tự nhiên. Vì rằng tôi chỉ có thể nghiên cứu khoa học tự nhiên vào những giờ nhàn rỗi, cho nên dù sao cũng phải qua một thời gian khá dài tôi mới có thể tự cho phép đưa ra những nhận xét nhất định về những quan điểm của Ngài. Hễ thời gian cho phép là tôi bắt tay nghiên cứu các tác phẩm của Ngài, tôi rất cảm ơn Ngài đã gửi chúng cho tôi; cho dù tôi cảm thấy chúng không đủ sức thuyết phục thì dù sao, chắc chắn tôi cũng có thể rút ra từ đấy đôi điều đáng học tập. Song những tác phẩm của Ngài không cung cấp một căn cứ nào để có thể phán đoán xem Ngài có nắm được hay không những tri thức đủ sâu sắc về môn kinh tế chính trị, những tri thức này là điều kiện hàng đầu cho dự định tiến hành công việc của Ngài.

Do đó, gạt sang một bên mọi nghi ngờ và trở ngại khác, chí ít tôi chỉ có thể đồng ý với điều kiện tôi sẽ hiệu đính tác phẩm

1* - O. C. Mai-xnơ.

2* - Ê-lê-ô-no-ra và Lau-ra.

của Ngài. Như vậy nó ít nhiều có thể trở thành tác phẩm *của tôi*; điều đó làm cho Ngài không hài lòng mà tôi cũng vậy, bởi chừng toàn bộ thời gian của tôi đã được sắp xếp cả rồi.

Cho nên tôi tuyệt đối không thấy được bằng cách nào Ngài có thể nhận được sự đồng ý của tất cả các nhân vật hữu quan và đạt được mục đích của mình. Tôi không thể giấu giếm Ngài một điều là theo tôi, tốt hơn hết là Mác nói với người Đức bằng tiếng Đức của chính mình. Sau này công nhân sẽ hiểu điều đó. Công nhân thông minh hơn rất nhiều và thực tế có nhiều tri thức hơn là người ta thường nghĩ.

Xin gửi lời chào tôn kính nhất.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

62

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GỎ Ở LÔ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 12 tháng Bảy 1891

Lau-ra thân mến!

Bức thư kèm theo là của Pôn gửi cho tôi từ Li-lô¹⁴⁶. Vì tôi không biết hiện nay anh ta có thể ở đâu nên tôi gửi lại bức thư và trả lời cháu.

Trước hết, tôi hoàn toàn không có thời gian làm cho Đuych

- Cơ-si nhiều việc như thế để anh ta có thể dựa vào đó viết một bài gây ấn tượng mạnh mẽ. Tôi sắp kết thúc "Nguồn gốc"^{1*} rồi sau đó phải rời khỏi đây cho thư giãn thần kinh đôi chút vì rằng tôi cảm thấy hệ thần kinh của tôi hơi bị suy yếu. Sau việc ấy là tập ba^{2*} chứ không phải gì khác. Việc đó đã được quyết định từ lâu và không thể và cũng sẽ không thay đổi.

Nếu như tôi phải viết về một vấn đề gì rắc rối và cho một công chúng kỹ tính như người Pháp thì không nghi ngờ gì tôi phải đích thân viết dưới danh nghĩa mình, chứ không bao giờ cho phép nhà báo biến bức thư của tôi thành một cuộc phỏng vấn rồi theo cách làm của người Pháp, đặt vào mồm tôi không phải điều mà tôi đã nói mà là điều mà ông ta cho rằng tôi phải nói.

Đương nhiên, tôi không thể viết về 3 vấn đề được nêu ra theo bút pháp thích hợp với giai cấp tư sản Pháp và bạn đọc của báo "Figaro". Tôi phải nhắc nhở họ về một sự thực là do họ khuất phục tên phiêu lưu Lu-i Bô-na-pác-tơ 20 năm trời nên họ đã đặt nền tảng cho tất cả các cuộc chiến tranh mà chúng tôi phải hứng chịu kể từ 1850, bao gồm cả cuộc chiến tranh Pháp – Phổ, cuộc chiến tranh này xảy ra, xét cho cùng là do tham vọng của họ can thiệp vào công việc nội bộ của nước Đức, cái tham vọng mà hiện nay xem ra họ vẫn còn cho là hợp lý; nếu như họ mất An-da-xơ v.v. thì đó là vấn đề số mệnh trong chiến tranh cho nên tôi phản đối một cách dứt khoát nhất việc đem đặt vận mệnh của toàn châu Âu và giai cấp công nhân phụ thuộc vào vấn đề ai sẽ chiếm được mảnh đất nhỏ bất hạnh ấy. Chỉ ra cho

1* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

2* – của bộ "Tư bản".

họ tất cả những cái đó có lẽ rất có lợi, nhưng liệu họ có nghe lọt tai điều đó mà không kết cho tôi đủ *các thứ tội đáng chết* hay không?

Dù sao thì tôi cũng không có thời gian, cũng không thể chạy theo sự điều hành của Đuych – Cơ-si. Có hai lý do quyết định.

Pôn đã viết thư cho tôi về Rơ-na và lời tuyên bố mà ông ta định đưa ra về việc những lời lẽ mà người ta gán cho Pôn chính do *ông ta* nói – chắc Pôn đã nói cho cháu biết trước tôi. Hy vọng rằng tất cả cái đó góp phần thủ tiêu bản án¹⁴³.

Ét-uoôt ở Xanh-Mác-ga-rét Bây, bệnh thận đã tái phát; do đó ở đây chỉ còn Tú-t-xi và Xem Mu-rơ cùng với chúng tôi. Thứ tư^{1*} Lu-i-da định đi Viên, tôi đang chờ Soóc-lem-mơ đến, bây giờ chúng tôi mới xem xét nên làm gì. Tôi còn chưa có kế hoạch hề rõ ràng, nhưng trong đầu óc đang lượn lơ đủ thứ phương án mơ hồ.

Còn việc nữa. Chính lúc này tôi không muốn nói về những cái có liên quan đến bài phát biểu của Phôn-ma-rơ¹³⁸, hiện giờ vấn đề ấy đang được thảo luận chu đáo ở Đức. Bất cứ lời phát biểu nào của tôi ở Pháp đều có thể bị lợi dụng, xuyên tạc, lạm dụng để chống lại người của chúng ta ở Đức và làm rắc rối hơn nữa tình cảnh của họ. Mà họ đều biết rõ rằng tôi từ chối làm bất cứ việc gì cho bất cứ ai trước khi hoàn thành tập III.

Hình như tôi đã gửi cho cháu tập thư thứ hai của Phin-đơ – Ba-râu đăng trên tờ "Star"¹⁴⁷. Dù sao thì bằng cách này hay cách khác nó đã mất đi tính sắc bén của nó do có thông tri 18 tháng Sáu¹⁴⁸ của đảng Bĩ. Việc người Bĩ hoàn toàn phục tùng nghị quyết được thông qua ở Ha-lơ đã đảo lộn mọi tính toán của Hai-nơ-man nên hiện nay ông ta tức điên lên đối với họ, dọa trả

1* – 15 tháng Bảy.

thù nhưng hiện còn tự kiềm chế. Đồng thời ông ta đã tự phá tan hy vọng cuối cùng của mình ở I-xtơ-En-đơ^{1*} do đả kích Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt⁴⁹ (phần lớn lãnh tụ của Liên minh này là thành viên của Liên đoàn dân chủ – xã hội¹¹) và đả kích Tút-xi mà ông ta gọi là tiểu thư Mác. Đấy, ông ta đã sa đoạ đến mức ấy!

Lu-i-da gửi lời chào chân thành.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ă.

Tôi và Tút-xi vừa bàn bạc về bài bia mộ chí cho Nim. Sau khi thảo luận một loạt đề nghị về những tính ngữ khác nhau, mỗi từ này đều có thể có ý kiến phản đối, tôi ngả về đề nghị của Tút-xi – không viết gì cả ngoài tên họ. Như vậy, bài bia mộ chí sẽ như sau:

Tưởng niệm

Gien-ni Mác

và

Các Mác

và

Ga-ri Lông-ghê

cùng

Hê-lê-na Đê-mút,

sinh 1 tháng Giêng 1823,

mất 4 tháng Mười một 1890.

1* - khu vực phía Đông Luân Đôn, gồm các khu phố mà cư dân là giai cấp vô sản và dân nghèo.

Ý kiến cháu như thế nào?

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue "Correspondance", t.III, Paris, 1959

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Anh In bằng tiếng Nga lần đầu

63

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 20 tháng Bảy 1891

Lau-ra thân mến!

Việc xảy ra với Quy-lin quả thực phiến lòng, tương xứng với họ của con người ấy¹⁴⁹ – nhưng ở đây có thể làm gì? Khi mà vũ khí ấy nằm trong tay Công-xtăng thì chúng ta chỉ còn cách im lặng.

Lu-i-da đã đi hôm thứ tư^{1*}, còn Giô-li-mây-ơ đến vào thứ bảy, nhưng anh ta ngày càng trở thành Tơ-ri-xti-mây-ơ^{2*} và giờ đây phải bỏ ra nhiều công sức mới gây ra được cho anh ta một

1* - 15 tháng Bảy.

2* Trong nguyên bản có sự chơi chữ: Giô-li-mây-ơ (Jollymeier) là tiếng lóng bông đùa của Soóc-lem-mơ, nghĩa là người chủ trại vui vẻ; còn Tơ-ri-xti-mây-ơ (Tristymeier) là người chủ trại buồn rầu.

nụ cười. Dù sao thì tôi cũng phải làm tận lực để đạt được điều đó.

Pôn yêu cầu tôi gửi séc cho cháu nên tôi gửi kèm đây 20 pao; khi nào nhận được hãy báo cho tôi biết. Tôi phải gửi gấp vì Giô-li-mây-ơ còn đang dạo chơi, nếu như tôi ngừng viết thư thì cháu sẽ biết nguyên nhân là gì.

Chúng tôi đang chuẩn bị một chuyến đi biển nhưng hiện tôi còn chưa có kế hoạch xác định, và lại tôi còn chưa kết thúc việc sửa bản thảo^{1*} song, theo như tôi có thể phán đoán thì tôi đang viết những điều bổ sung cuối cùng. Hy vọng sẽ hoàn thành không muộn hơn thứ tư^{2*}.

Pôn cho rằng Tút-xi lo lắng quá mức cần thiết về Bruy-xen¹⁵⁶ - tôi không nghĩ như vậy. Tất cả mọi việc đều *có thể* diễn ra thuận lợi và chắc *sẽ diễn ra* thuận lợi nếu như tất cả chúng ta sẽ tiếp đón địch thủ với sự chuẩn bị đầy đủ, nhưng tôi có quá nhiều kinh nghiệm lớn về những đại hội đại biểu như thế này và tôi cũng biết rằng mọi cái đều có thể dễ dàng đi lạc đường. Người Bỉ tuyên bố triệu tập đại hội đại biểu vào *18 tháng Tám*¹⁴⁸, tức là *thứ ba* thay vào ngày *chủ nhật* 16. Nếu người của chúng ta đến vào ngày 18, còn (phái Khả năng) phái Bru-xơ và những người ủng hộ Hai-nơ-man đến vào ngày 16 thì họ có thể làm rối beng mọi thứ. Hôm qua Tút-xi viết thư cho Vôn-đéc-xơ, song những con người ấy thậm chí không bao giờ trả lời! Còn người Anh hành động như thế nào thì đấy còn là vấn đề. Về phía nước Đức hầu như chắc chắn là Phôn-ma-rơ sẽ đến và sẽ sắp đặt những âm mưu đen tối.

1* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

2* – 22 tháng Bảy.

Còn thái độ của nước nhỏ ra sao thì cháu biết đấy, không thể trông chờ sự ủng hộ của họ. Một sai lầm của chúng ta, một lần bỏ lỡ thời cơ thuận lợi có thể đòi hỏi chúng ta sau này phải nhiều năm làm những việc thừa nhưng không tránh khỏi.

Lại còn cái anh chàng Bon-ni-ê không bao giờ chịu ngồi yên ấy đã viết thư cho tôi với giọng điệu kiên quyết rằng Ghết và hấn ta đến đó với mục đích đạt bằng được sự phục hồi Quốc tế cũ cùng Ủy ban trung ương. Tôi vừa mới trả lời gay gắt anh ta rằng như thế có nghĩa là chuyển toàn bộ sự nghiệp vào tay người Bỉ (Ủy ban trung ương duy nhất có thể có) vì tôi biết rõ họ là những người như thế nào, điều đó có nghĩa là phá hoại trong mấy năm toàn bộ triển vọng phát triển của phong trào ở đây, ở nước Anh, do những ý đồ thiếu suy nghĩ nhằm đẩy mạnh sự nghiệp mà thời cơ thực hiện còn chưa tới. Thực ra, đó là biện pháp tốt nhất để gây ra cuộc tranh cãi lẫn nhau giữa người Pháp, người Anh và người Đức. Xem ra Bon-ni-ê có phần bối rối, nhưng làm sao mà biết trước được anh ta và Ghết có thể gây nên những chuyện gì với cái nhiệt tình của họ.

Giô-li-mây-ơ và tôi gửi lời thăm cháu.

Ông già **Ph. Ă.** của cháu

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách F. Engels, P. et L. Lafargue "Correspondance", t.III, Paris, 1959

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Anh In bằng tiếng Nga lần đầu

64

GỬI VÍCH-TO ÁT-LE

Ở VIÊN

Luân Đôn, 22 tháng Bảy 1891

Át-le thân mến!

Để bày tỏ với người Áo thiện cảm không phải là suông của tôi đối với họ, tôi ủy thác cho Đi-txơ chỉ ra – nói theo tiếng Áo^{1*} - một nửa nhuận bút về bản in mới cuốn "Nguồn gốc của gia đình..." giao cho anh nộp vào quỹ của Đảng các anh. Tôi hy vọng không cần Diarrhetica^{2*} liều cao để thực hiện điều đó. Khi nào anh nhận được, ngay một lúc và bao nhiêu (việc trả tiền có thể tiến hành theo từng thời hạn), tôi chưa thể nói được: Đi-txơ trả 50 mác cho mỗi một nghìn bản mà anh ta in ra, – trong số đó anh sẽ được nhận 25 mác.

Nếu như anh ghi việc nhận khoản đảng phí ấy vào biên lai in ấn của anh thì chỉ viết chữ cái đầu tên tôi: của Ph.Ă. từ Luân Đôn gửi về chừng nào đó, không nêu tỉ mỉ hơn, điều đó là hay hơn cả đối với tôi.

Hiện còn một việc nữa: nếu như anh xin được giấy chứng nhận tư cách đại biểu cho Lu-i-da, mà điều này không khó, thì cô ấy đồng ý tham gia cuộc diễu hành của các đội tiên tiến toàn thế giới của Bruy-xen¹⁵⁶. Nhưng ở đây có một điều kiện bí mật,

1* Ở đây Ăng-ghen dùng từ "abführen" có nghĩa là "chỉ ra", "nộp tiền" cũng có nghĩa là "rửa sạch dạ dày".

2* – thuốc tẩy, thuốc xổ.

tức là cô ấy sẽ đưa anh và Bê-ben, hoặc chỉ ít một mình anh về Luân Đôn vài ngày. Tôi hy vọng Lu-i-da đạt được điều đó. Lúc bấy giờ tôi đã trở lại đây rồi và sẽ nóng lòng chờ đợi các anh. Ai biết được sang năm các anh còn thuyết phục tôi làm cái gì nữa. Cho nên đừng do dự lâu nữa và hãy đi cùng với chị ấy!^{1*}.

Người bạn già **Ph.Ăng-ghen** của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách "Victor Adlers Aufsätze, Reden und Briefe". Erstes Heft: "Victor Adler und Friedrich Engels". Wien, 1922

*In theo bản in trong cuốn sách
Nguyên văn là tiếng Đức*

65

GỬI EM-MA ÁT-LE

Ở VIÊN

Luân Đôn, 22 tháng Bảy 1891

Bà Át-le thân mến!

Tôi lấy làm tiếc rằng năm nay chuyện tôi sang lục địa sẽ không thành, mặc dù đó là một chuyến đi mà tôi vui lòng thực hiện chỉ ít ra chỉ là để gặp Bà ở Lun-xơ và để Bà thấy tôi có thể ăn các món ăn Áo, thậm chí rất hào hứng nữa; điều đó Lu-i-da có thể làm chứng với Bà, hiện nay cô ấy vẫn chuẩn bị

1* – Em-ma Át-le.

cho tôi món xà-lách chỉ theo kiểu Viên mà thôi. Nhưng nếu như tôi không thể đến chỗ Bà thì cũng còn một khả năng khác. Có lẽ Bà sẽ cùng Vích-to đến Bruy-xen¹⁵⁶, và như thế chúng ta vẫn có thể dễ dàng làm quen được với nhau ở đây, ở Luân Đôn. Thực ra từ Bruy-xen đến Luân Đôn chỉ có vài bước, Bà nghĩ thế nào? Nếu như Bà không thể đến Bruy-xen thì phải chăng Bà có thể buộc chồng Bà đến đây nghỉ mấy ngày sau đợt công tác khẩn trương ở đại hội đại biểu quốc tế? Những việc như vậy rất vất vả mà mấy ngày nghỉ ở Luân Đôn sẽ hoàn toàn có lợi cho sức khỏe của chồng Bà.

Chánh án châu Phi, Xem Mu-rơ, vừa mới tới nên tôi buộc phải ngừng viết thư. Xin mời Bà đến, Lu-i-da chắc có thể thuyết phục Bà, – còn nếu như Bà không thể đến được thì hãy cử đại diện của mình đến!

Xin hãy thay tôi hôn mấy cháu dễ thương của Bà. Lu-i-da đã kể rất nhiều chuyện về chúng.

Kính thư

Ph. Ăng-ghe-n

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Victor Adlers Aufsätze, Reden und Briefe". Erstes Heft: "Victor Adler und Friedrich Engels". Wien, 1922

*In theo bản in trong cuốn sách
Nguyên văn là tiếng Đức*

66

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở MAU-TƠ-ĐÊ-ĐÉC-TƠ

Rai-dơ, đảo Oai-tơ,
9-11 tháng Tám 1891

Doóc-gơ thân mến!

Hai bức thư của anh đề 14 và 20 tháng Bảy đã được người ta chuyển đến đây cho tôi. Tôi và Soóc-lem-mơ đã ở đây, ở nhà Pum-pxơ¹⁵⁹, hai tuần nay rồi, chồng Pum-pxơ làm đại lý cho anh em anh ta tại đây, khoảng một tuần nữa tôi sẽ trở về.

Rất cảm ơn về những thông tin liên quan đến "Journal of the Knights of Labour" – tôi buộc phải đọc cả một đồng báo, không có những thông tin ấy thì thường rất khó xác định phương hướng. Xin cảm ơn thông báo về tình hình Gôm-péc-xơ và Xa-ni-an¹⁵⁰. Điều đó rất quan trọng trong trường hợp phải gặp mặt họ ở Luân Đôn.

An-na^{1*} phải nghĩ đến vấn đề bảo đảm cuộc sống của bản thân; sự ngu ngốc đó đã vượt quá mọi giới hạn.

Tại đại hội đại biểu Bruy-xen¹⁵⁶, thủ đoạn lừa bịp của phái Khả năng – Hai-nơ-man chắc sẽ chấm dứt. Sự phân liệt trong phái Khả năng³¹ ở Pa-ri đã làm mất chỗ đứng của Bru-xơ. Ở các tỉnh, họ chẳng là gì hết, còn ở Pa-ri quần chúng ủng hộ A-lê-man chống lại Bru-xơ. Tình hình đó dẫn đến chỗ phái Khả năng với hai sắc thái đã mất quyền kiểm soát cứ điểm mạnh cuối cùng của nó – sở tìm việc. Tờ "Socialiste" số ra ngày 29 tháng Bảy¹⁵¹ đã

1* – X.Pát-lép-xki.

viết như thế. Người Bruy-xen, trong thâm tâm cũng là phái khả năng và ủng hộ họ hết khả năng của mình, đã hoàn toàn thay đổi trận tuyến; họ muốn trở thành Tổng Hội đồng của Quốc tế mới và muốn ve vãn "phái mác-xít" là phái đã vượt lên hàng đầu; do đó mà có những lời gào thét nức cười của những người bạn Pa-ri và Luân Đôn của họ mà họ đã phò mặc cho số phận. Tôi sợ, rất sợ ngài Hai-nơ-man không còn là "kẻ thù" chính thức của chúng ta nữa mà muốn mạo xưng là "bạn" của chúng ta. Điều đó rất dở vì rằng không có thời gian để theo dõi thường xuyên và khắp nơi nhà âm mưu ấy.

Tút-xi, Ê-vơ-ling, Toóc-nơ và một số người khác thuộc Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt⁴⁹, Xan-đốc-xơ (thư ký của Giôn Bốc-xơ) và một số người Anh khác trong số những người ủng hộ chúng ta đang đi Bruy-xen. Tình hình các hội công liên cũ ra sao thì tôi không rõ.

Liên minh công nhân cảng đang đứng trước họa diệt vong. Công nhân cảng đã giành được thắng lợi trong bãi công chỉ nhờ vào 30 000 p.xt. nhận được của những người Ô-xtơ-rây-li-a tràn đầy nhiệt tình, nhưng họ cho rằng tự họ cũng vẫn có thể giành được thắng lợi. Do đó họ mắc hết sai lầm này đến sai lầm khác – sai lầm gần đây nhất là họ đã ngừng cho đăng ký, ngừng kết nạp đoàn viên mới, do đó, tự họ đã nuôi dưỡng bọn phản bội ngay trong hàng ngũ họ. Sau đó họ lại từ chối thỏa thuận với công nhân các xí nghiệp hơi đốt. Nhiều người trong họ mùa hè là công nhân cảng, còn mùa đông là công nhân xí nghiệp hơi đốt. Công nhân các xí nghiệp hơi đốt đề nghị trong tình hình luân lưu công tác như vậy, thẻ hội viên của *một* trong hai liên minh ấy có hiệu lực đối với cả hai; đề nghị đó bị bác bỏ! Mặc dù vậy, công nhân các xí nghiệp hơi đốt vẫn tạm thời công nhận thẻ hội viên của công nhân cảng – nhưng liệu có được lâu hay không, thật là khó nói. Sau đó công nhân cảng đã gây dư luận

xôn xao chống lại sự nhập cư của dân nghèo nước ngoài (người Do Thái nước Nga). Một trong những người lãnh đạo của họ là Tôm Man, một chàng trai dễ mến nhưng hết sức nhu nhược, việc bổ nhiệm anh ta làm ủy viên của Ủy ban lao động hoàng gia làm cho anh ta hoàn toàn mất tỉnh táo; Ben Ti-lét là một nhà âm mưu hiệu danh. Không có tiền; các ủy viên của Liên minh rút lui hàng loạt, kỷ luật bị buông lỏng.

Một tuần trước người ta viết thư cho tôi từ Pê-téc-bua nói rằng "chúng tôi đang đứng giáp mặt với nạn đói". Hôm qua, việc cấm xuất khẩu ngũ cốc ở Nga đã chứng minh điều đó. Một là nó sẽ bảo đảm cho chúng ta một năm hòa bình; vì rằng trong nước có nạn đói, nên tuy sự thực Nga hoàng sẽ đe dọa gây chiến nhưng không dám mạo hiểm phát động chiến tranh. Song *nếu như* sang năm, ở đây, Glát-xtôn lên cầm quyền thì chắc là người ta sẽ thúc đẩy Anh và Pháp đồng ý phong tỏa Đắc-đa-nen đối với hạm đội *tất cả* các nước giống như trong thời chiến, nghĩa là người ta tìm cách làm cho quốc vương Thổ mất khả năng tìm kiếm viện trợ để chống lại nước Nga. Do đó vấn đề phương Đông thời gian tới sẽ có cục diện như vậy.

Hai là việc cấm xuất khẩu ngũ cốc từ Nga có nghĩa là *chuyển nạn đói sang Đức là nước tiêu dùng lúa mạch đen*. Sự thiếu hụt ghê gớm lúa mạch đen ở Đức chỉ có nước Nga mới bù đắp được. Nhưng điều đó có nghĩa là sự phá sản hoàn toàn của chính sách thuế ngũ cốc của Đức, nó đem theo một loạt những chấn động chính trị không lường trước được. Chẳng hạn, tầng lớp quý tộc chiếm hữu những trang trại lớn không từ bỏ thuế quan bảo hộ của mình mà không làm lung lay thuế hàng công nghiệp của cả giai cấp tư sản. Các đảng phái chủ trương thuế quan bảo hộ đã mất tín nhiệm, toàn bộ tình hình đã biến đổi. *Còn đảng của*

chúng ta thì phát triển đồ sộ – mùa màng thất bát lần này đưa chúng ta tiến lên năm năm, đây là chưa nói đến việc nó ngăn cản việc gây ra cuộc chiến tranh sẽ khiến người ta phải trả giá bằng sự hy sinh lớn gấp trăm lần.

Theo cách nhìn của tôi thì nền chính trị châu Âu trước hết được quyết định bởi hai quan điểm nói trên, và nếu như Sluy-te-rơ muốn lưu ý mọi người đến tình hình đó trên tờ "Volkszeitung"^{1*} thì việc đó rất có lợi. Hễ đại hội đại biểu kết thúc¹⁵⁶ là tôi cũng phát biểu ngay về vấn đề này trên báo chí châu Âu. Đương nhiên, tôi không thể chịu trách nhiệm về việc người khác sử dụng ở đó những thông tin ấy của tôi như thế nào.

Tôi rất mừng là thời gian lưu lại Mau-tơ-Đê-déc-tơ đã có lợi cho anh cũng giống như mọi khi. Không khí biển rất có ích đối với tôi. Có điều là hiện nay thời tiết ở châu Âu rất thất thường nên không thể tiến hành cái gì lý thú. Soóc-lem-mơ gửi lời thăm anh. Tôi tạm dừng bút, ngày mai có thể còn gì đó để bổ sung

11 tháng Tám

Việc xuất khẩu ngũ cốc ở Nga còn chưa chính thức bị cấm, nhưng lệnh cấm nhất định sẽ xảy ra; cần chờ đợi thông cáo chính thức.

Ở Đông Phổ có cuộc bầu hai nghị sĩ vào quốc hội – có sự tăng *mạnh* số phiếu bầu của chúng ta^{2*}. Vậy là vùng nông thôn rút cục đã mở cửa cho chúng ta – sự việc đang tiến triển. Có thể là nhờ sự giúp đỡ của sinh hoạt đất đỏ mà chúng ta còn có

1* – "New Yorker Volkszeitung".

2* Xem tập này, các tr.191-192.

thể trải qua một cái gì đó cho đến trước 1900 nếu như lúc bấy giờ chúng ta còn chưa bị đánh bại.

Lu-i-da Cau-xky hiện nay ở Viên, sẽ đi Bruy-xen với giấy chứng nhận tư cách đại biểu của Viên, rồi từ đây sẽ đưa Át-le đến Luân Đôn, và có lẽ cả Bê-ben nữa là người mà tôi đã viết thư gửi sang Thụy Sĩ nhưng còn chưa nhận được thư trả lời.

Báo cáo của Tút-xi thay mặt công nhân các xí nghiệp hơi đốt và các tổ chức khác tại Đại hội đại biểu Bruy-xen rất tốt¹⁵², tôi sẽ gửi báo cáo đó cho anh. Tút-xi đi Bruy-xen với giấy chứng nhận tư cách đại biểu của Đại hội đại biểu ở Đu-blin¹²⁰ của công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ và như vậy là đại diện cho 100 000 người. Ê-vơ-linh cũng có ba - bốn giấy chứng nhận tư cách đại biểu. Số đại biểu của các hội công liên cũ xem ra rất ít – như thế càng hay!

Soóc-lem-mơ và tôi gửi lời thăm chị^{1*}.

Người bạn già **Ph. Ă** của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von. Jon. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIII, 1940.

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – Ca-ta-ri-na Doóc-gơ. Ặ

67

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GỎ
Ở LƠ-PÉC-RÔRai-dơ, 17 tháng Tám 1891
The Firs, Brading Road

Lau-ra thân mến!

Tôi và Soóc-lem-mơ vẫn còn ở đây chờ đợi thời tiết tốt đang đến rất chậm chạp, thỉnh thoảng gặp ngày đẹp trời thì chúng tôi mới cả gan đi dạo chơi, nhưng nhìn chung óc sáng kiến của chúng tôi bị nguội lạnh vì tính mù mờ ghê gớm vốn có ở luật pháp Anh cũng như khí hậu Anh; đồng thời không hiếm khi óc sáng kiến ấy bị nguội lạnh mà còn ỉu xiu vì rõ ràng là trời đang mưa. Dù sao, chúng tôi cũng có thể cảm ơn số phận mình về chỗ kế hoạch dạo quanh đảo này (không phải đảo Oai-tơ mà chúng ta đã dạo quanh hai lần mà là nước Anh) của chúng tôi đã bị phá vỡ từ trong trứng, nếu không chúng tôi sẽ được lãnh đủ. Vì thế, chúng tôi ngồi đây ngắm hạm đội Anh bỏ neo ở phía đối diện và chờ đợi hạm đội Pháp chắc sẽ tới đây vào ngày kia.

Vậy là Pôn đáng thương bắt đầu thụ hình ở Xanh-Pê-la-gi¹⁵³ – tôi hy vọng rằng anh ấy giữ được tinh thần tỉnh táo! Anh ấy buộc phải nghỉ ngơi một thời kỳ dài, nhưng thực ra nước Pháp đầy rẫy những chuyện bất ngờ, và không ai biết được việc gì sẽ xảy ra trong vòng một năm. Tôi tin rằng ở Lơ-Péc-rô cháu cũng cảm thấy cô đơn như Pôn ở Xanh-Pơ-la-giơ; vậy thì thỉnh thoảng cháu nên đến Luân Đôn với chúng tôi, tôi nghĩ rằng đối với cháu không có khó khăn đặc biệt bởi vì không lẽ cháu lại bị mấy cái chuồng bồ câu với chuồng gà... ràng buộc đến thế! Do vậy, tôi hy vọng rằng cháu sẽ sớm đến đây một khi đã lo liệu đời sống của Pôn trong chừng mực mà tình hình cho phép.

Người bạn Nga^{1*} của chúng ta viết thư cho tôi cách đây chừng ba tuần nói rằng: "Chúng tôi đang đứng giáp mặt với nạn đói" và quả vậy, lời tiên đoán đó đã nhanh chóng trở thành hiện thực. Trong khi bọn sô-vanh Pháp và bọn theo chủ nghĩa Đại Xla-vơ ở Nga tay nắm tay cùng hô "u-ra!"¹⁵⁴, thực tế đó thủ tiêu mọi cuộc biểu dương lực lượng của họ. Trong tình hình trong nước có nạn đói, Nga hoàng không thể đánh nhau. Nhiều lắm ông ta chỉ có thể ra sức lợi dụng tâm trạng hiện nay của giai cấp tư sản Pháp vào mục đích của mình; ông ta sẽ điều võ dương oai và đe dọa nhưng không mở cuộc tấn công, còn nếu như giai cấp tư sản Pháp đi quá xa thì ông ta sẽ bỏ mặc họ tự tìm lối thoát khỏi tình hình khó khăn. Mục đích của chính phủ Nga hiện giờ là phong tỏa Đắc-đa-nen *trong thời gian chiến tranh đối với hạm đội tất cả các nước*. Ban đầu nó cố sức đạt được sự đồng ý của người Pháp rồi tiếp đó, khi mà ở đây, như người ta hy vọng, kết quả của cuộc bầu cử phổ thông đưa Glát-xtôn lên cầm quyền thì bấy giờ người ta sẽ thuyết phục tên đại thân Nga già nua ấy cũng làm như vậy. Bấy giờ, khi mà hai cường quốc trên biển bị trói chân trói tay vì những hiệp định tương tự thì Nga hoàng sẽ trở thành chúa tể Công-xtăng-ti-nô-plơ mà ông ta có thể tấn công bất cứ lúc nào, còn quốc vương Thổ sẽ chỉ trở thành viên tổng đốc của Nga hoàng tại eo biển Bô-xpho. Cái kế hoạch đó là như vậy; nước cộng hòa tư sản ở Pa-ri sẽ đóng vai công cụ trong tay Nga hoàng trong việc thực hiện nó, rồi khi nào nước cộng hòa đó hoàn thành công việc của mình thì Nga hoàng sẽ đá nó đi cho rảnh. Đó là lý do mà Nga hoàng kính cẩn nghe bài "Mác-xây-e" và lấy lòng các đại biểu của nước cộng hòa.

Dù sao đi nữa, hòa bình sẽ được bảo đảm trong năm nay và phần lớn năm tới. Đó là kết quả chính của nạn đói ở Nga.

1* – N. Ph. Đa-ni-en-xơn.

Nhưng còn có những kết quả khác. Ngay ở nước Nga có thể xảy ra làn sóng công phần mà làn sóng này *có thể* dẫn tới sự biến đổi; thậm chí khả năng lớn hơn cả là chúng kéo theo *một số* biến đổi, gây nên một chuyển động nào đó trong cái ao tù ấy; nhưng cũng có thể xuất hiện một tình thế và đó sẽ không những chỉ là bước đầu của kết cục mà còn là bản thân kết cục.

Ở Đức mùa màng cũng bị thất bát, bấy giờ giá sinh hoạt thường ngày ngày càng tăng lên do nạn đói sẽ dẫn đến sự phá sản của chính sách tài chính và chính sách thuế quan bảo hộ của Bi-xmác. Chế độ cũ ở Đức sẽ bị lung lay tận gốc và không ai có thể nói được tình hình có thể đi xa đến đâu. Dù sao nó vẫn sẽ dẫn đến sự tăng mạnh hàng ngũ của chúng ta và giúp chúng ta chiếm lĩnh vùng nông thôn, nơi mà chúng ta đạt được những thành tích đáng ngạc nhiên. Ở Đông Phổ giáp giới với nước Nga, hai khu vực thuần nông nghiệp đã tổ chức bầu cử bổ sung. Hai năm trước, ở cả hai khu vực ấy chúng ta chỉ được 400-500 phiếu bầu, còn năm nay là 3 000! Nếu như chúng ta chiếm lĩnh được khu vực nông thôn của sáu tỉnh Đông Phổ (nơi mà các lãnh địa lớn và trang trại lớn chiếm ưu thế) thì quân đội Đức *sẽ là của chúng ta*.

Theo tin tức của tờ "Standard"¹⁵⁵ ra hôm nay thì cả Hai-nơ-man lẫn Bru-xơ đều không ra mặt nên A-lê-man buộc phải lãnh quyền chỉ huy phái Khả năng³¹. Do vậy đứng trước một loại phe đối lập *như vậy* thì xem ra chúng ta đối phó không có khó khăn đặc biệt gì. Mà khi vấn đề đó được giải quyết thì tại đại hội đại biểu trên thực tế không còn gì nghiêm trọng phải thảo luận miễn là không xuất hiện những ý kiến khác nhau về việc phục hồi "Quốc tế"^{1*} cũ. Tôi hy vọng sẽ không xảy ra tình hình đó vì rằng nó

1* Xem tập này, tr. 181.

sẽ dẫn tới sự phân liệt mới và đẩy lùi mấy năm phong trào của chúng ta, chí ít là ở đây, ở nước Anh. Xét về mọi mặt, việc khôi phục Quốc tế chẳng có ý nghĩa gì, nhất là khi ở Pháp cũng như ở Anh chưa có đảng thống nhất và lớn mạnh. Nếu như có những đảng như vậy và cả hai đều hành động nhất trí với người Đức thì mục đích sẽ đạt được không cần sự hợp nhất về hình thức, tác dụng tinh thần nhờ ở hành động chung của ba dân tộc lớn phương Tây là hoàn toàn đầy đủ rồi. Nhưng hiện nay không có khả năng đó, mọi mưu toan phục hồi Quốc tế đều dẫn đến tình hình một trong những nước nhỏ, có thể là nước Bỉ, sẽ chiếm được địa vị quan trọng không xứng đáng và kết thúc bằng sự lục đục với nhau. Vấn đề là phong trào đã có quy mô quá lớn, quá rộng nên không thể ràng buộc nó trong phạm vi đã trở nên chật hẹp đối với nó. Tuy nhiên vẫn còn nguyện vọng mãnh liệt khôi phục Quốc tế và Bon-ni-ê đang nung nấu nguyện vọng đó khi tôi gặp ông ta gần đây. Đương nhiên, ông ta tỏ ra khá lúng túng khi tôi đưa ra ý kiến phản đối của mình mà không tìm được câu trả lời – song điều đó có ngăn cản được ông ta và bè bạn của ông ta tại Bruy-xen chăng?

Tôi dự định trở về Luân Đôn vào thứ năm^{1*}, Át-le và có thể cả Bê-ben nữa sẽ từ Bruy-xen đến đây mấy ngày. Hễ nhận được tin tức về quá trình thảo luận ở Bruy-xen là tôi gửi ngay thư cho Pôn. Còn giờ đây Soóc-lem-mơ, gia đình Pum-pxơ và tôi gửi lời thăm hỏi nhiệt thành tới vợ chồng cháu.

Ph. Ăng-ghen

Tôi đã nhận thư của Tút-xi gửi từ Bruy-xen nhưng thư đó

1* – 20 tháng Tám.

viết trước buổi họp chủ nhật¹⁵⁶. Khi gửi thư này, tức 11 giờ sáng 18 tháng Tám, tôi không biết gì về tình hình diễn ra ở đó.

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue "Correspondance", t.III, Paris, 1959

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Anh In bằng tiếng Nga lần đầu

68

GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXÊ-VÍCH ĐA-NI-EN-XON Ở PÊ-TÉC-BUA

Luân Đôn, 2 tháng Chính 1891

Thưa Ngài tôn kính!

Hôm nay tôi gửi trả Ngài sáu bức thư nữa, nghĩa là toàn bộ số thư đã được viết trước khi năm 1878 kết thúc, số còn lại sẽ gửi trong thời gian gần nhất¹⁵⁷.

Lời tiên đoán của Ngài về nạn đói đã trở thành hiện thực, thậm chí quá nhanh và ở nơi chúng tôi, nước Anh, cũng đang trải qua những thử thách nặng nề. Mùa màng nhìn chung hứa hẹn tốt đẹp, nhưng chừng mười ngày trước đây, đúng lúc bắt đầu thu hoạch ở miền Nam nước Anh, thời tiết trở nên đáng sợ dẫn đến sự tàn phá ghê gớm đối với lúa mì đã thu hoạch cũng như chưa thu hoạch; nghe nói từ 20 đến 30 phần trăm mùa màng bị phá huỷ nghiêm trọng nếu như không phải là bị phá huỷ hoàn toàn. Ưu điểm duy nhất liên quan đến tai họa đó là

nó làm mất đi khả năng xảy ra bất cứ cuộc chiến tranh nào trong vòng 20 tháng tới, mà trong tình hình vũ trang toàn thể và nghi kỵ lẫn nhau hiện nay thì đó lại là phúc.

Cho phép tôi để đến bức thư khác sẽ trở lại bàn về những thông tin hết sức lý thú trong thư ngày 1 tháng Năm của Ngài¹⁵⁸. Còn hôm nay tôi đang sắp sửa đi, và mục đích chính của bức thư ngắn này là đề nghị Ngài từ nay sẽ gửi tất cả thư từ của Ngài cho bà Cau-xky theo địa chỉ: 122, Regent's Park Road, N.W.London.

Thư từ sẽ được chuyển *nguyên xi* cho tôi, do đó không cần hai phong bì (envelope). Vấn đề là tôi thường rất hay phải rời Luân Đôn¹⁵⁹ và tôi lo rằng thư từ gửi bằng cách thông thường không thể đến được tay tôi; trong trường hợp này tôi buộc phải dựa vào sự sáng trí và tính cẩn thận của người ở gái.

Sức khoẻ của tôi nhìn chung tốt; nhưng mỗi năm một lần tôi phải nghỉ ngơi và thay đổi hoàn toàn bối cảnh trong vòng hai tháng. Chuyến đi biển bao giờ cũng là liều thuốc tốt nhất đối với tôi. Nếu qua một tháng mà tôi cảm thấy sức khoẻ tốt như dự kiến thì bắt tay ngay vào tập III^{1*}, tập này *phải được* hoàn thành. Nhưng xem ra tốt hơn hết là không đưa ra lời hứa hẹn nào về thời hạn.

Xin gửi Ngài lời chào chân thành.

P. V. Rô-se^{2*}

Công bố bằng tiếng Nga lần đầu trên tạp chí "Những năm đã qua" số 2, 1908

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Anh

1* – của bộ "Tư bản".

2* – bí danh mật của Ăng-ghen.

69

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 2 tháng Chính 1891

Doốc-gơ thân mến!

Nội dung thư anh nói về vợ Sluy-te-rơ^{1*}, tôi đã báo cho Lu-i-da Cau-xky, Lu-i-da hoàn toàn tin vào điều đó và đã biết rõ sự việc. Lu-i-da cho rằng về phía vợ Sluy-te-rơ thì đó chỉ giản đơn là sự dọa dẫm vu vơ và nếu như Sluy-te-rơ tỏ ra không sợ hãi thì chị ta lại quay về. Lu-i-da cũng cho rằng không cần tác động của người khác để thúc đẩy vợ Sluy-te-rơ đi đến quyết định ấy. Ở Xuy-rích chị ta cũng đã nhiều lần gây chuyện tương tự. Thực ra, bằng sự bội tình nhiều lần của mình, Sluy-te-rơ đã cho chị ấy cái cớ để nổi giận, nhưng mỗi lần chị ấy đều lại tha thứ tất cả cho anh ta và điều đó chỉ đặt vào tình thế khó xử những ai cho rằng sự nổi giận và những lời nói to tiếng của chị ấy là nghiêm chỉnh. Trong trường hợp này, Lu-i-da không may có ý định bênh vực Sluy-te-rơ hoặc dù chỉ là thanh minh cho anh ta: Lu-i-da cũng như tất cả chúng tôi đều biết rất rõ điều mà người ta có thể chờ đợi ở anh ta trong những việc tương tự - anh ta bao giờ cũng dẫu dẫu diêm diêm. Nhưng vợ anh ta thường xuyên đe dọa đoạn tuyệt với anh ta, song vào giờ phút quyết định thì lại vẫn cứ lao vào vòng tay của anh ta, và đến nước ấy thì người ngoài chẳng còn việc gì phải làm nữa.

Hôm nay vợ chồng Béc-stanh từ I-xơ-boóc-nơ trở về. Xa-ni-an

1* – An-na Sluy-te-rơ.

và Mác-Vây đang ở đây, ngày mai họ sẽ đến chỗ tôi. Tôi đã ở Rai-dơ một tháng¹⁵⁹ tại nhà vợ chồng Pum-pxơ cùng với Soóc-lem-mơ, song Soóc-lem-mơ đã lại đi Man-se-xtơ. Mỗi lần bị cảm, bệnh diếc của anh ta càng nặng thêm rất nhiều và bấy giờ khó tiếp xúc với anh ta, còn ngoài ra đối với anh ta mọi việc đều ổn cả. Tôi cảm thấy sức khoẻ của mình khá khá, nhưng tôi cần rời nơi đây một thời gian nữa cho hoàn toàn lại sức. Át-le từ Viên đến và Bê-ben đã ở đây ba ngày, rất vui vẻ và hài lòng về đại hội đại biểu¹⁵⁶.

Tôi gửi cho anh một tập tài liệu và tờ "Weekly Dispatch" có đăng bài phỏng vấn Líp-nếch do bà già Crâu-phốt¹⁶⁰ tiến hành ở Pa-ri. Cuộc phỏng vấn ấy gây ra tai tiếng. Dù sao thì Líp-nếch cũng đã nói nhiều điều ngu xuẩn. Căn cứ vào những điều mà tôi nghe được về ông ta thì ông ta rất gầy, vẻ mặt tiêu tụy và dường như đang cãi nhau với tất cả mọi người; ở Bruy-xen, ông ta giữ sự tách biệt rõ ràng với người Đức và người Áo. Mặt khác, những phần tử ưu tú nhất trong những người của chúng ta lấy làm ngạc nhiên là hầu như trên tất cả mọi vấn đề, ông ta đều giữ ý kiến trái ngược với ý kiến của đa số trong đảng. Ông ta biên tập rất tồi tờ "Worwärts, chẳng làm gì cả, để cho Gây-de viết xã luận cho báo ấy, giữ những quan điểm hết sức lạ lùng, – nói tóm lại, ở đây đang chín mùi một tai họa và cuộc phỏng vấn ấy có thể đẩy nhanh tai họa ấy.

Cuộc tranh cãi cũ với phái Bru-xơ v.v. đã ngừng lại, phái Bru-xơ hoàn toàn không có đại biểu ở Bruy-xen, Hai-nơ-man cũng không dám đến đó, những người mà ông ta cử đến đã tranh cãi lẫn nhau và gây tai tiếng; hiện ông ta tìm sự ủng hộ của Niu-ven-hây là kẻ đã hoàn toàn mất trí, nhưng việc ấy sẽ chấm dứt. Phái mác-xít đã giành được thắng lợi trên toàn tuyến trong những vấn đề nguyên tắc cũng như vấn đề sách lược; người ta

còn đang ngấm ngấm bày mưu tính kế và trên tờ "Justice", rất có thể, sẽ còn xuất hiện như trước đây những bài đả kích tôi, Ê-vơ-linh và những người khác, nhưng phải đối lập công khai với tư cách một chính thể không tồn tại nữa.

Báo cáo tử mĩ hơn về đại hội đại biểu sẽ đăng trên tờ "Volks-Tribüne"¹⁶¹.

Tôi đã đọc sáu trang của bản in thử lần xuất bản mới cuốn "Nguồn gốc của gia đình v.v..."^{1*}. Ngoài lời tựa mới, sẽ bổ sung thêm nhiều điều vào chương hai (gia đình) và bổ sung một số điều vào phần tiếp theo.

Đại hội đại biểu Bruy-xen¹⁵⁶ một lần nữa ủng hộ nghị quyết La Hay, lại gạt bỏ bọn vô chính phủ. Điều đó phải được nhấn mạnh trên báo chí Mỹ. Mặt khác, nó mở rộng cửa cho các tổ chức công liên Anh và những phần tử ưu tú trong họ chắc sẽ nhanh chóng lợi dụng điều đó. Đây là hai nghị quyết quan trọng nhất. Một điều thực kỳ quặc là người Anh hiện nay hóa ra phản động nhất và để vừa lòng họ, đành phải làm dịu vấn đề đi! Nhưng điều đó có thể được vì rằng hiện nay đây là việc của mấy tháng, nhiều nhất là 1 - 2 năm và họ sẽ đến với chúng ta. Thực ra, đại hội đại biểu sắp tới của các hội công liên mưu toan thay đổi nghị quyết của đại hội đại biểu Li-vóc-pun về việc quy định bằng pháp luật ngày làm tám giờ⁹⁴, nhưng cho dù điều đó sẽ đạt được nhờ sự giúp đỡ của công nhân dệt là những người sốt sắng ủng hộ ngày làm mười giờ, thì điều đó cũng chỉ làm cho ngọn lửa bùng lên lớn hơn mà thôi. Phong trào đang tiến lên và không thể ngăn nó lại được nữa.

1* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

Xin gửi chị^{1*} lời chào chân thành.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzge, Friedrich Engels, Karl Marx U. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản thảo
Nguyên văn là tiếng Đức*

70

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ¹⁶² Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 2 tháng Chính 1891

La-phác-gơ thân mến!

Vậy là Anh lại ở dưới vòm cuốn chí thiêng và chí thánh của bà Pê-la-gi^{2*} – "trong cái làng bị hất hủi... giữa những thế hệ đã chết"^{3*}, nhưng tôi hy vọng rằng tình trạng đó không kéo dài và có thể là trước khi Anh hết hạn một "năm" chúng tôi đã có

1* – Ca-ta-ri-na Doốc-gơ.

2* – nhà tù Xanh – Pê-la-gi ở Pa-ri.

3* *Đan-tơ*. "Thân khúc. Địa ngục". Bài ca III.

thể đặt Công-xtăng vào vị trí của Anh. Dù sao thì cũng rất tiếc rằng Anh đã không đi Bruy-xen được trước khi bị bắt, nếu không sẽ có hiệu quả tuyệt vời. Nhưng điều đó không quan trọng, tôi vẫn rất hài lòng về đại hội đại biểu¹⁵⁶. Trước hết đã bộc lộ sự *tan rã* hoàn toàn của phái đối lập Bruy-xơ-Hai-nơ-man; tạo ra cho người ta ấn tượng là phái ấy chưa hề tồn tại bao giờ, đại hội đại biểu 1889¹⁶³ của phái Khả năng chỉ là ảo ảnh. Xin lạy Thượng đế đừng để cho các ngài ấy thành ra "bè bạn" của chúng ta – họ lại có thể trở thành gánh nặng, trong khi với tư cách phái đối lập họ sẽ chỉ mua vui cho chúng ta như trước kia.

Thứ đến việc khai trừ bọn vô chính phủ. Quốc tế mới bắt đầu từ sự kết thúc của Quốc tế cũ. Quả thực là sau 19 năm trời nghị quyết thông qua ở La Hay¹⁶⁴ mới được xác nhận.

Sau hết là việc mở rộng cửa cho các công liên Anh. Bước đi đó chứng minh rằng sự hiểu biết tình hình đã chính xác biết chừng nào. Còn những nhận định ràng buộc công liên với *đấu tranh giai cấp* và *xóa bỏ lao động làm thuê* chúng tỏ rằng về phía chúng ta không có sự nhượng bộ nào.

Do vậy, chúng ta có tất cả mọi căn cứ để hài lòng. Vụ Niu-ven-hây chứng tỏ rằng công nhân châu Âu đã gạt hẳn về phía sau thời kỳ thống trị của những câu nói đao to búa lớn và họ đã nhận thức được cái trách nhiệm mà họ phải gánh vác: họ là giai cấp được tổ chức thành đảng *chiến đấu*, thành đảng coi trọng *thực tiễn*. Còn thực tiễn nói lên rằng tình hình đang ngày càng có sự chuyển biến cách mạng.

Ở Nga đã xảy ra nạn đói; ở Đức nó sẽ xảy ra trong vòng mấy tháng nữa; những nước khác bị thiệt hại ít hơn và nguyên nhân là: thất thu trong vụ thu hoạch 1891, tính ra khoảng 4 triệu quác-tơ ($11\frac{1}{2}$ triệu héc-tô-lít) tiểu mạch và 30 - 35 triệu quác-tơ

(87 hoặc $101\frac{1}{2}$ triệu héc-tô-lít) *lúa mạch đen* mà thất thu lớn về lúa mạch đen đựng đến trước hết là hai nước tiêu dùng lúa mạch đen, – Nga và Đức.

Tình hình đó bảo đảm cho chúng ta được hưởng hòa bình đến trước mùa xuân 1892. Trước thời gian đó, Nga không động dậy gì; miễn là ở Pa-ri hoặc Béc-lin người ta không có những hành động ngu xuẩn khó tin thì sẽ không có chiến tranh.

Nhưng chế độ Nga hoàng có chịu đựng nổi cuộc khủng hoảng đó không? Tôi hoài nghi điều đó. Ở các thành phố lớn, nhất là ở Pê-téc-bua, có quá nhiều phần tử nổi loạn, họ sẽ lợi dụng thời cơ để lật đổ tên sâu rọu A-lếch-xan-đơ III hoặc để đặt hắn ta dưới sự kiểm tra của quốc hội, có thể bản thân hắn ta chủ động triệu tập một nghị viện như thế. Nước Nga (nghĩa là chính phủ và giai cấp tư sản trẻ tuổi) tốn rất nhiều công sức để xây dựng nền công nghiệp dân tộc lớn (xem "Neue Zeit", bài của Plê-kha-nốp^{1*}); sự phát triển của nền công nghiệp ấy lập tức bị đình đốn vì nạn đói làm cho nó mất đi thị trường tiêu thụ duy nhất – thị trường trong nước. Nga hoàng sẽ thấy được tình hình sẽ đi đến đâu nếu như biến nước Nga thành một quốc gia *tự cấp tự túc* không lệ thuộc vào nước ngoài; ông ta đang đứng trước một cuộc khủng hoảng nông nghiệp trở nên trầm trọng hơn bởi cuộc khủng hoảng công nghiệp.

Ở Đức, chính phủ quyết định, nhưng quá chậm như thường thấy, bãi bỏ hoặc tạm thời thủ tiêu thuế ngũ cốc. Việc đó gây ra sự phân liệt trong đa số ủng hộ chế độ thuế quan bảo hộ trong nghị viện. Bọn đại điền chủ, bọn

1* G.V.Plê-kha-nốp. "Tình hình chính trị - xã hội ở Nga năm 1890".

"ruraux"^{1*} không muốn ủng hộ thêm nữa thuế *công nghiệp* phẩm, họ muốn mua sản phẩm ấy với giá rẻ có thể được. Như vậy chắc sẽ lặp lại tình trạng đã diễn ra thời kỳ bỏ phiếu cho đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰: vốn đã không thể đi đến thỏa thuận về một số điểm cá biệt trong chế độ thuế quan bảo hộ, bản thân đa số ủng hộ chế độ thuế quan bảo hộ lại sẽ bị phân liệt do đối lập lợi ích nảy sinh trong những điều kiện mới. Bất cứ kiến nghị nào cũng chỉ thu được thiểu số phiếu; tất sẽ xảy ra hoặc sự quay lại chế độ tự do mậu dịch, điều này trên thực tế không có khả năng xảy ra, hoặc việc giải tán nghị viện, điều này sẽ làm cho chính đảng cũ và đa số cũ mất đi trận địa của mình và sẽ đưa tới sự hình thành đa số mới ủng hộ chế độ tự do mậu dịch và đối lập với chính phủ hiện nay. Điều đó có nghĩa là sự chấm dứt tuyệt đối và trên thực tế thời kỳ Bi-xmác và tình trạng trì trệ chính trị trong nước (ở đây tôi không nói về đảng ta mà về các đảng cầm quyền "có khả năng" thành lập); cuộc đấu tranh giữa quý tộc địa chủ và giai cấp tư sản cũng như giữa giai cấp tư sản ủng hộ chế độ thuế quan bảo hộ (một bộ phận của giai cấp tư sản công nghiệp) và giai cấp tư sản ủng hộ chế độ tự do mậu dịch (bộ phận khác của giai cấp tư sản công nghiệp và thương nhân) sẽ bắt đầu; tính ổn định của chính phủ và chính sách trong nước sẽ bị phá hoại, sau hết sẽ bắt đầu một cuộc vận động, đấu tranh, sinh hoạt và đảng ta sẽ bắt đầu thu hoạch mọi thành quả; và nếu như tình hình dẫn tới bước ngoặt như vậy thì khoảng 1898 đảng ta có thể lên nắm chính quyền (Bê-ben cho rằng có thể ngay năm 1895).

1* - "nghị sĩ địa chủ", "bọn nhà quê" (cách gọi khinh bỉ đối với đa số trong Quốc hội phản động ở Pháp năm 1871. Ăng-ghe-nê dùng để gọi bọn gioong-ke Đức).

Tình hình là như vậy! Tôi không nói về các nước khác vì rằng cuộc khủng hoảng nông nghiệp không dừng đến trực tiếp như thế. Và nếu như cuộc khủng hoảng nông nghiệp ấy gây ra ở đây, ở nước Anh, cuộc khủng hoảng công nghiệp sâu sắc mà chúng tôi chờ đợi đã 25 năm nay... thì hãy chờ xem!

Mười lăm phút nữa là chúng tôi ra nghĩa trang Hai-gết để trồng lên mộ Mác cây dây leo thường xuyên xanh tốt mà trước đây ba năm Mốt-te-lơ đã đánh từ mộ Un-rích Phôn Hút-ten (ở đảo Up-nau trong hồ Xuy-rích) về và đã mọc um tùm trên ban công của tôi.

Bê-ben và Át-le từ Viên đến đã tới đây ở với chúng tôi mấy ngày, họ rất hài lòng về đại hội đại biểu.

Mong Anh hãy giải trí và lợi dụng cơ hội mà Anh có được để "dốc hết tâm trí" vào công tác như một nhà báo Béc-lin bị giam trong nhà tù năm 1841 đã nói.

Xin gửi lời chào.

Ph. Ă. của anh

*Công bố lần đầu có lược bớt trên báo
"Le Socialiste" số 51, 12 tháng Chính 1891
Công bố toàn văn lần đầu*

*In theo bản viết tay có đối
chiếu với bản đăng trên báo
Nguyên văn là tiếng Pháp*

71

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Gơ-len-xbóc, Xcốt-len, 14 tháng Chính 1891

Doốc-gơ thân mến!

Tôi cùng với Pum-pxơ và Lu-i-da Cau-xky đã đến đây du lịch¹⁵⁹; đã một tuần rồi, chúng tôi hết leo núi lại lội nước và điều đó có tác dụng bổ ích đối với tôi. Sau một tuần chúng tôi sẽ lại có mặt ở nhà.

Đối với vợ chồng Sluy-te-rơ thì chẳng giúp được gì đâu. Anh ta không bao giờ bỏ được cái thói chạy theo váy của mỗi phụ nữ, còn chị ấy^{1*} thì cứ mỗi lần đẩy cuộc xung đột dường như đến cực độ rồi lại không thể từ chối hòa giải và tha thứ. Nếu như lần này chị ấy vẫn ở lại Đức – tôi không tin điều này lắm, – thì việc ấy lại tái diễn bởi vì ở đó sẽ lại có những người thuyết phục chị ấy.

Ngài Phéc-đi-năng Ghi-lét – tên hề trong làng văn học, chuyển từ đảng tiến bộ¹⁶⁵ sang đảng ta, song ở Đức chúng tôi đã không muốn thừa nhận ông ta – đã liên hiệp với Hai-nơ-man và bè lũ ở Luân Đôn và có cả những người ủng hộ trong Hội cộng sản Đức¹⁶⁶. Qua nguồn tin đáng tin cậy nhưng không tiện công khai, người ta cho chúng tôi biết con người này là mật vụ của cảnh sát, điều đó giải thích tại sao ông ta có tiền, nếu không thì không làm sáng tỏ được nguồn gốc của số tiền ấy (mỗi năm ông ta trợ cấp sáu pao cho trường học do Lu-i-da Mi-sen lập ra ở đây). Trong thời gian Đại hội đại biểu Bruy-xen¹⁵⁶ con người ấy tìm cách gieo rắc trong người Đức những lời đơm đặt về Ê-vơ-linh mà Hai-nơ-man, bà già Bê-dan-tơ, người tình của bà ta Héc-béc-tơ Ba-râu và những người khác ngấm ngấm loan truyền. Nào là Ê-vơ-linh đã bỏ mặc vợ và ba đứa con trong cảnh túng thiếu cùng cực khi cưới Tút-xi, nào là ông nhạc của anh ta dường như

định đập vỡ đầu anh ta. (Thực ra, hơn tám năm trước đây Ê-vơ-linh đã ly hôn với vợ có sự thuận tình của hai bên, chị vợ đã lấy lại số tài sản của mình hàng năm đem lại một khoản thu nhập trên 500 pao, họ chưa hề có con, còn bố vợ anh ta đã chết từ lâu). Vì người ta không tin những điều đơm đặt đó của anh ta, Ghi-lét mưu toan tuần điều giả dối đó cho các phóng viên các tờ báo tư sản; việc đó *đương nhiên* anh ta *đã đạt được*. Tất cả báo chí đều làm âm lên về chuyện này. Ở Bruy-xen, Ê-vơ-linh không thể tiến hành biện pháp gì để cảnh sát Bỉ khỏi có cơ phá hoại công việc của đại hội đại biểu. Nhưng sau khi trở về Luân Đôn, Ê-vơ-linh đã trình bày với chúng tôi toàn bộ câu chuyện ấy và chúng tôi nhất trí với ý kiến của anh ấy là phải trị cho Ghi-lét một mẻ. Sau thất bại trong mưu toan thực hiện ý định của mình tại Hiệp hội Đức, thứ ba trước, 8 tháng Chính, Ê-vơ-linh đem theo Lu-i-da Cau-xky với tư cách người làm chứng, – để đề phòng Ghi-lét bịa ra rằng có hai người *đàn ông* đánh hấn – đến nhà hấn và giáng hai cú mạnh vào mặt hấn. Việc đó xem ra sẽ nhanh chóng có tác dụng hơn. Chuyện đó có hậu quả gì không, tôi không biết vì đúng ngày hôm đó chúng tôi đã ra đi và không thể nhận được tin tức gì.

Ê-vơ-linh lập tức báo cho Líp-nếch biết sự tình để công bố trên tờ "Vorwärts"¹⁶⁷, việc này chắc người ta đã bàn tán cả ở Mỹ.

Ở đây tôi đã gặp Mác - Vây và A-bram Ca-han trong số đại biểu Mỹ – đó là những môn đồ Do Thái, tôi rất thích cả hai người.

Rút cục, đối với chúng ta, đại hội đại biểu là một thắng lợi huy hoàng - phái Bru-xơ³¹ hầu như không có mặt, còn những người ủng hộ Hai-nơ-man thì buộc lòng phải che đậy lập trường

1* – An-na Sluy-te-rơ.

đối lập của mình. Điều tốt nhất là bọn vô chính phủ đã bị tống ra khỏi cửa y như Đại hội đại biểu La Hay¹⁶⁴ đã làm. Quốc tế cũ kết thúc đúng vào lúc bắt đầu Quốc tế mới vô cùng rộng rãi và tự tuyên bố là mác-xít.

Đại hội đại biểu công liên ở Niu-cát-xơn cũng là một thắng lợi¹⁶⁸. Công liên cũ đứng đầu là công nhân dệt và tất cả những phần tử phản động trong công nhân đã dốc toàn lực để đạt được việc thủ tiêu nghị quyết 1890 về ngày làm việc tám giờ. Họ đã thất bại và chỉ đạt được những nhượng bộ nhỏ nhoi, tạm thời. Điều đó có ý nghĩa quyết định. Còn không ít sự rối ren, nhưng lịch sử vẫn tiến lên không gì ngăn cản được, còn báo chí tư sản sợ hãi, nghiêng rường thừa nhận thất bại hoàn toàn của *đảng công nhân tư sản*. Đặc biệt là những người thuộc đảng tự do Xcôt-len, những nhà tư sản thông minh nhất và điển hình nhất trong đế quốc, đã nhất trí gào thét nào là thất bại to lớn, nào là sự sa ngã vô vọng của công nhân.

Xin gửi anh, chị^{1*} lời chào chân thành.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx, U. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII", 1940

*In theo bản thảo
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – Ca-ta-ri-na Doóc-gơ.

72 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 28 tháng Chính 1891

Cau-xky thân mến!

Hôm nay đúng lúc tôi chuẩn bị viết thư cho anh về vấn đề cương lĩnh thì thư anh tới.

Dự thảo cương lĩnh của anh *tốt hơn nhiều* so với dự thảo chính thức và tôi lấy làm hài lòng được biết Bê-ben định đưa ra thông qua dự thảo đó. Tôi ủng hộ Bê-ben về việc này. Một khuyết điểm của dự thảo thứ nhất của anh – dài dòng văn tự – anh đã khắc phục được và về mặt ngắn gọn thì hơn hẳn dự thảo chính thức. Tuy nhiên tôi vẫn muốn đưa ra những kiến nghị sau¹⁶⁹:

Mục thứ nhất, tr.785 - 786 "Neue Zeit", đoạn 2, dòng 3: sự tăng trưởng của *sản phẩm* lao động của loài người thay cho thu nhập. Mác đã chỉ rõ từ "*thu nhập*" [Ertrag] có nhiều nghĩa đến mức nào. Nó có thể chỉ bản thân sản phẩm cũng như giá trị của nó, thậm chí giá cả *thu được* một cách ngẫu nhiên.

Tiếp đó là: "Chế độ tư hữu tư liệu sản xuất" không có ngoại lệ nào [Privateigentum an *den* Produktionsmitteln durchweg]. Đây chỉ sự tổng hòa của toàn bộ tư liệu sản xuất xã hội hay chỉ tư liệu sản xuất của một người sản xuất xác định nào đó, nông dân hoặc thợ thủ công, – cả hai trường hợp đều nói về tư liệu sản xuất hoàn toàn xác định, do đó, cần phải có quán từ. Lược bỏ quán từ ấy sẽ thành có hai nghĩa^{1*}, chỉ ít là tôi hiểu như thế.

1* Từ "Produktionsmittel" được Cau-xky dùng không có quán từ nên có nghĩa là bất cứ tư liệu sản xuất nào.

Mục thứ hai: "Neue Zeit", tr. 788, đoạn 1 có mấy từ không thỏa đáng: "những người chịu đau khổ trong điều kiện hiện đại" – cụm từ này quá mơ hồ. Do đó nên nói: do đối lập giai cấp, giai cấp thống trị cũng thoái hóa về trí tuệ và đạo đức, thậm chí còn hơn cả giai cấp bị áp bức. Nếu như anh đồng ý với tôi thì hãy sửa lại đoạn ấy cho dễ tiếp thu hơn. Đoạn cuối của câu này: "giai cấp vô sản là giai cấp duy nhất mà lợi ích của họ v.v. thúc đẩy" cũng không chuẩn xác. Tôi có thể nói chẳng hạn: mà sự giải phóng họ không thể thực hiện được nếu không xã hội hóa tư liệu sản xuất... hoặc một câu gì đại loại như vậy.

Đoạn 2... "Không giành được quyền chính trị, giai cấp công nhân không thể tiến hành cuộc đấu tranh kinh tế của mình" và *tổ chức thành giai cấp chiến đấu*. (Để giúp sức cho cuộc đấu tranh kinh tế của mình và để tổ chức mình thành giai cấp chiến đấu, nó cần có tự do chính trị và bình đẳng được mở rộng cùng với mức độ những thành tựu của nó?) – phần còn lại giữ như trong văn bản.

Tôi chỉ bó hẹp trong mấy nhận xét ngắn ấy, còn nêu ra nhiều hơn thì đáng tiếc là tôi không có thời gian vì tôi đang bận đủ mọi thứ công việc.

Bài của Ê-đê¹⁶⁹ tôi chưa kịp xem.

Trong bài thứ nhất của anh, anh cũng ít nhiều rơi vào "xú không tưởng". Xứ ấy ở đây, ở nơi nào và lúc nào đã diễn ra điều mà anh mô tả suốt từ tr.726 đến tận tr.730? ("đồng thời với biến đổi đó còn diễn ra một biến đổi khác"). Theo tôi thì ở đây, để thuận tiện, người ta đã ra sức nhập cục thời gian và địa điểm của những xu hướng khác nhau. Nhưng điều đó không đáng kể, đông đảo bạn đọc của anh không nhận ra điều đó và mỗi người có thể tự rút ra cho mình cái gì phù hợp hơn với anh ta.

Xin cảm ơn về nhiều tờ báo. Thực hay là đảng đã khá mạnh

để không bị tác hại gì do cho đảng bài nói của Líp-nếch; điều quan trọng hơn là trong báo chí cũng nhanh chóng xảy ra sự chuyển biến nào đó. Cần nói rằng, tôi cũng thấy ngạc nhiên là ông già đã lạc hậu đến mức nào. Nhưng hiện nay chúng ta đã là một lực lượng, do đó có thể kéo theo cái di sản ấy và làm cho Líp-nếch hài lòng, khiến ông ta nghĩ rằng mọi việc đều đã được giải quyết khi thấy rằng những câu chữ nào đó đều làm cho ông ta yên lòng trong mọi trường hợp.

Ngài Gi.Vôn-phơ cũng đã gửi cho tôi bức vẽ tôi^{1*} của ông ta. Tôi không đọc mà cất vào tủ, quyết định chỉ sờ đến khi viết xong lời tựa cho tập III^{2*}. Nhưng tôi vừa nhận được bức thư gửi từ Nôi-muy-xơ do anh chuyển đến. Trong thư viết nguyên văn như sau:

"Xuy-rích, 20 tháng Chín 1891. Ngài tôn kính! Trong số ra gần đây của tờ "Jahrbücher für National ökonomie und Statistik" của Côn-rát, Vôn-phơ, một người Do Thái ở Bruyn, giáo sư kỹ thuật ở đây đã can rõ chê trách Ngài rằng Ngài hiểu không đúng thuyết giá trị của Mác, do đó muốn giấu kín tập III đi. Ngài có cho hân ta một chiếc bạt tai chăng? Người kính phục Ngài".

Đương nhiên sự thể sẽ không đến nông nổi thế, nhưng đành phải xem qua cái bài lá cải ấy vậy.

Thuyết giải của Côn-rát Smít *không phải* là thuyết giải của Mác, tôi đã viết thư cho ông ta ngay lúc ấy, song trong cuốn sách của ông ta, ngoài điểm trên, còn có nhiều điều xuất sắc nên tôi cho rằng cuốn sách ấy là thành tựu lớn nhất về tư tưởng kinh tế sau khi Mác qua đời¹⁷⁰. Nhưng giờ đây, thì hể tôi xử lý

1* Gi.Vôn-phơ. "Điều bí ẩn về tỷ suất lợi nhuận bình quân của Mác".

2* – của bộ "Tư bản".

xong những công việc thường ngày là tôi nhất định bắt tay vào tập III, còn tất cả các việc khác tạm gác lại.

Côn-rát Smít đã ở Béc-lin và vào kỳ nghỉ đã biên tập khá tốt tờ "Vorwärts", còn hiện nay ở Xuy-rích, chắc ông ta giữ cái ghế phó giáo sư, ghế này ông ta nhận được nhờ Stuê-xen trái với ý muốn của các giáo sư.

Anh đi dự đại hội¹⁸³ là việc làm đúng. Người ta sẽ phê bình kịch liệt tờ "Neue Zeit", điều đó đã đích xác. Anh nên nghe tất cả mọi thứ nhưng hết sức ít trả lời rồi đi con đường của mình. Chừng nào Bê-ben còn đứng đầu thì mọi việc lại đầu vào đấy.

Vụ Ghi-lét^{1*}, ở đây chúng tôi sẽ lợi dụng tới mức cần thiết. Hai-nơ-man và bè lũ nhìn thấy toàn bộ âm mưu quốc tế rộng lớn mà chúng cùng phái Khả năng³¹ xếp đặt bị thất bại thảm hại đến thế đương nhiên sẽ nổi trận lôi đình và là kẻ cổ vũ toàn bộ câu chuyện ấy. Việc bọn chúng xem như ngang hàng với Ghi-lét dĩ nhiên hoàn toàn có lợi cho chúng ta; đáng tiếc là chúng đang thoái lui. Anh cần biết rằng trong các ngài ấy, không ai trỗi hơn về lòng dũng cảm, còn ăn bạt tai tuyệt nhiên không phải là của ngọt ngào.

Lu-i-da gửi lời chào anh.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr.204.

73

GỬI AU-GU-XTÔ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 29 tháng Chín – 1 tháng Mười 1891

Au-gu-xtô thân mến!

Bài của anh về người Nga trên tờ "Vorwärts", tất cả chúng tôi đều rất thích¹⁷¹, nó sẽ gây ảnh hưởng cực tốt. Về sự tồn tại của nguy cơ chiến tranh mà chính là từ phía nước Nga, về việc nếu như chiến tranh nổ ra thì đúng là chúng ta vì lợi ích của bản thân, phải dốc toàn lực thúc đẩy việc đánh bại nước Nga – về vấn đề này, ý kiến của chúng ta hoàn toàn nhất trí. Sự bất đồng là ở chỗ, theo ý kiến anh thì người Nga muốn chiến tranh, còn tôi lại nghĩ rằng họ không có ý định rõ ràng mở cuộc tấn công mà chỉ định đe dọa, nhưng đồng thời vẫn nhận thức được rằng tình hình vẫn có thể đi đến đánh nhau.

Phương pháp và tập quán của giới ngoại giao Nga trong thời đại hiện nay cũng như trong quá khứ, tôi đã nghiên cứu nhiều năm và biết rằng đối với nước này chiến tranh bao giờ cũng có nghĩa là thất bại về ngoại giao vì rằng đối với nó, chiến tranh luôn luôn là điều không mong muốn trên chừng mực nào đó. Một là đe dọa bằng ngoại giao mà thành công thì rẻ hơn và chắc chắn hơn, còn hai là mỗi cuộc chiến tranh mới đều chỉ chứng minh sự yếu đuối tương đối của quân đội Nga đối với các mục đích chinh phục. Giới quân sự Nga thổi phồng sự sẵn sàng chiến đấu của họ đến mức nếu trừ hao đi 30% sự đánh giá của họ, thì giới ngoại giao vẫn sẽ đánh giá quá cao sức chiến đấu của quân đội. Xét mọi yếu tố mà giới ngoại giao phải tính đến thì lực lượng quân đội của họ là điều khó đánh giá nhất. Giới ngoại giao

Nga chỉ sẵn lòng tiến hành chiến tranh trong những trường hợp mà các nước khác đành phải chiến đấu cho họ (1813 - 1814).

Nếu như ở đây chính quyền chuyển về tay Glát-xtôn thì giới ngoại giao Nga sẽ ở vào địa vị thuận lợi hơn cả, điều mà nó chỉ có thể tính đến trong vòng mấy thập kỷ sắp tới. Pháp với tư cách đồng minh tích cực. Anh giữ trung lập thiện chí, – thế là đã nhiều lắm rồi. Tôi không nghi ngờ gì là trong những điều kiện như vậy người Nga sẽ kéo căng dây cung. Nếu như chiến tranh thực sự nổ ra thì đó là trái với mong muốn của Nga.

Không nghi ngờ gì là công trái phát hành trong trường hợp đó đóng vai trò công trái quân sự. Nhưng việc đó chỉ chứng minh rằng các ngài ấy chuẩn bị đối phó với *mọi* bất trắc. Tất cả những triệu chứng khác mà anh đưa ra, – cấm xuất khẩu lúa mạch đen, diễn tập đổ bộ ở Biển Đen v.v. theo tôi, cũng chỉ xác nhận việc đó. Họ tính toán rằng, vào giờ phút quyết định, châu Âu, trước hết là Liên minh tay ba¹⁷² sẽ sợ chiến tranh hơn là được dự tính trong kế hoạch của nước Nga bất khả xâm phạm; bây giờ nước Nga sẽ được lợi ở phương Đông, còn bọn sô-vanh Pháp thành ra lũ ngốc.

Theo ý kiến anh thì những khó khăn trong nước *buộc* nước Nga gây chiến. Tôi không nghĩ như vậy – chí ít là theo tình thần mà chắc là anh hiểu. Ở Nga, ba giai cấp bị thiệt hại là quý tộc – địa chủ, nông dân và giai cấp vô sản mới ra đời. Giai cấp cuối này còn quá yếu để làm cách mạng, còn giai cấp thứ nhất thì đã bất lực đối với việc này; nông dân thì không vượt qua được những cuộc khởi nghĩa địa phương không đem lại thành quả chừng nào mà một cuộc khởi nghĩa thắng lợi ở các trung tâm đô thị chưa hỗ trợ và đem lại cho các cuộc nổi dậy cục bộ một sự gắn bó vốn đã thiếu. Song giai cấp vô sản trẻ tuổi đang thịnh vượng hơn ở các nơi khác; nó dần dần tiến tới giờ phút mà cuộc xung đột của nó với chế độ quan liêu trở thành không

tránh khỏi nhưng còn phải nhiều năm nữa mới đến đó được. Giai cấp tư sản Nga hình thành từ bọn bao thu thuế rượu và bọn nhà buôn cung cấp cho quân đội chiếm đoạt tài sản quốc gia; nó hoàn toàn dựa vào nhà nước để tồn tại: thuế quan bảo hộ, trợ cấp, đánh cắp công quỹ, bóc lột dã man công nhân với sự cho phép và bao che của nhà nước. Thật khó mà trông chờ giai cấp tư sản ấy, cái giai cấp tư sản dề tiện vượt xa giai cấp tư sản nước ta, xâm phạm đến chế độ Nga hoàng.

Nếu như sự quan tâm đến lợi ích của giai cấp tư sản *ấy* thúc đẩy việc gây chiến thì đó chỉ là vì nó dịch chủ nghĩa đại Xla-vơ sang ngôn ngữ duy vật hoặc chính xác hơn phát hiện ra cơ sở duy vật của chủ nghĩa đó: mở rộng thị trường trong nước bằng thôn tính. Do đó mà có cuồng tín thân đại Xla-vơ, do đó mà có chủ nghĩa bài Đức mãnh liệt, – sự thực là 20 năm trước, thương nghiệp và công nghiệp Nga hầu như hoàn toàn nằm trong tay người Đức! – do đó có sự hăm hại người Do Thái. Không nghi ngờ nữa, cái giai cấp tư sản dề tiện, dốt nát, thiển cận ấy muốn chiến tranh và kích động chiến tranh trên báo chí. Nhưng do hoảng sợ cách mạng trong nước, *hiện nay* Nga hoàng không dám gây chiến. Điều đó có ý nghĩa vào những năm 70 khi mà giai cấp quý tộc đang suy tàn trong các hội đồng tự quản địa phương đã nhận thức được tình cảnh đồng nhất của nó ở khắp nơi và bắt đầu tỏ ra bất bình. Hiện nay giai cấp quý tộc đó đã quá suy đồi, bán đất đai của mình cho giai cấp tư sản và đã hoàn toàn bất lực trước thế lực của túi tiền của giai cấp tư sản, còn giai cấp này trở thành trụ cột mới của chế độ Nga hoàng ở ngay chính các thành thị lớn mà chỉ có từ đây mới có thể nảy sinh ra mối nguy. Một cuộc đảo chính ở cung đình hoặc cuộc hành thích thành công, dù cho ai tiến hành đi nữa, thì hiện nay cũng chỉ có thể đưa giai cấp tư sản lên cầm quyền. Giai cấp tư sản này đương nhiên lao vào chiến tranh nhanh hơn cả Nga hoàng.

Tuy vậy, đây là sự bất đồng thứ yếu. Nguy cơ chiến tranh thì cả hai chúng ta đều thấy nhưng mặc dù có nạn đói ở Nga mà

anh đánh giá dứt khoát là chưa đầy đủ, nhà cầm quyền vẫn có thể thả lỏng dây cương và chúng ta cũng phải chuẩn bị cho tình hình đó. Tôi còn xem xét ở Pháp có thể làm việc gì chăng; cần lưu ý người Pháp về một số sự việc, nhưng điều đó phải do *chính người Pháp* làm. Mọi người cần hiểu rằng chiến tranh liên Nga chống Đức trước hết là chiến tranh chống lại đảng xã hội chủ nghĩa mạnh nhất và có sức chiến đấu nhất châu Âu, rằng chúng ta không còn con đường nào khác hơn là dốc toàn lực nghênh chiến với bất cứ ai tấn công chúng ta và giúp đỡ nước Nga. Do vậy, hoặc là chúng ta bị đánh bại và bấy giờ phong trào xã hội chủ nghĩa ở châu Âu đình trệ 20 năm, hoặc là chúng ta tự lên nắm chính quyền, và bấy giờ câu hát sau trong bài "Mác-xây-e" sẽ thích hợp với *người Pháp*:

"Vậy là đội quân người nước ngoài ấy sẽ diễu võ dương oai ở nhà chúng ta chăng?".

Chế độ hiện hành ở Đức dù sao cũng không chịu đựng nổi cuộc chiến tranh vì rằng công cuộc phòng thủ đòi hỏi sự nỗ lực quá ư lớn lao và những biện pháp quá ư cách mạng.

Anh đã đứng khi nói rằng nếu như chiến tranh nổ ra thì chúng ta phải đòi hỏi vũ trang toàn dân nhưng chỉ với tính cách bổ sung cho tổ chức đã có hoặc được chuẩn bị trong trường hợp có chiến tranh. Như vậy là phải *trưng tập những người chưa qua huấn luyện* vào quân dự bị hoặc lan-đơ-stuốc-mơ¹⁷³ và trước hết là *huấn luyện ngay những điều cần thiết nhất* cho những người ấy đi đôi với việc vũ trang và việc trưng tập sĩ quan thường trực.

Lời kêu gọi gửi người Pháp cần viết dưới hình thức khác đôi chút¹⁷⁴. Các nhà ngoại giao Nga không ngu xuẩn đến mức khiêu khích chiến tranh trước toàn thể châu Âu. Trái lại, họ sẽ cố làm sao cho hoặc là nước Pháp, hoặc là một trong những nước tham gia Liên minh tay ba đứng về phía khiêu chiến. Những casus

belli^{1*} như thế thì trong cặp công văn của người Nga bao giờ cũng có sẵn hàng tá; và trong mỗi trường hợp cụ thể, câu trả lời sẽ tùy thuộc vào những lý do gây chiến đã được đưa ra. Dù sao chúng ta cũng phải tuyên bố rằng từ 1871 chúng ta bao giờ cũng chuẩn bị hòa giải với Pháp, rằng hễ đảng ta nắm được chính quyền, nó sẽ không thể giữ được chính quyền ấy nếu không để cho An-da-xơ – Lo-ren-nơ có khả năng tự do định đoạt vấn đề tương lai của nó; nếu như chúng ta buộc phải chấp nhận chiến tranh mà là liên minh với *nước Nga* thì chúng ta sẽ coi đó là sự xâm phạm đến sự tồn tại của chúng ta và sẽ phải tự vệ bằng mọi thủ đoạn, lợi dụng mọi trận địa nằm trong tay chúng ta, do đó cả Mét-xơ và Xtơ-ra-xbua.

Về bản thân việc tiến hành chiến tranh thì điều có ý nghĩa quyết định trước hết là hai tình hình: Nga yếu về tấn công nhưng cực mạnh về phòng ngự nên không thể đánh thẳng vào tận trái tim của nó. Nước Pháp mạnh về tấn công nhưng sau hai - ba trận thất bại sẽ mất khả năng tấn công và không còn là mối đe dọa nữa. Vì rằng người Áo làm chỉ huy, còn người I-ta-li-a làm lính nên theo tôi không đáng giá mấy tí, cho nên quân đội chúng ta phải nhận về mình nhiệm vụ chủ công và chịu đựng đòn tấn công chủ yếu. Kiểm chế người Nga đồng thời đánh bại người Pháp – cuộc chiến tranh phải bắt đầu như thế. Sau khi làm tê liệt sức tiến công của người Pháp, mới có thể bắt đầu đánh chiếm Ba Lan cho đến tận sông Đvi-na và Đni-ép, trước đó thì chưa chắc làm được việc này. Cuộc đánh chiếm phải thực hiện bằng những thủ đoạn *cách mạng* và nếu cần thì phải chuyển giao phần Ba Lan thuộc Phổ và toàn bộ Ga-li-xi cho nước Ba Lan cần được phục hồi. Nếu như tất cả những việc đó đều thành

1* – lý do gây chiến.

công thì chắc là ở Pháp sẽ có sự chuyển biến. Đồng thời chúng ta kiên trì đòi trao cho người Pháp ít ra là Mét-xơ và Lo-ren-nơ với tư cách những vật bảo đảm cho hòa bình.

Nhưng chắc rằng mọi việc không diễn ra trơn tru như thế. Người Pháp không dễ bị đánh bại dễ dàng như vậy, quân đội của họ *tuyệt vời* và trang bị tốt hơn chúng ta, còn thành tựu của chúng ta trong lĩnh vực chỉ huy quân sự, theo tôi, cũng không đến mức có thể cho phép dự đoán những kết quả đáng kể. Người Pháp đã học được cách tiến hành động viên như họ đã chứng minh vào mùa hè mới rồi; họ cũng chứng minh rằng đội ngũ sĩ quan của họ cũng đủ cho đạo quân được bố trí cho những hoạt động tác chiến *ban đầu*, đạo quân này mạnh hơn quân đội của chúng ta. Chỉ sau này, với việc điều động những đội quân mới, ưu thế của chúng ta về thành phần sĩ quan mới lộ ra. Thêm vào đó hai bên con đường đi thẳng từ Béc-lin đến Pa-ri đều có nhiều cứ điểm kiên cố. Tóm lại, trong trường hợp thuận lợi nhất, sẽ nhanh chóng hình thành cục diện khi thắng khi thua trong chiến đấu mà hai bên đều sẽ liên tiếp tung ra những đơn vị tăng viện mới cho đến khi một trong hai bên bị kiệt sức hoặc cho đến khi nước Anh can thiệp tích cực, trong những điều kiện đã hình thành nước Anh có thể, bằng cách gián đơn cắt đứt đường vận chuyển lương thực, *nắm lấy sự đuối sức* và buộc bên mà nó chống lại – Đức hoặc Pháp – phải giảng hòa. Còn trong thời gian đó, tình hình diễn ra ở biên giới nước Nga sẽ tùy thuộc chủ yếu vào hoạt động tác chiến của người Áo, do đó không dự đoán được.

Có một điều mà tôi không nghi ngờ gì là: nếu chúng ta bị đánh bại thì chủ nghĩa sô-vanh và tư tưởng chiến tranh phục thù sẽ được bung ra thả cửa trong nhiều năm dài ở châu Âu. Nếu chúng ta thắng thì đảng ta sẽ lên nắm chính quyền. Do đó chiến thắng của Đức sẽ là chiến thắng của cách mạng và khi

xảy ra chiến tranh chúng ta không những mong muốn chiến thắng đó mà còn cố đạt được nó bằng mọi cách.

Bài của Ê-đe¹⁷⁵ phải dùng làm bài trả lời *Phôn-ma-rơ*¹³⁸ và nó hoàn toàn đúng chỗ trong trường hợp này. Nhưng anh chàng thực thà Ê-đe cứ dây dưa mãi thành thử bài của anh ta thành bài trả lời *cuộc giao hảo ở Crôn-stát*¹⁵⁴ mà nhằm mục đích đó thì đương nhiên nó hoàn toàn không thích hợp; phải nhấn mạnh những điều hoàn toàn khác. Ở đây nhất định phải nói rõ rằng nếu như đối với nước Đức, nước Pháp đại diện *trên hình thức* cho cách mạng thì nước Đức, nhờ đảng công nhân của mình, đứng đầu cách mạng *trên thực tế*, rằng điều đó phải bộc lộ rõ ràng trong thời gian chiến tranh, bấy giờ chúng ta và cùng với chúng ta là cách mạng hoặc sẽ bị đánh bại, hoặc sẽ lên nắm chính quyền.

Tiện thể nói luôn, tôi nghe nói anh định sẽ ủng hộ tại đại hội đảng phân trình bày có tính chất nguyên tắc do C.Cau-xky đề nghị coi như cương lĩnh của Đảng. Tôi cũng cho rằng dự thảo ấy biên soạn như hiện nay ("Neue Zeit" số 51) thật tốt hơn nhiều so với dự thảo của chúng ta. Riêng đoạn đăng ở tr. 788 tôi đã khuyên Cau-xky^{1*} sửa đổi vài chỗ. Xem ra anh ấy đã suy nghĩ nhiều về điều đó và không phải không thành công. Bài của Ê-đe về yêu cầu cục bộ¹⁶⁹ tôi còn chưa kịp đọc. Về vụ Lai-bơ-phrít – Cu-nô tôi sẽ viết trong thư sau trong vài ngày tới.

Lu-i-da và tôi gửi lời chào anh.

Ph. Ă.

1* Xem thư trước.

1 tháng Mười

Hôm nay tôi đang định gửi bức thư viết trên thì thư anh đến ngày 29 tới. Bức thư của tôi đăng trên tờ "Socialiste"^{1*}, hy vọng anh đã đọc xong *nguyên bản* mà bản dịch trên tờ "Vorwärts" thật tồi tệ và nhiều chỗ hoàn toàn vô nghĩa. Thật khỉ, chẳng hiểu Líp-nếch kiếm đâu ra những người dịch thảm hại như vậy? Hoàn toàn dễ thấy là sắp đến cái giờ phút mà chúng ta trở thành đa số ở Đức hoặc dù sao cũng sẽ trở thành một đảng duy nhất đủ sức cầm lái – *trong điều kiện giữ gìn được hòa bình*. Chính vì vậy mà tôi không muốn để quá trình phát triển liên tục ấy bị gián đoạn bởi một cuộc khủng hoảng nào đó, cuộc khủng hoảng này thực ra có thể rút ngắn quá trình đó 2 - 3 năm nhưng cũng rất có thể kéo dài nó 10 - 20 năm.

Còn như những nhận xét của tôi về vấn đề các anh quá coi trọng phán xét của đối thủ thì chính là lỗi ở anh; trong thư mình, anh nói về chú thích của Ê-đê¹⁷⁶: "*Còn các đối thủ đang công kích tác phẩm ấy xem như nó cố ý thù địch đối với Lát-xan*". Mỗi khi có vấn đề là tôi thường nghe thấy các anh đưa ra luận cứ ấy về đối thủ nên dù muốn hay không vẫn phải nói rằng chúng ta không thêm đếm xỉa đến các đối thủ. Thực ra, ngay 1848, tôi cùng Mác đã nói rằng: chúng ta đã làm những việc ngu xuẩn gì để các đối thủ *ca ngợi* chúng ta? Anh thấy đấy, anh cũng hoàn toàn như vậy.

Dù trong tình hình nào đi nữa, anh cũng vẫn phải đưa Gây-de ra khỏi tờ "Vorwärts". Vì rằng tại Xanh-Ha-len, người ta đã trịnh trọng bỏ phiếu không tín nhiệm con người ấy rồi kia mà¹²⁵, bất

1* Ph.Ăng-ghen. "Về Đại hội Bruy-xen và về tình hình ở châu Âu" (Trích thư gửi P. La-phác-gơ).

luận thế nào, cũng không có chỗ cho anh ta ở bộ biên tập! Blô-xơ cũng vậy, anh ta sợ hãi đủ thứ, thêm vào đó là con người tẻ ngắt. – Còn về bài xã luận thứ sáu mà Líp-nếch sẽ phải viết thì việc này sẽ gây cho anh ít phiền muộn thôi. Tôi dám đánh cược rằng chỉ qua ba tuần là ý muốn viết xã luận sẽ tiêu tan nơi ông ta và ông ta lại nói như năm 1866 ở Lai-pxích: phải là kẻ không hiểu chúng ta đang sống trong thời đại nào mới cho rằng hiện nay là lúc viết xã luận.

Báo Viên cho nữ công nhân^{1*} chắc sẽ gây ra sự bất bình lớn trong những người phụ nữ của các anh đang cộng tác với báo chí phụ nữ. Họ còn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của Sác và muốn có phong trào phụ nữ riêng biệt nào đó chứ không phải phong trào đơn thuần chỉ là bình diện phụ nữ của phong trào công nhân. Nhưng chính quan điểm thứ hai này đã được tờ báo Viên truyền bá với một nghị lực to lớn và nếu như phụ nữ của chúng ta, như anh khẳng định, kiên quyết bắt tay vào việc thì cái gọi là phong trào riêng biệt vì quyền lợi của phụ nữ – trò hề thuần túy của giai cấp tư sản – sẽ nhanh chóng bị đẩy lùi xuống địa vị thứ yếu. Và nếu như bấy giờ những người lãnh đạo hiện nay bị chính những người phụ nữ ấy lật đổ thì điều đó không có gì đáng tiếc, còn tờ báo Viên được hưởng cái vinh dự là tờ báo đầu tiên trong tất cả các tờ báo phụ nữ tiếp thu và bảo vệ quan điểm ấy.

Việc các anh không cho đăng lời tuyên bố của Ê-vơ-linh chống lại Ghi-lét lại một lần nữa chứng minh rằng trong mỗi một người Đức đều có một kẻ có thói quan liêu, nó lập tức bộc lộ ra ngay khi anh ta vừa chiếm được một chức vụ chính thức nào đó. Ê-vơ-linh cho rằng danh dự của anh ta bị tổn thương do việc

1* – "Arbeiterinnen – Zeitung".

báo chí Đức đã đăng mà không có một lời bác bỏ nào lời khẳng định của Ghi-lét nói rằng dường như Ghi-lét cũng giáng cho Ê-vơ-linh mấy đòn. Ê-vơ-linh yêu cầu Lu-i-da xác nhận sự việc như đã diễn ra và cả hai đều ký tên dưới bản thanh minh. Ở bất kể nước nào khác người ta nói rằng trong những sự việc như thế, bản thân các bên hữu quan đều biết xử sự ra sao; là biên tập viên, tôi có thể không tán thành phương thức hành động của họ nhưng phải thừa nhận họ có quyền bảo vệ lợi ích của họ theo cách nhìn nhận của họ. Còn các anh ở đó thì trái lại, bộ biên tập lãnh chức năng người kiểm duyệt, cho rằng mình vĩnh viễn là quan tòa có thẩm quyền và cấm họ di kiện. Đương nhiên bộ biên tập có thể cho rằng nó chấm dứt vụ Ghi-lét và về phía mình có thể không nhắc đến con người đó nữa, nhưng nếu như Ê-vơ-linh và Lu-i-da nhân danh bản thân mà hành động thì bộ biên tập không có quyền giữ vững quan điểm ấy và do đó làm cho *bạn* mình mất cơ hội phát biểu. Tiện đây nói luôn, tôi tuyệt nhiên không đồng ý với tất cả những điều nghi ngại khác của anh, thậm chí tôi đã tự tay viết lời thanh minh cho Lu-i-da.

Tiếp đó, Ghi-lét lại công bố một bài viết ngắn mà tôi gửi theo đây. Bài trả lời của Ê-vơ-linh thì mấy ngày nữa anh sẽ nhận được. Vụ Brê-đlau là việc làm ngu ngốc ghê gớm về phía Ê-vơ-linh, nhưng về thực chất anh ta không có lỗi. Lúc bấy giờ trong vấn đề tiền nong và giao thiệp chính trị, anh ta là một nhà thơ trẻ hoàn toàn ngây thơ, đầu xanh tuổi trẻ và ngốc nghếch đến khó tin. Brê-đlau biết điều đó và khai thác nó bằng thủ đoạn bỉ ổi nhất; họ lập một trường học khoa học tự nhiên có phòng thí nghiệm, Brê-đlau đảm nhận phương diện sự vụ, còn thì dồn lên đầu Ê-vơ-linh không những mọi công việc mà rút cục cả toàn bộ trách nhiệm về tài chính nữa. Ê-vơ-linh trở thành nhà xã

hội chủ nghĩa và cưới Tút-xi thì Brê-đlau vu cáo anh ta là nhập nhằng về tài chính; Ê-vơ-linh hoàn toàn vô tội nhưng đã rơi vào tình thế cực kỳ khó khăn hoàn toàn do sự ngu ngốc quá chừng của anh ta. Khi Brê-đlau công bố thông tri của mình thì Ê-vơ-linh đã ngu ngốc đến nỗi không những không trả lời mà thậm chí còn trả dần 200 pao cho chính cái tên Brê-đlau bịp bợm ấy! Bây giờ việc đó đã thành chuyện cũ rồi mà Brê-đlau cũng không còn sống nữa song vì Brê-đlau lảng tránh đưa ra những lời buộc tội cụ thể nên Ê-vơ-linh chẳng còn cách nào khác hơn là chờ thời cơ trình bày công khai toàn bộ sự việc. Thời cơ ấy đã đến khi mà ngài Hai-nơ-man trước tiên lại lôi ra toàn bộ cái mớ rắm rối đó và khiêu khích Ê-vơ-linh đứng ra công khai chống lại hắn. – Câu chuyện về bức điện Si-ca-gô cũng do bàn tay của Hai-nơ-man dựng ra từ đầu chí cuối. Mục đích của chúng ta là hiện nay phải tóm gáy chính *hắn* bởi vì Ghi-lét chỉ là chiếc loa của Hai-nơ-man. Lu-i-da và tôi gửi lời thăm hỏi anh, chị^{1*}.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: F. Engels. "Politisches Vermächtnis. Aus unveröffentlichten Briefen". Berlin, 1920 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – I-u-li-a Bê-ben.

74

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 30 tháng Chính 1891

Doốc-gơ thân mến!

Tôi cùng với Pum-pxơ và Lu-i-da Cau-xky đã lưu lại Xcốt-len và Ai-rơ-len hai tuần¹⁵⁹; sau đó tôi đã đọc bản in thử lần xuất bản mới cuốn "Nguồn gốc của gia đình"^{1*}; nay tôi trả lời mấy bức thư đã dồn lại lâu nay, rồi tiếp đến sẽ hoàn thành biên tập tập III^{2*}.

Rút cục thì tôi cũng gửi một bài viết ngắn về công việc cho bà già Vi-sne-vét-xcai-a; mong anh sẽ chuyển bài viết ấy cho người nhận. Ngoài quan hệ công việc, đương nhiên tôi không muốn có bất kể quan hệ gì khác với bà ta.

Qua thư anh đề ngày 15, tôi rất lấy làm tiếc khi biết anh đang bị bệnh thống phong hành hạ. Dù sao đi nữa, anh nên bớt dùng thực phẩm có chất đạm đi và vận động nhiều hơn thì rất tốt.

Đại hội đại biểu Bruy-xen¹⁵⁶ vẫn diễn ra tốt hơn là anh tưởng; trong người Đức chỉ có Líp-nếch là xử sự thất thố nhưng ông ta lại bị Niu-ven-hây xúi bẩy một cách thô bạo, giáo quyết nhất theo kiểu các thầy tu dòng Tên. Lu-i-da đại diện cho nữ công

1* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

2* – của bộ "Tư bản".

nhân Viên nói rằng sự công kích thô鄙 và sự vu khống của Niu-ven-hây quả thực là ghê tởm.

Đại hội đại biểu công liên cũng đã thắng lợi¹⁶⁸. Công liên "cũ" dốc sức hòng đạt được việc thủ tiêu nghị quyết của Đại hội Li-vóc-pun⁹⁴ về ngày làm tám giờ nhưng họ chỉ giành được những nhượng bộ không đáng kể, đó cũng là thất bại đối với họ và đồng minh tư sản của họ. Nếu như anh đọc báo chí của phái tự do, nhất là báo chí Xcốt-len thì thấy họ đã phiến muộn như thế nào về vấn đề công nhân Anh do chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội mà đi lạc đường.

Chỉ cần nhìn tờ "People" đã thấy tởm. Đã từ lâu, tôi chưa thấy tờ báo nào phi lý và ti tiện như thế. Ai dịch "Sự phát triển"^{1*} của tôi? Giô-na-xơ chẳng?

Tôi sẽ chuyển tiền cho tờ "Socialiste", sau đó sẽ báo cho anh biết việc ấy.

La-phác-gơ đã đến Li-lơ với tư cách ứng cử viên và việc đó cho anh ta có quyền ra khỏi nhà tù năm tuần lễ là thời kỳ vận động bầu cử và tiến hành công tác cổ động. Anh ta chưa chắc đắc cử ở Li-lơ, nhưng cầm chắc trúng cử ở tỉnh No-rơ trong cuộc bầu cử phổ thông.

Với sự giúp đỡ của Hai-nơ-man, Ghi-lét vẫn tìm cách vu cáo Ê-vơ-linh, song điều đó xem ra thậm chí không xấu đâu vì rằng: một là, Ghi-lét là một tên vô lại ai nấy đều biết, còn hai là do đó mà chúng ta có thể vạch trần bộ mặt thật của Hai-nơ-man nhanh chóng hơn.

1* Ph.Ăng-ghen. "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

Chuyển thư sau, tôi sẽ lại viết về mọi chuyện phiên toái.

Xin gửi anh, chị^{1*} lời chào nhiệt thành.

Ph. Ă của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

75

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 2 tháng Mười 1891

Lau-ra thân mến!

Hôm nay tôi gửi cho cháu và Ra-vê các trang in thứ 7 – 12 (phần cuối cùng) của cuốn "Nguồn gốc"^{2*} với những chỗ sửa chữa

1* – Ca-ta-ri-na Doóc-gơ.

2* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

có đánh dấu bằng mực đỏ. Hy vọng điều này cũng sẽ kết thúc những nỗ lực của cháu⁸⁰, những nỗ lực mà tôi không biết cảm ơn cháu như thế nào. Hãy để cho kết quả đền đáp được chừng mực nào đó lao động của cháu.

Mong rằng Pôn đã được tự do, sự tạm tha đó sẽ rất có lợi cho anh ấy và cho sự nghiệp: "Miền Bắc" đã được nung đỏ, ở đó cần rèn sắt khi còn nóng.

Bu-lăng-giê đã chết *đến mức* rõ ràng là ông ta không còn có thể chịu đựng cuộc sống được nữa. Ông ta chết cũng như đã sống, – en homme entretenu^{1*}. Mất đi người yêu của mình – ma-dam Đơ Bon-men – ông ta còn có thể chịu đựng được, nhưng mất đi tài sản của bà ấy (theo lời báo chí Anh, thì ông ta *không được* thừa kế tài sản ấy) – ôi, đấy là việc hoàn toàn khác!

Về việc buồn cười ấy, không ai phấn khởi như Rô-sơ-phoóc, đối với ông ta, viên tướng gan dạ ấy dần dần trở thành ác quỷ thực sự.

Còn hiện nay, Lau-ra thân mến, nhân danh mọi điều thánh thiện, cháu hãy nói xem tôi phải viết gì cho tờ "Almanach"^{2*} ấy, nếu dựa vào các quảng cáo, thì nó là một mớ hổ lốn không thể tưởng tượng được gồm những nhân vật, những nguyên tắc và sự kiện? Viết về sự phát triển chủ nghĩa xã hội ở Đức ư? Quả thực đây là cả một cuốn sách! Còn các đề tài thú vị khác? Những đề tài cực kỳ lý thú và quan trọng như vậy nếu do *người nước ngoài* viết thì chúng có thể thành một sự sỉ nhục đối với bạn đọc Pháp. Ngoài ra, cháu không cho tôi biết khi nào cần bài ấy và nó được dành bao nhiêu chỗ trong tờ báo. Trong khi đó tôi đang ngập

1* – với tư cách người đàn ông sống nhờ người tình.

2* – "Almanach du Parti Ouvrier".

đầu trong công việc mà việc lại rất gấp nên tôi không thể viết, dù chỉ một dòng. Thế đấy, tôi không hề bỏ phí thời gian.

Thứ hai trước^{1*}, Péc-xi đã đưa con đến đây và từ đó cả gia đình ở chỗ tôi, Li-li bị ngã và hơi đau lưng và phải làm cho nó chiếc nạng coi như biện pháp dự phòng nhưng phải mấy ngày nữa mới làm xong. Péc-xi ra đi hôm nay.

Tờ "Báo linh cầu vắn" do Lu-i-da sáng lập sẽ không ra sớm hơn 15 tháng này¹⁷⁷. Bài của cháu cũng như các bài của Tút-xi và Lu-i-da gây ấn tượng mạnh mẽ trong những người bảo vệ quyền phụ nữ ở Đức và Áo vì rằng trước đây vấn đề ấy chưa bao giờ thực sự được đặt thẳng ra như thế và cũng không có ai trả lời thẳng như thế như trong ba bài của cháu và Tút-xi cùng Lu-i-da. Lu-i-da và Tút-xi nói với tôi rằng họ cảm thấy một sự rung động thiêng liêng trước những người bảo vệ quyền phụ nữ ở Đức (Béc-lin). Nhưng bọn này sẽ không ngự trị được lâu. Bê-ben rất phấn khởi viết cho tôi rằng nữ công nhân Đức hiện nay sốt sắng lao vào phong trào như thế nào, mà nếu đúng như vậy thì bọn *lừa cái* nửa tư sản lỗi thời – bọn bảo vệ quyền phụ nữ – chẳng bao lâu nữa sẽ bị đẩy lùi xuống hàng thứ yếu.

Ghi-lét vẫn tiếp tục phân phát truyền đơn chống É-t-uốt. Tôi sẽ viết tỉ mỉ về việc này trong một vài ngày tới. Chúng tôi đang cố gắng vạch trần sự vu khống của Hai-nơ-man là kẻ sử dụng Ghi-lét làm công cụ – và tôi hy vọng rằng ông ta không thể gột sạch được vết nhơ mà Ghi-lét bản thủ đã vô tình vấy vào con người đã sử dụng một công cụ như vậy.

Pum-pxơ, Lu-i-da và bọn trẻ gửi lời thăm cháu.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ă.

1* - 28 tháng Chín.

[*Phần viết thêm của L.Cau-xky*]

Lau-ra thân mến!

Thành thực cảm ơn về bức thư của Cháu; như Tướng quân^{1*} đã cho Cháu biết tờ báo "làm nên thời đại" của chúng tôi chỉ ra mắt vào ngày 15 tháng Mười có lẽ do sự kiện cáo của Vích-to ở Bô-hêm. Bao giờ thì tôi sẽ nhận được thêm một cái gì đó nữa? Thực ra, tôi tin rằng, Lau-ra thân mến, một khi Cháu đã mở đầu thì bao giờ cũng sẽ làm tiếp. Chúng tôi sẽ rất hài lòng hoan nghênh bài viết về bất cứ đề tài nào.

Li-li gửi lời chào thân thiết tới Cháu và M.P.^{2*}.

Lu-i-da của Cháu

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels P. et L. Lafargue. "Correspondance", t.III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh và
tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

76

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 6 tháng Mười 1891

Au-gu-xtơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây những tài liệu cần thiết về vụ Cu-nô-Lai-bơ-phrít.

1* – tên gọi đùa của Ăng-ghen.

2* – P. La-phác-gơ.

Dẫu sao, tôi vẫn cảm thấy rằng các anh không nên đổ xuống đầu Ê-đe đáng thương những bức thư về vụ Lát-xan⁵⁹ nữa; điều đó làm cho anh ta hết sức sốt ruột và vô cùng rối trí vì một mặt *các anh* đòi hỏi như thế, mặt khác *anh ta* cho rằng đây là nghĩa vụ của mình, điều đó chỉ có thể làm hại sự nghiệp, còn anh ta rút cục bắt đầu tự mâu thuẫn với bản thân. Về việc cái chú thích¹⁷⁶ ấy vẫn còn lại trong *cuốn sách* thì các anh *cũng có lỗi như Ê-đe* và bác bỏ toàn bộ bài viết rất tốt của anh ta chỉ vì mỗi một chú thích tệ hại đó cũng là không công bằng. Tôi đã nói với anh ta để anh ta khỏi rơi vào tình trạng rối trí trong vấn đề ấy nhưng cũng đừng tháo đôi găng nhung ra khỏi bàn tay sắt của mình; xét cho cùng thì bản thân các anh sẽ cảm ơn anh ta về việc anh ta đã đả kích Lát-xan như thế. Đối với tôi thì hoàn toàn rõ ràng là nếu như *hiện nay* các anh lại đọc tác phẩm của Lát-xan thì bản thân sẽ ngạc nhiên về những điều mà các anh sẽ thấy trong đó cũng như về niềm tin của mình đối với vị anh hùng giả hiệu ấy, niềm tin mà trong thời kỳ có đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰, do sự lịch thiệp trong quan hệ với phái Lát-xan các anh đã tự cột mình vào. Tôi tin rằng các anh và một bộ phận khá lớn những người vẫn còn giữ gìn truyền thống Lát-xan vẫn chưa biết rõ những điều mà con người ấy đã nói và đã viết (vả chăng bản thân ông ta cũng không vững tin vào phần lớn những điều mà mình đã nói và đã viết); cho nên lần xuất bản mới tác phẩm của Lát-xan sẽ có tác dụng hoàn toàn có lợi cho các anh miễn là các anh sẽ đọc các tác phẩm của chính nhà tiên tri ấy cũng chuyên cần như đọc người phê phán ông ta.

La-phác-gơ vẫn chưa ra khỏi nhà tù, nhưng nếu như chính phủ *không* thả anh ta trong thời gian vận động tranh cử thì có khả năng là anh ta sẽ trúng cử ở Li-lơ. Triển vọng không tồi

đầu: trong cuộc bầu cử lần trước, lẽ ra Đe-lo-ri đã trúng cử nếu như chủ nghĩa Bu-lăng-giê hiện đã bị đánh bại không chiếm được một số lượng lớn phiếu bầu của công nhân.

Ở Pa-ri hoàn toàn có khả năng xảy ra khủng hoảng nội các. Ru-vi-ê đã quá ư mất danh mất giá, Công-xtăng thì chẳng ai cần tới sau khi Bu-lăng-giê chết, Các-nô ghét bỏ hẳn vì hẳn muốn trở thành người kế nhiệm ông ta. Phrây-xi-ne và bè lũ cũng tìm cách thoát khỏi Ru-vi-ê và Công-xtăng, và kết quả là tình hình có thể dễ dàng dẫn đến sự bùng nổ khi nghị viện họp vào ngày 15.

Tôi hài lòng được biết Đì-txơ đã trả cho anh nhuận bút của tôi.

Lu-i-da yêu cầu tôi chuyển tới anh rằng đã nhận được ảnh, tất cả chúng tôi thành thực cảm ơn anh về những tấm ảnh đó. Lu-i-da giữ lại một trong hai tấm ảnh chụp cùng kiểu còn tôi lấy tấm ảnh chụp nghiêng.

Lu-i-da và tôi xin gửi anh, chị^{1*} lời chào chân thành.

Ph. Ă.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – I-u-li-a Bê-ben.

77
GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ
Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 13 tháng Mười 1891

La-phác-gơ thân mến!

Tại sao Anh không yêu cầu tôi gửi séc khi Anh cần đến? Có sao để Lau-ra phải hạ mình khi Anh biết rõ rằng chỉ cần Anh hoặc Lau-ra nói với tôi một tiếng là có thể tránh được điều đó.

Xem ra lão Công-xtăng khả ái đó muốn làm mọi cách để Anh trở thành đại biểu của Li-lơ, – như thế càng tốt, chúng ta hy vọng ông ta thành công trong việc đó. Nếu như đối thủ của Anh chỉ là một tên cơ hội thì Anh có đủ cơ hội để thành công. Việc Anh được vào nghị viện là cực kỳ quan trọng, – vấn đề là các nghị sĩ xã hội chủ nghĩa khác đều không gây được ấn tượng up to snuff^{1*}, họ hành động uể oải, uể oải, uể oải!

Không nghi ngờ gì nữa, Công-xtăng sẽ làm tất cả để ngăn cản thắng lợi của Anh, nhưng trong trường hợp đó ông ta sẽ làm việc cho Anh cũng như Bi-xmác ở Đức đã làm việc cho chúng tôi. Sự thực là ở nước chúng tôi không phải những người xã hội chủ nghĩa làm việc cho quốc vương Phổ mà là quốc vương Phổ làm việc cho những người xã hội chủ nghĩa. Và hoàn toàn có thể là sự tức giận mà tiếng huýt sáo và tiếng cười nhạo ở Mác-xây¹⁷⁸ gây ra cho Công-xtăng sẽ là biện pháp mạnh mẽ cho sự trúng

1* - của những người không còn ngây thơ bé bỏng gì nữa, đã chín chắn, già dặn, thành thạo.

cử của Anh. "Cái chính là chỗ có quá sốt sắng"^{1*}, thưa ngài Công-xtăng!

Hôm nay tôi phải viết một bức thư dài cho Bê-ben^{2*} trước ngày triệu tập Đại hội Éc-phước¹⁸³, có một loạt vấn đề quan trọng cần thảo luận. Vì vậy tôi tạm dừng bức thư này. Mong muốn giữ được tinh thần sảng khoái, ra sức chế nhạo kẻ thù của mình bất cứ lúc nào, tin tưởng vào thắng lợi lịch sử của đảng ta và sẵn sàng chiến đấu.

Lu-i-da và tôi gửi Anh nghìn lời chào.

Người bạn già **Ph. Ă.** của Anh

Pum-pxơ và bọn trẻ của chị ấy hiện còn ở đây cũng gửi lời chào Anh; bé út^{3*} cần một chiếc nạng đỡ lưng bằng thép (cháu lớn rất nhanh) nhưng người thợ cứ trì hoãn hết ngày này qua ngày khác việc hoàn thành chiếc nạng ấy.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* Câu nói của Ta-lây-răng.

2* Xem thư sau.

3* – Li-li.

78

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN
Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 13 tháng Mười 1891

Au-gu-xtơ thân mến!

Hôm nay tôi chỉ có thể trả lời về vấn đề người Nga và đây quả thực là vấn đề quan trọng duy nhất, còn những vấn đề vụn vặt khác đã được giải quyết¹⁷⁹.

Về khả năng nổ ra chiến tranh mùa xuân này thì ở Nga có ba luồng tác động quan trọng. Một là giới ngoại giao. Về giới này, vẫn như trước đây, tôi cho rằng nó cố gắng đạt được thắng lợi mà không phải chi phí cho chiến tranh, không phải mạo hiểm gây chiến nhưng chính vì vậy, để có khả năng lợi dụng tối đa địa vị đặc biệt có lợi cho phòng ngự của nước Nga, *nó đang chuẩn bị mọi thứ cho chiến tranh*. Và lần nào điều đó cũng diễn ra; tình huống đó tạo ra khả năng đưa ra những đòi hỏi có tính chất hạ nhục và kiên trì những đòi hỏi cho đến giờ phút cuối cùng rồi tiếp đó không đẩy sự việc đến chỗ bùng nổ mà lợi dụng sự sợ hãi của kẻ thù trước chiến tranh, bởi đối với kẻ thù này thì chiến tranh là mối nguy lớn hơn, để vơ lấy lợi ích tối đa. Nhưng cùng với giới ngoại giao còn có quân đội, ở nước Nga, quân đội này tuy đã nhiều lần thua trận vẫn rất tin tưởng vào thắng lợi và cực kỳ khoắc lác – khoắc lác hơn bất cứ nơi nào khác. Quân đội đó khao khát chiến tranh. Ba là giai cấp tư sản trẻ tuổi, nó giống như giai cấp tư sản Mỹ những năm 40, coi việc mở rộng thị trường là thiên chức của mình, là sứ mạng lịch sử của nước Nga phải giải phóng người Xla-vơ và người Hy Lạp và thống trị Đông lục địa. Cần phải xem xét tất cả ba yếu tố

ấy, cho tới nay, vào thời kỳ trị vì của A-lếch-xan-đrơ III giới ngoại giao luôn luôn thắng lợi. Mà hiện nay còn thêm nạn đói, đặc biệt nặng nề ở miền Đông và Đông Nam. Toàn bộ khu vực ở phía Đông tuyến Ô-đét-xa đến Nô-vô-rốt Hạ và Vi-át-ca đang bị đói nghiêm trọng; phía Tây tuyến này mùa màng tốt lên dần, ở cực Tây thu hoạch tiểu mạch ở một số địa phương còn khả quan; thu hoạch lúa mạch đen thì xấu ở mọi nơi, ở Nga khoai tây *không* phải là thực phẩm cơ bản của dân cư. Nạn đói cực kỳ nghiêm trọng ở lưu vực sông Vôn-ga chứng tỏ rằng đường giao thông ở Nga còn ở vào tình trạng thảm hại như thế nào. Từ đó tôi thấy rõ ràng là anh không cần giờ đầu chịu báng nếu như anh tin vào lời khẳng định của các quân nhân nước ta đang vùi tiền đường như họ đã dự tính rõ ràng chiến tranh nổ ra vào mùa xuân này. Giới ngoại giao Nga có đặc điểm là càng ít dự tính tiến hành chiến tranh bao nhiêu thì càng sốt sắng chuẩn bị chiến tranh bấy nhiêu, cũng hết như vậy, trách nhiệm của đại diện bộ tổng tham mưu là thuyết phục các anh tại nghị viện rằng chiến tranh chắc chắn sẽ nổ ra vào tháng Tư năm 1892. Anh đã quan tâm theo dõi tất cả những tin tức ấy là điều rất tốt và tôi sẽ rất cảm ơn anh về những tin tức đã được kiểm tra về những vấn đề trên, nhưng những người ấy còn có thêm những mục đích phụ của mình nữa.

Vấn đề này không có tính chất lý luận suông như người ta nghĩ. Nó sẽ có ý nghĩa lớn một khi ngân sách do chính phủ yêu cầu được đưa ra trước quốc hội. Nếu như chúng ta tin rằng mùa xuân sẽ nổ ra chiến tranh thì về *nguyên tắc* chúng ta vị tất có thể phản đối việc cấp phát ngân sách ấy. Mà điều đó đặt chúng ta vào tình thế khá khó xử. Bấy giờ tất cả những đảng phái quen luôn cúi sẽ điên cuồng hò hét rằng họ đúng, rằng chúng ta bây giờ buộc phải chà đạp lên chính sách hai chục năm nay của chúng ta. Và một bước ngoặt không được chuẩn bị như thế

sẽ gây ra nhiều xích mích lớn trong nội bộ đảng cũng như trên phạm vi quốc tế.

Nhưng mặt khác, chiến tranh vẫn *có thể* nổ ra vào mùa xuân. Trong trường hợp này chúng ta cần có lập trường như thế nào trong vấn đề ngân sách?

Theo tôi, chỉ có thể có một lập trường:

1) Không còn thời gian cho việc trang bị lại. Nếu hòa bình được duy trì cho đến khi chúng ta đưa vào sử dụng pháo mới và súng bộ binh kiểu mới cỡ nhỏ hơn thì bấy giờ nhìn chung hòa bình chắc không bị phá hoại. Do vậy, đây là một cái cớ vu vơ.

2) Cũng cần nói như vậy thậm chí nhiều hơn về những khung mới của quân thường trực; tôi muốn nói yêu cầu thành lập các *trung đoàn* mới. Mấy đơn vị chiến đấu mới ấy mà hiện nay yêu cầu thành lập không bõ bèn gì trong tình hình tồn tại quân đội đồ sộ hiện có; nếu như chúng được dùng làm trung đoàn *huấn luyện* để có thể gọi nhập ngũ và huấn luyện một số lượng lớn binh sĩ thì chúng chỉ có thể hoàn thành nhiệm vụ ấy trong điều kiện hòa bình lâu dài, do đó chúng sẽ thành thừa đối với cuộc chiến tranh mùa xuân này.

3) Nhưng mặt khác, mọi yêu cầu nhằm mục đích thúc đẩy quân đội hiện có tiến tới vũ trang toàn dân để chỉ tăng cường riêng *phòng ngự*, huấn luyện và vũ trang cho *toàn bộ* lớp người tuổi từ 17 đến 60 chưa bị gọi nhập ngũ, biên chế họ vào các khung quân thường trực mà trong khi đó không tăng thêm giám sát và thao diễn, – đối với những mục đích ấy thì chúng ta có thể tán thành ngân sách được đề nghị. Đứng trước nguy cơ chiến tranh thường xuyên tồn tại, chúng ta không thể đòi hỏi cải cách căn bản tổ chức hiện có của lực lượng vũ trang, song nếu như hiện nay muốn tận lực huấn luyện và biên chế vào các đơn vị khung đông đảo những người đủ điều kiện phục vụ quân đội

nhưng chưa được huấn luyện – để tham gia chiến đấu thực tế chứ không phải để duyệt binh và thao diễn – thì điều đó chính là sự tiếp cận quan điểm dân binh của chúng ta, mà việc này chúng ta chỉ có thể đồng ý.

Trường hợp nguy cơ chiến tranh tăng lên, chúng ta có thể bày tỏ với chính phủ rằng chúng ta sẵn sàng ủng hộ chính phủ chống kẻ thù bên ngoài, – nếu như người ta cho chúng ta khả năng đó bằng cách đối xử xứng đáng với chúng ta, – với điều kiện là chính phủ sẽ thẳng tay tiến hành chiến tranh bằng mọi thủ đoạn kể cả thủ đoạn cách mạng. Trường hợp Đức bị tấn công từ phương Đông và phương Tây thì bất kể thủ đoạn phòng ngự nào đều chính đáng cả. Đây sẽ là vấn đề sống còn của dân tộc, mà đối với chúng ta cũng là vấn đề giữ gìn các trận địa và triển vọng cho tương lai mà chúng ta đã giành được. Chiến tranh càng tiến hành một cách cách mạng thì nó càng phù hợp với tinh thần của chúng ta. Song có thể xảy ra tình hình do sự hèn nhát của bọn tư bản và bọn gioong-ke muốn cứu vãn tài sản của chúng mà chính *chúng ta* thành phái chủ chiến duy nhất, thực sự kiên quyết. Nhưng đương nhiên, cũng có thể xảy ra tình huống chúng ta buộc phải nắm lấy chính quyền và tái diễn sự kiện 1793 để tống cổ bọn Nga và đồng minh của chúng.

Tôi buộc phải kết thúc ở đây để gửi thư này theo lối bảo đảm (sau 5 giờ thì ngừng nhận thư bảo đảm). Còn như đạo quân sử dụng cho hoạt động tác chiến ban đầu sẽ được ngấm ngấm tăng cường đáng kể, tôi tin vào điều đó dựa vào kinh nghiệm trước đây, nhưng chúng tôi muốn điều đó được xác nhận bằng những nguồn tin chính thức. Về người Áo thì binh lính *ưu tú*, sĩ quan cấp dưới dũng cảm nhưng huấn luyện quân sự hoàn toàn không đồng đều, còn sĩ quan chỉ huy thì tuyệt đối không thể tin tưởng. Ở nước ấy kẻ phục vụ Phran-tơ – I-ô-xíp với tư cách một tên dốt gái cũng có thể trở thành tướng tá được.

Tôi đang viết cái gì đó cho người Pháp về vấn đề chiến tranh^{1*}, nhưng việc đó thật rất khó mà không lợi bất cập hại – họ quả thực là những con người quá tệ hại.

Bằng việc gây khó dễ kiểu Phở trăm phần trăm của mình, Công-xtăng đã làm tất cả cho sự lên chân của cuộc tranh cử của La-phác-gơ. Ở Pháp, những việc như thế không có hiệu quả.

Song sẽ phải đối xử như thế nào đối với chính sách chiến tranh ấy nếu Líp-nếch sẽ chủ trì trang nước ngoài? Chính sách đối ngoại của ông ta – Pác-nen, lễ kỷ niệm Ga-ri-ban-đi ở Ni-xơ v.v. – không bỏ phê phán. Với sự sùng bái của ông ta đối với "nền cộng hòa" kiểu như vậy thì ở đó có thể nhanh chóng xảy ra vụ tai tiếng lớn.

Theo tôi, một khi anh đã tin chắc rằng chiến tranh sẽ xảy ra vào mùa xuân thì vấn đề chiến tranh cần phải thảo luận ở đại hội đảng¹⁸³, cho dù là trong một phạm vi hẹp.

Lu-i-da và tôi gửi lời thăm anh.

Ph. Ă.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Ph.Ăng-ghen. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức". ă

79

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 13 tháng Mười 1891

Lau-ra thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây một tấm séc 20 pao – để cháu tổng cổ mục chủ nhà khỏi cổng nhà cháu.

Bây giờ nói về "Almanach"^{1*} của các cháu. Tôi đang viết cho các cháu một bài^{2*} nhưng phần kết thúc của nó sẽ mang tính chất thực tiễn nên vị tất tôi có thể gửi nó hoặc sớm cho nó một hình thức hoàn chỉnh trước khi đăng nó. Vì vậy tôi cần biết khi nào "Almanach" của các cháu phải ra mắt. Trong trường hợp ngược lại bài viết có thể lỗi thời hoặc diễn biến tình hình sẽ làm cho nó trở thành hoàn toàn không cần thiết. Nó chỉ gồm có không quá hai - ba trang, cùng lắm là bốn trang do đó không cần gửi sớm, – nếu như nói về mặt *kỹ thuật* của vấn đề. Nhưng chính cháu biết rằng không nên viết bài về đề tài thời sự mà không xuất bản hoặc công bố ngay lập tức. Vậy thì cháu hãy báo cho tôi biết và tôi sẽ vui lòng làm tất cả những gì có thể làm để phục vụ bạn bè của chúng ta ở đó.

Xin cảm ơn về những tờ báo. Tờ "Action" ở Li-ông ấy là điển

1* – "Almanach du Parti Ouvrier".

2* Ph.Ăng-ghen. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

hình tuyệt vời của sự hợp nhất và pha trộn đang ngự trị trong các nhà xã hội chủ nghĩa Pháp hiện nay và trong đó nổi bật lên vẫn là cái anh chàng A-đri-an Vê-bơ quá tự tin, cố chấp, hay gây sự và khó chịu đựng nổi ấy, hấn đầy tính tự mãn, về mặt này vị tất hẳn chịu thua kém ông thầy đáng kính của hẳn là Bê-nu-a Ma-lông¹⁸⁰. Nhưng sự hài hòa mới đó của tất cả những sự bất hài hòa tác động như thế nào? Tôi thấy trong Ban thư ký lao động¹⁸¹ có đủ loại người, những phần tử thuộc phái Khả năng nằm trong các phái A³⁴ và B³¹ bên cạnh những người ủng hộ chúng ta và nhiều người khác, nhưng xem ra tạm thời tất cả bọn họ còn thương nhau mà chưa đánh nhau. Tôi không tưởng tượng nổi sự việc sẽ tiếp diễn ra sao và tất cả cái đó có thể kết thúc như thế nào.

Số tiền nộp phạt của Pôn là bao nhiêu? Trên tờ "Socialiste" tôi không tìm thấy tin ấy mà trong tay tôi không có tờ báo nào khác – khả năng trốn tránh khoản nộp phạt ấy của các cháu ra sao?

Lu-i-da, Pum-pxơ, bọn trẻ và cả tôi, ông già luôn luôn thêm rượu (tôi dự định uống bia ở gia đình Pum-pxơ), gửi lời thăm cháu.

Ph. Ăng-ghe-n

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t.III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

80 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

14 tháng Mười 1891

Cau-xky thân mến!

Trong bản dự thảo của anh đăng trên tờ "Vorwärts"¹⁸², tôi hết sức kinh ngạc khi thấy đột nhiên xuất hiện "một khối phản động". Tôi viết thư ngay cho anh về điều ấy đây, tuy rằng rất lo lắng là đã muộn rồi. Câu cổ động ấy giống như một nghịch âm chói tai phá hoại toàn bộ hòa âm của những luận điểm khoa học được trình bày ngắn gọn và rành mạch. Bởi lẽ câu cổ động ấy là hoàn toàn không đúng, nó lại còn cực kỳ phiến diện và vì vậy dưới hình thức phát biểu hoàn toàn dứt khoát của nó, nó chỉ có thể gây ấn tượng như vậy.

Câu đó không đúng vì rằng nó biến *xu hướng lịch sử* vốn là đúng đắn thành *việc đã rồi*. Vào lúc diễn ra cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa thì đối với chúng ta, tất cả các đảng phái còn lại đều *sẽ tự biểu hiện* thành khối phản động. Có thể, tuy không nhất thiết như vậy, hiện nay họ đã là *như thế*, họ đã mất hết mọi năng lực tiến hành bất cứ hành động tiến bộ nào. Nhưng *vào lúc này* chúng ta không thể khẳng định điều đó với niềm tin vững chắc như khi ta trình bày các luận điểm khác trong cương lĩnh. Ngay ở Đức cũng có thể diễn ra tình hình các đảng cánh tả, dù chúng yếu đuối đến đâu, sẽ *buộc phải* tổng cổ một bộ phận rác rưởi chống tư sản, quan liêu và phong kiến hiện còn tồn tại với số lượng lớn trong các đảng ấy. Nhưng trong tình hình đó họ quả không phải là khối phản động.

Trước khi chúng ta đủ lực lượng để nắm lấy chính quyền và thực hiện những nguyên tắc của mình thì, nói trắng ra, không thể nói đến *một* khối phản động *trong thái độ đối với chúng ta*. Nếu không toàn dân tộc sẽ chia thành đa số phản động và thiểu số bất lực.

Phải chăng những người đã xóa bỏ ở Đức chế độ tiểu bang, cho giai cấp tư sản được tự do hoạt động để thực hiện cách mạng công nghiệp và tạo ra điều kiện giao lưu thống nhất cho vật cũng như cho người, và rồi điều đó lại buộc họ phải cho chúng ta nhiều tự do hơn trong hoạt động – phải chăng họ làm việc đó với tư cách "khối phản động"?

Phái cộng hòa tư sản Pháp trong những năm 1871 - 1878 đã chiến thắng triệt để chế độ quân chủ và sự thống trị của tầng lớp, đã cho nước Pháp tự do báo chí, lập hội, hội họp là những quyền tự do chưa từng có trong thời kỳ chưa cách mạng, đã thực hiện giáo dục sơ học bắt buộc làm cho giáo dục trở thành phổ cập và đưa nó lên trình độ cao mà chúng ta ở Đức có thể học tập ở họ, – chẳng lẽ họ làm như vậy với tư cách khối phản động hay sao?

Những nhà hoạt động của hai đảng chính thức ở Anh đã mở rộng rất nhiều quyền bầu cử, tăng gấp năm lần số lượng cử tri, làm cho các khu vực bầu cử được bình đẳng, tiến hành giáo dục sơ học bắt buộc và cải tiến chế độ giảng dạy và hiện nay trong mỗi kỳ họp của quốc hội vẫn còn bỏ phiếu tán thành không những các cải cách tư sản mà cả những nhượng bộ mới đối với công nhân, – họ tiến lên chậm chạp và uể oải nhưng không ai có thể tùy tiện buộc tội họ là "*một* khối phản động".

Tóm lại, chúng ta không có quyền coi xu hướng đang từng bước biến thành hiện thực là việc đã rồi, hơn nữa, ở Anh chẳng hạn, xu hướng ấy *không bao giờ* biến thành hiện thực đến cùng. Khi ở đây nổ ra cách mạng, giai cấp tư sản vẫn còn sẵn sàng

tiến hành mọi cải cách nhỏ nhất. Nhưng chỉ khi đó vài ba cải cách nhỏ nhất của một chế độ đã bị tiêu diệt tận gốc mới mất hết ý nghĩa.

Cách diễn đạt của Lát-xan trong công tác cổ động chỉ tỏ ra là thích hợp trong *tình hình nhất định*, tuy nhiên chúng ta đã lạm dụng quá đáng cách diễn đạt đó, chẳng hạn trên tờ "Vorwärts" từ 1 tháng Mười 1890⁴⁰. Nhưng *nó không thể có chỗ trong cương lĩnh*, ở đây nó tuyệt đối lạc điệu và làm cho người ta lạc lối lầm đường. Ở đây nó cũng cần như mục vợ ông chủ ngân hàng Bết-man ngồi trên cái ban công mà người ta định xây cho ngôi nhà của ông ta: "Nếu như các anh xây cho tôi ban công để mục vợ tôi ngồi là các anh phá hoại toàn bộ mặt tiền của ngôi nhà tôi!".

Về những sửa đổi khác trong bài đăng trên tờ "Vorwärts", hiện nay tôi không thể nói được, tôi không biết đã nhét số báo ấy vào chỗ nào, và chẳng đã đến lúc gửi thư rồi.

Đại hội đảng¹⁸³ đã khai mạc vào ngày vinh quang 14 tháng Mười là ngày kỷ niệm trận đánh ở I-ê-na và Au-éc-stét, ngày mà nước Phổ cũ trước cách mạng bị tan rã. Mong rằng đối với nước Đức đã bị Phổ hóa, 14 tháng Mười 1891 sẽ thành ngày đầu tiên của *I-ê-na nội bộ*¹⁸⁴ như Mác đã tiên đoán!

Ph. Ăng-ghe-n của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong tạp chí "Die Neue Zeit", Bd. I, số 19, 1916 - 1917 và công bố toàn văn trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

81

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ
Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 22 tháng Mười 1891

Lau-ra thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây bài viết^{1*}. Mong cháu hãy đọc và cho ý kiến về bài viết ấy. Nếu như cháu thấy bài ấy nhìn chung không thích hợp hoặc cần có những sửa đổi quan trọng thì mong cháu cứ nói thẳng ra. Nếu như cháu thấy bài ấy thích hợp thì hãy đưa cho người khác nhận xét về thực chất của nó. Nhược bằng nội dung bài viết không gây ra ý kiến phản đối thì mong cháu hãy cho tôi biết cái con mụ đồng đánh là cái tiếng Pháp ấy, cần phải sửa những gì. Trong những việc như thế này, khi mà tôi cho rằng mình có trách nhiệm đối với mỗi một từ phát biểu thì tôi không thể cho phép người Pháp tiến hành bất cứ sự sửa chữa nào trước khi tôi đích thân xem xét. Nếu chỉ yêu cầu thay đổi về hình thức thì cháu hãy gửi lại tôi bản thảo cùng những sửa đổi mà cháu đề nghị và bấy giờ chúng ta có thể thương lượng mọi việc.

Gửi lời chào thăm thiết tới từ nhân^{2*} của chúng ta.

Tôi rất vội – hòm thư sắp đóng rồi!

Lu-i-da và tôi gửi lời thăm cháu.

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

2* – P.La-phác-gơ.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ă.

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

82

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 24 tháng Mười 1891

Doóc-gơ thân mến!

Những bức thư của anh đề 15 tháng Chín, 2 và 9 tháng Mười đang nằm trước mặt tôi.

Về việc chạy trốn của Ba-rôn-đét (chắc có mang theo tiền?) dù sao anh cũng cần báo cho tôi biết tường tận đôi chút để phòng thằng cha ấy đột nhiên xuất hiện ở đây.

Nhân danh mọi điều thánh thiện, anh hãy làm ơn đừng gửi đều đặn cho tôi *bất kỳ* nguyệt san nào của Mỹ nữa. Tôi khao khát lại có thể đọc *sách*. Tuy tôi chỉ có thể đọc đều đặn một phần ba các tờ báo gửi cho tôi, chúng đã ngốn hết toàn bộ thời gian của tôi – bởi vì phong trào hiện nay đã có quy mô đồ sộ

đến như vậy song dầu sao vẫn phải nắm được tình hình! Nhưng hãy gửi cho tôi...^{1*}

Tôi sẵn lòng tin rằng ở nơi các anh, phong trào lại rơi vào thoái trào. Ở nơi các anh, tất cả đều diễn ra cùng với cao trào mạnh mẽ hoặc thoái trào mãnh liệt. Nhưng mỗi cao trào đều củng cố mọi thành tựu mới và như vậy là tựu chung phong trào vẫn cứ tiến lên. Cũng vậy, bất chấp mọi thất bại, làn sóng mãnh liệt của phong trào "Các hiệp sĩ của lao động"¹⁸⁵, phong trào bãi công 1886 - 1888 nhìn chung vẫn cứ đẩy chúng tôi tiến lên phía trước. Quần chúng hiện nay tích cực hơn nhiều so với trước đây. Lần sau thành tích sẽ càng lớn hơn. Tuy nhiên mức sống của công nhân bản địa Mỹ cao hơn rất nhiều ngay so với mức sống của công nhân Anh và riêng điều đó cũng đủ để cho công nhân Mỹ còn ở vào địa vị đội hậu vệ một thời gian nữa. Cộng thêm vào đó còn có sự cạnh tranh của người nhập cư và những điều khác nữa. *Khi* thời cơ chín mùi, bấy giờ sự nghiệp của các anh sẽ tiến lên với tốc độ và sức mạnh to lớn, nhưng trước khi đến được giờ phút đó thì còn phải trải qua không ít thời gian. Không ở đâu có được điều kỳ diệu cả. Ấy vậy lại còn thêm cái tai vạ với bọn người Đức ngạo mạn ấy, họ muốn đồng thời sắm vai thầy giáo và nhà chỉ huy, do đó làm người Mỹ bản địa mất đi hứng thú học tập ở nơi họ ngay cả cái tốt nhất.

Tiền đặt mua "Socialiste" sẽ gửi đi ngay khi biết rõ gửi cho ai; như anh đã biết, La-phác-gơ đang ngồi tù và tôi chưa nhận được thư trả lời.

"Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội" sẽ được in ở đây bằng

1* Trong thư, câu này chưa viết xong (xem tập này, các tr. 261 - 263).

tiếng Anh theo bản dịch của Ê-vơ-linh do tôi hiệu đính (nằm trong Tủ sách xã hội của Dôn-nen-sai-nơ). Với việc xuất bản bản dịch đã được tác giả đồng ý ấy, sẽ vô hiệu hóa đáng kể bản in ăn cướp của nhà xuất bản Mỹ¹⁸⁶ theo bản dịch tiếng Anh rất tồi tệ. Hơn nữa, nó lại không hoàn chỉnh vì rằng họ đã giản đơn lược bỏ đi những chỗ mà họ thấy rất khó dịch.

Bà Vi-sne-vét-xcai-a đương nhiên vui lòng đồng ý tái bản "Tình cảnh v.v."^{1*} tại nhà xuất bản Dôn-nen-sai-nơ theo bản dịch của bà ta. Nhưng nhuận bút phải trao cho bà Pho-xte-rơ – Ê-vơ-ri. Đối với tôi, việc đó hoàn toàn như nhau. Vả chẳng xem chừng bà ta rất hài lòng lại có cơ hội có việc làm, bà ta cho biết họ sống rất thiếu thốn v.v..

Tôi muốn nhận được tiểu sử Ba-cu-nin¹⁸⁷, qua đó có thể biết đáng cứu thế ấy được mô tả như thế nào trong truyền thuyết vô chính phủ hiện nay.

Tôi cũng đã nhận được thư đề ngày 12. Xin cảm ơn!

Ở Éc-phước, mọi việc diễn ra rất tốt đẹp¹⁸⁸. Tôi sẽ gửi ngay cho anh biên bản chính thức khi nào có. Bê-ben nói rằng các bài diễn văn bị xuyên tạc rất nhiều trong các biên bản báo cáo. Phe đối lập gồm những người Béc-lin cần rõ, thay vì đi kiện đã lập tức bị đẩy vào ghế bị cáo, đã tỏ ra khiếp nhược quá chừng, còn hiện nay, nếu muốn thì họ phải hoạt động *bên ngoài* hàng ngũ đảng. Trong bọn họ không nghi ngờ gì là có bọn *mật thám*, một bộ phận khác của họ là bọn *vô chính phủ giấu mặt* đang mưu tính lén lút tuyển mộ những người ủng hộ chúng trong những người của chúng ta; bên cạnh họ còn có những con lừa thực sự,

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh".

những sinh viên tự cao tự đại và những ứng cử viên thất cử, mọi loại kẻ thích chơi trội. Tổng cộng lại không quá 200 người. Ngài Phôn-ma-rơ cũng buộc phải nhượng bộ; nhưng con người này nguy hiểm hơn bọn kia nhiều, hấn xảo quyết, rất nhẫn nại, hiếu danh quá đến mức muốn rằng bất cứ giá nào đóng một vai trò nào đó. Bê-ben tỏ ra rất khá, Din-ghe, Au-ơ và Phi-sơ cũng vậy (Phi-sơ cộng tác với tờ "Sozialdemokrat" ở đây, là một chàng trai rất thạo việc, nhưng là người Ba-vi-e lỗ mãng). Một số phận cay đắng đã được dành cho Líp-nếch – giới thiệu dự thảo cương lĩnh của Cau-xky, dự thảo này đã được Bê-ben và tôi ủng hộ, nó đặt *nền tảng* cho cương lĩnh mới, cho phân lý luận của cương lĩnh. Điều làm cho chúng tôi hài lòng là bài phê phán của Mác^{1*} đã phát huy đầy đủ tác dụng. Những tàn dư cuối cùng của chủ nghĩa Lát-xan đã bị xóa sạch. Trừ một số chỗ trình bày kém (nhưng đó chỉ là cách diễn đạt mập mờ và quá chung chung), chẳng còn gì để phản đối cương lĩnh nữa, chỉ ít là trong lần đọc *đầu tiên*.

Về việc La-phác-gơ được đề cử làm ứng cử viên ở Li-lơ chắc anh đã đọc thấy. Về kết quả của cuộc bầu cử ngày mai^{2*}, anh sẽ biết rất sớm trước khi nhận được thư này. Nếu như anh ta không trúng cử lần này thì trong cuộc bầu cử phổ thông sau, anh ta chắc chắn nhận được giấy chứng nhận tư cách đại biểu tỉnh No-rơ.

Mặc dù ở Nga có nạn đói, nguy cơ chiến tranh vẫn tăng lên. Người Nga muốn dùng con đường ngoại giao để lợi dụng nhanh

1* C.Mác. "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta".

2* Xem tập này, tr.251.

chóng và cơ bản liên minh mới với Pháp¹⁵⁴, tuy vậy tôi vẫn tin rằng giới ngoại giao Nga không muốn chiến tranh, một cuộc chiến tranh trong tình hình có nạn đói là điều điên rồ, nhưng không loại trừ khả năng là xu hướng quân phiệt và đại Xla-vơ (hiện được sự ủng hộ của giai cấp tư sản công nghiệp *rất mạnh* nhằm mở rộng thị trường) chiếm ưu thế, còn ở Viên, Béc-lin hoặc Pa-ri có thể mắc những điều ngu ngốc đến mức dẫn tới bùng nổ chiến tranh. Về vấn đề này tôi đã trao đổi thư từ với Bê-ben và giữ ý kiến cho rằng nếu người Nga gây chiến với chúng ta thì những người xã hội chủ nghĩa Đức phải tiến hành một cuộc đấu tranh một mất một còn với người Nga và đồng minh của họ dù đồng minh đó là ai. Nếu nước Đức bị bóp nghẹt thì chúng ta cùng chết với họ. Trong trường hợp có chuyển biến thuận lợi, cuộc đấu tranh sẽ tàn khốc đến mức nước Đức chỉ có thể trụ lại bằng biện pháp cách mạng, do đó rất có thể là chúng ta buộc phải chiếm lấy chính quyền và diễn lại năm 1793. Bê-ben đã đọc diễn văn về đề tài này ở Béc-lin, bài diễn văn này đã gây ra dư luận xôn xao trên báo chí Pháp¹⁸⁸. Tôi đang thử giải thích vấn đề này cho người Pháp bằng tiếng nói của chính họ^{1*}, mà việc này quả thực không dễ gì. Tuy tôi cho rằng sẽ là điều bất hạnh lớn nếu như sự việc dẫn đến chiến tranh và nếu như nó đưa chúng ta lên cầm quyền quá sớm, song vẫn phải chuẩn bị cả cho tình huống đó và tôi rất hài lòng là về vấn đề này, tôi có Bê-ben – người thạo việc nhất trong các đồng chí chúng ta – đứng về phía mình.

Tuần sau tôi sẽ bắt tay vào tập III ^{2*}.

1* Ph.Ăng-ghen. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

2* – của bộ "Tư bản".

Xin gửi anh, chị^{1*} lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becher, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

83

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 24-26 tháng Mười 1891

Bê-ben thân mến!

Rất cảm ơn về tám bưu thiếp và tài liệu đã gửi, không có những tài liệu này thì chúng tôi khó bề theo dõi sự tiến triển của công việc ở Éc-phước¹⁸³. Mọi việc đều diễn ra cực kỳ tốt đẹp. Tất cả các anh, anh, Au-ơ, Din-ghe, Phi-sơ đều giành được vinh quang; duy chỉ có một điều mà anh có thể tiếc, – đó là sự yếu kém của phái đối lập: giao chiến với bọn nhãi ranh như thế chẳng

^{1*} – Ca-ta-ri-na Doóc-gơ.

vui vẻ gì lắm. Dù sao thì các ngài ấy hiện nay sẽ thi thố tài năng bên ngoài đảng, nơi mà họ không gây tác hại được nữa, còn những phần tử ưu tú trong bọn to mồm trẻ tuổi, hiện nay đã được dành một thời gian để nghỉ lại. Nếu như ngài Phôn Phôn-ma-rơ hạ cố từ bỏ việc ủng hộ đường lối mới do Ca-pri-vi đề xướng nhưng "không có sự đả kích cá nhân"¹⁸⁹ thì đối với lúc này, việc đó xem ra cũng tốt tuy rằng các anh còn lâu mới chia tay hẳn được với họ, còn tình hình càng khẩn trương thì các anh càng phải theo dõi chặt chẽ chúng. Vả chẳng trong mỗi đảng lớn đều xuất hiện *một* nhà âm mưu chủ chốt, và ngay dù các anh có gạt được tên này thì lại xuất hiện ngay tên khác.

Chúng tôi rất phấn khởi về tâm trạng vui vẻ đang bao trùm các anh và chúng tôi vui cười rất nhiều, – còn phái đối lập rầu rĩ và ngài Phôn-ma-rơ đáng tôn kính chỉ làm cho người ta buồn ngủ.

Trong lần đọc *đầu*, cương lĩnh đã gây ra ấn tượng rất tốt đẹp, trừ một số chỗ mập mờ mà từ lâu tôi đã lưu ý C.Cau-xky^{1*}. Đối với Líp-nếch, đây là một viên thuốc đắng vì chính anh ta phải đọc báo cáo về cương lĩnh mới trong đó đã loại trừ không những tàn dư cuối cùng của chủ nghĩa Lát-xan mà cả những câu ưa thích nhất của anh ta theo tinh thần của Đảng nhân dân⁴². Diễn văn của anh ta – nếu như tin theo bài tường thuật trong tờ "Vorwärts" chắc do chính anh ta viết, – cũng mang dấu vết của nổi đảng cay mà anh ta phải chịu đựng. Thêm vào đó anh ta còn bị thất bại trước đề nghị của Cu-néc-tơ¹⁹⁰ về con rẽ^{2*} anh ta. Tôi hy vọng tìm ra được mặt phẳng nghiêng mà trượt theo

^{1*} Xem tập này, các tr. 207 - 210.

^{2*} – B. Gây-de.

nó, Líp-nếch có thể dần dần đi tới chỗ lĩnh tiền dưỡng lão, – ở trong đảng, anh ta đã lão hóa đến kinh ngạc.

Thứ hai, 26 tháng Mười

Đang viết thư này thì sáng sớm hôm nay tôi đã nhận được thư anh¹⁹¹. Tôi sẵn lòng tin rằng Phi-sơ đã tự mình gây thù chuốc oán, tôi biết điều đó qua kinh nghiệm bản thân; thời trẻ, tôi cũng như anh ta ưa gây gổ vào địa điểm và thời gian không thích hợp; còn những khuyết điểm này hoặc khác mà hiện nay tôi thấy ở lớp trẻ thì nhìn chung trước kia bản thân tôi ít khi không mắc phải hoặc nhiều hoặc ít. Người ta dần dần thoát khỏi tình trạng đó nếu như thường được ăn bạt tai mà bản thân phải thừa nhận rằng như thế là đáng đời lắm.

Tôi không biết sau này anh có thể bỏ qua hay không loại vấn đề đó mà không đưa ra thảo luận công khai. Tôi cho rằng *như thế* tốt hơn tuy có ít nhiều tác hại và sự khó chịu lớn cho cá nhân. Nhưng một điều không thể nghi ngờ là: nếu như cơ quan ngôn luận trung ương^{1*} không biến đổi thì tốt hơn là bấy giờ sẽ chuyển giao hoàn toàn tờ báo ấy cho người Béc-lin, còn bản thân anh sáng lập một loại tương tự như tuần báo "Staats –Anzeiger" song có thể và cần phải biên tập cho ra trò.

Chi 400 mác cho cuộc tranh cử của La-phác-gơ là một ý tưởng rất khôn ngoan. Vào thời gian bầu lại thì số tiền ấy *rất hợp thời*. Vì ở nơi các anh, các liên hiệp và đảng tách khỏi nhau, nên nếu như ở Đức *các liên hiệp trực tiếp* chi viện cho các cuộc bãi công ở Pháp và các nơi khác, còn quỹ đảng sử dụng cho các mục đích chính trị thì đó là lẽ đương nhiên. Dĩ nhiên vẫn nên quan tâm đến việc thúc đẩy những liên hiệp ấy làm gì đó để chi viện công nhân thuỷ tinh. Ở đây đã làm tương đối nhiều cho họ rồi.

1* – "Vorwärts".

Tình hình của La-phác-gơ rất thuận lợi. Anh ấy đã được 5005 phiếu bầu, tên cơ hội chủ nghĩa Đê-pa-xơ, ứng cử viên của chính phủ được 2928, tên cơ hội chủ nghĩa thứ hai Be-rơ (đọc là Bia hoặc Buê) được 1246 phiếu, còn Rô-sơ thuộc phái cấp tiến được 2272 phiếu. *Rô-sơ đã từ bỏ tư cách ứng cử viên của mình để dồn phiếu cho La-phác-gơ*. Như vậy là Đê-pa-xơ, người cạnh tranh trực tiếp trong cuộc bầu lại chỉ lọt qua được trong trường hợp: tất cả những người bỏ phiếu cho Rô-sơ đều bỏ phiếu trắng và tăng thêm vào đó khoảng 1000 phiếu của phái bảo hoàng đã bỏ phiếu trắng trong lần bầu cử trước nay bầu cho ông ta, hoặc trên 3000 người thuộc phái bảo hoàng không tham gia bỏ phiếu lần trước nay bầu cho ông ta, đưa con số phiếu bầu cho ông ta vượt quá con số 5005 cộng với 2272. Tôi không biết số cử tri đã đăng ký là bao nhiêu, do đó, không thể phán đoán được, nhưng dù sao thì sự việc sẽ diễn ra tốt hơn là chúng ta mong đợi.

Ghi-lét đang phát. Rõ ràng là con người ấy sống dằng dặc dựa vào cảnh sát. Hẳn *mua chuộc* đa số trong Hội cộng sản chủ nghĩa¹⁶⁶ bằng cách cho vay tiền nên họ *không dám* tổng cổ hẳn ra khỏi Hội. Vì hẳn tuyên bố ở đây rằng hẳn là *hội viên của Hội này* nên hẳn cũng là *đảng viên đảng Đức*, vậy xin hỏi các anh vui lòng chịu đựng một "đồng chí" như thế ư? Tiền mà hẳn có và cho người khác vay cũng như in thông cáo của mình – ở đây việc này không rẻ đâu, - hẳn chỉ có thể nhận ở sứ quán.

Về hội nghị Mác-đơ-buốc¹⁹², cho tới nay tôi chưa thấy tin tức gì trên tờ "Vorwärts" cũng như trên tờ "Echo"^{1*}. Việc tờ "Vorwärts" lặng thinh về hội nghị Béc-lin của phe đối lập¹⁹³, tôi đã thấy

1* – "Hamburger Echo".

trước dựa trên mọi cách làm trước đây của tờ báo ấy. Nhưng việc làm ấy rất ngu xuẩn.

Tôi gửi cho anh bài của Pôn Bru-xơ vĩ đại, qua đó anh thấy được kẻ hay gây sự, kẻ hay kêu la và kẻ tham quyền cố vị siêu đẳng ấy hiện nay hoàn toàn thất bại và biến thành con số không tuyệt đối lại tuyên truyền cho *các anh* về hòa bình và liên hợp sau khi hấn đã chiến đấu trong nhiều năm chống lại các anh như chống lại kẻ thù chính của hấn trên lục địa.

Tôi gửi kèm theo đây cho anh mấy mẩu tin cắt ở báo chí về nạn đói ở Nga, nạn đói này đang lan rộng sang phía Tây, xa hơn là tôi dự kiến. Những tin tức như thế có thể bắt gặp hàng ngày trên báo chí sở tại. Tình hình quả thực xấu, ngày càng nhiều đạo quân được tiếp tục điều động về phía Tây mà chỉ là để nuôi sống họ; hôm qua Men-đen-xơn đã xác nhận với tôi việc đó. Người Nga chỉ có điên rồ thì mới gây chiến nhưng phe chủ chiến ở đâu đâu cũng gồm những kẻ điên rồ, còn giai cấp tư sản Nga thì thiếu cặn, ngu xuẩn, kém hiểu biết, đầy rẫy đầu óc sô-vanh và tham lam cực độ. Nếu như chiến tranh *phải* nổ ra thì càng nhanh càng tốt, bấy giờ người Nga sẽ cảm thấy việc đó đối với họ là như thế nào.

Vì tôi cho rằng cần phải nói thẳng thắn với người Pháp toàn bộ sự thật về tình thế mà chúng ta đang lâm vào, nếu như sự thể dẫn tới chiến tranh, – đó đương nhiên là một nhiệm vụ cực kỳ khó khăn, – nên tôi đã viết một bài bằng tiếng Pháp^{1*} và đã gửi bài ấy cho Lau-ra. Hôm nay cô ấy viết thư cho tôi nói rằng cô và Pôn hoàn toàn phấn khởi về bài ấy; họ nói nó chính là cái mà người Pháp cần v.v.. Nếu Ghết cũng có ý kiến như thế – anh ta hiện còn ở Li-lơ, nơi đây anh ta phát biểu trước

1* Ph.Ăng-ghen. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

cử tri để ủng hộ La-phác-gơ, – thì bài ấy chắc sẽ được đăng. Ban đầu nó được viết cho Niên giám xã hội chủ nghĩa Pháp^{1*}, nhưng, có thể (theo tôi thì rất có thể là) nó quá ư gay gắt đối với đám người đủ màu sắc tham gia tạp chí này; bấy giờ xem ra nó có thể đăng trên tờ "Socialiste" mà tôi hy vọng rằng anh đã đọc. Tôi nói với người Pháp rằng: chúng tôi có thể nói hầu như với sự tin chắc tuyệt đối rằng mười năm nữa chúng tôi sẽ nắm chính quyền; chúng tôi không thể giành lấy chính quyền cũng như giữ lấy nó nếu không thanh toán được những tội lỗi của những tiền bối của chúng tôi đối với các dân tộc khác, do đó phải, 1) công khai dọn đường cho sự phục hồi của Ba Lan, 2) tạo khả năng cho cư dân Bắc Slê-dơ-vích và An-da-xơ-Lo-ren-nơ được tự do định đoạt vấn đề mình thuộc về quốc gia nào. Giữa nước Pháp xã hội chủ nghĩa và nước Đức xã hội chủ nghĩa hoàn toàn không thể tồn tại vấn đề An-da-xơ – Lo-ren-nơ. Do đó không có lý do nào để đánh nhau vì An-da-xơ – Lo-ren-nơ. Nhưng nếu như giai cấp tư sản Pháp vẫn cứ gây chiến và nhằm mục đích đó hạ mình phục vụ Nga hoàng – ông ta cũng là kẻ thù của *giai cấp tư sản* toàn Tây Âu – thì đó là phản bội sứ mạng cách mạng của nước Pháp. Trái lại, chúng tôi, những người xã hội chủ nghĩa Đức, trong điều kiện giữ gìn được hòa bình mà chiếm được chính quyền trong vòng mười năm, chúng tôi có nghĩa vụ bảo vệ cái vị trí đội tiên phong của phong trào công nhân mà chúng tôi đã giành được để không những chống lại kẻ thù bên trong mà còn chống lại kẻ thù bên ngoài nữa. Trường hợp nước Nga thắng, chúng tôi sẽ bị chà đạp. Do đó, nếu như nước Nga gây chiến thì phải tiến lên xông vào người Nga và đồng

1* – "Almanach du Parti Ouvrier".

minh của nó, *bất kể đồng minh đó là ai*. Bấy giờ chúng tôi phải chăm lo sao cho chiến tranh được tiến hành bằng mọi thủ đoạn cách mạng, còn bất cứ chính phủ nào không chịu dùng những biện pháp đó thì không thể đứng vững được, và khi cần thì bản thân chúng tôi phải đứng ra lãnh đạo. Chúng tôi còn chưa quên tấm gương huy hoàng của người Pháp năm 1793 và nếu như chúng tôi buộc phải làm như thế thì có thể xảy ra tình hình là chúng tôi sẽ chúc mừng kỷ niệm một trăm năm 1793, qua đó chúng tôi tỏ rằng công nhân Đức năm 1893 xứng đáng với những người cách mạng thuộc tầng lớp bình dân thời bấy giờ và nếu như binh lính Pháp vượt biên giới chúng tôi thì họ sẽ được tiếp đón bằng tiếng hét:

Phải chăng những đội quân nước ngoài ấy.

Muốn điều vũ dương oai tại nhà chúng ta?

(Trích "Mác-xây-e")

Luồng tư tưởng đại thể là như vậy. Hễ bài viết hoàn thành hẳn (đương nhiên tôi dự tính họ sẽ đề nghị một số sửa đổi nhỏ, cá biệt) và đưa in là tôi dịch ngay ra tiếng Đức rồi sẽ xem xét sử dụng ra sao. Tôi không tin rằng bài đó được cho in trong tình hình báo chí của các anh ở Đức; có lẽ được phép in nếu như anh có một số ý kiến rào đón trước, – bấy giờ sự việc sẽ rõ ràng. Như thế thì bài *của tôi* không hề ràng buộc đảng, đó là điều may mắn lớn cho cả hai bên, tuy Líp-nếch cho rằng hình như tôi cảm thấy khó chịu trong việc này nhưng tôi không hề có ý nghĩ ấy.

Trong các báo cáo tường thuật người ta gán cho anh câu nói của tôi, dường như tôi đã tiên đoán sự tan rã của xã hội tư sản vào năm 1898. Đó là một sự hiểu lầm. Tôi chỉ nói rằng: có thể là đến năm 1898 chúng ta sẽ giành chính quyền. Nếu như việc đó *không* xảy ra thì xã hội tư sản già cỗi có thể kéo dài sự tồn tại của

nó một thời gian nữa cho đến khi sự xô đẩy từ bên ngoài phá hủy tòa nhà mục nát đó. Công trình kiến trúc cũ kỹ mục nát ấy còn có thể gượng đứng được mấy chục năm nữa sau khi về thực chất nó đã lỗi thời, nếu như bầu không khí vẫn bình yên. Vì vậy, tôi đương nhiên tránh dự đoán trước cái gì như thế. Trái lại khả năng giành chính quyền của chúng ta là một sự tính toán thuần túy căn cứ vào định lý toán học bắt nguồn từ lý luận về xác suất.

Tuy nhiên tôi vẫn hy vọng rằng hòa bình sẽ được giữ gìn. Sự nghiệp của chúng ta đang tiến triển nên chúng ta hoàn toàn không cần dốc túi vào một canh bạc, – chiến tranh sẽ đẩy chúng ta đến đó. Còn qua mười năm nữa chúng ta sẽ được chuẩn bị khác hẳn vì rằng:

Để chiếm hữu về sử dụng các tư liệu sản xuất, chúng ta cần những người được đào tạo về kỹ thuật và hơn nữa với số lượng lớn. Hiện nay chúng ta chưa có; cho tới thời gian gần đây chúng ta thậm chí còn phấn khởi về chỗ một bộ phận lớn đã được giải thoát khỏi cái gọi là đám người "có học". Hiện nay tình hình đã khác rồi. Hiện nay chúng ta đã đủ mạnh để có thể tiếp thu và tiêu hóa bất cứ số lượng rác rưởi có học nào và tôi dự tính rằng trong 8 - 10 năm tới sẽ có đủ số lượng chuyên gia trẻ trong lĩnh vực kỹ thuật và y học, luật sư và giáo sư đến với chúng ta để, với sự giúp đỡ của các đồng chí trong đảng, tổ chức việc quản lý các công xưởng và trang trại lớn vì lợi ích của dân tộc. Do vậy, lúc bấy giờ việc chúng ta nắm chính quyền sẽ hoàn toàn tự nhiên và diễn ra tương đối thuận lợi. Nhưng nếu như do chiến tranh mà chúng ta giành lấy chính quyền trước khi chuẩn bị đầy đủ thì các chuyên gia kỹ thuật sẽ thành kẻ chống lại chúng ta về nguyên tắc và sẽ lừa gạt và bán rẻ chúng ta bất cứ lúc nào, nơi nào mà họ có thể làm được; chúng ta buộc phải sử dụng biện pháp uy hiếp họ nhưng họ vẫn lừa gạt chúng ta. Tình trạng

này đã *luôn luôn* xảy ra với những người cách mạng Pháp, trên quy mô nhỏ hơn: thậm chí trong công tác quản lý thông thường, họ buộc phải xếp đặt vào các chức vụ thứ yếu nhưng liên quan đến hoạt động thực tiễn trực tiếp những tên phản động trước đây mà bọn này thì phá rối và cản trở bằng mọi cách. Vì vậy tôi hy vọng và cầu mong rằng sự phát triển vững vàng tuyệt vời của chúng ta, đang diễn ra bình tĩnh với tính bất khả kháng của một quá trình tự nhiên, sẽ tiếp tục tiến triển con đường bình thường của nó.

Xin gửi anh, chị^{1*} lời chào chân thành.

Ph. Ä. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Äng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

84

GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 25 - 26 tháng Mười 1891

C.C. thân mến!

Tôi xin chúc mừng về việc thông qua dự thảo cương lĩnh của anh ở Éc-phuốc về việc xóa đi cụm từ "một khối phản

1* – I-u-li-a Bê-ben.

động"^{1*}. Tôi chưa có thời gian để so sánh tỉ mỉ bản cương lĩnh đã được thông qua dứt khoát với dự thảo của anh.

Tôi đã đề nghị với Đì-txơ chia đều nhuận bút bản in lần thứ hai "Sự khốn cùng của triết học" cho 5 người có liên quan – 240 mác cho ba người thừa kế và 160 mác cho hai phiên dịch nếu như tổng số tiền là 400 mác, còn nếu như số tiền ấy khác đi thì thay đổi một cách tương ứng. Tôi hy vọng anh đồng ý điều này để chấm dứt hẳn việc đó. Những người thừa kế không có quyền nhận *toàn bộ* nhuận bút của lần in này.

Sau đó tôi đã yêu cầu Đì-txơ nhân danh tôi chuyển cho anh một bản đóng đẹp của lần xuất bản mới "Nguồn gốc"^{2*}.

Tại Éc-phuốc, mọi việc đều diễn ra hoàn toàn tốt đẹp¹⁸³. Chúng tôi đặc biệt cười rất nhiều khi đọc diễn văn của Au-ơ và Phi-sơ. Cả hai người ấy rút cục đã đạt được ý định trút sự tức giận của họ lên "phái đối lập". Khi người Ba-vi-e giao chiến với người Béc-lin thì chắc gì người Béc-lin không còn mảnh giáp nào. Nhưng qua hành động của mấy ngài ấy cũng như của Phôn-ma-rơ có thể thấy rõ rằng bọn người ấy đánh giá sai lực lượng của mình đến mức nào. Sự rút lui như thế quả thực có một không hai. Nó cũng có ảnh hưởng ở nước ngoài, còn ở đây là một thất bại thực sự đối với Hai-nơ-man là người ban đầu đã công khai đỡ đầu Ghi-lét và hiển nhiên là đã tin vào lời nói sảng bậy của Ghi-lét về sự phá sản của đảng Đức; hiện nay, nếu như có thể thì ông ta sẵn sàng rời bỏ tên vô lại ấy. Tuy nhiên, trên tờ "Figaro" Ghi-lét được tâng bốc là vĩ nhân.

1* Xem tập này, các tr. 239 - 240.

2* – bản in bằng tiếng Đức lần thứ tư cuốn "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước".

Nếu anh muốn thì có thể đưa tin trên tờ "Neue Zeit" rằng trong Tủ sách xã hội của Xu-ôn Dôn-nen-sai-nơ và Công ty sẽ xuất bản: 1) "Tình cảnh của giai cấp lao động" của tôi do Vi-sne-vét-xcai-a dịch, 2) "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội" của tôi do Ê-vơ-linh dịch, 3) Lời tựa của Ê-đe viết cho tập tác phẩm của Lát-xan do Tút-xi dịch^{1*}.

Lu-i-da lưu ý tôi rằng sẽ có lợi cho tờ "Neue Zeit" nếu như gửi đều đặn một tờ tạp chí này cho biên tập viên tạp chí "Review of Reviews" U. T. Xtết theo địa chỉ: Mowbray House, Norfolk Street, Strand, W. C., Luân Đôn. Tờ bình luận này phát hành 10000 bản và thậm chí nhiều hơn, trong đó có trích đăng các tạp chí của tất cả các nước và mục lục (tên bài) mọi tạp chí, chẳng hạn các tạp chí Đức ít ra là 23 tờ như "Deutsche Revue", "Ueber Land und Meer", "Gartenlaube", "Nord und Süd", "Preußische Jahrbücher" v.v và v.v.. Đã đăng lại những yêu cầu của dự thảo cương lĩnh đăng tên tờ "Economic Journal". Dù Xtết là một tên gàn dở nhưng lại là một nhà kinh doanh xuất sắc, nên ông ta dám lợi dụng mọi tạp chí được gửi cho ông ta và có khi có thể gây ra tác dụng rất lớn – vì rằng hễ cái gì có tính chất giật gân là ông ta tóm ngay lấy không cần lựa chọn, mà đối với ông ta thì lấy cái gì và lấy ở đâu đều như nhau cả. Tờ bình luận của ông ta cũng sẽ hoàn toàn có lợi đối với các anh, mỗi tháng mất có 6 pen-xơ và có rất nhiều tư liệu. Việc này làm cho anh khỏi phải đọc *tất cả* các tạp chí *khác* của Anh.

Giờ đây tôi phải thở hít một ít không khí trong lành, gia đình Ê-vơ-linh và vợ^{1*} chồng Ê-đe sắp đến ăn cơm trưa.

Ph. Ă. của anh

1* – Re-gi-na Béc-stanh.

Thứ hai^{1*}

Tôi gửi cho anh tờ "Review of Reviews", trong đó Xtết xu nịnh bà Bê-dan-tơ để lôi kéo bà ta vào lòng Cơ Đốc giáo. Rõ ràng là ông ta muốn kiếm chác cho mình cái vinh dự của con người đã đưa bà ta trở về với Giê-xu. Đối với việc này chỉ có một con đường: bà Bê-dan-tơ bao giờ cũng tín ngưỡng tôn giáo của người đàn ông *đã chinh phục* được bà.

Ê-đe và Tút-xi đã đồng ý với đề nghị của tôi về phân chia nhuận bút.

Ở Li-lơ, La-phác-gơ được 5005 phiếu, hai tên cơ hội cộng lại được 4174, Rô-sơ thuộc phái cấp tiến được 2272; Rô-sơ đã từ bỏ tư cách ứng cử viên của mình để dồn phiếu cho La-phác-gơ. Vì vậy, để cho một tên cơ hội qua được trót lọt thì trong cuộc bầu lại phải có 3000 người thuộc phái bảo hoàng trước đây bỏ phiếu trắng nay bỏ phiếu *cho hắn*. Anh thấy đấy, công việc của La-phác-gơ đang diễn ra rất tốt đẹp!

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

85

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 27 tháng Mười 1891

Bé Lô-ra thân mến!

1* – 26 tháng Mười.

Kết quả thực tuyệt vời, Pôn đã được nhiều phiếu nhất trong cuộc bầu cử – "một cuộc bầu cử huy hoàng"^{1*}! Cháu thấy đấy, tôi khoái trá đến mức gần hóa điên và sử dụng lối chơi chữ kiểu kịch câm; nhưng khi tôi viết đến từ "cuộc bầu cử huy hoàng" thì chợt nhớ cháu có biệt hiệu là "vẹt cái" nên dừng lại ngay – nếu không tôi có thể mắc tội báng bổ thần linh hoặc cái gì khác nữa! Người Do Thái ở Béc-lin thường kêu ngay ái, ái hể người Đức theo Cơ Đốc giáo định châm chọc họ.

Giá như biết được số lượng cử tri ghi trong danh sách thì tôi đã có thể đoán trước kết quả. Tờ "Défense" ở Li-lơ khoác lác rằng bọn bảo hoàng và bọn tăng lữ được 6000 phiếu, tôi rất nghi ngờ điều đó cho nên cho rằng Pôn hầu như cầm chắc. Chủ nhật trước, chúng tôi đã uống rượu vang của năm 1868 để mừng thắng lợi của Pôn và tôi tin rằng ít ra 5 phiếu vượt con số 5000 là kết quả của những cố gắng của chúng ta. Chẳng có chuyện gì đâu, chủ nhật sau chúng tôi lại thử uống một thứ rượu vang khác có tác dụng mạnh hơn và bấy giờ chắc chắn rằng mọi đối thủ của anh ta sẽ bị đánh tơi bời. Ở một nước như nước Pháp, vào nhà tù không tồi đâu! Anh đả kích chính phủ, chính phủ biến anh thành "M. P." (Pê-la-gi), nhưng Pê-la-gi lại biến anh thành "M. P." (nghị sĩ)¹⁹⁵. Ở Đức thường xảy ra ngược lại. Anh được bầu vào nghị viện rồi sau đó anh có thể viết sau họ mình "M.P." vì rằng nó có nghĩa là thành viên của *Plót-xen-di* – một nhà tù lớn mới xây dựng gần Béc-lin.

Thôi, không đùa nữa! Tôi thực sự rất hài lòng về chỗ cháu

1* Trong nguyên văn có chơi chữ ba mặt dựa trên sự đồng âm tên của La-phác-gơ – Paul (Pôn) với từ "poll" (pôn) trong tiếng Anh nghĩa là "bầu cử", cũng có nghĩa là "con vẹt".

và Pôn rất thích bài của tôi^{1*}. Nhưng tất cả đám người đủ màu sắc của tờ "Almanach"^{2*} có tán thành ý kiến đó không? Chẳng hề gì^{3*} (lại một thành tựu của kịch câm, tôi sắp biến thành "M.P." (diễn viên kịch câm)): vậy thì bài viết có thể đăng trên tờ "Socialiste".

Ông già Doóc-gơ không muốn nhận báo "Socialiste" mà không trả tiền nên đã yêu cầu tôi gửi 10 si-linh để đặt mua tờ báo ấy. Tôi đã gửi ngân phiếu qua bưu điện; như Lu-i-da đã kể với tôi, đồng tiền Anh được tự do lưu hành ở Viên nên không nghi ngờ gì là tiền Anh cũng là phương tiện thanh toán hợp pháp ở cả Pa-ri nữa.

Con dấu của bưu điện:

I.
38 525, 490, 10 / – – Regent's Park Road

24 tháng Chín 91.

Ở Éc-phước mọi việc đều diễn ra rất tốt đẹp¹⁸³. Việc làm nhục hình nhóm sinh viên vô lại và bọn chào hàng là cần thiết. Nhóm này hiện đang nhanh chóng biến mất, còn nhóm khác cùng một giuộc sẽ không đến nỗi càn rỡ như vậy.

Nhưng sắp đến giờ gửi thư ra bưu cục mà cũng sắp đến giờ ăn trưa rồi. Khi đến Pê-la-gi cháu hãy thay chúng tôi chuyển tới

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

2* - "Almanach du Parti Ouvrier".

3* Trong nguyên văn có chơi chữ: cụm từ "never mind" có nghĩa thông thường là "chẳng sao cả", "không có ý nghĩa gì", khi viết "*never mind*" Ăng-ghen cũng cho nó cái nghĩa "không bao giờ đáng quan tâm".

Pôn lời chào hữu nghị, còn cháu hãy nhận của Lu-i-da và của viên tướng già ngoan cố của cháu những chiếc hôn nồng nàn.

Tướng quân

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

86

**GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN**

[Luân Đôn], 29 tháng Mười 1891

Bức thư thứ bảy ngày 24 tháng Mười^{1*} tôi buộc phải dừng lại đúng vào lúc tôi muốn yêu cầu anh thường xuyên gửi cho tôi báo hoặc tạp chí dành cho *phong trào phụ nữ* – đương nhiên là phong trào phụ nữ tư sản. Lu-i-da cũng cần theo dõi trên chừng mực nào đó những thứ đồ cũ ấy vì lợi ích của phong trào *nữ công nhân* Đức, Áo và ở đây và Lu-i-da rất mong muốn có dịp tìm hiểu xem các mục ấy đang làm gì ở đó.

La-phác-gơ có triển vọng tốt đẹp: 5005 phiếu; Đê-pa-xơ, một phần tử cơ hội chủ nghĩa được 2928 phiếu, Be-rơ (đọc là Bia)

1* Xem tập này, tr.243.

cũng là phần tử cơ hội chủ nghĩa – 1246, Rô-sơ, thuộc phái cấp tiến – 2 272. Rô-sơ đã rút lui không ứng cử nữa để dồn phiếu cho La-phác-gơ, phái cấp tiến cánh tả trong nghị viện¹⁹⁶ cũng ủng hộ La-phác-gơ.

Ở Đức, mọi việc đều phục tùng đại hội đảng¹⁸³, hai tên hay kêu la bị khai trừ khỏi đảng chỉ kéo theo được mấy tên sinh viên nhãi ranh kiêu ngạo – xin mời cút thẳng!

Xin gửi lời chào chị^{1*}.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

87

**GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXÊ-VÍCH ĐA-NI-EN-XÔN
Ở PÊ-TÉC-BUA**

[Luân Đôn], 29 - 31 tháng Mười 1891

Thưa Ngài tôn kính!

Khi bức thư đề ngày 21 tháng Chín của Ngài tới đây thì tôi

1* – Ca-ta-ri-na Doóc-gơ.

đã đi du lịch ở Xcốt-len và Ai-rơ-len¹⁵⁹ nên mãi hôm nay mới có thời gian rảnh rỗi để trả lời.

Thư đề ngày 20 tháng Giêng của Ngài quả đã thất lạc khiến tôi lấy làm tiếc gấp bội: một là vì rằng trong thư đó có nhiều thông tin lý thú mà lâu như vậy tôi chưa được biết, còn hai là vì rằng sự thất lạc đó lại buộc Ngài phải nhọc công viết lại cho tôi một lần nữa. Rất cảm ơn!

"Việc nuôi dưỡng các nhà triệu phú", như Bi-xmác nói, xem ra, đang thực sự đi những bước đi bấp bậm ở nước Ngài. Lợi nhuận được nêu lên trong các thống kê chính thức của các ngài quả thực chưa từng có trong thời đại chúng ta ở các xưởng dệt của Anh, Pháp và Đức. Lợi nhuận trung bình 10, 15, cao nhất là 20%, còn những năm đặc biệt phồn vinh lên tới 25 – 30% ở đây đã được xem là lợi nhuận *cao* rồi. Chỉ có trong thời kỳ ấu trĩ của nền công nghiệp hiện đại, những xí nghiệp có máy móc kiểu tối tân, sản xuất ra hàng hóa với tiêu hao lao động ít hơn nhiều so với lao động xã hội tất yếu đương thời mới có khả năng bảo đảm được tỷ suất lợi nhuận như thế. Hiện thời chỉ những xí nghiệp khai thác một phát minh mới nào đó và đầu cơ thành công mới bảo đảm được lợi nhuận đó, mà trong một trăm mới có một xí nghiệp như thế, số còn lại phần lớn là hoàn toàn thất bại.

Ngày nay, nước duy nhất có thể đạt được lợi nhuận như thế hoặc xấp xỉ thế mà chỉ là trong những ngành công nghiệp chủ yếu, là Hợp chúng quốc Mỹ. Ở đây biểu thuế quan bảo hộ thi hành sau nội chiến, còn hiện nay là biểu thuế Mác-Kin-li¹⁹⁷ đã đưa tới kết quả như thế và lợi nhuận ở đây phải là và quả thực là to lớn. Chỉ riêng điều đó hoàn toàn phụ thuộc vào luật pháp về thuế quan có thể thay đổi bất cứ giờ phút nào, cũng hoàn toàn đủ để ngăn chặn tư bản *nước ngoài* đầu tư vào những ngành công nghiệp ấy với quy mô lớn nào đó (lớn so với quy mô

đầu tư của tư bản bản quốc vào những ngành ấy), và đồng thời loại trừ những nguồn gốc chủ yếu của cạnh tranh và hạ thấp lợi nhuận.

Sự mô tả của Ngài đối với sự biến đổi trong đời sống quần chúng nhân dân gây ra bởi sự mở rộng nền công nghiệp hiện đại - cụ thể là sự diệt vong của nền công nghiệp gia đình sản xuất sản phẩm mà *bản thân các nhà sản xuất trực tiếp tiêu dùng*, tiếp đó là sự diệt vong dần dần của nền công nghiệp gia đình sản xuất cho các nhà tư bản bao mua, sự mô tả đó làm tôi nhớ lại một cách sống động chương mà các tác giả của chúng tôi viết về "sự hình thành thị trường trong nước"¹⁹⁸, cũng như tình hình đã diễn ra ở phần lớn Trung và Tây Âu giữa những năm 1820 - 1840. Sự biến đổi đó ở chỗ các Ngài đương nhiên dẫn đến những kết quả hơi khác. Nông dân sở hữu ruộng đất ở Pháp và Đức sống dai dẳng: họ sẽ còn sống qua ngày đoạn tháng trong vòng hai hoặc ba đời trong bàn tay bọn cho vay nặng lãi trước khi quyết định dứt khoát bán ruộng đất và nhà cửa của mình, chỉ ít là ở những nơi mà nền công nghiệp hiện đại còn chưa lan tới. Ở Đức, nông dân chưa đi vào bước đường cùng nhờ vào mọi loại thủ công nghiệp gia đình như sản xuất tẩu hút thuốc, đồ chơi, làn lãng v.v., mà lại là sản xuất cho các nhà tư bản. Nông dân cho rằng thời gian nhàn rỗi mà họ còn lại sau khi canh tác mảnh ruộng nhỏ của mình là chẳng có giá trị gì; vì vậy họ coi mỗi đồng xu kiếm được nhờ lao động phụ ấy là lời lãi thuần túy; do đó mà ở Đức công lao động thủ công nghiệp cực kỳ thấp và giá sản phẩm thủ công nghiệp gia đình rẻ mạt khủng khiếp.

Ở nước Ngài còn có trở lực của công xã^{1*} cần phải khắc phục (tuy nhiên tôi cho rằng trở lực đó phải suy yếu đi rất nhiều trong

1* Từ "công xã", Ăng-ghe-n viết bằng tiếng Nga.

cuộc đấu tranh thường xuyên với chủ nghĩa tư bản hiện đại), kể đó ở nước Ngai còn có nguồn dự trữ dư thừa dưới hình thức lĩnh canh ruộng đất của đại địa chủ như Ngai đã mô tả trong thư ngày 1 tháng Năm; sự phát canh ấy bảo đảm cho địa chủ nhận được giá trị thặng dư, nhưng đồng thời nó duy trì cuộc sống lay lắt của nông dân, giữ cho sự tiếp tục tồn tại của họ với *tư cách nông dân*; bọn cu-lắc^{1*}, theo tôi biết, thì nhìn chung ưa nắm chặt nông dân trong móng vuốt của chúng với tư cách *đối tượng bóc lột* hơn là đè bẹp họ ngay một lúc và chiếm lấy ruộng đất của họ. Từ đó tôi rút ra kết luận là nông dân Nga ở nơi nào mà người ta còn chưa đòi hỏi họ vào công xưởng hoặc thành phố làm công nhân thì họ vẫn còn sức sống dai dẳng và sẽ tiến hành một cuộc đấu tranh sinh tử lâu dài và kiên cường.

Lợi nhuận kéch xù mà giai cấp tư sản Nga trẻ tuổi thu được và sự tùy thuộc của lợi nhuận đó vào mùa màng tốt đẹp (thu hoạch), như Ngai đã trình bày một cách rõ ràng, đã làm sáng tỏ nhiều điều mà giải thích theo cách khác sẽ rất mập mờ. Chẳng hạn, tôi sẽ phải hiểu như thế nào câu nói dưới đây mà sáng sớm nay tôi đọc được trong bản tin về Ô-đét-xa đăng trên một trong những tờ báo của Luân Đôn: các giai cấp thương nghiệp Nga xem ra đang bị chi phối bởi một tư tưởng mà cụ thể là: chiến tranh là phương thức duy nhất thực sự linh nghiệm chống lại sự đình đốn và sự mất tín nhiệm đang ngày càng tăng lên mà do đó hiện nay mọi ngành công nghiệp Nga đều đang chịu thua thiệt. Làm sao tôi có thể hiểu và giải thích được câu ấy nếu như không được biết rằng nền công nghiệp do biểu thuế quan tạo ra một cách nhân tạo hoàn toàn phụ thuộc vào thị trường trong nước và vào thu hoạch mùa màng trong các khu vực nông nghiệp

1* Từ "cu-lắc" Ăng-ghe-n viết tiếng Nga bằng chữ cái la-tinh.

vì rằng sức mua của những người duy nhất tiêu thụ sản phẩm của nền công nghiệp ấy phụ thuộc vào điều đó! Và nếu như cái thị trường ấy đang thu hẹp thì đối với những người ngây thơ, còn có gì tự nhiên hơn là đạt tới sự mở rộng thị trường bằng thắng lợi trong chiến tranh?

Điều rất có ý nghĩa là nhận xét của Ngai về một tình hình dường như mâu thuẫn, đó là ở nước Ngai mùa màng thu hoạch tốt không có nghĩa là giá ngũ cốc tất phải giảm. Khi chúng tôi nghiên cứu quan hệ kinh tế thực tế của các nước khác nhau trong các giai đoạn khác nhau của nền văn minh thì thấy rằng những khái quát duy lý của thế kỷ XVIII đều sai lầm và thiếu sót lạ lùng, – chẳng hạn ông già tốt bụng A-đam Xmit đã tưởng những điều kiện đang chi phối ở Ê-đin-bóc và các quận ở Xcốt-len là những điều kiện bình thường đối với toàn vũ trụ! Song Pu-skin đã biết rõ điều đó.

... và tại sao

Anh ta không cần vàng,

Khi đã có sản phẩm giản đơn,

Người cha không hiểu nổi anh ta

Đã đem ruộng đất đi cầm cố^{1*}.

Kính thư

P. V. Rô-se^{2*}

Thứ hai tới tôi lại bắt tay vào tập III^{3*} và hy vọng rằng sẽ không bỏ dở nữa cho tới khi hoàn thành.

1* Một khổ thơ trong "Ép-ghe-nhi Ô-nhe-ghin" của Pu-skin.

2* Bí danh của Ăng-ghe-n.

3* – của bộ "Tư bản".

Bức thư này phải kéo dài cho đến hôm nay, 31 tháng Mười mới viết xong vì tôi có việc phải ngừng lại.

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Những năm
đã qua" số 2, 1908*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

88

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 31 tháng Mười 1891

La-phác-gơ thân mến!

Lu-i-da và tôi nhiệt liệt chúc mừng Anh về kết quả cuộc bầu cử diễn ra chủ nhật trước^{1*}. "Điều đó thật tuyệt vời" và đây là "chiến tranh"¹⁹⁹. Quả thực, có 4400 cử tri không đi bầu hoặc bị lừa gạt song muốn cho Ê-pa-xơ lọt qua được nhờ vượt Anh về số phiếu bầu (ôi, lại chơi chữ! Chỉ khi mắc bệnh đau bụng mới thông suốt như thế, song mong rằng lần này sẽ lọt qua được!^{2*}) thì cần phải tập hợp được xung quanh đối thủ tranh cử ấy của Anh trên 3100 người trong số cử tri không đi bầu nói trên.

1* – 25 tháng Mười.

2* Trong nguyên văn có chơi chữ dựa trên sự phát âm na ná giống nhau của từ Depasse – Ê-pa-xơ, tên một dòng họ với các động từ tiếng Pháp: "dépasser" – "vượt qua", "vượt lên trước" và "passer" – "đi qua, lọt qua".

Tình hình như thế chưa xảy ra bao giờ! Thắng lợi của Anh quả thực đáng say sưa. Vậy là chín ngày nữa, chúng tôi nâng cốc chúc mừng thắng lợi cuối cùng của Anh, – đương nhiên không phải để quên Anh ngay ngày hôm sau.

Qua những tờ báo mà Lau-ra và Anh gửi cho tôi, tôi thấy rằng báo chí đã cấp tiến hóa của chính phủ rút cục đã phải quan tâm đến việc ứng cử của Anh. Những điều ngu xuẩn của tờ "Temps" chỉ có thể có lợi cho Anh. Một khi lớp băng đã bị phá vỡ thì bất kể các ngài ấy nói gì tất cả vẫn đều có ích cho Anh. Thậm chí Pen-tan dũng cảm của tờ "La Justice" cũng buộc phải nói hộ Anh.

Nếu như Anh trúng cử thì nghị viện sẽ đứng trước một khó khăn mới: biểu quyết hay không biểu quyết về việc thả Anh.

Trong các nghị sĩ cấp tiến ở nghị viện đang chín mùi một cuộc phân liệt mới giữa một bên là Mi-le-răng, Hô-ve-lắc, Mô-rô và một bên là đa số ủng hộ Clê-măng-xô, đó là chuyện gì vậy? Anh nói về khả năng liên minh với bên thứ nhất²⁰⁰. Nhưng họ có thể đi với Anh bao xa? Các nghị sĩ thuộc phái cấp tiến trong nghị viện trên danh nghĩa được coi là "những người xã hội chủ nghĩa" nhưng, theo tôi biết, cho tới nay vẫn chỉ là tàn dư của chủ nghĩa Pru-đông và với tư cách đó là kẻ thù công khai chống lại việc xã hội hóa tư liệu sản xuất. Nên, theo tôi, đối với chúng ta không thể đi đến chỗ hợp nhất, không thể thành lập một *phái* thống nhất với những người không thừa nhận điều nói trên, chí ít là trên nguyên tắc. Nói cách khác, tôi cho rằng chỉ được phép liên minh ít nhiều tạm thời với họ chứ không hợp nhất. Nhưng xem ra đã diễn ra một số tiến triển mới mà tôi không biết cho nên tôi chờ đợi tin tức của Anh trước khi phát biểu ý kiến của mình. Thực ra, nếu như các nghị sĩ thuộc phái cấp tiến ở nghị viện bắt đầu chuyển hướng về phía chúng ta thì không phải là điều xấu, – một triệu chứng tốt lành!

Tôi rất hài lòng là Lau-ra và Anh cho rằng bài biết của tôi^{1*} hay và có tính thời sự, nhưng những người khác, Ác-ghi-ri-a-đe-xơ và bè lũ thuộc tờ "Almanach"^{2*} nói những gì.

Tôi luôn luôn cho rằng tôi không có năng lực thỏa mãn nguyện vọng của các ngài ấy, bầu bạn của hết thảy mọi người trên hành tinh, rằng khi tôi viết cho họ bài mà tôi được đặt thì đó hoàn toàn không phải bài mà họ muốn có. Đặt bên cạnh các tác phẩm văn hoa của ngài Bê-nu-a Ma-lông và các bậc kiệt xuất khác của chủ nghĩa xã hội ở Pa-ri thì bài đó hầu như không thể chấp nhận được. Ngay từ đầu tôi đã nói với Lau-ra rằng trong tình hình trước mắt tôi phải viết những cái không thích thú đối với nhiều người, nhưng một khi Lau-ra đã muốn điều đó thì tôi xin phục tùng. Tôi hiểu rất rõ rằng "Le Socialiste" không ngại ngừng đăng bài ấy nhưng đối với "Almanach" lại là chuyện khác. Nhưng dù sao bài ấy cũng được đăng và chắc rằng nó sẽ gây ra dư luận xôn xao.

Ở Éc-phaốc, mọi việc đều diễn ra tốt đẹp¹⁸³. Những con lừa trong phe đối lập đã chứng tỏ trước đại biểu của toàn đảng rằng họ quả thực là những con lừa và bọn hèn nhát, không đáng được sự đồng tình nào cả. Đó hoặc là bọn dân dốt, hoặc là bọn vô chính phủ giấu mặt, hoặc là nhân viên cảnh sát. Tối qua ở Béc-lin có một cuộc họp trong đó các đại biểu phải đọc báo cáo; hẳn là các ngài trong phe đối lập bị đánh tan tác. Mặt khác Phôn-ma-rơ buộc phải rút lui không những ở Éc-phaốc mà còn rõ ràng hơn nữa ở Muyn-sen²⁰¹ khi ông phát biểu trước cử tri của mình và bị họ bác bỏ dự thảo nghị quyết do ông ta đưa ra; trong dự

1* Ph.Ăng-ghen. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

2* - "Almanach du Parti Ouvrier".

Louise à P. Lafargue

Mon cher Lafargue

*Comme d'habitude nous vous enverrons nos
Cotisations périodiques pour le paiement de votre
abonnement d'abonnement. C'est insignifiant, et c'est
la guerre. Il y a bien 44 000 abonnements et d'abonnements
réguliers, mais il faudrait que plus de 3/400 de ces
abonnés nous envoient leur contribution
pour que l'abonnement ne vous dépassant pas le
calcul, ça passe comme s'il y avait une attaque
de diarrhée, épidémique, ça passe! Et cela ne
s'est jamais vu. Et vous avez pour vous le succès
qui suivra. Donc, demain en huit nous boirons
à votre succès définitif - sans toutefois nous en
blâmer demain.*

*Je vois des journaux que Louise vous ne lui
enverra que la presse gouvernementale habituelle
doit enfin s'occuper de votre élection. Les députés du
Toulois ne peuvent que vous être utiles. Une fois la
place remplie, tout ce que ces messieurs pourront
dire, après en votre faveur. Même le brave Pichon
de la Justice a dû se déclarer pour vous.*

*Si vous êtes élu, ce sera un nouvel embarras
pour la Chambre: votera-t-elle, ne votera-t-elle
pas votre union et liberté?*

thảo nghị quyết ấy Phôn-ma-rơ không trực tiếp đả kích những nghị quyết chống lại ông ta đã được thông qua ở Éc-phuốc, mà tìm cách lén lút đưa vào những câu phản ánh quan điểm mà ông ta đã kiên trì trong những bài diễn văn phản động của mình. Phôn-ma-rơ buộc phải tự mình đưa ra một dự thảo nghị quyết mới: phục tùng vô điều kiện các nghị quyết của Éc-phuốc, nó được nhất trí thông qua. Đã xảy ra chính cái điều mà Bê-ben viết cho tôi: kẻ nào ra khỏi đảng hoặc bị khai trừ khỏi đảng đều là những thầy ma chính trị²⁰², còn ngài Phôn-ma-rơ hiểu rất rõ điều đó và đã tự kiếm chế để khỏi có những hành động có thể đặt ông ta vào tình thế như vậy. Song điều đó không ngăn cản ông ta trở thành nhà âm mưu nguy hiểm nhất trong đảng của chúng ta.

Tóm lại, ở Đức, công việc đang tiến triển và các anh sẽ nhanh chóng đi vào nề nếp. Có thể chúng tôi tránh được chiến tranh, mà vì chúng tôi không vội vàng và có phương pháp nên tình hình đó có thể tạo cho người Pháp cơ hội lại vượt lên chúng tôi bằng một nước rút mạnh mẽ. "Cuối thế kỷ" được chuẩn bị không tồi; nó có thể làm lu mờ năm 1793.

Các nhà tư sản nước Anh và người Nga ngu đến chừng nào! Nếu chiến tranh bùng nổ thì việc ai chiếm ưu thế sẽ tùy thuộc vào nước Anh có hạm đội và bá quyền trên biển, – chính vì vậy các ngài ấy đang đẩy nước Anh vào lòng người Đức bằng cách chọc tức nước Anh về vấn đề Ai Cập!

Xin gửi lời chào Lau-ra; báo của phụ nữ Viên còn chưa ra mắt, có lẽ do thiếu kinh phí.

Ph. Ă. của Anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
tạp chí "Những vấn đề trong lịch sử
Đảng cộng sản Liên Xô" số 7, 1965*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

89 GỬI CÔN-RÁT SMÍT Ở XUY-RÍCH

Luân Đôn, 1 tháng Mười một 1891

Smít thân mến!

Trước hết xin chúc mừng Anh về việc đính hôn và hy vọng trong tương lai không xa sẽ chúc mừng lễ thành hôn của Anh. Xin hãy báo cho tôi biết bao giờ thì đến cái ngày có tính chất quyết định ấy để chúng tôi có thể cạn chén chúc sức khoẻ của Anh và của tân giai nhân trẻ tuổi của Anh, còn trong bữa ăn trưa hôm nay chúng tôi tạm thời uống cạn một cốc nhỏ rượu vang để chúc mừng Anh coi như bước mở đầu.

Cũng xin chúc mừng Anh đã ký kết được hợp đồng với Gút-ten-tác; công việc này đáng bỏ ra công sức nhưng nó đòi hỏi phải có thời gian²⁰³. Tuần sau tôi sẽ bắt tay vào tập III^{1*} (chính vì vậy tôi nhanh chóng trả lời Anh, tôi phải giải quyết xong mọi thư từ trước khi bắt tay vào việc này) và cho rằng sẽ không làm gián đoạn công việc ấy chừng nào còn chưa hoàn thành hẳn. Như vậy Anh sẽ còn có thể tính đến cả phần tổng kết công việc không thể thiếu được này.

Thiếu Hê-ghen đương nhiên là không được, mà lại cần có thời gian để tiêu hóa ông ta nữa. "Tiểu lô-gích" trong "Bách khoa toàn thư" là một khúc mở đầu tốt đấy. Nhưng Anh hãy sử dụng tập VI trong "Toàn tập" chứ không nên sử dụng tập sách riêng của Rô-den-cran-tơ (1845) vì rằng trong tập VI có rất nhiều

1* – của bộ "Tư bản".

điều bổ sung mang tính chất giải thích rút ra từ "Tập bài giảng", mặc dù chính con lừa Hen-ning thường không hiểu nổi những điều bổ sung ấy.

Trong lời nói đầu, Anh sẽ thấy § 26 và v.v., trước hết là sự phê phán những sửa chữa của Vôn-phơ đối với Lai-bnít-xơ (siêu hình học hiểu theo ý nghĩa *lịch sử*), tiếp đến sự phê phán chủ nghĩa kinh nghiệm Anh - Pháp, § 37 và v.v., rồi đến phê phán Ca-tơ, § 40 và tiếp theo, sau hết là sự phê phán chủ nghĩa thần bí của I-a-cô-bi, § 61. Ở chương thứ nhất ("Tồn tại"), Anh đừng có dừng quá lâu ở "Tồn tại" và "Hư vô", những tiết cuối của "Chất", rồi đến "Lượng" và "Độ" tốt hơn nhiều. Nhưng phần quan trọng là "Học thuyết và bản chất": phan phui những sự đối lập trừu tượng là hoàn toàn vô căn cứ, người ta vừa định nắm lấy một mặt thôi thì nó đã chuyển hóa một cách khó thấy được thành mặt khác v.v.. Anh có thể tự tìm hiểu điều đó bất cứ lúc nào qua những ví dụ cụ thể. Chẳng hạn, Anh với tư cách là hôn phu có thể thấy một mẫu mực rõ ràng về sự bất khả phân giữa đồng nhất và khác biệt ngay ở bản thân Anh và ở vị hôn thê của Anh. Hoàn toàn không thể xác định được sự khoai lạc của tình dục bắt nguồn từ sự đồng nhất trong khác biệt hay là từ sự khác biệt trong đồng nhất? Ở đây mà gạt bỏ đi sự khác biệt (ở trường hợp này là giới tính) hoặc sự đồng nhất (cả hai đều thuộc loài người) thì Anh còn lại gì? Tôi còn nhớ ban đầu tôi bị hành hạ như thế nào bởi sự bất khả phân đó giữa đồng nhất và khác biệt, mặc dù mỗi bước tiến của chúng ta đều không thể không vấp phải vấn đề ấy.

Nhưng dù sao cũng không nên đọc Hê-ghen như ngài Bác-tơ đã đọc nghĩa là chỉ để phát hiện ra trong đó những lập luận phi lý ngẫu nhiên và những điều gượng ép để làm tròn bẫy cho những kết cấu của ông ta. Đó là cách làm bài của học sinh tiểu học. Điều quan trọng hơn nhiều là phát hiện ra dưới những hình thức

không chính xác và những quan hệ giả tạo ấy cái đúng đắn và cái thiên tài. Như sự chuyển hóa từ phạm trù này thành phạm trù khác hoặc từ mặt đối lập này sang mặt đối lập khác hầu như bao giờ cũng tùy tiện. Điều đó thường được tiến hành nhờ những câu nói ý nhị, chẳng hạn, khẳng định và phủ định – § 120 – cả hai đều "diệt vong" để Hê-ghe-nê có thể chuyển sang phạm trù "căn cứ"^{1*}. Suy nghĩ nhiều về điều đó có nghĩa là chỉ lãng phí thời gian.

Vì rằng mỗi phạm trù của Hê-ghe-nê là một nấc thang trong lịch sử triết học (chính ông đã chỉ ra đại loại phần lớn những nấc thang như thế) nên nếu như Anh đem so sánh với "Bài giảng về lịch sử triết học" (một trong những tác phẩm thiên tài nhất) thì sẽ là một việc làm hay. Để giải trí thì tôi có thể giới thiệu với Anh tác phẩm "Mỹ học". Hễ Anh đã ít nhiều đọc sâu vào tác phẩm đó thì sẽ rất đổi kinh ngạc.

Cơ sở của sự sai lệch trong phép biện chứng của Hê-ghe-nê là ở chỗ theo Hê-ghe-nê thì nó phải là "sự phát triển tự thân của tư tưởng", do đó phép biện chứng của sự vật chỉ là ánh sáng phản chiếu của nó mà thôi. Vậy mà thực ra phép biện chứng trong đầu óc chúng ta chỉ là sự phản ánh của sự phát triển thực tế đang diễn ra trong giới tự nhiên và trong xã hội loài người và phục tùng hình thức biện chứng.

Chỉ ít ra, Anh hãy so sánh sự phát triển từ hàng hóa đến tư bản ở Mác với sự phát triển từ tôn tại đến bản chất ở Hê-ghe-nê thì Anh sẽ thấy một sự đối chiếu tuyệt vời; một bên là sự phát triển cụ thể đúng như nó diễn ra trong hiện thực, còn một bên là cấu trúc trừu tượng trong đó có những tư tưởng thiên tài cao

1* Trong nguyên văn có chơi chữ: "zu Grunde gehen" nghĩa là "diệt vong"; "Grund" nghĩa là "căn cứ".

độ và đôi chỗ là những sự chuyển hóa rất quan trọng, chẳng hạn sự chuyển hóa từ lượng thành chất và ngược lại, bị chế biến thành sự tự phát triển tưởng tượng của một khái niệm này từ một khái niệm khác. Những ví dụ như thế có thể đưa ra hàng tá.

Vôn-phơ cao quý đã gửi cho tôi tác phẩm của mình^{1*} in thành tập sách riêng. Nhưng tôi còn chưa để mắt tới, tuy một "người kính phục" tôi giấu tên nào đó hỏi tôi^{2*} rằng tôi có định cho anh chàng ấy ăn "bạt tai" không. Bao giờ cũng sẽ có lúc thanh toán với một vị giáo sư như thế.

Đại hội Đảng đã diễn ra rất tốt đẹp¹⁸³. Việc phải bận tâm lâu thế đối với phe đối lập hoàn toàn không thiệt hại gì cho sự nghiệp; bọn phi-li-xtanh có thể tha hồ vui sướng về việc này nhưng chính trong bản thân đảng việc đó có tác dụng tốt.

Sau Đại hội Bruy-xen¹⁵⁶, Bê-ben và Át-le đã ở đây mấy ngày, chúng tôi đã sống rất vui vẻ. Lời tựa rất hay của Béc-stanh viết cho tập tác phẩm của Lát-xan sẽ được xuất bản bằng tiếng Anh¹⁹⁴.

Hy vọng bài giảng đầu tiên của Anh sẽ có rất nhiều sinh viên.

Xin gửi Anh lời chào tốt đẹp nhất.

Ph.Ăng-ghe-nê

Bà Cau-xky cũng gửi Anh và vợ chưa cưới của Anh lời chúc mừng chân thành.

Công bố lần đầu trên tạp chí "Sozialistische Monatshefte" số 22 - 23, 1920

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* *Gi. Vôn-phơ*. "Điều bí ẩn về tỷ suất lợi nhuận bình quân của Mác".

2* Xem tập này, tr. 209.

90

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GỖ
Ở LÔ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 9 tháng Mười một 1891

Lau-ra thân mến!

Thắng lợi rồi! Mặc dù tin này bị nhét vào một xó xỉnh xa xôi nào đó giữa những tin tức mà người ta thường dùng để lấp đầy mặt báo, tờ "Daily" vẫn phải *đưa tin* cho chúng ta biết rằng Pôn đã đánh bại Đê-pa-xơ (giờ đây tốt hơn hết là ông ta nên đổi chữ cái a – nguồn gốc của nhiều sự chơi chữ đến thế – trong họ ông ta thành chữ i) do nhận được hơn Đê-pa-xơ khoảng 1400 phiếu bầu. Điều đó có nghĩa là hai lần cạnh chèn của chúng tôi tối qua với rượu Poóc-tu và rượu Cla-rét đã có tác dụng của nó. Vậy là đã đạt được thành công. Nhưng có lẽ điều quan trọng hơn bản thân thắng lợi là phương thức giành được thắng lợi ấy, nó làm cho cuộc bầu cử phổ thông bổ sung mang ý nghĩa một sự kiện chính trị lớn mà kết quả của nó khó đoán trước được. Pôn có thể đánh cuộc rằng Công-xtăng của mình không thua kém gì quốc vương Phổ trong vai trò kẻ trợ thủ vô tình của chủ nghĩa xã hội; nhưng sự giống nhau thực tế giữa Công-xtăng và Bi-xmác cũng tương tự như sự giống nhau thực tế giữa Bi-xmác và Lu-i Bô-na-pác-tơ: tất cả bọn họ vốn có sự khôn ngoan thiên cận và mách khoé ngu ngốc của bọn con buôn và bọn đầu cơ tầm thường, chúng theo đuổi mục đích rõ ràng nhưng tính toán sai lầm nguyên nhân và hậu quả, do đó mà kết quả thu được đã hoàn toàn trái ngược.

Dù sao thì sự ngu xuẩn của Công-xtăng cũng có hậu quả của nó không những là sự trúng cử của Pôn *thúc đẩy* mạnh mẽ sự

truyền bá chủ nghĩa xã hội ở khắp nước Pháp, mà còn là sự suy yếu của liên minh hình thành lúc bảy giờ ở phố Ca-đê⁹⁹ để ủng hộ chính phủ chống lại chủ nghĩa Bu-lăng-giê. Tôi không nghĩ rằng đông đảo các phần tử thuộc phái cấp tiến – *Clê-măng-xô* hiện sẽ rút khỏi nội các vì họ bị nắm quá chắc. Nhưng cái cảm giác vững tin trước đây đã không còn nữa sau cuộc tranh luận về lời chất vấn của Rô-sơ²⁰⁴. Tuy nhiên một số phần tử kiên định nhất cũng như Mi-le-răng chưa chắc đã ở lại trong liên minh chính phủ. Sự thực đó cũng như tham vọng của một số nhân vật và âm mưu *trong* nội bộ nội các đã đủ để đưa tới một sự chuyển biến mà mỗi chuyển biến đều làm suy yếu mối liên hệ giữa Nga hoàng và bọn sô-vanh Pháp, do đó có lợi cho hòa bình. Thêm vào đó, sự trở trêu của lịch sử là chính phủ Nga đã từng chi bạc triệu cho Bu-lăng-giê bây giờ lại buộc phải bỏ ra nhiều triệu bạc mới cho chính những người đã lật đổ Bu-lăng-giê!

Đây là lúc hân hoan sáng khoái, và tôi rất cảm ơn cháu đã cho tôi khả năng theo dõi tất cả diễn biến của các sự kiện qua báo chí Pa-ri. Ran-cơ đã biến thành con lừa chính trị thảm hại và bất lực. Chắc giờ đây, nhân vật ấy đang giàu lên đấy!

Tôi gửi trực tiếp cho Pôn mấy lời chúc mừng hài hước – làm sao để cho ngài giám thị nhà tù có thể đọc. Nếu nó bị tịch thu thì tôi sẽ gửi cho cháu bản sao. Nhưng tôi hy vọng và tin rằng ngài *ngại sĩ* sẽ được tôn trọng hơn nhiều.

Tôi quan tâm muốn biết hiện giờ Công-xtăng và nghị viện xử sự ra sao. Nếu như họ tìm cách giữ Pôn ở Xanh – Pê-la-gi thì càng tồi tệ cho họ.

Tôi có ấn tượng là bà già Crâu-phốt không đến nỗi sai lầm như vậy khi nói rằng lực lượng của nội các hiện nay chỉ đủ để chứng minh với bên ngoài rằng có sự nhất trí giữa Pháp và Nga; mà tình hình đó buộc phái cấp tiến³² phải lo sợ về sự giải tán nghị viện. Nhưng nếu như, điều này hoàn toàn có thể, sự bất

hòa trong *nội bộ* dẫn tới sự sụp đổ của nội các, hơn nữa người ta lợi dụng một thắng lợi mới không chắc chắn nào đó giống như thắng lợi đã giành được thứ bảy tuần trước nữa^{1*} thì bấy giờ mọi việc sẽ biến đổi. Một là sự hòa hợp với nước Nga sẽ hoàn toàn trở thành ảo ảnh khi mà sự không ổn định của chính phủ lại bộc lộ ra với tất cả sự rõ ràng dễ thấy của nó, còn hai là nếu như nội các bị phân liệt thì mỗi nhóm ly khai ấy sẽ coi sự hòa hợp đó là công lao của mình. Sau hết, ba là sau sự phân liệt không ai có thể nói rằng sự cải tổ chính phủ sẽ ra làm sao và nó sẽ kéo dài được bao lâu.

Gần đây tôi lại đọc thường xuyên hơn tờ "La Justice" của Clê-măng-xô và đi đến kết luận rằng nền tảng của liên minh chống chủ nghĩa Bu-lăng-giê là tư tưởng cho rằng chỉ có một biện pháp đào bỏ đi chỗ đứng chân của bất cứ chủ nghĩa Bu-lăng-giê nào, hiện tại hay là tương lai, mà cụ thể là ký kết giao ước với nước Nga bằng bất cứ giá nào rồi *sau đó đẩy nhanh việc phát động chiến tranh phục thù*. Đó là kết luận duy nhất mà tôi có thể rút ra từ giọng điệu của "La Justice": "chúng ta sẽ là những nhà yêu nước lớn hơn cả Bu-lăng-giê!". Không nghi ngờ gì, hủ kế hoạch ấy sẽ làm cho tất cả bọn họ hài lòng: thanh toán với nước Đức, lại nâng nước Pháp lên địa vị cường quốc hàng đầu (chắc nước Nga cho phép họ tạo ra cái bề ngoài đó với điều kiện nước Pháp để cho nước Nga cầm đầu trên thực tế) rồi sau đó chứ không phải sớm hơn, mới chăm lo điều hòa mỗi bất hòa trong hàng ngũ của chính đảng cộng hòa. Nếu như không phải như thế thì tôi không sao hiểu nổi lời nói cũng như việc làm của phái cấp tiến. Dù họ là bọn ngu xuẩn, nhưng sự mất trí nào cũng có giới hạn, chí ít là bên ngoài nhà thương điên.

1* – 31 tháng Mười.

Lu-i-da muốn viết vài dòng nên tôi dừng bút ở đây và xin gửi lời chào.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ă.

[Phần viết thêm của L.Cau-xky]

Lau-ra thân mến!

Tôi rất tự hào là định nghĩa của tôi đối với hai chữ cái "M. P."¹⁹⁵ rút cục đã tỏ ra đúng, tuy rằng cháu đã và vẫn còn đúng cho tới khi tình hình thay đổi. Tin ngắn về sự trúng cử của "M. P." (theo hàm nghĩa của cháu) được đăng dưới tin vắn: "Bà quả phụ giàu có bị giết"; Tướng quân đã phát hiện ra điều đó vì rằng tôi không biết rằng tin về sự trúng cử của một người xã hội chủ nghĩa cần tìm ở sau cái gì gây ấn tượng cho nhà tư bản...^{1*}

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue.
"Correspondance", t. III, Paris, 1959*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

91

GỬI AU-GU-XTÔ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 9 - 10 tháng Mười một 1891

Au-gu-xtô thân mến!

1* Đoạn cuối của phần viết thêm bị mất.

Xin cảm ơn về bức thư đề ngày 29 tháng Mười và việc gửi một loạt tài liệu cũng như bưu thiếp đề ngày 30 tháng Mười²⁰⁵.

Thế là La-phác-gơ đã giành được thắng lợi²⁰⁶. Đây là cả một sự kiện: một là, do ảnh hưởng mà nó trực tiếp gây ra ở nước Pháp, mà ảnh hưởng ấy có triển vọng sẽ là một ảnh hưởng rất quan trọng, hai là vì đây thực sự là hành động chung của *tất cả* các đảng đoàn xã hội chủ nghĩa, kể cả phái Khả năng³¹, tuy rằng có lúc với bộ mặt tươi cười nhún nhó, và ba là vì với sự xảo quyệt và thô bạo ngu ngốc của mình xứng đáng với Bi-xmác, ngài Công-xtăng đã biến cuộc bầu cử bổ sung bình thường thành một hành động có tầm quan trọng quốc gia làm lung lay nội các.

Nội các có hai điểm tựa chính: 1) thắng lợi đối với mối nguy chung – Bu-lăng-giê, 2) phô bày có tính chất thị uy quan hệ chặt chẽ với nước Nga. Và thêm vào đó 3) trình diễn thành công, chí ít là trước con mắt của đám đông, sức mạnh quân sự đã phục hồi được của nước Pháp qua những cuộc diễn tập lớn tháng Chín. Lợi dụng ba điểm tựa ấy, chính phủ đã buộc được cánh tả ủng hộ nó: tất cả "các phái cộng hòa" đã hình thành đa số chống lại tất cả phái bảo hoàng, phái Bu-lăng-giê và trên mức độ lớn hoặc nhỏ cũng chống lại những người xã hội chủ nghĩa. Nhưng Công-xtăng bất chấp lệ thường được định ra từ năm 1869 đã không thả La-phác-gơ, do đó tước đoạt của anh ta khả năng bảo vệ quyền ứng cử. Phái cấp tiến không thể chấp nhận điều đó. Do đó mà có cuộc tranh luận lớn ngày 31 tháng Mười có liên quan đến lời chất vấn của Rô-sơ²⁰⁴ và thắng lợi kiểu Pi-rốp của nội các – 240 phiếu thuận, 160 phiếu chống nội các mà trong tình hình có 170 *phiếu trắng của phái bảo hoàng*. Đủ thấy đa số thực tế chống lại chính phủ vượt bên ủng hộ chính phủ 90 phiếu. Sự ly khai của phái cấp tiến³² có nghĩa là sự sụp đổ của nội các miễn là phái bảo hoàng muốn thế và sẽ bỏ phiếu cùng với phái cấp tiến. Sau cuộc bỏ phiếu, phái cấp tiến đương nhiên

đã hoảng sợ không kém gì nội các, nhất là khi nội các đem việc giải tán ra đe dọa và làm cho phái cấp tiến hiểu rằng cử tri sẽ có thiện cảm với nội các hơn là nghị viện hiện thời, một điều hoàn toàn có thể. Tóm lại, hành vi của Công-xtăng chứng tỏ với "một" khối "cộng hòa" rằng sau khi một trong những đối thủ của nó – đối thủ này làm cho nó liên hợp với nhau – mà biến mất thì những vấn đề nội bộ chia năm xẻ bảy không hy vọng giải quyết vẫn cứ tồn tại. Vết rạn vẫn sờ sờ đó, không thể che đậy được nó, còn hiện nay, khi Công-xtăng tiếp tục giam La-phác-gơ ở Xanh-Pê-la-gi, do đó chà đạp lên mọi sự lịch thiệp của nước cộng hòa thì tình hình sẽ còn trở nên gay gắt hơn nữa. Tôi không nói rằng tôi chờ đợi sự sụp đổ nhanh chóng của nội các do sự ly khai của phái cấp tiến, mà trái lại sau những thắng lợi mà họ giành được ngoài ý muốn, họ đã nhiều lần hối hận và cầu xin sự khoan dung của chính phủ. Nhưng trong bản thân nội các có cuộc đấu tranh công khai giữa một bên là Phrây-xi-ne và Ri-bô, và một bên là Công-xtăng và Ru-vi-e, và việc lặp lại một cuộc biểu quyết không nắm chắc được có thể đưa cuộc đấu tranh ấy tới khủng hoảng, gây ra sự phân liệt và do đó sự thay đổi các bộ trưởng, lại tạo ra tình hình không ổn định của nội các. Điều đó có nghĩa là nước Nga sẽ lạnh nhạt trong tình hữu nghị với Pháp vì rằng Nga hoàng cần một chính phủ *ổn định* ở Pháp, rút cục tình hình đó có thể dẫn tới một cuộc bầu cử mới trong tình hình đã thay đổi và với những kết quả khác hẳn.

Trong khi Líp-nếch phẩn khởi ca vang trong tờ "Vorwärts" rằng ở Pháp không có chủ nghĩa sô-vanh thì báo chí Pa-ri mà tôi chăm chú theo dõi trong thời gian vận động tranh cử, và đặc biệt là tờ "La Justice" của Clê-măng-xô mà chắc Líp-nếch đọc hàng ngày, đã làm cho tôi tin rằng khối "cộng hòa" chống lại Bu-lăng-giê (phái cơ hội, phái cấp tiến, phái Khả năng³¹) đã có cơ sở bí mật của nó, là điều sau đây: chính phủ phải chơi trội hơn bản thân Bu-lăng-giê về chủ nghĩa yêu nước, thiết lập liên

minh với Nga, trưng ra trước toàn thế giới sức chiến đấu của quân đội, vung vũ khí lên, và nếu như việc đó dẫn tới cuộc chiến tranh phục thù thì tiến hành nó một cách hăng hái và vui vẻ, nói cách khác là gây ra cuộc chiến tranh – phục thù một cách càng công khai càng hay, đó là nguyện vọng thâm kín của tất cả các nhà tư sản Pháp. Cũng giống như nước cộng hòa những năm 1849 và 1871 đã là hình thức có thể cố kết dễ dàng hơn hết phái bảo hoàng, thì nay chiến tranh – phục thù là tâm điểm, xung quanh nó chắc chắn có thể liên hợp *mọi* phái cộng hòa, tức mọi phái cộng hòa *tư sản*, – bởi vì công nhân chỉ được xem là bấy súc vật đi bỏ phiếu, và thực ra đó là điểm duy nhất mà dựa vào đó sự liên hợp đó có thể thực hiện được sau khi đã giành được và củng cố được nước cộng hòa. Chủ nghĩa phục thù là bí quyết thành công của chủ nghĩa Bu-lăng-giê – vậy thì cả chúng ta nữa hãy tuyên bố phục thù! Thu hồi An-da-xơ – Lo-ren-nơ! Nếu anh so sánh "La Justice" thời kỳ trước Bu-lăng-giê và thời kỳ Bu-lăng-giê với "La Justice" hiện nay thì vị tất đi đến kết luận khác. Nhưng điều đó mâu thuẫn với nguyên tắc của Líp-nếch. Chẳng là ở Pháp *không thể* có chỗ cho trào lưu sô-vanh mạnh mẽ cơ mà, nó mâu thuẫn với những nguyên tắc vĩnh cửu, do đó nó bị phủ định. Trong trường hợp các sự kiện tiếp tục phát triển, chính sách như vậy của "Vorwärts" có thể buộc các anh phải trả giá đắt, phải trả giá cho bệnh mù màu sắc của các nhà lãnh đạo chính trị của các anh trong lĩnh vực đối ngoại. Tôi không biết Hiếc-sơ hiện nay nghĩ gì về vấn đề ấy, trước đây, đối với nước Pháp ông ta có khi cũng có những quan điểm lạ lùng, song, với ông ta chắc có thể thoả thuận được.

10 tháng Mười một

Thế là La-phác-gơ đã được phóng thích. Chỉ được phóng thích trong thời gian nghị viện họp, nhưng ngay cả Mây-ơ Ốp-pe-rơ Phôn Blô-vi-xơ cũng nghi ngờ rằng khi kết thúc kỳ họp, La-phác-gơ

lại phải trở lại Pê-la-gi. Đây là một thất bại mới của Công-xtăng. Ông ta và phái cơ hội theo đuổi ông ta vốn dĩ muốn giam giữ La-phác-gơ trong nhà tù, nhưng sự tin chắc rằng bấy giờ phái cấp tiến và phái bảo hoàng hình thành đa số *chống lại* chính phủ có thể đưa ra nghị quyết thả anh ta, đã buộc các ngài ấy phải nhượng bộ. Như thế là cánh cực tả đã hai lần buộc phải ly khai với chính phủ. Tuy vậy, toàn bộ chính sách của nghị viện Pháp hoàn toàn không thể hiểu được đối với ai không thấy rằng chính phủ và phe cơ hội đã trơ trên lợi dụng sự thống trị của chúng để làm giàu cho cá nhân, rằng đông đảo các phần tử cấp tiến cũng có dính líu vào đó và *có lợi ích* trong đó chỉ chờ đợi giờ phút mà *bản thân* có đủ lực lượng để nắm lấy quyền bính và giành lấy váng sữa mà hiện nay phe cơ hội đang kiểm soát được.

Một cơn thịnh nộ cực ngu xuẩn đã choán ngợp cả chính phủ Pháp: mấy ngày trước cuộc bầu lại ở Li-lơ, ở *Phuốc-mi* đã tiến hành tuyển quân và ba mươi binh sĩ trẻ được biên chế vào một tiểu đoàn thuộc trung đoàn 145 đóng quân ở Mô-bê-giơ, *ngày 1 tháng Năm*, tiểu đoàn này đã bắn vào chính những người ấy¹¹⁷ *tại Phuốc-mi*; trong số ba mươi binh sĩ ấy có *em trai của Ma-ri Blôn-đơ*, là người bị chính tiểu đoàn này giết hại ngày 1 tháng Năm! Có thể tưởng rằng anh đang ở giữa nước Phổ. Vậy mà tờ "Vorwärts" không hề hay biết gì về tất cả những cái đó!

Thắng lợi của các anh ở Béc-lin²⁰⁵ và thất bại hoàn toàn rõ rệt và cực kỳ phiến não của Phôn-ma-rơ ở Muyn-sen²⁰¹ làm cho chúng tôi rất phấn khởi. Tôi cho rằng trong một thời gian nào đó, các anh sẽ tránh khỏi một sự phân liệt mới và cùng với nó là việc khai trừ, còn trong lúc đó đảng trưởng thành đến mức phương pháp *ấy* của phe đối lập chắc nói chung sẽ không dùng tới nữa. Nhưng liệu các anh có dễ chịu hơn không, nếu như nhóm người hay gây sự sẽ tự kiểm chế trong phạm vi cho phép,

thì điều đó đương nhiên còn là vấn đề?

Sự kiện Xuy-rích²⁰⁷ lại một lần nữa chứng minh rằng các đoàn thể ở nước ngoài là một gánh nặng như thế nào đối với các anh. Phải chăng các anh có thể lợi dụng cơ hội ấy để vĩnh viễn chia tay với bè lũ này. Tờ "Vorwärts" đã đả kích xuất sắc Han-xơ Mui-lơ, nhưng việc đó không làm cho các anh tránh khỏi ý đồ đầy tham vọng của bọn ngu ngốc ở nước ngoài chê trách các anh. Tình hình cũng như vậy đối với Hội liên hiệp ở đây¹⁶⁶ và Ghi-lét. Nếu như, để đáp lại lời tuyên bố của Ghi-lét^{1*}, các anh không phát biểu *công khai* về việc Hội liên hiệp ở đây có quan hệ như thế nào với đảng thì phản đối trong thư riêng sẽ hoàn toàn vô ích. Chẳng lẽ các anh còn nín lặng thì ở đây người ta còn đổ lên đầu các anh trách nhiệm về những việc làm ngu xuẩn của bè lũ ấy mà quá khư lịch sử của Hội liên hiệp thì hoàn toàn biện hộ cho điều đó.

Tình hình Stôn-pơ - Lau-en-buốc và bài viết của anh về vấn đề này đăng trên "Vorwärts"²⁰⁸ phản ánh đầy đủ ý kiến của tôi làm cho chúng tôi rất phấn khởi. Thực ra, cố nông ở phía Đông sông En-bơ (cũng như cố nông Anh) đại bộ phận trên thực tế vẫn còn bị biến thành nông nô quá lắm khiến chúng ta không thể bằng tuyên truyền trực tiếp, gây ảnh hưởng lớn đối với họ trước khi họ qua giáo dục dự bị của phái tiến bộ¹⁶⁵. Nghĩa vụ của phái tiến bộ trong việc này là chuẩn bị cơ sở cho chúng ta và họ sẽ thành công trong việc này. Do đó, nếu như ở Béc-lin phái tiến bộ do sự yếu hèn của nó, đối với đảng ta mà nói, có thể liệt vào khối phản động thì ở nông thôn nó còn tuyệt nhiên chưa ở vào địa vị ấy. Thực ra, tình hình này sẽ không kéo dài được lâu.

1* Xem tập này, tr. 251.

Việc kéo dài nhiệm kỳ của quốc hội năm năm xem ra vẫn không thực hiện được. Nếu tiếp tục gây sức ép thì sẽ xảy ra sự phân liệt trong đa số và chính phủ *buộc phải* giải tán quốc hội vì nó không còn lối thoát nào khác. Còn nếu chiến tranh bùng nổ thì càng như vậy. Trong mùa đông này, các anh vẫn có thể trở thành người chứng kiến những điều lý thú.

Tôi hài lòng được biết rằng hiện nay nhóm những người có học về kỹ thuật đã biểu hiện những thiện cảm như vậy đối với chúng ta. Nhưng qua ví dụ về những người cộng hòa Pháp mà bản thân cũng là nhà tư sản, trong những năm 1848 và 1870 – 1871 tôi đã thấy quá rõ ràng rằng, với những đồng minh và những người ủng hộ chúng ta ấy, sẽ chẳng đạt được gì nhiều vào giờ phút nguy hiểm và rất có thể bị hốt to với họ như thế nào. Do vậy, vì lợi ích của một sự nghiệp quan trọng như công cuộc xã hội hóa nền đại công nghiệp và nền kinh tế đại nông, tôi muốn có khả năng quan sát kỹ hơn trong vòng mấy năm năng lực và tính cách của các ngài ấy. Việc đó không những tránh cho chúng ta những sự va chạm, mà còn có thể vào giờ phút hiểm nghèo, ngăn ngừa được một thất bại hoàn toàn không tránh khỏi trong trường hợp trái lại. Không có chuyện đó thì cũng sẽ mắc phải vô số lỗi lầm to lớn; rồi tránh sao khỏi điều đó. Bản thân anh đã nói rằng trong những người sẵn sàng cống hiến, không ít người có nhiều tham vọng hơn là tài năng và tri thức; tôi cũng không quên những điều khi nói về Non-nê, Din-ghe đã kể với tôi về những sinh viên do sợ các kỳ thi mà ngã về đảng dân chủ - xã hội. Nhưng bản thân việc *họ đến với chúng ta* đã là dấu hiệu của tình thế đang chín mùi.

Nạn đói ở Nga mang tính chất khủng khiếp. Ở Xim-biéc, những người dân bị đói nổi loạn đã qua đời vì bị đánh tới 500 roi. Ở miền Nam, ngũ cốc mùa thu hoặc không thể gieo trồng do hạn

hán hoặc bị chết vì rét sớm. Do đó tai họa còn diễn ra trong năm tới. Tôi cảm thấy rằng người Nga đã giảm đi đáng kể sự hăng hái của mình (chuyến đi Mi-la-nô của Ghi-xơ) và kiềm chế đôi chút người Pháp xông lên quá đà và *chính vì vậy* nên Nga hoàng cho rằng có thể tự cho phép đi qua nước Đức mà không đến chào Vin-hem²⁰⁹ trẻ tuổi, đây chính là một sự lảng nhục thô bạo đối với hoàng thượng. Hễ tình hình nội các Pháp không ổn định là anh sẽ thấy rằng Nga hoàng sẽ trở nên yêu chuộng hòa bình như thế nào, song đương nhiên ông ta sẽ không ngừng các hành động xâm lược của mình ở phương Đông và Trung Á.

Tối qua, Xon-xbe-ri tuyên bố với đàn lừa và bọn bịp bợm ở Xi-ti rằng chân trời hòa bình không có mây. Đây có thể là một triệu chứng xấu: vào năm 1870, Gran-vin, bộ trưởng ngoại giao cũng nói như vậy hai tuần trước khi nổ ra chiến tranh.

Cuộc diễn tập của Pháp hồi tháng Chín với sự tham gia của bốn quân đoàn là sự loè bịp hoàn toàn. Ngài Sác-lơ Đin-cơ, bạn đường của Pác-nen về mặt phá hoại tình nghĩa vợ chồng – tuy rằng lý do có khác - đã mô tả cuộc diễn tập ấy với giọng điệu phấn khởi và sùng Pháp, nhưng cũng chính bài ấy của ông ta chứng tỏ rằng có nhiều điều chẳng ra làm sao cả, và đôi điều vẫn không thay đổi kể từ năm 1870. Đặc biệt là sự bất cập của đội ngũ sĩ quan. Khi cuộc động viên trên quy mô lớn bắt đầu thì sẽ còn phát hiện nhiều thiếu sót hơn nữa.

Lu-i-da gửi lời chào anh.

Ph. Ăng-ghen của anh

Các chủ ngân hàng ở Pa-ri không thể nào tiêu hóa được công trái Nga¹⁷¹. Thị giá của nó tụt 4% so với giá phát hành, nên những người ấy buộc phải bán ra ở đây trên quy mô lớn những

chứng khoán có giá cổ phiếu khác để Pa-ri có thể lại chi trả cho người Nga 20% số công trái^{1*}.

✉

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần
thứ nhất, t.XXVIII, 1940*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

92

GỬI Ô-XCA HAI-ĐƠ-PHEN-ĐƠ Ở LI-VỐC-PUN

[Bản nháp]

Ngày 12 tháng Mười một 1891

Thưa Ngài!

... Những chứng từ được nhắc đến trong thư Ngài²¹⁰, hiện tôi còn giữ. Nhưng hiện nay chúng không còn giá trị gì cả bởi vì phiếu bảo hiểm đã mất hiệu lực từ lâu rồi do ngài Đron-ke đã không nộp phí bảo hiểm mà ông ta phải nộp. Khoản tiền thứ nhất phải nộp tháng Mười một 1877, tôi đã nộp với hy vọng ông ta sẽ hoàn trả tôi, nhưng khi tôi đòi tiền ông ta thì ông ta chẳng trả lời gì cả. Từ đó tôi thậm chí không xác định được địa chỉ của ông ta mặc dù người được tôi ủy quyền ở Man-se-xtơ đã dốc sức tìm kiếm ông ta. Trong tình hình đó và bởi vì đã rõ ràng

1* Phần viết thêm này, Ăng-ghen viết ở lê bức thư.

là tiền bảo hiểm và lãi của nó cũng như lãi của khoản vay ban đầu đã vượt xa số tiền có thể nhận được từ phiếu bảo hiểm đó cho nên tôi chẳng thể làm gì khác hơn là không cản trở việc vô hiệu hóa nó.

Qua điều mà Ngài cho tôi biết, tôi buộc phải kết luận rằng nếu như ông ta không đem cầm phiếu bảo hiểm thì kết quả cũng vậy thôi^{1*}.

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

93

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 14 tháng Mười một 1891

Doốc-gơ thân mến!

Tôi viết vội mấy dòng trước khi bưu cục đóng cửa. Về thắng lợi của La-phác-gơ chắc anh đã biết qua tin điện. Thắng lợi này là do ngài Công-xtăng chuẩn bị, cái thứ ngu xuẩn vừa xảo quyệt vừa cứng nhắc của ông ta ngang bằng, nếu không phải là tệ hại hơn sự ngu xuẩn của Bi-xmác. Một là, trong vụ án tai tiếng và có dụng ý, Công-xtăng đã đổ trách nhiệm cho La-phác-gơ về vụ nổ súng ở

1* Thư này thiếu phần đầu và phần cuối.

Phuốc-mi¹¹⁷ do chính phủ sắp đặt và tuyên án anh ấy một năm tù giam; hai là, khi La-phác-gơ nhờ đó đã có tiếng tăm lớn ở tỉnh No-rơ và hề khuyết chân nào là anh ấy được đề cử ngay làm ứng cử viên ở Li-lơ thì Công-xtăng, bất chấp *lệ thường được thực hiện ở chính đế quốc* 22 năm nay, vẫn giam giữ anh ấy trong tù chứ không thả anh ấy trong thời gian vận động bầu cử; ba là, khi La-phác-gơ được 5005 phiếu ở vòng bầu cử thứ nhất, nghĩa là chỉ kém đa số tuyệt đối có 780 phiếu thì Công-xtăng vẫn không thả anh ấy tuy đã nhận được của nghị viện một cái tát nảy đom đóm mắt. Nhưng do ứng cử viên của phái cấp tiến³² Rô-sơ được 2272 phiếu đã rút chân ứng cử viên để dồn phiếu cho La-phác-gơ nên thắng lợi của anh ấy đã cầm chắc.

Nhưng tuyệt hơn cả là Công-xtăng dần dần lại còn biến cuộc bầu cử La-phác-gơ thành cả một sự kiện, và do đó làm lung lay đến tận gốc địa vị của bản thân ông ta. Đó là ngày 31 tháng Mười, tại nghị viện, khi Mi-le-răng yêu cầu thả La-phác-gơ thì quyết định đưa vấn đề này vào chương trình nghị sự đã được thông qua với 240 phiếu thuận so với 160 phiếu của phái cấp tiến. *Mà đây chỉ là vì rằng 170 người thuộc phái bảo hoàng bỏ phiếu trắng.* Đó là *trường hợp đầu tiên, kể từ thời kỳ Bu-lăng-giê phái cấp tiến bỏ phiếu chống lại chính phủ*, như thế chứng tỏ rằng chính phủ có thể bị lật đổ bất cứ lúc nào do sự liên hợp bỏ phiếu của phái cấp tiến và phái bảo hoàng. Ngày 9 tháng Mười một, *sau khi La-phác-gơ trúng cử*, khi đề nghị về việc thả anh ấy lại được đưa ra thì chính phủ, chỉ vì khả năng liên hợp bỏ phiếu đó, mà đã buộc phải từ bỏ ý định cản trở việc thả anh ta.

Nhưng trong nội các diễn ra một cuộc tranh chấp lớn – Phrây-xi-ne muốn tạo ra đa số của mình *nhờ sự giúp đỡ* của phái cấp tiến, còn Công-xtăng dựa vào sự giúp đỡ của phái bảo hoàng để *chống lại phái cấp tiến*. Bằng những hành động của

mình kể từ ngày 1 tháng Năm, Công-xtăng đã bị công nhân thù ghét, còn bạn của ông ta là Ru-vi-e đã mang tiếng xấu xa nhất và bị coi là người dễ bị mua chuộc nhất trong nội các, ngay cả Các-nô cũng không chịu đựng nổi Công-xtăng vì ông này định trở thành người kế nhiệm Các-nô trong chức vụ tổng thống nước cộng hòa. Như vậy là tất cả những sự dao động đó trong nghị viện đều có ý nghĩa quan trọng: sự phục hồi tình trạng không ổn định của chính phủ ở Pháp là một bảo đảm mới cho hòa bình bởi vì Nga hoàng sẽ ngần ngại phát động chiến tranh sát cánh cùng chính phủ Pháp đang ngày càng mất đi chỗ đứng của mình.

Mặt khác, xét tình hình trong nước của Pháp thì những dấu hiệu báo trước đó đều quan trọng. Phần lớn những người trong phái cấp tiến - Mi-le-răng, Hô-ve-lắc, Mô-rô v.v. – hiểu rằng không có công nhân thì dứt khoát chẳng làm được gì cả, rằng những trò ảo thuật của chính phủ đưa ra hạ viện những dự luật dường như vì lợi ích của công nhân, nhưng đồng thời chăm lo làm sao cho những dự luật đó lại bị phủ quyết ở thượng viện, những trò ảo thuật ấy cũng không thể chấp nhận được. Nhưng nếu như La-phác-gơ vào hạ viện thì một nhóm nhỏ gồm 7 – 8 người xã hội chủ nghĩa - tất cả những người này đều không có bản lĩnh và thiếu tinh thần chủ động - sẽ có người lãnh đạo nên tình hình có thể nhanh chóng khác đi. Đương nhiên, chỉ với một điều kiện là Pôn của chúng ta đừng để dòng máu 1/8 hoặc 1/12 da đen của anh ta chiếm ưu thế.

Ở Đức, tình hình diễn ra rất tốt đẹp. Tại Muyn-sen²⁰¹, Phôn-ma-rô đã chịu một thất bại thậm chí triệt để hơn ở Ec-phuốc¹⁸³. Phe đối lập trên thực tế là một con số không tuyệt đối và sẽ hoàn toàn nhanh chóng rơi vào quỹ đạo của cảnh sát. Tất cả những tin tức khẳng định điều ngược lại đều là bịa đặt, nhất là những tin tức được chuyển tới anh qua tin điện, - tôi thấy ở đây những hình mẫu tuyệt vời.

Tình hình tờ "Vorwärts" ra sao – tôi không biết. Tờ báo đã

trở nên khá hơn, nhưng Hiếc-sơ sẽ không làm việc ở đó. Theo tôi, việc đó vị tất có thể cho là điều bất hạnh.

Xin gửi lời thăm chị^{1*}.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

94

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 21 tháng Mười một 1891

Doốc-gơ thân mến!

Tôi đã nhận được thư đề ngày 6 và bưu thiếp đề ngày 8 tháng Mười một.

Khi Át-le cùng với Bê-ben từ Bruy-xen tới đây, anh ấy đã hứa gửi đều đặn cho anh tờ "Arbeiter - Zeitung" của Viên, và người

1* – Ca-ta-ri-na Doốc-gơ.

Viên đã gửi lời hứa. Hiện nay, khi mà phong trào ở Áo ngày càng có ý nghĩa quan trọng hơn thì tôi buộc lòng phải giữ lại tờ báo ấy cho mình.

"Der arme Teufel" làm mọi người phì cười. Bài thứ nhất của A-đôn-phơ thì Át-le mang theo, bài thứ hai tôi đã gửi cho Bê-ben.

Lẽ đương nhiên là anh có thể đăng thư của Mác gửi anh khi anh thấy cần thiết mà không cần hỏi tôi cũng như bất cứ ai khác. Hễ bài viết của anh về phong trào công nhân Mỹ hoàn thành thì anh nên ấn hành chúng thành tập sách riêng²¹¹ – chẳng hạn đưa vào Tủ sách quốc tế của Đì-txơ, – để chúng được lưu giữ như một chĩnh thể. Nếu anh muốn thì tôi có thể thương lượng với Đì-txơ về tất cả những gì cần thiết. Đương nhiên, ông ta cũng phải trả nhuận bút cho anh về việc này.

Tôi đã nhận được tiểu sử Ba-cu-nin¹⁸⁷, xin cảm ơn, tôi vẫn còn chưa xem. .

Trong một bức thư của mình, tôi đã yêu cầu anh^{1*} không gửi cho tôi bất cứ tạp chí tư sản Mỹ nào – những tờ *khá hơn* trong số đó tôi có thể kiếm được ở đây (qua Mu-đi) nếu như trong đó xuất hiện cái gì đó thú vị; Tút-xi theo dõi việc này. Ngược lại, tôi đã định đưa ra với anh một yêu cầu khác, nhưng có việc cắt ngang nên bức thư cứ được dán vào *như thế*: cụ thể là thỉnh thoảng anh gửi cho tôi những số riêng lẻ của một tờ báo nào đó về chế độ nữ quyền. Lu-i-da đôi khi lướt qua cái mớ hủ lậu đó để bản thân và qua đó giúp cả tôi nữa nắm được trên mức độ nhất định tình hình diễn biến của sự lừa bịp ấy.

Ở Béc-lin và các thành phố khác, lại giành được thắng lợi trong cuộc bầu cử hội đồng thành phố – ở Béc-lin, số phiếu *tăng*

1* Xem tập này, tr. 243.

gấp ba. "Phái trẻ"¹⁸³ đã thành lập tổ chức và xuất bản một tờ báo nhỏ đề tiện và vụng về "Der Sozialist". Trong đó không có gì hết, ngoài những lời phỉ báng và đơm đặt. Nếu như Líp-nếch không mắc nhiều sai lầm đến thế và không biên tập tồi như thế tờ "Vorwärts" thì đương nhiên đấu tranh với họ sẽ dễ dàng hơn.

Như vậy là dù sao ngài Sluy-te-rơ vẫn trở về! Đúng hẳn như chúng tôi dự đoán ở đây.

Ở đây, trong cuộc bầu cử hội đồng thành phố cũng thu được rất nhiều thắng lợi nhỏ. Ở Uê-xơ Hêm (gọi là Uê-xơ^{1*}, chính thực là phần phía Đông của I-xơ-En-đơ^{2*}) Uyn Toóc-nơ, thư ký Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt⁴⁹, một chàng trai rất tốt, đã trúng cử, v.v. và v.v..

Xin gửi lời chào chân thành tới anh, chị^{3*}.

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engel, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C. Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – phía Tây.

2* I-xơ – En-đơ – khu vực phía Đông Luân Đôn, gồm các khu phố mà cư dân là giai cấp vô sản và dân nghèo.

3* – Ca-ta-ri-na Doóc-gơ.

95

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN
Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 25 tháng Mười một 1891

Bê-ben thân mến!

Công tác chính lý tập III^{1*} thu hút toàn bộ tinh lực của tôi đang tiến triển nhanh chóng, tôi đang cố tìm thời gian trả lời thư anh đề ngày 15 thì đột nhiên nhận được một tin buộc tôi phải viết thư ngay cho anh. Hình như La-phác-gơ nói tại một cuộc hội họp ở Boóc-đô ngày 22²¹² rằng anh ta đã phục vụ tổ quốc theo cách của mình khi báo cho ngài Ran-cơ những kế hoạch, mà nếu như được coi trọng, thì có thể hoàn toàn thay đổi diễn biến của tình hình. Những kế hoạch này do *những người anh em Đức trong Quốc tế* chuyển cho anh ta, *trong số này có mấy sĩ quan quân đội Đức*. La-phác-gơ *không thể* nào nói điều đó nhưng tôi tuyệt đối không hình dung được anh ta nói gì. Tuy nhiên tất cả những cái đó đều ngu xuẩn và sự lên án đáng sợ đến mức có lẽ anh phải trả lời anh ta trước khi anh nhận được tin tức về việc La-phác-gơ đã nói cụ thể những gì. Hôm qua tôi lập tức viết thư và hôm nay lại viết một lần nữa cho Lau-ra cũng như cho chính La-phác-gơ để biết rõ hoàn cảnh của sự việc và nói với La-phác-gơ rằng chắc anh buộc phải cải chính ngay và để anh ta không trách cứ anh nếu như khi anh làm việc ấy hoàn toàn

1* – của bộ "Tư bản".

không hỏi ý kiến anh ta. Mặc dù, đúng ra anh ta không xứng đáng như thế nhưng tôi vẫn yêu cầu anh dừng hành động một cách bức tức – trong tình trạng như thế bao giờ cũng có thể mắc phải những điều ngu xuẩn như đã thường xảy ra với tôi – mà hết sức tính đến sự cần thiết bảo vệ đường lối hành động chung hoặc chí ít ra là đường lối hành động song song với công nhân Pháp. Lẽ tự nhiên anh nói rằng lối nói lỗ bịch ấy chẳng liên quan tí gì với anh; đương nhiên là như vậy. Các anh không gửi trực tiếp cũng như gián tiếp cho chính phủ Pháp ở Boóc-đô tin tức nào có tính chất quân sự hoặc kế hoạch của sĩ quan Đức vì rằng, theo tôi biết bấy giờ các anh hoàn toàn không có quan hệ gì với các sĩ quan. Do đó các anh bác bỏ càng kiên quyết bao nhiêu lời buộc tội hoàn toàn xằng bậy ấy thì càng tốt; và tôi chỉ muốn nhắc nhở các anh rằng nếu như các anh *chỉ* bác bỏ bản thân cái *tin* ấy mà không đổ trách nhiệm cho La-phác-gơ về nó thì sẽ tốt hơn rất nhiều và giúp tránh được những hậu quả không vui vẻ gì sau này. Cần biết rằng không loại trừ khả năng ra một bản tuyên bố nữa khi đã biết văn bản đích thực của lời phát biểu của La-phác-gơ, văn bản này hẳn nhận được là tôi gửi cho anh ngay.

Tôi hoàn toàn không hiểu La-phác-gơ có thể nói gì và muốn chỉ cái gì. Thực ra, ở đây, ở Tổng Hội đồng của Quốc tế, chúng tôi tuyệt đối không có quan hệ gì với các sĩ quan Đức để chúng tôi có thể chuyển cho anh ta thứ "kế hoạch" như thế của các ngài ấy. Nếu như anh ta có liên hệ gì khác ở Pháp, nơi mà anh ta trở về có lẽ vào năm 1868, sau khi kết hôn (hoặc năm 1869, tôi không nhớ chính xác) thì có nghĩa là anh ta đã giấu giếm chúng tôi ở đây điều đó kỹ đến mức chúng tôi không biết tí gì trước khi anh ta trở về Pháp năm 1880, cũng như sau đó.

Dù sao anh ta đã mắc phải một việc làm ngu ngốc hoàn toàn không thể tha thứ được – hoặc là nói láo, hoặc là tiết lộ bí mật,

hãy để anh ta tự phán quyết – và đặt các anh vào tình thế làm mất đi mọi ham muốn duy trì quan hệ quốc tế. Tôi thấy trước rằng một dòng thác những lời phỉ báng sẽ đổ xô vào các anh và hiện chưa tìm được biện pháp đối phó với nó. Tôi chỉ có thể giả định rằng 1/8 hoặc 1/16 chất da đen trong các mạch máu của La-phác-gơ có khi thắng thế đã đẩy anh ta đến việc làm điên rồ hoàn toàn không giải thích được đó – nói nhẹ nhàng hơn, đó là việc làm ngu ngốc tuyệt đối không thể hình dung nổi.

Vì rằng nhiều người trong sĩ quan Đức trước kia đã cư trú ở nước ngoài trong những năm 1848 – 1849 và sau đó, nên hoàn toàn có khả năng là anh ta biết được cái gì đó nhưng đổ nó lên đầu "những anh em ở Đức" thì quả thực là quái gở.

Nếu như anh muốn thì lúc nào tôi cũng sẵn sàng chứng minh rằng Tổng Hội đồng của Quốc tế trong thời gian chiến tranh chưa bao giờ và chưa lần nào có khả năng chuyển cho nước Pháp bất cứ tin tức nào nhận được của các anh ngoài những tin tức đăng trên chính báo chí của các anh, và nhìn chung tôi sẵn sàng ra bất cứ lời tuyên bố nào có thể giúp các anh bác bỏ bất cứ bằng chứng nào về trách nhiệm đồng lõa với việc làm ngu xuẩn đó. Thậm chí nếu như quả đã có một cái gì như thế thì các anh cũng vô tội như hài nhi trong bụng mẹ.

Tiếp sau sự việc cực kỳ khó chịu ấy mà chúng tôi được biết tối qua thì dấu sao cũng đã truyền đến một tin vui trong tờ "Evening Standard" về thắng lợi của cuộc bầu cử ở Ha-lơ²¹³. Điều đó chứng tỏ rằng bất chấp mọi sự ngu xuẩn của cá nhân riêng lẻ, đại đa số chúng ta vẫn tiến lên phía trước.

Tiện đây nói luôn. Một hàng chữ trên bưu thiếp – tôi cho rằng ở nơi các anh có ai đó sẽ đọc được – được viết bằng tiếng Nga: da sdavstvujet Berlin! Béc-lin muôn năm!

Nhưng hình như đã đến giờ ra bưu cục gửi thư để gửi bảo

đảm cho chắc chắn hơn – do vậy lần sau tôi sẽ viết về nội dung thư anh. Xem ra người Nga đang chuẩn bị co nanh cụp vuốt, các chủ ngân hàng không tiếp nhận được công trái Pa-ri: chính phủ Nga buộc phải thu hồi cả một phần ba công trái vì không tiêu thụ được¹⁷¹. Cái việc tư bản không có tổ quốc, như trường hợp này cho thấy, cũng có mặt tốt của nó.

Tôi buộc phải bỏ niềm thích thú được viết thư cả cho chị^{1*} nữa, thư của Lu-i-da chắc chị đã nhận được rồi.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

96

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 27 tháng Mười một 1891

Lau-ra thân mến!

Cháu đừng lo, tôi chưa từng có ý nghĩa cho rằng Pôn có thể cố tình có những hành động hèn hạ và không tử tế. Điều đó hoàn toàn phải loại trừ. Nhưng một người chân chính cũng có

1* – I-u-li-a Bê-ben.

thể làm một việc *khinh suất* đem lại hậu quả không lường nhất. Trong những bức thư của tôi không bao hàm sự buộc tội nào đối với Pôn mà chỉ đưa ra giả thiết là người ta *có thể* thúc đẩy anh ấy làm điều khinh suất đó; ngoài ra trong thư còn bày tỏ ý định – trong trường hợp nếu như sự việc quả thực như vậy – đem hết sức mình giúp đỡ anh ấy thay đổi tình cảnh. Mà muốn thế thì tuyệt đối cần thiết giải thích cho Pôn toàn bộ *tầm quan trọng* của câu nói mà người ta gán cho anh ấy.

Thực ra bản thân cháu cũng giả định rằng người ta *có thể* thúc đẩy anh ấy mắc sai lầm như thế.

Chúng ta hãy nhìn vào sự việc. Tối thứ hai^{1*}, tờ "Evening Standard" đăng tin của Hãng *Roi-tơ*²¹², nó làm tôi tin rằng cần có hành động tức thời: 1) để nhận được tin xác thực, 2) để ngăn ngừa sai lầm tiếp theo trong trường hợp nếu như đã mắc một sai lầm. Việc đó dẫn tới bức thư của tôi gửi cho cháu, hy vọng rằng khi đọc lại cháu sẽ không thấy là không có căn cứ như khi đọc lần đầu. Tiếp đó, ngay tối hôm ấy hoặc muộn nhất là sáng hôm sau tôi nhận được của cháu: 1) kèm trong thư bài báo cắt từ một tờ báo không nêu rõ tên gọi – rõ ràng là hãng Roi-tơ đã lược thuật bản tin của tờ báo ấy; 2) tờ "Intransigent" 25 tháng Mười một trong đó bài phóng sự nhan đề "Công dân La-phác-gơ ở Boóc-đô" cũng khẳng định rằng ngày 22 tháng Mười một, Pôn đã tuyên bố tại cuộc họp ở phòng *Sa có năm trăm hoặc sáu trăm người tham dự* rằng đã nhiều lần (1870) anh chuyển cho ngài Ran-cơ, bấy giờ là thủ trưởng mật vụ, nhiều loại kế hoạch và nhiều tài liệu quan trọng về *sự bố trí của quân đội Đức* mà anh ấy nhận được *của những người xã hội chủ nghĩa*, và những tài liệu đó có thể thay đổi diễn biến của tình hình v.v. và v.v..

1* – 23 tháng Mười một.

Từ tình hình trên đây, tôi buộc phải kết luận rằng nội dung của hai bản tin ấy *cháu đã biết*, rằng bản thân việc cháu gửi cho tôi những bản tin ấy mà *không có bình luận gì* có nghĩa là ngầm thừa nhận rằng những bản tin ấy thực chất là đúng. Do kết luận như vậy, ngoài ra nhớ lại một số lời nói trong diễn văn của Pôn ở Li-lơ mà cũng do cháu gửi cho tôi, những lời nói mà tôi cho rằng *ít ra* là không đúng chỗ nên tôi không thể không viết cho Pôn bức thư đề thứ tư, ngày 25 tháng Mười một.

Hiện nay, đương nhiên, tôi thấy rõ rằng cháu hoàn toàn không đọc bản tin về diễn văn của Pôn, mà chỉ qua thư của tôi gửi cho cháu và Pôn mà lần đầu cháu biết được những điều mà người ta gán cho Pôn. Nhưng hiện nay thì cả cháu nữa, cũng phải hiểu rằng đây là vấn đề không thể không quan tâm, rằng lời tuyên bố như thế về hành động của một số người xã hội chủ nghĩa Đức trong thời gian chiến tranh 1870 - 1871 – dù rằng về thực chất nó là thực hay là giả – *nếu như đã thực hiện rồi* thì bất cứ lúc nào, bất kể trong tình hình nào đều không nên phát biểu, rằng nếu như đã không có hành động đó thì cần *lập tức* bác bỏ một cách rõ ràng và dứt khoát; rằng trước khi chúng ta bác bỏ được toàn bộ và đầy đủ bản tin ấy mà chờ đợi sự tín nhiệm nào đó của bạn bè Đức của chúng ta đối với bạn bè Pháp của chúng ta thì đó là chuyện buồn cười; rằng chính phủ và giai cấp tư sản ở Đức lập tức lợi dụng bản tin ấy để chống lại đảng Đức của chúng ta; không thể lường trước được bản tin ấy sẽ bị lợi dụng như thế nào nhưng nếu như việc đó chỉ dẫn đến sự phục hồi đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰ ban hành trước đây thì *vẫn còn là tốt đấy!*

Như vậy là nếu như Pôn bị vu khống và nếu như anh ta sẵn sàng tuyên bố công khai rằng anh ta chưa hề bao giờ nói điều gì bao hàm, dù chỉ là nửa chữ khẳng định rằng, dường như những người xã hội chủ nghĩa Đức ở *trong hoặc ở ngoài nước* đã

cung cấp cho anh ta những tài liệu quân sự, kế hoạch, thông báo hoặc bất cứ cái gì cùng loại để chính phủ Pháp lợi dụng trong thời gian chiến tranh 1870 - 1871, – thì anh ấy hãy gửi *ngay* cho tôi bằng thư bảo đảm bản tuyên bố ấy. Nhưng bản tuyên bố ấy phải rõ ràng, không kèm theo bất cứ lời rào đón và sự hạn chế nào cả, trong trường hợp ngược lại, nó sẽ vô dụng và thậm chí *có thể* thành ra tệ hại hơn.

Nếu như vì lý do nào đó mà không thể ra được bản tuyên bố rõ ràng ấy thì tôi thấy rằng lối thoát duy nhất khỏi tình thế khó chịu ấy là cháu cùng với Pôn đến ngay đây, và trong cuộc toạ đàm riêng sẽ thảo luận những vấn đề chỉ có thể giải quyết, hiển nhiên, bằng cách đó. Việc cháu đến đây cũng cực kỳ cần thiết như việc Pôn đến vì nó giúp làm nguội lạnh, nếu có, đầu óc nóng bỏng của chúng tôi và để cháu bình tĩnh trình bày với chúng tôi quan điểm của cháu đối với tình hình nước Pháp mà cũng để bằng sự nhạy cảm và tính uyển chuyển vốn có ở phụ nữ, cháu sẽ giúp đỡ chúng tôi tìm ra "lối thoát" trong những trường hợp khi chúng tôi, những người đàn ông cứng nhắc và vụng về đâm đầu vào ngõ cụt. Cháu thấy đấy, tôi dốc hết sức lực để giúp đỡ Pôn thoát khỏi hoàn cảnh khó khăn nếu như anh ta rơi vào hoàn cảnh đó; nhưng điều quan trọng nhất là phòng ngừa những sai lầm mới nếu như đã mắc *một* sai lầm. Ngày mai việc trúng cử²⁰⁶ của Pôn sẽ được xác nhận, chậm nhất là thứ hai tôi sẽ nhận được từ nước Đức những tin tức đầu tiên về hiệu quả mà tiếng sét giữa trời quang mây tạnh đã gây ra ở đó, và nếu như các cháu khởi hành vào chủ nhật để tới đây vào tối hôm đó thì thứ hai chắc chúng ta có thể xua tan được ít ra là những đám mây đen nguy hiểm nhất. Sẽ rất hay nếu như cháu báo cho tôi biết bằng điện tín: "Chúng cháu đến tối nay" vì rằng vào các chủ nhật chúng tôi không được nhận thư. Nhưng trong bất kể tình hình nào, tôi vẫn mong rằng Pôn sẽ không có bất cứ bước đi công khai nào trong vấn đề động chạm mạnh như

vậy tới nhiều người khác mà không thương lượng trước với họ, vì rằng một thiếu sót nhỏ có thể trở thành một tai họa đối với anh ta. Tôi cũng hy vọng anh ta sẽ hiểu rõ rằng đây là sự việc nghiêm chỉnh, và anh ta cần giải quyết nó hết sức nhanh.

Yêu mến cháu

Ph. Ă.

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance" t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

97

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN²¹⁴ Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 1 tháng Chạp 1891

Au-gu-xtơ thân mến!

Rút cục, cái tâm trạng hội hè sau ba ngày vui vẻ dường như đã tiêu tan nên hiện nay tôi lại có thể ít nhiều bình tâm viết bức thư này. Trước hết, sự việc xảy ra với La-phác-gơ đã được giải quyết. La-phác-gơ đã đi Li-ông²¹⁵ và chỉ lưu lại ở Pa-ri mấy giờ vào thứ bảy để kiểm tra giấy ủy nhiệm. Hôm nay Lau-ra viết thư cho tôi:

"Pôn ủy quyền cho cháu trình bày rằng: 1) anh ấy xác nhận bức thư gửi cho chú (xem phía dưới); 2) cuộc họp ở Boóc-dô mà anh ấy có phát biểu ý kiến mang tính chất nội bộ – đó là cuộc họp nội bộ của các đảng viên Đảng công nhân; "cho nên

không phóng viên nào được phép vào và không có thông báo chính thức nào về hội nghị; 3) *những lời phát biểu buộc tội anh ấy là điều đơm đặt* của phóng viên nào đó *brodant sur le texte d'un article publie' par Rank*" (thêu dệt trên nền nguyên văn một bài đã được Ran-cơ cho đăng); 4) "Pôn nói như sau: "Tôi kiên trì tiếp tục chiến tranh vì rằng theo những tin tức mà tôi có được thì nước Đức đã không đủ sức đứng vững được lâu dài"".

Lau-ra còn bổ sung:

"Không hề có một lời nào về những kế hoạch do người Đức chuyển giao hoặc thông qua sự môi giới của họ; tóm lại Pôn tuyên bố rằng trong thời gian chiến tranh, anh không nhận được bất kỳ tin tức gì từ nước Đức. Tiếp đó, Pôn nói rằng anh ký cả hai tay dưới những yêu cầu của chú mà không những chỉ ký thôi mà còn truy cứu trách nhiệm đối với bất cứ ý kiến phản đối nào đối với lời tuyên bố trên đây của anh ấy"

(Lơ-Péc-rô, 28 tháng Mười một, vừa mới nhận được hôm nay)²¹⁶.

Trong thư gửi cho tôi (Li-ông, 26 tháng Mười một), La-phác-gơ nói rằng nội dung bài nói của anh ta quy lại như sau: các phân bộ của Quốc tế ở tất cả các nước cho rằng mình có nghĩa vụ ngăn chặn Bi-xmác dùng quân đội bóp nghẹt nước Cộng hòa Pháp vào năm 1870; trong khi các thành viên Quốc tế của các nước khác chiến đấu dưới quyền chỉ huy của Ga-ri-ban-đi thì người Đức phản đối việc kéo dài chiến tranh và chiếm lĩnh An-da-xơ – Lo-ren-nơ.

Yêu cầu của tôi mà anh ta nói sẵn sàng ký tên là bác bỏ kiên quyết và không điều kiện những lời nói cùng nội hàm của chúng mà người ta gán ghép cho anh ta. Do đó, hiện nay, anh có thể *tuyệt ý sử dụng nó*.

Như vậy tảng đá ấy xem ra đã được nhắc khỏi vai một cách bình an vô sự. Do sự ngu xuẩn cực độ của đối thủ của chúng ta mà họ đã bỏ lỡ cơ hội gây tai tiếng cho chúng ta, còn hiện nay thì tất cả đã thành chuyện cũ rồi. Nếu như giờ đây họ giở dối ra cái gì thì các anh có thể đập lại, và chính kẻ tấn công sẽ bị mang

tai mắc tiếng. Nhưng khi mà chúng tôi còn mù tịt hoàn toàn về sự việc thì tất cả chúng tôi ở đây đều toát mồ hôi hột – tôi phải thừa nhận với anh điều đó – liệu có tên bán rẻ lương tâm nào vỗ lấy cơ hội ấy trước khi chúng tôi biết phải trả lời cái gì và vạch trần lời đơm đặt *như thế nào* hay không? Ôi, những con lừa! Chủ nhật Tút-xi còn nói rằng: nếu như tin tức như thế về đối thủ mà rơi vào tay *chúng ta* thì chúng ta đã có thể lợi dụng nó rồi!

Tôi đã bỏ qua mất sự việc xảy ra với Vin-hem II ở Pốt-xđam. Việc gì đã xảy ra ở đó²¹⁷? Sự biến xem ra thực sự phát triển với tốc độ ngày càng tăng, mỗi triệu chứng đều đáng quan tâm. Báo chí địa phương viết rằng do sự thất lễ của A-léch-xan-đrô²⁰⁹ khi quá cảnh, hoàng đế của các anh muốn từ bỏ mọi danh hiệu cao quý nhất trong quân đội Nga. Tôi nghĩ rằng người Nga muốn kích động hoàng đế có bước đi thiếu thận trọng để *ngài* bị xem là kẻ phá hoại hòa bình - bấy giờ *họ* sẽ có thể lợi dụng thế bất khả tương đối của mình để đẩy tình hình đến cực điểm, buộc hoàng đế tìm kiếm hòa bình bằng cái giá phải trả là những nhượng bộ lớn hơn nữa. Tôi không nghĩ rằng người Nga thực sự chuẩn bị đánh nhau. Công trái ở Pháp¹⁷¹ đã thất bại – thay cho 20 triệu vị tất đã thực hiện được 12 triệu pao xtéc-linh; nạn đói lan rộng với quy mô và sức mạnh bất ngờ; do thiếu hạt giống và thời tiết không thuận mà lúa mì gieo mùa thu hầu như chết sạch; ở những tỉnh phì nhiêu nhất, do thiếu thức ăn cho gia súc mà gia súc và ngựa bị dịch hoặc bị giết hàng loạt nên việc canh tác bị tê liệt nhiều năm. Tất cả những cái đó ở một nước nửa đã man như nước Nga làm quân đội mất đi mọi hy vọng thắng lợi trong hoạt động quân sự. Tuy nhiên, tất cả những cái đó không ngăn cản người Nga thi hành chính sách của mình là dường như họ đang đi thẳng tới chiến tranh; vị trí chiến lược và tính dễ dãi của họ trong việc bán rẻ bạn bè của mình đã cho phép họ hành động như vậy. Kế hoạch nhỏ của họ đương nhiên

có thể phá sản, do đó mà có việc vũ trang và tập kết bộ đội trên quy mô lớn, bởi lẽ ngay cả trong trường hợp kết cục hòa bình, vẫn tác động như là vũ khí gây sức ép ngoại giao.

Thực vô song! Nga và Pháp đối lập với "Liên minh tay ba"¹⁷² dựa trên "việc duy trì biên giới hiện tại" bằng Liên minh tay đôi¹⁵⁴ "giữ gìn nguyên tắc tối cao: tuân thủ các hiệp ước!". Các báo viết như thế. Có nghĩa là nước Pháp, vốn muốn *phá hoại* hiệp ước Phran-phuốc, tuyên bố ý định của mình duy trì hiệp ước ấy với sự giúp đỡ của Nga, còn Nga, vốn có thói quen phá hoại mọi hiệp ước, đã ký kết liên minh với chính cái nước Pháp ấy nhằm mục đích tuân thủ bất di bất dịch những hiệp ước ấy. Rõ ràng là bọn người ấy coi công chúng mà họ hướng vào là ngu xuẩn biết chừng nào!

Dựa vào tin tức của tờ "Vorwärts", bài diễn văn của anh về ngân sách²¹⁸ thật xuất sắc, - hãy gửi ngay cho chúng tôi bản tin tốc ký. Những dẫn chứng về binh sĩ của *chúng ta* là hoàn toàn hợp thời. Có gì phải lo đi những việc mà đối thủ chúng ta biết không kém gì chúng ta?

Việc Các Hiếc-sơ sẽ không đến, tôi cho rằng không xấu đâu^{1*}. Tôi không muốn nói gì hết một khi chuyện đã được thu xếp xong, tuy nhiên khi ấy tôi có nói ngay ở đây rằng, việc đó chẳng đưa đến kết quả gì tốt đẹp đâu. Hiếc-sơ không những cố chấp mà còn oán giận vô căn cứ; anh ta cho rằng làm cho anh ta mất chức vụ biên tập "Sozialdemokrat" là không công bằng đối với anh ta, hơn nữa, tôi cảm thấy rằng đối với Mác và tôi anh ta còn oán giận hơn là các anh. Tôi còn nhớ thực ra anh ta muốn *chúng ta* thuyết phục anh ta nhận lấy công việc ấy, còn chúng

1* Xem tập này, tr. 293.

ta hoàn toàn không muốn làm việc ấy. Dù sao thì ngay lúc đó anh ta đã từ bỏ hoạt động tích cực và chắc là từ đó chông chất lên bao nhiêu là oán hận và tính khí thất thường nên riêng về điểm này tôi cho rằng, điều đáng mong muốn hơn là để anh ta trước hết trút bỏ được gánh nặng đó đi ở một nơi nào khác, khi ấy anh ta sẽ dần dần trở lại trạng thái bình thường và lại có thể công tác. Nhưng tôi không may may hoài nghi rằng Líp-nếch và anh ta không thể chung sống sáu tuần mà không cãi cọ nhau. Suên-lan-cơ cũng có cái quái gở của mình; theo tôi phán đoán thì anh ta là con người quá nhu nhược để có sự phản kháng cần thiết, và trong lương tâm anh ta nhanh chóng tích góp nhiều tội lỗi do tính buông thả của anh ta nên anh ta cảm thấy tổng biên tập là thủ trưởng *đích thực*. Thôi đành vậy, hãy chờ xem sự việc diễn biến ra sao, vị tất có thể xấu hơn.

Các anh thường xuyên so sánh tình hình nước Đức với tình hình những năm 1787 – 1788 – nó giống với tình hình nước Pháp năm 1847 hơn nhiều, với những vụ bê bối dẫn đến sự sụp đổ của Lu-i Phi-líp: Te-xtơ, bộ trưởng ăn hối lộ, quận công Pra-len giết vợ mình, quan thị vệ hoàng gia bị bắt quả tang có hành động gian lận khi chơi bài ở điện Tuyn-lơ-ri, Phun-đơ mua chuộc các nhân vật tai to mặt lớn để nhận huân chương bực đầu bội tinh v.v. và v.v.. Điều nực cười là ở nơi các anh người ta bàn tán về cuộc khủng hoảng ngân hàng: thực ra đó là sự phá sản của vài ba ngân hàng thảm hại hoàn toàn không tham gia vào công việc trên thị trường thế giới; đó chỉ là bọn môi giới ngân hàng cho các quan chức, sĩ quan, quý tộc - địa chủ, tiểu tư sản – tóm lại, bọn môi giới trong mọi sự vụ thích hợp nhưng không phải trong lĩnh vực thương nghiệp bán buôn. Chỉ khi nào An-gan-tơ và Va-ghe-ne, Đì-xcông-tơ – Côm-măng-đít, Ngân hàng Đức v.v. vỡ nợ thì bấy giờ mới có thể nói đến khủng hoảng ngân hàng.

Tuy vậy tình hình đã rất thú vị rồi, khi mà cái áo khoác rơi xuống thì tiếp theo sau là công tước sẽ ngã^{1*}.

Điều mà anh viết cho tôi về "những đồng chí" kiểu mới hiện mới xuất hiện là rất bổ ích và đặc sắc đối với tình hình hiện nay²¹⁹. Người ta nhận thấy rằng chúng ta đang trở thành một "nhân tố" trong quốc gia, nói theo ngôn ngữ của báo chí bồi bút, mà vì người Do Thái thông minh hơn những nhà tư sản khác nên họ nhận thấy điều đó trước tiên – nhất là dưới áp lực của chủ nghĩa bài Do Thái – và là những người đầu tiên tìm đến chúng ta. Điều đó chỉ có thể là điều vui mừng đối với chúng ta, song chính vì những người ấy nhanh trí hơn người khác và có thể nói rằng ách áp bức nhiều thế kỷ đã tiên định và nuôi dưỡng đầu óc ham danh lợi của họ nên phải đối xử với họ thận trọng hơn.

Mong anh hãy thay mặt tôi chuyển tới đảng đoàn lời đa tạ về bức điện hữu nghị của đảng đoàn nhân ngày 28²²⁰. Hễ khi nào nhận được ảnh là tôi sẽ cố gắng đền đáp mọi biểu hiện của mối quan tâm hữu nghị đối với tôi.

Ê-đe nói rằng dường như anh kêu gọi anh ta tới Hội¹⁶⁶ thường xuyên hơn. Tôi tin chắc rằng mỗi một phút mà anh ta có mặt ở đó không những là hoàn toàn lãng phí, mà còn là sự sỉ nhục đối với đảng. Sự thực là ở đó anh ta phải gặp mặt Ghi-lét mà điều đó hoàn toàn không thể được. Nhưng lẽ ra anh ta nên có mặt giữa người Anh, trực tiếp làm quen với mọi người và trong các cuộc trò chuyện, giải thích cho họ tình hình nước Đức, ấy thế mà anh ta cứ ngồi ở nhà và phán đoán về các sự

1* Câu nói phỏng theo bi kịch của Si-lơ "Âm mưu của Phi-e-xcô ở Giê-nu-a", màn V, cảnh mười sáu.

kiện địa phương qua tin của *một* hoặc nhiều nhất là *hai* tờ báo bởi vì gần nơi anh ta ở không có quán cà phê và phòng đọc sách.

Cuối cùng tôi có thể bảo đảm với anh – theo yêu cầu khẩn khoản của anh – rằng Lu-i-da đã hoàn thành được sự ủy thác mà anh giao phó cho cô ấy với một tinh thần trịnh trọng, chí ít là của một vị chủ tịch nghị viện; cô ta không phải buông ra những lời châm chọc tồi bởi vì bao giờ tôi cũng vượt trước cô ấy bằng những lời châm chọc của chính mình. Nói chung, trong mấy ngày nay dường như chúng tôi còn cực kỳ vui thú về cái kẻ sùng bái giả hiệu²²¹ đối với anh mà ở trang cuối anh ta bỗng hóa ra "thanh niên" và định chuyển anh vào vị trí phái già. Về mặt dùng phương ngữ khoa trương vùng cao nước Đức thì quả thực không ai sánh nổi anh chàng này.

Lu-i-da và tôi gửi tới bà I-u-li-a^{1*} và anh lời chào chân thành.

Ph. Ă.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

98

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 1 tháng Chạp 1891

Lau-ra thân mến!

1*— Bê-ben.

Hôm nay thư cháu đề ngày 28 – dấu bưu điện ghi Lơ-péc-rô ngày 30 – đã đến, nó trút bỏ cho tôi một gánh nặng ghê gớm^{1*}. Tôi lập tức gửi cho Bê-ben bản dịch bức thư và cho phép anh ấy sử dụng nó khi cần.

May thay, sự ngu xuẩn của kẻ thù của chúng ta ở nước Đức lớn đến mức, xem ít ra là cho tới nay, chúng vẫn bỏ qua toàn bộ chuyện này. Điều tôi sợ hơn hết là họ sẽ gây ra được sự ồn ào mạnh mẽ ở Đức trước khi chúng ta xác định được sự thực và nắm chắc được những tài liệu tương ứng để có thể đập lại một đòn chí mạng. Biểu hiện do dự của các nhà lãnh đạo ở Đức hoặc những ý kiến thiếu suy nghĩ có thể bị bác bỏ đều sẽ nguy hiểm như nhau. Hiện nay mối nguy ban đầu đã trôi qua, mặc dù hoàn toàn có thể là sứ quán Đức ở Pa-ri đã gửi báo cáo về nước, do sự chậm trễ thường thấy ở thói quan liêu, nó chỉ đến được với báo chí chậm một tuần, nên hiện chúng ta đã chiếm được thế mạnh và có thể đối phó có sự chuẩn bị đầy đủ với cuộc công kích nếu nó bắt đầu.

Tuy nhiên để đạt mục đích đó, điều quan trọng là có được bài viết của Ran-cơ. Nếu như có thể *thêu dệt* những điều nhảm nhí như thế trên nền bài viết nói trên thì rõ ràng cái nền ấy quá gồ gề, vì vậy có thể trích dẫn không những bản tin xuyên tạc diễn văn của Pôn²¹² mà cả những lời lẽ của Ran-cơ; chúng ta cần biết ông ta nói gì. Pôn chỉ báo cho tôi biết rằng Ran-cơ viết về việc xảy ra ở Boóc-đô năm 1870 để biện hộ cho Pôn. Liệu cháu có thể cung cấp cho chúng tôi số báo ấy không? – nếu không thì chỉ ít viết cho tôi biết bài ấy đăng ở tờ báo nào, chúng tôi sẽ tìm cách kiếm nó ở đây.

Bây giờ nói về những việc khác.

1* Xem tập này, các tr.302 - 304.

1) Trước đây một thời gian, tôi gửi cho cháu theo sự ủy thác của Doóc-gơ 10 si-linh để đặt mua tờ "Socialiste", cháu hãy viết cho tôi biết đã nhận được chưa, cháu biết đấy, ông già Doóc-gơ là người rất cẩn thận.

2) Cháu có nhận được hay không một bản "Nguồn gốc của gia đình", in lần thứ tư, mà tôi đã gửi trước đây hơn ba tuần? Tôi đã gửi sang châu Âu nhiều bản mà chưa có hồi âm ở đó có nhận được hay không? Vì bưu điện Anh thảng tay tịch thu sách gửi ra nước ngoài nếu như cước phí chỉ thiếu dù chỉ là nửa pen-ni nên tôi bắt đầu thấy lo.

3) Grin-vút, thư ký Liên đoàn công nhân thuỷ tinh không ngừng quấy rầy Tút-xi, anh ta đã gửi nhiều tiền cho công nhân thuỷ tinh Pháp đang bãi công, vậy mà không sao có được một hồi âm nào là ở đó có nhận được không. Trong thư gửi Tút-xi ngày 28 tháng Mười một, anh ta nói rằng ngay hôm đó đã gửi cho Pôn 49 p.x.t. nhằm mục đích đó, cháu hãy ra sức làm cho Pôn xác nhận là đã nhận tất cả số tiền được gửi qua Pôn và làm cho Pi-e-rơ Mo-ri-e ở Li-ông đã nhiều lần nhận được tiền, cũng xác nhận như vậy. Công nhân xưởng thuỷ tinh sản xuất chai lọ ở Ca-xlơ-phoóc-đơ đối xử rất tốt đối với các đồng chí người Pháp của họ; không lẽ những đồng chí Pháp này không thể, ít ra là xác nhận đã nhận được tiền để cho những người đã gửi tiền có thể *giải trình* về số tiền ấy trước những người ủy thác của họ. Nếu như nghĩa vụ sơ đẳng ấy không hoàn thành thì người ta được phép hoài nghi liệu các công liên Anh có chán ngán hay không trong việc ủng hộ các cuộc bãi công ở lục địa, và đương nhiên không ai có thể chê trách họ về việc ấy.

Diễn văn của Bê-ben về ngân sách rất hay²¹⁸. Hễ nhận được tin tức vừa đủ là tôi gửi cho cháu ngay.

Tối qua tôi đã nhận được thư của Xem Mu-rơ; ông ta đã đến La-gốt ở đồng bằng sông Ni-giê và khoảng một tuần hoặc mười

ngày nữa ông ta sẽ trở lại vòng tay của người vợ da đen của mình.

Mãi mãi là bạn của cháu

Ph.Ăng-ghe-n

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn: F.Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t.III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

99

GỬI NA-TA-LI-A LÍP-NẾCH Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 2 tháng Chạp 1891

Bà Líp-nếch thân mến!

Xin hãy nhận lời cảm ơn chân thành của tôi về những lời Bà chúc mừng thân mật nhân ngày sinh của tôi²²², ít ra là đến giờ phút này, lời chúc của Bà cơ bản đã thành hiện thực vì rằng tôi hoàn toàn khoẻ mạnh về thể xác và khoan khoái về tinh thần, và hy vọng rằng từ nay trở đi sẽ vẫn như thế. Chúng tôi hết sức vui vẻ trong ngày hôm đó, lời chúc mừng đến từ mọi phía; sáng sớm khi chúng tôi ngồi uống bia thì vợ chồng Mốt-te-lơ cũng đến thăm chúng tôi, còn buổi tối chúng tôi sang nhà Tút-xi, vợ chồng Béc-stanh cũng ở đó. Do vậy mà dạ khúc do các ca sĩ của Hội liên hiệp công nhân¹⁶⁶ luyện tập tặng tôi đã không biểu diễn được, việc này tôi mới biết vào sáng thứ bảy nên tiếc rằng

tôi không thể thông báo cho họ sớm hơn. Thú thực, tôi hài lòng về việc đã xảy ra như thế bởi vì từ lâu tôi vẫn chán ghét cái kiểu bày vẽ ấy; điều đó rất khó lảng tránh khi người ta phải hoạt động với tư cách nhà cổ động, người diễn thuyết hoặc nghị sĩ quốc hội, song cho tới nay, tôi vẫn lảng tránh thành công và hy vọng sau này cũng thành công như thế.

Nhìn chung ở đây không có tin tức gì đặc biệt. Tút-xi đã giành được tiếng tăm xứng đáng với tư cách người nữ lãnh đạo Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ⁴⁹, và tuần trước nữa đã đi Bắc Ai-rơ-len tám ngày để làm công tác cổ động. Những công nhân xí nghiệp hơi đốt ấy là những chàng trai dễ thương thật. Liên đoàn của họ là tiên tiến nhất trong tất cả các liên đoàn hiện có; đồng thời họ hiểu rõ ý nghĩa của công tác cổ động "bằng con đường hợp pháp" đến mức, trong một năm rưỡi vừa qua, ở Lít-xơ họ đã giành được thắng lợi trong hai cuộc chiến đấu thực sự – ban đầu là với cảnh sát, còn sau đó là với cảnh sát và long kỵ binh, và đã buộc Uỷ ban thị chính sở hữu xí nghiệp hơi đốt²²³ phải đầu hàng. Là một cựu binh, tôi có thể cấp cho Uyn-lơ Toóc-nơ, tổng thư ký Liên đoàn, chỉ huy những cuộc chiến đấu đó giấy chứng nhận rằng không tìm thấy thiếu sót nhỏ nhất nào trong bố trí chiến lược cũng như bố trí chiến thuật của anh ta.

Tóm lại chúng tôi hiện sống yên tĩnh hơn đôi chút so với thời gian tờ "Sozialdemokrat" còn xuất bản ở đây. Ngoài vợ chồng Ê-vơ-ling và vợ chồng Béc-stanh, chúng tôi ít gặp ai. Vợ chồng Mốt-te-lơ hiếm khi đến thăm nhà ai, vợ chồng Men-đen-xơn đến câu lạc bộ Ba Lan của họ vào tối chủ nhật, còn Pum-pxơ và gia đình sống ở Rai-đơ trên đảo Oai-tơ từ tháng Ba năm ngoái, nơi đây chồng chị ấy có một cửa hàng đại lý. Thịnh thoảng tôi có đến thăm họ, tháng Bảy tôi cùng Soóc-lem-mơ lưu lại đây một tháng đúng vào lúc hạm đội Pháp thả neo ở đây; thiết giáp hạm

Pháp đóng theo kiểu mới, tôi thấy trội hơn của Anh nếu xét theo bề ngoài. Pum-pxơ sắp xếp rất tốt; chị ấy sống ở một ngôi nhà nhỏ, cách thành phố chừng hai mươi phút đi bộ, hoàn toàn trong vùng nông thôn, một điều đương nhiên cực kỳ có lợi cho bọn trẻ. Cuộc sống ở Rai-đơ làm chị rất thích thú và nếu như có thể hy vọng, chồng chị ấy ở đây cũng thành công trong kinh doanh thì việc chuyển đổi từ không khí Luân Đôn sang không khí miền biển sẽ rất có lợi cho tất cả họ. Đảo Oai-tơ khá đẹp, có chỗ thậm chí tuyệt đẹp; đi tàu có thể vòng quanh đảo sau bảy giờ đồng hồ, đó là một chuyến đi biển rất thú vị mà người ưa thích chỉ phải chịu mỗi nguy là say sóng $2\frac{1}{2}$ giờ.

Xin hãy chuyển cho Líp-nếch bản bút ký kèm theo và cũng thay mặt tôi cảm tạ Líp-nếch và con trai ông bà^{1*} về những lời chúc mừng của họ.

Tôi hy vọng rằng rồi đây Bà sẽ thích Béc-lin và sức khỏe của Bà cho phép Bà tận hưởng cảnh đẹp của "thủ đô đế quốc".

Đồng thời xin chớ quên người bạn trung thành của Bà.

Ph. Ăng-ghen

Lu-i-da cũng gửi tới Bà, Líp-nếch và cả gia đình Bà lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – Tê-ô-đo-rơ Líp-nếch.

100 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 3 tháng Chạp 1891

Cau-xky thân mến!

Thư anh đề ngày 30 tháng Mười, tôi để lâu thế không trả lời chính vì tôi lại lao động cực nhọc với tập III^{1*} ấy. Hiện nay tôi đã chuyển sang đúng cái phần khó khăn nhất, sang những chương cuối (khoảng 6 - 8) về tư bản tiền tệ, ngân hàng, tín dụng v.v.; ở những phần này tôi phải làm việc một cách cẩn thận, không cho phép bất cứ sự gián đoạn nào, lại phải xem sách báo, nói tóm lại, đào sâu suy nghĩ kỹ từng chi tiết tất cả mọi tài liệu để chắc rằng, rút cục tuyệt đại bộ phận của nguyên bản giữ được bộ mặt vốn có của nó, nhưng đồng thời bảo đảm hoàn toàn rằng tôi không mắc sai lầm theo tinh thần khẳng định cũng như phủ định.

Rất cảm ơn về những tin tức liên quan đến Éc-phuốc¹⁸³, đối với tôi, chúng rất quý giá về nhiều mặt, đặc biệt thú vị là cuộc thảo luận trong ủy ban cương lĩnh. Anh gọi dự thảo của Ban chấp hành là dự thảo của *anh ta* – Líp-nếch. Bê-ben đã gửi cho tôi tất cả những tài liệu liên quan đến quá trình phát triển của bản dự thảo ấy, từ đó tôi đi đến kết luận rằng ở mỗi giai đoạn, một phần kha khá của bản dự thảo của Líp-nếch bị rơi rụng đi,

1* – của bộ "Tư bản".

nhường chỗ cho những luận điểm của Bê-ben, nên rút cục bản dự thảo ấy hầu như chẳng còn gì nữa, nếu như nói chung còn lại được cái gì đó. Nhưng cái còn lại được do người ta chiếu cố đến chỗ nó là tác phẩm của Líp-nếch, đó là sự rời rạc và tính phối hợp lỏng lẻo của những luận điểm riêng biệt; chính tình hình đó đem lại tính ưu việt cho bản dự thảo của anh – tính ưu việt mà ai cũng phải thừa nhận ngay khi chỉ mới nhìn qua. Việc Bê-ben công khai thừa nhận điều đó lập tức tác động đến người khác.

Những nghiên cứu mới nhất làm cho chương của Mác nói về xu hướng lịch sử của tích lũy tư bản chủ nghĩa dường như trở nên lỗi thời²⁴, đương nhiên là do Gây-de đưa ra, ở Brê-xláp^{1*} anh ta được xem là người có uy tín thực sự về khoa học. Nhưng cũng có khả năng là Líp-nếch lâm vào thế bí (hiển nhiên ông ta không biết rằng những luận điểm ấy lấy từ "Tư bản") đã nói ra "điều ngu xuẩn" xuất hiện trước nhất trong đầu óc ông ta, nếu như dùng cách nói thường dùng của ông ta.

Dù sao, phần lý luận của cương lĩnh hiện nay hoàn toàn chấp nhận được; bởi vì điều quan trọng là về mặt lý luận không còn điều nào phải tranh cãi và điều đó đã cơ bản đạt được. Những yêu cầu thực tế chứa đựng mọi loại "nhưng mà", một số yêu cầu – xét trong điều kiện hiện thời – xem ra mang tính chất tiểu thị dân, nhưng trong tình hình địa vị vững chắc hiện nay của chúng ta thì có thể phản đối điều đó một cách chính đáng rằng chúng chắc chắn không thể thực hiện được, chừng nào chúng ta còn chưa nắm được chính quyền, còn khi đã nắm được chính quyền rồi thì chúng lại mang tính chất khác hẳn. Chẳng hạn, yêu cầu bào chữa miễn phí tại các vụ kiện. Điểm nói về ngày làm 6 giờ đối với trẻ em dưới 18 tuổi nhất định

1* – Vrô-xláp.

phải đưa vào cương lĩnh, cũng như vậy, việc cấm làm đêm đối với phụ nữ và phụ nữ được nghỉ việc chỉ ít bốn tuần trước và sáu tuần sau khi sinh con phải được đưa vào cương lĩnh.

Tôi thương cho Líp-nếch vì ông ta vẫn cứ phải tán dương cương lĩnh mới mà như mọi người đều biết, ông ta không tham gia tí gì vào việc soạn thảo nó. Nhưng ông ta tự mình lựa chọn địa vị ấy thì biết làm thế nào được?

Những điều anh nói về diễn văn của Tuên-cơ, mới mẻ và rất thú vị đối với tôi. Bài của Ê-de⁵⁹ đã đẩy phái Lát-xan cũ tới chỗ phát biểu gay gắt sau khi thư của Mác^{1*} đã kéo họ ra khỏi tâm trạng bình yên bắt buộc sùng bái Lát-xan. I-a-cốp Au-đoóc-phơ khai phá con đường dũng cảm mà nam tước Ít-dích (như Mác thường gọi Lát-xan) dẫn chúng ta đi, trong chuyện phiếm chủ nhật của tờ "Hamburger Echo" cũng đã nổ ra lời kêu gọi chiến đấu^{2*} đầy phẫn nộ. Nhưng tất cả cái đó đã không gây được ấn tượng gì. Nhìn chung, về những ý kiến phê bình đối với Bê-ben và những người khác, Ê-de đã xao xuyến quá mức cần thiết rất nhiều; Bê-ben tỏ ra rất thông minh và chỉ yêu cầu chú ý *hình thức* để khỏi ngay một lúc làm hoảng sợ đám người xưa nay quen sùng bái Lát-xan và tạo ra cho phái Lát-xan cũ lý do chê trách một cách chính đáng. Nhưng thật rủi ro, Ê-de đưa ra một chú thích thực ra hoàn toàn thừa về bệnh giang mai¹⁷⁶ (bởi vì cái từ nhỏ bé "có thể" đã giản đơn biến nó thành điều đơm đặt) nên các ngài kiểm duyệt viên ở Béc-lin đã bỏ sót *chú thích ấy* mà sau đó phát hiện ra thì đã quá muộn. Việc chính họ đã sơ xuất, trong khoảnh khắc đầu tiên, tất nhiên gây ra nơi họ một trận lôi đình kiểu A-sin và thế là Ê-de phải chịu sự trừng phạt

1* C.Mác. "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta".

2* I. Au-đoóc-phơ. "Gửi đại hội Đảng".

bằng việc nhận mấy bức thư đầy phần nộ vì sự thất thố ấy của *mình*, nhưng ở mức độ lớn hơn lại là của chính *họ*. Đương nhiên, tôi ủng hộ Ê-đê, theo sức mình, trong toàn bộ sự việc này.

Báo chí thù địch *sống* nhờ vào việc đem Lát-xan *theo chủ nghĩa dân tộc* đối lập với những người dân chủ – xã hội *không có tổ quốc*, cho nên nó ngần ngại không vô lấy cuốn sách trong đó huyền thoại về Lát-xan theo chủ nghĩa dân tộc bị vạch trần đến tận gốc.

Bài viết của Ê-đê quả thực rất hay và làm tôi rất phấn khởi; với thời gian nó sẽ có tác dụng mong muốn ở Đức; còn khi đã hoàn thành việc xuất bản toàn tập thì cũng nên in nó thành một cuốn sách riêng, và lại Ê-đê có thể phát triển nó và bỏ đi những đặc điểm riêng biệt của lời tựa. Đến lúc ấy, chúng tôi đã tiến xa đến mức hoàn toàn có thể làm được việc đó. Ở đây tác phẩm ấy sẽ có ảnh hưởng tốt đẹp; các nhà tư sản phết lớp sơn xã hội chủ nghĩa ở đây cũng đang tìm cách tạo ra thần thoại về Lát-xan để đối lập Lát-xan với Mác.

Thư của La-bri-ô-la gửi cho Tút-xi tôi sẽ đọc lại một lần nữa. Tôi có cảm tưởng tốt hơn hết là *không* đăng nó. La-brô-ô-la rất bất mãn về quá trình diễn biến ở I-ta-li-a; tôi không biết anh ta có bị ràng buộc hay không bởi tâm trạng chán ngán mà anh ta cảm thấy, do sự tham gia của *anh ta* vào phong trào không lập tức dẫn tới bước ngoặt và cao trào. Theo tôi nhớ, bức thư này đã gây ra nhiều ý kiến phản đối. Ở I-ta-li-a thực sự đã xảy ra những việc lạ lùng.

Anh sẽ còn tiếc về việc La-phác-gơ đã ra khỏi Pê-la-gi^{1*} để vào hạ viện. Vì việc đó mà anh sẽ mất đi không phải một bài hay.

1* – Xanh-Pê-la-gi, nhà tù ở Pa-ri.

Xin tạm biệt.

Ph. Ă. của anh

Các bài của Plê-kha-nốp hay tuyệt²²⁵

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

101

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 3 tháng Chạp 1891

La-phác-gơ thân mến!

Sau khi Anh đã kiên quyết bác bỏ tất cả những chỗ trong bản tin về cuộc họp ở Boóc-đô^{1*} mà tôi hoàn toàn có căn cứ để biểu hiện sự bất bình của mình, tôi chỉ còn một cách là rút lui tất cả những lời lẽ gay gắt mà tôi đã phát biểu về Anh và dứt khoát xin lỗi Anh.

Để biện bạch cho mình, tôi xin trình bày với Anh tình thế mà tôi đã lâm vào. Buổi tối^{2*} tôi nhận được tờ "Evening Standard" có đăng tin của hãng *Roi-tơ*²¹² mà Anh đã biết. Tối hôm sau

1* Xem tập này, các tr.302 - 304.

2* – 23 tháng Mười một.

nhận được một tập báo trong đó số báo "Intransigeant" do Lau-ra gửi cho tôi có đăng tin nói về việc trên, rồi lại một dị bản nữa của bản tin nói trên cắt từ một tờ báo khác. Cả ba bản tin ấy đều giống nhau trên vấn đề cơ bản. Từ tất cả những cái đó tôi chỉ có thể đi đến một kết luận: Lau-ra đã đọc những bản tin ấy và nếu như Lau-ra gửi cho tôi mà không có bình luận gì cả thì có nghĩa là những bản tin ấy về thực chất là đúng sự thực. Do đó, có lẽ Pôn đã nói cái gì như thế.

Hơn nữa, trong những bản tin ấy chứa đựng những điều – không kể là chúng đúng thực hay không – mà chỉ có thể do Anh hoặc Ran-cơ nói. Nếu như điều đó do Ran-cơ nói thì đương nhiên chắc Anh sẽ báo ngay cho tôi biết sự việc ấy bởi vì hậu quả của nó có thể gây khó khăn rất nhiều cho tình cảnh của những người xã hội chủ nghĩa Đức – không phải như vậy sao?

Thực thế. Đối với bạn bè của chúng ta ở Đức, vấn đề sẽ là, trong trường hợp cao nhất, sự khôi phục đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰ mà tất cả bọn sô-vanh trong giai cấp thống trị nước chúng tôi đều điên cuồng hoan nghênh; việc cấm chỉ mọi tờ báo và mọi cuộc hội họp của chúng tôi, mọi xuất bản phẩm của chúng tôi, và trong trường hợp xảy ra chiến tranh là việc bắt bỏ tất cả các *lãnh tụ* mà chính lúc đó họ đặc biệt cần thiết cho chúng tôi để lợi dụng thời điểm cách mạng đang đến gần. Ngoài ra, vấn đề còn là những yếu tố bất tín nhiệm và bất hòa giữa công nhân Pháp và Đức khi đặc biệt cần có sự nhất trí giữa họ với nhau.

Nhờ sự ngu xuẩn của kẻ thù của chúng ta, những bản tin ấy cho tới nay vẫn chưa gây ra phản ứng trên báo chí Đức. Nhưng chắc chắn là sứ quán đã lợi dụng chúng trong các báo cáo của mình. Tuy lời bác bỏ của Anh được truyền ngay sang Béc-lin, trút cho tôi khỏi một gánh nặng lớn, nhưng mối nguy vẫn tồn tại vì chính phủ Đức sẽ để dành lời buộc tội ấy để đến thời chiến sẽ

tổng giam tất cả những người ưu tú của chúng ta và tiêu diệt họ bằng lời buộc tội ấy, nó đáng sợ áp bội trong tình hình chủ nghĩa sô-vanh không bị kiểm chế. Trong trường hợp này, lời bác bỏ của Anh chỉ bảo vệ họ được có một nửa, nguyên nhân chính là ở đó.

Anh nói rằng phóng viên đã thêu dệt hoa văn của anh ta trên nền bài viết của Ran-cơ. Nhưng nếu như trên vải nền của Ran-cơ không có, dù chỉ *nét phác họa* thì những hoa văn ấy không thể mang hình dạng đó. Tắm vải nền ấy tôi chưa thấy bao giờ. Vì vậy xin Anh gửi cho tôi hoặc chính bài đó, hoặc chỉ là bản sao những đoạn có liên quan, hoặc báo cho tôi biết tên tờ báo và ngày ra báo có đăng bài ấy để tôi có thể tìm kiếm nó ở đây. Bấy giờ chúng ta chỉ ít cũng biết được chúng ta phải chống trả những đòn công kích nào.

Ph. Ăng-ghe-n của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVIII, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

102

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GÔ
Ở LÔ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 19 - 20 tháng Chạp 1891

Lau-ra thân mến!

Hôm nay tôi chỉ có thời gian để báo cho cháu biết một hộp đựng pu-đinh, bánh ngọt v.v. truyền thống hôm qua đã được gửi đi ổn thỏa bằng phương pháp thông thường và hy vọng rằng nó đến nơi được nguyên vẹn và đúng thời gian.

20 tháng Chạp

Thế này nhé, hôm qua tôi *không* "đủ thời gian", tiếng chuông báo giờ ăn cơm đã quấy rầy tôi, lúc đó đã là 5 giờ 20 phút và chỉ còn mười phút nữa là bưu cục đóng cửa, nên tôi đành phải chờ đến hôm nay.

Lần này Soóc-lem-mơ không thể đến đây dự lễ giáng sinh, còn Pum-pxơ và gia đình cũng ở vào hoàn cảnh như thế – tuần trước khi ở Rai-đơ, tôi đã ở chơi nhà Pum-pxơ mấy ngày. Thế là trong đầu óc tôi nảy ra ý nghĩ: phải chăng cháu và Pôn có thể thay đổi hoàn cảnh đôi chút và nghỉ ngơi, nếu như các cháu đến đây chừng một tuần và ở trong phòng ngủ trên tầng thượng có cửa sổ trông ra phố? Không nghi ngờ gì nữa, các cháu cần có thời gian giải lao ngắn trong cuộc sống không phẳng lặng mà cả hai cháu đang phải chịu đựng do sự trùng cử của Pôn²⁰⁶ và những công việc tiếp theo nó. Bầu trời trong sáng ở Pa-ri chắc chắn làm cho các cháu buồn nhớ sương mù đôn hậu và cổ lỗ của Luân Đôn hiện nay dường như đang bao phủ chung quanh tôi. Như vậy tôi hy vọng các cháu sẽ quyết định, mà nếu như Pôn bận rộn cho đến tận lễ giáng sinh thì cháu có thể đến trước, còn Pôn đến vào tuần sau, để ít ra là cùng với chúng tôi chúc mừng năm 1891 chuyển sang năm 1892.

Đồng thời tôi không nên quên "những lời chúc mừng lễ giáng sinh cổ truyền" và cái hình thức đã được ấn định từ lâu mà tôi phải làm, đó là lồng vào đây một mảnh giấy nhỏ màu hồng mà tôi hy vọng cháu sẽ vui lòng không từ chối tiếp nhận.

Soóc-lem-mơ vẫn bị điếc như trước đây, nhưng có hy vọng chữa khỏi nếu như không bị cảm lạnh mùa đông này. Vì vậy tôi không

dám khấn khoản yêu cầu anh ta đến đây, nhất là vì thầy thuốc khoa tai của anh ta nói rằng khi từ Luân Đôn trở về anh ta bao giờ cũng ở vào tình trạng xấu hơn là khi ra đi.

Tôi hài lòng là Pôn đã đưa ra kiến nghị tách giáo hội ra khỏi nhà nước²²⁶. Tôi cảm thấy rằng trong bài diễn văn đầu tiên, những câu la ó phản ứng không ngớt từ mọi phía đã ngăn cản anh ấy trình bày rõ ràng và mạch lạc điều mà anh ấy định nói; các phần tử Duy-me đủ loại, phái cấp tiến³², thậm chí cả Phlo-ke mưu toan lợi dụng điều đó làm cái cớ để phê bình một cách rẻ tiền. Kiến nghị vừa được đưa ra đã khôi phục sự minh bạch.

Lau-ra thân mến, sương mù đã dày đặc đến mức tôi buộc phải dừng bút để không làm tổn hại đến thị lực của mình – cũng như trước đây, tôi vẫn nghiêm cấm mình viết dưới ánh sáng hơi đốt. Tóm lại, hy vọng nhanh chóng biết được tin các cháu chuẩn bị lên đường, Lu-i-da gửi lời chào chân thành.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ăng-ghen

*Công bố lần đầu có lược bớt bằng tiếng của
nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels, P. et
L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959
Công bố toàn văn lần đầu*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

103

**GỬI Ê-ĐU-ÁC BẾC-STANH
Ở LUÂN ĐÔN**

[Luân Đôn], thứ tư, 23 tháng Chạp 1891

Ê-đe thân mến!

Do sự dằn dặt của mình, hôm qua tôi hoàn toàn không nghĩ rằng sau sự cố chủ nhật^{1*} anh có thể cần tiền và tuy rằng tôi có căn cứ nào đó để nghĩ rằng trong tình hình tôi có sự sơ suất thiếu tế nhị ấy, bản thân anh sẽ không ngại nói với tôi điều đó, tuy nhiên hiện nay tôi vẫn cấp tốc, trong chừng mực có thể, sửa thiếu sót của mình ngay sau khi tôi biết rõ mọi việc; yêu cầu anh sử dụng không ngần ngại gì tiền gửi ngân hàng của tôi cũng như tiền mặt hiện có trong tay tôi. Tôi còn khoảng 5 p.xt. ở nhà, còn sáng sớm mai – nếu không bị sương mù cản trở – tôi sẽ có nhiều hơn.

Xin gửi tất cả các anh lời chào chân thành.

Ph. Ă. của anh

Thứ sáu Kê-te^{2*} có thể ở qua đêm ở nhà chúng tôi nếu như anh thấy thuận tiện. Việc đó không hề bất tiện cho chúng tôi.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n", qu.I, 1924

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

104 GỬI CÁC CAU-XKY Ở SÚT-GÁT

Luân Đôn, 27 tháng Chạp 1891

Nam tước thân mến!

1* Xem tập này, tr.328.

2* - con gái của R.Béc-stanh với người vợ đầu tiên của ông ta.

Tôi vội vã viết mấy dòng. Vì ở chỗ tôi sương mù kéo dài đằng đẵng chín ngày, thị lực của tôi lại kém đi đôi chút (tuy vậy, một phần do uống rượu) do đó tôi đã bỏ bể rất nhiều tất cả mọi việc, mà thêm vào đó còn:

1) Chữa bản in thử bản dịch tiếng Anh "Tình cảnh của giai cấp lao động" – cho tới nay còn 6 trang chưa xem được!

2) Duyệt bản dịch "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội" do Ê-vơ-linh dịch, bản dịch này chắc phải *tốt*; vì tôi sống ở thành phố mà bản dịch được in nên tôi phải chịu trách nhiệm nặng nề cả về sai lầm nhỏ nhất.

3) Một khối lượng lớn thư từ tăng lên nhiều do sắp đến ngày lễ.

Tuy thế, ngày làm việc rút ngắn rất nhiều vì cần phải giữ gìn thị lực.

Anh biết rằng tôi lại phải hết sức nhanh chóng bắt tay vào tập III^{1*} và phải hoàn thành nó *không có sự gián đoạn*, vì vậy bản thảo của anh^{2*} tôi chỉ có thể xem qua loa; nhưng tất cả những gì có thể làm được tôi đều vui lòng làm.

Những điều mới về giá trị trao đổi và giá trị trong "Tư bản" in lần thứ ba là lấy trong những điểm bổ sung của Mác trên bản thảo; tiếc rằng những điểm bổ sung ấy không nhiều mà còn được viết rất vắn vỏi trong thời gian lâm bệnh. Mác tìm tòi trong một thời gian dài cách diễn đạt chính xác và đã nhiều lần sửa chữa.

Về Phi-re-man^{2*}, đương nhiên hoàn toàn rõ ràng là nếu như

1* – của bộ "Tư bản".

2* – *P.Phi-re-man*, "Phê phán học thuyết giá trị của Mác".

trong thực tiễn bắt gặp $\frac{v}{c} = \frac{1}{2} = \frac{1}{3} = \frac{1}{4} = \frac{1}{5}$, v.v. thì chỉ có *một* trong những phân số ấy phải phù hợp với tỷ lệ khi mà lợi nhuận và giá trị thặng dư (nói đại khái như thế vì rằng ở đây còn cần mọi điều bổ sung khác) trùng hợp với nhau. Tuy nhiên, không thể nhận rằng Phi-re-man đã đi đến tư tưởng đó. Nếu ông ta không phản đối gì thì xin gửi cho tôi bài của ông ta. Thực ra, nó sẽ phải nằm im trong ngăn kéo của tôi cho đến khi tôi viết xong lời tựa cho tập III, trong đó tôi có thể nhắc đến bài đó cùng những ý định khác nhằm giải quyết vấn đề *nếu như bài ấy thực sự đáng được như thế*. Tôi không thể làm gì nhiều hơn, cả Smít cũng bằng lòng với điều đó. Nếu việc đó không hợp ý ông ta thì hãy để ông ta in bài của mình và chờ đợi kết quả tiếp theo.

R.Mây-ơ khốn khổ rút cục đành phải tìm kiếm nơi trú ngụ ở chỗ chúng tôi, điều này gần như bi thảm. Anh chàng đáng thương, anh ta không gặp vận may mà anh ta lại mắc bệnh đái tháo đường, thêm vào đó anh ta cảm nhận được anh ta có thể chờ đợi gì ở những bạn bè thuộc đảng bảo thủ của mình ở tất cả các nước.

Sau khi Ê-vơ-linh cho Ghi-lét một chiếc bạt tai, anh ta vẫn không thể trả lời những truyền đơn của hắn. Trên báo chí địa phương, đương nhiên Ghi-lét không nhét nổi thứ rác rưởi đó, còn đưa hắn ra tòa về tội vu khống và bỏ ra mấy trăm pao vào vụ kiện – hơn nữa Ghi-lét sẽ bỏ trốn vào đêm trước phiên tòa – thì không ai yêu cầu điều đó. "Anh có bao giờ đi kiện vì bị vu khống không?" – luật sư bên nguyên hỏi La-bu-se-rơ bị buộc tội vu khống. "Không, tôi chưa bao giờ ngu xuẩn đến thế", ông ta trả lời và quan tòa cùng luật sư đều xác nhận rằng ông ta là một trong những người có uy tín hàng đầu trong lĩnh vực luật vu khống.

Trong thời gian bãi công của công nhân xếp chữ²²⁸, những người Béc-lin của chúng ta, hoặc ít ra là Líp-nếch, đã lắng nghe chúng tôi ở đây. Ngài Đơ-blin, thay mặt công nhân xếp chữ, đến đây với thư giới thiệu của Líp-nếch gửi các nhân vật khác nhau nhất, nhưng *chỉ không gửi Ê-đe hoặc gửi tôi*, ở đây ông ta không những không đếm xỉa gì đến đảng Đức mà còn trích thượng rêu rúng đảng và vu khống đảng, chỉ ít ra là qua việc *phủ nhận* mọi mặt tích cực của Đảng. Đơ-blin tuyên bố trước Bóc-xơ rằng đảng chẳng làm *gì* cho công nhân xếp chữ cả, vậy mà trong khi đó đảng đã cấp cho 25 000 mác. Khi Xan-đóc-xơ, có mặt ở đó, chất vấn ông ta rằng phải chăng toàn bộ báo chí của đảng không ủng hộ họ đó sao, thì ông ta buộc phải thừa nhận điều đó. Còn Líp-nếch viết thư cho tôi²²⁹ để tôi làm tất cả những gì tôi có thể làm được cho công nhân xếp chữ, nhưng lại không báo cho tôi biết ông ta và đảng đã làm gì, thậm chí không đả động gì đến việc đại biểu của công nhân xếp chữ hiện đang ở đây. Trong trường hợp đó, đương nhiên tôi không thể làm được gì cả; bởi vì tôi chỉ biết được diễn biến tình hình qua báo chí *địa phương* và không ngu đến mức kỳ kèo bằng được con người đang bằng mọi cách lẩn tránh liên lạc với đại biểu của đảng mà lại thương lượng thẳng với Hội đồng công liên⁷⁷. Anh có thể tưởng tượng rằng như thế là nổi giáo cho Hai-nơ-man và Ghi-lét: anh hãy xem, chúng có thể rêu rao rằng hoàn toàn không còn ai đi theo đảng Đức quang vinh nữa, ngay công nhân cũng không muốn biết đến đảng và nguyên rủa đảng! Kết quả thấy ngay trong tuần đó: trên tờ "Justice", Ghi-lét công khai đứng về phía phái độc lập²³⁰. Nhưng như thế còn là may! Như vậy Hai-nơ-man đã tự làm hại mình và sẽ hoàn toàn thất bại cùng với phái độc lập Đức cũng như trước kia đã hoàn toàn thất bại cùng với Bru-xơ và bè lũ.

Nếu như các chủ xí nghiệp Đức không phải là những con lừa

thì hiện nay họ sẽ dùng máy đúc chữ mà tất cả những tờ báo lớn ở Niu - Oóc và ở đây sử dụng ngày càng nhiều. Bóc-xơ lấy làm ngạc nhiên khi nghe nói công nhân xếp chữ Đức mỗi tuần được lĩnh 21 mác trợ cấp bãi công, – ở đây họ chưa bao giờ được lĩnh quá 10 – 15 si-linh, đây là nhiều nhất rồi!

Một khi công nhân xếp chữ cử ai đó đến đây thì những người Béc-lin chúng ta phải *khẩn khoản yêu cầu* người được họ ủy quyền tiếp xúc với Ê-đe là đại diện của đảng Đức ở đây, hoặc là chúng ta hoàn toàn cự tuyệt tham gia công việc ấy. Cần biết rằng không có gì làm cho đảng bẽ mặt trước những công nhân quý tộc ấy hơn là sự việc nói trên.

Chủ nhật vừa rồi^{1*} ở nhà Ê-đe xảy ra vụ trộm cây của, thiệt hại 10 pao, chắc anh đã biết rồi. Thần kinh của anh ta quá mệt mỏi và anh ta cần nghỉ ngơi ở nơi có không khí trong lành.

Cảm ơn anh về lời chúc mừng. Cả gia đình chúng tôi, kể cả Ti-đơ-lum-xơ chúc mừng anh, chị^{2*} và cháu trai^{3*} một Năm mới hạnh phúc và khỏe mạnh. Ti-đơ-lum-xơ đã trở thành một con mèo lớn oai phong, quốc vương của tất cả những con mèo ở Regent's Park Road và kẻ thù đáng sợ của tất cả các địch thủ và đối thủ của nó.

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – 20 tháng Chạp.

2* – Lu-i-da Cau-xky, nguyên họ là Rôn-spéc-gơ.

3* – Phê-lích-xơ Cau-xky.

NĂM 1982

105

**GỬI GIA ĐÌNH VIN-HEM LÍP-NẾCH
Ở BÉC-LIN**

[Luân Đôn, 1 tháng Giêng 1892]

Chúc mừng năm mới!

**Ph.Ăng-ghen, L.Cau-xky,
A.Ô-xvan, Tút-xi, Ê-đe,
Ghi-na Béc-stanh, Ét-uốt**

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

106

**GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN**

Luân Đôn, 6 tháng Giêng 1892

Doóc-gơ thân mến!

Tôi hy vọng rằng anh đã nhận được thiệp mừng năm mới của chúng tôi. Hôm nay tôi trả lời các thư của anh đề ngày 20 và ngày 23 tháng Mười một và ngày 9 tháng Chạp.

Tôi đã bình yên đón lần thứ 71 ngày sinh của mình và nhìn chung cảm thấy mình khoẻ mạnh và cứng rắn hơn 5 – 6 năm trước đây. Nếu như tôi sống đến năm 1900 – tuy nhiên, không biết thế là tốt hay dở – thì hy vọng sẽ còn thấy nhiều thứ. Ở nước Mỹ các anh, phong trào phát triển dưới hình thức lúc thì cao trào, lúc lại thoái trào, thường xuyên gây ra sự thất vọng, do đó có thể dễ dàng tạo ra tâm lý bi quan. Ở nơi chúng tôi, trước mắt là phong trào châu Âu, nhìn chung và toàn bộ, đang đi những bước rất dài; trung tâm của nó là phong trào ở Đức đang phát triển đều đặn với sức mạnh tự nhiên không gì ngăn cản được, do đó, nói đúng hơn tôi nghiêng về một cực đoan khác. Tôi đã viết một cái gì đó về vấn đề này^{1*} trên niên giám Pháp mà tôi sẽ gửi cho anh ngay khi nào nhận được bản thứ hai.

Chiến tranh với Nga may thay đã bị trì hoãn 3 – 4 năm nữa, miễn là ở đâu đó người ta sẽ không làm điều gì ngu xuẩn. Vì sự phát triển đều đặn ở Đức báo trước chiến thắng trong những điều kiện *thuận lợi nhất*, một chiến thắng tuy là có phần muộn màng hơn nhưng chắc chắn, nên chúng ta không có lý do gì để dốc túi vào một canh bạc, tuy nhiên trong trường hợp xảy ra một cuộc chiến tranh như thế thì chúng ta buộc phải đặt tất cả vào ván bài.

Tôi cảm thấy ở Mỹ còn chưa có chỗ cho một đảng *thứ ba*. Trên lãnh thổ rộng lớn này, sự khác nhau về lợi ích giữa các tập đoàn khác nhau, ngay trong *cùng một giai cấp*, to lớn đến

mức trong mỗi đảng trong hai đảng lớn, tùy theo địa phương, đều có đại diện của những tập đoàn và những lợi ích hoàn toàn khác nhau, và hầu như mỗi một tầng lớp của giai cấp hữu sản đều có đại diện trong mỗi đảng trong hai đảng đó; tuy nhiên *hiện thời* xét toàn cục thì nền công nghiệp lớn là hạt nhân của đảng cộng hòa, còn đại địa chủ miền Nam là hạt nhân của đảng dân chủ. Sự hỗn hợp lộn xộn dường như ngẫu nhiên ấy chính là mảnh đất tuyệt vời cho tệ tham nhũng và tước đoạt nhà nước đang rất phồn thịnh ở Mỹ. Chỉ khi nào toàn bộ ruộng đất – quỹ ruộng đất xã hội – nằm trong tay bọn đầu cơ, và do đó, khi mà việc khai khẩn gặp phải những trở lực ngày càng lớn hoặc trở thành lĩnh vực lừa bịp, – tôi cảm thấy rằng chỉ khi ấy, trong tình hình phát triển *yên ổn*, mới đến thời cơ thành lập đảng thứ ba. *Ruộng đất* là cơ sở của đầu cơ, cơn sốt đầu cơ và bản thân khả năng đầu cơ ở Mỹ là vũ khí chủ yếu dùng để khống chế công nhân bản địa Mỹ chịu ảnh hưởng của giai cấp tư sản. Chỉ khi nào xuất hiện một thể hệ công nhân bản địa Mỹ không cần trông chờ *gì nữa* ở đầu cơ, chỉ khi ấy chúng ta mới tìm được chỗ đứng vững chắc ở Mỹ. Song chẳng lẽ có thể trông đợi một quá trình phát triển *yên ổn* ở Mỹ hay sao! Trong nền kinh tế ở đó đang diễn ra bước nhảy vọt, giống như bước nhảy vọt trong nền chính trị ở Pháp và đương nhiên cũng có những bước khúc khuỷu tạm thời.

Chủ trang trại nhỏ và tiểu tư sản vị tất có thể thành lập được vào lúc nào đó một chính đảng mạnh: họ là những phần tử biến đổi quá nhanh; thêm vào đó, nông dân thường đi lang thang, làm việc kế tiếp nhau cho 2 – 3 – 4 trang trại ở các bang và lãnh địa khác nhau²³¹. Trong hai tầng lớp ấy, làn sóng người nhập cư và sự phá sản thúc đẩy sự thay đổi nhanh chóng các đoàn người, còn sự phụ thuộc về kinh tế vào chủ nợ thì cản

1* Ph. Ăng-ghe-n. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

trở tính tự lập của họ, nhưng họ lại là chất liệu tuyệt diệu cho các nhà chính trị hoạt đầu, bọn này đầu cơ sự bất mãn của họ để rồi bán họ cho một trong hai đảng lớn.

"Sự ngoan cố" của người Mỹ – họ thậm chí làm sống lại vụ lừa bịp về giấy bạc lưng xanh²³² – bắt nguồn từ sự lạc hậu của họ về lý luận và từ thái độ của người Ăng-glô-Xác-xông xem thường mọi thứ lý luận. Họ phải trả giá cho điều đó bằng niềm tin mù quáng vào mọi luận điệu nhằm nhí về triết học và kinh tế học, bằng các giáo phái và bằng những thực nghiệm phi lý về kinh tế, còn một số tập đoàn tư sản thì nhờ đó mà trục lợi.

Lu-i-da yêu cầu anh *từ nay chỉ* gửi cho chị ấy tờ "Woman's Journal" (*Bô-xton*) và cũng *chỉ đến 31 tháng Ba* thôi, nếu như đến lúc đó anh không nhận được những chỉ dẫn khác của chúng tôi. Chị ấy cần tờ báo ấy cho việc biên tập tờ "Arbeiterinnen – Zeitung" ở Viên (chị ấy cùng với Lau-ra và Tút-xi hợp thành bộ tổng tham mưu); chị ấy nói rằng chưa hề có ý nghĩ áp đặt cho nữ công nhân những luận điệu xằng bậy của bọn phụ nữ tiểu thị dân Mỹ kiêu căng ấy. Nhờ anh có nhã ý gửi báo tới, chị ấy lại nắm được tình hình và tin chắc rằng các bà ấy vẫn tự cao tự đại và thiển cận; chị ấy còn muốn giữ lại, để thử, một tờ báo ấy mấy tháng; đồng thời chân thành cảm ơn anh về nhã ý ấy.

Lần đầu tiên trong hạ viện, La-phác-gơ hơi bối rối trước những ý kiến phản ứng và tiếng ồn ào²²⁶. Nhưng tình trạng đó sẽ qua đi. Người Pháp bao giờ cũng tự hoàn thiện trong cuộc đấu tranh trực diện.

Câu chuyện về Gôm-péc-xơ *như sau*: anh ta viết thư cho tôi và gửi những tài liệu tỉ mỉ về hội liên hiệp của mình²³³. Thời gian đó đúng vào mùa hè - tôi vắng nhà lâu ngày¹⁵⁹ còn thỉnh thoảng về nhà thì công việc lút đầu, hơn nữa tôi hoàn toàn không

hiểu rõ thực chất của vấn đề. Tôi nghĩ rằng Iliacos extra peccatur muros et intra^{1*}. Sau đó tôi nghe đồn rằng Gôm-péc-xơ sẽ đến Bruy-xen, do đó ông ta sẽ đến đây, nên tôi dự tính thảo luận bằng miệng tất cả những việc đó. Về sau, vì anh ta *không* đến, còn tôi quên khuấy việc ấy đi. Nhưng tôi sẽ tìm ra các giấy tờ và đến lúc đó tôi sẽ trả lời anh ta rằng tôi từ chối vai trò ấy.

Mấy ngày trước tôi đã viết thư cho C.Cau-xky và ủy nhiệm cho anh ta thương lượng với Đê-txơ về việc xuất bản các bài viết của anh²¹¹ thành lập tập sách riêng; cho tới nay vẫn chưa nhận được trả lời. Đi chậm thì đi được xa, – ở Đức, nhất là ở Stút-gát, trên bờ sông Néch-ca người ta nói như vậy.

Blét-phoóc đã ra khỏi tờ "Workman's Times", và đó là một thành tích lớn. Nói chung thì những khuyết điểm biểu hiện trong tờ báo ấy là không tránh khỏi trong một doanh nghiệp *tư nhân* thuộc loại đó chừng nào sau lưng nó còn chưa có một đảng đủ mạnh để giám sát nó.

Hiện nay tôi phải: 1) đọc bản in thử của lần tái bản cuốn "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh năm 1844", 2) hiệu đính bản dịch "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội" do Ê-vơ-linh dịch; 3) giải quyết một số việc linh tinh²³⁴, rồi đến 4) lại bắt tay vào tập III^{2*} ở đây tôi đang đứng trước chính là những chương khó khăn nhất. Song tôi nghĩ rằng công việc sẽ trôi chảy nếu như kiên quyết gạt bỏ tất cả những công việc khác. Còn tất cả những phần khác còn phải làm thì tôi nghĩ rằng đối với tôi chỉ là những khó khăn về mặt hình thức.

1* – Người ta làm nhiều chuyện xấu xa trong và ngoài thành I-li-ông (*Hô-ra-xơ*, "Tập thư tín", quyển I, bức thư thứ hai).

2* – của bộ "Tư bản".

Lu-i-da Cau-xky và tôi xin gửi tới vợ anh và bản thân anh lời chào thân thiết.

Ph .Ăng-ghen

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

107

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

[Luân Đôn, 6 tháng Giêng 1892]

Lau-ra thân mến!

Cái trái lê đã tới trong tình trạng rất tốt, về một số ít quả cần ăn gấp chúng tôi đã xử lý ngay, số còn lại sẽ ăn dần với tấm lòng cảm kích và thỏa mãn. Điều thực sự thú vị bất ngờ đối với chúng tôi là chiếc hộp cũ đựng ca cao Phơ-rai đã trở về với chúng tôi và chứa đựng những thú thú vị như vậy và nó – như người ta nói về vị giám đốc công ty cổ phần đã hết nhiệm kỳ – "tự ứng cử cho cuộc bầu lại" trong mùa lễ giáng sinh năm sau.

Pôn muốn biết về tổ chức của Hội đồng bảo vệ sức khoẻ²³⁵. Tôi sẽ cố gắng tìm kiếm những tài liệu ấy, nhưng e rằng tôi buộc lòng phải yêu cầu Tút-xi hoặc Ét-uốt tìm kiếm chúng ở Viện bảo tàng Anh. Nếu như tôi biết năm thành lập Hội đồng bảo vệ sức khoẻ thì tôi có thể kiếm được nguyên bản pháp lệnh của quốc hội. Giá như Xem ở đây thì chúng tôi sẽ nhận được tài liệu này trong khoảng khắc.

Đức ông chồng hiếm khi có nhà của cháu xem ra thực sự mắc bệnh sốt của người Do Thái lang thang suốt đời – có lẽ anh ta muốn thay thế người Do Thái ấy bằng người da đen lang thang suốt đời chẳng²³⁶? Dù sao thì đề án của anh ta về việc tách giáo hội khỏi nhà nước theo tinh thần của Công xã²²⁶ đã là điều tốt nhất mà anh ta có thể làm, đề án đó sẽ lập tức bịt miệng đám công chúng ấy. Nhất là hiện nay khi giới tăng lữ Pháp bắt đầu nhận thức được khả năng ấy và tìm mọi cách chứng minh rằng trong trường hợp này phải tách giáo hội ra khỏi nhà nước theo cách đúng như việc đó đã tiến hành ở Ai-rơ-len²³⁷, nghĩa là giới tăng lữ không những phải duy trì toàn bộ tài sản của nó, mà lương bổng của nó cũng phải biến thành tư bản và được chuộc lại bằng một khoản tiền kèch xù: sau những tỉ bạc của ngài Bi-xmác²³⁸ là những tỉ bạc của giáo hội! Các cố đạo quá ư hấp tấp, vì rằng tuyên bố dự án đó có nghĩa là làm cho nó không thể thực hiện được. Nếu như họ không làm om sòm lên về kế hoạch đó mà kế hoạch đó đột nhiên giáng lên đầu nhân dân dưới hình thức đề án của chính phủ, thì đề án bất ngờ ấy có thể được thông qua, còn phái cấp tiến³² cũng vui lòng tiếp thu nó; nhưng đưa kế hoạch ấy ra thảo luận công khai trước, thì có nghĩa là bảo đảm sự phá sản của nó. Nước cộng hòa Pháp, với những nguyên tắc cách mạng trong luật dân sự của mình, không thể *trả tiền chuộc* cho việc tách khỏi giáo hội theo cách như chế độ quân chủ nửa phong kiến ở Anh đã trả tiền chuộc cho việc đó.

Ở đây chỉ có thể sử dụng hệ thống mà Lát-xa đã trình bày trong tập một của tác phẩm "Hệ thống các quyền đã giành được"⁵¹ của mình, theo hình thức mà chỉ có cuộc Đại cách mạng đã sử dụng nó. Xin hãy xem lời tựa của Béc-stanh viết cho tập tác phẩm của Lát-xan⁵⁹; nếu cháu không có lời tựa ấy tôi sẽ cung cấp cho cháu. Đó là *thành tựu* luật học *duy nhất* của Lát-xan, nó không lớn lắm nhưng hoàn toàn đúng về *mặt pháp lý*. *Chúng ta* phải bắt đầu công việc đó ở Pháp, rồi *sau đó* mới để cho Lông-ghe tác động đến phái cấp tiến theo tinh thần ấy.

Tôi lại buộc phải ngừng bức thư này. Ông già Hác-ni bị viêm phế quản đang nằm liệt giường ở Rích-mơn – chính bệnh này vào mùa xuân năm ngoái suýt nữa đưa ông ta xuống mồ. Tôi phải đi thăm ông ta nhưng hy vọng sẽ trở về kịp thời để viết xong thư này. Công việc đang đổ dồn lên đầu tôi, đó là: 1) soát lại bản in thử và viết lời tựa mới cho lần xuất bản mới bằng tiếng Anh tác phẩm "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh"; 2) hiệu đính bản dịch "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội" do Ét-út dịch cũng như viết lời tựa mới; 3) dịch ra tiếng Đức bài của tôi^{1*} đăng trên tờ "Almanach" *trước* khi ai đó làm việc này; 4) vô số thư đang đợi trả lời. Sau đó *có lẽ* tôi có thể trở lại tập III^{2*}, trong đó chính là những chương khó nhất đang đợi tôi.

4 giờ 30 phút chiều

Tôi vừa mới từ Rích-mơn trở về, ở đó tôi thấy ông già Hác-ni đã khá hơn rất nhiều; tôi hy vọng là mọi chuyện rồi sẽ qua khỏi.

Tôi nghĩ rằng cháu đã nhận được tờ "Arbeiterinnen - Zeitung" của Lu-i-da cùng tờ "Arbeiter - Zeitung" ở Viên, gửi thẳng từ

1* Ph.Ăng-ghen. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

2* – của bộ "Tư bản".

Viên. Bài của cháu đọc cực hay, bài của Tút-xi sẽ đăng trong số tới¹⁷⁷, và vì tờ báo ấy bẩm sinh phạm ăn nên tôi chỉ có thể nói rằng tất cả những bài sau này sẽ được tiếp nhận với lòng biết ơn. Đồng thời tôi chuyển cho cháu lời cảm tạ của Lu-i-da, lời cảm tạ này, cũng như bất cứ lời cảm tạ nào, đều mang hai tính chất, tức là: 1) cảm tạ về sự giúp đỡ đã làm, 2) "cảm thấy trước những sự giúp đỡ như thế trong tương lai", như các nhà tư sản thường nói.

Át-le đáng thương hết sức mệt mỏi, ngoài ra, trong thời gian tạm nghỉ ngắn ngủi, mà hiện nay anh ta được hưởng, lại phải phục dịch bên giường bệnh của vợ mình đang ốm nặng – hiện nay họ ở Xa-lô, trên bờ hồ Gác-đơ. Vì Vích-to chịu trách nhiệm chọn bài cho tờ báo, nên cháu sẽ gián tiếp làm việc tốt cho anh ta cũng như cho đảng Áo, bằng cách giúp đỡ cung cấp cho tờ báo phụ nữ ấy những tài liệu *có chất lượng tốt*. Các bà tư sản được giải phóng sẽ cực kỳ hân hoan nắm lấy khả năng phát biểu, trên tờ báo của nữ công nhân, những tư tưởng viễn vông và những linh đơn thánh dược của mình.

Pum-pxơ hơi khó ở, nên chị ấy không thể đến đây dự ngày lễ, nhưng chị ấy dự định cùng bọn trẻ đến đây trong tháng này.

Có sao Vai-ăng định quyết đấu với thằng gốc Gie-gu (đồ cặn bã^{1*)} ấy?

Lu-i-da và tôi gửi lời chào hai cháu. Xin đừng quên lời hứa của cháu là cùng Pôn đến đây vào thời gian tới. Đối với ai đó trong số công nhân ở đây mà được nhìn thấy một nghị sĩ xã hội chủ nghĩa Pháp bằng xương bằng thịt, cũng là điều có lợi.

1* Trong nguyên bản có sự chơi chữ: Gégout là tên một dòng họ, "égout" là "đồ cặn bã".

Yêu thương cả hai cháu.

Ph. Ă.

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong cuốn sách: F. Engels, P. et. L. Lafargue
"Correspondance". t.III, Paris, 1959*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

108

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GỎ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 20 tháng Giêng 1892

Lau-ra thân mến!

Tối hôm qua tôi nhận được thư của Pôn gửi từ Boóc-đô, yêu cầu tôi gửi cho các cháu một tấm séc để chi trả cho chủ nhà. Tôi chỉ thấy sung sướng được giúp đỡ các cháu vào lúc khó khăn này, nhưng vấn đề là tháng Giêng và tháng Hai đối với tôi là những tháng nặng nề nhất trong năm. Mùa lễ giáng sinh hầu như vét hoàn toàn túi tiền, mà từ nay đến 1-5 tháng Ba tôi hầu như chẳng có thu nhập gì. Nói thực lòng, bản thân tôi cũng không biết sống qua cái thời gian khó khăn đối với tôi này như thế nào, vì rằng ngoài những khoản chi tiêu thông thường cho lễ giáng sinh, tôi buộc lòng phải cho vay thêm nữa những món tiền lớn. Tôi phải cho ông già Hác-ni vay khi ông ấy bị ốm, cũng như cho Tút-xi và Ét-uốt vay, trừ vào các khoản thu nhập sau

này của họ dựa vào bốn hợp đồng với Dôn-nen-sai-nơ. Tôi cho họ vay một khoản tiền rất lớn, sẽ được thu hồi từ Dôn-nen-sai-nơ, nhưng chỉ dần dần và trong một thời hạn không xác định nhất – dù sao cũng không phải là hiện nay, khi mà tôi cực kỳ cần tiền. Vì thế bản thân tôi hiện nay đang trong tình cảnh khó khăn. Nhưng nếu như các cháu tìm được một người nào đó, đồng ý cho các cháu vay số tiền cần thiết trên cơ sở tấm séc mà tôi trao cho, ghi số tiền tương ứng, tấm séc ấy sẽ ghi rõ, *chẳng hạn, ngày 5 tháng Ba*, như thế để người ta không thể xuất trình nó đòi đổi tiền mặt sớm hơn ngày tháng đó, thì tôi sẽ vui lòng gửi cho các cháu tấm séc ấy. Tôi nghĩ rằng Đê-vin có thể làm việc đó, bởi vì séc của tôi tuyệt đối đáng tin cậy. Trong trường hợp này, xin báo cho tôi biết số tiền, vì rằng Pôn chỉ giản đơn nói về tấm "séc".

Bài của tôi^{1*} trên tờ "Almanach" đã được đăng lại bằng tiếng I-ta-li-a trên tờ "Critica Sociale", còn hôm qua, rút cục tôi đã có thể gửi cho Bê-ben bản dịch ra tiếng Đức của bài đó, với phần bổ sung khá dài về nạn đói ở Nga, nạn đói này bảo đảm cho hòa bình thêm một thời gian, nhưng đồng thời làm cho bài viết của tôi mất đi tính thời sự.

Ở đây cuộc đấu tranh với Hai-nơ-man và đồng bọn còn tiếp diễn - hiện giờ, chiến trường chính của nó là Hội công nhân cộng sản¹⁶⁶ và có thể là Ghi-lét sẽ bị thua và bị tống cổ, mà lúc đó vụ áp phe của Hai-nơ-man (ủng hộ Ghi-lét) ở Đức sẽ *thất bại* thảm hại hơn là vụ áp phe của hắn với Bru-xơ²³⁹ ở Pháp.

Như cháu đã biết, Hai-nơ-man là đại biểu của khu Chen-xi ứng cử vào quốc hội. Khi cảnh sát chấm dứt các cuộc mít-tinh của ông ta ở vườn hoa Xô-un, mà bản thân ông ta bị phạt một

1* Ph.Ăng-ghen. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức"

si-lin và ông ta đã nộp phạt, ông ta đã từ bỏ vườn hoa Xlô-un. Hiện nay ông ta đòi Liên đoàn¹¹ đấu tranh giành lấy một địa điểm tồi tệ hơn nhiều ở Chen-xi gọi là *U-oóc-đơ-en*^{1*} (bản thân tên gọi đó đủ chứng minh rõ ràng rằng nơi ấy không thích hợp với các cuộc hội họp công khai). Khoảng 15 - 18 người đã bị đưa ra tòa và bị kết án, thế mà hiện nay họ muốn các *tổ chức khác* ủng hộ cuộc đấu tranh của họ, với lý do là "quyền hội họp công khai bị đe dọa". Vấn đề là Hai-nơ-man tuyên bố rằng nếu như cuộc đấu tranh ấy kéo dài được đến khi nghị viện giải tán, thì *cái ghế của ông ta ở nghị viện sẽ được bảo đảm*. Nhưng việc đó sẽ không trót lọt. Công nhân các xí nghiệp hơi đốt nói rằng *miễn là đích thân Hai-nơ-man đứng ra chủ trì* thì họ sẽ cử diễn giả của mình, bất chấp nguy cơ bị bắt và xét xử²⁴⁰. Tuần trước, trong cuộc mít-tinh có sự tham gia của Bóc-xơ, Êt-uốt và Tút-xi, Hai-nơ-man đã lãnh đủ do sự hèn nhát của mình và rút cục toàn bộ dự định ủng hộ Hai-nơ-man, dựa vào sự can thiệp của các tổ chức khác và của các công liên, trên thực tế đã sụp đổ. Trong một cuộc hội nghị đại biểu công khai, Cruê-den, một trong những người Đức ngay thẳng nhất ở đây, đã ném vào mặt Hai-nơ-man lời buộc tội là nói dối, còn Hai-nơ-man đành cam chịu.

Bây giờ tôi phải đi thăm Ê-đe Béc-stanh đang bị cúm dịch, vậy xin hẹn lần sau. Lu-i-da nói rằng vì Pôn thường xuyên vắng mặt, cháu có thể lợi dụng thời gian rảnh rỗi của mình để viết bài gì đó cho tờ "Arbeiterinnen - Zeitung". Như cháu thấy đấy, Lu-i-da thiết tha mong muốn tờ báo ở Viên vượt trội hơn tờ báo ở Stút-gát^{2*}, điều này thực ra không khó. Tờ báo này ban đầu do bà I-rơ biên tập, vả lại biên tập cực kỳ tồi, còn hiện nay do

1* U-oóc-đơ-en (Worlds End) có nghĩa là "tận cùng của trái đất".

2* - "Die Gleichheit".

Cla-ra Xét-kin tội nghiệp biên tập, hai số đầu rất khô khan và nội dung nghèo nàn. Vì vậy nếu như cháu có cái gì đó để kể về những người phụ nữ Pháp đầy sức quyến rũ của cháu và về phong trào của họ, thì càng tốt.

Tôi hy vọng rằng gia đình lực sĩ của cháu đều khỏe mạnh, – ở chỗ tôi có dịch cúm, thực ra hiện nay nó mới dưng chạm qua loa vào hai người ở gái. Lu-i-da mắc một thứ bệnh mà người vợ đáng thương của tôi^{1*} đã thường gọi là "bệnh toàn thân đau nhức" (bệnh tê thấp khắp vùng cơ bắp), còn tôi hiện vẫn khỏe.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

109

GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 26 tháng Giêng 1892

Nam tước thân mến!

Bản in thử bài viết^{2*}, tôi đã gửi đi ngay hôm qua rồi. Tôi

1* - Li-di Bóc-xơ.

2* Ph.Ăng-ghen. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

không thể bận rộn với "Chống Pru-đông"^{1*} vì rằng tôi lại phải hết sức nhanh chóng bắt tay vào tập III^{2*}. Tôi còn phải hiệu đính bản dịch ra tiếng Anh cuốn "Sự phát triển" mà tôi không thể thoái thác, vì rằng trách nhiệm về loại ấn phẩm như vậy, được xuất bản ở *Luân Đôn*, đè nặng lên vai tôi, – nên tôi *kiên quyết* không thể nhận *thêm gì nữa*.

Nếu những người ở Béc-lin *phản đối điều gì đó* trong bài của tôi, thì yêu cầu anh hãy viết *nhiều dấu chấm*. Không thể viết nường nhẹ được vì mọi người đều hiểu được nguyên bản tiếng Pháp, mọi chỗ nường nhẹ đều có thể bị giải thích là *sự nguy tạo của tôi*.

Tôi sẽ cảm tạ anh về việc gửi những tờ in thử của tác phẩm "*Sự khốn cùng*" – đảng nào thì tôi cũng phải xem lại lời tựa^{3*}.

Tôi đã viết thư cho Đê-tơ – người đã trút cho tôi thảo lời chúc mừng Bê-ben nhân kỷ niệm 25 năm hoạt động nghị viện²⁴¹ của ông ấy, để từ nay ông ấy sẽ chuyển cho Át-le *toàn bộ* các khoản nhuận bút của tôi. Những người ở Béc-lin vốn đã nhận được phần rất lớn vì rằng tôi không thể làm họ mất đi số nhuận bút mà nhà xuất bản "Vorwärts" phải trả cho tôi. Như thế chỉ là sự công bằng mà thôi.

I-u-li-út hành động bí mật, vào 3 giờ chiều chủ nhật^{4*} đã tống cổ một cách êm đẹp Ghi-lét ra khỏi Hội liên hiệp¹⁶⁶, bằng 48 phiếu thuận so với 21 phiếu chống. Anh ta đã tiến hành xuất sắc toàn bộ chiến dịch và tối chủ nhật đã đến chỗ tôi. Anh ta

1* C.Mác. "Sự khốn cùng của triết học. Trả lời "Triết học về sự khốn cùng" của ngài Pru-đông".

2* – của bộ "Tư bản".

3* Ph.Ăng-ghen. "Mác và Rốt-béc-tút".

4* – 24 tháng Giêng.

rất hài lòng và kể lại với một sự hài hước tuyệt vời về cuộc thương lượng với các thành viên của Hội liên hiệp: những con người ấy xuất hiện sống động trước mắt mọi người. Chuyện cũ được lặp lại: ban đầu những con người thộn ấy cho rằng họ có tất cả 7 người, nhưng khi người ta phát hiện ra rằng họ có khoảng 50 người, tất cả đều là người tốt nhưng lười biếng, và ngay sau khi tất cả bọn họ bị người ta chinh đốn ra trò thì Ghi-lét đã đi đời. Đó là một việc rất quan trọng vì rằng nó làm cho hấn mất chỗ dựa trong hàng ngũ người Anh; hiện nay hấn chỉ còn bám lấy Hai-nơ-man, còn Hai-nơ-man thì không có cách nào thoát khỏi hấn.

Hai-nơ-man cũng bị thất bại nặng nề. Anh hãy đọc trên tờ "Workman's Times" số ra tuần trước, bản tin về hội nghị đại biểu ở trụ sở của Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹ ở Xtơ-ren bàn về cuộc mít-tinh bảo vệ quyền tự do ngôn luận ở U-oóc-đơ-en thuộc khu Chen-xi. Tại hội nghị này ông ta đã bị Sâu, Bóc-xơ và Tút-xi đả kích mạnh mẽ. Bóc-xơ tuyên bố rằng khi lâm sự thì nên hy vọng là không phải tìm kiếm các diễn giả ở nhà xí (như tìm Hai-nơ-man khi xảy ra vụ việc ở vườn hoa Tơ-ra-phan-ga²⁴²) v.v., rằng Hai-nơ-man có thể cứu vãn tình thế, nếu như thay vì địa điểm không thích hợp như U-oóc-đơ-en (ba trăm con người tạo ra sự tắc nghẽn giao thông ở đó, nên cảnh sát *buộc phải* can thiệp), ông ta ở lại vườn hoa Xlô-un, nhưng ông ta đã từ bỏ nơi này khi bị phạt 1 si-linh. Công nhân xí nghiệp hơi đốt tuyên bố sẽ dự mít-tinh cho dù phải đánh nhau và sẽ cử diễn giả của mình đến nếu như Hai-nơ-man chủ tọa cuộc mít-tinh²⁴⁰. Tóm lại, rút cục ông ta đã bị vạch mặt là nhát gan. Tại hội nghị đại biểu vào chủ nhật, ông ta còn bị đả kích mạnh hơn cũng về vấn đề ấy. Một thành viên của Liên đoàn dân chủ - xã hội nói rằng bản thân Liên đoàn quá yếu nên không thể làm việc đó, và vì rõ ràng là nó bị cô lập, cho nên phải giải tán nó. Một thành viên khác nói rằng không thể cho phép người

ta bắt Hai-nơ-man, vì Liên đoàn dân chủ - xã hội chỉ tồn tại nhờ sự tài trợ của các nhà tư sản, đặc biệt là của Hai-nơ-man và Han-tơ Oát-xơ. Con lừa ấy đã lún sâu vào âm mưu của chính hấn đến mức xem ra hấn đã lâm vào tình thế khó khăn. Như chính hấn tuyên bố trong một cuộc nói chuyện riêng, toàn bộ vấn đề là: nếu kéo dài được sự rùm beng về quyền hợp mít-tinh ở U-oóc-đơ-en đến khi nghị viện giải tán, *thì sự đắc cử của hấn ở Chen-xi* (nơi mà hấn đăng ký ứng cử) sẽ được *bảo đảm*.

Xin gửi lời chào thân ái. Chúc mừng sinh con trai thứ hai. Nhưng từ nay phải đi với nhịp độ vừa phải hơn. Chúng tôi vui mừng thấy mẹ tròn con vuông. Ở chỗ chúng tôi vẫn còn dịch cúm. Péc-xi bị cúm, sau đó chuyển sang viêm phổi. Tôi lo lắng chờ tin của Pum-pxơ. Lu-i-da hơi khó ở, Ê-vơ-linh cũng vậy.

Thôi nhé, Lu-i-da và tôi một lần nữa gửi lời chào nồng nhiệt.

Tướng quân

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

110 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 28 tháng Giêng 1892

Nam tước thân mến!

Tôi đồng ý anh xóa đi B. và L.²⁴³. Điều đó hoàn toàn không làm thay đổi một tí nào thực chất của vấn đề.

Cuốn "Sáu thế kỷ v.v." dù sao cũng đáng dịch hơn là cuốn "Giải thích lịch sử về mặt kinh tế" của cùng tác giả^{1*}. Phần lớn cuốn sách nói sau, không nghi ngờ gì nữa, là sự vay mượn từ cuốn "Tư bản", mà nó cũng được viết khá tầm thường, tuy ở đó có cá biệt những điểm loé sáng. Trong cuốn "Sáu thế kỷ" bên cạnh một số giải thích không chính xác - đó là điều không tránh khỏi ở nhà tư sản - còn có nhiều tài liệu thực tế chưa được biết tới ở Đức. Tuy nhiên tôi nghĩ rằng anh sẽ thấy rằng tự mình viết tác phẩm thì thú vị và cần thiết hơn là dịch tác phẩm của người khác.

Xin gửi lời chào nồng nhiệt.

Tướng quân của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

111 GỬI HÉC-MAN ĂNG-GHEN Ở BÁC-MEN

Luân Đôn, 28 tháng Giêng 1892

Héc-man thân mến!

1* – Gi.E.T.Rô-giơ-xơ.

Xem ra đã đến lúc anh lại phải biểu hiện những dấu hiệu của sự sống, hơn nữa, một vấn đề sự vụ không lớn lắm tạo ra cơ hội đó. Trong lần kết toán vừa rồi, em đã ghi vào nhật ký chi thu của anh khoản thù lao 79 mác 40 phen-ních do hãng Ph. E. và Công ty giao; hình như đây là lệ phí hợp thức hóa giấy ủy quyền, được công chứng viên và lãnh sự chứng thực theo yêu cầu của Ru-đôn-phơ chăng? Tất cả những việc còn lại hình như đều đầu vào đấy cả.

Tiếp đó anh yêu cầu em cho anh biết giá trị tính trong ngày hôm nay, tức là thị giá và giá trị danh nghĩa của các cổ phiếu của anh ở Sáp-hau-den, mà anh đã đầu tư ở chỗ các em. Những cổ phiếu này đã có một lần sụt giá và anh không biết chính xác anh có bao nhiêu tiền, và có thể xảy ra tình huống là anh muốn vứt bỏ cái đồ giẻ rách ấy đi.

Nhìn chung, anh không có gì phải than phiền, sức khỏe của anh khá tốt; thị lực tăng đáng kể và anh chỉ phải thận trọng là không được viết gì dưới ánh sáng nhân tạo, điều này thực ra rất khó khăn vào mùa đông. Anh ăn uống còn khá ngon miệng, đi lại còn khá nhanh nhẹn, và nhìn chung anh được xem là một trong số những ông già trẻ nhất ở Luân Đôn. Về vấn đề hút thuốc thì anh buộc phải tự hạn chế rất nhiều, bởi vì thuốc lá cũng như rượu ngon và đáng tiếc là cả bia nhãn hiệu Pin-dơ nữa đều tác hại ít nhiều đến thần kinh của tim và làm mất ngủ. Nhưng điều đó chỉ kéo dài từ tết Năm mới cho đến lúc bắt đầu vào xuân; khi ấy mỗi tuần anh uống xun-phô-nan một lần – anh thường xuyên nhận được thuốc này của Bai-e-rơ ở En-bơ-phen-đơ – như vậy là anh trải qua được một cách thuận lợi cái thời gian xấu ấy trong năm; hễ thời tiết tốt bắt đầu và anh có thể ra ngoài trời nhiều hơn, thì tình trạng sức khỏe của anh được cải thiện, còn sang mùa hè có thể đi ra bờ biển, và đến lúc ấy anh sẽ khỏe trở lại. Mùa hè năm ngoái, ban đầu anh ở đảo Oai-tơ một tháng, tiếp đến ở Xcôt-len và Ai-rơ-len hai tuần, phần lớn thời gian là ở bờ biển - đối với anh, đó là điều có lợi hơn cả, kể từ khi buộc

phải ngừng cưỡi ngựa. Nếu như mùa đông anh có thể cưỡi ngựa ở đây, còn mùa hè đi ra bờ biển, thì không nghi ngờ gì nữa, anh lại khoẻ khoắn như xưa. Nhưng vì điều đó không thể có được, nên anh phải bằng lòng với việc leo lên ngọn Sim-bô-ra-xô ở Luân Đôn, có tên gọi là Hem-pơ-xtét Hit ở độ cao so với mặt biển ngang như độ cao của nhà em ở Bác-men, nghĩa là khoảng 150 mét. May thay, điều đó đủ để, ngay trong tình hình tệ nhất, giữ được tinh thần sảng khoái.

Cho tới nay anh vẫn may mắn tránh được dịch cúm, nhưng ở đây nó là một tai họa thực sự. Hàng xóm của chúng anh ngã bệnh như đàn ruồi, tuy nhiên, phần lớn trường hợp rút cục đều bình phục; rõ ràng đây là thứ bệnh đáng ghét, vì nó mà người ta rơi vào tâm trạng u uất đáng sợ mà riêng điều đó có thể làm cho người ta ăn mất ngon miệng.

Nhưng thôi, còn hiện nay em cũng phải kể cho anh nghe những điều nghe thấy ở chỗ em, em và Em-ma, các con và các cháu của các em, Ru-đôn-phơ, Héc-vi-ga và đông đảo hậu duệ của họ, gia đình Blăng-cơ, những người dân ở En-ghen-xkiéc-khen và tất cả đám người đông vô kể mà ở đây người ta cảm thấy không đếm xuể ấy, hiện sống ra sao. Từ khi Ru-đôn-phơ Blăng-cơ rời khỏi nơi đây, anh không nhận được tin tức gì nữa – một phần vì những lễ kết hôn và sinh đẻ xem ra đã diễn ra với nhịp độ chậm hơn; tất cả những cái đó là những cái mốc nhất định để căn cứ vào đó có thể phán đoán, trên mức độ nào đó, tình hình ở chỗ em.

Gửi lời chào nồng nhiệt tới Em-ma và cả gia đình em, gia đình Ru-đôn-phơ, Héc-vi-ga và cả một lô một lốc.

Người anh già **Phri-đrich** của em

112
GỬI HÉC-MAN ĂNG-GHEN
Ở BÁC-MEN

Luân Đôn, 29 tháng Giêng 1892

Héc-man thân mến!

Người ta thường nói về các bà phụ nữ rằng, điều chủ yếu mà họ định nói thì không bao giờ họ trình bày trong chính bức thư mà luôn luôn báo trong phần tái bút. Nhưng đối với chúng tôi, những người già nua lẫn lẫn thì tình hình còn tệ hại hơn, – bức thư hôm qua của anh^{1*} vừa mới gửi ra bưu cục thì anh nhớ ngay đến điều quan trọng nhất. Vấn đề là trong giờ phút này, mặc dầu tiền bạc dư thừa trên thị trường Luân Đôn, anh đang nếm trải một số khó khăn về tài chính vì trước ngày 1 tháng Ba anh chỉ trông chờ nhận được những khoản thu nhập ít ỏi, cho nên sẽ là điều rất đúng lúc nếu như nội trong những ngày này em chuyển cho anh 30 pao, tính vào tài khoản của anh ở chỗ em. Số tiền đó có lẽ hoàn toàn đủ đối với anh: từ tháng Ba đến tháng Sáu, tiền lại đến với anh với số lượng đủ dùng.

Gửi em lời chào nồng nhiệt.

Phri-đrich của em

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Deutsche
Revue". Jg.46, Bd. III, 1921*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* – Xem thư trên.

113
GỬI CÁC CAU-XKY
Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 1 tháng Hai 1892

Nam tước thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây bức thư của La-bri-ô-la gửi Tút-xi, tôi không cho rằng có thể công bố thư ấy mà không làm cho ai đó giận dữ ở I-ta-li-a, mà điều đó xét cho cùng sẽ làm thiệt hại đảng Đức, vì *đảng* ấy sẽ bị lên án là đảng ấy tán thành hoặc phản đối những ai cảm thấy bị xúc phạm bởi bài ấy. Tôi đã viết thư cho La-bri-ô-la về việc này: trong tình hình sự hỗn loạn đang bao trùm nước I-ta-li-a *nhất định* sẽ có mọi hạng người cảm thấy một cách có căn cứ, hoặc không có căn cứ, rằng mình bị xúc phạm. Mà điều đó có nghĩa là đẩy họ vào lòng phái Khả năng³¹, phái Hai-nơ-man, các phần tử theo pha-biêng²⁰ và có trời biết được, họ còn rơi vào lòng bọn đồ kị nào khác nữa.

Tôi đã viết thư cho La-bri-ô-la nói rằng, theo tôi thì tốt hơn hết là không đăng bức thư ấy, nhưng tôi chuyển toàn bộ sự việc cho anh xem xét và các anh phải trực tiếp thương lượng với nhau. Dù sao thì *Tút-xi vẫn muốn thu hồi bức thư ấy*.

Mấy ngày nay, tôi nảy ra ý nghĩa là nghiên cứu về *Lu-the* – dựa trên hoạt động và tác phẩm của ông ấy - là một công việc rất cần thiết. Thứ nhất, sẽ là điều rất đúng lúc nếu vạch trần huyền thoại Tin lành, cũng như cuộc đấu tranh hẹp hòi của Thiên Chúa giáo chống huyền thoại ấy do I-an-xen tiến hành (hiện đang rất thành công ở Đức) và thực sự cần chứng minh, theo quan điểm của *chúng ta*, cho mọi người thấy rằng cuộc cải cách tôn giáo là một phong trào *tư sản* đến mức nào. Thứ đến, điều rất

quan trọng là đặc biệt so sánh, một mặt, giữa nhân vật Lu-the *trước* Các-lơ-stát, phái rửa tội lại và Chiến tranh nông dân²⁴⁴, với nhân vật Lu-the *sau* tất cả những sự kiện đó, mặt khác, giữa giai cấp tư sản *trước* năm 1848 và *sau* năm đó, nghiên cứu tỉ mỉ về sự chuyển biến đó ở Lu-the diễn ra dần dần như thế ấy. Việc đó có thể hoàn thành ngay, dù không cần bỏ quá nhiều công sức vào những cuộc nghiên cứu khoa học chuyên sâu, còn anh thì chính là chuẩn bị cho việc đó nhờ có "Tô-mát Mo-rơ". Thêm vào đấy, ở Stu-kéc-tơ lại có một thư viện tuyệt vời nhất phục vụ cho anh. Thực ra, điều đó tốt hơn là dịch tác phẩm của Rô-giơ-xơ, việc đó thì trẻ con cũng làm được.

Chúng tôi xin gửi lời chào tất cả các anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

114

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 2 tháng Hai 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Tôi hài lòng là anh thích bài báo^{1*}. Tôi hoàn toàn đồng ý việc

1* Ph.Ăng-ghen. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức"

anh xóa đi tên hai người³⁴³ khi nhắc đến lần thứ hai. Đối với nước Pháp, sự lấp lại đó là cần thiết, ở Đức điều đó có thể tác hại, và dù sao đi nữa cũng là thừa.

Tại sao người Nga vẫn cứ diễu võ dương oai và tập kết quân ở phía Tây? Rất giản đơn. Ngay trong bức thư đầu^{1*}, trong đó tôi xác định nạn đói làm nguội đi khí thế hiếu chiến của nước Nga, tôi đã nói với anh rằng việc đe dọa gây chiến không vì thế mà hoàn toàn ngừng lại, mà đúng ra thậm chí còn tăng cường. Họ bao giờ cũng hành động như thế. Nhưng tất cả những cái đó chỉ được tiến hành cho công chúng ở trong nước và ngoài nước; hoàn toàn không yêu cầu giới ngoại giao nước ngoài *tin* vào việc đó mà chỉ để nó *không cản trở* việc đó. Trước con mắt của dư luận xã hội, sự rút lui của nước Nga phải xem như sự rút lui của các nước khác trước nước Nga. Nhưng lần này, còn có một tình hình nữa: vùng Đông Nam và vùng phía Đông bị kiệt quệ vì nạn đói và không thể cung cấp lương thực cho quân đội. Khu vực mùa màng thất bát đại để chạy dài theo tuyến Ô-dét-xa – Mát-xcơ-va – Vi-át-ca – Péc-mơ cho đến dãy núi U-ran, sau đó chạy dọc theo U-ran đến tận bờ Bắc biển Ca-xpien rồi từ đây kéo dài đến bờ Đông biển A-dốp, rồi lại về Ô-dét-xa. Tình hình đó chứng minh rằng quân đội chỉ được cung cấp lương thực ở khu vực phía Tây tuyến Ô-dét-xa – Mát-xcơ-va, bản thân khu vực nằm ở phía Bắc tuyến này cũng thường xuyên cần được điều lương thực đến. Ngoài ra, người Nga hiện đang truyền bá những tin tức hiển nhiên là *giả dối* về việc điều quân về phía Tây.

Tờ "Vorwärts", số ra thứ bảy, có đăng một tin ngắn tuyệt nhiên không phù hợp với điều mà anh cho biết về sự trao đổi thư từ của mình với người Pháp về vấn đề An-da-xơ –

1* Xem tập này, tr. 211.

Lo-ren-nơ²⁴⁵. Chắc là khi đăng tin này người ta đã không tham khảo ý kiến anh. Song, đối với tờ "Figaro", tốt hơn hết là anh phải thận trọng, đó là một tờ báo đê tiện.

Cuộc nói chuyện của anh với Khuê-lơ²⁴⁶ làm chúng tôi rất thú vị. Đó là một người Phổ chính cống. Héc-nơ^{1*} đã chứng minh đủ rõ ràng cho đám công chúng ấy thấy rằng: xu nịnh bọn chủ sặc đã Pháp hóa – bọn thân Pháp cuồng nhiệt, – còn đối với những công nhân thậm chí không hiểu tiếng Pháp mà xét về ngôn ngữ và toàn bộ khí chất là người Đức thực sự, thì xúi giục họ chống lại mình và đẩy họ vào bàn tay bọn thân Pháp, là một việc làm thiếu thông minh biết chừng nào. Đây là cơ hội tuyệt vời để tiến hành thành công lớn bao việc mị dân từ trên xuống. Chỉ cần ban cho luật công xưởng Đức, luật công đoàn v.v. và đối xử rộng lượng với công nhân là đủ để lôi kéo họ về phía mình trong vòng khoảng mười năm và bấy giờ họ cùng với tín đồ đạo Tin lành, nông dân cất rệu vang và người trồng thuốc lá, sẽ thừa sức chống lại bọn tư sản đã Pháp hóa, bọn tiểu thị dân và bọn quý tộc. Nhưng chẳng lẽ chính những người đã thi hành ở Đức đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰ và hãm hại công nhân bằng mọi cách, lại có thể làm điều đó hay sao? Anh thấy đấy, các nhà tư sản Đức luôn luôn đến chậm và thậm chí chính phủ Phổ còn giữ được tự do hành động như thế đối với các nhà tư sản cũng không thể nào mạo hiểm thực hiện loại chính sách Bô-na-pác-tơ *như thế*. Anh nói rất đúng rằng bọn quan liêu, bọn quân phiệt và bọn gioong-ke Phổ, theo bản tính, không thể tự nguyện từ bỏ bất cứ hình thức chính quyền nào cho dù là thứ chính quyền vô ích hoặc thậm chí có hại đối với họ, vì làm như

1* H. Héc-nơ. "Công nghiệp dệt bông miền Thượng An-da-xơ và công nhân của ngành đó".

thế sẽ thiệt hại cho cái chính sách nhỏ nhen, bòn rút, chính sách này là tất cả đối với họ!

Việc Ghi-lét rút cục bị tổng cổ một cách nhục nhã, anh đã biết rồi. Nhưng tờ "Vorwärts" tỏ ra ngu ngốc chính là qua việc xóa tên ông ta trong bản tin ấy²⁴⁷. Không cần gì phải thu hẹp thành tựu của chính mình bằng cách xóa bỏ đi cái chủ yếu nhất trong bản tin. Hội liên hiệp¹⁶⁶ và những người đạt được thành tựu ấy cho hội, xứng đáng để những hoạt động của họ có lợi cho đảng chí ít cũng phải được đưa tin đúng sự thật trên cơ quan ngôn luận chính thức của đảng. Thực ra, tôi có biết là tạm thời anh không thể làm gì được, nhưng không hiểu tại sao tôi cảm thấy có ai đó theo đuổi mục đích gây ra cuộc xung đột.

Lời tôi khuyên I-u-li-út rút gọn các bài diễn văn của mình cũng có tác dụng hết như lời các anh khuyên Líp-nếch không viết những thư từ thiếu tế nhị. Tôi không có ý định can thiệp vào việc của I-u-li-út, ngoài những trường hợp *b buộc* phải làm. Trong tình hình cấp ấy cố tình lảng tránh tất cả chúng ta thì tôi chẳng còn gì khác phải làm nữa. Bà cô đòi hỏi một cuộc đến thăm đáp lễ – một thứ nghi lễ tiểu thị dân, hình thức, – còn đối với những người cộng sản phóng khoáng chúng ta, những thứ đó, thứ nhất, là điều hoàn toàn không quen, và thứ hai, là điều hoàn toàn không thể làm được. Quan điểm tiểu thị dân ấy, social treadmill, hoạt động xã hội âm ỉ, như người ta nói ở đây, chỉ thích hợp với những ai không biết dùng thời gian vào việc gì, còn những ai muốn làm việc thì không thể và sẽ không làm việc ấy. Ngay trong hàng ngũ các nhà tư sản ở Man-se-xơ tôi cũng không làm việc ấy, còn hiện nay thì tôi lại càng không thể. Nếu như có việc gì với ai đó thì tôi giản đơn đến gặp anh ta, chỉ có thể thôi. Nhưng chính điều đó là nguồn gốc của mọi nỗi buồn phiền ở Huy-gô-rốt^{1*}.

1* Một phố ở Luân Đôn, nơi cư trú của vợ chồng Mốt-te-lơ.

Về việc Gây-de lại cộng tác với tờ "Vorwärts", tôi đã đoán ra dựa vào một số bài nhặt nhẻo và thiếu nội dung không gì sánh được mà chỉ có thể do một mình ông ta viết ra. Nhìn chung, vào kỳ họp của nghị viện Dre-xden, tờ "Vorwärts" đã khá hơn rõ ràng.

Ôi, về cuốn "Tình cảnh của giai cấp lao động"! Đi-xtơ đáng yêu nhất đã quấy rầy tôi không biết bao nhiêu lần và bao giờ cũng chỉ nhận được cùng một câu trả lời mà tôi đã báo cho anh ta bằng thư: hễ khi nào hoàn thành tập III của bộ "Tư bản" là tôi vui lòng thỏa mãn yêu cầu, còn trước đó tôi hoàn toàn không thể nhận việc gì cả. Đề nghị của anh về việc ủy nhiệm cho anh ta thương lượng với Vi-găng đã vấp phải đủ loại ý kiến phản đối; tôi đã thấy từ lâu rằng trong trường hợp ấy sẽ mắc phải những sai lầm không cần thiết và thường là không sửa chữa được. Nhưng trước hết, tôi cần biết địa vị pháp lý của tôi đối với Vi-găng như thế nào. Nếu như anh có thể căn cứ vào bản ghi chép – gửi kèm đây – trong đó đã trình bày toàn bộ sự việc, thì hãy tìm cho tôi, như anh đã làm một lần rồi, kết luận pháp lý về vấn đề ấy, thì chúng ta có thể tiếp tục đàm phán. Kết luận trước đây²⁴⁸ mà anh gửi cho tôi, đã giải thích đầy đủ cho tôi thấy rằng, do pháp luật Dắc-den đáng tôn kính bảo vệ các nhà xuất bản và hy sinh lợi ích của tác giả, nên tôi vẫn còn nằm trong nanh vuốt của Vi-găng; nhưng kết luận ấy không lường trước được khả năng Vi-găng từ chối tái bản cuốn sách theo những điều kiện trước đây. Nếu như đến *lúc đó* mà tôi vẫn còn nằm trong móng vuốt của ông ta thì dù sao cũng phải tìm hiểu xem có thể dùng biện pháp gì.

Công nhân xếp chữ đã gặt hái được cái mà chính họ gieo trồng²²⁸. Nếu như tình hình đó hiện nay buộc họ phải vào đảng thì cũng không tồi.

Hôm qua đọc thấy lệnh của hoàng thân Dắc-den Ghê-oóc gửi quân đoàn²⁴⁹, tôi phấn khởi quá, suýt nữa thì nhảy lên bàn.

Nhưng việc đó gây ra sự tức giận trong tầng lớp trên! Làm sao mà cái đó được đăng ngay trên báo chí dân chủ – xã hội vô đạo? Chẳng lẽ các anh em của chúng ta đã thực sự có những quan hệ đó trong "Quân đội vinh quang của Trăm"? Tờ "Daily News", số ra hôm nay, đã đăng bức điện về việc đó hết cả một cột – việc đó đã gây ra sự xôn xao ghê gớm trên toàn thế giới. Còn họ thì tưởng tượng rằng lời kêu gọi ấy sẽ đưa binh sĩ đến chỗ sẵn sàng "bắn vào tất cả mọi người không có sự phân biệt nào" – nhất là vào bố mẹ, anh em mình, v.v.? Những người Phổ ấy ngu xuẩn biết chừng nào!

Còn nói rằng Lu-i-da là một chủ gia đình ưu tú thì, bất chấp một số ý kiến trái ngược, tôi vẫn vững tin như thế cũng như tin rằng cô ấy là một đầu bếp xuất sắc. Song tôi ngờ rằng sự ưa thích công việc nội trợ ấy phải chăng dựa vào tình hình tôi và cô ấy không phải là vợ chồng; nếu đúng như vậy thì đó là sự may mắn đối với tôi; vì sự khác nhau về tuổi tác của chúng tôi đã loại trừ khả năng giữa chúng tôi có quan hệ hôn nhân cũng như phi hôn nhân, do vậy không còn cái gì khác ngoài công việc nội trợ.

Lu-i-da và tôi gửi anh chị lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă.

Lu-i-da giận dữ về việc đối với mấy bức thư mà cô ấy viết cho anh, anh lại trả lời tôi bằng một bức thư dài tới sáu trang. Tôi bảo rằng cô ấy phải đích thân viết thư cho anh về việc đó, nhưng cô ấy trả lời rằng cô ấy quá giận nên không thể làm như thế.

Tôi gửi kèm theo đây kiệt tác gần đây nhất của Ghi-lét, hiện đang được phân phát hàng trăm bản trong Hội liên hiệp địa phương. Chính vì thế mà bản thân anh ta thất bại nặng nề.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, tập XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

115
GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GỎ
Ở LÔ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 3 tháng Hai 1892

Lau-ra thân mến!

Cháu có thể, qua tờ "Intransigeant", cung cấp cho tôi địa chỉ của *Rô-sơ-phoóc* ở Luân Đôn không? Vru-blép-xki đột nhiên gửi cho tôi một bức thư viết cho người nước ngoài có tiếng tăm ấy, vì tưởng rằng tôi biết địa chỉ của ông ta, nhưng quả thực ở đây tôi không biết ai có thể tìm cho tôi được địa chỉ ấy. Mọi người khuyên tôi viết thư về Pa-ri, vì đó là cách nhanh nhất và đáng tin nhất để nhận được địa chỉ ấy. Vì thế tôi cho rằng cần theo lời khuyên của họ và nhờ cháu giúp đỡ, hơn nữa tôi ngờ rằng anh chàng Vru-blép-xki đáng thương ấy xin tiền *Rô-sơ-phoóc*, và dù sao thì tôi cũng không muốn người ta nói rằng dường như tôi gây ra sự chậm trễ, dù chỉ là một giờ, thư trả lời nhất định là khước từ (nếu như nói chung có thư trả lời gì đó), nó chắc chắn được phát ra từ người bán rong tin tức hăng hái ấy.

Ở đây tất cả chúng tôi đều mắc dịch cúm – cho tới nay tôi vẫn tránh được, nhưng Lu-i-da và người ở gái của tôi đều không được khoẻ. Péc-xi mắc khá nặng, tiếp đó lại bị viêm phổi và ông ta vẫn còn nằm liệt giường. Béc-stanh bị ốm, còn E. Ê-vơ-linh thì không khoẻ lắm. Phố tôi ở và vùng lân cận bị bệnh dịch nặng nề, xung quanh toàn là người ốm.

Chuyện tai tiếng gần đây: khắp Luân Đôn lan truyền tin đồn

rằng công tước Cla-ren-xơ, khi lâm chung, đã gọi mẹ mình^{1*} đến và nói rằng "Mây"^{2*} có mang với ông ta. Nếu đúng vậy thì đó là hành động duy nhất khiến tôi tôn trọng chàng trai ấy. Nghe nói ông ta theo đuổi công chúa một thời gian dài nhưng bà già nữ hoàng^{3*} ban đầu không đồng ý cuộc hôn nhân ấy. Nếu như họ tuý ý hành động không cần sự đồng ý của ai cả thì điều đó vượt quá điều mà tôi trông đợi ở cậu công tử ấy và chứng tỏ rằng cậu ta cũng có thể làm được cái gì đấy.

Cuộc chu du của Pôn rất thú vị²³⁶, nhưng tôi e rằng anh ta nhanh chóng mệt mỏi vì việc đó. Đây là công việc rất có ích và rất quan trọng, nhưng nếu như anh ta tiếp tục lối sống ấy cho đến ngày 1 tháng Năm thì sẽ sút cân mạnh và có thể trở về với chức trách của mình trong nghị viện với thân hình "gầy gò và đói khát", điều đó, trong con mắt của chủ cửa hàng thực phẩm, anh ta cũng thích hợp như Ca-xi-uyt²⁵⁰. Dù sao anh ta cũng làm cảm hòng phái Bru-xơ³¹ và bọn đồ kị khác, là những kẻ đã dă kích anh vì một vài chỗ lỗ lòi trong bài diễn văn đầu tiên của anh ta²²⁶. Thống kê về "Notre Dame de la fabrique" v.v. là câu trả lời tốt nhất.

Bài của tôi^{4*} trên tờ "Almanach" đã được đăng bằng tiếng I-ta-li-a trên tờ "Critica Sociale" ở Mi-la-nô, và sẽ ra mắt bằng tiếng Đức và có bổ sung trên tờ "Neue Zeit", số ra tới đây. Bê-ben đã gửi cho tôi mấy tờ báo ở An-da-xơ có đưa tin về diễn văn của ông ấy ở Muyn-hau-den²⁵¹, có một tờ ra bằng tiếng Pháp. Tôi muốn gửi tờ báo ấy cho cháu, nếu tôi tìm thấy được (Lu-i-da nói

1* – công chúa A-lếch-xan-đra.

2* – công chúa Vích-to-ri-a Mai-ri-a Phôn Tếch.

3* – Vích-to-ri-a.

4* *Ph.Ăng-ghen*. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

cô ấy đã gửi nó cho cháu rồi)^{1*}, để chỉ ra rằng những "nhà yêu nước" ấy của tờ "Industriel Alsacien" viết bằng thứ tiếng Pháp đáng sợ như thế nào.

Việc công bố trên tờ "Vorwärts"²⁴⁹ hôm qua lệnh của hoàng thân Dắc-den là Ghê-oóc gửi quân đoàn 12 Đức (Dắc-den) sẽ gây ra vụ tai tiếng ghê gớm. Điều đó chứng minh rằng liên hệ của chúng ta trong quân đội đã mở rộng đến mức nào. Vin-hem sẽ nổi cơn thịnh nộ đáng sợ. Việc đó đương nhiên gây ra ấn tượng mạnh mẽ ở Pháp, và nếu như cháu có thể gửi cho tôi những tờ báo Pa-ri có đăng bình luận về vấn đề ấy để chuyển cho Bê-ben sử dụng tại quốc hội thì điều đó rất có lợi.

Tôi rất vội. Lu-i-da và tôi, người bạn mãi mãi của cháu, gửi cháu lời chào nhiệt liệt.

Ph. Ă.

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong cuốn: F. Engels, P. et L. Lafargue.
"Correspondance", t. III, Paris, 1959*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In lần đầu bằng tiếng Nga*

116 GỬI CÔN-RÁT SMÍT Ở XUY-RÍCH

Luân Đôn, 4 tháng Hai 1892

Smít thân mến!

1* Câu trong ngoặc đơn do Ăng-ghe-nh thêm sau này vào bức thư ấy.

Theo đúng bức thư của Ngài đề ngày 12 tháng Chạp, vào ngày 19 cùng tháng, chúng tôi đã nâng cốc chúc mừng sức khỏe của Ngài và của người vợ trẻ của Ngài và trịnh trọng nhắc lại lời chúc mừng ấy vào ngày hôm sau, vào chủ nhật, sau bữa trưa, bằng cách cùng vợ chồng Ê-vơ-linh uống thứ rượu vang nổi tiếng của năm 1868. Tôi hy vọng rằng hiện nay Ngài đã thu xếp được cuộc sống gia đình đủ tiện nghi ở Xuy-rích và thấy rằng hai người chung sống tốt hơn là sống cơ đơn.

Rất cảm ơn Ngài về bài phê phán Vôn-phơ²⁵². Nhưng bài ấy buộc tôi vẫn cứ phải đọc tác phẩm tồi của Vôn-phơ^{1*} mà tôi đã suýt để nằm yên trong tủ cho đến lúc không dùng được. Vì rằng, theo cách nhìn của người ấy, tiếng Đức chỉ tồn tại để che đậy sự nghèo nàn về tư tưởng của anh ta, nên đọc những điều nhằm nhí ấy là một công việc khá khó khăn, tuy nhiên đã nhanh chóng phát hiện thấy rằng sau các từ ngữ là một sự trống tuếch. Thực chất vấn đề, Ngài đã trình bày hoàn toàn chính xác và rõ ràng, và Ngài đã làm một việc rất tốt là gạt bỏ tất cả những cái thứ yếu; những cái này thực ra chỉ nhằm đánh lạc hướng sự chú ý của người đọc và để họ không nhận thấy những sai lầm chính. Con người ấy là một thiên tài về kinh tế học ngu xuẩn, điều đó tôi đã biết qua một bài của anh ta trên tờ "Neue Freie Presse", trong đó anh ta ra sức làm rối trí thêm những đầu óc vốn đã rối trí của các nhà tư sản Viên. Nhưng lần này thì anh ta đã vượt xa mọi sự chờ đợi của tôi.

Chúng ta hãy chuyển luận cứ của anh ta thành công thức toán học: C_1 , C_2 là hai tư bản với đủ thành tố, thêm vào đó là các bộ phận cấu thành khả biến tương ứng của chúng = v_1 , v_2 , còn *khối lượng* giá trị thặng dư tương ứng của chúng = m_1 và

1* *Gi. Vôn-phơ*. "Điều bí ẩn về tỷ suất lợi nhuận bình quân của Mác".

m_2 . Như vậy trong trường hợp tỷ suất lợi nhuận của hai tư bản ấy như nhau (tạm thời giả định lợi nhuận và giá trị thặng dư bằng nhau), chúng ta sẽ được: $C_1 : C_2 = m_1 : m_2$, do đó $\frac{C_1}{m_1} = \frac{C_2}{m_2}$.

Bây giờ chúng ta phải xác định tỷ suất giá trị thặng dư tất nhiên phát sinh ra trong điều kiện đó. Muốn thế ta nhân một phần của đẳng thức với $\frac{v_1}{v_1} = 1$, còn phần kia nhân với $\frac{v_2}{v_2} = 1$

thì sẽ được:

$$\frac{C_1 v_1}{m_1 v_1} = \frac{C_2 v_2}{m_2 v_2} = \frac{C_1}{v_1} \times \frac{v_1}{m_1} = \frac{C_2}{v_2} \times \frac{v_2}{m_2}$$

Nếu như chúng ta chuyển các thừa số tương ứng từ vế nọ sang vế kia của đẳng thức trong đó phân số sẽ đảo ngược, chúng ta sẽ được:

$$\frac{C_1}{v_1} \times \frac{m_2}{v_2} = \frac{C_2}{v_2} \times \frac{m_1}{v_1} \quad \text{hoặc} \quad \frac{C_1}{v_1} : \frac{C_2}{v_2} = \frac{m_1}{v_1} : \frac{m_2}{v_2}$$

nói cách khác, muốn có được tỷ suất lợi nhuận ngang nhau của Vôn-phơ thì các tỷ suất giá trị thặng dư phải có tỷ lệ giống như tỷ lệ các tổng tư bản tương ứng chia cho các bộ phận cấu thành khả biến tương ứng của chúng. Nếu có tỷ lệ khác đi thì tỷ suất lợi nhuận ngang nhau của Vôn-phơ lập tức sẽ biến mất. Nhưng các tỷ suất giá trị thặng dư 1) *có thể* có chính tỷ lệ ấy và 2) chúng *bao giờ cũng phải* có tỷ lệ như thế, – đó là một thực tế kinh tế mà Vôn-phơ phải chứng minh. Thay vào việc đó, anh ta đưa ra cho chúng ta phép diễn dịch, *trong đó chứa đựng với tư cách tiền đề* chính cái điều cần phải chứng minh. Bởi vì, như đã chỉ ra trên kia, đẳng thức của các tỷ suất giá trị thặng dư chỉ là

một hình thức khác của đẳng thức của các tỷ suất lợi nhuận ngang nhau.

Ví dụ:

$$C_1 = 100; v_1 = 40; m_1 = 10$$

$$C_2 = 100; v_2 = 10; m_2 = 10$$

$$\frac{C_1}{v_1} : \frac{C_2}{v_2} = \frac{m_1}{v_1} : \frac{m_2}{v_2}$$

$$\frac{100}{40} : \frac{100}{10} = \frac{10}{40} : \frac{10}{10}$$

Điều đó đúng.

Tôi vẫn cho rằng Ngài đã đi quá xa khi khẳng định rằng, đối với toàn bộ nền sản xuất lớn vẫn có sự ngang nhau vô điều kiện của các tỷ suất giá trị thặng dư. Theo tôi thì những đòn bẩy kinh tế, dùng để đạt được sự cân bằng của các tỷ suất lợi nhuận, mạnh mẽ hơn nhiều và có tác động nhanh chóng hơn nhiều so với những đòn bẩy thúc đẩy sự san bằng các tỷ suất giá trị thặng dư. Nhưng *xu thế* đó đang tồn tại, và những sự khác nhau trên thực tế là không đáng kể, song xét cho cùng, tất cả mọi quy luật kinh tế chỉ là biểu hiện của những xu thế dần dần tự mở đường cho mình và đan xen nhau.

Khi lời tựa của tập III^{1*} ra mắt thì ngài Gi.Vôn-phơ sẽ có lý do để phấn khởi.

Tôi rất hài lòng là Ngài đã mở đầu thuận lợi như vậy hoạt động của người giảng viên. Hy vọng từ nay về sau vẫn tiếp tục như thế. Ngài Vôn-phơ sẽ đặc biệt vui vẻ về điều đó – ông ta cần được như vậy.

Rút cục, điều rất tốt là một số các ngài sinh viên bất

1* – của bộ "Tư bản".

mãn về sự phát triển tình hình công việc của đảng đã trở lại công việc học tập. Họ càng học tập thì họ càng có thái độ khoan dung đối với những người giữ cương vị thực sự có tính chất trọng trách và ra sức toàn tâm toàn ý hoàn thành chức trách của mình; với thời gian họ sẽ thấy rằng, để đạt được mục đích vĩ đại và để đoàn kết được đạo quân đông hàng triệu người cần thiết cho việc đó, thì phải luôn luôn nhớ đến cái chủ yếu và không để mình đi lạc hướng bởi những hành động bề hoẹ nhỏ nhen. Họ cũng sẽ phát hiện rằng "trình độ học vấn", mà họ đem ra để phách lối trước công nhân, đòi hỏi còn phải có rất nhiều điều, rằng công nhân do bản năng đã "trực tiếp" – theo cách nói của Hê-ghen – nắm được những cái mà họ, sinh viên, phải vất vả lắm mới nắm được. Ở Éc-phuốc, "phái trẻ" đã rơi vào tình cảnh thảm hại¹⁸³, còn tờ báo của họ^{1*}, căn cứ vào những số mà tôi đã xem – chỉ là sự lặp lại nghèo nàn tư tưởng tự trị vô chính phủ của nơi đây.

Nếu như khi đọc Hê-ghen mà Ngài sa vào "vũng lầy", thì Ngài đừng có vì điều đó mà dừng lại: qua nửa năm, cũng trong vũng lầy ấy Ngài sẽ phát hiện ra điểm tựa mà theo đó Ngài sẽ đi tới đường cái một cách thuận lợi. Ở Hê-ghen, tính nhất quán hoàn chỉnh của các giai đoạn phát triển của khái niệm liên quan tới *hệ thống*, tới cái tạm thời và tôi cho rằng tính nhất quán ấy là mặt yếu nhất, tuy là mặt sắc sảo nhất, vì rằng Hê-ghen tìm cách khắc phục mọi khó khăn bằng những trò chơi chữ sắc sảo: cái khẳng định và cái phủ định *diệt vong*, do đó đi tới phạm trù cơ sở^{2*} ("Bách khoa thư"²⁵³). Điều đó mà diễn đạt bằng bất cứ ngôn

1* – "Der Sozialist".

2* Trong nguyên bản có sự chơi chữ: "zu Grunde gehen" nghĩa là "diệt vong". "Grund" nghĩa là "cơ sở".

ngữ nào khác thì đương nhiên phải khác đi. Dịch ra ngôn ngữ khác một loạt liên hoàn những khái niệm trong "Học thuyết về thực chất" thì trong phần lớn các trường hợp, những bước quá độ là không thể được.

Xin gửi Ngài lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu trong tạp chí "Sozialistische Monatshefte" số 24, 1920

*In theo bản thảo
Nguyên văn là tiếng Đức*

117

GỬI HÉC-MAN ĂNG-GHEN Ở BÁC-MEN

Luân Đôn, 4 tháng Hai 1892

Héc-man thân mến!

Anh rất cảm ơn Pơ-phéc-men-ghét và công ty đã chuyển ngay cho anh, vào ngày 1 – 2 tháng Hai, 30 p.xt. mà anh yêu cầu. Đương nhiên, tiền đến với anh rất đúng lúc – sau những khoản chi tiêu cho lễ giảng sinh, tháng Giêng và tháng Hai thường là thời gian khó khăn đối với anh, đó là thời gian phải tiết kiệm. Chắc không phải chính thức báo cho công ty biết là đã nhận được tiền?

Cũng rất cảm ơn về những tin tức về cổ phiếu ở Sáp-hau-den^{1*}.

1* Xem tập này, tr. 346.

Hiện nay anh không có ý định bán những cổ phiếu ấy, nhưng có thể xảy ra tình hình là những công ty khác ở đây đề nghị anh bán theo giá danh nghĩa, điều đó có lợi hơn cho anh và trong trường hợp đó anh muốn biết phải xử lý như thế nào.

Anh cũng rất phấn khởi vì có nhiều tin tức từ nhà gửi tới và vì được biết tất cả các em nhìn chung đều sống dễ chịu. Anh rất hài lòng thấy là Héc-vi-ga^{1*} lại định viết thư cho anh: nếu trong thời gian tới em gặp cô ấy thì hãy nói với cô ấy rằng anh ghi nhớ việc đó và anh sẽ buộc cô ấy phải giữ lời.

Sau hết, rất cảm ơn về những bức ảnh! Các em trông còn rất trẻ, đặc biệt là Em-ma^{2*}, vẻ mặt của em cũng không còn ưu tư hơn như thường thấy. Quí mới biết được tại sao anh và em chụp vào ảnh bao giờ cũng nghiêm túc thế. Để trao đổi, anh gửi kèm đây hai bức ảnh của anh, thực ra đã chụp một năm trước (tháng Hai 1891), nhưng anh không nghĩ rằng qua thời gian đó anh đã thay đổi nhiều; nếu như ai đó muốn có ảnh của anh thì anh sẵn lòng gửi cho với tính chất trao đổi.

Anh không biết điều kiện nộp bản kê khai thuế thu nhập (ôi, một từ có tới 13 âm tiết!^{3*}) ở chỗ các em khác với chỗ anh đến mức nào, nhưng ở đây, sau hơn bốn mươi năm người ta đã quá quen với việc đó rồi, và nói riêng giữa chúng ta với nhau thôi nhé, anh không hề thấy có trường hợp nào mà một công ty nào đó lại thông báo chính xác về thu nhập của mình – phần lớn họ giảm số thu nhập đó đi 30, 40, 50%, thậm chí còn nhiều hơn. Tất cả cái đó đều trót lọt vì hệ chính quyền truy cứu một công ty nào đó về việc khai bớt thu nhập và yêu cầu giao nộp

1* – Buê-linh.

2* – Ằng-ghen.

3* Nguyên văn là: "Einkommensteuerdeklarationsverfahren".

các sổ kế toán, – họ có quyền như thế, – thì toàn bộ giới thương mại hò hét về những hành động bạo tàn và toàn bộ giới báo chí làm rùm beng ghê gớm. Điều duy nhất mà chính phủ có thể làm *trên thực tế* là dựa theo nhận định của mình mà xác định cao hơn mức thu nhập. Nếu người nộp thuế không đồng ý với sự đánh giá đó thì bản thân anh ta phải giao nộp các sổ sách kế toán. Thông thường thì biện pháp đó thành công, nhưng chính phủ sử dụng sai lầm, dù chỉ là một lần, biện pháp ấy đối với ai đó – người này trong năm đó, như một ngoại lệ, thu nhập không nhiều hơn con số khai báo qua các năm – thì dư luận lại xôn xao. Như vậy là chủ các công ty thương mại được bảo vệ hoặc ít hoặc nhiều, còn bọn anh, những người hưởng lợi tức bất hạnh, bị chảy máu: 1) bọn anh buộc phải nộp thuế lợi tức cổ phần, lợi tức cầm cố v.v. ngay trước khi nhận được tiền, và 2) bọn anh bị bất hạnh nếu như còn có nguồn thu nhập nào khác mà không tự nguyện trình báo với cục thuế, và còn hơn thế nữa – nếu bọn anh không chính thức áp đặt cho cục thuế chấp nhận bản thỉnh cầu của bọn anh. Khoản 18 p.xt. hoặc 24 p.xt. thu nhập phụ ấy mà anh phải khai báo riêng hằng năm, gây phiền hà cho anh về mặt thuế má nhiều hơn tất cả các khoản thu nhập khác gộp lại. Do đó, anh rất biết ơn em nếu như em gửi cho anh càng sớm càng tốt bản sao lục số thu chi hiện hành của anh; ngày 1 tháng Năm bọn anh nhận được giấy khai nộp thuế, còn ngày 20 thì phải nộp trả có ghi đầy đủ các mục. Trường hợp bị gây khó dễ, anh sẽ xuất trình bản trích lục đó làm bằng chứng, do đó mọi cái đều phải đầu vào đấy.

Gửi lời chào nồng nhiệt tới tất cả mọi người ở Thượng Bác-men và Hạ Bác-men.

Người anh già **Phri-drích** của em

118
GỬI PHI-LÍP-PÔ TU-RA-TI²⁵⁴
Ở MI-LA-NÔ

Luân Đôn, 6 tháng Hai 1892
122, Regent's Park Road, N.W

Thưa quý Ngài!

Phải chăng tôi quen biết Bô-vi-ô nổi tiếng? Đúng, đã nhiều năm rồi, vào thời kỳ Quốc tế cũ, tôi đã gặp các bài của ông ấy ở khắp nơi trong sách báo xã hội chủ nghĩa ở I-ta-li-a. Hồi bấy giờ tôi đọc các bài ấy, nhưng đọc càng nhiều thì hiểu càng ít – hoàn toàn không hiểu gì cả. Tóm lại, nói theo lời của ông ta, tôi "không nhớ có thời kỳ nào rầm rối hơn", song thật bất hạnh thay, rút cục tôi không biết ai trong chúng tôi lầm lạc – ông ta hay là tôi. Dù sao, đó cũng là con người dễ thương, tuy nhiên là nhà thông thái rỗng, nhưng cái thú thông thái rỗng của ông ta có màu sắc cao thượng và hấp dẫn (điều đó không bao giờ thấy ở những nhà thông thái rỗng ở nước Đức chúng ta) và, như Ngài nói rất đúng, ông ta mang tinh thần của Vích-to Huy-gô, một bản lĩnh cao thượng, một con người nhìn xa trông rộng, có thể bằng nhân cách của mình hòa hợp ngay cả với những người không đồng ý với những ý kiến mà anh ta bảo vệ. Hoàn toàn dễ hiểu là ông ta là thần tượng của giới thanh niên nước các ngài. Nếu tôi còn trẻ thì tôi cũng diên rồ sùng bái ông ta, nhưng đáng tiếc là tôi không còn 17 tuổi nữa, mà đã 71 tuổi rồi.

Đây là câu trả lời của tôi, đương nhiên nó toát ra sự châm biếm nhẹ nhàng – tôi không thể đối xử với ông ta khác được – nhưng tôi hy vọng rằng câu trả lời đó là thỏa đáng. Không

biết Ngài có nhã ý dịch thư trả lời này ra tiếng I-ta-li-a được chăng?

Luôn luôn là bạn của Ngài.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

119
GỬI XTA-NI-XLÁP MEN-ĐEN-XÔN
Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 11 tháng Hai 1892
122, Regent's Park Road, N.W.

Ông Men-đen-xôn thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây lời tựa^{1*}, nó ngắn ngủi, nhưng đáng tiếc đây là tất cả những gì hiện nay tôi có thể viết cho Ông. Vào lần xuất bản sau cuốn "Tuyên ngôn", tôi hy vọng sẽ tinh thông tiếng nước ông tới mức có thể theo dõi không khó khăn gì phong trào công nhân Ba Lan; bấy giờ tôi sẽ có thể nói về phong trào này với sự am hiểu tình hình.

^{1*} *Ph.Ăng-ghen*. Lời tựa cho bản in bằng tiếng Ba Lan "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" năm 1892.

Cũng chuyển thư này, tôi gửi cho Ông hai tờ báo Mỹ^{1*} có đưa tin về vụ tự sát của X.Pát-lép-xki.

Xin chuyển đến phu nhân^{2*} lời chào của tôi và của bà Cau-xky.

Người bạn chân thành của Ông.

Ph.Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

120

GỬI PHI-LÍP-PÔ TU-RA-TI Ở MI-LA-NÔ

Luân Đôn, 13 tháng Hai 1892

Tuyệt vời! Rất cảm ơn²⁵⁴.

Xin chào

Ph. Ă.

*Công bố lần đầu trong văn tập "Annali". an.
I. Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng I-ta-li-a
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* – "New Yorker Volkszeitung" và "Sun".

2* – Ma-ri-a Men-đen-xơn.

121

GỬI ÉT-UỐT Ê-VÔ-LINH Ở LUÂN ĐÔN

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn, nửa đầu tháng Hai 1892]

Ét-uốt thân mến!

Chúng ta đã thỏa thuận hoàn toàn rõ ràng rằng tôi sẽ hiệu đính bản dịch^{1*} của Anh ngay trên bản thảo, sau đó viết lời tựa mới^{2*} cho nó để nó mang tính chất được tác giả đồng ý.

Sau những bước đi của các ngài thuộc Công ty Xu-ôn Đôn-nen-sai-nơ, những người đã không hỏi ý kiến một ai trong chúng ta và trực tiếp làm trái với thỏa thuận nói trên, tôi buộc phải xem xét lại thái độ của mình đối với vấn đề này.

Vì khi tiến hành dịch Anh đã biết rằng tôi sẽ hiệu đính bản dịch của Anh, nên tất nhiên nó chỉ là bản sơ thảo; ngoài ra, là người dịch, chắc Anh cho rằng mình có trách nhiệm bám sát nguyên bản từng câu từng chữ, còn tôi, với tư cách tác giả, có thể xê dịch với nguyên bản trên mức độ nhiều hoặc ít để khi đọc cuốn sách đó người ta cảm thấy không phải là sách dịch mà là nguyên tác. Cách hiệu đính không phải trên bản thảo, mà là trên bản in thử, không tránh khỏi kéo theo sự sắp chữ lại trên chừng mực nhất định.

1* Bản dịch ra tiếng Anh tác phẩm của Ăng-ghen "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

2* *Ph.Ăng-ghen*. Lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Anh tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

Hiện nay theo tôi hiểu, tôi chỉ còn hai lối thoát.

Hoặc là tôi được hoàn toàn tự do sửa chữa trên bản in thử, hoàn toàn giống như hiệu đính trên bản thảo của Anh, không đếm xỉa đến những phí tổn mà việc này có thể gây ra. Trong trường hợp này, thỏa thuận ban đầu của chúng ta vẫn hoàn toàn có hiệu lực, bản dịch do tôi và tác giả phê duyệt và tôi viết lời tựa. Như thế chúng ta còn cần ít ra là bốn bản in thử, rồi sau đó là bản in thử lần thứ hai.

Hoặc là tôi phải tính đến bản in thử, vì điều này liên quan đến việc đánh số trang, và chỉ được sửa chữa về văn phong trong phạm vi từng trang. Trong trường hợp này dù sao tôi cũng sẽ cố hoàn thiện bản dịch ở chỗ nào có thể được, nhưng bất kể thế nào tôi cũng không muốn bản dịch ấy gắn liền với tên tôi trước con mắt người đọc và dành cho mình cái quyền công khai cự tuyệt mọi trách nhiệm đối với bản dịch nếu như người ta gán cho tôi trách nhiệm ấy.

Đương nhiên, trong mọi trường hợp, chi phí phải do các ngài thuộc Công ty Xu-ôn Dôn-nen-sai-nơ chịu, vì đó là lỗi của riêng họ.

Trước khi thi hành biện pháp nào đó, tôi cần nhận được của họ quyết định bằng văn bản về tất cả những vấn đề ấy.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

122

GỬI HÉC-MAN ĂNG-GHEN
Ở BÁC-MEN

Luân Đôn, 17 tháng Hai 1892

Héc-man thân mến!

Anh hoàn toàn hài lòng nếu như em gửi cho anh bản trích lục sổ chi thu của anh *trước* ngày 30 tháng Tư; trong trường hợp đó, anh chỉ yêu cầu em báo cho anh biết bằng *bưu thiếp* về việc đã nhận được lợi tức cổ phiếu được nhắc tới và số tiền là bao nhiêu. Như vậy là tốt hơn hết.

Từ hôm qua ở chỗ anh đã bước vào thời tiết mùa đông tuyệt diệu với tuyết rơi và giá lạnh, hoàn toàn giống như ở Đức. Hôm nay anh đã có mặt ở Rích-mơn thăm một người bạn già bị ốm^{1*}, sau đó vào thành phố. Thời tiết làm cho anh rất sảng khoái, còn bia mà anh uống sau đó cũng đặc biệt ngon. Gửi lời chào Emma^{2*} và tất cả những người khác.

Phri-đrich của em

*Công bố lần đầu trong tạp chí "Deutsche
Revue", Jg. 46, Bd. III, 1921*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – Gi.Gi.Hác-ni.

2* – Ăng-ghen.

123
GỬI VÍCH-TO ÁT-LE ²⁵⁵
Ở VIÊN

Luân Đôn, 19 tháng Hai 1892

Vích-to thân mến!

Mấy ngày vừa rồi, khi rút cục tôi định trả lời thư anh gửi từ Xa-lô thì một việc quan trọng cản trở tôi. Bản dịch của Ê-vơ-linh đối với tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội" của tôi mà tôi phải hiệu đính trước ở dạng bản thảo, do ác ý hoặc do sự ngu xuẩn của người xuất bản – có lẽ do cả hai nguyên nhân – đã được sắp chữ xong và gửi cho tôi hiệu đính bản in thử đã sắp chữ xong và đánh số trang. Vì luật pháp ở đây đặt tác giả bị bó chân bó tay dưới quyền lực của người xuất bản, nên tôi e rằng cuốn sách sẽ ra mắt bạn đọc dưới dạng đó và làm nhục tôi suốt đời vì rằng bản thảo mới chỉ là bản sơ thảo. Tôi buộc phải hoãn tất cả mọi việc chừng nào còn chưa hiệu đính xong bản dịch và còn chưa bắt buộc được, bằng con đường vòng, người xuất bản phải gánh chịu mọi chi phí mà anh ta gây ra. Hiện nay việc đó về cơ bản đã xong và người đầu tiên mà tôi trả lời chính là anh.

Được tin vợ anh^{1*} đã khá hơn và có thể hy vọng hoàn toàn bình phục, chúng tôi rất phấn khởi. Quả thực, anh có quá nhiều chuyện không vui và nhiều việc, và toàn bộ sức lực của anh cần thiết biết bao cho phong trào nước Áo, khiến chúng tôi không thể không thở phào nhẹ nhõm khi được biết anh đã trút bỏ được

1* – Em-ma Át-le.

mối lo nặng nề nhất ấy. Hãy để cho chúng tôi, không những là đảng viên mà còn là bạn riêng của anh, được phấn khởi về việc vợ anh sẽ nhanh chóng trở về với anh hoàn toàn khỏe mạnh, về một người phụ nữ rất tốt như Em-ma của anh tránh được số phận đáng sợ mà tưởng chừng như đã một thời đe dọa chị ấy.

Nếu như trong tình hình đó, anh có tâm trạng mà bản thân anh gọi là đáng kinh tởm thì điều đó hoàn toàn dễ hiểu. Song cục diện đã giúp các anh, những người Áo, thoát khỏi trạng thái đình đốn, nó gây ra cho anh sự lo sợ không phải vô căn cứ. Đề án cải tạo Đại Viên cho các anh lý do mà, với tính nhạy cảm vốn có, anh đã lập tức nắm lấy và vận dụng đúng đắn theo kiểu mà Vai-ăng và các đồng chí của chúng ta đã đề xuất với Hội đồng thị chính Pa-ri²⁵⁶ (Phái Khả năng³¹ chỉ đẩy nhanh việc thông qua đề án này ở Hội đồng thị chính, đồng thời *bán mình* để đổi lấy sự giúp đỡ của phái cấp tiến tư sản³² trên các vấn đề khác, bằng sự xảo quyết ngu ngốc của mình, họ đã giúp đỡ *chúng ta* và hơn nữa *tự mình* chuẩn bị sự diệt vong của bản thân). Do đó tôi không hiểu tôi phải "quở trách" anh, như anh viết cho Lu-i-da, theo hướng nào, và tại sao anh lại đòi hỏi tôi điều đó. Người Pháp có năng lực đặc biệt đem lại cho yêu cầu ấy hình thức chính trị đúng đắn; điều đó cũng diễn ra lần này. Ở đây yêu cầu kiểu Pháp ấy một phần đã được hội đồng quận Luân Đôn tiếp thu, một phần đã được ghi vào tuyên ngôn bầu cử của tất cả các ứng cử viên công nhân. Hãy xem tờ "Workman's Times" ba tuần gần đây. Vì cuộc bầu cử vào Hội đồng quận ở đây diễn ra vào ngày 5 tháng Ba, nên những tuyên ngôn ấy hiện giờ có ý nghĩa lớn, và tờ "Workman's Times" mà tôi hy vọng là anh nhận được đúng kỳ, sẽ cung cấp cho anh những tài liệu cổ động đa dạng nhất. Việc ấy đáng được lợi dụng triệt để trước hết là vì công tác cổ động nói chung và vì những thắng lợi cá biệt bao giờ cũng có khả năng giành được, tiếp đến đặc biệt là để loại

bỏ được sự thù hằn lẫn nhau không tránh khỏi trong trường hợp ngược lại giữa công nhân Viên và những phu phen bị đối đãi được người ta tuyển mộ từ nước ngoài về để hạ thấp tiền công. Điểm này anh nắm được đặc biệt thành công.

Cùng với thời gian các anh sẽ có tờ nhật báo của mình, nhưng về cơ bản nó phải do *chính mình sáng lập*. Tôi thấy rằng theo luật xuất bản của nước các anh thì việc chuyển từ tuần báo sang nhật báo là một bước đi rất quan trọng; để làm việc đó phải đứng cho vững vì rằng nó làm cho các anh bị chính phủ nắm trong tay ở mức độ lớn hơn, chính phủ sẽ ra sức làm thiệt hại tình hình tài chính của các anh bằng cách bán cùng hóa các anh bằng phạt tiền và các chi phí khác. Ở đây lại bộc lộ sự xảo quyệt cao độ thường thấy ở chính phủ của các anh *trong những việc nhỏ nhất*; đối với việc đó người Phổ cực kỳ ngu xuẩn và dựa vào sức mạnh thô bạo. Các nhà hoạt động nhà nước của các anh chỉ ngu xuẩn khi họ phải hoàn thành việc gì quan trọng. Đối với tôi vấn đề là tờ nhật báo của các anh, đứng trước các khoản tiền phạt, liệu có đứng vững được sáu tháng hay không, mà nếu như nó buộc phải đình bản thì đó là một thất bại nặng nề.

Song, về phần mình, do mong muốn làm điều gì đó cho người Áo, nên tôi quyết định rằng, do toàn bộ nhuận bút của tôi về những tác phẩm xuất bản ở nhà xuất bản "Vorwärts" nhất thiết nộp vào quỹ của đảng Đức, nên *toàn bộ* nhuận bút về những tác phẩm do Di-tơ xuất bản đều do các anh nhận và tôi *đã có thông báo tương ứng cho Di-tơ đã nhắc tới trên kia*.

Tôi lấy làm ái ngại cho Ru-đôn-phơ Mây-ơ; dựa vào thư anh và những tin tức nhận được từ đó đến nay thì anh ta đang ở Mô-ra-vi chứ không phải ở Pa-léc-mơ, nghĩa là anh ta sống rất khổ với bệnh đái tháo đường của mình. Mặc dầu mắc cái tật thích được oai vệ đáng ngạc nhiên và thường là buồn cười, song anh ta là người bảo thủ duy nhất dám mạo hiểm vì kế hoạch xã hội – mị

dân của mình và vì có cảm tình với những người xã hội chủ nghĩa, và do đó phải chạy ra nước ngoài. Ở đây anh ta hiểu rằng so với bọn gioong-ke Phổ đáng ghét, thì quý tộc Áo và Pháp lịch thiệp hơn nhiều trong giao tiếp, nhưng vẫn ngoan cố bám lấy địa tô, mưu đồ thăng quan tiến chức v.v. không kém gì bọn gioong-ke Đức. Anh ta hiện đã đi đến chỗ là, với tư cách nhà bảo thủ chân chính duy nhất còn sót lại, đã ủng hộ công tìm kiếm những người mà với họ anh ta có thể thành lập đảng bảo thủ chân chính.

Về các mặt khác đã có bước chuyển biến gay gắt. Trong quốc hội Đức đang chín muồi một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng. Vin-hem xem ra muốn thử nghiệm *regis voluntas* và đẩy sang phe đối lập ngay cả những nhân vật tham hại của đảng dân tộc - tự do²⁵⁷; trong không khí đã sặc mùi xung đột. Thêm vào đó là ở Pháp xảy ra khủng hoảng nội các, cuộc khủng hoảng này rất quan trọng đối với chúng ta, vì Công-xtăng là hiện thân của sự thù ghét công nhân, và sự sụp đổ của ông ta sẽ làm thay đổi rất nhiều trong nền nội chính, ngoài ra lại xuất hiện sự không ổn định của các nội các Pháp hoàn toàn bất lợi cho sự liên minh với Nga, vốn đang tan rã.

Bài viết gửi kèm theo đây đã đăng trên tờ "Critica Sociale"^{1*}.

Gửi kèm theo thư của Lu-i-da. Cả ngày cô ấy hít thở dưỡng khí - trên giấy; cô ấy nghiên cứu hóa học trong những điều kiện cực kỳ nặng nề - sách giáo khoa tiếng Anh và thiếu thực nghiệm^{2*}...

Công bố toàn văn lần đầu trong cuốn sách:
"Victor Adders Aufsätze, Reden und Briefe.
Erstes Heft: "Victor Adler und Friedrich
Engels". Wien, 1922

In theo bản in trong cuốn sách
Nguyên văn là tiếng Đức

1* Ph.Ăng-ghen. "Trả lời ông Giô-van-ni Bô-vi-ô đáng tôn kính".

2* Đoạn cuối của bức thư bị thiếu.

124

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN ²⁵⁸

Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 19 tháng Hai 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Trước hết tôi thành tâm chúc mừng ngày sinh của anh và, như người ta nói ở đây, many happy returns of the day^{1*}, tôi cũng chúc mừng kỷ niệm 25 năm hoạt động nghị viện của anh – đám cưới bạc của anh với chế độ nghị viện – vì ngày ấy cũng sắp đến rồi. Đúng vào những ngày này, anh đã chỉ ra cho đám công chúng ấy thấy rằng họ đang giao thiệp với ai và ở đây chúng tôi rất phấn khởi về việc đó.

Tình hình ở Đức thực sự căng thẳng hơn. Xem ra tình hình đã đi xa, nếu như ngay cả đảng dân tộc – tự do²⁵⁷ đã nhiều lần bộc lộ tâm trạng phản đối, còn Rích-tơ có thể mơ tưởng đến "đảng tự do vĩ đại" ở Đức²⁵⁹. Xã hội tư bản, về phương diện chính thức, còn chưa khống chế chính quyền, nó buộc phải để cho đảng cấp quân chủ – quan liêu – gioong-ke thế tập cai trị trên thực tế và thỏa mãn với tình hình là nhìn chung và về toàn cuộc, lợi ích của bản thân nó, xét cho cùng, giữ vai trò quyết định, – xã hội ấy, dưới hình thức như nó tồn tại ở Đức, đang dao động giữa hai khuynh hướng. Một mặt là khối bao gồm tất cả các tầng lớp xã hội chính thức và có của chống lại giai cấp vô sản – khuynh hướng này rút cục dẫn tới "một khối phản động"¹⁸² và trong tình hình phát triển *hòa bình* rút cục sẽ thắng

1* – hãy để ngày ấy được lặp lại nhiều lần một cách may mắn.

thế. Mặt khác, tồn tại một khuynh hướng đã nhiều lần đưa vào chương trình nghị sự cuộc xung đột cũ, – do sự hèn nhát mà chưa giải quyết được, – giữa chế độ quân chủ còn mang những tàn dư chuyên chế của nó, giới quý tộc – địa chủ và bọn quan liêu coi mình là đứng trên tất cả các đảng, với giai cấp tư sản công nghiệp đối lập với tất cả bọn trên kia mà lợi ích vật chất hàng ngày hàng giờ của nó bị thiệt hại vì những thành phần đã lỗi thời ấy. Khuynh hướng nào trong hai khuynh hướng đó thắng thế trong lúc này hoặc lúc khác là tùy thuộc vào tình hình ngẫu nhiên có tính chất cá nhân, địa phương và những tình huống tương tự. Hiện nay ở Đức khuynh hướng thứ hai tưởng như đang thắng thế, và lại bọn vua công nghiệp à la Stum và các cổ đông của các công ty công nghiệp phần lớn đương nhiên đứng về phía thế lực phản động lỗi thời. Nhưng sự tái diễn của cuộc xung đột cũ 1848 đã lặp lại không biết bao nhiêu lần ấy chỉ có thể trở nên rất nghiêm trọng trong trường hợp chính phủ và quý tộc ruộng đất say sưa với những thắng lợi trước kia của họ, làm những việc ngu xuẩn cực kỳ lớn. Tôi không tin rằng điều đó không thể xảy ra, vì rằng những ham muốn cá nhân đã đạt tới mức nực cười trong giới thượng lưu, đã tìm được chỗ dựa cho mình trong niềm tin ngày một tăng của bọn gioong-ke cho rằng, nền công nghiệp *không thể chịu đựng* được lâu dài khoản thuế quan đánh vào nguyên liệu và thực phẩm. Cuộc xung đột ấy sẽ đi xa đến đâu là tùy thuộc, như tôi đã nói, vào những hành động ngẫu nhiên của cá nhân nào đó.

Điều đặc trưng là chúng hành động phù hợp với cách làm cũ: đánh vào bao đựng lại cứ tưởng là đánh vào con lừa (hoặc, đúng hơn đánh cả hai). Chúng đánh vào đảng dân chủ – xã hội nhưng đồng thời cũng gây đau mạnh cho giai cấp tư sản; ban đầu xâm phạm họ về mặt chính trị, xâm phạm vào các nguyên tắc tự do của họ mà họ vốn vẫn lấy làm tự hào từ sáu chục năm nay, xâm

phạm vào cái phần nhỏ xíu trong việc *trực tiếp* tham gia chính quyền nhà nước; rồi sau đó, nếu việc trên thuận lợi, thì cũng xâm phạm họ về kinh tế – hy sinh lợi ích của họ cho lợi ích của bọn địa chủ.

Tóm lại, xem ra một bước ngoặt mạnh sang phía hữu đang được chuẩn bị, hơn nữa với lý do là cần đập tan cao trào của *chúng ta*. Tình hình đó có thể đe dọa *chúng ta* những gì?

1) Phải chăng là đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰? Trước kia chúng ta đã chống được nó, còn hiện nay, so với ngày 1 tháng Mười 1890^{1*}, về mặt tinh thần chúng ta đã mạnh hơn 100%, còn về mặt vật chất ít ra mạnh hơn 50%, nên có thể đối phó được dễ như bỡn. Thêm vào đó tập hợp được đa số để làm việc này đâu phải chuyện giản đơn.

2) Phải chăng là những sửa đổi mang tính chất phản động đối với các đạo luật chống lại báo chí xuất bản, lập hội và hội họp? Điều này có thể không được sự đồng ý của phái Trung tâm²⁶⁰, mà không có phái Trung tâm thì việc đó không trót lọt. Hai đảng đoàn của đảng bảo thủ²⁶¹ có 93 nghị sĩ và đảng dân tộc – tự do có 42 nghị sĩ, họ cần có 66 nghị sĩ của phái Trung tâm để hình thành đa số. Nếu điều đó được thực hiện thì phái Trung tâm sẽ tan rã mà chuyện này cũng có giá trị nào đó. Sự tan rã của phái Trung tâm và sự phẫn nộ ghê gớm của nhân dân mà những biện pháp phản động như vậy có thể gây ra, sẽ đền bù đầy đủ cho chúng ta về những sự chèn ép ấy.

3) Hạn chế quyền bầu cử và quyền bỏ phiếu kín chẳng? Phái Trung tâm không thể nào đồng ý việc đó, các cố đạo không ngu

1* Đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa có hiệu lực đến ngày 1 tháng Mười 1890.

xuân đến mức tự cắt họng mình. Mà không có phái Trung tâm thì lại thiếu sáu chục – bảy chục phiếu.

4) Đảo chính chẳng? Nó sẽ thất bại do các vua chúa cá lẻ. Mỗi sự vi phạm hiến pháp đều đe dọa làm tan rã đế quốc và giải thoát từng vị vua khỏi mọi nghĩa vụ đối với đế quốc. Cho dù có thuyết phục được tất cả bọn họ làm việc gì đó như thế (mà việc đó thì *không bao giờ* xảy ra) thì còn phải được sự đồng ý của những người nổi ngời họ – mà phần lớn đều chưa thành niên! – nếu như muốn bảo đảm sự ổn định của đế quốc. Do đó cũng loại trừ khả năng này.

5) Còn một khả năng duy nhất là cách làm thô bạo hơn bằng biện pháp hành chính, cảnh sát và tòa án, đã từng biểu hiện trong việc kết án chưa từng thấy ở vụ Pe-út²⁶². Chúng ta đã chống chọi được cách làm đó và nhanh chóng học được cách đối phó với nó. Để bức tranh được hoàn chỉnh còn có thể áp dụng giới nghiêm thông thường, nhưng nó chỉ đáng sợ trong mấy tuần đầu rồi sau đó sẽ tự nó mất hết hiệu lực, và lại giới nghiêm cũng chỉ có thể áp dụng được ở những khu vực cá biệt của đế quốc. Hơn nữa nó sẽ làm cho giai cấp tư sản bị chèn ép và có thể đẩy thêm giai cấp này sang phe đối lập.

Vậy là, nếu như các ngài ở Phổ không có phát minh thiên tài gì hoàn toàn mới mẻ, có thể nói là súng máy và tiểu liên kiểu Mác-xim về mặt trí tuệ và tinh thần, thì họ chỉ có thể quấy rầy chúng ta bằng những sự hoạch hoạc vụn vặt, nhưng trong mọi tình huống, họ sẽ làm cho chúng ta được lợi nhiều hơn hại. Sự thống trị đôi chút mang tính chất gioong-ke đích thực hoàn toàn không gây tác hại. Nhưng tôi e rằng để làm việc ấy, các ngài đó không đủ mạnh: tâm có thừa mà lực không đủ, lực bất tòng tâm. Tai họa chính là ở chỗ: ở nước ta cả hai phía – bọn gioong-ke và bọn tư sản – đều là bọn tiểu nhân thảm hại.

Diễn văn của anh phản đối Stum, đọc vào thứ năm, ngày 12 tháng Hai²⁶³, tôi đã đọc tối hôm qua với sự thần phục thực sự. Một sự ngẫu hứng tuyệt vời biết bao! Có thể thấy được nó đã thành công như thế nào. Diễn văn về vấn đề quân sự, nhận được hôm nay, cũng làm cho tôi cực kỳ hứng thú²⁶⁴.

Chúng tôi rất phấn khởi về lời hứa của anh là sẽ đến đây vào ngày 10 hoặc 11 tháng Tư; mọi việc đã được chuẩn bị cho anh, và nếu như Soóc-lem-mơ đến, chúng tôi sẽ sắp xếp cả cho anh ta, việc này đã được chăm lo rồi. Theo thư anh viết hôm nay cho Lu-i-da thì món xốt mai-o-ne tôm hùm cũng được bảo đảm cho anh. Nhân dịp này tôi đã đặt ra một kế hoạch nhỏ nhưng chắc không cần đến nó nữa. *Tôi* nhận trách nhiệm mua sò và chọn rượu. May thay, Lu-i-da cũng mê hai món ham thích ấy không kém gì tôi với anh, mà trên cơ sở đó thì bao giờ cũng có thể đi tới thỏa thuận. Còn nói rằng cô ấy là một Phù thủy thì điều đó bản thân cô ấy đã biết và rất tự hào về điều đó, vì rằng, theo lời cô ấy ở Viên, tất cả phù thủy đều rất đáng yêu. Nói riêng giữa chúng ta với nhau nhé, tôi nghĩ rằng nếu như cô ấy không phải là Phù thủy thì tôi với anh không thể sống hòa thuận với cô ấy đến như thế.

Về Ốt-tô Vi-găng, tôi chỉ có thể nhắc lại rằng trước khi hoàn thành tập III của bộ "Tư bản", tôi không thể để mình bị ràng buộc bởi *bất kể việc gì đòi hỏi tôi phải gắng sức*. Thư từ mà tôi nhận được hàng ngày từ mọi nơi trên trái đất và những công việc thường ngày khác vốn đã đủ làm tôi phân tán tư tưởng, do đó, rút cục, hãy để cho tôi trút bỏ khỏi vai mình trái núi ấy đi, sau đó tôi lại có thể tự do sắp đặt công việc của mình. Chính là hiện nay đã đến phần mà để hoàn thành nó thì tôi phải làm việc yên tĩnh, không bị quấy rầy, hai tháng nữa. Nếu Đi-txơ

muốn thương lượng riêng về việc ấy với Vi-găng^{1*}, mà *tôi không hề bị ràng buộc gì*, thì hãy để anh ta thử làm việc đó, nếu hy vọng đạt được kết quả nào đó. Anh ta có thể nói rằng anh ta có căn cứ để nghĩ rằng hình như tôi cho rằng anh ta, Đi-txơ, có khả năng tốt hơn để tiêu thụ lần xuất bản mới so với Vi-găng, do đó nếu anh ta thỏa thuận được với Vi-găng thì tôi sẽ ngả về chỗ trao cho anh ta, Đi-txơ, lần xuất bản này. Tôi chỉ không thể 1) tuyên bố trước rằng tôi coi mình bị ràng buộc bởi tất cả những gì mà Đi-txơ sẽ nói với Vi-găng và 2) cử anh ta tới gặp Vi-găng với tư cách đại diện của tôi. Bán chính thức chứ không phải là chính thức! Hãy để anh ta thăm dò xem, và nếu như điều kiện thích hợp với *anh ta* (bảo đảm khoản nhuận bút thích đáng cho tôi, tức cho nhu cầu của đảng) thì hãy để anh ta hành động, còn tôi đương nhiên không làm cho anh ta hỏng việc. Tôi chỉ không muốn bị hẫng, nghĩa là ở vào tình trạng Vi-găng *không muốn*, còn Đi-txơ lại *không có quyền*.

Thật tuyệt vời là tất cả mọi thứ ở xung quanh đã lại chuyển động. Ai biết được trong tình trạng bùng lên sự cuồng nhiệt, quốc hội của các anh và nghị viện Pháp liệu có bị giải tán không. Đối với chúng tôi không thể có điều gì tốt hơn thế. Nhưng tôi không hiểu nổi tại sao hiện nay, khi mà quốc hội Đức đang triển khai những trận quyết chiến thực sự thì Líp-nếch lại ngồi lì trong đầm cóc ở Dre-xden^{2*}. Tôi thà đổi mười giấy ủy nhiệm Dắc-den lấy quyền phát ngôn hiện nay ở quốc hội Đức.

Ngoài ra, ai mà biết được, trong đảng liệu người ta có lên lút lên án chúng ta rằng chúng ta làm om sòm lên không đúng lúc và

1* Xem tập này, tr. 354.

2* – nghị viện Dắc-den.

chuốc lấy những biện pháp phản động đang đe dọa! Bài của tôi^{1*} trên tờ "Neue Zeit" đã rơi trúng điểm đen; điều đó được chứng minh bằng sự cố tảng lờ của báo chí tư sản và báo chí chính phủ, mà hai loại báo chí này nói chung bao giờ cũng sẵn sàng bề hoẹ những trường hợp tương tự. Trong khi bài của tôi đã ra mắt bằng tiếng I-ta-li-a, tiếng Ba Lan và tiếng Ru-ma-ni và đã kéo tôi vào một cuộc bút chiến ở I-ta-li-a với con lừa già đầy ý định tốt đẹp là Bô-vi-ô^{2*}.

Đáng tiếc là hôm nay tôi không trả lời được bức thư thân tình của chị I-u-li-a^{3*}, vì rằng cả buổi sáng tôi bàn bạc với Ê-vơ-linh về việc hiệu đính bản dịch của anh ta cuốn "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội", mà bức thư ấy, để đến được tay anh vào thứ hai, thì nó phải được gửi từ hôm nay, thứ bảy. Nhưng hễ có dịp vào thời gian tới là tôi sẽ đền bù được việc ấy, còn tạm thời tôi chỉ có thể nhắc lại một lần nữa rằng chúng tôi rất buồn vì không được gặp chị ấy ở đây. Hy vọng là vào lúc nào đó chúng tôi sẽ đạt được nguyện vọng ấy.

Gửi lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Ph.Ăng-ghe-n. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

2* Xem tập này, tr. 366.

3* – I-u-li-a Bê-ben.

125

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GÔ Ở LÔ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 5 tháng Ba 1892

Lau-ra thân mến!

Hôm nay tôi chỉ có thể thực hiện lời hứa của mình đối với Pôn và gửi kèm theo cho cháu tám séc 15 pao để trả tiền thuê nhà. Tám séc ghi tên cháu để sự vắng nhà của Pôn không gây ra sự trì hoãn nào. Tôi đã nhận được thư cháu và sẽ trả lời trong vài ngày tới. Tôi bận công việc bù đầu: do sai lầm gì đó mà Dôn-nen-sai-nơ đã *đưa in* bản dịch sơ thảo của Ét-út cuốn "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội" của tôi, còn hiện nay toàn bộ công việc hiệu đính bản sơ thảo đó dồn lên đầu tôi và đương nhiên phải được làm càng nhanh càng tốt. Ngoài ra, Péc-xi ở đây suốt cả tuần, mãi hôm qua mới ra đi; rồi còn những trở ngại khác trong công việc: hôm nay Tút-xi đi Pli-mút về công việc của Liên minh⁴⁹, còn Ét-út sẽ ở đây cả ngày, do đó tôi phải kết thúc và gửi bức thư này đi trước khi anh ta tới.

Tôi hài lòng trước những tin tức về tờ nhật báo. Lần này công việc có thể hoàn thành thắng lợi, nếu như bầu bạn của chúng ta có những biện pháp đề phòng cần thiết để họ lại không bị người ta đuổi đi khi tờ báo bắt đầu hoàn vốn. Nhưng hiện nay tình thế đã thuận lợi hơn nhiều, có sức mạnh đứng phía sau họ, mà đây là tình hình khác hẳn – miễn là họ cố gắng sức bằng mọi cách củng cố địa vị của mình trong tờ báo.

Tôi rất muốn Pôn cho tôi biết đôi điều về tình hình của các nhóm xã hội chủ nghĩa và "cận xã hội chủ nghĩa" khác nhau trong nghị viện – phái Blăng-ki, phái Khả năng³¹, nhóm

Mi-le-răng¹⁹⁶ và phái Bu-lăng-giê cũ. Trên tờ "Intransigeant" số ra hôm qua, tôi đọc thấy Pôn và Phe-run tham dự hội nghị chủ yếu gồm các *phần tử Blăng-ki* – Bu-lăng-giê, và nếu như Pôn cộng tác với chúng thì chắc chắn là Hai-nơ-man sẽ đả kích họ trên tờ "Justice"; dù sao thì vấn đề ấy nhất định sẽ được thảo luận ở đây và nhiều giả thuyết khác nhau sẽ đến tai tôi nên tôi phải chuẩn bị cho việc đó.

Với bức thư sau của tôi chắc cháu sẽ nhận được thư của Lu-i-da khẩn khoản yêu cầu cháu viết bài cho tờ "Arbeiterinnen-Zeitung".

Xin gửi lời chào đến toàn thể gia đình đông đúc của cháu.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ă.

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong cuốn: F.Engels, P. et L. Lafargue.
"Correspondance", t.III, Paris, 1959*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

126

GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 5 tháng Ba 1892

Nam tước thân mến!

Bản thảo của anh²²⁷ hôm nay sẽ được gửi bằng *thư bảo đảm*. Tôi chỉ có thể đọc 16 trang đầu. Trong lời tựa đó tôi có thể xoá

đi phần lớn. Những nguyên nhân làm cho cương lĩnh cần được giải thích v.v. và v.v., tóm lại tất cả những sự giải thích của anh về việc *tại sao* viết tập sách nhỏ này, đã làm mờ nhạt đi ấn tượng của bạn đọc và ngăn cản họ đọc tiếp. Anh phải bắt đầu ngay in medias res^{1*} – đó là sự giải thích tốt nhất. Về việc sắp xếp các phần còn lại, phần chính, thì tôi không thể phán định được. Tôi đang bị bù đầu vì đủ thứ công việc, đến nỗi không biết bắt đầu từ đâu. Đó chỉ là những chuyện lặt vặt nhưng chúng chiếm nhiều thời gian đến nỗi người ta quả thực cảm thấy hổ thẹn. Tôi cần có thời gian cho tập III^{2*}, nhưng hàng ngày thời gian bị đánh cắp thực sự từ tay tôi. Song không sao cả, tôi vẫn giành được thời gian.

Tôi đã nhận được mười tờ "Neue Zeit" có đăng bài của tôi^{3*}, xin cảm ơn.

Cái tên Hốt-xkin và năm "1824", thì tôi sẽ đơn giản sửa lại trong lần xuất bản mới và giải thích trong phần chú thích rằng trong bản gốc viết như thế nào - rõ ràng đây là *lỗi viết sai hoặc lỗi in sai*²⁶⁵.

Men-gơ đã và vẫn còn là con lừa. Toàn bộ sự phê phán của ông ta đối với luật dân sự^{4*} không phải gì khác hơn sự ca tụng "nhà nước cảnh sát" so với "nhà nước pháp quyền". Đương nhiên, luật – đặc biệt là luật dân sự – nghiêm chỉnh và chặt chẽ hơn là sự chuyên quyền cảnh sát, sự chuyên quyền này có khi có thể biểu hiện tính nhân đạo – chính vì nó là sự chuyên quyền. Nếu tôi có thời gian thì tôi sẽ nhanh chóng chấm dứt lời nói vớ vẩn

1* - vào thực chất của vấn đề.

2* - của bộ "Tư bản".

3* *Ph.Ăng-ghen*. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

4* *A.Men-gơ*. "Luật dân sự và các giai cấp không có của".

ấy chỉ có khả năng tồn tại ở những nước lạc hậu như Đức và Áo.

Tôi rất hài lòng là anh đã đồng ý viết về Lu-the^{1*}. Việc này, không cần phải vội vàng.

Tôi xin gửi trả thư của Cu-nốp. Cảm ơn. Tôi rất muốn biết ông ta nghiên cứu vấn đề giai cấp ra sao. Trong lĩnh vực chế độ thị tộc của người Pê-ru, ông ta đã phát hiện ra cái gì đó rất quan trọng. Ông ta đã gửi cho tôi các tác phẩm của ông ta và tôi đã viết thư cảm tạ ông ta.

Anh cũng sẽ nhận được "Chế độ công xã của người Pê-ru"¹⁰⁰; tôi vừa mới tìm thấy bài ấy.

Tôi không cho rằng trong thời gian tới anh sẽ bị đe dọa bởi một nguy cơ nào đó. Sự ham muốn của Béc-lin thay đổi thất thường và lăm lăm nhiều về đến mức không một ham muốn nào trong số đó được thỏa mãn thực sự, – bây giờ các nhà tư sản tự do đột nhiên trở thành bête noire^{2*}. Gốc rễ của chủ nghĩa xã hội nằm ở chủ nghĩa tự do, do đó, nếu muốn hành động *một cách cấp tiến* thì cần phải tiêu diệt chủ nghĩa tự do, bây giờ chủ nghĩa xã hội sẽ tự nó suy vong. Mánh khoé hoàn toàn giả quyết đó, chúng ta có thể tạm thời quan sát và cười thầm. Khi bọn phi-li-xtanh thuộc phái tự do bị đẩy đến chỗ phát khùng, – mà xem ra quả thực chúng đã nổi giận trái với ý muốn của chúng – thì bây giờ chúng không còn bắn vào chúng ta bằng đạn giả nữa. Khỏi phải nói, một số nhà cầm quyền ở Đức có thể hài lòng về trào lưu Béc-lin ấy; đối lập với trào lưu ấy, họ có thể được tiếng tăm mà chẳng tốn kém bao nhiêu và kiếm được vốn liếng cho chủ

1* Xem tập này, các tr. 349-350 .

2* – con ngoáo ộp.

nghĩa phân lập và quyền bảo lưu²⁶⁶. Khi ở Béc-lin bắt đầu có những cuộc náo động trên đường phố²⁶⁷, tôi có phần lo ngại chúng có thể biến thành những cuộc bắn nhau mà một số người mong đợi, nhưng khi những người gây rối chỉ bó hẹp ở việc đả kích Vin-hem trẻ và Vin-hem trẻ cũng yên tâm về việc này thì tất cả lại trở về trật tự. Chỉ khi nào tờ "Kölnische Zeitung" cùng với Pe-út²⁶² phải ngồi sau chấn song sắt thì bấy giờ mới rắc rối.

Do đó, theo tôi, nếu như có mối nguy nào đó thì nó tạm thời bó hẹp ở riêng nước Phổ, mà ở đấy mối nguy đó càng lớn thì tình hình của các anh ở các bang nhỏ càng tốt hơn.

Bây giờ tôi còn cần viết thư cho Doóc-gơ – hôm nay có chuyến thư đi Mỹ – do đó xin tạm biệt. Ê-vơ-linh vừa mới tới và gửi anh lời chào thân thiết. Chúng tôi gửi lời chào tất cả các anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

127

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 5 tháng Ba 1892

Doóc-gơ thân mến!

Tôi đã nhận được những bức thư của anh đề ngày 15, 22 và 29 tháng Giêng và những bưu thiếp đề ngày 2, 4 và 13 tháng Hai, cũng như những số báo có đưa tin về An-na^{1*}. Rõ ràng là cô ta chết vì một thứ bệnh thịnh hành - chúng sinh địa vị oai vệ. Điều lạ lùng là những người thuộc loại như Gác-tơ-man và những người khác, chỉ có thể làm được một việc gì đó – tốt, xấu hoặc không đáng kể, – nhưng một khi làm xong việc ấy thì, như Soóc-lem-mơ nói, "không thể khai thác được gì ở họ nữa"^{2*}.

Bài gần đây của anh trên tờ "Neue Zeit"^{3*} đáng tiếc là tôi còn chưa có thời gian đọc, nhưng nhất thiết phải đọc vì rằng chỉ nhờ có sự giúp đỡ của anh tôi mới có thể theo dõi sự phát triển của phong trào ở Mỹ mà không đi lầm đường.

Tôi bị bận lút đầu đến khó tin về những công tác khác nhau và mọi việc lặt vặt. Anh hãy xem cả một đồng báo Đức, Pháp, I-ta-li-a, Tây Ban Nha, Ba Lan, Nga, Đan Mạch, Mỹ, Anh, đôi khi cả Ru-ma-ni nữa mà tôi nhận được và phải xem, dù là lướt qua, để nắm được phong trào. Bên cạnh đó là những công việc nghiêm túc chiếm nốt thời gian còn lại của tôi. Còn thư từ trao đổi! Thư từ ấy tích lại phải mất một tuần lễ mới xử lý xong. Trong khi đó tôi vẫn phải hoàn thành tập III^{4*}. Điều đó thật đáng sợ. Nhưng không sao cả, tôi đương đầu được. Có điều là nếu như về phía tôi có sự trì hoãn trong việc trao đổi thư từ thì anh cũng nên có đủ sự nhẫn nại.

1* – X. Pát-lép-xki.

2* Trong nguyên bản dùng tiếng địa phương Nam Đức: "nix mehr ze wolle".

3* Ph. A. Doóc-gơ. "Cường lĩnh của những người ủng hộ cuộc cải cách tiên tộ ở Hợp chúng quốc".

4 – của bộ "Tư bản".

Ở Pháp, tình hình công việc tiến hành rất tốt. La-phác-gơ sử dụng lương nghị sĩ và phiếu đi tàu hỏa không phải trả tiền, đã đi khắp nước từ Li-lơ đến Tu-lu-dơ và diễn thuyết thành công xuất sắc. Các đảng đoàn xã hội chủ nghĩa còn lại đều bị đảng đoàn của chúng ta đẩy lùi về phía sau, và ở Pa-ri, phái Khả năng³¹ do lực đực nội bộ và nhờ hoạt động kiên quyết của chúng ta mà ngày càng mất đi vị trí của nó. Người của chúng ta lại nghĩ đến việc xuất bản tờ báo Đảng ra hàng ngày; hiện nay khả năng ấy lớn hơn trước đây. Điều rất tốt là Công-xtăng đã bị đuổi khỏi bộ nội vụ; con người ấy muốn dùng hành động bạo lực gây ra cuộc nổ súng, điều này hoàn toàn bất lợi cho chúng ta. Vì ngày 1 tháng Năm cuộc biểu tình của chúng ta trùng hợp với cuộc bầu cử hội đồng thị chính trên toàn nước Pháp²⁶⁸ cho nên không một vị bộ trưởng nào – nếu không muốn lợi dụng hiệu quả nhất thời như Công-xtăng – lại dám nổ súng.

Ở đây, cuộc cãi cọ trước kia đang tiếp diễn, nhưng mọi việc vẫn tiến triển – hoàn toàn theo tinh thần Ăng-glô-xác-xông – chậm chạp nhưng vững chắc. Mọi việc thường mang hình thức của những vụ xung đột nhỏ riêng rẽ không thể nào tóm tắt ngắn gọn chừng nào chưa rõ kết quả. Giờ đây, vấn đề đặt ra là kỷ niệm ngày 1 tháng Năm. Một bên là người của chúng ta, còn bên kia là kẻ thù của chúng ta, Hội đồng công liên⁷⁷ (các hội công liên cổ lỗ) và Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹. Hai kẻ thù năm ngoái ấy buộc phải liên hợp chống lại chúng ta, điều đó đã là thắng lợi rồi. Công viên Hai-dơ nằm trong tay *chúng ta*. Chiếm lĩnh được là có quyền đến chín phần mười rồi. Sự việc rồi đây diễn ra như thế nào – sau này sẽ rõ. Đứng về phía chúng ta chắc sẽ có công nhân các xí nghiệp hơi đốt, một loạt các công liên nhỏ và câu lạc bộ cấp tiến²⁶⁹ (hầu như hoàn toàn gồm công nhân). Rồi đây sự việc tiếp diễn ra sao, tương lai sẽ rõ.

Còn bây giờ nói về nước Đức. Ở đây mọi việc tiến triển xuất

sắc đến mức chúng ta không thể mong muốn gì hơn, tuy nhiên chắc là chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ bị một đòn khá nặng nề. Nhân vật Vin-hem ngay từ đầu đã là một bản mẫu tuyệt vời của "người nổi dỗi cuối cùng của một gia tộc lâu đời"^{1*}, hơn ai hết, ông ta có năng lực làm diệt vong vương triều và chế độ quân chủ. Nhưng hiện nay sự điên rồ của ông ta đã mang hình thức gay gắt, ma lực về uy phong làm cho ông ta đứng ngồi không yên. May thay, *regis voluntas* muốn trở thành *suprema lex* hôm nay chĩa vào chúng ta²⁵⁷, còn ngày mai chĩa vào phái tự do: vấn đề là ông ta vừa mới phát hiện thấy rằng mọi tai họa đều bắt nguồn từ phái tự do, còn chúng ta chẳng qua là bọn theo đuôi họ – các cố đạo gợi ý cho ông ta điều đó. Hiện nay ông ta đang truy nã tờ "Kölnische Zeitung" về tội xúc phạm hoàng thượng²⁷⁰ và còn chưa yên tâm chừng nào còn chưa đẩy được bọn phi-li-xtanh Đức ngoan ngoãn sang phe đối lập. Chúng ta có thể mong muốn gì hơn? Một tháng trước đây, khi Stum la lối tại quốc hội²⁶³, thì còn có thể nghĩ đến dự luật mới chống những người xã hội chủ nghĩa, nhưng hiện nay điều đó đã không thể được, vì rằng Vin-hem tức giận bọn tư sản về việc họ phản đối đạo luật của ông mang tính chất tăng lữ về trường học nhân dân²⁷¹, tức giận hơn nhiều so với sự tức giận nhằm vào tất cả các nhà dân chủ - xã hội, ông ta thà để chúng ta yên, chứ không nhượng bộ họ một điều gì đó. Sự thực, trong nghị viện phái đối lập mạnh nhất chống lại ông ta chính lại là các đảng tư sản, chứ không phải 35 nghị sĩ của chúng ta ở nghị viện – hướng chỉ ở hạ viện Phổ, chúng ta chẳng có người nào hết. Tuy nhiên, có khả năng là chúng ta đang đứng trước một cuộc chiến đấu gay go, nhưng còn có gì tốt hơn là việc quốc vương đồng thời làm xấu đi quan hệ của mình với giai cấp tư sản cũng như với công nhân! Tất cả các vị

1* *Gơ-tơ*. "I-phi-giê-ni-a ở Ta-vri-đa".

bộ trưởng hoàn toàn là những nhân vật thuộc hạng hai và hạng ba; Ca-pri-vi là một người lính dũng cảm nhưng không gánh vác nổi chức trách của mình, còn Mi-ken cũng không vì ngày càng lún sâu vào vũng bùn mà thông minh hơn. Tóm lại, nếu như tình hình tiếp diễn như thế thì cuộc khủng hoảng có thể đến nhanh chóng. Ở Phổ và ở đế quốc Đức - Phổ người ta không thể chịu đựng, như ở Ba-vi-e, năm này qua năm khác một ông vua điên rồ^{1*}, và tôi sẽ không ngạc nhiên nếu như chẳng bao lâu nữa người ta sẽ xây dựng cho nhân vật Vin-hem một nhà điên riêng. Và lúc đó sẽ có chế độ nhiếp chính, nghĩa là chính cái mà chúng ta cần.

Về vấn đề nước Nga và chính trị cao cấp, tôi không có gì bổ sung cho bài của tôi^{2*} đăng trên tờ "Neue Zeit".

Ê-vơ-linh gửi lời chào nồng nhiệt, đúng lúc này anh ta đang ở đây. Tút-xi đang làm công tác cổ động ở Pli-mút. Lu-i-da viết kèm thêm ở đây mấy dòng. Gửi vợ anh^{3*} lời chào nồng nhiệt, chúc hai người mạnh khỏe.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – Lút-vích II.

2* *Ph.Ăng-ghe-n*. "Chủ nghĩa xã hội Đức".

3* – Ca-ta-ri-na Doốc-gơ.

128

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN
Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 8 tháng Ba 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Tất cả chúng tôi đều rất phấn khởi thấy rằng ngày kỷ niệm hoạt động nghị viện của anh đã diễn ra vui vẻ như vậy²⁷². Về thư chúc mừng thì quả thực tôi đã gửi đi bản sơ thảo²⁴¹ mà người ta yêu cầu tôi viết và tôi tự cảm thấy khá nhạt nhẽo, vì tôi phải lưu ý đến những nguyện vọng đặc biệt mà tôi chưa biết rõ của 35 thành viên của đảng đoàn mà phần lớn tôi không quen biết; sau đó tôi không còn nghe nói gì về bản sơ thảo ấy cũng như số phận sau này của nó. Lời chúc mừng của người Pháp đăng trên tờ "Socialiste"²⁷³ số ra hôm nay, được viết với giọng điệu cởi mở hơn.

Vậy là Líp-nếch đã bị đuổi khỏi dăm Cóc ở Dre-xden²⁷⁴. Do sự nhỏ nhen của bọn người phi-li-xtanh ấy vị tất có thể trông chờ cái gì khác; lý do thì bao giờ cũng tìm ra được; đầu óc trả thù của những con lừa ấy đã được thỏa mãn chút ít, còn điều đó tuyệt đối không mang lại cho chúng lợi lộc gì. Ngoài ra, tờ "Vorwärts" gần đây đã khá hơn nhiều.

Tôi vui mừng thấy rằng vụ lộn xộn ở Béc-lin đã chấm dứt và người của chúng ta đã kiên quyết đứng ngoài cuộc²⁶⁷. Sự thực là bất cứ lúc nào cũng có thể xảy ra cuộc bắn nhau nho nhỏ và việc đó đủ để gây ra cho chúng ta mọi sự phiền lòng có thể có. Cuộc nổ súng mà xảy ra ở Béc-lin thì những người thuộc Đảng dân tộc – tự do²⁵⁷ sẽ phấn khởi bỏ phiếu tán thành đạo luật về trường học nhân dân²⁷¹ và nhất định sẽ chĩa vào chúng ta sự

tức giận thất thường của những nhân vật nào đó^{1*}. Hiện nay chúng ta còn chưa thể lợi dụng đúng mức một khối phản động¹⁸² đang từng bước đoàn kết vững chắc: chừng nào *chúng ta* còn chưa thể tự mình năng động sáng tạo lịch sử thì chúng ta quan tâm đến tình hình là sự phát triển lịch sử không bị ngừng trệ, mà muốn thế thì cần có sự xâu xé lẫn nhau giữa các đảng tư sản. Mà đối với việc này thì chế độ hiện hành là vô giá – nó tạo lập cho chúng ta những điều kiện ấy. Nếu như cuộc nổ súng xảy ra *quá sớm*, nghĩa là trước khi các đảng cũ thực sự quần nhau, thì nó sẽ dẫn tới sự hòa giải giữa chúng với nhau và tới mặt trận thống nhất chống lại chúng ta. Điều đó chính xác như hai lần hai bằng bốn, nhưng nếu như điều đó xảy ra khi chúng ta mạnh hầu như gấp đôi hiện nay thì điều đó không còn gây tác hại cho chúng ta nữa. Tuy nhiên, nếu như tình hình đó diễn ra ngay bây giờ thì chế độ độc tài vẫn chăm lo đến cuộc ẩu đả giữa các kẻ thù của chúng ta. Nhưng cái gì tốt hơn thì vẫn tốt hơn. Hiện nay tình hình diễn ra thuận lợi nên chúng ta chỉ có thể hy vọng rồi đây mọi việc sẽ tiếp diễn không gặp trở ngại gì.

Đương nhiên, vấn đề thất nghiệp trong năm tới có thể chuyển biến xấu đi. Chế độ thuế quan bảo hộ cũng có những hậu quả y hệt như chế độ mậu dịch tự do: sự đình đốn trong tiêu thụ hàng hóa của một số thị trường quốc gia hầu như là phổ biến, có điều là ở đây chưa gay gắt như ở chỗ các anh. Nhưng ở Anh, nơi mà từ năm 1867 chúng tôi đã trải qua hai - ba cuộc khủng hoảng nhỏ tiềm tàng, xem ra rút cục lại một cuộc khủng hoảng gay gắt nữa đang được chuẩn bị. Bông được mùa rất lớn trong hai - ba năm qua (mỗi năm trên 9 triệu bao) làm hạ giá cả xuống mức của thời kỳ xấu nhất trong cuộc khủng hoảng năm 1846 và gây sức

1* – Vin-hem II.

ép ghê gớm đối với sản xuất vì rằng các chủ xưởng ở đây buộc phải sản xuất thừa do sản xuất thừa của các chủ đồn điền Mỹ! Thế là trong việc này họ không ngừng bị thiệt hại về tiền bạc, vì trong tình hình giá nguyên liệu tụt xuống, sản phẩm của họ sản xuất từ nguyên liệu bông đất tiền hơn không tránh khỏi sụt giá khi đưa ra thị trường. *Đấy cũng là một trong những nguyên nhân của những lời kêu gào hoảng hốt của các chủ xưởng dệt ở Đức và An-da-xơ*; nhưng ở quốc hội họ lơ tịt đi việc này. Ở đây, tình hình của ngành công nghiệp khác khá hơn chút ít; thu nhập về đường sắt và xuất khẩu hàng công nghiệp trong 15 tháng qua giảm đi đáng kể, cho nên mùa đông tới tình hình sẽ lại gay go. Vị tất có thể trông chờ sự cải thiện trong các quốc gia trên lục địa thi hành chế độ thuế quan bảo hộ: các hiệp ước mậu dịch có thể đem lại một sự giảm nhẹ đôi chút và ngăn ngừa nào đó, nhưng trong vòng một năm tất cả những cái đó lại trở về con số không. Còn nếu như mùa đông tới lại bắt đầu, trên quy mô rộng rãi hơn, những cuộc xáo động như thế ở Pa-ri, Béc-lin, Viên, Rô-ma, Ma-đrit, còn ở Luân Đôn và Niu-Oóc cũng có phản ứng như vậy thì tình hình sẽ có bước chuyển biến nghiêm trọng hơn. Nhưng trong trường hợp ấy thì điều tốt đẹp là chỉ ít ở Pa-ri và Luân Đôn, những người ngồi tại các Hội đồng thị chính *hiểu quá ư rõ ràng* sự tùy thuộc của mình vào các cử tri công nhân và không chống đối gay gắt những yêu cầu mà ngay hiện nay đã có khả năng thực hiện được, như nhận người vào làm ở các công trình công cộng, rút ngắn ngày làm việc, quy định mức lương dựa theo yêu cầu của các công đoàn v.v. vì họ thấy đó là phương pháp duy nhất và tốt nhất để giữ quần chúng khỏi đi theo những tà thuyết xã hội chủ nghĩa – xã hội chủ nghĩa *đích thực* – tệ hại hơn nhiều. Chúng ta hãy xem lúc bấy giờ các hội đồng thị chính Béc-lin và Viên – được bầu ra trên

cơ sở quyền bầu cử có tính giai cấp và tiêu chuẩn cử tri – phải chăng sẽ buộc phải đi theo họ trái với ý muốn của mình.

Tờ "Standard" số ra hôm qua có đăng bức điện từ *Pê-téc-bua*: sau diễn văn của Vin-hem tại nghị viện Bran-đen-buốc, một ngài nào đó lưu ý nhà vua rằng trên con đường "vinh quang" như đã tiên đoán, vẫn còn nước Nga đứng đó. Dường như Vin-hem trả lời: "I shall pulverise Russia"; nói đúng hơn là ông ta nói: "Trẫm sẽ nghiền nước Nga ra như cám". Su-va-lốp biết việc ấy và tin chắc tin ấy đúng thực, liền trình tấu với hoàng đế *của mình*. Sau đó, ngay khi có dịp thích hợp, A-lếch-xan-đơ gặp Svai-nít-xơ và uỷ nhiệm cho ông ta: "Hãy nói với Hoàng đế của ngài rằng nếu đức ngài lại có nguyện vọng nghiền nước Nga ra như cám thì trẫm sẽ vui lòng đem nửa triệu binh lính vượt biên giới đến với đức ngài".

Thứ bảy^{1*}, ở đây, Luân Đôn, nước Nga giành được thắng lợi, song hiện nay nó không đem lại lợi ích gì cho nước này. Trong cuộc bầu cử hội đồng quận (ở đây, ở Luân Đôn, hội đồng quận giống như hội đồng thị chính ở nơi khác), những người thuộc đảng tự do đã giành được thắng lợi quả là huy hoàng, và hiện nay không còn nghi ngờ gì nữa – nếu như trước đây nhìn chung còn có những sự nghi ngờ như thế – là sau cuộc bầu cử nghị viện mới, Glát-xtôn sẽ lên cầm tay lái. Nhưng Glát-xtôn là người bạn cuồng nhiệt của người Nga, là người ghét Thổ Nhĩ Kỳ và Áo; việc ông ta lên cầm quyền đối với A-lếch-xan-đơ là một lực đẩy mới tới chiến tranh, vì nó có nghĩa là sự trung lập thiện chí của Anh và đồng thời là sức ép của Anh đối với I-ta-li-a để nước này cũng đứng trung lập. Song, nạn đói và xung đột trong nước do nó gây ra – cuộc xung đột mà người ta cần hy vọng sẽ nổ ra ở

1* – 5 tháng Ba.

Nga – làm dịu đi tình hình căng thẳng, miễn là không ai làm điều gì ngu xuẩn, điều này bao giờ cũng có thể xảy ra ở hai phía biên giới nước Nga.

Song le, đối với đời sống trong nước của Anh thì thắng lợi của người thuộc đảng tự do là rất có lợi. Người thuộc đảng bảo thủ chỉ có giá trị gì đó khi mà đứng đầu họ là một người thuộc loại như Đì-xra-e-li, là người lừa dối được toàn đảng và buộc nó làm chính cái điều trái ngược với cái mà nó mong muốn về thực chất. Những thủ lĩnh hiện nay quả thực là những con lừa và công tử bột, đã để cho bọn thủ lĩnh địa phương, tức là bọn ngu xuẩn nhất trong số bọn ngu xuẩn, định ra cương lĩnh của đảng. Và lại họ đã dốc cạn kiệt sức mình cho sáu năm ở lại chính quyền. Cần có sự thay đổi và rút cục, ý nghĩa của toàn bộ trò hề chính là ở đó.

Ê-đê kể rằng Me-rinh viết thư cho anh ta nói rằng tờ "Neue Zeit", cũng như tờ "Vorwärts", cũng như báo chí khác của đảng đều không mấy may chú ý đến cuốn "Chống Rích-tơ"^{1*} của mình, rằng điều đó là không thể lượng thứ được, và ông ta muốn thoát ly mọi thứ chính trị v.v.. Tôi hiểu rằng tác giả quen với các thủ pháp của các nhà văn học – tôi nói điều đó không phải là chỉ trích, vì đối với báo chí tư sản, ngay cả trong lĩnh vực thuần túy văn học, điều đó thực ra không những là luật lệ mà còn là điều kiện cần thiết cho sự tồn tại – và là người giành được tiếng tăm trên báo chí phi dân chủ – xã hội, thì rất không ưa thích thông lệ đó của đảng dân chủ – xã hội. Vậy thì tất cả chúng ta đều phải kêu lên: anh, tôi, tất cả những người khác đều trong cùng cảnh ngộ. Tuy rằng điều đó đôi khi không làm vừa lòng

1* *Ph.Me-rinh*. ""Những chân dung đương đại" của ngài Ây-ghe-n Rích-tơ. Trả lời của Phran-tơ-xơ Me-rinh".

một số nhân vật cá biệt, tôi vẫn cho rằng sự lãnh đạm trang nghiêm đó của báo chí chúng ta là một trong những phẩm giá lớn nhất của nó. Các tác phẩm của Me-rinh bán chạy và có người đọc ngay cả khi không được sự ủng hộ của tờ "Vorwärts", và thà hoàn toàn không quảng cáo còn tốt hơn là quảng cáo những đồ cũ nát linh tinh mà đáng tiếc là cũng ra đời thừa thãi dưới nhãn hiệu ấn phẩm của đảng. Còn nếu như làm nổi bật lên một người nào đó thì theo luật lệ nào đó của sự lịch thiệp dân chủ, người ta lập tức yêu cầu "quyền bình đẳng cho tất cả mọi người". Trong trường hợp này, đối với bản thân, tôi ưa chuộng quyền bình đẳng im lặng trên báo chí.

Nhưng đây là điều mà người của các anh có thể làm: ký kết với người xuất bản tác phẩm của Me-rinh hợp đồng về quảng cáo thường xuyên và định kỳ theo giá rẻ. Song việc đó lại bị cản trở bởi sự bất lực khó tin về mặt sự vụ vốn có ở những người làm báo ở nước chúng ta.

Tiện đây nói luôn, mấy ngày qua tôi vớ được ấn phẩm "Đảng dân chủ - xã hội Đức" của Me-rinh, in lần thứ ba, và tôi đã xem qua phần lịch sử. Trong "Tư bản và báo chí", ông ta đương nhiên đã hoàn thành một cách khinh suất đôi chút sự chuyển biến của mình do một việc lạ lùng nổi tiếng²⁷⁵. Nhưng điều đó làm cho *chúng ta* vừa ý; *chúng ta* không có gì để chê trách ông ta, còn như bản thân ông ta có gì để tự chê trách mình không, thì đó là việc của ông ta, không liên quan gì đến chúng ta. Ở vào địa vị ông ta, *tôi* công khai tuyên bố về sự thay đổi lập trường của mình; điều đó tuyệt đối không có gì là nhục nhã và nó tránh khỏi nhiều sự tranh chấp, sự tức giận và sự lãng phí thời gian. Dù sao thì cũng là vô lý nếu ông ta quả thực nghĩ đến việc từ bỏ chính trị; như vậy ông ta chỉ giúp cho các giới cầm quyền và giai cấp tư sản; những bài xã luận của ông ta trong tờ "Neue Zeit" thực sự hoàn toàn xuất sắc và lần nào chúng

tôi cũng rất nóng lòng chờ đợi những bài ấy. Không thể để cho ngòi bút sắc sảo như thế im hơi lặng tiếng hoặc uống phí thời gian vào việc phê bình các nhà viết tiểu thuyết tầm thường.

Di-ghen làm cho tất cả chúng tôi thích thú. Đấy lại là một trong những công nhân Đức tỏ ra không hổ thẹn trước tất cả các dân tộc khác. Không thể chê trách anh ta về việc ra đi để tránh sự truy nã đặc biệt nghiêm trọng và có hệ thống. Thợ mỏ bị truy nã đặc biệt tàn khốc chính là vì họ tham gia phong trào; cũng vì nguyên nhân đó mà những người bị truy nã không thể trông đợi sự chi viện của các đồng chí cùng ngành nghề, giữa họ với nhau không phải bao giờ cũng có tình đoàn kết. Can-ninh-hêm Grê-hêm và Cây-rơ - Hác-đi đã tìm cho anh ta việc làm ở Xcốt-len; gia đình anh ta sẽ đi theo anh ta. Công ty nhận anh ta vào làm việc đã cho anh ta một khoản ứng trước sau này trừ vào tiền công. Nhưng anh ta sẽ phải làm bù cực nhọc cho khoản tiền ứng trước ấy. Tôi đã tặng anh ta năm pao làm lộ phí đi Xcốt-len và dùng vào việc mua sắm ban đầu, nhưng vị tất tôi có thể làm hơn thế. Các anh có thể trợ cấp cho anh ta một số tiền, giả dụ 100 - 150 mác, hay không? Tôi đã đọc thư của Sruê-đơ gửi anh ta – về phía này khó bề chờ đợi sự giúp đỡ nào đó. Các anh thảo luận việc này xem sao.

Qua thực đơn, mà mụ Phù thủy gửi kèm theo, anh sẽ thấy rằng món xốt mai-o-ne tôm hùm của anh, nói theo ngôn ngữ của Ác-nôn Ru-gơ, "vì sự trôi qua thực sự" của thời gian sẽ bước vào giai đoạn biểu hiện, rồi vào thời điểm tiếp theo sẽ bước vào giai đoạn biến mất. Nhưng mong rằng quá trình biện chứng ấy tiếp đó sẽ kết thúc một cách thuận lợi thành sự phủ định của phủ định.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă. của anh

Ngày 10 tháng Tư là ngày chủ nhật của tuần lễ trước lễ Phục sinh. Anh phải khởi hành chậm nhất vào ngày mùng 8 và như thế anh sẽ có mặt ở đây chậm nhất là tối thứ bảy, ngày mùng 9. Như thế là tốt nhất và thuận tiện hơn cả. Vào thời gian nhà vua đọc diễn văn, sự có mặt của anh là không bắt buộc. Như vậy chúng tôi sẽ chờ anh ở đây ngày mùng 9.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t. XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

129 GỬI I-U-LI-A BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 8 tháng Ba 1892

Bà Bê-ben thân mến!

Đáng tiếc rằng mãi đến hôm nay tôi mới có thể cảm ơn Bà về bức thư thân tình của Bà đề ngày 19 tháng Hai; nhưng đồng thời tôi không khỏi buồn rầu nhận thấy rằng Bà đã dứt khoát quyết định không đến thăm chúng tôi mà đi thăm ái nữ^{1*} ở Xanh-Ha-len, điều này làm cho Xi-mông, chứ không phải chúng tôi, phẫn khởi. Đương nhiên chúng tôi không thể trách Bà về việc

1* – Phri-đa Xi-mông.

Bà thích đến với bà Xi-mông hơn và chúng tôi tự an ủi bằng niềm hy vọng và sự tin chắc rằng chúng tôi nhất định sẽ gặp Bà ở nhà chúng tôi vào mùa xuân (hay là mùa hè?) 1893. Mùa hè không đốt lò sưởi, nghiêm cấm làm món pu-dinh nho khô, còn sương mù thì hiếm thấy, do đó Bà sẽ thấy nước Anh trong cảnh sắc hấp dẫn nhất của nó. Quả thực, một người Pháp hay châu chộc đã có lần nói rằng cả mùa hè ở Anh chỉ gồm có ba ngày rất nóng và một trận mưa giông. Nhưng đây là một sự phóng đại độc ác và hy vọng rằng Bà sẽ cho chúng tôi cơ hội chứng minh điều đó vào năm tới. Vả lại, Bà cũng có thể tin chắc rằng ở đây người ta có thể sống tuyệt vời không cần biết tiếng Anh.

Liệu tôi có sang Đức hay không, như Bà nghĩ, thì trong thời kỳ biến động khác thường hiện nay điều đó tùy thuộc vào nhiều tình huống không do tôi chi phối. Thời kỳ tốt đẹp của mối tình ban đầu của "đường lối mới"²⁷⁶ đối với tất cả những ai bị Bismarck thù ghét, đã đi vào dĩ vãng từ lâu, và không sao biết được còn có thể xảy ra những gì trước mùa hè. Vì vậy, tất cả những cái đó tôi phó mặc cho sự may rủi và chờ xem mùa hè này số phận sẽ đẩy tôi đi đâu – sang Đức chăng, hay sang Na Uy, sang quần đảo Ca-na-ri-a mà người ta cũng mời tôi đến đó, hoặc nơi nào khác nữa. Nếu như tôi mất cơ hội thích hợp làm một chuyến đi thú vị sang Đức vào mùa hè thì tôi chỉ tiếc rằng lại lỡ dịp được làm quen với Bà. Tôi khao khát lại được gặp một nữ công nhân Đức chân chính mà người ta bao giờ cũng mô tả với tôi Bà chính là một người như vậy. Vợ tôi^{1*} cũng từng là một nữ công nhân Ai-rơ-len thực sự mang tính chất cha truyền con nối và tình yêu nông nân bẩm sinh của vợ tôi đối với giai cấp mình là vô cùng quý giá đối với tôi và bao giờ cũng nâng đỡ tôi trong

1* – Li-di Béc-xơ.

những giờ phút hiếm nghèo nhiều hơn tất cả sự tinh tế và khôn khéo của các tiểu thư tư sản "có học vấn" và "đa sầu đa cảm"^{1*} có thể làm được. Nhưng vợ tôi mất đã hơn 12 năm rồi, trong khi đó Au-gu-xơ cho tới nay vẫn may mắn có Bà bên cạnh, và toàn bộ sự khác nhau là ở đó.

Lu-i-da lại vừa mới viết cho Au-gu-xơ một bức thư khá gần gũi. Bà không thể tưởng tượng được người phụ nữ đáng yêu ấy đã hoạt bát như thế nào từ khi sống tự lập. Phải chi Bà thấy được buổi sáng chúng tôi uống những cốc bia Pin-den như thế nào, – biết bao nhiêu là tiếng cười và biết bao nhiêu là chuyện tếu! Tôi hài lòng là mình còn có thể cùng cô ấy tham gia những trò vui huyên náo ấy của đám thanh niên; rút cục khi người ta đã già nua về tất cả mọi mặt thì thực ra phải phấn khởi về chỗ còn chưa quên đi tiếng cười. Và tôi không thể nói hết lòng biết ơn đối với Lu-i-da về tất cả những gì cô ấy đã làm để khỏi tan biến đi tính yêu đời trước đây của tôi, một ông già vùng sông Ranh. Một lần nữa xin gửi Bà lời chào nồng nhiệt và những lời cầu chúc tốt đẹp nhất.

Người bạn chân thành của Bà

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Trong nguyên bản dùng tiếng địa phương Béc-lin: "Jebildeten" và "jefühlsvollen".

130

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GÔ
Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 14 tháng Ba 1892

Lau-ra thân mến!

Trước mặt tôi là cả một đồng thư của cháu, những bức thư mà vị tất tôi dám cả gan nhìn vào mà không khỏi cảm thấy thẹn thùng. Nhưng cháu không thể hình dung được công việc lút đầu tôi như thế nào, đủ loại người đã cản trở tôi làm việc, hành hạ tôi, quấy rầy tôi v.v. như thế nào. Thời gian công tác tốt nhất của tôi – từ tháng Giêng đến tháng Tư – bị tiêu phí vào những việc vụn vặt và tôi chẳng còn một phút nào để chỉ ít lướt qua tập III^{1*} mà tôi đã quyết định phải đẩy mạnh lên phía trước và vượt qua điểm chết trước lễ Phục sinh. Tất cả đều bận rối lên. Hiện nay toàn bộ thời gian của tôi, cho đến tuần lễ Phục sinh, đều đã sắp xếp xong: vào ngày 10 tháng Tư, Bê-ben đến chỗ tôi ở khoảng hai tuần lễ, còn trước đó tôi phải đi Rai-dơ thăm Pum-pơ đang bị nhiều chuyện không may đổ lên đầu. Péc-xi ốm 1) vì dịch cúm, 2) viêm phổi và sau hết, 3) hiện nằm liệt giường do viêm màng phổi. Tôi cần có một sự cố gắng lớn lao để quyết định không trả lời thư của bất cứ ai và không làm bất cứ việc gì cho ai cả, nếu như tôi muốn sử dụng tháng Năm và tháng Sáu cho tập III.

Nhưng hãy để cho quỷ tha ma bắt tất cả những cái đó đi, cháu chẳng thích thú nghe những lời kêu ca của tôi. Tôi hài lòng là có hy vọng xuất bản tờ nhật báo ở Pa-ri, điều đó sẽ đền bù cho nhiều thất bại ở các khu vực khác trên thế giới. Thực ra, thất bại của đảng ta ngày càng ít hơn, miễn là bản thân chúng ta

1* – của bộ "Tư bản".

không tự gây ra chúng. Chúng ta cũng có những đồng minh xuất sắc. Vin-hem trẻ khoe khoang về đồng minh của mình – thượng đế, mà ngay từ buổi sáng thế^{1*}... thế giới đã được thượng đế an bài sao cho tất cả mọi thứ đều quy tụ vào sự vinh quang tối cao...^{1*} của chế độ quân chủ Phổ nói chung và của Vin-hem trẻ nói riêng. Nhưng nhân vật đáng thương ấy không thấy rằng ông ta *đối với chúng ta* bao giờ cũng là đồng minh tốt hơn nhiều so với thượng đế đối với ông ta, cho dù là trước kia hay sau này, và ngay dù Vin-hem có nhìn thấy điều đó thì ông ta cũng không thể ngăn trở được điều gì – ông ta bẩm sinh đã như thế rồi!

Bài viết của tôi đăng trên tờ "Almanach"^{2*} và "Neue Zeit"^{3*} hiện nay đã được dịch ra tiếng I-ta-lia ("Critica Sociale" đã gây ra cho tôi cuộc đấu khẩu với nhân vật Bô-vi-ô^{4*} có tiếng tăm và đầu óc hồ đồ), tiếng Ru-ma-ni ("Revista Sociala") tiếng Ba Lan ("Przeds'wit") và tiếng Anh (báo "People" ở Niu-Oóc).

Chúng tôi vừa mới ở Hai-ghết trở về (vào lúc 3 giờ 30 phút chiều), nghĩa trang ở vào tình trạng thảm hại – xung quanh toàn bùn nhão; khi chúng tôi đi thì mỗi chân dính đến nửa tạ bùn. Trên mộ^{1*}... Tút-xi (nếu tôi không nhầm) đã trồng một cây bách nhỏ, còn hiện nay một trong những cây tây tạng hồng hoa già đang nở rộ hoa. Cây trường xuân mà Mốt-te-lơ mang về từ mộ của Un-rích Phôn Hút-ten trên đảo Úp-nau ở hồ Xuy-rích, ban đầu được chúng tôi trồng trên ban công nhà chúng tôi, sau

1* Trong bản viết tay, chỗ này bị hư hại.

2* – "Almanach du Parti Ouvrier".

3* Ph.Ăng-ghen. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

4* Xem tập này, tr. 366.

khi an táng Nim-mi tội nghiệp, rồi sau đã đánh ra trồng trên mộ, thì nhánh tốt nhất bị gãy từ mùa hè năm ngoái; nhưng nhánh còn lại đã mọc rất tốt và bám rễ vững chắc, nên sau này không thể có hành động xúc phạm thần linh như thế nữa.

Ở đây chúng tôi cũng bận việc chuẩn bị cho ngày 1 tháng Năm. Mạng lưới đầy quyền rũ của những âm mưu đang được dệt ra, bung ra rồi lại được dệt theo phương pháp của Pê-nê-lô-pa. Ủy ban đấu tranh đòi chế độ ngày làm tám giờ²⁷⁷ (Ét-uốt, Tút-xi và những bạn bè khác) định hành động trước nhất, nhưng Hội đồng công liên⁷⁷, tàn dư phản động ấy...^{1*} của các công liên cũ, đã vượt lên trước...^{1*} họ. Hiện nay Hội đồng công liên và Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹ tạm thời là...^{1*} bạn, vì họ cùng nhau chống lại tất cả những người khác. Giờ đây họ không cạnh tranh lẫn nhau và cả hai đều quan tâm làm sao buộc được "những người ngoài cuộc" nín lặng. Do vậy, khi Ủy ban đấu tranh cho chế độ ngày làm tám giờ đề nghị hành động chung với Hội đồng công liên thì, cũng như năm ngoái, nó đã nhận được sự từ chối dứt khoát. Nhưng khi Ủy ban đấu tranh cho chế độ ngày làm tám giờ *chiếm lấy Công viên*^{2*} trước khi Hội đồng công liên kịp nghĩ tới việc đó, và lại đề nghị Hội đồng công liên cùng hành động, thì lại nhận được sự từ chối kiên cố. Sau đó cả hai tổ chức này đề nghị với Liên hiệp cấp tiến thủ đô (liên hiệp các câu lạc bộ cấp tiến²⁶⁹) hãy liên hiệp hành động. Liên hiệp cấp tiến thủ đô quyết định giữ vai trò *người trung gian*, nhưng trong mọi tình huống đều *liên hiệp hành động với Ủy ban đấu tranh cho chế độ ngày làm tám giờ*, vì Ủy ban này đã phát động phong trào ấy. Như vậy là, như thường thấy, Hội

1* Trong bản viết tay, chỗ này bị hư hại.

2 – Công viên Hai-đơ (xem tập này, tr. 389).

đồng công liên và Liên đoàn dân chủ - xã hội đánh giá quá cao lực lượng của mình và tự đặt mình vào tình thế khó xử: họ phải hoặc là nhượng bộ, hoặc là tổ chức cuộc biểu tình riêng rẽ và gánh chịu trách nhiệm về tình trạng phân liệt. Dù sao thì cuộc biểu tình của *chúng ta* hiện nay bảo đảm thành công, cho dù người khác có làm gì đi nữa.

Hai-nơ-man càng ngày càng ngu. Lòng thù ghét mù quáng của hắn đối với người Đức đã buộc hắn ủng hộ "phái độc lập"¹⁹³ Béc-lin và để cho tên đồn mạt và vô lại Ghi-lét, một kẻ rõ ràng là đã ăn lương của sứ quán Đức, làm tham mưu trưởng của mình ở Đức, và Ghi-lét đã bị đuổi khỏi Câu lạc bộ cộng sản Đức ở địa phương ("Hội liên hiệp"¹⁶⁶ cũ của chúng ta) cùng với một nhóm người bất mãn. Như vậy là hiện nay Hai-nơ-man thậm chí mất đi sự ủng hộ yếu ớt từ nước ngoài mà hắn đã từng có được. Ở Đức người ta đã luôn luôn tính đến, trên mức độ nào đó, địa vị lãnh tụ của ông ta, dù chỉ là của một *nhóm* người xã hội chủ nghĩa Anh, hiện nay thì quả thực ông ta đã mất nốt quyền có được địa vị đó. Ở Pháp, bạn bè của ông ta, Bru-xơ và bè lũ, đã sa ngã đến mức bản thân Hai-nơ-man cũng buộc phải phản đối cương lĩnh "vệ sinh" tại đại hội sắp tới của họ²⁷⁸. Rất mong rằng cơn gió cách mạng mạnh mẽ sẽ quét sạch khỏi mặt đất tất cả bọn tiểu nhân thảm hại đó, nhưng điều đó sẽ đến, tuy rằng chậm chạp, chậm chạp như tất cả những việc mà bọn "người Slê-dơ-vích – Hôn-stai-nơ đáng nguyên rủa" ấy (Mác gọi người Anh như thế) đang làm, mà khi điều đó đến thì nó có thể *tin cậy được*.

Tôi định viết thêm mấy dòng cho Pôn...^{1*} – tôi đã nhận được thư của anh ta gửi từ Mác-xây, – nhưng sắp đến giờ ăn trưa

1* Trong bản viết tay, chỗ này bị hư hại.

rồi, và tôi e rằng người ta sẽ làm tôi bỏ dở bức thư nửa chừng. Tôi lo rằng liên minh mới với Gran-giơ và đồng bọn sẽ không làm cho họ hài lòng. Trước hết, những con người ấy chứng tỏ họ hoàn toàn không đáng tin cậy...^{1*}, khi mà họ đi theo Bu-lăng-giê, và chúng ta bao giờ cũng có thể chờ đợi họ phản bội chúng ta để có cơ hội. Hai là, Pôn nói rằng chúng ta phải gạt hái ở nơi mà Bu-lăng-giê đã gieo trồng. Hoàn toàn đúng, nhưng phải *tập hợp quần chúng* và *gạt bỏ thủ lĩnh*, như đã làm với phái Khả năng³¹. Nhưng đằng sau những thủ lĩnh ấy không có quần chúng, còn bản thân họ là những bạn đồng hành cực kỳ không đáng mong muốn. Ba là, họ chui vào nghị viện bằng *con đường lừa gạt* và đương nhiên họ sẽ bị tống cổ trong cuộc bầu cử sau. Cho nên tôi cho rằng bạn bè của chúng ta đã tin tưởng vào những người hoàn toàn không đáng tin cậy. Và bốn là, về *chính sách đối ngoại* thì những con người ấy là *bọn sô-vanh ngoan cố* – nếu không họ không thể trúng cử – và nếu như Pôn và bạn bè của anh ấy liên hiệp với họ trong một đảng thì Pôn và bạn bè của anh ấy có thể không trúng cử, bị tống cổ đi hoặc bị lôi kéo vào cuộc phân liệt ngay khi có bất cứ cơ hội nào. Hy vọng rằng tôi sai lầm, nhưng tôi e rằng không phải như thế. Việc những con người ấy chạy sang phía Bu-lăng-giê là một sự phản bội không thể tha thứ được, và tôi thà có Vai-ăng hơn là cả bè lũ ấy – thực ra tôi đã từng cho rằng họ mà tự làm cho mình thành những kẻ không được chấp nhận thì thật may mắn.

Lu-i-da sẽ viết thư cho cháu ngay khi có cơ hội. Cô ấy cảm thấy khó ở một tuần qua và mãi đến nay mới đang bình phục. Ngày mai tôi phải đi Rích-mơn thăm ông già Hác-ni, ông ta bị viêm phế quản, và bệnh thống phong dạng thấp khớp lại đang nặng thêm. Kế đó, cháu muốn tôi nói gì với người Pa-ri nhân

1* Trong bản viết tay, chỗ này bị hư hại.

ngày 18 tháng Ba²⁷⁹. Xin người ta hãy treo cổ tôi, nếu như tôi biết viết cái gì! Thôi, sau sẽ rõ!

Luôn luôn thương yêu cháu.

Lu-i-da gửi lời thăm nồng nhiệt...^{1*}

Ph. Ă.

Công bố lần đầu trong tạp chí "Labour Monthly" số 10, 1955

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

131

GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXÊ-VÍCH ĐA-NI-EN-XƠN Ở PÊ-TÉC-BUA

Luân Đôn, 15 tháng Ba 1892

Thưa Ngài!

Tôi quá ngượng ngùng khi trả lời những bức thư thân tình và thú vị của Ngài đề ngày 12 và ngày 21 tháng Mười một năm ngoái. Nhưng tôi bận bịu công việc, còn viết dưới ánh sáng đèn hơi đốt vẫn rất có hại cho mắt tôi (tuy rằng về phương diện khác chúng phục vụ tôi khá tốt) nên công việc bận rộn và ngày mùa đông ngắn ngủi ở nơi chúng tôi phải là những lý do biện minh cho tôi.

Đất nước Ngài hiện đang thực sự trải qua một thời kỳ rất

1* Trong bản viết tay, chỗ này bị hư hại.

quan trọng, mà toàn bộ ý nghĩa của nó khó có thể đánh giá hết được. Qua thư Ngài, tôi thấy rằng Ngài cho rằng vụ mất mùa^{1*} hiện nay không phải là ngẫu nhiên mà là hậu quả tất nhiên, một trong những kết quả tất yếu của sự phát triển kinh tế, mà nước Nga đã bước vào con đường phát triển kinh tế này từ năm 1861. Đó cũng là ý kiến của tôi trong chừng mực tôi có thể phán đoán từ xa. Từ năm 1861, ở nước Nga bắt đầu phát triển nền công nghiệp hiện đại với quy mô tương xứng với một dân tộc lớn. Từ lâu đã chín muồi niềm tin vững chắc rằng ở thời đại hiện nay không một nước nào có thể giữ được địa vị xứng đáng với mình trong hàng ngũ các dân tộc văn minh, nếu như nó không có nền công nghiệp cơ khí sử dụng động cơ hơi nước và nếu bản thân nó không thỏa mãn được – dù chỉ là phần lớn – nhu cầu của mình về hàng công nghiệp. Xuất phát từ niềm tin vững chắc ấy, nước Nga cũng bắt đầu hành động, mà là hành động với nghị lực lớn lao. Việc nước Nga tự dựng lên bức tường thuế quan bảo hộ là điều hoàn toàn tự nhiên, vì sự cạnh tranh của Anh đã buộc hầu hết các nước lớn thực hiện chính sách ấy; ngay cả nước Đức, nơi mà *nền công nghiệp lớn* phát triển thành công trong điều kiện *mậu dịch hầu như hoàn toàn tự do*, cũng đã tham gia vào dàn hợp xướng đó và chuyển sang phe thuế quan bảo hộ chỉ là để đẩy nhanh cái quá trình mà Bi-xmác gọi là "bồi dưỡng các nhà triệu phú". Nếu như nước Đức đi vào con đường ấy, mà thậm chí không hề có sự cần thiết nào cả, thì ai có thể chê trách nước Nga được về điều *đã từng là* nhu cầu của nó, khi đã xác định phương hướng mới cho sự phát triển công nghiệp?

Tôi nghĩ rằng tình hình nước Nga hiện nay có thể so sánh,

1* Từ "mất mùa" được Ăng-ghe-nơ viết bằng tiếng Nga.

trên chừng mực nào đó, với tình hình nước Pháp dưới thời Lu-i XIV. Ở đây người ta cũng dựa vào chế độ thuế quan bảo hộ của Côn-be để tạo ra những điều kiện cần thiết cho các công trường thủ công và 20 – 30 năm sau mới thấy rõ ràng là trong những điều kiện tồn tại đương thời, nền công nghiệp công trường thủ công quốc gia chỉ có thể được xây dựng trên sự hy sinh lợi ích của nông dân. Kinh tế tự nhiên của nông dân bị phá hoại và bị nền kinh tế tiền tệ đẩy lùi; thị trường trong nước được hình thành, đồng thời lại bị phá hoại hầu như hoàn toàn, chỉ ít là trong một thời gian, do tác động của chính quá trình đó và bởi một sức mạnh chưa từng có mà nhờ đó, tính tất yếu kinh tế đã tự mở đường cho mình, cũng như do tác động của sự tăng thêm thuế khóa dưới hình thức tiền tệ và nhờ những đợt tuyển lính do bấy giờ thi hành chế độ quân thường trực, được hình thành trên cơ sở đăng ký quân dịch, giống như hiện nay, sự gia tăng thuế má ở Phổ là do thực hiện các chế độ nghĩa vụ quân sự phổ cập. Vậy là, thêm vào đó khi xảy ra mất mùa một hoặc hai năm liên tiếp, thì toàn bộ đất nước rơi vào tình trạng khốn khó như ta thấy mô tả trong tác phẩm của Boa-ghin-be và của nguyên soái Vô-băng^{1*}.

Nhưng ở đây có sự khác nhau lớn: sự khác nhau giữa "công xưởng thủ công" cũ với nền đại "công nghiệp" hiện đại, sự khác nhau này (về mặt ảnh hưởng đối với nông dân, những tiểu nông có tư liệu sản xuất riêng) tương ứng với sự khác nhau giữa súng trường kiểu cũ của năm 1680 có nòng trơn bắn phát một, với loại súng trường kiểu hiện đại của năm 1892 có hộp đạn bắn đạn cỡ 7,5mm. Hơn nữa, vào thời gian như năm 1680, nền tiểu nông

1* P.Boa-ghin-be. "Thương nghiệp bán lẻ của nước Pháp"; X.Vô-băng. "Dự án thuế thập phân của hoàng gia".

vẫn còn là phương thức sản xuất thông thường, còn các điền trang lớn chỉ là ngoại lệ, tuy *ngày càng tăng*, nhưng bao giờ cũng vẫn là ngoại lệ, – còn hiện nay việc canh tác ruộng đất tiến hành trên quy mô lớn, với việc sử dụng máy móc, là thông lệ và ngày càng trở thành phương thức sản xuất nông nghiệp duy nhất có thể có. Vì vậy rõ ràng là nông dân ở thời đại chúng ta đang bị đẩy vào chỗ diệt vong.

Ngài còn nhớ điều mà tác giả của chúng ta nói trong bức thư nói về Giu-cốp-xki^{1*}: Nếu nước Nga tiếp tục đi theo con đường mà nó đã bước vào trong năm 1861 thì công xã^{2*} nông dân bị đẩy vào sự diệt vong. Tôi nghĩ rằng hiện giờ chính là lúc điều đó đang bắt đầu được thực hiện. Rõ ràng là đang đến gần cái giờ phút mà – ít ra là ở một số nơi – toàn bộ nền tảng xã hội cũ trong đời sống của nông dân Nga không những mất đi giá trị của nó đối với từng người nông dân, mà còn trở thành xiềng xích đối với họ, hết như điều đó đã xảy ra trước kia ở Tây Âu. Tôi e rằng chúng tôi buộc phải xem công xã^{3*} của các ngài như là một ước mơ về một quá khứ không bao giờ trở lại, và trong tương lai phải tính đến một nước Nga tư bản chủ nghĩa. Không nghi ngờ gì nữa, như vậy sẽ mất đi một cơ hội lớn, nhưng không thể làm gì chống lại thực tế kinh tế. Điều lý thú nhất là ở Nga, chính những người không ngừng khẳng định tính ưu việt không gì so sánh được của các thiết chế nguyên thủy của Nga so với các thiết chế của phương Tây mục nát, đang làm tất cả để phá huỷ những thiết chế nguyên thủy đó và thay thế chúng bằng những thiết chế của phương Tây mục nát!

Nhưng nếu người nông dân Nga bị đẩy vào chỗ biến thành

1* C.Mác. "Thư gửi ban biên tập tờ "Ký sự nước nhà"".

2* Từ "công xã" được Ăng-ghe-n viết bằng tiếng Nga, bằng chữ cái la-tinh.

3* Từ "công xã" được Ăng-ghe-n viết bằng tiếng Nga.

người vô sản – công nghiệp hoặc nông nghiệp – thì địa chủ^{1*} rõ ràng là cũng diệt vong. Theo chỗ tôi được biết, giai cấp này hầu như bị chôn vùi chất nợ nần nhiều hơn là nông dân và buộc phải bán dần các điền trang của mình. Chen vào giữa hai giai cấp này rõ ràng là giai cấp mới của bọn chủ ruộng đất – phú nông nông thôn^{2*} và tư sản thành thị – có thể là cha đẻ của giới quý tộc ruộng đất Nga sau này??

Vụ mất mùa năm ngoái chứng minh rõ ràng tất cả những cái đó. Tôi hoàn toàn tán thành ý kiến của Ngài cho rằng nguyên nhân của nó mang tính chất thuần túy xã hội. Còn việc tàn phá rừng thì không kém gì sự phá sản của nông dân, đó là một trong những điều kiện tồn tại của xã hội tư sản. Không có một quốc gia "văn minh" nào ở châu Âu lại không trải qua hiện tượng đó.

Ở Mỹ¹⁾ – ở Nga cũng như vậy, không nghi ngờ gì nữa – hiện đang trải qua hiện tượng đó. Do vậy, theo tôi, việc tàn phá rừng, về thực chất, cũng là nhân tố xã hội, đồng thời là hậu quả xã hội. Nhưng đồng thời nó rất thường được các bên hữu quan lợi dụng để quy trách nhiệm về những thất bại kinh tế vào một nguyên nhân mà dường như không ai chịu trách nhiệm cả.

Theo tôi, mất mùa chỉ làm *hiện rõ* sự thể đã tồn tại trước kia dưới *trạng thái tiềm ẩn*. Nhưng vụ mất mùa ấy đã đẩy nhanh khủng khiếp quá trình đang diễn ra. Vào vụ gieo trồng mùa xuân này, nông dân sẽ yếu đi vô cùng so với vụ gieo trồng mùa thu

1) Bản thân tôi đã thấy tình hình đó ở Mỹ 4 năm trước đây²⁸⁰. Ở đấy người ta đã có những cố gắng lớn lao để giảm nhẹ hậu quả của hiện tượng ấy và để sửa chữa sai lầm. (*Chú thích của Ăng-ghe-n*)

1* Từ "địa chủ" được Ăng-ghe-n viết bằng tiếng Nga.

2* Từ "phú nông" được Ăng-ghe-n viết bằng tiếng Nga.

năm ngoái, và họ sẽ phải phục hồi lực lượng của mình trong những điều kiện kém thuận lợi hơn nhiều. Những người nghèo khổ nọ nần chồng chất, không có trâu bò thì họ có thể làm gì được, ngay cả ở những nơi mà họ có thể sống qua mùa đông không phải rời bỏ ruộng đất của mình? Do đó, tôi thấy rằng cần nhiều năm mới có thể khắc phục được hoàn toàn những hậu quả của tai hoạ này, mà khi đã đạt được điều đó thì nước Nga sẽ là một nước khác hẳn, thậm chí so với tình trạng của nó ngay vào ngày 1 tháng Giêng 1891. Tạm thời chúng ta chỉ còn cách tự an ủi rằng tất cả những cái đó tựu trung phải phục vụ sự nghiệp tiến bộ của loài người.

Mùa thu năm ngoái, tôi đã gửi Ngài một cuốn sách nhỏ: "Nguồn gốc của gia đình" in lần thứ tư. Tôi gửi bằng thư bảo đảm và đề địa chỉ của mình trên phong bì. Vì sách không gửi trả lại cho tôi, nên tôi hy vọng là Ngài đã nhận được nó.

Rất cảm ơn Ngài đã gửi cho tôi rất nhiều báo và tạp chí – tác phẩm của Men-đê-lê-ép^{1*} đặc biệt lý thú. Nhưng đáng tiếc là chính lúc này tôi rất bận, nên không thể dành cho chúng một sự chú ý xứng đáng với chúng. Ngài sẽ hiểu được tôi bù đầu về những công việc cấp bách đến mức nào, nếu như tôi nói với Ngài rằng từ Tết đến nay – thường là thời gian yên tĩnh nhất đối với tôi – tôi không dành ra được một phút nào cho tập III^{2*}.

Lời chúc mừng của Ngài đã được kịp thời chuyển tới Pa-ri²⁸¹.

Xin gửi Ngài lời chào nồng nhiệt.

Luôn luôn là bạn của Ngài

P. V. Rô-se^{3*}

1* Đ. I. Men-đê-lê-ép "Biểu thuế linh hoạt".

2* – của bộ "Tư bản".

3* Bí danh của Ăng-ghen.

Có tin tức gì về người bạn chung^{1*} của chúng ta không?

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Những năm đã qua" số 2, 1908

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

132

GỬI AU-GU-XTÔ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 16 tháng Ba 1892

Au-gu-xtô thân mến!

Hôm nay tôi muốn yêu cầu anh gửi biên bản tốc ký của phiên họp mà người của chúng ta có nói về vấn đề An-da-xơ – Lo-ren-nơ, còn Din-ghe hình như đã nhân danh đảng đoàn đưa ra lời tuyên bố về vấn đề ấy²⁸². Tôi cảm chắc rằng người ta sẽ hỏi tôi về vấn đề này, cho nên tôi muốn nắm được những tài liệu *chính xác*.

Ở đây, nhân ngày 1 tháng Năm lại bùng lên cuộc đấu tranh cũ^{1*}, nhưng tình hình tạm thời còn thuận lợi. Điều mà hiện giờ tôi viết cho anh thì *không được đăng trên tờ "Vorwärts"*, mà Ghi-lét sẽ đọc và gia công lại để trình bày cho Hai-nơ-man theo tinh thần của mình, nghĩa là tăng bớt "phái độc lập"¹⁹³ và nói

1* – G.A.Lô-pa-tin.

2* Xem tập này, các tr. 389 và 404-406.

xấu đảng đoàn; vì cuộc đấu tranh còn chưa kết thúc, nên mọi cái đăng trên báo chí đều bị lợi dụng để *chống lại chúng ta*.

Vì thế, Ủy ban đầu tiên đấu tranh đòi quy định bằng pháp luật chế độ ngày làm tám giờ²⁷⁷, do Ê-vơ-linh làm chủ tịch, và Hội đồng công liên⁷⁷, do Síp-tơn lãnh đạo (hiện giờ ông ta liên hợp với Hai-nơ-man và Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹), hầu như cùng đồng thời bắt tay vào hành động. Ủy ban đấu tranh đòi ngày làm tám giờ đã đề nghị với Hội đồng công liên cùng hành động như năm ngoái, nhưng đã nhận được sự từ chối khinh bỉ. Ủy ban này đồng thời tìm đến Liên hiệp cấp tiến thủ đô (gồm hơn 50 câu lạc bộ công nhân cấp tiến và các câu lạc bộ xã hội chủ nghĩa trên chừng mực nào đó²⁶⁹), nhưng Hội đồng công liên cũng tìm đến Liên hiệp này. Song, Ê-vơ-linh đã cài bẫy được Hội đồng công liên, giống như hai năm trước đây anh ta bị Hội đồng này cài bẫy²⁸³, nên đã giành được cho mình quyền ưu tiên đối với Công viên^{1*}. Sau đó, Ủy ban đấu tranh đòi chế độ ngày làm tám giờ lại kêu gọi Hội đồng công liên và lại nhận được sự từ chối khinh bỉ. Nhưng liền sau đó, Liên hiệp cấp tiến thủ đô – cũng đã nhiều lần hứng chịu thái độ kiêu căng của Hội đồng công liên (năm ngoái Hội đồng này chỉ cho các thành viên công liên lên diễn đàn dành cho nó, chứ không cho một diễn giả nào thuộc các câu lạc bộ lên diễn đàn ấy) – đã ra quyết định cùng hành động với Ủy ban đấu tranh đòi chế độ ngày làm tám giờ trong bất cứ tình huống nào, nhưng lại một lần nữa tìm cách hòa giải với Hội đồng công liên. Chủ nhật^{2*}, Ủy ban đấu tranh đòi chế độ ngày làm tám giờ hội họp và thảo luận với Liên hiệp cấp tiến thủ đô rằng Liên

1* – Công viên Hai-đơ.

2* – 13 tháng Ba.

hiệp ấy sẽ thử làm việc ấy, rồi sau đó sẽ có quyết định tiếp theo. Tình hình diễn ra như vậy. Ủy ban đấu tranh đòi chế độ ngày làm tám giờ tạm thời ở trong tình hình có lợi nhất. Công viên nằm trong tay nó, đi theo nó là công nhân các xí nghiệp hơi đốt, toàn bộ các công liên nhỏ I-xtơ-En-đơ^{1*} và các câu lạc bộ cấp tiến, – tóm lại là khối quần chúng ít ra cũng đông gấp hai lần so với số người đi theo Hội đồng công liên và liên hiệp của Hai-nơ-man. Liên hiệp này hiện nay im hơi lặng tiếng và phó mặc cho Hội đồng công liên làm việc cho mình. Nếu như hoàn toàn không có những hành động ngu xuẩn nào hoặc thiếu tế nhị nào thì Hội đồng công liên sẽ phải hoặc là nhượng bộ, hoặc là – như hai năm trước đây – giữ vai trò thứ yếu, vả lại, thêm vào đó lại là vai trò đỡ trong cuộc biểu tình.

Tôi đã đọc "Truyện thuyết về Lét-xinh" của Me-rinh đăng trên tờ "Neue Zeit" và cảm thấy hết sức hài lòng. Đây quả thực là một tác phẩm xuất sắc. Nếu là tôi thì có một số điểm sẽ trình bày và nhấn mạnh khác đi, nhưng nhìn chung ông ta đã bắn trúng tâm điểm. Thật là vui mừng thấy rằng, sau hai chục năm qua, quan điểm duy vật về lịch sử trong các tác phẩm của đảng viên trẻ, mà thông thường chỉ là những câu văn rất kêu, rút cục đã được ứng dụng thỏa đáng – với tư cách là kim chỉ nam cho việc nghiên cứu lịch sử. Cau-xky và Ê-đe đã viết mấy tác phẩm không tồi về mặt này, nhưng Me-rinh có chuyên đề riêng của mình – góc độ Phổ của lịch sử Đức mà ông ấy đã nghiên cứu kỹ hơn; nhìn chung ông ấy có cách nhìn tự do hơn và trước hết là phương pháp diễn đạt vững vàng và rõ ràng hơn. Hy vọng rằng tác phẩm ấy được xuất bản thành sách riêng ngay sau khi

1* – khu vực phía Đông Luân Đôn, gồm các khu phố mà cư dân là giai cấp vô sản và dân nghèo.

đăng hết trên tờ "Neue Zeit". Theo tôi biết thì đây là cuộc vây hãm xuất sắc nhất, được tiến hành theo mọi quy tắc, đối với thành trì huyền thoại Phổ: nói về Lét-xinh, nhưng lại ám chỉ ông già Phrit^{1*}. Trong khi đó huyền thoại Phổ nhất định phải bị đập tan trước khi Phổ có thể hòa nhập vào Đức. Về *những tiền đề* của nước Phổ ở phía Đông sông En-bơ, thì trong lịch sử của Đức, cũng như của châu Âu và toàn thế giới, có những chỗ tôi có ý kiến khác, song đây là vấn đề mà Me-rinh chỉ mới lướt qua.

Nhưng sắp đến giờ ăn trưa rồi, cần để cho mụ Phù thủy có cơ hội chứng tỏ phép mầu của mình. Còn về vụ việc I-xtơ-En-đơ²⁸⁴ thì không nên đặc biệt bồn chồn, – tôi nghĩ rằng ở đây không thấy trước mối nguy nào cả.

Gửi bà I-u-li-a^{2*} và bản thân anh lời chào nồng nhiệt.

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Bôn-sê-vích" số 22, 1940

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

133

GỬI PHI-LÍP-PÔ TU-RA-TI Ở MI-LA-NÔ

[Luân Đôn], 18 tháng Ba 1892

Ngài Tu-ra-ti thân mến!

1* – Phri-đrich II.

2* – Bê-ben.

Cảm ơn Ngài về hai bản bài trả lời của "nhân vật có tiếng tăm"²⁸⁵ mà Ngài đã có nhã ý gửi cho tôi. Đương nhiên, tôi không nghĩ đến việc bác bỏ ông ta: nếu như ông ta không muốn nói và đã không nói về những người xã hội chủ nghĩa Đức thì có sao ông ta trích dẫn bài của tôi^{1*} và rút ra kết luận của mình từ những chỗ trích dẫn ấy. Điều đó hoàn toàn không ăn nhập vào đâu cả; trong trường hợp tốt nhất thì cũng phải cho rằng ông ta đã tuyệt đối quên đi điều mà trước kia ông ta đã viết trên tờ "Tribuna"²⁸⁶.

Gửi Ngài lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă.

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: Karl Marx, Friedrich Engels, "Scritti italiani". Milano-Roma, 1955

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

134

GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 30 tháng Ba 1892

Nam tước thân mến!

Tối hôm qua tôi đã đọc xong và gửi trả lại bản in thử lời tựa sau khi sửa chữa kèm theo mấy dòng cho bản in lần thứ hai²⁸⁷.

1* Ph.Ăng-ghen. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

Tôi nghĩ rằng thế là đủ rồi. Lời tựa cũ vẫn còn thích hợp cho một mục đích – ngăn ngừa sự tái diễn của trò bịp bợm kiểu Rốt-béc-tút, giống như mọi thứ hàng hóa thời thượng thuộc loại đó, sự bịp bợm ấy có xu hướng chu kỳ. Dù sao thì lời tựa này cũng hoàn thành nhanh chóng khác thường công việc của mình. Nhưng không phải lỗi của tôi nếu như những vĩ nhân ấy bị lợi dụng trong cuộc đấu tranh chống lại chúng ta, loại người ấy có thể bị diệt bằng hai lời tựa. Ngoài ra, trong hai lời tựa ấy có những luận điểm kinh tế - chính trị học vẫn còn hoàn toàn có ích đối với người Đức; sự bất lực của nhiều người chúng ta trong luận chiến về các vấn đề kinh tế làm người ta ngạc nhiên, nhưng ít làm cho người ta phấn khởi.

Chúc mừng anh đã kết thúc cơn đau đẽ khó khăn để hoàn thành cuốn sách nhỏ của anh về cương lĩnh²²⁷. Đứa trẻ ấy nhất định sẽ mở đường cho mình vào đời. Tác phẩm phổ thông mới có tính chất tổng hợp vẫn rất cần; qua những bài diễn thuyết của diễn giả thường thấy rằng sách ôn tập cần thiết biết chừng nào và còn có rất ít người có thể và muốn đọc những quyển sách dày cộp.

Sự than phiền của anh về tính lơ là của các tác gia Đức, anh nên biến thành nguyên tắc này: những bài mà anh định sử dụng thì gạch dưới bằng bút chì mầu những chỗ tương ứng, rồi gửi lại tác giả sửa chữa; như thế họ sẽ nhanh chóng học được cách viết khác đi. Đương nhiên, nếu ban biên tập sốt sắng đến mức giúp đỡ họ sửa chữa lời văn thì tác giả sẽ viết ngày một cầu thả hơn.

Khi anh than phiền về bản tin, đối với tôi điều đó là dễ hiểu: anh nói chuyện với đồng chí cùng cảnh ngộ bất hạnh. Nhưng anh là biên tập viên, còn tôi thì không; anh có quyền tự hạn chế trong việc trao đổi thư tín thuần túy sự vụ và nếu như anh làm nhiều hơn thì đó chỉ là hứng thú cá nhân; còn tôi, tôi không thể cho phép mình làm điều đó.

Tiện đây nói luôn, bài của Mác nói về Pru-đông đăng trên tờ "Social-Demokrat"²⁸⁸, thì tôi đã *không* đọc bản in thử – tôi không có thời gian.

Về tình hình của Át-le^{1*} có lẽ anh biết nhiều hơn tôi, vì anh nhận được tin tức của Đi-txơ. Tôi đã báo cho Lu-i-da biết ý kiến của anh và yêu cầu Lu-i-da chuẩn bị cho anh bản ghi nhớ về vấn đề ấy mà tôi gửi kèm theo đây. Qua sự tự kiểm chế của cô ấy trong các cuộc trò chuyện với tôi, tôi kết luận – và chắc anh cũng đồng ý với tôi – rằng trong trường hợp này tất cả chúng ta cần phải có sự tự kiểm chế cao độ, rằng bất cứ lời ba hoa thiếu thận trọng nào đều có thể dẫn đến những hậu quả tồi tệ nhất. Đáng tiếc là có nhiều người có thiện cảm, trong trường hợp tương tự, do quan tâm quá mức mà không thể giữ mồm giữ miệng, và nếu như câu chuyện này đã được bàn tán ngang nhiên như thế ở Béc-lin thì cũng đã đủ tệ hại rồi.

"Tình cảnh của giai cấp lao động" rút cục đã xuất hiện ở đây; đáng tiếc là tôi không có bản nào để phân phát, nhưng tôi đã báo cho Xu-ôn Dôn-nen-sai-nơ và Công ty biết về tờ "Neue Zeit". "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội" hiện cũng đã in xong, nhưng cuốn sách quá nhỏ so với giá 2 si-linh 6 pen-sơ (điều này thì thằng cha xuất bản ngu ngốc đã biết từ trước!) nên tôi buộc phải tăng độ dày của nó bằng một phần mở đầu dài. Thôi, hãy chờ xem. Nhưng đó là tác phẩm cuối cùng của tôi, tiếp đó tôi lao vào tập III^{2*}. Từ Pê-téc-bua, người ta báo tin cho tôi (*nói riêng giữa chúng ta với nhau thôi*) rằng bản dịch ra tiếng Nga cuốn "Nguồn gốc của gia đình"²⁸⁹ có lẽ sẽ được xuất bản nay mai. Bài

1* Đây là nói về bệnh tâm thần của vợ V. Át-le là En-ma.

2* – của bộ "Tư bản".

về chủ nghĩa xã hội ở Đức^{1*} hiện nay đã ra mắt bằng tiếng I-ta-li-a, tiếng Ru-ma-ni ("Critica Socială"), tiếng Anh ("People", Niu-Oóc), tiếng Ba Lan ("Przed'swit", ở đây); hai bản dịch sau đều dựa theo bài đăng trên tờ "Neue Zeit".

Chúng tôi gửi lời thăm hỏi tất cả mọi người

Tương quân của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

135

GỬI PA-XCU-A-LÔ MÁC-TI-NHẾT-TI

Ở BÊ-NÊ-VEN-TÔ

Luân Đôn, 30 tháng Ba 1892

Bạn thân mến!

Tôi không thể tìm được số báo "Lotta"^{2*} được nhắc tới trong tám bưu thiếp của Bạn đề ngày 26, nhưng dù sao thì, theo tôi, nếu như một người xã hội chủ nghĩa để cho một trung uý lục quân mới gặp lần đầu giết mình²⁹⁰ thì đó là một sai lầm và tội lỗi đối với lợi ích chân chính của đảng. Ngược lại, các sĩ quan

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

2* – "Lotta di classe".

trẻ nhờ những cuộc đấu súng không hề nguy hiểm gì cho họ, với những người xã hội chủ nghĩa sẽ rất dễ dàng lừng danh là dũng sĩ và ngoài ra còn nhanh chóng thăng quan tiến chức, đồng thời loại trừ được những người ưu tú của chúng ta. Chúng ta không được tạo cơ hội như thế cho họ.

Có thể có những tình huống mà cuộc đấu súng trở thành không tránh khỏi đối với người của chúng ta. Các nghị sĩ Pháp hoặc I-ta-li-a có thể buộc phải tiến hành cuộc quyết đấu chính trị, khi mà việc từ chối tiến hành nó có thể có hại cho đảng nhiều hơn là chấp nhận nó, nhất là khi các nghị sĩ của chúng ta làm cho người ta tức giận. Nhưng khi không có sự tuyệt đối cần thiết mà tiến hành đấu súng, thậm chí gây ra vụ đấu súng, thì tôi cho rằng làm như vậy là vô nghĩa.

Tôi gửi cho Bạn bản dịch tiếng Anh tác phẩm của tôi "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh" vừa mới xuất bản, hy vọng nó sẽ giúp Bạn trong việc học tiếng Anh.

Ph.Ăng-ghen của Bạn

*Công bố lần đầu bằng tiếng I-ta-li-a trên
báo "Mefistofele", 29 tháng Tư 1892*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

136

GỬI HÉC-MAN SLUY-TE-RƠ

Ở NIU-OÁC

Luân Đôn, 30 tháng Ba 1892

Sluy-te-rơ thân mến!

Trước hết phải cảm ơn anh về bức thư anh gửi năm ngoái²⁹¹, nó cung cấp cho tôi rất nhiều tin tức quý giá. Đáng tiếc là tôi không thể đền đáp anh được. Về tình hình chính trị châu Âu có thể biết được đầy đủ, trên những nét chung, qua một số tờ báo chọn lọc kỹ, nhưng để duy trì được thời gian tự do cho công việc, tôi buộc phải, trong chừng mực có thể được, không đi sâu vào sinh hoạt nội bộ của các đảng xã hội chủ nghĩa riêng biệt, nếu không tôi chẳng làm được gì cả. Cho nên về sự phát triển bên trong các đảng ở các nước khác nhau, do phần lớn sự phát triển ấy mang hình thức tranh cãi giữa các nhà lãnh đạo, nên tôi không thể thông báo gì cả, vì ngay cả những điều ít ỏi mà tôi biết được thì thường chỉ là do người ta thông báo bí mật cho tôi thôi.

Nếu như tôi biết rằng bài báo đăng trên tờ "Figaro"²⁹² làm cho các anh thích thú như vậy, thì tôi đã gửi nó cho các anh rồi, vì tôi nhận được bài ấy của La-phác-gơ. Bây giờ nó đã bị quên từ lâu và đã biến mất tăm hơi. Tôi sẽ viết thư đi Pa-ri, nhưng nghĩ rằng chưa chắc tôi đã kiếm được một bản nữa và nhận được của La-phác-gơ những tin tức chính xác. Chắc chắn là La-phác-gơ đã quên việc ấy từ lâu lắm rồi; từ khi trúng cử, nhờ sử dụng vé không mất tiền, anh ta không ngừng chu du khắp nước Pháp, cổ động và tuyên truyền^{1*} (ở đây tôi không chỉ loài người), và rõ ràng là rất thành công. Ngày 1 tháng Năm, do cuộc bầu cử hội đồng thị chính được ấn định chính vào ngày này²⁶⁸, trên khắp nước Pháp trừ Pa-ri, nên lần này sẽ là ngày có ý nghĩa quyết định đối với người Pháp. Tính hiệu danh thúc đẩy họ không lạc hậu so với người Đức.

1* Trong nguyên bản có sự chơi chữ: "propagieren" (xuất xứ từ chữ "propager" trong tiếng Pháp) có nghĩa là "tuyên truyền" và "sinh sôi".

Tôi nghĩ rằng địa vị đặc biệt của công nhân Mỹ bản địa là một trở ngại lớn đối với các anh ở Mỹ. Trước năm 1848, về giai cấp công nhân bản địa, cố định thì chỉ có thể nói đến nó như là một ngoại lệ: bấy giờ, những đại diện ban đầu không đông lắm của nó ở các thành phố miền Đông còn có thể hy vọng chuyển hoá thành nông dân hoặc nhà tư sản. Hiện nay, giai cấp ấy đã phát triển và phần lớn đã được tổ chức vào các công liên. Nhưng nó vẫn còn giữ địa vị có tính chất quý tộc và hễ có cơ hội là giao những công việc lương thấp, không đòi hỏi kỹ thuật chuyên môn, cho những người nhập cư, trong những người này chỉ rất ít người tham gia các công liên có tính chất quý tộc. Nhưng những người nhập cư ấy thuộc rất nhiều dân tộc khác nhau và giữa họ với nhau có tình trạng ngôn ngữ bất đồng, còn phần lớn lại không biết tiếng nước sở tại. Nhưng giai cấp tư sản nước các anh, so với chính phủ Áo, còn giỏi hơn nhiều trong việc xúi bẩy dân tộc nọ chống lại dân tộc kia – người Do Thái, người I-ta-li-a, người Séc v.v. chống lại người Đức và người Ai-rơ-len, và xúi bẩy từng dân tộc trong số đó chống lại tất cả những dân tộc khác; vì thế tôi nghĩ rằng ở Niu-Oóc có sự khác nhau trong mức sống của công nhân mà tôi chưa từng nghe thấy ở các nơi khác. Thêm vào đó là thái độ hoàn toàn thờ ơ của một xã hội phát triển trên cơ sở thuần túy tư bản chủ nghĩa, không có cái nền phong kiến thơ mộng nào cả và thờ ơ với những cuộc đời của những con người phải sống chết trong cuộc đấu tranh cho cuộc sống; theo họ thì đã có quá đủ bọn người ấy rồi, cái bọn "người Hà lan"^{1*}, bọn Ai-rơ-len, bọn I-ta-li-a, bọn Do Thái và bọn Hung-ga-ri đáng ghét, phía sau họ lại còn có

1* Ở Hợp chúng quốc Mỹ "người Hà Lan" là tên gọi để chỉ người Đức.

bọn Giôn^{1*} Trung Quốc, bọn người này vượt xa tất cả bọn người trên kia về sức sống của mình, họ ăn được bất kể thứ gì.

Ở một nước như thế thường không tránh khỏi xảy ra những đợt cao trào thường xuyên tái xuất hiện, và theo sau chúng là các đợt thoái trào cũng tất yếu như vậy. Song cao trào ngày càng mãnh liệt, còn thoái trào ngày càng kém tác hại, cho nên nhìn chung tình hình vẫn tiến triển. Nhưng tôi thấy có một điều không còn hoài nghi gì nữa: nền tảng tư sản thuần túy, không kèm theo đồ rác rưởi tiền tư sản nào, và tương ứng với nó là nghị lực phát triển đồ sộ, biểu hiện ra ngay cả qua những sự khuếch đại phi lý của chế độ thuế quan bảo hộ hiện hành²⁹³ mà một ngày nào đó sẽ dẫn tới một cuộc biến chuyển làm cả thế giới kinh ngạc. Một khi người Mỹ bắt tay vào việc thì họ sẽ tiến hành với nghị lực và tốc độ vùn vụt mà so với nó thì chúng ta ở châu Âu quả thực là những đứa trẻ sơ sinh.

Xin gửi lời chào nồng nhiệt.

Ph.Ăng-ghen của anh

[*Phân ghi thêm của bà Cau-xky*]

Sluy-te-rô thân mến!

Phụ nữ thông thường đều kín tiếng, do đó họ không tỏ ra xun xoe chùng nào chưa cần cái gì đó. Tôi rất muốn có được những tài liệu chính xác về phong trào phụ nữ ở Mỹ đấu tranh cho các quyền công dân, nghĩa là về quyền bầu cử và đặc quyền ở các bang, không những trong lĩnh vực bầu cử ở nhà trường và cơ quan thị chính mà cả về mặt chính trị v.v.. Tôi, nghĩa là Tướng quân, đã nhận hộ tôi, do Doóc-gơ gửi tới, hai tờ báo quan trọng nhất của những người chủ trương nữ quyền "Woman's Journal" và "Woman's Tribune". Nhưng tôi cần cái gì đó hơn thế – tôi cần tài liệu khảo cứu ngắn gọn nhưng điểm được đầy đủ sự phát triển lịch sử của phong trào phụ nữ đòi

1* – biệt hiệu của người Trung Quốc ở Mỹ.

các quyền công dân cho phụ nữ, chứ không phải những lời thổ lộ chán đến kinh người của những người bênh vực các quyền công dân của phụ nữ. Cuốn sách mà ngài...^{1*}

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker. Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

137

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GÔ Ở LÔ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 4 tháng Tư 1892

Lau-ra thân mến!

Hôm nay tôi chỉ viết đôi lời để yêu cầu cháu theo dõi tờ "Éclair". Sáng thứ sáu^{2*}, tôi hoàn toàn bất ngờ thấy Ê-min Ma-xác xuất hiện và yêu cầu cho tờ báo thay đổi thất thường ấy được phỏng vấn. Tôi đã đồng ý vì ông ta hứa sẽ đưa tôi xem bản ghi chép của mình, đồng thời tôi nghĩ rằng bằng cách như vậy tôi có thể đập lại bọn phi-li-xtanh ở Pa-ri. Hôm qua tôi đã xem bản viết tay và đã *soạn lại nó hầu như hoàn toàn*. Phải chăng cháu sẽ có nhã ý gửi cho tôi 4 – 6 bản của số báo ấy

1* Đoạn cuối bức thư không còn nữa.

2* – 1 tháng Tư.

ngay khi bài phỏng vấn được đăng? Nếu như họ đăng đúng thì tôi cần những số báo ấy để gửi đi các nơi, còn nếu như sai, thì tôi lập tức phản đối việc không giữ lời hứa ấy²⁹⁴.

Dù sao đi nữa, sau cuộc phỏng vấn vừa qua gây ra sự khó chịu dai dẳng, sau này tôi sẽ từ chối loại đề nghị ấy, vì trên thực tế tôi phải làm toàn bộ công việc (hôm qua từ 11 giờ đến 3 giờ, lẽ ra khi thời tiết ấm áp như vậy có thể đi dạo chơi), thậm chí như vậy nó không phải là cái mà tôi cần và không phản ánh tư tưởng của tôi. Tất cả đám người ấy thật đáng nguyền rủa!

Tôi đã ở Rai-đơ một tuần và điều đó có lợi cho tôi. Pum-pxơ và đám trẻ con đều khoẻ, Péc-xi thì hết bệnh nọ đến tật kia, nào là cảm cúm, viêm phổi, viêm màng phổi, viêm họng v.v. và hiện nay vừa mới bình phục.

Tôi đang bận viết phần mở đầu^{1*} ma quỷ cho Xu-ôn Dôn-nen-sai-nơ và Công ty mà tôi không sao làm vừa lòng họ được, và vì phần mở đầu ấy sẽ dài, nên chiếm mất của tôi cả một tuần lễ. Hễ tôi hoàn thành nó là cháu sẽ nhận ngay được một bức thư dài.

Gửi lời thăm vị nghị sĩ đang đi du lịch^{2*}, anh ta không những là một chàng độc thân đi lang thang, mà còn là một con châu chấu^{3*}.

Lu-i-da và tôi gửi lời thăm cháu.

1* *Ph.Ăng-ghe-n*. Lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Anh tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

2* – P. La-phác-gơ.

3* Chơi chữ: "grass widower" nghĩa là "người độc thân", "grasshopper" nghĩa là "con châu chấu", ám chỉ nhiều chuyến đi cổ động của La-phác-gơ.

Ông già trước sau như một của cháu

Tướng quân

Tuần sau, chúng tôi sẽ chờ đón Bê-ben ở đây nếu như tình hình sức khoẻ kém không ngăn cản ông ấy – ông ấy cảm thấy hoàn toàn khó ở do làm việc mệt nhọc và xúc động quá mức.

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

138

GỬI HĂNG-RI BRI-XÁC Ở PA-RI

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn, sau 7 tháng Tư 1892]

Ngài thân mến!

Tôi vừa mới nhận được thư của Ngài đề ngày 7 tháng này (dấu bưu điện là hôm qua). Cuốn sách nhỏ^{1*} mà Ngài có nhã ý gửi cho tôi, còn chưa tới. Tôi sẽ chăm chú đọc nó. Nhưng tôi cực kỳ tiếc rằng tôi không thể giúp thực hiện việc mà Ngài yêu cầu tôi²⁹⁵. Nếu như tôi viết cho Ngài bài bình luận về tác phẩm

1* *A.Bri-xác*. "Xã hội theo chủ nghĩa tập thể".

của Ngài để đăng trên báo chí thì trước hết sự lịch thiệp có thể ngăn cản tôi phát biểu hoàn toàn thẳng thắn. Thêm vào đó, điều mà tôi có thể làm cho Ngài thì tôi cũng phải làm đối với mỗi người xã hội chủ nghĩa ngay thẳng – người Pháp, người Đức, người Anh, người I-ta-li-a, người Tây Ban Nha, người Đan Mạch v.v. và v.v. – và việc đó sẽ dẫn tôi tới đâu? Tôi không thể chi phối thời gian của mình, dù chỉ là một ngày. Sau hết, điều suy nghĩ quan trọng hơn tất cả những suy nghĩ khác là hiện nay trước mặt tôi có một công việc rất nặng nề đè nặng lên lương tâm tôi nhiều năm nay, – chính lý tập III bộ "Tư bản" của Mác, – và nhiều tháng trước đây tôi đã quyết định không làm việc gì khác chừng nào chưa hoàn tất nghĩa vụ không thể trì hoãn được ấy.

Xin Ngài hãy tin và nhận lấy những tình cảm tốt đẹp nhất của tôi.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

139

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở XANH-HA-LEN

Luân Đôn, 16 tháng Tư 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Phải thừa nhận rằng bức điện của anh đã gây nên một niềm thất vọng ghê gớm. Nhưng làm gì được khi đã mắc bệnh, hy vọng anh đã bình phục đến mức chịu đựng được một cách thuận lợi cuộc hành trình và hiện nay được thở hít không khí vùng núi An-pơ có lợi cho anh. Nhưng hiện nay anh phải có bốn phen, đến tháng Năm tới, sẽ đưa bà I-u-li-a^{1*} cùng đến đây; trong những dòng gửi kèm ở đây, tôi đã làm hết sức mình theo hướng đó và yêu cầu anh ủng hộ tôi một cách kiên quyết nhất.

Về những nhân vật ở Pa-ri thì có hai người đã đến nhà tôi¹⁹⁶ trước khi nhận được thư anh. Tôi đã yêu cầu họ lại đến đây ngày hôm sau, thứ tư^{2*}, đến ngày đó chắc chắn sẽ có thư anh. Khi thư tới, tôi đến gặp I-u-li-út^{3*}, còn Lu-i-da đến gặp một trong hai người ấy – ở nơi tận cùng của trái đất, – nhưng không gặp ai cả và để lại một bức thư ngắn. Rút cục, tối thứ năm một trong hai người đã đến (người kia đã ra đi vào sáng thứ tư) và nói với tôi rằng do tình hình nào đó, công việc có thể lui lại, rằng họ hy vọng hoàn thành nó mà không có sự giúp đỡ của các anh và họ chỉ tìm đến các anh khi cực kỳ cần thiết. Những việc còn lại đều không gấp, nên khi nào anh tới chúng ta sẽ trao đổi bằng miệng với nhau.

Chúng tôi không hiểu tại sao anh muốn từ Xanh-Ha-len trở về cái đụn cát đế quốc^{4*}. Ở đây anh lại rơi vào một đồng công việc đến mức hết ngày nọ sang ngày kia, sức khỏe của anh sẽ lại xấu đi, rồi bác sĩ đến và không nói chuyện dài dòng, sẽ gửi

1* – Bê-ben.

2* – 13 tháng Tư.

3* – Mốt-te-lơ.

4* – Béc-lin.

anh đi Các-xbát^{1*}. Tôi rất ngưỡng mộ Các-xbát – nghĩa là vì người khác chứ không phải vì bản thân tôi – bởi vì tôi đã thấy ở đó Mác bình phục như thế nào²⁹⁷; giá như Mác đã có thể bắt đầu điều trị ở đó sớm tám năm thì chắc chắn còn sống cho đến bây giờ. Đối với mọi thứ bệnh về dạ dày và gan, Các-xbát đặc biệt công hiệu, và theo tôi, vào tháng Sáu, anh cần uống trong vòng 4 - 6 tuần thứ nước – tư bản ấy (là tư bản, bởi vì nó tạo cho anh giá trị thặng dư về sinh lý và cho các chủ khách sạn ở Các-xbát giá trị thặng dư về kinh tế), còn bác sĩ Phle-cle-xơ, bạn của Mác và Tút-xi – Tút-xi sẽ kể cho anh nghe về bác sĩ ấy – sẽ chăm lo làm sao cho anh khỏi buồn chán; đó là một trong những người hóm hỉnh nhất châu Âu.

Tôi định viết cho anh sớm hơn, nhưng để tránh mọi chuyện bàn tán ngồi lê đôi mách, tôi buộc phải viết phần lời tựa rất tệ hại^{2*}. Chuyện ấy là theo lệ thường ở Anh. Ê-vơ-linh dịch "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội" của tôi cho Tủ sách xã hội, mỗi tập giá 2 1/2 mác. Tôi đã nói rằng bán cuốn sách nhỏ ấy với cái giá như vậy là gian lận. Không, Ê-vơ-linh nói, đó là việc của anh ta, người xuất bản – một cuốn sách xuất bản dày một chút, một cuốn khác mỏng một chút, gộp lại sẽ được cái gì đó trung bình (đặc biệt là đối với ai đó bỗng nhiên tìm thấy những điều thú vị chỉ có trong những cuốn sách mỏng). Huống hồ người xuất bản đã xem nguyên bản bằng tiếng Đức và đã nắm rõ toàn bộ sự việc. Thôi được. Công việc đã xong rồi. Do dùng bộ chữ in cách nhau gần quá, nên được khoảng 117 trang. Bây giờ người

1* - Các-lô-vi – Va-ri.

2* Trong nguyên bản có sự chơi chữ: "Nachrede", nghĩa là "chuyện ngồi lê đôi mách", và "Vorrede", nghĩa là "lời tựa".

xuất bản – họ ông ta là Dôn-nen-sai-nơ, nhưng hình như dưới ánh sáng mặt trời chói chang nhất ông ta có khi chẳng trông thấy gì cả^{1*} – phát hiện thấy rằng như thế không ổn, nên yêu cầu tôi viết lời tựa khá dài. Song điều đó không đơn giản như thế. Có thể nói rằng lần đầu tiên tôi phải đứng trước công chúng Anh có học vấn^{2*}, do đó phải suy nghĩ đến nát óc. Kết quả là viết ra được một bài luận văn dài bàn chuyện này chuyện kia, nói về tất cả mà chẳng nói được gì cả, song sởi chỉ đồ xuyên suốt bài viết ấy là sự châm biếm sâu cay cười giễu giai cấp tư sản Anh, – tôi muốn biết xem bọn phi-li-xtanh Anh nói gì về việc ấy. Tôi cho đăng lời tựa ấy bằng tiếng Đức trên tờ "Neue Zeit"²⁹⁸ – hy vọng nó sẽ làm cho các anh thích thú.

Thôi, để khỏi đến quá giờ đóng cửa bưu điện, tôi cùng Lu-i-da nhờ anh chuyển lời hỏi thăm đến Phri-đa^{3*} và Xi-mông – hình như họ cũng dự định đi Luân Đôn? – và đành dừng bút, thư bắt tận ngôn.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Trong nguyên bản có sự chơi chữ dựa trên sự đồng âm giữa Sonnenschein, tên một dòng họ, và từ "Sonnenschein" nghĩa là "ánh sáng mặt trời".

2* Trong nguyên bản là tiếng địa phương Béc-lin: "jebildeten".

3* – Xi-mông.

140
GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GỎ
Ở LƠ-PÉC-RÔ

[Luân Đôn], 19 tháng Tư 1892

Rút cục tôi đã thở phào nhẹ nhõm! Khi Dôn-nen-sai-nơ phát hiện thấy rằng sau khi dùng bộ chữ cách nhau gần quá mức thì cuốn sách "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội" do Ét-uốt dịch xem ra mỏng ghê gớm so với giá tiền 2 si-linh 6 pen-xơ (điều này thì tôi đã nói với anh ta ngay từ đầu), anh ta liền khẩn khoản yêu cầu tôi viết một lời tựa dài. Vì tôi đã *hứa* viết lời tựa như vậy và trong lòng tôi tràn ngập nhiều điều muốn nói với bọn phi-li-xtanh ở Anh, nên tôi bắt tay vào việc và rút cục lời tựa đã viết xong. Nhưng cần nói rằng nó chỉ bằng một nửa toàn bộ cuốn sách và nó cần được viết rất thận trọng, vì bọn phi-li-xtanh Anh không chịu đựng nổi khi người nước ngoài chế giễu họ, nhưng tôi không sao nhận được điều đó.

Tuy nhiên, cháu có nghe được tin tức gì về Ra-vê và bản dịch của anh ta không²⁹⁹? Cuốn sách đúng ra đã phải xuất bản rồi.

Bây giờ nói về bức thư vừa rồi của cháu. Tôi cho rằng hai việc ấy phải xem xét riêng: 1) quan hệ của chúng ta với phái Blăng-ki thuộc trường phái cũ và 2) quan hệ của chúng ta với phái Bu-lăng-giê – Blăng-ki.

Điều thứ nhất. Tôi vẫn nghĩ rằng sự bất đồng giữa chúng ta với Vai-ăng đã bắt đầu từ tháng Tư năm ngoái^{1*}, và hành động của người của chúng ta cũng không phải hoàn toàn không đáng chê

1* Xem tập này, các tr. 125, 133, 135.

trách. Bấy giờ chúng ta hợp tác thân thiện với Vai-ăng, còn phái A-lê-man³⁴ là phái thứ ba và muốn chúng ta hoàn toàn thừa nhận chúng. Tiếp đó, người của chúng ta không thương lượng trước với phái Blăng-ki mà đã đặt ra kế hoạch tổ chức các cuộc tuần hành đến tòa thị chính và điện Buốc-bông^{1*}, và cử đoàn đại biểu đến gặp các nghị sĩ. Đương nhiên, phái Blăng-ki phản đối việc đó, vì không muốn gặp mặt *bọn phản bội* họ. Nhưng người của chúng ta vẫn kiên trì và như vậy, theo tôi phán đoán, đã *thúc đẩy* phái Blăng-ki liên minh với phái A-lê-man. Tôi cho rằng trong trường hợp này, người của chúng ta hành động không hoàn toàn đúng, và lại tự trung hành động ấy không đem lại cho họ lợi ích gì vì toàn bộ kế hoạch đã bị thất bại.

Điều gì đã xảy ra từ đó thì tôi biết rất ít, song không nghi ngờ gì nữa, một khi đã tồn tại nguyên nhân thứ nhất ấy của sự không tín nhiệm nhau giữa phái Blăng-ki và chúng ta, thì bọn ô hợp thuộc phái Blăng-ki, với sự giúp đỡ của phái A-lê-man, sẽ không khó khăn gì trong việc khoét rộng lỗ hổng ấy và củng cố liên minh giữa phái Blăng-ki và phái A-lê-man, như vậy, chúng ta lại trở thành thiểu số vô vọng ở Pa-ri. Đó chưa phải là điều bất hạnh lớn nếu như chúng ta thắng lợi ở các tỉnh, còn Pôn và Ghết làm việc xuất sắc nhằm mục đích ấy, và tôi hy vọng rằng chúng ta có thể chờ đợi những thắng lợi lớn vào dịp kỷ niệm ngày 1 tháng Năm, để cho bọn Blăng-ki và A-lê-man phải rơi vào cảnh tự mình lo liệu lấy.

Bây giờ nói về liên minh với phái Bu-lăng-giê cũ ở nghị viện. Như tôi đã nói từ trước^{2*}, quần chúng đã từng bị lừa bịp thô bỉ, như đã xảy ra trong trường hợp Bu-lăng-giê, sau khi phát

1* - tòa nhà dùng làm trụ sở của hạ viện Pháp.

2* Xem tập này, các tr. 405 - 406.

hiện ra sự lừa gạt thì họ sẽ nhạy cảm hơn với tiếng nói của lý trí và có thể liên hợp với chúng ta. Chúng ta có quyền nhận lấy di sản *đó* của chủ nghĩa Bu-lăng-giê. Nhưng tôi nghĩ rằng nếu đồng thời tiếp nhận các lãnh tụ của phong trào ấy không phải với tư cách các cá nhân mà như bản thân họ đã tự đánh giá, theo cấp bậc của họ trong bè lũ Bu-lăng-giê, thì đó lại hoàn toàn là việc khác. Tôi không thể không có thái độ khinh miệt cao độ đối với những kẻ đã rơi vào cạm bẫy đó, dù họ làm với bất kể lý do nào. Không gì làm tổn hại đến tiếng tăm người Pháp ở nước ngoài hơn là sự say mê mù quáng đó đối với nhân vật cứu tinh mới của xã hội - mà là loại cứu tinh nào kia nhỉ! Nếu như đó chỉ là những nhà tư sản, nhưng vấn đề là đông đảo quần chúng giai cấp công nhân cũng phục lăn ra trước kẻ bẻm mép ấy! Làm sao một người có đầu óc lạnh mạnh lại tin tưởng vào những con người cột chặt số phận mình vào kẻ hưởng lạc ấy, hấn ta đã có những âm mưu cùng với phái cộng hòa cực đoan, phái giáo quyền, phái bảo hoàng - với tất cả bọn chúng ngay một lúc, và có lẽ hấn cũng là "thằng cuội bầm sinh" như X.Dôn-nen-sai-nơ, theo như chính lời phát biểu của bản thân Dôn-nen-sai-nơ nói với Bác-xơ! Hiển nhiên những con người ấy hoặc là thiếu bản lĩnh, hoặc là không có đầu óc, hoặc không có cả hai thứ đó, và đương nhiên không nên giao thiệp với họ. Chúng ta được lợi gì với bọn chúng?

1) Chúng ta không thể tin tưởng chúng, dù chỉ trong giây lát.

2) Nếu như chúng ta cùng bọn họ hình thành một nhóm tại nghị viện thì nhờ *vượt trội hơn chúng ta về số lượng*, họ có thể không đếm xỉa đến chúng ta khi đưa ra những quyết định vô lý nhất, những quyết định này hoặc sẽ bó chân bó tay chúng ta, hoặc sẽ buộc chúng ta lại chia tay với họ, – việc đó đặt chúng ta vào tình trạng xấu hơn trước kia. Nếu như tôi buộc phải phục

tùng đa số thì, xét cho cùng, tôi thà chọn cái đa số do Vai-ăng lãnh đạo chứ không phải cái đa số do Gran-giơ và bè lũ cầm đầu.

3) Vì tất cả bọn người ấy đều chui vào nghị viện bằng con đường bịp bợm và hầu như chắc chắn rằng chúng sẽ bị tổng cổ đi trong cuộc bầu cử sau, cho nên chúng ta có nên đoàn kết nhất trí với họ không?

Nếu như Ác-ghi-ri-a-de-xơ điên cuồng chống lại người Đức thì nên đối xử như thế nào với Rô-sơ-phoóc và tờ báo của ông ta^{1*}, tờ báo đó rõ ràng là nhận tiền của Nga (ít ra là một số biên tập viên của nó) và sử dụng các bài của Nga?

Sự đoạn tuyệt với các phần tử Blăng-ki thuộc trường phái cũ có thể là không tránh khỏi, và có thể chấp nhận sự đoạn tuyệt ấy, nhưng tôi không thấy có một ưu thế thực tế nhỏ nhoi nào trong việc chúng ta liên minh với những kẻ nguyên là thuộc phái Bu-lăng-giê cấp tiến trong nghị viện. Phải chăng chúng ta đã hy sinh những cơ hội rất quan trọng sau này chỉ là để tạo ra cái vẻ bề ngoài của nhóm nghị sĩ 25 người trong nghị viện?

Nhưng dù sao thì việc đã rồi, không sao cứu vãn được. Tôi chỉ hy vọng rằng bạn bè của chúng ta sẽ không quá tin vào những đồng minh mới của mình. Và tôi thấy rằng, đảng ta ở Pháp hiện đã đủ mạnh để chịu đựng được hậu quả của một vài sai lầm mà không bị tổn thất nghiêm trọng.

Những đồng minh mới của chúng ta không hề thực tế tăng cường cho hàng ngũ của chúng ta ở Pa-ri, điều đó được chứng minh bằng sự việc là cả Pôn và Ghết đều lên miền Bắc nước Pháp vào ngày 1 tháng Năm; rõ ràng là việc đó chẳng khác nào chúng ta giao phó hoàn toàn Pa-ri của ngày 1 tháng Năm cho

1* – "L'Intransigeant".

phái Blăng-ki và phái Khả năng³¹. Như tôi đã nói, việc đó không có tác hại lớn nếu như chúng ta có thể chiến thắng họ ở các tỉnh. Nhưng nếu như những đồng minh mới của chúng ta không mạnh ở Pa-ri thì, quỉ mới biết được, *họ mạnh* ở đâu?

Bài của cháu về sự can thiệp của tôn giáo vào công xưởng, xem ra là cực kỳ gay gắt đối với các luật lệ báo chí ở Áo. Bài gần đây của cháu về công việc làm đêm^{1*} đã được đăng. Lu-i-da yêu cầu cháu đừng giận cô ấy về một vài sai lầm đã mắc phải ở Viên.

Chúng tôi đã đợi Bê-ben đến đây dự lễ Phục sinh, nhưng ông ấy ốm (viêm dạ dày và viêm ruột) nên bác sĩ không cho ông ấy đi. Ông ấy hy vọng đi vào giữa tháng Năm. Đây đã là lần thứ ba bị cơn bệnh phát ra trong vòng một năm, và ông ấy đã nhận được lời cảnh báo nghiêm khắc của bác sĩ chuyên khoa. Bác sĩ đã gửi ông ấy đi Các-xbát^{2*}, tôi nghĩ rằng điều đó sẽ lại vực ông ấy dậy.

Giôn Bun lại chứng tỏ toàn bộ sự tàn bạo của mình ở bến xe Hem-pơ-xtét-Hít: khoảng năm giờ, do sợ cơn mưa đang ập xuống, đám đông lao từ cầu thang xuống và dè chết đám người, phần lớn là phụ nữ và trẻ em, hơn mười hai người bị thương. Liệu có thể tưởng tượng được rằng đám đông người Pháp đã có thể làm được một việc như thế?

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ăng-ghen

Lu-i-da gửi lời thăm cháu.

Việc cử một vài đại biểu đến đây dự lễ 1 tháng Năm tiến

1* *L.La-phác-gơ*. "Công việc làm đêm của phụ nữ ở Pháp".

2* – Các-lô-vi – Va-ri.

hành ra sao? *Hai đại biểu của phái Khả năng sẽ có mặt ở đây* (xem "Chronicle" có đăng bức thư của A-đôn-phơ Xmít gửi Síp-tơn mà chúng tôi đã gửi cho cháu³⁰⁰). Ét-uốt đã viết thư cho các cháu về việc ấy. Nếu như người ở chỗ cháu không thể cử người đi thì hãy tìm cách để Ủy ban toàn quốc của đảng cử Bon-ni-ê làm đại biểu và hãy viết thư cho biết. Chớ để cho phái Khả năng vượt lên trước những người ở chỗ cháu với tư cách đại biểu của nước Pháp. Nhưng việc này sẽ phải tiến hành một cách *chính thức*.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Lưu trữ lịch sử" số 2, 1956

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

141

GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 20 tháng Tư 1892

Nam tước thân mến!

Lời tựa viết cho lần xuất bản bằng tiếng Anh tác phẩm "Chủ nghĩa xã hội..."^{1*}, đương nhiên, anh sẽ nhận được bản bằng tiếng Đức – dĩ nhiên là như thế rồi. Nó phải được xuất bản, mà cái bài

1* *Ph.Ăng-ghen*. Lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Anh tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

dài ấy tôi sẽ cho đăng ở đâu được, nếu không phải là trên tờ "Neue Zeit"? Hôm qua nó đã được gửi đi, cho nên chừng nào tôi chưa nhận được bản in thử thì tôi không thể làm gì được cả. Lời tựa được viết ra dài ghê quá. Tôi đã dốc vào đấy tất cả sự thù ghét chứa chất trong tôi đối với bọn tư sản Anh và tôi sốt ruột chờ xem bọn phi-li-xtanh Anh sẽ nói gì về việc này.

Về ngày 1 tháng Năm thì ở đây cuối cùng mọi việc đã được giải quyết xong xuôi hoặc, nói đúng hơn, hoàn toàn ngược lại. Hội đồng công liên⁷⁷ và Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹ dốc hết sức để lần này nắm lấy toàn bộ công việc và nhất là hoàn toàn gạt bỏ Đồng minh đấu tranh đòi chế độ ngày làm tám giờ⁸¹. Hiện giờ, Liên đoàn dân chủ - xã hội hoạt động sát cánh với những phần tử phản động nhất trong Hội đồng các công liên – Síp-tơn và những người khác – và trong vấn đề cuộc biểu tình ngày 1 tháng Năm thì nó đã hoàn toàn phục tùng Hội đồng các công liên. Người ta cho rằng Hội đồng các công liên sẽ mở chiến dịch phản đối những phần tử độc lập ở I-xtơ-En-đơ^{1*}, còn Liên đoàn thì mưu toan đục nước béo cò trong cái trò này. Những phần tử bị gạt bỏ như đã nói ở trên, đương nhiên tập hợp xung quanh Ê-vơ-linh, và trụ cột của họ là: 1) Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt⁴⁹, 2) Liên hiệp cấp tiến thủ đô, 3) một loạt các công liên nhỏ, họ thà đóng một vai trò nhất định trong Đồng minh đấu tranh đòi chế độ ngày làm tám giờ, hơn là phục tùng các công đoàn cũ sặc mùi tiểu tư sản thuộc Hội đồng các công liên. Cả hai bên đều ra sức bày mưu tính kế, và trong cuộc mít-tinh của đại biểu, các tổ chức công nhân Luân Đôn đương nhiên đã hình thành một đa số giả tạo, và Hội đồng các công liên đã

1* – khu vực phía Đông Luân Đôn, gồm các khu phố mà cư dân là giai cấp vô sản và dân nghèo.

chiếm được vai trò lãnh đạo cuộc biểu tình. Tuy Hội đồng các công liên ban đầu quyết định không tiến hành *bất cứ* cuộc thương lượng nào với Đồng minh đấu tranh đòi chế độ ngày làm tám giờ, song nó vẫn buộc phải để cho, lúc đầu là một, rồi sau đó là hai đại biểu của Đồng minh tham gia Ban chấp hành, cũng như để cho Đồng minh có hai diễn đàn ở Công viên^{1*}. Ngoài ra Liên hiệp cấp tiến thủ đô cũng có hai diễn đàn, cũng do chúng ta chi phối, trong khi đó Liên đoàn dân chủ - xã hội thì chỉ có vắn vắn hai diễn đàn.

Vì đối với những người chiếm đa số trong Hội đồng công liên thì ngày làm tám giờ chỉ có nghĩa là tám giờ đó phải được trả lương bình thường, còn bất cứ công việc làm thêm nào cũng đều phải được trả lương gấp rưỡi hoặc gấp đôi, *cho nên yêu sách về ngày làm tám giờ đối với những con người đó là cái gì hoàn toàn khác với yêu sách của chúng ta*, thành thử trong năm nay, sau ngày 1 tháng Năm, cuộc xung đột sẽ nổ ra thực sự và cuộc đấu tranh lại bắt đầu. Vấn đề ấy ở đây rút cục lại được đưa vào chương trình nghị sự. Do đó, anh đừng có nghe lời bàn luận về ngày 1 tháng Năm ở Anh của tờ "Vorwärts" v.v.. Theo quan điểm của chúng tôi thì toàn bộ sự việc ấy là sự lừa bịp thuần tuý; cái kiểu ngày làm tám giờ theo tinh thần của câu lạc bộ Pic-uych ấy³⁰¹ phải được bóc trần từ lâu và khi đó sẽ chấm dứt tình trạng lập lờ nước đôi mà hiện nay Liên đoàn dân chủ - xã hội và phái pha-biêng²⁰ đang lợi dụng.

Tờ "Workman's Times" *chỉ* có thể sử dụng làm tài liệu thực tế. Biên tập viên^{2*} là người tỉnh lẻ, say mê thứ văn chương thông tục, ra sức lấy lòng tất cả mọi người, do đó ba hoa và đăng tải

1* - Công viên Hai-đơ.

2* - Bóc-giéc.

đủ mọi điều nhằm nhí. Song, mọi tin tức đều đến từ bản thân công nhân, mặc dù "Chú bé sai vật" và mẹ chú, "Nhà mác-xít" (một kẻ ngốc hiếm thấy), "Người vô sản" v.v. đương nhiên còn tỏ ra hết sức vô lý¹⁾.

Bà cô Vi-sne-vét-xcai-a bị chồng ngược đãi theo kiểu lính tây, đã ly hôn với ông ta, lấy lại tên gọi là bà Ken-li và sống ở Si-ca-gô với ba đứa con thuộc về bà ta theo phán quyết của toà án.

Tôi rất muốn biết người Pháp của chúng ta đã đạt được gì trong cuộc bầu cử hội đồng thị chính ngày 1 tháng Năm²⁶⁸. Đó là cuộc thử thách thực sự đầu tiên đối với họ.

Chúng tôi gửi lời thăm tất cả các anh.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách "Aus der Frühzeit des Marxismus Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag. 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

142

GỬI PA-XCU-A-LÔ MÁC-TI-NHẾT-TI Ở BÊ-NÊ-VEN-TÔ

Luân Đôn, 21 tháng Tư 1892

Bạn thân mến!

1) Tờ "Workman's Times" đã hợp nhất với tờ "Trade Unionist" trước kia và nhận vào bộ biên tập của nó Ne-sơ mà anh có biết. Do vậy ở đây người ta cũng cảm thấy ảnh hưởng của nhà kỷ niệm Tô-in-bi³⁰² mà anh cũng biết. (*Chú thích của Ph.Ăng-ghen*).

Rất tiếc rằng tôi không thể gửi cho Bạn bản tiếng Đức cuốn "Tình cảnh của giai cấp lao động" – "Cuốn sách đó không còn bày bán đã hơn 16 năm nay rồi, thậm chí trong mục lục của cửa hàng sách cũ, các bản in cũ cũng chỉ thỉnh thoảng mới thấy và giá đắt khó tin được (30 - 40 mác!). Tôi định cho xuất bản bản in mới, một khi tôi kết thúc công việc với tập III bộ "Tư bản" của Mác.

Qua bản dịch lời tựa ra tiếng Anh của Bạn, đăng trên tờ "Critica Sociale"³⁰³, tôi vui mừng thấy rằng Bạn đã có những tiến bộ lớn trong tiếng Anh. Nhưng tôi không khuyên Bạn dịch cuốn sách đó từ bản tiếng Anh, vì bản dịch ấy rất kém và đầy rẫy những từ ngữ Mỹ mà tôi đã không thể xóa đi toàn bộ được.

Nếu như Bạn nắm tiếng Anh đến mức dịch được trôi chảy mà không cần đến từ điển, thì có lẽ La-bri-ô-la, Tu-ra-ti hoặc ai đó nữa trong số bạn bè sẽ kiếm được cho Bạn công việc văn chương để cuối cùng giải thoát Bạn ra khỏi cảnh bần cùng và cô đơn ở Bê-nê-ven-tô. Hễ Bạn có thể thoát ra khỏi đó mà đến Rô-ma hoặc Mi-la-nô thì chắc chắn Bạn sẽ tìm được việc gì đó thích hợp.

Dịch lời tựa của tôi là một việc rất không dễ dàng, ở đấy có một số cách nói hoặc hoàn toàn không có trong từ điển, hoặc được giải thích không theo ý nghĩa mà tôi sử dụng.

Tôi không thể nào cảm ơn Bạn đầy đủ được về việc Bạn đã dịch một cách cẩn thận các tác phẩm của tôi, qua đó Bạn đã giúp đỡ rất nhiều không những cho tôi, mà còn cho quan hệ quốc tế giữa những người xã hội chủ nghĩa I-ta-li-a và Đức. Bạn sẽ nhanh chóng lại nhận được của tôi một cái gì đó - bản in tiếng Anh tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội" với phần lời tựa mới rất dài, sẽ được đăng trên tờ "Neue Zeit" bằng tiếng Đức²⁹⁸.

Ngay từ đầu tôi đã cảm thấy rằng Phan-tu-txi là một tên bịp bợm. Tôi cho rằng Bạn sẽ hành động đúng nếu thu hồi ở ông ta bản viết tay và các tờ in thứ³⁰⁴, – ai mà biết được, liệu hắn có còn muốn xuất bản cái gì nữa hay không?

Gửi Bạn lời chào chân thành.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: "La corrispondenza di Marx e Engels con italiani. 1848 - 1895". Milano, 1964

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

143

GỬI GIÔ-HAN HEN-RÍCH VIN-HEM ĐI-TXƠ³⁰⁵ Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 23 tháng Tư 1892

Ngài Đi-txơ thân mến!

Xin gửi kèm mấy dòng đề phòng nếu Ngài muốn cho Ô.Vi-găng xem^{1*}.

Hễ cuộc thương lượng sơ bộ kết thúc là có thể đưa in, nếu như Ngài đồng ý với tôi rằng cuốn sách phải được xuất bản không những không có những sự sửa đổi, mà không có cả những

điều bổ sung, nhiều lắm là chỉ thêm mấy chú thích ngắn cùng với lời tựa mới. Lúc ấy Ngài có thể gửi cho tôi bản dập thử để tôi xem lại và tôi có thể sẽ thêm mấy chú thích cần thiết (chú thích ở cuối trang).

Vì bản tiếng Anh đã được xuất bản như vậy, cho nên tôi có thể tin rằng thế là đủ rồi. Cả một loạt chú thích hoặc phụ lục bổ sung cho cuốn sách, cho phù hợp với tình hình hiện tại, sẽ làm tăng gấp đôi khối lượng trang của cuốn sách và đòi hỏi cả một năm làm việc (điều mà tôi không làm nổi) và như vậy là sẽ kéo dài vô thời hạn việc xuất bản. Thêm vào đó, tập I của bộ "Tư bản" đã bao gồm tất cả những gì cần thiết về mặt đó. Cuốn sách của tôi hiện nay là một tài liệu lịch sử, phản ánh một giai đoạn phát triển nhất định và điều đó là đủ rồi, hướng hồ hiện giờ ở Đức chúng ta đang ở đại thể trong giai đoạn ấy rồi. Tất cả những gì cần thiết về mặt đó sẽ được đề cập trong lời tựa.

Ở chỗ Ngài liệu có một bản để có thể đưa đi in được không?

Bản tiếng Anh (nghĩa là bản in lại ở đây, theo bản in ở Mỹ) cũng đã ra mắt.

Tôi chờ đợi những tin tức đầy nhĩa ý của Ngài, xin gửi Ngài lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem thư sau.

144

GỬI GIÔ-HAN HEN-RÍCH VIN-HEM ĐI-TXƠ
Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 23 tháng Tư 1892
122, Regent's Park Road, N.W.

Ngài Đi-txơ thân mến!

Để trả lời bức thư đầy nhã ý của Ngài đề ngày 20 tháng này, về phần mình, tôi đồng ý để Ngài, căn cứ vào sự thỏa thuận với ngài Ốt-tô Vi-ăng, xuất bản – trong Tủ sách quốc tế của Ngài – cuốn "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh" theo những điều kiện sẽ được thương lượng thêm giữa chúng ta.

Tôi vui lòng chờ đợi các đề nghị của Ngài về việc này. Xin gửi lời chào chân thành.

Ph. Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

145

GỬI GIÔ-HAN HEN-RÍCH VIN-HEM ĐI-TXƠ³⁰⁶
Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 27 tháng Tư^{1*} 1892

Ngài Đi-txơ thân mến!

Những điều kiện mà Ngài đặt ra trong bức thư đầy nhã ý hôm qua, tôi đều đồng ý, và ít ngày nữa tôi sẽ báo cho Ngài biết ý kiến của tôi về nhuận bút.

Nếu tôi hiểu Ngài đúng thì ý kiến của chúng ta cũng trùng hợp trong vấn đề sau đây: tuy cuốn sách sẽ được in lại mà không có những điểm sửa chữa nào, tôi vẫn phải bổ sung cho nó: 1) lời tựa mới và 2) những chú thích ngắn ở cuối trang tại một số chỗ thấy cần thiết cho *để hiểu*, nhưng không đặt ra mục đích trình bày tình hình cho tới ngày nay.

Nếu sự việc đúng như vậy thì không cần có sự xác nhận chính thức thêm nữa.

Tôi gửi lại một bản dự phòng cho trường hợp tái bản; tôi gửi nó cho Ngài bằng bưu phẩm bảo đảm.

Xin gửi Ngài lời chào nồng nhiệt.

Người bạn chân thành của Ngài

Ph. Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Trong nguyên bản viết nhầm là "26 tháng Tư".

146
GỬI GIÔ-HAN HEN-RÍCH VIN-HEM ĐI-TXƠ
Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 5 tháng Năm 1892

Ngài Đi-txơ thân mến!

Để trả lời bức thư đầy nhã ý của Ngài đề ngày 28 tháng Tư, ngày 2 tháng này tôi đã gửi cho Ngài, bằng bưu phẩm có *bảo đảm*, một bản "Tình cảnh của giai cấp lao động" chưa đóng thành sách, mà tôi hy vọng là Ngài đã nhận được rồi.

Qua những thông tin của Ngài không thấy được *phạm vi* các quyền mà Vi-găng dành cho Ngài về việc tái bản sách cho Tủ sách quốc tế: phải chăng ông ta chỉ cho xuất bản một lần với một số lượng bản nhất định, hay là sẽ được xuất bản rất nhiều lần vào thời hạn xuất bản do tôi và Ngài thỏa thuận. Căn cứ vào bức thư nói trên của Ngài thì giả định sau tưởng như đúng, song tôi mong Ngài hãy vui lòng cho tôi biết tỉ mỉ hơn khi nào thuận tiện; trong những vấn đề về công việc, điều quan trọng đối với tôi là biết được mình đang ở vào địa vị như thế nào.

Xin gửi Ngài lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen của Ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

147
GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GÔ
Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 5 tháng Năm 1892

Lau-ra thân mến!

Tôi viết vội mấy dòng. Điều mà người ta cho rằng nhất định trở thành thất bại đối với chúng ta ở đây thì đã kết thúc thắng lợi thực sự³⁰⁷. Chủ nhật^{1*} ở chỗ chúng tôi chỉ có hai diễn đàn, nhưng chỉ có hai diễn đàn ấy thu hút được công chúng cũng như giới báo chí. Chắc cháu đã thấy bức tranh biếm họa - mà chúng tôi không được báo trước - đăng trên tờ "Daily Graphic", mà tôi đã gửi cho cháu³⁰⁸. Hôm đó, diễn đàn số 14, diễn đàn quốc tế, đã thu được thắng lợi lớn. Nhờ cơ hội trùng phùng may mắn khác thường, Rút-xen, thuộc Sở lao động¹⁵¹, hình như đã bị Pruy-đan Đốc-vi-le và Ác-ghi-ri-a-de-xơ và A-đôn-phơ Xmit hợp sức xua đuổi, nên đã đến diễn đàn của chúng tôi, thành thử chúng tôi có *hai* người Pháp, hai người Nga^{2*}, một người Đức là Béc-stanh, một phụ nữ người Áo là Lu-i-da, một người Ba Lan là Men-đen-xơn và một người Do Thái^{3*}, ngoài ra còn có một bà người Tây Ban Nha là bà Can-ninh-hêm – Grê-hêm và những người Anh^{4*}.

Bản thân cuộc biểu tình thật lớn, ngay cả so với hai cuộc biểu

1* – 1 tháng Năm.

2* – Vôn-khốp-xki và Xtép-nhi-ác Cráp-trin-xki.

3* – Sai-ơ.

4* – E.Ê-vơ-linh. Ê.Mác Ê-vơ-linh, Mô-ri-xơ, Man, P.Ca-ren v.v.

tình trước đó, và nó đã chứng minh rằng tình hình ở đây đang *tiến lên* phía trước, tuy rằng theo con đường quanh co độc đáo mà người Anh ưa thích.

Buổi tối, ở nhà tôi có vợ chồng Men-đen-xơn, vợ chồng Béc-stanh, đương nhiên có cả Tú-t-xi và Ét-ốt, Bon-ni-ê thì dẫn Rút-xen đến; chúng tôi rất vui vẻ, uống thứ rượu tháng Năm; anh chàng béo phì Rút-xen tán tụng ồn ào, còn sáng hôm sau, Ác-ghi-ri-a-đe-xơ và bè bạn ông ấy đã thừa nhận với anh ta rằng họ chán ngán đến chết người trong cái đám đông mà họ rơi vào hoặc, nói chính xác hơn, họ bị kéo vào (đây không phải là câu chơi chữ^{1*}!).

Tôi nóng lòng chờ đợi tờ "Socialiste" để biết ít nhiều về thành tích bầu cử của chúng ta vào dịp ngày 1 tháng Năm ở Pháp²⁶⁸. Những tờ báo cháu gửi không có tin tức gì về vấn đề ấy. Đương nhiên, nếu như chúng ta không được đa số thì chí ít cũng cần phải có được thiểu số nào đó.

Dù sao thì tôi cũng hài lòng thấy rằng ở khắp nơi đều trải qua ngày đó được yên ổn. Quan niệm cho rằng ngày 1 tháng Năm là ngày tai tiếng và nổi loạn, thì đầy đơn giản là cạm bẫy của bọn tư sản, và chúng ta không mảy may quan tâm đến việc rơi vào cái bẫy ấy. Chúng ta chỉ muốn chứng tỏ sức mạnh của mình, chỉ có thể thôi; còn như khi nào chúng ta phải sử dụng sức mạnh ấy thì đó là việc của chúng ta, chứ không phải việc của kẻ thù của chúng ta, nếu như điều đó chỉ tùy thuộc vào chúng ta.

Cảm ơn cháu đã gửi các số báo. Chuông báo giờ ăn trưa đã kêu! Ở chỗ tôi có Pum-pxơ và Péc-xi cùng gia đình, do đó tôi

1* Trong nguyên bản có sự chơi chữ: "they had moved" nghĩa là "họ rơi vào"; "they had been moved" nghĩa là "họ bị kéo vào".

không thể viết nhiều. Tôi phải đi cùng với họ để chỉ cho họ một số cảnh tượng mà ở trên đảo Oai-tơ từ lâu họ đã không được trông thấy. Họ, cũng như Lu-i-da, gửi tới cháu và Pôn lời chào nồng nhiệt nhất.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t.III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

148

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 7 tháng Năm 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Vậy là sau một tuần nữa, vào thứ bảy tới^{1*}, chúng tôi sẽ đợi anh ở đây; hy vọng là anh sẽ thuyết phục được Pau-lo^{2*} tin tưởng đầy đủ vào đường thủy để anh ta tiến hành cuộc hành trình qua Ô-xten-dơ với tính cách diễn tập cuộc hành trình sang Si-ca-gô³⁰⁹.

1* – 14 tháng Năm.

2* – Din-ghe.

Nếu như sau đó anh ta có được lòng dũng cảm, thì anh ta có thể tiến hành *toàn bộ* cuộc hành trình sang Si-ca-gô hoàn toàn bằng đường thủy – từ Li-vóc-pun đến Môn-rê-an là thành phố nằm trên sông Xanh Lau-ren, và từ đây đi theo Hồ Lớn - khi đó anh ta sẽ suốt đời được bảo hiểm, vì trên Hồ Lớn ngay những thủy thủ lão luyện cũng bị say sóng và bốn người chúng tôi^{1*} đã gây ra sự ngạc nhiên cho tất cả mọi người trên tàu khi chịu đựng được cơn bão táp trên hồ E-ri một cách bình yên³¹⁰.

Song, nếu như anh cho rằng hiện nay tôi sẽ trả lời tỉ mỉ bằng thư về ba bức thư của anh, thì anh lầm rồi. Lu-i-da vừa ở thành phố về và khát đến nỗi chúng tôi phải liêu uống hai cốc bia vào buổi sáng và cảm thấy sảng khoái. Vấn đề là hôm nay rất nóng, do đó cần phải có sự thay đổi, như người Phổ vẫn nói.

Anh có thể gặp mặt Men-đen-xơn và vợ anh ấy^{2*}. Chủ nhật họ đã lại đến chỗ chúng tôi. Anh cũng có thể sang thăm nhà họ.

Ngày 1 tháng Năm, thời tiết ở đây tốt, còn ở chỗ các anh không được như thế – đáng đời các anh. Giá như anh ở đây, anh đã thấy cảnh 600 ngàn người tập hợp cùng nhau. Đó là một cảnh tượng hùng vĩ thật sự, và sau khi có ấn tượng ấy thì khó bề thậm chí đưa ra lời phê bình cần thiết đối với mọi mưu ma chước quỷ trước đây, song việc đó vẫn cứ cần thiết.

Khi nào anh đến đây, thì do lệnh cấm của thầy thuốc anh sẽ được thoát khỏi mọi hoạt động xã giao, đương nhiên trong trường hợp này, bản thân anh phải tuân theo lệnh cấm. Anh biết rõ điều đó diễn ra như thế nào: ai để cho người ta thuyết phục mình *một lần* thì người đó đã rơi rụng hẳn.

Lau-ra La-phác-gơ viết thư nói rằng trong các cuộc bầu cử

1* – Ăng-ghen. Ê.Mác – Ê-vơ-linh, E. Ê-vơ-linh và C.Soóc-lem-mơ.

2* – Ma-ri-a Men-đen-xơn.

hội đồng thị chính²⁶⁸, cho tới nay, người của chúng ta đã thắng lợi ở một loạt địa phương, nhưng kết quả cuối cùng chỉ rõ ràng vào tuần tới, sau vòng bỏ phiếu lần thứ hai. Trên báo chí, tạm thời tôi còn thấy rất ít tin tức về vấn đề này.

Thôi, hãy đến đây với những nắm đấm khá rắn rỏi và chai sạn – chúng tôi đã viết thư lên Bộ công trình công cộng yêu cầu cung cấp cho chúng tôi một số lượng cần thiết các cây già cỗi ở các công viên Luân Đôn, để hàng ngày trước bữa sáng, anh có thể nhổ bật rễ ít ra là một cây.

Lu-i-da gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

149

GỬI GIÔ-HAN HEN-RÍCH VIN-HEM ĐI-TXƠ Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 12 tháng Năm 1892

Ngài Đi-txơ thân mến!

Tôi hoàn toàn đồng ý với đề nghị mà Ngài đưa ra ngày 9 tháng này³¹¹. Về phần mình, trong phạm vi thẩm quyền của tôi, tôi dành cho Ngài quyền in 10000 bản. Còn Ngài sẽ trả nhuận bút cho tôi như sau:

cho 2500 bản 500 mác – vào mùa thu 1892, sau khi in xong;
cho 2500 bản 500 mác – trước ngày 1 tháng Giêng 1893;
cho 5000 bản 1000 mác – sau khi in xong nửa sau, nhưng
trong vòng 6 tháng kể từ khi bắt đầu in.

Tôi nghĩ rằng do tính chất chưa rõ ràng của sự thỏa thuận với Vi-găng, nên Ngài đã đúng khi làm như thế. Ngài sẽ gọi đó là *một* lần xuất bản hay là Ngài xuất bản dưới hình thức mấy lần xuất bản – đó là việc của Ngài; đối với tôi, đương nhiên, điều quan trọng là để cho tác phẩm ấy lại ra mắt bạn đọc, chứ không phải khoe khoang xuất bản bao nhiêu lần.

Xin gửi lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen của Ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe*n, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

150

**GỬI XTA-NI-XLÁP MEN-ĐEN-XƠN
Ở LUÂN ĐÔN**

[Luân Đôn], 14 tháng Năm 1892
122, Regent's Park Road, N.W.

Ông Men-đen-xơn thân mến!

Doóc-gơ viết thư cho tôi từ Niu - Oóc nói rằng trong số mười

pao xtéc-linh (trong đó năm pao do Ông tặng) mà chúng tôi gửi cho Doóc-gơ để chuyển cho An-na^{1*}, anh ta còn lại 19 đô-la 64 xen nữa; anh ta gửi trả lại cho tôi qua hình thức thư chuyển tiền qua bưu điện thành *4 pao 8 si-linh*. Do đó, tôi gửi Ông trong phong bì này tám séc *2 pao 4 si-linh* - một nửa số tiền thuộc về Ông.

Ngày mai, bạn bè của chúng tôi, Bê-ben và Din-ghe, sẽ đến đây, và Bê-ben đã nói riêng với tôi về nguyện vọng của ông ấy muốn gặp Ông và bà Men-đen-xơn. Không biết Ông có đồng ý dành cho chúng tôi vinh hạnh được cùng ông bà dùng bữa cơm tối ở nhà chúng tôi vào tối chủ nhật hay không? Trong trường hợp Ông mắc bận vào chủ nhật, xin vui lòng cho chúng tôi biết ngày và giờ chúng tôi có thể đến thăm Ông.

Bà Cau-xky và tôi gửi những lời cầu chúc tốt đẹp nhất tới bà Men-đen-xơn và Ông.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

151

**GỬI CÁC CAU-XKY
Ở STÚT-GÁT**

Luân Đôn, 17 tháng Năm 1892

Cau-xky thân mến!

1* – X. Pát-lép-xki.

Anh đã nhận được bưu thiếp nói về Véc-nơ Vây-le-rơ. Ngay sau đại hội Ê-đin-bóc³¹², Mây-ơ đã kể với tôi rằng anh ta đã thấy Vây-le-rơ ở đó.

Cái danh hiệu được nghĩ ra cho tôi quả thực là điều ngu xuẩn³¹³. Hãy làm ơn giúp tôi và đương nhiên cũng là giúp những người khác: giải thích cho Mây-ơ, ít ra là từ nay về sau, rằng anh ta phải học cách diễn đạt của chúng ta, tránh những ngôn từ kiểu quảng cáo, nếu như anh ta không muốn anh sửa lại tất cả những gì mà anh ta viết ra.

Hiếc-sơ đương nhiên đang ở Phran-phuốc, và Mây-ơ còn mắc nợ ông ta, vì theo yêu cầu của Mây-ơ, ông ta đã cảnh cáo Mây-ơ vào lúc thích hợp: "Ngài Mây-ơ, Ngài không được uống nhiều rượu như thế". Tôi chưa từng thấy điều gì buồn cười hơn là tình bạn keo sơn ấy của một người Do Thái – mà lại có cái mũi như vậy! – với một kẻ bài Do Thái. Hiện giờ, khi viết những dòng này, tôi không sao nhịn cười được.

Về Lu-i-da, nếu tôi ở vào địa vị anh thì tôi đã không nhắc lại câu chuyện ấy nữa³¹⁴. Cô ấy mang họ của anh là do những hành động mà anh tiến hành tự nguyện. Anh chị ly hôn cũng là do anh chủ động đề xuất. Nếu như hiện nay có thể có những sự hiểu lầm thì cũng lại chỉ tại cách cư xử của anh. Hiện nay cô ấy mang họ duy nhất mà cô ấy có quyền mang theo pháp luật Áo, và tôi tuyệt đối không thấy có căn cứ nào khiến cô ấy phải tránh điều đó.

Tôi sẽ nói thẳng thắn với anh. Tất cả chúng tôi ở đây, và tôi cũng không kém gì những người khác, đều rất yêu mến Lu-i-da ngay từ khi hai anh chị còn cùng sống ở đây. Khi xảy ra chuyện ly hôn, từ đầu chí cuối, cô ấy vẫn tỏ ra rộng lượng đến mức chúng tôi không ngừng ca ngợi cô ấy, còn từ khi cô ấy cư trú ở đây thì tôi cũng quý mến cô ấy giống như Pum-pxơ, Tút-xi, Lau-ra, tôi quý mến cô ấy y như cô ấy là con gái ruột thịt của tôi. Khi anh ở đây,

cô ấy chứng tỏ với anh rằng cô ấy không có chút ác cảm nào với anh cả. Và như thế ắt phải đủ rồi. Không ai có thể đòi hỏi cô ấy phải chịu trách nhiệm về hậu quả xấu của những hành động của *anh*. Nếu như anh đưa ra với cô ấy điều mà anh viết trong thư gửi cho tôi và cô ấy hỏi ý kiến tôi thì tôi nhất thiết khuyên cô ấy trả lời: không!

Cô ấy cũng gặp những sự hiểu lầm, nhưng cô ấy chỉ cười để đáp lại. Nếu như cô ấy đã dành nhã ý đó cho anh thì điều gì đã xảy ra? Bên cạnh Lu-i-da Cau-xky và Lu-i-da Cau-xky^{1*} nếu còn xuất hiện trên sân khấu một Lu-i-da thứ ba: Lu-i-da Stơ-ra-xơ - Cau-xky thì vở "Hài kịch những sai lầm"³¹⁵ quả thực đã đi đến màn chót. Điều đó sẽ chẳng giúp được gì cho *anh*, còn *cô ấy* buộc phải giải thích hết điều này điều nọ: ai, như thế nào, khi nào và ở đâu.

Tôi nhắc lại, hãy để yên câu chuyện cũ ấy. Điều rất tốt là anh chị đã chia tay, và Lu-i-da cũng hết sức hài lòng về việc ấy. Song, hành động của anh đã không sao cứu vãn được nữa, nghĩa là xét cho cùng, bản thân anh phải chịu trách nhiệm về hậu quả của những hành động ấy. Nhưng *những* hậu quả *ấy* hoàn toàn không nghiêm trọng đến mức phải gán cho nó một ý nghĩa gì đó.

Tút-xi cũng có ý kiến như thế, còn Au-gu-xtơ, khi được tôi đọc cho nghe thư anh và những dòng viết trên đây, thì đã hoàn toàn đồng ý với điều đó.

Thôi, đừng lo lắng gì cả, tất cả cái đó sẽ tự nó được giải quyết.

1* Trong nguyên bản Ăng-ghe-nhấn mạnh sự khác nhau trong cách viết tên người vợ thứ nhất và tên người vợ thứ hai của Cau-xky: Louise và Luise.

Người bạn già của anh

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu trong cuốn sách "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

152

GỬI LÚT-VÍCH SOÓC-LEM-MƠ Ở ĐÁC-MƠ-STÁT

Luân Đôn, 17 tháng Năm 1892

Ngài Soóc-lem-mơ thân mến!

Cách đây không lâu tôi đã nhận được của Các^{1*}, một bức thư cũng lạ lùng như lá thư mà Ngài nhận được, và bấy giờ tôi đã gửi thư cho thầy thuốc của anh ấy, bạn cũ của Mác và của tôi, bác sĩ Gum-péc-tơ. Ông ta trả lời rằng sức khỏe của Các, như tất cả chúng ta nhận thấy, gần đây sa sút rất nhiều: mùa xuân, anh ấy bị bệnh cúm với mọi hậu quả xấu, và điều làm cho bác sĩ ngạc nhiên hơn cả là sức khỏe bị cạn kiệt của anh ấy phục hồi rất chậm chạp. Hiện nay còn chưa thể xác định bệnh tật của anh ấy, nhưng xem ra có cái gì đó không ổn; bác sĩ sẽ viết thư cho tôi để khi nào có thể nói điều gì đó chuẩn xác hơn. Hiện giờ không cần đi Man-se-xtơ như tôi đề nghị với anh ấy, mà bản thân Các cũng không muốn thế.

1* – Các Soóc-lem-mơ.

Tôi không gặp Các từ mùa hè năm ngoái: vào lễ giáng sinh anh ấy không đến được vì bị ù tai, điều đó cản trở anh ấy rất nhiều trong việc giảng bài và coi thi, và theo anh ấy nói, mỗi lần đi Luân Đôn, tình hình sức khỏe lại kém đi. Vào dịp lễ phục sinh, anh ấy lại bị cúm, nên lại không đến được. Hiện nay bác sĩ Gum-péc-tơ nói rằng về tình hình sức khỏe của Các cho phép thì ông ấy muốn đưa anh ấy ra khỏi Man-se-xtơ đây khói ám; có thể là chúng tôi cùng nhau đi đến nơi nào đó, ở đây không khí trong lành hơn, nhưng hiện giờ tôi chưa thể nói gì về việc đó.

Tôi nghĩ rằng tốt hơn hết là Ngài không báo cho Các biết việc trao đổi thư từ của chúng ta về sức khỏe của anh ấy – xem ra anh ấy rất nhạy cảm với mọi thứ; nếu khi Ngài có dịp lại viết thư cho anh ấy thì, theo tôi nghĩ, tốt hơn hết là Ngài cho biết tin nhà và yêu cầu anh ấy cho biết tin tức về bản thân anh ấy. Thỉnh thoảng tôi sẽ nhận được tin tức của Gum-péc-tơ, như ông ta đã hứa với tôi, và tôi sẽ báo cho Ngài những tin tức ấy mà không đợi có sự yêu cầu đặc biệt của Ngài.

Au-gu-xtơ sống ở đây với chúng tôi; anh chàng béo Paulơ^{1*} cũng ở đây, sống ở nhà Béc-stanh. Au-gu-xtơ hiện bận rộn, nếu không thì chắc chắn đã gửi lời hỏi thăm Ngài; bà Cau-xky nồng nhiệt cảm ơn lời hỏi thăm của Ngài, và tôi cũng mong Ngài hãy nhận lời chào của tôi và ghi nhận sự kính trọng của tôi đối với toàn thể gia đình Ngài.

Ph. Ăng-ghen của Ngài

1* – Din-ghe.

Cháu gái tôi, bà Rô-se, biệt hiệu là Pum-pxơ, cũng ở đây và gửi Ngài lời thăm hỏi nồng nhiệt.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

153 GỬI VÍCH-TO ÁT-LE Ở VIÊN

Luân Đôn, 19 tháng Năm 1892

Vích-to thân mến!

Tôi đã thỏa thuận với Đi-txơ, còn ông ta đã thỏa thuận với Vi-găng về lần xuất bản mới cuốn "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh", và thời gian tới tôi sẽ được trả 1000 mác nhuận bút, trong đó Đi-txơ hứa trả một nửa vào mùa thu, còn nửa thứ hai thì sang năm mới, là năm 1893 sẽ trả. Nhưng Au-gu-xơ - hiện ở đây – hy vọng ép ông ta trả số tiền đó sớm hơn, dù chia thành nhiều lần. Ngoài ra, tôi còn được trả một số nhuận bút nào đó về những bài đăng trên "Neue Zeit". Như vậy, tôi muốn lại chuyển tiền cho các anh, những người Áo, nhưng tôi mạn phép đưa ra một số điều kiện về việc sử dụng số tiền ấy, những điều kiện này tôi đã trao đổi với Au-gu-xơ và đã được anh ấy đồng ý.

Số là tôi được biết – nếu như không tường tận, thì vẫn đủ để rút ra những kết luận thực tế – rằng hoạt động về đảng của

anh thường xuyên bị cản trở bởi đảng Áo, nó không thể bảo đảm cho anh điều kiện vật chất cho phép anh dành cho sự nghiệp toàn bộ thời gian và sức lực của mình. Tôi cũng biết rằng những điều không may xảy ra với anh thời gian gần đây đòi hỏi những khoản chi tiêu mà đảng không thể cung cấp tiền cho anh. Do đó, tôi cho rằng một trong những điều kiện cần thiết cho sự phát triển hơn nữa của phong trào Áo trước hết là tạo cho anh khả năng vượt qua được thời gian trước mắt, khi mà anh cần có những khoản chi tiêu đặc biệt và, hai là, cố gắng bảo đảm cho anh kinh phí bổ sung cần thiết cho anh sau này, nhưng ở nơi các anh người ta còn chưa thể bảo đảm được. Điều thứ nhất là điều cần thiết nhất, nhưng điều thứ hai lại gắn liền với nó. Tôi muốn cung cấp cho anh số nhuận bút nói trên để tùy anh dùng hoặc cho mục đích thứ nhất, hoặc cho mục đích thứ hai, hoặc cho cả hai mục đích ấy - việc sử dụng số tiền ấy hoàn toàn tùy thuộc vào tình hình, mà phán đoán tình hình ấy ra sao thì chỉ bản thân anh mới làm được. Đồng thời, lẽ đương nhiên hoàn toàn không cần thiết phải báo cáo chính thức về các khoản tiền ấy.

Tôi hy vọng rằng anh sẽ làm cho tôi thỏa lòng hả hê và tiếp thu đề nghị của tôi. Qua kinh nghiệm bản thân, tuy rằng việc ấy đã qua đi lâu rồi, tôi biết rằng cuộc đấu tranh kinh tế cho sự sống ảnh hưởng đến mức nào tới năng lực công tác, nguyện vọng công tác và thời gian công tác, và ở đây cả ba người chúng tôi^{1*} đều cùng một ý kiến cho rằng đối với đảng Áo, anh không thể có sự cống hiến nào lớn hơn là đồng ý với kế hoạch nhỏ ấy.

Lễ kỷ niệm ngày 1 tháng Năm của các anh đã gây ra ở đây ấn tượng rất tốt đẹp, nhất là Pa-ri thực tế đã bị loại ra do những cuộc tranh cãi bao trùm ở đó suốt năm nay. Song, La-phác-gơ

^{1*} Ăng-ghe-n có ý nói đến bản thân mình, Bê-ben và Din-ghe.

viết thư nói rằng ở 22 địa phương (những nơi lớn nhất – Ru-be và Mác-xây, ở nơi đó *tất cả* ứng cử viên của chúng ta đều trúng cử), chúng ta đã có được đa số trong các hội đồng thị chính, trong vòng bầu cử thứ nhất đã chiếm được 400 ghế, còn trong vòng bầu cử thứ hai được thêm 200 ghế nữa. Về ấn tượng của kết quả bầu cử, anh có thể phán đoán căn cứ theo tờ báo của phái Oóc-lê-ăng "Soleil"³¹⁶ mà tôi gửi cho anh.

Thôi, xin gửi anh nhiều lời chào.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Victor Adlers Aufsätze, Reden und Briefe". Erstes Heft: "Victor Adler und Friedrich Engels". Wien, 1922

*In theo bản in trong cuốn sách
Nguyên văn là tiếng Đức*

154

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 19 tháng Năm 1892

La-phác-gơ thân mến!

Công tác thống kê của các anh tổ chức tôi biết chừng nào! Ở Đức chỉ 3 – 4 ngày sau vòng bầu cử thứ hai là chúng tôi biết toàn bộ kết quả, còn tờ "Socialiste" số ra ngày 15, không đưa ra được gì hết ngoài những thông tin rất không chính xác và rất không đầy đủ³¹⁷. Nhưng mọi chuyện còn ở phía trước, rồi đây

các anh sẽ thấy rằng không có gì làm cho quần chúng kinh ngạc hơn là sự thể hiện long trọng của những con số lựa chọn đúng đắn về thắng lợi bầu cử. Điều đó có ý nghĩa đặc biệt quan trọng khi mà vấn đề là phải làm cho công nhân hiểu được rằng quyền bầu cử phổ thông đem lại sức mạnh như thế nào cho hành động của họ. Đừng quên bổ sung những con số thống kê của các anh về ngày 1 tháng Năm 1892 - để so sánh với những con số của cuộc bầu cử Nghị viện năm 1893. Nếu như có tiến bộ, điều mà tôi tin chắc, thì các anh sẽ thấy được hiệu quả mà tình hình đó gây ra khi bạn bè và kẻ thù của chúng ta có thể dựa vào những con số xác thực mà nhận xét về sự tiến triển của phong trào và về vị trí đã giành được trong một năm.

Rút cục, đã giành được 22 hội đồng thị chính và 600 ghế – điều đó tốt lắm! Còn tờ "Soleil" mà Anh gửi cho tôi, và Bê-ben đã đọc ở đây và hiện đang trên đường gửi sang Viên cho Át-le đọc, thì đã nhận xét tình hình đó với giọng khá thâm³¹⁶. Hoan hô!

Nhưng còn các phái khác - phái Bru-xơ³¹, phái A-lê-man³⁴, phái Bălăng-ki – đã được gì? Phái thứ nhất chắc đã giành được ít nhiều thắng lợi hoặc thất bại ở Sa-ten-rô v.v. và v.v., phái thứ hai – ở Ác-đen-nơ, phái Bălăng-ki thì ở tỉnh Se-rơ. Hay là các anh đã đưa bọn họ vào những con số thống kê của các anh rồi chẳng?

Điều mà tôi chúc mừng Anh hơn hết là ở Pháp cũng bắt đầu hình thành cái mà Lát-xan gọi là "một khối phản động cố kết"¹⁸² - liên minh của tất cả các đảng chống lại những người xã hội chủ nghĩa. Liên minh ấy đã tồn tại ở nước Đức chúng tôi từ nhiều năm nay, còn ở các trung tâm công nghiệp lớn, khối chống xã hội chủ nghĩa ấy đã tổ chức lại ngay trong vòng bầu cử thứ nhất để cản trở sự trúng cử của chúng tôi. Toàn bộ lịch sử chính

thức của nước Đức, trừ những hoạt động của bọn quân thần cực kỳ lảm nhảm nhiều về bao quanh Vin-hem trẻ và buộc ông ta hành động theo sự sai khiến của chúng, thì bao gồm, một mặt là hoạt động của những người xã hội chủ nghĩa đã gây ra sự liên hợp của tất cả các đảng tư sản thành một đảng lớn hoàn toàn thù địch, còn mặt khác là sự xung đột của những lợi ích đối lập giữa các đảng ấy, điều đó thúc đẩy sự phân liệt giữa những đảng ấy. Hoạt động lập pháp của quốc hội chẳng qua chỉ là sản phẩm, kết quả của cuộc xung đột giữa hai xu hướng đối lập ấy mà xu hướng sau – xu hướng tan rã – ngày càng suy yếu.

Cuộc xung đột như thế cũng bắt đầu ở Pháp. Đây là triệu chứng tốt nhất của tiến bộ, nó chứng tỏ rằng các anh gây ra sự lo sợ không phải với tư cách là một lực lượng nổi loạn hành động ngẫu nhiên, mà với tư cách là lực lượng *chính trị* thường trực, có tổ chức.

Tôi cũng như Anh, đều lo lắng về sự thiếu kinh nghiệm của các uỷ viên mới trong hội đồng thị chính. Việc cải tổ hoàn toàn hội đồng thị chính, ít ra là trong 6 – 10 tháng, sẽ trao quyền lực cho những quan chức thường trực của các hội đồng ấy, họ sẽ buộc các ông chủ mới gánh lấy hậu quả của những cuộc thử nghiệm ít nhiều nguy hiểm. Điều đó đặc biệt liên quan đến trường hợp những người xã hội chủ nghĩa trúng cử vào hội đồng thị chính. Cần nhắc nhở họ thận trọng khi mà họ chưa cảm thấy mình đứng vững trên miếng đất mới mẻ đối với họ ấy; nếu không, các quan chức phản động cũ sẽ làm hỏng tất cả, còn những lời chê trách thì đổ lên đầu người của chúng ta.

Về tờ báo ra hàng ngày thì cần bắt đầu từ đầu. Hy vọng *lần sau* các anh sẽ thành công. Dù sao thì các anh cũng có thể thành lập bộ tổng tham mưu của bộ biên tập của các anh. Các anh sẽ có "biên tập viên chính trị" hay không – phải chăng người ấy là Ghết?

Các anh đã thực sự hình thành một nhóm nghị sĩ trong nghị viện chưa, hay mọi việc vẫn còn treo trong không khí?

Lu-i-da và Bê-ben gửi tới Lau-ra và Anh ngàn lời thăm hỏi. Hãy thay mặt tôi hôn Lau-ra và nói với Lau-ra rằng hễ đặt xong máy điện thoại là tôi dùng nó để gửi cho Lau-ra một thùng bia pin-den.

Gửi Anh lời chào chân thành.

Ph. Á.

Din-ghe cũng ở đây, ông ta sống ở nhà Béc-stanh.

Lu-i-da bày tỏ nguyện vọng muốn Lau-ra đọc qua điện thoại cho cô ấy nghe bài viết gửi đi Viên.

Tôi vừa nhận được thư của Gum-péc-tơ viết về Soóc-lem-mơ. Anh đã biết rằng Soóc-lem-mơ bị ốm về thể xác và tinh thần bốn năm nay rồi. Đã hai năm nay, anh ấy không thể đến đây cả vào dịp lễ giáng sinh lẫn vào dịp lễ phục sinh. Năm ngoái, khi chúng tôi chuẩn bị tiến hành một cuộc hành trình trên biển quanh quần đảo Bri-ten, anh ấy đã bị loại khỏi đội ngũ trong 24 giờ đầu. Cách đây không lâu, anh ấy viết thư cho tôi và cho người anh em của mình^{1*} để chúng tôi không viết thư cho anh ấy nữa, bởi vì anh ấy không thể trả lời. Đáp lại yêu cầu của tôi, Gum-péc-tơ báo cho tôi biết rằng sau một trận cúm khá nhẹ, anh ấy đã trở nên cực kỳ suy nhược. Hôm nay, Gum-péc-tơ lại viết thư cho tôi cho biết sự suy nhược ấy về thể xác và tinh thần - tăng lên hàng ngày, rằng rút cục đó là sự suy nhược thực sự của tuổi già, rằng Gum-péc-tơ đã buộc Soóc-lem-mơ lập di chúc và lo sợ rằng trí lực của anh ấy sẽ cạn kiệt rất nhanh và cái chết đang đến gần. Tội nghiệp cho anh ấy! Quả thực một

1* – L. Soóc-lem-mơ.

tài năng hàng đầu đang chết. Nếu như Anh gặp anh ấy mấy năm gần đây thì Anh không còn nhận ra anh ấy nữa – toàn bộ sức sống của anh ấy, tâm trạng vui vẻ của anh ấy, tất cả đều đã biến mất, anh ấy chẳng thích thú cái gì nữa. Nay tôi sẽ viết thư cho người anh em của anh ấy, người này sẽ rơi vào cảnh tuyệt vọng. Anh hãy tưởng tượng xem, Soóc-lem-mơ đang chết dần vì sự suy nhược của tuổi già, trong khi đó mẹ anh ấy còn sống khoẻ mạnh!

Công bố lần đầu trong cuốn sách: F.Engels, P. et L. Lafargue: "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

155

GỬI LÚT-VÍCH SOÓC-LEM-MƠ Ở ĐÁC-MƠ-STÁT

Luân Đôn, 19 tháng Năm 1892
122, Regent's Park Road, N.W.

Ngài Soóc-lem-mơ thân mến!

Tôi vừa nhận được thư của bác sĩ Gum-péc-tơ, qua đó được biết tình trạng của Các^{1*} đã thay đổi, tiếc rằng, ngày càng xấu đi. Bác sĩ viết rằng Các yếu hơn về mặt thể lực và về trí

1* – Soóc-lem-mơ.

tuệ thì kém minh mẫn hơn, đã xuất hiện những triệu chứng liệt tay trái, tuần qua chứng bệnh ấy biểu hiện ngày một nặng hơn; theo ông ta, thì Các chưa chắc sẽ bình phục đến mức có thể rời khỏi Man-se-xơ đi nơi nào đó hưởng không khí trong lành để tăng cường sức khoẻ. Trí lực của anh ấy cũng suy giảm đến mức Gum-péc-tơ cho rằng cần yêu cầu anh ấy có những lời dặn dò cần thiết về di chúc, di chúc này đã phải được các luật sư lập ra hôm qua và hôm nay sẽ đưa Các ký. Các cực kỳ uể oải, lãnh đạm và không có ý muốn gặp người bạn nào cả; bác sĩ Gum-péc-tơ tuyên bố dứt khoát rằng nếu như tôi viết thư cho ai đó trong gia đình anh ấy ở Đức thì tôi nhất định phải thông báo rằng "bất cứ người thân nào đến thăm anh ấy đều hoàn toàn vô ích".

Tôi vội vã báo cho Ngài biết tình hình đó cho kịp chuyển thư đầu tiên. Tôi cũng sẽ viết thư cho Gum-péc-tơ, yêu cầu ông ta tiếp tục thông tin cho tôi, và tất cả những gì tôi biết qua ông ta thì tôi đều sẽ báo cho Ngài rõ. Đáng tiếc là triển vọng hiện nay rất bi quan, còn Gum-péc-tơ là một thầy thuốc rất giỏi, có nhiều kinh nghiệm trong chẩn đoán, cho nên tôi e rằng chúng ta phải sẵn sàng cho tình hình xấu nhất. Bà mẹ già tội nghiệp của Ngài sẽ có tâm trạng ra sao khi mà một lần nữa thấy tính mạng của một trong những con trai của mình bị đe dọa³¹⁸!

Gửi Ngài lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen của Ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

156

GỬI PÔN VÀ LAU-RA LA-PHÁC-GƠ
Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 27 tháng Năm 1892

La-phác-gơ thân mến!

Tôi chúc mừng Anh đã thắng lợi! Có được tờ báo ra hàng ngày được sáng lập như thế (miễn là các anh không để lại bị đuổi ra khỏi cửa, mà điều đó lần này sẽ hoàn toàn là lỗi của các anh) và được tỉnh ủng hộ, thì các anh sẽ giành được Pa-ri ngay trước mũi phách khả năng – Blăng-ki.

Bê-ben và Din-ghe đang ở đây. Sáng nay tôi thảo luận với Bê-ben về vấn đề gửi bài vở từ Đức sang. Nếu như Anh còn chưa viết gì gửi đi Béc-lin về vấn đề ấy thì chúng tôi yêu cầu Anh lúc này đừng làm việc ấy, mà tạm thời chỉ báo cho chúng tôi biết Anh cần loại bài gì - thông tin về tình hình chung hay chủ yếu là về tình hình của đảng.

Về phần mình, tôi có thể nói với Anh rằng nếu như Anh có thể giao cho Bê-ben viết những bản tin ấy thì sẽ có được những bài rất có giá trị. Ở thời kỳ thi hành đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰, Bê-ben đã viết các bản tin hàng tuần cho tờ "Arbeiter Zeitung" của Át-le ở Viên. Những bài ấy có giá trị đến mức trước khi xác định ý kiến của mình về một sự kiện quan trọng hoặc một vấn đề quan trọng nào đó liên quan đến nước Đức vào thời kỳ ấy, tôi bao giờ cũng cố đọc điều mà Bê-ben nói trong các bản tin của ông ấy. Nó được viết rõ ràng, rành mạch, đúng lúc và bao giờ cũng đúng.

Bê-ben có thể viết bằng tiếng Đức, còn tôi hy vọng rằng Lau-ra

sẽ dịch. Các anh sẽ có những sự thật, trong khi đó từ chỗ Líp-nếch Anh sẽ chẳng nhận được gì cả ngoài những câu rỗng tuếch. Hơn nữa, do kiêu ngạo mà Líp-nếch sẽ cố viết bằng tiếng Pháp, thế là Anh phải sửa chữa cách hành văn của ông ta, còn ông ta sẽ nói rằng Anh đã xuyên tạc các sự thật và ý tưởng trong các bài viết của ông ta.

Hể nhận được và đọc xong bản dịch của Roa, tôi sẽ viết thư ngay cho Ra-vê. Nhưng việc này phức tạp, mà tôi không muốn lao động của Lau-ra bị uổng phí. Phần mà tôi đã đọc khẳng định là tốt hơn bản dịch của Roa³¹⁹. Rồi còn vấn đề người xuất bản! Anh ta có người xuất bản không? Về lời hứa của Ra-vê mà anh ta không giữ được, thì anh ta cũng có lý do biện bạch: anh ta bị cản trở bởi phần bổ sung cho bản in lần thứ tư; xét cho cùng, việc ấy khá khó chịu và không hoàn toàn rõ ràng đối với tôi trong lúc này. Nhưng chúng ta hãy chờ xem.

Bây giờ là mấy lời dành cho cháu, bé Lau-ra thân mến. Trong tờ nhật báo mới ấy, cháu là một nhân tố hoàn toàn cần thiết. Vì tờ nhật báo ấy phải ở trình độ cao hơn trình độ thông thường của các tờ nhật báo Pa-ri, nên cần có một người hàng ngày chăm chú theo dõi và thỉnh thoảng viết bài nói về phong trào ở Anh và ở Đức. Còn trên toàn nước Pháp tươi đẹp, cháu là người duy nhất có thể làm được việc đó. Tôi không nghi ngờ gì rằng cháu hoàn toàn sẵn sàng nhận lấy công việc ấy, một công việc, may thay, hoàn toàn có thể hoàn thành thuận lợi ở Lơ-Péc-rô, vì những tin tức ấy đăng sớm hay muộn một ngày thì điều đó không có ý nghĩa gì hết. Nhưng điều mà tôi muốn giảng giải cho cháu để cháu ghi lòng tạc dạ: cháu phải là thành viên chính thức của ban biên tập và công việc của cháu phải được trả thù lao tương xứng. Pôn quá ư quý tộc để suy nghĩ hoặc kiên trì đòi hỏi những điều như thế, nhưng, như người ta nói ở Lan-kê-sia "việc đó phải

được làm"^{1*}, và tôi cho rằng mình có trách nhiệm lưu ý cháu và Pôn đến điều đó. Việc này quá ư quan trọng nên không thể coi thường nó, và nó sẽ không được giải quyết một cách thích đáng chừng nào cháu còn chưa trở thành biên tập viên của tờ nhật báo "Socialiste", chừng nào cháu còn chưa phụ trách cột báo đặc biệt ấy.

Bê-ben và Lu-i-da gửi lời chào thăm thiết nhất.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue.
"Correspondance", t.III, Paris, 1959*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
và tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

157

GỬI AU-GU-XTƠ DI-GHEN Ở MUY-RƠ-CUỐC-CƠ

Luân Đôn, 28 tháng Năm 1892
122, Regent's Park Road, N.W.

Đồng chí kính mến!

Bà Ê-vơ-ling đã bình an trở về đây vào thứ bảy và chúng tôi

hài lòng là công việc đã giải quyết được nhanh chóng và tốt đẹp như vậy. Đương nhiên, không phải lỗi của Đồng chí nếu như Đồng chí bị người quản lý hăm dọa, nhưng dù sao đó vẫn là một lời cảnh tỉnh đối với Đồng chí: bất kể thế nào cũng không nên có sự thỏa thuận cuối cùng với cơ quan quản trị hăm dọa về bất cứ vấn đề gì mà không thương lượng trước với thợ mỏ Xcốt-len và với chúng tôi ở đây. Không phải hoàn toàn vô căn cứ khi ở đây người ta cho rằng người Đức là những người đã làm cho tiền công hạ thấp nhiều và là bọn phá hoại bãi công, cho nên các ngài Béc-tơ, Phen-uyích v.v. tuyệt đối không muốn cung cấp cho Đồng chí bất cứ việc làm gì ở đây. Còn nếu như hiện nay những người Đức ở Mui-rơ-cuốc-cơ tạo ra cái cớ, dù là nhỏ nhất, để khẳng định định kiến cũ chống lại họ thì đó là mối đe dọa cực kỳ to lớn đối với quan hệ quốc tế giữa người Đức và người Anh nói chung, đồng thời cũng là đối với công nhân tất cả các ngành công nghiệp, chứ không riêng gì đối với thợ mỏ. Do đó, nếu như Đồng chí muốn tiếp tục hoạt động vì lợi ích của sự nghiệp giai cấp công nhân thì hãy cố gắng học tiếng Anh đến mức có thể giao thiệp với người Xcốt-len mà không sợ có những sự hiểu lầm, và hãy tiếp xúc với công nhân Xcốt-len hàng ngày, thậm chí hàng giờ nếu có thể được. Đồng chí sẽ thấy rằng công nhân Xcốt-len là những người rất đáng yêu, rất vững vàng và rất đáng tin cậy, miễn là bàn bạc đúng mức với họ, cho nên người ta có thể hoàn toàn hòa hợp với họ, trong khi đó cơ quan quản trị hăm dọa – so với của người Đức – thì xảo quyệt, giả dối hơn nhiều và thành thạo gấp đôi trong việc bóc lột. Nhưng khi Đồng chí còn chưa hoàn toàn nắm được tiếng Anh thì điều tốt nhất là nếu gặp trường hợp có vướng mắc gì hãy viết *bằng tiếng Đức* cho bà Ê-vơ-ling, 65, Chancery Lane, London, W.C.; bà ấy sẽ sẵn lòng giúp đỡ Đồng chí nhờ sự hiểu biết của mình về điều kiện đời sống của công nhân ở đây.

1* Trong nguyên bản dùng tiếng địa phương Lan-kê-sia: "it mun be done".

May thay, ở đây có hai nghị sĩ quốc hội Đức đồng thời là uỷ viên Ban lãnh đạo của Đảng^{1*}, họ có thể có ngay những biện pháp và cung cấp số tiền cần có. Nếu không thì câu chuyện sẽ chuyển biến xấu và gây tiếng tăm rất xấu cho tất cả công nhân Đức ở đây.

Bà Ê-vơ-linh chắc cũng đã nói với Đồng chí rằng ở Đức có tin đồn là Sruê-đơ dùng mọi tin tức bịa đặt để đẩy Đồng chí ra đi, qua đó làm cho Đồng chí mất đi một công việc rất tốt, trong khi đó mối nguy không lớn như người ta khẳng định với Đồng chí. Phải nói rằng ngay từ đầu tôi đã có mối nghi ngờ đó, nhưng tôi rất vui mừng thấy rằng một con người như Đồng chí đã không hoàn toàn bị mất đi đối với phong trào thợ mỏ Đức. Quả thực, Đồng chí hầu như chắc chắn được đảm bảo có được uỷ nhiệm thư nghị sĩ quốc hội Đức và nếu như qua một thời gian Đồng chí trở về, ngồi nghỉ mấy tháng rồi lại tiếp tục hoạt động của mình, hướng công nhân mỏ đi vào con đường đúng đắn, thì như vậy chỉ có tốt hơn mà thôi.

Đồng chí sẽ nhận được các số báo trong một vài ngày tới.

Bà Cau-xky và tôi gửi tới vợ Đồng chí - là người mà bà Ê-vơ-linh đã kể cho chúng tôi nghe nhiều điều rất tốt - cũng như tới bản thân Đồng chí lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen của Đồng chí

Đương nhiên tôi không muốn nói rằng Đồng chí phải lập tức quay trở về nước Đức; trái lại, sẽ cực kỳ có lợi nếu như Đồng chí ngay từ đầu có thể nghiên cứu kỹ tình hình công nhân sở tại, để sau đó, trên cơ sở kinh nghiệm bản thân, giải thích cho

1* – A.Bê-ben và P.Din-ghe.

người Đức thấy rằng họ có thể sống khá hơn rất nhiều ngay trong điều kiện nền kinh tế tư bản chủ nghĩa, nếu như họ học được cách bảo vệ lợi ích của mình.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe*n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

158

GỬI HEN-RI EN-PHIN RÔ-XCÔ Ở LUÂN ĐÔN

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn], 28 tháng Năm [1892]

Ngài Hen-ri thân mến!

Rất cảm ơn Ngài về bức thư ngắn hôm qua³²⁰. Gum-péc-tơ đã thông báo thực sự tử mỉ cho tôi biết cuộc hội chẩn của ông ấy cùng với Dre-sphen-đơ, người mà ba hoặc bốn tuần lễ trước đây ông ấy đã đề nghị Soóc-lem-mơ mời đến nhưng Soóc-lem-mơ chẳng buồn nghe. Vì hai thầy thuốc đều hoàn toàn nhất trí trong sự chẩn đoán của mình, nên tôi sợ rằng chúng ta chỉ còn rất ít hy vọng.

Từ nay cho đến giữa tuần sau, bạn tôi, Bê-ben, nghị sĩ quốc hội Đức, là khách ở nhà tôi, và tôi định đi Man-se-xtơ vào khoảng thứ năm³²¹, nếu Gum-péc-tơ không gọi tôi sớm hơn.

Tôi không dùng cách xưng hô mà Ngài dùng trong thư mình³²², chỉ vì thư ấy do người thứ ba viết, do đó hoàn toàn không loại trừ khả năng vô tình viết sai.

Xin gửi Ngài lời chào chân thành.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

159

GỬI LÚT-VÍCH SOÓC-LEM-MƠ Ở ĐÁC-MƠ-STÁT

Luân Đôn, 28 tháng Năm 1892

Ngài Soóc-lem-mơ thân mến!

Rất tiếc là hôm nay tôi không thể báo cho Ngài tin gì an ủi được lòng người. Sự suy nhược của Các^{1*} về thể xác và trí lực không những không giảm đi mà còn nặng thêm, nên Gum-péc-tơ đã mời một thầy thuốc thứ hai, bác sĩ Giu-li-út Dre-sphen-đơ ở Man-hem, giáo sư y học thuộc Trường cao đẳng Ô-oen³²³ và là bạn riêng của Các. Đáng tiếc là ý kiến của vị thầy thuốc nổi tiếng này lại hoàn toàn trùng hợp với ý kiến của Gum-péc-tơ: thể lực bắt đầu suy sụp dần và còn rất ít hy vọng bình phục.

1* – Soóc-lem-mơ.

Từ thứ bảy trước, Gum-péc-tơ để anh ấy hoàn toàn nằm trên giường và mời cho anh ấy một hộ lý từ bệnh viện đến mà theo ông ta nói thì ông ta hoàn toàn hài lòng về công việc của người này. Bản thân tôi dự tính đi Man-se-xtơ vào thứ tư hoặc thứ năm tuần sau³²¹, nếu như Gum-péc-tơ không gọi tôi sớm hơn và bảy giờ tôi sẽ báo cho Ngài biết tỉ mỉ về ấn tượng của tôi. Nếu như Gum-péc-tơ gọi tôi đến đó sớm hơn thì đương nhiên tôi sẽ lên đường ngay.

Bê-ben vẫn còn ở đây, giữa tuần sau ông ấy sẽ cùng Din-ghe-ra về. Ông ấy đã nghỉ ngơi rất tốt ở đây, điều đó là cần thiết, vì sức khỏe của ông ấy thật sự đã giảm sút nhiều. Nhưng các thầy thuốc đã cấm ông ấy diễn thuyết công khai trong vòng mấy tháng nữa. Mà sức khỏe của Bê-ben thì cần giữ gìn. Đó là một chàng trai xuất sắc, nên chúng ta không tìm được người thứ hai như thế.

Khoảng ba tuần nữa, người của chúng ta ở Pa-ri sẽ có một tờ nhật báo lớn, do Ghết và La-phác-gơ biên tập, nó có thể độ sức với những tờ báo hay nhất.

Tôi và bà Cau-xky xin gửi tới thân mẫu Ngài và toàn gia đình lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghe-n của Ngài

Di chúc của Các đã lập xong, anh ấy di chúc lại tất cả cho bà mẹ của mình. Nếu như ở Anh có ai đó hỏi Ngài về các bản thảo của Các thì tôi chỉ có thể tha thiết khuyên Ngài đừng hứa hẹn gì cả, chừng nào Ngài còn chưa thông qua bác sĩ Gum-péc-tơ, thông qua tôi hoặc qua những người khác mà Ngài biết rõ, để biết được thực chất của vấn đề.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

160

GỬI LÚT-VÍCH SOÓC-LEM-MƠ
Ở ĐÁC-MƠ-STÁT

Luân Đôn, 5 tháng Sáu 1892

Ngài Soóc-lem-mơ thân mến!

Tối hôm qua tôi từ Man-se-xơ³²¹ trở về và đáng tiếc là tôi không thể báo cho Ngài điều gì khả dĩ an ủi về Các^{1*}. Anh ấy nằm liệt giường, thờ ơ với mọi thứ, đòi hỏi sự yên tĩnh, nhưng không có cảm giác đau đớn. Đầu óc anh ấy không hoàn toàn sáng suốt, nhiều khi anh ấy mất trí nhớ, hơn nữa, thường hiểu sai điều người ta nói với anh ấy. Tôi ở chỗ anh ấy sáu lần, mỗi lần không quá 5 - 10 phút, lâu hơn nữa là anh ấy khó bề chịu đựng nổi.

Bây giờ tôi có thể báo cho Ngài biết điều mà cho tới nay tôi vẫn im lặng, đó là mấy tuần gần đây hoàn toàn thấy rõ là ở lá phổi bên phải đã hình thành một khối u ác tính, chiếm hầu hết một phần ba phía trên lá phổi. Do khối u ấy chèn lên dây thần kinh và lên các huyết quản lớn, nên đã phá huỷ hoạt động của não, còn cánh tay phải bị liệt và phù. Sự tồn tại của khối u ấy cũng giải thích những hiện tượng trước đây: rất suy nhược sau bệnh cúm và không thể bình phục được. Đáng tiếc là việc làm sáng tỏ nguyên nhân ấy lại làm chúng ta mất hết mọi hy vọng về sự bình phục của anh ấy, và giờ đây chúng ta chỉ còn có thể cầu mong rằng tình trạng không đau đớn hiện đang tồn tại, sẽ tiếp diễn đến cùng. Gum-péc-tơ nói rằng cái chết có thể

1* – Soóc-lem-mơ.

đến bất cứ giây phút nào, đồng thời, nếu như không có biến chứng thì Các, tuy cơ thể ngày một suy nhược, vẫn có thể ở trong tình trạng đó mấy tuần nữa và có thể lâu hơn nữa.

Tôi tin chắc rằng việc săn sóc anh ấy rất tốt. Hộ lý bệnh viện, mà Gum-péc-tơ tìm cho anh ấy, xem ra biết rất rõ công việc của mình và trông nom anh ấy rất chu đáo, hoàn toàn không như các hộ lý Luân Đôn mà tôi có ấn tượng không đặc biệt tốt đẹp. Các vị chủ ở trong ngôi nhà mà anh ấy đã sống 14 năm, cũng làm tất cả những gì có thể làm được. Chủ nhà đưa tôi xem những bản thảo khá dày và hứa chắc nịch rằng sẽ chỉ chuyển chúng cho những người thực hiện di chúc của Các^{1*}, chứ không cho ai khác. Tôi đã nói chuyện với một trong hai người thực hiện di chúc ấy, một nhà hóa học và là bạn cũ của chúng tôi^{2*}, và cho ông ấy biết ý kiến của tôi về những việc phải làm trước hết - ngay vào giây phút đầu tiên - để giữ gìn bản thảo và bảo đảm lợi ích của những người thừa kế có liên quan đến những bản thảo ấy; ông ấy hoàn toàn đồng ý với tôi, nên về mặt này tôi đã yên tâm. Vì có những người có ý định chiếm đoạt niềm vinh quang của Các và vì đã có những mưu toan như thế, cho nên tôi thấy phải làm tất cả những gì cần thiết để ngăn ngừa việc đó. Chi tiết hơn về việc đó, sau này sẽ bàn.

Nếu như Ngài hoặc ai đó trong gia đình Ngài, vì để được yên tâm mà muốn đến đó đích thân thấy rõ tình trạng của Các ra sao, thì bác sĩ Gum-péc-tơ ở Man-se-xơ, cũng như tôi ở đây, đều sẵn lòng làm tất cả để tạo thuận lợi cho chuyến đi đó của Ngài.

Chúng tôi được biết, một trong những cháu gái của Ngài ở Boóc-dô hiện đang có mặt ở đây, ở Luân Đôn, nhưng chúng tôi

1* – L.Di-bon-dơ và Ph.Clép-sơ.

2* – L. Di-bon-dơ.

không thể biết địa chỉ của cô ấy qua Các; không biết Ngài có nhã ý cung cấp cho chúng tôi địa chỉ ấy hay không? Có thể chúng tôi sẽ giúp đỡ được người thiếu phụ ấy.

Tôi cũng mong Ngài viết ngay thư (bằng tiếng Đức) cho bác sĩ Gum-péc-tơ, mà địa chỉ của ông ấy tôi ghi ở phía dưới thư này, hỏi xem liệu Ngài sẽ có nhận được điện tín hay không nếu gửi bức điện ấy cho Lút-vích Soóc-lem-mơ, Đác-mơ-stát, hay là còn đòi hỏi phải có một địa chỉ tường tận hơn và cụ thể là địa chỉ nào.

Xin gửi thân mẫu Ngài và toàn gia đình Ngài lời thăm hỏi nồng nhiệt.

Gửi Ngài lời chào chân thành.

Ph. Ăng-ghen

Gửi bác sĩ Gum-péc-tơ.

203, High Street, Oxford Road, Manchester, nước Anh

Bê-ben và Din-ghe đã trở về Đức vào thứ tư^{1*}

Bà Cau-xky cũng gửi Ngài lời chào nồng nhiệt.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – 1 tháng Sáu.

161

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GÔ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 9 tháng Sáu 1892

Cháu Lau-ra thân mến!

Sự im lặng của các cháu – của cháu và của Pôn – là một triệu chứng xấu: không có tin tức gì về bản hợp đồng ký kết vào ngày 1 tháng Sáu. Chẳng lẽ các nhà tư bản có học vấn ở chỗ các cháu rút cục lại cố chấp như vậy? Trong khi đó, Bác-xơ, sẽ là biên tập viên của tờ "Justice" trong vòng hai tháng, lại nghe nói về tờ báo của các cháu tại nhà Mốt-te-lơ, là nơi mà anh ta gặp Bê-ben, Din-ghe và nhóm chúng tôi, và bất chấp những lời răn đe, cảnh cáo, khuyến ngăn của chúng tôi, anh ta đã tiết lộ việc đó trong số báo vừa qua³²⁴.

Thế là, chắc tôi buộc phải chờ đợi cho đến khi có tin tức của các cháu. May thay, khí trời ấm áp đến thế, nên sự chờ đợi không phải là việc khó khăn lắm, dù sau cũng dễ dàng hơn nhiều so với bất cứ hoạt động tích cực hơn nào. Hiện nay tôi sẵn lòng gửi cho cháu một khoản tiền nhỏ, tức là 2 pao 18 si-linh 4 pen-xơ, một phần ba của số tiền 8 pao 15 si-linh, hay là 180 mác, do Đi-xtơ gửi đến với tính cách phần nhuận bút thuộc về những người thừa kế của Mác về lần xuất bản bằng tiếng Đức tác phẩm "Sự khốn cùng của triết học". Những người dịch^{1*} đột nhiên nghĩ rằng người thừa kế của Mác đã không được trả gì về lần xuất bản thứ nhất tác phẩm ấy. Vì vậy, họ hỏi tôi, hiện nay bản in

1* – E.Béc-stanh và C.Cau-xky.

lần thứ hai đã ra mắt, vậy thì những người thừa kế được bao nhiêu về cả hai lần xuất bản ấy³²⁵. Sau mấy lần trao đổi thư từ, chúng tôi đã thỏa thuận rằng trong số 300 mác phải trả cho lần xuất bản thứ hai, thì hai người dịch được nhận 2/5, nghĩa là 120 mác, còn những người thừa kế nhận được 180 mác, tức 3/5, tôi cho rằng như vậy là hoàn toàn công bằng. Cho nên, tôi gửi kèm theo đây cho cháu tám séc.

Tút-xi ở Pli-mút tham dự hội nghị hàng năm của công nhân các xí nghiệp hơi đốt, còn Ét-uốt lại từ đấy đi A-bóc-đin, nơi mà anh ta được mời đến để diễn thuyết³²⁶.

Tuần trước, tôi ở Man-se-xto³²¹. Soóc-lem-mơ đáng thương thì sắp chết. Cháu biết không, ông ấy đã thay đổi biết nhường nào từ khi ông ấy ngã trên boong tàu Pli-xin-gen, khiến cho ông ấy không đến Pa-ri cùng với Nim-mi và Pum-pxơ được. Hai năm qua ông ấy không thể đến đây dự lễ giáng sinh. Thậm chí vào dịp lễ phục sinh ông ấy cũng ở nhà và cuối cùng gửi thư nói rằng: đừng viết thư nữa, bởi vì tôi không thể trả lời! Khi tôi viết thư cho Gum-péc-tơ thì được biết Soóc-lem-mơ suy yếu, khi gõ ngực phát hiện tiếng khò khè ở phía trên của một phần ba lá phổi bên phải, nó chứng minh sự hình thành của một khối u, vì những triệu chứng khác loại trừ mọi khả năng khác. Đáng tiếc rằng sự chẩn đoán ấy hoàn toàn được chứng thực. Do khối u chèn lên động mạch và cụm thần kinh vai, nên đã gây ra liệt cục bộ, phù nề và thân nhiệt thấp hơn ở tay phải, trong khi đó những triệu chứng ấy tương đối rõ ràng ở tay trái và hoàn toàn không có ở chân. Đầu óc ông ấy không hoàn toàn minh mẫn, mà có khi hoàn toàn hôn mê. Trong khi đó ông ấy không cảm thấy đau đớn, chỉ hơi mệt nhọc và suy nhược dần dần. Gum-péc-tơ cho rằng ông ấy còn có thể sống kéo dài mấy tuần nữa, nhưng có thể chết hoàn toàn bất ngờ, nếu như có biến chứng gì đó. Không thể trò chuyện với ông ấy quá 5 - 8 phút, ông ấy

muốn nghỉ ngơi, yên tĩnh và yên lặng, và không quan tâm đến gì hết. Hy vọng rằng ông ấy sẽ thoát khỏi mọi sự đau đớn. Mẹ ông ấy còn sống, đã 81 tuổi.

Này, cô gái yêu quý của tôi, hãy báo cho chúng tôi biết những tin tức, cho dù những tin tức ấy không hoàn toàn như cháu mong muốn: chúng tôi muốn biết chuyện gì đang diễn ra.

Vai-ăng đến đây vào sáng thứ hai, nhưng lảng tránh mọi việc mời mọc sau này hoặc mọi cơ hội gặp tôi; tôi sẽ tìm hiểu xem lý do nào đưa ông ta đến đây.

Bê-ben và Din-ghe ở đây hai tuần lễ và chúng tôi rất vui vẻ. Chắc cháu đã nhận được tờ "Pall Mall" trong đó có đăng bài phỏng vấn mà chúng tôi đã gửi cho cháu³²⁷.

Chúng tôi cũng gửi cho cháu "Sự khốn cùng của triết học" in lần thứ hai.

Lu-i-da và tôi gửi lời thăm cháu. Lu-i-da sẽ cảm ơn cháu về bài viết của cháu.

Người chú thương yêu cháu.

Ph. Ăng-ghe-n

Cũng gửi lời chào ngài nghị sĩ^{1*}!

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

162
GỬI CÁC CAU-XKY
Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 11 tháng Sáu 1892

Nam tước thân mến!

Tôi định viết thư cho anh sớm hơn về Soóc-lem-mơ, nhưng lại muốn đích thân đi thăm anh ấy trước đã. Tôi chỉ làm được việc ấy vào tuần lễ trước³²¹; sau khi Au-gu-xơ và Pau-lơ^{1*} ra đi, ngay ngày hôm đó, thứ tư^{2*}, tôi đi Man-se-xơ. Qua Gum-péc-tơ, người đang chữa bệnh cho anh ấy, tôi đã biết rằng anh ấy đang nằm liệt giường, anh ấy thờ ơ với mọi thứ, khối u ác tính ở lá phổi bên phải của anh ấy chắc đang phát triển. Tôi thấy anh ấy đứng như vậy: anh ấy thờ ơ với mọi thứ, không có phản ứng gì cả, nhưng anh ấy hoàn toàn không có cảm giác đau đớn; hơn nữa, đầu óc anh ấy không hoàn toàn sáng suốt, anh ấy thường cảm thấy rằng mình đang ở nơi nào khác. Cuộc trò chuyện kéo dài quá 5 - 10 phút (mà phần lớn anh ấy lặp lại máy móc lời nói của người tiếp chuyện) làm anh ấy mệt mỏi, nguyện vọng thiết tha hơn cả của anh ấy là sự yên tĩnh. Khối u ở phổi đang phát triển; ngoài tiếng khò khè rõ ràng khi khám gõ ngực, khối u chèn lên các mạch máu chính, và cụm thần kinh, do đó một mặt đã làm rối loạn hoạt động của não, còn mặt khác, gây ra liệt và phù nề tay phải. Hai chân, trái lại, không bị phù nề,

1* – Din-ghe.

2* – 1 tháng Sáu.

nhưng chúng hết sức yếu, cơ bắp rệu rã và nhão. Anh ấy còn có thể nằm như thế mấy tuần nữa, nhưng cũng có khả năng là anh ấy có thể chết bất cứ lúc nào do biến chứng nào đó. Đương nhiên, chẳng còn hy vọng gì nữa. Tôi đã cho gia đình anh ấy biết mọi việc cần thiết. Tập bản thảo khá dày của anh ấy đã được người ta chăm lo, chúng còn có thể thành đề tài của những cuộc tranh luận lý thú. Gum-péc-tơ đã kịp thời buộc anh ấy lập di chúc.

Thế là một người nữa trong số các đồng chí ưu tú của chúng ta lại sắp xa rời chúng ta. Tuy nhiên, bốn năm qua, anh ấy không còn như trước đây nữa, ngày càng mất hứng thú đối với tất cả những gì không liên quan trực tiếp đến công tác của anh ấy, hơn nữa anh ấy làm việc đã khá vất vả rồi, bệnh diếc của anh ấy ngày càng tăng và do dễ bị trúng gió và cảm lạnh, những bệnh này lập tức làm tăng thêm bệnh diếc, cho nên thường gây ra cho anh ấy tâm trạng chán ngán. Năm ngoái tôi lại cố gắng thuyết phục anh ấy đáp tàu thủy đi Ai-rơ-len và Xcốt-len, nhưng tình trạng tương đối mệt mỏi một chút đã quật ngã anh ấy trong 24 giờ đầu, nên chúng tôi buộc phải từ bỏ kế hoạch ấy. Khối u ở lá phổi hiện nay hiện ra rõ ràng, điều đó đã giải thích được rất nhiều chứng bệnh sinh ra từ đó, trong số này có tình trạng suy nhược của anh ấy sau trận cúm hồi tháng Ba, mở đầu cho bệnh tình của anh ấy gần đây.

Tôi đã dịch xong lời tựa viết cho bản tiếng Anh tác phẩm "Chủ nghĩa xã hội không tưởng và chủ nghĩa xã hội khoa học"; ngay khi nào sách được xuất bản (tôi không rõ tại sao nó chưa được xuất bản) thì tôi gửi ngay cho anh phần lời tựa ấy để đăng trên tờ "Neue Zeit"²⁹⁸. Tạm thời tôi gửi cho anh bản dịch ra tiếng I-ta-li-a cuốn sách ấy, in lần thứ hai, xuất bản ở Mi-la-nô.

Ở đây đã diễn ra tràn đầy đủ loại đại hội. Tút-xi và Ê-vơ-linh đã trở về vào thứ năm^{1*} sau khi dự đại hội công nhân các xí nghiệp hơi đốt tại Pli-mút³²⁶. Ở đó họ đã nêu một tấm gương sáng cho những đoàn viên công liên cũ. Một ứng cử viên thuộc *đảng tự do* ủng hộ 10 p.xt. cho cuộc bãi công của công nhân các xí nghiệp hơi đốt, nói đúng hơn, của một phân xưởng của họ, đã đưa vào hành động ấy yêu cầu cho ông ta dự đại hội với tư cách khách danh dự, điều này trước đây thường vẫn cho phép làm. Nhưng công nhân các xí nghiệp hơi đốt trả lời: quod non^{2*}, chúng tôi không giao thiệp với ứng cử viên tư sản và ngài ấy không có locus standi^{3*} tại đại hội của chúng tôi.

Tiếp đến công nhân mỏ cũng họp ở đây³²⁸. Hôm kia ở chỗ chúng tôi đã có mặt mấy đại biểu của Đức và trong đó có một český towarys⁴¹. Rủi thay, Tút-xi không có mặt ở đây, cô ấy có thể phiên dịch và có thể trao đổi với người ấy. Chỉ cần nói với anh một điều sau đây là đủ rồi: những người ấy đã rơi vào tay I-u-li-út^{5*}, là người không hiểu biết gì về tình hình ở Pháp cũng như ở Anh, không biết gì về điều kiện và con người ở địa phương, nhưng lại tỏ vẻ tuồng như biết và hiểu tất cả, do đó bằng mọi cách đã ra sức cô lập những người ấy. Ngoài ra, trong số họ còn có một người Đức đã Anh hóa, anh ta không nói được thứ tiếng nào trong hai thứ tiếng ấy, lại bày mưu tính kế với bọn công liên cũ. May thay, vợ chồng Ê-vơ-linh đã đến

1* – 9 tháng Sáu.

2* – dù thế nào cũng không được.

3* – địa vị hợp pháp.

4* – đồng chí người Séc.

5* – Mốt-te-lơ.

kịp vào ngày cuối và quan trọng nhất. Người Anh đã bị ê mặt trước mặt mọi người: các đại biểu lục địa yêu cầu ngày làm tám giờ cho *tất cả* các công nhân mỏ, còn người Anh chỉ yêu cầu ngày làm tám giờ cho công nhân làm việc dưới hầm mỏ! Điều đó hiện nay đã trở nên rõ ràng đối với mọi người, và bản thân người Anh đã chấm dứt sự khoe khoang về tính ưu việt của tổ chức công liên của mình.

Xin gửi lời chào nồng nhiệt.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

163

GỬI LÚT-VÍCH SOÓC-LEM-MƠ Ở ĐÁC-MƠ-STÁT

Luân Đôn, 16 tháng Sáu 1892

Ngài Soóc-lem-mơ thân mến!

Tôi đã nhận được thư của Ngài đề ngày 7 tháng này. Ngày 9, Gum-péc-tơ cũng báo cho tôi biết rằng đã nhận được mấy dòng của Ngài. Tiếp đó ông ta viết về Các^{1*}:

"Vẫn như trước đây, anh ta không có cảm giác đau đớn, ăn khá đủ và ngủ nhìn chung là tốt. Những ngày gần đây, anh ta rất thờ ơ và quên ngay việc gì vừa xảy ra".

1* – Soóc-lem-mơ.

Về các mặt khác không có thay đổi gì. Vì cho tới nay tôi không nhận được tin tức gì của Gum-péc-tơ, nên tôi có thể tin rằng không xảy ra biến chuyển quan trọng gì; tôi chỉ muốn viết cho Ngài mấy dòng này để Ngài yên tâm.

Tôi cũng như bà Cau-xky xin gửi tới Ngài và toàn thể gia đình Ngài lời thăm hỏi nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen của Ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

164

GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXÊ-VÍCH ĐA-NI-EN-XON Ở PÊ-TÉC-BUA

Luân Đôn, 18 tháng Sáu 1892

Thưa Ngài!

Tôi phải cảm tạ Ngài về những bức thư rất thú vị đề ngày 24 tháng Ba, 30 tháng Tư và 18 tháng Năm³²⁹ và xin Ngài lượng thứ về việc không trả lời được sớm hơn. Nhưng tôi bận đến mức không thể dành ra một phút nào cho tập III^{1*}, song hy vọng rằng sẽ trở lại công việc ấy vào tuần sau.

1* – của bộ "Tư bản".

Tôi nghĩ rằng trên thực tế tôi và Ngài có quan điểm hoàn toàn nhất trí đối với những thực tế đặc trưng cho tình hình kinh tế hiện nay của nước Ngài, cũng như đối với ý nghĩa của những thực tế đó. Có điều là xem ra Ngài lại coi là nghiêm chỉnh một số câu *hài hước* trong bức thư gần đây nhất của tôi^{1*}, đặc biệt là đoạn tôi viết về các sự việc khác nhau mà rút cục đều phục vụ cho sự nghiệp tiến bộ của loài người. Thực ra, không có sự thật nào trong lịch sử mà lại không phục vụ, bằng cách này hay cách khác, cho sự nghiệp tiến bộ của loài người, nhưng xét cho cùng, đó là một con đường dài và quanh co. Có thể là cuộc cải cách kinh tế hiện nay của nước Ngài cũng diễn ra như vậy.

Tôi đặc biệt muốn nhấn mạnh một sự thật là vụ thất thu^{2*} năm ngoái – dùng cách nói chính thức – hoàn toàn không phải là hiện tượng đơn độc và ngẫu nhiên, mà là hậu quả không tránh khỏi của toàn bộ sự phát triển của nước Nga sau cuộc Chiến tranh Crưm; đây là kết quả của việc chuyển từ nền nông nghiệp công xã và nền công nghiệp gia đình mang tính chất gia trưởng sang nền công nghiệp hiện đại; và theo ý tôi, cuộc cải cách ấy, với thời gian, sẽ đe dọa sự tồn tại của công xã^{2*} nông thôn và mở rộng chế độ tư bản sang cả nền sản xuất nông nghiệp.

Qua các bức thư của Ngài, tôi đi đến kết luận rằng Ngài đồng ý với tôi về bản thân những thực tế ấy; còn như vấn đề xét xem chúng ta có ưa thích những thực tế ấy hay không thì đó lại là việc khác; nhưng dù ưa thích hay không, những thực tế ấy vẫn sẽ tiếp tục tồn tại. Và chúng ta càng tự giải thoát được những sự yêu ghét của mình, thì chúng ta càng có thể phán xét tốt hơn về bản thân những thực tế đó cùng hậu quả của chúng.

1* Xem tập này, các tr.407-413.

2* Từ này được Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

Không nghi ngờ gì nữa, sự tăng trưởng đột nhiên hiện nay của nền "*đại công nghiệp*" hiện đại ở Nga đã được tạo ra bởi những biện pháp nhân tạo – những biểu thuế quan có tính chất ngăn cấm, những khoản trợ cấp của nhà nước v.v.. Chính điều đó cũng đã diễn ra ở Pháp, nơi đã thi hành chế độ thuế quan có tính chất ngăn cấm ngay từ thời Côn-be, ở Tây Ban Nha, ở I-ta-li-a, thậm chí ở Đức từ năm 1878, mặc dù nước Đức hầu như đã hoàn thành xong cuộc cách mạng công nghiệp của mình khi người ta áp dụng chế độ thuế quan bảo hộ vào năm 1878 để tạo khả năng cho các nhà tư bản buộc người tiêu dùng trong nước mình phải mua hàng hóa với giá cao, giá này sẽ cho phép các nhà tư bản bán cũng những hàng hóa ấy ra nước ngoài với giá thấp hơn chi phí sản xuất. Nước Mỹ cũng hành động hết như vậy để rút ngắn thời kỳ mà trong đó các nhà công nghiệp Mỹ còn chưa thể cạnh tranh, trong điều kiện như nhau, với Anh. Mỹ, Pháp, Đức, và ngay cả Áo có thể đạt tới tình hình mà trong đó họ sẽ đủ sức cạnh tranh thắng lợi với nước Anh trên thị trường thế giới công khai – ít ra là về một số mặt hàng quan trọng, – điều đó thì tôi không nghi ngờ gì. Hiện nay Pháp, Mỹ và Đức đã phá vỡ, trên mức độ nhất định, sự độc quyền công nghiệp của nước Anh, và ở đây người ta cảm thấy rất rõ điều đó. Nước Nga có đạt tới tình hình đó hay không? Tôi nghi ngờ điều đó, vì Nga, cũng giống như I-ta-li-a, chịu cảnh thiếu than đá ở những nơi thuận lợi nhất cho công nghiệp, ngoài ra, như chính Ngài đã chứng minh xuất sắc trong bức thư của Ngài đề ngày 12 (24) tháng Ba, nước Nga ở trong những điều kiện lịch sử khác hẳn.

Nhưng ở đây, trước mặt chúng ta lại nảy sinh một vấn đề khác: phải chăng nước Nga vào năm 1890 có thể tồn tại và giữ được địa vị độc lập của mình trên thế giới với tính cách một người nông nghiệp thuần túy, sống dựa vào xuất khẩu lương thực

của mình và nhờ đó mua hàng công nghiệp của nước ngoài? Tôi nghĩ rằng chúng ta có thể trả lời chắc chắn rằng *không*. Một dân tộc có một trăm triệu dân, giữ vai trò quan trọng trong lịch sử thế giới, không thể nào – trong tình hình kinh tế và công nghiệp hiện thời – tiếp tục ở trong tình trạng mà nước Nga đã ở trong đó cho tới trước khi nổ ra cuộc Chiến tranh Crưm. Việc sử dụng động cơ hơi nước và thiết bị cơ khí, việc thủ chế tạo sản phẩm dệt và sản phẩm kim loại, dù chỉ là để cho nhu cầu tiêu dùng trong nước, bằng các tư liệu sản xuất hiện đại, *tất phải* diễn ra hoặc sớm hoặc muộn, nhưng dù sao thì cũng là vào một thời điểm *nào đó* giữa những năm 1856 và 1880. Nếu như điều đó không diễn ra, thì nền công nghiệp gia đình mang tính chất gia trưởng của nước Ngài nhất định sẽ bị phá hoại bởi sự cạnh tranh của nền sản xuất cơ khí của nước Anh, và kết quả là sẽ trở thành một nước như Ấn Độ - một nước phụ thuộc về kinh tế vào một công xưởng trung tâm lớn là nước Anh. Ngay cả Ấn Độ cũng chống lại sự xâm nhập của hàng vải bông của Anh bằng việc thi hành chế độ thuế quan bảo hộ; còn các thuộc địa khác của Anh, hễ dành được quyền tự trị là lập tức dùng thuế quan để bảo hộ nền sản xuất nước nhà chống lại sự cạnh tranh áp đảo của mẫu quốc. Các tác gia Anh mang nặng thiên kiến không sao hiểu được rằng tại sao tám gương mặt dịch tự do mà Anh nêu lên lại đã bị cự tuyệt ở khắp mọi nơi và được đáp lại bằng việc xác lập chế độ thuế quan bảo hộ. Đương nhiên, họ quả thực *không dám* hiểu rằng chế độ thuế quan bảo hộ hiện nay hầu như phổ biến ấy là biện pháp ít nhiều hợp lý, tuy rằng trong một số trường hợp là hoàn toàn ngu xuẩn, để tự vệ chống lại chính cái nền mậu dịch tự do của Anh đã nâng sự độc quyền công nghiệp của Anh lên đến tột đỉnh. (Biện pháp ấy là ngu xuẩn, chẳng hạn, đối với nước Đức là nước đã trở thành nước công nghiệp lớn nhờ mậu dịch tự do, và ở đây chế độ thuế quan

bảo hộ hiện nay được mở rộng đến các sản phẩm và nguyên liệu nông nghiệp, do đó tăng thêm chi phí sản xuất công nghiệp!) Tôi cho rằng sự quay về một cách phổ biến với chế độ thuế quan bảo hộ không phải là hiện tượng thuần túy ngẫu nhiên, mà là sự phản ứng chống lại sự độc quyền công nghiệp không chịu đựng nổi của nước Anh. *Hình thức* của sự phản ứng ấy, như tôi đã nói, có thể là không thích đáng, thậm chí tệ hơn, nhưng tôi cho rằng tính tất yếu lịch sử của sự phản ứng ấy là hoàn toàn rõ ràng và hiển nhiên.

Tất cả các chính phủ, ngay cả những chính phủ chuyên chế nhất, *xét cho cùng*, chỉ là người thực hiện tính tất yếu kinh tế bắt nguồn từ tình hình đất nước. Họ có thể thực hiện điều đó theo những cách khác nhau: tốt, xấu hoặc trung bình; họ có thể đẩy nhanh hoặc làm chậm sự phát triển kinh tế cùng với những hệ quả về chính trị và pháp luật bắt nguồn từ sự phát triển kinh tế ấy, song rút cục họ vẫn phải tuân theo sự phát triển ấy; những thủ đoạn, mà dựa vào đó người ta đã thực hiện cuộc cách mạng công nghiệp ở nước Nga, phải chăng là những thủ đoạn tốt nhất đối với mục đích ấy, - đó là một vấn đề riêng mà việc thảo luận nó sẽ đưa chúng ta đi quá xa. Nếu như tôi có thể chứng minh rằng, cuộc cách mạng công nghiệp ấy bản thân nó là không tránh khỏi, thì điều đó là đủ đối với mục đích của tôi.

Ngài hoàn toàn đúng khi nói về những hiện tượng tất yếu kèm theo của sự biến chuyển kinh tế ghê gớm đó, nhưng tình hình đó ít nhiều có liên quan đến tất cả các nước trong đó đã diễn ra hoặc đang diễn ra quá trình ấy. Sự cạn kiệt của chất đốt thì *như* ở Mỹ; sự biến đi của rừng rú thì *như* ở Anh, Pháp, và hiện nay cũng đang diễn ra cả ở Đức và Mỹ; sự biến đổi của khí hậu, sự sa bồi ở các dòng sông chắc là ở Nga thì mãnh liệt hơn ở bất cứ nơi nào khác do tính chất bình nguyên của một lãnh thổ cung cấp nước cho những con sông lớn, và do thiếu khối tuyết đọng

dự trữ như trên dãy núi An-pơ cung cấp nước cho các con sông Ranh, Đa-nuýp, Pôn và Pô. Sự phá hoại các điều kiện cũ của nông nghiệp, sự chuyển dần sang kinh doanh tư bản chủ nghĩa ở các trang trại lớn - tất cả những quá trình ấy đã hoàn thành ở Anh và ở Đông Đức, và hiện nay đang diễn ra phổ biến ở tất cả các nơi khác. Tôi thấy rất rõ ràng là "nền công nghiệp lớn ở Nga sẽ tiêu diệt công xã nông thôn", nếu như không xảy ra những biến chuyển lớn nào khác có thể duy trì công xã^{1*} ấy. Vấn đề là ở chỗ, trong dư luận xã hội của nước Nga liệu có diễn ra sự biến đổi ấy hay không để có thể phát triển nền công nghiệp hiện đại và nền nông nghiệp hiện đại trong điều kiện vẫn duy trì công xã, đồng thời cải tạo công xã ấy để nó có thể trở thành công cụ thích hợp và thuận tiện để tổ chức nền sản xuất hiện đại và để cải tạo nó từ hình thức tư bản chủ nghĩa thành hình thức xã hội chủ nghĩa? Ngài hãy đồng ý rằng để có thể chí ít nghĩ đến việc hoàn thành được cuộc cải tạo đó, thì trước hết phải diễn ra sự tiến bộ lớn lao trong dư luận xã hội nước Ngài. Liệu điều đó có thể diễn ra trước khi nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, cùng với hậu quả của cuộc khủng hoảng hiện nay, sẽ phá hoại một cách quá ư sâu sắc công xã^{1*} không? Tôi không chút hoài nghi rằng ở rất nhiều nơi, công xã^{1*} đã phục hồi sau đòn giáng vào nó hồi năm 1861 (như V.V.³⁰) đã mô tả. Nhưng liệu nó có thể chịu đựng nổi những đòn liên tục giáng vào nó bởi cuộc cách mạng công nghiệp, bởi chủ nghĩa tư bản phát triển không gì ngăn cản được, bởi sự phá huỷ nền công nghiệp gia đình, bởi tình trạng công xã không có quyền đối với bãi chăn nuôi và rừng, bởi sự biến đổi của nền kinh tế tự cấp tự túc của nông dân

1* Từ này được Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

thành nền kinh tế tiên tỵ, bởi sự tăng thêm của cải và quyền lực của bọn cu-lắc^{1*} và cường hào ác bá^{1*}, được không?

Tôi còn phải cảm tạ Ngài về những cuốn sách mà Ngài đã có nhã ý gửi cho tôi, nhất là về những cuốn sách của Ca-blu-cốp và Ca-rư-sép^{2*}. Hiện giờ công việc chồng chất đến mức sáu tháng nay tôi không đọc hết được một cuốn sách nào viết bằng thứ tiếng gì; những cuốn sách của Ngài, tôi phải để lại đến kỳ nghỉ ngơi vào tháng Tám. Điều mà Ngài viết về Ca-blu-cốp, tuy tôi chưa đọc xong cuốn sách, nhưng theo tôi xét thì tôi thấy hoàn toàn đúng³³¹. Công nhân nông nghiệp không có ruộng đất riêng, cũng không có ruộng đất lĩnh canh, chỉ tìm được việc làm một thời gian nhất định trong năm, và nếu như anh ta *chỉ* được trả công *cho việc làm ấy* thì anh ta phải nhịn đói trong suốt thời gian không có việc làm nếu như anh ta không có loại công việc khác trong thời gian ấy; nhưng nền sản xuất tư bản chủ nghĩa tước mất của họ mọi hy vọng kiếm được việc làm ấy. Ở Tây Âu và Trung Âu, những khó khăn ấy được khắc phục trong chừng mực có thể, như: 1) Nhà tư bản - chủ trang trại hoặc người sở hữu ruộng đất giữ một bộ phận công nhân ở trang trại mình quanh năm, nuôi họ trong chừng mực có thể bằng sản phẩm sản xuất tại chỗ để giảm càng nhiều càng tốt việc chi trả tiền mặt. Việc đó thực hành rộng rãi ở miền Đông - Bắc nước Đức và trên mức độ nhỏ hơn ở đây, ở nước Anh, tuy rằng khí hậu nơi đây cho phép tiến hành nhiều công việc nhà nông vào mùa đông. Ngoài ra, *trong nền kinh tế trang trại tư bản chủ nghĩa* bao giờ cũng có nhiều công việc ở trang trại, ngay cả vào mùa đông. 2) Tất cả những thứ cần thiết – ngoài điều đó ra – để duy

1* Từ này được Ăng-ghe-n viết bằng tiếng Nga.

2* *N.Ca-blu-cốp*. "Vấn đề công nhân trong nông nghiệp": *N. Ca-rư-sép*. "Những khoảnh ruộng lĩnh canh không thuộc diện đất chia của nông dân".

trì cuộc sống của công nhân nông nghiệp trong mùa đông, mà cũng chỉ là để duy trì cuộc sống mà thôi, thì thông thường đều thu được bằng lao động của phụ nữ và trẻ em trong những ngành công nghiệp gia đình mới (xem "Tư bản", t.I, chương 13, phần 8, d³³²). Tình hình cũng như vậy ở miền Nam và miền Tây nước Anh, còn ở Ai-rơ-len và ở Đức thì tình hình cũng như thế đối với tiểu nông. Đương nhiên, vào thời kỳ diễn ra sự chuyển biến đó, những hậu quả tai hại của sự tách rời nông nghiệp khỏi nền công nghiệp gia đình kiểu gia trưởng biểu hiện ra đặc biệt rõ ràng; chính điều đó đang diễn ra ở nước Ngài hiện nay.

Thư này viết đã quá dài, cho nên tôi không thể bàn tỉ mỉ về bức thư của Ngài đề ngày 18 tháng Năm, nhưng tôi nghĩ rằng những sự thật mà Ngài dẫn ra trong thư đã chứng minh sự phá sản của nông dân và đồng thời về sự cạn kiệt của chất đất, ít ra là trong một thời gian. Tôi hoàn toàn đồng ý với Ngài là cả hai quá trình ấy hiện đang diễn ra với một tốc độ ngày càng tăng. Nếu như chế độ hiện nay tiếp tục tồn tại thêm nữa thì sẽ dẫn tới sự phá sản của cả địa chủ^{1*}, lẫn nông dân^{1*}, và tới sự ra đời của giai cấp tư sản mới - bọn chủ sở hữu ruộng đất. Nhưng còn có mặt khác của vấn đề, tôi e rằng tờ "Thông tin tài chính"^{2*} không có ý định nghiên cứu nghiêm chỉnh mặt này của vấn đề. Đó là tình hình tài chính của quốc gia. Đợt công trái Pa-ri gần đây (năm 1891) phải đem lại 20 triệu pao xtéc-linh. Khoản công trái ấy đã được bù đắp lại gấp mấy lần nhờ việc đăng ký mua, nhưng ở đây có tin cho rằng thực tế chỉ thu được 12 triệu, còn 8 triệu không nhập vào kho bạc Pê-téc-bua¹⁷¹. Nếu như tình hình ấy diễn ra ở Pháp sau vụ Crôn-stát¹⁵⁴, thì điều gì sẽ xảy ra khi bắt

1* Từ này được Ăng-ghe-n viết bằng tiếng Nga.

2* Tên tờ báo được Ăng-ghe-n viết bằng tiếng Nga.

đầu cuộc đàm phán về việc ký kết khoản công trái tiếp theo? Còn sau những hy sinh ghê gớm mà vụ mất mùa^{1*} đã gây ra cho kho bạc nhà nước, liệu có thể lùi đợt công trái mới được bao lâu? Phải chăng Vư-sne-grát-xki sẽ trở thành Ca-lôn-nơ, và sau ông ta phải chăng sẽ xuất hiện một Néch-ke?

Xin gửi tới Ngài lời chào chân thành.

P. V. Rô-se^{2*}

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Những năm đã qua" số 2, 1908

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

165

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 18 tháng Sáu 1892

Doốc-gơ thân mến!

Tôi không nhớ đã nói với anh hay chưa về việc tôi đã nhận được lá thư của anh đề ngày 28 tháng Tư kèm theo tờ ngân phiếu chuyển qua bưu điện và tấm thiệp đề ngày 3 tháng Năm. Tôi bận rộn về công việc trao đổi thư từ và các loại công việc khác, đến nỗi đã phần nào bị chệch ra khỏi quỹ đạo. Tiền đã

1* Từ mất mùa được Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

2* Bí danh của Ăng-ghen.

đến nơi thuận lợi và tôi đã chuyển cho Men-đen-xơn một nửa số đó – là phần thuộc về ông ta³³³.

Vào hạ tuần tháng Năm, Bê-ben đã là khách của tôi, đồng thời Din-ghe cũng ở đây, tại nhà Béc-stanh. Chúng tôi sống rất vui vẻ những ngày ấy và thảo luận tất cả những gì cần thảo luận có liên quan đến phong trào nước Đức. Tôi với Bê-ben rất ý hợp tâm đầu; hầu như trong mọi vấn đề chúng tôi đều có quan điểm nhất trí hoặc dễ dàng đi tới nhất trí, nhờ Bê-ben có đầu óc sáng suốt, không những lĩnh hội được đúng các sự việc, mà còn hiểu sâu biết rộng về lý luận, trong nhiều năm dài, ông ấy chưa lần nào gây khó khăn cho tôi. Còn Din-ghe thì sáng ý và thành thạo về thực hành trong phạm vi hẹp hơn; tuy nhiên, khi anh ta vượt quá giới hạn đó thì anh ta mắc sai lầm, nhưng trong tình hình đó, anh ta phục tùng vô điều kiện sự lãnh đạo của Bê-ben mà chính anh ta công khai thừa nhận là nổi trội hơn mình. Cả hai người này không những hiểu mà còn qua thực tiễn tin chắc rằng, Líp-néch đã hoàn toàn hết hơi rồi và thực sự trở thành trở ngại cho đảng. Đã nhiều năm nay ông ta dẫm chân tại chỗ trong khi đảng cực kỳ phát triển về mặt lý luận, như toàn bộ các sách báo của đảng đã chứng minh điều đó (ngay cả những tờ báo nhỏ cũng đã làm cho tôi ngạc nhiên). Tôi biết điều đó từ lâu, nhưng làm gì được? Sau khi đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰ bị bãi bỏ, Líp-néch *thành* biên tập viên của tờ "Vorwärts" là điều tuyệt nhiên không thể tránh khỏi, tờ báo này hiện đang bị ông ta biên tập đến thảm hại, nhưng nổi bất hạnh là ở chỗ, không thể gạt bỏ ông ta mà không gây ra tai họa lớn hơn điều mà hiện nay ông ta đem lại. Tôi đã khuyên họ hết sức tế nhị cho ông ta về hưu, nhưng ông ta phản đối, ấy là chưa nói đến những khó khăn khác. Tạm thời đành để cho sự việc trôi qua; may thay, đảng hiện nay đã mạnh đến mức có thể chịu

đựng được rất nhiều và rút cục sẽ tìm ra được lối thoát này hoặc lối thoát khác trong bất kể tình huống nào.

Đương nhiên, tất cả cái đó là *tuyệt mật* và chỉ dành *riêng cho anh thôi*. Sự việc đi xa đến đâu thì anh có thể phán đoán được qua tình hình sau: Líp-nếch coi tất cả các ủy viên Ban lãnh đạo của Đảng – có lẽ trừ Din-ghe – là những địch thủ đang bày mưu tính kế chống lại ông ta, song Din-ghe cũng hiểu rõ tình hình như tất cả các ủy viên khác. Tôi rất đau lòng vì Líp-nếch, nhưng từ lâu tôi đã thấy trước điều đó, nhưng toàn bộ sự việc là do Líp-nếch tự chuốc lấy. Tất cả mọi người của chúng ta đều sẵn sàng dọn con đường rút lui cho ông ta, và nên hy vọng rằng, rút cục bản thân ông ta sẽ nhận thức được điều đó.

Đại biểu của công nhân mỏ Đức và Áo dự đại hội quốc tế ở đây³²⁸ đã đến nhà tôi mấy lần: hai người từ vùng Vét-pha-li, một công nhân vùng Ranh đến từ khu Xa-rơ, một người Dắc-den và một người Séc. Phần lớn họ là những người dễ mền, thạo việc; Din-ghe, hiện đang làm việc ở Xcốt-len, cũng là một chàng trai rất thạo việc. Đối với chúng ta, công nhân mỏ là nguồn bổ sung tuyệt vời, họ toàn là những chàng trai rắn chắc, phần lớn đã phục vụ trong quân đội và là những cử tri. Trở lực là con số đông đảo những người Ba Lan làm nghề thả bè gỗ³³⁴ và những người Ba Lan khác di cư tới vùng của họ (ở khu Doóc-mun-đơ – có 22000 người, ở khu Ét-xen – có 16000 đến 18000 người); tất cả bọn họ đều là tín đồ Thiên Chúa giáo cuồng tín và đầu óc hẹp hòi hiếm thấy, nhưng điều bất hạnh đó chỉ là tạm thời, với thời gian họ cũng sẽ bị lôi cuốn vào phong trào và bấy giờ sẽ trở thành những nhân tố gây men ở vùng Thượng Xi-lê-di, Rô-dơ-nan và Tây Phổ.

Tôi nóng lòng chờ đợi những tin tức tường tận về việc mua bán phiếu bầu trong cuộc bầu cử tổng thống nước các anh³³⁵,

trước đây tôi chưa thể theo dõi tỉ mỉ *modus operandi*^{1*} trong lĩnh vực này, còn lần này tôi sẽ chăm chú quan sát. Chỉ cần theo dõi tỉ mỉ một lần là đủ để tiếp sau đó sẽ hiểu được mọi cái.

Về việc của anh, tôi tạm thời chưa viết thư cho Đi-txơ, thứ nhất, vì các bài của anh³³⁶ còn chưa chuẩn bị xong; hai là, vì tôi sẽ phải trao đổi thư từ với ông ta về việc trong thời gian tới ông ta sẽ tái bản cuốn "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh", và tôi không muốn lẫn lộn hai việc; ba là, vì Bê-ben nói với tôi rằng đối với Đi-txơ thì in lại bài đã đăng trên tờ "Neue Zeit" phần lớn là không đặc biệt có lợi; và bốn là, vì rất có khả năng là đến tháng Tám tôi sẽ đích thân gặp Đi-txơ và Bê-ben ở Stút-gát. Tuy nhiên, tôi tin rằng người ta sẽ sẵn lòng tái bản tác phẩm của anh, nhất là nếu anh bổ sung những tư liệu mới và qua đó tăng khuôn khổ cuốn sách lên một phần ba hoặc một nửa. Nếu như tôi không thương lượng được với Đi-txơ (tuy nhiên, tôi tin rằng tình hình sẽ ngược lại) thì tác phẩm của anh sẽ được xuất bản ở nhà xuất bản của báo "Vorwärts" ở Béc-lin. Theo tôi, thì cuốn sách ấy phải tăng độ dày, bổ sung những tài liệu thực tế, và chẳng trong *sách* anh có thể bàn luận về những điều ngu xuẩn của Đảng dân chủ - xã hội Đức¹⁹ một cách tự do hơn là việc anh thấy nên đăng nó trên tờ "Neue Zeit".

Tôi rất vui mừng thấy vợ anh^{2*} đã khá hơn. Mùa đông ở đây cũng gây ra không ít tai họa, nhất là dịch cúm. Bạn chúng tôi, Soóc-lem-mơ, đã không bình phục được sau khi bị cúm, hiện anh ấy bị ung thư phổi, cho nên vị tất sẽ bình phục được. Hai tuần trước đây, khi tôi đến thăm anh ấy³²¹, anh chàng đáng thương ấy đang nằm liệt giường, mất hết thể lực và trí lực. May thay,

1* – phương thức hoạt động.

2* – Ca-ta-ri-na Doóc-gơ.

anh ấy không còn cảm giác đau đớn gì nữa, mong rằng tình hình đó kéo dài như thế cho đến ngày cuối cùng của anh ấy, tiếc rằng cái ngày ấy sẽ tới nhanh chóng và không tránh khỏi.

Lu-i-da và tôi gửi anh chị lời thăm hỏi nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen

Phlo-ren-xơ Ken-li – Vi-sne-vét-xcai-a đã mấy lần viết thư cho tôi.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Job.Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A an F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946.

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

166

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 20 tháng Sáu 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Tôi xin gửi kèm theo đây bài "Súng của người Do Thái"³³⁷ trong phong bì dán kín, vì nếu gửi theo kiểu bưu phẩm thì có thể bị tịch thu.

Tình trạng của Soóc-lem-mơ vẫn như trước đây. Tôi thấy anh

ấy yếu ớt, thờ ơ, tâm trí hơi rối loạn, nhưng không cảm thấy đau đớn. Gum-péc-tơ viết thư nói rằng khối u ở phổi phát triển chậm, nhưng liên tục; đồng thời (do nó chèn lên các mạch lớn đưa máu đến phần trên cơ thể và cho tim) hoạt động của não ngày càng bị huỷ hoại, làm giảm sút trí nhớ và tăng thêm tình trạng thờ ơ. Nhưng anh ấy vẫn còn ăn đủ số lượng. Tình trạng ấy còn có thể kéo dài một thời gian nữa nếu như không xảy ra những điều bất thường.

Vì Vác-ken vẫn còn ở lại *khu Xa-rơ* thì anh không phải ngạc nhiên, khi Sruê-đơ có thể lưu lại ở *khu Rua*. Tôi đã viết cho Di-ghen mấy dòng và báo cho anh ta biết những điều mà Bun-te đã nói với anh về cuộc chạy trốn của anh ta^{1*}. Di-ghen chuyển bức thư ấy cho Sruê-đơ cùng với bức thư rất chân thành của mình, trong đó có nói rằng tuồng như Bun-te bị vạch tội là phung phí công quỹ; Sruê-đơ cho tôi xem hai bức thư, của Di-ghen và của tôi. Tôi không biết Sruê-đơ nói về Bun-te có đúng sự thực hay không. Dù sao thì qua đó anh có thể hiểu rằng Sruê-đơ vẫn còn trụ được rất vững vàng. Khi mà chúng ta có quan hệ với một phong trào non trẻ như phong trào công nhân mỏ, thì bao giờ cũng phải suy nghĩ kỹ, phải chằng với những kẻ dễ tiện không đáng tin cậy như Sruê-đơ và Vác-ken, tốt hơn hết là trong một thời gian hãy để cho họ tự mình mang tai mang tiếng, chí ít là cho đến khi tích lũy được những sự thật hoàn toàn rõ ràng lên án họ. Hơn nữa, thực ra đây vẫn là chuyện cũ: ở nơi nào mà phong trào vừa mới nhen lên, thì những thủ lĩnh đầu tiên lên hàng đầu thường là bọn mưu cầu danh lợi và bọn vô hại.

Hiện nay, cho đến cuối tháng Bảy, Bác-xơ biên tập tờ "Justice" và tờ báo này đã trở nên khá hơn; hôm qua, với giọng điệu thích

1* Xem tập này, tr. 470.

hợp, tờ báo ấy đưa tin về các bài diễn văn của Ê-vơ-linh ở A-bóc-đin³²⁶ và phản đối những cuộc tranh cãi giữa các cá nhân³³⁸ (nghĩa là gián tiếp phản đối Hai-nơ-man). Hôm qua, Bác-xơ lập tức đến đây để được khen ngợi, điều mà mục Phù thủy vừa cầm tờ báo trên tay đã cảm thấy trước nhờ sự nhạy cảm của mình. Tôi còn chưa hoàn toàn thấy rõ, thực ra Hai-nơ-man theo đuổi cái gì. Chắc chắn hơn cả là ông ta cho rằng ông ta đã thất bại với chính sách trước đây và ông ta phải có sự thay đổi. Tờ báo của ông ta lỗ vốn, Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹ của ông ta cũng tuyệt nhiên không tham gia vào sự phát triển chung của phong trào ở đây tới mức có thể cho phép Liên đoàn ấy có quyền lãnh đạo, cuộc cạnh tranh của ông ta với phái pha-biêng²⁰ cũng không đem lại cho ông ta thắng lợi, mà đúng ra thì ngược lại; đồng minh nước ngoài của ông ta là Bru-xơ và Ghi-lét đã đẩy ông ta vào vũng bùn, rồi bỏ rơi ông ta. Tóm lại, hoàn toàn có khả năng là ông ta thấy thay đổi sách lược là có lợi và muốn xích gần với chúng ta. Đây là điều chẳng vui vẻ tí nào, vì như tôi đã nói^{1*} với tất cả mọi người, tôi thấy Hai-nơ-man là kẻ thù (khi ông ta tương đối bất lực) thì còn tốt hơn ông ta là bạn (vì như vậy phải theo dõi sát ông ta, lãng phí vào đây nhiều thời gian). Hai-nơ-man có thể bước vào con đường ấy do mất hết mọi cơ hội trúng cử ở Chen-xi, là nơi mà ông ta muốn thay thế ngài Sác-lơ Đin-cơ, nhưng ở đây, trong cuộc bầu cử Hội đồng quận, ứng cử viên Quen-chơ mà ông ta đề cử ra để thăm dò chỉ nhận được có 153 phiếu và ở đó, bản thân ông ta cũng từ hồi đó mất đi mọi hy vọng thành công. Dù sao thì đến tháng Tám, Hai-nơ-man cũng khó bề lập lại cái giọng điệu trước đây mà Bác-xơ đã công khai chỉ trích cũng trên tờ báo ấy, còn nếu như ông muốn cạnh

tranh thắng lợi với phái pha-biêng thì ông ta cũng không làm nổi. Nhưng thôi, hãy chờ xem.

Ở chỗ chúng tôi, cuộc vận động bầu cử đã bước vào cao trào³³⁹, cả đảng To-ri lẫn phái tự do – liên hiệp³⁴⁰ vùng tiên ra khắp nơi hòng mua chuộc các ứng cử viên công nhân có thể giành phiếu trong tay đảng tự do. Sam-pi-ông – một trong số những tay sai chính của đảng To-ri trong công việc này – đã đề nghị cung cấp tiền cho Ê-vơ-linh để ra ứng cử ở Noóc-hem-pton chống lại Labu-se-rơ, nhưng đương nhiên, Ê-vơ-linh đã từ chối. Miếng mồi kim tiền ấy đã gây ra sự xao xuyến mạnh mẽ trong giới các thủ lĩnh công nhân, và cái đám người ấy hy vọng kiếm chác cái gì đó, đã dốc kiệt sức chứng minh với lương tâm mình rằng, vẫn có thể bằng phương pháp trung thực nhận tiền của đảng To-ri mà không bị đổ mắt; thực ra, đa số họ đã đổ mắt vì sợ rằng số tiền ấy rút cục có thể đem lại cho bản thân họ hại nhiều hơn lợi. Khi ta biết rằng trong toàn bộ đời sống chính trị ở đây, tệ tham ô hối lộ trong nghị viện đã thâm nhập sâu xa như vậy thì chỉ có thể ngạc nhiên thấy rằng người ta vẫn còn giữ được, dù chỉ là sự hổ thẹn tối thiểu ấy.

Không nghi ngờ gì nữa, Hoóc-la-héc-li rất giống mục Phù thủy, nhưng đối với tôi, mục Phù thủy vẫn dễ thương hơn. Tuy rằng An-xen-gru-bơ có lúc lý tưởng hóa người nông dân Áo của mình, nhưng cái bối cảnh trong đó nổi lên những tình tiết tuyệt vời của nó lại quá ư chật hẹp, tuy nhiên khi đọc tác phẩm của ông ta người ta đau lòng thấy rằng, dân tộc xuất sắc ấy đã bị tách khỏi phần còn lại của nước Đức, và ta hiểu được sự cần thiết khôi phục sự thống nhất, song việc này chỉ có thể do chúng ta thực hiện.

1* Xem tập này, tr. 185.

Tôi rất muốn viết vài dòng cho kế toán viên không ăn lương³⁴¹ – bà I-u-li-a^{1*}, để cảm tạ về mấy bức thư gần đây của bà mà đáng tiếc là cho tới nay vẫn chưa được trả lời, nhưng tôi đang ngập đầu trong công việc. Tôi còn phải viết hai bức thư dài và khá tế nhị, rồi cuối cùng phải bắt tay trở lại tập III^{2*}. Do đó, tôi phải gạt sang một bên tất cả những thư từ chỉ đem lại cho tôi sự vui lòng, và hạn chế ở việc trao đổi thư từ về công việc. Do vậy, xin hãy làm người bên vực tôi trước người vợ anh, mong chị ấy đừng quá giận tôi. Tôi sẽ chuộc tội ấy, có lẽ, ngay trước khi đến Béc-lin hoặc khi đã đến đấy rồi; tôi sẽ rất vui mừng được làm quen với chị ấy! Tôi biết trước rằng chúng tôi sẽ rất hòa hợp với nhau. Thôi, cả hai chúng tôi xin gửi chị ấy và anh lời chào thăm thiết.

Tướng quân già của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

167 GỬI CÁC CAU-XKY Ở SÚT-GÁT

Luân Đôn, 25 tháng Sáu 1892

1* – Bê-ben.

2* – của bộ "Tư bản".

Nam tước thân mến!

Anh không hiểu tôi nếu như anh nghĩ rằng về vấn đề họ tên³¹⁴, tôi cho rằng sự đồng ý của Lu-i-da đối với đề nghị của anh là sự hy sinh về phía cô ấy. Tôi chỉ muốn làm cho anh hiểu rằng theo ý tôi thì trong tình hình như vậy, một yêu cầu như thế không nên do *anh* đưa ra. Lu-i-da quả thực đã làm cho anh nhiều hơn là có thể yêu cầu ở cô ấy, ngoài ra, ở đây cô ấy đã tiếp đãi anh xem ra vượt quá sự chờ đợi của bản thân anh, nhờ đó mà giữa hai người với nhau, cũng như giữa tất cả chúng tôi với hai người đều cảm thấy tự nhiên, không gượng gạo. Có sao vì một việc cón con ấy mà anh lại nêu lên câu chuyện cũ này? Hoàn cảnh xã hội của người phụ nữ đã ly hôn vốn đã đủ khó khăn, vì, theo quan điểm hiện thời, để khôi phục danh dự của mình trước mọi người, chị ấy còn phải đưa ra những bằng chứng là *chị* ấy không phải là "bên có lỗi". Chẳng lẽ anh không hiểu rằng sẽ là điều sỉ nhục sâu sắc đối với người phụ nữ đã ly hôn, nếu như người chồng đã ly hôn với cô ấy lại đòi hỏi cô ấy trong xã hội không được mang họ hợp pháp của mình, mà là phải mang một họ nào đó mà anh ta tùy tiện gán ghép cho cô ta?

Về những tập tục mà, theo anh, những người phụ nữ đã ly hôn phải tuân theo, thì tôi không biết gì cả. Tôi chỉ biết rằng Giô-han-na Mốc-ken, sau là Kin-ken, đã lấy Ma-ti-ơ và ly hôn với anh ta, thì sau cuộc ly hôn cho tới khi kết hôn với Kin-ken vẫn chỉ được biết đến với họ I.Ma-ti-ơ, và dưới những ca khúc và tác phẩm khác của cô ấy đều ký là I.Ma-ti-ơ.

Còn về Sắc thì đơn giản là cô ta được hưởng đặc quyền quý tộc mà luật pháp nước Phổ, phần II, mục I, § 740 trao cho cô ta:

"Nếu người phụ nữ (người vợ đã ly hôn) không bị coi là bên có lỗi thì người phụ nữ ấy có thể trở về *địa vị cao hơn* mà người đó có trước khi kết hôn".

Và § 741:

"Người vợ, nhất là trong trường hợp quy định ở §740, thông thường có quyền lựa chọn, lấy lại hay không lấy lại họ thời con gái trước đây của mình hoặc họ của người chồng trước".

Ngay như nếu Sác lấy quốc tịch Thụy Sĩ hoặc giữ quốc tịch ấy thì ở Phổ, cô ấy vẫn có thể hưởng quyền ấy, mà ở ngoài nước Phổ thì cô ấy vẫn có thể viện vào quyền ấy.

Vi-sne-vét-xcai-a *chưa bao giờ* từ bỏ họ của mình là Ken-li, và nếu như bây giờ cô ấy khước từ không mang họ Vi-sne-ve-xcai-a thì cô ấy có thể làm việc đó, vì ở Mỹ cơ sở là tập quán pháp của Anh mà căn cứ vào đó, như Xem Mu-rơ nói, thì họ mà một con người thường dùng được công nhận là họ của người ấy, và người ấy có thể thay đổi họ theo ý thích của mình.

Do đó, tất cả những điều đó đều hoàn toàn không áp dụng được với Lu-i-da, bởi vì cô ấy bị ràng buộc với nhà nước cảnh sát Áo, nó không cho phép cô ấy mang bất cứ họ nào khác ngoài họ của anh.

Tại sao bây giờ Lu-i-da nhất định phải chiều theo ý anh, chính thức mang cái họ không phải họ hợp pháp của mình, mà là họ khác nhỉ? Chẳng lẽ người phụ nữ nào xuất hiện trước công chúng mà mang họ là Cau-xky thì đều phải là vợ của anh hay sao? Vì mọi người không biết tên người vợ hiện nay của anh^{1*}, nên phải chẳng mẹ anh^{2*} cũng phải tự tìm cho riêng mình một họ mới, để người ta không tưởng bà là vợ của anh hay sao? Thiên hạ chia làm hai bộ phận: bộ phận những người biết vợ anh và bộ phận những người không biết chị ấy. Bộ phận thứ nhất *biết* rằng Lu-i-da Cau-xky ở Luân Đôn, Lu-i-da Cau-xky công tác ở báo "Arbeiter Zeitung" và "Arbeiterinnen-Zeitung" *không phải* là vợ

1* - Lu-i-da Cau-xky, nguyên họ là Rôn-spéc-gơ.

2* - Min-na Cau-xky.

anh. Còn đối với bộ phận kia thì việc thay đổi họ – như anh đề nghị – tuyệt đối không giải thích được điều gì cả, vì họ không thể biết được họ "thời con gái" của vợ anh là gì.

Tôi đã chuyển lời anh nói với Lu-i-da rằng, anh cho rằng đối với bản thân anh thì việc đó đã được giải quyết. Tôi e rằng đối với Lu-i-da thì không như thế; tôi sợ rằng nhắc lại chuyện ấy là anh đã đánh thức dậy trong cô ấy nhiều hồi ức khiến quên đi chúng không phải dễ gì. Bằng yêu cầu của mình, anh đã xúc phạm cô ấy một cách sâu sắc, tôi e rằng sâu sắc đến mức anh sẽ không thể nào bù đắp được. Cô ấy luôn luôn lặng lẽ chịu đựng điều ấy, hiện nay cô ấy muốn tự mình viết thư cho anh.

Dôn-nen-sai-nơ muốn trì hoãn việc xuất bản bằng tiếng Anh tác phẩm "Sự phát triển"^{1*} cho đến khi kết thúc cuộc bầu cử³³⁹. Bây giờ, ở đây là mùa ảm đạm, cho nên đến trước cuối tháng Chín thì dù sao cũng không thể làm được gì. Vì vậy, vài ngày nữa tôi sẽ viết thư cho Dôn-nen-sai-nơ để nhận được từ anh ta tin tức *chính xác*, sau đó tôi sẽ gửi cho anh bản thảo²⁹⁸ mà anh có thể kịp thời đưa đi sắp chữ, nhưng *không công bố* trước thời hạn sẽ được báo cho anh.

Về Soóc-lem-mơ đáng thương, tôi không nghe thấy gì thêm, do đó không có sự chuyển biến tốt đáng kể nào.

Rất cảm ơn anh đã cho biết tin re^{2*} Doóc-gơ - Đi-txơ³³⁶. Đối với tôi điều đó quan trọng, vì Doóc-gơ không viết thư cho tôi biết xem cuộc thương lượng mà anh tiến hành đã đi đến đâu, còn tôi phải biết điều đó trước khi bản thân tôi bắt đầu hành động. Đi-txơ quá chú trọng việc bán ra hàng loạt. Nhưng nếu

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

2* – về vụ.

như anh ta muốn trở thành người xuất bản những tác phẩm về chủ nghĩa xã hội *khoa học* thì anh ta phải mở ra một quầy riêng bày bán những cuốn sách bán chậm hơn. Nếu không thì phải tìm người xuất bản khác. Sách báo khoa học thực sự không thể bán ra tới vạn cuốn, *người xuất bản* phải tính đến điểm đó.

Trong cuộc bầu cử ở đây tạm thời tình hình vẫn còn rất lộn xộn. Nhưng phái tự do dù sao cũng vẫn sẽ nhận được từ công nhân bài học *đầu tiên*.

Tướng quân của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "*Aus der Frühzeit des Marxismus, Engels Briefwechsel mit Kautsky*". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

168 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

[Luân Đôn], 27 tháng Sáu 1892

Soóc-lem-mơ đáng yêu của chúng ta đã lặng lẽ qua đời sáng hôm nay. Ngày mai tôi sẽ tới đó³⁴².

Điều văn sẽ đăng trên tờ "Vorwärts"^{1*}

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "*Aus der Frühzeit Marxismus. Engels Briefwechsel*"

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} *Ph. Ăg-ghen*. "Các Soóc-lem-mơ".

mit Kautsky", Prag, 1935

169

GỬI LÚT-VÍCH SOÓC-LEM-MƠ Ở ĐÁC-MƠ-STÁT

Man-se-xơ, 30 tháng Sáu 1892

Ngài Soóc-lem-mơ thân mến!

Ngài đã nhận được tin tức đầu tiên của Gum-péc-tơ về việc Các^{1*} đã qua đời vào ngày 27 tháng này. Hôm qua tôi đã đến đây³⁴² và được biết, theo nguyện vọng của các thầy thuốc, đã tiến hành mổ tử thi mà kết quả đã hoàn toàn chứng thực sự chẩn đoán trước đó: ung thư lá phổi bên phải. Theo yêu cầu của các giáo sư cùng với sinh viên muốn dự lễ tang, nhưng vào thứ năm họ bận vào kỳ thi quan trọng, nên lễ tang sẽ được tiến hành vào thứ sáu^{2*}, vào hồi mười một giờ rưỡi sáng. Theo yêu cầu bằng điện tín của Ngài, Gum-péc-tơ đã mua một vòng hoa. Trên băng sẽ ghi: "Viếng hương hồn Các thân yêu của gia đình - mẹ và các anh chị em".

Tôi cũng nhân danh Ban lãnh đạo của Đảng dân chủ - xã hội Đức viếng một vòng hoa.

Chiều hôm nay tôi đã chỉnh đốn chút ít các giấy tờ có liên quan đến công việc, cho nên tôi có thể thảo luận điều cần thiết nhất với những người chấp hành di chúc. Tôi cũng chỉnh đốn trong chừng mực có thể, các bản thảo; số lượng bản thảo khá nhiều, nhưng chắc là phần lớn đã được in rồi.

1* – Soóc-lem-mơ.

2* – 1 tháng bảy.

Tôi đã không được nhìn thấy Các nữa; sáng nay khi tôi tới thì quan tài đã đóng nắp rồi.

Có một điều mà các ngài có thể hoàn toàn yên tâm: Các không thể tìm đâu ra sự chăm sóc tốt hơn sự chăm sóc mà anh ấy đã được hưởng, còn như sự giảm bớt hơn nữa nỗi đau đớn khi lâm bệnh và một sự qua đời yên tĩnh hơn nữa thì tuyệt nhiên không thể có được. Nghĩa vụ của chúng ta là kính cẩn tưởng nhớ anh ấy trong trái tim chúng ta và trước toàn thế giới. Ngày mai tôi sẽ gửi bài điệu văn cho tờ "Vorwärts". Bài điệu văn rất hay đăng trên tờ "Manchester Guardian" mà Gum-péc-tơ gửi cho Ngài, là do tiến sĩ Su-xơ viết, ông là một học trò của Các, sau đó là đồng nghiệp với tư cách giáo sư vật lý.

Tạm thời chúc Ngài mọi điều tốt lành. Thứ sáu này, trong tâm tư Ngài sẽ ở bên chúng tôi, còn tôi đương nhiên sẽ nghĩ đến mẹ và các anh chị em của Các. Sự mất mát chung của chúng ta rất nặng nề, nhưng từ mấy tháng nay nó đã trở thành điều không tránh khỏi. Đó phải là niềm an ủi chúng ta.

Xin gửi tới thân mẫu Ngài và tất cả các anh chị em lời chào thăm thiết.

Ph. Ăng-ghen của Ngài

Sau tang lễ tôi sẽ lại viết thư cho Ngài^{1*}.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem thư sau.

170

GỬI LÚT-VÍCH SOÓC-LEM-MƠ
Ở ĐÁC-MƠ-STÁT

[Man-se-xtơ], 1 tháng Bảy 1892

Ngài Soóc-lem-mơ thân mến!

Tôi viết thư cho Ngài ngay sau khi kết thúc lễ tang Các^{1*} cử hành sáng hôm nay. Đám đưa tang rất ngoạn mục: đi đầu là các xe ngựa chở bạn bè của Các cũng như những người chấp hành di chúc^{2*}, bác sĩ Gum-péc-tơ và người chủ ngôi nhà nơi Các đã ở, tiếp theo là các xe ngựa chở các giáo sư của Trường cao đẳng Ô-oen³²³ có mặt hầu như đầy đủ, Rô-xô cũng có mặt, tiếp đến là nhiều học sinh cũ và học sinh hiện nay của Các. Những người chấp hành di chúc đã mời ngài Stai-nơ-tan, giáo sĩ phái hợp nhất (đại loại như các "hội tự do"³⁴³ của chúng ta) chủ trì nghi thức an táng và phát biểu đôi lời trước linh cữu, và ông ta đã làm việc đó hoàn toàn tốt đẹp - đây là một người rất quen biết của Các. Nếu như bài nói của ông ta không xuất hiện trên báo sáng mai thì Gum-péc-tơ sẽ gửi bản viết tay cho Ngài. Nhiều vòng hoa rất đẹp đã được gửi tới; ngoài những vòng hoa của gia quyến và của Ban lãnh đạo Đảng ở Béc-lin, còn thấy đặt một vòng hoa lớn rất đẹp có dòng chữ ghi: "Những người Đức ở Man-se-xtơ kính viếng một đồng bào nổi tiếng của mình", cũng

1* – Soóc-lem-mơ.

2* – L.Di-bon-đơ và Ph.Clép-sơ.

như các vòng hoa của sinh viên cũ của anh ấy, của những sinh viên thuộc khóa giảng cuối cùng của Các, của các đồng nghiệp của Các v.v..

Khi tôi đến đây, người ta hỏi tôi có phản đối hay không trình tự lễ tang như đã ấn định, trong đó có duy trì một hình thức bề ngoài nào đó của nghi lễ giáo hội. Người ta cho rằng cách làm đó là phù hợp hơn cả với tâm trạng của gia đình người quá cố. Tôi không thể nói rằng kế hoạch ấy đặc biệt vừa ý tôi. Nhưng trong tình hình ở đây, ở Man-se-xtơ, thì tôi không còn có cách nào khác mà chỉ nói rằng: hãy để những người chấp hành di chúc quyết định, và nếu như nghi lễ cần thiết dưới hình thức được mọi người chấp nhận thì đương nhiên là Stai-nơ-tan chủ trì là tốt hơn cả, và quả thực ông ta đã hoàn thành rất tốt nhiệm vụ ấy. Nếu như tôi phản đối thì có thể đạt được một lễ tang thuần túy thường dân. Nhưng, một là, tôi không biết *toàn thể* thành viên gia đình Ngài có vừa ý hay không. Hai là, bấy giờ toàn bộ trách nhiệm sẽ dồn lên đầu tôi và một mình *tôi* buộc phải đứng ra phát biểu, và như thế đứng hàng đầu không phải là nhà hóa học Soóc-lem-mơ mà là nhà *dân chủ - xã hội* Soóc-lem-mơ; và chẳng để Các được hoàn toàn thừa nhận là nhà hóa học thì tốt hơn hết là không nhấn mạnh anh ấy là nhà dân chủ - xã hội. Nếu không thì toàn bộ báo chí tư sản Anh sẽ quả quyết rằng hình như tôi lợi dụng cái chết của Các để phát biểu vô mục đích và vô bổ về chủ nghĩa xã hội trước một khối công chúng thờ ơ hoặc thậm chí thù địch với *tôi* và với chủ nghĩa xã hội, và buộc phải im lặng chỉ vì tôn trọng nắm mộ chưa lấp đất. Vì tôi ghét tất cả những cuộc nói chuyện trước công chúng, ngay cả những cuộc nói chuyện cần thiết nhất, nên tôi càng không vui lòng để lễ tang của người bạn thân yêu của tôi biến thành một cuộc biểu tình khiêu khích. Nếu như bản thân Các đã có ý kiến về việc này trong di chúc của mình, thì đương nhiên bấy giờ sẽ là chuyện khác. Nhưng dù sao đi nữa thì những chiếc băng đỏ thắm với dòng chữ đề "Ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội

Đức kính viếng" đã hiện lên đủ hùng hồn và nổi bật trên nền của những đóa hoa trắng và những chiếc băng dính trên những vòng hoa khác, chính điều đó đã là sự vi phạm tào bạo các tập tục nước Anh.

Hôm nay tôi đã đưa cho một trong hai người chấp hành di chúc (cả hai là người Đức), ngài Phi-líp Clép-sơ, xem toàn bộ các giấy tờ; chúng tôi còn chĩnh dọn thêm những bản thảo ấy và bàn bạc về những điều cần thiết nhất, nên ngày mai tôi có thể trở về Luân Đôn.

Bản di chúc trước hết phải được đăng ký ở tòa án thụ lý các vấn đề về thừa kế, rồi sau đó phải nộp thuế di sản. Chỉ bấy giờ mới có thể tiến hành những bước tiếp theo.

Tôi đã thỏa thuận với ngài Clép-sơ rằng thư tín gia đình sẽ được gửi trả lại cho Ngài. Nếu như Ngài muốn giữ những gì nữa làm kỷ niệm thì Ngài hãy viết thư cho ông ta:

Gửi Ph.Clép-sơ,

theo địa chỉ của Sta-đen-bau-ơ và

Công ty để chuyển giúp,

Man-se-xtơ.

Tôi cũng đã đề nghị với ông ta sắp xếp riêng mọi tác phẩm của Mác và của tôi đã tặng cho Các, có bút tích của chúng tôi, phòng khi Ngài muốn nhận lấy những tác phẩm ấy.

Về những bản thảo và các bản hợp đồng xuất bản thì lần sau sẽ trao đổi.

Xin gửi tới thân mẫu và cả gia đình Ngài lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen của Ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946.

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

171

GỬI XTA-NI-XLÁP MEN-ĐEN-XÔN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 4 tháng Bảy 1892
122, Regent's Park Road. N.W.

Ông thân mến!

Tôi vừa nhận được thư của Bê-ben có kèm tờ thông báo gửi cho Ông, tôi lập tức chuyển nó cho Ông³⁴⁴. Mong rằng Ông sẽ nhận được tiền qua Ngân hàng Đức (nó hình như có chi nhánh ở đây, tại Luân Đôn) và Ông có thể nhận ra nét chữ của Bê-ben. Nếu không, xin Ông gửi trả lại cho tôi bức thư, và tôi sẽ viết lại cho rõ ràng hơn đối với người nước ngoài.

Tôi và bà Cau-xky gửi lời thăm vợ^{1*} Ông.

Ph. Ăng-ghen của Ông

Bê-ben không có sẵn địa chỉ của Ông, cho nên đã chuyển cho tôi tờ thông báo của ngân hàng.

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1*— Ma-ri-a Men-đen-xôn.

172

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN
Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 5 tháng Bảy 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Anh cấm tôi viết thư cho anh³⁴⁵, nói cách khác, tôi phải từ bỏ sự trao đổi thư từ duy nhất mà bao giờ tôi cũng vui mừng được tiến hành, và phải ngồi viết những bức thư đem lại cho tôi sự buồn chán. Song, tôi không thỏa mãn yêu cầu ấy của anh được.

Nhưng, cho dù tôi là người biết vâng lời, thì tôi vẫn sẽ tức giận đối với việc làm ngu xuẩn tầy đình của tờ "Vorwärts"³⁴⁶ về cuộc bầu cử ở đây³³⁹. Lờ đi điều đó thì quả là nhục nhã. Tờ "Vorwärts" đã đi xa đến mức biến Nam Pát-dinh-ton thành *vùng nông thôn* ở Luân Đôn, mà Nam Pát-dinh-ton thì ở ngay trung tâm thành phố, hơi chếch về phía Bắc Công viên Hai-đơ và phía Tây Công viên Ri-gi-an, nơi đây chỉ có thể gọi một vài công viên có cây xanh là vùng nông thôn, những vùng nông thôn cũng như Đơn-hô-phơ-plát^{1*}!

Nước Anh, như tờ "Vorwärts" mô tả, chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng của tác giả. Ý kiến cho rằng hiện nay đảng To-ri đối xử với công nhân tốt hơn đảng tự do là trái ngược với thực tế. Trái lại, tất cả những thành kiến thuộc trường phái Man-se-xtơ³⁴⁷ của đảng tự do năm 1850 hiện nay chỉ là biểu tượng tín điều của

1* – một quảng trường ở trung tâm Béc-lin.

đảng To-ri, trong khi đó đảng tự do biết rất rõ rằng, nếu như họ muốn tiếp tục tồn tại với tư cách một chính đảng thì họ phải bằng cách nào đó kiểm soát được phiếu bầu của công nhân. Vì đảng To-ri là những con lừa, nên đôi lúc, do ảnh hưởng của một người lỗi lạc như Đi-xra-e-li, họ có thể quyết định những bước đi táo bạo mà đảng tự do tỏ ra bất lực; nhưng do thiếu một nhân vật lỗi lạc như vậy nên chiếm ưu thế trong hàng ngũ của họ là những con lừa như người ta thấy hiện nay. Đảng To-ri không còn chỉ là cái đuôi của bọn đại địa chủ như hồi năm 1850; con em của các nhân vật như Cốp-đen, Brai-tơ v.v., con em của các tên đại tư sản và của bọn chống lại đạo luật về ngũ cốc³⁴⁸, – tất cả bọn chúng đều chuyển sang phe đảng To-ri giữa những năm 1855 và 1870, còn sức mạnh của đảng tự do hiện nay nằm ở giai cấp tiểu tư sản và tư sản hạng trung – là những giai cấp không thuộc giáo hội quốc giáo. Còn từ khi có dự luật về chế độ tự trị của Glát-xtôn năm 1886³⁴⁹ thì những tàn dư cuối cùng của đảng Vích và phái tự do cũ (giai cấp tư sản và giới trí thức) đã chuyển sang phái To-ri (với tư cách phái tự do - phi quốc giáo³⁵⁰ hoặc phái tự do - liên hiệp³⁴⁰).

Qua đó thấy rằng đảng tự do cần phải có những nhượng bộ giả dối hoặc thực sự đối với công nhân – chủ yếu là loại thứ nhất. Họ vẫn quá ngu không thể hiểu được nên bắt đầu *từ đâu*, hơn nữa nhiều người trong số họ bị cột quá chặt vào quá khứ của mình.

Cuộc bầu cử hiện đang diễn ra như chúng ta mong muốn. Đảng tự do được đa số không đáng kể, ở nhiều khu vực, họ thậm chí mất phiếu bầu so với cuộc bầu cử trước, cho nên người ta chưa cảm thấy sóng to gió lớn của đảng tự do lẽ ra phải nhấn chìm nước Anh. Hôm nay là ngày rất quan trọng mà kết quả của nó chắc sẽ có tính chất quyết định; nếu như đảng tự do hôm nay giành được thắng lợi chắc chắn thì sẽ làm cho bọn phi-li-xtanh

vốn nghiêng ngả – bọn súc sinh này cực kỳ đông đảo – sẽ ngả về phía đảng đó và bấy giờ họ sẽ thắng thế. Chúng ta cần có đa số vừa phải (kể cả người Ai-rơ-len) của đảng tự do, khiến cho Glát-xtôn phụ thuộc vào người Ai-rơ-len; nếu như ông ta có thể không cần đến họ thì chắc chắn ông ta sẽ mặc xác họ.

Nhưng điều lý thú là Uê-xtơ-Hêm thuộc phía Đông Luân Đôn, ứng cử viên công nhân là Cây-rơ Hác-đi, một trong số ít người không nhận tiền của đảng tự do và không có nghĩa vụ gì đối với nó; hiện giờ một mình anh ta đã biến đa số của đảng bảo thủ, có được trên 300 phiếu trong cuộc bầu cử trước, thành đa số chống đảng bảo thủ, thu được số phiếu vượt trội 1200 phiếu. Điều cũng rất tốt là ở đâu đó thuộc địa phương khác – ở A-bóc-đin, v.v. – các ứng cử viên công nhân nào đứng lên *chống* đảng tự do và đảng bảo thủ, thì đều đã thu được 1000 phiếu bầu. Đảng công nhân độc lập sắp sửa chào đời³⁵¹.

Ở đây người ta thấy có ba loại ứng cử viên công nhân:

1) Những ứng cử viên bị đảng To-ri mua chuộc để giành giật phiếu của đảng tự do. Hầu như tất cả bọn họ đều không trúng cử và họ đều biết rõ điều đó.

2) Những ứng cử viên nhận tiền của đảng tự do và có nghĩa vụ phục vụ trong hàng ngũ đảng ấy. Phần lớn những ứng cử viên này được đề cử ở những nơi không có hy vọng gì trúng cử. Trong số này gồm cả những người, chẳng hạn, như ứng cử viên của công nhân mỏ, mà xét về bản chất là người của đảng tự do.

3) Những ứng cử viên công nhân chân chính, hành động với ý thức tự gánh lấy mọi hậu quả và không quan tâm đến việc mình hành động chống đảng tự do hay là chống đảng To-ri. Trong số này, đảng tự do chỉ thừa nhận những người mà nó *buộc phải* thừa nhận (Cây-rơ Hác-đi và Bóc-xơ) và hành động chống lại những ứng cử viên khác. Ở Xcốt-len, những ứng cử viên như thế

có *nhiều*. Triển vọng của họ ra sao thì khó nói. Chúc anh khoẻ. Gửi vợ anh^{1*} lời chào nồng nhiệt.

Người bạn già **Ph. Ă.** của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

173 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 5 tháng Bảy 1892

Nam tước thân mến!

Tôi từ Man-se-xtơ trở về vào thứ bảy^{2*}; thứ sáu chúng tôi đã an táng Soóc-lem-mơ. Nếu anh muốn tìm bài điệu văn cho tờ "Neue Zeit" thì trước hết, cần tìm kiếm một nhà hóa học nào có thể dùng hình thức dễ hiểu phân tích những phát minh của Soóc-lem-mơ và ý nghĩa của những phát minh ấy đối với khoa học. Điều đó đương nhiên rất tốt, nhưng muốn thế đòi hỏi phải có một người hiểu biết lịch sử hóa học hữu cơ những năm 50 và 60.

1* – I-u-li-a Bê-ben.

2* – 2 tháng Bảy.

Đương nhiên, tôi có trách nhiệm giải thích cho anh làm thế nào mà Lu-i-da biết được đề nghị mà anh định đưa ra. Nhận được thư của anh đề ngày 13 tháng Năm, mặc dầu trước đó tôi đã cho rằng Lu-i-da không có lý do gì để đồng ý với ý kiến của anh, song tôi vẫn cảm thấy cần trao đổi với cô ấy về vấn đề này. Cần biết rằng tôi làm như thế đấy là *ý nghĩ của tôi*: liệu cô ấy có cho rằng có thể sẽ là điều tốt hơn nếu cứ nêu rõ cả họ thòi con gái của mình để tránh mọi rắc rối, như các cặp vợ chồng ở Tây Đức và Thụy Sĩ thường làm chẳng. Cô ấy nhìn tôi với con mắt chất vấn, rồi trả lời: anh hãy an tâm, tôi biết rằng việc này do Các đưa ra, còn anh ấy lại bị thân mẫu xúi giục. Không thể khuyên cô ấy đừng nghĩ như vậy. Hơn nữa, sau một thời gian cô ấy đã kể việc này với Ghi-na^{1*}, coi đó như một việc đã khẳng định, và bấy giờ Ghi-na nói với cô ấy – không hề có ẩn ý và hoàn toàn tự nhiên là trong tình hình như vậy thì đương nhiên là như thế rồi, – rằng anh đã viết thư cho Ê-đe về chuyện đó, và sau đó họ đã cùng nhau bàn bạc chuyện ấy.

Đến khi Lu-i-da bắt đầu trách tôi thì vị tất tôi có cách nào khác hơn là đọc cho cô ấy nghe đoạn tương ứng trong lá thư của anh đề ngày 13 tháng Năm; việc đó chỉ ít đã chấm dứt ngay được mọi suy đoán và tưởng tượng thêm nữa, do đó điều đó chỉ có tác dụng làm yên lòng người. Ngoài ra, tôi cảm thấy đoạn ấy cố tình được viết như thế là để khi cần thì tôi có thể cho Lu-i-da biết.

Quá trình diễn biến là như thế. Nhưng tôi tuyệt nhiên không thể nói rằng tôi rất hài lòng về chuyện ấy. Vì sau khi anh ủy

1* – Re-ghi-na Béc-stanh.

nhiệm cho tôi tham khảo với Tút-xi, đồng thời anh đã viết thư cho Ê-đe về việc ấy, thì có một điều đã rõ ràng: nếu như có bốn người – mà có thể nói rằng ngày nào họ cũng gặp Lu-i-da – biết chuyện ấy thì vị tất có thể qua một thời gian dài, lại không có ai đó tiết lộ việc ấy khi có mặt Lu-i-da, mà như thế thì còn tệ hại hơn gấp mười lần; lúc ấy Lu-i-da có thể nói rằng: đấy, các anh xử lý sau lưng tôi những việc có liên quan đến một mình tôi thôi, v.v..

Đương nhiên, Lu-i-da đã đọc cho tôi nghe bức thư cô ấy gửi cho anh, nghĩa là bản nháp bức thư ấy, sau khi đã gửi bức thư ấy đi rồi. Bức thư ấy chứng minh một lần nữa với tôi rằng người thứ ba không bao giờ được can thiệp vào quan hệ giữa hai vợ chồng hiện còn chung sống hoặc đã ly hôn, vì không ai biết được một cách thích đáng xem điều gì đã xảy ra giữa họ với nhau. Chẳng hạn, qua bức thư ấy, lần đầu tiên tôi mới được biết rằng ngay khi đưa ra vấn đề ly hôn, giữa hai người đã thảo luận và quyết định Lu-i-da sẽ mang họ tên gì. Nếu như điều đó đúng – mà tôi cũng không có lý do gì để hoài nghi điều đó – thì tôi rất lấy làm tiếc rằng tôi đã không biết điều đó sớm hơn. Khi đó tôi sẽ không cần tham khảo ý kiến với ai mà lập tức yêu cầu anh bất kể thế nào cũng phải ngừng ngay việc ấy.

Anh thấy rằng Lu-i-da đã hoàn toàn tự mình viết bức thư ấy. Anh biết khá rõ tính độc lập của cô ấy để hiểu điều đó mà không cần có những sự thuyết phục đặc biệt của tôi. Bình luận về bức thư ấy không phải là công việc của tôi, mà tôi cũng không cho rằng tôi có thẩm quyền ấy - đó là việc riêng của đôi vợ chồng đã ly hôn; chỉ có một điều mà tôi có thể nói được: đối với tôi thì việc đã xảy ra không ảnh hưởng gì đến quan hệ của tôi đối với Lu-i-da, cũng như quan hệ của tôi đối với anh.

Lời tựa dịch ra tiếng Đức^{1*}, hôm nay tôi sẽ gửi cho anh bằng bưu phẩm *gửi bảo đảm*.

Đôn-nen-sai-nơ muốn xuất bản cuốn sách ấy chỉ vào tháng Chín, cho nên tôi yêu cầu *không* đăng bài ấy trên tờ "Neue Zeit" *trước ngày 1 tháng Chín*, sau thời hạn đó thì tôi hoàn toàn không quan tâm gì nữa, – thằng ngốc ấy đã để tôi chờ đợi khá lâu. Đáng tiếc rằng bản tiếng Đức là bản dịch; bản tiếng Anh viết thoáng hơn và anh sẽ hài lòng hơn.

Rất cảm ơn về những tin tức re^{2*} Doóc-gơ³³⁶. Hễ có thời gian rảnh dỗi chút là tôi xử lý việc ấy.

Cuộc bầu cử ở đây hiện đang diễn ra tuyệt vời³³⁹. Đảng tự do đang thắng, nhưng nếu như tình hình tiếp diễn như hôm nay thì họ sẽ thắng với một đa số *không đáng kể*, nghĩa là, vẫn như trước đây, họ sẽ phụ thuộc vào người Ai-rơ-len, mà đó là điều tốt lành, vì trong trường hợp ngược lại, Glát-xtôn sẽ lại lừa gạt được người Ai-rơ-len và vấn đề Ai-rơ-len sẽ không bao giờ được giải quyết. Cuộc bỏ phiếu hôm qua chứng minh rằng đa số đã chuyển sang phía đảng tự do, nhưng làn sóng đảng tự do dữ dội, nuốt chửng tất cả, như những tin đồn của Glát-xtôn vẫn hằng trông đợi, vẫn chưa thấy tăm hơi. Trái lại, đảng tự do đã lãnh đủ vì đảng công nhân mới đang ra đời. Ứng cử viên *duy nhất* thu được đa số phiếu rất lớn là Cây-rơ Hác-đi ở khu Nam Uê-xtơ-Hêm, một trong số ít ứng cử viên công nhân đã *không nhận* một đồng nào của đảng tự do và không có nghĩa vụ gì đối với đảng ấy. Ở những địa phương khác, các ứng cử viên công nhân, vì họ cạnh tranh với đảng tự do, nên họ đã tước đi của

1* *Ph.Ăng-ghen*. Lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Anh tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

2* – về vụ việc.

đảng này nhiều phiếu bầu, do vậy dù sao thì họ đã có lời cảnh cáo đảng tự do trong tương lai. Có thể hy vọng rằng đây là cuộc bầu cử cuối cùng trong đó cuộc đấu tranh *chỉ* diễn ra giữa hai đảng chính thức; lần sau công nhân sẽ đóng vai trò khác hẳn trong cuộc đấu tranh ấy.

Tướng quân của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

174 GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 6 tháng Bảy 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Như anh thấy đấy, tôi lại viết thư cho anh^{1*}. Kèm theo bài tưởng niệm Soóc-lem-mơ để đăng trên tờ "Vorwärts"^{2*}, tôi có gửi một thư ngắn yêu cầu gửi cho tôi 12 bản của bản in riêng – chỉ là trang có đăng bài ấy chứ không phải bất cứ phụ lục nào. Tôi cần cái đó cho một số nhân vật ở Man-se-xtơ và cho một số

1* Trong nguyên bản là tiếng địa phương Xắc-xông: "mir sein", có nghĩa là thật là vừa lúc.

2* *Ph.Ăng-ghen*. "Các Soóc-lem-mơ".

nhà hóa học lớn ở đây, họ cần biết rằng, ngoài lĩnh vực hóa học, Soóc-lem-mơ còn là đứa con tinh thần của ai. Đương nhiên, tôi không nhận được *một bản nào cả*. Phải chăng anh có thể nói với những người ấy – chắc là họ hoàn toàn không chú ý đến mẫu thư – rằng điều đó có ý nghĩa lớn đối với đảng? Họ hãy gửi gấp cho tôi cái mà tôi yêu cầu khi còn chưa muộn, khi mà đầu óc của công chúng ở đây còn chưa bận tâm đến việc khác.

Cuộc bầu cử ở đây³³⁹ hôm nay đã đem lại sự thất vọng lớn cho đảng tự do. Cho tới nay họ đã giành được 9 ghế, nghĩa là khối đã số trong chính phủ giảm từ 68 xuống còn 50 ($68 - 9 = 59$ thành viên của đảng To-ri; $0 + 9$ thành viên của đảng tự do = 9; kết quả bầu cử là $59 - 9 = 50$). Hôm qua họ không được ghế nào cả, nhưng trong tình hình tăng 25 phiếu thì $50 - 25$ sẽ ngang bằng với + 25, và quả thực là tuyệt vời nếu như cánh hữu cũng như cánh tả đều không được đa số thực sự. Nhưng đảng tự do vẫn sẽ đạt được đa số nhỏ bé, mà điều đó cũng không tồi.

Vụ tai tiếng của Bi-xmác ở nước các anh ngày càng trở nên tuyệt diệu³⁵². Con người ấy ắt hẳn đã hoàn toàn phát rồ; theo tin điện hôm nay thì ông ta muốn giáng đòn quyết định vào Ca-pri-vi. Không sao, điều đó có thể biến thành việc rất tốt. Miễn là báo chí của chúng ta đừng luôn mồm lặp đi lặp lại rằng đây vốn là một vụ án hình sự! Chẳng lẽ chúng ta cứ phải sử dụng cũng những thủ đoạn quan liêu, cảnh sát và kiểu công tố như đối thủ của chúng ta? Phải chăng *chúng ta* không thể một lần nữa để cho con lừa Bi-xmác, lão già tàn phế đó thỏa chí tự bôi nhọ mình? Chẳng lẽ ba ngày ngồi tù không đủ để biến ông ta thành kẻ bị hành hạ hay sao? Thậm chí không thể tin được rằng tinh thần Phổ đã bám chắc vào máu người ta đến thế.

Tờ "Vorwärts" quả thực đã phát điên³⁵³. Hôm nay nó viết: Anh, xứ Oen-xơ, Xcốt-len, Ai-rơ-len, các thuộc địa và Ấn Độ – tất

cả gộp lại gọi là Đại Bri-ten. Nhưng thực ra tên gọi ấy chỉ bao gồm Anh, xứ Oen-xơ và Xcốt-len, *thậm chí không bao gồm Ai-rơ-len* (tên gọi chính thức là: Liên hiệp vương quốc Đại Bri-ten và Ai-rơ-len), ấy là chưa nói đến những cái khác! Phải chăng đám người ấy nhất thiết cần biến bản thân họ và chúng ta thành trò cười trước toàn thế giới?

Mụ Phù thủy ở phía dưới đang chiêm ngưỡng cháu nhỏ của người hầu gái cũ của chúng tôi và bị thu hút vì sự sùng bái đứa trẻ đã hai giờ rồi, nên tôi không thể kéo mụ ta lên để viết thêm cho anh lời hỏi thăm. Vì thế, nếu như mụ Phù thủy không lên vào phút cuối cùng trước khi bư cục đóng cửa thì tôi buộc phải một mình đơn độc chuyển tới anh và bà I-u-li-a^{1*} lời chào nồng nhiệt của mình.

Ông già **Ph. Ăng-ghe-n** của anh

[*Phân ghi thêm của bà L.Cau-xky*]

Tướng quân chỉ tự chứng minh sự nghèo nàn của mình khi quả quyết rằng sự chiêm ngưỡng đứa trẻ đã kéo dài tới hai giờ, vì trong trường hợp này vị tướng quân cũng phải vất vả hai giờ đồng hồ để viết thư; nếu như đối với ông ấy, mặc dầu viết thư cho anh mà còn cảm thấy thời gian kéo dài quá lâu thì đối với tôi điều giả định ấy lại là điều dễ chịu. Dù sao thì đứa trẻ, như anh thấy đấy, không còn ở đây nữa và bản thân tôi có thể gửi lời chào nồng nhiệt tới bà I-u-li-a, trong ba người chúng ta, đương nhiên bà ấy là người hiểu rõ hơn cả rằng trẻ em có sức hấp dẫn như thế nào. Gửi lời chào anh.

Mụ Phù thủy

[*Phân ghi thêm của Ăng-ghe-n*]

Nói rằng tuồng như tôi đã viết bức thư này mất hai giờ, thì đó là sự tưởng tượng của mụ Phù thủy ấy (như chính bà ấy tự gọi mình như thế). Tôi đã thực hiện một công việc rất phức tạp

1* – Bê-ben.

về pháp lý liên quan đến di chúc của Soóc-lem-mơ dành cho những người thực hiện di chúc của anh ấy, trong khi đó mục Phù thủy để đưa trẻ mút ngón tay. Từ đó mục ta mút ra được điều nhằm nhí ấy!

[Phần ghi thêm của bà L.Cau-xky]

Đây là một điều mới lạ: đứa trẻ có thể mút từ ngón tay tôi ra một sự thông thái, nên đã tạo khả năng cho Tướng quân viết tác phẩm của mình về pháp luật. Ai tin điều đó là thẳng ngốc.

[Phần ghi thêm của Ăng-ghen]

Thôi hãy để cho mục Phù thủy nói lời cuối cùng.

[Phần ghi thêm của bà L.Cau-xky]

Lời ấy đã viết rồi.

[Phần ghi thêm của Ăng-ghen]

Chẳng còn gì hết^{1*}!

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

175

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 7 tháng Bảy 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

1* Mấy chữ này, Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga, bằng chữ cái la-tinh.

Đây là kết quả của việc anh cấm tôi trao đổi thư từ với anh³⁴⁵. Tôi lại viết thư cho anh. Sáng nay mấy số báo "Vorwärts" có đăng bài tưởng niệm^{1*} đã tới, nên về mặt này mọi việc đã đầu vào đấy rồi.

Cuộc bầu cử diễn ra rất tốt đẹp³³⁹.

1) Thắng lợi của đảng tự do nhỏ nhoi, hết sức bị cân bằng bởi những thắng lợi của đối thủ hoặc bởi những triệu chứng có sức thuyết phục khác (ưu thế về phiếu bầu ngày càng giảm sút, thường thì hầu như trở thành con số không, v.v.) đến mức là trong nghị viện sau này, may lắm thì Glát-xtôn cũng chỉ chiếm một đa số *không đáng kể*, và có lẽ ông ta, cũng như đảng To-ri, hầu như sẽ đều không chiếm đa số (nghĩa là trên thực tế sẽ không có được đa số nào cả). Điều đó có nghĩa là lại giải tán nghị viện trong tương lai gần và sẽ tổ chức cuộc bầu cử mới, cũng như sự *chuẩn bị cho nó* dựa trên những đạo luật hứa hẹn tăng thêm số phiếu bầu cho đảng tự do, mà những phiếu ấy chỉ có thể là những phiếu bầu mới của công nhân. Dù ngay cả nếu đảng To-ri vẫn nắm chính quyền – vị tất có khả năng ấy, – thì họ cũng phải tìm cách củng cố địa vị của mình bằng việc thu hút những phiếu bầu mới, mà họ cũng lại chỉ có thể tìm kiếm những phiếu bầu ấy trong công nhân mà thôi. Cho nên triển vọng là: 1) việc xóa bỏ mọi hình thức bẻ hoe lật vật, mà hiện giờ trong mỗi trường hợp cụ thể, đều gây khó khăn cho công nhân thực hiện quyền bầu cử được trao cho họ bằng hình thức thông thường³⁵⁴; 2) Những biện pháp xã hội có lợi cho công nhân.

Đảng tự do giành được của đối thủ 16 ghế; đa số trong nội các khóa trước là 68. Nếu như trừ đi, thứ nhất, 16 ghế bị mất

1* Ph.Ăng-ghen. "Các Soóc-lem-mơ".

đi, rồi đến 16 ghế mà đối thủ giành được, thì sẽ là 32 ghế. Đảng To-ri vẫn còn đa số là 36 ghế. Vì thế, nếu như đảng tự do giành được 18 ghế nữa thì số phiếu của hai đảng ngang nhau. Tôi nghĩ rằng sẽ còn giành được mấy ghế nữa; chính vì ở những cái gọi là quận, phe đối lập với ách áp bức của bọn đại địa chủ ở vùng nông thôn là mạnh hơn cả, cho nên giai cấp tiểu tư sản ở đó không bầu cho phe bảo thủ như nó làm ở đây, ở Luân Đôn, cũng như ở các thành phố lớn khác, nơi mà nó bỏ phiếu cho phái bảo thủ do muốn đối lập với giới công nhân cũng tham gia bầu cử, và do sốt sắng với cái mốt phi-li-xtanh, Glát-xtôn xem ra có thể có được đa số là 20 phiếu, đương nhiên bao gồm cả người Ai-rơ-len, nhưng với đa số đó ông ta không thể điều hành được. Người Ai-rơ-len nhất định sẽ đòi hỏi chế độ tự trị, mà với đa số 20 phiếu thì Glát-xtôn không thể thông qua yêu sách ấy chống lại thượng viện. Đến lúc ấy sẽ bắt đầu sự rối ren.

2) Những thắng lợi huy hoàng duy nhất thuộc về *đảng công nhân mới*. Cây-rơ Hác-di đã biến đa số trên 300 phiếu của đảng To-ri trong cuộc bầu cử trước thành ưu thế 1 200 phiếu có lợi cho mình. Giôn Bóc-xơ – người tiền nhiệm của ông ta thuộc đảng tự do chỉ có đa số 186 phiếu – chiếm đa số là 1 560 phiếu. Còn ở Mi-đơn-xtô-rơ (vùng mỏ sắt ở Y-oóc-sia), Uyn-xơn, thư ký công đoàn thủy thủ và công nhân dệt lò – một kẻ mưu cầu danh lợi, song toàn bộ thành tựu mà ông ta giành được đều nhờ vào phong trào công liên mới³⁵⁵ – đã được 4 691 phiếu, đánh bại người của đảng tự do (4 062 phiếu) và người của đảng To-ri (3 333 phiếu). So với những số liệu trên thì con số thảm hại về ưu thế phiếu bầu của đảng tự do rõ ràng là hoàn toàn mờ nhạt.

3) Tuy nhiên, ở ba địa phương đã đề cử những ứng cử viên công nhân thích hợp và có được sự chuẩn bị thích đáng thì các ứng cử viên công nhân quả thực đã thất bại, nhưng *cũng làm cho người của đảng tự do thất bại*.

Ở Xôn-phoóc, công nhân Hôn được 553 phiếu, nhưng người của đảng tự do đã thất bại *chỉ* với số phiếu ít hơn 37 phiếu.

Ở Gla-xgô (Cam-la-si), Can-ninh-hêm-Grê-hêm (906 phiếu) đã thất bại, nhưng người của đảng tự do cũng thất bại do thiếu 371 phiếu mới đạt được đa số.

Ở Gla-xgô (Trây-xtôn), ứng cử viên công nhân Bóc-li (nói chung, một chàng trai vô dụng) được 783 phiếu, còn người của đảng tự do kém người của đảng To-ri 169 phiếu.

Tiếp đến, ở nhiều địa phương khác – A-bóc-đin, Gla-xgô (Côn-lét-giơ), Brát-phoóc – người của đảng tự do tuy đã thắng lợi, nhưng đã mất đi từ 990 đến 2 749 phiếu về tay các ứng cử viên công nhân đã lên tiếng chống lại *hai* đảng; như vậy là lần sau công nhân sẽ trở thành sự đe dọa trực tiếp đối với các đảng ấy.

Tóm lại, đảng công nhân đã tự bộc lộ một cách rõ ràng, không mập mờ, mà điều đó có nghĩa là lần sau hai đảng cũ sẽ đề nghị liên minh với nó. Đảng To-ri không đáng được tính đến, chừng nào nó còn do những con lừa hiện nay lãnh đạo. Cần phải tính đến đảng tự do, cũng như cần tính đến người Ai-rơ-len. Khi Pác-nen bị xua đuổi do câu chuyện nực cười về vi phạm tính chung thủy vợ chồng³⁵⁶, ông ta đột nhiên trở thành người bạn của công nhân, và các ngài người xứ Ai-rơ-len ở nghị viện, khi phát hiện thấy rằng chỉ có công nhân mới có thể bảo đảm chế độ tự trị cho họ, đã hành động đúng như thế. Khi ấy sẽ bắt đầu có sự thỏa hiệp, khi ấy ngay cả phái pha-biêng²⁰, đã cố tình trở tài văng mặt trong cuộc bầu cử này, lại sẽ len lên phía trước, nhưng những trò tương tự ở đây là điều không tránh khỏi. Dù sao, như anh thấy, tình hình vẫn tiến lên phía trước, mà đây là điều chủ yếu.

Sự trớ trêu tuyệt vời của lịch sử thế giới: *mỗi* đảng trong hai

đảng cũ buộc phải kêu gọi sự giúp đỡ của công nhân, nhượng bộ họ để ở lại chính quyền hoặc giành lấy chính quyền, đồng thời mỗi đảng đều cảm thấy chính bằng cách đó họ đã giúp đỡ cho người kế thừa họ. Song, họ không thể hành động khác được! Một chút ít sắc sảo của chúng ta có nghĩa lý gì so với sự hài hước gây chấn động, đang tự mở đường cho mình trong sự phát triển lịch sử!

Lu-i-da và tôi gửi tới bà I-u-li-a^{1*} và anh lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă. của anh

Nếu anh viết thư cho Sâu thì có thể giới thiệu với ông ấy bài của Côn-rát Smít đăng trên tờ "Neue Zeit"^{2*} với tính cách bài phản bác "học thuyết giá trị thuộc trường phái Áo"³⁵⁷ của họ.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

176

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GỎ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 7 tháng Bảy 1892

Lau-ra thân mến!

1* – Bê-ben.

2* C.Smít. "Khuyên hướng tâm lý trong khoa kinh tế chính trị hiện đại".

Vừa nhận được điện tín về việc Soóc-lem-mơ qua đời, tôi lập tức đi Man-se-xto³⁴². Thứ sáu tuần trước, 1 tháng Bảy, chúng tôi đã an táng ông ấy, còn thứ bảy thì tôi đã trở về. Những tuần cuối của đời mình, ông ấy vẫn ở vào tình trạng nửa hôn mê, hoàn toàn mất trí nhớ, song không cảm thấy đau đớn – đó là tình trạng khi tôi gặp ông ấy vào đầu tháng Sáu³²¹. Thế mà sáng thứ hai, 27 tháng Sáu^{1*}, ông ấy đã bình thản qua đời không trải qua cơn hấp hối nào. Cuộc *mổ tử thi* đã hoàn toàn chứng thực sự chẩn đoán của Gum-péc-tơ: ung thư lá phổi bên phải, lớn bằng quả cam nhỏ, đủ để chèn lên tĩnh mạch và cụm thần kinh vai và gây cản trở hoạt động của não và gây ra liệt cục bộ và phù nề ở tay phải. Trong tĩnh mạch lớn của tay ấy có cục nghẽn rất lớn, trong não có những kết cấu ung thư tuy nhỏ nhưng rõ ràng tìm bắt đầu thoái hóa do đọng chất mỡ. Trong tình hình đó, chúng ta chỉ có thể hài lòng là ông ấy đã tránh được những cơn đau đớn kéo dài hơn và có thể trầm trọng hơn mà thôi.

Ngay từ tháng Năm, Gum-péc-tơ đã buộc ông ấy viết di chúc; ông ấy để lại tất cả cho bà mẹ. Những bản thảo mà ông ấy để lại, có thể gây một số phiền toái. Trong số đó, bản thảo có ý nghĩa nhất là bản thảo về lịch sử hóa học cho đến thế kỷ XVII: 1) ở thời cổ đại, 2) thuật luyện kim, 3) hóa liệu pháp³⁵⁸, một đoạn của phần thứ ba chưa viết xong, nhưng ở đấy có nhiều quan điểm và phát hiện mới. Tiếp đến là nhiều tác phẩm về hóa học hữu cơ. Nhưng vì *hai* tác phẩm của ông ấy đồng thời đang đưa in: 1) "Hoá học hữu cơ" của chính ông ấy và 2) tác phẩm lớn của ông ấy và của Rô-xcô^{2*}, nên rất khó mà phân biệt được sự

1* Trong nguyên bản viết nhầm là 29 tháng Sáu.

2* C.Soóc-lem-mơ. "Sự ra đời và phát triển của hóa học hữu cơ"; H. E. Rô-xcô và C.Soóc-lem-mơ. "Giáo trình hóa học".

thể như thế nào. Một trong những người thực hiện di chúc của ông ấy là nhà hóa học (Di-bon-đơ), nhưng vị tất nhà hóa học này có đủ tri thức về lý luận khoa học để phân biệt. Còn Rô-xcô thì sốt ruột chờ nhận bản thảo vì biết quá rõ rằng *bản thân* ông ta không thể hoàn thành cuốn sách. Tôi đã nói với người chấp hành di chúc rằng, theo ý tôi, thì nên trao cho Rô-xcô những bản thảo liên quan đến cuốn sách của Rô-xcô – Soóc-lem-mơ và buộc ông ta phải trả cho người kế thừa phần thu nhập được hưởng từ việc in tập sách đang in (bản tiếng Đức và tiếng Anh) theo cách mà bản thân Soóc-lem-mơ lẽ ra đã làm. Vì hôm qua Rô-xcô đã trúng cử đại biểu của Man-se-xtơ, nên không nghi ngờ gì nữa, ông ta sẽ nhảy bổ vào những người chấp hành di chúc. Do vậy, hôm qua tôi đã viết thư cho họ và trình bày tường tận tất cả những gì mà tôi cho rằng cần làm trong trường hợp này.

Hôm nay tôi gửi cho cháu một bài ngắn mà tôi viết cho tờ "Vorwärts"^{1*}.

Cuộc bầu cử ở chỗ chúng tôi đang ở vào thời điểm náo nhiệt nhất³³⁹. Trong tình hình hiện nay thì nó diễn ra đặc biệt tốt đối với chúng ta. Một là, luận điệu cho rằng làn sóng cả của đảng tự do phải đưa Glát-xtôn lên cầm quyền một cách thắng lợi, hoàn toàn là điều xằng bậy. Chắc là ông ta sẽ có được một đa số không đáng kể, và thậm chí không thể đoán chắc được rằng còn có ai khác nữa thu được đa số hay không. Tình hình đó làm cho *hai* đảng chính thức sẽ phụ thuộc vào công nhân trong cuộc bầu cử sau, mà có thể diễn ra *rất* gần đây. Hai là, phong trào *mới* của giai cấp công nhân đang xuất hiện thắng lợi trong nghị viện.

1* Ph. Ăng-ghen. "Các Soóc-lem-mơ".

Thứ hai^{1*} Cây-rơ Hác-di đã trúng cử với đa số 1 200 phiếu ở I-xtơ – En-đơ (Uê-xtơ-Hêm), còn nghị sĩ đảng To-ri^{2*} trúng cử lần trước thì chỉ được đa số 300 phiếu! Hôm qua, Giôn Bóc-xơ trúng cử ở Bát-téc-xi với đa số 1 600 phiếu, trong khi nghị sĩ khoá trước – thuộc đảng tự do tư sản^{3*} – chỉ được đa số 186 phiếu. Tiếp đó, ở Mi-đơn-xtơ-rơ thuộc Y-oóc-sia, Gi. H. Uyn-xơn, thư ký công đoàn thuỷ thủ và công nhân đốt lò (một *kẻ mưu cầu danh lợi* nhưng lại hoàn toàn gắn bó với phong trào công liên *mới*³⁵⁵), đã đánh bại cả *hai* người thuộc đảng tự do và người thuộc đảng To-ri! Đó là những thắng lợi huy hoàng duy nhất trong suốt cuộc bầu cử và đều do công nhân giành được: trong hai trường hợp trước, đảng tự do không *dám* đưa ai đó trong các ứng cử viên của mình ra đối chọi, còn trong trường hợp thứ ba, khi họ làm như thế, thì họ bị thất bại thảm hại. Ba là, hễ nơi nào mà ứng cử viên công nhân được lựa chọn thích đáng và chuẩn bị tốt thì họ đều hoặc giảm đáng kể đa số của đảng tự do, qua đó cảnh cáo người đảng này phải thận trọng hơn và không mạo hiểm để mất ghế vào lần sau, hoặc *đẩy* người của đảng tự do đến chỗ mất ghế ở nghị viện. Ví dụ, ở hai khu vực bầu cử thuộc Gla-xgô, Can-ninh-hêm-Grê-hêm đã thất bại, *song tình hình cũng diễn ra như thế với đối thủ cạnh tranh với ông ta, người của đảng tự do*. Còn ở Xôn-phoóc, Hôn, ứng cử viên của Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹, nhưng có danh tiếng, chỉ nhận được 554 phiếu, nhưng vẫn ngăn cản được sự trúng cử của người của đảng tự do. Như vậy là người của đảng tự do đã mất ba

1* – 4 tháng Bảy.

2* – Gi. Bây-xơ.

3* – O.V. Moóc-gan.

ghế, chỉ vì mưu toan gán ép ứng cử viên tư sản cho các cử tri công nhân.

Cuộc bầu cử đã thực hiện điều mà chúng ta – như tôi đã khẳng định, – có quyền chờ đợi ở nó: nó cảnh cáo công khai và không chút mập mờ đảng tự do rằng việc thành lập *đảng công nhân độc lập*³⁵¹ không còn xa nữa, người ta đã cảm thấy nó đang đến gần, rằng đây là cuộc bầu cử phổ thông cuối cùng mà trong thời gian tiến hành cuộc bầu cử ấy, cuộc đấu tranh chỉ diễn ra giữa hai đảng, đảng cầm quyền và đảng đối lập. Do vậy, tôi hoàn toàn hài lòng, đặc biệt là về việc chúng ta sẽ có một nghị viện làm cho không thể có được một chính phủ ổn định nào cả.

Qua sự im lặng của cháu, tôi đi đến kết luận rằng Bon-ni-ê đã đúng khi viết cho Tút-xi: số phận tờ báo đang treo trên sợi tóc. Chúng ta hãy hy vọng rằng sợi tóc ấy không đứt mà, trái lại, sẽ biến thành chiếc thừng, thậm chí sợi cáp thép.

Lu-i-da gửi lời hỏi thăm cháu. Chúc ngài nghị sĩ^{1*} phồn vinh và thêm tài hùng biện.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t.III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* – P.La-phác-gơ.

177

GỬI PA-NA-GHI-Ô-TI-XƠ ÁC-GHI-RI-A-ĐE-XƠ Ở PA-RI

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn, đầu tháng Bảy 1892]

Thưa Ông!

Tôi đã nhận được "Almanach de la Question Sociale" của các năm 1891 và 1892, xin cảm ơn Ông.

Ông bày tỏ ý muốn đưa tôi vào danh sách các cộng tác viên của mình năm 1893, nhưng, như tôi thấy, tuy không được sự đồng ý của tôi, Ông đã tuyên bố sự cộng tác của tôi trong năm 1892³⁵⁹. Nếu như trong "Almanach" năm 1893 tôi được ghi nhận với tư cách cộng tác viên, thì tôi e rằng sự cộng tác đó vẫn là không tự nguyện. Một tháng trước đây, khi các bạn hữu người Áo của chúng tôi yêu cầu viết bài cho niên giám^{1*} của họ, tôi buộc phải trả lời họ rằng:

1) tôi không thể nhận làm bất cứ công việc gì mới, dù lớn hoặc nhỏ, chừng nào tôi chưa hoàn thành việc xuất bản tập III của bộ "Tư bản" của Mác, kéo dài đằng đẳng mười năm trời;

2) sự cộng tác với một niên giám xã hội chủ nghĩa nào đó sẽ kéo theo, nếu có thái độ không thiên vị, sự cộng tác với phần lớn các niên giám khác, và khi ấy tôi không thể chi phối thời gian của mình.

Tuy nhiên, năm ngoái tôi đã dành một ngoại lệ đối với tờ

1* – "Österreichischer Arbeiter-Kalender".

"Almanach du Parti Ouvrier"³⁶⁰ của Pháp. Nhưng bấy giờ tình hình rất nguy hiểm. Đây chính là lúc mà tại Crôn-stát¹⁵⁴, nước cộng hòa Pháp chính thức đã quỳ trước Nga hoàng^{1*}, thủ lĩnh cha truyền con nối của thế lực phản động châu Âu. Chiến tranh đe dọa bùng nổ và, theo tôi, thì chỉ có nạn đói ở Nga đã ngăn chặn được nó. Vào giờ phút hiểm nghèo ấy, tôi có trách nhiệm đem hết sức mình ngăn chặn mọi khả năng xảy ra sự hiểu lầm giữa công nhân Đức và công nhân Pháp; tôi đã tranh thủ cơ hội có được ấy và cất lên tiếng nói của mình, – chỉ có vậy thôi.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

178

GỬI HÉC-MAN ĂNG-GHEN
Ở BÁC-MEN

Luân Đôn, 12 tháng Bảy 1892

Héc-man thân mến!

Rất cảm ơn em về bức thư đề ngày 23 tháng Sáu. Khoản lợi tức cổ phiếu ở Sáp-hau-den nhờ bạn em mà đã được chuyển vào

1* – A-lếch-xan-đơ III.

cột nợ^{1*}. Chúc mừng cuộc du lịch của em ở I-ta-li-a; chắc là vào lúc nào đó, anh cũng sẽ có chuyến đi sang bên ấy.

Hôm nay anh chỉ muốn hỏi: trong các em có ai sẽ ở En-ghen-xkiếc-khen vào khoảng ngày 10-12 tháng Tám và các em liệu có thể tiếp đón anh ở đó một vài ngày trong thời gian ấy hay không. Vào thời gian ấy, anh chuẩn bị lại chu du lục địa; anh vị tất ghé vào Bác-men, nhưng anh vẫn muốn thở hít đôi chút không khí ở En-ghen-xkiếc-khen. Xin đừng nói gì về việc đó ở nơi không nên nói, nếu không thì sẽ có ai đó còn muốn kéo anh về Bác-men, mà điều đó sẽ cản ngang các kế hoạch khác của anh.

Nhìn chung, anh thấy mình khá khoẻ mạnh, nhưng vẫn bắt đầu cảm thấy cần nghỉ ngơi. Ở đây, ở Luân Đôn, bao giờ cũng như thế này – vào tháng Bảy khí trời trở nên oi ả và không thể chịu nổi, khiến người ta muốn đi nơi nào xa xa. Nhưng anh còn phải hoàn thành cả một đồng công việc không thể trì hoãn.

Gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt tới Em-ma^{2*}, lũ con và lũ cháu của em.

Phri-đrich của em

Công bố lần đầu trong tạp chí: "Deutsche Revue", Jg. 46, Bd. III, 1921

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* Xem tập này, các tr.346 và 363.

2* – Ăng-ghen.

179
GỬI Ê-ĐU-ÁC BẾC-STANH
Ở XUY-RÍCH

Luân Đôn, 14 tháng Bảy 1892

Ê-đe thân mến!

Tám bưu thiếp của anh ngày 24 tháng Sáu 1892 (như đã ghi trên dấu bưu điện, không thấy ghi ngày tháng khác) và lá thư đề ngày 2 tháng Bảy đều nhận được đúng lúc. Tôi nghĩ rằng từ bấy giờ sự đánh giá của anh đối với vụ thu hoạch đã tiến bộ hơn đến mức hiện nay anh đáng giá cả một phrăng, chứ không phải 50 rúp^{1*}, và vì giá trị bằng tiền – đã được chi trả hoặc chưa được chi trả – hoặc ít hoặc nhiều thể hiện lao động của cơ bắp, cho nên tôi cũng cho rằng sức khoẻ của anh cũng được lợi nhờ công việc cắt cỏ ấy. Nhưng tại sao thời gian nóng nực sau bữa ăn trưa thì anh toát mồ hôi trên thân thể, còn thời gian mát mẻ trước bữa ăn trưa thì anh toát mồ hôi về mặt tinh thần, thì điều đó hoàn toàn khó hiểu; phải chăng anh đang chữa bệnh béo phì, nhưng thực ra việc đó còn chưa cần thiết. Vả chăng anh hiện đang ở Xuy-rích, và tất cả những câu bông đùa của tôi đều đến post festum^{2*}. Việc cắt cỏ của anh chắc đã được thay thế bằng nutrimentum spiritus^{3*} (diễn đạt bằng tiếng la-tinh của ông già Phrit^{4*}) ở viện bảo tàng hoặc Phòng hòa nhạc, hoặc như

1* Rúp – tiền lẻ của Thụy Sĩ, tương ứng với một xăng-tim.

2* – nghĩa đen: sau ngày lễ, nghĩa là muộn màng.

3* – thức ăn tinh thần.

4* – Phri-đrich II.

người ta gọi ở đó theo cách nào nữa. Tuy nhiên, hãy dùng spiritus^{1*} dưới hình thức Vini aut cerevisae^{2*}, chứ không phải dưới hình thức duy linh trừu tượng, nếu không anh sẽ không có được kỳ nghỉ hè thực sự. Về tình hình bầu cử ở Anh³³⁹ thì bạn biên tập tờ "Vorwärts", vẫn biết rõ hơn là cả hai chúng ta gộp lại.

Xem ra hoạt động của Bác-xơ, với tư cách là chủ biên tờ "Justice", đã chấm dứt. Sau một số báo, trong đó ông ta dứt khoát thay đổi giọng điệu trước kia, đã xảy ra sự trục trặc: khôi phục giọng điệu trước kia, ít ra là dưới hình thức tiêu cực, nghĩa là lờ tịt phong trào ở Pháp, Đức v.v., – tuy không khôi phục việc đả kích trước đây. Số gần đây nhất lại xuyên suốt tinh thần Hai-nơ-man, đả kích Cây-rơ Hác-đi, lờ đi một cách thô bạo về Bóc-xơ, tất cả các bài xã luận đều do Hai-nơ-man viết. Ở đây có tin đồn rằng việc Bác-xơ đả kích anh chàng người châu Phi Xten-li³⁶¹ (anh ta hoàn toàn đột nhiên xuất hiện với tư cách ứng cử viên của công liên ở Bắc Lam-be-to^{3*} chống lại một người ủng hộ Glát-xtôn) đã gây ra sự đoạn tuyệt giữa anh ta với Hai-nơ-man, là người lãnh đạo một cách cuồng tín Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹ trong cuộc đấu tranh giành lấy Xten-li ở khu vực bầu cử của người đó. Tôi báo cho anh biết việc đó theo tinh thần như người ta truyền đạt cho tôi, còn anh sẽ đích thân gặp Bác-xơ ở Xuy-rích sau khoảng hai tuần nữa; tôi không biết anh ta có đến sớm hơn hay không sau khi kết thúc hoạt động của mình với tư cách chủ biên của tờ "Justice".

Đặc điểm của cuộc bầu cử như sau:

1* Trong nguyên bản có sự chơi chữ: "spiritus" có nghĩa là "tinh thần", cũng có nghĩa là "rượu cồn".

2* – rượu vang hoặc bia.

3* – một khu ở Luân Đôn.

1) Tuyệt đối không có sự phẩn khởi nào ở Anh về vấn đề chế độ tự trị.

2) Việc trao quyền bầu cử cho công nhân đã đẩy đông đảo giai cấp tiểu tư sản vào phe bảo thủ, ít ra là ở những thành phố tương đối lớn. Người tiểu tư sản bắt đầu sợ công nhân và dù sao thì anh ta cũng không muốn người ta hòa lẫn anh ta với họ; chủ nghĩa bảo thủ là điều đáng kính trọng, cho nên anh ta bỏ phiếu chống lại Glát-xtôn.

3) Trụ cột của đảng tự do là giai cấp tư sản hạng trung và tiểu tư sản ở các thành phố không lớn lắm và các vùng nông thôn (quận), nơi đây ách áp bức của bọn địa chủ nửa phong kiến và của giới tăng lữ thuộc giáo hội cao³⁶² còn là lực lượng có tính chất quyết định. Ở các thành phố lớn, ngay các tín đồ không theo quốc giáo³⁵⁰ – trước kia là trụ cột của đảng tự do – bắt đầu dao động, ví dụ như ở Bóc-minh-hêm.

4) Trong tình hình lực lượng của hai đảng tư sản hầu như hoàn toàn ngang nhau (hôm nay, trong số 3 300 000 phiếu đã bầu, *toàn bộ* phe đối lập đã có ưu thế chỉ khoảng 76 000 phiếu so với chính phủ), công nhân trở thành nhân tố quyết định. Nhiệt tình chỉ biểu hiện trong cuộc bầu cử các ứng cử viên công nhân: Cây-rơ Hác-đi, Bóc-xơ, Uyn-xơn và những người khác. Tôi đã nói trước cuộc bầu cử^{1*} rằng đây là cuộc bầu cử cuối cùng, trong đó cuộc đấu tranh chỉ diễn ra giữa hai đảng chính thức; nhưng nó sẽ làm cho đảng tự do hiểu được rằng cái gì chờ đợi nó ở cuộc bầu cử sau. Tình hình diễn ra đúng như vậy. Trong cuộc bầu cử lần sau, đảng công nhân sẽ xuất hiện với tư thế khác hẳn. Cuộc bầu cử ấy sẽ *phải* tạo ra cho nó niềm tin vào lực lượng của mình.

1* Xem tập này, tr. 517.

5) Nghị viện mới là một hiện tượng không lâu bền. Glát-xtôn sẽ không có được một đa số độc lập với các nghị sĩ người Ai-rơ-len và các nghị sĩ công nhân, cho nên chẳng bao lâu nữa nghị viện sẽ lại bị giải tán. Thế càng tốt.

A propos^{1*}. Tút-xi muốn gửi cho tờ "Neue Zeit" bài viết về cuộc bầu cử^{2*}, trong đó sẽ trình bày và thảo luận về những sự việc diễn ra ở hậu trường mà *chỉ ở đây* mới biết, mà cũng không phải *mọi người* đều biết. Đương nhiên, việc đó không được cản trở anh viết cho tờ "Neue Zeit" bài tổng kết theo quan điểm của mình. Còn trong bản tin của Tút-xi sẽ là những sự thực riêng rẽ liên quan đến âm mưu của các chính đảng, – một cái gì đó hoàn toàn khác với cái mà anh có thể viết.

Lu-i-da và tôi gửi tới anh chị lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

180

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LÔ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 22 tháng Bảy 1892

La-phác-gơ thân mến!

Mong rằng trận đánh ở Ấy-lau lần này không giống như *trận*

1* - tiện thể nói luôn.

2* *E.Ê-vơ-linh, Ê.Mác-Ê-vơ-linh*. "Cuộc bầu cử ở nước Anh".

*đánh không dứt điểm*³⁶³ đầu tiên, còn thứ rượu mà ngài *Vây-nơ-sen-cơ*^{1*} chuốc cho các anh, sẽ có phẩm chất hoàn toàn tốt. Tôi bắt đầu hiểu được chủ nghĩa bài Do Thái của người Pháp khi tôi thấy những người Do Thái mang quốc tịch Ba Lan và thấy các họ tên Đức ấy đã len lỏi khắp nơi, chiếm lấy tất thảy, ở đâu cũng chen lên phía trước, cho đến tận lúc tạo được dư luận xã hội của thành phố – ánh sáng^{2*} mà bọn phi-li-xtanh ở Pa-ri lấy làm tự hào và được chúng cho là lực lượng hùng mạnh nhất thế giới.

Dù sao thì đó là một triệu chứng không nên xem thường, một khi các ngài ấy nhận xét rằng sáng lập tờ báo xã hội chủ nghĩa là một việc làm có lợi. Chúng ta đã được đặt giá tại sở giao dịch! Đây là một thành tích cần phải ghi nhận.

Tôi cho rằng Mi-le-răng đã đúng khi đề nghị với các anh chuyển vào một ngân hàng bề thế số tiền 25 ngàn, hoặc tốt hơn nữa, là 50 ngàn phrăng, ghi vào tài khoản của các anh. Đó là sự bảo hiểm duy nhất. Nhưng phải quan tâm sao cho số tiền ấy được gửi vào tài khoản của các anh không kèm theo một *điều kiện nào* đối với ngân hàng ấy. Ngân hàng phải cấp cho các anh một thông báo chính thức ghi rõ số tiền đã gửi vào tài khoản của các anh và các anh có thể tùy ý chi phối số tiền đó khi các anh cần. Ngoài ra, trong hợp đồng ký với Anh và với Ghết thì *Vây-nơ-sen-cơ* phải dành cho các anh quyền thu hồi lại số tiền *ấy trong trường hợp ông ta vi phạm bản hợp đồng*. Vì nếu không

1* Trong nguyên bản có sự chơi chữ kép: "Verser" có nghĩa là "rót, chuốc" và "đầu tư tư bản"; "Weinschenk" là tên gọi một dòng họ, cũng có nghĩa là "người chuốc rượu".

2* – Pa-ri.

thế thì bản hợp đồng tư nhân giữa ông ta với hai anh sẽ không cố kết công ty đang hình thành, trừ phi bản hợp đồng đó được soạn ra một cách rõ ràng. Nhưng tất cả những cái đó là những chi tiết về pháp luật, không nghi ngờ gì nữa, Mi-le-răng sẽ có sự giải thích cần thiết cho các anh.

Về bệnh tả thì hầu như chắc chắn nó sẽ lây lan đến chỗ chúng tôi, hiện giờ nó đang hoàn thành sự nghiệp hòa bình mà nạn đói năm 1891 ở Nga khởi đầu^{1*}. Điều mà tôi không hiểu được là sự ngu xuẩn của các nhà tư sản Pháp, xem ra họ tin tưởng rằng nước Nga là một cường quốc có khả năng làm bất kể cái gì cho nước Pháp. Nếu như họ có một tư duy, dù là lành mạnh một chút, thì họ phải hiểu rằng trong lúc này, liên minh với Pháp là điều hoàn toàn cần thiết cho nước Nga, và nước Nga sẽ phải đồng ý tất cả những gì mà Pháp đòi hỏi ở nó. Nhưng trong quan hệ với người Nga thì các nhà chính trị chính thức của chúng ta ở tất cả các nước phương Tây đều bộc lộ một sự ngu xuẩn không thể hiểu được. Mọi sự bảo đảm cần thiết cho nước Pháp là quân đội của nó. Tôi đã đọc bài của một sĩ quan Anh – không phải một trong số những vị tướng thuộc lớp cũ nhận quân hàm nhờ sự dốt nát của mình, mà là một đại tá hiểu biết nghề nghiệp của mình và nói về quân đội Pháp với thái độ thán phục thực sự, – ông ta ghen tị với quân đội Pháp vì biết rằng những ưu điểm mà nó có thì không thể có ở nước Anh do sự khác nhau căn bản giữa các hệ thống quân sự của hai nước. Nhưng viên đại tá ấy nói rằng quân đội Pháp thực sự dân chủ – ở các trung đoàn, tức là các đơn vị tổ chức cơ sở, – sĩ quan và binh lính cùng nhau gắng sức đạt tới cùng một mục tiêu và đối xử với nhau có thiện ý, sĩ quan các cấp nắm được nghiệp vụ của mình, thậm chí binh sĩ quân địa phương³⁶⁴ cũng tinh nhuệ hơn là người

1* Xem tập này, các tr.211, 351 và 395.

ta có thể trông đợi, kỷ luật trên *thực tế* rất tốt và dựa trên thiện chí của mọi người, việc huấn luyện quân sự chỉ nhằm vào những cái thực sự cần thiết cho chiến tranh, nhưng trong những phạm vi ấy, việc huấn luyện ấy là hoàn toàn thỏa đáng, tất cả những điều không cần thiết và mang tính chất duyệt binh thì đều bị kiên quyết bác bỏ. Tóm lại, ngoài việc huấn luyện quân sự hoàn hảo hơn của người Pháp, thì đó là *sự mô tả quân đội Phổ được cải tổ sau năm 1807* dưới thời Sác-nơ-hoóc-xtơ, đây còn là lời khen ngợi lớn nhất mà người ta có thể dành cho quân đội Pháp. Tôi bắt đầu nghĩ rằng nếu như đem so sánh cấp tiểu đoàn với nhau thì quân đội Pháp hoàn toàn ngang bằng với quân đội Đức, nếu như không phải là trội hơn. Tính ưu việt của người Đức là ở chỗ có một số lượng lớn sĩ quan dự bị; tính ưu việt của người Pháp là ở trong quan hệ tốt đẹp giữa binh sĩ với sĩ quan của họ; trong quân đội chúng ta binh sĩ bị đối xử tồi tệ đến mức làm cho người ta công phẫn.

Anh nói đúng, tuần sau tôi sẽ đi Rai-đơ³⁶⁵. Chủ nhật tới Lu-i-da sẽ đi Viên, chắc là vào thứ tư^{1*} tôi sẽ khởi hành.

Cho nên nếu Anh viết thư cho tôi sau thứ ba thì xin viết theo địa chỉ: The Firs, Brading Road, Ryde.

Mong rằng Lau-ra vẫn mạnh khỏe, tôi chẳng được tin tức gì của cô ấy cả. Vì sự cách trở ngăn cản tôi hôn Lau-ra, xin Anh hãy hôn cô ấy thay tôi.

Xin gửi lời chào chân thành tới Anh, ngài suốt đời lang thang như người Do Thái²³⁶.

Ph. Ăng-ghe-n

Công bố lần đầu trong cuốn sách: E. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance". t.III. Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* – 27 tháng Bảy.

181
GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN
Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 23 tháng Bảy 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Với sự sáng suốt vốn có của mình, anh đã đoán đúng là bức thư ấy sẽ do mụ Phù thủy chuyển cho anh. Vậy thì trước hết xin cảm ơn anh về thời gian biểu các chuyến tàu của ngành đường sắt hoàng gia - đế quốc, và tôi cam đoan rằng từ nay trở đi, tôi sẽ cố sức làm cho "đường lối mới" của mình phù hợp với ấn phẩm ấy của hoàng gia. Tôi đã đoán ra một số trong những ký hiệu và câu đố bí ẩn bất gặp ở đó và hy vọng sau hai tuần tôi sẽ hiểu hết được tất cả và nhờ vậy mà sẽ không bị mắc kẹt ở đâu cả.

Kế hoạch của tôi như sau: thứ tư tuần sau^{1*}, tôi đến thăm Pum-pxơ ở Rai-đơ, mọi thư từ của tôi đều sẽ được người ta chuyển đến đó. Tùy tình hình, tôi sẽ lưu lại đó cho đến ngày 10-15 tháng Tám. Số là tôi còn chờ thư gửi đến từ Bác-men^{2*}, ngày khởi hành của tôi tùy thuộc vào bức thư ấy. Tôi sẽ không đi Bác-men; ở đây tôi có nhiều cháu trai và cháu gái đến mức trong hai tuần không thể đến thăm hết tất cả bọn chúng được. Nhưng En-ghen-xkiéc-khen là nơi mà các em trai của tôi lần lượt đến đó vào mùa hè, nên tôi chuẩn bị đến đấy mấy ngày. Ngày 18 hoặc 19, từ đó tôi đi Xuy-rích, nơi mà từ lâu tôi đã hứa đến

1* – 27 tháng Bảy.

2* Xem tập này, tr.531-532.

thăm cô em họ, bà Boi-xtơ và gia đình. Tôi sẽ báo ngay cho anh biết khi tôi đến đó và vào ngày 24 hoặc 25 tôi sẽ ở Xanh-Ha-len; nếu anh đi đón tôi thì càng tốt. Tiếp đó chúng tôi đi Stu-kéc^{1*} trên sông Néch-ca, cùng ông chú Ghê-oóc, từ đó đi Muyn-sen, còn ở đây có lẽ xuyên qua núi An-pơ đi đến Viên và v.v.. Những việc còn lại thì bà ấy có thể kể bằng miệng cho anh nghe (bà ấy ở đây không phải là bà Boi-xtơ mà ở đây là chủ ngữ về phương diện ngữ pháp, đó là mục Phù thủy, kẻ không thuộc vào bất cứ quy tắc ngữ pháp nào).

Theo lời Tút-xi, cuộc bầu cử đã gây ra ở đây, ở I-xtơ-En-đơ^{2*}, sự cuồng nhiệt. Công nhân rút cục đã thấy rằng họ có thể đạt được cái gì mà họ muốn. Phép lạ của đảng tự do đã tiêu tan; và tờ "Workma's Times" cũng tuyên truyền khắp mọi nơi: cái duy nhất cần có hiện nay – đó là đảng công nhân độc lập³⁵¹. Giôn Bun ngoan cố chỉ kính trọng sự thực, tuy nhiên, sự thực chắc chắn đang phát huy tác dụng.

Lời lẽ của Phôn-ma-rơ một lần nữa chứng minh rằng con người đó đã mất hết mọi liên hệ với đảng³⁶⁶. Hiển nhiên là không năm nay thì sang năm phải cắt đứt với ông ta; xem ra ông ta muốn áp đặt cho đảng những ảo tưởng về chủ nghĩa xã hội nhà nước. Nhưng vì ông ta là một kẻ âm mưu bẩm sinh, còn tôi thì có kinh nghiệm nhất định về mặt đấu tranh với hạng người ấy – Mác và tôi thường mắc sai lầm về sách lược với đám người ấy, nên sau đó đã phải trả giá một cách thích đáng, – cho nên ở đây tôi mạn phép góp với anh mấy ý kiến.

Trước hết, những con người đó ráo riết đạt cho được việc làm

1* – Stút-gát.

2* – khu vực phía Đông Luân Đôn, gồm các khu phố mà cư dân là giai cấp vô sản và dân nghèo.

cho chúng ta sai về mặt hình thức, và đây là điều không nên mắc phải. Nếu không, họ sẽ chộp lấy yếu tố thứ yếu ấy, để làm lu mờ điểm chủ yếu mà nhược điểm của điểm ấy thì họ cảm thấy được. Do đó cần phải thận trọng trong cách diễn đạt khi phát biểu công khai, cũng như khi trò chuyện riêng. Anh thấy đây, con người ấy đã khéo léo lợi dụng như thế nào câu nói của anh về Líp-néch³⁶⁷ để gieo rắc sự xích mích giữa hân. Líp-néch và anh – hân biết rất rõ quan hệ của các anh! – để cho anh bị kẹt giữa hai phía.

Hai là, vì đối với họ điều quan trọng nhất là làm lu mờ vấn đề chính yếu, cho nên phải bằng mọi cách tránh tạo cho họ lý do để làm việc ấy; đối với những vấn đề thứ yếu mà họ đưa ra thì phải trả lời hết sức ngắn gọn và rành mạch, để chấm dứt ngay những vấn đề ấy; bản thân chúng ta phải hết sức tránh mọi sự lạc đề và những vấn đề thứ yếu, cho dù chúng tỏ ra hấp dẫn như thế nào. Nếu không thì phạm vi tranh luận sẽ ngày càng mở rộng, và điểm tranh cãi ban đầu sẽ ngày càng biến khỏi tầm nhìn. Và bấy giờ không thể giành được thắng lợi quyết định, song đối với kẻ âm mưu ấy thì điều đó đã là thắng lợi khá lớn rồi, còn đối với chúng ta ít ra đó cũng là thất bại về tinh thần.

Ba là, từ điểm thứ nhất và thứ hai có thể thấy rằng để chống lại những người như thế, sách lược phòng ngự thuần túy là sách lược tốt nhất chừng nào bản thân họ còn chưa đi quá đà hân; còn đến lúc bấy giờ thì dùng hỏa lực pháo binh cấp tập và huỷ diệt rồi xung phong giáp lá cà có tính chất quyết định. Chính là ở đây, hơn bất cứ nơi nào khác, cần đến đạn pháo và lực lượng dự bị cho đến giờ phút cuối cùng.

Trong cuộc đấu tranh với bọn Ba-cu-nin, bọn Pru-đông, các giáo sư Đức và bọn người như thế, mỗi khi chúng ta xa rời những quy tắc ấy là sau đó chúng ta đều phải trả giá cho việc

làm ấy, cho nên một lần nữa tôi nhắc nhở anh về những quy tắc ấy.

Thôi, xin gửi anh và bà I-u-li-a^{1*} lời chào nồng nhiệt.

Tướng quân của anh

Theo nguyện vọng của Di-ghen, tôi gửi kèm theo đây bức thư gần đây nhất của anh ta.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Bôn-sê-vích", số 14, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

182

GỬI RE-GHI-NA BÉC-STANH Ở XUY-RÍCH

Luân Đôn, 25 tháng Bảy 1892

Ghi-na thân mến!

Thư của Bà và Ê-đe chúng tôi đã nhận được, chúng tôi rất phấn khởi khi nhận được thư đó và hôm qua đã báo cáo cho Tút-xi biết. Theo sự mô tả thì một "cung điện nhỏ"^{2*} quả thực

1* – Bê-ben.

2* Trong nguyên bản dùng tiếng địa phương Thụy Sĩ: "Schlössli".

là một lâu đài tráng lệ, có nhà ăn trong vườn chứa được 500 người, bên cạnh hai cây dương đại thụ là mấy cây lạp lung na nà cây cọ thẹn thùng, còn ở phía dưới nơi dốc đứng là những cảnh nho cung cấp thừa thãi loại rượu vang chua địa phương^{1*}. Chẳng sao cả, thứ rượu ấy rồi cũng có thể uống quen đi, dù sao nó vẫn hơn thứ rượu lúa mạch Luân Đôn, còn không khí miền núi dù sao cũng tốt hơn rất nhiều so với không khí ở Hai-ghết, và tôi rất hài lòng là nó có lợi cho Ê-đe và Bà có thể hy vọng đưa anh ấy trở về với thần kinh hoạt động bình thường.

Ở đây hiện nay cũng bắt đầu những cuộc du ngoạn mùa hè. Lu-i-da đi Khuê chiều hôm qua, còn hiện giờ, 5 giờ chiều, chắc là bà ấy sắp đến Béc-lin rồi. Ngày kia tôi sẽ đến chỗ Pum-pơ ở hai tuần³⁶⁵; rồi sau đó, khi Bà chuẩn bị khởi hành thì tôi muốn thăm tổ quốc thân yêu một lần nữa. Thậm chí có thể là chẳng bao lâu sau khi Bà khởi hành tôi sẽ cả gan có mặt ở Xuy-rích, – nhưng việc này nói kín giữa chúng ta thôi. Có điều là có sao Bà mua chiếc vé khứ hồi đen đui ấy! Thật đáng buồn, điều đó ngăn cản chúng ta cùng nhau bơi thuyền trên hồ. Tôi rất mừng là thân mẫu của Bà vẫn còn leo núi với tinh thần sảng khoái như thế, nếu như tôi thực sự đến được Béc-lin – "ôi, cái mộng tưởng ấy quá đẹp khiến không thể tin rằng sẽ thực hiện được" – thì tôi nhất định sẽ gặp mặt Bà ở đó.

Xin hãy nói với Ê-đe rằng ba lần chúc mừng hạnh phúc và cầu nguyện kiểu Do Thái mà anh ấy đã xướng lên đã làm cho Lu-i-da kinh ngạc đến mức tôi buộc phải cho bà ấy uống rượu cô-nhắc mạnh trước khi đi đường để bà ấy hoàn hồn.

Dưới đây là đoạn viết cho Ê-đe. Cụ thể là:

1* Trong nguyên bản dùng tiếng địa phương Thụy Sĩ: "Sure Wi chömmt".

Một là, bài của Tút-xi và Ét-uốt^{1*} đã được viết ở đây từ chủ nhật trước (trước đây một tuần) và đã được gửi đến Stu-kéc^{2*};

Hai là, thắng lợi của cuộc bầu cử hiện đã được công nhận ở đây. Tình hình như sau: Glát-xtôn, do ưu thế có tính chất quyết định của cánh *cấp tiến* trong nội bộ đảng mình nên đã buộc phải cải tổ mạnh mẽ nội các của mình để cho nó trở nên có sức sống;

Tiếp nữa, dự luật về chế độ tự quản của ông ta sẽ bị thượng viện phủ quyết ngay; nhưng để cho việc giải tán nghị viện chắc thành công, ông ta đồng thời buộc phải đạt cho được việc dành cho mỗi cử tri chỉ có một lá phiếu, có hệ thống hợp lý về lập danh sách cử tri, sao cho thực sự bảo đảm cho công nhân có được cái mà người ta đã tước lại của họ từng phần một sau khi đã hứa hẹn trọn gói trên giấy tờ trong những năm 1867 và 1884³⁵⁴, do đó, làm tăng số lượng cử tri công nhân lên 1 - 1¹/₂ triệu phiếu, và có thể đem lại quyền bầu cử lần thứ hai;

Và Glát-xtôn sẽ chỉ giải tán nghị viện sau khi đã thực hiện được *điều đó*.

Vậy là, tình thế tuyệt hay đối với chúng ta.

Xin gửi Ê-đe và Bà lời chào nồng nhiệt.

Tương quân của Bà

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n", q.I, 1924

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* *E.Ê-vơ-linh, Ê.Mác-Ê-vơ-linh*. "Cuộc bầu cử ở nước Anh".

2* - Stút-gát.

183

**GỬI PA-XCU-A-LÔ MÁC-TI-NHẾT-TI
Ở BÊ-NÊ-VEN-TÔ**

Luân Đôn, 25 tháng Bảy 1892

Bạn thân mến!

Tôi không trả lời sớm về bức thư của Bạn đề ngày 13 tháng Năm, vì cùng với thư trả lời, tôi muốn gửi đến Bạn điều gì đó làm dấu hiệu quan trọng nói lên sự thông cảm của tôi. Nhưng lúc đó bản thân tôi có khó khăn về tiền nong và chỉ hôm nay tôi mới có thể gửi cho Bạn một khoản tiền qua bưu điện là 3 pao xtéc-linh. Tôi hiểu rất rõ rằng tất cả những đau khổ mà Bạn phải chịu đựng là do cuộc đấu tranh để sinh tồn, và tôi chỉ lấy làm tiếc rằng không thể gửi cho Bạn nhiều hơn để giảm nhẹ cho Bạn cuộc đấu tranh ấy.

Tuy nhiên, tôi hài lòng được biết qua thư Bạn đề ngày 1 tháng Bảy rằng sức khỏe của Bạn đã khá hơn, rằng không nên lo sợ thêm nữa về căn bệnh suy nhược thần kinh đã từng đe dọa Bạn. Hy vọng rằng tình hình tiếp tục chuyển biến tốt để Bạn có thể nhanh chóng kiếm được việc làm được trả công.

Ngày mai tôi sẽ hỏi Ê-vơ-linh về cuốn sách "Dành cho những người nghiên cứu Mác", vị tất anh ấy có ý kiến phản đối³⁶⁸.

Chắc Bạn đã biết, trong cuộc bầu cử ở đây³³⁹, chúng tôi đã giành được thắng lợi thật sự *chống lại* hai đảng cũ, thậm chí ở nơi chúng tôi thất bại thì chúng tôi vẫn chứng tỏ được với đảng tự do sức mạnh của chúng tôi. Phong trào ngày một mở rộng, trước hết nhờ nghị quyết của Đại hội Pa-ri về những cuộc biểu tình đòi chế độ ngày làm tám giờ⁴³. Lễ kỷ niệm ngày 1 tháng

Năm đã "sáng tạo kỳ tích" lớn hơn ngàn lần kỳ tích mà súng trường Sa-xpô³⁶⁹ sáng tạo ra dưới thời Men-tan, súng trường này từ lâu đã biến thành sắt rỉ rồi.

Xin gửi Bạn lời chào thân ái.

Ph. Ăng-ghen của Bạn

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: "La corrispondenza di Marx e Engels con italiani, 1848 - 1895". Milano, 1964

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

184

**GỬI LÚT-VÍCH SOÓC-LEM-MƠ
Ở ĐÁC-MƠ-STÁT**

Luân Đôn, 25 tháng Bảy 1892

Soóc-lem-mơ thân mến!

Tôi đề nghị Anh từ nay chúng ta bỏ cách xưng hô khách khí "Ngài" đi. Tôi phấn khởi về việc bài tưởng niệm đăng trên tờ "Vorwärts"^{1*} đã làm Anh hài lòng. Tôi buộc lòng phải viết bài ấy vào buổi chiều trước lễ tang, viết vội vàng vì không có tài liệu hỗ trợ nào cả; nếu như tôi có thể chờ đến khi trở về Luân Đôn thì lẽ ra tôi đã có thể viết tỉ mỉ hơn. Nhưng trong tình hình ấy

1* Ph.Ăng-ghen. "Các Soóc-lem-mơ".

thì phải viết như một nhà báo thực sự, nghĩa là viết nhanh và bằng lòng với những tài liệu có được trong tay.

Tờ báo xã hội chủ nghĩa Anh "Justice" cũng đăng tóm tắt bài tưởng niệm của tôi³⁷⁰. Tờ báo này là cơ quan ngôn luận của ngài Hai-nơ-man, người đại diện cho ban lãnh đạo của Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹, một tổ chức về nguyên tắc là mác-xít nhưng trên thực tế lại phản mác-xít. Hai-nơ-man là một phần tử âm mưu nhỏ nhen, nhìn đảng Đức với lòng đố kỵ không thể tưởng tượng được, vì tổ chức nhỏ bé của ông ta không làm được điều mà người của chúng tôi làm được dễ như chơi, do đó ông ta liên hợp với mọi kẻ thù của đảng Đức; chẳng hạn, ở đây thì liên kết với *Ghi-lét* cao thượng, với những phần tử theo chủ nghĩa khả năng thuộc phái Bru-xơ³¹ ở Pháp, và v.v.. Thế mà ông ta buộc phải trao cho Bác-xơ biên tập tờ báo ấy hai tháng trời. Bác-xơ là một người rất có tài năng và nói chung là tử tế, nói tiếng Đức rất giỏi và thường đến nhà tôi và nhà vợ chồng Ê-vơ-linh. Hai-nơ-man muốn bằng cách đó lôi kéo Bác-xơ, nhưng xem ra Bác-xơ đã nhận rõ rằng anh ấy không có chỗ trong tờ báo ấy; dù sao thì trong số cuối cùng do anh ấy biên tập, anh ấy đã cho đăng bài tóm tắt ấy. Anh ấy biết rất rõ Các^{1*}, thường gặp Các ở nhà tôi và ở những nơi khác. Tôi sẽ tìm cách gửi cho Anh số báo ấy.

Bây giờ tôi phải báo cho Anh biết một số chi tiết có tính chất sự vụ về di sản, vì chưa chắc anh sẽ nhanh chóng nhận được những thông tin về việc này từ Man-se-xơ.

Theo luật pháp ở đây, mỗi bản di chúc đều phải nộp cho tòa án phụ trách vấn đề di sản, ở đây bất cứ ai muốn xem di chúc đều phải trả 1 si-linh, nghĩa là 1 mác. Nhưng di chúc phải được tòa án phụ trách vấn đề di sản xác nhận trước, phải được tính

và nộp thuế di sản, trong trường hợp của Anh, nó chiếm 1% hoặc 3% toàn bộ trị giá số tài sản, – tôi không biết chính xác con số ấy. Những người chấp hành di chúc phải xác nhận có tuyên thệ giá trị di sản mà họ tuyên bố, và nếu như ta không muốn rơi vào tình trạng khó xử thảm hại nhất thì công việc loại đó phải do luật sư làm từ đầu đến cuối. Do đó, Anh còn phải nhẫn nại, cũng như chuẩn bị trước một số chi phí nhất định mà theo khái niệm của người Đức thì rất lớn. Nhưng điều đó không sao tránh được.

Nhờ bán các sách còn lại, v.v. sẽ thu được một số tiền không nhiều. Phần chủ yếu của di sản là tiền gửi ngân hàng và quyền tác giả.

Khoản thứ nhất khoảng 1 800 pao; trong số này phải trừ đi chi phí về an táng, những món nợ nhỏ hằng ngày, thuế di sản, lệ phí nộp tòa, thù lao cho luật sư, v.v.; tất cả gộp lại thành 200 - 250 pao; ở đây tôi không thể lường trước được mọi thứ, nhưng tôi vẫn cho rằng Anh sẽ được chỉ ít 1 500 pao = 30 000 mác.

Quyền tác giả đối với sách hóa học chỉ có giá trị trong thời gian ngắn ngủi. Khoa học tiến nhanh đến mức những sách ấy sẽ lỗi thời sau 1 - 2 năm nếu không được thường xuyên soạn lại. Vì thế cái chết của một nhà hóa học lớn bao giờ cũng tạo cơ hội cho đám thanh niên đủ loại đảm nhiệm việc tái bản, nhờ đó mà thu được phần lớn lợi nhuận. Trường hợp này cũng sẽ như vậy. Những người chấp hành di chúc đã hỏi ý kiến tôi cũng như Gum-péc-tơ về các cuộc thương lượng của mình, cho nên sẽ không có những quyết định vội vàng. Ngoài ra, tôi ủng hộ ý định của họ là không có quyết định cuối cùng nào về mặt này, nếu không được sự đồng ý của gia đình. Đây không những là trách nhiệm của họ, mà còn là phương pháp rất tốt để gây sức ép với đối phương. Đối phương – những người xuất bản, cũng như các đồng

1* – Soóc-lem-mơ.

tác giả, loại như Rô-xcô – nôn nóng kết thúc công việc, những người chấp hành di chúc thì trái lại, có nhiều thời gian, do đó có khả năng buộc đối phương phải nhượng bộ, và có thể nhanh chóng hoàn tất công việc với cái giá phải trả là một số nhượng bộ mới. Vì vậy, ở đây vì lợi ích của bản thân Anh, cũng không nên đòi hỏi bằng được sự kết thúc nhanh chóng việc này.

Tôi nghe thấy Gum-péc-tơ nói rằng Anh đã viết thư nói với Anh ấy rằng hình như thân mẫu của Anh không hoàn toàn mạnh khỏe, thậm chí đã nằm liệt giường. Hy vọng tai qua nạn khỏi, song bà đã già như thế, mà đòn giáng xuống bà – cái chết của Các - rất là nặng nề! Tuy nhiên, tôi hy vọng rằng Anh sẽ nhanh chóng báo cho chúng tôi biết tin tức tốt lành.

Gửi Anh lời chào chân thành.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

185

**GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GỎ
Ở LƠ-PÉC-RÔ**

Luân Đôn, 26 tháng Bảy 1892

Lau-ra thân mến!

Vừa rồi – vào lúc 9 giờ 45 phút tối – tôi mới nhận được bản quyết toán của Đôn-nen-sai-nơ, tổng số là 5 pao 9 si-linh 2 pen-xơ;

3/5 số tiền ấy thuộc về những người thừa kế của Mo-rơ^{1*}, thành ra mỗi người được hưởng 1 pao 1 si-linh 10 pen-xơ; séc ghi số tiền này được gửi kèm theo thư này.

Tôi nghe Tút-xi nói rằng hiện nay cháu rất ốm yếu, hy vọng là cháu mau chóng bình phục!

Ngày mai tôi đi Rai-dơ, ở đấy hai tuần³⁶⁵, địa chỉ:

Ph. Ă.

The Firs, Brading Road, Ryde

Chủ nhật^{2*}, Lu-i-da đã đi Áo.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

186

**GỬI LÚT-VÍCH SOÓC-LEM-MƠ
Ở ĐÁC-MƠ-STÁT**

Rai-dơ, 28 tháng Bảy 1892
The Firs, Brading Road, Ryde, Insel Wight

Soóc-lem-mơ thân mến!

1* – C.Mác.

2* – 24 tháng Bảy.

Tôi không hề ngờ rằng sự lo lắng của tôi về thân mẫu Anh đã biến thành sự thực nhanh chóng đến thế. Nhưng cái chết của Các^{1*} là một đòn giáng xuống đầu bà, nó là một đòn thật quá nặng nề đối với một người phụ nữ cao tuổi đã yếu đuối và ốm đau như bà; mặt khác, vì bà vẫn còn minh mẫn về mặt tinh thần, nên không thể giấu bà cái tin ấy. Vậy là, nỗi bất hạnh này của gia đình lại kéo theo nỗi bất hạnh khác, song hy vọng rằng đây là cuối cùng. Tôi hoàn toàn hiểu được sự mất mát của Anh: 18 năm trước tôi cũng đã mất đi bà mẹ^{2*} 77 tuổi của mình và tôi biết rằng ngôi nhà của mẹ là mất xích liên kết như thế nào đối với các thành viên của một gia đình đông đảo, và ngôi nhà ấy không thể thiếu được, ngay cả trong tình hình có sự gắn bó chặt chẽ nhất giữa những người con. Ngôi nhà của mẹ gắn bó tất cả thế hệ con thành một gia đình lớn; khi bà mẹ mất, các gia đình trẻ ở riêng bắt đầu cảm thấy độc lập hơn rất nhiều và vô tình ngày càng tách rời nhau. Đó là tiến trình tự nhiên của sự vật, nhưng sự thay đổi mà nó gây ra không vì thế mà kém phần nhạy cảm, và đó là nguyên nhân tại sao trong gia đình tôi cũng như gia đình Anh, nơi mà người mẹ sống lâu hơn người cha nhiều năm, sự mất đi người mẹ càng đau đớn bội phần.

Xin Anh chuyển tới những người anh em của Anh cùng gia đình lời chia buồn chân thành của tôi.

Đối với chính Anh, bằng cả tấm lòng của mình, tôi cầu mong con gái Anh mau chóng bình phục hoàn toàn.

Từ ngày hôm qua tôi ở chỗ cháu gái tôi^{3*}, lưu lại đây khoảng

1* – Soóc-lem-mơ.

2* – Ê-li-da Phran-txi-xca Ăng-ghen.

3* – M. Ê. Rô-se.

muối ngày³⁶⁵, cô cháu gái của tôi cũng quen biết thân mẫu Anh, nên muốn gửi kèm theo đây đôi dòng.

Xin gửi lời chào chân thành tới Anh.

Ph. Ăng-ghen

[Phần ghi thêm của M.Ê.Rô-se]

Trước khi gửi bức thư này của chú tôi, tôi muốn bày tỏ với Ngài và toàn thể gia đình Ngài lời thông cảm chân thành trước việc thân mẫu thân yêu của Ngài qua đời.

Xin gửi lời chào nồng nhiệt đến tất cả mọi người trong gia đình Ngài.

Ê-len Rô-se của Ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

187

GỬI HÉC-MAN ĂNG-GHEN Ở BÁC-MEN

Rai-đơ, 28 tháng Bảy 1892
The Firs, Brading Road, Ryde, Isle of Wight

Héc-man thân mến!

Rất cảm ơn về những bức thư của em; quả thực anh rất không vui vì kế hoạch của anh có phần không ăn khớp với kế hoạch của các em, nhưng anh bị ràng buộc ít nhiều về thời hạn do đã thỏa thuận trước với những người khác và không thể thay đổi gì cả, nếu không nhận được thư trả lời khẳng định của em. Hiện

nay mọi việc đã xếp đặt đâu vào đấy, anh sẽ tới vào ngày 12 (có nhiều khả năng là đi chuyến tàu Khuên đầu tiên), nếu anh không báo tin gì khác, và dù sao thì anh cũng sẽ đánh điện từ Khuên.

Anh có mặt ở đây từ hôm qua và dự định lưu lại đến ngày 9 hoặc ngày 8 tháng Tám³⁶⁵. Thời tiết rất tốt, không có mây, 16⁰ – 17⁰ theo hàn thủ biểu Rê-ô-muya, gió đông mát mẻ, trước cửa sổ có hoa và cây xanh tốt, không khí trong lành, cách biển chừng một ki-lô-mét, và tất cả những thứ đó ở trên độ cao 200 phút, giữa gò đồi và cây cối.

Thôi, hẹn mau gặp lại! Gửi lời chào nồng nhiệt đến Em-ma^{1*} và bọn trẻ.

Ông già **Phri-đrich** của em

Công bố lần đầu trong tạp chí "Deutsche Revue", Jg.46, Bd.III, 1921

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

188

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Rai-dơ, 8 tháng Tám 1892
The Firs, Brading Road, Ryde, England

Au-gu-xtơ thân mến!

1* – Ăng-ghen.

Bưu thiếp của anh, tôi đã nhận được sáng hôm nay. Bạn thân mến, mọi cái đều đã sụp đổ, và nếu như có ai đó đã không thể đến được thì đó chính là tôi! Cái bệnh cũ – vì nó mà tôi phải quần băng phức tạp, – mà tôi đã từng mô tả tỉ mỉ với anh, sau năm năm bình phục, nay lại tái phát và đột nhiên làm cho tôi hoàn toàn không cử động được. Khi anh còn ở đây, tôi đã nhận thấy một số triệu chứng, nhưng chúng còn chưa rõ ràng, đến nỗi tôi không lưu ý đến chúng vì cho rằng mọi chuyện rồi tự nó qua đi, như thường xảy ra trước đây, nhất là ở đây, trong không khí biển. Thứ bảy^{1*}, tôi đi dạo khoảng 1³/₄ ki-lô-mét, nghỉ ngơi chừng nửa giờ, rồi quay trở về – cộng lại chỉ đi chừng ba ki-lô-mét rưỡi – và đến tối tôi thấy rõ cơn đau bắt đầu, thế là thay cho chuyến đi sang Đức thì – để lại đứng dậy được – tôi phải nằm yên ở đây và kiêng rượu trong vòng một tháng. Hiện nay, tôi chỉ cần đi dù chỉ là một ngàn bước là tôi sẽ bị cột chặt vào giường khoảng 8 – 10 ngày. Những kế hoạch tốt nhất đã tan vỡ như thế đấy!

Tôi không tìm thấy nguyên nhân nào khác ngoài nguyên nhân là từ mùa thu năm ngoái, tôi uống rượu thoải mái hơn là đã uống trong nhiều năm, và sự tích lũy ảnh hưởng của rượu đối với cơ thể rút cục đưa đến hậu quả đó. Nhưng ít ra tôi cũng không thể tìm được sự giải thích nào khác, hơn nữa, kiêng rượu trong thời gian nhận thấy triệu chứng viêm cục bộ là điều kiện cần thiết để chữa bệnh. Lúc này thì cơn rết^{2*} của anh phần khởi lắm! Nhưng kết luận mà anh ta có thể rút ra, thì tôi không đồng ý!

Dù sao thì trong tình hình đó, tôi tuyệt đối không thể thực hiện chuyến đi đã dự định. Nhiều nhất thì tôi chỉ có thể đến

1* – 6 tháng Tám.

2* – Phéc-đi-năng Xi-mông.

được En-ghen-xkiếc-khen thăm những em trai của tôi, nhưng dù sao cũng không thể đến Xuy-rích; và bất chấp tất cả thất bại đó, tôi vẫn còn may mắn, vì bệnh tật không ập đến với tôi ở trên đường đi và không cột chặt tôi vào nơi nào đó ở nơi đất khách quê người. Ở đây, ở nhà Pum-pxơ, ít ra tôi có thể chữa bệnh và qua một tháng nữa có thể hy vọng lại cử động được ít nhiều. Việc mắc bệnh ấy, ngoài sự phiền muộn, không có mối nguy nào cả, tôi đã phải nếm trải nó ba-bốn lần rồi, mà tôi đã biết rõ cách chữa bệnh cho tôi, và chẳng qua kinh nghiệm bản thân tôi đã tìm được cách chữa bệnh đó, còn tất cả các ngài thầy thuốc, trừ một vị đã chết, không am hiểu gì việc ấy.

Hôm qua tôi đã viết thư ngay cho Lu-i-da và yêu cầu bà ấy bất kể thế nào cũng không thay đổi kế hoạch của mình và dù sao cũng không rút ngắn thời hạn vắng mặt của mình, dù chỉ là một ngày. Tuy nhiên, rất có thể là cả hai vị hiện nay thích có sự sắp đặt nào khác, về việc này các vị cần trao đổi thư từ với tôi.

Xin anh hãy nói với vợ và con gái^{1*} anh rằng tôi lấy làm tiếc gấp bội vì như vậy là không được vinh dự đích thân làm quen với họ, cũng như với con rể của anh. Nhưng hoãn lại còn chưa có nghĩa là huỷ bỏ, và dựa vào kinh nghiệm đau khổ của năm nay, tôi sẽ thông minh hơn trong năm tới, bấy giờ hy vọng tôi vẫn còn sống và lại sẽ bình phục. Bấy giờ chúng ta sẽ thực hiện một cuộc du lịch như thế hoặc tốt hơn nữa.

Cho đến cuối tháng Tám, xin viết thư theo địa chỉ ghi ở phần đầu bức thư này. Không nhất thiết ghi họ Rô-se, nhưng nếu không ghi địa chỉ: The Firs, Brading Road thì thư có thể chậm trễ.

1* – I-u-li-a Bê-ben và Phri-đa Xi-mông.

Thôi, xin gửi tất cả các vị lời chào nồng nhiệt và xin hãy nâng cốc chúc mừng sự bình phục của tôi. Mong rằng, lần này, bác sĩ Xi-mông cũng tự cho phép mình uống chút ít, vì hiện nay người phải kiêng rượu là tôi, chứ không phải là vị bác sĩ ấy!

Ông già **Ph. Ăng-ghen** của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

189

GỬI HÉC-MAN ĂNG-GHEN Ở EN-GHEN-XKIẾC-KHEN

Rai-dơ, 8 tháng Tám 1892
The Firs, Brading Road

Héc-man thân mến!

Sau tất cả mọi sự chuẩn bị và trao đổi thư từ, cuộc du lịch của anh rút cục đã tan vỡ. Bệnh cũ của anh – thoát vị vùng bẹn – ban đầu gây ra bởi vụ anh bị ngã cùng với ngựa trong cuộc đi săn cáo và khoảng mười năm trước anh đã bắt đầu bị bệnh này quấy rầy, nhưng 5 năm trở lại đây vẫn yên ổn, nay đột nhiên tái phát: băng dỡ chẳng còn giúp được gì nữa. Cuộc tản bộ – khoảng 2 dặm Anh, tức là khoảng 3 ki-lô-mét – mà

anh tiến hành vào thứ bảy^{1*} đã làm cho anh hầu như không đi lại được nữa. Bệnh ấy thì anh đã biết rõ – cần nằm yên tuyệt đối và kiêng rượu và bia trong một tháng là mọi cái trở lại bình thường. Nhưng không còn có thể bàn đến chuyện du lịch nữa. Hôm qua anh đã viết thư cho Ru-đôn-phơ^{2*}, gửi về Bác-men, đề phòng trường hợp em vẫn còn có mặt ở đó; hôm nay anh gửi mấy dòng này về En-ghen-xkiéc-khen.

Anh hết sức tiếc rằng sự thể đã xảy ra như vậy. Nhưng biết làm gì được, đành cam chịu thôi. Vậy là, anh ở lại đây cho đến cuối tháng Tám³⁶⁵ (địa chỉ ghi ở mặt sau).

Bưu điện đang đóng cửa. Gửi lời chào nồng nhiệt tới tất cả các em. Anh rất vội.

Phri-đrich của em

Công bố lần đầu trong tạp chí: "Deutsche Revue", Jg.46, Bd.III, 1921

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

190

GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Rai-đơ, 12 tháng Tám 1892
The Firs, Brading Road

Nam tước thân mến!

1* – 6 tháng Tám.

2* – Ăng-ghen.

Xin gửi lại bản in thư³⁷¹ với lời cảm ơn.

Chắc Au-gu-xơ đã báo cho các anh biết chuyến đi của tôi đến chỗ các vị đã đổ vỡ. Hậu quả của bệnh cũ – bệnh này đã khiến tôi phải nằm liệt giường chín năm trước đây khi anh đến thăm tôi vào ngày sinh của tôi, – lại một lần nữa tái phát rất không đúng lúc; thế là tôi phải nằm ở đây, trên chiếc đi-văng, thay vì đi du ngoạn với các anh. May thay, ở đây không khí biển rất tốt lành – ngôi nhà hoàn toàn ở ngoại ô thành phố, ở trên cao, nhìn xuống biển, – tình hình đó sẽ giúp tôi, trong điều kiện tuân thủ việc nằm bất động và kiêng rượu trong vòng 3-4 tuần, sẽ bình phục trở lại. Chỉ tiếc rằng điều đó xảy ra đúng vào lúc này. Song, hoãn lại không có nghĩa là huỷ bỏ.

Cảm ơn về cuốn sách của anh^{1*}. Đáng tiếc là do xao xuyến trong mấy ngày này nên tôi còn chưa thể bắt đầu đọc nó.

Đáng tiếc là những chỗ nói về Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹ và về phía pha-biêng²⁰, cũng như về ứng cử viên Tay-lo^{2*}, đã bị xóa đi trong bài của Tút-xi³⁷²; sau đó tôi đã đọc những đoạn ấy trong bản thảo, những đoạn ấy là sự bổ sung *hầu như cần thiết* cho bức tranh về cuộc bầu cử. Sự sụp đổ hoàn toàn của Liên đoàn dân chủ - xã hội một khi tình hình đã bước vào cuộc thử thách thực sự, là kết quả đặc trưng của sự khoác lác nhiều năm của tổ chức dân chủ - xã hội "duy nhất" này và của nhà thờ cứu thế duy nhất ấy. Tôi không biết anh có gặp Bác-xơ ở Xuy-rích hay không, nhưng về vấn đề Liên đoàn dân chủ - xã hội thì Bác-xơ là một chuyên gia rất tồi. Anh ta đã làm chủ biên tờ "Justice" trong vòng một tháng rưỡi, đã xóa bỏ đi ở đấy nhiều điều không đúng đắn, nhưng tuyệt đối không có năng lực (nếu

1* *C. Cau-xky*. "Cương lĩnh Éc-phuốc".

2* Xem tập này, các tr. 565 và 590.

không, anh ta đã làm được việc ấy) đem lại cho tờ báo ấy một tính chất khác, chứ không phải là tính chất bè phái. Liên đoàn dân chủ - xã hội – đó là một bè phái đích thực. Nó biến chủ nghĩa Mác thành giáo điều xơ cứng, và vì nó quay lưng lại với *mọi* phong trào công nhân nào không phải là mác-xít chính thống (và lại, nhận thức của bản thân nó về chủ nghĩa Mác là hoàn toàn sai lầm), nghĩa là thi hành một chính sách hoàn toàn trái ngược với chính sách mà "Tuyên ngôn Cộng sản"³⁷³ khuyến nghị, cho nên bản thân nó tự loại trừ khả năng có lúc nào đó trở thành một cái gì khác hơn là một bè phái. Do một loạt nguyên nhân, Bác-xơ khôi phục quan hệ với những con người ấy, nhưng nếu như bọn họ không thay đổi, thì có thể anh ta sẽ nhanh chóng nhận ra rằng họ định lợi dụng anh ta về mặt chính trị và vật chất, rằng anh ta không thể chịu trách nhiệm nào về họ. Nhưng điều đó anh ta phải tự mình nhận ra, còn hiện nay anh ta đã lún sâu đến nỗi anh ta bị buộc phải bênh vực họ trong chừng mực nào đó. Tuy nhiên, Bác-xơ *không tiếp xúc gì với bản thân công nhân*.

Các phần tử thuộc phái pha-biên hiện nay đã trở thành trở lực thực sự: họ theo đuổi "đảng tự do vĩ đại", với lý do là họ muốn áp đặt cho đảng này chấp nhận các ứng cử viên của họ. Việc này có thể thành công một thời gian trong cuộc bầu cử Hội đồng quận, ở đấy có thể thi hành cương lĩnh của phái Khả năng về cải cách thị chính³⁷⁴, nhưng ở đấy sự giả dối tốt đẹp ấy chỉ có thể thành công, chừng nào các nhà tư sản còn chưa biết rõ sự việc. Trong cuộc bầu cử nghị viện, điều đó sẽ thất bại, khi đó đảng tự do chỉ trao cho các phần tử pha-biên, cũng như cho những ứng cử viên khác gọi là những ứng cử viên công nhân những khu vực bầu cử *không có hy vọng* trúng cử. Nếu muốn áp đặt cho đảng tự do chấp nhận các ứng cử viên công nhân thì cần làm việc ấy theo cách như Bác-xơ và Cây-rơ Hác-đi đã làm, nghĩa là chĩa dao vào họng họ, chứ không phải như cách làm của các

phần tử pha-biên là những kẻ luồn lách sau lưng phái tự do dưới những lý do giả tạo. May thay, lời hô hào thành lập đảng công nhân độc lập hiện nay đã trở thành lời kêu gọi kiên quyết và phổ biến đến mức sẽ khắc phục được sự căm dỗ có tính chất ru ngủ tâm hồn của những lời nịnh hót và tiền tài của các phần tử thuộc phái pha-biên.

Bóc-giéc thuộc tờ "Workman's Times" hiện nay muốn tự mình thành lập đảng công nhân độc lập – một đối thủ cạnh tranh mới của cả hai tổ chức kia^{1*}! Bóc-giéc là một kẻ hiệu danh hiệu trắng, do đó rất không đáng tin cậy; chúng ta hãy xem cái trò ấy của anh ta thành công đến mức nào hay là nhìn chung liệu có thành công không. Dù sao thì hoạt động hiện giờ của anh ta là đặc trưng của tình hình hiện tại.

Một tin rất tốt: công nhân công xưởng miền Bắc tự hào về luật cũ về chế độ ngày làm mười giờ của mình đến mức họ đã trở thành những người phản đối chủ yếu chống lại yêu sách ngày làm tám giờ (xem Đại hội các công liên ở Niu-cát-xơn¹⁶⁸). Tình hình hiện nay đã thay đổi, quần chúng dần dần trở thành những người ủng hộ yêu sách ngày làm tám giờ, chỉ riêng các thủ lĩnh đứng về phía chế độ ngày làm mười giờ. Chắc là điều đó sẽ được phản ánh trên mức độ nào đó tại đại hội các công liên ngay trong năm nay³⁷⁵.

Vợ chồng Ê-vơ-linh đã đi Na Uy. Ngay trước khi khởi hành, Tút-xi đã nhận được thư của Groi-lích, nhân danh Ủy ban trừ bị đại hội quốc tế ở Xuy-rích³⁷⁶, yêu cầu Tút-xi viết bằng tiếng Anh bản dự thảo giấy mời gửi đại hội các công liên Anh, cũng như dịch ra tiếng Anh các văn kiện khác của họ. Thế là âm mưu của ngài Dây-đen muốn gạt bỏ những người mác-xít đáng nguyên rủa

1* – Liên đoàn dân chủ - xã hội và Hội pha-biên.

ra khỏi công tác chuẩn bị đại hội (việc này đã chỉ có thể kết thúc bằng việc nhét vào Ủy ban trù bị ngài A-đôn-phơ Xmít-He-đin-li), xem ra đã phá sản mà không gặp trở ngại gì.

Pum-pxơ và Péc-xi gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

191

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở ÁC-BON

Rai-đơ, 14 tháng Tám 1892
The Firs, Brading Road

Au-gu-xtơ thân mến!

Nguyện vọng của anh muốn vào đầu tháng Chín tôi bình phục đến mức có thể đi, dù chỉ là đến Béc-lin, đương nhiên trùng hợp với nguyện vọng của tôi. *Hế* tôi bình phục vừa đủ là nhất định tôi sẽ đi Béc-lin, vả lại đến thẳng đấy, vì đến lúc đó những người ở En-ghen-xkiéc-khen đều đã tản đi khắp nơi rồi.

Vấn đề chỉ là: có làm được điều đó không? Về việc này thì hôm nay tôi chưa thể báo cho anh biết điều gì dứt khoát cả. Qua kinh nghiệm, tôi biết rằng trong những trường hợp thế này, 3-4 tuần lễ nằm yên tĩnh là tuyệt đối cần thiết cho việc phục hồi

năng lực vận động, và chỉ cần một mưu toan nhỏ muốn vận động quá sớm hoặc quá mức thì lại phải nằm một – hai tuần nữa. Nhưng việc thử ấy có tỏ ra quá sớm hoặc sự cử động có quá mức hay không, thì tiếc thay, điều đó chỉ nhận thấy được khi đã muộn mất rồi.

Ngoài ra, còn cần biết rằng hiện nay tôi đã già hơn 5 - 6 tuổi so với khi xảy ra cơn đau trước, và một năm nay, dù sao tôi cũng đã để lọt vào cơ thể mình nhiều rượu hơn là thông thường trong ba năm trước. Do đó, tôi phải hướng vào việc chữa bệnh một thời gian dài hơn ít nhiều, ngay cả trong trường hợp hiện tượng viêm không gây ra những biến đổi trong cơ thể, như dính, sa lồi tăng lên hoặc thấm nhiễm.

Dù sao thì chỉ vào những ngày cuối cùng tôi mới có thể dựa vào tình hình sức khỏe của mình mà quyết định xem công việc ra sao. Vì vậy anh phải kịp thời cho tôi biết địa chỉ, để tôi có thể gửi thư cho anh, hoặc khi cần thì đánh điện, nhất là địa chỉ ở Viên, cũng như cho tôi biết xem anh lưu lại ở đấy bao lâu, để Lu-i-da không đi Luân Đôn đúng vào lúc tôi đi Béc-lin.

Thứ hai trước^{1*} và thứ ba, tôi ở Luân Đôn, đã gặp vợ chồng Ê-vơ-linh và thu dọn nhà mình cho ngăn nắp, nên việc chữa bệnh bị gián đoạn cho tới thứ tư. Hiện nay tôi nằm hoàn toàn yên tĩnh và đương nhiên cảm thấy sức khỏe khá hơn một cách tương ứng. Tôi hy vọng rằng qua một tuần nữa, tôi có thể cho phép mình đi lại, dù chỉ là *đôi chút* mà không bị trừng phạt. Anh sẽ nhận được thông báo ngay khi có gì cần báo cho anh biết.

Đương nhiên, hiện nay tôi lại phải tuân theo nguyên tắc "có mức độ và kiên trì" đối với rượu. Bản thân tôi lấy làm lạ là đã

1* – 8 tháng Tám.

chịu đựng tương đối tốt việc uống rượu, do đó, tôi đã uống thoải mái. Nhưng hy vọng rằng hậu quả của nó sẽ không kéo quá dài. Tôi buộc phải trở lại nguyên tắc trước đây – định kỳ kiêng rượu từ hai tuần đến một tháng. Tuy nhiên, kiêng uống rượu cũng như kiêng hút thuốc không phải là sự hy sinh lớn đối với tôi, miễn là tôi có đủ lý do để làm việc ấy.

Tôi đã viết thư cho Lu-i-da trước đây một tuần, nhưng còn chưa nhận được thư trả lời. Vào các chủ nhật, bưu điện ở đây làm việc rất tồi.

Một tin tốt lành. Âm mưu của ngài Dây-đen nhằm mục đích xóa bỏ ảnh hưởng của những người mác-xít đáng nguyên rủa đối với công tác chuẩn bị Đại hội Xuy-rích³⁷⁶, xem ra đã phá sản hoàn toàn. Groi-lích, nhân danh Ủy ban Xuy-rích, đã gửi cho Tút-xi một bức thư yêu cầu thảo cho họ giấy mời gửi đại hội các công liên Anh, cũng như dịch ra tiếng Anh những tài liệu cần thiết cho Ủy ban. Bức thư đến đúng vào lúc trước khi vợ chồng Ê-vơ-linh đi Na Uy, và đương nhiên Tút-xi đã thảo ngay thư mời và nói chung, sẵn sàng chịu sự sắp đặt của Ủy ban. Thư của Groi-lích thì cô ấy gửi cho tôi sau khi lên tàu thủy.

Tin thứ hai. Tình hình thị trường xấu đi và việc các chủ xưởng dọa giảm 10% tiền công đã đột nhiên làm thức tỉnh công nhân dẹt ở Lan-kê-sia khỏi sự say mê với chế độ ngày làm mười giờ, và đã làm cho họ tin tưởng vào tính ưu việt của chế độ ngày làm tám giờ. Ngay cả những thủ lĩnh dường như cũng đã thay đổi lập trường. Đây là thắng lợi của yêu sách ngày làm tám giờ ở Anh. Sự phản kháng của những công nhân công xưởng nào đã hưởng chế độ ngày làm mười giờ do luật định, là đề ưa thích

của giai cấp tư sản. Tại đại hội tháng Chín³⁷⁵ sẽ chấm dứt tình trạng này.

Xin gửi kèm theo những đoạn trong bài của vợ chồng Ê-vơ-linh, C.Cau-xky đã không đăng những đoạn này trên tờ "Neue Zeit"³⁷². Anh ta viết thư cho tôi nói rằng việc đó xảy ra là do những nguyên nhân *kỹ thuật*, điều đó đương nhiên có thể xảy ra; nhưng cũng có khả năng là sự tôn trọng nực cười của Ê-đe đối với phái pha-biêng²⁰ và quan hệ của Bác-xơ (anh ta đang ở Xuy-rích) với Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹ đã đóng vai trò nhất định ở đây. Dù sao đi nữa những đoạn ấy sẽ làm anh quan tâm, chúng đều cần thiết cho bức tranh tổng thể. Trên tờ "Vorwärts", anh có thể đặt ra những vấn đề sau:

Có đúng là:

1) "phái độc lập" Luân Đôn, tức là những người bị đuổi ra khỏi Hội giáo dục chủ nghĩa cộng sản của công nhân¹⁶⁶, đã thành lập câu lạc bộ và để làm việc đó đã thuê tòa nhà. Gráp-ten, một công trình lớn ở gần vườn Phít-xơ-rôi?

2) để chi trả số tiền lớn cần thiết cho mục đích ấy, ngài Ba-ghin-xki – người kiếm được mỗi tuần không quá ba pao – đã nộp 500 p.xt., tức là 10 000 mác?

3) ngài Hốc-guy-rơ-ten, cũng là công nhân, cũng đã nộp 500 pao; đối với câu hỏi rằng lấy đâu ra số tiền ấy, ông ta đã đưa ra câu trả lời đáng ngạc nhiên: ông ta tưởng như đã ly hôn với vợ, do đó, nhận được tiền của bà ấy?

4) chủ quán bia cung cấp bia cho câu lạc bộ còn cho vay 1 200 pao?

5) nếu như tất cả những điều đó đều đúng thì từ đâu ra số

tiền ấy, và ai bảo đảm cho chủ quán bia, nếu không thì chẳng có
thằng ngốc nào cho vay một số tiền như thế?

Gửi lời chào nồng nhiệt đến vợ^{1*} và các con anh.

Ph. Ă. của anh

Vợ chồng Rô-se gửi lời chào nồng nhiệt.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

192

GỬI RE-GHI-NA BÉC-STANH Ở XUY-RÍCH

Rai-đơ, 15 tháng Tám 1892
The Firs, Brading Road, Ryde, England
(thế là đủ rồi)

Ghi-na thân mến!

Tôi và tất cả mọi người ở đây đều buồn rầu vì chuyến nghỉ
ngơi mùa hè của Bà đã bị huỷ bỏ một cách không dễ chịu đến
thế, nhưng chúng tôi vẫn hy vọng rằng hiện nay mọi sự nguy
hiểm đã qua rồi, nếu không thì chắc chắn tôi đã nghe thấy tin
tức gì đó của Bà. Đáng tiếc rằng kế hoạch du lịch của tôi cũng
hoàn toàn đổ vỡ; chính vào lúc tôi chuẩn bị lên đường thì xuất

1* – I-u-li-a Bê-ben.

hiện những triệu chứng không thể nghi ngờ của bệnh cũ mà
năm nay không tái phát, còn hiện nay nó đã buộc tôi hoàn
toàn bất động, chỉ ít là hai tuần, mà có thể là một tháng. Thế là
tôi buộc phải vật vờ ở Rai-đơ; trước đó buộc phải đi Luân Đôn
mấy ngày để thu xếp ổn thỏa mọi việc, nhưng do chuyến đi này
và vô số thư từ liên quan đến sự "biến đổi theo ý trời" đó mà sức
khoẻ của tôi giảm sút đến mức mãi đến hôm nay, tôi mới có thể
viết thư cho Bà.

Éc-nơ-xơ^{1*} bị suy nhược sau trận thương hàn, điều đó tôi
hoàn toàn có thể tưởng tượng được. Hãy để cho cậu ấy có đủ thời
gian cần thiết để bình phục trước khi cậu ấy trở lại với việc học
tập vất vả ở nhà trường. Song, trong gia đình Bà có nhiều thầy
thuốc đến mức tốt hơn hết là tôi nên im lặng.

Từ khi tôi đến đây, thời tiết nơi đây rất tốt, tôi có thể ngồi
trên ghế bành đặt trong vườn hầu hết cả ngày, thường là 6 – 7
giờ; hầu như trong ba tuần gần đây chỉ có hai ngày mưa. Cần
hy vọng rằng thời tiết tiếp tục như vậy, không khí trong lành
cùng với sự yên tĩnh là thứ thuốc tốt nhất của tôi.

Tôi rất phấn khởi thấy rằng Ê-đe vẫn thực hiện hoặc đang
thực hiện một chuyến du lịch trên núi cao. Điều đó hoàn toàn
cần thiết cho anh ta, tuy rằng tôi rất hài lòng được thấy, qua tờ
"Neue Zeit", anh ta lại như trước đây³⁷⁷. Bài phê phán Pru-đông
viết *rất hay*; tính hài hước trước đây của anh ta lại biểu hiện ra.
Nhưng hay hơn chút nữa thì càng tốt. Cần chữa bệnh đến nơi
đến chốn một khi đã có khả năng ấy, và hoàn toàn nên quên
đi việc bị xúc phạm về vấn đề Lát-xan^{2*}, mà chính nó có tác
dụng quyết định đối với toàn bộ chuyện này. Bà cũng nên trấn

1* – Béc-stanh.

2* Xem tập này, các tr. 228, 317-318.

tĩnh lại đôi chút sau những ngày và đêm nặng nề đã làm hỏng một cách không thương tiếc chuyến nghỉ ngơi mùa hè của Bà.

Ở đây, tức là ở nhà Pum-pxơ, nhìn chung tất cả đều ổn, trong chừng mực "tình hình" cho phép; người ta chờ đợi sự kiện diễn ra vào tháng Mười; bọn trẻ khoẻ mạnh hơn rất nhiều so với khi ở Luân Đôn. Gia đình quả thực đông đúc: hai con chó, ba con mèo, một con chim hoàng yến, một con thỏ, hai con chuột lang, một con gà trống và 14 con gà mái.

Vợ chồng Rô-se, nhất là bản thân tôi xin gửi đến Bà, Ê-đe và Éc-nơ-xtơ lời chào nồng nhiệt!

Tướng quân già của Bà

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của C.Mác và Ph. Ăng-ghen", q.I, 1924*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

193

GỬI VÍCH-TO ÁT-LE Ở LUN-XƠ

Rai-đơ, 19 tháng Tám 1892
The Firs, Brading Road, Ryde, England

Vích-to thân mến!

Đó là hậu quả mà thái độ quá tự tin đem lại. Lẽ ra được du ngoạn cùng với anh và người nhà của anh ở Lun-xơ hoặc Viên, thì tôi buộc phải ở lại đây, ở Rai-đơ, chăm sóc một cách thâm tâm nhất cho cái thân thể "đã không hoàn toàn khoẻ mạnh nữa" của

mình, như Hai-nơ đã nói; tôi không được đi lại, không được uống rượu, mà chỉ được buồn chán. Tôi đã cảm thấy vui sướng biết nhường nào là sẽ được thấy Viên, sẽ được ở cùng với anh và đích thân làm quen với tất cả mọi người; đặc biệt là với vợ anh^{1*} và các con anh, – thì đột nhiên cái bệnh đáng nguyên rủa ấy tái phát. Ngoài tất cả những cái khác ra, tôi còn dự định hỏi ý kiến các thầy thuốc ở Viên và ở Béc-lin về trường hợp khá phức tạp ấy và muốn anh biết trước trường hợp rắc rối đó, để mong anh giới thiệu cho tôi một chuyên gia. Vấn đề là: ở nơi đây có biết bao nhiêu là khoa y, bao nhiêu là bệnh viện, và các bác sĩ tư bao giờ cũng chỉ giới thiệu những thầy thuốc thuộc những bệnh viện nào mà họ đã học tập. Điều đó có mặt tốt của nó, vì họ biết rõ hơn ai hết về những thầy thuốc ấy, nhưng lại giảm xuống mức thấp nhất số thầy thuốc mà người ta có thể hỏi ý kiến và thu hẹp giới y học ở Luân Đôn xuống quy mô của một thành phố đại học nhỏ bé ở Đức. Vì vậy, sự trầm trọng đột nhiên của bệnh tật đã trực tiếp gây hại cho tôi.

Chỉ còn một niềm an ủi: hoãn lại không có nghĩa là huỷ bỏ, điều mà tôi không đạt được năm nay thì có thể hy vọng đạt được năm sau. Dù sao thì lần này tôi cũng được một bài học, tôi không để cho bài học này lặp lại nhanh như thế. Hoàn toàn dễ lỡ mất chuyến du lịch mùa hè của mình – mà lại là một chuyến du lịch như thế nào chứ! đó là điều hết sức đáng buồn; đến mùa đông tôi sẽ cảm thấy điều đó rõ rệt hơn – tôi biết rất rõ rằng sự thay đổi khí hậu một cách không đáng kể như việc đi từ Luân Đôn đến Rai-đơ, tuyệt nhiên không thể ảnh hưởng tốt đến thân thể suy nhược của tôi bằng chuyến du lịch sang lục địa và nhất là đến vùng núi An-pơ. Tôi đã cảm thấy khoẻ khoắn

1* – Em-ma Át-le.

biết bao sau chuyến du lịch sang Mỹ²⁸⁰, rồi sang Na Uy³⁷⁸, rồi năm ngoái sang Xcốt-len và Ai-rơ-len¹⁵⁹, còn năm nay thì không cảm thấy như thế. Nhưng tôi hy vọng sẽ đối phó được điều đó và dù sao sang năm cũng sẽ thực hiện được dự định của mình. Tôi nhất định phải đi Viên, cũng như có thể đến vùng núi An-pơ thuộc Áo; vùng An-pơ thuộc Thụy Sĩ thì cư dân Thụy Sĩ quá đông đúc và cực kỳ giống như phòng triển lãm – tôi cảm thấy những người nông dân mà An-xen-gru-bơ mô tả dễ mến hơn. Và đến lúc ấy tôi hy vọng gặp anh chị hoàn toàn khoẻ mạnh, còn bản thân tôi lại đủ sức leo núi. Thôi, hẹn sang năm!

Ở đây tôi đang nghiên cứu Cơ Đốc giáo thời kỳ ban đầu, tôi đọc Rê-năng^{1*} và kinh thánh³⁷⁹. Rê-năng hơi hơi đáng sợ, nhưng với tư cách là một người trần tục thì có tầm nhìn rộng hơn là các nhà thần học ở các trường đại học Đức. Vả lại, sách của ông ta là tiểu thuyết, và điều mà bản thân ông ta nói về Phi-lô-xơ-rát, thì cũng thích hợp với sách ấy: có thể sử dụng nó làm tài liệu lịch sử, giống như sử dụng các cuốn tiểu thuyết của A-lếch-xăng-đơ Đuy-ma cha để nghiên cứu thời kỳ có phong trào Phrôn-đa³⁸⁰. Trong những chi tiết, tôi thấy ông ta mắc những sai lầm đáng sợ; đồng thời ông ta đã sao chép một cách vô liêm sỉ những điều của người Đức.

Chắc Lu-i-da đã kể cho anh rằng hôm kia tôi đã viết thư cho bà ấy nói về công nhân dệt ở Lan-kê-sia và về sự đột nhiên thay đổi thái độ của họ đối với yêu sách ngày làm tám giờ. Như vậy là tình hình ngày một tiến lên phía trước. Hôm qua lại có nhiều hội nghị đại biểu của một loạt khu vực nhất trí tán thành yêu sách tuần làm 48 giờ, việc bỏ phiếu ở những khu vực khác thì nơi nào cũng có đa số tán thành yêu sách ấy, – phần lớn đa số

1* Ê.Rê-năng. "Lịch sử nguồn gốc đạo Cơ Đốc".

ấy chiếm $\frac{2}{3}$ số phiếu bầu. Tình hình đó sẽ đè bẹp hẳn sự kháng cự *trong nội bộ giai cấp công nhân*.

Người Nga không gặp may. Trước hết là nạn đói sẽ tái diễn trong năm nay, tuy mang tính chất kinh niên hơn, kể đó là bệnh dịch tả. Còn hiện nay, khi người bạn của họ là Glát-xtôn lên cầm quyền, ông ta buộc phải cử Rốt-bơ-ri làm bộ trưởng ngoại giao, mà ông này thì không muốn nghe theo chính sách thân Nga của Glát-xtôn.

Au-gu-xơ muốn rằng, nếu có thể được, thì tôi cứ đi Béc-lin. Bản thân tôi cũng rất muốn, nhưng có đi nổi không? Đã mười ngày nay, tôi không đi được mười bước khỏi hàng rào vườn hoa và còn chưa biết tôi có đang thực sự bình phục hay không. Toàn bộ vấn đề là ở chỗ: nếu như tôi bắt đầu vận động hơi quá sớm hoặc quá nhiều một chút là tôi lại phải bắt đầu tất cả từ đầu. Còn tôi phải có quyết định không muộn hơn 10 – 14 ngày nữa, – vậy hãy chờ xem.

Thôi, xin hãy chuyển lời chào tới tất cả bạn bè và trước hết tới vợ con anh, hãy nói với họ rằng tôi lấy làm tiếc là năm nay không thể đến đó được. Nhưng hy vọng sẽ đền bù vào năm tới.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ông già tàn phế **Ph. Ă** của anh

Dù sao thì tôi cũng lưu lại đây cho đến ngày 31 tháng này³⁶⁵.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Victor Adlers Aufsätze, Reden und Briefe". Erstes Heft: "Victor Adler und Friedrich Engels". Wien, 1922

In theo bản in trong cuốn sách Nguyên văn là tiếng Đức

194

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN
Ở XANH HA-LEN

Rai-đơ, 20 tháng Tám 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Sáng nay tôi đã nhận được thư anh đề ngày 17. Tôi trả lời anh ngay, vì nếu không thì ngày mai là chủ nhật của người Anh, thư này không thể đến với anh ở Xanh Ha-len. Số là, tôi muốn yêu cầu anh vì Ê-đê hãy nên thận trọng hơn trong quan hệ với C.Cau-xky. Căn cứ vào bài của anh ta đăng trên tờ "Neue Zeit"³⁷⁷, thì Ê-đê đang bình phục rõ ràng, chúng ta không nên cản trở sự bình phục của anh ta. Trong tình bạn với Ê-đê, C.Cau-xky tuyệt nhiên không phải là một tấm gương khiêm tốn, và nếu như các bức thư của C.Cau-xky làm cho Ê-đê có ý nghĩ cho rằng, chúng ta lặng lẽ bày mưu tính kế gì đó để chống lại thái độ say mê của anh ta đối với phái pha-biêng²⁰ thì việc đó lại làm cho bệnh tình của anh ta trầm trọng hơn. Người suy nhược thần kinh vốn đa nghi, và tôi cho rằng sự bức mình về vấn đề Lát-xan^{1*} không những là triệu chứng đầu tiên của bệnh tật của anh ta, mà không nghi ngờ gì nữa, còn là nguyên nhân của sự kịch phát của bệnh. Cho nên chúng ta phải ngăn ngừa bệnh anh ta tái phát. Tôi cho rằng việc anh ta đánh giá quá cao phái pha-biêng là do bệnh tật, song tôi nghĩ rằng điều đó sẽ qua đi nếu như chúng ta không nhấn mạnh vấn đề ấy.

Hôm qua, thư của mẹ Phù thủy rút cục đã đến. Bà ấy oán

1* Xem tập này, các tr.228, 317-318.

trách tôi về việc đã không đến đó, – nhưng tôi có thể làm gì được? Bà ta sẽ nói gì đây nếu như tôi ốm liệt giường ở Eng-hen-xkiếc-khen hoặc ở Xuy-rích? Mà việc đó nhất định có thể xảy ra, nếu tôi lên đường, và lại bấy giờ tình hình sẽ xấu hơn nhiều so với ở đây, là nơi mà tôi còn kịp thời phát hiện bệnh này. Bà ấy cũng viết rằng dù sao thì bà ấy cũng cùng anh đi Béc-lin.

Tôi *rất* hài lòng là nếu chuyến đi của tôi thực hiện được, thì tôi cũng không thể lên đường trước ngày 7 tháng Chín. Điều đó đem lại cho tôi cả một tháng yên tĩnh và đến bấy giờ tôi hy vọng lại có thể đi du lịch. Từ hôm qua, rút cục tôi đã phát hiện ra những triệu chứng chuyển biến tốt, tuy còn chưa đáng kể, nhưng không còn nghi ngờ gì cả. Sau này ra sao thì hãy chờ xem.

A propos^{1*}: ở chỗ anh, ở Khuê, có luật sư là đảng viên không? Tôi vốn dĩ không hoàn toàn tin tưởng vào người Phổ chúng ta, và nếu như tôi có địa chỉ của một luật sư như thế thì tôi sẽ được chuẩn bị đầy đủ để đối phó với mọi tình huống.

Điều mà anh viết về Vích-to^{2*} làm tôi rất buồn rầu³⁸¹. Hy vọng anh sẽ tìm ra được lối thoát nào đó. Tình hình sức khỏe của vợ anh ta cũng tuy thuộc vào việc đó, – sự lo lắng cho tương lai hiển nhiên có ảnh hưởng lớn đến bệnh tật của chị ấy. Tôi không hề ngờ trước được rằng tình hình lại tồi tệ như vậy. Nhưng người Áo giống người Pháp và người Ai-rơ-len: không thể quyền tiền của họ *đều đặn* được. Ở đây thể hiện dòng máu người Ken-tơ của tổ tiên họ xuất thân từ xứ Nô-rích³⁸², mà ban đầu đã rô-manh

1* – Tiện đây nói luôn.

2* – Át-le.

hóa, rồi sau đó lại giéc-manh hóa. Nếu như anh muốn hình dung được tình hình nộp hội phí của người Pháp cho Tổng hội đồng của Quốc tế, thì hãy đọc hai bức thư của Pa-ven gửi những người ở Cô-ranh-tơ, nhất là bức thư thứ hai – những lời than phiền triền miên về tình trạng không nhận được hội phí.

Phải chăng các anh có thể quyết định trợ cấp thường xuyên cho đảng Áo, với điều kiện là Vích-to nhận khoản tiền này? Anh ta sẽ bị trục xuất ngay lập tức ra khỏi nước Đức, vì anh ta buộc phải cộng tác không phải với một tạp chí khoa học^{1*} như C.Cau-xky cộng tác, mà là với một tờ báo có tính chất cổ động.

Những nghị quyết của công nhân dệt ở Lan-kê-sia ủng hộ yêu sách ngày làm tám giờ (mỗi tuần 48 giờ) thực sự được đưa ra cái nọ nối tiếp cái kia. Hôm nay là hội nghị đại biểu ở Man-se-xtơ. Hôm qua ở Pre-xtơ có 3 600 phiếu ủng hộ, 600 phiếu chống. Mà Lan-kê-sia có ý nghĩa quyết định đối với nước Anh, vì năm ngoái ở đây người ta thấy có sự nhất trí phản đối.

Bà Cruê-den (bà ta còn tử tế hơn chồng mình) đã kể với Tút-xi về câu lạc bộ thuộc phái độc lập^{2*} ở Luân Đôn. Nếu như hoàn việc đó lại cho đến khi tất cả chúng tôi đều trở về Luân Đôn, thì cũng chẳng có gì đáng sợ. Về nguồn tài chính thì có khả năng là ở đâu đó vẫn còn lại số tiền của quỹ Ven-phơ¹⁰⁷, còn sự ngu xuẩn của cảnh sát thì thật không có giới hạn. Dù sao trong tay Ghi-lét cũng đã có rất nhiều tiền, mà có lẽ *hiện nay* vẫn còn. Tất cả những người còn lại đều là người giả mạo anh ta.

Hôm nay có một tin vui: Vin-hem^{3*} không buồn nghe chế độ

1* - "Neue Zeit".

2* Xem tập này, các tr.565-566.

3* - Vin-hem II.

binh dịch hai năm³⁸³. Nhưng một khi miếng mồi ấy *đã* được giơ ra trước mũi bọn phi-li-xtanh thì ngay cả đảng dân tộc - tự do²⁵⁷ cũng khó bề cự tuyệt nó. Như vậy là khả năng giải tán quốc hội tăng lên.

Song những nhà tư sản Đức ấy là những kẻ thảm hại biết bao! Trong tình hình nhu cầu của chính phủ về tiền tăng lên hàng năm, họ có cơ hội tuyệt vời mua được – trong mỗi lần bỏ phiếu về ngân sách – những nhượng bộ chính trị này khác, như người Anh đã làm từ lâu trong các vấn đề nhỏ nhặt. Nhưng họ không *muốn* làm việc đó, họ để lại toàn bộ quyền lực cho chính phủ và chỉ cò kè mặc cả vì mấy đồng pphen-ních.

Gửi lời chào nồng nhiệt tới bà I-u-li-a^{1*} và bà Phri-đa cùng chồng^{2*}.

Ông già **Ph. Ă.** của anh

Vợ chồng Rô-se gửi lời chào nồng nhiệt.

Tôi dứt khoát còn ở đây cả sau ngày 31³⁶⁵.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – Bê-ben.

2* – Phri-đa Xi-mông và Phéc-đi-năng Xi-mông.

195
GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GỖ
Ở LƠ-PÉC-RÔ

Rai-đơ, 22 tháng Tám 1892
The Firs, Brading Road

Lau-ra thân mến!

Tôi hy vọng cháu sẽ cho biết việc chuẩn bị cho sự kiện vĩ đại ấy tiến hành ra sao, vì ngày 1 tháng Mười đang đến gần³⁸⁴; tôi đặc biệt quan tâm muốn biết rõ số tiền 25 000 phrăng, là số tiền bảo đảm cho hoạt động ấy, đã gửi vào Ngân hàng tín dụng Li-ông chưa³⁸⁵. Nhưng có lẽ vài ngày nữa tôi sẽ được biết rằng cái ngày thiêng liêng ấy, 20 tháng Tám, với số tiền 250 000 phrăng tiền mặt liên quan đến ngày ấy và mọi thiết bị, đã qua đi một cách thuận lợi³⁸⁶.

Bệnh cũ của tôi đã tái phát, từ năm 1883 đến năm 1887 nó thỉnh thoảng làm cho tôi không cử động được, nhưng năm năm qua hầu như nó hoàn toàn không quấy rầy tôi. Thật không may, nó lại tái phát hoàn toàn không đúng lúc. Mười ngày trước đây, lẽ ra tôi đã phải đi Xuy-rích thăm gia đình Boi-xơ và từ đó cùng Bê-ben – hiện đang ở Xanh Ha-len – đi Stút-gát, Muyn-sen và Viên, ở đấy chúng tôi sẽ phải đón Lu-i-da và đưa bà ấy đến Béc-lin, và từ đó trở về Luân Đôn. Nhưng tất cả những kế hoạch đó đều tan thành mây khói, Bê-ben buộc phải đi Viên một mình, nhưng ông ấy muốn rằng ít ra tôi sẽ đi Béc-lin, nếu như có thể được. Vì hiện nay tôi đang dần dần bình phục, nên có lẽ sẽ có thể làm cuộc hành trình nho nhỏ ấy. Song, hiện giờ tôi còn chưa có thể nói gì cả, tôi cần ít ra là hai tuần yên tĩnh. May thay, thời tiết

đẹp cho phép tôi ngồi trong vườn suốt thời gian tôi phải bất động, và không khí tốt lành cũng có lợi cho tôi.

Đúng vào lúc trước khi lên đường đi Na Uy, Tút-xi nhận được thư của Groi-lích thay mặt Ban tổ chức Đại hội Xuy-rích³⁷⁶, yêu cầu Tút-xi gửi cho họ bản dự thảo giấy mời tới dự đại hội quốc tế gửi đại hội các công liên ở Gla-xgô³⁷⁵ và tiến hành tất cả các bản dịch ra tiếng Anh giúp họ. Chắc cháu đã biết rằng mấy tháng trước đây Dây-đen mưu toan giao công việc đó cho ai đấy không dính líu gì với các nhà mác-xít đáng nguyên rủa. Lu-i-da ở Béc-lin, trên đường đi Viên, đã kể chuyện ấy với Bê-ben, và Bê-ben viết thư ngay về Xuy-rích, – và kết quả như vậy đó.

Tôi phải dừng bút. Đã đến giờ ăn trưa mà thức ăn phải bày lên chiếc bàn mà tôi đang ngồi viết thư. Ngay sau bữa trưa (ba giờ chiều) người ta sẽ lấy thư trong thùng thư. Thôi, chúc sức khỏe! Bao giờ chúng tôi lại được gặp cháu ở đây, ở Anh? Mong rằng cháu sẽ đến vào mùa thu này, cho dù cháu không thể tóm theo vị nghị sĩ – biên tập viên chính trị^{1*}.

Pum-pxơ, Péc-xi và lũ trẻ gửi lời thăm cháu.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ăng-ghe-n

Hy vọng là cháu đã nhận được bức thư trước của tôi, có ghi địa chỉ của Lu-i-da Cau-xky tại Viên.

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue.
"Correspondance", t. III, Paris, 1959*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* – P.La-phác-gỗ.

196

GỬI PA-XCU-A-LƠ MÁC-TI-NHẾT-TI³⁸⁷
Ở BÊ-NÊ-VEN-TÔ

Rai-đơ, 22 tháng Tám 1892

... tôi cho rằng về vấn đề công tước phu nhân^{1*}, người mang họ của cha là Le-phlơ, đã xảy ra sự sai lầm gì đó. Tôi chưa nghe thấy bà Ê-lê-ô-no-ra Mác Ê-vơ-linh nói về công tước phu nhân ấy bao giờ cả. Bà Ê-vơ-linh hiện đang ở Na Uy; khi bà ấy trở về, tôi sẽ hỏi bà ấy rồi báo cho Bạn biết.

Ph. Ăng-ghen của Bạn

(Địa chỉ ở Luân Đôn vẫn dùng được)

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: "La corrispondenza di Marx e Engels con italiani. 1848-1895". Milano, 1964

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

197

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN

Rai-đơ, đảo Oai-tơ, 23 tháng Tám 1892

Doốc-gơ thân mến!

1* – đi Cai-an-nhe-lô.

Tôi còn chưa thương lượng với Đi-txơ về cuốn sách của anh³³⁶, vì tình hình sau đây đã ngăn cản tôi.

Tôi đã hẹn với bà Lu-i-da Cau-xky hiện đang ở Viên và Bê-ben hiện đang ở nhà con rể^{1*} tại Xanh-Ha-len, rằng vào cuối tháng này tôi sẽ cùng Bê-ben đi Stút-gát, rồi từ đó qua Viên, đón theo bà Lu-i-da Cau-xky đi Béc-lin. Tôi muốn thu xếp bằng miệng việc ấy với Đi-txơ ở Stút-gát.

Nhưng tại đây, ở Rai-đơ, tôi đang là khách của Pum-pxơ thì bệnh thoái vị vùng bẹn trước đây của tôi, vốn đã không quấy rầy tôi năm năm trước, đột nhiên tái phát nặng đến mức là khoảng mười hai ngày rồi tôi đã trở thành kẻ tàn phế và mất khả năng đi lại. Việc đó làm hỏng toàn bộ chuyến đi của tôi và hiện nay tuy đã khá hơn nhiều, tôi vẫn không biết được là sau khoảng hai tuần nữa liệu tôi có thể làm một chuyến đi ngắn hay không. Nhưng dù sao tôi cũng không đi Stút-gát, cho nên hề biết được liệu Đi-txơ đã tiến hành một chuyến du lịch ngắn nào với Bê-ben chưa thì tôi sẽ lập tức viết thư cho Đi-txơ. Bản thân sự việc đã được giải quyết rồi, vấn đề chỉ còn là những chi tiết. Do đó, anh có thể yên tâm tiến hành những sự bổ sung, càng đầy đủ càng tốt. Đặc biệt là nếu anh muốn trình bày tường tận hơn thời kỳ từ năm 1870 thì cũng nên miêu tả số phận của đảng xã hội chủ nghĩa *hiển nhiên* (ở Đức)¹⁹ và những sai lầm mà đảng ấy mắc phải. Anh phải nhớ rằng anh viết cho những bạn đọc tuyệt nhiên không hiểu gì tình hình nơi đó, cho nên phải nói với họ mọi việc đúng sự thật. Nếu như các ngài thủ lĩnh ở Niu-Oóc và Xi-xin-na-ti oán trách anh, thì anh cũng không đếm xỉa đến, – đây không phải là lần đầu tiên đối với anh.

Tôi xin báo cho anh một tin, nhưng anh phải giữ bí mật với

1* – Phéc-đi-năng Xi-mông.

tất cả báo chí, chừng nào tôi còn chưa viết thư cho anh về những việc tiếp theo: Ghết và La-phác-gơ đã ký kết với một số nhà tư bản bản hợp đồng về việc xuất bản một tờ báo lớn ra hằng ngày mà bản thân hai anh em ấy làm biên tập viên chính trị. Việc này hình như được cấp 500 000 phrăng và tờ báo ấy phải ra mắt vào ngày 1 tháng Mười. Nhưng vì bao giờ tôi cũng có chút ít hoài nghi đối với những việc như thế, và lại không nhận được tin tức gì mới từ Pa-ri, do đó có thể còn xảy ra thay đổi gì đó, cho nên *tuyệt đối không được để điều gì lọt vào báo chí*.

Qua cuộc bầu cử hội đồng thị chính tháng Năm²⁶⁸ và cuộc bầu cử hàng tỉnh hồi tháng Bảy³⁸⁸, chắc anh đã nhận thấy rằng người Pháp ngày càng đi theo con đường mà người Đức khai phá, và họ học sử dụng quyền bầu cử phổ thông, chứ không nguyên rủa nó. Cho nên tình hình tiến triển tốt đẹp. Đại hội Mác-xây³⁸⁹ sẽ tạo ra cho "những người mác-xít" một địa vị khác hẳn trước kia.

Ngoài ra ở đây, ở nước Anh, đã có được thành tựu xuất sắc. Cuộc bầu cử đã có tác dụng. Chắc anh đã nhận thấy rằng giọng điệu của tờ "Workman's Times" đã thay đổi biết chừng nào từ đầu tháng Bảy, và ngài Bóc-giéc (Áp-tô-lích) đã tìm cách thành lập "đảng công nhân độc lập" của riêng mình do *bản thân* ông ta lãnh đạo, bên cạnh cái đảng mà Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹ có tham vọng lãnh đạo. Qua những bài viết ngắn của Lu-i-da Cau-xky³⁹⁰ và của Tút-xi³⁷² đăng trên tờ "Arbeiter - Zeitung" ở Viên và tờ "Neue Zeit" chắc anh đã biết được mọi điều cần thiết; anh sẽ còn thấy cái gì đó trong lời tựa viết cho lần xuất bản mới của tác phẩm "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh"^{1*} mà tôi sẽ gửi cho anh ngay khi về Luân Đôn. Đại hội các công liên

1* *Ph.Ăng-ghe-n*. Lời tựa cho nhà xuất bản bằng tiếng Đức lần thứ hai năm 1892 tác phẩm "Tình cảnh của giai cấp lao động Anh".

sẽ họp ở Gla-xgô sau hai tuần nữa³⁷⁵, sẽ đánh dấu một bước tiến lớn: 1) do thắng lợi của cuộc bầu cử, thắng lợi này được tăng thêm lên vì Ủy ban nghị viện³⁹⁸ – được bầu ra năm ngoái tại Niu-cát-xơn¹⁶⁸ và điều lạ lùng là gồm toàn những thành viên *cũ* của công liên – đã coi thường và không chấp hành mọi nghị quyết chính trị của đại hội ấy; 2) do sự thay đổi trong tâm trạng của công nhân dệt mà hồi năm ngoái họ còn là khối cơ bản phản đối yêu sách ngày làm tám giờ, còn hiện nay, do sự đình đốn trong kinh doanh mà đột nhiên toàn thể khối người ấy *ủng hộ yêu sách ngày làm tám giờ*. Tuần trước, ở toàn vùng Lan-kê-sia, *tất cả* các khu vực bầu cử đều bỏ phiếu tán thành, với đa số đáng kể, yêu sách ngày làm tám giờ thay vì ngày làm mười giờ. Tóm lại, ở đây tình hình cũng diễn ra tuyệt vời, còn sang năm không chỉ có Áo và Pháp mà cả Anh sẽ tiến lên theo gót nước Đức, tình hình ấy chắc rằng rút cục cũng có ảnh hưởng tương ứng đối với người Mỹ gốc Anh ở chỗ các anh, nhất là nếu như quân cảnh vệ nước các anh nổ súng đôi chút để xua đi chút ít tính kiêu căng cộng hòa và tính ngạo mạn nước lớn của những con người ấy.

Ở Đức, tình hình tiến triển xuất sắc, hãy theo dõi tin nội bộ đảng trên tờ "Vorwärts", anh sẽ thấy rằng trong dân cư nông thôn, *thậm chí ở miền Đông*, nơi mà điều đó cần thiết hơn hết, chúng ta đang đạt được những thành tựu to lớn.

Bây giờ anh muốn tôi nói rõ sang năm có đi đến đó không? Không loại trừ khả năng ấy, nhưng chắc chắn không phải vào tháng Bảy và tháng Tám nóng nực, một tháng Tám ở lại Niu Oóc²⁸⁰ đối với tôi đã thấy đủ rồi. Bê-ben đã nghĩ đến chuyến đi thăm Mỹ sau Đại hội Xuy-rích³⁷⁶, nghĩa là vào tháng Chín - tháng Mười. Nếu ông ấy đi thì có khả năng tôi cùng đi với ông ấy. Tuy nhiên, tất cả cái đó còn là hy vọng viễn vông. Như anh đã thấy, kế hoạch của tôi năm nay đã tan vỡ hai tuần sau khi

được định ra dứt khoát, – tôi còn có lý do gì để đặt trước kế hoạch cho một năm sau!

Tôi đã thấy rõ từ lâu rằng sớm muộn cũng phải đoạn tuyệt với nhân vật Hép-nơ điên rồ ấy. Con người ấy đầy rẫy những ý nghĩ quái gở, ông ta chẳng học được gì cả, mà nếu như học được thì toàn là điều trái khoáy.

Xin gửi tới vợ anh^{1*} lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă. của anh

Cũng gửi lời thăm Sluy-te-rơ.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere", Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

198

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở LUN-XƠ

Rai-đơ, 25 tháng Tám 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

1* – Ca-ta-ri-na Doóc-gơ.

Sáng nay tôi đã nhận được thư anh đề ngày 23 gửi từ Xanh-Ha-len. Tôi biết rất rõ người Phổ không thể gây ra cho tôi bất cứ sự phiền toái nghiêm trọng nào, nhưng cần tắc vô ý này, bao giờ cũng không được tin rằng các ngài ấy không bày ra quỷ kế gì đó. Một viên cảnh sát tài năng và mẫn cán nào đó bao giờ cũng có thể nghĩ ra – dưới một cái cố giả tạo – việc gây khó khăn cho tôi, dù chỉ là để bằng cách đó dựng ra được những bức thư lừng danh của Mi-ken gửi Mác³⁹¹. Mà anh biết rõ rằng, người Phổ có một quy tắc là không làm mất danh dự trước công chúng những quan chức mắc sai lầm, nhiều lắm là ban đầu công khai biện hộ cho hành vi của anh ta, rồi mới lặng lẽ đổ trách anh ta.

Tuy nhiên, kế hoạch du lịch của tôi một lần nữa lại rất lung lay. Mấy hôm nay, tôi đã mấy lần đi đến bưu cục gần nhất, cách nhà chừng 300 bước, mà kết quả của cố gắng ấy là trong một phút nào đó lại không thể đi thêm được bước nào nữa, do cảm thấy đau nhói ở vùng bẹn do sức ép của bàng bụng v.v., nên tôi lại phải nằm co quắp. Hôm nay, do nằm bất động tôi lại cảm thấy dễ chịu hơn, nhưng trong 13 ngày nữa, tức là đến ngày 7 tháng Chín, liệu tôi có bình phục đến mức có thể lại lên đường hay không, thì đó còn là vấn đề. Thôi, đến lúc đó sẽ hay.

Không nhận được tin tức gì thêm của Lu-i-da. Song Đi-txơ viết thư cho tôi biết rằng phần thứ hai của số tiền nhuận bút của cuốn "Tình cảnh"^{1*} là 500 mác, anh ta đã trả cho Vích-tơ^{2*} theo nguyện vọng của anh, điều này làm tôi rất phấn khởi. Vào đầu tháng Chín, tờ "Neue Zeit" lại đăng tác phẩm của tôi^{3*} và

1* – lần xuất bản bằng tiếng Đức lần thứ hai tác phẩm của Ph. Ăng-ghen "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh".

2* – Át-le.

3* Ph.Ăng-ghen. Lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Anh tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

nhuận bút sẽ trả cho Vích-to, vì tôi uỷ nhiệm cho Đi-tơ trả cho Vích-to *toàn bộ* số tiền mà anh ta phải trả cho tôi. Mùa đông này tôi *phải* hoàn thành tập III của bộ "Tư bản", và khi nào trái núi ấy trút khỏi vai tôi, tôi lại nhận được nhiều nhuận bút hơn.

Anh nói hoàn toàn đúng: nếu như chính phủ giải tán quốc hội theo yêu cầu của bọn quân phiệt vì lý do dự luật binh dịch hai năm bị phủ quyết, thì quả thực làm như vậy là điên rồ. Tuy nhiên, không loại trừ khả năng là một cái gì tương tự có thể xảy ra, nếu như chúng ta lưu ý đến những nhân tố hiện "đang có ảnh hưởng" ở đế quốc Đức.

Nước Nga hiện nay không thể đánh nhau ở châu Âu, bằng chứng là nó đã tung lực lượng của mình về phía bên kia của bàn cờ – Trung Á³⁹². Về phía nước Nga, điều đó hoàn toàn ngu ngốc. Điều đó không dọa nạt được người Anh mà làm họ tức giận, làm cho ngài Glát-xtôn mất đi cơ hội biểu hiện cảm tình của mình đối với người Nga. Glát-xtôn có thể hy sinh Công-xtăng-ti-nô-plơ, nhưng dù thế nào cũng không thể cho phép đe dọa Ấn Độ.

Ở trên đảo Oai-tơ, tôi thấy vô cùng phiền muộn khi nghĩ rằng hiện nay anh phải một mình tiến hành chuyến du lịch mà lẽ ra tôi phải tham gia. Hơn nữa, Lu-i-da cho rằng tôi chỉ giả vờ ốm! Tôi ngàn lần muốn đích thân đi đến Lun-xơ, hơn là gửi lá thư này đến đó. Hôm nay là ngày thứ mười lăm tôi buộc phải sống ở đây, hết như trong tù, ở trong một ngôi nhà nhỏ có vườn hoa cỏn con. Trong bốn ngày, cả thấy ba lần tôi ra phố, mỗi lần tôi đi được 300 bước, mà kết quả là lại bị cầm cố ở trong nhà và vườn. Hôm nay có cuộc triển lãm hoa ở bến cảng, ngày mai có đua thuyền. Gia đình nhà Pum-pxơ ra đó, còn tôi phải vật vờ ở nhà – khỏi cần phải nói, điều đó thú vị làm sao! Điều duy nhất

mà tôi thực sự hài lòng, đó là việc đó không xảy ra giữa đường – nếu không thì còn tồi tệ hơn nhiều!

Thôi, xin gửi lời thăm Vích-to, vợ^{1*} con anh ấy, cũng như mẹ Phù thủy, mẹ ấy chắc vào lúc này đã viết thư cho tôi rồi, và xin hãy nói với tất cả mọi người rằng tôi lấy làm tiếc rằng không thể ở bên các vị. Nhưng năm sau, nếu tôi còn sống, thì tôi nhất định sẽ đến đó.

Ph. Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

199

GỬI VÍCH-TO ÁT-LE Ở LUN-XƠ

Rai-đơ, 30 tháng Tám 1892

Vích-to thân mến!

Hôm qua tôi không thể trả lời tất cả các điểm trong thư anh, một phần vì hết giấy, một phần vì đã đến giờ ăn trưa, 2 giờ, còn vào lúc 3 giờ thì ở đây chuyến thư đã đi. Nhưng vì trong

1* – Em-ma Át-le.

bưu thiếp của mình, người đàn bà sinh sống ở khu Ô-béc-đơ-bling^{1*} đã khẩn khoản yêu cầu tôi viết thư, nên hôm nay tôi mới có thể viết cho anh phần thư còn lại.

Điều mà anh nói về sách lược³⁹³ là hoàn toàn đúng. Nhưng đáng tiếc rằng nhiều người, để tiện việc và để khỏi đau đầu suy nghĩ, đã muốn vĩnh viễn sử dụng một sách lược chỉ thích hợp với một thời kỳ nhất định. Thực ra sách lược không phải chúng ta bịa đặt ra, mà xuất phát từ những điều kiện đang biến đổi để định ra nó; trong tình hình hiện nay của chúng ta, nhiều khi chúng ta buộc phải dùng sách lược mà kẻ thù áp đặt cho chúng ta.

Anh cũng đúng về vấn đề phái độc lập¹⁹³. Tôi còn nhớ những năm mà tôi còn chính thức trao đổi thư từ với Líp-nếch, tôi buộc phải thường xuyên đấu tranh với lễ thói tiểu thị dân cố hữu của người Đức, biểu hiện trên tất cả mọi mặt. Nhìn chung, ở đế quốc Đức chúng ta đã khắc phục được lễ thói ấy, nhưng còn cái đám tiểu thị dân hợp thành đảng đoàn và thường xuyên bổ sung vào đó, là đám người nào vậy! Đảng công nhân sẽ phải lựa chọn hoặc là công nhân, những người này bị sai thải ngay và sau đó dễ sa đọa do được đảng nuôi dưỡng, hoặc là đám tiểu thị dân, bọn này tự nuôi sống được, nhưng lại làm nhục đảng. Đối với bọn này, phái độc lập là của bất được thực sự.

Anh viết về sự phát triển nhanh chóng của công nghiệp ở Áo và ở Hung-ga-ri làm tôi cực kỳ phấn khởi. Đó là nền tảng vững chắc duy nhất cho thành công của phong trào chúng ta. Đồng thời đó là khía cạnh tốt duy nhất của chế độ thuế quan bảo hộ, chỉ ít là đối với phần lớn các nước trên lục địa Mỹ. Nền công

1* – L. Cau-xky.

ng nghiệp lớn, các nhà tư bản lớn và quần chúng vô sản đông đảo đang được tạo ra một cách nhân tạo, sự tập trung tư bản đang được đẩy nhanh, các tầng lớp trung gian đang bị diệt vong. Nói thực ra thì ở Đức chế độ thuế quan bảo hộ là thừa, vì nó được thi hành đúng vào lúc nước Đức đã củng cố được địa vị của mình trên thị trường thế giới, và nó cản trở tiến trình ấy; nhưng nó đã san bằng được nhiều lỗ hổng trong nền công nghiệp Đức, nếu không những lỗ hổng này còn tồn tại lâu dài; nếu như nước Đức sẽ buộc phải hy sinh chế độ thuế quan bảo hộ vì địa vị của nó trên thị trường thế giới thì sức cạnh tranh của nó khác hẳn từ trước tới nay. Ở Đức cũng như ở Mỹ, chế độ thuế quan bảo hộ hiện nay chỉ còn là một trở ngại, vì nó làm cho những nước này không chiếm được vị trí đáng có của chúng trên thị trường thế giới. Cho nên nó sẽ nhanh chóng bị phế bỏ ở Mỹ, còn Đức sẽ phải noi gương ấy.

Nhưng với việc phát triển nền công nghiệp nước mình, là các anh đã giúp đỡ nước Anh; bá quyền của nó trên thị trường thế giới bị xóa bỏ hoàn toàn càng nhanh bao nhiêu thì công nhân ở đây càng lên nắm chính quyền nhanh bấy nhiêu. Cuộc cạnh tranh của lục địa và Mỹ (cũng như Ấn Độ) rút cục đã gây ra cuộc khủng hoảng ở Lan-kê-sia, và hậu quả đầu tiên của nó là sự biến chuyển đột nhiên của công nhân thành những người ủng hộ yêu sách ngày làm tám giờ.

Hành động chung cùng với người Séc là cần thiết cả về mặt chính trị. Họ ở trung tâm của nước Đức, chúng ta gắn bó với họ cũng như họ gắn với chúng ta, và chúng ta cực kỳ quan tâm làm thế nào để ở đó không nảy sinh ra những cái nôi của chủ nghĩa Séc trẻ – Nga – đại Xla-vơ. Thực ra, rút cục cũng có thể tiêu diệt được nó, song cái gì tốt hơn thì vẫn tốt hơn. Vì, về mặt tự trị dân tộc trên *lãnh thổ Séc*, người Séc có thể nhận

ở chúng ta tất cả những gì họ mong muốn và họ cần có, nên tình hình đó không thành ra một mối nguy nào cả. (Như anh thấy, tôi xem xét vấn đề ấy mà không tính đến sự ly khai tạm thời về chính trị với nước Đức).

Tuần sau tôi sẽ trở về Luân Đôn, tuy hôm nay tôi thấy khá hơn, song xem ra vẫn không thể thực hiện được chuyến đi Béc-lin.

Gửi lời chào đến toàn ban biên tập^{1*}.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Victor Adlers Aufsätze, Reden und Briefe", Erstes Heft "Victor Adler und Friedrich Engels", Wien, 1922

*In theo bản in trong cuốn sách
Nguyên văn là tiếng Đức*

200

GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Rai-đơ, 4 tháng Chính 1892

Nam tước thân mến!

Ê-đe muốn biết khi nào tôi trở về Luân Đôn, nhưng lẽ ra ghi địa chỉ, thì anh ta chỉ báo tin đã từ Kin-xbéc-gơ đi Xuy-rích, lại không nói rõ thời hạn ở đó, mà ở xa như thế thì không thể trao đổi thư từ được. Nghĩ rằng anh thạo tin hơn, nên tôi yêu cầu

1* – của báo "Arbeiter Zeitung".

anh báo cho anh ta biết ngày kia, tức vào ngày 6, tôi sẽ trở về Luân Đôn³⁶⁵.

Tôi đi lại vẫn còn khó khăn, nên tuyệt đối loại trừ mọi chuyến đi, và ở Luân Đôn xem ra tôi phải nằm dài trên đi văng khoảng hai tuần nữa. Song, nhìn chung không có gì nghiêm trọng cả.

Bài của Doóc-gơ viết về Hôm-xtết³⁹⁴ đương nhiên phải đăng đầu tiên. Về tác phẩm của mình, tôi hoàn toàn không vội vàng gì trong việc in ấn, miễn là bản tiếng Đức ra mắt đại để đồng thời với bản tiếng Anh hoặc muộn hơn *chút ít*. Về bản tiếng Anh thì đương nhiên là đã hai tháng nay tôi không được tin tức gì cả.

Nếu như anh có mặt ở đây trong thời gian bầu cử vừa qua³³⁹, thì anh sẽ nhận xét khác về các phần tử pha-biêng²⁰. Trong sách lược của chúng ta có một điểm không thay đổi đối với tất cả các nước đã đạt tới trình độ phát triển hiện đại ở thời đại chúng ta: đưa công nhân tới chỗ thành lập đảng độc lập của mình, đối lập với tất cả các đảng tư sản. Trong cuộc bầu cử vừa qua, công nhân Anh lần đầu tiên đi một bước có tính chất quyết định theo hướng đó, tuy rằng thực ra còn theo bản năng và do tiến trình của sự kiện thúc đẩy; bước đi ấy đạt được những thành tựu đáng ngạc nhiên và góp phần nâng cao ý thức của công nhân hơn bất cứ sự kiện nào trong 20 năm qua. Còn các phần tử pha-biêng – không phải người nào đó trong số họ, mà là toàn thể Hội pha-biêng, – đã làm gì? Họ tuyên truyền và thực hiện việc *sát nhập công nhân vào đảng tự do*, và đã xảy ra đúng cái điều mà người ta chờ đợi: đảng tự do dành cho họ bốn khu vực bầu cử mà tại đó người ta không thể nào thắng lợi được, và các ứng cử viên của phái pha-biêng đã thất bại thảm hại. Nhà văn khác đời, ông Sâu – với tư cách là nhà văn thì rất có tài và sắc sảo, nhưng với tư cách là nhà kinh tế học và nhà chính trị thì tuyệt nhiên không có giá trị gì, tuy ông ta ngay thẳng và không mưu

cầu danh lợi, – đã viết thư cho Bê-ben: ông ta nói rằng nếu như họ không thực hiện chính sách áp đặt cho đảng tự do các ứng cử viên của mình, thì đã chẳng được gì ngoài thất bại và sự nhục nhã (tuồng như thể thất bại thường không vinh quang hơn thắng lợi); nhưng hiện nay họ đã thực hiện chính sách ấy của mình, và nhận được cả hai thứ.

Thực chất của toàn bộ vấn đề là ở đó. Trong khi công nhân lần đầu tiên hành động độc lập, thì Hội pha-biêng khuyên bảo họ tiếp tục đi theo đuôi đảng tự do. Điều đó phải nói công khai với những người xã hội chủ nghĩa trên lục địa, lẽ tị đi có nghĩa là đồng mưu. Cho nên tôi rất phiền lòng về chỗ phân kết thúc của bài viết của vợ chồng Ê-vơ-linh đã không được đăng³⁷². Đấy hoàn toàn không phải là những suy nghĩ muộn mằn post festum^{1*} mà chỉ là sự bỏ sót do vội vàng gửi bài đi. Bài báo sẽ không hoàn chỉnh do không có phần nhận xét về lập trường của hai tổ chức xã hội chủ nghĩa^{2*} đối với cuộc bầu cử – bạn đọc của tờ "Neue Zeit" có quyền biết điều đó.

Hình như chính tôi đã viết cho anh, trong bức thư vừa qua, rằng các thành viên của Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹ và của Hội pha-biêng ở tỉnh lẻ tốt hơn thành viên trong ban lãnh đạo. Nhưng điều đó cũng vô bổ, chừng nào mà lập trường của ban lãnh đạo còn quyết định lập trường của toàn bộ tổ chức. Trong tất cả những anh chàng ưu tú ấy, tôi không quen biết ai ngoài Ban-ne. Lạ thay, Ban-ne đã không đến nhà tôi từ khi tham gia Hội pha-biêng. Tôi đoán rằng ác cảm đối với Liên đoàn dân chủ - xã hội và nhu cầu đứng trong một tổ chức nào đó, mà có thể

1* – nghĩa đen: sau ngày lễ, ở đây nghĩa là: sau khi sự việc đã diễn ra.

2* – Hội pha-biêng và Liên đoàn dân chủ - xã hội.

là những ảo tưởng gì đó, đã đẩy anh ta đến bước ấy. Nhưng con én đó không làm nên mùa xuân.

Anh nghĩ rằng Hội pha-biêng còn là một cái gì đó chưa định hình. Trái lại, những con người ấy *quá ư* định hình. Đó là bè lũ các "nhà xã hội chủ nghĩa" tư sản đủ mọi màu sắc, từ bọn mưu cầu danh lợi đến các nhà xã hội chủ nghĩa xét theo tình cảm và các nhà từ thiện, họ liên hiệp với nhau chỉ vì sợ hãi sự thống trị của công nhân đang đe dọa, và họ sẵn sàng làm tất thảy để phòng ngừa mối nguy ấy, bảo đảm *cho mình*, cho "những người có học vấn"^{1*}, quyền lãnh đạo. Nếu như trong tình hình đó họ để cho một số công nhân tham gia cơ quan lãnh đạo của mình thì chỉ là để cho những công nhân ấy ở trong đó đóng vai trò của thiểu số vĩnh viễn bất lực, theo kiểu anh công nhân An-be vào năm 1848, nên không ai được để cho cách làm đó mê hoặc.

Thủ đoạn mà Hội pha-biêng sử dụng tuyệt nhiên không khác tí gì với chính sách của các nghị sĩ đã bị mua chuộc: tiền tài, mưu mô, danh vị. Thuần túy theo kiểu Anh: việc mỗi chính đảng (chỉ công nhân mới khác mà thôi!) bằng cách này hay cách khác trả công cho những người đại diện của mình hoặc ban thưởng cho họ các chức vị, được xem là điều hoàn toàn tự nhiên. Những con người ấy đã bị ngập sâu vào những mưu mô của đảng tự do, nhận các chức vị trong đảng tự do, chẳng hạn như nhân vật Xít-nây Ve-bơ, ông này nói chung là một nhà hoạt động chính trị điển hình Anh. Những con người ấy thực hiện tất cả những gì mà chúng ta cần cảnh báo cho công nhân phòng ngừa.

Tuy thế, tôi vẫn không đòi hỏi anh coi họ là kẻ thù. Nhưng, theo cách nhìn của tôi, anh cũng như bất cứ ai khác đều không nên bênh vực họ tránh khỏi sự phê phán. Việc xóa bỏ những chỗ

1* Trong nguyên bản là tiếng địa phương Béc-lin: "Jebiedeten".

nói về những con người ấy trong bài của vợ chồng Ê-vơ-linh, chính được xem là như thế. Nhưng nếu như anh muốn vợ chồng Ê-vơ-linh cung cấp cho anh bài viết về lịch sử và lập trường của các tổ chức xã hội chủ nghĩa ở Anh, thì anh chỉ cần lên tiếng là tôi sẽ đề nghị với họ việc ấy.

Bài của anh viết về Phôn-ma-rơ^{1*} làm cho tôi rất thích thú. Nó giảng cho ông ta một đòn mạnh hơn tất cả những lời chửi rủa trên tờ "Vorwärts"³⁶⁶. Không nên để lâu hơn nữa mà không phê phán những sự đe dọa không bao giờ ngớt về việc khai trừ ra khỏi đảng. Đó là tiếng vọng hiện nay hoàn toàn không hợp thời của thời kỳ độc tài, khi còn thi hành đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰. Hiện nay cần cho các phần tử thối nát thời gian để mục rữa đến mức chúng hầu như tự mình sụp đổ. Trong một đảng mà có hàng triệu người đi theo, thì kỷ luật khác hẳn với kỷ luật ở trong một bè phái chỉ đếm được mấy trăm người. Xem ra anh chỉ có thể nói nhiều hơn về việc "bản thân chủ nghĩa xã hội nhà nước" trong thực tiễn – và chính là ở cái nước duy nhất mà nó có khả năng xuất hiện trên thực tế, tức là ở nước Phổ (điều mà anh trình bày rất hay) – bằng cách nào mà nó *không tránh khỏi* biến thành những biện pháp có tính chất thuế khoá.

Sự phê phán Pru-đông trong bài của Ê-đê³⁷⁷ cũng rất hay, tôi đặc biệt hài lòng thấy rằng anh ta lại giống như trước đây.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* C.Cau-xky. "Phôn-ma-rơ và chủ nghĩa xã hội nhà nước"

201 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Rai-dơ, 5 tháng Chính 1892

Nam tước thân mến!

Hôm kia tôi quên không trả lời câu hỏi của anh về Bon-ni-ê³⁹⁵. Mong anh hãy đọc trên tờ "Socialiste" những bài điểm tình hình ở Anh và Đức ký tên "B" và "Béc-na-rơ", là bản thân anh có thể xác định ông ta có thể có ích cho anh đến chừng mực nào. Bon-ni-ê là người hết sức ngay thẳng, nhưng trình độ học vấn mà ông ta tiếp thu ở Đức đã tác hại chút ít đến cái chất Pháp trong người ông ta; tôi đã nhiều lần nhận thấy hiện tượng ấy ở những đồng bào của ông ta. Ông ta sống trong thế giới sách vở, cho nên ông ta khó lòng so sánh một cách vô tư những sự thật của phong trào sống động. Trong khi đó, ông ta lại ở Ốc-xphốt, hoàn toàn xa rời mọi phong trào, thêm vào đó lại tin tưởng vững chắc vào Ghết. Ảo tưởng và đầu óc lạc quan của Ghết cũng như của Líp-nếch về nhiều phương diện, rất quý giá đối với bản thân phong trào; cả hai người này chưa bao giờ bi quan thất vọng, nhưng những phẩm chất ấy không hoàn toàn thích hợp đối với việc đánh giá các sự kiện hiện nay. Tuy nhiên, nhờ trí tuệ bẩm sinh của mình, Bon-ni-ê có thể sửa mình dần dần, nhưng từ lâu tôi không được thấy các bài viết của ông ta. Nếu như tất cả những người khác đều gánh vác quá nặng công việc trong tờ nhật báo, thì đối với anh xem ra không có lối thoát nào khác, – đương nhiên, với điều kiện là Bon-ni-ê cũng không quá bận việc ở đó.

Pum-pxơ và Péc-xi gửi lời hỏi thăm anh.

Ph. Ă. của anh

Ngày mai tôi sẽ trở về Luân Đôn³⁶⁵.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

202

GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VƠ

Rai-dơ, 5 tháng Chính 1892

Cu-ghen-man thân mến!

Chuyến đi về Đức năm nay của tôi sẽ không thực hiện được, tôi không thể đi lại và phải nằm bất động ít ra là thêm hai tuần nữa trước khi có thể hoạt động ít nhiều. Dù sao, ngày mai tôi cũng trở về Luân Đôn. Sang năm tôi vẫn dự định lại làm một chuyến du lịch quan sát ở tổ quốc, song chỉ không biết rằng trong chuyến đi ấy tôi có cơ hội đến Han-nô-vơ hay không; điều này, tôi không thể hứa được khi mà phía trước còn nhiều thời gian, hơn nữa, mùa hè này tôi đã thấy kế hoạch ấy tan vỡ nhanh chóng như thế nào: thực ra năm nay tôi đã mất đi một chuyến du lịch lớn và thú vị, và ai mà biết được sang năm chúng ta còn sống hay không. Có một điều anh có thể tin tưởng là việc giao du với "các đại quý tộc Pô-mê-ra-ni"³⁹⁶ thì tôi dành cho người khác. Người cuối cùng trong số họ mà tôi gặp là cái người được gọi là nam tước Grum-bơ-cốp, một con người hoàn toàn sa

đọa, khoảng sáu tháng trước đây, với tư cách là kẻ ăn mày chuyên nghiệp, hấn định mọi tiền của tôi, nhưng chính bản thân hấn bị đuổi đi. Đối với tôi, thế là đủ rồi. Gửi lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen của anh

Xin chuyển bức thư gửi kèm theo đây cho Din-ghê.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

203

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 11 tháng Chính 1892

Lau-ra thân mến!

Tôi ở lại đây từ thứ ba tuần trước^{1*}, vẫn bị giam chân ở nhà, nhưng đang bình phục. Tôi chờ Lu-i-da trở về vào thứ tư. Bê-ben đưa bà ấy từ Viên về Béc-lin, hiện nay bà ấy còn ở đó.

Cảm ơn những tin tức về tờ báo³⁹⁷. Vì Lu-xơ đã rút lui, tôi cho rằng hợp đồng cũ đã hết hiệu lực đối với cả những người khác có ký tên vào nó, trừ phi nó được họ đặc biệt ký kết lại. Tôi nghĩ rằng cùng rút lui với Lu-xơ còn có bạn của anh ta là Vi-nô (tôi không biết người này). Dù sao thì tình hình cũng cho

1* – 6 tháng Chính.

thấy hình như đang ấp ủ một sự phối hợp mới – chúng ta hy vọng rằng nó sẽ thành công và là sự phối hợp cuối cùng của loại phối hợp này.

Ở đây, chỗ chúng tôi, đã xảy ra một sự kiện rất quan trọng có liên quan đến *tất cả* các đảng xã hội chủ nghĩa trên lục địa. Như cháu sẽ thấy được qua bản báo cáo gửi kèm theo đây, đại hội các công liên³⁷⁵, sau khi thảo luận, đã bác bỏ lời mời tham dự Đại hội Xuy-rích³⁷⁶ và quyết định "*lập tức*" triệu tập đại hội của riêng mình bàn về vấn đề ngày làm tám giờ, – mà cũng là đại hội quốc tế! Tình hình đó đòi hỏi chúng ta phải hành động và, tùy theo khả năng, cần có những *hành động nhất trí của toàn lục địa*.

Công nhân Anh bị truyền nhiễm tinh thần thỏa hiệp kiểu nghị viện xấu xa đến mức họ không thể tiến một bước mà đồng thời không lùi $\frac{3}{4}$ hoặc $\frac{7}{8}$ bước. Lòng nhiệt tình đối với yêu sách

ngày làm tám giờ đột nhiên bùng tỉnh (như cháu đã biết, chính những người ba năm trước đây cho rằng chế độ ngày làm tám giờ là không thể có được, thì hiện nay lại kêu to hơn tất cả mọi người về yêu sách này) đến mức hiện nay khẩu hiệu chiến đấu ấy hầu như mang tính chất phản động. Nó phải trở thành thứ linh đơn tiêu trừ bách bệnh, là điều duy nhất cần phải được nghĩ tới. Do hân hoan phấn khởi vì trong một thời gian ngắn như vậy mà giành được đa số khả quan và bất ngờ đến thế, nên đông đảo những người ủng hộ yêu sách ngày làm tám giờ hiện nay, để lấy lòng những thành viên công liên "cũ" đã quay về, lại sẵn sàng hy sinh tất cả những gì đi xa hơn thế. Việc giết hại như thế những hài nhi xã hội chủ nghĩa sỏ dĩ được chấp nhận dễ dàng như vậy là vì những phần tử "mới"³⁵⁵ còn rời rạc, không có một tổ chức chung, người nọ không biết người kia và cho đến nay còn chưa đưa ra được những người được sự tín nhiệm rộng khắp.

Như cháu đã biết, ở đây, ở nước Anh, điều đó chỉ đạt được bằng điều mà Ru-gơ gọi là sức mạnh của hiện tượng lặp lại, nghĩa là tự trình diện trước công chúng thường xuyên trong vòng nhiều năm, mà Síp-tơn, Cri-mơ, Hao-oen v.v. là *teste*^{1*}.

Dù sao thì đây vẫn là sự thật. Đại hội các công liên, sau khi thảo luận, với 189 phiếu thuận, 97 phiếu chống, tức là khoảng 2 so với 1, đã tự đặt mình ra ngoài phong trào công nhân toàn thế giới và quyết định hành động đơn độc. Lời mời của chúng ta bị quẳng lại trước mặt chúng ta với tất cả sự khinh miệt có thể có. Thậm chí người ta không uỷ nhiệm cho Ủy ban nghị viện³⁹⁸ trả lời một cách lịch thiệp. Thậm chí người ta không đưa ra lời đề nghị chính thức nào về lời mời. Người ta đưa ra một phản đề nghị, rồi sau đó lời mời được nhét vào với tính cách tu chính án, nếu không thì người ta hoàn toàn không biết đến lời mời đó. Qua bản báo cáo đầy đủ mà tôi sẽ gửi cho cháu, cháu sẽ thấy Uy-li-am Toóc-nơ đã vất vả như thế nào để *đạt được việc chỉ ít là đưa đề nghị ấy ra đại hội xem xét!* Quả là một sự sỉ nhục thực sự.

Bây giờ phải ứng xử như thế nào? Điều này cần thảo luận nghiêm chỉnh, trước hết là người Pháp, vì đại hội Mác-xây³⁸⁹ của họ được triệu tập trước đại hội Béc-lin (ngày 16 tháng Mười)³⁹⁹. Nếu như chúng ta trả đũa sự sỉ nhục đó đúng như nó đáng được trả đũa, thì phái Khả năng³¹ và phái Blăng-ki – là *những người đương nhiên sẽ tham gia đại hội do các công liên triệu tập* – sẽ lợi dụng việc ấy. Mặt khác, nếu như phái khả năng và phái Blăng-ki đi dự hội nghị và là những người tham dự *duy nhất* trong số tất cả những người xã hội chủ nghĩa trên lục địa, thì càng tốt cho chúng ta. Do đó, tôi cho rằng điều cực kỳ quan

1* – bằng chứng về điều đó.

trọng là làm sao để các bạn người Pháp của chúng ta phải *lập tức thỏa thuận với Bê-ben và Ủy ban chấp hành Đức về đường lối hành động chung*. Nếu như Đức và Pháp sẽ hành động chung thì Tây Ban Nha, Áo, I-ta-li-a, Thụy Sĩ và chắc là Bỉ cũng nối gót theo họ, còn Đô-mê-la^{1*} có thể đi, nếu ông ta muốn.

Hiện giờ – tôi còn chưa biết cảm tưởng cá nhân của Ét-ốt - (anh ta đã có mặt ở đó) – ý kiến của tôi là:

1) Pháp và Đức phải tuyên bố ở Mác-xây và Béc-lin ý định của mình là hoàn toàn không đếm xỉa gì đến đại hội giả hiệu ấy.

2) Họ phải nêu rõ điểm đó trong nghị quyết được viết với một giọng kiên quyết nhưng bình tĩnh, mà không thù địch. Điều đáng mong muốn là nghị quyết ấy phải cùng một nội dung như nhau đối với hai nước và có thể trở thành tấm gương cho các dân tộc khác. Nghị quyết ấy phải tạo cho các đại hội công liên sau này, cũng như ngay bây giờ cho các công liên cá biệt, có cơ hội quay về với cộng đồng. Đương nhiên, họ sẽ làm như vậy; tôi tin rằng trong mấy ngày nữa, nhiều người sẽ hối hận về việc bỏ phiếu tán thành của mình.

3) Nếu như tâm lý *ôn hòa* thắng thế và quyết định tham dự đại hội ấy của Anh để duy trì không khí hòa bình được thông qua, thì mỗi nước phải cử *một* đại biểu, chứ không nhiều hơn, *Xét về những lý do hình thức* thì đại biểu này phải được bầu ra và được sự uỷ nhiệm của *đại hội công đoàn* hoặc của các *ủy ban chấp hành của nó* và phải là một công nhân bona fide^{2*}, nếu

1* – Niu-ven-hây.

2* – đích thực, thật sự.

không *anh ta sẽ không được công nhận*. Mỗi đại biểu ấy đều phải đưa ra lời kháng nghị kiên quyết.

Ngày mai tôi sẽ viết thư cho Bê-ben về vấn đề này^{1*}. Trong khi đó xin cho tôi biết người của các cháu ở *đâu* và có thể làm gì để đi đến thỏa thuận với người Đức.

Tôi gửi kèm theo đây mẫu bản tin về nước Pháp hiện được đăng trên tờ "Vorwärts". Dĩ nhiên Líp-nếch sẽ bào chữa cho mình rằng nếu người của chúng ta không gửi bản tin thì ông ta phải kiếm nó ở nơi nào có thể kiếm được.

Nếu khi thư này chưa gửi đi mà tôi nghe được tin tức gì thêm từ chỗ Ét-ốt thì tôi sẽ viết thêm.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ă.

Một hay hai ngày nữa, tôi sẽ gửi cho cháu hai cuốn sách của tôi^{2*}.

Tôi gửi cho cháu tờ báo Xcôt-len.

Công bố lần đầu trong tạp chí "Labour Monthly", số 10, 1955

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* Xem thư sau.

2* – bản in bằng tiếng Anh cuốn sách của Ph.Ăng-ghe-n "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học"; bản in mới bằng tiếng Đức tác phẩm "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh".

204

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN
Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 11 tháng Chín 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Như vậy là anh muốn giữ mụ Phù thủy ở chỗ anh một ngày nữa, hiển nhiên là để dạy bảo bà ấy phải nắm chặt Tướng quân như thế nào trong vấn đề uống rượu và những tội lỗi khác; đồng thời anh còn xúi bẩy tôi theo dõi chặt chẽ bà ta. Xin đừng nghĩ rằng tôi không biết tổng anh rồi. Anh muốn chúng tôi cãi cọ nhau, có trời mà biết được do những động cơ quỷ quyệt nào, nhưng hãy đợi đấy, bạn thân yêu của tôi, sự việc không giản đơn như thế đâu. Để trả đũa, tôi trút lên đầu anh nhiều công việc đến mức anh không yên thân, mà ngay bây giờ tôi sẽ khởi sự như thế.

Đại hội các công liên ở Gla-xgô³⁷⁵ tuyên chiến với chúng ta, những người xã hội chủ nghĩa ở lục địa. Về phía những người lãnh đạo công liên cũ – đó là một quỷ kế, về phía những người lãnh đạo các công liên mới³⁵⁵ – thì đó là sự ngu xuẩn. Sự thiếu lòng tự tin, sự thiếu tin tưởng lẫn nhau và sự thiếu tin tưởng vào sự cần thiết tự tổ chức *thành chính đảng*, – những cái đó đều bộc lộ ở đại hội, trong khi các công liên cũ hành động nhất trí hàng chục năm nay. Khi những người ấy nhận ra điều họ đã làm thì đa số trong số họ sẽ hối hận về việc đó.

Vậy là: Ủy ban Xuy-rích gửi Ủy ban nghị viện³⁹⁸ một bức thư để gửi cho *đại hội*, cùng với lời mời đến Xuy-rích vào năm 1893;

bức thư mời do Tút-xi viết^{1*}. Ủy ban nghị viện mưu toan giấu bức thư đó đi. Uy-li-am Toóc-nơ đã uống công đòi thông báo về việc ấy và đọc bức thư. Một sự từ chối dứt khoát: đại hội phải trao cho Ủy ban nghị viện quyền quyết định xem những tài liệu nào nó sẽ công bố tại đại hội! Cuối cùng Méc-kin (Li-vóc-pun) đưa ra đề nghị: đại hội các công liên phải triệu tập, vào ngày 1 tháng Năm 1893 *đại hội quốc tế* để thông qua nghị quyết và chuẩn bị bộ luật quốc tế đối với vấn đề ngày làm tám giờ. – Pác-nen đã từng ở Pa-ri^{2*} thì phản đối: cần cử đại biểu dự Đại hội Xuy-rích và giải quyết vấn đề ở đó. Thế là nổ ra cuộc tranh luận kịch liệt, vả lại, "những người cũ" hỏi rằng tại sao đi Xuy-rích, phải chăng định phụ họa với kế hoạch điên rồ (hoang đường) của những người xã hội chủ nghĩa ở lục địa v.v.. – Người ta lại yêu cầu đọc bức thư Xuy-rích và cuối cùng họ đã quyết định đọc. Vậy là ngay trước khi bỏ phiếu, rút cục thư mời của Đại hội Xuy-rích đã được đọc lên gây ra vụ tai tiếng và liền sau đó đề nghị của Méc-kin về việc triệu tập đại hội (nhưng triệu tập *ngay*, chứ không phải vào ngày 1 tháng Năm 1893) đã được thông qua với 189 phiếu thuận, 97 phiếu chống; do đó, thư mời của Đại hội Xuy-rích không những bị bác bỏ, mà còn bị vứt đi một cách khinh rẻ xuống gầm bàn. Tuy vậy, giai cấp vô sản "được tổ chức tồi" trên lục địa lại được ban ân cho phép đến dự đại hội ở Anh để các lãnh tụ chân chính của phong trào đòi ngày làm tám giờ – chính là những kẻ hôm qua còn đấu tranh một mất một còn với phong trào ấy – giáo dục, kèm cặp và tổ chức họ. Qua bản tin tỉ mỉ trên một tờ nhật báo Xcốt-len mà hể nhận được là tôi gửi cho anh ngay, anh sẽ thấy các công liên cũ hạ nhục chúng

1* Xem tập này, các tr.561 và 564.

2* Tức là dự Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1889 ở Pa-ri.

ta theo ý thích của họ; còn các công liên mới lại xử sự như lũ học trò.

Tạm thời tôi gửi kèm theo đây bản tường thuật duy nhất mà tôi có.

Song, không nên nhìn sự việc một cách bi quan. Tuy niềm hân hoan quá đáng vì thấy công liên cũ chuyển sang yêu sách đòi quy định bằng pháp luật ngày làm tám giờ, công liên mới đã sa vào cạm bẫy trên vấn đề này. Chắc là đa số sẽ hối hận về việc ấy, và số còn lại cũng sẽ làm như vậy một khi họ nhận thức được cái mà họ đã làm. Theo tôi thì các đồng chí trên lục địa phải giải thích cho họ điều đó, và nếu như họ hành động nhất trí thì sự việc sẽ chuyển biến xấu đối với các công liên "cũ".

1) Pháp và Đức phải hành động nhất trí. Bây giờ các nước còn lại sẽ theo gót họ. Vì vậy, hôm nay tôi đã thông qua Lau-ra đề nghị người Pháp liên lạc với các anh để các đại hội của các anh ở Mác-xây³⁸⁹ và Béc-lin³⁹⁹ thông qua được nghị quyết nhất trí^{1*} *cao độ trên chừng mực có thể được, thậm chí xét về mặt văn bản*, về vấn đề này. Theo tôi phán đoán, hiện nay (tôi còn chưa gặp Ê-vơ-linh đã từng dự đại hội ở Gla-xgô và còn chưa thảo luận với ai về việc này) thì tốt hơn hết là các anh *dứt khoát* bác bỏ, với giọng kiên quyết nhưng bình tĩnh và không thù địch, đề án mới ra lò về triệu tập đại hội bàn về ngày làm tám giờ và các anh lại đề nghị với các công liên riêng biệt, cử đại biểu của mình dự đại hội ở Xuy-rích. (Ủy ban Xuy-rích cũng phải làm như thế; vả lại, bằng những bản thông tri đặc biệt. Tút-xi sẽ viết thư cho Ủy ban ấy về việc này, nhưng sự thúc đẩy từ phía các anh cũng có lợi).

2) Song, nếu như cần phải đi xa hơn và làm thẹn thùng cho

1* Xem thư trên.

ra trò đám trẻ thơ không biết mình đã làm gì ấy thì bấy giờ người Pháp và người Đức phải cử *mỗi bên một người* đến đây để giải thích tình hình và kháng nghị nghị quyết thông qua ở Gla-xgô. Đây phải là đại biểu của Ủy ban trung ương các *công đoàn* và là một *công nhân bona fide*^{1*}, hiện nay hoặc trước đây, *nếu không anh ta sẽ không được thừa nhận*.

Nếu Mác-xây và Béc-lin hành động thống nhất thì Áo, Tây Ban Nha và I-ta-li-a sẽ theo gót họ. Có thể bảo đảm về Thụy Sĩ: nước này đã bị đả kích trực tiếp; có thể là Bỉ cũng như Xcăng-di-na-vơ sẽ bước theo sau. Bấy giờ hãy để cho ngài Niu-ven-hây, phái Khả năng³¹ và phái Blăng-ki liên hợp với công liên, như vậy là họ sẽ thực sự đứng ngoài quỹ đạo chính của phong trào châu Âu.

Đó là ý kiến của tôi hôm nay. Hễ được thêm tin tức, tôi lại viết thư cho anh. Đồng thời các anh có thể thảo luận việc này. Dù sao sự kiêu ngạo của các công liên "cũ" và sự nhu nhược của công liên mới cho chúng ta thời cơ tuyệt vời để giải thích cho người Anh quan điểm của mình, và cho họ thấy rằng giai cấp vô sản lục địa có ý thức giác ngộ giai cấp hoàn toàn không muốn đặt mình dưới sự lãnh đạo của những con người coi chế độ lao động làm thuê là chế độ vĩnh cửu và không thể lay chuyển được của thế giới.

Một phong trào hạn hẹp và phiến diện, mang tính chất nghề nghiệp *thuần túy* hiện nay bộc lộ rõ ràng tính chất phản động của nó, đó quả là điều may mắn.

Một chuyện khác: tại hội nghị đại biểu gần đây của Liên đoàn dân chủ – xã hội⁴⁰⁰, một nghị quyết chính thức (nghe nói đã

1* – đích thực, thật sự.

được nhất trí thông qua) đã đề nghị ngài Hai-nơ-man đứng sang một bên và từ nay không tham gia lãnh đạo Liên đoàn dân chủ – xã hội nữa.

Điều chủ yếu đối với tất cả chúng ta là Mác-xây và Béc-lin cần hành động đoàn kết nhất trí; tất cả những cái khác chỉ có ý nghĩa thứ yếu. Nếu như ở hai nơi ấy thông qua các nghị quyết như nhau thì toàn châu Âu hưởng ứng họ, mà sự kiện như vậy sẽ được loan truyền trên toàn bộ báo chí ở đây. Cả các đại hội công đoàn của các anh cũng phải kháng nghị.

Tôi gửi cho anh, theo chuyển bưu kiện này, tờ báo Xcốt-len có đăng bài tường thuật ấy.

Xin gửi lời chào nhiệt thành tới bà I-u-li-a^{1*}, mẹ Phù thủy, anh và tất cả bạn bè.

Ph. Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t. XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

205 GỬI CÔN-RÁT SMÍT Ở XUY-RÍCH

Luân Đôn, 12 tháng Chính 1892

Smít thân mến!

1* – Bê-ben.

Tôi từ Rai-đơ trở về đã được mấy ngày rồi, tại đó tôi buộc lòng phải giam mình ở nhà Pum-pxơ sáu tuần lễ³⁶⁵. Một sự khó ở khá buồn bực, nhưng nhìn chung không đáng kể, đã làm tiêu ma kỳ nghỉ của tôi và phá hoại chuyến đi lục địa của tôi, nếu không vào thời gian đó chắc Ngài đã gặp tôi ở Xuy-rích.

Tôi sốt ruột chờ đợi những bài nghiên cứu thêm của Ngài về tỷ suất lợi nhuận. Phi-re-man đã không gửi cho tôi bài của ông ta^{1*} – liệu có thể kiếm được một bản của số tạp chí ấy không? Nếu như Ngài nói chính xác cho tôi biết đó là số mấy và tên bài viết thì tôi có thể tự đi mua. In riêng phần nói về tỷ suất lợi nhuận mà không chờ các phần khác là tuyệt đối không được; Ngài biết rằng trong tác phẩm của Mác mọi cái đều liên quan đến nhau, nên không thể tách cái gì ra khỏi mối quan hệ qua lại ấy. Và chẳng, nếu tôi khoẻ mạnh và *người ta để cho tôi được yên ổn* thì mùa đông này tôi sẽ hoàn thành tập III^{2*} (nhưng xin đừng nói tí gì với bất cứ ai về việc này, tôi biết rằng ở chỗ tôi thường nảy sinh những sự quấy rầy bất ngờ), – bấy giờ tâm hồn vị giáo sư đáng thương được yên ổn về mặt này, nhưng đồng thời lập tức phải nếm trải sự bất an còn lớn hơn.

Về quan điểm lịch sử của Mác, Ngài hãy tìm bài của tôi^{3*} đăng trong tờ "Neue Zeit" số ra sắp tới. Ở đây, nó đã được xuất bản bằng tiếng Anh.

Về vấn đề tiền tệ và tín dụng thì tuyệt đối không thể sử dụng các tác phẩm của người Đức. Về Cni-xơ thì bản thân Mác đã chế nhạo không thương tiếc ông ta từ nhiều năm trước đây⁴⁰¹. Hai

1* *P.Phi-re-man*. "Phê phán học thuyết giá trị của Mác".

2* – của bộ "Tư bản".

3* *Ph.Ăng-ghen*. Lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Anh tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

tác phẩm có ích nhất của tác giả người Anh là: Tu-cơ. "Nghiên cứu quy luật lưu thông tiền tệ", 1844, và Phu-lác-tơn. "Bàn về việc điều tiết các phương tiện lưu thông", in lần thứ hai, 1845; cả hai tác phẩm này hiện nay chỉ có thể kiếm được ở những người bán sách cũ. Tất cả những điều cần thiết về tiền tệ, với *tính cách là tiền tệ*, đã được nói trong tập I bộ "Tư bản".

Trong tập III đương nhiên nói nhiều về tín dụng và tiền tệ tín dụng: đây chính là phần làm cho tôi vất vả hơn cả.

"Giải thích lịch sử về mặt kinh tế" của Rô-giơ-xơ là cuốn sách bổ ích về nhiều mặt, nhưng xét về mặt lý luận thì cực kỳ hơi hợt. Đương nhiên, ở đó không thể bàn đến một cái gì đó giống với quan điểm của Mác.

Bài của Ngài trên tờ "Neue Zeit"^{1*} làm cho tôi rất phấn khởi; nó dường như viết nhằm vào tình hình ở đây; vì những kẻ ủng hộ Giây-vơn và Men-gơ hết sức hoành hành trong Hội pha-biêng²⁰ ở đây và với thái độ khinh khi vô độ, kiêu căng, xem Mác là đã lỗi thời từ lâu. Nếu như ở đây có tờ tạp chí có thể đăng bài ấy thì, một khi được Ngài cho phép, tôi sẽ giao cho Ê-vơ-linh dịch bài đó với sự hiệu đính của tôi. Nhưng *hiện nay* việc đó vị tất có thể tiến hành được – không có một tạp chí như thế!

Còn về các ngài thuộc phái độc lập¹⁹³ thì tự bản thân các ngài ấy có lỗi về thân phận mình. Nhiều năm nay, đảng đã chịu đựng, với sự nhẫn nại cao độ thực sự, những lời xỉ vả của họ và ngay ở Éc-pha-út¹⁸³ còn cho họ đầy đủ cơ hội để đưa ra cái gì đó chứng minh cho những điều đơm đặt của họ. Nhưng một triệu người không thể chịu đựng mãi mãi sự quấy phá của năm mươi thằng nhóc miệng còn hơi sữa, chúng đòi hỏi cái quyền

1* C.Smít. "Khuyến hướng tâm lý học trong khoa kinh tế chính trị hiện đại".

đưa ra những lời buộc tội thoá mạ mà bản thân không thấy có trách nhiệm đưa ra chứng cứ. Bây giờ họ đã bị tống cổ đi rồi và có thể tỏ rõ tài năng của mình, nhưng ngoài những điều đơm đặt và chửi bới luôn mồm không ngớt, người ta chẳng nghe thấy gì cả. Tất nhiên những kẻ đã từng gọi lên nhiều hy vọng, như: Cam-phơ-mây-ơ, Éc-nơ-xơ, Mui-lơ và những kẻ khác – họ đã làm được gì từ khi được giải phóng khỏi ách áp bức của sự lãnh đạo của đảng? Tờ báo^{1*} của họ hoàn toàn trống tuếch, còn ngoài ra họ chẳng làm gì cả. Nếu như các ngài ấy cho rằng họ có năng lực làm việc gì đó thì tại sao họ không làm? Cuộc luận chiến của tờ "Vorwärts" chống lại họ không phải bao giờ cũng thành công, đó là đặc điểm riêng của tờ báo này; nó thường làm quá mức nhưng điều đó không thay đổi được thực chất của sự việc. Phải chăng *trước* khi phân liệt, các ngài ấy không phản đối đảng đoàn và ban lãnh đạo của đảng với lời lẽ gay gắt giống như tờ "Vorwärts" phản đối các ngài ấy, hay sao? Hơn nữa, nhìn chung, họ *tuyệt đối không làm hại*. Ở Đức họ đã chết như bất cứ ai xa rời quỹ đạo chính của phong trào. Từ khi phong trào ở chính nước Đức được củng cố và ban lãnh đạo nằm ngay trong nước thì mảnh đất thuận lợi cho những cuộc cãi cọ ấy chỉ tồn tại trong các đoàn thể người Đức ở nước ngoài, điều mà bản thân tôi đã thấy được 45 năm nay qua trường hợp của Hội liên hiệp ở đây¹⁶⁶. Trước năm 1860, những người ưu tú, như thường thấy, đã ở nước ngoài, còn hiện nay thì trái ngược hẳn. Ở nơi đất khách quê người, các đoàn thể gồm những phần tử thường xuyên thay đổi và các hội viên của chúng rất hiếm khi đạt được trình độ trung bình của những người ở tổ quốc; vì đứng ngoài phong trào

1* – "Der Sozialist".

của tổ quốc mà họ chỉ có quan hệ bề ngoài, họ thường ít tham gia công tác thực tế, do đó, nhàn rỗi, tình hình đó khiến họ càng bị lôi cuốn nhiều hơn vào mọi cuộc cãi cọ.

Tôi biết rằng ở chỗ Ngài trong giới thanh niên có nhiều bạn thời học đại học và nhiều bạn bè thời niên thiếu, nhưng cần khắc phục điều đó. Đương nhiên, có thể giữ gìn tình bạn trong quan hệ cá nhân, tuy rằng đã đoạn tuyệt về chính trị. Nhưng tất cả chúng ta đều đã kinh qua tình hình đó, còn tôi cũng đối xử như vậy với gia đình rất ngoan đạo và cực kỳ phản động của mình. Vả chăng, Ngài vẫn có thể gây ảnh hưởng tốt đối với bạn bè cũ của Ngài, thúc đẩy họ đi vào con đường nghiên cứu khoa học thay cho sự khoe khoang khoác lác. Hãy để cho các ngài ấy tiếp tục học tập và những người có tài cán nhất trong họ sẽ nhanh chóng tỉnh ngộ. Tôi chỉ e rằng việc đó bị cản trở bởi cái thói tự cao tự đại lan truyền như bệnh dịch đang thịnh hành trong hàng ngũ các ngài ấy. Còn về hành động xúc xiểm và tàn nhẫn thì không thể tránh khỏi được. "Tôi đến không phải đem lại hòa bình, mà là thanh kiếm"^{1*}.

Trong vài ngày tới tôi sẽ gửi cho Ngài "Tình cảnh của giai cấp lao động".

Gửi Ngài lời chào nhiệt thành.

Ph. Ăng-ghen của Ngài

Công bố lần đầu trong tạp chí "Sozialistische Monatshefte" số 24, 1920

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Phúc âm của Mát-thiu, chương 10, tiết 34.

206 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 16 tháng Chính 1892

Nam tước thân mến!

Ê-đe yêu cầu tôi chép lại cho anh một đoạn trong tờ "Deutsch-Französische Jahrbücher"⁴⁰². Anh ta chỉ nêu ra bắt đầu từ đâu, nhưng không cho biết *kết thúc ở chỗ nào*. Cho nên tôi gửi cho anh bản sao, chép lại cho đến cuối bức thư, còn bản thân anh sẽ xem chỗ nào anh cần.

Cô-va-lép-xki hiện đang ở đây và tỏ ý sẵn sàng gửi cho anh một bài viết cho tờ "Neue Zeit" bình luận cuốn sách lớn của La-vrốp viết bằng tiếng Nga có nhan đề "Nhiệm vụ của lịch sử tư tưởng"^{1*}, nhưng bài ấy ông ta lại phải viết bằng tiếng Pháp. Nếu bài ấy thích hợp với anh thì xin cho tôi biết⁴⁰³.

Đại hội công liên ở Gla-xgô³⁷⁵ đã diễn ra một điều thật quý quái^{2*}. Các công liên "cũ" dốc sức để giành thắng lợi, mà vì rằng họ có tổ chức, mọi người quen biết nhau, nhờ ấn tượng cũ mà được tôn kính, nên họ đã đạt được rất nhiều, nhờ vào "công liên mới"³⁵⁵, những công liên này còn chưa hiểu rõ toàn bộ cơ chế, sa vào các mạng lưới quy chế, người nọ không biết người kia, cũng như không quen biết những phần tử ngay thẳng hơn trong số các công liên "cũ", do đó chỉ có thể đề cử rất ít nhân vật nào,

1* Tên sách được Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga, bằng những chữ cái la-tinh.

2* Xem tập này, các tr. 596-597 và 600-602.

mà bất kể địa vị của họ trong đảng như thế nào, nhưng cá nhân họ thì được mọi người tôn trọng¹⁾. Như vậy kết quả là những người thuộc công liên "cũ" đã được bầu vào Ủy ban nghị viện³⁹⁸ với đa số phiếu, còn Phen-uyích lại được bầu làm thư ký. Vì các công liên cũ thấy không có hy vọng phản đối, nên đã ngừng chống lại ngày làm tám giờ mà chống lại việc quy định nó *bằng pháp luật* chỉ là pro forma^{1*}, để giữ thể diện, nên đa số công liên mới đã hân hoan phấn khởi. Vui sướng về thắng lợi của yêu sách đòi quy định bằng pháp luật chế độ ngày làm tám giờ, họ đã lơ lửng đối với tất cả các vấn đề khác. Kết quả là không những người ta đã đòi hỏi phải có những biện pháp chống sự nhập cư của "những người nghèo khổ", mà lời mời dự Đại hội Xuy-rích³⁷⁶ cũng bị bác bỏ một cách khinh bỉ bằng một hình thức quả là nhục nhã đối với chúng ta (vả lại, cũng còn vin cớ Đại hội Xuy-rích không phải do đại hội công liên Anh triệu tập!!). Đồng thời còn quyết định triệu tập ngay đại hội quốc tế bàn về chế độ ngày làm tám giờ. Về quá trình của cuộc thảo luận ấy, anh sẽ đọc thấy trên tờ báo Xcốt-len mà Tút-xi đã gửi cho anh.

Rõ ràng là những đồng chí của chúng ta trên lục địa phải giữ lập trường dứt khoát về vấn đề ấy. Đây là cơ hội thích hợp để giải thích cho các công liên tự cao tự đại về quan điểm của chúng ta. Người Pháp ở Mác-xây³⁸⁹ chắc sẽ mở đầu cho việc đó.

Đáng tiếc là dù sao trong một thời gian nào đó tôi không thể gửi cho anh tờ "Workman's Times". Trong một thời gian kéo dài, Bóc-giéc đã gửi cho Bê-ben và một số người khác trên lục địa

1) Hác-đi và Tôm Man, cả hai đều không được lòng *đông đảo* quần chúng. Bóc-xơ có thể làm thay đổi rất nhiều tình hình, nhưng lại vãng mạng. (*Chú thích của Ăng-ghen*).

1* – vì hình thức, xét bề ngoài.

mỗi người một bản, nhưng đột nhiên ngừng lại, vì tên gốc ấy không muốn giao thiệp với những đồng chí trên lục địa, những người mà "ngay tổ chức công liên cũng không có". Do đó, bản mà trong suốt thời gian đó vẫn dành cho anh, thì hiện nay tôi lại buộc phải gửi cho Bê-ben, vì rằng Ban chấp hành *phải có* một bản, mà trước tháng Mười một tôi không thể thay đổi số bản nhận được; tôi phải vất vả lắm mới nhận được đều đặn những số đã đặt mua. Đến tháng Mười một tôi sẽ đặt mua lại, bấy giờ sẽ sắp đặt khác đi.

Tại đại hội gần đây của Liên đoàn dân chủ - xã hội⁴⁰⁰, người ta đã kiến nghị – nghe nói, một cách nhất trí – Hai-nơ-man rời khỏi cương vị lãnh đạo Liên đoàn và thu hẹp vào công tác viết lách. Hãy xem tình hình đó kéo dài bao lâu. Nhưng đối với ông ta, đó là một đòn nặng.

Đáng tiếc là Ê-đe cũng bỏ lỡ không dự đại hội công liên, nhưng anh ta chẳng có cách nào khác. Việc kéo dài kỳ nghỉ chỉ có lợi cho bản thân anh ta.

Tôi vẫn bị giam hãm trong nhà, nhưng đang bình phục dần dần.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

207

GỬI RE-GHI-NA VÀ Ê-ĐU-ÁC BÉC-STANH
Ở XUY-RÍCH

Luân Đôn, 17 tháng Chính 1892

Ghi-na thân mến!

Qua Lu-i-da – là người đã lại có mặt ở đây vào thứ tư^{1*}, – tôi được biết Bà còn ở Xuy-rích, còn Kê-te^{2*} đã đến đây; thư của Bà hôm qua rút cục đã khôi phục mối liên hệ đã bị gián đoạn. Chúng tôi rất tiếc rằng Bà vẫn còn đau ốm, nhưng rồi sẽ qua khỏi, trong khi đó Ê-đe có thể kéo dài đôi chút kỳ nghỉ của mình, lưu lại ở nơi không khí trong lành rất có lợi cho anh ấy, còn đảng cũng không thiệt hại gì vì anh ấy đã lỡ dịp dự đại hội công liên³⁷⁵. Đại hội này bao trùm sự hỗn loạn cao độ, điều có ý nghĩa nhất đối với chúng ta là phiên họp vào thứ năm^{3*} về vấn đề đại hội^{4*}. Nếu như chúng tôi biết địa chỉ của ông bà thì đã gửi cho Ê-đe tờ báo Xcốt-len có đăng bản tin, hiện nay mấy bản có trong tay đã phân phát cho người khác rồi. Bất chấp mọi mưu mẹo của Toóc-nơ, bức thư mời của Xuy-rích gửi "đại hội công liên ở Gla-xgô" đã bị cố tình im đi trong suốt bốn ngày, kể đó Mét-kin rõ ràng đã thương lượng trước với các công liên "cũ"

1* – 14 tháng Chính.

2* – con trai của R.Béc-stanh với người vợ đầu tiên của ông ta.

3* – 8 tháng Chính.

4* Xem tập này, các tr. 596-597, 600-602 và 609-610.

và cố tình ngăn cản việc cử đại biểu đến Xuy-rích, đã đưa ra kiến nghị triệu tập đại hội quốc tế của chính họ về vấn đề ngày làm tám giờ. Việc đó dẫn đến đề án sửa đổi của Pác-nen cho rằng tốt hơn cả là đi Xuy-rích. Theo Ét-ốt Ê-vơ-linh thì Pác-nen và Quen-chơ phát biểu rất hay. Nhưng tất cả bọn công liên cũ tựa hồ như đã phát điên lên: công nhân lục địa nhu nhược và tổ chức tồi, nhưng nếu người Anh bảo trợ họ thì mọi việc đều tốt hơn; còn Đại hội Xuy-rích dù sao cũng không do đại hội công liên Anh triệu tập; chẳng lẽ phải tán thành cái thứ lý luận hoang dã và cái thứ chủ nghĩa xã hội đang hoành hành ở lục địa hay sao, v.v. (một trong những người mới gia nhập phái ủng hộ ngày làm tám giờ, một công nhân dệt ở Lan-kê-sia^{1*} đã bày tỏ đặc biệt mạnh mẽ mối lo ngại nói sau cùng đó).

Tóm lại, phần khởi vì yêu sách đòi quy định bằng pháp luật chế độ ngày làm tám giờ hiện nay hầu như không gặp sự phản đối nào và để thích nghi với trình độ giác ngộ thấp của công nhân dệt Lan-kê-sia, đại hội đã không nói đông dài gì mà đã vút ngay xuống gầm bàn bức thư mời của công nhân lục địa, và quyết định ấy được thông qua với 189 phiếu thuận và 97 phiếu chống!

Tuy đa số vị tất hiểu được điều mà họ làm, – đó quả thực là sự sỉ nhục hèn hạ ném vào mặt toàn bộ phong trào công nhân lục địa. Chúng ta đã lập tức cho mọi người biết việc ấy, và chắc rằng người Pháp trong những ngày sắp tới đây ở Mác-xây³⁸⁹ sẽ có sự đáp lại đầu tiên trước sự việc ấy. Đây là cơ hội quá ư thích hợp để không xem điều xảy ra là quá bi đát, song vẫn đánh quy thói kiêu ngạo của các công liên cũ đang ngày càng ngả theo hướng phản động.

1* – Hôn-mơ-xơ.

Xin gửi kèm theo đây số báo "Pall Mall"^{1*} có bài của Ê-vơ-linh về nhóm xã hội chủ nghĩa ở Hăm-buốc và bệnh tả^{2*}.

Tờ "Daily Chronicle" đã đăng một bài dài phê phán "Chủ nghĩa xã hội không tưởng v.v."^{3*} mà chắc Bà đã xem rồi. Họ giỏi thật!

Tờ nhật báo ở Pháp vẫn còn ở trong tình trạng phôi thai, vẫn còn đang thương lượng, nhưng điều đó dù sao vẫn tốt hơn là lại liều mạng lao vào một cuộc phiêu lưu ngắn ngủi nào đó.

Lu-i-da đã trở về rồi, tâm trạng thoải mái, cô ấy đã thấy mẹ mình và I-gơ-na-xơ đều khoẻ mạnh và tinh thần sáng khoái, cô ấy gửi tới Bà lời thăm hỏi nồng nhiệt.

Bây giờ tôi viết mấy dòng nữa cho Ê-đe, cho nên xin chúc Bà mọi sự tốt lành.

Xin gửi Bà lời chào nhiệt thành.

Ph. Ăng-ghe-n của Bà

Ê-đe thân mến!

Hôm qua tôi đã gửi cho C. Cau-xky đoạn trích^{4*} mà anh yêu cầu, hơn nữa, tôi đã chép lại từ chỗ anh đánh dấu *cho đến tận cuối* bức thư; đồng thời tôi có nói với C.Cau-xky rằng rõ ràng là bản thân *ông ấy* sẽ quyết định nên sử dụng toàn bộ hoặc chỉ một phần và đó là phần nào.

Tại hội nghị gần đây của Liên đoàn dân chủ - xã hội⁴⁰⁰ (vào ngày "lễ ngân hàng"⁴⁰⁴, tức vào thứ hai đầu tiên của tháng Tám)

1* – "Pall Mall Gazette".

2* *E.Ê-vơ-linh*. "Bệnh tả và những người xã hội chủ nghĩa ở Hăm-buốc".

3* – bản in tiếng Anh tác phẩm của Ph.Ăng-ghe-n "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

4* Xem thư trước.

Taylo, ứng cử viên không trúng cử của khu Hác-ni^{1*}, đã đề nghị tổng cử Hai-nơ-man. Đề nghị này được sự ủng hộ rộng rãi, nhất là trong số đại biểu các tỉnh, nhưng người ta đã khuyên Tay-lo viết đề nghị ấy nhẹ nhàng hơn, để có được một đa số hết sức đông hơn ủng hộ. Kết quả là người ta quyết định (theo Tay-lo khẳng định, là nhất trí) đề nghị Hai-nơ-man rút khỏi cương vị lãnh đạo Liên đoàn dân chủ – xã hội và nhận lấy công tác tuyên truyền bằng viết lách. Chúng ta hãy chờ xem tình hình đó kéo dài được bao lâu. Dù sao thì đó vẫn là một đòn nặng nề đối với thói tự cao tự đại của kẻ điên cuồng. Ca-han từ Niu-Oóc đến, không hề biết gì về chuyện này, đã đến gặp ông ta và thấy ông ta ở trong tình trạng buồn bã, cô đơn và hòa nhã đáng ngạc nhiên đối với tất cả những người trước đây bị ông ta vùi dập.

Tờ "Workman's Times", tức Bóc-giéc, hiện cũng muốn trở thành thủ lĩnh của đảng. Chắc anh đã biết rằng số tiền 400 p.xt. mà ông ta, trong thời gian có bầu cử, đã đề nghị cấp cho Bóc-xơ, Cây-rơ Hác-đi, Tay-lo và Ben En-li-xơ, là do ông ta nhận của Sam-pi-ông (nghĩa là nhận của Công ty xà phòng Hát-sơn, thông qua Sam-pi-ông).

Tóm lại, từ khi anh ra đi, nhiều cái ở đây đã thay đổi và anh có nhiều việc phải làm trong giới công chúng ở đây, mà là những việc rất thú vị.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă của anh

Tôi còn chưa gặp Kê-te.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n", q.1, 1924

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – một khu ở Luân Đôn.

208

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ
Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 17 tháng Chín 1892

La-phác-gơ thân mến!

Ý kiến của Anh cho rằng cần lợi dụng thời cơ và cho bọn công liên cũ của nước Anh một bài học là trùng hợp với ý kiến của Bê-ben. Nếu Líp-nếch đến Mác-xây³⁸⁹ thì Anh có cơ hội thỏa thuận với ông ấy. Đồng thời Anh có thể hỏi ông ta tại sao tờ "Vorwärts" đầy rẫy những tin tức về hoạt động của phái Bru-xơ³¹, phái A-lê-man³⁴ và phái Blăng-ki, nhưng vị tất đã nhắc tới hoạt động của chúng ta. Nhưng ở Béc-lin người ta cho rằng ở Mác-xây đang lan truyền bệnh tả và điều đó có thể ngăn cản chuyển đi của Líp-nếch.

Vì các công liên Anh chỉ thừa nhận những *công nhân bona fide*^{1*}, hơn nữa, chỉ là những người đã được tổ chức vào các nghiệp đoàn, cho nên điều cực kỳ quan trọng là không những đại hội của Đảng công nhân, mà chủ yếu là đại hội các công đoàn của Pháp⁴⁰⁵ – được triệu tập mấy ngày trước đại hội của chúng ta – đều phải bày tỏ hoàn toàn rõ ràng ý kiến về tham vọng của người Anh là những người ra sức không đếm xỉa gì đến phong trào *hiện hữu* trên lục địa, nhằm mở đầu cho phong trào mới được đặt dưới sự lãnh đạo của họ và theo tinh thần của họ. Không nghi ngờ gì nữa, các đoàn viên công đoàn Pháp

1* – đích thực, thật sự.

sẽ phải phản đối những điều đã được nói ở Gla-xô về họ và về những công nhân khác trên lục địa.

Vút-xơ, nghị sĩ:

"Các tổ chức ở lục địa châu Âu hoàn toàn không hữu hiệu, nhưng ông ta tin tưởng vững chắc rằng *chỉ* cần tổ chức vững mạnh ở Anh *chia bàn tay của tình đồng chí, đầy thiện cảm* và của tình anh em" (tất cả chỉ có thể thôi ư!) "cho bạn bè của mình trên lục địa là có thể giảm đến mức tối thiểu những khó khăn ấy" và v.v..

Pho-xte-rơ ở Đốc-hêm, công nhân mỏ:

"Anh ta kinh ngạc trước những nhận xét của ngài Vút-xơ cho rằng những cố gắng của nước này, trên mức độ nhất định, đã bị vô hiệu hóa bởi những người công nhân anh em các nước khác, họ hoàn toàn không được tổ chức tốt như công nhân Anh; *địa vị xã hội của họ không đồng nhất với địa vị của chúng ta*"(!!) "... nếu như có thể thuyết phục những người công nhân anh em trên lục địa *cũng biểu hiện sự nhất trí như ở đất nước này* khi thông qua quyết định về vấn đề riêng nào đó"

(đây là nói về yêu sách ngày làm tám giờ mà như Anh đã biết, người Anh đã phản đối việc đó như thế nào, trong khi ở lục địa đã có ý kiến nhất trí, – chính những người Anh ấy, nhìn toàn bộ cũng như mỗi cá nhân, hiện nay là những kẻ đang kêu to nhất!),

"thì bấy giờ họ sẽ biết rằng giai cấp công nhân có thể đạt được mục đích" và v.v..

Hôn-mơ-xơ ở Bóc-nơ-li (công nhân dệt, mới chuyển sang phía những người ủng hộ yêu sách ngày làm tám giờ, muốn chứng minh rằng sự thay đổi trận tuyến ấy không biến anh ta thành một người xã hội chủ nghĩa ăn thịt người):

"Chẳng lẽ ở lục địa có những phong trào gì đó tiên tiến, hoặc như họ gọi là những phong trào xã hội chủ nghĩa mà người ta muốn thu hút họ vào đó" (ở Xuy-riích)? "Ông ta hỏi các đại phu đang có mặt rằng phải chăng các vị này định thay mặt tổ chức của mình đi dự đại hội ấy để bảo vệ vô số các đề án hoang đường, như các vị ấy biết, đang lưu hành rộng rãi trên lục địa?"

Côn-ne ở Luân Đôn:

"tuy đã triệu tập hai đại hội quốc tế (ở Xuy-riích³⁷⁶ và Si-ca-gô⁴⁰⁶), "nhưng không

có đại hội nào trong số đó do đại hội công liên triệu tập hoặc được triệu tập do sự ủy quyền của nó"(!).

Như thế đấy. Những lời lẽ xúc phạm ấy đủ để gây ra sự phản nộ trong các thành viên của các công đoàn Pháp.

Xin nhắc lại: để đạt được hiệu quả tinh thần ở đây, ở Anh, nghị quyết của đại hội công đoàn bác bỏ ý đồ chia rẽ – chứa đựng trong nghị quyết được thông qua ở Gla-xgô – có ý nghĩa lớn hơn nhiều so với nghị quyết của đại hội những người xã hội chủ nghĩa. Anh hãy làm tất cả những gì có thể làm được cho việc đó. Tút-xi đã gửi cho Đen-cluy-dơ một bản tin trên báo.

Xin thay mặt tôi chuyển lời chào tới các đồng chí. Hãy làm việc thật tốt đẹp như ở Li-lơ⁴⁰⁷, theo lời Tút-xi, ở đây đã có được một đại hội công nhân có hiệu quả nhất trong tất cả những đại hội mà cô ấy chứng kiến.

Ph. Ăng-ghe-n của Anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: *F.Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t.III, Paris, 1959*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
và tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

209

GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXÊ-VÍCH ĐA-NI-EN-XON Ở PÊ-TÉC-BUA

Luân Đôn, 22 tháng Chín 1892

Thưa Ngài!

Thế là tạm thời chúng ta đã đồng ý về một điểm: vào năm 1892 nước Nga không thể tồn tại với tính cách một nước nông nghiệp thuần túy, sản xuất nông nghiệp của nó phải được bổ sung bằng sản xuất công nghiệp.

Như vậy tôi cho rằng sản xuất công nghiệp ở thời đại chúng ta có nghĩa là nền công nghiệp lớn, hơi nước, điện lực, máy kéo sợi, máy dệt cơ khí và cuối cùng là máy móc để sản xuất ra thiết bị cơ khí. Từ khi nước Nga lắp đặt đường sắt của mình thì việc sử dụng những tư liệu sản xuất hiện đại đó được quyết định trước. Các ngài có năng lực tu sửa đầu máy, toa xe và đường sắt của chính mình, mà việc đó chỉ có thể làm với giá rẻ khi nào các ngài có thể xây dựng cho mình ngay ở trong nước tất cả những gì mà các ngài dự định sửa chữa. Từ khi ngành quân sự trở thành một ngành của nền công nghiệp lớn (các thiết giáp hạm, pháo nòng có rãnh, pháo bắn nhanh, súng trường có ổ đạn, đầu đạn vỏ thép, thuốc súng không có khói v.v.), nền công nghiệp lớn, mà thiếu nó không thể sản xuất ra được tất cả những thứ đó, đã trở thành sự tất yếu chính trị. Không có nền công nghiệp gia công kim khí phát triển cao độ thì không thể sản xuất tất cả những thứ đó, mà ngành công nghiệp này cũng không thể tồn tại nếu không có sự phát triển tương ứng của các ngành công nghiệp khác, nhất là ngành dệt.

Tôi hoàn toàn đồng ý với ý kiến của Ngài cho rằng, đối với nước các ngài thì kỷ nguyên của nền công nghiệp mới phải tính bắt đầu khoảng từ năm 1861. Đặc điểm của cuộc Chiến tranh Crưm chính là cuộc đấu tranh vô vọng của một dân tộc có những hình thức sản xuất nguyên thủy chống lại những dân tộc có nền sản xuất hiện đại. Nhân dân Nga đã hiểu rất rõ điều đó, cho nên nó đã chuyển sang những hình thức hiện đại – bước quá độ đó được xác định hẳn sau đạo luật về giải phóng năm 1861.

Một khi đã thừa nhận tính tất yếu ấy của sự quá độ từ các

phương thức sản xuất nguyên thủy chiếm ưu thế vào năm 1854 sang các phương thức sản xuất hiện đại đang bắt đầu chiếm ưu thế, thì vấn đề sau đây sẽ trở thành thứ yếu: quá trình nhà kính ấy – nó thúc đẩy cuộc cách mạng công nghiệp bằng thuế quan bảo hộ và các loại thuế quan có tính chất ngăn cấm – là có lợi hay không, hoặc thậm chí có tất yếu hay không, hay là ngược hẳn lại.

Không khí nhà kính ấy trong lĩnh vực công nghiệp đã đẩy nhanh quá trình ấy, nếu không thì nó đã có thể mang tính chất chậm chạp hơn. Nó rút ngắn quá trình ấy còn lại chừng hai mươi năm, mà trong những điều kiện khác có thể mất sáu mươi năm hoặc còn lâu hơn nữa. Nhưng tình hình ấy không ảnh hưởng đến chính bản chất của quá trình ấy, một quá trình, mà như chính Ngài đã nói, bắt đầu từ năm 1861.

Có một điều không thể nghi ngờ gì cả: nếu nước Nga thực sự cần có nền công nghiệp lớn của chính mình và đã quyết định có nền công nghiệp ấy thì nó không thể xây dựng nền công nghiệp ấy bằng cách nào khác hơn là bằng chính sách thuế quan bảo hộ, dù là trên chừng mực *nhất định*, và Ngài đã chấp nhận điều đó. Theo quan điểm ấy thì cả vấn đề về chính sách thuế quan bảo hộ cũng chỉ là vấn đề về *mức độ*, chứ không phải về nguyên tắc; bản thân nguyên tắc là tất yếu.

Còn một điểm nữa cũng không thể nghi ngờ gì cả: nếu sau Chiến tranh Crưm nước Nga cần có nền công nghiệp lớn của mình thì nước Nga chỉ có thể có nền công nghiệp ấy dưới một hình thức: *hình thức tư bản chủ nghĩa*. Song, cùng với hình thức ấy nó phải chấp nhận tất cả những hậu quả đi kèm theo nền công nghiệp lớn tư bản chủ nghĩa ở tất cả các nước khác.

Nhưng tôi không thấy kết quả của cuộc cách mạng công nghiệp đang diễn ra trước mắt chúng ta ở nước Nga có cái gì khác với tình hình đã hoặc đang diễn ra ở Anh, Đức, Mỹ. Ở Mỹ, điều kiện

của nền sản xuất nông nghiệp và chế độ sở hữu ruộng đất có khác, nên đã *tạo ra* một số khác biệt.

Ngài than phiền về sự tăng chậm của số lượng công nhân làm việc trong ngành công nghiệp dệt so với sự tăng sản lượng. Nhưng chính tình trạng đó xảy ra ở khắp mọi nơi. Nếu không thì ở đâu ra "đội quân dự bị công nghiệp" đông đảo của chúng ta? ("Tư bản", chương 23, mục 3 và 4⁴⁰⁸).

Ngài chứng minh sự thay thế dần lao động của nam giới bằng lao động của phụ nữ và trẻ em ("Tư bản", chương 13, mục 3, a⁴⁰⁹).

Ngài than phiền rằng sản phẩm của sản xuất cơ khí lấn át sản phẩm của công nghiệp gia đình, do đó phá hoại nghề sản xuất phụ, mà thiếu nó thì nông dân không thể sống được. Nhưng ở đây chúng ta lại đứng trước hậu quả hoàn toàn không tránh khỏi của nền công nghiệp lớn tư bản chủ nghĩa: sự hình thành thị trường trong nước ("Tư bản", chương 24, mục 5⁴¹⁰), một hiện tượng đã diễn ra ở Đức vào thời đại tôi đang sống và diễn ra trước mắt tôi. Thậm chí Ngài còn nói về sự xâm nhập của sản phẩm công nghiệp dệt bông phá hoại không những nghề sản xuất sợi và dệt ở gia đình của nông dân, mà còn phá hoại cả *ngành trồng gai* của nông dân, – tình hình đó đã thấy ở Đức từ năm 1820 đến nay. Nhìn chung, về khía cạnh ấy của vấn đề, tức là sự phá hoại công nghiệp gia đình và các ngành công nghiệp có liên quan đến nó, thì tôi cho rằng thực ra đối với các ngài, vấn đề là như sau: người Nga cần quyết định – nền công nghiệp gia đình của họ bị tiêu diệt bởi nền công nghiệp lớn *của chính mình* hay là sẽ bị tiêu diệt bởi *sự nhập khẩu hàng hóa của Anh*. Trong tình hình có chính sách thuế quan bảo hộ thì *người Nga* làm việc đó, còn trong điều kiện *không có* chính sách thuế quan bảo hộ thì *người Anh* sẽ làm việc ấy. Tất cả những cái đó, tôi thấy hoàn toàn rõ ràng.

Ngài tính toán rằng tổng sản lượng hàng dệt của công nghiệp

lớn và công nghiệp gia đình không tăng lên và không thay đổi, hoặc thậm chí giảm đi, điều đó đúng, nhưng sẽ không đúng nếu như Ngài đi đến kết quả khác. Chừng nào công nghiệp Nga còn bó hẹp ở thị trường trong nước thì sản phẩm của nó chỉ bù đắp được tiêu dùng trong nước. Mà sự tiêu dùng này chỉ tăng chậm, và tôi cho rằng trong điều kiện hiện nay ở nước Nga thì mức tiêu dùng đó nói đúng ra phải giảm sút.

Cần biết rằng một trong những hậu quả tất yếu của nền công nghiệp lớn là nó *phá hoại* thị trường trong nước của mình ngay trong quá trình nó *xây dựng* thị trường ấy. Nó xây dựng thị trường bằng cách phá hoại nền tảng của công nghiệp gia đình của nông dân. Nhưng không có công nghiệp gia đình thì nông dân không thể tồn tại. Họ bị phá sản *với tư cách nông dân*; sức mua của họ giảm xuống mức tối thiểu và khi mà họ, *với tư cách người vô sản*, còn chưa thích ứng được với điều kiện sinh tồn mới thì họ chỉ có thể là một thị trường rất nghèo nàn đối với những xí nghiệp công nghiệp mới ra đời.

Nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, với tính cách là một giai đoạn kinh tế quá độ, đầy rẫy những mâu thuẫn bên trong, những mâu thuẫn này phát triển và ngày một rõ ràng tùy theo sự phát triển của nền sản xuất này. Xu thế đó – phá hoại thị trường của chính mình đồng thời với việc thành lập nó – chính là một trong những mâu thuẫn ấy. Một mâu thuẫn khác là tình trạng không có lối thoát^{1*} mà nền sản xuất tư bản chủ nghĩa đem lại, tình trạng này ở trong một nước *không có* thị trường ngoài nước, như nước Nga, sẽ xuất hiện nhanh hơn là cả ở những nước ít nhiều có năng lực cạnh tranh trên thị trường thế giới rộng mở. Ở những nước này, tình trạng tưởng chừng như không có lối thoát

1* Các từ "tình trạng không có lối thoát" được Ăng-ghe-n viết bằng tiếng Nga.

ấy sẽ tìm ra lối thoát bằng những thay đổi hết sức mạnh mẽ trong thương mại và bằng việc dùng bạo lực mở ra các thị trường mới. Song, trong những trường hợp này, điều đập vào mắt người ta là những nước này rơi vào ngõ cụt. Hãy xem nước Anh. Thị trường mới cuối cùng mở ra cho hàng hóa Anh có thể đưa tới sự phồn vinh phục hưng tạm thời là Trung Quốc. Do đó tư bản Anh nhấn mạnh việc xây dựng đường sắt ở Trung Quốc. Nhưng đường sắt của Trung Quốc có nghĩa là sự phá hoại toàn bộ nền tảng nền sản xuất nông nghiệp nhỏ và công nghiệp gia đình của Trung Quốc; nhưng vì ở đó thậm chí không có nền công nghiệp lớn của Trung Quốc làm đối trọng, nên hàng trăm triệu dân cư rơi vào tình trạng không thể sống được. Hậu quả của nó là tình trạng di cư hàng loạt chưa từng thấy trên thế giới, – cuộc di cư này làm cho Mỹ, châu Á và châu Âu tràn ngập những người Trung Quốc đáng ghét, họ bắt đầu cạnh tranh với người công nhân ở Mỹ, ở Ô-xtrây-li-a, và ở châu Âu trên thị trường lao động, dựa trên nền tảng mức sống của Trung Quốc là mức sống thấp nhất so với tất cả; và nếu như đến lúc đó mà toàn bộ hệ thống sản xuất còn chưa thay đổi ở châu Âu thì bấy giờ tất sẽ phải thay đổi.

Nền sản xuất tư bản chủ nghĩa chuẩn bị sự diệt vong của chính nó, và Ngài có thể tin chắc rằng điều đó cũng sẽ diễn ra ở Nga. Nền sản xuất đó có thể gây ra, và nếu nó sẽ tồn tại đủ lâu thì nó nhất định sẽ gây ra cuộc cách mạng ruộng đất triệt để, – tôi muốn nói đến cuộc cách mạng về điều kiện sở hữu ruộng đất, cuộc cách mạng này sẽ làm phá sản cả địa chủ lẫn nông dân^{1*} và thay thế họ bằng giai cấp những người đại sở hữu

1* Từ này được Ăng-ghe-n viết bằng tiếng Nga.

ruộng đất, được sản sinh ra từ các phú nông^{1*} nông thôn và các nhà tư sản đầu cơ ở thành thị. Dù sao thì tôi vẫn tin rằng phe bảo thủ, từng vun trồng chủ nghĩa tư bản ở nước Nga, một ngày kia sẽ kinh ngạc vì những hậu quả của việc làm của bản thân mình.

Xin gửi tới Ngài lời chào chân thành.

P. V. Rô-se^{2*}

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Những năm đã qua" số 2, 1908

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

210 GỬI VÍCH-TO ÁT-LE Ở VIÊN

Luân Đôn, 25 tháng Chính 1892

Vích-to thân mến!

Vụ việc của anh với Xtép-nhi-ác⁴¹¹ đã được giải quyết xong, ngay cả trước khi nhận được bức điện và hai bức thư của anh. Vấn đề là Xtép-nhi-ác¹⁾ đã gửi cho tôi bức thư của anh đề ngày

1) – sau khi Lu-i-da, được sự ủy nhiệm của anh, đã yêu cầu anh ta kết thúc công việc ấy. (*Chú thích của Ăng-ghe-n*)

1* Từ này được Ăng-ghe-n viết bằng tiếng Nga.

2* Bí danh của Ph.Ăng-ghe-n.

15, kèm theo phần tái bút nói rằng anh ta sẽ được sự đồng ý chính thức của Dôn-nen-sai-nơ và ngày mai (tức là vào thứ năm tuần trước, ngày 22) anh ta sẽ tới để đổi giấy đồng ý ấy lấy 15 p.xt. được gửi đến cho tôi. Tuy tôi không nhận được thông báo nào của anh, tôi vẫn là một nhà buôn quá thạo để không tin vào chữ ký của công ty B.A. đáng kính ngay khi còn chưa nhận được thông báo chính thức. Thực ra anh đã chĩa súng lục vào ngực không những Xtép-nhi-ác, mà cả vào ngực tôi nữa trên chừng mực nào đó, nếu không, thì hẳn tôi có dù chỉ là lối thoát nào đó, thì lẽ ra tôi đã vì lợi ích của *anh* mà tạm thời định thoái thác không chi trả. Còn nguyên nhân chỉ là hiện thời anh đã chi trả cho Xtép-nhi-ác *toàn bộ* những gì thuộc về *anh ta*; vì thế trong việc xuất bản bản dịch của anh, anh ta chỉ quan tâm với tư cách tác giả, chứ không phải về phương diện tiền nong; trong chừng mực tôi hiểu biết người Nga thì điều đó không phải là phương pháp rất đáng tin cậy để buộc anh ta hoàn thành tập hai. Nhưng thôi, không thể làm gì hơn nữa.

Thực ra, tôi có thể yêu cầu anh ta trao cho tôi giấy cam đoan rằng anh ta phải trao tác phẩm của mình trong một thời hạn nhất định, nhưng điều đó cũng hoàn toàn vô ích; dù sao anh cũng đã có khá nhiều giấy cam đoan của anh ta và có thêm một mảnh giấy nữa cũng không buộc được anh ta làm nhanh hơn.

Vậy là tôi đã bằng lòng với lời hứa của anh ta, trong sự có mặt của Lu-i-da, là trao cho anh tất cả những gì phải trao, không chậm quá hai tuần (*va-t-en voir s'ils viennent*, Jean^{1*)}), sau đó dựa vào giấy ký nhận – gửi kèm theo đây – và căn cứ vào lời tuyên bố hoàn toàn khá đầy đủ của Dôn-nen-sai-nơ, tôi đã trả cho anh ta 15 p.xt. mà theo lời hứa của anh, anh ta sẽ nhận ở tôi. Anh đã viết cho anh ta:

1* – Giảng, hãy xem họ có đến hay không.

Anh cũng có thể chuyển cho ngài Ăng-ghen tài liệu này và *nhận ngay được của ông ấy* 15 pao.

Anh thấy đấy, không thể làm gì được đối với lời tuyên bố dứt khoát đó¹⁾.

Bấy giờ tôi giải thích cho Xtép-nhi-ác rằng anh ta đã bị thiệt thòi vì sự thiếu chu đáo của mình, nếu như công việc được tiến hành hợp lý thì có thể thỏa mãn X.Dôn-nen-sai-nơ và Công ty *nhieu nhất* là 5 p.xt. và anh ta, Xtép-nhi-ác, lẽ ra đã nhận được thêm số tiền tương ứng (Ê-vơ-linh nói rằng X.Dôn-nen-sai-nơ và Công ty sẽ đồng ý mà *không thể trả tiền*, vì rằng bản dịch đã là lời quảng cáo cho cuốn sách rồi). Đó là điều mới mẻ đối với anh ta và chắc anh ta nhớ bài học này. Nhưng bị thiệt thòi nhất trong chuyện này chính là anh.

Summa summarum^{1*}: từ nay về sau, trong những trường hợp tương tự, tốt hơn cả là báo cho tôi biết sự việc sớm hơn, và khi đó tôi sẽ góp ý với anh, nhưng không bắt buộc phải theo, hoặc tôi – bản thân tôi, thông qua Lu-i-da hoặc vợ chồng Ê-vơ-linh – thay mặt anh sẽ bắt đầu ngay cuộc thương lượng ở đây, tại chỗ. Trong các vấn đề trước tác, yêu cầu đầu tiên là "biết rõ tình hình tại chỗ", nếu như anh không muốn bị người ta lừa anh.

Chúng tôi lấy làm phẩn khởi về bệnh tình của vợ anh^{2*} đã

1) Khi anh viết thư cho tôi, nói rằng anh đã yêu cầu anh ta trao tác phẩm *của mình* "trước khi trả tiền" thì đó là sự lầm lẫn. Tôi rất muốn rằng những câu nói của anh cho phép tôi đưa ra yêu cầu ấy. Nhưng anh chỉ gán việc trả tiền, mà là "ngay tức khắc", với văn bản chính thức của Dôn-nen-sai-nơ. (*Chú*

1* – Kết luận chung.

2* – Em-ma Át-le.

thích của Ăng-ghen)

chuyển biến tốt và hy vọng rằng sẽ tiếp tục chuyển biến như thế. Xin gửi tới anh chị những lời cầu chúc tốt đẹp nhất!

Đã mấy năm nay chúng tôi không gặp An-đrê-át Sây, mấy tháng nay không nghe được tin tức gì về anh ta và lâu lắm rồi ở đây người ta không nhắc đến anh ta nữa. Chúng tôi hoàn toàn không biết gì về tình hình anh ta. Về chú I-u-li-út và Bà thím^{1*} thì có thể yên tâm – chúng tôi hầu như không bao giờ gặp họ, vì họ luôn luôn lẩn tránh chúng tôi, còn kể chuyện cho họ nghe thì lại càng ít hơn.

Tin tức về Hai-nơ-man^{2*} không nên đăng⁴¹². Đó là tin tức do cá nhân thông báo và chưa thẩm tra, trong đó có thể có những điều không xác thực về *hình thức*. Về *thực chất* thì tin tức ấy có thể tin được. Hai-nơ-man đã bị cách chức, tuy là bằng phương thức tế nhị nhất. Chỉ có sự *đe dọa* của một lời đề nghị như vậy, được đa số đại biểu ủng hộ, mới có thể có tác dụng như thế. Điều tệ hại hơn cả là không thể trả lời sự bác bỏ của ông ta đối với bản tin đó mà không làm cho địa vị của ông ta ở đây nhờ đó mà có lợi hơn. Bản thân ông ta cũng viết thư cho tờ "Justice", hơn nữa đã bày tỏ giả thiết cho rằng tờ "Vorwärts" sẽ không đăng lại thư của ông ta⁴¹³. Có nghĩa là hiện nay hóa ra *ông ta* tự bồi nhọ mình.

Cuốn "Quan hệ xã hội ở Nga"^{3*} anh sẽ nhận được hai bản. Về cuốn "Phái Ba-cu-nin trong hành động" thì hiện nay tôi mới

1* – Vợ chồng Mốt-te-lơ.

2* Xem tập này, các tr. 604, 611 và tr. 615.

3* Ph.Ăng-ghen. "Về vấn đề xã hội ở Nga".

chỉ tìm được *một bản* (đóng bìa cùng với các tác phẩm khác), mà chính là bản tôi sử dụng trong công tác. Việc cho mượn sách nhằm mục đích tuyên truyền, tôi đã miễn cưỡng chừa bỏ rồi, và tôi khuyên anh cũng làm như vậy. Công cụ cần cho nghề nghiệp của mình, tôi đã quyết định vĩnh viễn không cho mượn ra khỏi nhà.

Sức khỏe của tôi vẫn như trước đây, "đi chậm thì đi được xa hơn". Lu-i-da nói rằng anh hỏi bệnh ấy của tôi mắc phải đã lâu chưa, – bệnh này phát sinh khoảng mười năm trước, do thiếu thận trọng, nhưng nó bắt nguồn từ một vụ ngã cả người lẫn ngựa trong một cuộc đi săn khoảng 25 năm trước. Tôi có thể cho anh biết thêm rằng mấy năm sau khi phát hiện bệnh này, do cảm thấy khó chịu ở vùng hố bẹn, tôi đã buộc phải đeo một thứ băng đặc biệt, ngoài ra, ở phía trái vùng này xem ra tĩnh mạch đã hơi giãn. Mấy ngày gần đây tôi thấy tuồng như có sự chuyển biến tốt triệt để, nhưng vẫn còn cảm giác đau tức, nhất là sau khi đứng một lát hoặc đi một đoạn đường ngắn. Dù sao thì tôi cũng phải nhẫn nại và giữ yên tĩnh. Lu-i-da chuyển lời anh nói với tôi rằng anh vui lòng đồng ý tìm hiểu một chuyên gia nào đó ở đây, điều này rất đúng lúc đối với tôi vì bất cứ...^{1*}.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Victor Adlers Aufsätze, Reden und Briefe". Erstes Heft: "Victor Adler und Friedrich Engels". Wien, 1922

*In theo bản in trong cuốn sách
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Phần cuối bức thư bị mất.

211 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 26 tháng Chính 1892

Nam tước thân mến!

Xin gửi kèm theo đây những điểm sửa chữa⁴¹⁴ – mà theo tôi là tuyệt đối cần thiết – ở hai chỗ^{1*}.

I. Về việc thông qua, vào ngày cuối cùng, nghị quyết vẫn cử đại biểu đi dự đại hội Xuy-rích, tôi không đọc thấy gì và cũng không nghe thấy Ê-vơ-linh dự hội nghị này nói gì cả. Có một cái gì đại loại như thế tuồng như đã được đăng trên tờ "Daily Telegraph", nhưng hiện nay không còn có thể xác minh được. Ê-vơ-linh định đến đây, nhưng cho tới lúc này – 4 giờ 40 phút – vẫn *không có mặt* ở đây, nên tôi không thể hỏi anh ta được. Trong tin tức của tờ "Daily News" không hề có cái gì như thế. Trên tờ "Workman's Times" cũng không có gì cả. Có thể là Bê-ben đã đọc thấy cái gì như thế ở tờ "Frankfurter Zeitung". Cho nên, tôi cho rằng, như tôi đã nói, đúng nhất là nói rõ thêm điểm ấy.

II. Một số người tự xưng là "đảng công nhân độc lập", đã hội họp ở Gla-xô dưới quyền chủ tọa của Cây-rơ Hác-đi – điều đó là có thật. Nhưng cái đảng công nhân độc lập ấy mà Bóc-giéc (Áp-tô-lích) thuộc tờ "Workman's times" bất chấp mọi rủi ro, đang mưu toan thành lập, thì tuyệt nhiên không phải là một đảng chân chính, được thừa nhận như đảng của chúng ta ở Đức hoặc

1* Xem tập này, các tr. 407-408.

ở Áo; hiện nay đây là một bè phái giống như Liên đoàn dân chủ – xã hội¹¹ mà nó đang cạnh tranh. Cái tên họ Cây-rơ Hác-di xem ra đã làm cho Bê-ben lầm lẫn và buộc ông ta nhìn sự việc ấy một cách nghiêm chỉnh hơn là nó đáng được như vậy. Nhưng Cây-rơ Hác-di là người Xcôt-len và nhà ngoại giao rất xảo quyệt, hơn nữa ông ta khao khát lợi dụng một cách tốt nhất địa vị mới của mình là nghị sĩ (nhưng ông ta đã tự làm nhục mình ở một vài điểm); nhưng với thời gian ông ta sẽ sửa được mình, miễn là ông ta dịu dàng đi chút ít. Tôi cho rằng ông ta vốn tốt hơn là người ta tưởng như hiện nay.

Về tất cả những điều đó, tôi sẽ viết thư ngay cho Bê-ben^{1*}. Trong vài ngày nữa tôi sẽ viết nhiều hơn. Ê-đê chắc chắn sẽ trở về vào ngày mai hoặc vào thứ tư. Sự ủy thác của anh sẽ được hoàn thành.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

212

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 26 tháng Chính 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

1* Xem thư sau.

Về Cu-ghen-man, Lu-i-da đã nói với anh đôi điều. Ban đầu, vào những năm 60, ông ta có quan hệ rất thân với Mác, đã làm nhiều việc để đập tan mưu mô của báo chí định lờ đi *tập I "Tư bản"*, và cũng đã thuyết phục Mác đi Các-xtát^{1*}, việc này đem lại lợi ích lớn²⁹⁷; nhưng qua một thời gian cùng sống với nhau ở đây, họ đã hoàn toàn chia tay. Sau khi Mác mất, ông ta thường viết thư cho tôi, nhưng tôi cố gắng giữ thái độ lạnh nhạt, vì tôi không tin rằng có thể trông cậy vào ông ta. Dù sao thì ông ta cũng có quan hệ không phải chỉ riêng với một phe.

Về số bản của cuốn "Ngài Phô-gơ", tôi đã viết thư cho ông ta yêu cầu trước hết cho tôi biết xem ông ta còn bao nhiêu. Ở đây có nhiều lý do phụ. Thậm chí tôi cho rằng Tút-xi và Lau-ra cũng không có bản nào. Trong chừng mực có thể, chúng tôi sẽ lưu ý cả đến anh.

An-đơ là sinh viên, đã từng có mặt ở Giơ-ne-vơ, sau đó đi Tây Ban Nha, giữ quan hệ với các đồng chí của chúng ta ở Ma-đrít, rồi sau đó đã đến đây. Ở đây I-u-li-út^{2*} đứng ra bảo trợ anh ta; thỉnh thoảng anh ta có đến chỗ chúng tôi, rồi đột nhiên đi Pa-ri. Về ý định viết các bản tin cho tờ "Vorwärts" thì anh ta chẳng nói lấy một lời – có thể là I-u-li-út đã thu xếp việc ấy. Tôi đã đưa anh ta mảnh giấy gửi Lau-ra, nhưng không biết anh ta có đến đó hay không; tôi sẽ tra hỏi việc này. Lau-ra cũng có thể để anh ta đến gặp Vai-ăng; vì Vai-ăng đang ở Pa-ri, còn La-phác-gơ thì luôn luôn đi chu du, cho nên điều đó giải thích sự chú ý đặc biệt mà anh ta dành cho phái Bălăng-ki và đồng minh của nó là phái A-lê-man³⁴. Anh có thể kiếm cho tôi địa chỉ của An-đơ không? Sau đại hội³⁸⁹, nhất là từ khi tờ báo hàng

1* – Các-lô-ri - Va-ri.

2* – Mốt-te-lơ.

ngày bắt đầu xuất bản, thì La-phác-gơ sẽ có mặt ở Pa-ri nhiều hơn, và bấy giờ sẽ cần phải con người ấy trực tiếp đến gặp La-phác-gơ và Ghết.

Về Mây-ơ ở Xanh-Lu-i, hình như tôi có nhớ, nhưng những người mang cái họ ấy thì đông biết bao! Tôi hy vọng Cu-ghen-man sẽ làm được điều gì đó, ông ta thích khoe khoang về các mối quan hệ của mình mà.

Pi-pơ đã từng làm gia sư ở đây, tại nhà Rốt-sin; hiện ông ta là giáo viên trung học ở Han-nô-vơ, nơi mà Mác đã gặp ông ta một lần ở ngoài phố – hình như vào năm 1867 – mang dáng vẻ một kẻ phi-li-xtanh tự phụ.

Tôi hoàn toàn tán thành ý kiến của anh là phải giữ vững chế độ triệu tập đại hội đảng *hàng năm*. Anh, cũng như Ban chấp hành, phải làm việc đó dù chỉ là để tuân thủ điều lệ đảng; nếu không thì các anh sẽ cho bọn lấm mồm có một cái cớ cực tốt. Để bản thân đảng được phát biểu ý kiến, dù chỉ là một lần trong cả năm, thì nhìn chung đó là điều quan trọng; điều đó bao giờ cũng cần, còn hiện nay thì lại cần thiết gấp đôi – để chống lại "phái độc lập"¹⁹³ cũng như chống lại Phôn-ma-rơ.

Tôi rất lấy làm tiếc rằng các anh đã vô cớ đăng tin tức của tôi⁴¹² nói về Hai-nơ-man^{1*}. Vì vậy tôi phải tuyên bố dứt khoát rằng trong tương lai những thông tin của tôi trong thư riêng chỉ nhằm thông báo tình hình cho các anh, và khi cần có thể sử dụng – phải tuân theo một số điều kiện cần thiết – để có những điểm sửa chữa hoặc ngăn ngừa xuất hiện trên tờ "Vorwärts" những bản tin và bài viết sai; chỉ trong trường hợp có *sự chỉ dẫn rõ ràng* mới được sử dụng chúng để *đăng trực tiếp*. Nếu không, tôi buộc phải hoặc là nín lặng về tất cả những gì mà tôi

1* Xem tập này, các tr. 604, 611, 615 và 627.

không thể trực tiếp xác minh, hoặc là trong phần lớn trường hợp mạo hiểm chỉ ra nguồn tin, để do đó mà sau này mất đi nguồn tin ấy.

Bản thân tin ấy về thực chất là *hoàn toàn chính xác*, mà bằng chứng là bất cứ số báo "Justice" nào; việc đả kích vào các nhà hoạt động ở đây và trên lục địa đã ngừng lại, do đó tinh thần Hai-nơ-man không còn dấu vết gì. Nhưng hoàn toàn có khả năng là trong bản tin có chỗ không chính xác *về hình thức*, như Hai-nơ-man từ chúc chỉ vì bị nghị quyết ấy *đe dọa*, v.v.. Điều bực mình chỉ là, thứ nhất, câu chuyện này đã cắt đứt nguồn tin này và những nguồn tin khác vẫn cung cấp tin tức về tình hình nội bộ của Liên đoàn dân chủ – xã hội¹¹, hai là, câu chuyện đó cải thiện tình cảnh của Hai-nơ-man, và ba là, chúng ta không thể có hành động nào mà lại không cải thiện thêm nữa tình cảnh của ông ta.

Hai-nơ-man có đăng một cái gì đó trên tờ "Justice" tỏ ý tin tưởng rằng các anh sẽ *không* đăng lại bức thư của ông ta. Như vậy là về mặt này ông ta tự bôi nhọ mình⁴¹³. Tôi sẽ cố kiếm cho anh một số của tờ báo ấy.

Tôi đã viết thư cho Cu-ghen-man rằng vì việc ấy thuộc thẩm quyền *của tôi*, nên tôi cho phép anh đọc thư của Mác⁴¹⁵ gửi ông ta. Ông ta cũng sẽ nhận được cuốn "Hiệp sĩ có ý thức cao thượng"^{1*}.

Hôm nay tôi đã nhận được của C.Cau-xky bản in thử bài viết của anh^{2*}. Ông ta hỏi ý kiến tôi về hai chỗ^{3*}.

1* C.Mác. "Hiệp sĩ có ý thức cao thượng".

2* A.Bê-ben. "Đại hội quốc tế về vấn đề ngày làm tám giờ".

3* Xem thư trước.

I. Về nghị quyết đã được thông qua ở Gla-xgô vẫn cử đại biểu đến Xuy-rích, thì tờ "Daily News" không đưa tin gì cả, mà Ê-vơ-linh cũng không nghe thấy nói gì về việc ấy, nếu không thì ông ta đã nói rồi. Ông ta dự định hôm nay đến, nhưng không thấy đến. Lu-i-da nói rằng trên đường trở về Luân Đôn cô ấy đã đọc thấy cái gì như thế trên tờ "Daily Telegraph". Trong tình hình như vậy, tôi đã khuyên C.Cau-xky thêm mấy chữ: "*nếu những tin tức có liên quan đăng trên báo là đúng thực*". Như thế sẽ hoàn toàn trút bỏ được trách nhiệm của anh.

II. "... đảng công nhân độc lập đang ra đời – những người ủng hộ nó lần đầu tiên nhóm họp sau khi bế mạc đại hội ở Gla-xgô để thành lập tổ chức, – ", v.v. và v.v..

Tôi đề nghị C.Cau-xky xóa ngay những chữ nằm giữa hai gạch ngang: "những người ủng hộ nó... để thành lập tổ chức". Đảng công nhân độc lập đang ra đời ở đây còn xa mới thành lập được tổ chức, và tuyệt nhiên không nên mong mỏi nó ngay bây giờ đã có những cố gắng theo hướng ấy. Nó còn chưa chín muồi để làm việc đó. Đảng công nhân độc lập mà các thành viên của nó ít nhiều đã được tổ chức lại ở Gla-xgô dưới sự chủ trì của Cây-rơ Hác-đi, – đó là một bè phái do Áp-tô-lích (Giô-dép Bóc-giéc) thuộc tờ "Workman's Times" thành lập, hiện nay nó có khoảng 2000 thành viên và cạnh tranh với Liên đoàn dân chủ – xã hội trong việc tuyển mộ những công nhân hơi có xu hướng xã hội chủ nghĩa. Hiện nay nó là đảng công nhân độc lập *thực sự* ở mức độ cũng không hơn gì Liên đoàn dân chủ – xã hội, nó không tốt hơn, cũng không tồi hơn Liên đoàn này. Còn phải xem xem nó trở thành cái gì; nhưng dù sao *chúng ta* cũng tuyệt đối không được gọi nó một cách vô điều kiện là đảng công nhân độc lập *thực sự*, chân chính và duy nhất, nếu không chúng ta sẽ bị hố ra trò.

Sau khi trúng cử, Cây-rơ Hác-đi đã nổi lên hàng đầu, vừa

buồn cười, vừa đáng khinh và đã tỏ ra quan trọng; thắng lợi làm anh ta mê muội; anh ta cần trấn tĩnh lại. Xem ra anh ta muốn cưỡng ép Bóc-xơ lui về phía sau, Bóc-xơ đã tỏ ra rất bình tĩnh và tự kiểm chế (anh ta nói với tôi về ý định của anh ta đến đây để trao đổi về thái độ cần có). Tôi nghĩ rằng tất cả những việc đó sẽ được giải quyết; Cây-rơ Hác-đi vốn tốt hơn là anh ta biểu hiện ra hiện nay; nhưng qua việc *anh ta* tham gia vào một công việc nào đó, các anh tuyệt nhiên không được đi đến kết luận rằng việc đó đáng tán thành vô điều kiện.

Về các phương diện khác, tôi hoàn toàn đồng ý bài của anh: bình tĩnh, dằn lòng, kiên quyết.

Đại hội các nghiệp đoàn (Congrès des syndicats)⁴⁰⁵ họp ở Mác-xây, làm theo đề nghị mà tôi đề xuất với La-phác-gơ^{1*}, đã quyết định *không tham gia đại hội quốc tế do các công liên triệu tập, mà mời các công liên tham gia Đại hội Xuy-rích*³⁷⁶. (Đấy không phải là nguyên văn quyết định, tôi còn chưa nhận được. Chắc Líp-nếch sẽ gửi cho các anh, anh ấy đến đúng vào lúc La-phác-gơ soạn thảo.) Đại hội Đảng công nhân³⁸⁹ sẽ thông qua nghị quyết tương tự. Tôi đã lưu ý La-phác-gơ rằng các công liên không cho rằng các đại hội và các nghị quyết của các đảng công nhân có đầy đủ giá trị, còn đối với các đại hội và các nghị quyết của các công đoàn thì trái lại, họ hoàn toàn tôn trọng. Nếu như ở Đức các anh có thể đạt được các nghị quyết của các công đoàn theo cùng tinh thần ấy, thì việc đó sẽ có tác dụng ở đây; dù sao cũng không nên xem nhẹ điều này.

Anh có thể gửi cho *chúng tôi* 12 bản bài viết của anh để phân phát cho các tờ báo ở đây. Ở đây rất ít người biết ngoại ngữ,

1* Xem tập này, các tr. 616-618.

và nếu như ai đó xem bài của anh thì đó là thuần túy ngẫu nhiên. Để đăng cái gì đó trên báo chí ở đây thì phải dùng biện pháp khác. Chẳng hạn, nếu như Ê-vơ-linh *đem bài đã viết xong* đến gặp ban biên tập "Pall Mall"^{1*} thì chắc ông ta sẽ đưa bài ấy lên báo được⁴¹⁶. Cũng trong buổi tối ấy chúng tôi phân phát một số bản cho các tờ báo khác để *tất cả* các tờ báo ấy nhận được cùng một lúc, thì có thể hy vọng là một tờ báo nào đó sẽ đăng một cái gì đấy về vấn đề này. Nhưng một khi mà *một* tờ báo đưa tin về một điều như vậy thì sẽ không có một tờ báo nào khác đăng tí gì về việc ấy – đó đã là lệ thường ở đây. Do đó, chúng ta phải có khả năng xác định thời điểm phân phát ngay tại chỗ. Còn ở Pháp thì, đương nhiên, anh có thể gửi thẳng các bản cho các tờ báo, đặc biệt chỉ rõ là do *anh gửi*; có thể, việc đó thành công ở đấy; hiện thời ở Pháp chúng ta không có một tờ nhật báo nào để chúng ta có thể đăng một cái gì đó trên đó. Anh có thể gửi cho tờ "Éclair" (tờ báo này đăng nhanh hơn các tờ báo khác), tờ "Figaro", "Temps", "Matin", "La Justice", "Intransigeant"; "Parti Ouvrier" (của phái khả năng), "Parti Socialiste" (49, rue de Rivoli, nhật báo của phái Blăng-ki).

Xin cho biết ban biên tập tờ "Workman's Times" còn tiếp tục gửi báo của mình cho anh hay không. Ở đây người ta nói rằng đã ngừng việc gửi báo miễn phí ra nước ngoài. Nếu điều đó đúng thì tôi sẽ gửi báo ấy cho anh, chứ không phải cho Phi-sơ, anh ta có thể đọc ở chỗ anh hoặc sau anh.

Lẽ ra tôi rất sẵn lòng viết thêm mấy dòng cho chị ấy^{2*}, nhưng đã chín giờ tối, và tôi đã trái lệnh cấm của thầy thuốc, viết quá

1* – "Pall Mall Gazette".

2* – I-u-li-a Bê-ben.

lâu dưới ánh sáng nhân tạo. Hôm nay tôi đã phải mất cả ngày để viết thư cho Vích-to và C.Cau-xky^{1*}, cho nên anh hãy xin chị ấy lượng thứ cho tôi. Nhưng chị ấy sẽ nhận được thư tôi viết riêng cho chị ấy. Tạm thời hãy chuyển tới chị ấy lời chào nhiệt thành của tôi.

Tương quân của anh

Lu-i-da vừa cho tôi biết ban biên tập của báo "Workman's Times" từ lâu đã không gửi báo cho anh. Do đó, vấn đề này đã rõ ràng.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t. XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

213 GỬI VÍCH-TO ÁT-LE Ở VIÊN

Luân Đôn, 27 tháng Chính 1892

Vích-to thân mến!

Thư (bảo đảm) của tôi gửi anh vừa gửi đi hôm qua^{2*} thì một

1* Xem tập này, các tr. 624-628 và 629-630.

2* Xem tập này, các tr. 626-628.

phái viên của Ngân hàng tín dụng Li-ông³⁸⁵ xuất hiện và trao cho tôi số tiền 15 pao xtéc-linh lừng tiếng để thanh toán khoản ứng trước mà tôi đã chi ra, nên tôi vội báo cho anh biết với lời cảm tạ.

Đại hội các nghiệp đoàn (công đoàn)⁴⁰⁵ họp ở Mác-xây trước khi có đại hội của Đảng công nhân³⁸⁹ đã quyết định không cử đại biểu đi dự đại hội³⁷⁵ bàn về ngày làm tám giờ^{1*}, được triệu tập theo quyết định của đại hội các công liên tại Gla-xgô, mà thay vào đó sẽ mời các công liên đến Xuy-rích. Đại hội đảng, như La-phác-gơ viết, cũng sẽ thông qua nghị quyết tương tự. Nếu như các công đoàn của các anh cũng phát biểu ý kiến theo tinh thần ấy thì sẽ gây được ấn tượng ở đây: những ngài kiêu căng thuộc công liên cũ không thừa nhận giá trị đầy đủ của các nghị quyết do các đại hội *chính trị* của công nhân thông qua!

Lu-i-da, cũng như tôi, gửi lời thăm vợ anh^{2*} và các cháu, cũng như bản thân anh.

Ph. Ă.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Victor Adlers Aufsätze, Reden und Briefe". Erstes Heft: "Victor Adler und Friedrich Engels". Wien, 1922

In theo bản in trong cuốn sách Nguyên văn là tiếng Đức

1* Xem tập này, các tr. 595-597, 600-602, 609-610, 611-612 và 616-618.

2* – Em-ma Át-le.

214
GỬI PHRAN-TXƠ ME-RINH⁴¹⁷
Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 28 tháng Chính 1892

Ngài Me-rinh kính mến!

Cau-xky gửi cho tôi đoạn trích từ một bức thư của Ngài, trong đó có câu hỏi đặt ra với tôi. Nếu Ngài cho rằng không tiện viết thư cho tôi, vì tôi đã từng có lúc không trả lời hai bức thư của Ngài, thì tôi không có quyền bực mình về việc ấy. Nhưng bấy giờ chúng ta thuộc hai phe khác nhau, đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰ lúc ấy đang có hiệu lực, nên tình hình đó buộc chúng tôi tuân theo quy tắc: ai không đi với chúng tôi, người ấy chống lại chúng tôi. Thêm vào đó, chính Ngài, nếu tôi không nhầm, đã nói trong một bức thư của Ngài rằng không thể trông mong sẽ có thư trả lời. Nhưng chuyện đó đã lâu rồi, sau đó chúng ta lại ở trên cùng một trận tuyến. Ngài đã đăng trên tờ "Neue Zeit" những bài viết xuất sắc mà tôi không tiếc lời thừa nhận trong những bức thư của mình, chẳng hạn, trong thư gửi Bê-ben^{1*}. Do vậy tôi sẵn lòng tranh thủ thời cơ để trả lời trực tiếp cho Ngài.

Tham vọng quy những phát hiện về quan điểm duy vật lịch sử vào công lao của những người theo chủ nghĩa lãng mạn Phổ thuộc trường phái sử học, – đương nhiên là điều mới mẻ đối với tôi. Bản thân tôi có cuốn "Di sản" của Mác-vi-xơ, tôi đã đọc cuốn sách ấy từ mấy năm trước, nhưng đã không phát hiện được gì

1* Xem tập này, các tr. 396-397 và 415-416.

trong đó ngoài những đoạn xuất sắc về kỹ binh và niềm tin không lay chuyển vào hiệu quả kỳ diệu của năm cái quạt roi khi giới quý tộc sử dụng nó chống lại tầng lớp bình dân. Nhìn chung từ năm 1841 – 1842 tôi hoàn toàn xa lạ với loại sách ấy – tôi chỉ đọc lướt phớt và đương nhiên nó tuyệt đối không giúp ích gì cho tôi trong vấn đề được nêu ra. Trong thời gian lưu lại Bon và Béc-lin⁴¹⁸, Mác đã đọc A-đam Mui-lơ, đọc cuốn "Phục hưng" của ngài Phôn Ha-lơ v.v., anh ấy chỉ nhận xét khá khinh rẻ rằng đây là những tác phẩm tầm thường, hoa mỹ, huênh hoang và mô phỏng các nhà lãng mạn Pháp là Giô-dép Đờ Me-xơ-rơ và hồng y giáo chủ Bô-nan. Nếu như ông ấy bắt gặp những chỗ như Ngài dẫn ra từ tác phẩm của La-véc-nhơ – Pê-ghi-len⁴¹⁹ thì lúc đó chúng cũng tuyệt nhiên không thể gây cho ông ấy ấn tượng nào cả, thậm chí nhìn chung nếu ông ấy hiểu được điều mà những người ấy muốn nói. Bấy giờ Mác thuộc phái Hê-ghen và đối với ông ấy những chỗ ấy là tà thuyết tuyệt đối; ông ấy hoàn toàn chưa hiểu biết gì về kinh tế chính trị học, do đó các từ "hình thái kinh tế" nói chung không có ý nghĩa gì đối với ông ấy, cho nên cái chỗ nêu trên, cho dù *nếu* ông ấy biết đi nữa, thì cũng phải lọt vào tai này lại ra tai kia, không để lại dấu vết đôi chút dễ thấy nào trong ký ức của ông ấy. Nhưng tôi không nghĩ rằng trong các tác phẩm của các nhà sử học thuộc trường phái lãng mạn, mà Mác đã đọc trong thời gian giữa những năm 1837 và 1842, có thể tìm thấy dư âm của cái gì như thế.

Chỗ ấy quả thực đáng chú ý cao độ, nhưng tôi muốn thẩm tra đoạn trích dẫn. Tôi không biết cuốn sách ấy, còn tác giả thì đương nhiên tôi biết, đó là một tín đồ của "trường phái lịch sử". Chỗ ấy có hai điểm không ăn khớp với quan điểm hiện đại: 1) ở đây nói rằng sản xuất và phân phối được sản sinh ra từ hình thái kinh tế, chứ không phải ngược lại, hình thái kinh tế được sản sinh ra từ sản xuất và 2) ở đây gán cho sự "vận dụng thích đáng" hình thái sản xuất cái vai trò mà người ta có thể lý giải

một cách tùy tiện khi ta chưa biết – thông qua chính cuốn sách ấy – tác giả ám chỉ cái gì.

Nhưng điều ngạc nhiên hơn cả là những người xuyên tạc lịch sử hơn ai hết in concreto^{1*}, cả về lý luận lẫn thực tiễn, thì tuồng như lại phát hiện in abstracto^{2*} quan điểm lịch sử đúng đắn. Những người ấy, qua ví dụ về chủ nghĩa phong kiến, có thể thấy được rằng ở đây hình thức nhà nước đã phát triển như thế nào từ hình thái kinh tế, vì rằng ở đây, có thể nói, tất cả đều hiển nhiên và rõ ràng như trong lòng bàn tay. Tôi nói họ *có thể*, vì rằng ngoài chỗ nêu trên chưa được thẩm tra – chính Ngài nói rằng Ngài nhận được tài liệu này *qua tay người thứ hai*, – tôi không thể phát hiện ở bất cứ đâu cái gì tương tự, ngoài một điểm là các nhà lý luận của chủ nghĩa phong kiến đương nhiên ít trừu tượng hơn phái tự do tư sản. Nếu như đã có người nào đó trong số họ khái quát quan niệm ấy về mối liên quan giữa sự phát triển văn hóa và hình thức nhà nước với hình thái kinh tế trong xã hội phong kiến, đến mức mở rộng quan niệm đó ra *tất cả* các hình thái kinh tế và hình thức nhà nước, thì bấy giờ sẽ giải thích ra sao sự mù quáng hoàn toàn cũng của nhà lãng mạn chủ nghĩa đó, chỉ mới nói đến những hình thái kinh tế *khác*, về hình thái kinh tế tư sản và về những hình thức nhà nước tương ứng với những giai đoạn phát triển khác nhau của nó – công xã phường hội thời trung thế kỷ, chế độ quân chủ chuyên chế, chế độ quân chủ lập hiến, chế độ cộng hòa? Quả thực điều đó khó bề tương hợp với nhau. Vẫn chính người đó – người cho rằng hình thái kinh tế là cơ sở của toàn bộ chế độ xã hội và

1* – dưới hình thức cụ thể.

2* – dưới hình thức trừu tượng.

chế độ nhà nước – lại thuộc vào trường phái cho rằng chế độ quân chủ chuyên chế thế kỷ XVII và XVIII là tội ác và sự phản bội đối với học thuyết quốc gia chân chính!

Nhưng dù sao thì điều đó cũng có nghĩa là hình thức nhà nước tất yếu sinh ra từ hình thái kinh tế và từ *sự vận dụng thích đáng* hình thái ấy, giống như đứa trẻ sinh ra từ sự hôn phối giữa người đàn ông và người đàn bà. Lưu ý đến học thuyết nổi tiếng thế giới của trường phái mà tác giả là thành viên, tôi chỉ có thể giải thích điều đó như sau: hình thái kinh tế chân chính là hình thái kinh tế phong kiến. Nhưng vì rằng người ta do thù riêng mà âm mưu chống lại nó, cho nên do vậy phải "vận dụng thích đáng" hình thái kinh tế ấy để bảo đảm sự bất khả xâm phạm khỏi những đòn đả kích ấy và duy trì nó vĩnh viễn và để cho "hình thức nhà nước" v.v. thường xuyên phù hợp với nó, tức là hình thức nhà nước ấy phải hết sức hạ thấp xuống bằng trình độ của các thế kỷ XIII – XIV. Bấy giờ thế giới tốt đẹp nhất và học thuyết lịch sử tuyệt vời nhất sẽ được thực hiện cùng một lúc, và sự khái quát của La-véc-nơ – Pê-gi-len sẽ lại được quy vào nội dung đích thực của nó: xã hội phong kiến sản sinh ra chế độ nhà nước phong kiến.

Tạm thời tôi chỉ có thể giả định rằng La-véc-nơ – Pê-gi-len tự mình không hiểu điều mình viết. Theo một câu ngạn ngữ thì một số động vật cũng đôi khi bắt được hạt trân châu, còn trong những nhà lãng mạn chủ nghĩa ở Phổ, những động vật ấy có sự đại diện rộng khắp. Dù sao cũng phải luôn luôn so sánh họ với những nguyên mẫu Pháp của họ – phải chăng điều đó không được sao chép chăng.

Tôi chỉ có thể cảm ơn Ngài, vì Ngài đã lưu ý tôi đến vấn đề ấy, vấn đề mà đáng tiếc là ở đây, vào lúc này, tôi không thể phân tích tỉ mỉ hơn.

Xin gửi Ngài lời chào chân thành.

Ph. Ăng-ghen

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập,
xuất bản lần thứ nhất, t. XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

215 GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 29 tháng Chính 1892

Nam tước thân mến!

Ê-đe và Ghi-na là những người lạ lùng nhất trên đời. Sáng nay nhận được bưu thiếp có phong cảnh Sen-xli của họ, đề ngày 29 tháng Chính 1892 gửi từ Béc-nơ, thì cũng trưa hôm nay vào 1 giờ 30 phút trưa, họ đích thân bước vào, cả hai trông rất khỏe mạnh, nhất là Ghi-na, tuy chị ấy còn tiếp tục chữa bệnh đau họng; nhưng cái chính là Ê-đe gây ấn tượng là một người đã khỏi bệnh suy nhược thần kinh của mình. Vì rằng thời gian gần đây họ làm rối tinh rối mù các địa chỉ, nên tôi vội đi trước họ và báo cho anh biết hiện thời họ ở 23, Compton Terrace, Highbeary, N., ngay cạnh chính ga Hai-be-ri và I-xlinh-tơn thuộc Đường sắt Bắc Luân Đôn.

Thư của Me-rinh mà tôi gửi trả kèm theo ở đây – đã buộc

tôi phải đích thân trả lời, nếu tôi không muốn làm ông ta giận tôi, mà đương nhiên tôi không hề nghĩ đến điều đó, nên tôi đã viết trong tờ thư gửi kèm ở đây, mong anh chuyển cho ông ấy^{1*}.

Vào thứ sáu, tôi đã nói với Cô-va-lép-xki để ông ta gửi bài viết cho anh^{2*}.

Tại nhà chúng tôi ở đây, vợ chồng Ê-vơ-linh đã nhận được "Centralblatt"^{3*}. Chàng con trai gia đình Brau-nơ xem ra không thể quyết tâm đoạn tuyệt với những người xã hội chủ nghĩa giảng đường. Thật là điều đáng tôn kính!

Vì anh hỏi tôi rằng ai có thể viết bài về lịch sử các tổ chức xã hội chủ nghĩa ở Anh, nên tôi giới thiệu Tút-xi với anh, vì rằng chỉ có cô ấy cùng với Ê-vơ-linh mới có thể đảm đương công việc ấy. Những tác phẩm hiện có về vấn đề này rất kém chất lượng, tuy có rất nhiều, hơn nữa trong đó không nói gì về những việc đã xảy ra trên thực tế và những gì không nên cho công chúng biết. Ai không đích thân tham gia phong trào thì người đó *không thể* nhận xét về nó, nghĩa là không biết những tình tiết riêng lẻ của nó và không thể trình bày nó một cách khách quan. Chẳng hạn, Ê-đe buộc phải nghiên cứu trọn bộ các số báo hàng năm của các tờ "Justice", "To-Day", "Labour Elector", "Commonweal" v.v. của tất cả những năm trước khi ông ta đến Luân Đôn, rồi còn phải nhờ Tút-xi giải thích ý nghĩa của các sự kiện, tuy nhiên tất cả những cái đó vẫn là từ tay người thứ hai. Và lại, rất khó giải thích rõ ràng tất cả những cái đó cho Ê-đe

1* Xem thư trước.

2* Xem tập này, tr. 609.

3* – "Sozialpolitisches Centralblatt".

là người vừa mới khỏi chứng suy nhược thần kinh và còn vì việc đó không gấp, nên tôi tạm thời không tiến hành gì cả. Anh gặp gỡ Ê-đe nhiều hơn tôi, và nếu anh cho rằng việc này không gây cho anh ta những xáo động tinh thần không cần thiết thì xem ra tốt hơn là chính anh đưa ra đề nghị. Dù sao thì từ nay về sau, tôi để anh tự mình hành động.

Bài của Bê-ben^{1*} – mà hôm qua tôi đã viết cho anh tất cả những điều cần thiết^{2*} về nó – là một bài rất hay.

Tôi hoàn toàn đồng ý với anh rằng bài của tôi^{3*} bây giờ mới đăng. Tôi thậm chí không biết sách đã xuất bản chưa. Men-đen-xơn nói với tôi rằng anh ấy đã đặt mua, nhưng được trả lời rằng sách còn chưa đưa ra bán. Tờ "Daily Chronicle" đã đăng bài điểm sách buồn cười của Hội pha-biêng – đại bộ phận là những đoạn trích dẫn – chiếm hết hai cột rưỡi.

Theo thư của C.Smít gửi tôi thì ông ta chưa giải được điều bí ẩn, tuy nhiên, tôi vẫn chờ đợi bài viết ấy^{4*}. Bài viết của ông ta về Men-gơ-Giây-vơ^{5*} rất không tồi. Đáng tiếc rằng ở đây không thể gửi đăng nó ở đâu cả^{6*}.

Các tác phẩm của Me-rinh, các bài xã luận cũng như ấn phẩm

1* A.Bê-ben. "Đại hội quốc tế về ngày làm tám giờ".

2* Xem tập này, các tr. 629-630.

3* Ph.Ăng-ghe-n. Lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Anh tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

4* C.Smít. "Tỷ suất lợi nhuận bình quân và quy luật giá trị của Mác".

5* C.Smít. "Khuyênh hướng tâm lý học trong khoa kinh tế chính trị hiện đại".

6* Xem tập này, các tr. 605-606.

"Lét-xinh" của ông ta, tôi thấy đều xuất sắc, chúng làm tôi rất phấn khởi.

Ph. Ă. của anh

Công bố toàn văn lần đầu trong cuốn sách:
"Aus der Frühzeit des Marxismus. Engels
Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

216

GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VÔ

Luân Đôn, 4 tháng Mười 1892

Cu-ghen-man thân mến!

Rất cảm ơn về Lai-bnít-xơ.

Về cuốn "Ngài Phô-gtơ", tôi đề nghị anh gửi cho Bê-ben một bản và cho tôi hai bản; nếu bản thân anh không còn bản nào khác thì đương nhiên anh giữ lại một bản, còn chỉ gửi cho tôi một bản thôi.

Tôi còn tìm thấy các cuốn "Hiệp sĩ có ý thức cao thượng" và "Pan-móc-xtơ, những việc làm trước đây của ông ta ra sao"^{1*}, mỗi thứ một bản; xin gửi những bản ấy kèm theo thư này.

1* C.Mác. "Hiệp sĩ có ý thức cao thượng": "Pan-móc-xtơ, những việc làm trước đây của ông ta ra sao".

Nhưng tôi chỉ có một bản báo "Neue Rheinische Zeitung", song không có những số riêng lẻ, còn tạp chí "Revue"^{1*} thì tôi chỉ giữ được mấy số; khi tôi cần đến trọn bộ thì buộc phải đi mượn. Hãy để Mi-ken gửi trả anh bản của anh; vì hiện nay giữ tạp chí ấy chỉ có thể nguy hiểm cho *anh ta*, và anh ta sẽ cảm ơn anh nếu như anh tránh được cho anh ta sự nguy hiểm ấy. Vả chăng, số đầu cũng như các số riêng lẻ khác đôi khi có thấy trong mục lục sách bán ở cửa hàng sách cũ.

Nhìn chung tôi cảm thấy mình không đến nỗi nào, nhưng nếu như anh chờ đợi một bệnh án đầy đủ về căn bệnh khá phức tạp và xem ra không thật rõ ràng của tôi thì tiếc rằng tôi không thể cung cấp cho anh được. Tôi đã trao đổi thư từ với rất nhiều thầy thuốc ở năm hoặc sáu nước, và tất cả các thầy thuốc ấy đều yêu cầu tôi bệnh án ấy, mà việc đó sẽ lôi cuốn tôi vào cuộc trao đổi thư tín y học, sẽ chiếm của tôi nhiều thời gian hơn cả việc trao đổi thư tín chính trị, điều đó thì hoàn toàn không thích hợp. Những chuyện cản trở công tác chỉnh lý tập III^{2*} của tôi, vốn đã quá đủ rồi. Cho nên xin anh lượng thứ cho! Cái bệnh vật ấy không có gì nghiêm trọng, có điều là đôi khi nó quấy rầy tôi.

Xin gửi lời thăm nồng nhiệt tới vợ và con gái anh^{3*}.

Ph. Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t. XXIX, 1946

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* – "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue".

2* – của bộ "Tư bản".

3* – Ghéc-tơ-ru-đa và Phran-txi-xca Cu-ghen-man.

217

GỬI GU-GÔ LIN-ĐE-MAN VÀ CÁC STÉC-MAN
Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 6 tháng Mười 1892
122, Regent's Park Road, N.W.

Các ngài thân mến!

Để trả lời bức thư đầy nhã ý của các ngài đề ngày 2 tháng Mười⁴²⁰, tôi xin báo để các ngài biết rằng trước đây tôi đã thoả mãn những yêu cầu tương tự, những yêu cầu mà những người hoàn toàn không quen biết đã nhiều lần đưa ra với tôi, nhưng tôi lấy làm tiếc rằng kinh nghiệm thu được về mặt này buộc tôi phải quyết định từ nay không làm như thế nữa.

Ngoài ra, người tôi khó ở, chắc là tôi sẽ phải nằm trên giường bệnh một thời gian dài nữa, do đó tôi không thể tìm kiếm trong tủ sách của tôi những tạp chí cũ mà tôi ít khi đọc.

Trong tình hình đó, tôi lấy làm tiếc rằng tôi không thể giúp đỡ như các ngài mong muốn, và xin gửi các ngài lời chào rất kính trọng.

Ph. Ăng-ghe-n

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

218

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN
Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 7 tháng Mười 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Trước hết nói về công việc.

La-phác-gơ đã gửi một bản tin – tôi gửi kèm theo đây – đăng trên tờ "France" nói về câu chất vấn của phần tử Bu-lăng-giê là Min-voa⁴²¹. Anh ta muốn lợi dụng cơ hội để giới thiệu với hạ viện tất cả những gì mà đảng dân chủ – xã hội Đức đã làm vào năm 1871 và vào những năm tiếp theo để duy trì hoặc xây dựng quan hệ tốt đẹp giữa nước Pháp và nước Đức, cũng như những gì họ đã phải chịu đựng do việc làm ấy; anh ta muốn có được:

"ngày gửi các bản kháng nghị của những người dân chủ - xã hội Đức, những bài diễn văn họ đọc ở nghị viện và ở các nơi khác, và những bản án đối với họ".

Vì một phần những tài liệu ấy tôi không có, còn phần tôi có thì tôi buộc phải bỏ nhiều công sức tìm kiếm trong những tập báo đã đóng thành tập trong rất nhiều chiếc hòm – vả lại tôi có thể dễ dàng để lọt những cái quan trọng nhất, – nên tôi và người Pháp sẽ rất chịu ơn anh, nếu như anh chọn ra được những ví dụ nổi bật nhất và chuyển cho tôi, có ghi rõ ngày tháng và những đoạn trích chủ yếu (rút từ biên bản tốc ký chính thức). Những tài liệu ấy là:

1) những bài phát biểu có chỉ rõ ngày tháng và thời hạn bị tù của các ủy viên Ủy ban Bra-un-svây-gơ ở Lốt-sen⁴²², bị cầm tù năm 1870 vì những bài diễn văn đó;

2) những kháng nghị của các anh tại quốc hội phản đối hành

động thôn tính⁴²³, và xin hãy thêm một số đoạn trích rõ ràng phản đối chiến tranh và thôn tính trích trong báo "Volksstaat";

3) một số câu ví dụ nổi bật trong các diễn văn sau này của anh và của Líp-nếch tại nghị viện, có chỉ rõ thời gian và chủ đề thảo luận;

4) tất cả những tài liệu khác mà anh cho là quan trọng.

Không yêu cầu nhiều lắm; đại để anh đã biết có thể sử dụng được bao nhiêu tài liệu cho một bài diễn văn, và nếu như có dự trữ sẵn vài ba câu trích dẫn thì hoàn toàn đủ rồi. Sẽ tốt hơn nếu như anh dẫn ra một số bài phát biểu của *chính mình* để người Pháp không nghĩ rằng tựa hồ như Líp-nếch làm tất cả những cái đó, hoặc để họ – điều này biết đâu mà lường – không nói rằng Líp-nếch chẳng qua là ngoại lệ, còn những người khác có ý kiến khác.

Hôm qua chúng tôi đã gửi cho anh, cùng với tờ "Workman's Times", hai tờ báo Pháp có đăng bình luận về các diễn văn của Líp-nếch, trong đó có cả bài nhận xét của Ghết, chắc nó sẽ làm cho anh hài lòng^{1*}.

La-phác-gơ sẽ đọc diễn văn ở Các-mô và các thành phố khác ở miền Nam và sẽ trở về vào ngày 16 – 17 tháng này; vào lúc đó hạ viện sẽ họp và anh ta cần ngay những tài liệu ấy.

Anh ta viết rằng toàn bộ báo chí yêu nước khoác lác do Nga cung cấp tiền (nhất là tờ "France") đều diên cuồng đả kích Líp-nếch. Sứ quán Nga hiện nay trả tiền cho các báo theo sản phẩm: mỗi bài đăng được bao nhiêu đó. Đấy cũng là dấu hiệu của tình hình Nga đang chật vật về tiền. Không nghi ngờ gì nữa, Líp-nếch đã gây ra ấn tượng mãnh liệt. Tôi hài lòng về tiếng tăm ấy của ông già; tôi chỉ lo rằng 1) tiếng tăm ấy làm cho ông

1* *Gi. Ghết*. "Quốc tế muôn năm!".

ta cố chấp hơn trong công tác biên tập tờ "Vorwärts" và 2) do bức tức vì sự đả kích độc ác của những người yêu nước *Đức* và vì bị buộc tội phản quốc v.v., ông ta đột nhiên phát biểu ở quốc hội những điều ngược lại, do đó không những đẩy bản thân, mà cả chúng ta nữa, vào câu chuyện không hay ho. Một phóng viên của tờ "Gaulois" gán cho Líp-nếch là tác giả câu nói sau đây: nếu Đức gây chiến tranh xâm lược Pháp thì những người dân chủ – xã hội Đức sẽ tuyên chiến với chính phủ nước mình, còn "tôi sẽ tự nắm lấy khẩu súng trường để bảo vệ *tính bất khả xâm phạm của lãnh thổ Pháp*". Không loại trừ khả năng là vì muốn cải chính bản tường thuật rõ ràng là thổi phồng lên đó, ông ta có thể rơi vào cực đoan đối lập, nếu như bọn gioong-ke và tư sản sẽ làm cho ông ta bức tức ra trò tại nghị viện.

La-phác-gơ viết rằng Lu-be và bộ trưởng bộ công tác xã hội Vi-ét-tơ không phản đối dùng biện pháp có thể chấp nhận được để giải quyết cuộc bãi công ở Các-mô⁴²⁴ và buộc công ty phải nhượng bộ, nhưng Phrây-xi-ne tuồng như phản đối việc đó. Ông ta nhòm ngó cái ghế tổng thống nước cộng hoà, do đó muốn giữ phiếu của các cánh hữu và trung phái.

Nhìn chung, La-phác-gơ rất bằng lòng với đại hội³⁸⁹.

Mười hai bản của báo "Neue Zeit"^{1*} đã đến đây và được chuyển cho Tút-xi. Người của các anh nên gửi thẳng cho cô ấy, chứ đừng gửi cho tôi; do gửi qua tôi mà lỡ mất cả một ngày. Đáng tiếc là tờ "Pall Mall Gazette" mấy ngày nay đã chuyển sang tay người khác, nên hiện nay chúng tôi còn chưa biết làm gì với tờ báo này.

Nhận xét của anh về phong trào công nhân mở phù hợp với

1* Xem tập này, tr. 635.

tình hình quan sát được ở đây: ở đây những người ấy sống rất tách biệt với công nhân các ngành công nghiệp khác và tiến chậm hơn những công nhân khác. Nhưng ở nước Đức chúng ta, đằng sau họ đã có sẵn đảng công nhân lớn mạnh, tình hình đó rút cục giúp chúng ta khắc phục được mọi khó khăn, những người ấy một khi đã tham gia phong trào thì sẽ *không tránh khỏi* đến với chúng ta. Mặt khác, ở đây cũng như ở đó, các thủ lĩnh đều xấu và không đáng tin cậy, không thể thuyết phục họ tin tưởng vào công nhân các ngành khác. Ở đây, ngoài ra còn có thêm những tranh chấp lặt vặt giữa công nhân các vùng mỗ khác nhau, cho nên cho tới nay, thậm chí việc thành lập một liên minh thống nhất của tất cả các thợ mỗ cũng đang gặp trở ngại.

Tôi làm tất cả những gì có thể được để người Pháp không từ chối sự cộng tác của mình. Điều hết sức quan trọng là chí ít thỉnh thoảng ở Pa-ri cũng cần đăng những thông tin chính xác về phong trào ở Đức, song đặc biệt là cần giải thích với người Pháp về cục diện chính trị chung, trong đó các anh tiến hành cuộc đấu tranh. Chỉ có anh mới có thể đảm đương được việc ấy, và muốn thế thì anh hoàn toàn không được xung đột với Líp-nếch, miễn là ông ta không coi việc cộng tác với tờ báo Pháp^{1*} là sự độc quyền của mình, điều này nói chung không thể chấp nhận được.

Anh đừng lo về việc Bóc-xơ đứng ngoài cuộc. Về mặt hiếu danh thì con người ấy có thể sánh vai với Lát-xan. Nhưng anh ta tuyệt đối đúng khi lấy sự tự kiềm chế để chống lại việc Cây-rơ Hác-đi vội vàng leo lên trước, dùng mảnh khoé khôn vặt bảo đảm địa vị hàng đầu cho mình.

1* – tờ "Socialiste".

Hiện nay tôi đang đọc Han-xơn Mui-lơ^{1*}; nhưng còn chưa xong. Đây vẫn toàn là những chuyện cũ mà chúng ta đã biết từ lâu. Một số bài diễn văn tồi mà anh ta dẫn ra đã được lựa chọn không đạt; nếu như tôi muốn vạch ra tính tiểu tư sản của đảng hay của đảng đoàn thì tôi sẽ dẫn ra những tài liệu khác hẳn. Chỉ riêng về vấn đề trợ cấp hàng hải⁴²⁵ đã có những tài liệu nhiều hơn nhiều lần và tốt hơn rất nhiều về chất lượng so với những tài liệu mà anh ta dẫn ra. Trong các bài diễn văn của Líp-nếch, anh ta chỉ dẫn một bài đọc vào năm 1881⁴²⁶ là thời kỳ có sự hỗn loạn tư tưởng phổ biến, phát sinh bởi việc ban hành đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰, lẽ ra phải dẫn ra những bài diễn văn đọc vào thời kỳ muộn hơn, khi mà tình hình chính trị làm cho giọng điệu hòa bình và tâm thường ít được dung thứ hơn. Anh ta đi đến chỗ khẳng định rằng trong bất kể tình hình nào, bạo lực đều mang tính cách mạng và chưa bao giờ là phản động; con lừa ấy không hiểu rằng khi không có bạo lực phản động mà người ta phải chống lại, thì không thể nói đến bạo lực cách mạng nào cả; cần biết rằng không thể tiến hành cách mạng chống lại những gì thậm chí không cần lật đổ.

Tất cả những cái đó là sản phẩm của sự thù ghét bất lực của bọn sinh viên tự cao tự đại, của các tác gia và các cựu công nhân cố sức trở thành tác gia trước tình hình đảng ta bình thản tiến bước thắng lợi, không mảy may cần đến sự giúp đỡ của bọn tiểu nhân ấy. Nếu như đã mắc những sai lầm gì đó thì đảng ta đủ vững vàng để sửa chữa những sai lầm ấy bằng sức của bản thân. Đảng đã làm như thế đối với đầu óc phi-li-xtanh ngoan ngoãn – điều này không thể bác bỏ được – của đa số trong đảng đoàn nghị viện trên vấn đề trợ cấp hàng hải; đảng cũng

1* H.Mui-lơ. "Đấu tranh giai cấp trong Đảng dân chủ – xã hội Đức".

đã làm như thế đối với thói quen độc đoán chuyên quyền có tính chất truyền thống của Ban lãnh đạo đảng, một thói quen đã thống trị một thời gian nữa *sau khi* xóa bỏ đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa (thói quen này cũng dẫn đến sự lập lại một khuynh hướng *như thế* của các khóa lãnh đạo trước đây của tổ chức đảng ở Béc-lin) v.v. và v.v.. Đảng ta hiện nay đủ mạnh để có thể hòa tan, mà không sợ bị biến chất, không những một số lượng khá lớn bọn tâm thường, mà cả những người "có học vấn"^{1*}, thậm chí những ngài thuộc phái độc lập¹⁹³, nếu như bản thân họ không nổ tung lên.

Bưu điện sắp đóng cửa. Lu-i-da và tôi gửi lời thăm vợ anh^{2*} và anh.

Ph. Ă.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXIX, 1946

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

219

GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VƠ

Luân Đôn, 10 tháng Mười 1892

Cu-ghen-man thân mến!

1* Trong nguyên bản dùng tiếng địa phương Béc-lin: "Jebildete".

2* – I-u-li-a Bê-ben.

Tôi đã nhận được mấy bản của cuốn "Phô-gtơ"^{1*}, xin cảm ơn. Anh hãy đặt mua ở các hiệu sách cũ mục lục sách về luật học, chính trị học, về lịch sử hiện đại của Đức, nhất là đến năm 1848; thỉnh thoảng anh cũng có thể tìm thấy ở đó những số lẻ của tờ "Revue"^{2*}. Bản thân tôi cũng bằng cách đó mà kiếm được ít ra là hai số.

Tôi vừa mới hoàn thành chương 27 tập III^{3*}; những chương 29 – 34 là những chương khó khăn chính.

Tôi gửi đến vợ anh và con gái^{4*} anh lời chào nhiệt thành.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXIX, 1946

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

220

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở LÔ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 14 tháng Mười 1892

Cháu Lô-ra thân mến!

1* C.Mác. "Ngài Phô-gtơ".

2* – "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue".

3* – của bộ "Tư bản".

4* – Ghéc-tơ-ru-đa và Phran-txi-xca Cu-ghen-man.

Lu-i-da và tôi cảm ơn cháu về những bức thư của cháu nhận được sáng nay. Tối hôm qua tôi đã nhận được thư của Pôn gửi từ Boóc-đô.

Trước hết nói về công việc. Tôi gửi kèm theo đây:

1) Tuyên ngôn của Ủy ban (chấp hành) Bra-un-svai-gơ công bố ngày 5 tháng Chín 1870, kèm thư của Mo-rơ và của tôi⁴²⁷, nhưng tốt hơn hãy để Pôn dẫn nó ra như thư của *Mo-rơ*, hình như Mo-rơ đã ký tên vào thư đó. *Trong các bản bút ký viết tay, mang số III* (ở tr. 2), có nói đến điều đó.

2) Lời kêu gọi thứ nhất và thứ hai của Tổng hội đồng của Quốc tế về chiến tranh, công bố ngày 23 tháng Bảy và 9 tháng Chín 1870⁴²⁸, kèm bản dịch ra tiếng Pháp *mà tôi cho rằng đã được dịch ở Giơ-ne-vơ*; rất có thể là bản dịch cần được hiệu đính cả về tính chính xác lẫn cách hành văn.

3) Một loạt đoạn trích được viết bằng tay do Bê-ben gửi đến; Bê-ben cùng vợ^{1*} đã bắt tay ngay vào việc để cung cấp cho chúng ta tất cả những gì chúng ta yêu cầu.

Tôi nghĩ rằng những tài liệu ấy sẽ đủ để Pôn dùng cho bài diễn văn của mình^{2*}. Nhưng tôi không ghen tị với cháu đâu, vì cháu buộc phải dịch tất cả những tài liệu ấy, đặc biệt vì cách hành văn của các diễn giả của chúng ta tại nghị viện có phần nào cẩu thả.

Dù sao hiện nay Pôn đã chuẩn bị đầy đủ và không nên phụ thuộc vào lời hứa của Líp-nếch, là người thường hứa nhiều hơn là thực hiện lời hứa.

Tôi rất phấn khởi là Pôn lại tham dự cuộc thảo luận tại Nghị

1* – I-u-li-a Bê-ben.

2* Xem tập này, tr. 649.

viện, và nếu như anh ấy thông minh thì anh ấy sẽ cần mẫn viếng thăm Điện Buóc-bông^{1*} vào kỳ họp cuối cùng của Nghị viện khoá này. Tôi cho rằng cử tri muốn quan sát hoạt động nghị viện của đại biểu của mình, nếu như họ không nghe nói gì về hoạt động ấy thì anh ấy không những có nguy cơ mất ghế của mình trong nghị viện, mà sẽ còn không dễ dàng nhận được ghế khác. Tựu trung, trong tình hình hiện nay ở Pháp cũng như ở Đức thì thành công trong cuộc bầu cử, ít ra là ở nhiều địa phương, tùy thuộc vào việc bỏ phiếu của một số lượng nhất định những người *có cảm tình* với đảng và chịu ảnh hưởng của những lý do nhỏ nhất, và việc họ đơn giản không bỏ phiếu có thể dẫn tới sự mất ghế trong nghị viện. Ngoài ra trong bài diễn văn đầu của Pôn²²⁶ người ta cảm thấy những dấu hiệu rõ ràng của *sự lúng túng* bởi tình trạng anh ấy còn chưa thích nghi với hoàn cảnh mới mà trong đó anh ta phải sống, hành động và tồn tại; anh ấy thích ứng càng nhanh và càng nhiều với hoàn cảnh ấy, với các nghi thức nghị viện, với những quy tắc và thông lệ làm việc được quy định của nghị viện thì càng tốt. Lần này anh ấy phải chứng tỏ cho họ biết rằng cho dù họ hò la đến chừng nào và ngắt lời anh ấy như thế nào thì họ cũng không hù dọa được anh ấy, và nếu như anh ấy cố gắng thì tôi tin rằng anh ấy có thể làm được điều đó. Tôi không biết rõ nghị viện Pháp, nhưng tôi cho rằng trong trường hợp như thế tôi sẽ không quan tâm đến việc người ta ngắt lời tôi, không trả lời ai cả, và cùng lắm là yêu cầu vị chủ tịch cho tôi được người ta nghe mình phát biểu. (Lời khuyên xuất sắc của một người mà ai cũng biết là không kiềm chế nổi tính nóng nảy của mình!).

1* – tòa nhà đặt trụ sở của hạ viện Pháp.

Cháu mô tả An-đơ hoàn toàn đúng. Qua báo cáo của Líp-nếch về chuyến đi của mình^{1*}, tôi thấy rằng dù sao ông ta cũng giáng trả An-đơ một đòn nào đó và chắc là ở Mác-xây anh ta đã nghe người ta nói về hoạt động của phái Bălăng-li và phái A-lê-man³⁴. Xem ra, Líp-nếch hoàn toàn say sưa với thắng lợi của mình, và vào lúc này ông ta là người Pháp hơn cả người Pháp. Thật không may là ông ta bao giờ cũng rơi vào cực đoan, và tôi chỉ hy vọng rằng những sự gây gổ của bọn yêu nước tại quốc hội không buộc ông ta liêu mạng lao vào tình trạng cực đoan đối lập. Hiện nay lập trường của ông ta trong các bài diễn văn ở Man-hem⁴²⁹ v.v. đang ở mức không thể mong muốn tốt hơn thế.

Tôi hiểu tin tức của cháu về Ru-be, là công chúng ở đây sẽ yêu cầu Pôn ra ứng cử vào *hạ viện* vào mùa thu năm sau. Điều đó rất tốt; Ru-be sẽ là một địa điểm rất đáng tin cậy, trong khi đó Li-lơ xem ra rất không ổn định, chỉ thích hợp vào thời kỳ có sự sôi động đặc trưng của địa phương, nhưng trong thời kỳ bình thường thì rất không đáng tin cậy.

Dù sao công việc ở Pháp vẫn tiến triển (về tất cả mọi mặt, trừ tờ báo hàng ngày!) và Các-mô⁴²⁴ không những chứng minh tư tưởng của chúng ta được truyền bá rộng rãi trong công nhân, mà còn chứng minh rằng các nhà tư sản và chính phủ *đều biết* tình hình ấy. Lập trường độc lập của những người ở đó – mà là những người miền Nam, thậm chí những người Ga-xcôn khoác lác! – cũng như hành động trầm tĩnh nhưng kiên quyết của các hội đồng thị chính xã hội chủ nghĩa, không có sự yếu đuối nào và nhượng bộ như phái khả năng, đều chứng minh sự tiến bộ lớn lao. Người Pháp càng tiến lên thì tôi càng hài lòng. Để

1* V.Líp-nếch. "Báo cáo về chuyến đi tuyên truyền. Đến Mác-xây và quay trở về".

phong trào trên lục địa chiến thắng thì nó không được thuần túy là của Pháp, cũng như thuần túy là của Đức, mà là một phong trào Pháp – Đức. Nếu như người Đức dạy cho người Pháp cách sử dụng quyền bầu cử và xây dựng tổ chức vững mạnh, thì người Pháp phải truyền cho người Đức tinh thần cách mạng đã trở thành truyền thống của họ suốt cả một thế kỷ. Đã vĩnh viễn qua rồi cái thời đại mà một dân tộc có thể đòi hỏi lãnh đạo tất cả các dân tộc khác.

Trong bản tường thuật của tờ "Socialiste" không thấy đăng nghị quyết của đại hội các *ng nghiệp đoàn ở Mác-xây*⁴⁰⁵ về vụ việc ở *Gla-xgô*^{1*} và cũng chẳng có sự ám chỉ nào đến vụ việc ấy. Làm sao lại có thể xảy ra tình trạng vụ việc ấy bị che phủ bởi tấm màn bí mật đó?

Bài của Ê-vơ-linh trên tờ "Pall Mall Gazette"⁴¹⁶ cũng được đăng trên tờ "Workman's Times". *Các cháu đã nhận được tờ báo ấy chưa?*

Gửi cháu lời thăm của Lu-i-da và của người thương mến cháu.

Ph. Ăng-ghe-n

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* Xem tập này, các tr. 596-597, 600-603, 609-610, 612-613 và 616-618.

221

GỬI PA-XCU-A-LƠ MÁC-TI-NHẾT-TI
Ở BÊ-NÊ-VEN-TÔ

Luân Đôn, 18 tháng Mười 1892

Bạn thân mến!

Câu chuyện về công tước phu nhân^{1*} đã sáng tỏ. Tôi chỉ biết bà ấy mang họ chồng; gọi là bà Ết-gren, và tôi không biết họ thời con gái của bà gọi là tiểu thư Le-phlơ.

Đáng tiếc là bà Ê-vơ-linh đã đánh mất địa chỉ của công tước phu nhân, và bà ấy buộc phải tìm hiểu nó. Hiện nay việc ấy đã giải quyết xong, bà Ê-vơ-linh đã viết thư cho công tước phu nhân nói về Bạn và sốt sắng giới thiệu Bạn, cho nên Bạn chỉ còn phải chuyển bức thư ngắn kèm theo đây. Tôi hy vọng điều đó sẽ được hoàn thành tốt đẹp!

Tôi phải cảm ơn Bạn một lần nữa về việc dịch phần kết của lời tựa của tôi viết cho bản in tiếng Đức tác phẩm "Tình cảnh v.v."^{2*}!

Tôi đang chỉnh lý tập III của bộ "Tư bản" của Mác và phải dồn vào đấy toàn bộ thời gian tự do của mình – do đó tôi xin kết thúc bức thư và chào Bạn.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: "La corrispondenza di Marx e Engels con italiani. 1848-1895". Milano, 1964

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* – đi Cai-an-nhe-lô (xem tập này, tr. 578).

2* *Ph. Ăng-ghen*. "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh".

222

GỬI LÚT-VÍCH SOÓC-LEM-MƠ
Ở ĐÁC-MƠ-STÁT

Luân Đôn, 18 tháng Mười 1892

Soóc-lem-mơ thân mến!

Tôi đã nhận được các thư của Ngài đề ngày 31 tháng Bảy và ngày 9 tháng này. Về việc Pum-pxơ quên xưng hô bằng "anh" thì đó là lỗi của tôi. Sau một thời gian gián đoạn lâu như thế, cô ấy không dám tự mình viết bằng tiếng Đức, cho nên bức thư là do tôi viết, còn cô ấy chép lại. Đương nhiên, tôi không biết gì về việc phiêu lưu của cô ấy ở Đác-mơ-stát nên viết là "Ngài". Chồng cô ấy^{1*} không có lỗi gì trong việc này: anh ấy hoàn toàn không biết tiếng Đức. Nếu không phải hôm nay thì ngày mai Pum-pxơ sẽ sinh con, đây sẽ là đứa con thứ tư của cô ấy. Đứa thứ hai, con trai, tiếc thay, đã chết; đứa nhỏ nhất cũng là con trai, một đứa trẻ cực kỳ đáng yêu và ngộ nghĩnh, – rất ốm yếu và hiện nay cũng không được khoẻ.

Điều mà Ngài viết cho tôi về An-suýt-txơ đã buộc tôi phải hoãn bức thư này mấy ngày với hy vọng tìm hiểu ít nhiều về anh ta. Nhưng cho đến hôm nay vẫn chưa tìm hiểu được tí gì. Vấn đề là thế này; trước hết tôi cần biết xem bản tiểu sử ấy cần tường tận đến mức nào, phải chăng viết cho một tạp chí, mà là tạp chí nào v.v. và v.v.. Nếu như An-suýt-txơ định viết về

1* – P. Rô-se.

nhân vật Các^{1*} của chúng ta chỉ với tư cách là nhà hóa học, thì anh ta chỉ cần một số tài liệu có thể dùng cho anh ta làm cái khung. Nếu như anh ta muốn viết về *con người* ấy với tư cách một con người thì thử hỏi, liệu anh ta có thích hợp với mục đích đó chăng và phải chăng có thể đơn giản giao thư từ của Các cho anh ta sử dụng không? Hơn nữa, trong tình hình một nhà hóa học sống ở Đức tất nhiên không am hiểu điều kiện sinh hoạt của một người đã ở Anh hơn 30 năm, thì tôi sẽ phải gánh chịu một khối lượng công việc hoàn toàn thuộc loại khác. Đối với tôi thì việc ấy không sao cả; tôi vui lòng dành cho nó toàn bộ thời gian rảnh rỗi mà tôi có được, một khi tôi hoàn tất được tập III của bộ "Tư bản" mà hiện giờ tôi lại bắt tay vào. Nhưng ai bảo đảm với tôi rằng những tư liệu ấy sẽ được sử dụng theo đúng tinh thần mà tôi đã cung cấp chúng? Sống giữa chúng ta, Các trước hết là một người dân chủ – xã hội – mà anh ta sống ở đây, Luân Đôn, trong tất cả các kỳ nghỉ của mình, trừ những cuộc du lịch mùa hè sang Đức, – mà những người dân chủ – xã hội trong giới hóa học cho tới nay vẫn là điều không thường thấy. Vấn đề là không được để cho tác giả viết tiểu sử tựa hồ như xin lỗi trước bạn đọc rằng con người, mà tác giả mô tả cuộc sống, có nỗi bất hạnh là một người dân chủ – xã hội.

Nếu tôi không lầm thì An-suýt-tơ có một thời gian là học trò của Các ở Man-se-xơ. Tôi nhắc lại: Tôi sẵn lòng giúp đỡ trong phạm vi thời gian rảnh rỗi của mình, nhưng trước hết tôi cần biết người ta yêu cầu cái gì và bản tiểu sử ấy phải như thế nào.

Những người chấp hành di chúc ở Man-se-xơ^{2*} đã đúng khi

1* – Các Soóc-lem-mơ.

2* – L.Di-bon-đơ và P.Clép-sơ.

muốn giải quyết tất cả những vấn đề có khả năng giải quyết mà không đụng đến vấn đề quyền tác giả. Vấn đề cuối cùng sẽ chiếm nhiều thời gian, vì đối với những người xuất bản, kéo dài xem ra thậm chí có lợi; họ chẳng vội vàng gì. Hiện nay vẫn chưa nghe thấy gì về Rô-xcô; chắc anh ta chỉ xuất hiện khi có thể đưa ra những đề nghị hiện thực nào đó, hoặc tiếp nhận một cách tương ứng hoặc bác bỏ những đề nghị đó.

Mong rằng con gái của Ngài tiếp tục bình phục và đã đứng dậy được rồi.

Tôi không biết tại sao ông già^{1*} không đến Đác-mơ-stát. Có lẽ vì vợ ông ta^{2*} có bà con ở đó, ông ta ưa gặp mặt họ thừa hơn; nhưng không muốn công khai lộ họ đi? Về chuyện ly hôn của Mui-lơ – anh ta cắt đứt hay người ta bỏ anh ta – hiện còn chưa có tin tức gì về tới Luân Đôn.

Bà Cau-xky gửi Ngài lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen của Ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – V.Líp-nếch.

2* – Na-ta-li-a Líp-nếch.

223
GỬI SÁCH-LỖ BON-NI-Ê
Ở ỐC-XPHỐT

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn, giữa tháng Mười 1892]

Bon-ni-ê thân mến!

Tôi đã nhận được tác phẩm của Prô-tô^{1*}, xin cảm ơn. Nhưng tôi xin mở đầu bằng một lời đính chính:

Ngài viết:

"trong khi những người xã hội chủ nghĩa Pháp phản đối liên minh với Nga và thậm chí không muốn nghe về chiến tranh với Đức thì Ngài, nhất là Bê-ben, lại cho rằng chiến tranh phòng ngự chống Pháp và Nga – trong đó có sự tham gia của những người xã hội chủ nghĩa Đức – là hoàn toàn có thể chấp nhận được" và "những lời buộc tội ấy được sự đồng tình rộng rãi ở Pháp làm cho Ghết khó chịu".

Nếu như những người xã hội chủ nghĩa Pháp không nói trước, đặc biệt là về trường hợp chiến tranh phòng ngự ấy, khi mà họ sẵn sàng giúp sức đẩy lùi cuộc tấn công của hoàng đế Vin-hem, thì chỉ vì điều đó đã được biết rõ, mọi người công nhận và thỏa thuận đến mức không cần phải nói đến điều đó nữa. Ở Đức, không một người xã hội chủ nghĩa nào lại nghi ngờ rằng trong trường hợp như vậy, những người xã hội chủ nghĩa Pháp, không chút do dự, sẽ làm tròn nghĩa vụ của mình là bảo vệ nền độc lập dân tộc của mình; không ai chê trách họ về việc đó, mà trái lại, sẽ chỉ khen ngợi họ mà thôi. Đó chính là quan điểm được

1* *E.Prô-tô*. "Bọn sô-vanh và bọn phản động".

trình bày trong bài của tôi^{1*}. Nếu như tôi không xuất phát từ

luận điểm cho rằng, trong trường hợp nước ngoài tấn công thì những người xã hội chủ nghĩa Pháp cầm lấy vũ khí để bảo vệ ngôi nhà thân yêu của mình, thì toàn bộ bài viết của tôi chẳng có ý nghĩa gì. Tôi chỉ yêu cầu rằng nguyên tắc ấy cũng áp dụng với những người xã hội chủ nghĩa Đức trong trường hợp Nga tấn công, thậm chí nếu cuộc tấn công ấy được sự ủng hộ của giới chính thức của nước Pháp. Đối với bài diễn văn của Bê-ben cũng phải có thái độ như thế. Những người ở Pháp dẫn ra điểm đó để lên án chúng tôi rõ ràng là thuộc vào đám người nói rằng: quod licet Jovi Gallico non licet bovi Germanico^{2*}. Công việc của những người xã hội chủ nghĩa Pháp, theo tôi – công việc này không khó khăn lắm – là làm cho những người ấy tỉnh ngộ^{3*}.

Tuy nhiên, tôi báo trước với Ngài rằng những lời trích dẫn của Prô-tô lấy từ bài của tôi quả thực là những chỗ giả mạo thô bạo.

Ngài cho rằng cuốn sách nhỏ ấy được viết rất hay. Tôi cho rằng nó rất kém; phần cuối trong cuốn sách, chỗ mà tên hề ấy

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Chủ nghĩa xã hội ở Đức".

2* – cái gì cho phép Giuy-pi-te xứ Gô-loa làm thì không cho phép bò đực Đức làm.

3* Trong bản nháp bức thư, tiếp đó là những chữ đã bị xóa đi sau đây: "Tôi vui lòng tin rằng những điều ngu ngốc sô-vanh chủ nghĩa ấy làm cho Ghết khó chịu, nhưng đó không phải lỗi của tôi cũng như của Bê-ben. Vả chăng, khi gửi bài của mình đi Pa-ri, tôi đã báo trước với bạn bè của chúng tôi vì sợ rằng có thể đụng chạm đến những thành kiến dân tộc, nhưng họ trả lời tôi rằng, trái lại, đấy chính là cái đòi hỏi phải có".

làm ra vẻ là nhà kinh tế học, quá ư nực cười. Sức mạnh của ông ta chỉ là ở sự khinh bỉ cực độ mà ông ta biểu hiện ra đối với độc giả của mình. Thực ra, phải cho rằng bạn đọc là những kẻ khờ khạo không sửa chữa được thì người ta mới cả gan cung cấp cho họ cả một đống những điều giả mạo hiển nhiên (trong đó Ngài mới chỉ thấy "những đoạn trích điển văn") và những điều bịa đặt mâu thuẫn nhau. Chẳng lẽ chỉ đeo chiếc mặt nạ của người ủng hộ Đê-ru-lét là đủ để buộc những người tạo thành dư luận ở Pa-ri nuốt chửng bất kể thứ gì? Chẳng lẽ chủ nghĩa Bu-lăng-giê có sức sống lớn đến mức hiện nay nó mạnh hơn là khi Bu-lăng-giê còn sống?

Một đống lời bịa đặt và dối trá ấy quả thực không thể bác bỏ được. Chồng lại 32 trang ấy cần viết 3200 trang để khôi phục chân lý. Ở đó không có đoạn trích dẫn nào, dù chỉ có chút ít ý nghĩa, mà lại không bị xuyên tạc một cách vô liêm sỉ; chỉ đối chiếu chỉ ít là mấy bản, tôi đã hiểu được toàn bộ quy mô của sự vô liêm sỉ của ngài Prô-tô.

Đó là ý kiến của tôi về thủ pháp viết lách mà tôi cho là thảm hại. Tương phản kỳ lạ với nó là sự lựa chọn tư liệu được tiến hành rất cẩn thận. Ở đây người ta cảm thấy rõ ràng bàn tay của người khác đã bỏ ra không ít công sức. Đương nhiên, đấy không phải là Prô-tô.

Đây cũng không phải ai đó thuộc phái độc lập¹⁹³, như tờ "Vorwärts" giả định. Tuyên ngôn của họ ("Đấu tranh giai cấp" của Han-xơ Mui-lơ^{1*}) có đặc điểm là cầu thả trong việc lựa chọn các đoạn trích dẫn.

Đây cũng không phải là cảnh sát Pháp; người ta cảm thấy

bàn tay của nó thọc vào việc này, nhưng đương nhiên nó không quan tâm đến chính sách đối ngoại của những người xã hội chủ nghĩa Ru-ma-ni.

Nếu như ngài Prô-tô lên án những người xã hội chủ nghĩa Ru-ma-ni là thù địch với nước Nga thần thánh, nếu như ông ta đã hai lần trích dẫn tờ "Munca" ("Lao động") ở Bu-ca-rét và tiết lộ bí mật, nói rằng "Người Di-gan" chính là Ne-đê-giơ-đa vùng Giát-xư, thì ông ta làm việc đó vì lợi ích của sứ quán Nga là kẻ hiển nhiên đã cung cấp cho ông ta những tin tức ấy, cũng như chắc đã cung cấp tin tức về những người xã hội chủ nghĩa Đức mà ai đó trong số các tuý viên ở đó đã thu thập ở Béc-lin.

Vậy là, cuốn sách có tính chất phỉ báng của Prô-tô viết ra không những vì lợi ích của cảnh sát. Nó cũng phục vụ lợi ích của nước Nga; nó nằm trong hệ thống những cố gắng căng thẳng mà nước Nga dốc ra để đạt được sự liên minh với Pháp. Chính nước Nga cần đến nước Pháp. Sự hỗn loạn xã hội – bắt nguồn từ cuộc cách mạng kinh tế mà nó trải qua từ năm 1861, từ việc chặt phá rừng một cách dã man, từ sự phá sản của nông nghiệp và công nghiệp gia đình của nông dân, từ nạn đói và bệnh tả – đã làm suy yếu nước Nga đến mức nó không chịu đựng nổi chiến tranh. Nền tài chính và tín dụng của nó rơi vào tình trạng hỗn loạn giống như ở Pháp vào năm 1788; nếu như công chúng phương Tây không chịu mở hầu bao như trước thì nước Nga chỉ còn ba khả năng: 1) phá sản, 2) triệu tập quốc hội để phê chuẩn đợt công trái mới, trong trường hợp này khoản công trái ấy có thể ký kết được với phương Tây, 3) tiến hành chiến tranh với tính cách là hành động tuyệt vọng, và trong trường hợp này cần có nước Pháp; còn sau khi đã tuyên chiến và quân đội Pháp đứng ra hành động thì có thể cầm chắc 9 phần 10 rằng Nga hoàng sẽ thỏa thuận được với Vin-hem và Phran-txơ I-ô-xíp là những

1* Mui-lơ. "Đấu tranh giai cấp trong Đảng dân chủ – xã hội Đức".

vị vua sẽ đáp ứng nguyện vọng của ông ta, còn nước Pháp xinh đẹp sẽ phải trả tiền cho cuộc tiệc tùng mừng sự hòa giải giữa các vị vua nói trên.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

224 GỬI VÍCH-TO ÁT-LE Ở VIÊN

Luân Đôn, 23 tháng Mười 1892

Vích-to thân mến!

Anh đã uống công lo lắng về đại hội quốc tế của các hội công liên. Một là, toàn bộ mưu kế ấy chắc chỉ là thủ đoạn cưỡng ép thông qua nghị quyết chống lại người Xuy-rích, và có khả năng là Ủy ban nghị viện³⁹⁸ sẽ hoàn toàn không cho thi hành việc đó. Hai là, một khi ngay cả Sở lao động Pa-ri¹⁵¹ – còn đang bị phái Khả năng³¹ khống chế, tuy hiện nay không còn độc quyền nữa – đã quyết định kêu gọi các công liên hãy từ bỏ kế hoạch của mình thì với vấn đề tham gia của một số đại biểu của lục địa, tình hình cũng không tồi. Ai sẽ đến đó? Phải chăng là ngài Ghi-lét với tư cách đại biểu của phái độc lập Đức¹⁹³?

Sẽ *rất* có lợi nếu gửi quyết định của công đoàn Áo cho Ủy ban nghị viện. Tôi không thể lục tìm ra địa chỉ của Ủy ban này, tôi

sẽ hỏi Ê-vơ-linh về địa chỉ ấy.

Hôm qua, lần đầu tiên tôi lại tản bộ ở Prim-rô-Hin và hy vọng rằng nếu có sự thận trọng cần thiết thì vào cuối tuần sẽ bình phục hơn nữa. Tôi sẽ lưu ý Mác-Oen. Dù sao ông ta cũng là một cố vấn phẫu thuật, điều đó có nghĩa là ông ta chỉ đưa ra lời khuyên cho các *thầy thuốc khác* chứ không trực tiếp khuyên bệnh nhân. Việc này, tôi sẽ tìm hiểu rõ ràng. Anh không hình dung được rằng ở đây mọi việc, thậm chí y học, đều tôn trọng nghi thức đến mức là một lần vi phạm nghi thức còn tệ hại hơn nhiều so với mười lần vi phạm quy tắc đạo đức. Tôi biết bản phán quyết của hội y học – luân lý Ma-se-xtơ, với tư cách tòa án trọng tài, trong vụ kiện của bạn tôi là Gum-péc-tơ ở Man-se-xtơ. Đến chia buồn ở một gia đình mà ông ấy *không* chữa bệnh (việc xảy ra vào khoảng những năm 1866 - 1867), ông thận trọng bày tỏ sự lo ngại của mình trước việc thầy thuốc tư gia đã cho phép những đứa trẻ khác đến gần thi thể của hai đứa trẻ đã chết vì bệnh sởi. Vị thầy thuốc kia liền đi kiện ông ấy. Bản phán quyết quy định: bác sĩ Gum-péc-tơ đã vi phạm nghi thức thầy thuốc, tuy về mặt đạo đức, bác sĩ ấy đúng! Cho nên một lần nữa rất cảm ơn anh, tôi sẽ tiếp nhận lời khuyên của anh.

Ngày mai tôi sẽ viết thư cho Xtép-nhi-ác về vấn đề sách⁴¹¹. Nếu như qua hai tuần nữa, ví dụ đến ngày 7 - 8 tháng Mười một, anh còn chưa nhận được gì thì xin hãy viết thư cho tôi một lần nữa, bấy giờ tôi lại nhắc nhở ông ta. Dùng cách khác thì anh chẳng đạt được gì ở người Nga đâu.

Hiện nay tôi đang bận làm tập III bộ "Tư bản". Nếu như bốn năm qua, tôi có thể, dù chỉ là một lần, làm việc yên tĩnh 3 tháng thì tập sách ấy đã xong từ lâu rồi. Nhưng tôi chưa lần nào gặp điều may mắn đó. Lần này thì bỏ qua đến cực độ mọi việc trao đổi thư từ và công việc khác, khó khăn lắm tôi mới dành ra được

khoảng thời gian cần thiết. Hóa ra, ở những chỗ khó khăn nhất tôi đã tiến hành công tác chuẩn bị một cách cơ bản ngay trong lần chỉnh lý trước, nên cho tới nay công việc tiến triển khá nhanh; dù sao thì hiện nay tôi gặp chính chỗ khó khăn nhất; nó đã ngăn cản tôi đi xa hơn trong mấy năm nay; đồng thời tôi làm việc hồ hởi và hiện thời với nghị lực không giảm sút, nên lần này chắc tôi sẽ đạt được cái gì đó.

Xin gửi kèm theo đây văn kiện nhận xét về bọn vô chính phủ của dân tộc Séc. Các ngài ấy bắt đầu đem ra chống lại nhau nguyên tắc cho rằng: bầu cử là hành động cách mạng. Tất cả sự tầm bậy ấy, tôi chỉ có thể biện minh bằng sự thể là những kẻ dốt nát ấy, vì không phải là người Đức, nên đã không hoàn toàn hiểu được rằng những điều châu ngọc văn vẻ của họ đã gây ra ấn tượng như thế nào đối với người Đức.

Tất cả chúng tôi đều cực kỳ phấn khởi trước những tin tốt lành về vợ anh^{1*}. Hy vọng rằng tất cả mọi việc sẽ tiếp diễn theo tinh thần ấy và anh sẽ nhanh chóng lại báo cho chúng tôi biết điều gì đó gây phấn khởi.

Lu-i-da và tôi gửi lời thăm nồng nhiệt tới anh chị và các cháu.

Ph. Ăng-ghen

Địa chỉ của ủy ban nghị viện:
ngài Phên-uych, nghị sĩ, 12,
Buckingham Street, Strand, W.C.
Luân Đôn.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Victor Adlers Aufsätze, Reden und Briefe". Erstes

In theo bản in trong cuốn sách

*Heft: "Victor Adler und Friedrich Engels".
Wien, 1922*

Nguyên văn là tiếng Đức

1* – Em-ma Át-le.

225

GỬI SÁC-LƠ BON-NI-Ê
Ở ỐC-XPHỐT

Luân Đôn, 24 tháng Mười 1892

Bon-ni-ê thân mến!

Ghết viết trên tờ "Figaro":

"Líp-nếch nói rằng trong trường hợp Pháp tấn công thì ông ta buộc phải nhớ rằng ông ta là người Đức, chúng ta cũng vậy, trong trường hợp Đức tấn công, chúng ta sẽ nhắc nhở Đảng công nhân rằng chúng ta là người Pháp".

Do đó chúng ta và Ghết hoàn toàn nhất trí và Ngài phải thanh toán với ông ta.

Ngài nói về câu nói *đáng bực mình* của Bê-ben – câu nói nào vậy? Ngài khiển trách về những câu nói ấy của ông ta đến thế ư! Nếu như đây là câu nói trên báo "Figaro", trong đó ông ấy nói rằng sẽ bắn vào Ghết thì đấy là câu nói của ngài Hu-re; Bê-ben viết thư cho chúng tôi nói rằng ông ta không nói điều gì như thế, rằng đó là sự bịa đặt thuần túy của ngài ấy.

Ngài nói về sự phòng ngừa chiến tranh và tự hào về việc đã bỏ phiếu cho Đô-me-la⁴³⁰, nhưng bằng việc ủng hộ kế hoạch của ông ta thì Ngài sẽ dẫn tất cả các đảng xã hội chủ nghĩa châu Âu đến sự huỷ diệt.

Những câu nói về sự ngăn ngừa chiến tranh - bất kể nó đe dọa từ phía nào, - là những câu nói rất hay. Nhưng có sao lại tự an ủi bằng ảo tưởng? Chẳng lẽ những người xã hội chủ nghĩa Pháp có thể cản trở Vin-hem trẻ tuyên chiến vào lúc hấn mất trí hay sao? Chẳng lẽ những người xã hội chủ nghĩa Đức có thể ngăn cấm Các-nô hoặc bất cứ nội các "yêu nước" nào khác làm

điều ngu ngốc giống thế hay sao? Nếu như mối nguy thực sự nằm ở Vin-hem hoặc bọn theo chủ nghĩa phục thù có đầu óc tầm thường thì đành vậy! Cần biết rằng chính phủ Nga buộc những con rối ấy nhảy múa bằng cách tạo hy vọng cho những con rối này, hù dọa những con rối khác. Cái ngài hãy thử ngăn cản hấn gây chiến đi nào!

Nếu chiến tranh bùng nổ thì phần dành cho *kẻ bại trận* là khả năng và trách nhiệm tiến hành cách mạng – tất cả chỉ có thế thôi.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

226

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ
Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 3 tháng Mười một 1892

La-phác-gơ thân mến!

Tôi đang vùi đầu vào tập III của bộ "Tư bản", mà cuối cùng thì nó phải được hoàn thành hẳn. Tôi đang chỉnh lý phần ít được hiệu đính nhất mà lại khó khăn nhất – ngân hàng, tín dụng v.v.⁴³¹. Dù sao thì tôi cũng không thể gián đoạn công việc này, vì nếu không sẽ buộc phải bắt đầu mọi cái từ đầu. Do đó, tôi

tạm ngừng toàn bộ việc trao đổi thư từ và chỉ có thể viết cho Anh mấy dòng.

Rất tiếc là Anh đã tin vào lời hứa của Min-voa, một nhà chính trị giáo quyết đã lừa gạt Anh⁴³², - từ nay, Anh nên biết rằng về mặt chính trị, các ngài ấy tự cho phép mình xử sự không như *người quân tử*. Tôi nhận được từ Đức hết thư nọ đến thư kia; ở đó người ta than phiền về sự vắng mặt của Anh vào giờ phút hiểm nghèo, và tôi cũng báo trước với Anh rằng khi diễn giả chính – người đã được người ta chuẩn bị cho mọi cái đó – lại vắng mặt thì khó bề thúc đẩy bạn bè của chúng ta tiến hành công tác chuẩn bị cho cuộc tranh luận. Việc xuất bản tập sách nhỏ⁴³³ sẽ không gây nổi một phần trăm hiệu quả mà một bài diễn văn tại nghị viện gây ra được, - về điểm này thì bạn bè của chúng ta ở Béc-lin hoàn toàn có thể suy xét qua kinh nghiệm của họ.

Điều tối thiểu các anh có thể làm là cử đại biểu đến Béc-lin vào ngày 14⁴³⁴, việc đó cho phép các anh thanh minh với bạn bè của chúng ta ở đó. Các anh phải cố sức thực hiện việc cử đại biểu đi; chuyến đi này sẽ hoàn toàn được hoàn bù.

Chắc Anh đã đọc tin tức trên báo nói về tác dụng đáng sợ của đạn pháo kiểu mới⁴³⁵ ở Đa-hô-mây. Một thầy thuốc trẻ, người thành phố Viên^{1*}, vừa đến đây (cựu trợ lý của Nốt-na-ghen), đã trông thấy những vết thương do đạn pháo Áo gây ra trong cuộc bãi công ở Nua-mi-xơ; anh ta kể lại tình hình giống thế. Đương nhiên, những người dấn thân vào nguy cơ bị xương tan thịt nát như vậy muốn biết xem vì cái gì mà họ phải làm việc đó. Điều đó rất tốt đối với việc giữ gìn hòa bình cũng như kiềm chế cái gọi là những khát vọng cách mạng mà các nhà cầm quyền của

1* – Phrây-béc-gơ.

chúng ta trông mong bùng nổ. Thời đại chiến lũy và tác chiến trong phố đã vĩnh viễn qua rồi; *nếu bộ đội tác chiến* thì sự chống cự sẽ là điều điên rồ. Có nghĩa là cần định ra sách lược cách mạng mới. Tôi đã suy nghĩ vấn đề này một thời gian nhưng còn chưa có ý kiến rõ ràng.

Tôi lại bắt đầu đi ra ngoài chút ít. Tôi bị giam cầm ở nhà khoảng ba tháng rồi; hiện nay bắt đầu đi lại, nhưng rất ít và rất chậm; dù sao thì tôi cũng thấy rằng tình trạng này sẽ kết thúc nhanh chóng. Lẽ ra đã phải như vậy từ lâu rồi, vì tôi cảm thấy rằng tình trạng thiếu những cuộc dạo chơi trong không khí trong lành phải được chấm dứt. Còn khi tôi hoàn toàn bình phục thì tôi hy vọng rằng chúng ta có thể thu xếp để Anh và Lau-ra đến chỗ chúng tôi mấy tuần để chúng tôi thỏa lòng hả dạ. Chúng ta cần thảo luận nhiều việc và đã đến lúc Lau-ra lại nên đến Luân Đôn.

Bà Cau-xky gửi lời chào.

Gửi Anh lời chào chân thành.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: F. Engels, P. et. L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

227

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở LÔ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 4 tháng Mười một 1892

Cháu Lô-ra thân mến!

Sáng nay Mai-xơ gửi tới một tấm ngân phiếu 38 pao mà một phần ba số đó thuộc về phần cháu, là *12 pao, 13 si-linh, 4 pen-xơ*, trả bằng tám séc kèm theo, khi nhận được cháu báo cho tôi biết. Còn lại chưa bán được khoảng 400 bản tập II^{1*}, và đang chuẩn bị bản in lần thứ hai. Bản in lần thứ tư tập I^{1*} đã xuất bản, đã bán được 460 bản, đủ trang trải phần lớn chi phí in ấn và những chi phí khác, chỉ còn phải chi ra khoảng 886 mác, những khoản tiền thu được sau đó là khoản thu nhập, sẽ phải được phân chia cho Mai-xơ.

Công việc với tập III^{1*} đang tiến hành khẩn trương, tôi sẽ không dừng lại, chừng nào còn chưa hoàn thành. Mà điều đó chỉ có thể làm được nếu như tôi tạm dừng viết thư từ, cho nên cháu phải lượng thứ cho tôi về bức thư ngắn ngủi này.

Hiện nay cháu phải suy nghĩ nghiêm chỉnh về cuộc viếng thăm Luân Đôn sắp tới của cháu; chúng ta đã nói quá nhiều về nó, nên rút cục phải thực hiện dự án ấy. Tất cả chúng tôi sẽ phấn khởi biết bao khi lại được gặp mặt cháu ở đây.

Hàng ngày tôi đều chờ đợi tin tức về việc Pum-pxơ sinh thêm một cháu bé nữa. Đã hết hạn rồi, nếu không phải là đã quá hạn, một tháng trước đây cô ấy đã tưởng sinh con, nhưng cô ấy luôn luôn tính sai.

Tôi quan tâm muốn biết phải chăng Giôn Bóc-xơ đã nói những điều bậy bạ về công nhân các nước khác, như Hu-re đã gán cho ông ta trên tờ "Figaro"⁴³⁶.

Thôi, bây giờ tôi lại phải làm việc! Vào cái ngày mà tôi kết thúc chương ngân hàng và tín dụng⁴³¹ - đó là thử thách đối với tôi trong vòng 4-5 năm qua (vì rằng không có thời gian ba tháng *hoàn toàn rảnh rỗi* thì không thể làm được việc đó, mà ba tháng

1* – của bộ "Tư bản".

ấy thì tôi không thể nào dành ra được) – vào cái ngày ấy, khi hoàn thành công việc ấy, nhất định phải uống một số lượng chất cay nào đó!

Lu-i-da gửi lời chào.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ăng-ghe-n

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue.
"Correspondance", t. III, Paris, 1959*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

228

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 5 tháng Mười một 1892

Doốc-gơ thân mến!

Anh phải lượng thứ cho tôi về chỗ ít viết thư cho anh như thế; tôi phải kết thúc tập III^{1*} vào mùa đông này, việc này *cần phải* làm, nhưng không thể hoàn thành nếu như không gác sang một bên *mọi* việc trao đổi thư từ. Tôi bắt tay vào việc đã ba tuần nay rồi, và chỉ có thể nói với anh rằng trái với dự đoán, công việc

1* – của bộ "Tư bản".

tiến triển nhanh chóng; trước lần gián đoạn vừa qua, tôi đã tiến hành công việc chuẩn bị một cách cơ bản và hiện nay điều đó đã được đền bù. Tuy trước mắt còn cả một đồng công việc, tôi vẫn tiến hành đến mức thấy được điểm kết thúc. Không ai phần khởi bằng tôi trước tình hình đó vì rằng đối với tôi, công việc ấy là một gánh nặng đè lên lương tâm tôi. Tôi đã phải cố gắng rất nhiều để dành ra thời gian cho nó – chỉ ít là bốn tháng hoàn toàn giải thoát khỏi mọi công việc khác. Tôi biết rằng nếu như không làm việc đó bây giờ thì sau này hoàn toàn không làm được: thời kỳ khởi nghĩa và chiến tranh sắp đến rồi. Nhưng anh và những người khác vì thế mà phải phiền lòng, cho nên đành xin anh lượng thứ!

Ph. Ă của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

229

**GỬI XÉC-GÂY MI-KHAI-LÔ-VÍCH CRÁP-TRIN-XKI
(XTÉP-NHI-ÁC)
Ở LUÂN ĐÔN**

Luân Đôn, 5 tháng Mười một 1892
122, Regent's Park Road, N.W.

Xtép-nhi-ác thân mến!

Cảm ơn Ngài về bức thư đề ngày 25 tháng Mười⁴³⁷. Tôi phát hiện rằng lá thư của Át-le gửi Ngài còn ở chỗ tôi và còn chưa được gửi trả lại cho Ngài, nên tôi gửi lá thư đó kèm theo thư này.

Bà Cau-xky và tôi gửi bà Xtép-nhi-ác lời thăm hỏi nồng nhiệt.

Bạn chân thành của Ngài.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

230

**GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN
Ở BÉC-LIN**

Luân Đôn, 6 tháng Mười một 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Suốt thời gian này tôi đã tận tâm chỉnh lý tập III^{1*}, và may thay, không phải không thành công. Hôm nay tôi đã có thể nói rằng chương khó khăn nhất – tín dụng⁴³¹ – đã được vượt qua một cách thuận lợi và trong chương này thì còn công tác biên tập kỹ thuật – một công việc thực ra phức tạp và tốn nhiều thời gian. Công việc ấy làm tôi rất hài lòng, một mặt, vì ở đó

1* – của bộ "Tư bản".

chứa đựng nhiều luận điểm mới xuất sắc – xin hỏi Lu-i-da, người mà tôi đã đọc cho nghe nhiều đoạn trong đó – ngoài ra, còn vì rằng công tác này đã chứng minh với tôi rằng cái đầu óc già cỗi của tôi vẫn còn có thể làm ngay cả những việc tương đối khó khăn. Nỗi bất hạnh chính mà tuổi tác đem lại cho tôi, đó là không còn dễ dàng tìm thấy và mở ra các ô kéo trong trí nhớ của tôi, do đó mọi việc tiến hành chậm chạp. Nhưng điều đó vẫn còn có thể chịu đựng được.

Tuy chỗ khó khăn nhất đã ở phía sau, nhưng con đường của tôi còn xa mới đi hết: ngoài chương trên, còn hai chương cuối (xấp xỉ non 1/3 cả tập) tôi hoàn toàn chưa xem, rồi còn công việc biên tập kỹ thuật cuối cùng của cả tác phẩm, một công việc quả thực không khó khăn, nhưng buồn tẻ và tỉ mẩn. Chắc nó chiếm mất của tôi cả mùa đông, rồi tiếp đến là việc đọc soát bản in thử và đồng thời chuẩn bị bản in lần thứ hai tập II^{1*}.

Để dành thời gian cho những việc nói trên, tôi tự cưỡng chế ngừng mọi việc trao đổi thư từ, trừ phi tuyệt đối cần thiết. Nhưng tôi không làm gián đoạn việc trao đổi thư từ với anh, tuy rằng không phải bao giờ tôi cũng có thể trả lời anh đều đặn và tỉ mỉ như tôi hằng mong muốn. Tôi nghĩ rằng nếu như mục Phù thủy thay tôi chấp bút nhiều hơn thì anh cũng chẳng có gì phải phản đối việc đó.

La-phác-gơ còn chưa hiểu rằng trong chính giới tư sản, lời hứa đưa ra chỉ để không giữ nó⁴³². Tuy nhiên, quy chế loại trừ việc thảo luận những câu chất vấn thuộc loại đó, thì tất sẽ phá hoại các kế hoạch của anh ta. Anh ta còn là một lính mới tò te trong nghị viện, nhưng bây giờ đã hứa đến đó thường xuyên hơn.

1* – của bộ "Tư bản".

Hiện nay họ định xuất bản các tài liệu dưới hình thức tập sách nhỏ⁴³³.

Về Han-xơ Mui-lơ, tôi đã diễn đạt không đạt^{1*}. Tôi hoàn toàn không muốn nói rằng các anh, với tư cách Ban lãnh đạo của đảng, phải trả lời tác phẩm tôi ấy, càng không muốn nói rằng phải trả lời theo hình thức mà tôi đã nói. Nhưng *nếu như* nhờ ảnh hưởng của các anh mà nói chung triển khai được cuộc luận chiến chống cậu bé hàn học đó *thì bấy giờ* v.v.. Nhưng tôi cho rằng điều tuyệt đối cần thiết là: đảng lợi dụng cơ hội này tiến hành phê bình hoạt động trước đây của mình, qua đó học hỏi hoạt động tốt hơn. Việc làm ngu xuẩn vào thời gian có trợ cấp hàng hải⁴²⁵ v.v., quả thực là việc đã qua rồi, nhưng những người tham gia vào vụ đó vẫn còn đó và chỉ ít một số người trong số họ có thể lại tung ra một điều gì đó tương tự. Thái độ khoan dung đối với tất cả những sai lầm mà đảng đoàn và một số thành viên của nó mắc phải, theo tôi, có nghĩa là nuôi dưỡng phái độc lập¹⁹³. Hãy để cho Phrô-me, Blô-xơ và những kẻ khác thêm mặt dày mày dạn. Chẳng lẽ tôi không đúng khi giải thích rằng những kiến nghị gần gũi với "tính độc lập" mà phái Đô-lin-gheen đưa ra trước đại hội đảng⁴³⁸ là sự phản kháng đối với tình hình Su-mác-sơ bị tư sản hóa và thấm sâu lễ thói tiểu thị dân? Một chút sốt sắng đối với chân lý trong việc soi rọi việc đã qua trên tờ "Neue Zeit" là điều hoàn toàn không thể có hại, và anh chính là người có thể đảm đương việc ấy một cách tế nhị và thành thạo. Do anh có mặt trong Ban lãnh đạo nên điều đó có thích hợp hay không thì đương nhiên là chuyện khác rồi. Nhưng dù sao đi nữa, sự phê phán đó cũng phải tiến hành vào lúc nào đó.

Tối qua tôi đã hài lòng đọc báo cáo của Ban lãnh đạo của

1* Xem tập này, tr.653-654.

các anh⁴³⁹. Rất hay. Bình tĩnh, thực sự cầu thị, chỉ đưa ra những sự việc tự nó đã rõ ràng và chỉ phần cuối mới có mấy câu cần thiết, tràn đầy niềm tự hào về phẩm giá của mình. Chúng ta hãy chờ xem Ê-vơ-linh liệu có thể đăng báo những đoạn trích trong báo cáo đó hay không. Nhưng ở đây, quả thực các anh sẽ bị *chủ nghĩa sô-vanh thuần túy Anh* tẩy chay. Những người ở đây tức giận, vì ở Đức có phong trào công nhân hành động hết sức khác với ở Anh, coi thường những quy tắc chính trị nghị viện của công liên được ở đây xem như sách Phức Âm, thế mà vẫn giành được hết thắng lợi này đến thắng lợi khác. Về nhà tư sản thì khỏi phải nói. Các công liên cũ coi mỗi thắng lợi của các anh là thất bại của mình và sự không thành công của sách lược của họ. Phái pha-biêng²⁰ tức giận vì các anh vẫn tiến lên phía trước, *mặc dầu* các anh đấu tranh chống lại tất cả các phái cấp tiến tư sản. Những người lãnh đạo Liên đoàn dân chủ - xã hội¹¹ thù ghét các anh vì các anh đã không muốn tham gia vào các âm mưu của họ và gia nhập liên đoàn tâng bốc lẫn nhau, đó là điều mà rất nhiều năm nay tờ "Justice" ra sức lôi kéo các anh vào – khi thì bằng chiếc roi, khi thì bằng miếng đường. Trong tình hình quần chúng nước Anh cực kỳ không hiểu biết gì về tình hình nước ngoài và do tính kiêu ngạo bẩm sinh nên coi người nước ngoài là loại người hạng hai, còn tất cả các sự kiện ở nước ngoài hầu như chẳng có ý nghĩa gì, cho nên điều đó dễ dàng bị lơ lửng đi. Về tất cả những gì liên quan đến phong trào công nhân thì tờ "Chronicle"^{1*} đều nằm trong tay phái pha-biêng; tờ "Justice" thì nhờ ân huệ của Hai-nơ-man mà gắn bó với tên vô lại Ghi-lét, còn tờ "Workman's Times" thì cho rằng không lấy công liên lớn mạnh được tổ chức theo tinh thần Anh làm

1* – "Daily Chronicle".

nền tảng thì sẽ chẳng đi đến đâu cả. Vậy thì ở đây có thể đăng cái gì được? Chỉ có thể đăng trên báo chí tư sản với tính cách tin tức gây ra sự hứng thú chung. Nếu như chúng ta có được, dù chỉ là trong một năm, một tờ báo có thể đăng toàn những tin tức về phong trào ở Đức thì sẽ chấm dứt được tình hình trên; thực ra còn không ít tinh thần quốc tế tiềm tàng cần nuôi dưỡng, để khắc phục tính kiêu ngạo kiểu Anh ngu xuẩn ít ra là trong một số người đáng kể. Nhưng biết làm sao đây?

Tờ "Workman's Times" dọa đình bản – họ bày trò gì đây, chúng ta thử tìm hiểu rõ xem đó là trò gì. Ở đây những chuyện như thế không bao giờ diễn ra mà lại không có sự lường gạt.

Còn bây giờ ad vocem^{1*} Phôn-ma-rơ. Theo tôi, việc đả kích đối với con người ấy tiến hành rất không khéo léo. Tóm lấy những từ "chủ nghĩa xã hội nhà nước". Chúng không diễn đạt một khái niệm rõ ràng mà giống như từ "vấn đề xã hội", và những từ tương tự, chúng chỉ là cách diễn đạt của giới nhà báo, một câu nói suông thuần túy hàm ý tất cả và chẳng hàm ý gì cả; tranh luận về hàm nghĩa đích thực của những từ ấy là uổng phí thời gian; hàm nghĩa chân chính của chúng chính là nằm ở chỗ chẳng có hàm nghĩa nào cả. Trên tờ "Neue Zeit" người ta không thể không đưa ra sự phân tích khái niệm tưởng tượng ấy, và điều mà C.Cau-xky⁴⁴⁰ nói về nó cũng không tồi (có điều là ông ấy cho rằng đằng sau cách diễn đạt đó dứt khoát có ẩn giấu một *hàm nghĩa chân chính* nào đó). Nhưng trong tranh luận chính trị, việc tranh luận với Phôn-mơ-rơ về chủ nghĩa xã hội nhà nước là *gì* và không phải là *gì* là một sự chiếu cố lớn và hoàn toàn thừa đối với ông ta; đó là việc làm vô bổ, là bàn suông không mục đích của các

1* – về vấn đề.

nhà chính trị. Theo tôi, tại đại hội đảng phải nói rõ: Phôn-ma-rơ thân mến, anh hiểu như thế nào danh từ chủ nghĩa xã hội nhà nước, điều đó hoàn toàn không liên quan đến chúng tôi, nhưng trong các phát biểu của mình anh nói thế này thế kia về chính phủ và về thái độ của chúng tôi đối với chính phủ, nên anh không thể lẫn tránh chúng tôi điều đó - điều đó, cũng như những lời lẽ trống rỗng của phái độc lập, là mâu thuẫn với sách lược của đảng chúng tôi, cho nên anh *phải trả lời trước chúng tôi về việc đó*. Cần biết rằng chính thái độ luồn cúi thực sự của anh ta trước Vin-hem và Ca-pri-vi mới là chỗ yếu - và lại là rất yếu - của anh ta, nên tôi lưu ý anh đến điều đó trước khi họp đại hội đảng.

Phần bổ sung của mục Phù thủy^{1*}

Gửi anh chị lời chào nồng nhiệt. Chúng tôi phấn khởi thấy anh chuẩn bị nhanh chóng đến với chúng tôi. Về mặt chính trị, việc đó có thể *rất ích* ở đây. Về tờ báo, chúng tôi *hoàn toàn đồng ý với anh*. Nó sẽ có ảnh hưởng lớn ở ngoài nước, vì người ta vẫn còn cảm thấy mạnh mẽ việc thiếu vắng tờ "Sozialdemokrat". Một tập san hàng tuần tốt về tình hình đảng là việc làm hoàn toàn cần thiết cho nước ngoài.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} Do Ăng-ghen viết.

231 GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LÔ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 12 tháng Mười một 1892

La-phác-gơ thân mến!

Anh không viết thư cho biết xem cần gửi thư trả lời về đâu, nên tôi gửi về Péc-rô.

Xin gửi kèm theo đây tờ séc 20 pao mà Anh yêu cầu ở tôi, nhưng tôi báo trước rằng sau này tôi *không thể nào* bù đắp sự thiếu kinh phí, càng không thể bù đắp sự lạm tiêu có thể xảy ra trong đảng Pháp. Cần để cho đảng của mỗi nước tự chăm lo kinh phí của mình và để – đặc biệt là ở Pháp – không còn nghe thấy nữa lời than phiền vĩnh hằng: "đảng phí không thấy nộ lên". Có nên nếp hơn đôi chút thì những chuyện như thế không còn xảy ra nữa. Thủ quỹ phải chịu sự kiểm soát, còn khi ốm đau phải có người thay thế, và anh ta phải xuất trình biên lai thu và chi. Nếu như có điều bất hạnh không lường trước được xảy ra với các anh thì còn cho qua được, chứ còn trả giá cho sự cầu thả của *các đại diện có trách nhiệm* của đảng thì điều đó thực nghiêm trọng!

Nhưng, rút cục, việc đã xong rồi - thôi cho qua!

Tôi đã giải thích cho Bê-ben rõ về toàn bộ câu chuyện xảy ra với Min-voa^{1*}; xem ra họ đã bình tâm về việc đó. Thành tích của các anh ở Các-mô⁴²⁴ và những nơi khác đã thúc đẩy việc đó.

^{1*} Xem thư trước.

Thành quả của các chuyến chu du của Anh ở Pháp bắt đầu được gặt hái và chúng tôi vui lòng quan sát những tiến bộ đạt được ở Pháp. Bây giờ Anh thấy rằng quyền bầu cử phổ thông ở Pháp là thứ vũ khí tốt như thế nào trong bốn chục năm qua nếu như anh biết sử dụng nó! Nó lâu dài hơn và nhạt nhẽo hơn là kêu gọi làm cách mạng, nhưng lại chắc chắn hơn mười lần, và điều tốt hơn nữa là nó có thể chỉ ra một cách chính xác không chệch vào đâu được ngày nào cần kêu gọi tiến hành cách mạng vũ trang. Hơn nữa, cầm chắc chín phần mười rằng quyền bầu cử phổ thông, một khi được công nhân sử dụng hợp lý, sẽ buộc những người cầm quyền phải vi phạm pháp chế, nghĩa là đặt chúng ta vào tình hình thuận lợi nhất để tiến hành cách mạng. Trong cuộc bầu cử năm 1893 chúng ta phải giành được giai đoạn mới và bây giờ sẽ xuất hiện sự liên kết của những người xã hội chủ nghĩa đủ màu sắc mà Líp-nếch không ngớt mồm nói tới. Sự liên kết ấy sẽ xảy ra ngay khi trong nghị viện có hai chục người xã hội chủ nghĩa. Tôi hy vọng là nếu người của chúng ta giành được đa số thì họ có thể áp đặt các điều kiện. Còn hiện giờ các anh hãy tiếp tục phát huy "thắng lợi và thành quả", và các anh sẽ thấy người Đức sẽ vỗ tay nhiệt liệt nhất để hoan hô các anh.

Bản báo cáo của ban chấp hành Đức trước đại hội Béc-lin⁴³⁹, các anh đã nhận được chưa? Điều đó thật tuyệt vời và đây là chiến tranh¹¹⁵.

Ôi, tờ báo, tờ báo! Nếu như giai cấp tư sản Pháp cũng gây ra nhiều khó khăn như thế trước khi cho Nga hoàng của nước Nga vay nợ thì nó cũng đền bù cho tôi, dù chỉ là một phần, niềm hy vọng hão mà tờ báo ấy gieo vào chúng ta.

Hãy hôn Lau-ra hộ tôi.

Bà Cau-xky gửi lời thăm nồng nhiệt.

Gửi Anh lời chào chân thành.

Ph. Ăng-ghe-n

Công bố lần đầu trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

232

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 15 tháng Mười một 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Anh thấy đấy, tôi bị quấy rầy trong công việc như thế nào? Những bài ngu xuẩn trên tờ "Tribüne" *buộc* tôi *phải* can thiệp⁴⁴¹. Yêu cầu anh – trong tuần này thì dù sao cũng đã muộn rồi – thu xếp để bài này được đăng trên số sắp tới của tờ "Tribüne".

Anh liệu có thể gửi cho tôi *tất cả bài viết mang tư tưởng Ba-cu-nin*, mỗi thứ một bản nữa không? Bản của tôi thì tôi gửi đều đặn cho Doóc-gơ, nên ở đây tôi không có những bài ấy, trong khi đó có lẽ sẽ lại cần dùng đến chúng. Lẽ ra phải làm việc thì tôi lại buộc phải lười trong mớ giấy cũ nát đó, nhưng không thể cho phép những điều dối trá ấy tiếp tục được đơm đặt ra. Anh có thể tìm hiểu xem ai là tác giả^{1*} không?

1* – L. He-ri-te.

Gửi lời chào Vích-to^{1*}. Hôm nay Lu-i-da gửi về Viên bản tin về cuộc mít-tinh ở công viên Tơ-ra-phan-ga⁴⁴².

Gửi bà I-u-li-a lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă của anh

[Phần ghi thêm của bà L. Cau-xky]

Xin gửi lời chào nồng nhiệt tới I-u-li-a, Vích-to, Pốp-pơ và Lô-vét-xơ thiện xạ trước Chúa. Đã nhận được tờ "Sozialist", rất cảm ơn. Chúc công tác kết quả!

Gửi lời chào nồng nhiệt.

Lu-i-da

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

233

**GỬI XÉC-GÂY MI-KHAI-LÔ-VÍCH CRÁP-TRIN-XKI
(XTÉP-NHI-ÁC)
Ở LUÂN ĐÔN**

Luân Đôn, 15 tháng Mười một 1892
122, Regent's Park Road, N.W.

Xtép-nhi-ác thân mến!

1* – Ất-le.

Ngài có thể cùng với bà Xtép-nhi-ác, Vôn-khốp-xki và cô con gái nhỏ của anh ấy, đến dùng cơm trưa ở nhà chúng tôi vào *thứ năm*^{1*} được không? Nếu như các ngài đến vào khoảng giữa 3 giờ 30 phút và 4 giờ thì chúng ta có thể bàn một số việc và dùng cơm vào lúc 5 giờ. Ngài biết rằng đường từ nhà Ngài đến nhà tôi không gần, và nếu như chúng ta thỏa thuận được như đã nói ở trên kia thì các ngài có thể yên tâm không ăn cơm trưa ở nhà mình.

Bà Cau-xky và tôi gửi bà Xtép-nhi-ác lời chào nồng nhiệt.

Người bạn chân thành của Ngài

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

234

**GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN
Ở BÉC-LIN**

Luân Đôn, 19 tháng Mười một 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Lần này thì đại hội đảng³⁹⁹ của các anh đã diễn ra không xuất sắc như trước đây. Cuộc thảo luận về vấn đề tiền lương

1* – 17 tháng Mười một.

mang tính chất khó chịu, tuy rằng theo ý kiến tôi, thì về điểm này, người Pháp và người Anh cũng không biểu hiện tốt hơn, về điều này quả thực Lu-i-da không đồng ý với tôi. Từ lâu tôi đã tin chắc rằng đó là một trong những biểu hiện của tầm nhìn thiên cận của công nhân, nảy sinh từ những điều kiện sinh hoạt của họ từ trước tới nay. Những người cho rằng thân tượng của họ, Lát-xan, sống thực sự xa hoa bằng tiền của mình là hoàn toàn tự nhiên, thì họ lại lên án Líp-nếch khi Líp-nếch, với tư cách biên tập viên do họ trả thù lao, chi ra cho kinh phí sinh hoạt chưa bằng một phần ba số tiền ấy, tuy rằng tờ báo kiếm được cho họ một số tiền gấp năm, sáu lần nhiều hơn thế. Dựa vào người khác, thậm chí dựa vào đảng công nhân, là một số phận đau khổ. Nhưng ngay khi gạt bỏ vấn đề tiền tài sang một bên, làm biên tập viên của tờ báo thuộc đảng là một chức vụ bất lợi đối với ai có đầu óc sáng tạo. Mác và tôi luôn luôn đồng ý với nhau rằng *không bao giờ* nhận chức vụ ấy mà chỉ có thể ra một tờ báo không phụ thuộc vào đảng kể cả về mặt tài chính.

Ý tưởng "nhà nước hóa" báo chí⁴⁴³ của các anh có thể mắc nhiều khuyết điểm lớn nếu như đi quá xa. Không nghi ngờ gì nữa, các anh *cần* có báo chí trong đảng không phụ thuộc *trực tiếp* vào Ban lãnh đạo, thậm chí vào đại hội đảng, nghĩa là báo chí ấy có thể, *trong khuôn khổ* cương lĩnh và sách lược đã định, tự do phản đối một số bước đi của đảng, cũng như tự do phê bình cương lĩnh và sách lược, trong phạm vi đạo đức của đảng. Là Ban lãnh đạo, các anh phải khuyến khích, thậm chí phải sáng lập thứ báo chí ấy, bấy giờ đối với nó các anh sẽ có ảnh hưởng tinh thần lớn hơn là nếu như nó ra đời phần nửa là *trái với* ý muốn của các anh. Đảng đang vượt qua khuôn khổ của kỷ luật cứng rắn được thực hiện cho tới nay; trong tình hình có hai,

ba triệu đảng viên và những phần tử "có học vấn"^{1*} thường xuyên gia nhập, đòi hỏi tự do hành động lớn hơn là tự do hành động được chấp nhận cho tới nay, tuy rằng tự do hành động trước đây không những đã đủ mà thậm chí còn có lợi do định ra giới hạn nhất định. Các anh tự mình thích ứng và thúc đẩy đảng thích ứng với tình hình đã thay đổi đó càng nhanh càng tốt. Yêu cầu đầu tiên là báo chí đảng độc lập *về hình thức*. Nó nhất định xuất hiện, nhưng sẽ tốt hơn nếu như các anh làm cho nó ra đời trong những điều kiện là ngay từ đầu nó đã chịu ảnh hưởng tinh thần của các anh, mà không ra đời trái với ý chí của các anh và chống lại các anh.

Về việc kỷ niệm ngày 1 tháng Năm, các anh đã mắc một sai lầm lớn không phải ở Béc-lin mà ở Bruy-xen⁴⁴⁴. Vào lúc bấy giờ các anh phải biết được cái gì các anh có thể hứa và thực hiện, nhưng các anh lại hứa nhiều hơn cái mà hiện nay các anh có thể thực hiện. Bài diễn văn của anh về vấn đề ấy cũng thành công như bài diễn văn của Vích-to⁴⁴⁵, và tôi sẵn lòng tin vào ý kiến của anh cho rằng ở Đức hành động bỏ việc sẽ phải trả giá lớn vô cùng so với thành tựu. Nhưng khi một đảng mạnh nhất thế giới bỗng nhiên thối kèn lui quân thì sẽ gây ra ấn tượng *rất xấu* ở khắp mọi nơi. Noblesse oblige^{2*}. Các anh là đội quân chiến đấu, corpa de bataille của phong trào công nhân đương đại, nếu như các anh hứa cái gì ở Bruy-xen thì các anh có nghĩa vụ về mặt đạo lý phải thực hiện cái đó. Nhưng đương nhiên đã làm một việc ngu xuẩn đầu tiên thì tốt hơn hết là không làm một việc ngu xuẩn thứ hai lớn hơn nhiều. Hiện nay, thực ra điều quan trọng nhất là không ngừng lại cuộc hành quân thắng lợi

1* Trong nguyên bản dùng tiếng địa phương Béc-lin: "jebildeten".

2* – Tình cảnh bắt buộc phải như thế.

của đảng Đức, nhưng các anh vẫn phải suy nghĩ xem quyết định ấy ở Béc-lin sẽ gây ra ấn tượng như thế nào đối với phần còn lại của thế giới. Hình như ở Pháp, sự việc ấy đã gây ra sự phẫn nộ và chắc chắn là các anh sẽ nghe thấy những lời chê trách phát ra từ đó. Các anh không được gây ra cho bản thân sự thiệt hại về tinh thần ấy một lần thứ hai; vậy là, ở *Xuy-riích* các anh phải can đảm bảo vệ ý kiến của mình và công khai tuyên bố rằng các anh không thể bị ràng buộc bởi nghị quyết về hành động bỏ việc làm, bấy giờ người ta có thể tức giận các anh nhưng không thể buộc tội các anh là nuốt lời và rút lui. Thật là phi lý nếu cố gán cho phong trào ở tất cả các nước phải có một hình thức thống nhất. Người Áo cho rằng nghị việc vào ngày 1 tháng Năm là cần thiết, do đó họ sẵn sàng chịu đựng những sự hy sinh mà các anh, căn cứ vào điều kiện của mình, đã từ chối một cách đúng đắn, họ cũng đúng trong phương thức hoạt động của họ, như các anh đã đúng trong phương thức hoạt động của mình. Nhưng hiện nay họ có thể chê trách các anh mà các anh không sao bác bỏ được, vì hành động của họ chính là chứng minh rằng ở đây không có tình hình *không có khả năng* được dự kiến ở Bruy-xen.

Về cuộc thảo luận về chủ nghĩa xã hội nhà nước, chúng tôi còn chưa nhận được tài liệu.

Tôi phải chúc mừng anh về các nghị quyết do anh thảo ra. Những nghị quyết ấy thật xuất sắc, tôi chỉ biết một người có thể làm tốt hơn, đó là Mác. Nghị quyết về chủ nghĩa xã hội nhà nước, cũng như nghị quyết về chủ nghĩa bài Do Thái, đều đánh trúng chỗ. Chính những nghị quyết như vậy cho tới nay vẫn là mặt yếu của phong trào ở Đức: chúng đều yếu ớt, do dự, mơ hồ, toàn những câu rỗng tuếch - tóm lại, trong phần lớn trường hợp những nghị quyết ấy đáng chê trách. May thay, những nghị

quyết ấy khó dịch đến mức người dịch ra tiếng nước khác buộc phải nhét vào đấy ý nghĩa mà bản thân chúng không có.

Bức vẽ ở bên dưới là bản vẽ mặt bằng một nhà hát, do Lu-i-da hoặc Ê-vơ-linh vẽ. Một tuần nay tôi vẫn thấy họ luôn luôn lên để bức vẽ loè loẹt ấy vào tập giấy viết thư và rút cục nó có vinh dự được gửi cho anh.

Qua phụ lục kèm theo đây, anh thấy^{1*} rằng bây giờ người xứ Sva-ben ở Luân Đôn, tức bọn pha-biêng^{2*} thuộc tờ "Chronicle"^{2*}, đã đem đặt ra những điều nhảm nhí như thế nào về đại hội đảng của các anh. Bọn người hèn hạ ấy đã gặp chuyện không may. Sau khi Sâu vĩ đại đã chứng minh bằng mọi cách vào hồi tháng Năm, với các anh rằng cần phải câu kết với người của đảng tự do, rằng ngoài chính sách ấy thì chỉ có thất bại và nhục nhã^{3*}, còn bây giờ ông ta thừa nhận trong bài diễn văn đọc tại câu lạc bộ dân chủ rằng người của đảng tự do đã lừa gạt họ một cách bỉ ổi, rằng trong cuộc bầu cử chỉ thu được thất bại và nhục nhã, rằng người của đảng tự do hiện đang chuẩn bị và hiện nay đã cùng với đảng To-ri lừa gạt công nhân! Thế mà những con người ấy muốn dạy các anh "chính sách thực tiễn"! Hiện nay ông ta thậm chí nói rằng cả hai đảng cũ tuân theo *cùng một chính sách*, rằng, ngoài những đảng ấy ra, chỉ tồn tại đảng dân chủ xã hội! Tôi nghĩ rằng đối với nhân vật Ê-đe quý hóa, điều đó có tác dụng như tắm nước lạnh!

Gửi lời thăm nồng nhiệt tới vợ anh^{4*} và tất cả bạn bè.

1* Phụ lục này không còn nữa.

2* – "Daily Chronicle".

3* Xem tập này, các tr.589-590.

4* – I-u-li-a Bê-ben.

Ph. Ă của anh
(ở phần trước màn
của sân khấu)^{1*}

[Phần viết thêm của bà Cau-xky]

Mụ Phù thủy sẽ viết thư riêng; tôi còn lâu mới có được tâm trạng sáng khoái.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

235

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 22 tháng Mười một 1892

La-phác-gơ thân mến!

Xin cảm ơn về những tờ báo. Vụ kênh đào Pa-na-má⁴⁴⁶, do những hoàn cảnh khác thúc đẩy, có thể trở thành chiếc hộp Pan-đô-ra đối với nước cộng hòa tư sản, cũng giống như cái hòm hồ sơ của Ê-min đơ Gi-rác-đanh đối với Nền quân chủ thánh Bấy, từ cái hòm đó tuôn ra "mỗi ngày một chuyện tai tiếng". Tôi cho rằng khi mà tất cả những cái đó tiếp diễn, thì vị trí của Anh là

1* Chữ ký của Ăng-ghen ở vào một chỗ trên bức tranh có vẽ phần trước màn của sân khấu.

ở Pa-ri, ở nghị viện, ở trung tâm các tin tức mới để thường xuyên nắm được điều gì đang xảy ra, đặc biệt là nắm được điều gì được bóc trần mỗi ngày. Đối với chúng ta, mỗi vụ tai tiếng mới phát hiện đều là vũ khí. Đã đến lúc tôi phải hoàn thành tập III^{1*} – cuối thế kỷ này, mọi cái đều ngày càng tích điện. May thay, công việc (tức là việc chỉnh lý tập III) tiến triển khá tốt, và tôi hy vọng kết thúc được nó trong mùa đông này. Khó khăn lớn nhất đã khắc phục được.

Xem Mu-rơ vừa mới rời khỏi chỗ chúng tôi. Phần lớn thời gian nghỉ, anh ta sống ở nông thôn với bố mẹ và sẽ trở lại vào tháng Giêng. Chủ nhật tới, chúng tôi sẽ còn gặp mặt anh ta một lần nữa.

Nếu tôi không nhầm thì tôi đã báo cho Anh biết rằng Pum-xơ đã sinh con gái vào ngày 13 tháng này – mẹ tròn con vuông.

Đã mấy ngày nay, tôi lại có thể đi ra ngoài được 15 phút, hy vọng nó sẽ giúp tôi hoàn toàn bình phục.

Người Đức đã phạm một sai lầm lớn về việc kỷ niệm ngày 1 tháng Năm, nhưng không phải ở Béc-lin mà ở Bruy-xen⁴⁴⁴. Đáng lẽ tại Đại hội quốc tế họ phải bảo lưu quyền kỷ niệm ngày ấy *theo cách của mình* và tùy theo tình hình. Sự rút lui của họ gây ra ấn tượng thảm hại, và nếu như các anh quở trách họ thì chỉ là làm tròn nghĩa vụ của mình. Bất cứ đảng nào khác đều có thể thực hiện một cuộc rút lui như thế, nhưng với tư thế đội quân chiến đấu trong đạo quân châu Âu, họ không thể làm như thế mà không gây thiệt hại lớn cho toàn bộ phong trào. Tôi hoàn toàn tán thành những lý do mà họ vin vào ở Béc-lin. *Đối với họ*, cái hại mà cuộc bãi công gây ra cho họ thì lớn hơn rất nhiều so

1* – của bộ "Tư bản".

với cái lợi của nó, nhưng phải dự kiến điều đó, và lúc bấy giờ tại Bruy-xen lẽ ra đã phải có dũng khí *không bỏ phiếu tán thành bãi công*.

Còn Lau-ra? Bao giờ thì chúng tôi gặp mặt cô ấy ở đấy? Hãy hôn Lau-ra thay tôi.

Lu-i-da gửi những lời cầu chúc tốt đẹp nhất.

Người bạn chân thành của Anh.

Ph. Ă.

Mong Anh hãy cho tôi được biết sự kiện Pa-na-ma qua các tờ báo; điều đó rất quan trọng. Mọi người sẽ thấy rằng Uyn-sơn chỉ là một tên bịp nhỏ so với bè lũ Rây-nác.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

236

GỬI I-U-LI-A BÊ-BEN

Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 29 tháng Mười một 1892

Bà Bê-ben thân mến!

Trong vô số thư mà tôi nhận được nhân dịp sinh nhật của tôi, tôi muốn trả lời thư của Bà trước tiên. Cảm ơn Bà với tất cả tấm lòng của tôi! Tôi quả thực đã trải qua ngày đó "hoàn toàn khoẻ mạnh", vì nếu như tôi vẫn chưa có thể đi lại hoàn

toàn tự do và tôi vẫn không thể đi lại bao nhiêu tùy thích được, mà tôi vẫn cảm thấy mình ở trong trạng thái tinh thần khá sáng khoái và tất cả mọi người đều nói rằng trông tôi rất khá. Nhưng lần này chúng tôi đã biến sinh nhật thành ngày 1 tháng Năm kiểu Anh, nghĩa là mừng ngày sinh không phải vào thứ hai, mà vào hôm trước, vào chủ nhật^{1*}; Lu-i-da quyết định rằng nếu tôi phải uống một chút rượu thì uống một ngày là đủ rồi, hai ngày thì quá nhiều. Khách tụ tập đầy nhà: nhân vật người châu Phi Xem Mu-rơ của chúng ta, rồi đến Bác-xơ, vợ chồng Ê-vơ-linh, vợ chồng Béc-stanh, vợ chồng Mốt-te-lơ, ông người Nga Vôn-khốp-xki, hai công nhân thuộc Hội liên hiệp¹⁶⁶ – dường như đã liệt kê tất cả rồi; không, suýt nữa quên mất cô bé In-ca^{2*} đã được nuôi bụ bẫm ở Béc-lin nên trông cô bé rất khá, - bây giờ thì tôi đã có bằng chứng rõ ràng là ở Béc-lin người ta đã học cách ăn no và mong rằng người ta đừng kể với tôi về Béc-lin đói khát nữa!

Chúng tôi còn chút ít dự trữ cỏ xa diệp khô, thế là tôi cùng Lu-i-da dùng rượu Mô-den, rượu vang đỏ và rượu sâm banh bào chế ra thứ rượu hỗn hợp tháng Năm; vào mùa sương mù này, người ta không thể bào chế được, thậm chí không thể tưởng tượng được một thứ rượu ngon hơn thế. Vì tất cả mọi người đều lót dạ đầy đủ bằng đồ ăn lạnh nên có thể uống thứ rượu ấy rất thoải mái, người đầy tớ ngoan ngoãn của Bà đang viết mấy dòng này cũng uống không ít, và xin nói riêng với Bà, có ai đó trong nam giới, cũng như... – tôi suýt nữa buột mồm nhưng kịp thời nín lặng – đã rơi vào tình trạng hết sức chuẩn choáng hơi men. I-u-li-út^{3*} hết sức cao hứng, đã hát nhiều bài hát và kể những chuyện vui, tuy rằng theo thói quen thâm căn cố đế của mình,

1* – 27 tháng Mười một.

2* – Phi-sơ.

3* – Mốt-te-lơ.

ông ấy đã chỉ uống nước và cà phê. Tóm lại, chúng tôi rất vui vẻ, ngồi cho đến nửa đêm mà điều đó cũng có ý nghĩa gì đó nếu như xét đến những khoảng cách ở Luân Đôn, mà vào ngày chủ nhật xe lửa và xe ngựa ngừng hoạt động vào lúc 11 giờ đêm. Thế là tôi có thể nằm xuống ngủ với niềm an ủi rằng mình đã bước vào cái tuổi 73 của đời mình một cách xứng đáng. Hy vọng rằng sức khỏe sẽ cho phép tôi năm tới sẽ mừng ngày sinh của tôi tốt hơn nữa. Đến lúc đó ngày sinh trùng vào thứ ba, chúng tôi lại có thể bắt đầu vào chủ nhật, nhưng bảy giờ lại muốn uống cho đến tối thứ ba.

Tiệc rượu ở Béc-lin⁴⁴⁷ lẽ ra tôi cũng rất vui lòng tham gia; theo In-ca kể thì do đông người chen chúc mà cháu không thể đến chỗ Bà và Bê-ben ngồi, rõ ràng là số người quá đông đúc. Tôi sẽ thấy cảnh tượng ấy lúc nào đó, nếu như không năm nay thì sang năm, nghĩa là trong trường hợp Bà đến đón chúng tôi. Từ khi cô bé Phi-sơ phát hiện sự rất giống nhau về tinh thần giữa Bà và Len-khen đôn hậu, đáng yêu của tôi, thì tôi càng tin tưởng vào sự che chở của bà.

Vì Au-gu-xtơ chỉ để lại cho Bà *một* trang giấy hẹp, cho nên để trừng phạt, anh ta cũng sẽ chỉ nhận được của tôi một trang thôi.

Xin gửi lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen của Bà

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

237

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 29 tháng Mười một 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Chân thành cảm ơn anh về những lời chúc mừng thân tình. Mọi việc diễn ra tốt đẹp và không có bất kỳ hậu quả khó chịu nào, nên tôi sẽ không phản đối nếu như ngày mai lại mừng ngày sinh của mình. Nhưng tôi chịu một sự giám sát quá chặt chẽ, nên tôi không được phép làm cái gì quá mức! Cảnh sát Phổ quả thực chẳng là cái gì cả so với mục Phù thủy am hiểu y học. Quả thực, tôi vẫn nghĩ rằng ai mà biết được tôi bị đặt dưới sự kiểm soát tận tâm như thế là điều tốt lành hay không và do tội lỗi gì của tôi. Nhưng tôi bị chi phối bởi quan niệm mê tín ngu xuẩn về "sự công bằng bình quân", cho nên tôi uống nước khoáng và nước chanh, sám hối về những tội lỗi trên, thật ra là thậm chí tôi không biết mình có mắc phải những tội lỗi ấy không. Lần sau, qua mấy ngày nữa, sẽ bàn về chính trị; phải hoàn thành tập III^{1*}. Ở Pháp đang rất sặc mùi giông tố, – đó là sự mở đầu của kết cục! Giờ phút mà người Pháp có cơ hội tỏ rõ phẩm chất *tốt đẹp* của mình, lại đến rồi.

Gửi lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă. của anh

1* – của bộ "Tư bản".

Rất cảm ơn về loại hồ dán rất tốt, nó sẽ được dùng ngay cho công việc của tập III.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

238

GỬI NGƯỜI NHẬN KHÔNG QUEN BIẾT

Luân Đôn, 29 tháng Mười một 1892
122, Regent's Park Road, N.W.

Sác-li thân mến!

Xin cảm tạ anh về bức thư thân tình và những lời chúc mừng tốt đẹp mà tôi hy vọng là sẽ được thực hiện toàn bộ; còn vì anh đem lại cho tôi cái vinh dự sinh cùng ngày với anh, nên tôi mong anh nhận lấy lời chúc mừng chân thành nhân ngày sinh của anh, cũng như lời cầu chúc anh sống lâu gấp đôi quãng thời gian mà tôi đã sống trên đời. Không nghi ngờ gì nữa, bấy giờ anh sẽ thấy cái gì đó rất có ý nghĩa và đáng được chú ý, và bấy giờ có lẽ đôi khi anh sẽ nhớ đến tôi như là một trong những người đã làm tất cả những gì có thể làm được để đạt được sự chuyển biến đó.

Xin anh chuyển lời chào nồng nhiệt của tôi đến song thân và các anh chị em của anh.

Bạn chân thành của anh

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

239

GỬI BAN BÍ THƯ ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI ĐỨC⁴⁴⁸
Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 29 tháng Mười một 1892

Ban bí thư đảng thân mến!

Chân thành cảm ơn về những lời chúc mừng đầy nhã ý của các anh.

Phi-sơ thân mến, xin hãy chuyển những lời chúc mừng tốt đẹp nhất của tôi tới toàn thể gia đình anh.

Au-ơ thân mến, đối với anh tôi tiếp tục xưng hô anh, vì hiện nay, với tư cách nửa thứ nhất của ban bí thư, anh cũng xưng hô với tôi như vậy, tuy rằng đã thỏa thuận sang năm chúng ta sẽ mở tiệc với nghi thức long trọng mừng sự kết tình anh em.

Vì hiện giờ Linh cầu⁴⁴⁹ đã tham gia vào cuộc chơi, nên tôi nhường lời cho nhân vật ấy.

Ph. Ăng-ghen của các anh

[Phần ghi thêm của bà L. Cau-xky]

Tướng quân khó bề nhường lời cho Bam-béc-gơ ở *Luân Đôn*. Chú thích của linh cầu trên báo chí.

[Phần ghi thêm của Ăng-ghe-nh]

Nói thực ra, rút cục ai là linh cầu?

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

240

GỬI PAU-LỖ STUM-PHƠ Ở MA-IN-XƠ

Luân Đôn, 30 tháng Mười một 1892

Ông già Stum-phơ thân mến!

Vào dịp tôi 72 tuổi, anh không thể làm gì cho tôi phấn khởi hơn là gửi những tài liệu chứng tỏ thắng lợi của chúng ta trong cuộc bầu cử ở Ma-in-xơ⁴⁵⁰ mà những người thuộc phái quyền lực giáo hoàng tối thượng tiết lộ. Các anh, những cư dân ở Ma-in-xơ, tuy đôi khi ưa khoác lác – các anh vốn là những người chào hàng cho các hiệu bán rượu – nhưng hãy nhận việc gì là hăng hái bám lấy đến cùng, và các anh không quên rằng Ma-in-xơ là thành phố Đức duy nhất đã giữ vai trò xuất sắc trong cuộc đại cách mạng⁴⁵¹. Thiên nhiên phú cho các anh cái tài ăn nói lưu loát, rất thích hợp với công tác tuyên truyền trong nông dân;

mà đối với các anh, những nông dân nấu rượu ở ngoại ô thành phố Ma-in-xơ là một lượng lớn nguyên liệu, nếu các anh tác động đến họ một cách thích đáng thì sẽ có thể đạt được cái gì đó và chỉ ra cho những người ở Khuên biết làm thế nào để đạt được cái đó. Từ Ma-in-xơ đến Khuên và xuống phía dưới cho đến tận Cle-vơ, người ta sẽ còn phải giành khỏi tay các cha cố nhiều linh hồn bị lầm lạc và chiếm lấy của họ nhiều khu vực bầu cử, mà giờ đây chính là lúc mà các ngài ở trung ương²⁶⁰ sắp sửa hoặc là tự làm mất thanh danh một cách cơ bản về vấn đề chiến tranh hoặc là phá huỷ triệt để toàn trung ương.

Nói chung, tôi rất cảm ơn anh và phấn khởi vì anh sống khá giả, mà gần đây còn sống "tốt hơn nữa". Tình hình của tôi mọi cái đều ổn. Chủ nhật cả băng nhóm lưu hoàng⁴⁵² đã họp ở nhà tôi, còn thêm những người khác nữa và tất cả chúng tôi sốt sắng thưởng thức loại rượu tháng Năm.

Nếu như ở Pa-ri vẫn tiếp diễn những vụ tai tiếng ấy⁴⁴⁶ thì có lẽ chúng ta sẽ nhanh chóng có thể diễn lại vở hài kịch Bruy-xen cũ hồi mùa thu năm 47⁴⁵³. Thế giới bắt đầu có vẻ không yên ổn.

Người bạn già **Ph. Ăng-ghe-nh** của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nh, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

241

GỬI NA-TA-LI-A VÀ VIN-HEM LÍP-NẾCH
Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 1 tháng Chạp 1892

Bà Líp-nếch rất kính mến!

Rất cảm ơn Bà về những dòng thư đầy thân tình và những lời chúc mừng nhân dịp ngày sinh lần thứ 72 của tôi mà chúng tôi đã tổ chức, như thường lệ, vào chủ nhật trước trong giới bạn bè; trong buổi ấy chúng tôi đã ngồi cho đến đúng ngày sinh của tôi, 28 tháng Mười một. Xem ra ở chỗ các vị mùa đông đến khá sớm, nếu như ở chỗ các vị đã có tuyết và nhiệt độ xuống đến 10 độ theo bảng Rê-ô-muya, thì ở chỗ chúng tôi còn lâu mới đến thời tiết ấy, chúng tôi mãi nguyện với cảnh sắc tuyết vời vợi xen kẽ giữa mưa và sương mù, mà cả hai thứ ấy đều nhiều hơn mức người ta mong muốn.

Đáng tiếc là tôi không thể gửi thư này kịp thời để chuyển lời chúc mừng của mình đến vào dịp ngày sinh của Vin-li^{1*} của Bà; hy vọng rằng Bà vẫn không từ chối chấp nhận lời chúc mừng muộn màng này. Tôi cũng dự đoán rằng Tê-ô-đo-rô^{2*} của Bà - tôi chân thành cảm ơn Tê-ô-đo-rô cũng như Các^{3*} về những lời chúc mừng đã gửi tới - có thể đến chỗ Bà vào các chủ nhật để bằng cách đó cắt đứt sự buồn chán thường ngày trong cuộc sống của mình ở Mít-ten-van-đơ, và tôi rất hài lòng là việc đó đã được

1* Có lẽ muốn chỉ ngày sinh của V.Líp-nếch.

2* – Líp-nếch.

3* – Líp-nếch.

thực hiện. Với tất cả tấm lòng mình, tôi cầu chúc Các của Bà thành công trong kỳ thi! Tuy trong suốt đời mình, tôi chưa qua một kỳ thi nào cả, nhưng tôi vẫn hình dung được rõ ràng tâm trạng của một thanh niên vào thời điểm ba tháng trước sự kiện ấy.

Chuyện xảy ra với Stát-ha-ghen chứng minh tuy không còn đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa⁴⁰ nữa, song chúng ta vẫn có thể gặp không ít điều phiền toái. Cuộc thảo luận về tiền công tại đại hội đảng³⁹⁹ đã gây ra, như tôi có thể dễ dàng hình dung được, cho gia đình Bà không ít những giờ phút cam go, nhưng điều đó không sao tránh được trong đời sống xã hội; không phải ở nơi nào người ta cũng vui lòng bỏ phiếu tán thành những khoản kinh phí như ở quốc hội Đức, ở các nước khác các vị đại thần, có khi cả các vị đế vương, cũng gặp phải những việc khó chịu như thế. Về mặt này ai cũng muốn chứng minh rằng "trong vấn đề tiền bạc không có chỗ cho tình cảm"⁴⁵⁴. Nhưng Líp-nếch đã giành được thắng lợi hoàn toàn xứng đáng trong sự kiện bức điện khẩn Em-xơ⁴⁵⁵, điều đó làm cân bằng rất nhiều điều, còn chuyện đi Mác-xây của anh ấy⁴²¹ cũng đã nhận được những tràng vỗ tay không ngớt.

Pum-pxơ có nhu cầu chứng minh với mọi người rằng tuy tóc chị bạc sớm, chị vẫn là một phụ nữ trẻ, và khoảng hai tuần trước đây chị đã tặng cho chồng mình một cháu gái. Cả hai mẹ con đều tương đối khoẻ mạnh. Sức khoẻ của tôi nhìn chung không tồi, tuy tôi còn chưa thể đi lại hoàn toàn tự do, nhưng khi nhìn qua cửa sổ xem mưa rơi không ngớt thì tình trạng trên cũng không có ý nghĩa gì đặc biệt.

Chúc Bà mạnh khoẻ và xin gửi đến Bà và cả gia đình lời chào nồng nhiệt nhất.

Ph. Ăng-ghen của Bà

Líp-néch thân mến!

Anh còn phải chờ ít thời gian nữa mới có thư sau của tôi, tập III^{1*} đang thôi thúc; ở Pháp xem ra lại xuất hiện anno^{2*} 47, và sự kiện Pa-na-ma⁴⁴⁶ có thể bẻ gãy cổ tất cả bọn lộn ỉn tư sản. Tình trạng đó sẽ vượt xa hơn các vụ tai tiếng năm 1847 và nên Đế chế thứ hai. Mong anh hãy viết thư cho các thông tin viên của mình ở Pa-ri để họ cho anh nắm bắt được tình hình các sự kiện và gửi *tài liệu* cho các báo - anh phải *đích thân* theo dõi những sự kiện ấy!

Người bạn già **Ph. Ă.** của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

242

GỬI LÚT-VÍCH SOÓC-LEM-MƠ Ở ĐÁC-MƠ-STÁT

Luân Đôn, 1 tháng Chạp 1892

Soóc-lem-mơ thân mến!

Chân thành cảm ơn Anh về lời chúc mừng thân ái nhân ngày

1* – của bộ "Tư bản".

2* – năm.

sinh đã được tiến hành một cách vui vẻ. Tôi đã bước vào một năm mới trong cuộc đời của mình, tuy không hoàn toàn thích hợp với việc phục vụ trong hàng ngũ chiến đấu của "đạo quân dũng cảm", nhưng vẫn còn khoẻ mạnh và nhìn chung còn cứng cáp, và tôi nghĩ rằng Anh đã đúng khi nói rằng tôi vẫn còn có thể tự bảo vệ được.

Căn cứ vào những tin tức tiếp theo của Anh về An-suýt-txơ, thì có lẽ tốt hơn chúng ta không cần nghe nói về con người ấy nữa. Theo tôi phán đoán thì ông già Pơ-phluy-gơ – mà một người cháu trai của tôi làm việc trong phòng thí nghiệm của ông ta – là một kẻ tầm thường thực sự, mà nếu như thêm vào đó bố của An-suýt-txơ là một sĩ quan Phổ thì tình hình càng tồi tệ. Quả thực khó mà tìm được một người thích hợp để viết tiểu sử của Các^{1*}, người đó không những phải là nhà hóa học mà còn phải là người dân chủ – xã hội, và không những là người của đảng dân chủ - xã hội mà còn phải là nhà hóa học, vả lại là người đã theo dõi cẩn thận lịch sử của môn khoa học của mình, bắt đầu từ Li-bích. Phải chăng chúng ta có thể tìm được một người như thế hoặc là buộc phải chấp nhận việc hai mặt hoạt động của Các sẽ được khắc họa tách riêng ra, – vấn đề này tạm thời bỏ ngỏ. Cá nhân tôi, rút cục, trước hết phải hoàn tất tập III của bộ "Tư bản" và chính lúc này tôi không thể rời công việc ấy – lại còn công việc đọc soát bản in thử bản in lần thứ hai tập II nữa chứ!

Ngoài ra, hiện nay thời kỳ bão tố khác thường đã đến - vấn đề quân sự và cuộc khủng hoảng đang đến dần ở Đức⁴⁵⁶, những vụ tai tiếng ở Pa-na-ma⁴⁴⁶ và cuộc khủng hoảng đã nổ ra ở Pháp, cuộc khủng hoảng hầu như không tránh khỏi xảy ra ở đây vào mùa xuân tới do vấn đề Ai-rơ-len⁴⁵⁷. Trong thời kỳ

1* – Soóc-lem-mơ.

như thế, thư từ trao đổi của tôi sẽ tăng lên gấp đôi và gấp ba; ứng phó với tất cả những cái đó như thế nào khi mà thêm vào đó vì đôi mắt của tôi nên người ta đã cấm tôi viết dưới ánh sáng nhân tạo? Mà ở đây, tại Luân Đôn, vào mùa đông có được bao nhiêu ánh sáng ban ngày? Chúng tôi vẫn hài lòng khi mà một ngày kéo dài bốn - năm giờ, thường thường không có ánh sáng ban ngày, và do sương mù mà cả ngày chúng tôi phải ngồi dưới ánh sáng hơi đốt.

Tuy nhiên, tất cả những việc đó đều phải làm, và chừng nào trên toàn thế giới tất cả mọi cái đều tiến lên thì chẳng có gì để nói nữa!

Xin gửi toàn thể gia đình Anh những lời cầu chúc tốt đẹp nhất.

Ph. Ăng-ghe-n của Anh

Bà Cau-xky xin gửi lời chào nồng nhiệt.

Suýt nữa tôi quên báo cho Anh biết rằng hai tuần trước đây, vào chủ nhật, Pum-pơ đã sinh bé gái; cả hai mẹ con đều khoẻ mạnh.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

243

GỬI SÁC-LƠ BON-NI-Ê⁴⁵⁸ Ở ỐC-XPHỐT

[Luân Đôn, 3 tháng Chạp 1892]

Bon-ni-ê thân mến!

Nếu không để nguội thì không ăn nổi. Ngài có thói quen làm người ta ngạc nhiên là cái gì cũng bùng ra khi còn nóng, rất nóng, nhưng phải chăng tôi mạo hiểm có thể bị bỏng môi? Tờ báo, mà Ngài đã biết về nó, cho tới nay còn chưa bắt đầu xuất bản.

Ngài yêu cầu tôi nhân danh người Pháp chuyển cho người Đức một thứ tối hậu thư. Giả định tôi sẽ làm việc ấy thì Ngài có bảo đảm với tôi rằng khi trả lời lời chất vấn trực tiếp của Béc-lin thì Pa-ri không những sẽ không phủ nhận toàn bộ tư cách đại diện của tôi, mà còn không nói rằng tôi đã phóng đại, hay không?

Nói về thực chất của tối hậu thư của Ngài thì:

1) trước hết chúng ta hãy xem trước Ngày 1 tháng Năm sẽ xảy ra việc gì, cũng như chính ngày 1 tháng Năm sẽ diễn ra như thế nào;

2) từ tháng Năm đến tháng Tám và cho đến Đại hội Xuy-rích³⁷⁶ có thể xảy ra hàng ngàn sự kiện mà hiện nay không thể dự kiến trước được;

3) còn từ tháng Tám 1893 đến tháng Năm 1894 lại càng như thế.

Xét đến vấn đề quân sự ở Đức⁴⁵⁶, sự kiện Pa-na-ma⁴⁴⁶ ở Pháp, vấn đề Ai-rơ-len thêm phức tạp ở Anh⁴⁵⁷ – ba cuộc khủng hoảng chính trị sâu sắc không tránh khỏi, lại cộng thêm cuộc khủng hoảng công nghiệp rộng khắp, - tôi cho rằng chúng ta có thể lợi dụng thời gian tốt hơn là tranh cãi về vấn đề tổ chức kỷ niệm ngày 1 tháng Năm 1894 như thế nào, ngày ấy có lẽ chúng ta buộc phải kỷ niệm không phải bằng "biểu tình thị uy", mà bằng hình thức nào đó nghiêm túc hơn!

Về nhân vật Prô-tô vĩnh cửu của Ngài thì tôi không thêm đếm xỉa đến kẻ đó, cũng như đối với bọn khiêu khích giống hần ta trong giới cảnh sát Phổ. Bao giờ thì Ngài cũng hành động như thế?

Dù sao thì tôi cũng khá ngạc nhiên khi thấy Ngài cho phép người Anh – mà chỉ riêng họ thôi – không đếm xỉa gì đến các bản nghị quyết ở Bruy-xen⁴⁵⁹. Theo lô-gích của người Pháp thì giải thích điều đó như thế nào?^{1*}

Tuy nhiên tôi chỉ biết có một đảng có quyền khiển trách đại hội Béc-lin³⁹⁹. Đó là đảng Áo. Cho tới nay, những lễ kỷ niệm ngày 1 tháng Năm ở Béc-lin cũng đã diễn ra tốt như ở Pa-ri.

Hôm nay tôi sẽ viết thư cho Bê-ben^{2*} báo cho anh ấy biết tối hậu thư của Ngài, nhưng tạm thời coi là ý kiến cá nhân của Ngài.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

244
GỬ AU-GU-XTƠ BÊ-BEN
Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 3 tháng Chạp 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

1* Trong bản nháp, tiếp đó là đoạn đã bị xóa đi sau đây: "Bài của Bê-ben⁴⁶⁰ có thể đang in, nếu như ở Pa-ri người ta muốn cản trở việc đó...".

2* Xem thư sau.

Ngày 22 anh báo cho tôi biết thái độ bác bỏ của các anh đối với việc "nhà nước hóa" thêm một bước báo chí đảng, việc đó khiến tôi rất phấn khởi. Vậy là có thể không trở lại đề tài này nữa.

Về kỷ niệm ngày 1 tháng Năm thì tôi cho rằng nghị quyết *Béc-lin* của các anh là hoàn toàn đúng đắn⁴⁴⁴. Tuy nhiên, không nghi ngờ gì nữa, ở Bruy-xen các anh đã để lại cho mọi người cái ấn tượng là sau này các anh cũng sẽ tổ chức lễ kỷ niệm ngày 1 tháng Năm, chứ không phải lẩn trốn đằng sau quyết định cho phép không làm việc đó *trong những trường hợp hoàn toàn đặc biệt*. Do đó, các anh không có gì phải ngạc nhiên trước dư luận xôn xao do nghị quyết Béc-lin gây ra. Nhưng ý định của các anh đưa ra đại hội thông qua quyết định là từ nay sẽ chuyển lễ kỷ niệm sang chủ nhật, dù sao vẫn không đem lại kết quả gì. Trừ người Anh, tất cả đều sẽ phản đối điều đó, mà một số đảng nhỏ phản đối thuần túy là do kiêu căng. Đó sẽ là một bước lùi đáng tiếc, và chính *những người mà bản thân họ đang bí mật chuẩn bị thực hiện* quyết định ấy – dù nó có được công bố hay không – lại ít muốn chính thức *tham gia việc công bố quyết định* ấy hơn ai hết.

Vừa vặn vào tối hôm qua, tôi đã nhận được bức thư có tính chất đe dọa của Bon-ni-ê (ông ta nói chung không viết loại thư khác) trong đó ông ta, sau khi đọc bài của anh trên tờ "Neue Zeit"⁴⁶¹, đã nhân danh người Pháp tuyên bố với tôi rằng: nếu như sẽ thông qua quyết định về ngày chủ nhật đầu tiên của tháng Năm thì họ sẽ cự tuyệt mọi cuộc thảo luận về ngày 1 tháng Năm.

"Đảng chúng tôi không bao giờ đồng ý (chuyển sang chủ nhật), chúng tôi quyết định dứt khoát không lùi bước trong vấn đề này".

Ông ta cho rằng các anh đang chơi với lửa.

Tôi viết thư cho ông ta^{*} nói rằng: 1) cái món ăn của ông ta chế biến dở còn chưa nguội thì không ăn được; 2) ai ủy quyền ông ta nhân danh đảng Pháp để nói chuyện? 3) đến tháng Năm 1893, rồi từ đó đến Đại hội Xuy-rích³⁷⁶ vào tháng Tám 1893, kể đó đến *tháng Năm 1894* có thể xảy ra nhiều chuyện bất ngờ, xét đến ba cuộc khủng hoảng chính trị sâu sắc đang chín muồi (khủng hoảng quân sự ở Đức⁴⁵⁶, sự kiện Pa-na-ma ở Pháp⁴⁴⁶, vấn đề Ai-rơ-len ở Anh⁴⁵⁷), và cuộc khủng hoảng công nghiệp rộng khắp, chúng ta có thể tìm cho mình những công việc tốt hơn là tranh luận không ngớt về tổ chức cuộc biểu tình nhân ngày 1 tháng Năm 1894 như thế nào, vào ngày ấy có lẽ chúng ta sẽ bận vào những việc khác hẳn; 4) làm sao mà phù hợp với lô-gích của người Pháp khi mà ông ta muốn cho phép *người Anh*, mà *chỉ riêng họ thôi*, được tổ chức kỷ niệm vào chủ nhật? 5) tôi chỉ biết có một đảng có quyền chê trách người Đức, đó là đảng Áo; những cuộc kỷ niệm ngày 1 tháng Năm ở Béc-lin đã diễn ra không thua kém tí gì những cuộc kỷ niệm ở Pa-ri; và 6) tôi sẽ báo cho anh biết tối hậu thư của ông ta, nhưng chỉ với *tính cách ý kiến của cá nhân ông ta*.

Con người ấy mang khát vọng hành động không thể chế ngự được, song ông ta không cần đi Ốc-xphốt, nơi mà ông ta sống hoàn toàn đơn độc với Vôn-phơ đơ^{2*}, là người đã xa rời tất cả. Tư tưởng chỉ đạo phong trào công nhân châu Âu từ Ốc-xphốt – hòn đảo duy nhất đích thực thời trung cổ còn lại ở châu Âu – thật tuyệt vời, nhưng nó đem lại cho chúng ta những công việc buồn phiền và không cần thiết, nên tôi tuyên bố ở Pa-ri kiên

1* Xem thư trước.

2* – Ph.Vôn-phơ.

quyết phản đối nhân vật trung gian đó^{1*}. Điều bất hạnh chính là ông ta là người duy nhất biết tiếng Đức, ngoài Lau-ra, mà Lau-ra lại sống ở ngoại thành.

Nhìn chung đại hội đã được tiến hành rất tốt; chắc Phôn-ma-rơ khá vất vả mới ký tên vào nghị quyết⁴⁶², tuy rằng trong đó còn không ít điều vô lý.

Ê-de đã đến đây, anh ấy nhận được nhiều thư của C. Cau-xky. C. Cau-xky cũng viết thư cho tôi, toàn nói về tờ "Neue Zeit", để tôi cũng cho ý kiến. Ý kiến của tôi là nếu các anh chấp nhận sự thay đổi mà Di-txơ đề nghị⁴⁶³ thì để tránh bộp chộp, các anh phải suy nghĩ chu đáo, chuẩn bị đầy đủ và thực hiện vào tháng Giêng. Nhìn chung, tôi thấy rằng tờ "Neue Zeit" từ khi trở thành tuần báo thì đã - vì những đặc điểm mới mà hiện nó vẫn không thể thực hiện đầy đủ - từ bỏ một phần những đặc điểm *trước đây* của nó. Hiện nay tờ tuần báo ấy hướng vào hai loại bạn đọc, nhưng nó không thể thỏa mãn hoàn toàn loại nào cả. Nếu như tờ "Neue Zeit" cần trở thành tờ tuần báo phổ thông có một phần chính trị, một phần văn học - nghệ thuật, một phần khoa học như tờ "Nation", thì *người ta phải chuyển nó về Béc-lin*. Phần chính trị của tuần báo phải được lập ở trung tâm, *ngay vào đêm trước khi đưa in*, nếu không thì bao giờ cũng chậm. Tất cả các trợ bút của phần chính trị bao giờ cũng phải ở *ngay đó*, trừ các thông tin viên. Kế hoạch phân bình luận thì biên tập ở Béc-lin và Luân Đôn mà đưa in ở Stu-kéc-tơ^{2*}, theo tôi, là không thể thực hiện được. Dù sao thì giữa tờ tuần báo ở Stút-gát với tờ tuần báo ở Béc-lin, sự khác nhau về số lượng người đặt mua tuần báo chỉ ít là 20 - 30%. Tôi phán đoán thuận tuý từ khía cạnh

1* Xem tập này, các tr.721 - 722.

2* – Stút-gát.

xuất bản; những lý do khác phải tính đến ở đây thì tôi không rõ hoặc biết hời hợt, nên các anh ở tại chỗ phải biết rõ hơn.

Một khi tờ "Neue Zeit" sẽ có những sự thay đổi ấy, có nghĩa là nó trở thành tờ tạp chí chỉ nhằm vào một *bộ phận* bạn đọc trước đây của mình và nó phải *hoàn toàn* hướng về họ. Bấy giờ trong tờ báo không có chỗ cho những bài cho tới nay đã tạo ra giá trị lớn nhất và ít mang tính chất nhất thời nhất, đó là những bài luận văn mang tính học thuật dài đã từng được đăng rải ra trong 3 - 6 số. Bấy giờ cần một tờ nguyệt san thay thế tờ "Neue Zeit", cùng lắm là tờ tạp san ra hàng quý, chủ yếu mang tính chất khoa học, tạp san này cũng có phạm vi người đặt mua nhỏ hơn một cách tương ứng và để hoàn vốn cho mình thì đền bù sự thu hẹp ấy bằng *giá bán cao hơn*.

Nhìn chung, tôi cho rằng một khi các nhà xuất bản của đảng ngày càng cố thu tóm trong tay mình toàn bộ các ấn phẩm của đảng, kể cả ấn phẩm về học thuật thì cần làm cho họ không phải bao giờ cũng hướng vào việc phát hành với số lượng lớn, bất kể ấn phẩm ấy có thích hợp hay không. Những tác phẩm kinh tế chân chính trước hết là những công trình nghiên cứu cặn kẽ, do đó không nên hướng vào việc bán ra với số lượng lớn. Còn những tác phẩm sử học chân chính, những kết quả của những nghiên cứu độc lập cũng không thích hợp với việc xuất bản thành nhiều tập nhỏ. Tóm lại, tôi cho rằng cần chia ra làm hai loại: một loại để phát hành với số lượng lớn, loại khác để bán chậm hơn, và như trong việc buôn bán sách thông thường, với số lượng bán in hạn chế hơn thì giá bán cao hơn một cách tương ứng.

Về kết quả nhận được khi người ta cố bán ra một số lượng lớn vượt quá giới hạn mà nội dung sách quy định thì tôi đã biết qua kinh nghiệm bản thân. Tuy cuốn "Chống Duy-rinh" của tôi được viết hết sức phổ thông, nhưng vẫn là cuốn sách mà không

phải *mỗi* công nhân đều đọc được. Thế mà Đi-tơ nhận lấy phần xuất bản ở Xuy-rích, tìm cách đẩy mạnh bán ra bằng cách bán cuốn sách theo giá bán buôn đã hạ thấp đồng loại với 11 cuốn sách khác – những sách vớ vẩn đủ màu sắc. Việc đó không sao làm cho tôi hài lòng và từ nay tôi sẽ thận trọng hơn. Đó là cuốn sách duy nhất tương đối dài mà tôi viết sau năm 1845 và nếu như nó được đối xử như thế thì rút cục đó là điều sỉ nhục. Tuy nhiên, anh có thể không nói việc ấy với Đi-tơ - việc đã qua rồi và không thể thay đổi được, tôi không nói với anh việc đó nếu như đây không phải là một ví dụ hết sức rõ rệt về phương thức kinh doanh sách sai lầm mà tôi muốn chỉ ra.

Nhìn chung, thời kỳ khủng hoảng đang đến. Buổi sáng, khi tôi đọc tờ "Daily News" và một số tờ báo Pháp khác nhận được ở đây, tôi lại cảm thấy mình hoàn toàn đang ở vào anno^{1*} 47. Hồi ấy, mỗi buổi sáng, khi người ta chờ đợi những vụ tai tiếng mới bị vạch trần thì hiếm khi người ta thất vọng trong sự chờ đợi của mình. Sự kiện Pa-na-ma đã vượt quá xa - trong lĩnh vực tham nhũng - tất cả những gì đã xảy ra cho tới nay, dưới thời Lu-i Phi-líp cũng như dưới thời Bô-na-pac-tơ III. 83 triệu phrăng đã được chi ra cho kinh phí thành lập, kể cả kinh phí cho báo chí và nghị viện. Vì chuyện này mà nước cộng hòa tư sản tự bẻ gãy cổ mình, bởi vì phái cấp tiến cũng lún sâu vào vũng lầy ấy không kém gì phái cơ hội chủ nghĩa³². Đương nhiên, từ mọi phía người ta ra sức che giấu sự việc, nhưng càng che giấu càng tồi tệ hơn. Một khi việc phát giác bắt đầu thì một số nhân vật bị dính líu một cách vô vọng vào vụ tai tiếng ấy buộc phải tự cứu mình bằng cách tố giác các đồng lõa của mình, và chứng minh rằng bản thân họ chẳng qua chỉ là bị cuốn theo dòng nước mà thôi.

1* – năm.

Hiện nay ủy ban đã nhận được những lời cung khai làm mất thanh danh ghê gớm, nên không thể nào ngừng vụ này lại. Có lẽ sẽ có *ai đó* thoát được, nhưng số đông nhân vật đã được điểm danh; ngoài ra, số người mất *thanh danh* càng ít thì bùn nhơ vấy vào nước cộng hòa tư sản càng nhiều. Đương nhiên, còn có thể xảy ra nhiều điều bất ngờ, nhưng đó đã là bước đầu của kết cục. May thay, tất cả các đảng bảo hoàng đều đã phá sản, còn Bu-lăng-giê thứ hai thì không dễ tìm.

Tôi xin gửi kèm theo đây cho tờ "Worwärts" một đoạn trích trong thư của La-phác-gơ, nhưng cần theo dõi để trên báo chí không tiết lộ *một sự ám chỉ nhỏ nhất nào rằng bức thư ấy là do một nghị sĩ viết*⁴⁶⁴.

Khi Líp-nếch nói về vụ giả mạo Em-xơ của Bi-xmác⁴⁵⁵, anh ấy hoàn toàn bỏ qua một điểm: các nhà ngoại giao lạng lẽ *làm* những việc như thế, nhưng họ không khoe khoang. Nếu như ai đó trong số họ khoe khoang về việc mình làm thì đó là sự vi phạm nghi lễ, *do đó bản thân anh ta làm cho mình không được người khác chấp nhận*. Cho nên ngài Bi-xmác sẽ không bao giờ được bổ nhiệm lại vào chức thủ tướng để chế, vì việc nói trên tạo cho bất cứ chính phủ nước ngoài nào cái lý do để từ chối đàm phán với một con người không những không biết hổ thẹn về những thủ đoạn ấy, mà thậm chí còn tự hào về chúng. Nếu như Bi-xmác lại trở thành thủ tướng thì chính phủ đế chế có nguy cơ gây ra sự tẩy chay quốc tế rộng khắp chống lại mình. Tôi nghĩ rằng trình bày điều này tại diễn đàn quốc hội có thể rất có lợi.

Gửi đến vợ anh^{1*} lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă. của anh

1* – I-u-li-a Bê-ben.

[Phần ghi thêm của bà C. Cau-xky]

Au-gu-xtơ thân mến!

Xem ra số phận của tôi đã khiến cho tôi hiện nay vĩnh viễn được dành một khuôn khổ nhất định, vì đã có lần tôi đã vượt quá giới hạn mà bài xã luận cho phép: tôi càng vui lòng xem không phải bức thư vừa rồi của anh mà là xem lọ mực đen đẹp để tràn đầy những ý nghĩ vui vẻ và dùng để đọc soát bản in thử tập II của bộ "Tư bản". Rất cảm ơn về điều đó, cả hai người đều đáng yêu! Xem ra, hiện nay tôi phải gấp rút bắt đầu hoàn thành nghĩa vụ của mình, còn khi làm việc thì nhất định bị quở trách. Mà thôi, nói thực ra tôi không muốn viết về việc đó mà chỉ muốn nhận xét rằng tuần này chưa thể nào động bút được; than ôi, bao nhiêu là việc: thợ thủy tinh, công nhân trong ngành vận tải, Rây-man, Vích-to, hội nghị những người thất nghiệp, và cuối cùng là những người Do Thái. Au-gu-xtơ, anh xem này, họ không nhận được tờ "Vorwärts", anh có thăm dò xảy ra chuyện gì không? Ngoài ra, tôi đã từng yêu cầu anh gửi thêm một số báo "Vorwärts" có đăng tin về đại hội, nhưng chắc anh đã quên. Nếu có thể, xin anh gửi hai bản, nếu không có thì một bản. Tôi cần tin tức về đại hội chứ không phải tin tức về những bài phát biểu của các anh tại đại hội. Vích-to viết thư nói rằng ở chỗ các anh, anh ta rất thích, tất cả mọi cái tỏ ra tuồng như là những người Áo đáng thương đang ở trận địa tiền duyên trong cảnh rét căm căm và thời tiết xấu, còn các anh tuy có đấu tranh và chiến đấu nhưng vẫn ở trong trại binh ám áp. Còn một việc nữa - tôi còn phải phân phát hai bản tin in bằng tiếng Anh về đại hội quốc tế của công nhân thủy tinh nữa, anh có muốn có một bản không? Bản tin ấy rất có ý nghĩa và anh nên viết mấy dòng về nó; như vậy tôi dễ phân trần, và xin gửi tài liệu biện minh ấy cho tôi. Mong anh tìm hiểu xem liệu Phi-sơ sẽ có viết cái gì đó cho tờ báo nào đó ở Ba-vi-e hay không - nếu có thì bấy giờ tôi sẽ gửi nốt bản kia cho anh ta. Đương nhiên, tôi có thể đơn giản gửi các bản ấy cho các anh, nhưng tôi phải chịu trách nhiệm về những bản tin ấy, vì người Anh chịu mọi phí tổn. Cho nên, xin anh hãy có nhã ý viết thư cho tôi. Tôi phải dừng bút, lần sau sẽ viết dài hơn. Nhưng hiện nay đã đến lúc gửi ra bưu cục và tôi phải kết thúc thôi. Nồng nàn hôn anh và chị I-u-li-a.

Mụ Phù thủy

[Phần ghi thêm của Ăng-ghen]

Xin anh chuyển tới đảng đoàn lời cảm ơn chân thành của tôi

về bức điện thân tình mà đảng đoàn gửi đến nhân dịp chủ nhật trước⁴⁶⁵!

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

245

GỬI CÁC CAU-XKY Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 4 tháng Chạp 1892

Nam tước thân mến!

Rất cảm ơn về lời chúc mừng nhân dịp tôi rất vui vẻ mừng sinh nhật, – đáng tiếc là tôi vẫn không chịu được chất rượu, còn phải kiêng mấy tuần nữa.

Cũng cảm ơn anh đã gửi cho tôi đề án về tờ tạp chí mới^{1*}. Anh có biết về những người đó không? Tôi hoàn toàn không biết họ.

Bài viết vừa rồi của Smít về tỷ suất lợi nhuận^{2*} tôi vẫn chưa thể nào đọc được, chừng nào còn chưa hoàn thành tập III^{3*}; tôi

1* – "Zeitschrift für Sozial-und Wirtschaftsgeschichte".

2* C.Smít. "Tỷ suất lợi nhuận bình quân và quy luật giá trị của Mác".

3* – của bộ "Tư bản".

buộc phải từ chối tất cả những gì chỉ có ý nghĩa công tác phụ thêm đối với tôi; không có những việc ấy thì công việc của tôi vốn đã thường bị gián đoạn.

Về tờ "Neue Zeit" tôi đã bàn bạc nhiều với Ê-đe, còn hôm qua tôi đã viết một bức thư dài cho Au-gu-xơ^{1*}.

Theo tôi, nếu tờ "Neue Zeit" muốn trở thành phổ cập, phổ thông hơn và "lý thú hơn" về mặt văn chương thì, như Đì-tơ và Au-gu-xơ suy nghĩ, nó phải được chuyển về Béc-lin. Chỉ ở đấy, ngay tại chỗ mới có thể xuất bản tập san chính trị bao quát tất cả các sự kiện xảy ra cho tới tận *buổi tối trước lúc đưa đi in*; chỉ ở đó mới có thể viết nhanh và "một cách nóng hổi" một loạt tác phẩm về nghệ thuật và văn học, nếu không chúng sẽ bị chậm cả một tuần. Do những tình hình ấy và tình hình khác nữa, ấn phẩm ở Béc-lin, so với ở Stút-gát, sẽ có được số người đặt mua nhiều hơn 20 - 30%.

Nhưng trong trường hợp này, tờ "Neue Zeit" sẽ phải hy sinh phần ưu tú nhất trong nội dung của nó, để đăng phần này đòi hỏi phải có tờ nguyệt san hoặc tập san khoa học ra hàng quý, nghiêm chỉnh hơn là từ trước tới nay, tập san này hướng vào số bạn đọc hạn chế hơn, do đó phải bán ra với *giá cao hơn*.

Nhưng nếu như không ra được hai tạp chí thì làm thế nào? Bấy giờ - điều này tôi vừa mới nghĩ ra hôm nay - có lẽ tốt hơn cả là lại đổi tờ "Neue Zeit" thành nguyệt san nhưng vẫn giữ khuôn khổ hiện nay, tức là 104 tờ in mỗi năm, 8 - 9 tờ in mỗi tháng. Bấy giờ những bài dài hơn có thể đăng trong một số, tối đa là trong hai số, và trong trường hợp sau phải chia thành các chương I, II hoặc I, II, III, IV để thuận tiện cho việc đọc. Trong

1* Xem thư trước.

tình hình mỗi tháng có hai tờ in thì anh *không* thể ngắt những bài dài hơn ở chỗ mà nội dung đòi hỏi, vì thiếu chỗ và sự cần thiết phải đa dạng hóa nội dung của mỗi số hầu như bao giờ cũng gây trở ngại cho việc đó. Ở đây anh có thể làm cho các trợ bút quen với công việc để *tự họ* có thể chia bài ra đăng trên hai số. Bấy giờ trong mỗi số đều có tài liệu "chút ít dành cho tất cả mọi người". Nhưng trong trường hợp này buộc phải tính đến việc bán ra bị hạn chế hơn, do đó phải nâng giá - ít ra là tôi cảm thấy thế.

Dù sao thì trước khi thử nghiệm, các anh phải suy nghĩ thấu đáo mọi việc. Bước đi mà sai thì khó sửa chữa.

Nếu tuần báo "Neue Zeit" chuyển về Béc-lin thì về nhiều mặt nó có thể thay thế tờ tuần báo của trung ương. Song, xem ra công việc còn dây dưa cả năm nữa. Từ nay đến lúc đó thì nhiều việc có thể xảy ra. Thời kỳ nóng bỏng đang tới. Có vẻ như vụ tai tiếng Pa-na-ma⁴⁴⁶ trở thành bước ngoặt trong sự phát triển ở Pháp. Anh không được để La-phác-gơ ngồi yên mà phải làm sao để anh ấy thu thập những tài liệu về mặt đó cho những bài dài hơn, cũng như gửi cho anh những thông tin vào giờ phút quyết định của từng giai đoạn của vụ tai tiếng ấy. Với những tài liệu ấy, tờ "Neue Zeit" có thể vượt các tờ báo hàng ngày ngay cả về mặt thông tin thiết thực.

Về tờ "Vorwärts", tôi nín lặng thì hơn!

Ph. Ăng-ghe-n của anh

Xin gửi kèm theo đây một bài ngắn cho tờ "Neue Zeit"^{1*}; nếu như bản tin của Stéc-nơ-béc quá dài đối với anh thì rút gọn lại;

1* Ph.Ăng-ghe-n. "Một trường hợp mới phát hiện về quần hôn".

một khi đã bắt tay vào bài đó thì tôi sẽ dịch toàn bộ bài đó cho đến hết⁴⁶⁶.

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
"Aus der Frühzeit des Marxismus,
Engels Briefwechsel mit Kautsky".
Prag, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

246

GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 5 tháng Chạp 1892

La-phác-gơ thân mến!

Lời phát biểu của Anh về Bê-ben buộc tôi phải trở lại bức thư Anh gửi từ Li-lo⁴⁶⁷. Điều mà Anh nói về Bê-ben là hết sức không công bằng. Không phải Líp-nếch sửa chữa cho Bê-ben trên mọi vấn đề (một ý nghĩ nực cười đối với những ai hiểu rõ tình hình), mà sự việc chính là hoàn toàn ngược lại. Líp-nếch hứa hẹn những điều cao xa, nhưng nếu như tất cả cái đó không đổ vỡ và tiêu ma thì đó chính là nhờ Bê-ben đã hành động. Nếu như ở Mác-xây Líp-nếch chỉ nói với Anh toàn những điều dễ nghe thì chớ quên rằng đối với ai anh ta cũng xử sự như thế; anh ta bao giờ cũng chịu ảnh hưởng của những ý tưởng thoáng qua, nên hôm nay ở đây anh ấy gọi là trắng cái mà ngày mai ở nơi khác anh ấy sẽ lại bảo là đen, và anh ta khẳng định, một cách thành thực nhất, rằng anh ta không mâu thuẫn với chính mình. Anh than phiền

về nghị quyết Béc-lin về vấn đề ngày 1 tháng Năm⁴⁴⁴. Thế mà, theo tin tức trên báo chí nước Đức chúng tôi, Líp-nếch nói rằng ở Mác-xây anh ta đã giải thích cho Anh về tình hình, bao gồm cả việc người Đức không thể nghỉ việc vào dịp ngày 1 tháng Năm, rằng "người Pháp" đã hoàn toàn đồng ý với các luận cứ của anh ta. Nếu thế thì Anh có quyền gì than phiền về nghị quyết Béc-lin? Nếu như Líp-nếch sai lầm (vì anh ta tin vào điều anh ta nói), thì Anh có thể nói gì về con người đã "sửa chữa" cho Bê-ben, như Anh nói?

Tôi e rằng nền tảng của tất cả những cái đó là sự bất mãn của vị ẩn sĩ của chúng ta ở Ốc-xphốt^{1*} nếu như tính dễ phẫn khởi của ông ta buộc ông ta đối xử bất công với Bê-ben, một người mang bản chất hài hước và tháo vát, thì tính hăng hái tích lũy trong thời gian ông ta buộc phải ăn không ngồi rồi ở thành phố duy nhất trên thế giới còn giữ nguyên vẹn màu sắc trung cổ, tất sẽ đưa sự ghét bỏ ấy đến mức độ thù hằn. Do đó, tôi không nhận được bức thư nào của ông ta mà lại không chứa đựng đầy rẫy những lời đả kích Bê-ben. Tôi hiểu tất cả những điều đó, đánh giá đúng và đầy đủ sự thành tâm và thiện chí của vị ẩn sĩ ấy, nhưng trước hết, một người cuồng nhiệt như ông ta là một nhà lãnh đạo nguy hiểm trong công tác thực tiễn, nhất là khi ông ta sống cô đơn ở Ốc-xphốt hừng hực nguyện vọng làm một cái gì đó cho phong trào. Nhưng điều ông ta muốn làm không phải cái gì bình thường mà là một cái gì lớn lao và có tính chất quyết định. Anh đã biết ông ấy đã gây biết bao nhiêu phiền toái cho chúng ta trong vấn đề tờ báo. Hôm kia ông ta nhân danh đảng Pháp³¹ (ông ta bao giờ cũng nhân danh tập thể để nói chuyện) gửi cho tôi bản tối hậu thư chính cống, bản này được gửi cho

1* – S.Bon-ni-ê.

đảng Đức: nếu như tại Xuy-rích người Đức đề nghị chuyển lễ kỷ niệm 1 tháng Năm sang chủ nhật đầu tiên của tháng Năm thì người Pháp sẽ hoàn toàn rút khỏi cuộc biểu tình thị uy và sẽ xảy ra – ai mà biết được? – nếu như không phải là chiến tranh thì chí ít cũng là cái gì đại loại như cắt đứt quan hệ ngoại giao. Cuối cùng, ông ta cảnh cáo người Đức rằng "họ đang chơi với lửa". Song, cái lô-gích của người Pháp trong người ông ta lại cho phép ông ta bổ sung rằng nếu như *người Anh* kiên trì đòi biểu tình vào chủ nhật thì người Pháp cũng không thấy có gì xấu cả!

Tôi trả lời ông ta một cách khá châm biếm rằng tôi sẽ thông báo tối hậu thư của ông ta cho Bê-ben nhưng với tính cách ý kiến cá nhân của ông ta^{1*}.

Đương nhiên, tôi không xem sự phẫn kích của Bon-ni-ê là ý kiến của đảng Pháp, ngược lại, dù các anh ủy quyền cho ông ta thì tôi cũng không làm việc đó. Tôi biết rằng ngay cả khi có thái độ trung thực hoàn toàn có thể có được thì ông ta cũng không thể truyền đạt tư tưởng và lời nói của người khác mà không thêm thắt vào đó những điều của mình. Nó mạnh hơn ông ta. Cũng như Líp-nếch, ông ta chỉ có hai màu: trắng và đen, hoặc là ông ta yêu, hoặc là ông ta ghét. Nhưng các anh sẽ mắc một sai lầm rất lớn nếu như dựa vào ý kiến của ông ta mà nhận định về phong trào ở Đức. Lau-ra sống ở nông thôn, không thể bác bỏ tất cả những điều đơm đặt về người Đức, và điều bất hạnh lớn là trong số tất cả các anh, chỉ có ông ta biết tiếng Đức.

Anh đã đọc "Khoảnh khắc" của ông ta chưa? ở đây có những vần thơ (kiểu thơ nhạc của Hai-nơ, thơ khí nhạc và thanh nhạc mà không phải âm nhạc) về nước Đức; nước Đức này "không thể nào hiểu nổi", lơ mơ cực độ, luôn luôn chỉ tồn tại trong trí tưởng

1* Xem tập này, các tr.707 - 709.

tượng của Vích-to Huy-gô. Người ta cho rằng nước Đức ấy chỉ quan tâm đến âm nhạc, mộng tưởng và mây mù, còn công việc trần thế thì để cho các nhà tư sản và các nhà báo Pháp chăm lo điều hành. Ở đây con người có đầu óc giản đơn ấy chỉ nói về cây sồi, rừng rú, về những sinh viên mặt đầy vết sẹo, về Grét-khen và về những trò chơi khác – và đó là cái mà ông ta đạt được sau khi sống ở một đất nước tầm thường nhất và buồn tẻ nhất trong thế giới ngày nay của chúng ta. Xin hãy đọc những bài thơ ấy và nếu như sau đó Anh vẫn tin vào, dù chỉ là một lời nói của ông ta về nước Đức, thì đó là lỗi của Anh.

Ngoài ra, chắc Anh còn nhớ, cách đây không lâu, khi Anh cần đến tài liệu về Líp-nếch^{1*}, chính Bê-ben lập tức bắt tay làm giúp Anh, trong khi đó Líp-nếch là người liên quan chặt chẽ nhất lại chỉ bó hẹp ở chỗ gửi cho Anh mấy số báo.

Thôi, đủ rồi. Nếu như không phải vấn đề loại trừ những nhận xét sai lầm về một con người có đầu óc nhìn xa trông rộng nhất, thông minh nhất, đầy nghị lực nhất trong đảng Đức thì tôi đã không viết cho Anh dài như thế. Tôi muốn viết cho Anh về sự kiện Pa-na-ma⁴⁴⁶, nhưng đã hết bốn trang giấy rồi, nên tôi viết về vấn đề này cho Lau-ra.

Ph. Ăng-ghe-n của Anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: F.Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* Xem tập này, các tr. 650 - 656.

247

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GỖ
Ở LÔ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 5 tháng Chạp 1892

Cháu Lau-ra thân mến!

Còn lâu mới đến tháng Tư, nhưng nếu như không thể thu xếp theo cách nào khác thì bấy giờ chúng tôi sẽ phải phục tùng và chỉ lúc đó mới cho rằng việc hai cháu mừng đám cưới bạc của các cháu ở đây là vấn đề đã quyết định dứt khoát, affaire bâclée. Có lẽ trước thời gian đó cháu có thể đến chơi với chúng tôi vài ngày; dù sao chúng tôi vẫn cho rằng đây còn là vấn đề còn bỏ ngõ.

Nếu như trong tuần này cháu không nhận được tờ "Arbeiterinnen-Zeitung" thì hãy cho chúng tôi biết; Lu-i-da sẽ lại viết thư. Có lẽ việc chuyển hết báo này cho các bà phụ nữ sẽ gây ra sự rối loạn nào đó, nó sẽ được loại trừ nhanh chóng.

Chao ôi, sự kiện Pa-na-ma⁴⁴⁶! Tôi có thể nói với cháu rằng tôi trẻ đi 45 tuổi và sống lại năm 47 thứ hai. Trong khi đó, tờ "Presse" (của Gi-rác-đanh) hàng ngày đều đăng tin vụ bê bối nào đó mới bị phát giác, hoặc một tờ báo nào khác trả lời sự luận tội nào đó của ông ta; tình hình sẽ tiếp diễn như thế cho tới khi Lu-i Phi-líp bị tiêu ma. Nhưng những vụ bê bối ấy, ngay cả vụ bê bối của nền Đế chế thứ hai đều chẳng là cái gì cả so với làn sóng các vụ bê bối lớn có tính chất toàn quốc hiện nay. Lu-i - Bô-na-pác-tơ đã lừa gạt moi tiền của nông dân từ những ống tiền chôn dưới đất của họ, để ra sức tiêu thụ công trái quốc gia còn đáng tin cậy của mình. Ở đây, các khoản tích lũy

của tiểu thương, nông dân, người phục vụ trong gia đình và trước hết là của *tầng lớp cho vay lãi nhỏ* – là những kẻ la lối to hơn ai hết – đều bị tiêu ma không bao giờ được hoàn trả lại nữa, và đã diễn ra một điều kỳ lạ là con kênh *chưa* đào đã biến thành cái hồ không đáy. 1500 triệu phrăng, – 60 triệu p.xt. – đã tiêu tan, vĩnh viễn biến mất, trừ số tiền đã rơi vào túi bọn lừa gạt, bọn chính khách và bọn nhà báo; số tiền này có được bằng thủ đoạn lừa gạt và những mảnh lối bất lương mà ngay cả ở Mỹ cũng chưa từng thấy. Căn cứ tác chiến tốt biết bao đối với chiến dịch xã hội chủ nghĩa!

Việc làm ấy hiển nhiên là dựa vào tính đồ sộ của bản thân nó. Mỗi người đều cho rằng mình không bị đe dọa, vì tất cả những người khác đều cũng lún sâu như thế. Nhưng chính vì thế mà hiện nay không thể che đậy sự việc; cuộc phát giác đã bắt đầu một phần về bọn nhận "hối lộ" (ngôn ngữ duy nhất có thể dùng ở đây là tiếng Mỹ^{1*}) đông vô kể và chính số đông ấy loại trừ hành động chung và thống nhất, mỗi người ra sức giẫy rụa, không một lời nào và không một lời thuyết giáo nào lại có thể ngăn ngừa được cơn hoảng hốt rộng khắp. Sau khi các tòa án bãi công, *cảnh sát* chịu sự chi phối của Ủy ban điều tra, điều đó chứng tỏ rằng niềm tin vào tính đáng tin cậy của thủ đoạn lừa gạt đã tiêu tan và hiện nay người ta cho rằng điều đáng tin cậy hơn là có quan hệ với "những người ủng hộ sự liêm khiết về tài chính".

Theo tôi, đó là sự mở đầu của kết cục. Vị tất nước cộng hòa tư sản và các chính khách của nó có thể chịu đựng nổi sự vạch mặt chưa từng có tiền lệ ấy. Chỉ có ba khả năng: mưu toan khôi phục chế độ quân chủ, một Bu-lăng-giê mới, hoặc là chủ nghĩa

1* Ăng-ghen dùng từ Mỹ "boodle".

xã hội. Mưu toan thực hiện khả năng thứ nhất và thứ hai chỉ có thể dẫn đến khả năng thứ ba, như vậy là rất lâu trước khi chúng ta có quyền chờ đợi điều đó nhờ kết quả hoạt động của bản thân, chúng ta có thể bắt tay vào một hoạt động mang theo nó một trách nhiệm lớn lao. Tôi sẽ rất phấn khởi nếu như điều đó không đến quá nhanh và quá bất ngờ. Người Đức chúng ta sẽ có lợi khi thấy rằng người Pháp đã không mất đi tính sáng tạo có tính chất lịch sử của mình. Nếu như một nước đã trải qua hai trăm năm như nước Đức từ năm 1648 đến năm 1848, thì tình hình đó không thể không để lại một số dấu vết tiểu thị dân, ngay cả trên mình giai cấp công nhân. Cuộc cách mạng những năm 1848 - 1849 của chúng ta quá ư ngắn ngủi và quá ư dễ dàng để có thể hoàn toàn xóa bỏ dấu vết ấy đi. Đương nhiên, cuộc cách mạng sắp tới – đang được chuẩn bị ở Đức một cách nhất quán và kiên cường chưa từng có ở đâu cả – sẽ tự nó đến đúng lúc, chẳng hạn vào những năm 1898 - 1904; nhưng thời kỳ cách mạng ở Pháp có tác dụng chuẩn bị cuộc khủng hoảng rộng khắp, sẽ đẩy nhanh quá trình ấy; hơn nữa, nếu như cách mạng bùng nổ trước ở Pháp, chẳng hạn, vào năm 1894, thì Đức lập tức theo gót Pháp, tiếp đến liên minh của giai cấp vô sản Pháp – Đức sẽ buộc Anh phải hành động và bằng một đòn sẽ đập tan âm mưu của ba nước, cũng như âm mưu Pháp - Phổ. Bấy giờ sẽ bắt đầu cuộc chiến tranh cách mạng chống lại nước Nga - cho dù tiếng vang cách mạng sẽ không dội lại từ đây – cho dù gì đi nữa!

Lu-i-da gửi lời chào, bà ấy đang dự hội nghị diễn viên và nhà soạn kịch, được tiến hành để thành lập hội "Sân khấu tự do" hay là "Nhà hát tự do", hoặc cái gì đại loại như thế⁴⁶⁸.

Tôi gửi lời chào kính trọng, nhân danh cá nhân tôi cũng như nhân danh con mèo Phê-lích-xơ của chúng tôi, đến các con vật nuôi của cháu.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ă.

Tối hôm qua gia đình Men-đen-xơn đến đây và kể chuyện rất nhiều về chuyện đi thăm Lơ-Péc-rô của họ.

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue.
"Correspondance", t. III, Paris, 1959*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

248

GỬI PHAN-NI MÁC-CỐP-NA CRÁP-TRIN-XCAI-A Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 6 tháng Chạp 1892
122, Regent's Park Road, N.W.

Bà Xtép-nhi-ác thân mến!

Bà Cau-xky đã cho tôi xem lá thư ngắn của Bà, trong đó Bà có nhã ý mời tôi đến thăm Bà vào tối thứ bảy. Lẽ ra tôi sẽ hết sức lấy làm hân hạnh thực hiện việc đó, nhưng chẳng may là khả năng đi lại của tôi còn quá hạn chế khiến tôi không thể mạo hiểm tiến hành một cuộc hành trình dài đến thế.

Hiện nay, trên thực tế, tôi buộc phải bó hẹp các cuộc dạo chơi của mình ở khu vực quanh Prim-rô-dơ-Hin, và bà Cau-xky có thể xác nhận với Bà rằng, ngoài lời mời của Bà, tôi đã buộc phải từ chối cả những lời mời khác.

Xin gửi lời thăm nồng nhiệt tới ông Xtép-nhi-ác.

Gửi Bà lời chào chân thành.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

249

GỬI PI-E LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở PA-RI

Luân Đôn, 14 tháng Chạp 1892

La-vrốp thân mến!

Tôi không thấy có lý do gì để phản đối việc công bố bức thư của Lô-pa-tin về một cuộc nói chuyện với tôi⁴⁶⁹. Ngài hãy xem thể nào tối hơn thì làm.

Tôi rất hài lòng được biết qua Men-đen-xơn rằng Ngài rất khỏe. Về phần mình tôi chẳng có gì phải than phiền – hoàn toàn trái lại. Từ ba tháng nay tôi lại bắt tay vào tập III của bộ "Tư bản" và tuy rằng còn nhiều việc phải làm, nhưng lần này tôi vẫn hy vọng chắc rằng sẽ hoàn thành được công việc này.

Về nghị quyết Béc-lin thì tôi cho rằng người Đức đã mắc sai lầm ở *Bruy-xen* khi hứa nhiều hơn những gì họ có thể làm được, tuy rằng đã hứa dưới hình thức gián tiếp⁴⁴⁴. Lễ kỷ niệm ngày 1 tháng Năm vào những năm 1890 và 1891 đã chứng minh với

họ rằng ở Đức mà nghỉ việc vào ngày ấy là không thích hợp; cái lợi thế có thể có còn xa mới bù đắp được thiệt hại phải hứng chịu. Chỉ riêng ở Hăm-buốc, cuộc thử nghiệm ấy đã phải trả giá trên 100000 mác^{1*}. Sự trùng hợp ngẫu nhiên – vào năm 1892 – của ngày 1 tháng Năm với chủ nhật đã làm cho họ ở Bruy-xen quên đi tình hình thực tế mà cuộc khủng hoảng – lần này ở Đức sâu sắc hơn các nơi khác – đã phủ phàng bắt họ phải trở lại với thực tế đó.

Đình công vào ngày 1 tháng Năm 1893 có thể làm cho chúng tôi phải trả giá đắt ở Đức mà còn ảnh hưởng gián tiếp đến các nước khác. Bãi công ở Đức đã làm cho quỹ tiền và quỹ tín dụng của Đảng cạn kiệt hơn một năm. Mà việc đó lại diễn ra ở thời gian có khủng hoảng quân sự, nghị viện có khả năng bị giải tán và tiến hành các cuộc bầu cử vào tháng Năm và Sáu⁴⁵⁶ tới đây.

Có một quy luật phát triển của các đảng là khi đảng đã lớn mạnh đến một trình độ nhất định thì bản thân những hành động mà đảng không thể lẫn tránh trong thời niên thiếu, lại tỏ ra không thích hợp nữa.

Về mặt hình thức thì phải tính đến tâm trạng người khác nhiều hơn. Nhưng điều mà Ngài muốn – đó là những người Đức thô lỗ, không biết bực đường những viên thuốc của mình.

Về các mặt khác, tôi cho rằng sự kiện Pa-na-ma⁴⁴⁶ – trong tình hình hiện nay - quan trọng hơn nhiều so với việc kỷ niệm ngày 1 tháng Năm. Sự kiện Pa-na-ma làm tôi nhớ lại năm 1847, khi mà mỗi ngày người ta có thể chờ đợi một vụ tai tiếng mới. Năm 1847 đã đào mồ cho Nền quan chủ tháng Bảy, còn năm 1892 sẽ đem lại điều gì?

1* Xem tập này, các tr. 30, 45-46 và 63.

Gửi Ngài lời chào chân thành.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Những vấn đề về lịch sử Đảng Cộng sản Liên Xô", số 7, 1965

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

250

GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GÔ Ở LƠ-PÉC-RÔ

Luân Đôn, 20 tháng Chạp 1892

Cháu Lau-ra thân mến!

Hôm qua chúng tôi gửi qua văn phòng vận tải của Công ty Van Ốp-pen (nó có chi nhánh ở Pa-ri, nhưng tiếc rằng tôi không ghi địa chỉ của nó) một hộp pu-đinh và bánh ngọt, và hy vọng nó đến được trong trạng thái nguyên vẹn (gửi về địa chỉ của cháu ở Lơ-Péc-rô). Pu-đinh chưa hoàn toàn hoàn chỉnh, thứ bảy trước cái nồi đồng của chúng tôi không sao đốt nóng lên được, do đó đáng lẽ phải nấu mười hai giờ thì món pu-đinh đen đủi này chỉ đun được khoảng từ chín đến mười giờ. Nhưng nếu cháu đun nó thêm hai – ba giờ trước khi bày lên bàn thì nó lại đầu vào đấy.

Trước khi vượt qua biển La-Măng-sơ, nhà hiền triết Ốc-xphốt^{1*} đã đến thăm chúng tôi ở đây. Tôi hy vọng sẽ làm dịu đi, ở mức

^{1*} – S.Bon-ni-ê.

độ nhất định, sự xúc động của ông ta về vấn đề kỷ niệm ngày 1 tháng Năm. Chỉ một cuộc mưu tính bất công ở Hăm-buốc năm 1890 đã làm cho đảng phải trả giá trên 100000 mác^{1*}, và tôi cho rằng không thể nào cho phép giai cấp tư sản làm cạn kiệt quỹ tiền mặt và khoản tín dụng của đảng Đức đúng vào lúc có triệu chứng giải tán quốc hội, vào lúc mà mỗi một xu đều cần thiết.

Sự kiện Pa-na-ma làm cho người ta khoái chí⁴⁴⁶. Những số báo mà cháu có nhĩa gửi cho tôi và những bức thư của bà già Crâu-phốt - tuy đã bị các ngài đáng kính của tờ "Daily News" cắt xén ghê gớm - đã hình thành một hồ sơ khá dày mà tôi định bổ sung cho đến tận - tôi hy vọng như thế - kết cục *bất hạnh*. Ở đây, đương nhiên, thể diện đã thắng thế. Khi thói xấu của nước Pháp biến đi thì đạo đức của nước Anh thay thế và tôi thể rằng tôi ưa thích cái thói xấu rõ ràng, công khai, trực tiếp của Pháp gấp ngàn lần hơn là cái đạo đức giả dối của Anh. Ở đây tham nhũng đã được nâng lên thành hệ thống và được bao quanh bằng cả một bộ quy tắc, và chỉ cần giữ mình trong khuôn khổ bộ quy tắc ấy là sẽ được bảo đảm an toàn khỏi mọi sự kết tội là tham nhũng *quá đáng*. Ở Pháp, tại bất cứ khu vực bầu cử nào mà cư dân là người bình thường, nhất là ở thành thị, kẻ nào công nhiên mong muốn vào nghị viện vì lợi ích riêng đều không thể có hy vọng trúng cử; cũng ở đây bất cứ ai muốn được bầu vì mục đích nào khác đều được xem là thằng ngốc và là Đông-Ki-sốt. Vụ Pa-na-ma của nước Anh có tên gọi là Công ty xây dựng và có không chỉ một cái đầu - tích lũy của thường dân bị ngón trọng gói trong các công ty ấy mà không có sự xôn xao lớn. Bị dính líu vào đây có một nghị sĩ, Xpen-xơ Ban-phua, – ông ta sẽ từ bỏ mọi chức quyền và sẽ sống cuộc đời riêng, - còn vô số nghị sĩ

^{1*} Xem tập này, các tr. 30, 45-46 và 63.

sẽ giàu lên do bán rẻ tên tuổi mình với tư cách giám đốc của đủ loại công ty lừa gạt, điều đó vẫn được xem là hoàn toàn chính trực khi còn chưa đi quá xa.

Thứ sáu, chúng tôi chờ đợi Pum-pxơ và gia đình cô ấy ở đây. Vì nhà chúng tôi không có đủ phòng, nên chúng tôi đã thuê ngôi nhà ở cách một nhà: trong ngôi nhà cũ của một bá tước hiện nay có các phòng bày sẵn đồ đạc! Hình như tôi đã viết thư cho cháu biết rằng, ngày 13 tháng Mười một Pum-pxơ đã sinh con gái.

Tôi sẽ viết thư cho Pôn, khi nào sự bận rộn ban đầu của ngày lễ qua đi.

Mãi mãi là bạn của cháu.

Ph. Ăng-ghe-n

[Phần viết thêm của bà L. Cau-xky]

Lau-ra thân mến!

Tôi có nên sám hối, khoác áo choàng thô của thầy tu và rắc tro thánh lên đầu không nhỉ? Nhưng tốt hơn là không nên - cần biết rằng tôi vẫn sám hối về tất cả các tội lỗi của mình, còn nếu như không viết thư thì người đau buồn về chuyện đó chủ yếu là bản thân tôi, chứ không phải là cháu đâu. Sau khi tôi trở về, Tướng quân không còn như trước nữa, và tôi hầu như không có thời gian dành cho bản thân nữa, mà nếu như còn thời gian thì lại không có tâm trạng cần thiết. Nhưng thỉnh thoảng vẫn có rất - rất nhiều việc tốt. Mùa xuân chúng ta sẽ trò chuyện, tôi rất phấn khởi về việc đó! Gửi lời chào nồng nhiệt tới nghệ sĩ^{1*}, chúc lễ giáng sinh vui vẻ.

Hôn và chào cháu.

Lu-i-da của cháu

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t. III, Paris, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh và
tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* - P.La-phác-gơ.

251

GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 22 tháng Chạp 1892

Au-gu-xtơ thân mến!

Cách đây không lâu, chúng tôi hài lòng được gặp quan giám sát Ca-tôn – Bon-ni-ê ở nơi đây, trên đường ông ấy từ Ốc-xphốt đi Pa-ri. Tôi cảm thấy đã gây ra cho ông ta ấn tượng nhất định nhờ đã giải thích cho ông ta rằng: 1) cung cách của ông ta đưa ra tối hậu thư ít có lợi cho sự hiểu biết lẫn nhau và 2) đảng Đức giữ quỹ tiền mặt và quỹ tín dụng của mình phòng trường hợp có thể xảy ra việc giải tán quốc hội và bầu cử mới thì tốt hơn là phung phí cả hai khoản trên cho cuộc bãi công ngày 1 tháng Năm. Con người ấy là nỗi bất hạnh thực sự đối với người Pháp và người Đức, vì ông ta là người trung gian tất nhiên giữa họ với nhau, còn Ghết xem ra sẵn sàng chỉ dùng ông ta. Nhưng nhiệt tình của ông ta nhen lên bởi sự cô đơn và vô công rồi nghề ở Ốc-xphốt, cùng với khát vọng mãnh liệt muốn hoạt động, có thể gây ra sự tranh cãi hơn là hành động chung. Mà trong tình thế hiện nay ở châu Âu, chính những hành động chung nhất trí của người Đức và người Pháp là điều cần thiết số một.

Rất cảm ơn về biên bản tốc ký phiên họp của quốc hội. Bài diễn văn dài về vấn đề quân sự của anh, tối nay tôi mới đọc được, còn bài nói của anh về đạo luật Ha-in-xơ⁴⁷⁰ làm tôi rất thích thú. Khi mà tệ mại dâm chưa từ bỏ được hẳn thì theo ý tôi, nghĩa vụ hàng đầu của chúng ta là giải thoát các cô gái khỏi mọi đạo luật đặc biệt. Ở đây, tại nước Anh, việc ấy đã được thực

hiện, ít ra là về đại thể; không hề có "cảnh sát giám sát đạo đức", không có sự giám sát hoặc kiểm tra vệ sinh nào, nhưng quyền lực của cảnh sát cho tới nay còn rất lớn vì mở nhà chứa không được pháp luật dung thứ, và mỗi ngôi nhà nào có kỹ nữ sống và tiếp khách đều bị coi là nhà chứa. Biện pháp ấy vẫn chỉ thi hành trong những trường hợp đặc biệt, tuy nhiên kỹ nữ luôn luôn bị cảnh sát tống tiền một cách hèn hạ. Sự tự do tương đối đó đối với xiềng xích có tính chất hạ nhục của cảnh sát đã cho phép kỹ nữ nhìn chung giữ được sự độc lập và lòng tự trọng của mình trên mức độ nhất định, điều mà trên lục địa vị tất có thể làm được. Họ coi tình cảnh của mình là nỗi bất hạnh không tránh khỏi và một khi đã gặp phải nỗi bất hạnh ấy, thì họ nhẫn nhục chịu đựng nó, nhưng điều đó tuyệt nhiên không được xâm phạm đến nhân cách của họ cũng như phẩm giá của họ; nếu như họ có cơ hội vứt bỏ nghề của mình thì họ ra sức lợi dụng cơ hội ấy và trong phần lớn trường hợp là thành công. Ở Man-se-xtơ có cả một loạt các khu vực mà tại đó thanh niên, nhà tư sản hoặc viên chức, chung sống với những kỹ nữ ấy, nhiều người trong số họ đã kết hôn hợp pháp và ít ra cũng sống hòa thuận như các nhà tư sản với vợ mình. Nếu như thỉnh thoảng có kỹ nữ nào đó bắt đầu uống rượu thì điều đó không hề làm cho họ khác biệt với phụ nữ tư sản cũng thường làm công việc ấy ở đây. Một số kỹ nữ đã kết hôn theo cách như vậy và đi đến các thành phố khác, ở đấy họ không có nguy cơ gặp "người quen cũ", được tiếp nhận vào xã hội tư sản đáng tôn kính, thậm chí vào giới thân hào – tầng lớp địa chủ địa phương – mà không ai nhận thấy ở họ có bất cứ cái gì làm mất thể diện.

Theo tôi, khi thảo luận vấn đề này, trước hết chúng ta phải quan tâm đến lợi ích của bản thân kỹ nữ với tư cách là những nạn nhân của chế độ xã hội hiện hữu và ra sức bảo vệ họ khỏi sự nghèo khổ - dù sao thì cũng không được dùng pháp luật và hành vi dè dặt của cảnh sát, với thủ đoạn cưỡng chế đẩy họ vào

chỗ hoàn toàn sa đọa, như tình hình đã diễn ra trên khắp lục địa. Ở đây, tại một số thành phố có bộ đội đồn trú người ta cũng đã thực hiện thử việc giám sát và kiểm tra y tế, những việc này không duy trì được lâu; công tác tuyên truyền chống những biện pháp đó là công lao duy nhất của những người bảo vệ thuần phong mỹ tục của xã hội.

Kiểm tra y tế là điều nhằm nhí trăm phần trăm. Ở nơi nào tiến hành việc kiểm tra ấy, các ca giang mai và lậu tăng lên. Tôi tin chắc rằng dụng cụ của các thầy thuốc thuộc ngành cảnh sát có tác dụng lớn trong việc lan truyền bệnh hoa liễu, họ vị tất bỏ thời gian và sức lực vào việc khử trùng các dụng cụ ấy. Cần tổ chức lên lớp miễn phí cho kỹ nữ về bệnh hoa liễu, bảy giờ đa số trong số họ sẽ tự mình phòng tránh. Bla-scô gửi cho chúng tôi bài viết về kiểm tra y tế^{1*} và cũng buộc phải thừa nhận rằng sự kiểm tra ấy hoàn toàn vô ích; nếu như ông ta triệt để rút ra kết luận từ các tiền đề của mình thì ông ta phải yêu cầu hoàn toàn đình chỉ việc truy nã gái mại dâm và bảo vệ kỹ nữ khỏi bị bóc lột, nhưng đối với nước Đức xem ra điều đó là điều không tưởng thuần túy.

Tôi hy vọng rằng chữa bệnh theo phương pháp Cnai-pơ sẽ có lợi cho Di-tơ. Na-dô ít ra cũng khẳng định rằng vị cố đạo điên rồ ấy đã hoàn toàn chữa khỏi bệnh cho ông ấy rồi. Dựa theo điều mà tôi nghe thấy về cách chữa bệnh ấy thì đối với những người trở nên cứng nhắc, xơ cứng trong cuộc sống sự vụ đơn điệu của mình ở thành phố, cách chữa bệnh ấy dù sao cũng mang lại ít nhiều lợi ích do hoàn toàn thay đổi lối sống và buộc phải vận động trong không khí trong lành, nhưng tùy theo tính chất của căn bệnh đôi khi có thể có hại; điều đó cũng giống như

1* A.Bla-scô. "Mại dâm hiện đại".

"thủy liệu pháp", trong đó đa số trường hợp cái có công hiệu không phải là nước khoáng mà là sự thay đổi lối sống quen thuộc thường ngày và chế độ kiêng khem chặt chẽ. Nhưng nhìn chung anh đã nói đúng – trong các đồng chí chúng ta có nhiều người cho rằng chức trách của mình là chăm lo đến mỗi một thứ "chủ nghĩa" mới ra đời, cũng như chăm lo đến từng kẻ vu khống của giai cấp tư sản và tầng lớp quan liêu bất mãn, đến từng thiên tài thi ca và nghệ thuật chưa được công nhận. Và thật hết sức thú vị khi sắm vai người bảo vệ tất cả những người bị truy nã và bị áp bức, phát hiện trong mỗi thứ "chủ nghĩa" học thuyết cứu thế bị chế độ tư bản chủ nghĩa độc ác áp chế. Đó là phương pháp tuyệt diệu để sử dụng và vận dụng chính cái mà mình *chưa* nghiên cứu. Tờ "Volksstaat" đã làm biết bao nhiêu chuyện ngớ ngẩn về mặt này!

Sự kiện Pa-na-ma⁴⁴⁶ ngày càng trở thành tuyệt vời. Sự việc diễn ra dưới hình thức kịch tính sâu sắc như thường xảy ra ở Pháp. Mỗi một phút người ta đều cảm thấy rằng dường như mọi cố gắng che giấu sự việc thành công đến nơi rồi, nhưng đột nhiên nó lại lộ ra ở nơi bất ngờ nhất và mãnh liệt hơn bao giờ hết, và hiện nay tình hình là: bất kể sự che giấu nào cũng chẳng giúp ích được gì nữa. Ban đầu người ta định dựa vào tòa án để che giấu sự việc, nhưng những tài liệu phát giác mới buộc phải thành lập ủy ban điều tra; tiếp đó người ta định làm tê liệt ủy ban này, nhưng mưu toan ấy chỉ thành công một nửa và chỉ là nhờ vụ án ấy lại được đưa ra xét xử nghiêm chỉnh hơn. Hiện nay những tài liệu mới phát giác và truy cứu các hạ nghị sĩ và các thượng nghị sĩ bay đến tới tấp. Quả cầu đã lăn, nhưng còn xa mới lăn đến điểm cuối cùng. Đứng ở hậu trường gồm có: 1) Công-xtăng, ông ta biết vai trò của mình đã diễn xong và muốn trả thù, 2) Rô-xơ-phoóc và phái Bu-lăng-giê, họ cũng biết rất nhiều, 3) những người thuộc triều đại Oóc-lê-ăng muốn lợi dụng toàn bộ tấn hài kịch này để mưu đồ phục tích. Tất cả những người

ấy đều biết nhiều và phần đông có thể đưa ra tài liệu để chứng minh. Còn nếu như không có cách nào khác thì Sác-lơ Đơ Lép-xê-xơ và Ru-vi-e sẽ trả thù bằng cách làm cho sự việc rối tinh lên và làm cho càng nhiều người liên can càng tốt. Câu nói của Rô-sin nói rõ tình hình:

"Tôi cần chế độ quân chủ, tôi sẽ mua nó vĩnh viễn; chế độ cộng hòa làm tôi phải trả giá quá đắt - cứ cách mấy năm tôi lại phải mua một lũ dói ăn mới".

Con lừa Bu-lăng-giê hiện nay lẽ ra đã có thể làm tất cả cho chế độ quân chủ, nếu như ông ta không tự sát! Lẽ ra giờ đây thời cơ của ông ta có thể đã đến và tôi không ngạc nhiên nếu như người ta tìm cách kiếm một Bu-lăng-giê thứ hai. May thay, việc đó không dễ dàng như vậy. Chế độ quân chủ cũng không gặp vận may. Phái hữu vẫn nhất trí bỏ phiếu tán thành đợt xổ số Pa-na-ma⁴⁷¹, và điều xấu hơn nữa là người ta đã tuyên truyền cho chuyện đó ở nông thôn và lôi cuốn vào đó những người tiểu tư sản và nông dân. Về mặt này đã mất đi 1700 triệu phrăng - hầu như hoàn toàn đó là tiền *tiết kiệm* loại này của *những người bình thường* (dường như trên 800000 người mắc lừa!), do đó gây ra sự phẫn nộ đáng sợ, còn cánh hữu (phái giáo quyền, phái bảo hoàng) ban đầu hoan hô vụ tai tiếng Pa-na-ma, bây giờ lại khiếp sợ rút lui.

Kết cục ra sao thì đã rõ: xét cho cùng *chúng ta được lợi*. Nhưng ở Pháp bao giờ cũng đầy rẫy những chuyện bất ngờ, khó mà dự đoán được các giai đoạn trung gian. Dù sao thì nhiều chuyện có thể xảy ra trước khi người của chúng ta tiến hẳn ra phía trước sân khấu. Miễn là Pa-ri nổ ra cách mạng, thì sẽ đến lượt những người xã hội chủ nghĩa ra mắt, vì ở Pa-ri, *mỗi* cuộc cách mạng, giống như Công xã, tự nó sẽ trở thành cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nhưng Pa-ri không sôi động bằng các tỉnh và đó là điều tốt. Pa-ri thờ ơ trên mức độ đáng kể, vì công nhân phân tán, không am hiểu tình hình và mang tư tưởng yêu

nước (vì họ cảm thấy rằng Pa-ri *không còn là trung tâm chính trị thế giới nữa*, họ cho rằng như thế là bất công) không thấy lối thoát nào cả. Nếu những vụ tai tiếng tiếp diễn thì có thể xảy ra cuộc khủng hoảng đối với tổng thống – Các-nô dính líu, ít ra với tư cách *kẻ bao che*, đến nhiều chuyện xấu xa – và dù sao thì sang năm vẫn có cuộc bầu cử mới vào hạ viện. Ngoài ra, cũng có những cuộc bầu cử mới đối với nhiều hội đồng thị chính ở Pa-ri. Do đó, ở đây có thừa mọi lối thoát hợp pháp có thể có. Mặt khác – sự thiếu tin tưởng vào tính chất đáng tin cậy của quân đội (ở đây chế độ nghĩa vụ quân sự phổ cập còn mới mẻ chưa thành thói quen như ở Phổ) bảo đảm tránh khỏi các cuộc đảo chính, đồng thời tình trạng không được vũ trang của quần chúng (họ hiện nay không thể như trước đây nhận vũ khí và đạn dược ở đội cận vệ quốc gia) cũng ngăn ngừa mọi ý đồ khởi nghĩa; do đó, hoàn toàn có thể là cuộc khủng hoảng sẽ được giải quyết một cách hòa bình. Nhưng đó là cái mà chúng ta cần để có thời gian gặt hái thành quả của sự kiện Pa-na-ma: sự tin tưởng rằng không có sự can thiệp bằng bạo lực, và thời gian để sự sục sôi bao trùm toàn quốc. Ở các tỉnh phái mác-xít hầu như không có đối thủ, ở Pa-ri mọi việc đều thuận lợi trong khi phái Bu-lăng-giê, phái A-lê-man³⁴, phái Bru-xơ³¹ tiêu hao lực lượng của nhau.

Dù sao thì sự phát triển *bên trong* nước Pháp hiện nay lại mang tầm quan trọng hàng đầu, và chẳng bao lâu sẽ thấy rõ là người ta đã trưởng thành đến mức nào đối với những nhiệm vụ đặt ra trước họ. Phải nói rằng tôi rất tin tưởng vào họ trong những cuộc khủng hoảng lớn đó. Điều đó không có nghĩa là họ giành ngay được thắng lợi huy hoàng - còn có thể xuất hiện những thế lực phản động nhất thời rất khó chịu - nhưng cuối cùng họ sẽ hoàn thành vẻ vang những nhiệm vụ ấy. Sự phát triển quá nhanh của các sự kiện cũng không phải là điều đáng mong muốn

đối với chúng ta. Chúng ta cũng còn cần có thời gian để phát triển.

Hoàn toàn nói riêng giữa chúng ta với nhau thôi nhé. Tập III^{1*} đã hoàn thành về cơ bản. Những chỗ khó khăn trong chương khó nhất đã vượt qua được. Nhưng chừng nào còn chưa giải quyết xong hai chương cuối cùng thì tôi không thể nói chính xác thời hạn hoàn thành tác phẩm. Luôn luôn có thể gặp phải những chỗ khó khăn lẻ tẻ đòi hỏi thời gian. Nhưng tôi đã trông thấy bờ; chỗ nặng nề nhất, ngốn nhiều thời gian nhất đã được giải quyết và lần này thì tôi sẽ hoàn tất. Khi anh đến đây tôi sẽ đưa tất cả cho anh xem.

Dù sao, tốt hơn anh hãy đi qua ngã Ca-lơ, từ Stút-gát đi qua ngã Ca-lơ vị tất xa hơn, xem ra thậm chí còn gần hơn là đi qua ngã Ô-xten-dơ.

Gửi lời thăm nồng nhiệt tới anh và vợ anh^{2*} và bọn trẻ. Chúc vui vẻ trong những ngày lễ! Hẹn gặp lại.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.III, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – của bộ "Tư bản".

2* – I-u-li-a Bê-ben.

252
GỬI CÁC CAU-XKY
Ở STÚT-GÁT

Luân Đôn, 24 tháng Chạp 1892

Nam tước thân mến!

Tôi đã thử khuyên Au-gu-xơ thực hiện chuyến du lịch mùa đông qua La-Măng-sơ, dù chỉ là mấy ngày, và tôi hy vọng rằng anh ta đồng ý việc ấy. Trong trường hợp này tôi phiền anh hãy trao cho anh ta – để chuyển cho tôi – những bản thảo cũ của Mác⁴⁷² cùng với phần mà chắc anh đã hoàn tất xong, vì anh ta nhất thiết phải đi qua Xtu-kéc-tơ^{1*}. Những vấn đề còn lại thì gặp dịp chúng ta sẽ bàn. Vì hiện nay có mọi căn cứ để hy vọng là thời kỳ thai nghén kéo dài của tập III^{2*} rút cục sẽ kết thúc, nên điều quan trọng đối với tôi là nắm được những tài liệu cho tập IV.

Một cách tường tận hơn thì trong thời gian tới đây, khi nào trả lời thư anh, tôi sẽ nói, còn tạm thời xin chúc hưởng những ngày lễ vui vẻ và xin gửi lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Aus der Frühzeit des Marxismus, Engels Briefwechsel mit Kautsky". Prag, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* – Stút-gát.

2* – của bộ "Tư bản".

253
GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH
Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 28 tháng Chạp 1892

Líp-nếch thân mến!

Xin gửi lời chúc mừng Năm Mới tới anh và vợ anh^{1*} cùng các cháu!

Về tình hình người Pháp thì hơn một tuần trước tôi đã lưu ý La-phác-gơ rằng thời cơ đã đến. Nhưng vẫn có khả năng là họ không muốn tiêu phí quá sớm đạn dược của mình. Một là, sự kiện Pa-na-ma⁴⁴⁶ mới chỉ bắt đầu, những phát giác quan trọng sẽ chỉ xảy ra sau dịp Năm Mới, còn xét về mặt pháp lý thì tạm thời *chưa chứng thực* được vấn đề gì nghiêm trọng đối với bất cứ nghị sĩ đương nhiệm nào; nhưng sang tháng Giêng phái cấp tiến³², cũng như phái bảo hoàng, sẽ lâm hẳn vào tình thế khó khăn, bấy giờ mới có thể nói đến hiệu quả to lớn hơn nhiều về việc này. Hai là, ở hạ viện, ngoài phái mác-xít còn có phái Blăng-ki, phái A-lê-man³⁴ và những anh chàng điên rồ kiểu Cluy-de-rơ, khỏi phải nói đến bọn hoàn toàn thoái hóa biến chất đã chịu vào hàng ngũ chúng ta kiểu La-si-dơ và Thíp-ri-e, và trong tình hình đảng đoàn xã hội chủ nghĩa ở nghị viện không thuận nhất thì những người khác dễ dàng chống lại nó. Hiện nay người ta cố thử tìm cơ sở cho hành động chung, và theo tôi, nếu như thành công thì sẽ có thể tiến hành việc gì đó nhanh hơn nữa.

1* – Na-ta-li-a Líp-nếch.

Tôi dẫn ra tất cả những cái đó chỉ với tính cách những nguyên nhân có thể có để giải thích tại sao người của chúng ta im lặng.

Chúng tôi đã buộc phải đấu tranh một thời gian dài với nhiệt tình của Bon-ni-ê. Ông ta đã kích mạnh chúng ta vì sự kiện tháng Năm⁴⁴. Tôi dẫn ra lời tuyên bố của anh trên tờ "Vorwärts"^{1*} nói rằng ở Mác-xây anh đã nói trước với người Pháp về lập trường của người Đức trong vấn đề kỷ niệm ngày 1 tháng Năm 1893 và sự giải thích ấy làm họ hài lòng.

Điều đó làm họ mất mọi quyền than phiền. Tiếp đó tôi nói với ông ta rằng trong tình hình Pa-ri có sự kiện Pa-na-ma, ở Béc-lin có vấn đề quân sự⁴⁵⁶, ngoài ra còn có cuộc khủng hoảng công nghiệp rộng khắp, cho nên vào ngày 1 tháng Năm có thể chúng ta sẽ phải làm cái gì tốt hơn chứ không phải là biểu tình thị uy. Điểm cuối này xem ra ông ta rút cục sẽ hiểu được ở Pa-ri. Con người ấy có những ý định tốt đẹp nhất, nhưng nếu muốn tham gia tích cực vào phong trào công nhân của ba nước, thì không nên sống ở Ốc-xphốt.

Gửi lời chào nồng nhiệt tới tất cả các anh.

Ph. Ă. của anh

[Phần viết thêm của bà C. Cau-xky]

Bà Na-ta-li-a thân mến!

Bà cho phép tôi phụ họa vào bức thư và những lời chúc mừng của Tướng quân chứ! Tôi trả lời vấn đề ấy trong tinh thần thuận lợi đối với tôi và xin nhiệt thành gửi lời chúc mừng Năm Mới tới Bà, người chồng quý mến của Bà và các con của Bà.

1* V.Líp-nếch. "Báo cáo về chuyến đi tuyên truyền. Đến Mác-xây và quay trở về".

Xin gửi Bà lời chào nhiệt thành.

Lu-i-da Cau-xky của Bà

Công bố lần đầu trong cuốn sách: Wihelm Liebknecht. "Briefwechsel mit Karl Marx und Friedrich Engels", The Hague, 1963

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu

254

GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 31 tháng Chạp 1892

Doóc-gơ thân mến!

Trước khi năm cũ kết thúc, xin viết thêm mấy dòng nữa. Thư anh đề ngày 18 tháng Mười một và ngày 16 tháng Chạp đều đã nhận được, rất cảm ơn. Anh đã nhận được gói sách mà tôi gửi qua bưu điện hồi tháng Chín chưa? Trong đó có: bản in mới của các cuốn "Tình cảnh của giai cấp lao động" và "Chủ nghĩa xã hội không tưởng và chủ nghĩa xã hội khoa học"^{1*}, do Ê-vơ-linh dịch, với phần lời tựa của tôi. Nếu không nhận được thì tôi sẽ gửi lần thứ hai bằng bưu phẩm bảo đảm.

Ở đây, ở châu Âu cũ, có phần náo nhiệt hơn là ở nước "trẻ

1* Bản in tiếng Anh tác phẩm của Ăng-ghe-n "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học".

tuổi" của các anh còn chưa thoát khỏi thời kỳ niên thiếu. Điều làm người ta ngạc nhiên – tuy rằng hoàn toàn tự nhiên – là ở nước trẻ tuổi đó chưa bao giờ trải qua chế độ phong kiến và ngay từ đầu đã phát triển nền tảng tư sản, những thiên kiến của giai cấp tư sản lại bám chắc đến thế ngay trong giai cấp công nhân. Chính vì chống lại mẫu quốc vẫn còn mang chiếc mặt nạ phong kiến, giai cấp công nhân Mỹ hình dung rằng nền kinh tế mang hình thức tư sản cổ truyền là cái gì hoàn toàn tự nhiên và bao giờ cũng tiến bộ và ưu việt, là cái gì *plus ultra*^{1*}. Hoàn toàn giống như ở Tân Anh quốc, chủ nghĩa thanh giáo, nguồn gốc sản sinh ra tất cả các thuộc địa, chính vì vậy mà trở thành bộ phận cổ truyền, cha truyền con nối và hầu như không thể chia cắt được của chủ nghĩa yêu nước địa phương. Cho dù người Mỹ có hung hăng như thế nào và khẳng khẳng một mực như thế nào, thì họ cũng không thực hiện được cái tương lai không nghi ngờ gì sẽ rất đồ sộ của mình như là việc đổi kỳ phiếu ra tiền mặt; họ phải chờ đợi cho đến kỳ hạn thanh toán kỳ phiếu và chính vì tương lai của họ đồ sộ như vậy nên hiện nay họ phải chăm lo chủ yếu đến việc chuẩn bị cho tương lai ấy; công việc ấy – ở mỗi nước trẻ tuổi đều như vậy – phần nhiều mang tính chất vật chất và nó tạo điều kiện cho sự lạc hậu nhất định về tư duy, sự gắn bó với những truyền thống gắn liền với sự hình thành dân tộc mới. Chúng tộc Ăng-glô-Xắc-xông – bao giờ Mác cũng gọi là bọn Slê-dơ-vích-Hôn-stai-nơ đáng ghét – vốn có đầu óc chậm chạp, còn lịch sử của nó ở châu Âu cũng như ở Mỹ (những thành tựu kinh tế và sự phát triển chính trị và kinh tế chủ yếu là hòa bình) đã tăng cường thêm đặc tính ấy. Ở đây chỉ có những sự kiện trọng đại mới giúp ích được, và nếu như hiện nay việc

1* – không gì so sánh được.

Trang tên sách bản in tiếng Anh của tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học" năm 1892, có chữ
Ăng-ghe-nê để tặng Doóc-gơ.

chuyển ruộng đất quốc hữu thành tư hữu đã hầu như hoàn thành, lại được kết hợp với sự phát triển công nghiệp trong điều kiện áp dụng chính sách thuế quan ít nông cuồng hơn và với sự chinh phục thị trường nước ngoài, thì mọi việc của chúng ta đều trôi chảy cả. Ở đây, ở Anh, đấu tranh giai cấp tàn khốc hơn trong *thời kỳ phát triển* của nền công nghiệp lớn đã lắng xuống đúng vào lúc nền công nghiệp Anh chiếm địa vị thống trị không tranh cãi được trên thế giới. Ở Đức, sự phát triển của nền công nghiệp lớn bắt đầu từ năm 1850 cũng trùng hợp với cao trào của phong trào xã hội chủ nghĩa, còn ở Mỹ chắc cũng sẽ không khác. Việc cách mạng hóa mọi quan hệ truyền thống nhờ nền công nghiệp *đang phát triển* cũng cách mạng hóa luôn cả đầu óc con người.

Ngoài ra, người Mỹ từ lâu đã chứng minh với thế giới châu Âu rằng nước cộng hòa tư sản là nước cộng hòa của bốn mươi lợi tư bản chủ nghĩa, ở đây chính trị chỉ là một loại buôn bán như bất cứ cái gì khác; các chính khách tư sản cầm quyền ở Pháp đã biết điều đó từ lâu và lặng lẽ thực hiện nó, qua kinh nghiệm vụ tai tiếng Pa-na-ma⁴⁴⁶ rút cục họ bắt đầu nhận thức được chân lý ấy trên phạm vi toàn quốc. Để các chế độ quân chủ lập hiến không khoe khoang quá đáng đạo đức của mình, mỗi nền quân sự ấy đều có vụ Pa-na-ma nhỏ của mình: ở Anh có vụ tai tiếng về các công ty xây dựng, trong đó công ty "Người giải phóng" "đã giải phóng" sạch sành sanh 8 triệu p.xt. tiền tiết kiệm của vô số chủ các khoản tiết kiệm nhỏ; ở Đức có vụ tai tiếng Ba-re và vụ tai tiếng súng Do Thái của Luê-vơ (chứng minh rằng một sĩ quan Phổ vẫn ăn cắp như trước đây, nhưng toàn ăn cắp vặt - biểu hiện duy nhất nói lên anh ta khiêm tốn); ở I-ta-li-a có vụ Ngân hàng Rô-ma⁴⁷³, nó đã nhích gần đến vụ Pa-na-ma chính cống và đã hối lộ khoảng 150 hạ nghị sĩ và thượng nghị sĩ; người ta cho tôi biết, những

tài liệu về vụ này sắp sửa được công bố ở Thụy Sĩ. Mong rằng Sluy-te-rơ sẽ theo dõi tất cả những gì đăng trên báo về vụ Ngân hàng Rô-ma. Còn ở nước Nga thần thánh có một công tướng Nga cổ lỗ là Ma-séc-xki đã nổi giận vì ở nước Nga người ta thờ ơ với sự phát giác vụ Pa-na-ma, và ông ta chỉ giải thích rằng đạo đức của Nga đã bị bại hoại vì tấm gương của Pháp, rằng "ở ngay trong nhà chúng tôi không chỉ có một vụ Pa-na-ma".

Nhưng vụ Pa-na-ma vẫn là bước mở đầu sự kết thúc của nước cộng hòa sơ sản và chẳng bao lâu nữa nó sẽ đưa chúng ta lên địa vị rất quan trọng. *Toàn bộ* băng đảng cơ hội chủ nghĩa và một phần lớn băng đảng cấp tiến³² đã mất thanh danh nhục nhã, chính phủ ra sức che đậy vụ tai tiếng, nhưng chẳng ăn thua gì; những chứng cứ xác thực nằm trong tay những người *muốn* lập đổ nhà cầm quyền hiện nay: 1) phái Óc-lê-ăng; 2) bộ trưởng Công-xtăng, kẻ đã bị lật đổ và mất thanh danh do những sự phát giác những vụ tai tiếng của ông ta trước kia; 3) Rô-sơ-phoóc và phái Bu-lăng-giê, 4) Coóc-ne-li-út Héc-xơ, kẻ đã dính líu sâu vào mọi vụ lường gạt và chạy sang Luân Đôn rõ ràng chỉ là để bản thân thoát khỏi vụ tai tiếng và đẩy người khác dính líu vào vụ ấy. Tất cả bọn họ đều có thừa chứng cứ chống lại bọn ăn cắp, nhưng họ còn giữ lại những bằng chứng ấy, một là, để không tiêu phí toàn bộ đạn dược ngay một lúc; hai là, để chính phủ, cũng như *ngành tư pháp*, có thời gian rơi hẫng vào cảnh lúng túng. Điều đó chỉ có lợi cho chúng ta: những tài liệu mới ngày càng xuất hiện, đủ để duy trì dư luận xôn xao và làm cho bọn đầu trò ngày càng bối rối; nhưng ngoài ra điều đó làm cho các vụ tai tiếng và sự phát giác có thời gian tác động đến những nơi xa xôi nhất của đất nước ngay trước khi diễn ra việc không sao tránh khỏi giải tán hạ viện và trước cuộc bầu cử mới, và lại cuộc bầu cử ấy cần được tiến hành *không quá sớm*.

Hoàn toàn rõ ràng là tình hình ngày càng nhích gần đến giờ phút mà người của chúng ta ở Pháp trở thành người lãnh đạo duy nhất có thể có của quốc gia. Chỉ mong sao cho giờ phút ấy không đến quá nhanh; người của chúng ta ở Pháp còn xa mới trưởng thành để nắm chính quyền. Nhưng tình hình hiện nay là tuyệt đối không thể dự kiến thời kỳ trung gian quá độ này bao gồm những giai đoạn trung gian gì. Các đảng cộng hòa cũ đã mất thanh danh đến người cuối cùng, phái bảo hoàng và phái giáo quyền bán ra một số lượng lớn vé của đợt xổ số Pa-na-ma⁴⁷¹, do đó cũng rất lúng túng. Nếu con lừa Bu-lăng-giê không tự sát thì hiện nay hắn đã làm chủ tình hình thế rồi. Tôi rất muốn biết cái lô-gích chưa được nhận thức và vốn có từ lâu trong lịch sử nước Pháp lần này có tác dụng hay không. Những chuyện bất ngờ sẽ xảy ra rất nhiều. Miễn sao trong một giai đoạn chuyển tiếp nào đó, khi tình hình còn chưa ngã ngũ, đừng có một viên tướng nào đó nắm lấy chính quyền và gây chiến tranh; đó là nguy cơ duy nhất.

Ở Đức đang tiến bước một cách vững vàng, liên tục, không gì cản được. Khắp mọi nơi đều có những thắng lợi nhỏ chúng tỏ sự phát triển thêm nữa. Nếu như dự luật quân sự⁴⁵⁶ được thông qua về cơ bản thì hàng loạt những người bất mãn mới sẽ hướng về phía chúng ta; nếu như dự luật bị bác bỏ, quốc hội bị giải tán và ấn định cuộc bầu cử mới thì chúng ta được ít ra 50 ghế, trong tình hình có xung đột thì điều đó thường đem lại cho chúng ta ưu thế có tính chất quyết định. Dù sao thì cuộc đấu tranh, nếu như nó nổ ra ở Pháp, thì cũng chắc là nó chỉ có thể được tiến hành đến cùng ở Đức. Nhưng rất tốt là tập III^{1*} hiện sắp sửa hoàn thành. Bao giờ? - điều đó quả thực tôi còn chưa

1* – của bộ "Tư bản".

thể nói được. Thời kỳ không bình yên sắp đến, những ngọn sóng bắt đầu dâng lên ngày một cao.

Tôi cũng như bà Cau-xky gửi tới anh và vợ anh^{1*} lời chúc mừng nhiệt thành nhân dịp Năm Mới.

Ph. Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

PHỤ LỤC

255

GỬI CÁC HEN-KEN⁴⁷⁴

Ở XUY-RÍCH

[Luân Đôn, cuối năm 1892]

... Bài ca về hơi nước^{2*}... phản ánh giai đoạn ban đầu của phong trào công nhân, tuy đã qua rồi, nhưng là giai đoạn mà nước Đức cũng đã kinh qua...

Công bố lần đầu trong văn tập: "Buch der Freiheit". Berlin, 1893

*In theo bản in trong văn tập
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* – Ca-ta-ri-na Doóc-gơ.

2* *E.P.Mi-đơ*. "Vua – Hơi nước".

1
U.TOÓC-NƠ VÀ Ê-LÊ-Ô-NO-RA MÁC-Ê-VƠ-LINH
GỬI XA-MUY-EN GÔM-PÉC-XƠ⁴⁷⁵
Ở NIU-OÓC

Liên minh toàn quốc của công nhân
 các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ
 ở Anh và Ai-rơ-len.

Địa chỉ văn phòng – 44, Barking Road, E.

Chủ tịch: *U.Oát-kin-xơn*

Thủ quỹ: *U.Bai-phoóc-đơ*

Tổng thư ký: *U.Toóc-nơ*

Phó Tổng thư ký: *U.H.Uốc-đơ*

[Luân Đôn], 25 tháng Giêng 1891

Gửi Ngài Xa-muy-en Gôm-péc-xơ để chuyển tới Hội liên hiệp
 lao động Mỹ

Đồng chí thân mến!

Trong cuộc viếng thăm cách đây không lâu của các đồng chí
 Bê-ben, Líp-nếch và Din-ghe nhân dịp Phri-đrich Ăng-ghe-nơ thọ
 70 tuổi, các đồng chí ấy đã gặp mặt đại biểu Liên minh công
 nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ⁴⁹ (có khoảng
 100 nghìn nam nữ công nhân thuộc trên 70 ngành nghề) cũng
 như đại biểu của nhiều liên đoàn và tổ chức khác, ngoài ra còn

gặp mặt Giôn Bóc-xơ, Can-ninh-hêm-Grê-hêm, một nghị sĩ và những người khác. Tại cuộc họp mặt này ý kiến chung phổ biến nhất là đã đến lúc thiết lập quan hệ chặt chẽ và có tổ chức giữa các đảng công nhân các nước. Vấn đề thời sự nóng bỏng nhất là vấn đề ngăn ngừa việc di chuyển loại "lao động không trung thực" từ nước này sang nước khác, nghĩa là ngăn ngừa việc các nhà tư bản nhập vào nước nào đó những công nhân, - những công nhân này không hiểu biết điều kiện đấu tranh giai cấp ở nước này để hạ thấp mức tiền công hoặc để kéo dài ngày lao động hoặc để thực hiện cả hai thứ đó. Biện pháp hữu hiệu nhất để ngăn ngừa tình trạng trên là mỗi nước cử một thư ký phụ trách quan hệ quốc tế để liên lạc với tất cả các thư ký phụ trách công tác này ở các nước khác. Như vậy, trong trường hợp ở một nước nào đó xảy ra xung đột giữa nhà tư bản và công nhân, thì các thư ký công nhân phụ trách quan hệ quốc tế ở tất cả các nước khác phải được thông báo ngay lập tức về tình hình ấy, và nhiệm vụ của họ là ra sức ngăn ngừa việc xuất khẩu khỏi nước mình những công nhân sẽ chiếm lấy một cách không chính đáng vị trí của những công nhân bãi công hoặc bị sa thải hàng loạt ở nước xảy ra xung đột. Hiện nay đó là vấn đề thời sự nóng hổi nhất, không nghi ngờ gì cả, cần phải giải quyết, nhưng có thể hy vọng rằng một hiệp nghị như thế bằng mọi cách sẽ làm cho việc trao đổi ý kiến giữa công nhân các nước về tất cả các vấn đề được dễ dàng hơn, điều đó đang từng ngày từng giờ trở nên rất cần thiết đối với phong trào công nhân.

Nếu như tổ chức của các đồng chí đồng ý với quan điểm của Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ, thì phải chăng Đồng chí có vui lòng báo ngay cho chúng tôi biết việc này và thông báo tên họ của vị thư ký được tổ chức ấy chỉ định tham gia công tác quan trọng này?

Gửi lời chào anh em.

U. Toóc-nơ

(Tổng thư ký)

Ê-lê-ô-no-ra Mác-Ê-vơ-linh

(được Ủy ban chấp hành ủy quyền)

Công bố lần đầu

In theo bản viết tay

Nguyên văn là tiếng Anh

2

Ê-LÊ-Ô-NO-RA MÁC-Ê-VÔ-LINH GỬI PÔN LA-PHÁC-GÔ Ở LÔ-PÉC-RÔ

[Luân Đôn], 15 tháng Tư 1892
65, Chancery Lane, W.C.

Pôn thân mến!

Mấy ngày trước đây chúng tôi đã gửi cho Anh số báo "Chronicle"^{1*} có đăng lời tuyên bố về A-đôn-phơ Xmit và về việc công nhân Pháp cử đại biểu tham gia cuộc biểu tình sắp tổ chức ở Công viên Hai-đơ³⁰⁰. Tuần này, trên tờ "Workman's Times" - em gửi cho Anh thêm một bản nữa, tuy em hy vọng rằng Anh nhận được báo ấy đều đặn - Anh sẽ thấy mấy tin tức về việc đó trong cột (như em dự kiến) "Tin Luân Đôn" và dù sao vẫn ký tên "Áp-tô-lích", tức là Bóc-giéc, chủ biên của tờ "Workman's Times". Trong lúc này, hậu quả của bản tin ngắn này lớn hơn

1* - "Daily Chronicle".

nhiều và khó chịu hơn nhiều so với mức độ tưởng tượng, và khi mà những điều phức tạp rất khó chịu còn chưa đến thì Anh *nhất thiết phải* viết cái gì đó về việc này trên tờ "Chronicle" và "Workman's Times". Đương nhiên là trong trường hợp nếu những tổ chức mà ngài A-đôn-phơ thay mặt, như chúng tôi nghĩ ngờ, thuộc phái Khả năng.

Chắc Anh còn nhớ, hai năm trước đây, bất chấp sự phản đối tuyệt vọng, khi chúng tôi *đã buộc* họ đồng ý tổ chức biểu tình⁴⁷⁶, Anh đã đến đây và nói chuyện trên diễn đàn của ủy ban tổ chức cuộc biểu tình. Chắc Anh còn nhớ năm ngoái đảng các anh lại nhận được lời mời của chúng tôi và bức thư của các anh giải thích nguyên nhân không cử đại biểu đến được đã được đọc công khai trong thời gian biểu tình. Suốt thời gian đó Hội đồng công liên Luân Đôn⁷⁷ bấy giờ cũng như hiện nay vẫn hành động chung với ngài Hai-nơ-man và phái Khả năng Anh, đã từ chối có bất cứ cái gì chung với "người nước ngoài". Xin chớ quên một thực tế cực kỳ quan trọng: yêu sách đòi qui định bằng pháp luật chế độ ngày làm tám giờ mà Síp-tơn và bạn bè ông ta yêu cầu thì không phải là yêu sách *của chúng ta* về việc quy định bằng pháp luật chế độ ngày làm tám giờ. Họ muốn quy định bằng pháp luật chế độ ngày làm tám giờ chỉ là *để những giờ làm thêm được trả công cao hơn*.

Xét thấy toàn bộ tình hình đó, Ủy ban của chúng tôi²⁷⁷, tổ chức không ngừng ủng hộ toàn bộ cương lĩnh Pa-ri⁴⁷⁷, và đặc biệt là tổ chức vững mạnh nhất, không những trong số các tổ chức thuộc Ủy ban chúng tôi mà nói chung cả trong số tất cả các công liên mới³⁵⁵, - cụ thể là Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ⁴⁹ - đều hết sức tức giận và ngạc nhiên trước những lời lẽ có tính chất lăng nhục chĩa vào họ trên tờ "Chronicle". Toóc-nơ đến gặp chúng tôi vào thứ tư và nói rằng điều đó làm ông ta ngạc nhiên bội phần, vì Liên minh

của ông ta đã trao đổi thư từ với Đảng công nhân Pháp³¹ rất lâu trước khi các ban thư ký quốc tế suy xét đến việc đó, và ông ta muốn biết tại sao hiện nay họ lại bị lăng nhục. Đó chỉ là một trong nhiều trường hợp. Em không thể truyền đạt cho Anh biết về những hậu quả tiêu cực gì mà sự im lặng của Anh gây ra.

Hôm qua em đã trò chuyện với Tướng quân về vấn đề này (Ét-uoít bị đau họng nặng) và cả hai người thỏa thuận rằng, là thư ký của đảng về công tác quốc tế, Anh *phải* viết mấy dòng trên tờ "Chronicle". Sự chậm trễ thì Anh dễ dàng giải thích rằng Anh phải đi tiếp xúc với cử tri và đi Phuốc-mi. Anh nên viết - nếu sự việc quả thực như vậy - rằng ngài A. Xmit phát biểu chỉ nhân danh phái Khả năng³¹ là một phái phản động, nó đại biểu cho ai thì bản thân Anh đã biết; rằng Đảng công nhân đã tham gia cuộc biểu tình thứ nhất được tổ chức bởi Ủy ban đấu tranh đòi qui định bằng pháp luật chế độ ngày làm tám giờ, và tuy nó không thể cử đại biểu của mình đến đó, nhưng vẫn hoàn toàn nhất trí với Ủy ban ấy như hồi năm ngoái; rằng (như *tất cả* chúng tôi hy vọng) đảng của các anh năm nay sẽ có đại biểu trên diễn đàn của chúng tôi. Phái Khả năng cử *hai* đại biểu. Không còn nghi ngờ gì nữa, các anh có thể cử một. Đen-cluy-dơ có thể đi được không? Xuất phát từ Ca-le để đi thì sẽ *rất* trễ. Các anh cũng có thể chỉ định Bon-ni-ê. Cả hai (em biết rằng Anh *không thể* đi) sẽ đều là đối trọng với những người khác.

Anh Pôn thân mến, dù sao thì Anh cũng *phải* viết một bài ngắn trên tờ "Chronicle" (hoặc Lau-ra viết thì càng tốt!) và bản sao thì gửi cho tờ "Workman's Times", *khi cần* thì bổ sung *một số tình tiết*. Nhưng việc này phải làm *ngay lập tức*.

Tút-xi của Anh

Tại sao Anh *không* thuyết phục công nhân thủy tinh của các anh tham gia Hội liên hiệp quốc tế công nhân thủy tinh? Rất tiếc là họ không làm việc ấy, hướng hồ hội phí của mỗi người chỉ có 4 pen-xơ (8 xu!) *p e r a n n u m*^{1*}!!

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

3

Ê-LÊ-Ô-NO-RA MÁC-Ê-VÔ-LINH GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GỎ Ở LÔ-PÉC-RÔ

[Luân Đôn], 22 tháng Tư 1892

Lau-ra yêu quý!

Em gửi chị thư trả lời của A-đôn-phơ^{2*} đáng thương đối với bức thư hết sức tuyệt vời của Pôn. Em viết cho chị tại nhà Tướng quân, vì em muốn biết ý kiến ông trước khi viết cho anh chị về vấn đề này. Ông đồng ý với ý kiến của em cho rằng nên trả lời bằng hình thức nào đó, nếu như chị có thể thuyết phục được Pôn làm việc ấy. Đương nhiên, em biết rằng anh ấy bận, nhưng chị có thể tin rằng ở đây trả lời là *thực sự* cần thiết. Thư trả lời không nên dài.

Nhưng *ai* cử La-vy? *Phái Bru-xơ*³¹ hay như Xmít³⁰⁰ viết, Ủy

1*— mỗi năm.

2*— A-đôn-phơ Xmít.

ban liên hợp? Đây là những điều khác nhau. Mấy sự thực chứng minh sức mạnh thực tế của Đảng công nhân có thể gây ra ở đây những ấn tượng tốt hơn, và em hy vọng rằng dù sao thì cuộc bầu cử vào ngày 1 tháng Năm²⁶⁸ cũng sẽ cho thấy được sức mạnh thực tế của chúng ta.

Chị hãy bắt Pôn viết, hay tốt hơn thì chị tự viết, như em đã từng viết trước đây. (Tất cả chúng em đều biết "bàn tay La Mã" của chị trong bài đăng trên tờ "Chronicle".)

Thời gian không còn nữa, phải kịp giờ đóng cửa bưu cục.

Tướng quân, Lu-i-da và em gửi lời chào chị.

Tút-xi của chị

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

4

GỬI NGƯỜI NHẬN KHÔNG QUEN BIẾT⁴⁷⁸

[Luân Đôn, cuối tháng Chạp 1892]

Chào năm một nghìn tám trăm chín mươi ba!

Mong rằng cùng với nó, những niềm hân hoan và những niềm hy vọng mới lại sẽ đến.

Mong năm ấy vui vẻ và hạnh phúc đến tột đỉnh.
Người bạn chân thành của Ngài cầu mong điều đó.

Ph. Ă.

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

Ă

**CHÚ THÍCH
CÁC BẢN CHỈ DẪN**

CHÚ THÍCH

- 1 Ăng-ghen nói đến thư thiếp của mình đề ngày 20 tháng Chạp 1890 (Toàn tập, t.37, 1997, tr.724-726) trả lời thư của Doóc-gơ ngày 9 tháng Chạp cùng năm. – 11.
- 2 Trong thư đề ngày 2 tháng Chạp 1890, Doóc-gơ than phiền Pa-ri không gửi đều đặn cho ông báo "Le Socialiste" và yêu cầu Ăng-ghen viết thư cho những người lãnh đạo những người xã hội chủ nghĩa Pháp về việc này. – 12.
- 3 Tướng Nga Xê-li-véc-xtốp, chánh mật thám của Nga hoàng ở Pa-ri, đã bị người xã hội chủ nghĩa Ba Lan X.Pát-lép-xki hạ sát ngày 18 tháng Mười một 1890. Về đánh giá sự kiện này, lúc đó được phản ánh rộng rãi ở Pháp, xem Toàn tập, t. 37, 1997, tr.719 - 720, cũng như tập này, tr. 19 - 20. – 12.
- 4 Một phần của thư này đã được đăng lần đầu tiên trên tạp chí "Die Gesellschaft" số 5, 1932. – 13.
- 5 Đây nói về việc công bố trên tạp chí "Neue Zeit" tác phẩm của Mác "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta" do Ăng-ghen chuẩn bị (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 21 - 53). Đưa đăng văn kiện có tính chất cương lĩnh cực kỳ quan trọng này về chủ nghĩa cộng sản khoa học và là một mẫu mực về đấu tranh không nhân nhượng với chủ nghĩa cơ hội, Ăng-ghen nhằm giáng một đòn vào các phần tử cải lương đang ráo riết hoạt động trong Đảng dân chủ – xã hội Đức, điều này đặc biệt quan trọng khi đảng sắp phải đưa ra thảo luận và thông qua tại Đại hội Êc-phước (xem chú thích 183) cương lĩnh mới thay cho Cương lĩnh Gô-ta. Khi đưa đăng "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta" Ăng-ghen buộc phải khắc phục sự chống đối nhất định của những người lãnh đạo Đảng dân chủ-xã hội Đức. Sau khi công bố, tác phẩm được đảng đoàn dân chủ-xã hội ở quốc hội Đức và ban biên tập "Vorwärts" hoan nghênh. Đồng thời, như Ăng-ghen đã dự kiến, tác phẩm của Mác được chính đảng Đức cũng như những người xã hội chủ nghĩa các nước khác hoan nghênh, họ coi nó là văn kiện có tính chất cương lĩnh đối với toàn bộ phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế. "Phê

- phán Cương lĩnh Gô-ta" cùng với thư của Mác gửi V.Brắc-cơ ngày 5 tháng Năm 1875 và lời tựa của Ăng-ghe-n viết cho nó (xem Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 142 - 144) đã được đăng trên tạp chí "Neue Zeit", Bd.I. số 18. 1890 – 1891. – 13.
- 6 Xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 40-43 và t. 22, 1995, tr. 178 - 179. – 14.
- 7 Một phần bức thư này được đăng lần đầu tiên trong tạp chí "Die Gesellschaft" số 5, 1932. – 18.
- 8 Viện Mác – Lê-nin Liên Xô (trước kia) không có thư Ăng-ghe-n gửi A.Bê-ben (có lẽ, đề ngày 15 tháng Giêng 1891) được nhắc tới ở đây. Qua thư trả lời của A.Bê-ben ngày 21 tháng Giêng 1891 thì có thể hiểu rằng Ăng-ghe-n thông báo sắp đăng "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta" và hỏi A.Bê-ben có biết gì về những ý kiến phản đối của Mác đối với Cương lĩnh Gô-ta mang tính chất thỏa hiệp hay không. Trả lời Ăng-ghe-n, Bê-ben viết rằng trong thời gian ông bị tù (trước ngày 1 tháng Tư 1875) không ai cho ông biết về những ý kiến phản đối ấy của Mác và cho tới nay ông cũng không biết gì về những ý kiến phản đối ấy. – 19.
- 9 Đây nói về bản báo cáo của V. Líp-nếch về cương lĩnh của Đảng dân chủ-xã hội Đức đọc tại đại hội đảng họp ở Ha-lơ từ 12 – 18 tháng Mười 1890. Khi phân tích Cương lĩnh Gô-ta, Líp-nếch đã sử dụng một số luận điểm mà ông ta được biết trong bản thảo của Mác về cương lĩnh ấy nhưng lại không nêu tên tác giả.
- Theo đề nghị của V.Líp-nếch, đại hội đã thông qua nghị quyết chuẩn bị dự thảo cương lĩnh mới để đưa ra đại hội sau họp ở Éc-phuốc và công bố nó ba tháng trước khi họp đại hội để thảo luận trong các tổ chức đảng địa phương và trên báo chí. – 19, 55, 115.
- 10 Xta-ni-xláp Men-đen-xơn bị bắt vì bị buộc tội liên can tới vụ án Pát-lép-xki (xem chú thích 3). Sau mấy tuần thẩm vấn, do chính quyền Pháp đe dọa trục xuất nên X. Men-đen-xơn và vợ ông ta là Ma-ri-a Men-đen-xơn buộc phải rời biên giới Pháp. – 19.
- 11 Ăng-ghe-n nói về việc X. Men-đen-xơn và vợ tham dự cuộc họp của một phân bộ của Liên đoàn dân chủ – xã hội, báo "Justice" số 364, 3 tháng Giêng 1891 đưa tin về việc này trong một tin tức nhan đề "Men-đen-xơn ở Luân Đôn".

Liên đoàn dân chủ - xã hội là một tổ chức xã hội chủ nghĩa ở Anh thành lập tháng Tám 1884 tập hợp các phân tử xã hội chủ nghĩa đủ loại, chủ yếu là các phân tử trí thức. Quyền lãnh đạo Liên đoàn một thời gian dài nằm trong tay bọn cải lương, đứng đầu là Hai-nơ-man, người đã thi hành chính sách cơ hội chủ nghĩa và bè phái. Một nhóm những người mác-xít cách mạng (Ê. Mác-Ê-vơ-linh, E.Ê-vơ-linh.

- T.Man và những người khác) tham gia Liên đoàn phản đối đường lối của Hai-nơ-man đã đấu tranh để xây dựng quan hệ chặt chẽ với phong trào công nhân mang tính quần chúng. Sau sự phân liệt diễn ra mùa thu 1884 và việc các đoàn đại biểu cánh tả thành lập một tổ chức độc lập – Liên đoàn xã hội chủ nghĩa, – ảnh hưởng của các phân tử cơ hội chủ nghĩa trong Liên đoàn đã tăng lên. Nhưng do tác động của tinh thần cách mạng của quần chúng, trong nội bộ Liên đoàn vẫn tiếp diễn, cả vào những năm 90, quá trình hình thành các phân tử cách mạng bất mãn với ban lãnh đạo cơ hội chủ nghĩa. Năm 1907 trong cao trào của phong trào công nhân, Liên đoàn được cải tổ thành Đảng dân chủ – xã hội, năm 1911 đảng này, sau khi hợp nhất với các phân tử cánh tả của Đảng công nhân độc lập (xem chú thích 351), lấy tên Đảng xã hội chủ nghĩa Anh. Một bộ phận đảng viên của Đảng này về sau tham gia thành lập Đảng cộng sản Đại Bri-ten. – 20, 40, 45, 51, 65, 87, 128, 135, 178, 340, 343, 389, 404, 414, 438, 528, 534, 548, 559, 565, 580, 590, 630, 633, 681.
- 12 Có lẽ, đây nói về bài của Gi.Ghết "Une interpellation nécessaire" ("Sự chất vấn cần thiết") đăng trên tờ "Le socialiste" số 17, 14 tháng Giêng 1891. Bài báo đưa tin ở Pa-ri đã thành lập Tổng cục cảnh sát, tổng cục này cử mật thám đi cả các thành phố khác. – 22.
- 13 Bức thư được nhắc đến ở đây báo trước cho những người xã hội chủ nghĩa Anh về những vụ khiêu khích có thể có của mật thám Cục an ninh Nga hoàng có mặt tại Luân Đôn. Bức thư này được đăng trên tờ "Justice" số 367, ngày 24 tháng Giêng 1891 nhan đề "A Warning" ("Một lời báo trước") và ký tên Xta-ni-xláp Men-đen-xơn. – 23.
- 14 Bức thư này được phát hiện trong bản thảo chưa hoàn thành của C.Soóc-lem-mơ "Lịch sử hóa học" mà ông viết trong những năm cuối đời mình. Bản thảo này viết bằng tiếng Đức, dày 656 trang, được bảo quản ở thư viện của một trường đại học ở Man-se-xtơ. – 23.
- 15 "Chúng tôi, những người xã hội chủ nghĩa Đức, lấy làm tự hào rằng chúng tôi xuất thân không những từ Xanh-Xi-mông, Phu-ri-ê và Ô-oen, mà cả từ Can-tơ Phi-stơ và Hê-ghe-n nữa. Phong trào công nhân Đức là người thừa kế nền triết học cổ điển Đức".

Đề từ dẫn ra ở đây có lẽ do Ăng-ghe-n viết theo yêu cầu của H.Sây nhân bức chân dung Ăng-ghe-n mà ông ta sáng tác vào năm 1891. Câu thứ nhất của đề từ mượn ở lời tựa viết cho bản in tiếng Đức "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học" (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 463 - 464), câu thứ

hai lại là câu Ăng-ghe-n kết thúc tác phẩm của mình "Lút-vích Phoi-ơ-bác và sự cáo chung của triết học cổ điển Đức" (xem Toàn tập, t.21, 1995, tr. 451).

Chân dung và đề từ nói trên được đăng lần đầu tiên trong phụ trương chủ nhật của tờ "Arbeiter – Zeitung" ngày 18 tháng Tám 1895 nhân dịp Ăng-ghe-n từ trần. – giữa 22 và 23.

16 Trong thư ngày 10 tháng Giêng 1891, Hen-rích Sây nói về ý định của mình là khắc trên gỗ chân dung Ăng-ghe-n đồng thời với chân dung Mác do ông ta vẽ và yêu cầu gửi cho mình một bức ảnh cần thiết cho mục đích ấy. – 25.

17 Sau khi Hê-lê-na Đê-mút, bạn thân của gia đình Mác và Ăng-ghe-n, mất, Doóc-gơ đã mời Ăng-ghe-n sang ở với ông ở Hô-bô-ken. – 26.

18 Đây muốn chỉ tờ "Pionier, Illustrierter Volkskalender für 1891". New-York ("Người khai sáng. Lịch nhân dân có minh họa năm 1891". Niu-Oóc). Lịch này do ban biên tập báo "New Yorker Volkszeitung" mà H.Sluy-te-rơ là chủ biên xuất bản hàng năm. Ph.A.Doóc-gơ đã cộng tác với báo này. Qua thư của Sluy-te-rơ gửi Ăng-ghe-n ngày 3 tháng Sáu và 11 tháng Mười một 1890, người ta biết rằng trong quyển lịch kỳ này có đăng (được Ăng-ghe-n cho phép) tiểu sử Mác do Ăng-ghe-n viết vào năm 1878 (xem Toàn tập, t. 19, 1995, tr.155 - 170) với mấy điểm bổ sung của Sluy-te-rơ. Lịch của năm nói trên không có ở Viện Mác-Lê-nin. – 26.

19 *Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Bắc Mỹ* được thành lập năm 1876 tại đại hội thống nhất ở Phi-la-đen-phi-a do hợp nhất phân bộ Mỹ của Quốc tế I với các tổ chức xã hội chủ nghĩa khác ở Hợp chúng quốc Mỹ. Đa số đảng viên là dân nhập cư (chủ yếu là người Đức) liên hệ không chặt chẽ với công nhân bản địa Mỹ. Trong đảng đã diễn ra cuộc đấu tranh giữa ban lãnh đạo cải lương, gồm chủ yếu là phái Lát-xan, với phái mác-xít, đứng đầu là Ph.A.Doóc-gơ, bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n. Đảng đã tuyên bố cương lĩnh của mình là đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, nhưng do chính sách bẻ phái của ban lãnh đạo coi thường công tác trong các tổ chức có tính quần chúng của giai cấp vô sản Mỹ, trước hết là trong các công đoàn, nên nó rốt cuộc vẫn không thể trở thành một đảng mác-xít cách mạng chân chính có tính quần chúng.

"*Phái dân tộc chủ nghĩa*" hoặc "phái ben-la-mít" là tên gọi các đại biểu của một phong trào xã hội ra đời vào cuối những năm 80, chịu ảnh hưởng nhất định của cuốn tiểu thuyết không tưởng của E.Ben-la-mi "Một trăm năm sau" (xuất bản năm 1887). "Phái dân tộc chủ nghĩa" thành lập tổ chức có tính chất tuyên truyền của họ là "câu lạc bộ của những người theo chủ nghĩa dân tộc" mà thành viên chủ yếu là

đại biểu của giới trí thức tư sản và tiểu tư sản. Câu lạc bộ đầu tiên loại đó được thành lập ở Bô-xtơn năm 1888, đến 1891 trên cả nước tính được hơn 160 câu lạc bộ. Từ năm 1889 ở Bô-xtơn bắt đầu xuất bản tờ "Nationalist", trong đó họ tuyên truyền việc quốc hữu hóa sản xuất và phân phối, coi đó như biện pháp duy nhất để tránh cho xã hội những tệ nạn xấu xa của chủ nghĩa tư bản và chuyển biến nó một cách hòa bình thành chủ nghĩa xã hội. Việc tuyên truyền của "phái dân tộc chủ nghĩa" được phản ánh trên báo "Sozialist", cơ quan ngôn luận của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Bắc Mỹ; một trong những lãnh tụ của Đảng Đơ Lê-on tán thành những quan điểm của họ.

Trong thư từ của mình, Ăng-ghe-n thường so sánh "phái dân tộc chủ nghĩa" Mỹ với các phần tử pha-biêng Anh, nhấn mạnh sự giống nhau giữa các quan điểm và sách lược của họ. – 26, 104, 129, 495, 579.

20 *Các phần tử pha-biêng* hoặc Hội pha-biêng là một tổ chức cải lương ở Anh do đại biểu của giới trí thức tư sản thành lập năm 1889, lãnh tụ chính của Hội là Xit-ni và Bê-a-trích Ve-bơ (tên của Hội này lấy tên một thống soái La Mã thế kỷ III trước công nguyên là Pha-biêng Mác-xim có biệt hiệu "Cun-cta-to" (người trì hoãn) do dùng chính sách trì hoãn để lẩn tránh những trận quyết chiến trong cuộc chiến tranh với Han-ni-ban). Thành viên của Hội pha-biêng chủ yếu là đại biểu của giới trí thức tư sản; họ chống lại học thuyết của Mác về đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản và cách mạng xã hội chủ nghĩa, họ quả quyết rằng đường như có thể chuyển từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa xã hội bằng những cải lương nhỏ, cải tạo dần dần xã hội bằng cái gọi là "chủ nghĩa xã hội thị chính". Hội pha-biêng đã và đang đóng vai trò của một trong những người dẫn đường cho ảnh hưởng tư sản xâm nhập vào giai cấp công nhân, là vườn ươm những tư tưởng cơ hội chủ nghĩa và cải lương chủ nghĩa trong phong trào công nhân Anh. V.I.Lê-nin đã xác định Hội pha-biêng là "biểu hiện hoàn chỉnh nhất của chủ nghĩa cơ hội và của chính sách công nhân kiểu phái tự do" (V.I.Lê-nin, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.26. 1980, tr.332). Năm 1900 Hội pha-biêng gia nhập công đảng. "Chủ nghĩa xã hội pha-biêng" là một trong những nguồn gốc của hệ tư tưởng cơ hội chủ nghĩa và cải lương chủ nghĩa. – 26, 349, 439, 498, 524, 559, 565, 589, 606, 681, 692.

21 Ăng-ghe-n có ý muốn nói đến cuộc xung đột giữa Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Bắc Mỹ (xem chú thích 19) và Hội liên hiệp lao động Mỹ mà Doóc-gơ đã báo cho Ăng-ghe-n biết trong các thư ngày 9 tháng Chạp 1890 và ngày 16 tháng Giêng 1891, cũng như cho X.Gôm-péc-xơ biết trong thư ngày 9 tháng Giêng cùng năm. Đảng

xã hội chủ nghĩa yêu cầu được có đại biểu chính thức trong công đoàn. Thay mặt ban lãnh đạo Hội liên hiệp, Gôm-péc-xơ tuyên bố rằng đảng xã hội chủ nghĩa, với tư cách một tổ chức chính trị, không thể tham gia Hội liên hiệp và đề nghị các đảng viên đảng này tham gia công tác của công đoàn với tư cách cá nhân. Ăng-ghe-nơ coi việc những người lãnh đạo đảng xã hội chủ nghĩa bác bỏ đề nghị của Hội liên hiệp và ra sức đối lập đảng này với tổ chức có tính quần chúng rộng rãi nhất thời bấy giờ của công nhân Mỹ là biểu hiện của chủ nghĩa bè phái, về khách quan sẽ tăng cường ảnh hưởng của bọn cải lương trong phong trào công nhân.

Hội liên hiệp lao động Mỹ (AFT) là hội liên hiệp nghiệp đoàn lớn nhất ở Hợp chúng quốc Mỹ. Được hình thành một cách có tổ chức vào tháng Chạp 1886. AFT kết nạp chủ yếu là công nhân lành nghề. Công đoàn được tổ chức theo nguyên tắc phường hội. Những năm 80 - 90 thế kỷ XIX, AFT đóng vai trò lớn trong sự nghiệp đoàn kết công nhân Mỹ trong cuộc đấu tranh của họ cho ngày làm tám giờ. Cương lĩnh của AFT phản ánh ảnh hưởng nhất định của tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Nhưng các phần tử cải lương dần dần chiếm ưu thế trong hàng ngũ của nó, vào cuối thế kỷ XIX AFT biến thành một tổ chức cải lương hướng chủ yếu vào công nhân quý tộc và thi hành chính sách hợp tác giai cấp giữa công nhân với chủ xí nghiệp. Sau thắng lợi của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, lãnh đạo AFT giữ lập trường cực kỳ thù địch với nước Nga xô-viết. AFT tồn tại cho đến năm 1955 khi nó gia nhập một tổ chức hợp nhất: Hội liên hiệp lao động Mỹ – Đại hội nghiệp đoàn sản xuất. – 27.

22 Trong thư ngày 3 tháng Sáu 1890, H. Sluy-te-rơ báo cho Ăng-ghe-nơ là đã gửi những tài liệu về vụ lừa đảo bản vị bạc ở Hợp chúng quốc Mỹ. – 27.

23 *Chế độ hai bản vị* là chế độ tiền tệ trong đó hai kim loại bản vị – vàng và bạc – đồng thời làm chức năng tiền tệ. – 27.

24 Chú thích về kim loại quý mà Ăng-ghe-nơ nhắc tới là do ông viết cho bản in lần thứ tư bằng tiếng Đức tập một bộ "Tư bản", xem Toàn tập, t.23, 1993, tr. 216 - 217 (chú thích 108). – 28.

25 Trả lời câu hỏi của Ăng-ghe-nơ về bài diễn văn của Mác nói về thuế quan bảo hộ, trong thư ngày 19 tháng Mười một 1890 H. Sluy-te-rơ trình bày tỉ mỉ cuốn sách nhỏ bao gồm hai bài diễn văn của Mác: "Phái thuế quan bảo hộ, phái mậu dịch tự do và giai cấp công nhân" và "Diễn văn về mậu dịch tự do". Những bài diễn văn này đã được Vây-đơ-mây-ơ là bạn và học trò của Mác và Ăng-ghe-nơ, dịch ra tiếng Đức và xuất bản ở Ham-mơ năm 1848 (xem Toàn tập, t. 4, 1995, tr. 360 - 363 và 569 - 590). – 28.

26 *Hội công nhân Đức* ở Bruy-xen do Mác và Ăng-ghe-nơ thành lập cuối tháng Tám 1847 nhằm mục đích giáo dục chính trị cho công nhân Đức sống ở Bỉ và tuyên truyền trong họ những tư tưởng của chủ nghĩa cộng sản. Dưới sự lãnh đạo của Mác và Ăng-ghe-nơ cùng các bạn chiến đấu của hai ông, Hội đã trở thành trung tâm hợp pháp đoàn kết lực lượng vô sản cách mạng ở Bỉ. Những phần tử ưu tú của Hội tham gia chi bộ Bruy-xen của Liên đoàn những người cộng sản. Ít lâu sau, hoạt động của Hội công nhân Đức ở Bruy-xen đã đình chỉ sau cách mạng tư sản tháng Hai 1848 ở Pháp vì cảnh sát Bỉ bắt bớ và trục xuất các hội viên của nó. – 28.

27 Trong thư ngày 30 tháng Giêng 1891, P.La-phác-gơ viết cho Ăng-ghe-nơ rằng trên các tờ báo ở Pa-ri có đăng tin Ban chấp hành Đảng dân chủ – xã hội Đức dường như đã quyết định kêu gọi các đảng xã hội chủ nghĩa các nước khác chuyển lễ kỷ niệm ngày 1 tháng Năm sang chủ nhật ngày 3 tháng Năm 1891. Không đồng ý với quyết định ấy, La-phác-gơ yêu cầu Ăng-ghe-nơ phát biểu ý kiến của mình về lập trường của những người xã hội chủ nghĩa Đức trên vấn đề này. – 29.

28 Theo tin tức đăng trên phụ trương 1 của báo "Vorwärts" số 24, ngày 29 tháng Giêng 1891, đảng đoàn dân chủ – xã hội trong phiên họp ngày 28 tháng Giêng 1891 đã thông qua quyết định đề nghị chuyển lễ kỷ niệm ngày 1 tháng Năm ở Đức vào chủ nhật đầu của tháng Năm, lý do của quyết định ấy được giải thích trong lời kêu gọi của đảng đoàn (xem chú thích 48). – 30.

29 Thư Ăng-ghe-nơ gửi R.Phi-sơ được nhắc tới ở đây, Viện Mác-Lê-nin không có. Ăng-ghe-nơ đã trích dẫn thư trả lời Phi-sơ ngày 4 tháng Chạp 1891 trong thư gửi La-phác-gơ ngày 6 tháng Hai 1891 (xem tập này, tr. 37-38). – 30.

30 Đây nói về thư của S.Bon-ni-ê gửi Ăng-ghe-nơ ngày 18 tháng Giêng 1891 trong đó ông ta nói rằng những người xã hội chủ nghĩa Pháp định kỷ niệm lễ 1 tháng Năm vào ngày 1 tháng Năm. – 30.

31 Ăng-ghe-nơ nói về các phái trong phong trào xã hội chủ nghĩa ở Pháp.

Phái mác-xít, đứng đầu là Gi.Ghết (do đó có tên gọi khác là phái Ghết) và P. La-phác-gơ, do Đảng công nhân (thành lập 1879) làm đại diện. Ngay từ đầu trong hàng ngũ của nó đã diễn ra cuộc đấu tranh tư tưởng gay gắt dẫn đến sự phân liệt vào năm 1882 tại đại hội Xanh-Ê-chiê-nơ thành phái Ghết và phái Khả năng (hoặc phái Bru-xơ). Phái Ghết giữ lại tên gọi Đảng công nhân. Trong hoạt động của mình, đảng này dựa vào cương lĩnh có Mác tham gia soạn thảo và được thông qua tại đại hội Ha-vơ năm 1880. Chỗ dựa của phái Ghết là giai cấp vô sản các trung tâm công nghiệp lớn ở Pháp, một bộ phận giai cấp vô sản Pa-ri, chủ yếu là ở các

công xưởng lớn. Một trong những nhiệm vụ cơ bản của đảng là đấu tranh giành đông đảo quần chúng công nhân. Trong những năm 80 - 90, Đảng công nhân đã đạt được những thành tích nhất định trong việc tuyên truyền những tư tưởng của chủ nghĩa Mác trong giai cấp vô sản Pháp. Cơ quan ngôn luận của đảng – tờ báo "Le Socialiste" đã có tác dụng lớn về mặt này. Phái mác-xít tích cực tham gia phong trào công đoàn và lãnh đạo cuộc đấu tranh bãi công của giai cấp vô sản. Đảng đã tiến hành công tác cổ động rộng lớn cho cuộc tranh cử của P.La-phác-gơ, sự trúng cử của La-phác-gơ vào nghị viện năm 1891 là một thắng lợi to lớn của những người xã hội chủ nghĩa Pháp. Đảng công nhân Pháp đã làm rất nhiều để tăng cường quan hệ quốc tế giữa những người xã hội chủ nghĩa cũng như để vạch trần thực chất xâm lược của chính sách đối ngoại của nước cộng hòa tư sản Pháp, đặc biệt Liên minh Pháp- Nga những năm 1891 – 1893.

Nhưng những người lãnh đạo đảng không phải bao giờ cũng thực hiện chính sách mác-xít nhất quán, đôi khi còn mắc sai lầm có tính chất cơ hội, như trên vấn đề nông dân những năm 90; Mác và Ăng-ghe-nơ đã nhiều lần phê bình họ, giúp họ định ra đường lối đúng đắn trong phong trào công nhân.

Phái Bru-xơ, hoặc phái Khả năng là phái cơ hội chủ nghĩa trong phong trào xã hội chủ nghĩa ở Pháp do Bru-xơ, Ma-lông và những người khác cầm đầu, năm 1882 họ đã gây ra sự phân liệt trong Đảng công nhân Pháp và thành lập một đảng mới với tên gọi "Đảng công nhân của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng Pháp". Chống đối lại sách lược cách mạng, lãnh tụ của phái này đã tuyên bố nguyên tắc cải lương: chỉ giành lấy cái gì có "khả năng" đạt được ("possible"), – do đó có cái tên "phái Khả năng". Trong những năm 90, phái Khả năng không còn là một chính thể thống nhất (xem chú thích 34) và trên mức độ rất lớn đã mất đi ảnh hưởng của nó. Năm 1902, đa số thành viên trong phái Khả năng gia nhập "đảng xã hội chủ nghĩa Pháp" có tính chất cải lương do Giô-rét thành lập. – 31, 45, 64, 65, 88, 97, 100, 104, 125, 130, 135, 139, 161, 185, 192, 205, 210, 238, 282, 283, 349, 357, 373, 383, 389, 406, 436, 461, 548, 597, 603, 616, 668, 721, 738, 756, 757, 758.

- 32 *Phái cấp tiến* là một đảng đoàn nghị viện ở Pháp vào những năm 80 - 90, tách ra từ đảng tư sản của những người cộng hòa ôn hòa ("phái cơ hội chủ nghĩa" hoặc "phái Găm-bét-ta"); họ tiếp tục duy trì một loạt yêu cầu dân chủ – tư sản mà phái cộng hòa đã vứt bỏ trên thực tế: bỏ thượng viện, tách nhà thờ ra khỏi nhà nước, thực hiện thuế lũy tiến v.v.. Để lôi kéo quần chúng cử tri về phía mình, phái cấp tiến cũng đòi hạn chế ngày làm việc, trợ cấp cho người tàn phế và một số biện pháp có tính chất kinh tế – xã hội khác. Lãnh tụ phái cấp tiến là Clê-măng-xô. Năm

1901, về mặt tổ chức, phái cấp tiến đã hình thành một chính đảng phản ánh lợi ích chủ yếu của giai cấp trung, tiểu tư sản. – 31, 279, 282, 291, 323, 335, 373, 714, 741, 748.

- 33 Có lẽ đây nói về bài xã luận "Zum 1. Mai 1891" (Về ngày 1 tháng Năm 1891) đăng trên tờ "Arbeiter-Zeitung" số 2, ngày 9 tháng Giêng 1891. – 32.
- 34 *Phái chống Bru-xơ* là cái tên mà Ăng-ghe-nơ dùng để gọi phái A-lê-man, là những người ủng hộ Gi.A-lê-man, nhà xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản Pháp. Thành lập do sự phân liệt của phái Khả năng (xem chú thích 31) tại đại hội ở Sa-ten-rô họp từ ngày 9-15 tháng Mười 1890, tổ chức A-lê-man mang tên gọi "đảng công nhân cách mạng – xã hội". Giữ nguyên vẹn lập trường về tư tưởng và sách lược của phái Khả năng, phái A-lê-man chỉ khác phái Khả năng ở chỗ nhấn mạnh đến công tác tuyên truyền trong các nghiệp đoàn (công đoàn) mà họ xem là hình thức chủ yếu để tổ chức công nhân. Phái A-lê-man tuyên bố rằng tổng bãi công kinh tế là phương thức đấu tranh cơ bản. Giống như phái Khả năng, phái A-lê-man phản đối sự tập trung thống nhất của đảng, duy trì nguyên tắc tự trị, coi việc chiếm ghế trong các hội đồng thị chính là có ý nghĩa lớn. – 32, 88, 100, 104, 125, 133, 135, 238, 433, 461, 616, 631, 658, 738, 741.
- 35 Đây chỉ sự hợp nhất của hai phái trong phong trào công nhân Đức – đảng công nhân dân chủ – xã hội (phái Ai-dơ-nắc), đứng đầu là A.Bê-ben và V. Líp-nếch, và Liên đoàn công nhân toàn Đức của phái Lát-xan, đứng đầu là Ha-xen-man, Ha-den-clê-véc và những người khác. Sự hợp nhất này diễn ra tại đại hội thống nhất họp ở Gô-ta ngày 22-27 tháng Năm 1875. Đảng hợp nhất mang tên Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức. Việc đó đã khắc phục được sự phân liệt trong hàng ngũ giai cấp công nhân Đức. Nhưng dự thảo cương lĩnh của đảng hợp nhất trình đại hội Gô-ta (dự thảo chủ yếu do V.Líp-nếch viết, có lập trường dung hòa trên mấy vấn đề này) có những sai lầm nghiêm trọng và những nhượng bộ có tính chất nguyên tắc đối với phái Lát-xan. Mác trong "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta" và trong thư gửi V.Brắc-cơ ngày 5 tháng Năm 1875 và Ăng-ghe-nơ trong thư gửi A.Bê-ben ngày 18-28 tháng Ba 1875 đã tán thành việc thành lập đảng xã hội chủ nghĩa thống nhất ở Đức và nhắc nhở ban lãnh đạo thuộc phái Ai-dơ-nắc tránh hấp tấp và thỏa hiệp về tư tưởng với phái Lát-xan; hai ông cũng phê phán những luận điểm sai lầm của dự thảo cương lĩnh, song nó vẫn được đại hội thông qua với những sửa chữa không đáng kể. – 32, 96, 104, 116, 119, 121.
- 36 Trong các bài của mình "Briefe aus Frankreich" ("Thư gửi từ Pháp") đăng trên tờ

- "Vorwärts" các số 23 và 25 ra các ngày 28 và 30 tháng Giêng 1891. Gi.Ghết đã vạch trần chính sách của những người cộng hòa tư sản ôn hòa (cái gọi là "phái cơ hội"), đứng đầu là Công-xtăng, Ru-vi-e và những người khác, nhằm đàn áp phong trào công nhân trong nước, làm mất thanh danh nước cộng hòa. – 32, 49.
- 37 Đây muốn chỉ bài "L'Avortement" ("Phá thai") (rút trong tập sách "Vệ sinh tư bản chủ nghĩa") đăng với bút danh "bác sĩ Z" trên tờ "Le Socialiste" số 17, ngày 14 tháng Giêng 1891. Lấy vụ án tai tiếng của thị trưởng Tu-lông là Phu-ru và người tình của ông ta mà ông ta buộc phải phá thai phi pháp, bài báo vạch trần sự dối trá và đạo đức giả của luật pháp tư sản. – 33.
- 38 Một phần bức thư này được đăng lần đầu tiên trong tạp chí "Die Gesellschaft" số 5, năm 1932, – 33.
- 39 Trong phụ trương 1 của báo "Vorwärts" các số 27 và 28 ra các ngày 1 và 3 tháng Hai 1891, tác phẩm của Mác "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta" đã được đăng lại mà không có lời tựa của Ăng-ghe-nơ viết cho tác phẩm này. – 34.
- 40 Đây muốn chỉ ý đồ của các nhà lãnh đạo đảng dân chủ – xã hội Đức định ngăn cản việc ấn hành "Neue Zeit" số 18 trong đó có đăng tác phẩm của Mác "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta" (xem tập này, tr. 40 và 122).
- Đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa* đặt đảng dân chủ – xã hội vào địa vị bất hợp pháp, được chính phủ Bi-xmác thi hành với sự ủng hộ của đa số trong quốc hội ngày 21 tháng Mười 1878 nhằm mục đích đấu tranh chống lại phong trào xã hội chủ nghĩa và phong trào công nhân. Hiệu lực của đạo luật cứ 2-3 năm được gia hạn một lần. Do sức ép của phong trào công nhân rộng khắp, đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa bị huỷ bỏ ngày 1 tháng Mười 1890. – 34, 50, 55, 112, 121, 145, 150, 202, 228, 241, 301, 320, 352, 378, 466, 493, 592, 639, 653, 704.
- 41 Bức thư Ăng-ghe-nơ gửi Bê-ben được nhắc tới ở đây, hiện không có ở Viện Mác – Lê-nin. – 34.
- 42 *Đảng nhân dân* Đức ra đời năm 1865; nó gồm các phần tử dân chủ của giai cấp tiểu tư sản và một phần giai cấp tư sản chủ yếu là ở các quốc gia Nam Đức – Vuyéc-tem-béc, Ba-den, Ba-vi-e, do đó người ta cũng còn gọi nó là Đảng nhân dân Nam Đức hoặc Đảng nhân dân Sva-ben. Đảng nhân dân Đức phản đối bá quyền của Phổ ở Đức. Thi hành chính sách bài Phổ và đưa ra khẩu hiệu dân chủ chung chung, đảng này đồng thời tiêu biểu cho khuynh hướng phân lập của một số quốc gia ở Đức. Tuyên truyền cho tư tưởng một nhà nước liên bang Đức, nó phản đối

- thống nhất nước Đức dưới hình thức một nước cộng hòa dân chủ tập trung thống nhất. – 35, 120, 249.
- 43 Trong thư ngày 7 tháng Hai 1891 về vấn đề kỷ niệm ngày 1 tháng Năm 1891, P.La-phác-gơ nói với Ăng-ghe-nơ về tính không triệt để của những người xã hội chủ nghĩa Đức khi đoàn đại biểu của họ tại Đại hội quốc tế những người xã hội chủ nghĩa ở Pa-ri đặc biệt ra sức đòi tổ chức lễ kỷ niệm vào đúng ngày 1 tháng Năm.
- Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế* thực ra là đại hội thành lập Quốc tế II họp ở Pa-ri từ ngày 14 đến 20 tháng Bảy 1889. Tham dự đại hội có 393 đại biểu của 20 nước châu Âu và châu Mỹ. Đại hội đã nghe báo cáo của các đại biểu các đảng xã hội chủ nghĩa về phong trào công nhân nước mình, đặt ra nguyên tắc của luật bảo hộ lao động quốc tế, thông qua yêu cầu quy định bằng pháp luật ngày làm tám giờ, chỉ ra phương pháp thực hiện các yêu cầu của công nhân. Đại hội nhấn mạnh sự cần thiết của tổ chức chính trị của giai cấp vô sản cũng như của cuộc đấu tranh để thực hiện các yêu cầu chính trị của nó; chủ trương xoá bỏ quân thường trực và thay thế nó bằng vũ trang toàn dân. Quyết định quan trọng nhất của đại hội là xác định lấy ngày 1 tháng Năm làm ngày lễ của giai cấp vô sản quốc tế. Trên tất cả các vấn đề được xem xét, đại hội đã thông qua những nghị quyết mác-xít cơ bản đúng đắn, giáng một đòn vào bọn vô chính phủ mưu toan gán ghép quan điểm của chúng cho đại hội. – 39, 46, 64, 66, 546.
- 44 P.La-phác-gơ yêu cầu Ăng-ghe-nơ (trong thư ngày 7 tháng Hai 1891) phát biểu ý kiến về bài của ông ta "La propriété féodale" ("Chế độ sở hữu phong kiến") đăng trên tạp chí "La Nouvelle Revue" ("Bình luận mới") ngày 1 tháng Hai 1891. – 40.
- 45 Âm chỉ hoạt động của Hai-nơ-man và Sam-pi-ông trong cuộc bầu cử nghị viện tháng Mười một 1885, khi họ nhận tiền của lãnh đạo đảng bảo thủ để tiến hành cuộc vận động tranh cử của Liên đoàn dân chủ – xã hội. – 41, 46.
- 46 Trong bài gửi từ Béc-lin đăng trên tờ "Arbeiter-Zeitung" ở Viên số 6, ngày 6 tháng Hai 1891, đã đưa tin ở Đức, Ăng-ghe-nơ đã công bố một văn kiện có ý nghĩa cực kỳ to lớn về lý luận và thực tiễn – "Phê phán" của Mác đối với cương lĩnh của đảng Đức đã được thông qua tại Đại hội Gô-ta năm 1875. Tác giả của bài báo chỉ rõ công lao của Ăng-ghe-nơ là ở chỗ ông "đã công bố nó đúng vào lúc cần phải xác định hoàn toàn rõ ràng và không hề thỏa hiệp các nguyên lý lý luận của đảng ta". – 44.
- 47 Đây muốn chỉ bài xã luận "Der Marx'sche Programm-Brief" ("Thư của Mác về cương lĩnh") đăng trên tờ "Vorwärts" số 37, ngày 13 tháng Hai 1891. Trong bài xã

luận này, đảng đoàn dân chủ – xã hội tại quốc hội không đồng ý với sự đánh giá trong tác phẩm của Mác đối với Cương lĩnh Gô-ta và vai trò của Lát-xan. – 44, 49, 57, 75, 77, 115.

48 Lời kêu gọi công nhân Đức của đảng đoàn dân chủ – xã hội tại quốc hội Đức được đăng trên tờ "Vorwärts" số 31, ngày 6 tháng Hai 1891. Khi kêu gọi công nhân Đức kỷ niệm ngày 1 tháng Năm không phải vào ngày 1 tháng Năm mà là vào ngày 3 tháng Năm, đảng đoàn biện minh cho quyết định của mình bằng một điểm trong nghị quyết của Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Pa-ri (xem chú thích 43) nói rằng "công nhân các nước phải tự mình xác định phương pháp và thủ đoạn tiến hành lễ kỷ niệm tùy theo điều kiện địa phương". Ăng-ghe-n phê phán lời kêu gọi đó vì nó bộc lộ khuynh hướng hợp pháp hóa vĩnh viễn việc tổ chức ngày lễ của giai cấp vô sản vào chủ nhật thứ nhất của tháng Năm. – 46.

49 *Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ* là công liên công nhân không lành nghề đầu tiên trong lịch sử phong trào công nhân Anh, ra đời vào cuối tháng Ba – đầu tháng Tư 1889 trong cao trào bãi công những năm 80 – 90. Ê. Mác-Ê-vơ-linh và E.Ê-vơ-linh đóng vai trò quan trọng trong việc tổ chức và lãnh đạo Liên minh. Liên minh đưa ra yêu cầu quy định bằng pháp luật ngày làm tám giờ. Sau một thời gian ngắn Liên minh đã có ảnh hưởng lớn trong đông đảo tầng lớp công nhân; trong vòng một năm đã có gần 100 nghìn công nhân các xí nghiệp hơi đốt gia nhập Liên minh. Nó tích cực tham gia việc tổ chức cuộc bãi công nổi tiếng của công nhân cảng Luân Đôn năm 1889 (xem chú thích 79). Nhờ cuộc bãi công ấy và hoạt động của Liên minh đã xuất hiện một tổ chức liên hợp lớn thứ hai của công nhân không lành nghề trong lịch sử phong trào công nhân Anh – *công liên công nhân cảng*, đến lượt mình công liên này lại có vai trò rõ rệt trong việc tổ chức các công liên quần chúng rộng rãi mới khác, trong cuộc đấu tranh đòi quy định bằng pháp luật ngày làm tám giờ, trong việc chuẩn bị và tiến hành cuộc biểu tình ngày 1 tháng Năm của công nhân Anh những năm 90.

Công nhân các xí nghiệp hơi đốt, nhờ tích cực tuyên truyền tư tưởng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa quốc tế, trước hết là do Ê.Mác-Ê-vơ-linh tiến hành trong hàng ngũ họ, đã có ảnh hưởng lớn đối với phong trào công nhân Ai-rơ-len; họ là những người có sáng kiến thành lập các công liên có tính quần chúng rộng rãi ở đây, trong đó có cả công nhân nông nghiệp tham gia. Liên minh toàn quốc công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ Anh và Ai-rơ-len (tên gọi đầy đủ của Liên minh này) có quan hệ với các tổ chức công nhân các nước khác. Những người lãnh đạo Liên minh Ê.Mác-Ê-vơ-linh và Uy-li-am Toóc-nơ tham dự, với tư cách đại

biểu của nó, đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế lần thứ hai ở Bruy-xen năm 1891 (xem chú thích 156). – 47, 64, 104, 146, 178, 186, 295, 313, 383, 438, 485, 756.

50 Một phần bức thư này được đăng lần đầu tiên trong tạp chí "Die Gesellschaft" số 5, năm 1932. – 48.

51 Trong bài xã luận "Zur Kritik des sozial-demokratischen Programms" ("Về phê phán cương lĩnh của đảng dân chủ – xã hội") đăng trên "Hamburger Echo" số 33, 8 tháng Hai 1891, chỉ rõ tầm quan trọng của bức thư có tính chất cương lĩnh của Mác mà Ăng-ghe-n công bố đối với việc định ra cương lĩnh mới của Đảng dân chủ - xã hội Đức.

Khi nói về *hệ thống các quyền đã giành được*, Ăng-ghe-n chỉ tác phẩm của Lát-xan mang nhan đề đó: trong tác phẩm này, Lát-xan giải thích theo quan điểm duy tâm của mình khía cạnh triết học – pháp lý của các quan hệ pháp luật giữa các cá nhân. Xem đánh giá tác phẩm này, trong Toàn tập, t.30, 1997, tr. 272 - 273. – 48, 336.

52 Bài của P.La-phác-gơ nhắc tới ở đây được viết cho tờ "Neue Zeit" nhưng không được đăng trên tạp chí này. Nó được đăng trong tạp chí "La Revue Socialiste" ("Bình luận xã hội chủ nghĩa") t. XVI, số 93, năm 1892 nhan đề "La theorie de la Valeur et la plus-value de Marx et les economistes bourgeois" ("Học thuyết giá trị và học thuyết giá trị thặng dư của Mác và các nhà kinh tế học tư sản"). – 49, 66, 113.

53 Từ ngày 27 tháng Mười một đến đầu tháng Chạp 1890, A.Bê-ben, V.Líp-nếch và P.Din-ghe là khách của Ăng-ghe-n, họ đến Luân Đôn để thay mặt Đảng dân chủ – xã hội Đức mừng ngày sinh thứ bảy mươi của Ăng-ghe-n (28 tháng Mười một 1890). Theo sáng kiến của Ăng-ghe-n, đã có cuộc gặp mặt giữa đại diện của Đảng dân chủ – xã hội Đức với các nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh: Ê. Mác-Ê-vơ-linh, G.Bóc-xơ, V.Toóc-nơ và R.Can-ninh-hêm-Grê-hêm; trong những cuộc gặp mặt ấy họ đã trao đổi ý kiến về vấn đề phong trào công nhân quốc tế, đặc biệt là về các biện pháp tăng cường quan hệ quốc tế giữa các đảng và đoàn thể xã hội chủ nghĩa và công nhân. – 50.

54 Khi đăng lại trên tờ "Neue Zeit" (Bd. I. số 21, năm 1890 - 1891) bài xã luận của tờ "Vorwärts" số 37, 13 tháng Hai 1891 (xem chú thích 47), ban biên tập tạp chí này, ngoài lời toà soạn còn thêm chú thích sau: "Chúng tôi không cho rằng mình có nghĩa vụ đưa thư của Mác ra thảo luận tại đảng đoàn dân chủ – xã hội. Chỉ có chúng tôi có trách nhiệm về việc công bố nó". – 53, 54, 75.

55 Ăng-ghe-n kể ra những tờ báo dân chủ - xã hội có đăng tin về cơ bản tán thành việc công bố tác phẩm của Mác "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta".

Về bản tin của tờ "Arbeiter Zeitung" ở Viên, xem chú thích 46.

"Sächsische Arbeiter - Zeitung", khi đăng lại tác phẩm của Mác trong các số 30, 31, 33 và 35 vào các ngày 6, 7, 10 và 12 tháng Hai 1891, có thêm lời tòa soạn chỉ rõ ý nghĩa đặc biệt của bức thư có tính chất cương lĩnh đó đối với Đảng dân chủ - xã hội Đức.

Tờ "Züricher Post" số 34, ngày 10 tháng Hai 1891 đã đăng xã luận nhan đề "Hängen und Würgen" ("Những cổ gắng gian khổ") trong đó nhấn mạnh việc công bố tác phẩm của Mác chứng minh sức mạnh và sức chiến đấu của Đảng dân chủ - xã hội Đức đang phấn đấu, với thái độ khách quan và tinh thần tự phê bình vốn có của mình, làm rõ mục đích của cuộc đấu tranh của mình. Tác giả bài báo là Phran-txơ Me-rinh. – 54.

56 Đây chỉ vụ án ly hôn của bà bá tước Xô-phi-a Hát-tơ-phen do Lát-xan xử lý vào những năm 1846 - 1856. Sau khi thổi phồng quá đáng ý nghĩa của vụ án ấy để bào chữa cho thành viên của một gia đình quý tộc lâu đời, Lát-xan xem nó ngang hàng với cuộc đấu tranh cho sự nghiệp của những người bị áp bức. – 56.

57 Trong thư ngày 20 tháng Hai 1891 R.Phi-sơ viết cho Ăng-ghe-n về quyết định của Ban lãnh đạo Đảng tái bản các tác phẩm của Mác "Nội chiến ở Pháp", "Lao động làm thuê và tư bản" và tác phẩm của Ăng-ghe-n "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học" và yêu cầu Ăng-ghe-n viết những lời tựa tương ứng. – 58.

58 Đoạn văn này là một phần bức thư không còn giữ lại được của Ăng-ghe-n viết để trả lời thư của A. La-bri-ô-la ngày 21 tháng Hai 1891. La-bri-ô-la chuyển tới Ăng-ghe-n yêu cầu của Mác-cây, nhà thơ vô chính phủ Đức (kẻ sùng bái cuồng nhiệt quan điểm của Stiéc-nơ, nhà triết học Đức thuộc phái Hê-ghe-n trẻ và người sưu tập các tác phẩm của ông ta) đề nghị cho xem những bản thảo chưa xuất bản của Mác và Ăng-ghe-n về Stiéc-nơ, tức "Hệ tư tưởng Đức". – 58.

59 Năm 1891 Ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Đức thông qua quyết định xuất bản tập tác phẩm của Lát-xan gồm 3 tập. Tập một xuất bản năm 1892, tập hai và ba xuất bản năm 1893. Lời tựa cho lần xuất bản này ("Phê-đi-năng Lát-xan và vai trò của ông trong lịch sử đảng dân chủ - xã hội") do Béc-stanh viết. Nhờ ảnh hưởng của Ăng-ghe-n, về cơ bản Béc-stanh đã trình bày đúng đắn hoạt động của Lát-xan, phân tích có phê phán các quan điểm lý luận và đường lối chính trị của ông. Về

sau, khi tái bản tập tác phẩm của Lát-xan, phần tử xét lại Béc-stanh đã từ bỏ quan điểm trước đây của mình. -63, 155, 228, 317, 336.

60 Ăng-ghe-n chỉ phong trào vu khống mà Hai-nơ-man đẩy lên chống lại ông do việc công bố tác phẩm "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta". Trong tháng Hai 1891, ông ta cho đăng trên báo "Justice" một loạt thư từ, trong đó gọi Ăng-ghe-n là thủ lĩnh của "tập đoàn mác-xít" bày đủ mưu, tính đủ kế dẫn tới sự phân liệt. Hai-nơ-man ủng hộ lập trường sai lầm của đảng đoàn dân chủ - xã hội và ban biên tập báo "Vorwärts" trong vấn đề công bố tác phẩm của Mác (xem chú thích 47).

Nhằm ra sức cản trở việc đề cử Ê-vơ-linh làm ứng cử viên trong cuộc bầu cử ở Noóc-hem-pơ-n (xem tập này, tr.36, 40-41 và 45), Hai-nơ-man bắt đầu gieo rắc trên tờ "Justice" những lời chê trách có tính chất vu cáo của Ủy ban chấp hành Đảng công nhân xã hội - chủ nghĩa Bắc Mỹ (xem chú thích 19) đối với Ê-vơ-linh về những việc xảy ra trong những năm 80. Ủy ban này đã trợ cấp cho chuyến đi tuyên truyền tại Hợp chúng quốc Mỹ của Ê.Ê-vơ-linh, Ê.Mác – Ê-vơ-linh và V.Líp-nếch vào tháng Chín - tháng Chạp 1886, chê trách Ê-vơ-linh đã chi quá mức số kinh phí được cấp cho anh và đã giả mạo chứng từ thanh toán. Những lời chê trách ấy được báo chí tư sản phụ họa và lợi dụng nhằm mục đích tuyên truyền chống chủ nghĩa xã hội. -63.

61 Ăng-ghe-n muốn chỉ việc lãnh đạo Ủy ban chấp hành Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Bắc Mỹ (xem chú thích 19) đã cách chức lãnh tụ Đảng Rô-den-béc-gơ và những người ủng hộ ông ta vào tháng Chín 1889 vì đã thực hiện chính sách bè phái kiểu Lát-xan đánh giá thấp hoạt động của đảng trong các tổ chức quần chúng của công nhân Mỹ, trước hết là trong các công liên. -63.

62 Đây nói về chuyến thăm Pa-ri không chính thức của nữ hoàng Đức Vích-to-ri-a (vợ vua Phri-đrich III) vào tháng Hai 1891. Chuyến thăm này bề ngoài mang tính chất cá nhân, nhưng thực chất là có mục đích chính trị nhất định - đạt được sự thân thiện giữa Đức và Pháp với điều kiện là Pháp thừa nhận đất đai mà Đức chiếm được trong cuộc chiến tranh Pháp - Đức, tức là từ bỏ An-da-xơ - Lo-ren-nơ. Bản thân sự xuất hiện bất ngờ của nữ hoàng Đức ở Pa-ri (cuộc viếng thăm này không được sự đồng ý của Chính phủ Pháp), đặc biệt là sự có mặt của nữ hoàng ở khu vực mà quân đội Đức đã chiến thắng, đã xúc phạm đến tình cảm dân tộc của người Pháp và trở thành lý do cho cuộc biểu tình chống Đức ở Pa-ri. Hậu quả của chuyến thăm này là cuộc xung đột ngoại giao gay gắt giữa Đức và Pháp. – 65.

63 Đây muốn chỉ những bài báo đăng trên tờ "Justice" vào tháng Hai 1891, trong đó Hai-nơ-man đả kích Ê-vơ-linh. – 66.

64 Về việc phái Bru-xơ (xem chú thích 31) tham gia Ủy ban tổ chức cuộc biểu tình thống nhất ở Pa-ri ngày 1 tháng Năm 1891 do phái mác-xít thành lập. P. La-phác-gơ trong thư ngày 5 tháng Ba 1891 cũng như S. Bon-ni-ê trong thư ngày 4 tháng Ba 1891 đã báo cho Ăng-ghe-nh biết. – 66.

65 Xem Toàn tập, t.13, 1993, tr. 52-67.

66 Những điều ghi chép này thuộc nội dung thư trả lời của Ăng-ghe-nh ghi trên thư của nhà báo Pháp H. Ra-vê gửi ông ngày 3 tháng Ba 1891. Trong thư của mình viết theo đề nghị của P. La-phác-gơ, Ra-vê báo cho Ăng-ghe-nh biết ông ta đã hoàn chỉnh bản dịch ra tiếng Pháp tác phẩm của A.Bê-ben "Phụ nữ trong quá khứ, hiện tại và tương lai" cũng như yêu cầu Ăng-ghe-nh cho phép dịch ra tiếng Pháp tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước". Để tìm hiểu công việc của Ra-vê với tư cách người dịch, Ăng-ghe-nh yêu cầu ông ta gửi cho mình một hoặc hai trang của bản in thử bản dịch tác phẩm của A.Bê-ben.

Viện Mác - Lê-nin Liên Xô (trước đây) không có bản thân bức thư. - 68.

67 Cùng với thư của mình ngày 26 tháng Hai 1891, nhà xã hội chủ nghĩa I-ta-li-a P.Mác-ti-nhét-ti gửi cho Ăng-ghe-nh tạp chí "Critica Sociale" số 3, ngày 20 tháng Hai 1891. Mác-ti-nhét-ti lưu ý Ăng-ghe-nh về lời quảng cáo nằm trong số tạp chí này nói rằng ở Mi-la-nô sắp sửa xuất bản bản dịch mới ra tiếng I-ta-li-a "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" do Nhà xuất bản Phan-tu-txi xuất bản. – 69.

68 Trong thư ngày 23 tháng Hai 1891, Ph.Tu-ra-ti yêu cầu Ăng-ghe-nh cho phép dịch và xuất bản bằng tiếng I-ta-li-a một loạt tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-nh. - 70.

69 Ăng-ghe-nh nhận chức vụ thư ký - thông tấn của Tổng hội đồng Quốc tế I đối với I-ta-li-a những năm 1871 - 1872 và đại biện lâm thời của Tổng hội đồng ở I-ta-li-a năm 1873. Trong thời gian du lịch I-ta-li-a, Ăng-ghe-nh đã ở Lô-m-bác-đi từ tháng Năm đến nửa đầu tháng Chín 1841. - 70.

70 Đây là những đoạn ghi chép ngắn trong nội dung thư trả lời mà Ăng-ghe-nh viết ngay trên bức thư H. Ra-vê gửi ông ngày 8 tháng Ba 1891. Trong thư mình, Ra-vê cho biết đã nhận được thư Ăng-ghe-nh đề ngày 6 tháng Ba 1891, đã theo yêu cầu của Ăng-ghe-nh gửi đồng thời với thư này hai tờ bản in thử bản dịch tác phẩm của A. Bê-ben "Phụ nữ trong quá khứ, hiện tại và tương lai", và cũng đã hỏi Ăng-ghe-nh về điều kiện của việc dịch, mà ông dự định làm, ra tiếng Pháp tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước". Trong thư trả lời, Ăng-ghe-nh đề nghị Ra-vê dịch thử mấy trang trong chương IX của tác phẩm ấy.

Viện Mác - Lê-nin Liên Xô (trước đây) không có bản thân bức thư của Ăng-ghe-nh. – 71.

71 Những trang nêu lên ở đây là thuộc chương IX của tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước", xem Toàn tập, t.21, tr. 233-234, 257, 258-259. – 72, 86.

72 Một phần bức thư này được đăng lần đầu tiên trong tạp chí "Die Gesellschaft" số 5, năm 1932. – 72.

73 Doóc-gơ, khi lên án lập trường sai lầm của đảng đoàn dân chủ - xã hội ở quốc hội Đức và của ban biên tập báo "Vorwärts" trong vấn đề công bố "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta" (xem chú thích 5 và 47), đã viết cho Ăng-ghe-nh ngày 2 tháng Ba 1891: "Thôi đừng giải thích thêm nữa cho bọn người ấy, anh còn nhiều việc quan trọng hơn". – 75.

74 Có lẽ đây là bài "Marx Kritik des Parteiprogramms" ("Phê phán của Mác đối với cương lĩnh của Đảng") đăng trên báo "New Yorker Volkszeitung" số 51, 28 tháng Hai 1891. Bài này lên án lập trường của tờ "Vorwärts" trong vấn đề công bố "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta" (xem chú thích 47) và nhấn mạnh ý nghĩa lớn lao của tác phẩm ấy của Mác. - 75.

75 Trong thư ngày 10 tháng Ba 1891, H. Sluy-te-rơ báo cho Ăng-ghe-nh biết tình hình Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Bắc Mỹ (xem chú thích 19), chỉ rõ quan hệ yếu kém của đảng này với các tổ chức quần chúng của công nhân, điều này ảnh hưởng tiêu cực đến sự tiến triển của cuộc đấu tranh bãi công, nhất là của công nhân xây dựng. – 79.

76 Ăng-ghe-nh chỉ hai tài liệu điều tra: "Department of the Interior, Census Office. Compendium of tenth census (June 1, 1880)". Parts I-II, Washington, 1883 ("Bộ nội vụ, Cục điều tra. Trích yếu cuộc điều tra thứ mười. (Ngày 1 tháng Sáu, 1880)". Phần I-II, Oa-sinh-tơn, 1883) và "Department of the Interior, Census Office. Compendium of the eleventh census: 1890". Parts I - III, Washington, 1892 - 1897 ("Bộ nội vụ, Cục điều tra. Trích yếu cuộc điều tra thứ mười một, 1890". Phần I-III, Oa-sinh-tơn, 1892 - 1897). - 80.

77 *Hội đồng công liên Luân Đôn* được thành lập tại hội nghị đại biểu các công liên ở Luân Đôn tháng Năm 1860. Thành phần của nó gồm các lãnh tụ của các công liên lớn, đại diện cho quý tộc công nhân. Nửa đầu những năm 60, nó lãnh đạo nhiều cuộc đấu tranh của công nhân Anh chống sự can thiệp vào Hợp chúng quốc Mỹ, bảo vệ Ba Lan và I-ta-li-a và sau đó cho địa vị hợp pháp của công liên. Đầu

những năm 90, tập hợp chủ yếu là những công liên cũ. Hội đồng Luân Đôn phản đối cuộc vận động đang phát triển cho việc thành lập các công liên mới và cho ngày làm tám giờ. Nhưng do sức ép của phong trào quần chúng, Hội đồng buộc phải tham gia các cuộc biểu tình tháng Năm của những năm 90. Về sau, nhất là vào cuối thế kỷ XIX, Hội đồng trở thành dinh lũy của chủ nghĩa công liên tự do và đấu tranh chống sự xâm nhập của tư tưởng xã hội chủ nghĩa vào phong trào công nhân Anh. – 81, 88, 103, 128, 327, 389, 404, 414, 438, 756.

78 Một phần bức thư này được đăng lần đầu tiên trong cuốn: F. Engels. "Politisches Vermächtnis. Aus Unveröffentlichten Briefen". Berlin, 1920 (Ph.Ăng-ghe-nen. "Di chúc chính trị. Qua những thư chưa đăng". Béc-lin, 1920). – 82.

79 *Cuộc bãi công của công nhân cảng Luân Đôn* xảy ra từ 12 tháng Tám đến 14 tháng Chín 1889 là một trong những sự kiện lớn nhất trong phong trào công nhân Anh cuối thế kỷ XIX. Tham gia cuộc bãi công có 30 nghìn công nhân cảng và trên 30 nghìn công nhân các ngành khác, đa số trong họ là công nhân không lành nghề chưa hề tham gia công liên nào. Nhờ tính kiên định và tính tổ chức mà công nhân bãi công đã đạt được việc thỏa mãn yêu cầu của họ về nâng cao tiền lương và cải thiện điều kiện lao động. Cuộc bãi công của công nhân cảng đã góp phần tăng cường tinh đoàn kết của giai cấp vô sản (quỹ bãi công đã thu được khoảng 50 nghìn p.xt.) cũng như nâng cao thêm nữa tính tổ chức của giai cấp công nhân; đã thành lập liên minh công nhân cảng và nhiều liên minh khác tập hợp một số lớn công nhân không lành nghề; tổng số công liên của năm sau tăng hơn hai lần (xem chú thích 49). – 82, 130.

80 Đây nói về việc L. La-phác-gơ đồng ý hiệu đính bản dịch ra tiếng Pháp cuốn sách của Ăng-ghe-nen "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước" do H. Ra-vê, một nhà xã hội chủ nghĩa Pháp dịch. L. La-phác-gơ đã bỏ ra rất nhiều công sức để sửa chữa bản dịch không hoàn toàn tốt của Ra-vê. Xem bản dịch đã được L. La-phác-gơ hiệu đính, Ăng-ghe-nen đánh giá cao công việc của cô. Bản in tiếng Pháp cuốn sách này xuất bản vào năm 1893. – 86, 151, 172, 225.

81 Đây muốn chỉ *Đồng minh đấu tranh đòi chế độ ngày làm tám giờ* do một nhóm những người xã hội chủ nghĩa Anh, đứng đầu là Ê-vơ-linh, thành lập năm 1890 có sự tham gia của Ăng-ghe-nen. Nó được thành lập trên cơ sở ủy ban tổ chức cuộc biểu tình tháng Năm đầu tiên ở Anh năm 1890. Đồng minh đặt cho mình nhiệm vụ đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân, thi hành nghị quyết Đại hội Pa-ri của Quốc tế II (xem chú thích 43). Đồng minh là người tổ chức cuộc biểu

tình tháng Năm của công nhân Anh những năm 1891 - 1892, cũng được tiến hành dưới khẩu hiệu đấu tranh cho ngày làm việc tám giờ. Năm 1893 các đại biểu của Đồng minh tham gia tổ chức Đảng công nhân độc lập Anh (xem chú thích 351).-88, 103, 438.

82 Ăng-ghe-nen gửi cho X. Men-đen-xơn bản sao bức thư của I. Véc-giây-xki ngày 28 tháng Ba 1891, viết cho Ăng-ghe-nen từ Ni-xơ, do V. Vru-bơ-lép-xki bị ốm uỷ thác. Tác giả bức thư cho biết tình cảnh vật chất khó khăn của Vru-bơ-lép-xki và yêu cầu Ăng-ghe-nen nhắc Men-đen-xơn trả nợ cho Vru-bơ-lép-xki.-90.

83 Việc làm quen trực tiếp của A. Bê-ben với Mác và Ăng-ghe-nen diễn ra vào tháng Chạp 1880, khi A. Bê-ben, E. Béc-stanh và P. Din-ghe thăm Luân Đôn, nơi mà họ cùng với Mác và Ăng-ghe-nen thảo luận vấn đề lãnh đạo tờ báo "Sozialdemokrat".-91.

84 Khi đăng lời tựa này của Ăng-ghe-nen trên tạp chí "Neue Zeit", Bd. II, số 28, năm 1890 - 1891, ban biên tập có kèm theo lời tòa soạn như sau: "Kèm theo đây là lời tựa viết cho lần in thứ ba lời kêu gọi của Tổng hội đồng Quốc tế về "Cuộc nội chiến ở Pháp" do C.Mác viết, đã được xuất bản ở nhà xuất bản của cơ quan ngôn luận trung ương của chúng ta. Nhờ nhã ý của Ăng-ghe-nen, hiện chúng ta có thể đọc lời tựa của ông trên tờ "Neue Zeit".-92.

85 Trong thư ngày 11 tháng Ba 1891, P. Mác-ti-nhét-ti yêu cầu Ăng-ghe-nen đồng ý cho nhà xuất bản Phan-tu-txi ở Mi-la-nô in lại bằng tiếng I-ta-li-a các tác phẩm của Ăng-ghe-nen "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học" và "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước" trong tập sách phổ thông về chủ nghĩa xã hội. Khi gửi cho Ăng-ghe-nen "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" bản in bằng tiếng I-ta-li-a do nhà xuất bản Phan-tu-txi ấn hành, Mác-ti-nhét-ti lưu ý ông đến lời tựa mà tác giả, phần tử vô chính phủ Gô-ri, đã giải thích tác phẩm ấy của Mác và Ăng-ghe-nen theo quan điểm của anh ta.-94.

86 Thư này được lưu giữ dưới hình thức bản nháp mà Ăng-ghe-nen viết ngay trên thư R. Phan-tu-txi gửi cho ông ngày 18 tháng Ba 1891. Phan-tu-txi yêu cầu Ăng-ghe-nen cho phép tái bản bằng tiếng Đức "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học" và yêu cầu gửi tiểu sử của Ăng-ghe-nen mà ông ta định in lên đầu bản in lần này. Viện Mác - Lê-nin Liên Xô (trước đây) không có bản thân bức thư của Ăng-ghe-nen.-95.

87 Trong thư của mình ngày 30 tháng Ba 1891, P. La-phác-gơ báo cho Ăng-ghe-nen biết

phái A-lê-man (xem chú thích 34) không muốn cho phái Bru-xơ (xem chú thích 31) tham gia uỷ ban tổ chức lễ kỷ niệm 1 tháng Năm do phái mác-xít thành lập. – 96.

88 Đây muốn ám chỉ việc chấp nhận Buy-phnoa, nhà chính luận người Pháp, làm cộng tác viên của báo "Vorwärts" vào tháng Mười - tháng Chạp 1877. Ăng-ghe-nh nhận xét ông ta là một con người khả nghi, không có tác dụng gì trong công nhân Pa-ri (xem Toàn tập, t.34, 1998, tr. 428 - 430). – 97.

89 Đây muốn chỉ vụ mưu sát Xtam-bu-lốp, người đứng đầu Chính phủ Bun-ga-ri xảy ra ở Xô-phi-a ngày 27 tháng Ba 1891, trong đó bộ trưởng tài chính Ben-sép, người tháp tùng Xtam-bu-lốp đã bị giết chết. Sự kiện này có tiếng vang rộng lớn trong báo chí dân chủ là những tờ báo đã gắn liền nó với âm mưu ngoại giao của Nga và sự tăng thêm nguy cơ chiến tranh thế giới. – 97.

90 Đây muốn ám chỉ việc C.Smít từ chối đề nghị cộng tác trong ban biên tập "Neue Zeit", về việc này Cau-xky đã viết thư cho Ăng-ghe-nh vào ngày 5 tháng Tư 1891. – 99.

91 Ăng-ghe-nh muốn chỉ bài của C.Cau-xky: "Wie Brentano Marx vernichtet" ("Bren-ta-nô huỷ diệt Mác như thế nào") đăng trên "Neue Zeit". Bd. II, số 32, 1890-1891. Nó là bài bình luận đối với bản in lần thứ tư tập một bộ "Tư bản" bằng tiếng Đức và đối với tác phẩm "Brentanô contra Mác" của Ăng-ghe-nh. – 99.

92 Thư này được giữ lại dưới hình thức bản nháp mà Ăng-ghe-nh viết ngay trên thư H. Ra-vê gửi ông ngày 1 tháng Tư 1891. Bản thân bức thư không có ở Viện Mác – Lê-nin. – 100.

93 Đây chỉ bức thư ngày 2 tháng Tư 1891 của P. Din-ghe, chủ tịch Ban chấp hành Đảng dân chủ - xã hội, trong đó ông thông báo cho Ăng-ghe-nh ngày kỷ niệm đám cưới bạc của A. Bê-ben sắp tới và yêu cầu Ăng-ghe-nh chúc mừng Bê-ben nhân ngày có ý nghĩa này (6 tháng Tư 1891).

Về bức thư của Bê-ben ngày 30 tháng Ba được nhắc tới ở đây xin xem chú thích 104. – 120.

94 *Đại hội công liên Anh ở Li-vơ-pun* họp từ ngày 1 đến 6 tháng Chín 1890. Tham gia đại hội có khoảng 460 đại biểu thay mặt cho hơn 1,4 triệu công nhân đã tham gia các công liên. Một số lượng lớn đại biểu của các công liên mới chịu ảnh hưởng nhất định của những người xã hội chủ nghĩa Anh lần đầu tiên tham gia đại hội này.

Bất chấp sự phản đối của các lãnh tụ công liên cũ, đại hội thông qua nghị quyết yêu cầu quy định bằng pháp luật ngày làm tám giờ cũng như cho rằng công liên

tham gia các hoạt động của các đoàn thể công nhân quốc tế là hoàn toàn thích hợp. Đại hội đã thông qua nghị quyết cử đại biểu tham gia Đại hội công nhân quốc tế triệu tập ở Bruy-xen (xem chú thích 156). – 103, 128, 198, 223.

95 *Đại hội công nhân mở quốc tế* họp ở Pa-ri từ 31 tháng Ba đến ngày 4 tháng Tư 1891. Tham dự đại hội có 99 đại biểu (của 5 nước) thay mặt cho khoảng 900 000 (theo nguồn tin khác là 600 000) công nhân ngành công nghiệp mỏ. Đại hội đã thông qua nghị quyết thành lập hội liên hiệp công nhân mở quốc tế và bầu ra uỷ ban soạn thảo điều lệ của hội liên hiệp. Cuộc đấu tranh gay gắt đã diễn ra tại đại hội xoay quanh kiến nghị của đoàn đại biểu Bỉ về tiến hành tổng bãi công của công nhân mỏ trên quy mô quốc tế nhằm mục đích quy định ngày làm tám giờ. Đoàn đại biểu Anh đặc biệt tích cực phản đối kiến nghị của người Bỉ, họ yêu cầu bỏ phiếu theo số lượng công nhân mà đại biểu thay mặt, đa số phiếu của đại hội tán thành tổng bãi công nhưng phản đối tuyên bố tổng bãi công ngay như người Bỉ yêu cầu. – 104, 109.

96 Trong thư ngày 8 tháng Tư 1891, H. Sây yêu cầu Ăng-ghe-nh cung cấp mẫu bút tích của Mác bởi vì ông định phục chế nguyên dạng chữ ký ấy trên chân dung Mác mà lúc bấy giờ ông đang sáng tác. – 107.

97 Viện Mác - Lê-nin Liên Xô (trước đây) không có bản gốc thư này. – 108.

98 Lê-ô Phran-ken yêu cầu Ăng-ghe-nh (trong thư ngày 16 tháng Tư 1891) viết bài cho số ra mắt của báo "Bataille" do nhà sử học Pháp Lit-xa-ga xuất bản. – 109.

99 *Phố Ca-đê* (Cadet) là tên mà Ăng-ghe-nh dùng để gọi một cách hình tượng "Hội bảo vệ nhân quyền và quyền công dân" (trụ sở của hội này đặt tại phố ấy ở Pa-ri). Hội do phái cấp tiến (xem chú thích 32) và phái cộng hòa ôn hòa thành lập vào tháng Năm 1888 để đấu tranh chống nguy cơ chung - chủ nghĩa Bu-lăng-giê. Về sau phái Khả năng (xem chú thích 31) cũng tham gia hội này. – 109, 279.

100 Đây nói về bài của H.Cu-nốp "Die altperuanischen Dorf und Markgenos sensehaften" ("Công xã nông thôn và công xã Mác-cơ của Pê-ru Cổ") đăng trên tạp chí "Ausland" các số 42-44 ra các ngày 20, 27 tháng Mười và 3 tháng Mười một 1890. Tác phẩm này đã được Ăng-ghe-nh sử dụng trong bản in lần thứ tư "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước". – 111, 147, 386.

101 Thư Ăng-ghe-nh gửi H. Ra-vê dẫn ra ở đây không có toàn văn ở Viện Mác – Lê-nin. – 111.

102 Đây muốn chỉ "Những chỉ thị cho các đại biểu của Hội đồng trung ương lâm thời về một số vấn đề (xem Toàn tập, t.16, 1994, tr. 257 - 270) do Mác soạn thảo

cho các đại biểu dự đại hội Giơ-ne-vơ của Quốc tế I (3 - 8 tháng Chín 1866). Vì có tranh luận về cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Đức nên Cau-xky dự định đăng trên tờ "Neue Zeit" tài liệu này cũng như cương lĩnh của Đảng công nhân Pháp mà lời nói đầu mang tính chất lý luận do Mác soạn thảo (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 353 và 821 - 823). Vì vậy, Cau-xky hỏi Ăng-ghe-n (thư ngày 25 tháng Tư 1891) trong lần công bố này phải chăng có thể bổ sung thêm phần bình luận và chú thích tương ứng. - 112.

103 *Cuộc bãi công của công nhân mỏ Đức* bùng nổ tự phát ngày 16 tháng Tư 1891 ở Rúa, sau lan rộng ra hầu như toàn bộ vùng mỏ than Ranh - Ve-xtơ-pha-li. Yêu cầu cơ bản của những người bãi công là nâng cao tiền công và quy định ngày làm tám giờ. Cuộc bãi công kết thúc vào đầu tháng Năm với sự thất bại của công nhân. - 112, 124.

104 Trong thư ngày 30 tháng Ba 1891, A. Bê-ben giải thích nguyên nhân của sự yên lặng lâu dài của mình, viết rằng ông không muốn trả lời trực tiếp sau khi công bố thư của Mác về cương lĩnh vì rằng ông không đồng ý hình thức công bố thư ấy, còn sau đó thì ông lại có quá nhiều công tác liên quan đến hoạt động nghị viện. Bê-ben cho rằng việc công bố bức thư kèm theo của Mác gửi Brắc-cơ ngày 5 tháng Năm 1875 là không thỏa đáng, theo ông thư này không đủ động đến cương lĩnh mà đề cập đến sự lãnh đạo của Đảng. Ông không tán thành việc công bố chủ yếu là vì việc đó sẽ trao vũ khí vào tay kẻ thù để đấu tranh chống lại những người xã hội chủ nghĩa, còn sự phê phán gay gắt Lát-xan ở trong tài liệu công bố ấy xúc phạm đến những phần tử Lát-xan cũ hiện đứng trong hàng ngũ Đảng.

Trong thư ngày 25 tháng Tư 1891, Bê-ben thông báo cho Ăng-ghe-n tình hình phong trào công nhân ở Đức, đặc biệt là cuộc bãi công của công nhân mỏ vùng than Ranh - Ve-xtơ-pha-li (xem chú thích 103). Ông cho rằng cuộc bãi công ấy là không đúng lúc vì rằng nó có lợi cho bọn chủ mỏ đang chờ một cái cớ để áp chế sự bất bình của công nhân. Đứng trước sự khiêu khích có thể có của cảnh sát, đặc biệt nguy hiểm vào đêm trước ngày 1 tháng Năm, Ban chấp hành Đảng nhắc nhở công nhân mỏ tránh những hành động quá sớm. -115.

105 Luận điểm nói ở đây và tiếp theo sau nằm trong bản tin đăng trên tờ "Vorwärts" số 48, ngày 26 tháng Hai 1891, -116.

106 Ở đây Ăng-ghe-n muốn chỉ một chỗ trong bài xã luận của tờ "Vorwärts" số 37, 13 tháng Hai 1891 (xem chú thích 47) trong đó nói rằng những người nhận được

thư của Mác về Cương lĩnh Gô-ta đã phản đối khuyến nghị của Mác trong thư bằng câu "dứt khoát không". - 119.

107 Đây nói về sự phát giác một vụ việc gọi là *quỹ Ven-phơ* được lan truyền rộng rãi ở Đức và gây ra tai tiếng trong giới cầm quyền.

Tháng Ba 1891 người ta biết rằng trong quỹ đặc biệt này do cá nhân Bi-xmác chi phối và dùng để mua chuộc báo chí. Bôt-ti-he, bí thư quốc vụ nhận 300 nghìn mác để trả nợ cho bố vợ mình là Bi-xmác. Về vụ việc này, báo "Vorwärts" đăng một loạt bài (các số 70, 71 và 74 ra các ngày 24, 25 và 29 tháng Ba 1891) vạch trần tệ tham nhũng của giai cấp thống trị. - 123, 574.

108 Ở *Xê-dăng* ngày 1 - 2 tháng Chín 1870 đã diễn ra một trong những trận đánh có tính chất quyết định trong cuộc chiến tranh Pháp - Phổ, kết thúc bằng thất bại của quân đội Pháp. Theo hòa ước ký ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ, ngày 10 tháng Năm 1871, chấm dứt cuộc chiến tranh, Pháp phải nhượng cho Đức An-da-xơ và phía đông Lo-ren-nơ và bồi thường 5 tỷ phrăng. Vấn đề An-da-xơ - Lo-ren-nơ là điểm trung tâm thường xuyên của mâu thuẫn Pháp - Đức, là nguồn gốc gây căng thẳng thêm tình hình quốc tế trong những năm 80 - 90. - 124.

109 Đây là những tham luận của các nghị sĩ dân chủ - xã hội, trước hết là A. Bê-ben, P. Din-ghe, V. Líp-nếch v.v. tại quốc hội vào tháng Hai và tháng Tư 1891 trong các cuộc thảo luận dự luật về sửa đổi điều lệ công nghiệp. Dự luật này là một phần của cái gọi là "luật bảo hộ công nhân" mà Chính phủ Phổ đã thi hành. Đảng đoàn dân chủ - xã hội đã bỏ phiếu chống dự luật này sau lần đọc thứ ba. A. Bê-ben đã phê phán nó cũng như đã phân tích những yêu cầu mà những người dân chủ - xã hội đưa ra để chống lại dự luật đó trong bài "Die Gewerbeordnungs - Novelle" ("Sửa chữa điều lệ công nghiệp") đăng trên tờ "Neue Zeit", Bd.II, các số 37 - 39, năm 1890 - 1891.

Câu nói của Phri-đrich II dẫn ra ở đoạn này nằm trong chỉ thị ngày 14 tháng Tám 1748 gửi các thiếu tướng kỵ binh. - 124.

110 Có lẽ Ăng-ghe-n chỉ bài xã luận về cuộc bãi công của công nhân mỏ vùng than Ranh - Ve-xtơ-pha-li (xem chú thích 103) đăng trên báo "Vorwärts" số 96, ngày 26 tháng Tư 1891. - 124.

111 Hình thức biểu tình ngày 1 tháng Năm đề cập ở đây được quy định trong nghị quyết của đại hội Đảng công nhân Pháp họp ở Li-lơ ngày 11 - 12 tháng Mười 1890, nghị quyết này sau đó lại được đại hội các nghiệp đoàn (công đoàn) Pháp họp ở Ca-lơ ngày 13 - 18 tháng Mười 1890 ủng hộ. -125, 133.

- 112 Trong cuộc biểu tình và mít-tinh ở Luân Đôn ngày 3 tháng Năm 1891 tổ chức mừng 1 tháng Năm, Ăng-ghe-n ở diễn đàn số 6 với tư cách phóng viên báo "Neue Zeit". Bằng chứng của việc này là giấy chứng nhận phóng viên của ông được đăng lần đầu tiên trong tập này (xem tr. 131). – 127.
- 113 Tuyên bố của Liên đoàn dân chủ - xã hội nằm trong bản tin "Eight Hours' Demonstrantion, Sunday May, 3 rd, 1891" ("Biểu tình đòi ngày làm tám giờ, chủ nhật, ngày 3 tháng Năm 1891") được đăng trên tờ "Justice" số 381, ngày 2 tháng Năm 1891. – 129.
- 114 Báo "Daily Chronicle" ngày 4 tháng Năm 1891 đã đăng tin về diễn biến của cuộc biểu tình và mít-tinh ở Luân Đôn ngày 3 tháng Năm 1891. – 130.
- 115 Ở đây, Ăng-ghe-n phỏng theo câu nói: "điều đó thật tuyệt vời, nhưng đây không phải là chiến tranh" ("c'est magnifique, mais ce n'est pas la guerre") mà người ta cho là của viên tướng Pháp (sau là thống chế) Pi-e Bô-xki-ê. Câu này dường như ông ta nói trong thời gian chiến tranh Crưm khi nhận xét về sự dũng cảm thiếu suy nghĩ của lũ đoàn kỵ binh Anh trong trận đánh ở gần Ba-la-cla-va. – 133, 685.
- 116 Đây nói về *Đảng tự do tư tưởng Đức* thành lập năm 1884 do sự hợp nhất của đảng tiến bộ (xem chú thích 165) với cánh tả của đảng dân tộc - tự do (xem chú thích 257). Một trong những lãnh tụ của đảng tự do tư tưởng là nghị sĩ quốc hội Rích-te; đại diện cho lợi ích của giai cấp tiểu tư sản và giai cấp trung tư sản, họ có thái độ chống đối nhất định đối với tập đoàn cầm quyền. – 134.
- 117 Đây chỉ vụ nổ súng vào cuộc biểu tình ngày 1 tháng Năm 1891 ở thành phố Phuốc-mi (tỉnh No-rơ ở Pháp). Để đáp lại vụ bắt bớ người biểu tình, một cuộc biểu tình hòa bình mới được tập hợp trước tòa thị chính yêu cầu trả tự do cho những người bị bắt. Nhưng người ta đã nổ súng vào những người biểu tình mà không báo trước, kết quả 30 người bị thương và 10 người chết, trong đó có phụ nữ và trẻ em.
- Về việc truy nã những người xã hội chủ nghĩa sau vụ nổ súng vào cuộc biểu tình ở Phuốc-mi, xem chú thích 143. – 136, 285, 291.
- 118 Ngày 18 tháng Năm 1891, P. La-phác-gơ báo cho Ăng-ghe-n biết anh đã gửi cho báo "Le Temps" một bức thư bác bỏ những câu trích dẫn (đăng lại của một tờ báo tĩn) đăng trên báo này (ra ngày 14 tháng Năm 1891) trích từ diễn văn của anh và của Quy-lin dường như đọc ở Phuốc-mi vào thời kỳ tuyên truyền trước

- tháng Năm. Thư của La-phác-gơ không được đăng trên tờ "Le Temps", mà đăng trên tờ "Le Socialiste" số 36, ngày 27 tháng Năm 1891. – 136.
- 119 Chắc Ăng-ghe-n nói về cuộc *tổng bãi công của công nhân mỏ Bỉ* bắt đầu vào mấy ngày đầu tháng Năm 1891 ở Sác-lơ-roa, Le-giơ, Môn-xơ, Bo-ri-na-giơ và các trung tâm công nghiệp khác của Bỉ. Yêu cầu cơ bản của những người bãi công là: thực hiện quyền bầu cử phổ thông, quy định ngày làm tám giờ và nâng cao tiền công. Cuộc bãi công có khoảng 100 nghìn công nhân mỏ, cũng có cả công nhân luyện kim tham gia, kéo dài được mấy tuần. Trong nhiều khu vực đã xảy ra xung đột giữa những người bãi công với quân đội chính phủ. Tuy được sự ủng hộ của công nhân mỏ một số nước, cuộc bãi công đã không thành công. Song cuộc đấu tranh đòi thực hiện quyền bầu cử phổ thông còn kéo dài mấy năm tiếp theo; nó chỉ được thực hiện ở Bỉ vào tháng Tư 1893. – 137.
- 120 Ngày 17 tháng Năm 1891 ở Đu-blin đã diễn ra *đại hội lần thứ hai của Liên minh toàn quốc công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ Anh và Ai-rơ-len* (xem chú thích 49). Ê. Mác - Ê-vơ-ling và E. Ê-vơ-ling đã có tác dụng lớn trong việc chuẩn bị và tiến hành đại hội. Đại hội đã thông qua nghị quyết về việc Liên minh tham gia đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế sắp họp ở Bruy-xen (xem chú thích 156); Ê. Mác - Ê-vơ-ling và U. Toóc-nơ được bầu làm đại biểu. – 137, 146, 189.
- 121 So sánh một cách hài hước Công-xtăng nổi xung với "Pe Đuy-sen", Ăng-ghe-n đã sử dụng hình tượng hư cấu được sử dụng rộng rãi trong các bài chính luận cách mạng của Pháp vào cuối thế kỷ XVIII và trong thế kỷ XIX. Một số tờ báo chính trị - châm biếm ở các thời kỳ khác nhau đã xuất bản dưới cái tên "Le Père Duchêne" ("Cha Đuy-sen"), đặc điểm của những tờ báo này là dùng giọng điệu phổ thông, đôi khi thô bạo, để đối xử với đối thủ cạnh tranh của mình. – 138.
- 122 Vụ mưu sát người kế thừa ngôi vua Nga, tức Nga hoàng Ni-cô-lai II sau này, xảy ra ngày 11 tháng Năm 1891 trong thời gian ông thăm Nhật Bản. – 138.
- 123 Thư tín của L. Cau-xky về cuộc biểu tình ngày 1 tháng Năm ở Luân Đôn được nhắc tới ở đây đã đăng trên tờ "Arbeiter-Zeitung" số 20, 15 tháng Năm 1891. – 138.
- 124 Trong thư của mình ngày 21 tháng Năm 1891, P. La-phác-gơ thông báo tường tận cho Ăng-ghe-n vụ nổ súng vào cuộc biểu tình ngày 1 tháng Năm ở Phuốc-mi (xem chú thích 117). – 139.
- 125 Tại đại hội của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức họp ngày 2 - 6 tháng Mười 1887 tại Xanh-Ha-len (Thụy Sĩ), bên cạnh những vấn đề khác, đã thảo luận

về thái độ của một nhóm nghị sĩ dân chủ - xã hội tại quốc hội do sợ bị truy nã đã không chịu ký tên vào thông tri triệu tập đại hội. Trong nghị quyết thông qua về vấn đề này, đại hội nhất trí lên án thái độ của những nghị sĩ không có lý do chính đáng trong việc này và tỏ ý hy vọng rằng từ nay những nhân vật ấy sẽ không được giao những chức vụ quan trọng trong đảng. Trong số này có Gây-de, nghị quyết nói trên liên quan đến ông ta đã được nhất trí thông qua. – 144, 218.

126 Khi gửi bản in ở Mỹ tập I bộ "Tư bản", xuất bản ở Niu-Oóc năm 1890 không được phép của Ăng-ghe-n, 11 tháng Năm 1891 H. Sluy-te-rơ viết cho Ăng-ghe-n rằng cuốn sách sắp sửa bán hết vì rằng trong quảng cáo xuất bản sách này, người xuất bản viết: "cuốn sách về việc làm thế nào hết sức nhanh chóng tích lũy tư bản". – 146.

127 Đây nói về cuộc luận chiến xung quanh vấn đề đấu tranh chống tệ say rượu trong công nhân diễn ra giữa C. Cau-xky và bác sĩ Đức Ph. Xi-mông (con rể A. Bê-ben) trên tờ "Neue Zeit" năm 1891. – 149.

128 Đây nói về việc soạn thảo cương lĩnh mới của Đảng dân chủ - xã hội Đức mà Ban lãnh đạo Đảng tiến hành theo Nghị quyết của đại hội đảng ở Ha-lơ (xem chú thích 9). – 149.

129 *Cuộc bãi công của những người điều khiển xe ngựa công cộng, những người lái xe buýt điện và những người bán vé ở Luân Đôn* xảy ra bởi điều kiện lao động cực nhọc, đã diễn ra từ ngày 7 đến 13 tháng Sáu 1891. Cuộc bãi công đã phát triển gần như rộng khắp, có khoảng 3 000 người tham gia. Yêu cầu cơ bản của những người bãi công là rút ngắn ngày làm việc và nâng cao tiền công. Cuộc bãi công kết thúc bằng thắng lợi của công nhân, yêu cầu cơ bản của họ - rút ngắn ngày làm việc - đã được thỏa mãn. – 150.

130 *"Đạo quân cứu thế"* là tổ chức từ thiện tôn giáo mang tính chất phản động do giáo sĩ U. Bút-xơ thành lập ở Anh năm 1865, rồi sau đó mở rộng hoạt động của mình sang các nước khác (tên gọi này được sử dụng năm 1880 sau khi nó được cải tổ theo kiểu quân đội). Lợi dụng sự ủng hộ mạnh mẽ của giai cấp tư sản, tổ chức này tiến hành tuyên truyền tôn giáo rộng rãi, thành lập cả một mạng lưới tổ chức từ thiện nhằm mục đích làm cho quần chúng lao động xa rời cuộc đấu tranh chống bọn bóc lột. Các giáo sĩ của nó đã sử dụng thủ đoạn mị dân có tính chất xã hội và giả vờ lên án thói ích kỷ của bọn giàu có. -154.

131 Việc xuất bản thư của Lát-xan gửi Mác và Ăng-ghe-n mà Ăng-ghe-n định tiến hành

viết chú thích và lời tựa đã không thực hiện được khi ông còn sống. Thư của Lát-xan gửi Mác và Ăng-ghe-n được Phran-txơ Me-rinh xuất bản năm 1902 trong cuốn: "Aus dem literarischen Nachlass von Karl Marx, Friedrich Engels und Ferdinand Lassalle". Vierter Band; Briefe von Ferdinand Lassalle an Karl Marx und Friedrich Engels 1849 bis 1862, Stuttgart, 1902 ("Di sản văn học của Các Mác, Phri-đrich Ăng-ghe-n và Phéc-đi-năng Lát-xan". Tập bốn; Thư của Phéc-đi-năng Lát-xan gửi Các Mác và Phri-đrich Ăng-ghe-n năm 1849 - 1862, Stút-gát, 1902). – 155, 164.

132 Thư này được giữ lại dưới hình thức bản nháp, lần đầu tiên được đăng với ít nhiều sửa chữa trong tờ "Arbeiter-Zeitung" số 27, ngày 3 tháng Bảy 1891 với tính cách thư chúc mừng đại hội lần thứ hai của đảng Áo (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr. 330-331).

Đại hội II Đảng dân chủ - xã hội Áo diễn ra ở Viên từ 28 đến 30 tháng Sáu 1891. Tham gia đại hội có 193 đại biểu. Đại hội đã thảo luận các vấn đề: tình hình và hoạt động của đảng, phong trào đòi quyền bầu cử phổ thông, bình đẳng và trực tiếp, kỷ niệm ngày 1 tháng Năm, đảng tham dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1891 ở Bruy-xen, công đoàn, cải cách xã hội ở Áo và những vấn đề khác. Tổng kết công tác của đại hội, tờ "Arbeiter-Zeitung", cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, trong bài xã luận "Đại hội đảng của chúng ta ở Viên" ngày 3 tháng Bảy 1891 nêu rõ Đảng dân chủ - xã hội Áo có thể hài lòng về đại hội của mình, trong đó đã biểu hiện rõ nét tính chất quốc tế của đảng, sự rõ ràng và sự nhất trí trong vấn đề sách lược. Các cuộc thảo luận tại đại hội đã được tiến hành theo các nguyên tắc cơ bản của cương lĩnh đã được thông qua tại đại hội lần thứ nhất, diễn ra từ 30 tháng Chạp 1888 đến 1 tháng Giêng 1889 tại Hai-nơ-phen-đơ.

Đại hội thống nhất ở Hai-nơ-phen-đơ có 73 đại biểu của những người xã hội chủ nghĩa hầu hết các tỉnh của đế quốc tham gia, đã có tác dụng quan trọng trong sự phát triển của phong trào xã hội chủ nghĩa ở Áo. Tại đại hội đã thành lập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Áo và thông qua như một cương lĩnh bản "Tuyên ngôn về các nguyên tắc", về cơ bản dựa vào các luận điểm trong "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản". – 159.

133 Ăng-ghe-n chỉ việc xóa bỏ đạo luật đặc biệt mà chính phủ phản động Đức và Áo - Hung thi hành để đấu tranh chống lại phong trào xã hội chủ nghĩa và công nhân.

Về đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa ở Đức, xem chú

thích 40. Ở Áo, đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa mang tên gọi "đạo luật chống bọn vô chính phủ" được thông qua năm 1884. Dựa vào những đạo luật ấy, các tổ chức xã hội chủ nghĩa và công đoàn cùng cơ quan báo chí của họ đều bị cảnh sát truy nã và cấm đoán, còn các nhà lãnh đạo của họ thì bị trục xuất. Nhưng tháng Sáu 1891, do ảnh hưởng của sự phát triển của phong trào bãi công và của hành động quần chúng rộng khắp của công nhân Áo, vào ngày 1 tháng Năm 1891, chính phủ Ta-phe buộc phải thủ tiêu đạo luật ấy. – 159.

134 Trong thư gửi Ăng-ghe-nen ngày 25 tháng Sáu 1891, đưa tin về cuộc xử án sắp tới (xem chú thích 143), P. La-phác-gơ viết rằng vụ án ấy có thể gây ra sự phản nộ mới của dư luận xã hội và sẽ góp phần vào sự trỗi dậy của ông vào hạ viện. – 160.

135 Báo "Star" ngày 23 tháng Sáu 1891 đăng bài "International Labour Congress" ("Đại hội công nhân quốc tế") ký tên Ác-tua Phin-đơ. Trong bài này, tác giả tuyên bố rằng thư ký phụ trách quan hệ quốc tế của Đảng công nhân Pháp uỷ quyền cho ông ta trình bày với các tổ chức công nhân Anh toàn bộ chi tiết liên quan đến việc chuẩn bị đại hội Bruy-xen.

Ngày 25 tháng Sáu 1891, tờ "Star" đăng bài trả lời của Ba-râu đối với bài của Phin-đơ nói rằng thư ký của Đảng công nhân Pháp không có quyền quan tâm đến vấn đề đại hội do phái Khả năng (xem chú thích 31) triệu tập. – 161.

136 Lúc bấy giờ, Ăng-ghe-nen đang sửa chữa chương II ("Gia đình") cho lần xuất bản thứ tư tác phẩm "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước" (xem Toàn tập, t.21, 1995, tr. 55-129). – 164.

137 Qua thư của A. Bê-ben và R. Phi-sơ ngày 18 tháng Sáu 1891 thì biết rằng những tài liệu dưới đây có liên quan đến việc soạn thảo cương lĩnh mới (Cương lĩnh Éc-phuốc) của Đảng dân chủ - xã hội Đức, đã được gửi cho Ăng-ghe-nen xem xét: dự thảo cương lĩnh ban đầu do V. Líp-nếch soạn thảo, bản này do A. Bê-ben tự tay sửa chữa; dự thảo thứ hai do Líp-nếch soạn thảo dựa trên những điểm sửa chữa của Bê-ben, và bản dự thảo do chính Ban lãnh đạo Đảng thông qua sau các cuộc thảo luận trong một loạt hội nghị của mình. Trong một cuộc hội nghị ấy đã quyết định gửi dự thảo cho Ăng-ghe-nen và các nhà hoạt động khác của phong trào công nhân và xã hội chủ nghĩa. Nó cũng được gửi cho các thành viên của đảng đoàn dân chủ - xã hội trong quốc hội.

Ăng-ghe-nen đã phân tích tường tận bản dự thảo cương lĩnh này trong tác phẩm "Góp phần phê phán dự thảo cương lĩnh năm 1891 của đảng dân chủ - xã hội"

(xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.333 - 354). Về việc những ý kiến phê bình của Ăng-ghe-nen đối với bản dự thảo gửi cho ông (bản này hiện còn chưa tìm thấy) được tiếp thu đến mức nào, có thể phán đoán qua dự thảo cương lĩnh do Ban lãnh đạo đảng công bố chẳng bao lâu sau khi nhận được những ý kiến trên tờ báo "Vorwärts" ngày 4 tháng Bảy 1891 (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.884 - 888) cũng như qua thư của Bê-ben ngày 12 tháng Bảy 1891. Những tài liệu ấy chứng minh rằng những ý kiến của Ăng-ghe-nen về phần dẫn giải cũng như về mục các yêu cầu kinh tế đã được tiếp thu. Phần các yêu cầu chính trị không có sửa chữa gì lớn. Trong dự thảo không có những luận điểm về giai cấp vô sản giành chính quyền, về nước cộng hòa dân chủ, về cải tạo chế độ nhà nước ở Đức và tính tất yếu của cuộc đấu tranh chống những tàn dư của chủ nghĩa phong kiến và chế độ chuyên chế. – 164, 170.

138 Đây chỉ bài diễn văn sặc mùi sô-vanh trung quân ái quốc của Phôn-ma-rơ đọc tại hội nghị công khai của đảng dân chủ - xã hội ngày 1 tháng Sáu 1891 tại Muyn-sen, bài này nói về nhiệm vụ và sách lược của đảng trong tình hình chính phủ Ca-pri-vi thi hành cái gọi là "đường lối mới". Người lãnh đạo những người dân chủ - xã hội ở Ba-vi-e mưu toan áp đặt cho đảng sách lược cơ hội chủ nghĩa, tức là hợp tác với giai cấp thống trị trên các vấn đề đối nội cũng như đối ngoại, đặc biệt là trong trường hợp có chiến tranh với Nga. Được báo chí tư sản ca ngợi, diễn văn của Phôn-ma-rơ đồng thời đã bị lên án trong các hội nghị của đảng, trên phần lớn báo chí của đảng rồi sau đó tại đại hội Éc-phuốc, nhất là trong các bài nói của A. Bê-ben, P. Din-ghe v.v. (xem chú thích 183). – 166, 177, 217.

139 Báo "Justice" số 389, 27 tháng Sáu 1891 đã đăng bài của E. Bác-xơ "The German party-its misfortunes and its faults" ("Đảng Đức - những thất bại và những sai lầm của nó"). Dẫn ra diễn văn của Phôn-ma-rơ, Bác-xơ vu cáo toàn Đảng dân chủ - xã hội Đức mang chủ nghĩa phục thù. – 166.

140 Ở đây, Ăng-ghe-nen châm biếm một chỗ in sai trong bản tin về hội nghị của nữ công nhân giặt quần áo Luân Đôn tại Công viên Hai-đơ, đăng trên một số báo của tờ "Gleichheit", chắc là do Cau-xky gửi cho Ăng-ghe-nen.

Trong bản tin lẽ ra phải dùng từ "nữ công nhân giặt" ("Wäscherinnen") thì lại in thành "sản phụ" (Wöchnerinnen). – 166.

141 Ăng-ghe-nen chỉ việc G. Vôn-phơ, giáo sư kinh tế chính trị học, gây khó dễ cho C. Smít trong cuộc thi tuyển vào chức vụ phó giáo sư trường đại học. Vôn-phơ phản

- đối để Smít vào đại học Xuy-rích vì rằng Smít đã từng là biên tập viên của tờ báo dân chủ - xã hội "Berliner Volks - Tribune".-168.
- 142 Ăng-ghen trích dẫn tác phẩm của Hê-ghen "Wissenschaft der Logik". Th.I, Abt. 2, Werke, Bd. IV, Berlin, 2AufI; 1841, S.15, 72, 141 ("Lô-gích học". Phần I, chương 2; Toàn tập, t.IV, Béc-lin, xuất bản lần thứ hai, 1841, tr.15, 72, 141).-169.
- 143 Sau vụ nổ súng vào cuộc biểu tình ngày 1 tháng Năm ở Phuốc-mi (xem chú thích 117), Chính phủ Pháp muốn rũ trách nhiệm đối với sự kiện đổ máu này nên bắt đầu truy nã những người xã hội chủ nghĩa, buộc tội họ là xúi giục cuộc biểu tình và vụ bắn giết. P. La-phác-gơ bị thẩm vấn vì bài diễn văn của ông đọc ngày 14 tháng Tư 1891 tại Vi-ni-i, trong đó dường như ông hô hào công nhân chia súng vào các chủ xưởng của họ. Thư ký tổ chức xã hội chủ nghĩa Phuốc-mi là Quy-lin cũng bị bắt. Tòa án bồi thẩm mở phiên tòa ngày 4 tháng Bảy 1891 tại Đu-ê (tỉnh No-rơ) tuyên án La-phác-gơ một năm tù và 100 phrăng tiền phạt. Quy-lin bị xử 6 năm tù.
- Để đáp lại sự phán quyết nhục nhã ấy, tháng Bảy, La-phác-gơ cùng với Ghết đã thực hiện một chuyến đi tuyên truyền ở miền Bắc nước Pháp, ở đây họ đã diễn thuyết thành công ở nhiều thành phố (Vi-ni-i, Phuốc-mi, Li-lơ, Ru-be v.v.) với đề tài "Chủ nghĩa xã hội đương đại. Trả lời cho bản cáo trạng". Các cuộc họp đã thông qua nghị quyết lên án sự phán quyết và yêu cầu hủy bỏ nó.- 171, 177.
- 144 *Cuộc bãi công của những người điều khiển xe ngựa công cộng, những người lái xe buýt điện và những người bán vé Pa-ri* có khoảng 7 000 người tham gia, đã diễn ra từ 25 đến 27 tháng Năm 1891. Những người bãi công đòi rút ngắn ngày làm việc, nâng cao tiền công và khôi phục việc làm cho những công nhân bị sa thải vì tham gia cuộc biểu tình ngày 1 tháng Năm. Cuộc bãi công đã thất bại vì sự do dự của những người lãnh đạo công đoàn Tổng công ty xe buýt điện trước sự đe dọa của bộ trưởng nội vụ Công-xtăng. Ông ta dọa sẽ tước độc quyền vận tải của Tổng công ty này nếu tiếp tục bãi công.- 172.
- 145 Trong thư ngày 20 tháng Sáu 1891, nhà triết học Đức I.G. Phô-gơ yêu cầu Ăng-ghen cho ông ta xuất bản một cuốn sách giải thích "Tư bản" mang tên "Tư bản" của C. Mác, theo đúng nguyên bản nhưng do I. G. Phô-gơ trình bày một cách phổ thông.- 173.
- 146 Đây nói về bức thư của nhà báo Pháp A. Đuych-Cơ-si mà La-phác-gơ gửi cho Ăng-ghen cùng với thư của mình ngày 10 tháng Bảy 1891.- 175.

- 147 Chắc Ăng-ghen gửi cho L. La-phác-gơ số báo "Star" ngày 27 tháng Sáu 1891 có đăng bức thư tiếp theo của A. Phin-đơ về vấn đề Đại hội Bruy-xen, và số báo cũng của tờ báo đó ra ngày 2 tháng Bảy 1891 có thư trả lời của Ba-râu (xem chú thích 135).- 177.
- 148 Đây muốn chỉ thông tri ngày 17 tháng Sáu 1891 có chữ ký của Vôn-đéc-xơ do Đảng công nhân Bỉ phân phát, trong đó có lời mời dự đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Bruy-xen ngày 18 tháng Tám 1891. Với thông tri này, những người xã hội chủ nghĩa Bỉ, trước đây biểu hiện sự dao động cơ hội chủ nghĩa và ủng hộ phái Khả năng, thực tế thừa nhận những nghị quyết đã được thông qua tại hội nghị quốc tế ở Ha-lơ.
- Hội nghị quốc tế những người xã hội chủ nghĩa* ở Ha-lơ họp vào ngày 16-17 tháng Mười 1890 đúng vào thời gian đại hội Đảng dân chủ - xã hội Đức cũng họp ở đây (xem chú thích 9). Nó phản ánh vai trò tích cực của Ăng-ghen trong việc chuẩn bị Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Bruy-xen (xem chú thích 156). Hội nghị có đại biểu của 9 nước tham gia (họ dự đại hội của đảng Đức với tư cách khách mời) đã thông qua nghị quyết về việc tiến hành vào năm 1891 ở Bruy-xen đại hội xã hội chủ nghĩa hợp nhất có sự tham dự của phái Khả năng (xem chú thích 31) và những người ủng hộ họ, nhưng với điều kiện phái này thừa nhận quyền tự chủ hoàn toàn của đại hội (về vấn đề này, xem bài của Ăng-ghen "Đại hội công nhân quốc tế năm 1891" trong Toàn tập, t. 22, 1995, tr.116-121).- 177, 180.
- 149 Quy-lin bị xét xử cùng với La-phác-gơ ở Đu-ê (xem chú thích 143), đã đệ lên bộ trưởng nội vụ Công-xtăng đơn xin ân xá, do đó gây khó khăn cho bản thân và La-phác-gơ trong cuộc đấu tranh đòi xóa bỏ sự phán quyết vô căn cứ.
- Nói về họ Quy-lin (Culine), Ăng-ghen ám chỉ một động từ trong tiếng Pháp gần đồng âm "culer" nghĩa là "thoái lui".- 179.
- 150 Trong thư ngày 14 và 20 tháng Bảy 1891, đề cập vấn đề chuẩn bị Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Bruy-xen. Doóc-gơ cho biết: chắc là Xa-ni-an sẽ thay mặt Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Hợp chúng quốc Mỹ (xem chú thích 19), còn Gôm-péc-xơ thay mặt Hội liên hiệp lao động Mỹ (xem chú thích 21) đi dự đại hội. Doóc-gơ tỏ ý lo ngại rằng hai vị đại biểu ấy đối lập về tư tưởng sẽ lợi dụng đại hội để tiếp tục cuộc tranh cãi của họ.- 185.
- 151 Chắc Ăng-ghen chỉ bản tin "Enfin!" ("Rút cục!") đăng trên tờ "Le Socialiste" số 45, 29 tháng Bảy 1891. Bản tin nói rằng Sở lao động Pa-ri "từ trước tới nay vẫn

là một trong những trụ cột của phái Khả năng, đang trở thành, đúng như nó phải như thế, ngôi nhà chung cho tất cả công nhân không phân biệt học thuyết và phe nhóm".

Sở lao động (Bourses de Travail) ở Pháp là tên gọi các hội liên hiệp công nhân thành lập từ nửa sau những năm 80 thế kỷ XIX, chủ yếu là ở hội đồng thị chính các thành phố lớn và gồm đại biểu của các công đoàn (nghệp đoàn). Ban đầu việc thành lập sở lao động được sự khuyến khích và thường xuyên tài trợ của các cơ quan nhà nước định lợi dụng nó làm điểm tựa để thiết lập cái gọi là "sự hòa hợp xã hội". Nhưng tính chất những hoạt động của sở lao động chẳng bao lâu gây ra sự lo ngại cho chính phủ và chính phủ đã chống lại việc tiếp tục mở rộng các sở này. Sở lao động, ngoài việc sắp xếp việc làm cho người thất nghiệp (mỗi sở đều có văn phòng chuyên trách), đã đóng vai trò người tổ chức những công đoàn mới, giáo dục nghề nghiệp cho công nhân cũng như đấu tranh bãi công. Năm 1892, tại đại hội ở Xanh-Ê-chiê-n đã thành lập Hội liên hiệp các sở lao động nhưng vai trò lãnh đạo lại thuộc về phái Khả năng (xem chú thích 31). Phái này ra sức lợi dụng tổ chức này để đấu tranh chống lại Hội liên hiệp toàn quốc do Đảng công nhân lãnh đạo và phá hoại ảnh hưởng của những người mác-xít Pháp đối với các công đoàn. Về sau, sở lao động rơi vào ảnh hưởng của bọn công đoàn vô chính phủ. – 185, 447, 668.

152 Đây muốn chỉ "Report from Great Britain and Ireland to the Delegates of Brussels International Congress, 1891", London, 1891 ("Báo cáo của Anh và Ai-rơ-len trước đại biểu Đại hội quốc tế Bruy-xen năm 1891", Luân Đôn, 1891) đã in thành tập sách riêng. Báo cáo do Ê. Mác - Ê-vơ-linh, thay mặt Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ (xem chú thích 49), Đồng minh đấu tranh cho ngày làm tám giờ (xem chú thích 81), Đồng minh công nhân quốc tế, Hội xã hội chủ nghĩa ở Blum-xbe-ri và Đồng minh công nhân ở Bát-téc-xi, soạn thảo. Báo cáo nhận xét cặn kẽ tình hình phong trào công nhân ở Anh, từ đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1889 (xem chú thích 43), đánh giá hoạt động của các tổ chức xã hội chủ nghĩa và công nhân. Trong báo cáo đặc biệt nhấn mạnh ý nghĩa của phong trào công liên mới có mục đích là thành lập đảng công nhân xã hội chủ nghĩa ở Anh. Báo cáo này, vốn được Ăng-ghe-n đánh giá cao, là bằng chứng rõ ràng về vai trò nổi bật của Ê-lê-ô-no-ra Mác - Ê-vơ-linh trong phong trào công nhân Anh và quốc tế. – 189.

153 P. La-phác-gơ bị tù ở nhà tù Xanh-Pê-la-gi từ cuối tháng Bảy đến ngày 10 tháng

Mười một 1891 thì được trả tự do vì trúng cử nghị sĩ hạ nghị viện (xem chú thích 206).-190.

154 Đây ám chỉ cuộc tiếp đón trọng thể phân hạm đội Pháp ở Crôn-stát vào tháng Bảy - đầu tháng Tám 1891 biến thành biểu hiện công khai của sự nhích lại gần nhau giữa nước Nga Sa hoàng và nước Pháp. Đồng thời đã diễn ra các cuộc đàm phán ngoại giao, kết thúc vào tháng Tám 1892 bằng việc ký kết hiệp định Pháp - Nga, căn cứ vào đó Pháp và Nga phải tham khảo ý kiến của nhau trên vấn đề chính trị quốc tế và có hành động chung trong trường hợp một bên bị đe dọa tấn công. Hiệp định này là cái mốc quan trọng trên con đường hình thành hãn vào năm 1893 liên minh Pháp - Nga - một khối quân sự - chính trị xâm lược, được thành lập để chống lại Liên minh tay ba (xem chú thích 172). – 191, 217, 247, 306, 491, 531.

155 Báo "The Standard" ngày 17 tháng Tám 1891 đã đăng tin của hãng Roi-tơ về Đại hội quốc tế Bruy-xen (xem chú thích 156). – 192.

156 *Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế lần thứ hai* họp ở Bruy-xen từ ngày 16 đến ngày 22 tháng Tám 1891. Dự đại hội có 337 đại biểu của nhiều nước châu Âu và Hợp chúng quốc Mỹ. Về thành phần, nó cơ bản là đại hội mác-xít. Lãnh tụ của phái Khả năng (xem chú thích 31) bị thất bại trong mưu đồ nắm lấy việc triệu tập đại hội, đã không có mặt. Đại hội đã thông qua, với đa số phiếu, quyết định không cho các phần tử vô chính phủ có mặt ở đại hội tham gia công tác của đại hội. Việc đại biểu của công liên Anh tham dự đại hội được Ăng-ghe-n xem là một nhân tố rất tích cực. Trong số các đại biểu Mỹ, ngoài những người xã hội chủ nghĩa cũng có đại biểu của các tổ chức nghiệp đoàn Mỹ.

Chương trình nghị sự của đại hội gồm các vấn đề về luật bảo hộ công nhân, về bãi công và tẩy chay, về chủ nghĩa quân phiệt, về kỷ niệm ngày 1 tháng Năm.

Nghị quyết về vấn đề thứ nhất có lời kêu gọi công nhân toàn thế giới liên hiệp toàn bộ lực lượng của mình để đấu tranh chống sự thống trị của bọn tư bản, còn nơi nào công nhân đã có quyền lợi chính trị thì lợi dụng quyền lợi ấy để tự giải phóng khỏi địa vị nô lệ làm thuê. Trong nghị quyết về bãi công và tẩy chay, đại hội kiến nghị công nhân sử dụng những thủ đoạn đấu tranh ấy. Trong đó đã nhấn mạnh sự cần thiết tuyệt đối của các tổ chức nghiệp đoàn đối với công nhân.

Vấn đề trung tâm của đại hội là thái độ của giai cấp công nhân đối với chủ nghĩa quân phiệt. Trong báo cáo của Líp-nếch và Vai-ăng về vấn đề này cũng

như trong dự thảo nghị quyết mà Líp-nếch đưa ra có luận điểm cho rằng, chủ nghĩa quân phiệt là sản phẩm tất yếu của chế độ tư bản chủ nghĩa, rằng chỉ có việc xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa mới chấm dứt được chủ nghĩa quân phiệt và đem lại hòa bình giữa các dân tộc, rằng đảng hòa bình chân chính là đảng của những người xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, trong nghị quyết không xác định nhiệm vụ cụ thể và biện pháp đấu tranh chống nguy cơ chiến tranh.

Đại biểu Hà Lan, Đ. Niu-ven-hây, cầm đầu các phần tử nửa vô chính phủ tại Quốc tế II, đã phản đối dự thảo nghị quyết của Líp-nếch. Ông ta đưa ra một dự thảo nghị quyết, căn cứ vào đó thì khi xảy ra chiến tranh, những người xã hội chủ nghĩa tất cả các nước phải kêu gọi dân tộc mình đứng lên tổng bãi công. Lời lẽ văn hoa có tính chất vô chính phủ của Niu-ven-hây không được đại hội ủng hộ. Đa số áp đảo đại biểu tán thành dự thảo nghị quyết do V. Líp-nếch đưa ra.

Nghị quyết của đại hội Bruy-xen có ý nghĩa quan trọng đối với phong trào công nhân quốc tế. Ăng-ghe-n đánh giá thành quả của đại hội là "thắng lợi của những người mác-xít về nguyên tắc và sách lược". – 88, 96, 100, 109, 166, 170, 180 - 185, 188, 194, 197 - 200, 204, 222, 277.

157 Ăng-ghe-n gửi trả Đa-ni-en-xơn những thư từ mà Mác đã gửi cho Đa-ni-en-xơn, những thư từ này được gửi cho Ăng-ghe-n để sao lại (xem Toàn tập, t.37, 1997, tr.577). – 194.

158 Trong thư ngày 1 tháng Năm 1891, N. Ph. Đa-ni-en-xơn báo cho Ăng-ghe-n biết những số liệu thống kê nói lên sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nga. – 195.

159 Suốt mùa hè và mùa thu 1891, do quá mệt mỏi, Ăng-ghe-n đã mấy lần tạm ngừng làm việc và rời khỏi Luân Đôn. Từ ngày 26 tháng Sáu đến 24 tháng Tám (có cách quãng) ông cùng với Soóc-lem-mơ và Hác-ni nghĩ ở Rai-đơ (đảo Oai-tơ) tại nhà cháu gái của vợ là M. E. Rô-se, rồi khoảng từ ngày 8 tháng Chín đến 23 tháng Chín cùng với M. E. Rô-se và L. Cau-xky đi du lịch ở Ai-rơ-len và Xcốt-len. – 160, 164, 168, 185, 195, 197, 204, 222, 264, 332, 570.

160 Qua thư của L. La-phác-gơ ngày 3 tháng Chín 1891, Ăng-ghe-n biết rằng cái gọi là cuộc phỏng vấn V. Líp-nếch đăng trên tờ báo của phái cấp tiến Anh "Weekly Dispatch" ngày 30 tháng Tám 1891 là điều bịa đặt của Crâu-phốt, nữ phóng viên báo này ở Pa-ri. Bác bỏ cuộc phỏng vấn mà người ta gán ghép cho mình, V. Líp-nếch tuyên bố trên tờ "Vorwärts" số 206, ngày 4 tháng Chín 1891 rằng trong cuộc đi thăm Pa-ri vừa qua, ông không gặp bất cứ phóng viên nào và cũng không trả lời một cuộc phỏng vấn nào cả. – 197.

161 Bản tin về đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Bruy-xen được đăng trên phụ trương của tờ "Berliner Volks-Tribüne" các số 34 và 35, vào các ngày 22 và 29 tháng Tám 1891. – 198.

162 Thư này được đăng lần đầu tiên có sửa chữa về mặt biên tập và có lược bớt trên tờ "Le Socialiste" số 51, ngày 12 tháng Chín 1891 dưới hình thức một bài báo "Về Đại hội Bruy-xen và về tình hình ở châu Âu (trích thư gửi P. La-phác-gơ)" cũng như đã được đăng lại theo bản dịch ra tiếng Đức trên báo "Vorwärts" số 216, 16 tháng Chín 1891 (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.355 - 358). – 199.

163 Đây chỉ đại hội của phái Khả năng (xem chú thích 31) họp ngày 14 tháng Bảy 1889 ở Pa-ri để đối lập với đại hội của phái mác-xít ở Pa-ri (xem chú thích 43). Tại đại hội của phái Khả năng chỉ có một số không đáng kể đại biểu nước ngoài tham gia mà tư cách đại biểu của đa số trong họ là thuần túy giả tạo. – 200.

164 Đây chỉ *Đại hội La Hay của Hội liên hiệp công nhân quốc tế* họp từ ngày 2-7 tháng Chín 1872. Đại hội công nhân do Mác và Ăng-ghe-n đích thân lãnh đạo. Tại đại hội, cuộc đấu tranh nhiều năm của Mác và Ăng-ghe-n cùng các bạn chiến đấu của hai ông chống lại mọi hình thức của khuynh hướng bè phái tiểu tư sản trong phong trào công nhân đã hoàn tất. Hoạt động chia rẽ của bọn vô chính phủ đã bị lên án, lãnh tụ của chúng đã bị khai trừ khỏi Quốc tế. – 200, 206.

165 *Phái tiến bộ* gồm các thành viên đảng tiến bộ của giai cấp tư sản Phổ, ra đời vào tháng Sáu 1861. Đảng tiến bộ đòi thống nhất nước Đức dưới bá quyền của Phổ, triệu tập nghị viện toàn Đức, thành lập nội các mạnh thuộc phái tự do chịu trách nhiệm trước hạ viện. Năm 1866, từ đảng tiến bộ tách ra cánh hữu đầu hàng Bi-xmác và tổ chức thành đảng dân tộc - tự do (xem chú thích 257). Khác với đảng trên, đảng tiến bộ ngay cả sau khi hoàn thành sự nghiệp thống nhất nước Đức vào năm 1871 vẫn tiếp tục tuyên bố mình là đảng đối lập nhưng sự đối lập ấy chỉ thuần túy là lời tuyên bố suông. Do sợ hãi giai cấp công nhân và thù ghét phong trào xã hội chủ nghĩa, đảng tiến bộ cam chịu sự thống trị của bọn gioong-ke Phổ trong điều kiện của nước Đức bán chuyên chế. Năm 1884, đảng tiến bộ hợp nhất với cánh tả tách ra từ đảng dân tộc - tự do thành đảng tư tưởng tự do Đức (xem chú thích 112). – 204, 286.

166 *Hội giáo dục chủ nghĩa cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn* do C. Sáp-pơ, I. Mô-le và những nhà hoạt động khác của Liên đoàn những người chính nghĩa thành lập năm 1840. Sau khi thành lập Liên đoàn những người cộng sản, vai trò lãnh đạo Hội này thuộc về chi bộ địa phương của Liên đoàn. Mác và Ăng-ghe-n

đã tích cực tham gia hoạt động của hội trong những năm 1847 và 1849 - 1850. Ngày 17 tháng Chín 1850 Mác, Ăng-ghe-n và nhiều người ủng hộ hai ông đã rút khỏi Hội vì trong cuộc đấu tranh giữa đa số của Ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản do Mác và Ăng-ghe-n lãnh đạo với thiểu số phiêu lưu - bè phái (tập đoàn Vi-lích - Sáp-pơ), phần lớn hội viên của Hội đã đứng về phe thiểu số. Từ cuối những năm 50, Mác và Ăng-ghe-n lại tham gia hoạt động của Hội. Sau khi thành lập Quốc tế I, Hội mà một trong những người lãnh đạo là P. Len-xơ, đã gia nhập Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Hội giáo dục Luân Đôn tiếp tục tồn tại cho đến năm 1918, khi nó bị Chính phủ Anh đóng cửa. Vào thế kỷ XX, Hội đã tiếp đón nhiều nhà lưu vong chính trị Nga. – 204, 251, 286, 308, 312, 339, 342, 353, 405, 565, 607, 696.

167 Tuyên bố của E. Ê-vơ-ling vạch mặt Ghi-lét là kẻ vu khống đề tiện đã được đăng trên báo "Vorwärts" số 212, ngày 11 tháng Chín 1891. – 205.

168 *Đại hội* hàng năm lần thứ hai mươi bốn của *công liên Anh ở Niu-cát-xơn* diễn ra từ ngày 7 đến ngày 12 tháng Chín 1891. Tham dự đại hội có 552 đại biểu, thay mặt cho khoảng 1 300 000 (theo nguồn tin khác là khoảng 2 000 000) công nhân đã được tổ chức vào các công đoàn. Phần lớn đại biểu dự đại hội gồm những đại diện của các công liên mới.

Bất chấp mưu đồ của đại diện các công liên bảo thủ cũ hòng thủ tiêu nghị quyết của đại hội trước về ngày làm việc tám giờ, đại hội ở Niu-cát-xơn, với đa số phiếu 232 so với 163, xác nhận nghị quyết của Đại hội Li-vơc-pun (xem chú thích 94). Đại hội tán thành công liên tham gia cuộc bầu cử nghị viện sắp tới. – 206, 223, 561, 581.

169 Ăng-ghe-n phân tích có phê phán dự thảo cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Đức do ban biên tập báo "Neue Zeit" soạn thảo và đăng trên báo này trong các số 49 - 52 năm 1891, chia thành bốn phần với nhan đề "Der Entwurf des neuen Parteiprogramms" ("Dự thảo cương lĩnh mới của đảng"). Tác giả ba phần đầu là C. Cau-xky, phần thứ tư (về yêu cầu cục bộ) do E. Béc-stanh viết (cũng xem chú thích 182). – 207, 208, 217.

170 Chắc Ăng-ghe-n chỉ bức thư của ông gửi C. Smít ngày 17 tháng Mười 1889 (xem Toàn tập, t. 37, 1997, tr. 398 - 401).

Đây nói về tác phẩm của Smít "Die Durchschnittsprofitate auf Grundlage des Marx'schen Werthgesetzes" ("Tỷ suất lợi nhuận bình quân trên cơ sở quy luật giá trị của Mác") được nhà xuất bản Đi-txơ xuất bản ở Stút-gát năm 1889. – 209.

171 Trong thư này, Ăng-ghe-n phân tích bài của A. Bê-ben "Die russische Anleihe" ("Công trái nước Nga") đăng trên tờ "Vorwärts" số 226, ngày 27 tháng Chín 1891. Bê-ben viết bài này là nhằm vào việc nước Nga ký kết với Pháp công trái lãi suất 3% vào tháng Chín 1891 mà ông gọi là công trái quân sự.

Công trái được ký kết với số tiền 500 triệu phrăng (hoặc 125 triệu rúp vàng) và ban đầu thành công lớn. Nhưng do sự sụt giá mạnh của chứng khoán có giá của Nga tại các sở giao dịch châu Âu gây ra bởi tình hình kinh tế xấu đi ở Nga, mà nguyên nhân là nạn đói năm 1891, nên công trái chỉ thực hiện được số tiền khoảng 90 triệu rúp. – 211, 288, 299, 305, 491.

172 *Liên minh tay ba* là khối quân sự - chính trị xâm lược gồm Đức, Áo - Hung và I-ta-li-a nhằm chống lại Pháp và Nga, hình thành hẳn vào năm 1882 do I-ta-li-a tham gia đồng minh quân sự Áo - Đức ký kết năm 1879. Hiệp ước về Liên minh tay ba được ký cho thời hạn năm năm nhưng được ký lại vào năm 1887 và 1891, rồi sau đó tự động kéo dài vào năm 1902 và 1912. Sự thành lập Liên minh tay ba đặt nền móng cho sự phân chia châu Âu thành hai phe quân sự lớn, rút cục dẫn đến cuộc chiến tranh đế quốc thế giới thứ nhất 1914 - 1918. Khi chiến tranh nổ ra, I-ta-li-a rút khỏi liên minh và năm 1915 vào hòa với các nước đang giao chiến chống lại các nước Đức và Áo - Hung. – 212, 306.

173 *Lan-đơ-stuốc-mơ* là dân quân xuất hiện ở Phổ vào những năm 1813 - 1814. Theo đạo luật năm 1867 thì lan-đơ-stuốc-mơ gồm những người tuổi từ 17 đến 42, chưa phục vụ trong lục quân và hạm đội mà thuộc diện làm nghĩa vụ quân sự, dân quân này chỉ bị trưng tập khi có nguy cơ ngoại xâm. – 214.

174 Đây là kiến nghị của A. Bê-ben về lời kêu gọi đặc biệt gửi nhân dân Pháp khi xảy ra chiến tranh, ông trình bày kiến nghị này trong thư gửi Ăng-ghe-n ngày 12 tháng Chín 1891. – 214.

175 Đây là bài của E. Béc-stanh "Briefe aus England" ("Thư từ nước Anh") đề ngày 29 tháng Tám, đăng trên tờ "Neue Zeit". Bd.II, số 50, năm 1890 - 1891. Trong bài này, Béc-stanh chú trọng phê phán Liên minh tay ba (xem chú thích 172) và lập trường của Đức trong Liên minh. – 217.

176 Đây nói về chú thích ở cuối trang "có khả năng là bệnh giang mai" mà Béc-stanh điền vào chỗ nói về bệnh mãn tính của Lát-xan trong lời tựa mà Béc-stanh viết cho tập tác phẩm của Lát-xan (xem chú thích 59). – 218, 228, 317.

177 Đây chỉ tờ "Arbeiterinnen-Zeitung" ở Viên. Từ "Linh cẩu" mà Ăng-ghe-n dùng

đối với tờ báo trên là mượn trong bài thơ của Si-lơ "Bài ca chiếc chuông", trong đó phụ nữ tham gia cách mạng được so sánh với "linh cầu".

Trong số đầu của tờ "Arbeiterinnen-Zeitung" bắt đầu ra từ ngày 1 tháng Giêng 1892 có đăng những bài sau: L.La-phác-gơ "Ein Gruß aus Frankreich" ("Lời chúc mừng từ nước Pháp") và L.Cau-xky "Aus England" ("Từ nước Anh"); 5 tháng Hai 1892 đăng bài Ê. Mác-Ê-vơ-linh "Wie sollen wir organisieren" ("Chúng ta nên tổ chức như thế nào?"). – 226, 337.

178 Ngày 8 tháng Mười 1891, các lực lượng dân chủ ở Mác-xây tổ chức một cuộc biểu tình quần chúng phản đối Công-xtăng cùng một số bộ trưởng đến đây dự lễ khởi công công trình thị chính của thành phố này. Mặc dầu đã bắt bỏ hàng loạt và dùng lực lượng bộ đội giải tán hàng ngũ biểu tình, cuộc biểu tình vẫn cứ tiến hành. Trên mọi nẻo đường mà các vị bộ trưởng đi qua, họ đều gặp phải tiếng huýt sáo và tiếng hô khẩu hiệu "Đả đảo Công-xtăng!". Tức giận vì sự tiếp đón thù địch ấy, Công-xtăng yêu cầu thị trưởng thành phố sử dụng những biện pháp nghiêm khắc nhất chống lại những người tham gia biểu tình. – 230.

179 Trong thư ngày 9 tháng Mười 1891 mà Ăng-ghe-nơ trả lời, Bê-ben nhận xét rằng nguy cơ chiến tranh ngày một tăng và đưa ra ý kiến cho rằng điều có khả năng hơn cả là Nga gây ra chiến tranh. – 232.

180 Tờ "L'Action" ngày 11 tháng Mười 1891 đăng bài của A.Vê-bơ "Le socialisme integral" ("Chủ nghĩa xã hội thống nhất") là bài đánh giá cuốn sách cùng tên gọi của phần tử phái Khả năng B. Ma-lông. Trong khi ra sức tán dương cuốn sách, Vê-bơ gọi tác giả của nó là "nhà tư tưởng vĩ đại nhất của chủ nghĩa xã hội đương đại". – 238.

181 *Ban thư ký lao động* (Secrétariat du travail) được thành lập ở Pháp đầu tháng Mười 1891 theo nghị quyết của Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Bruy-xen (xem chú thích 156) về việc thành lập loại cơ quan này ở mỗi nước. Nhiệm vụ của ban thư ký lao động là theo dõi điều kiện sinh hoạt và lao động của công nhân, thu thập và công bố số liệu thống kê về vấn đề ấy, giải quyết xung đột giữa công nhân và chủ xí nghiệp v.v..

Hoạt động của Ban thư ký lao động Pháp gồm đại diện của các đoàn thể và chính đảng thù địch nhau, không thành công trên thực tế và nó bị giải tán vào năm 1896. – 238.

182 Ban chấp hành đảng Đức nhân việc Đại hội Éc-phuốc sắp sửa triệu tập đã cho đăng trong phụ trương 1 của tờ "Vorwärts" số 233, ngày 6 tháng Mười 1891, dự

thảo cương lĩnh đảng của mình và dự thảo cương lĩnh do ban biên tập báo "Neue Zeit" đưa ra (xem chú thích 169) cũng như các dự thảo và kiến nghị khác được các tổ chức đảng địa phương và các cá nhân đóng góp trong quá trình thảo luận về cương lĩnh.

Luận điểm của Lát-xan về "một khối phản động" mà Ăng-ghe-nơ phê phán ở đây đã được đưa vào cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Đức, được thông qua tại đại hội hợp nhất họp ở Gô-ta năm 1875 (xem chú thích 35). – 239, 376, 393, 461.

183 *Đại hội Đảng dân chủ - xã hội Đức ở Éc-phuốc* họp từ ngày 14 đến ngày 24 tháng Mười 1891 có 258 đại biểu tham dự.

Trước thêm đại hội đã diễn ra cuộc đấu tranh tư tưởng trở nên gay gắt của hạt nhân cách mạng trong đảng chống lại bọn cơ hội hữu và tả đang hoạt động ráo riết và tạo nên cuộc khủng hoảng nghiêm trọng trong nội bộ Đảng dân chủ - xã hội Đức.

Lý do của các cuộc tranh luận gay gắt ở các hội nghị và trên báo chí về vấn đề cương lĩnh và sách lược là bài phát biểu của lãnh tụ của những người dân chủ - xã hội Ba-vi-e Phôn-ma-rơ, kẻ mưu toan đẩy đảng xa rời lập trường giai cấp vô sản, áp đặt cho đảng sách lược cơ hội cải lương (xem chú thích 138).

Cái gọi là "phái trẻ" là phái đối lập tiểu tư sản, nửa vô chính phủ hình thành năm 1890 trong Đảng dân chủ - xã hội Đức, lợi dụng bài phát biểu của Phôn-ma-rơ lại đả kích vào đảng (mùa hè và mùa thu 1891). Trụ cột của "phái trẻ" là tổ chức dân chủ - xã hội Béc-lin nên cũng gọi là phái đối lập Béc-lin. Hạt nhân chính của "phái trẻ" gồm có các sinh viên và các nhà văn học mới vào nghề có tham vọng giữ vai trò của các nhà lý luận và nhà lãnh đạo của đảng. Thủ lĩnh chính của "phái trẻ" là P.Éc-nơ-xơ, H.Muy-lơ, P.Cam-phơ-mây-ơ, B.Vin-lơ, C.Vin-đéc-béc-gơ, V.Véc-ne, v.v.. Không đếm xỉa đến điều kiện hoạt động của đảng đã thay đổi sau khi huỷ bỏ đạo luật đặc biệt, "phái trẻ" phủ nhận tính tất yếu của việc lợi dụng các hình thức đấu tranh hợp pháp, phản đối đảng dân chủ - xã hội tham gia cuộc bầu cử nghị viện và lợi dụng diễn đàn nghị viện, dùng thủ đoạn mỵ dân lên án đảng và Ban lãnh đạo của đảng là bảo vệ lợi ích của giai cấp tiểu tư sản, sa vào chủ nghĩa cơ hội, phá hoại tính dân chủ của đảng. Thủ lĩnh của phái đối lập Béc-lin đặc biệt đả kích hai nhà lãnh đạo của Đảng - Bê-ben và Líp-nếch. Hành động của "phái trẻ" mang tính chất bè phái, vô chính phủ cũng là nguy cơ lớn đối với sự thống nhất của đảng. Một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng đặt ra trước Đại hội Éc-phuốc là khắc phục cuộc khủng hoảng trong đảng, củng cố hàng ngũ đảng Đức.

Đại hội đã thảo luận những vấn đề sau: Báo cáo của Ban chấp hành đảng, hoạt động của đảng đoàn dân chủ – xã hội tại nghị viện, sách lược của Đảng, dự thảo cương lĩnh mới, vấn đề tổ chức.

Cuộc đấu tranh tư tưởng trước thêm đại hội đã tiếp diễn cả trong đại hội, nhất là xung quanh sách lược của đảng. A.Bê-ben đã trình bày bản báo cáo về vấn đề này, Bê-ben, trong báo cáo và phát biểu của mình, cũng như các đại biểu khác đã phát biểu tại đại hội (trước hết là Din-ghe, Líp-nếch, Phi-sơ) kiên quyết giáng trả các phần tử cơ hội tả cũng như hữu. Đa số đại biểu của đại hội tán thành dự thảo nghị quyết về sách lược của đảng do Bê-ben đưa ra. Nghị quyết nhấn mạnh rằng mục đích chính của phong trào công nhân là giành lấy chính quyền về tay giai cấp vô sản, rằng đạt được mục đích ấy không phải là cái gì cầu may bất ngờ mà là kết quả của công tác bền bỉ trong quần chúng và của việc khéo sử dụng mọi con đường và mọi thủ đoạn đấu tranh của giai cấp vô sản. Nghị quyết chỉ rõ rằng đảng Đức là một đảng chiến đấu, kiên trì sách lược cách mạng trước đây, Phôn-ma-rơ và bọn ủng hộ ông ta bị cô lập, buộc phải rút lui. Đại hội thông qua quyết định khai trừ khỏi đảng các lãnh tụ của "phái trẻ" – Véc-nơ và Vin-đéc-béc-gơ – về hoạt động chia rẽ và vu khống đã làm hại đảng, một số thành viên tích cực của phái đối lập Béc-lin tuyên bố rút khỏi đảng và rời đại hội trước khi đại hội bế mạc.

Quyết định quan trọng nhất của đại hội là thông qua cương lĩnh mới của Đảng dân chủ - xã hội Đức. V.Líp-nếch đã trình bày trước đại hội báo cáo về cương lĩnh này.

Cương lĩnh Éc-phuốc là một bước tiến lớn so với Cương lĩnh Gô-ta, về cơ bản là một cương lĩnh mác-xít, những giáo điều cải lương của Lát-xan đã bị loại bỏ; cương lĩnh đã luận chứng một cách khoa học tính tất yếu diệt vong của chế độ tư bản chủ nghĩa và sự thay thế nó bằng chế độ xã hội chủ nghĩa, chỉ rõ muốn cải tạo xã hội theo chủ nghĩa xã hội, giai cấp vô sản phải giành lấy chính quyền.

Đồng thời cương lĩnh cũng có những thiếu sót nghiêm trọng, chủ yếu là thiếu nguyên lý về chuyên chính vô sản với tính cách công cụ cải tạo xã hội theo chủ nghĩa xã hội. Nó cũng không đưa ra yêu cầu lật đổ chế độ quân chủ và xây dựng nước cộng hòa dân chủ, cải tạo chế độ nhà nước ở Đức và những điều khác nữa. Về mặt này, nhận xét của Ăng-ghe-nơ đối với bản sơ thảo cương lĩnh trong tác phẩm "Góp phần phê phán dự thảo cương lĩnh năm 1891 của Đảng dân chủ – xã hội" (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr. 333 – 354) cũng thích hợp với cương lĩnh được thông qua tại Đại hội Éc-phuốc.

Các nghị quyết của Đại hội Éc-phuốc đánh dấu sự xác lập của chủ nghĩa Mác trong phong trào công nhân Đức. – 210, 231, 236, 241, 245, 248, 257, 261, 263, 270, 277, 292, 295, 315, 362, 606.

184 Rõ ràng ở đây Ăng-ghe-nơ chỉ lời kết thúc tác phẩm của Mác "Vạch trần vụ án những người cộng sản ở Khuê-n" (xem Toàn tập, t. 8, 1993, tr.539 - 625).

Trận I-ê-na (Thuy-rinh-ghe-n) và *trận Au-éc-stét* xảy ra cùng một ngày 14 tháng Mười 1806 và thường gọi cùng một tên là trận I-ê-na, kết thúc bằng thất bại của quân đội Phổ; trận này dẫn tới sự đầu hàng của Phổ – nước tham gia đồng minh chống Pháp lần thứ tư – trước nước Pháp của Na-pô-lê-ông, chứng minh toàn bộ sự thối nát của chế độ xã hội – chính trị dưới vương triều phong kiến Hô-hen-txô-léc. – 241.

185 "*Các hiệp sĩ của lao động*" là tên gọi tắt "Đoàn hiệp sĩ của lao động", một tổ chức của công nhân Mỹ thành lập năm 1869 ở Phi-la-đen-phi-a, trước 1878 mang tính chất một đoàn thể bí mật, "Đoàn" thu nạp chủ yếu là công nhân không lành nghề, trong đó có nhiều người da đen, nó đặt ra mục tiêu thành lập các hợp tác xã và tổ tương trợ và tham gia nhiều hoạt động của giai cấp công nhân, nhất là phong trào bãi công 1886 - 1888. Tuy lãnh đạo của "đoàn" phản đối cuộc bãi công toàn quốc năm 1886, cấm hội viên của nó tham gia nhưng các đoàn viên thường vẫn tham gia bãi công. Lãnh đạo "đoàn" thi hành chính sách hợp tác giai cấp, về thực chất bác bỏ việc công nhân tham gia đấu tranh chính trị. "Đoàn" mất dần ảnh hưởng của mình trong quần chúng công nhân và tan rã vào cuối những năm 90. – 244.

186 Ăng-ghe-nơ muốn chỉ việc Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Mỹ (xem chú thích 19) không được sự đồng ý của ông đã cho đăng trên tờ "People" năm 1891 bản dịch tiếng Anh tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học". Qua thư Doóc-gơ gửi Ăng-ghe-nơ ngày 9 tháng Mười 1891 thì bản dịch do Đơ Lê-ông và H.Phô-gơ hoàn thành (có lẽ là dịch từ bản tiếng Đức năm 1883) và cũng xuất bản thành tập sách riêng. – 245.

187 Đây chỉ một loạt bài "Zur Biographie Bakunins" ("Về tiểu sử Ba-cu-nin") đăng trên tờ báo vô chính phủ "Freiheit" các số 1-10 và 12-16; ra các ngày 3, 10, 17, 24 và 31 tháng Giêng, 7, 14, 21 và 28 tháng Hai, 7, 21 và 28 tháng Ba, 4, 11 và 18 tháng Tư 1891. Doóc-gơ báo cho Ăng-ghe-nơ biết những bài ấy (thư ngày 9 tháng Mười 1891) rồi sau đó theo yêu cầu của Ăng-ghe-nơ đã gửi tất cả những số báo nói trên

cho ông. Dưới tiểu sử Ba-cu-nin được đăng là các dấu **; theo ý kiến Doóc-gơ, tác giả là một phần tử vô chính phủ Nga. – 245, 294.

188 Đây chỉ báo cáo của Bê-ben "Die europäische Lage und der Sozialismus" ("Tình hình châu Âu và chủ nghĩa xã hội") đọc tại hội nghị ở khu vực bầu cử số 4 Béc-lin ngày 5 tháng Mười 1891 (Bản tin về báo cáo này đã đăng trên tờ "Vorwärts" số 235, ngày 5 tháng Mười 1891). Quan sát xu hướng trong chính sách đối ngoại của các nước châu Âu kể từ chiến tranh Pháp - Phổ, Bê-ben chỉ rõ quan điểm của ông về vấn đề này, về chính sách của Nga nói riêng, là nhất trí với quan điểm của Mác và Ăng-ghe-n. Nhưng ý kiến này của ông đã bị lược bỏ trong bản tin của các báo, điều mà ông lấy làm tiếc trong thư gửi Ăng-ghe-n ngày 9 tháng Mười 1891. – 247.

189 Ở đây Ăng-ghe-n châm biếm lời thanh minh của Phôn-ma-rơ tại đại hội Éc-phước (xem chú thích 183) nhân cuộc thảo luận về kiến nghị của đại biểu Kê-ten. Kê-ten đề nghị bổ sung vào dự thảo nghị quyết của Bê-ben về sách lược của đảng một điểm đặc biệt là đại hội đảng không tán thành quan điểm của Phôn-ma-rơ về nhiệm vụ và sách lược của Đảng dân chủ – xã hội Đức và cho rằng quan điểm ấy nguy hiểm cho bước phát triển tiếp theo của Đảng. Phôn-ma-rơ coi kiến nghị của Kê-ten là "đả kích cá nhân" và thanh minh rằng ông ta ủng hộ nghị quyết, nhưng trừ điểm bổ sung trên. – 249.

190 Trong thời gian làm việc của Đại hội Éc-phước (xem chú thích 183), đại biểu Cu-néc-tơ đưa ra kiến nghị huỷ bỏ nghị quyết về Bru-nô Gây-de (con rể Líp-nếch) đã được thông qua tại đại hội đảng ở Xanh-Ha-len (xem chú thích 125). Sau tranh luận, đại hội bác bỏ với đa số phiếu kiến nghị trên. – 249.

191 Trong thư ngày 24 tháng Mười 1891 đã được Ăng-ghe-n trả lời, Bê-ben báo cho Ăng-ghe-n biết kết quả của Đại hội Éc-phước. Đồng thời, Bê-ben thông báo về việc thông qua quyết định mà ông kiến nghị về việc Ban chấp hành đảng trích ra 400 mác làm kinh phí cho cuộc tranh cử của La-phác-gơ. – 250.

192 Đây nói về hội nghị Đảng dân chủ – xã hội ở Mác-dơ-buốc họp ngày 21 tháng Mười 1891. Sau khi nghe báo cáo về Đại hội Éc-phước, hội nghị tán thành với đa số phiếu các nghị quyết của đại hội, kể cả nghị quyết về khai trừ khỏi đảng các thủ lĩnh "phái trẻ" (xem chú thích 183). – 251.

193 Đây chỉ hội nghị do các thủ lĩnh của "phái trẻ" bị khai trừ khỏi đảng tại Đại hội Éc-phước là Véc-nơ và Vin-déc-béc-gơ triệu tập ở Béc-lin ngày 20 tháng Mười 1891. Lợi dụng thời cơ khi các đại biểu Béc-lin không ủng hộ phái đối lập còn

đang dự đại hội, các thủ lĩnh phái đối lập quyết định giành giật sự ủng hộ của tổ chức Béc-lin và lên án nghị quyết của đại hội. Khi các đại biểu dự đại hội biết rõ hoạt động của phái đối lập (từ Béc-lin đã có một bức điện được gửi đến Éc-phước, điện này đã được đọc tại đại hội), các thành viên của đoàn đại biểu Béc-lin gửi thư về Béc-lin phản kháng việc thảo luận nghị quyết của đại hội trước khi đại hội kết thúc công việc. Thư do Me-txơ-ne ký, được đăng trên tờ "Vorwärts" số 246, ngày 21 tháng Mười 1891 dưới nhan đề "Andie Pasteigenossen Berlins!" ("Gửi các đồng chí đảng Béc-lin!").

Ngày 8 tháng Mười một 1891, phái đối lập Béc-lin triệu tập một hội nghị mới trong đó thành lập cái gọi là "Liên minh những người xã hội chủ nghĩa độc lập". Cơ quan ngôn luận của nó là tờ "Der Sozialist" xuất bản từ 1891 đến 1899. – 251, 405, 413, 586, 606, 632, 654, 666, 668, 680.

194 Thông cáo về việc sắp sửa xuất bản những tác phẩm liệt kê ở đây của Ăng-ghe-n đã được đăng trên tờ "Neue Zeit" số 9, Bd.II, 1891 - 1892, S. 283.

Bản tin tiếng Anh lời tựa của Béc-stanh viết cho tập tác phẩm của Lát-xan (xem chú thích 59) nhắc đến ở đây là bản dịch của Ê. Mác – Ê-vơ-ling năm 1893 nhan đề "Ferdinand Lassalle as a social reformer" ("Phéc-đi-năng Lát-xan với tư cách nhà cải cách xã hội"). – 277.

195 *M.P.* là chữ viết tắt thường dùng của Member of Parliament (thành viên của nghị viện). Do P.La-phác-gơ được đề cử làm ứng cử viên trong cuộc bầu nghị viện, L.Cau-xky gọi ông là M.P. tức nghị sĩ (xem tập này, tr.277). Trong thư gửi Ăng-ghe-n ngày 16 tháng Mười 1891, L.La-phác-gơ trả lời bằng hình thức hài hước rằng ở Pháp M.P. có nghĩa là membre de Pelagie – thành viên của Pê-la-gi nghĩa là tù nhân ở nhà tù Xanh-Pê-la-gi, ám chỉ P. La-phác-gơ đang ngồi tù ở đó. Trong thư này, Ăng-ghe-n sử dụng câu hài hước đó của L.La-phác-gơ, – 260, 281.

196 Ăng-ghe-n muốn chỉ nhóm gọi là "những người xã hội chủ nghĩa độc lập" trong nghị viện, đứng đầu là Mi-le-răng. Nhóm này chủ yếu gồm những kẻ phụ họa theo chủ nghĩa xã hội của phái cấp tiến tư sản (xem chú thích 32) và trở thành phái cơ hội chủ nghĩa trong chủ nghĩa xã hội. "Những người xã hội chủ nghĩa độc lập" ủng hộ sự ứng cử của La-phác-gơ và yêu cầu thả La-phác-gơ ra khỏi nhà tù (cũng xem tập này, tr.251 và 259). – 263, 384.

197 *Biểu thuế* quan bảo hộ *Mác-kin-li* (một trong những lãnh tụ của đảng cộng hòa ở Hợp chúng quốc Mỹ) được thi hành năm 1890. Thực hiện vì lợi ích của các tổ

chức độc quyền, biểu thuế này nâng cao quá đáng thuế nhập khẩu hàng công nghiệp vào Hợp chúng quốc Mỹ, do đó tăng giá bán hàng tiêu dùng thông thường và làm xấu đi tình cảnh của giai cấp công nhân. Ăng-ghe-n đã đánh giá về biểu thuế này trong bài "Cuộc bầu cử tổng thống ở Mỹ" (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.495 – 499). – 264.

198 Chỉ chương hai mươi bốn (mục 5 của chương này) trong tập I bộ "Tư bản" của Mác (xem Toàn tập, t. 23, 1993, tr. 995 - 1060). – 265.

199 Ở đây, Ăng-ghe-n phỏng theo câu nói mà người ta gán cho tướng Pháp Bô-xki-ê (xem chú thích 115). – 268.

200 Trong thư gửi Ăng-ghe-n ngày 24 tháng Mười 1891, P. La-phác-gơ nói về ý định của mình nếu trúng cử vào hạ viện thì sẽ thành lập ở đó một phái thống nhất chừng 60 - 80 người, gồm những người xã hội chủ nghĩa và một bộ phận trong phái cấp tiến đã ủng hộ cuộc ứng cử của mình. Trong thư này cũng như trong một loạt thư tiếp theo, Ăng-ghe-n đã giải thích cho La-phác-gơ sai lầm của ý định ấy. – 269.

201 Tại hội nghị dân chủ - xã hội, họp ở Muyn-sen ngày 26 tháng Mười 1891, Phôn-ma-rơ đã đọc báo cáo về Đại hội Éc-phuốc, tỏ ý tiếc rằng đại hội đã thông qua nghị quyết về khai trừ khỏi đảng một số thủ lĩnh "phái trẻ" (xem chú thích 183). Căn cứ vào báo cáo, hội nghị nhất trí thông qua nghị quyết nói rằng hội nghị tán thành nghị quyết của đại hội về sách lược của đảng và yêu cầu đảng viên tuân theo nghị quyết ấy trong hoạt động của mình. – 270, 285, 292.

202 Ở đây Ăng-ghe-n đã dẫn ra những câu nói trong thư của Bê-ben 29 tháng Mười 1891. – 273.

203 Trong thư ngày 25 tháng Mười 1891, C.Smít báo cho Ăng-ghe-n biết ý định của mình là viết tác phẩm "Các Mác, học thuyết và thái độ khoa học của ông". Có lẽ tác phẩm đó đã không ra đời. – 274.

204 Ngày 31 tháng Mười 1891 tại hạ viện đã thảo luận bản tham luận của Rô-sơ yêu cầu chính phủ giải thích lý do giam La-phác-gơ trong nhà tù làm ông mất khả năng bảo vệ sự ứng cử của mình. Mi-le-răng và Clê-măng-xô đã phê phán chính phủ về vấn đề này. Phái cấp tiến phản đối việc chính phủ đề nghị đưa vấn đề vào chương trình nghị sự. Phái bảo hoàng không bỏ phiếu. Kết quả bỏ phiếu, đề nghị của chính phủ chỉ được đa số không đáng kể. – 279, 282.

205 Trong thư ngày 29 và 30 tháng Mười 1891, A.Bê-ben đã báo cho Ăng-ghe-n biết

hội nghị dân chủ – xã hội ở Béc-lin và các thành phố khác đã tán thành các nghị quyết của Đại hội đảng ở Éc-phuốc (xem chú thích 183). – 282.

206 Kết quả của vòng bầu cử hai, tổ chức ở Li-lơ ngày 8 tháng Mười một 1891, P.La-phác-gơ được 6470 phiếu, đã thắng ứng cử viên của chính phủ Đê-pa-xơ, người chỉ được 5175 phiếu. Do La-phác-gơ trúng cử vào hạ viện, chính phủ buộc phải thả ông ra khỏi nhà tù. – 282, 302, 322.

207 Tại hội nghị công khai của những kiều dân dân chủ – xã hội ở Xuy-rích họp ngày 31 tháng Mười 1891 đã thông qua nghị quyết (theo đề nghị của Han-xơ Mui-lơ) bày tỏ không tán thành nghị quyết của Đại hội Éc-phuốc về việc khai trừ khỏi đảng các lãnh tụ của "phái trẻ" (xem chú thích 183) và tỏ ý hy vọng rằng đại hội đảng sau sẽ huỷ bỏ nghị quyết này. Đưa tin về hội nghị trên, báo "Vorwärts" số 259, ngày 5 tháng Mười một 1891 nhấn mạnh rằng những người dự Đại hội Éc-phuốc có thẩm quyền hơn là Han-xơ Mui-lơ sống di cư ở nước ngoài trong việc đánh giá công việc của đảng. – 286.

208 Đây nói về cuộc bầu cử ở khu vực bầu cử Stôn-pơ – Lau-en-buốc (Hạ Pô-mê-ra-ni) tổ chức ngày 28 tháng Mười 1891. A. Bê-ben đã phân tích cuộc bầu cử này trong bài "Die Reichstagswahl in Stolp – Lauenburg" ("Cuộc bầu cử quốc hội ở Stôn-pơ – Lau-en-buốc") đăng trên tờ "Vorwärts" số 256, ngày 1 tháng Mười một 1891, Bê-ben xem thắng lợi của đại biểu của đảng tự do tư tưởng (xem chú thích 116) ở khu vực mà từ năm 1867 đại biểu của phái bảo thủ bao giờ cũng thắng cử là một sự việc quan trọng, chứng tỏ sự suy yếu ảnh hưởng của các lực lượng phản động ở vùng nông thôn. – 286.

209 Hoàn thành chuyến thăm ngoại giao vòng quanh châu Âu vào mùa thu năm 1891, bộ trưởng ngoại giao Nga N.C.Ghi-xơ cũng đến thăm Mi-la-nô, ở đây, vào ngày 12-13 tháng Mười 1891 ông đã đàm phán với quốc vương I-ta-li-a Um-béc-tô I và thủ tướng Ru-di-ni. Theo báo chí châu Âu, Ghi-xơ cố đạt được việc I-ta-li-a rút khỏi Liên minh tay ba (xem chú thích 172).

Từ Đan Mạch trở về vào cuối tháng Mười 1891, A-lếch-xan-đơ III thăm cảng Đan-txích của Đức cũng như Béc-lin, nhưng lần tránh tiếp kiến hoàng đế Đức. Việc lần tránh cuộc tiếp kiến Vin-hem II (tuy đã được công bố trên báo chí) được báo chí châu Âu, nhất là báo chí Anh, coi là bằng chứng của quan hệ căng thẳng giữa Nga và Đức. – 288, 305.

210 Trong thư ngày 11 tháng Mười một 1891. Ô.Hai-đơ-phen-đơ báo cho Ăng-ghe-n biết về cái chết của E.Đron-ke và những chứng từ trong các giấy tờ còn lại của

- E. Đron-ke (cũng xem Toàn tập, t.34, 1998. tr.293, 295, 301, 302, 306, 423 - 425, 491 - 493, 494 - 496). – 289.
- 211 Trong suốt thời gian 1890 - 1895, Doóc-gơ đã đăng trên tờ "Neue Zeit" một loạt bài về phong trào công nhân ở Mỹ thời kỳ 1830 - 1892. Người ta dự định in những bài ấy thành một tập sách riêng nhưng không thực hiện được. – 294, 333.
- 212 Ăng-ghe-nen muốn chỉ bản tin xuyên tạc bài nói của P. La-phác-gơ ở Boóc-đô ngày 22 tháng Mười một 1891, tin này đăng trên báo "Evening Standard" ngày 23 tháng Mười một 1891 nhan đề "The Lille election" ("Cuộc bầu cử ở Li-lơ"). – 296, 300, 310, 319.
- 213 Rõ ràng là chữ viết sai trong nguyên bản. Theo tin tức của tờ "Vorwärts" số 275, ngày 24 tháng Mười một 1891 (phụ trương I), những người dân chủ – xã hội đã giành được thắng lợi trong cuộc bầu cử hội đồng thị chính ở Gơ-rơ, nơi đây trong số 15 ủy viên hội đồng thị chính đã bầu 8 người dân chủ – xã hội. – 298.
- 214 Những đoạn trích của thư này được đăng lần đầu tiên trong cuốn: F.Engles, "Politisches Vermächtnis, Aus unveröffentlichten Briefen". Berlin. 1920 (Ph. Ăng-ghe-nen. "Di chúc chính trị. Qua những bức thư chưa công bố". Béc-lin, 1920). – 303.
- 215 Đại hội IX của Đảng công nhân Pháp họp ở Li-ông từ 26 đến 28 tháng Mười một 1891. Đại hội đã thông qua cương lĩnh thị chính và xác định sách lược của đảng đối với cuộc bầu cử hội đồng thị chính ở Pháp sắp sửa tiến hành vào ngày 1 tháng Năm 1892. Cũng đã xác định thành viên của Ban thư ký lao động, thành lập từ đầu tháng Mười 1891 (xem chú thích 181). – 303.
- 216 Thư L.La-phác-gơ gửi Ăng-ghe-nen ngày 28 tháng Mười một được dẫn ra ở đây hiện không có ở Viện Mác - Lê-nin. – 304.
- 217 Có mặt tại một doanh trại kỵ binh ở Pốt-xdam. Vin-hem II bí mật bãi các vệ binh và tống giam họ, trừ lính kèn. Tiếp đó ra lệnh báo động. Vin-hem thích thú nhìn sự luống cuống của các sĩ quan không thấy vệ binh của mình đâu cả. Trò đùa lạ lùng ấy của vị hoàng đế trẻ mà giới quân sự cao cấp có thể tha thứ đã gây ra bất bình trong đội ngũ sĩ quan và binh sĩ. – 305.
- 218 Đây muốn chỉ bài diễn văn của Bê-ben về ngân sách quân sự mà ông đọc tại quốc hội ngày 28 tháng Mười một 1891. Tin tức về bài này đã được đăng trong phụ trương 1 của tờ "Vorwärts" số 280, ngày 29 tháng Mười một 1891. Để trả lời ý kiến của những đối thủ của mình mưu toan viện cớ có thể xảy ra bạo loạn nội bộ do sự tăng cường ảnh hưởng của những người dân chủ – xã hội trong quân

- đội để biện hộ cho yêu cầu tăng cường quân đội và tăng ngân sách quân sự của họ, Bê-ben tuyên bố: "Tình hình đang phát triển có lợi cho chúng tôi và nếu như các ngài gọi nhập ngũ một triệu người, thậm chí cho đến lớp dân quân hậu bị loại hai thì chắc chắn trong họ sẽ có 100 ngàn người dân chủ – xã hội". – 306, 311.
- 219 Trong thư ngày 15 tháng Mười một 1891, Bê-ben kể tên một số đại biểu của giới trí thức, đặc biệt là nhà vật lý học của trường Đại học Béc-lin, tiến sĩ A-rôn-xơ, tỏ ý muốn gia nhập đảng dân chủ – xã hội. – 308.
- 220 Nhân ngày sinh Ăng-ghe-nen 28 tháng Mười một 1891, đảng đoàn dân chủ – xã hội gửi ông bức điện sau: "Nhân ngày sinh sắp tới của đồng chí, chúng tôi xin gửi tới người chiến sĩ kiên định nhất, không biết mệt mỏi nhất của chúng tôi lời chúc mừng nhiệt liệt nhất. Đảng đoàn dân chủ – xã hội tại quốc hội Đức". – 308.
- 221 Đây muốn chỉ một cuốn sách nhỏ nặc danh vu cáo độc ác người của đảng xã hội chủ nghĩa "August Bebel der Arbeiter – Bismarck. Von einem Socialisten" ("Au-gu-xơ Bê-ben, Bi-xmác của công nhân. Do một người xã hội chủ nghĩa viết") có lẽ xuất bản ở Béc-lin năm 1890. – 309.
- 222 Đây muốn chỉ bức thư của Na-ta-li-a Líp-nếch gửi Ăng-ghe-nen ngày 26 tháng Mười một 1891, trong đó nhân danh cá nhân và thay mặt Vin-hem Líp-nếch và con trai họ là Tê-ô-đo, chuyển lời chúc mừng tới Ăng-ghe-nen nhân ngày sinh của ông. – 312.
- 223 Ở Lít-xơ, chủ các xí nghiệp hơi đốt đưa ra điều kiện là công nhân được thuê làm việc trong thời hạn bốn tháng, trong thời gian đó không có quyền tham gia bãi công. Họ còn đòi tăng khối lượng công việc phải làm trong một ca tám giờ cao hơn 25% so với trước kia khi ngày làm việc kéo dài hơn. Những điều kiện đó của chủ xí nghiệp trên thực tế có nghĩa là tiêu diệt công đoàn công nhân xí nghiệp hơi đốt ở Lít-xơ và thủ tiêu ngày làm tám giờ mà công nhân đã giành được, nên gây ra sự phẫn nộ và chống trả của công nhân. Đầu tháng Bảy 1890, tình hình dẫn đến cuộc chiến đấu thực sự giữa những người bãi công và bọn phá hoại bãi công được quân đội ủng hộ. Sự chống trả kiên quyết của công nhân bãi công buộc bọn phá hoại bãi công và quân đội phải rút lui. Bọn chủ xí nghiệp buộc phải từ bỏ các điều kiện của họ. – 313.
- 224 Đây muốn chỉ chương hai mươi ba, tập I bộ "Tư bản" (xem Toàn tập, t.23, 1993, tr.863 - 994). – 316.

225 Đây muốn chỉ một loạt bài viết của G.Plê-kha-nốp nhân kỷ niệm 60 năm ngày mất của Hê-ghe-n đăng trên tờ "Neue Zeit", Bd.I, các số 7 - 9, 1891 - 1892. - 319.

226 Ngày 17 tháng Chạp 1891, P.La-phác-gơ thay mặt Đảng công nhân đưa ra hạ viện dự luật về việc tách nhà thờ khỏi nhà nước, dự luật này về cơ bản nhắc lại sắc lệnh ngày 2 tháng Tư 1871 của Công xã Pa-ri. Dự luật trừ định bỏ quỹ thờ cúng, tịch thu tài sản của giáo hội và sử dụng tiền tài thu được bằng cách đó vào nhu cầu giáo dục quốc dân và bảo hiểm xã hội, và đồng thời quy định cấm xây dựng nhà thờ và lôi kéo công nhân vào giáo hội. Kiến nghị của La-phác-gơ được công bố trên tờ "Le Socialiste" số 66, 26 tháng Chạp 1891.

Với bài diễn văn đầu tiên của mình tại hạ viện ngày 8 tháng Chạp 1891, P.La-phác-gơ luận chứng cho kiến nghị mà ông đưa ra về đại xá chính trị phạm. Diễn văn của ông đã nhiều lần bị ngắt bởi những tiếng ồn ào và la hét của các nghị sĩ tư sản. Kiến nghị của La-phác-gơ đã bị hạ viện bác bỏ. - 323, 332, 335, 357, 657.

227 Đây muốn chỉ bản thảo cuốn sách nhỏ của C.Cau-xky, xuất bản năm 1892 nhan đề: "Das Erfurter Programm in seinem grundsätzlichen Theil erläutert" ("Cương lĩnh Éc-phuốc. Bình luận về phần nguyên tắc"). - 325, 384, 418.

228 *Cuộc bãi công của công nhân xếp chữ ở Đức* bắt đầu từ ngày 7 tháng Mười một 1891. Có khoảng 1000 công nhân in Béc-lin tham gia và được sự hưởng ứng của công nhân xếp chữ Han-nô-vơ. Những người bãi công đòi cải thiện điều kiện lao động, rút ngắn ngày làm việc. Cuộc bãi công kéo dài hơn hai tháng, nhưng, tuy được sự ủng hộ của công nhân các ngành công nghiệp khác ở Đức và nhiều nước, yêu cầu của những người bãi công vẫn không được thỏa mãn. - 327, 354.

229 Bức thư được nhắc tới ở đây của V.Líp-nếch không có ở Viện Mác - Lê-nin. - 327.

230 Đây muốn chỉ bài của Ph.Ghi-lét "The independent socialists in Germany" ("Những người xã hội chủ nghĩa độc lập ở Đức") được đăng trên báo "Justice" số 415, 26 tháng Chạp 1891. Về những người xã hội chủ nghĩa độc lập, xem chú thích 193. - 327.

231 *Lãnh địa* ở Hợp chúng quốc Mỹ thế kỷ XIX là vùng mới khai phá trong nước, chủ yếu ở miền Tây không thuộc bang nào và thuộc quyền quản lý của tổng thống hoặc thượng viện. Thông thường khi đạt được một số dân nhất định thì lãnh địa gia nhập Hợp chúng quốc với quyền lực một bang. - 331.

232 Đây muốn chỉ hoạt động của những người thuộc đảng lưng xanh là chính đảng ở các bang miền Tây Hợp chúng quốc Mỹ, thành lập năm 1876 và tập hợp chủ yếu là điền chủ. Đảng lưng xanh phản đối việc loại khỏi lưu thông loại tiền giấy

phát hành thời nội chiến (gọi là tiền giấy lưng xanh vì mặt sau của tờ giấy bạc là màu xanh), sợ dĩ ngừng sử dụng là vì giá trị của nó tụt xuống. Những người đảng lưng xanh tưởng lầm rằng giữ một số lượng lớn tiền giấy sẽ nâng cao giá cả của nông sản phẩm. Sau năm 1884, đảng lưng xanh đã tan rã. - 332.

233 Ngày 9 tháng Giêng 1891, chủ tịch Hội liên hiệp lao động Mỹ (xem chú thích 21) X.Gôm-péc-xơ gửi thư cho Ăng-ghe-n yêu cầu ông cho ý kiến về cuộc xung đột giữa Hội liên hiệp với Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa (xem chú thích 19). Thư Ăng-ghe-n trả lời Gôm-péc-xơ không có ở Viện Mác - Lê-nin. - 332.

234 Có lẽ Ăng-ghe-n muốn chỉ việc sửa chữa và dịch ra tiếng Đức bài viết của mình "Chủ nghĩa xã hội ở Đức" (xem Toàn tập, t. 22, 1995, tr.359 - 383) và việc biên soạn "Lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Anh cuốn "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh" năm 1892" (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.391 - 409). - 333.

235 *Hội đồng bảo vệ sức khỏe* (Boards of Health) ở Anh là tên gọi một cơ quan của thành phố quản lý các vấn đề bảo vệ sức khỏe, vệ sinh và bảo hiểm xã hội. - 335.

236 Từ tháng Chạp 1891 đến đầu tháng Hai 1892, P.La-phác-gơ đã thực hiện mấy chuyến đi tuyên truyền ở nước Pháp, phát biểu tại các cuộc mít-tinh và hội nghị công nhân ở Li-lơ, Li-ông, Bu-lô-nhơ, Boóc-đô, Năng-tơ, Tu-lu-dơ và nhiều thành phố khác.

Trong thư gửi Ăng-ghe-n ngày 28 tháng Chạp 1891, khi kể lại những chuyến đi ấy, L.La-phác-gơ gọi một cách hài hước chồng mình là "người Do Thái suốt đời lang thang", ám chỉ huyền thoại về một người xúc phạm Ki-tô đã bị trừng phạt suốt đời lang thang trên trái đất. Trong thư trả lời, Ăng-ghe-n ám chỉ huyết thống da đen của La-phác-gơ. - 335, 357, 539.

237 Đạo luật về tách giáo hội khỏi nhà nước ở Ai-rơ-len được thông qua năm 1869 chỉ liên quan đến giáo hội Anh, mà ở nước này chỉ có một bộ phận nhỏ dân cư tham gia giáo hội. Theo đạo luật này, thuế thập phân của các giáo hội bị thủ tiêu và các chức sắc giáo hội quá thừa bị bãi bỏ. Giáo hội Anh cũng mất đi một phần ruộng đất của mình mà thu nhập của nó phải sử dụng vào mục đích từ thiện, giúp đỡ các giáo hội khác ở Ai-rơ-len cũng như để nâng cao tiền lương của các cố đạo còn giữ chức vụ của mình. Đạo luật tách giáo hội khỏi nhà nước ở Ai-rơ-len do chính phủ của đảng tự do Glát-xtôn thực hiện, nằm trong số những biện pháp khác nhằm mục đích xoa dịu phong trào dân tộc trong nước bằng những cải cách thượng tầng nhỏ nhất. - 335.

238 Đây chỉ năm tỷ phrăng mà nước Pháp sau thất bại trong cuộc chiến tranh Pháp -

- Phổ 1870 - 1871 phải trả cho Đức, với tính cách bồi thường theo điều khoản của hòa ước. – 335.
- 239 Đây muốn chỉ sự ủng hộ của bọn cơ hội chủ nghĩa Anh, đứng đầu là Hai-nơ-man, đối với Bru-xơ trong thời gian phái Khả năng Pháp phân liệt thành phái Bru-xơ và phái A-lê-man (xem chú thích 31 và 34) vào tháng Mười 1890. – 339.
- 240 Tại phiên họp ngày 24 tháng Giêng 1892 của Ủy ban bảo vệ tự do ngôn luận, cùng với đại biểu của các tổ chức công nhân và xã hội chủ nghĩa, đại biểu của Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt (xem chú thích 49) đã tuyên bố từ chối chính thức tham dự cuộc mít-tinh tại U-oóc-đơ-en. – 340, 343.
- 241 Viện Mác – Lê-nin Liên Xô (trước đây) không có bản thảo của Ăng-ghe-n được nhắc đến ở đây. – 342.
- 242 Đây muốn chỉ cuộc biểu tình do những người xã hội chủ nghĩa Anh tổ chức ngày 13 tháng Mười một 1887 ở Luân Đôn, tại vườn hoa Tô-ra-phan-ga. Cuộc mít-tinh kết thúc bằng cuộc xung đột giữa những người dự mít-tinh và cảnh sát, kết quả mấy trăm người bị thương (ba người bị tử thương), một số người tổ chức cuộc mít-tinh bị bắt. Trong khi xảy ra sự kiện đã đi vào lịch sử phong trào công nhân Anh dưới cái tên "ngày chủ nhật đẫm máu" này, thì Hai-nơ-man hèn nhát lần trốn. – 343.
- 243 Khi đăng bằng tiếng Đức trên tờ "Neue Zeit", Bd.I. số 19, năm 1891 - 1892 bài của Ăng-ghe-n "Chủ nghĩa xã hội ở Đức", trong câu "toàn bộ các nhóm trong phái Lát-xan đã giương cờ giống trống chạy sang hàng ngũ đảng mới của Bê-ben và Líp-nếch, gọi là đảng Ai-xơ-nách" (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.364-365), tên của Bê-ben và Líp-nếch đã bị xóa đi. – 345, 351.
- 244 Ăng-ghe-n muốn chỉ thời kỳ đầu, cấp tiến nhất trong hoạt động của Lu-the khi ông ta đặt nền tảng cho học thuyết của ông, học thuyết mà đông đảo quần chúng nhân dân xem như sự phản ánh tinh thần cách mạng của mình. Từ cuối năm 1521 đến đầu 1522, cuộc cải cách thị dân do Lu-the lãnh đạo ngày càng xa rời bình dân và nông dân, còn bản thân Lu-the dần dần chuyển sang phía các công hầu Đức ủng hộ cải cách.

Một trong những triệu chứng của sự phân liệt ấy trong mặt trận cải cách tôn giáo thống nhất là vào tháng Chạp 1521, Lu-the phản đối cải cách tôn giáo triệt để do cha cố Đức là A. Các-lơ-stát tiến hành ở trung tâm cải cách Vít-ten-béc.

Trong thời kỳ *Chiến tranh nông dân* năm 1524 - 1525 ở Đức, Lu-the công khai chạy sang phía kẻ thù tàn bạo nhất của nông dân khởi nghĩa, điều đó phản ánh

tâm trạng của bộ phận cơ bản của tầng lớp thị dân Đức, do sợ hãi hành động cách mạng của quần chúng nhân dân mà nhảy sang phía thế lực phản động phong kiến.

Phái rửa tội lại (hoặc phái cải đạo) là những người ủng hộ giáo phái bình dân ra đời ở Đức trước cuộc Chiến tranh nông dân, trong cao trào cách mạng của quần chúng nhân dân và phản ánh bằng hình thức tôn giáo sự phản kháng xã hội chống lại ách áp bức phong kiến. Phái rửa tội lại phủ nhận chế độ đẳng cấp trong giáo hội và nghi thức lễ thánh của giáo hội, tòa án, nghĩa vụ quân sự và sự phục tùng nhà cầm quyền, đòi người ta chỉ chịu lễ rửa tội lại vào tuổi thanh niên (do đó có tên gọi giáo phái rửa tội lại), tuyên truyền cho ngày khuyên đảo thế giới tương lai và chế độ công hữu tài sản. Năm 1520 - 1521, một bộ phận của phái rửa tội lại tham gia hoạt động cách mạng tích cực và sau đó tham gia Chiến tranh nông dân. – 350.

- 245 Vào nửa sau tháng Giêng 1892, Bê-ben nhận được của mấy tờ báo Pháp, trong đó có tờ "Figaro", lời đề nghị ông phát biểu ý kiến về những điều kiện có thể ký kết hiệp định Đức – Pháp về An-da-xơ – Lo-ren-nơ, Bê-ben trả lời rằng đảng dân chủ – xã hội bao giờ cũng gắng sức kiến lập quan hệ tốt giữa nước Đức và nước Pháp, rằng lập trường của đảng trong vấn đề này (tức là lên án việc thôn tính vùng ấy) thì ai cũng biết, nhưng những người dân chủ – xã hội và những nhân vật khác tán thành quan điểm ấy lại không nắm chính quyền ở Đức và không có ảnh hưởng trong những việc như thế. Song, Bê-ben kết luận, cần dốc sức để điều chỉnh quan hệ Pháp - Đức. Về nội dung bài trả lời của mình với báo "Figaro", Bê-ben đã báo cho Ăng-ghe-n biết ngày 27 tháng Giêng 1892.

Báo "Vorwärts", trong tin ngắn "Ueber den Rückkauf ElsaB – Lothringens" ("Về vấn đề chuộc lại An-da-xơ – Lo-ren-nơ") đăng trong phụ trương báo này số 25, 30 tháng Giêng 1892, đưa tin dường như Bê-ben tuyên bố đảng dân chủ – xã hội đồng ý ký kết hiệp định với Pháp về vấn đề An-da-xơ – Lo-ren-nơ với bất cứ điều kiện nào. – 352.

- 246 Đây muốn chỉ cuộc nói chuyện của Bê-ben với một quan chức cấp cao Đức E.M.Phôn Khuê-lơ vào cuối tháng Giêng 1892 về tình hình An-da-xơ – Lo-ren-nơ. Trong cuộc nói chuyện, Bê-ben đã phê phán gay gắt chính sách đàn áp của cảnh sát mà Chính phủ Đức thi hành ở vùng này.

Về cuộc nói chuyện này, Bê-ben đã báo cho Ăng-ghe-n biết trong thư ngày 27 tháng Giêng 1892. – 357.

247 Tờ "Vorwärts" số 25, 30 tháng Giêng 1892 đã đăng tin ngắn "Aus London" ("Từ Luân Đôn") về việc khai trừ Ghi-lét ra khỏi Hội giáo dục chủ nghĩa cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn (chi tiết về việc này, xem tập này, tr.339 và 342 - 343). Nhưng trong bản tin đã xóa tên Ghi-lét và người phản đối ông ta là I.Mốt-te-lơ mà chỉ nói rằng Hội đã khai trừ các phần tử thù địch Đảng dân chủ – xã hội Đức. – 353.

248 Đây muốn chỉ kết luận pháp lý về khả năng tái bản sách của Ăng-ghe-n "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh" do nhà xuất bản Ô.Vi-găng xuất bản năm 1845. Theo kết luận mà Bê-ben gửi cho Ăng-ghe-n ngày 7 tháng Hai 1885, bản in lần thứ hai của cuốn sách chỉ có thể do nhà xuất bản khác xuất bản ở một nước mà Đức không có thỏa ước tương ứng.

Nhưng bản thân Vi-găng từ chối tái bản sách của Ăng-ghe-n, nhượng quyền cho nhà xuất bản Di-tơ (xem tập này, tr. 442-446 và 451-452 cùng các chú thích 305, 306, 311). – 354.

249 Lệnh này được công bố trên báo "Vorwärts" số 26, 31 tháng Giêng 1892, lên án việc ngược đãi binh sĩ. – 354, 358.

250 Ở đây Ăng-ghe-n ám chỉ một cách hài hước một tình tiết trong bi kịch của U.Sếch-xpia "I-u-li-út Xê-da", màn I, cảnh 2. Với cái dáng "gầy gò và đói khát" Ca-xi-uyét đã gây ra sự hoài nghi của Xê-da. – 357.

251 Ngày 6 tháng Giêng 1892, Bê-ben đọc diễn văn tại hội nghị công nhân ở thành phố Muyn-hau-den thuộc vùng An-da-xơ. Trong diễn văn của mình, ông chủ yếu nói về tình hình kinh tế. Ý định chuyển sang vấn đề chính trị bị ngăn cản do sự có mặt của sĩ quan cảnh sát đe dọa đình chỉ cuộc họp. – 357.

252 Ăng-ghe-n muốn chỉ bài của C.Smít "Noch einmal das Rätsel der Durchschnitts profitrats" ("Lại nói về câu đố về tỷ suất lợi nhuận bình quân") đăng trên tạp chí ở I-ê-na "Jahrbücher für Nationalökonomie und Statistik" ("Niên giám về vấn đề kinh tế chính trị và thống kê"), bộ thứ ba, t.II, 1891 mà Smít gửi cho Ăng-ghe-n cùng với thư ngày 12 tháng Chạp 1891.

Ăng-ghe-n đã phê phán bài của G.Vôn-phơ trong lời tựa tập III bộ "Tư bản" (xem Toàn tập, t.25, phần I, 1994, tr.33 - 36). – 359.

253 Ăng-ghe-n trích dẫn tác phẩm của Hê-ghe-n "Lược khảo bách khoa toàn thư các khoa học triết học. Phần I. Lô-gích học", §120. – 362.

254 Ngày 2 tháng Hai 1892, Ph.Tu-ra-ti gửi cho Ăng-ghe-n bài của nhà triết học I-ta-li-a Gi.Bô-vi-ô, đăng trên tờ báo tư sản "Tribuna", phê phán phần thứ nhất

tác phẩm của Ăng-ghe-n "Chủ nghĩa xã hội ở Đức" đăng trên tạp chí xã hội chủ nghĩa "Critica Sociale" do Tu-ra-ti chủ biên, số 2, 16 tháng Giêng 1892. Bản dịch ra tiếng I-ta-li-a bài trả lời của Ăng-ghe-n "Trả lời ông Giô-van-ni Bô-vi-ô đáng kính" (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.410 - 413) do Tu-ra-ti dịch và được Ăng-ghe-n tán thành trong thư gửi Tu-ra-ti ngày 13 tháng Hai 1892 (xem tập này, tr.368) đã được đăng trên tờ "Critica Sociale" số 4, ngày 16 tháng Hai 1892 nhan đề "Phrê-đrich Ăng-ghe-n trả lời Giô-van-ni Bô-vi-ô" và được đăng lại trên nhiều tờ báo I-ta-li-a. – 366, 368.

255 Một phần bức thư này được đăng lần đầu tiên trên tờ "Arbeiter – Zeitung" số 327, 28 tháng Mười một 1920. – 372.

256 Dựa vào dự án Đại Viên, người ta dự định xây dựng một công trình đồ sộ, nên vào tháng Giêng – tháng Hai 1892, báo "Arbeiter – Zeitung" đã kêu gọi trong xây dựng phải suy xét đến lợi ích của người lao động thành phố, vạch trần những lời lẽ và mảnh khoé miệng dân của bọn chủ xí nghiệp và nhà cầm quyền. Đặc biệt là trong bài viết của mình "Die Verkehrsanlagen von GroB – Wien und die Wiener Arbeiter" ("Việc lát phố Đại Viên và công nhân Viên") đăng trên tờ "Arbeiter – Zeitung" số 2, 8 tháng Giêng 1892, V. Át-le đề nghị thành lập Hội liên hiệp công đoàn công nhân xây dựng để bảo vệ một cách có tổ chức lợi ích của công nhân.

Tháng Mười một 1888, E.Vai-ăng đã đưa ra hội đồng thị chính Pa-ri đề án xây dựng để cải thiện nhà ở của công nhân. – 373.

257 Có lẽ Ăng-ghe-n muốn chỉ sự việc xảy ra khi Vin-hem II lưu lại Muyn-sen mùa thu 1891. Khi thăm tòa thị sảnh, hoàng đế ghi vào sổ lưu niệm câu thành ngữ bằng tiếng la-tinh "regis voluntas - suprem lex" ("ý chí của nhà vua là luật pháp tối cao"). Sau này, báo chí dân chủ – xã hội Đức sử dụng tình tiết này.

Đảng dân tộc – tự do là chính đảng của giai cấp tư sản Đức, trước hết là giai cấp tư sản Phổ, thành lập mùa thu 1866 do sự phân liệt của đảng tiến bộ tư sản (xem chú thích 165). Đảng dân tộc – tự do từ bỏ yêu cầu nắm quyền thống trị chính trị của giai cấp tư sản để thỏa mãn lợi ích kinh tế của giai cấp này và đặt cho mình mục tiêu cơ bản là thống nhất các bang ở Đức dưới bá quyền của Phổ, chính sách của đảng này phản ánh sự đầu hàng của giai cấp tư sản tự do Đức trước Bi-xmác. Sau khi nước Đức thống nhất, đảng dân tộc – tự do hình thành hẳn chính đảng của giai cấp đại tư sản, trước hết là bọn trùm công nghiệp. Chính sách đối nội của đảng dân tộc – tự do ngày càng mang tính chất trung quân, cho

- nên đảng này trên thực tế đã từ bỏ yêu cầu tự do trước đây của mình. – 375, 390, 392, 575.
- 258 Một phần bức thư này đã được in lần đầu tiên trong cuốn: F. Engels, "Politisches Vermächtnis. Aus unveröffentlichten Briefen". Berlin, 1920 (Ph.Ăng-ghe-n. "Di sản chính trị. Qua những bức thư chưa công bố". Béc-lin, 1920). – 376.
- 259 Đây muốn chỉ một tình tiết xảy ra ở quốc hội Đức khi thảo luận về hiệp ước thương mại với Thụy Sĩ. Ngày 22 tháng Giêng 1892, lãnh tụ đảng dân tộc – tự do (xem chú thích 257) Ben-ních-xen bày tỏ hy vọng liên hiệp tất cả những người của đảng tự do vào một đảng thống nhất. Ngày 23 tháng Giêng, lãnh tụ đảng tự do tư tưởng (xem chú thích 116) Rích-tơ trong bài diễn văn của mình đã ủng hộ lời kêu gọi của Ben-ních-xen. Nghị sĩ đảng dân chủ – xã hội Síp-pen, trong lời phát biểu của mình tại quốc hội ngày 23 tháng Giêng và trên tờ "Vorwärts" ngày 24 tháng Giêng 1892 đã châm biếm niềm hy vọng ấy và chỉ ra nó không thể thành hiện thực được vì những mâu thuẫn giữa các tầng lớp khác nhau của giai cấp tư sản Đức. – 376.
- 260 *Phái Trung tâm* là chính đảng của tín đồ Thiên Chúa giáo Đức, thành lập năm 1870 – 1871 do sự hợp nhất đảng đoàn Thiên Chúa giáo ở nghị viện Phổ và ở Quốc hội Đức (chỗ ngồi của các đảng đoàn này ở giữa phòng họp). Phái Trung tâm thông thường giữ lập trường trung gian, ngả nghiêng giữa các đảng phái ủng hộ chính phủ và đảng đoàn quốc hội của phe đối lập tả. Nó tập hợp dưới ngọn cờ Thiên Chúa giáo các tầng lớp tầng lớp lữ Thiên Chúa giáo có địa vị xã hội khác nhau, địa chủ, giai cấp tư sản, một bộ phận nông dân chủ yếu là ở các quốc gia nhỏ và vừa ở miền Tây và Tây Nam nước Đức ủng hộ khuynh hướng phân lập và chống Phổ. Phái Trung tâm đứng ở phe đối lập với chính phủ Bi-xmác, đồng thời tán thành các biện pháp của chính phủ này chống lại phong trào công nhân và xã hội chủ nghĩa, Ăng-ghe-n đã nhận xét kỹ về phái Trung tâm trong tác phẩm "Vai trò của bạo lực trong lịch sử" (xem Toàn tập, t.21, 1995, tr.668 - 670) cũng như trong bài "Tiếp theo sẽ là gì?" (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.16 - 18). – 378.
- 261 *Đảng bảo thủ* là đảng của bọn gioong-ke, bọn quân phiệt, bọn quan liêu lớp trên và bọn tầng lớp thuộc phái Lu-the của nước Phổ. Nó bắt nguồn từ đảng đoàn quân chủ cực hữu tại quốc hội Phổ năm 1848. Chính sách của đảng bảo thủ hướng vào việc duy trì tàn dư của chế độ phong kiến và chế độ chính trị phản động trong nước là thối nát tinh thần của chủ nghĩa sô-vanh hiếu chiến và chủ nghĩa quân phiệt. Sau khi thành lập Liên bang Bắc Đức và trong những năm đầu sau khi thành lập Đế quốc Đức, người của đảng bảo thủ trở thành phái đối lập

- từ phía hữu đối với chính phủ Bi-xmác, họ lo rằng chính sách của chính phủ này dẫn tới "sự hòa tan" của Phổ vào nước Đức. Nhưng ngay từ năm 1866, từ đảng này tách ra cái gọi là đảng "bảo thủ tự do" (hoặc "đảng đế quốc") phản ánh lợi ích của đại địa chủ và một bộ phận trùm công nghiệp và giữ lập trường ủng hộ Bi-xmác một cách vô điều kiện. – 378.
- 262 Ngày 25 tháng Hai 1892, người của đảng dân chủ – xã hội V. Pe-út bị xử 2 năm 2 tháng tù giam và 5 năm tước quyền công dân về tội "xúc phạm hoàng thượng". Nguyên nhân của vụ xét xử này là bài phát biểu của Pê-út tại Mác-đơ-buốc ngày 26 tháng Mười 1891. Trong bài nói này, ông tuyên bố rằng chế độ quân chủ là vô ích, tiêu diệt nó không phải là tội ác. – 379, 387.
- 263 Ngày 12 tháng Hai 1892, nhà đại công nghiệp Đức, người đảng bảo thủ Stum phát biểu tại quốc hội, đả kích gay gắt Đảng dân chủ – xã hội Đức, lên án đảng là đang chuẩn bị dùng bạo lực lật đổ chế độ quân chủ, phản bội lời thề, tuyên truyền tự do luyến ái v.v.. Trong bài trả lời của mình, Bê-ben vạch trần diễn văn của Stum là sự khiêu khích nhằm mục đích chuẩn bị đạo luật đặc biệt mới chống những người xã hội chủ nghĩa và giải thích chính sách của Đảng dân chủ – xã hội Đức. – 380, 390.
- 264 Trong cuộc thảo luận về ngân sách quân sự tại quốc hội ngày 15 tháng Hai 1892, Bê-ben phát biểu về chi phí của ngành quân pháp. Diễn văn của ông chủ yếu là vạch trần tình trạng ngược đãi binh sĩ đang diễn ra trong quân đội Đức. – 380.
- 265 Ăng-ghe-n chỉ việc sửa chữa mấy chỗ thiếu sót phát hiện trong bản in lần thứ nhất bằng tiếng Pháp tác phẩm của C.Mác "Sự khốn cùng của triết học" năm 1847 và đã lập lại trong bản in tiếng Đức năm 1885, Ăng-ghe-n đã nói rõ thêm về sự sửa chữa ấy trong "Nhận xét mở đầu viết cho lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức tác phẩm của C.Mác "Sự khốn cùng của triết học"" (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.419) vào năm 1892. Những thiếu sót ấy đã bị nhà xã hội học và luật học tư sản Áo A.Men-gơ lợi dụng trong cuốn sách của ông ta "Nghiên cứu về mặt lịch sử quyền thu nhập lao động trọn vẹn" (1886) để vu khống Mác và Ăng-ghe-n. Sự vu khống đó của A.Men-gơ đã bị vạch trần trong tác phẩm có tính chất luận chiến "Chủ nghĩa xã hội pháp lý" (xem Toàn tập, t.21, 1995, tr.715 – 716). – 385.
- 266 Đây chỉ những quyền đặc biệt của các bang Nam Đức, chủ yếu là Ba-vi-e và Vuyéc-tem-béc (độc lập quản lý bưu điện và đường sắt, một số quyền tự trị về vấn đề quân sự v.v.) được quy định trong hiệp ước gia nhập Liên bang Bắc Đức

của họ (tháng Mười một 1870) và trong hiến pháp của đế quốc Đức (tháng Tư 1871). Các đại biểu của Ba-vi-e, Vuyéc-tem-béc cũng như Dắc-den trong Hội đồng liên bang thành lập một ủy ban đặc biệt về chính sách ngoại giao có quyền phủ quyết. – 387.

267 Ngày 25 - 27 tháng Hai 1892 tại Béc-lin, ở trung tâm thành phố, kể cả trước hoàng cung, đã diễn ra cuộc bạo loạn đường phố nghiêm trọng, chủ yếu là các phần tử mất địa vị xã hội tham gia. Những cuộc biểu tình và hội họp ấy kèm theo việc cướp bóc và đủ loại hành động phá rối khác đã bị cảnh sát giải tán. Đảng dân chủ – xã hội Đức kiên quyết lên án những hành động ấy và kêu gọi công nhân Béc-lin không tham gia. – 387, 392.

268 Trong cuộc bầu cử hội đồng thị chính ngày 1 tháng Năm 1892, Đảng công nhân Pháp giành được thắng lợi lớn, thu được trên 100 nghìn phiếu bầu. – 389, 422, 440, 448, 451, 589, 758.

269 *Câu lạc bộ cấp tiến* ở Anh vào nửa sau thế kỷ XIX là tên gọi những tổ chức gồm chủ yếu là công nhân, còn người lãnh đạo thường là đại biểu của giai cấp tư sản tự do. Câu lạc bộ có một số ảnh hưởng tới giai cấp vô sản Anh. Cuối những năm 80 của thế kỷ XIX, do sự phát triển của phong trào công nhân trong nước, số lượng các câu lạc bộ ấy tăng lên và tư tưởng chủ nghĩa xã hội được truyền bá đáng kể trong các hội viên của câu lạc bộ. – 389, 404, 414.

270 Ngày 2 tháng Ba 1892 ở Béc-lin đã tuyên bố khởi tố tờ "Kölnische Zeitung" về tội "xúc phạm hoàng thượng". Tờ báo bị đưa ra tòa vì đăng bài có ý kiến phê bình bài diễn văn của Vin-hem II đọc tại bữa tiệc hàng năm của nghị viện Bran-đen-buốc ngày 24 tháng Hai 1892, trong đó hoàng đế đã kích gay gắt những người phản đối và "những người phê bình" chính sách của chính phủ của ông ta. Việc truy tố báo "Kölnische Zeitung", tiếp theo đó là việc truy tố và tịch thu các báo chí khác của nước Đức bị dư luận Đức và châu Âu coi là chính quyền đế chế đã chuyển sang chính sách đàn áp công khai bằng thủ đoạn cảnh sát. – 390.

271 Cuối tháng Giêng 1892, chính phủ Phổ đưa ra nghị viện bang dự luật mới về trường tiểu học. Theo dự luật này toàn bộ các trường tiểu học phổ thông đều biến thành trường tiểu học tôn giáo, các trường mới chỉ được mở với tính cách trường tôn giáo, còn việc giám sát toàn bộ ngành giáo dục tiểu học đều giao cho tăng lữ. Dự luật được đưa ra vì lợi ích của phái Trung tâm (xem chú thích 260) đã vấp phải sự phê phán gay gắt của đảng tự do, dẫn tới sự sụp đổ của nội các

Phổ vào tháng Ba 1892. Chính sách mới ở Phổ đã thu hồi dự luật này. – 390, 392.

272 Ngày 22 tháng Hai 1892 ở Béc-lin đã tổ chức long trọng lễ mừng hai mươi nhăm năm hoạt động nghị viện của Bê-ben. Tham dự buổi lễ có các thành viên của đảng đoàn dân chủ – xã hội tại quốc hội, công nhân viên ban biên tập và nhà xuất bản "Vorwärts", đại biểu của tổ chức đảng Béc-lin. – 392.

273 Thư chúc mừng Bê-ben của Đảng công nhân Pháp và ban biên tập báo "Le Socialiste" nhân kỷ niệm 25 năm hoạt động nghị viện của ông được đăng trên tờ báo này, số 76, 6 tháng Ba 1892. Thư chúc mừng nêu rõ công lao đặc biệt của Bê-ben trong cuộc đấu tranh cho thắng lợi của tư tưởng xã hội chủ nghĩa và chỉ ra rằng hoạt động của ông đem lại vinh dự không những cho Đảng dân chủ – xã hội Đức mà cho cả toàn bộ phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế. – 392.

274 Ngày 2 tháng Ba 1892, nghị viện bang Dắc-den đã huỷ bỏ tư cách nghị sĩ của V.Líp-nếch vì ông thường xuyên sống không phải ở Dắc-den mà là ở Béc-lin. – 392.

275 Ăng-ghen ám chỉ cái gọi là "vụ rắc rối Lin-đau", Pa-un Lin-đau, nhà báo tư sản có ảnh hưởng, nhà phê bình kịch, nhà viết kịch và nhà thơ, lợi dụng địa vị của mình trong giới sân khấu để trả thù người tình cũ của mình là En-da Sa-ben-xcai-a, nữ diễn viên nhà hát Béc-lin và làm cô ta mất hết cơ hội kiếm được việc làm. Tháng Tám 1890, Sa-ben-xcai-a yêu cầu Ph.Me-rinh giúp đỡ. Me-rinh vạch trần "vụ rắc rối Lin-đau" trong các tác phẩm sau: "Der Fall Lindau", Béc-lin, 1890 ("Vụ rắc rối Lin-đau", Béc-lin, 1890) và "Kapital und Presse. Ein Nachspiel zum Falle Lindau". Berlin, 1891 ("Tư bản và báo chí. Phần kết của vụ rắc rối Lin-đau", Béc-lin, 1891). – 397.

276 "*Đường lối mới*" do hoàng đế Vin-hem II tuyên bố sau khi Bi-xmác từ chức vào tháng Ba 1890 và bổ nhiệm thủ tướng mới Ca-pri-vi, ông này cho rằng phương pháp đấu tranh tốt nhất với phong trào công nhân là những lời hứa mị dân và những ân huệ nhỏ đối với họ. – 400.

277 Đây chỉ Đồng minh đấu tranh đòi chế độ ngày làm tám giờ (xem chú thích 81). – 404, 414, 756.

278 Ăng-ghen chỉ đại hội của phái Khả năng (xem chú thích 31) ấn định vào tháng Bảy 1892 ở Pa-ri. Chương trình nghị sự của đại hội chủ yếu bàn về các vấn đề tổ chức cơ quan thị chính và vệ sinh xã hội. – 405.

279 Nhân dịp ngày 18 tháng Ba 1892 Ăng-ghen viết "Lời chào mừng công nhân Pháp

- nhân kỷ niệm lần thứ 21 Công xã Pa-ri" (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr. 417 - 418) đăng trên báo "Le Socialiste" số 79, 26 tháng Ba 1892. – 407.
- 280 Ăng-ghe-nen cùng với E.Ê-vơ-linh, Ê.Mác-Ê-vơ-linh và C. Soóc-lem-mơ đi du lịch ở Hợp chúng quốc Mỹ và Ca-na-đa vào tháng Tám – tháng Chín 1888. Ấn tượng đi đường của Ăng-ghe-nen về chuyến du lịch ấy xem Toàn tập, t.21, 1995, tr.677 - 680. – 411, 570, 581.
- 281 Trong thư gửi Ăng-ghe-nen ngày 12 (24) tháng Mười một 1891, Đa-ni-en-xơn nhờ chuyển lời chúc mừng của mình tới P.La-phác-gơ nhân dịp La-phác-gơ trúng cử nghị sĩ. – 412.
- 282 Ngày 3 tháng Ba 1892, trong cuộc thảo luận tại quốc hội Đức về dự luật về tình hình quân sự ở An-da-xơ – Lo-ren-nơ, nghị sĩ đảng bảo thủ Gác-tơ-man tìm cách chứng minh rằng trong đảng dân chủ – xã hội có sự bất đồng giữa Líp-nếch và Phôn-ma-rơ về vấn đề An-da-xơ – Lo-ren-nơ. Trong bài trả lời của mình, Din-ghe thay mặt các nghị sĩ dân chủ – xã hội bác bỏ ý kiến của Gác-tơ-man và tuyên bố rằng đối với đảng dân chủ xã hội, không có vấn đề An-da-xơ – Lo-ren-nơ, còn lời buộc tội Líp-nếch dường như chủ trương trả lại An-da-xơ – Lo-ren-nơ cho Pháp là điều đơm đặt. – 413.
- 283 Đây chỉ ý đồ của Hội đồng công liên Luân Đôn và Liên đoàn dân chủ - xã hội (xem các chú thích 77 và 11) không cho các tổ chức công nhân do những người mác-xít Anh lãnh đạo tham gia cuộc biểu tình ngày 1 tháng Năm 1890 ở Luân Đôn. Tình tiết về sự việc này xem bài của Ph.Ăng-ghe-nen "Ngày 4 tháng Năm ở Luân Đôn" (Toàn tập, t.22, 1995, tr. 100 – 108). – 414.
- 284 Trong thời gian dự định lưu lại Luân Đôn, Bê-ben phải theo yêu cầu của Ê.Mác-Ê-vơ-linh phát biểu tại một cuộc họp của công nhân ở I-xtơ – En-đơ. – 416.
- 285 Ngày 4 tháng Ba 1892, Tu-ra-ti gửi cho Ăng-ghe-nen hai tờ tạp chí "Critica Sociale" ngày 1 tháng Ba có đăng bài trả lời của Bô-vi-ô đối với bài của Ăng-ghe-nen "Trả lời ông Giô-van-ni Bô-vi-ô đáng kính" (xem Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 410 – 413). – 417.
- 286 Tờ báo Rô-ma "Tribuna" ngày 2 tháng Hai 1892 đã đăng bài của Gi.Bô-vi-ô phê bình tác phẩm của Ăng-ghe-nen "Chủ nghĩa xã hội ở Đức" (xem chú thích 254). Trong bài "Trả lời ông Giô-van-ni Bô-vi-ô đáng kính" (xem Toàn tập, t. 22, 1995, tr.410 - 413), Ăng-ghe-nen đã dẫn ra những câu trích từ bài của Bô-vi-ô. – 417.
- 287 Đây chỉ tác phẩm "Mác và Rốt-béc-tút. Lời tựa cho bản tiếng Đức xuất bản lần thứ nhất tác phẩm của C.Mác "Sự khốn cùng của triết học"" (xem Toàn tập, t.

- 21, 1995, tr.267-286), lời tựa này cũng được đưa vào bản in tiếng Đức lần thứ hai tác phẩm đó xuất bản năm 1892; đồng thời cũng chỉ "Nhận xét mở đầu" mà Ăng-ghe-nen viết riêng cho "Lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức tác phẩm của C.Mác "Sự khốn cùng của triết học"" (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.419 và tập này, chú thích 265). – 417.
- 288 Đây muốn chỉ bài của C.Mác "Bàn về Pru-đông" (xem Toàn tập, t.16, 1994, tr.39 - 50) đăng các ngày 1, 3 và 5 tháng Hai 1865 trong các số 16 - 18 của tờ báo Béc-lin "Social – Demokrat" ("Người dân chủ – xã hội"), cơ quan ngôn luận của Liên đoàn công nhân toàn Đức thuộc phái Lát-xan. Bài này được in lại trong bản in tiếng Đức lần thứ nhất và thứ hai cuốn sách của C.Mác "Sự khốn cùng của triết học" xuất bản năm 1885 và 1892 do Ăng-ghe-nen biên tập. – 419.
- 289 Sách của Ăng-ghe-nen "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước" xuất bản bằng tiếng Nga ở Pê-téc-bua năm 1894, được dịch từ bản tiếng Đức in lần thứ tư. – 419.
- 290 Trong thư thiệp ngày 26 tháng Ba 1892, P.Mác-ti-nhét-ti yêu cầu Ăng-ghe-nen cho ý kiến về cuộc quyết đấu mà Dam-bi-an-si, nhà xã hội chủ nghĩa I-ta-li-a, cộng tác viên của tờ "Lotta di classe", sẽ tiến hành do bị lăng nhục trước công chúng. – 420.
- 291 Có lẽ Ăng-ghe-nen chỉ bức thư của Sluy-te-rơ ngày 11 tháng Ba 1891 cung cấp rất nhiều tài liệu về phong trào công nhân Mỹ và về hoạt động của bản thân người viết thư. – 422.
- 292 Tờ "Figaro" ở Pa-ri đã đăng bài của P. La-phác-gơ định nghĩa về chủ nghĩa xã hội. Trong thư ngày 14 tháng Ba 1892, Sluy-te-rơ yêu cầu Ăng-ghe-nen gửi cho mình số báo có đăng bài ấy. – 422.
- 293 Ăng-ghe-nen chỉ biểu thuế quan bảo hộ thi hành ở Hợp chúng quốc Mỹ năm 1890 (xem chú thích 197). – 424.
- 294 Ngày 1 tháng Tư 1892 Ăng-ghe-nen trả lời phỏng vấn của phóng viên báo "Éclair" Ê.Ma-xác (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.787 - 794). Ngày 3 tháng Tư, khi duyệt bản ghi chép của Ma-xác, Ăng-ghe-nen hầu như sửa lại hoàn toàn. Căn cứ bài phỏng vấn được đăng lại tuy dưới hình thức lược bớt, trên tờ báo của Đảng công nhân "Le Socialiste" số 82, ngày 16 tháng Tư 1892 có lẽ Ăng-ghe-nen thấy rằng văn bản cuối cùng của bài phỏng vấn đăng trên tờ "Éclair" ngày 6 tháng Tư là phù hợp với nội dung những câu trả lời của ông đối với phóng viên. – 426.
- 295 Ngày 7 tháng Tư 1892 H.Bri-xác yêu cầu Ăng-ghe-nen viết bài nhận xét về cuốn sách

- nhỏ "La Société collectiviste" ("Xã hội tập thể") xuất bản ở Pa-ri năm 1892 và là bản tập hợp các bài viết của ông ta trên tạp chí "Revue socialiste" ("Bình luận xã hội chủ nghĩa"). – 427.
- 296 Đây chỉ đề án thống nhất các nhóm "Giải phóng lao động" và "Nhóm những người cứu dân ý" đã không thực hiện được. Kế hoạch này được Đảng dân chủ – xã hội Đức ủng hộ và sẵn sàng cấp kinh phí cần thiết cho việc thực hiện nó. Cuộc thương lượng giữa hai nhóm cách mạng Nga ấy lẽ ra phải tiến hành vào mùa xuân 1892 ở Luân Đôn với sự tham gia của Ph.Ăng-ghe-n, A.Bê-ben và G.V.Plê-kha-nốp. – 429.
- 297 Mác đã nằm điều trị ở khu điều dưỡng Séc ở Các-xtát (nay là Các-lô-vi – Va-ri) vào tháng Tám – tháng Chín 1874 và tháng Tám – tháng Chín 1876. – 430, 631.
- 298 Tác phẩm của Ăng-ghe-n "Lời tựa viết cho lần xuất bản bằng tiếng Anh tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học"" (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.420 - 459) được viết vào tháng Tư 1892. Tháng Sáu 1892 Ăng-ghe-n dịch lời tựa ra tiếng Đức và tháng Bảy gửi nó cho tạp chí "Neue Zeit" và được đăng có lược bớt ít nhiều trên tạp chí này trong Bd.I. các số 1 và 2, năm 1892 – 1893 nhan đề "Về chủ nghĩa duy vật lịch sử". – 431, 441, 481, 503.
- 299 Đây chỉ bản in tiếng Pháp tác phẩm của Ăng-ghe-n "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước" (cũng xem chú thích 80). – 432.
- 300 Trong thư gửi Síp-ten đăng trên tờ "Daily – Chronicle" ngày 11 tháng Tư 1892, A.Xmít nói về cuộc thương lượng của ông ta tại Pa-ri với thủ lĩnh phái Khả năng (xem chú thích 31) về việc cử đại biểu đến Luân Đôn dự cuộc biểu tình ngày 1 tháng Năm, do Hội đồng công liên tổ chức (xem chú thích 77) nhằm mục đích đem lại cho nó tính chất quốc tế và giáng một đòn vào uy tín của Đồng minh đấu tranh đòi chế độ ngày làm tám giờ (xem chú thích 81) do những người mác-xít Anh lãnh đạo. – 437, 755, 758.
- 301 Câu nói của một trong những nhân vật của cuốn tiểu thuyết của S.Đích-ken "Bút ký sau khi chết của câu lạc bộ Pic-uych" có nghĩa là ý bóng gió mà chỉ người trong cuộc mới hiểu được. – 439.
- 302 *Tô-in-bi-hôn* là tòa nhà ở khu I-xtơ-En-đơ Luân Đôn gọi theo tên của nhà sử học kinh tế tư sản A.Tô-in-bi, tòa nhà này là nơi hội họp của những người ủng hộ A.Tô-in-bi, họ theo đuổi mục tiêu từ thiện Cơ Đốc giáo và lôi cuốn giới trí thức tuyên truyền tư tưởng của chủ nghĩa xã hội Cơ Đốc giáo trong công nhân. – 440.
- 303 Tờ "Critica Sociale" số 8, 16 tháng Tư 1892 đã trích đăng tác phẩm của Ăng-ghe-n

- "Lời tựa viết cho lần xuất bản bằng tiếng Anh cuốn "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh" năm 1892" (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.391 - 409) do Mác-ti-nhét-ti dịch ra tiếng I-ta-li-a. – 441.
- 304 Đây chỉ việc xuất bản bản in lần thứ hai bằng tiếng I-ta-li-a tác phẩm của Ăng-ghe-n "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học" theo bản dịch của P. Mác-ti-nhét-ti (bản in lần thứ nhất cuốn sách của Ăng-ghe-n theo bản dịch trên đã xuất bản năm 1884). Tháng Ba 1891, Phan-tu-txi và Mác-ti-nhét-ti đề nghị xuất bản bản in thứ hai, điều mà Ăng-ghe-n đã đồng ý (xem tập này, tr. 93-94 và 95). Vào mùa hè 1891, sách đã xếp chữ xong, Mác-ti-nhét-ti và A.La-bri-ô-la đã xem bản in thử. Sau đó việc in cuốn sách bị những người xuất bản trì hoãn mà không giải thích lý do khiến Ăng-ghe-n định hủy bỏ hợp đồng đã ký với Phan-tu-txi. Song dù có sự trì hoãn, sách của Ăng-ghe-n vẫn ra mắt vào năm 1892. – 442.
- 305 Trong thư ngày 20 tháng Tư 1892, Gi.Đi-txơ báo cho Ăng-ghe-n biết ý định của mình là tái bản cuốn "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh" và Vi-găng đã đồng ý nhượng cho ông ta quyền tái bản. Đ.Đi-txơ đề nghị Ăng-ghe-n nếu đồng ý thì xác nhận bằng một bức thư riêng. Ăng-ghe-n đồng ý đề nghị của Đ.Đi-txơ. Trên thư của Đ.Đi-txơ có ghi chú của Ăng-ghe-n: "Bản in mới với những chú thích cần thiết nhất và lời tựa mới. In ngay. Cần xem bản in thử (để tôi có thể bổ sung chú thích)". – 442.
- 306 Trong bức thư ngày 26 tháng Tư 1892, Đ.Đi-txơ báo cho Ăng-ghe-n biết rằng đã giải quyết xong với Vi-găng cũng như đồng ý với kiến nghị được đưa ra trong thư Ăng-ghe-n ngày 23 tháng Tư 1892. Trên thư của Đ.Đi-txơ có ghi chú của Ăng-ghe-n: "Đồng ý. Nếu không từ chối, tôi sẽ viết: 1) lời tựa, 2) mấy chú thích ngắn". – 445.
- 307 Ăng-ghe-n chỉ lễ kỷ niệm ngày 1 tháng Năm 1892 ở Luân Đôn. Hôm đó, ở công viên Hai-đơ có một cuộc biểu tình khổng lồ do các tổ chức công nhân và xã hội chủ nghĩa cùng nhau tổ chức. Trong cuộc biểu tình đã diễn ra hai giờ rưỡi, có khoảng mấy trăm ngàn người tham gia. Đại biểu công nhân các nước khác ở châu Âu cũng dự lễ. – 447.
- 308 Trên tờ "Daily Graphic" ngày 2 tháng Năm 1892 có đăng bức tranh (xem tập này, giữa các tr.446 và 447) mô tả diễn đàn số 14 trong cuộc biểu tình ngày 1 tháng Năm 1892 ở công viên Hai-đơ, Luân Đôn. – 447.
- 309 P.Din-ghe chuẩn bị đi Si-ca-gô vào mùa hè năm 1893 với tư cách thành viên đoàn đại biểu Béc-lin. – 449.

- 310 Đây chỉ chuyến đi thăm Hợp chúng quốc Mỹ và Ca-na-đa của Ăng-ghe-nh (xem chú thích 280). – 450.
- 311 Trả lời những vấn đề mà Ăng-ghe-nh nêu lên trong thư ngày 5 tháng Năm 1892 (xem tập này, tr. 446). Đi-tơ trong thư ngày 9 tháng Năm báo cho Ăng-ghe-nh biết rằng Vi-găng đã nhượng cho ông ta quyền tái bản "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh" với số lượng in không hạn chế. Đi-tơ cũng cho biết dự định in 10000 bản và chấp nhận điều kiện trả nhuận bút mà Ăng-ghe-nh nêu ra trong thư trên. – 451.
- 312 *Đại hội Ê-đin-bơ* của công liên hợp từ ngày 14 đến 20 tháng Chín 1879, Đại hội chủ yếu xem xét những vấn đề liên quan đến việc giai cấp công nhân tham gia bầu cử nghị viện và thông qua nghị quyết đòi kéo dài thời hạn bỏ phiếu, phân chia lại khu vực bầu cử và xóa bỏ đặc quyền của thành thị. Đại hội cũng chủ trương đưa công nhân ra làm ứng cử viên trong cuộc bầu cử nghị viện. – 454.
- 313 Ngày 3 tháng Năm 1892, Cau-xky báo cho Ăng-ghe-nh biết rằng trong bài "Der große Generalstab und die nörgeenden Zeitungsschreiber" ("Bộ tổng tham mưu lớn và những cây bút nhỏ trong báo chí") gửi cho tờ "Neue Zeit", R.Mây-ơ gọi Ăng-ghe-nh là "bậc lão thành và người vĩ đại nhất trong các nhà kinh tế học hiện còn khỏe mạnh". Bất chấp sự phản đối của Ăng-ghe-nh, trong bài của R.Mây-ơ đăng trên tờ "Neue Zeit", Bd.II, các số 35 và 36, 1891 - 1892 vẫn giữ nguyên những mỹ từ ấy. – 454.
- 314 Trong thư ngày 13 tháng Năm 1892, C.Cau-xky bày tỏ ý muốn rằng vợ cũ của ông là L.Cau-xky trong hoạt động xã hội của mình nên dùng họ kép Stơ-ra-xơ-Cau-xky (Stơ-ra-xơ là họ thời con gái của Lu-i-da Cau-xky). – 454, 501.
- 315 "Hài kịch những sai lầm" là tên một vở kịch của U. Sếch-pia mà chủ đề dựa trên sự rắc rối nảy sinh từ hai người sinh đôi giống nhau như đúc lại mang cùng tên. – 455.
- 316 Tờ báo của phái Ốc-lê-ăng ở Pháp "Soleil" ngày 16 tháng Năm 1892 đăng bài của ban biên tập tờ "Le Parti ouvrier" ("Đảng công nhân") thừa nhận thắng lợi lớn của Đảng công nhân Pháp trong cuộc bầu cử hội đồng thị chính ngày 1 tháng Năm 1892 (xem chú thích 268). – 460, 461.
- 317 Trên cơ quan ngôn luận của Đảng công nhân Pháp, tờ "Le Socialiste" số 86, 15 tháng Năm 1892 đã đăng thông báo chính thức của Ủy ban toàn quốc của Đảng về kết quả bỏ phiếu cho ứng cử viên của đảng trong vòng một cuộc bầu cử hội đồng thị chính ngày 1 tháng Năm 1892 (xem chú thích 268). – 460.

- 318 Ăng-ghe-nh chỉ cái chết trẻ của nhà hóa học Phri-đrich Soóc-lem-mơ, anh của Các và Lút-vích Soóc-lem-mơ. – 465.
- 319 Đây nói về bản in tiếng Pháp tác phẩm của Ăng-ghe-nh "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước" (xem chú thích 80). Bản dịch đầy đủ cuốn sách ấy do Roa tiến hành không được xuất bản. Một phần bản dịch ấy – chương IX "Thời kỳ dã man và thời kỳ văn minh" và chương V "Sự ra đời của nhà nước A-ten" – đã được đăng trên tạp chí "L'Ère Nouvelle" ("Kỷ nguyên mới") vào tháng Bảy và tháng Tám 1893. Cùng năm đó, chương IX tác phẩm của Ăng-ghe-nh được ban biên tập "Ère Nouvelle" cho in thành tập sách riêng. – 467.
- 320 Ngày 27 tháng Năm 1892, H.Rô-xcô báo cho Ăng-ghe-nh biết kết quả hội chẩn không tốt về sức khỏe của C.Soóc-lem-mơ và tỏ ý tiếc rằng mình không thể đi Man-se-xtơ được. – 471.
- 321 Ăng-ghe-nh đã đi Man-se-xtơ ngày 2-4 tháng Sáu 1892 (cũng xem tập này, tr. 478 và 480- 482). – 471, 474, 478, 480, 495, 526.
- 322 Trong mảnh giấy gửi Ăng-ghe-nh ngày 27 tháng Năm 1892, H. Rô-xcô đã dùng cách xưng hô "Ăng-ghe-nh thân mến". – 427.
- 323 *Học viện Ô-oen* là một trường cao đẳng ở Man-se-xtơ, được xây dựng năm 1851 bằng số tiền được giành cho mục đích ấy ghi trong di chúc của Giôn Ô-oen, một nhà buôn ở Man-se-xtơ. – 472, 507.
- 324 Tờ "Justice" số 438, 4 tháng Sáu 1892 đưa tin về sự sáng lập ở Pháp một tờ nhật báo xã hội chủ nghĩa do Ghết và La-phác-gơ biên tập. – 477.
- 325 Bản in tiếng Đức lần thứ nhất tác phẩm của C.Mác "Sự khốn cùng của triết học" xuất bản năm 1885, bản in lần thứ hai xuất bản năm 1892. Về điều kiện trả nhuận bút cho những người kế thừa của Mác, Cau-xky đã hỏi Ăng-ghe-nh tháng Sáu 1891. Cuộc thương lượng về vấn đề này, xem tập này, tr. 148 và 257. – 478.
- 326 Đầu tháng Sáu 1892 ở Pli-mút đã diễn ra đại hội hàng năm của Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ (xem chú thích 49). Đại hội đã thông qua nghị quyết về việc Liên minh cử các công nhân độc lập ra làm ứng cử viên trong các cuộc bầu cử nghị viện và hội đồng thành phố, cũng như nghị quyết về tham dự đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế tại Xuy-rích năm 1893. Đại hội cũng xem xét vấn đề tổ chức nội bộ và tình hình tài chính của Liên minh.
- Ê-vơ-linh đã phát biểu ý kiến tại cuộc mít-tinh của những người xã hội chủ nghĩa ở A-bóc-đin vào các ngày 10 và 12 tháng Sáu 1892. – 478, 482, 498.

- 327 Đây chỉ việc phỏng viên báo "Pall Mall Gazette" phỏng vấn Bê-ben và Din-ghe về tình hình Đảng dân chủ - xã hội Đức vào tháng Năm 1892, bài phỏng vấn được đăng trên báo này số 8482, 28 tháng Năm với nhan đề "The Prospects of Socialism" ("Triển vọng của chủ nghĩa xã hội"). – 479.
- 328 Đây chỉ đại hội quốc tế lần thứ ba của công nhân mở khai mạc ở Luân Đôn ngày 7 tháng Sáu 1892. Dự đại hội có đại biểu của trên 900000 công nhân các nước Anh, Đức, Áo, Bỉ và Pháp. Những điểm chính trong chương trình nghị sự của đại hội là thành lập Hội liên hiệp công nhân mở quốc tế và đấu tranh cho ngày làm tám giờ. – 482, 494.
- 329 Trong thư gửi Ăng-ghe-nen ngày 24 tháng Ba, 30 tháng Tư và 18 tháng Năm 1892, N.Ph.Đa-ni-en-xơn tiếp tục thảo luận về con đường phát triển kinh tế của Nga và trình bày ý kiến của mình về hai quyển sách đã gửi cho Ăng-ghe-nen ngày 30 tháng Tư và 18 tháng Năm 1892: N.Ca-blu-cốp. "Vấn đề công nhân nông nghiệp", Mát-xcơ-va, 1884 và N.Ca-rư-sép. "Ruộng lĩnh canh của nông dân", Đéc-nơ-tơ, 1892. – 484.
- 330 Đây chỉ cuốn sách của nhà kinh tế học phái dân túy Nga v.v. (V.P.Vô-rôn-xốp) "Công xã nông dân", Mát-xcơ-va, 1892 mà N.Ph.Đa-ni-en-xơn gửi cho Ăng-ghe-nen tháng Ba 1892. – 489.
- 331 Trong thư ngày 30 tháng Tư 1892, khi cho Ăng-ghe-nen biết ý kiến của mình về cuốn sách của N.Ca-blu-cốp "Vấn đề công nhân nông nghiệp", N.Ph.Đa-ni-en-xơn viết rằng Ca-blu-cốp không chú ý rằng công nhân nông nghiệp trên thực tế là người làm công nhật, chỉ có việc vào thời gian mà các đại diện chủ cần sức lao động, rằng công việc của họ không đủ nuôi sống họ. – 490.
- 332 Xem Toàn tập, t. 23, 1993, tr. 662-669. – 491.
- 333 Đây chỉ một phần số tiền của Ăng-ghe-nen và Men-đen-xơn mà Ăng-ghe-nen gửi cho Doóc-gơ vào tháng Ba 1891 để chuyển cho X.Pát-lép-xki, số tiền này không sử dụng đến do X.Pát-lép-xki đã tự sát (cũng xem tập này, tr. 453). – 493.
- 334 *Người Ba Lan thả bè gỗ* (Wasserpöckchen) là tên gọi sử dụng từ thế kỷ XVII đối với người Ba Lan sống ở Thượng Xi-lê-di và làm nghề thả gỗ bè trên sông Ô-đê, về sau tên gọi này còn giữ lại để gọi cư dân Ba Lan ở Thượng Xi-lê-di trong mấy thế kỷ dưới sự thống trị của Phổ. – 494.
- 335 Ăng-ghe-nen chỉ việc chuẩn bị bầu tổng thống ở Hợp chúng quốc Mỹ diễn ra ngày 8 tháng Mười một 1892. Đảng viên dân chủ Clíp-len-đơ đã được bầu làm tổng thống thay thế người đảng cộng hòa Ha-ri-xơn. Ăng-ghe-nen tỏ ra rất quan tâm đến

- cuộc bầu cử này và tháng Mười một 1892 đã viết bài về họ "Cuộc bầu cử tổng thống ở Mỹ" (xem Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 495-499). – 494.
- 336 Đây chỉ việc xuất bản các bài của Doóc-gơ về phong trào công nhân Mỹ đăng trên tờ "Neue Zeit" từ tháng Mười 1890 (xem chú thích 211). Ngày 20 tháng Sáu, Cau-xky báo cho Ăng-ghe-nen biết cuộc thương lượng của mình với Đit-xơ về vấn đề này. Theo thông báo của Cau-xky thì Đit-xơ phản đối về nguyên tắc việc xuất bản thành những tập sách riêng những bài đã đăng trên "Neue Zeit" vì rằng những sách ấy khó bán. Song trong trường hợp này thì ông ta đồng ý đề nghị của Doóc-gơ với điều kiện sửa chữa và tăng khuôn khổ của những bài ấy. – 495, 503, 517, 579.
- 337 Đây muốn chỉ cuốn sách nhỏ bài Do Thái của H.An-vác-tơ "Neue Enthüllungen. Judenflinten". Dresden, 1892 ("Sự phát giác mới. Súng của người Do Thái", Đre-xden, 1892) tố giác hành vi lạm dụng của một công ty thuộc nhà tư bản người Do Thái trong việc cung cấp vũ khí cho quân đội Đức. Theo phán quyết của tòa án, cuốn sách đã bị tịch thu. – 496.
- 338 Ăng-ghe-nen muốn chỉ bài xã luận do E.Bác-xơ viết "Internecine divisions in the socialist party" ("Những bất đồng nội bộ trong đảng xã hội chủ nghĩa") đăng trên tờ "Justice" số 440, 18 tháng Sáu 1892. Trong bài này, Bác-xơ kêu gọi xây dựng quan hệ hợp tác giữa các nhóm xã hội chủ nghĩa khác nhau ở Anh. – 498.
- 339 Cuộc bầu cử nghị viện diễn ra ở Anh mùa hè 1892 kết thúc bằng thắng lợi của đảng tự do. Công nhân và các tổ chức xã hội chủ nghĩa Anh đã tiến hành thành công cuộc vận động bầu cử ấy, đã đề cử một số lớn ứng cử viên. Trong số này có ba người trúng cử vào nghị viện: G.C.Hác-đi, G.Bóc-xơ và G.H.Uyn-xơn. – 499, 503, 511, 517, 519, 522, 527, 534, 546, 589.
- 340 *Phái tự do - liên hiệp* là một nhóm, đứng đầu là Gi. Sem-béc-len, tách ra từ đảng tự do vào năm 1886 do bất đồng ý kiến về vấn đề Ai-rơ-len (họ là những người ủng hộ duy trì sự liên hiệp với Ai-rơ-len). Phái tự do - liên hiệp trên thực tế, sau mấy năm đã gia nhập đảng bảo thủ về mặt hình thức. – 499, 512.
- 341 "Kế toán không ăn lương", A.Bê-ben gọi vợ mình như thế trong thư gửi Ăng-ghe-nen ngày 4 tháng Sáu 1892. I.Bê-ben đã giúp đỡ chồng hoàn thành trách nhiệm của ông là thủ quỹ của Ban chấp hành Đảng dân chủ - xã hội Đức. – 499.
- 342 Ăng-ghe-nen đi Man-se-xơ dự lễ tang C.Sóc-lem-mơ từ 29 tháng Sáu đến ngày 2 tháng Bảy 1892. – 505, 526.
- 343 *Phái nhất thần luận* hoặc phái phản đối tam vị nhất thể (bắt nguồn từ từ la-tinh

unitas – thống nhất) là đại diện cho một trào lưu tôn giáo phản đối tín điều về "tam vị nhất thể". Ở Anh và Mỹ, nhất thần luận ra đời từ thế kỷ XVII. Vào thế kỷ XIX, giáo lý của nhất thần luận đưa lên hàng đầu nhân tố đạo đức trong tôn giáo, phản đối mặt nghi thức bên ngoài.

"*Hội tự do*" là một hội tách ra từ giáo hội tân giáo chính thức vào năm 1846 do ảnh hưởng của phong trào "Bạn của ánh sáng", một giáo phái phản đối thuyết ngoan đạo đang thống trị trong giáo hội Tin lành và có đặc trưng là cực kỳ thần bí và đạo đức giả. – 507.

344 Trong thư ngày 1 tháng Bảy 1892, Bê-ben yêu cầu Ăng-ghe-nen chuyển cho X.Men-đen-xơn một chứng từ để nhận tiền mà Đảng dân chủ - xã hội Đức cấp, với tính cách giúp đỡ vật chất, cho một sinh viên Ba Lan tham gia công tác tuyên truyền cách mạng trong những người Ba Lan ở Đức. – 510.

345 Trong thư ngày 20 tháng Sáu 1892 gửi Bê-ben, Ăng-ghe-nen có nói đến công việc quá ư bận rộn (xem tập này, tr. 500) nên trong thư trả lời Ăng-ghe-nen ngày 29 tháng Sáu có lẽ Bê-ben đã viết rằng thư ông không đòi hỏi phải trả lời. – 511, 522.

346 Ăng-ghe-nen chỉ tin ngắn nhan đề "Die englischen Wahlen" ("Cuộc bầu cử ở Anh") đăng trên báo "Vorwärts" số 152, 2 tháng Bảy 1892. Về cuộc bầu cử năm 1892 ở Anh, xem chú thích 339. – 511.

347 Đây chỉ quan điểm của trường phái Man-se-xtơ là một phái trong tư tưởng kinh tế phản ánh lợi ích của giai cấp tư sản công nghiệp. Những người ủng hộ phái này, những người theo thuyết mậu dịch tự do, chủ trương tự do buôn bán và nhà nước không can thiệp vào đời sống kinh tế. Trung tâm tuyên truyền của phái mậu dịch tự do nằm ở Man-se-xtơ, nơi đây đứng đầu phong trào là hai chủ xưởng dệt Cốp-đen và Brai-tơ. Trong những năm 40 - 50 phái mậu dịch tự do là một tập đoàn chính trị đơn độc, về sau trở thành cánh tả của đảng tự do. – 511.

348 *Đạo luật về ngũ cốc* ở Anh qui định thuế nhập khẩu lương thực cao để hạn chế hoặc cấm nhập khẩu lương thực từ nước ngoài, được thi hành vì lợi ích của đại địa chủ. Cuộc đấu tranh giữa giai cấp tư sản công nghiệp và quý tộc ruộng đất vì luật ngũ cốc đã kết thúc năm 1846 bằng việc thông qua dự luật thủ tiêu đạo luật này. Biện pháp này cùng với sự hạ thấp giá lương thực do nó đem lại, tuy tạo ra sự cải thiện nào đó đời sống, nhưng rút cục đã dẫn tới sự hạ thấp tiền công của công nhân và sự tăng thêm lợi nhuận của giai cấp tư sản. Việc thủ tiêu

đạo luật ngũ cốc là một đòn mạnh giáng vào quý tộc địa chủ và góp phần đẩy nhanh sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Anh. – 512.

349 Theo *dự luật về chế độ tự trị* do chính phủ Glát-xtôn đưa ra tháng Tư 1886 nhằm mục đích bảo đảm cho mình sự ủng hộ của các nghị sĩ Ai-rơ-len và tiêu diệt phong trào giải phóng dân tộc ở Ai-rơ-len thì đất nước này biến thành một thứ thuộc địa tự trị có nghị viện và nội các riêng, hoạt động dưới sự giám sát của nội các Anh, là nội các vẫn nắm quyền quản lý các công việc về đối ngoại, quân sự và thuế quan. Việc đưa ra dự luật ấy làm cho cánh hữu đảng tự do cũng như cái gọi là phái tự do liên hợp (xem chú thích 340) chống lại Glát-xtôn, cũng như gây ra sự phân liệt trong đảng tự do. Tháng Sáu 1886 nghị viện đã bác bỏ chế độ tự trị do có ý kiến của đảng bảo thủ và phái liên hợp. – 512.

350 Phái *Đít-xi-đen* hoặc *Đít-xen-te* (bắt nguồn ở từ la-tinh dissidere nghĩa là không đồng ý) là những tín đồ thuộc các giáo phái không tuân theo, trên mức độ khác nhau, giáo lý của giáo hội quốc giáo Anh. – 512, 535.

351 *Đảng công nhân độc lập* do các nhà lãnh đạo công liên mới (xem chú thích 355) thành lập năm 1893 trong tình hình đẩy mạnh cuộc đấu tranh bãi công đang sôi động và phong trào đòi thực hiện chính sách độc lập của giai cấp công nhân Anh đối với các chính đảng tư sản. Tham gia Đảng công nhân độc lập có những thành viên của nhiều công liên mới và cũ, đại biểu của giới trí thức và giai cấp tiểu tư sản chịu ảnh hưởng của Hội pha-biêng. Lãnh tụ của Đảng là Cây-rơ Hác-đi. Cương lĩnh của đảng bao gồm đấu tranh cho quyền sở hữu tập thể đối với tất cả các tư liệu sản xuất và phương tiện phân phối và trao đổi, qui định ngày làm tám giờ, cấm dùng lao động trẻ em, thực hiện bảo hiểm xã hội và trợ cấp thất nghiệp và những yêu cầu khác. Ăng-ghe-nen đã chào mừng sự thành lập Đảng công nhân độc lập, hy vọng đảng tránh được sai lầm bệ phái của Liên đoàn dân chủ - xã hội (xem chú thích 11) và trở thành đảng công nhân chân chính có tính quần chúng. Nhưng lãnh đạo Đảng công nhân độc lập ngay từ đầu đã giữ lập trường tư sản cải lương, chú ý chủ yếu đến hình thức đấu tranh nghị trường và câu kết với đảng tự do. Sau này, nhận xét về đảng công nhân độc lập, Lê-nin viết "trên thực tế lại là một đảng cơ hội luôn luôn phụ thuộc vào giai cấp tư sản", nó chỉ "độc lập với chủ nghĩa xã hội, nhưng lại rất phụ thuộc vào chủ nghĩa tự do" (*V.I. Lê-nin*, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 39, 1977, tr. 103; t. 22, 1980, tr. 154). Năm 1900, Đảng công nhân độc lập hợp nhất vào Đảng lao động. – 513, 529, 541.

352 Đây muốn chỉ một loạt bài nói của Bi-xmác vào tháng Sáu 1892, trong thời gian đi Viên dự đám cưới con trai. Trong các bài nói và trả lời phỏng vấn của người phát hành tờ "Neue Freie Presse" ở Viên đăng ngày 24 tháng Sáu. Bi-xmác phê phán "đường lối mới" của người kế nhiệm mình, thủ tướng Ca-pri-vi (xem chú thích 276) và ca ngợi chính sách của Vin-hem I. – 519.

353 Ăng-ghe-nen muốn chỉ tin ngắn "Die englischen Wahlen" ("Cuộc bầu cử ở Anh") đăng trên tờ "Vorwärts" số 154, ngày 5 tháng Bảy 1892. – 519.

354 Đây chỉ cuộc cải cách nghị viện tiến hành ở Anh vào năm 1867 và 1884.

Năm 1867, do sức ép của phong trào công nhân có tính quần chúng, cuộc cải cách nghị viện lần thứ hai đã được tiến hành (cuộc cải cách đầu tiên tiến hành vào năm 1832). Tổng Hội đồng Quốc tế I đã tích cực tham gia phong trào đòi cải cách. Theo luật mới thì giá trị tài sản của cử tri ở các quận được hạ xuống đối với người thuê nhà là 12 p.xt. tiền thuê nhà mỗi năm, còn ở thành thị thì tất cả những chủ nhà và người thuê nhà cũng như người thuê phòng khách cư trú ít nhất một năm và trả tiền thuê phòng ít nhất 10 p.xt., đều có quyền bầu cử. Nhờ cuộc cải cách năm 1867 mà số cử tri ở Anh tăng trên hai lần.

Năm 1884, do sức ép của phong trào quần chúng, ở vùng nông thôn đã tiến hành cuộc cải cách nghị viện thứ ba, kết quả là những điều kiện được hưởng quyền bầu cử qui định cho dân cư vùng thành thị năm 1867 nay được mở rộng sang vùng nông thôn.

Các cuộc cải cách nghị viện năm 1867 và năm 1884 đã trao quyền bầu cử cho một bộ phận đáng kể công nhân lành nghề ở Anh. Song một bộ phận lớn giai cấp công nhân, giai cấp vô sản nông thôn, dân nghèo thành phố cũng như toàn thể phụ nữ đều không được nhận quyền bầu cử. – 522, 545.

355 Đây muốn chỉ phong trào gọi là công liên mới, tập hợp chủ yếu những công nhân không lành nghề Anh. Công liên mới bắt đầu ra đời vào những năm 80 thế kỷ XIX, vào thời kỳ cao trào của phong trào công nhân trong nước chịu ảnh hưởng của tình cảnh ngày càng xấu đi của giai cấp công nhân Anh gây ra bởi cuộc khủng hoảng kinh tế năm 1883 - 1886 và bởi nước Anh mất đi địa vị độc quyền công nghiệp. Đông đảo quần chúng vô sản từ trước đến nay vẫn đứng ngoài phong trào công nhân đã gia nhập các công liên mới mà đặc điểm của nó là có tinh thần chiến đấu tấn công (những công liên mới thường ra đời từ các cuộc bãi công). Những người xã hội chủ nghĩa Anh được Ăng-ghe-nen trực tiếp giúp đỡ đã có vai trò lớn trong việc thành lập các công liên mới. Ăng-ghe-nen đã đánh giá chủ

nghĩa công liên mới trong các tác phẩm "Ngày 4 tháng Năm ở Luân Đôn" và "Lời tựa viết cho lần xuất bản bằng tiếng Anh cuốn "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh" năm 1892" (xem Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 101 - 102 và 407 - 408). – 523, 528, 596, 600, 609, 756.

356 Ăng-ghe-nen muốn chỉ việc bọn phản động Anh và Ai-rơ-len hãm hại S.X.Pác-nen, lãnh tụ phong trào dân tộc Ai-rơ-len. Cuối năm 1889, phái tự do – liên hợp (xem chú thích 340) xúi bẩy đưa Pác-nen ra tòa về tội không trung thành với vợ. Phán quyết của tòa án (tháng Mười một 1890) buộc tội Pác-nen là tín hiệu báo hiệu cuộc tấn công chống lại ông của những người thuộc đảng tự do Anh – bọn ủng hộ Glát-xtôn, đòi cách chức lãnh tụ đảng đoàn Ai-rơ-len của ông tại nghị viện. Sự đả kích Pác-nen được tiến hành xuất phát từ lập trường luân lý tư sản đạo đức giả, có mục đích loại ông ra khỏi vũ đài chính trị, gây ra sự chia rẽ trong phong trào dân tộc Ai-rơ-len và làm suy yếu nó. Cuộc tấn công Pác-nen được sự ủng hộ của cánh hữu trong đảng đoàn Ai-rơ-len và giáo hội Thiên Chúa giáo Ai-rơ-len, là những kẻ lo sợ ảnh hưởng của ông và không tán thành những cố gắng của ông nhằm đạt được chế độ tự trị. Cuộc vận động ấy dẫn tới sự chia rẽ trong đảng đoàn Ai-rơ-len tại nghị viện, sự suy yếu của phong trào dân tộc Ai-rơ-len và cái chết của Pác-nen (1891). – 524.

357 Ăng-ghe-nen muốn chỉ học thuyết "tính hữu dụng giới hạn" – thuyết tư sản tầm thường, có tính chất tán dương, ra đời vào những năm 70 thế kỷ XIX nhằm đối lập với học thuyết giá trị lao động của Mác. Theo thuyết này thì cơ sở của giá trị không phải là lao động xã hội cần thiết, mà là cái gọi là "tính hữu dụng giới hạn" của hàng hóa, phản ánh sự đánh giá chủ quan tính hữu dụng của hàng hóa thỏa mãn nhu cầu ít cấp bách nhất của người mua. Theo ý kiến của những người theo thuyết "tính hữu dụng giới hạn" thì học thuyết giá trị lao động của Mác là không đúng vì rằng, trên thực tế, họ nói, giá cả không ăn khớp với giá trị, còn giá trị thông thường được quy định bởi một số tình huống ngẫu nhiên không liên quan gì đến sản xuất, đại loại sự khan hiếm của hàng hóa v.v.. Là một trong những thủ đoạn che giấu sự bóc lột lao động làm thuê dưới chế độ tư bản, thuyết "tính hữu dụng giới hạn" được truyền bá rộng rãi trong kinh tế chính trị học tư sản hiện đại. Tác giả của lý luận này là nhà kinh tế học, nhà luật học và xã hội học Áo A.Men-gơ và nhà kinh tế học và triết học Anh X.Giây-vơ-nơ.

Cũng xem lời tựa của Ăng-ghe-nen viết cho tập III bộ "Tư bản" (Toàn tập, t. 25, phần I, 1994, tr. 24- 27). – 525.

358 *Phái hóa liệu pháp* là một phái trong khoa học tự nhiên và y học, ra đời vào cuối

thế kỷ XV – đầu thế kỷ XVI và tồn tại cho đến giữa thế kỷ XVIII. Đại biểu của phái này qui tất cả những hiện tượng trong cơ thể con người vào quá trình hóa học và ra sức đưa hóa học phục vụ y học. Phái hóa liệu pháp nghiên cứu nhiều quá trình trong cơ thể con người, phát hiện và ứng dụng vào thực tiễn nhiều chất hóa hợp hóa học mới. Nhưng quan điểm lý luận của họ còn duy trì nhiều tàn dư của triết học kinh viện thần bí thời trung cổ. – 526.

359 Trong "Almanach de la Question Sociale" xuất bản năm 1892 do P.Ác-ghi-ri-a-de-xơ chủ biên đã đăng tên Ăng-ghe-nơ trong danh sách cộng tác viên chính ở trang tên sách. Trong số lịch này, không được sự đồng ý của Ăng-ghe-nơ người ta đã lược đăng bằng tiếng Pháp lời nói đầu ông viết cho lần xuất bản lẻ tác phẩm của C.Mác "Lao động làm thuê và tư bản" năm 1891 (xem Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 296-308). – 530.

360 Ăng-ghe-nơ muốn chỉ phần chính tác phẩm của ông "Chủ nghĩa xã hội ở Đức" (xem Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 359-383) viết vào tháng Mười 1891 và đăng trong "Almanach du Parti Ouvrier pour 1892". – 531.

361 Nói về hai tin ngắn đăng trên tờ "Justice" số 443, ngày 9 tháng Bảy 1892. Trong những tin ngắn này, ban biên tập kêu gọi bỏ phiếu chống Xten-li, người được coi là phần tử phản động và kẻ tiếp tay cho bọn thực dân. – 534.

362 *Giáo hội cao* là một phái trong giáo hội Anh có tín đồ chủ yếu trong giới quý tộc, duy trì những nghi thức trang trọng cũ rích, nhấn mạnh mối liên hệ truyền thống với Thiên Chúa giáo. – 535.

363 Trong thư này có sự chơi chữ dựa trên sự đồng âm của địa danh Ấy-lau và họ của một nhà tài chính mà những người xã hội chủ nghĩa Pháp đang thương lượng về việc sáng lập một tờ nhật báo.

Trong trận *Ấy-lau* (nói chính xác hơn Proi-xi-sơ-Ấy-lau, Đông Phổ) ngày 7-8 tháng Hai (26-27 tháng Giêng) 1807 giữa quân đội Pháp của Na-pô-lê-ông và quân đội Nga, tuy bị thiệt hại nặng, quân đội Pháp vẫn không giành được thắng lợi có tính chất quyết định. – 537.

364 *Quân địa phương* từ năm 1872 là một bộ phận của lực lượng vũ trang Pháp, được thành lập trong thời chiến để làm nhiệm vụ đồn trú và bảo vệ ở hậu phương. Những người thuộc diện nghĩa vụ quân sự đã cao tuổi và hết hạn phục vụ trong quân thường trực và đội hậu bị của nó được biên chế vào quân địa phương và đội hậu bị của nó. – 538.

365 Ăng-ghe-nơ đi nghỉ ở Rai-đơ ngày 27 tháng Bảy. Do mắc bệnh mà ông ở lại đó

cho đến ngày 6 tháng Chín 1892. – 539, 544, 551, 553, 554, 558, 571, 575, 589, 594, 605.

366 Ăng-ghe-nơ muốn chỉ cuộc luận chiến của báo "Vorwärts" với G.Phôn-ma-rơ nổ ra vì bài của ông ta "Le socialisme de M.Bismarck et le socialisme de l'empereur Guillaume" ("Chủ nghĩa xã hội của ngài Bi-xmác và chủ nghĩa xã hội của hoàng đế Vin-hem") đăng trên tạp chí Pháp "Revue bleue. Revue politique et littéraire" ("Tạp chí Xanh. Bình luận chính trị và văn học") tháng Sáu 1892. Trong bài này, Phôn-ma-rơ vu cáo rằng nhiều luận điểm của Cương lĩnh Éc-phuốc nhích gần chủ nghĩa xã hội quốc gia của Bi-xmác và Vin-hem II. Bài của Phôn-ma-rơ gây ra cuộc tranh luận rộng rãi trong báo chí dân chủ - xã hội. Báo "Vorwärts" đã phản bác Phôn-ma-rơ trong những bài viết của ban biên tập, đăng trong các số 155, 160, 168 và 169 ra các ngày 6, 12, 21 và 22 tháng Bảy 1892. – 541, 592.

367 Để bác bỏ sự đơm đặt của G.Phôn-ma-rơ rằng Bê-ben can thiệp vào công việc của ban biên tập "Vorwärts", A.Bê-ben, trong một bức thư riêng, báo cho Phôn-ma-rơ rằng đã hai tuần nay ông không gặp biên tập viên tờ báo là Líp-nếch. Nhưng trong bài của mình trên báo "Münchener Post" ("Bưu điện Muyn-sen") số 161, ngày 19 tháng Bảy 1892, Phôn-ma-rơ đã xuyên tạc thư ấy để bạn đọc có thể có ấn tượng là Bê-ben đã chê trách Líp-nếch lơ là trách nhiệm. Bê-ben đã bác bỏ lời vu cáo ấy của Phôn-ma-rơ trên báo "Vorwärts" số 168, ngày 21 tháng Bảy 1892. – 542.

368 Đây nói về cuốn sách của E.Ê-vơ-linh "The Students' Marx" ("Dành cho những người nghiên cứu Mác") là cuốn sách trình bày một cách phổ thông tập I bộ "Tư bản" xuất bản ở Luân Đôn năm 1892. Trong thư gửi Ăng-ghe-nơ ngày 1 và 29 tháng Bảy 1892, P. Mác-ti-nhét-ti bày tỏ nguyện vọng dịch cuốn sách ấy ra tiếng I-ta-li-a và yêu cầu gửi cho một cuốn, cuốn này đã được Ê-vơ-linh gửi cho ông ta vào tháng Tám 1892 theo yêu cầu của Ăng-ghe-nơ. – 546.

369 Ngày 3 tháng Mười một 1867 ở gần *Men-ta-na*, bộ đội Pháp hợp đồng với đội cận vệ đánh thuê của giáo hoàng đã đánh bại bộ đội của G.Ga-ri-ban-đi đang tiến quân về Rô-ma nhằm mục đích lại sáp nhập Lãnh địa giáo hoàng vào nước I-ta-li-a.

Trong thư này Ăng-ghe-nơ đã hài hước trích dẫn một câu nói trong báo cáo của vị tư lệnh quân đội Pháp, tướng Đơ Phai-i, khi thông báo về tác dụng của súng trường kiểu Sa-xpô trong chiến đấu: "Nos fusils Châssepots ont fait merveille" ("Súng trường Sa-xpô của chúng ta đã làm nên kỳ tích"). – 547.

370 Tin ngắn ấy nhan đề "A Socialist F.R.S." ("Một người xã hội chủ nghĩa là hội viên Hội hoàng gia") đăng trên báo "Justice" số 445, ngày 23 tháng Bảy 1892. – 548.

371 Đây chỉ bản in thử bản dịch ra tiếng Đức lời tựa của Ăng-ghe-n viết cho lần xuất bản bằng tiếng Anh "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học" (xem Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 420-459) đăng trên tạp chí "Neue Zeit" (cũng xem chú thích 298). Bản in thử này Cau-xky gửi cho Ăng-ghe-n ngày 8 tháng Tám 1892. – 559.

372 Đây muốn chỉ bài của E.Ê-vơ-linh và Ê.Mác-Ê-vơ-linh "Die Wahlen in Großbritannien" ("Cuộc bầu cử ở Anh") đăng trên tạp chí "Neue Zeit", Bd.II, số 45, năm 1891 - 1892. Khi biên tập bài này, Cau-xky đã xóa đi đoạn tác giả phê phán chủ nghĩa bè phái và chủ nghĩa cơ hội trong các tổ chức xã hội chủ nghĩa Anh (xem tập này, tr. 565 và 590).

Trong thư gửi Ăng-ghe-n ngày 8 tháng Tám 1892, Cau-xky biện bạch rằng do ông vắng mặt không đọc bài ấy nên đăng muộn mất một tuần, do đó bài ấy phải lược bớt đi. – 559, 565, 580, 590.

373 Xem Toàn tập, t. 4, 1995, tr. 644-646. – 560.

374 Ăng-ghe-n muốn chỉ một trong những tư tưởng cơ bản của phái Khả năng là giải quyết từng bước vấn đề xã hội bằng con đường các đại biểu công nhân nắm lấy tòa thị chính. Cương lĩnh về biện pháp thị chính của phái Khả năng, bao gồm cả tổ chức các công trình công cộng, các cửa hàng đặc biệt v.v. được soạn thảo ở đại hội khu vực ở Pa-ri năm 1885. Đại hội toàn quốc của phái Khả năng họp ở Pa-ri tháng Bảy 1892 cũng xem xét vấn đề nhiệm vụ của tòa thị chính trong lĩnh vực bảo vệ sức khoẻ và cải thiện công tác cung cấp cho công nhân. – 560.

375 Đại hội hàng năm của công liên họp ở Gla-xô từ ngày 5 đến ngày 10 tháng Chín 1892. Đại hội đã xem xét các vấn đề về quyền đại diện của công nhân tại nghị viện, về hợp tác xã, về kiểm tra công xưởng v.v. và tổ ý tán thành quy định ngày làm tám giờ. Đồng thời đại hội từ chối lời mời tham dự Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế lần thứ ba ở Xuy-rích và quyết định triệu tập một đại hội quốc tế khác về ngày làm tám giờ. Như vậy là họ đã thực hiện mưu toan phá hoại đại hội của Quốc tế II do những người mác-xít chuẩn bị và gây chia rẽ trong phong trào công nhân quốc tế.

Ăng-ghe-n kiên quyết phản đối hành động chia rẽ ấy của các thủ lĩnh công liên Anh: ông gửi thư đi Đức, Áo, Tây Ban Nha, Pháp (xem Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 492-494 và tập này, tr. 600-604, 609-611, 612-613 và 616-618) kiến

nghị các đảng xã hội chủ nghĩa công khai lên án hành động của công liên Anh. – 561, 565, 577, 581, 596, 600, 609, 612, 638.

376 Đây muốn chỉ Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế lần thứ ba họp ở Xuy-rích từ ngày 6 đến 12 tháng Tám 1893. – 561, 564, 576, 581, 596, 610, 617, 635, 708, 711.

377 Sau một thời gian gián đoạn dài do bị suy nhược thần kinh, E.Béc-stanh lại cho đăng trên tờ "Neue Zeit" năm 1892 tác phẩm lớn của ông ta "Die soziale doktrin des anarchismus" ("Học thuyết xã hội của chủ nghĩa vô chính phủ"). Vào cuối tháng Bảy – nửa đầu tháng Tám 1892 tờ "Neue Zeit", Bd. II, các số 45-47, 1891-1892 đã đăng mục III tác phẩm ấy "Proudhon und der Mutualismus" ("Pru-đông và thuyết tương trợ"). – 567, 572, 592.

378 Ăng-ghe-n cùng C.Sóc-lem-mơ đi du lịch Na-uy vào tháng Bảy 1890. – 570.

379 Ăng-ghe-n đã tổng kết kết quả nhiều năm nghiên cứu vấn đề sự ra đời và thực chất của Cơ Đốc giáo trong tác phẩm viết năm 1894 "Bàn về lịch sử đạo Cơ Đốc sơ kỳ" (xem Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 661-700), thuộc số những tác phẩm cơ bản về chủ nghĩa vô thần khoa học. – 570.

380 *Phrôn-đa* là phong trào quý tộc - tư sản chống chế độ chuyên chế ở Pháp năm 1648-1653. Thủ lĩnh quý tộc của phong trào này trong khi dựa vào đoàn tùy tùng của mình và quân đội nước ngoài, đã lợi dụng cuộc khởi nghĩa nông dân và phong trào dân chủ ở thành phố nổ ra thời bấy giờ cho lợi ích của bản thân. Sự kiện Phrôn-đa là tư liệu lịch sử cho A.Đuy-ma cha viết "Hai mươi năm sau". – 570.

381 Trong thư ngày 17 tháng Tám 1892, A.Bê-ben báo cho Ăng-ghe-n biết đời sống khó khăn của V.Ăt-le và gia đình ông ta. – 573.

382 *Nô-rích* (Noricum) là một tỉnh của La Mã cổ nằm ở Nam thượng lưu sông Đa-nuýp trên địa hạt của Stê-ri-a và Ca-rin-ti-a hiện nay. Trước khi bị La Mã chinh phục, ở Nô-rích có người Ken-tơ cư trú. – 573.

383 Trong diễn văn trước các sĩ quan cao cấp quân đội Đức ngày 18 tháng Tám 1892, Vin-hem II đã lên án kế hoạch của chính phủ rút ngắn thời hạn phục vụ quân đội xuống hai năm. Huấn thị của hoàng đế đã gây ra cuộc khủng hoảng chính trị ở Đức và có tin đồn thủ tướng Ca-pri-vi sắp từ chức. Nhưng trong dự thảo cuối cùng của luật quân sự mới, kiến nghị qui định thời hạn phục vụ hai năm đã được giữ nguyên. – 575.

- 384 Số đầu tờ báo ngày của Đảng công nhân Pháp phải ra mắt ngày 1 tháng Mười 1892 (xem chú thích 31). – 576.
- 385 *Ngân hàng tín dụng Li-ông* là ngân hàng tồn khoản lớn nhất nước Pháp, thành lập năm 1863. – 576, 638.
- 386 Ngày 20 tháng Tám 1892, các nhà tài chính, mà khoản đầu tư của họ được dùng để sáng lập tờ báo ngày của Đảng công nhân, hứa sẽ chi một phần khoản đầu tư ấy là 250000 phrăng và cung cấp thiết bị in ấn. – 576.
- 387 Thư này của Ăng-ghe-nơ chỉ lưu giữ được một đoạn. Phần đầu bức thư không có ở Viện Mác - Lê-nin. – 578.
- 388 Ngày 31 tháng Bảy 1892 ở Pháp diễn ra cuộc bầu cử hàng tỉnh. Kết quả của vòng bầu cử thứ nhất và của cuộc bầu cử lại ở một số khu vực trong nước tính đến giữa tháng Tám, Đảng công nhân (xem chú thích 31) thu được trên 100 000 phiếu bầu và đưa được 27 ứng cử viên của mình vào hội đồng khu và tổng hội đồng tỉnh. – 580.
- 389 Đại hội X Đảng công nhân Pháp họp ở Mác-xây từ 24 đến 28 tháng Chín 1892. Đại hội đã xem xét các vấn đề công tác nông thôn, tình hình và hoạt động của đảng, kỷ niệm ngày 1 tháng Năm, tham gia Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế 1893 ở Xuy-rích, tham gia cuộc bầu cử nghị viện sắp tới và các vấn đề khác. Đại hội đã thông qua cương lĩnh ruộng đất, trong đó nêu lên một loạt yêu cầu cụ thể vì lợi ích giai cấp vô sản nông thôn và tiểu nông. Đại hội cũng đã thông qua nghị quyết không tham gia đại hội quốc tế về ngày làm tám giờ do công liên Anh triệu tập mà mời đại biểu của họ tham gia Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Xuy-rích. – 580, 597, 602, 610, 613, 616, 631, 635, 638, 651.
- 390 Bài của L.Cau-xky về cuộc bầu cử ở Anh đã đăng không có đầu đề trên "Arbeiter-Zeitung" số 32, 5 tháng Tám 1892. – 580.
- 391 Chi tiết về bức thư của Mi-ken, xem thư của Mác gửi E.X. Bi-dơ-li 12 tháng Sáu 1871 (xem Toàn tập, t. 33, 1997, tr. 307-310). – 583.
- 392 Đây muốn chỉ hoạt động của một đơn vị nhỏ quân Nga được cử đến Pa-mia vào mùa hè 1892 để giữ vững vùng này cho Nga. Những biện pháp ấy của chính quyền Nga đã gây ra tranh chấp ngoại giao với Anh đang lo sợ Nga tiến sang Ấn Độ. Sau nhiều năm thương lượng sau đó và do công tác hoạch định biên giới, phần lớn Pa-mia đã được thừa nhận năm 1895 là lãnh địa của Nga. – 584.
- 393 Trong thư ngày 25 tháng Tám 1892 được Ăng-ghe-nơ trả lời, V. Át-le nói về "phái

- trẻ" đối lập phản đối sách lược của đảng tại Đại hội Éc-phuốc (xem chú thích 183) và chỉ rõ các nhà phê bình ấy xem sách lược như cái gì vĩnh viễn không thay đổi. – 586.
- 394 Ngày 31 tháng Tám 1892, C.Cau-xky viết thư cho Ăng-ghe-nơ nói dự định bắt đầu đăng trên số "Neue Zeit" sắp tới bài của Ph.A. Doóc-gơ "Homestead und Coeur d'Alène" ("Hôm-xtết và trái tim con buôn") dành cho cuộc bãi công của công nhân kim khí ở Hôm-xtết (Mỹ), do đó mà hoãn đăng lời tựa của Ăng-ghe-nơ viết cho bản tiếng Anh "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học" (xem chú thích 298). Bài của Doóc-gơ được đăng trên tờ "Neue Zeit", Bd.II, các số 50 và 51, 1891-1892.
- Cuộc bãi công của công nhân nhà máy đúc thép Công ty Các-ne-ghi ở *Hôm-xtết* nổ ra cuối tháng Sáu 1892 để đáp lại cuộc sa thải công nhân mà ban quản trị tuyên bố thực hiện sau khi yêu cầu công nhân ngừng hoạt động của các công đoàn của họ và đồng ý với việc hạ thấp tiền công. Để chống lại những người bãi công được sự ủng hộ của công nhân các xưởng lân cận và các công đoàn khác, người ta đã tung ra bọn khiêu khích có vũ trang và quân đội. Sau nhiều cuộc xung đột, chính quyền bắt đầu truy tố những người lãnh đạo bãi công. Cuộc bãi công ở Hôm-xtết biểu dương tinh thần chiến đấu cao của giai cấp vô sản Mỹ và chỉ kết thúc vào cuối tháng Mười một 1892. Công nhân buộc phải đồng ý các điều kiện của công ty sau khi ban quản trị mở cửa nhà máy với sự giúp đỡ của bọn phá hoại bãi công. – 589.
- 395 Trong thư ngày 31 tháng Tám 1892, C.Cau-xky hỏi ý kiến Ăng-ghe-nơ về việc sử dụng S.Bon-ni-ê làm người viết bình luận thời sự về nước Pháp của tờ "Neue Zeit". – 593.
- 396 "*Các đại quý tộc Pô-mê-ra-ni*" là cách gọi châm biếm của L.Cu-ghe-nơ-man trong thư gửi Ăng-ghe-nơ ngày 21 tháng Tám 1892 đối với bọn gioong-ke Đông Phổ. Bấy giờ L.Cu-ghe-nơ-man đang nằm ở một trạm điều dưỡng trên bờ biển Ban-tích của Đức. – 594.
- 397 Ăng-ghe-nơ muốn chỉ cuộc thương lượng đang tiếp diễn về việc chuyển tờ "Le Socialiste" từ tuần báo thành nhật báo. – 595.
- 398 *Ủy ban nghị viện* là cơ quan chấp hành ra đời vào cuối những năm 60 với tên gọi Đại hội công liên Anh liên hợp các công đoàn ở Anh; từ năm 1871, nó được bầu hàng năm tại đại hội công liên và trong thời gian giữa hai đại hội được xem như trung tâm lãnh đạo của công liên. Chức năng của nó bao gồm đề cử ứng cử

viên công liên vào nghị viện, ủng hộ những dự luật được đưa ra vì lợi ích của công liên, chuẩn bị các kỳ đại hội. Chiếm ưu thế trong thành phần Ủy ban là các phần tử cải lương thi hành chính sách theo tinh thần của công liên cũ, bảo thủ và dựa vào công nhân quý tộc. Năm 1921, Ủy ban nghị viện được thay thế bằng Tổng hội đồng Đại hội công liên Anh. – 581, 597, 600, 610, 668.

399 Đại hội Đảng dân chủ - xã hội Đức ở Béc-lin họp từ 14 đến 21 tháng Mười một 1892, chủ yếu là xem xét các vấn đề hoạt động thường kỳ của đảng: báo cáo của Ban lãnh đạo đảng và đảng đoàn nghị viện, kỷ niệm ngày 1 tháng Năm, sử dụng biện pháp tẩy chay và v.v.. Sau những cuộc tranh luận kéo dài, đại hội đã biểu thị thái độ phủ định đối với chủ nghĩa xã hội nhà nước. Đại hội cũng bác bỏ lời mời dự đại hội quốc tế được triệu tập theo nghị quyết của đại hội công liên ở Gla-xgô (xem chú thích 375) và quyết định tham gia Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1893 ở Xuy-rích. – 597, 602, 688, 704, 709.

400 Đây chỉ hội nghị hàng năm lần thứ XII của Liên đoàn dân chủ - xã hội (xem chú thích 11) họp ở Luân Đôn ngày 1 tháng Tám 1892. Hội nghị đã nghe báo cáo về hoạt động và tình hình tài chính của Liên đoàn và thảo luận vấn đề bổ sung cương lĩnh, vấn đề quan hệ với Đảng công nhân độc lập đang thành lập (xem chú thích 351), vấn đề tham gia Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Xuy-rích v.v.. – 603, 611, 614.

401 Trong thư gửi Ăng-ghe-nen ngày 25 tháng Bảy 1877, Mác có nhắc đến sách của C.Cni-xơ "Das Geld. Darlegung der Grundlehren von dem Gelde", Berlin, 1873 ("Tiền tệ. Trình bày những học thuyết cơ bản về tiền tệ", Béclin, 1873) (Xem Toàn tập, t. 34, 1998, tr. 95). – 605.

402 Theo yêu cầu của E.Béc-stanh, Ăng-ghe-nen gửi cho Cau-xky một đoạn trích trong thư Mác gửi Ru-gơ viết vào tháng Chín 1843 (xem Toàn tập, t. 1, 1995, tr. 522-524). Thư này của Mác được đăng trong cột "Thư từ năm 1843" của báo "Deutsch-Französische Jahrbücher", tờ báo này chỉ ra được một số. C.Cau-xky đã sử dụng đoạn trích thư này để biên tập bài "Zum zehnjährigen Bestand der "Neue Zeit"" ("Kỷ niệm 10 năm xuất bản báo "Neue Zeit")" đăng trên tạp chí này, Bd. I, số 1, 1892 - 1893. – 609.

403 Ngày 19 tháng Chín 1892, C.Cau-ky trả lời đồng ý đề nghị của Ăng-ghe-nen. Nhưng bài của Cô-va-lép-xki không được đăng trên tờ "Neue Zeit". – 609.

404 Ngày nghỉ của ngân hàng (bank holiday) là ngày không làm việc của các nhân

viên ngân hàng và các cơ quan khác ở Anh. Mỗi năm nghỉ sáu lần, thông thường là vào thứ hai. – 614.

405 Từ ngày 19 đến ngày 23 tháng Chín 1892, tại Mác-xây đã diễn ra đại hội của Hội liên hiệp các nghiệp đoàn toàn quốc, trong đó bên cạnh những vấn đề khác (về kỷ niệm ngày 1 tháng Năm, về lao động phụ nữ và trẻ em trong công nghiệp v.v.) đã thảo luận nghị quyết của Đại hội công liên Anh ở Gla-xgô (xem chú thích 375). Đại hội đã thông qua nghị quyết không tham dự đại hội quốc tế về ngày làm tám giờ do công liên triệu tập, mà yêu cầu họ cử đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Xuy-rích. – 616, 635, 638, 659.

406 Đây nói về đại hội Hội liên hiệp lao động Mỹ đang được chuẩn bị (xem chú thích 21) họp ở Si-ca-gô tháng Chạp 1893. Những nghị quyết chính của đại hội này thừa nhận sự cần thiết của hoạt động chính trị của giai cấp công nhân và thông qua cương lĩnh bao gồm yêu cầu qui định bằng pháp luật ngày làm tám giờ. Việc thông qua nghị quyết đó chứng tỏ rằng ảnh hưởng của các lực lượng tiến bộ phản ánh khát vọng của đông đảo quần chúng lao động trong các công đoàn Mỹ đã tăng lên. – 617.

407 Đại hội VIII của Đảng công nhân Pháp họp ở Li-lơ từ ngày 11 đến ngày 12 tháng Mười 1890. Dự đại hội có 70 đại biểu thay mặt cho hơn 200 tổ đảng và công đoàn thuộc 97 thành phố và khu vực. Đại hội đã xem xét điều lệ đảng, bầu Hội đồng dân tộc khoá 1890 - 1891 và qui định rõ quyền lực của cơ quan này. Báo "Le Socialiste" được xác nhận là cơ quan ngôn luận chính thức của đảng. – 618.

408 Xem Toàn tập, t. 23, 1993, tr. 885 - 902, và 903 - 912. – 621.

409 Xem Toàn tập, t. 23, 1993, tr. 568 - 578. – 621.

410 Xem Toàn tập, t. 23, 1993, tr. 1035 - 1041. – 621.

411 Đây nói về bản dịch ra tiếng Đức của V.Át-le đối với tập I cuốn sách của X.M.Cráp-trin-xki (Xtép-nhi-ác) "The Russian Peasantry" ("Nông dân Nga") do nhà xuất bản X.Dôn-nen-sai-nơ xuất bản bằng tiếng Anh năm 1888. Trong thư ngày 22 tháng Chín 1892, Át-le yêu cầu Ăng-ghe-nen thông qua Xtép-nhi-ác đặt được sự cho phép mang tính hình thức của X.Dôn-nen-sai-nơ cho xuất bản bản dịch tiếng Đức, và sẽ trả cho tác giả và người xuất bản khoản đền bù thích đáng. Bản dịch tiếng Đức của Át-le đã được Xtép-nhi-ác xem và viết lời tựa ngắn. Cuốn sách do nhà xuất bản Đi-txơ xuất bản ở Stút-gát năm 1893 nhan đề "Der Russische Bauer" ("Người nông dân Nga"). – 624, 669.

412 Tờ báo "Vorwärts" số 216, ngày 15 tháng Chín 1892 có bài "Aus England" ("Từ

- nước Anh") đưa tin Hai-nơ-man bị cách chức lãnh đạo Liên đoàn dân chủ - xã hội (xem chú thích 11). Cũng xem tập này, tr. 604, 611 và 615. – 627, 632.
- 413 Đây muốn chỉ kháng nghị của Hai-nơ-man đối với bản tin đăng trên tờ "Vorwärts" (xem chú thích 412), bản kháng nghị được đăng trên báo này số 220, 20 tháng Chín 1892. Thư của Hai-nơ-man gửi báo "Justice" đã được đăng trên báo này số 454, 24 tháng Chín 1892. – 627, 633.
- 414 Trong thư ngày 24 tháng Chín 1892, C.Cau-xky yêu cầu Ăng-ghe-n giải thích một số chỗ trong bài Bê-ben viết cho tờ "Neue Zeit" "Ein internationaler Kongreß für den Achtstundentag" ("Đại hội quốc tế về ngày làm tám giờ"). Khi đăng bài của Bê-ben trên tờ "Neue Zeit", Bd. I, số 2, 1892-1893 ý kiến của Ăng-ghe-n đã được tiếp thu. – 629.
- 415 Thư Ăng-ghe-n gửi Cu-ghe-n-man không có ở Viện Mác - Lê-nin. Thư Mác gửi Cu-ghe-n-man đã đăng trên tạp chí "Neue Zeit" năm 1902. – 633.
- 416 Phần lớn bài viết của A.Bê-ben đã được dẫn ra trong bài của E.Ê-vơ-linh "Discord in "The International". Continental opinion on the British Trades Unionists" ("Sự bất đồng trong "Quốc tế". Dư luận lục địa đối với những hội viên công liên Anh") đăng trên tờ "Pall Mall Gazette" số 8598, 11 tháng Mười 1892. – 636, 659.
- 417 Được sự đồng ý của Ăng-ghe-n (xem thư ông gửi Ph.Me-rinh ngày 11 tháng Tư 1893, xem C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, Nhà xuất bản sách chính trị, Mát-xcơ-va, 1966, t. 39), một phần bức thư này lần đầu tiên được Me-rinh đưa vào khảo luận "Ueber den historischen Materialismus" ("Về chủ nghĩa duy vật lịch sử") với tính cách phụ lục cho cuốn "Die Lessing Legende", Stuttgart, 1893 ("Truyện thuyết về Lét-xinh", Stút-gát, 1893) của ông được in lần đầu tiên thành tập sách riêng. – 639.
- 418 Ăng-ghe-n muốn chỉ thời kỳ học tập của Mác tại Đại học Bon (tháng Mười 1835 – tháng Mười 1836) và Đại học Béc-lin (tháng Mười 1836 – tháng Ba 1841). – 640.
- 419 Ăng-ghe-n trích dẫn lập luận về ảnh hưởng của hình thái kinh tế đối với sự phát triển của hình thái xã hội nằm trong cuốn sách của nhà sử học Đức La-véc-nơ Pê-gi-len "Grundzüge der Gesellschaftswissenschaft. Ers ter Theil: Die Bewegung und Productionsgesetze", Königsberg, 1838, S.225 ("Nguyên lý của bộ môn khoa học về xã hội. Phần I: Qui luật phát triển và sản xuất". Khuê-ních-xbéc, 1838, tr. 225).

Ph.Me-rinh đã trích dẫn đoạn Ăng-ghe-n nghiên cứu trong khảo luận "Về chủ

- niệm duy vật lịch sử" để đưa vào làm phụ lục cho lần xuất bản thành tập sách riêng cuốn sách của ông "Truyện thuyết về Lét-xinh". – 640.
- 420 Trong thư ngày 2 tháng Mười 1892, H.Lin-de-man và C. Stéc-man yêu cầu Ăng-ghe-n cung cấp một số tài liệu mà họ không kiếm được để sử dụng cho tác phẩm về lịch sử chủ nghĩa xã hội mà họ đang soạn thảo lúc bấy giờ. – 648.
- 421 Ngày 25 tháng Chín 1892, phát biểu tại Đại hội Đảng công nhân Pháp ở Mác-xây (xem chú thích 389), với tư cách đại biểu của Đảng dân chủ - xã hội Đức, Líp-nếch tuyên bố rằng vấn đề An-da-xơ – Lo-ren-nơ sẽ được giải quyết tức thời nếu như thành lập nước cộng hòa dân chủ và xã hội ở Pháp và Đức. Lời khẳng định ấy đã gây ra sự đả kích mãnh liệt của báo chí tư sản Pháp đối với những người xã hội chủ nghĩa. Tại hạ viện, nghị sĩ Min-voa chất vấn bộ trưởng nội vụ rằng chính phủ có thể tiếp tục chịu đựng những lời tuyên bố như vậy của những người nước ngoài đến nước Pháp hay không. – 649, 704.
- 422 Tại pháo đài *Lốt-sen* (Đông Phổ, hiện nay gọi là Ghi-giư-xcô) đã giam cầm các thành viên của Ủy ban Đảng dân chủ - xã hội – cơ quan lãnh đạo của đảng đặt ở Bra-un-svai-gơ năm 1870. Các thành viên của uỷ ban Brắc-cơ, Bôn-hoéc-xơ, Spia, Quyn và Gran-lơ đã bị chính quyền Phổ bắt ngày 9 tháng Chín 1870 vì ngày 5 tháng Chín 1870 đã ra tuyên bố kháng nghị đã xâm phạm của bọn gioong-ke Phổ và giai cấp tư sản Đức cũng như kế hoạch thôn tính An-da-xơ – Lo-ren-nơ. Phần chính của bản tuyên bố ấy là thư của Mác và Ăng-ghe-n gửi Ủy ban Bra-un-svai-gơ trả lời yêu cầu của các thành viên uỷ ban này muốn Mác giải thích lập trường của giai cấp vô sản Đức trong cuộc chiến tranh Pháp - Phổ (xem Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 358 - 361). Bằng việc bắt giữ Ủy ban Bra-un-svai-gơ, nhà cầm quyền quân sự và cảnh sát Phổ định giáng một đòn vào phong trào công nhân và ngăn chặn việc phản đối kế hoạch quân phiệt của chính phủ Phổ. Sau mấy tháng bị cầm tù, tháng Mười 1871 các thành viên của Ủy ban bị đưa ra xét xử về tội vi phạm đạo luật về trật tự xã hội. Một trong những điểm chính của lời buộc tội là sự tham gia tổ chức công nhân quốc tế – Quốc tế I – đã bị pháp luật Phổ nghiêm cấm. Tòa tuyên phạt các thành viên Ủy ban Bra-un-svai-gơ án tù với các thời hạn khác nhau. – 649.
- 423 Ăng-ghe-n muốn chỉ nhiều bài phát biểu của A.Bê-ben và V. Líp-nếch tại quốc hội Bắc Đức và Đức những năm 1870 - 1871 phản đối kế hoạch thôn tính An-da-xơ và Lo-ren-nơ. – 650.
- 424 Đây nói về cuộc bãi công của công nhân mỏ ở *Các-mô* (miền Nam nước Pháp),

kéo dài từ giữa tháng Tám đến đầu tháng Mười một 1892 vì ban lãnh đạo mở đã sa thải người lãnh đạo công đoàn công nhân mỏ địa phương là Can-vi-nhi-ắc, người đã được bầu làm thị trưởng Các-mô. Việc trọng tài của chính phủ đưa ra trên thực tế là phê chuẩn quyết định của ban lãnh đạo mỏ. Để ủng hộ những người bãi công bảo vệ quyền lợi chính trị của giai cấp công nhân, Đảng công nhân Pháp đã kêu gọi cả nước quyên góp tiền cho quỹ bãi công. Nhờ cuộc đấu tranh kiên cường của công nhân, Can-vi-nhi-ắc và những người bãi công khác đã được khôi phục việc làm. – 651, 658, 684.

425 Cuối năm 1884, vì lợi ích của chính sách thực dân đang được đẩy mạnh ở Đức, Bi-xmác đã yêu cầu quốc hội phê chuẩn trợ cấp hàng năm cho công ty tàu biển để tổ chức các cuộc hành trình đều đặn sang Đông Á, Ô-xtrây-li-a và châu Phi. Yêu cầu đó của chính phủ gây ra sự chia rẽ trong nội bộ đảng đoàn dân chủ - xã hội tại quốc hội. Cánh tả, đứng đầu là A.Bê-ben và V.Líp-nếch, tuân theo chỉ thị của Ăng-ghe-n, đã phản đối việc ủng hộ yêu cầu của chính phủ. Đa số đảng đoàn mang đầu óc cơ hội chủ nghĩa (Đi-txơ, Phrô-me, Grin-len-béc-gơ v.v.) định bỏ phiếu tán thành trợ cấp với lý do giả dối là phát triển quan hệ quốc tế. Do sức ép của đa số, đảng đoàn dân chủ - xã hội đã thông qua nghị quyết, trong đó vấn đề trợ cấp được tuyên bố không phải là vấn đề nguyên tắc và mỗi thành viên của đảng đoàn có quyền tham gia bỏ phiếu theo cách nhìn của cá nhân mình; trong nghị quyết cũng nói lên ý định tán thành trợ cấp của đa số nghị sĩ dân chủ - xã hội.

Lập trường cơ hội chủ nghĩa của cánh hữu đảng đoàn đã vấp phải sự lên án kiên quyết của đông đảo đảng viên và của cơ quan ngôn luận chính thức của đảng, tờ "Sozialdemokrat"; cuộc đấu tranh của báo này chống bọn cơ hội chủ nghĩa được Ăng-ghe-n hoàn toàn ủng hộ và chỉ đạo. Do ảnh hưởng của việc phê bình gay gắt, đa số thành viên trong đảng đoàn buộc phải thay đổi chút ít thái độ của họ đối với đề án của chính phủ trong thời gian thảo luận đề án ấy tại quốc hội vào tháng Ba 1885, đưa ra việc quốc hội chấp nhận một số kiến nghị của đảng đoàn làm điều kiện bỏ phiếu tán thành dự án của chính phủ. Chỉ sau khi những yêu cầu ấy bị quốc hội bác bỏ, tất cả các thành viên của đảng đoàn dân chủ - xã hội mới bỏ phiếu chống lại dự án của chính phủ. – 653, 680.

426 Trong cuốn "Der Klassen kampf in der deutschen Sozialdemokratie". Zürich, 1892, S.48 ("Đấu tranh giai cấp trong Đảng dân chủ - xã hội Đức". Xuy-rích, 1892, tr. 48), H. Mui-lơ đã dẫn ra bài diễn văn của V.Líp-nếch đọc tại quốc hội ngày 31 tháng Năm 1881. – 653.

427 Xem C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. "Thư gửi uỷ ban Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức" (xem Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 358-361). – 656.

428 Xem Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 9-16 và 362-374. – 656.

429 Ăng-ghe-n muốn chỉ các bài phát biểu của Líp-nếch tại các cuộc họp ở Man-hem, Phran-phuốc trên sông Mai-nơ và Ốp-phen-bắc từ ngày 2 đến 4 tháng Mười 1892, trong đó ông kể lại cuộc hành trình của ông với tư cách đại biểu của Đảng dân chủ - xã hội Đức dự đại hội Đảng công nhân Pháp ở Mác-xây (xem chú thích 389 và 421). – 658.

430 Ăng-ghe-n muốn chỉ cuộc thảo luận về chủ nghĩa quân phiệt tại Đại hội II công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế tại Bruy-xen (xem chú thích 156). – 671.

431 Xem Toàn tập, t. 25, phần II, 1994, tr. 9-238. – 672, 675, 678.

432 Ngày 29 tháng Mười 1892, tại hạ viện, Min-voa đã chất vấn về bài diễn văn của Líp-nếch đọc tại Mác-xây ngày 25 tháng Chín 1892 trong khi La-phác-gơ vắng mặt để La-phác-gơ không thể trả lời ông ta được. Như vậy là Min-voa đã nuốt lời hứa với La-phác-gơ là chờ đợi La-phác-gơ từ Các-mô trở về. – 673, 679.

433 Những văn kiện mà Bê-ben thông qua Ăng-ghe-n gửi cho La-phác-gơ (xem tập này, tr. 649-650 và 656) được Đảng công nhân Pháp in ở Li-lơ năm 1893 thành tập sách nhỏ nhan đề "La Démocratie Socialiste Allemande devant l'histoire" ("Đảng dân chủ - xã hội Đức trước lịch sử"). Bài nói của La-phác-gơ tại nghị viện được chuẩn bị dựa vào các văn kiện ấy hiện không còn nữa. – 673, 680.

434 Đảng công nhân Pháp không thể cử đại biểu dự đại hội Béc-lin của Đảng dân chủ - xã hội Đức (xem chú thích 399). Thay vào đó, đã gửi đi Béc-lin thư chào mừng do Ghết và La-phác-gơ ký. – 673.

435 Ăng-ghe-n muốn chỉ cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp chống nước *Đa-hô-mây* (Tây Phi). Vào nửa sau tháng Mười một 1892, quân đội Pháp đã thu được thắng lợi, một phần lãnh thổ Đa-hô-mây biến thành thuộc địa của Pháp; phần còn lại bị chia cắt cho hai quốc gia phụ thuộc Pháp. Trong cuộc viễn chinh thực dân này, quân Pháp lần đầu tiên sử dụng đạn pháo Mê-li-nít. – 673.

436 Báo "Figaro" số 307, 2 tháng Mười một 1892 đăng cuộc phỏng vấn giữa nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, nghị sĩ Gi.Bốc-xơ với nhà báo Pháp Gi.Hu-re. Theo bản tin của phóng viên thì Bốc-xơ nói rằng: là người ủng hộ những cải cách từng bước, ông không đồng ý với tư tưởng bạo lực cách mạng của các nhà xã hội chủ nghĩa trên lục địa, theo ý kiến ông ta thì ở Anh đã thực hiện bình đẳng thực

- sự, còn sự đối kháng giữa công nhân và các nhà tư bản thì không gay gắt như ở Pháp. – 675.
- 437 Trong thư ngày 25 tháng Mười 1892, X.M.Cráp-trin-xki (Xtép-nhi-ác) báo cho Ăng-ghe-nen rằng đã gửi cho V.Ăt-le những tài liệu cần thiết cho bản in tiếng Đức cuốn sách của mình "The Russian Peasantry" (xem chú thích 411). – 678.
- 438 Có lẽ Ăng-ghe-nen chỉ kiến nghị của Đô-linh-ghe-nen, một đảng viên dân chủ - xã hội, yêu cầu Đại hội Béc-lin của Đảng dân chủ - xã hội Đức (xem chú thích 399) không đưa ra ứng cử viên ứng cử khóa thứ hai của quốc hội. Kiến nghị này nằm trong những ý kiến bổ sung của các đảng bộ địa phương vào chương trình nghị sự của đại hội, đã được đăng trên tờ "Vorwärts" số 259, 4 tháng Mười một 1892. – 680.
- 439 "Bericht des Partei-Vorstandes an den Parteitag zu Berlin 1892" ("Báo cáo của Ban lãnh đạo đảng trước đại hội đảng 1892 tại Béc-lin") đã được đăng trong phụ trương của báo "Vorwärts" số 259, 4 tháng Mười một 1892. – 681, 685.
- 440 Rõ ràng đây chỉ bài của Cau-xky "Der Parteitag und der Staatssozialismus" ("Đại hội đảng và chủ nghĩa xã hội nhà nước") đăng trên tạp chí "Neue Zeit" tập I, số 7, 1892-1893 liền sau bài của G.Phôn-ma-rô "Zur Streitfrage über den Staatssozialismus" ("Vấn đề tranh luận về chủ nghĩa xã hội quốc gia") cũng đăng trong cùng số tạp chí này. – 682.
- 441 Báo "Berliner Volks-Tribüne" của đảng dân chủ - xã hội Đức đã đăng một loạt bài của nhà xã hội chủ nghĩa Thụy Sĩ L.He-ri-te "Die Jura-föderation und Michael Bakunin" ("Hội liên hiệp Giu-ra và Mi-kha-in Ba-cu-nin"). Những bài ấy, hầu như hoàn toàn dựa vào những tài liệu của Ba-cu-nin, đã xuyên tạc lịch sử của tổ chức Quốc tế I ở Thụy Sĩ, biện hộ cho hoạt động phá hoại chia rẽ của phái Ba-cu-nin, đặc biệt là của Hội liên hiệp Giu-ra theo chủ nghĩa vô chính phủ. Những bài ấy lập lại một loạt những điều đơm đặt có tính chất vu cáo đối với Tổng hội đồng đối với Mác và những người bạn chiến đấu của ông, đặc biệt là đối với Giô-han Phi-líp Béch-cơ. Bài thứ mười đăng ngày 12 tháng Mười một 1892 xuyên tạc đặc biệt quá đáng thực tế lịch sử. Ăng-ghe-nen quyết định viết bài phản bác ngay mà không chờ đăng hết những bài ấy. Lời tuyên bố của Ăng-ghe-nen "Gửi ban biên tập báo "Berliner Volks-Tribüne" (xem Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 514-517) mà ông gửi Bê-ben để chuyển cho ban biên tập báo này cùng với thư ngày 15 tháng Mười một 1892 đều được đăng trên báo này số 47, 19 tháng Mười một 1892. – 686.

- 442 Ngày 14 tháng Mười một 1892, những người xã hội chủ nghĩa Anh đã tổ chức mít-tinh tại quảng trường công viên Tơ-ra-phan-ga để kỷ niệm 5 năm ngày "chủ nhật đẫm máu" (xem chú thích 242). Bản tin của L.Cau-xky về cuộc mít-tinh này được đăng trên "Arbeiter – Zeitung" số 40, 2 tháng Chạp 1892 mà không có nhan đề. – 687.
- 443 Ăng-ghe-nen chỉ kiến nghị của Ban chấp hành Đảng dân chủ - xã hội và đảng đoàn dân chủ - xã hội tại quốc hội với đại hội đảng ở Béc-lin (xem chú thích 399) mua lại tất cả báo chí dân chủ - xã hội vừa mới xuất bản lại và biến thành cơ quan ngôn luận chính thức của đảng. Kiến nghị này đã bị đại hội bác bỏ. – 689.
- 444 Tại Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1891 ở Bruy-xen (xem chú thích 156) đại biểu Đức bỏ phiếu tán thành nghị quyết kiến nghị nghỉ việc một ngày để kỷ niệm ngày 1 tháng Năm ở nơi nào có thể làm được. Nhưng Đại hội Béc-lin của Đảng dân chủ - xã hội Đức (xem chú thích 399) lại thông qua nghị quyết tổ chức kỷ niệm ngày 1 tháng Năm 1893 vào buổi tối vì rằng không thể nghỉ việc ngày ấy.
- V.Líp-nếch đang ở Mác-xây với tư cách đại biểu của Đảng dân chủ - xã hội Đức dự đại hội Đảng công nhân Pháp (xem chú thích 389). – 690, 694, 710, 721, 728, 742.
- 445 Trong lời phát biểu tại Đại hội Béc-lin của Đảng dân chủ - xã hội Đức ngày 17 tháng Mười một 1892, A.Bê-ben đã biện hộ và trình bày lý do kiến nghị tổ chức kỷ niệm ngày 1 tháng Năm 1893 ở Đức mà không nghỉ việc ngày ấy. Dự đại hội với tư cách đại biểu của những người xã hội chủ nghĩa Áo, V.Ăt-le trong bài phát biểu của mình cùng ngày hôm ấy đã phản đối kiến nghị trên. – 690.
- 446 *Vụ tai tiếng Pa-na-ma* là vụ làm ăn lừa đảo có liên quan đến việc mua chuộc các nhà hoạt động nhà nước Pháp, quan chức và báo chí của công ty cổ phần kênh Pa-na-ma, được thành lập ở Pháp do sáng kiến của Ph.Le-xép-xơ, kỹ sư và nhà doanh nghiệp đưa ra vào năm 1879, để đào kênh qua eo đất Pa-na-ma. Cuối năm 1888, công ty này đổ vỡ, gây ra sự phá sản của đông đảo cổ đông nhỏ và vô số xí nghiệp. Về sau, vào năm 1892 công luận mới biết rằng để che giấu tình hình tài chính thực sự của mình và lạm dụng số tiền thu góp được, công ty đã sử dụng rộng rãi việc mua chuộc và hối lộ, mà những kẻ phạm tội đã nhận những khoản tiền ấy chính là cựu chủ tịch hội đồng bộ trưởng Pháp Phráy-xi-ne, Ru-vi-e, Phlô-ke và những nhân vật tai to mặt lớn khác. Vụ án công ty kênh Pa-na-ma bị cơ quan tư pháp tư sản bưng bít, chỉ bó hẹp ở việc xét xử một số nhân vật thứ

- yếu, cũng như người đứng đầu công ty là Le-xép-xơ. Từ "Pa-na-ma" trở thành từ thông dụng để chỉ những vụ lừa đảo lớn. – 693, 702, 705, 706, 708, 711, 719, 723, 729, 731, 736, 741, 747.
- 447 Đây chỉ dạ hội do những người dân chủ - xã hội Béc-lin tổ chức để chào mừng các đại biểu dự đại hội Đảng. – 697.
- 448 Bức thư hài hước này do Ăng-ghe-nơ viết để trả lời thư của I. Au-ơ và R.Phi-sơ ngày 27 tháng Mười một 1892, thay mặt ban lãnh đạo đảng dân chủ - xã hội chúc mừng ngày sinh của Ăng-ghe-nơ. Thư chúc mừng có tái bút của L.Bam-béc-gơ. – 700.
- 449 Rõ ràng đây ám chỉ sự cộng tác của L.Cau-xky với tờ "Arbeiterinnen-Zeitung" ở Viên (xem chú thích 177). – 700.
- 450 Ngày 24 tháng Mười một 1892 P.Stum-phơ gửi cho Ăng-ghe-nơ, như một tặng phẩm nhân ngày sinh của ông, số đặc biệt của báo "Mainzer Journal" ("Báo Ma-in-xơ") đưa tin thắng lợi của đảng dân chủ - xã hội trong cuộc bầu cử vào uỷ ban thành phố. – 701.
- 451 Ăng-ghe-nơ muốn chỉ sự kiện xảy ra ở Ma-in-xơ trong thời gian quân đội cách mạng Pháp chiếm đóng từ tháng Mười 1792 đến tháng Bảy 1793. Tại thành phố này, chính quyền quân sự Pháp đã thành lập cơ quan hành chính mới, làm sôi nổi đời sống chính trị, đưa ra thảo luận đề án cải cách chế độ chính trị và xã hội. Phái cộng hòa dân chủ đã thành lập Câu lạc bộ những người bạn của bình đẳng và hữu nghị và tuyên truyền cho việc tiêu diệt trật tự phong kiến cũ và thiết lập chế độ cộng hòa; đồng thời họ đưa ra yêu cầu tách tả ngạn sông Ranh ra khỏi Đức và sáp nhập vào nước Pháp cách mạng. Tháng Ba 1793 ở Ma-in-xơ đã triệu tập Hội nghị quốc ước thông qua nghị quyết sáp nhập vào nước Pháp. Nhưng sau khi quân đội Phổ chiếm lại thành phố vào tháng Bảy 1793, ở Ma-in-xơ lại khôi phục chính quyền của hầu tước tuyển đế và trật tự trước đây. – 701.
- 452 "*Băng nhóm lưu hoàng*" là tên gọi ban đầu của hội liên hiệp sinh viên đại học I-ê-na vào những năm 70 thế kỷ XVIII, nổi tiếng vì những hành động xấu xa của các hội viên của nó. Năm 1859, nhà dân chủ tiểu tư sản C.Phô-gơ đã gọi một cách phỉ báng những nhà cách mạng vô sản, những người ủng hộ Mác là "băng nhóm lưu hoàng" (xem Toàn tập, t. 14, 1994, tr. 490-515). – 702.
- 453 Năm 1847, thành viên của Liên đoàn những người cộng sản ở Bruy-xen, đứng đầu là Mác và Ăng-ghe-nơ, đã tích cực hoạt động trong các tổ chức công nhân và dân

- chủ, chuẩn bị cho các thành viên của các tổ chức ấy bước vào cuộc cách mạng đang chín muồi ở châu Âu. – 702.
- 454 Ăng-ghe-nơ dẫn ra câu nói của D.Han-dơ-man, một trong những lãnh tụ của giai cấp tư sản tự do vùng Ranh tại phiên họp của Quốc hội thống nhất đầu tiên của Phổ ngày 8 tháng Sáu 1847. – 704.
- 455 *Bức điện khẩn Em-xơ* là bản báo cáo về cuộc thương lượng của quốc vương Phổ Vin-hem I với đại sứ Pháp ở Em-xơ là Be-ne-đét-ti vào tháng Bảy 1870 về việc đề cử một trong những hoàng tử của vương triều Hô-hen-txô-léc kế thừa ngôi vua Tây Ban Nha. Nhận được báo cáo này, Bi-xmác đã cắt xén khiến bức điện mang ngữ khí lăng nhục nước Pháp. Việc công bố bức điện khẩn Em-xơ dưới hình thức đó là sự lăng nhục công khai nước Pháp và thành cái cớ nổ ra chiến tranh Pháp - Phổ. Sự xuyên tạc đó nhiều năm sau mới biết rõ.
- Mùa hè năm 1891, Líp-nếch đã công bố ở Nu-ren-be cuốn sách nhỏ "Die Emser Depesche oder wie Kriege gemacht werden" ("Bức điện khẩn Em-xơ hoặc chiến tranh xảy ra như thế nào") trong đó thu thập nhiều tài liệu liên quan đến sự kiện này, vạch trần chính sách khiêu khích chiến tranh mà Bi-xmác thực hiện. – 704, 715.
- 456 Đây nói về dự luật quân sự nhằm tăng cường mạnh mẽ quân đội Đức. Việc cấp phát bổ sung quá mức đã gây ra sự bất bình trong đông đảo tầng lớp nhân dân; tình hình đó thậm chí thúc đẩy một số đảng tư sản cũng phản đối dự luật và vào tháng Năm 1893 nó bị đa số quốc hội bác bỏ. Nhưng tháng Bảy 1893, sau khi giải tán quốc hội và tổ chức cuộc bầu cử mới, một dự luật quân sự tương tự đã được quốc hội phê chuẩn. – 706, 708, 711, 729, 742, 749.
- 457 Rõ ràng Ăng-ghe-nơ muốn chỉ ý định của chính phủ thuộc đảng tự do Anh Glát-xtôn đưa ra nghị viện dự luật trao cho Ai-rơ-len quyền tự trị (home rule). Dự luật về home rule được đưa ra nghị viện tháng Hai 1893 và sau cuộc thảo luận sôi nổi và công tác tuyên truyền trong nước vào mùa xuân và mùa hè, dự luật đã được hạ viện thông qua nhưng bị thượng viện bác bỏ. – 706, 708, 711.
- 458 Thư này của Ăng-ghe-nơ là thư trả lời thư của S.Bon-ni-ê ngày 2 tháng Chạp 1892 phản đối nghị quyết của đại hội Béc-lin của Đảng dân chủ - xã hội Đức (xem chú thích 399) không nghỉ việc ngày 1 tháng Năm 1893 mà tổ chức ngày kỷ niệm tình đoàn kết vô sản vào tối hôm đó. – 707.
- 459 Trong thư của mình, S.Bon-ni-ê đồng ý rằng ở Anh, lễ kỷ niệm ngày 1 tháng Năm được qui định, như những năm trước, tiến hành vào chủ nhật đầu tiên của tháng Năm. – 709.

- 460 Đây muốn chỉ bài của A.Bê-ben "Die Maifeier und ihre Bedeutung" ("Lễ kỷ niệm tháng Năm và ý nghĩa của nó") đăng trong tạp chí "Neue Zeit", tập I, số 14, 1892-1893. – 709.
- 461 Đây nói về bài của A.Bê-ben "Der Parteitag der deutschen Sozialdemokratie" ("Đại hội đảng của Đảng dân chủ - xã hội Đức") đăng trên tạp chí "Neue Zeit", tập I, số 19, 1892–1893. Trong bài này, khi nêu lên ý nghĩa của các nghị quyết của đại hội đảng ở Ha-lơ và Ăc-phuốc (xem chú thích 183). Bê-ben trình bày công việc của Đại hội Béc-lin (xem chú thích 399), đồng thời đặc biệt nhấn mạnh tầm quan trọng của nghị quyết của đại hội về tiến hành kỷ niệm ngày 1 tháng Năm 1893 ở Đức vào tối hôm đó. – 710.
- 462 Đây chỉ nghị quyết Đại hội Béc-lin của Đảng dân chủ - xã hội Đức (xem chú thích 399) lên án chủ nghĩa xã hội nhà nước. Nghị quyết do V.Líp-nếch và G.Phôn-ma-rơ đưa ra và được đại hội thông qua ngày 18 tháng Mười một 1892. – 712.
- 463 Do số lượng phát hành của tờ "Neue Zeit" giảm sút. Đi-txơ đề nghị làm cho tạp chí có tính chất phổ thông hơn, mở rộng các cột nghệ thuật và thời sự chính trị bằng cách thu gọn phần lý luận. – 712.
- 464 Đoạn trích trong thư P.La-phác-gơ gửi Ăng-ghe-nơ được đăng trên tờ "Vorwärts" số 286, 6 tháng Chạp 1892 không nêu rõ tên tác giả mà chỉ ghi chú: "Man schreibt uns aus Paris über den Panama - Skandal" ("Họ viết từ Pa-ri cho chúng tôi về vụ tai tiếng Pa-na-ma"). – 715.
- 465 Ngày 27 tháng Mười một 1892, đảng đoàn dân chủ - xã hội tại quốc hội đã gửi Ăng-ghe-nơ điện mừng nhân ngày sinh của ông. Thay mặt đảng đoàn, A.Bê-ben, G.Mây-xte và P.Din-ghe đã ký vào bức điện. – 717.
- 466 Nguồn tư liệu cho bài của Ăng-ghe-nơ "Một trường hợp mới phát hiện về quần hôn" (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr.518 - 523) là bản báo cáo về kết quả nghiên cứu của nhà dân tộc học Nga L.I. Stéc-nơ-béc về đời sống và chế độ xã hội của người Ghi-li-ắc (người Ni-vkhô) ở Xa-kha-lin, đăng trên báo "Tin tức nước Nga" số 284, 14 tháng Mười 1892. Ăng-ghe-nơ đã sử dụng hầu như toàn bộ bản báo cáo trong bài viết của mình, có đôi chỗ không khớp hẳn với nguyên bản do ý muốn làm cho một số chỗ chuẩn xác hơn, rõ ràng hơn. – 720.
- 467 Ngày 24 tháng Mười một 1892, từ Li-lơ, P.La-phác-gơ viết cho Ăng-ghe-nơ "Xét theo quan điểm quốc tế thì Bê-ben luôn luôn xử sự rất xấu khi cho phép Líp-nếch tự uốn mình. Mỗi liên minh của họ không thể chấp nhận được đối với đảng Đức". – 720.

- 468 Đây nói về trào lưu tiến bộ của "*nhà hát tự do*" trong giới nghệ thuật Tây Âu cuối thế kỷ XIX. "Nhà hát tự do" phản ánh sự phản đối của các diễn viên và các nhà viết kịch tiên tiến chống lại chủ nghĩa bảo thủ của sân khấu quốc gia, sự xa rời của sân khấu này đối với đời sống và nghệ thuật hiện đại cũng như chống lại sự khống chế của chế độ kiểm duyệt v.v.. Vào cuối những năm 80 - đầu những năm 90 thế kỷ XIX, những nhà hát như thế cũng xuất hiện ở nhiều thành phố lớn châu Âu. – 726.
- 469 Trong thư gửi Ăng-ghe-nơ ngày 12 tháng Chạp 1892, P.L. La-vrốp yêu cầu cho phép công bố thư của G.A.Lô-pa-tin gửi M.N. Ô-sa-ni-na, uỷ viên Ban chấp hành, "Đảng dân ý" ngày 20 tháng Chín 1883. Trong thư này, Lô-pa-tin truyền đạt cuộc nói chuyện của mình với Ăng-ghe-nơ tại Luân Đôn, 19 tháng Chín 1883 về triển vọng cách mạng ở Nga.
- Đoạn trích của thư này được in ở Giơ-ne-vơ, tháng Ba 1893 trong cuốn "Những nguyên lý về chủ nghĩa xã hội trong lý luận và sự áp dụng chúng vào nước Nga". Cũng xem Toàn tập, t.21, 1995, tr.683 - 686. – 728.
- 470 Ngày 13 tháng Chạp 1892, Bê-ben đọc một bài diễn văn dài tại quốc hội phê phán dự luật quân sự mới của chính phủ (xem chú thích 456).
- Luật Ha-in-xơ* mang tên gọi đó là do vụ án xét xử vào năm 1891 - 1892 kỷ nữ tên là Ha-in-xơ, bị buộc tội mưu sát và bẻ khóa ăn trộm. Sự việc đó là cái cớ để ban hành đạo luật chống mại dâm. Luật Ha-in-xơ đưa ra quốc hội từ năm 1891 qui định tăng hình phạt đối với tội thông dâm, làm nghề kỹ nữ và truyền bá văn hóa đồi trụy, mãi đến 1900 mới được thông qua sau một cuộc thảo luận kéo dài.
- Tham dự cuộc thảo luận dự luật Ha-in-xơ, trong bài diễn văn ngày 15 tháng Chạp 1892 tại quốc hội, Bê-ben đã vạch trần tính chất đạo đức giả, giả nhân giả nghĩa của luật pháp tư sản về mại dâm. – 733.
- 471 Năm 1888 công ty kênh Pa-na-ma (xem chú thích 446) được sự giúp đỡ của các hạ nghị sĩ đã bị mua chuộc, đã phát hành trái khoán có thưởng, vi phạm luật pháp nước Pháp về cấm phát hành vé xổ số. – 737, 749.
- 472 Ở đây chỉ một phần bản thảo duy nhất đầu tiên của tập bốn bộ "Tư bản" - "Học thuyết giá trị thặng dư". Phần bản thảo ấy được Ăng-ghe-nơ chuyển cho Cau-xky vào năm 1889 - 1890 để giải đoán. Bằng cách đó Ăng-ghe-nơ dự kiến sẽ được sự giúp đỡ khi chuẩn bị bản thảo để đưa in đồng thời bồi dưỡng những

nhà nghiên cứu có năng lực tìm hiểu và xuất bản các bản thảo của Mác trong tương lai.

Ý định xuất bản "Học thuyết giá trị thặng dư" của Mác với tính cách tập IV của bộ "Tư bản", Ăng-ghe-n đã không thực hiện được. "Học thuyết giá trị thặng dư" đã được C.Cau-xky xuất bản vào năm 1905 - 1910, nhưng với cả một loạt chỗ xa rời một cách tùy tiện bản thảo của tác giả, sắp xếp lại và cắt xén. Bản in mới "Học thuyết giá trị thặng dư" phù hợp với dàn bài của Mác và với sự sắp đặt tài liệu trong bản thảo của tác giả đã được Viện Mác - Lê-nin trực thuộc Ủy ban trung ương Đảng cộng sản Liên Xô thực hiện những năm 1954 - 1961. Xem C.Mác "Các học thuyết giá trị thặng dư" (tập IV "Tư bản"), phần I (M., 1854), phần II (M., 1957), phần III (M., 1961) cũng như Toàn tập, t.26, 1995, các phần I - III. – 740.

473 Việc ám muội ở Ngân hàng Rô-ma bị Ăng-ghe-n bóc trần trong bài "Về Pa-na-ma của I-ta-li-a", (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr. 529 - 540). – 747.

474 Bức thư gốc Ăng-ghe-n gửi C.Hen-ken không có ở Viện Mác - Lê-nin. Câu dẫn ra ở đây được đăng làm chú thích cho bài thơ "Vua - Hơi nước" của nhà thơ công nhân Anh, E.P.Mi-đơ, in trong tuyển tập thơ cách mạng "Buch der Freiheit" ("Sách của tự do") xuất bản ở Béc-lin tháng Chạp 1893. Để chuẩn bị cho việc xuất bản mà Hen-ken thực hiện theo sự uỷ nhiệm của đảng đoàn dân chủ - xã hội tại quốc hội Đức, 2 tháng Mười một 1892, Hen-ken đã yêu cầu Ăng-ghe-n giới thiệu cho ông mấy bài thơ và bài hát để đưa vào tuyển tập và cũng yêu cầu Ăng-ghe-n chuyển thư của mình cho các nhà thơ tiến bộ Anh là A.S.Xu-in-bóc-nơ và U.Mô-ri-xơ. Có lẽ, Ăng-ghe-n đã tỏ ra tán đồng yêu cầu của Hen-ken. Trong tuyển tập thơ này, ngoài thơ của Xu-in-bóc-nơ, Mô-ri-xơ, Gơ-tơ, Hai-nơ, Sin-le, Bai-rơ-n, Pu-skin, Rư-lê-ép, Nê-cra-xốp, Mi-dơ-kê-vích và những nhà thơ tiến bộ và cách mạng khác các thế kỷ XVIII - XIX cũng đã đăng bài thơ "Vua - Hơi nước" theo bản dịch của Ăng-ghe-n (xem Toàn tập, t.2, 1995, tr.560 - 561) và bài dân ca cổ Đan Mạch "Đức ông Tít-man" (xem Toàn tập, t.16, 1994, tr. 51 -53). – 750.

475 Thư này phản ánh cuộc đấu tranh của những người mác-xít cách mạng dưới sự lãnh đạo của Ăng-ghe-n cho sự thống nhất của phong trào công nhân quốc tế, nó đã được gửi cho một trong những tổ chức quần chúng rộng rãi nhất của công nhân Mỹ đương thời là Hội liên hiệp lao động Mỹ (xem chú thích 21). Những bức thư tương tự cũng được gửi cho những nước khác. Kiến nghị trong thư về việc thành lập ban thư ký về quan hệ quốc tế được hưởng ứng rộng rãi, điều này

Ê-lê-ô-no-ra Mác - Ê-vơ-linh đã nói trong thư gửi Gôm-péc-xơ ngày 26 tháng Ba 1891, có liệt kê tên các thư ký được chỉ định của 10 nước. – 753.

476 Đây chỉ cuộc biểu tình tháng Năm 1890 ở Luân Đôn mà Ăng-ghe-n mô tả trong bài "Ngày 4 tháng Năm ở Luân Đôn" (xem Toàn tập, t.22, 1995, tr. 100 - 108). – 755.

477 Đây nói về những yêu cầu về vấn đề lập pháp của phong trào công nhân quốc tế được đưa ra tại Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế 1889 ở Pa-ri (xem chú thích 43). Điểm chủ yếu nhất trong những yêu cầu đó là qui định bằng pháp luật ngày làm tám giờ, bỏ làm đêm, cấm lao động trẻ em chưa đủ 14 tuổi, cấm sử dụng lao động phụ nữ vào những việc làm có hại cho sức khoẻ v.v.. – 756.

478 Thư này là một bài thơ châm biếm không rõ tác giả. Ăng-ghe-n ký tên bằng bút chì. – 759.

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI^{1*}

A

A-lê-man (Allemane), Giăng (1843 - 1935) – nhà xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản Pháp, về nghề nghiệp là công nhân in; uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp bị tù khổ sai, năm 1880 được ân xá; trong những năm 80 thuộc phái Khả năng; năm 1890 lãnh đạo "đảng công nhân cách mạng - xã hội" theo khuynh hướng công đoàn chủ nghĩa nửa vô chính phủ, đảng này đã cắt đứt quan hệ với phái Khả năng; trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất đã rời bỏ hoạt động chính trị tích cực. – 139, 185, 192.

A-lếch-xan-đra (1844 - 1925) – con gái vua Đan Mạch Cri-xti-an IX, năm 1863 lấy hoàng tử xứ Oen-xơ - người về sau (từ 1901) là vua Anh Ê-đua VII, mẹ của công tước Cla-ren-xơ. – 357.

A-lếch-xan-đơ III (1845 - 1894) – hoàng đế Nga (1881 - 1894). – 12, 191, 201, 213, 233, 253, 283, 288, 292, 305, 395, 531, 667.

**Ác-ghi-ri-a-đe-xơ* (Argyriades), Pa-na-ghi-ô-ti-xơ (Pôn) (1849 - 1901) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, người theo phái Blăng-ki, luật sư và nhà chính luận, sinh ở Ma-xê-doan; người xuất bản niên giám "Almanach de la Question Sociale", đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế các năm 1891 và 1883. – 270, 435, 447-448, 530.

^{1*} Dấu hoa thị chỉ tên những người có quan hệ thư từ với Ăng-ghe-nơ trong tập này.

An-be (Albert) (tên thật là A-lếch-xan-đơ *Mác-tanh*) (1815 - 1895) – công chức Pháp, nhà xã hội chủ nghĩa, một trong những người lãnh đạo đoàn thể cách mạng bí mật thời kỳ Quân chủ tháng Bảy, năm 1848 thành viên của chính phủ lâm thời. – 591.

An-đơn (Arndt), Pau-lơ – nhà báo Đức, trong những năm 90 là phóng viên của báo "Vorwärts" ở Pa-ri, uỷ viên Ủy ban cách mạng trung ương của phái Blăng-ki. – 631, 658.

An-suyt-tơ (Auschütz), Ri-hác-đơ (sinh năm 1852) – nhà hóa học hữu cơ Đức, giáo sư Đại học Bon (từ 1884). – 661, 662, 706.

An-vác-tơ (Ahlwardt), Héc-man (1846-1914) – nhà chính luận và nhà hoạt động chính trị Đức; đại biểu quốc hội (1892 -1902), tác giả cuốn sách nhỏ bài Do Thái "Phát giác mới. Súng của người Do thái". – 496.

An-xen-gru-bơ (Anzengruber), Lút-vích (1839 - 1889) – nhà viết kịch và tác giả mỹ văn Áo, nổi tiếng vì những vở kịch hiện thực mô tả đời sống ở nông thôn Áo. – 499, 570.

**Át-le* (Adler), Em-ma – vợ của Vích-to Át-le. – 183, 337, 373, 419, 569-571, 585, 626, 638, 670.

Át-le (Adler), Vích-to (1852 - 1918) – một trong những nhà sáng lập và lãnh đạo đảng dân chủ - xã hội Áo, trong những năm 1889 - 1895 có quan hệ thư từ với Ăng-ghe-nơ, biên tập viên tờ "Arbeiter-Zeitung", đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế các năm 1889, 1891, 1893; về sau trở thành một trong những thủ lĩnh của phái cơ hội chủ nghĩa trong đảng dân chủ - xã hội Áo và trong Quốc tế II. – 14, 32, 34, 44, 48, 159-160, 182-183, 189, 193, 197, 203, 227, 277, 293, 294, 337, 342, 372 - 375, 419, 458-460, 466, 568 - 573, 583 - 588, 624 - 628, 637, 638, 668 - 670, 678, 687, 690, 716.

Au-đoóc-phơ (Audorf), I-a-cốp (1835 - 1898) – nhà dân chủ - xã hội Đức thuộc phái Lát-xan, về nghề nghiệp là công nhân cơ khí, sau đó thành nhà chính luận và nhà thơ; đã tham gia thành lập Liên đoàn công nhân toàn Đức (1863), là uỷ viên ban chấp hành của Liên đoàn, tác giả "Bài hát của công nhân Đức" (1864) ca ngợi Lát-xan; trong những năm 1887 - 1898 là một trong những biên tập của tờ "Hamburger Echo". – 121, 317.

Au-gu-xơ - xem *Bê-ben*, Au-gu-xơ.

Au-ơ (Auer), I-gnát-tơ (1864 - 1907) – nhà dân chủ - xã hội Đức, nghề nghiệp thợ làm yên; một trong những người lãnh đạo của đảng dân chủ - xã hội, nhiều lần

được bầu làm đại biểu quốc hội; về sau chuyển sang lập trường cơ hội chủ nghĩa. – 246, 248, 257, 700.

Ăng-ghe-n (Engels), Em-ma (sinh 1834) – vợ của Héc-man Ăng-ghe-n - em trai của Phri-đrich Ăng-ghe-n. – 347, 364, 371, 532, 554.

Ăng-ghe-n (Engels), Ê-li-da Phran-txi-xca (1797 - 1873) – mẹ của Phri-đrich Ăng-ghe-n – 552.

**Ăng-ghe-n* (Engels), Héc-man (1822 - 1905) – em trai của Phri-đrich Ăng-ghe-n, chủ xưởng ở Bắc-men, thành viên của hăng "Éc-men và Ăng-ghe-n" ở En-ghe-n-xkiéc-khen. – 345-348, 363-365, 371, 531-532, 553-554, 557- 558.

Ăng-ghe-n (Engels), Héc-vi-ga (họ chồng là *Buê-linh*) (1830 - 1904) – em gái của Phri-đrich Ăng-ghe-n. – 347, 364.

Ăng-ghe-n (Engels), Ru-đôn-phơ (1831 - 1903) – em trai của Phri-đrich Ăng-ghe-n, chủ xưởng ở Bắc-men, thành viên của hăng "Éc-men và Ăng-ghe-n" ở En-ghe-n-xkiéc-khen. – 346, 347, 558.

B

Ba-cu-nin, Mi-kha-in A-lếch-xan-đrô-vích (1814 - 1876) – nhà cách mạng và nhà chính luận Nga, tham gia cuộc cách mạng 1848 - 1849 ở Đức, một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa dân túy và chủ nghĩa vô chính phủ; trong Quốc tế I là kẻ thù điên cuồng chống chủ nghĩa Mác; tại đây Đại hội La Hay 1872 bị khai trừ khỏi Quốc tế vì hoạt động chia rẽ. – 245, 294.

Ba-ghin-xki (Baginsky), Mác – nhà dân chủ – xã hội Đức, tham gia "phái trẻ" – 565.

Ba-râu (Burrows), Héc-béc-tơ (1845 - 1922) – quan chức Anh, phần tử cấp tiến tiểu tư sản, tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa; một trong những người sáng lập Liên đoàn dân chủ - xã hội; trong những năm 80 - 90 tham gia tổ chức phong trào công liên của công nhân không lành nghề. – 114, 161, 171, 204.

Ba-re (Baare), Lu-i (1821 - 1897) – nhà công nghiệp Đức, giám đốc công ty gang thép Bô-hum, bị đưa ra tòa vì lậu thuế và những mảnh khoé gian lận khác. – 747.

Ba-rôn-đét (Barondess), Giô-dép (1867 - 1928) – nhà xã hội chủ nghĩa Mỹ, trong

những năm 90 lãnh đạo Hiệp hội công nhân may xã hội chủ nghĩa Do Thái, sau trở thành phần tử theo chủ nghĩa phục quốc Do Thái. – 243.

Bác-tơ (Barth), Êc-nơ-xơ Ê-min Pa-un (1858 - 1922) – nhà triết học, nhà xã hội học Đức, từ 1890 giảng dạy ở Đại học tổng hợp Lai-pxích. – 168, 169, 275.

Bác-xơ (Bax), Êc-ne-xơ Ben-pho-tơ (1854 - 1926) – nhà xã hội chủ nghĩa Anh, nhà sử học, nhà triết học và nhà báo, một trong những người đầu tiên tuyên truyền chủ nghĩa Mác ở Anh; nhà hoạt động tích cực thuộc cánh tả của Liên đoàn dân chủ - xã hội; một trong những người sáng lập ra Đồng minh xã hội chủ nghĩa; từ 1883 giữ quan hệ chặt chẽ với Ph.Ăng-ghe-n; một trong những nhà sáng lập (1911) và lãnh đạo đảng xã hội chủ nghĩa Anh; trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất theo chủ nghĩa sô-vanh xã hội. – 166, 434, 477, 497, 498, 534, 548, 559 - 560, 565, 696.

Bai-phoóc-dơ (Byford).U.– thủ quỹ của Liên minh toàn quốc công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ Anh và Ai-rơ-len. – 753.

Ban-ne (Banner), Rô-béc-tơ – nhà xã hội chủ nghĩa Xcốt-len, thành viên Hội pha-biêng, người sáng lập (1882) chi bộ địa phương của Liên đoàn dân chủ - xã hội ở Ê-đin-bóc, năm 1881 đã yêu cầu Mác và Ăng-ghe-n giúp đỡ tổ chức đảng xã hội chủ nghĩa ở Xcốt-len. – 590.

Ban-phua (Balfour), Xpen-xơ Giây-bơ-dơ (sinh năm 1843) – chủ xí nghiệp Anh, nghị sĩ (1880 - 1892), người của đảng tự do; giám đốc Công ty xây dựng, sau khi Công ty bị phá sản (1892) bỏ trốn sang Ác-hen-ti-na; 1895 bị phát giác và xử tù 14 năm khổ sai. – 731.

Bắc-hô-phen (Bachofen), I-ô-han Gia-cốp (1815 - 1887) – nhà sử học và nhà luật học xuất sắc Thụy Sĩ, tác giả sách "Chế độ mẫu quyền". – 152, 153, 156.

Bây-xơ (Banes), Gi. – người của đảng bảo thủ Anh, nghị sĩ (1886 - 1892), ứng cử viên trong cuộc bầu cử nghị viện năm 1892. – 528.

Be-rơ (Bère) – nhà hoạt động chính trị Pháp, thuộc phái cộng hòa tư sản ôn hòa. – 251, 262.

Béc-stanh (Bernstein), Ê-đu-ác (1850 -1932) – nhà dân chủ - xã hội Đức, nhà chính luận, biên tập viên báo "Sozialdemokrat" (1881 - 1890); trong những năm 90 cộng tác với tạp chí "Neue Zeit"; sau khi Ăng-ghe-n mất, vào nửa sau những năm 90 đã công khai xét lại chủ nghĩa Mác trên lập trường cải lương; một trong những lãnh tụ của phái cơ hội chủ nghĩa trong đảng dân chủ - xã hội Đức và trong Quốc tế II. – 20, 28, 33, 63, 81, 88, 127, 134, 137, 148-151, 155-157, 196, 208, 217, 218,

228, 258, 277, 308, 312, 313, 317, 318, 323-324, 327-329, 336, 340, 356, 396, 415, 448, 463, 477, 493, 532, 533-534, 543-545, 567, 572, 588, 592, 609, 612-614, 630, 643, 644, 692, 696, 712, 718.

* *Béc-stanh* (Bernstein), Re-ghi-na (theo họ chồng trước là Sát-tơ) – vợ của Ê-đu-ác Béc-stanh. – 127, 134, 196, 258, 312, 313, 329, 448, 463, 493, 515, 536, 543-545, 566-568, 612-614, 643, 696.

Béc-tơ (Burt), Tô-mát (1857 - 1922) – nhà hoạt động của phong trào công liên Anh, về nghề nghiệp là công nhân mỏ; thư ký Liên đoàn thợ mỏ Noóc-tum-béc-len-đơ, tham dự nhiều đại hội quốc tế của công nhân mỏ, nghị sĩ (1874 -1918), thư ký bộ trưởng thương mại (1892-1896), thi hành chính sách của đảng tự do. –469.

Ben-tin-gơ (Banting), Uy-li-am (1793 - 1878) – chủ xí nghiệp Anh; nổi tiếng vì là tác giả "Bức thư" ngỏ "về bệnh phát phì" do ông ta công bố năm 1863 và từ bấy giờ đã được xuất bản mấy lần; tên Ben-tin-gơ được dùng để gọi cách chữa bệnh trên được trình bày trong thư ngỏ. – 101.

**Bê-ben* (Bebel), Au-gu-xơ (1840 - 1913) – nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Đức và quốc tế, về nghề nghiệp là thợ tiện; thành viên của quốc tế I, từ 1867 là đại biểu quốc hội, một trong những người sáng lập và lãnh đạo đảng dân chủ - xã hội Đức, đấu tranh chống chủ nghĩa Lát-xan, thời kỳ chiến tranh Pháp - Phổ đã đứng trên lập trường của chủ nghĩa quốc tế vô sản, bảo vệ Công xã Pa-ri; bạn và chiến hữu của Mác và Ăng-ghen; nhà hoạt động của Quốc tế II, vào những năm 90 thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX đã chống lại chủ nghĩa cải lương và chủ nghĩa xét lại; vào thời kỳ cuối trong đời hoạt động của mình đã mắc một số sai lầm có tính chất thỏa hiệp. –19, 30, 34, 48-55, 62, 68, 73, 74-75, 90-91, 99, 102, 113-126, 149, 151, 173, 183, 189, 193, 197, 202, 211-221, 226-236, 245-256, 273, 277, 281-289, 293, 296-299, 303-311, 315-317, 339, 342, 345, 350-358, 376-382, 392-402, 413- 416, 427-431, 436, 449-453, 455-463, 466-470, 471, 473, 477- 480, 493-500, 510- 514, 518-525, 540-543, 554-557, 562-566, 572-579, 581-585, 590, 595-604, 610, 616, 629-637, 639, 645, 646, 649-656, 664, 665, 671, 678-693, 697, 698, 709-718, 720-723, 733-740, 753.

**Bê-ben* (Bebel), I-u-li-a (1843 - 1910) – vợ của Au-gu-xơ Bê-ben. – 91, 126, 221, 229 - 256, 299, 309, 355, 382, 399 - 401, 416, 429, 500, 514, 520, 525, 543, 556, 566, 575, 604, 636, 654, 683, 687, 692 - 697.

Bê-ben, Phri-đa – xem *Xi-môn*, Phri-đa.

Bê-dan-tơ (Besant), An-na (1847 - 1933) – nhà hoạt động chính trị thuộc phái cấp tiến tư sản Anh, có một thời gian đã tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa, trong

những năm 80 là thành viên của Hội pha-biêng và Liên đoàn dân chủ - xã hội, đã tham gia tổ chức phong trào công liên của công nhân không lành nghề, những năm 90 xa rời phong trào xã hội chủ nghĩa, từ 1891 lãnh đạo hội thần trí luận Luân Đôn. – 114, 204, 259.

Bết-man (Bethmann) – chủ ngân hàng Đức ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ. – 241.

Bi-xmác (Bismarck), Ốt-tô, công tước (1815 - 1898) – nhà hoạt động nhà nước Phổ và Đức, đại diện cho bọn gioong-ke Phổ, đại sứ ở Pê-téc-bua (1859 - 1862) và ở Pa-ri (1862); thủ tướng Phổ (1862 -1872 và 1873 - 1890); thủ tướng Liên bang Bắc Đức (1867 -1871) và Đế quốc Đức (1871 - 1890); thực hiện thống nhất nước Đức bằng thủ đoạn phản cách mạng; kẻ tử thù của phong trào công nhân, năm 1878 ban hành đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa. – 37, 40, 56, 57, 98, 111, 230, 264, 278, 290, 304, 335, 400, 408, 519, 715.

Bla-scô (Blaschko), An-phrết, (sinh năm 1858) – thầy thuốc da liễu Đức, giáo sư; những năm 90 đăng nhiều bài về vấn đề vệ sinh xã hội trên tạp chí "Neue Zeit". – 735.

Bla-vát-xcái-a, Ê-lê-na Pê-tơ-rốp-na (1831 - 1891) – nữ văn sĩ Nga (bút danh *Rát-đa Bai*); từ 1873 sống ở Niu-Oóc; người sáng lập nhiều hội thần trí luận ở nhiều nước khác nhau. – 114.

Blăng-cơ (Blank), Ru-đôn-phơ – họ hàng của Phri-đrich Ăng-ghen. – 347.

Blét-phoóc (Blatchford), Rô-bóc (1851-1943) – nhà xã hội chủ nghĩa Anh, nhà báo; đầu những năm 90 tham gia ban biên tập các báo "Workman's Times", "Clarion" và nhiều tờ báo công nhân khác; tác giả tiểu phẩm nổi tiếng "Nước Anh vui vẻ" (1892) tuyên truyền những tư tưởng của chủ nghĩa xã hội; một trong những nhà sáng lập và lãnh đạo Đảng công nhân độc lập (1893), giữ quan điểm cải lương; trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất giữ lập trường sô vanh. – 333.

Blô-vi-xơ (Blotwitz), An-ri Gioóc-giơ Xtê-phan A-đôn-phơ Ốp-pe-rơ (1825 - 1903) – nhà báo tư sản Pháp, gốc Áo; từ 1871 là phóng viên của báo "Times" ở Pa-ri. – 284.

Blô-xơ (Blos), Vin-hem (1849 - 1827) – nhà dân chủ - xã hội Đức, nhà báo và nhà sử học; trong những năm 1872 - 1874 là một trong những biên tập viên của tờ "Volksstaat"; trong những năm 1877 - 1878, 1881 - 1887, 1890 - 1907 là đại biểu quốc hội thuộc cánh hữu của đảng đoàn dân chủ - xã hội; trong những năm 90 là một trong những biên tập viên của tờ "Vorwärts"; trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất là phần tử xã hội sô-vanh, sau Cách mạng tháng Mười một 1918 là chủ tịch chính phủ Vuyéc-tem-béc. – 219, 680.

Blôn-đơ (Blondeau), Ma-ri (1873 hoặc 1874 - 1891) – nữ công nhân Pháp bị giết hại

trong vụ quân chính phủ bắn vào cuộc biểu tình 1 tháng Năm 1891 tại Phuốc-mi. – 285.

Blôn-đơ (Blondeau) – lính Pháp, em trai của Ma-ri Blôn-đơ. – 285.

Boa-ghin-be (Boisguillebert), Pi-e (1646 - 1714) – nhà kinh tế học Pháp, bậc tiền bối của trường phái trọng nông, người sáng lập khoa kinh tế chính trị cổ điển tư sản ở Pháp. – 67, 409.

Boi-xtơ (Beust), An-na (sinh năm 1827) – em gái họ của Ăng-ghe-n. – 541, 576.

Bon-men (Bonnemains), Mác-ge-rít (mất năm 1891) – người tình của Bu-lăng-giê. – 225.

**Bon-ni-ê* (Bonnier), Sác-lơ (sinh năm 1863) – nhà xã hội chủ nghĩa, nhà báo Pháp, ở Anh (Ốc-xphốt) trong một thời gian dài, cộng tác với báo chí xã hội chủ nghĩa. – 30, 181, 193, 437, 448, 529, 593, 664 - 668, 671 - 672, 707-711, 721, 722, 730, 733, 742, 757.

Bô-na-pác-tơ III – xem *Na-pô-lê-ông III*.

Bô-nan (Bonald), Lu-i Ga-bri-en Ăm-broa-đơ, tử tước Đơ (1754 - 1840) – nhà hoạt động chính trị và nhà chính luận Pháp, thuộc phái bảo hoàng, một trong những nhà tư tưởng của phái phản động quý tộc và giáo quyền trong thời kỳ Phục tích. – 640.

Bô-vi-ô (Bovio), Giô-van-ni (1841 - 1903) – nhà triết học duy tâm và nhà hoạt động chính trị tư sản I-ta-li-a, người của đảng cộng hòa và người chống chủ nghĩa giáo quyền, từ 1876 là nghị sĩ, giáo sư trường đại học tổng hợp Na-plơ. – 366, 382, 403, 417.

Bóc-giéc (Burgess), Giô-dép (bí danh Ấp-tô-lích) (sinh năm 1853) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, phần tử cải lương, nghề nghiệp thợ dệt kim; 1891 - 1894 biên tập báo "Workman's Times"; một trong những người sáng lập Đảng công nhân độc lập (1893), nhà hoạt động tích cực của công đảng Anh. – 439, 561, 580, 610, 615, 629, 634, 755.

Bóc-li (Burleigh) – ứng cử viên công nhân trong cuộc bầu cử nghị viện 1892 ở Gla-xgô. – 524.

Bóc-xơ (Burns), Giôn (1858 - 1943) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, trong những năm 80 là một trong những nhà lãnh đạo công liên mới, người lãnh đạo cuộc bãi công của công nhân cảng Luân Đôn (1889); những năm 90 chuyển sang lập trường của chủ nghĩa công liên tự do, chống lại phong trào xã hội chủ nghĩa; nghị sĩ (từ 1892), bộ trưởng phụ trách công tác tự trị địa phương (1905 -

1914) và bộ trưởng thương mại (1914) trong chính phủ của đảng tự do. – 134, 186, 327 - 328, 340, 343, 513, 523, 528, 534, 535, 560, 610, 615, 635, 652, 675, 753.

Bóc-xơ (Burns), Li-đi-a (Li-di) (1827 - 1878) – nữ công nhân Ai-rơ-len, tham gia phong trào giải phóng dân tộc Ai-rơ-len; vợ thứ hai của Phri-đrich Ăng-ghe-n. – 341, 400.

Brai-tơ (Bright), Giôn (1811 - 1889) – chủ xưởng Anh, nhà hoạt động chính trị tư sản, một trong những lãnh tụ của phái mậu dịch tự do và một trong những người sáng lập Đồng minh chống những đạo luật về ngũ cốc; từ đầu những năm 60, lãnh tụ cánh tả của đảng tự do; giữ nhiều ghế bộ trưởng trong các nội các của đảng tự do. – 512.

Brau-nơ (Braun), A-đôn-phơ (1862 - 1921) – người của Đảng dân chủ - xã hội Đức, nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức và đế quốc Áo - Hung; trong những năm 90 là biên tập viên của tờ "Vorwärts" cũng như các tờ báo dân chủ - xã hội khác ở Đức và Áo, tác giả của nhiều tác phẩm về vấn đề phong trào công nhân đoàn. – 44, 48.

Brau-nơ (Braun), Hen-rích (1854 - 1927) – nhà dân chủ - xã hội Đức, theo chủ nghĩa cải lương, nhà báo, một trong những người sáng lập ra tạp chí "Neue Zeit", biên tập viên của tạp chí "Archiv für soziale Gesetzgebung und Statistik", báo "Sozialpolitisches Centralblatt" và nhiều xuất bản phẩm khác; đại biểu quốc hội, anh của A-đôn-phơ Brau-nơ. – 644.

Brắc-cơ (Bracke), Vin-hem (1842 -1880) – nhà dân chủ - xã hội Đức, người xuất bản sách xã hội chủ nghĩa ở Bra-un-svai-gơ, một trong những người sáng lập (1869) và lãnh đạo đảng công nhân dân chủ - xã hội (phái Ai-dơ-nắc), gần gũi với Mác và Ăng-ghe-n, đấu tranh với phái Lát-xan, phản đối, tuy chưa triệt để, các phần tử cơ hội trong đảng dân chủ - xã hội. – 49.

Bren-ta-nô (Brentano), Lút-vích I-ô-dép (Lu-i-ô) (1844 - 1931) – nhà kinh tế học tư sản tầm thường Đức, một trong những đại biểu chính của chủ nghĩa xã hội giảng đàn. – 14, 67, 74, 78, 92, 110.

Brê-đlau (Bradlaugh), Sác-lơ (1833 - 1891) – nhà báo và nhà hoạt động chính trị Anh, thuộc phái cấp tiến tư sản, biên tập viên tuần báo "National Reformer", đả kích gay gắt Mác và Hội công nhân quốc tế. – 36, 45, 51, 220, 221.

* *Bri-xác* (Brissac), An-ri (1823 - 1906) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, thuộc phái Ghết, nhà báo; uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp bị đày ra đảo Tân Ca-lê-đô-ni; sau khi được ân xá năm 1880 trở về Pháp; đảng viên Đảng công nhân Pháp. – 427.

Bru-xơ (Brousse), Pôn (1854 - 1912) – nhà xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản Pháp, về nghề nghiệp là bác sĩ; tham gia Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp lưu vong ở nước ngoài, tham gia phái vô chính phủ, năm 1879 gia nhập Đảng công nhân Pháp, sau đó thành một trong những nhà lãnh đạo và nhà tư tưởng của phái cơ hội trong phong trào xã hội chủ nghĩa ở Pháp, tức phái Khả năng. – 20, 88, 185, 192, 252, 327, 339, 405, 498.

Bu-lăng-giê (Boulanger), Gioóc-giơ Êc-ne-xơ Giăng Ma-ri (1837 - 1891) – tướng Pháp, nhà phiêu lưu chính trị, bộ trưởng lục quân (1886 - 1887); mưu toan dựa vào việc tuyên truyền chủ nghĩa phục thù chống Đức và mị dân về chính trị để thiết lập chế độ độc tài quân sự của mình ở nước Pháp. – 98, 125, 225, 229, 279, 283 - 284, 406, 433 - 434, 666, 715, 725, 737 - 738, 748 - 749.

Buê-linh – xem *Ăng-ghen*, *Héc-vi-ga*.

Bun-ten (Bunte) – nhà dân chủ - xã hội Đức, một trong những người lãnh đạo cuộc bãi công của công nhân mỏ vùng Rua năm 1889. – 497.

Buy-phnoa (Buffenoir), Ip-pô-lít Phrăng-xoa Phi-li-be (1847- 1928) – nhà chính luận và nhà văn Pháp, trong những năm 70 đã cộng tác với tờ "Vorwärts". – 97.

C

Ca-blu-cốp, Ni-cô-lai A-lếch-xây-ê-vích (1849 - 1919) – nhà kinh tế học và thống kê học Nga, thuộc phái dân túy, giáo sư trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va; tác giả nhiều tác phẩm về kinh tế học và thống kê học; trưởng phòng thống kê của Cục tự trị địa phương tỉnh Mát-xcơ-va, dưới sự lãnh đạo của ông đã biên soạn "Tập tài liệu thống kê của tỉnh Mát-xcơ-va". – 490.

Ca-han (Cahan), A-bram (1860 - 1951) – nhà xã hội chủ nghĩa Mỹ, từ Nga di cư sang, biên tập viên của báo công nhân Do Thái ở Niu-Oóc, đại biểu dự đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1891; tác giả nhiều cuốn sách về đời sống của những người Do Thái lưu vong ở Hợp chúng quốc Mỹ. – 205, 615.

Ca-lôn-nơ (Calonne), Sác-lơ A-lếch-xan-đơ Đờ (1734 - 1802) – nhà hoạt động nhà nước Pháp, tổng thanh tra tài chính (1783 - 1787); vào thời kỳ cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII, là một trong những thủ lĩnh của các phần tử lưu vong phản cách mạng. – 492.

Ca-pri-vi (Caprivi), Lê-ô, bá tước (1831 - 1899) – nhà hoạt động nhà nước và nhà hoạt động quân sự Đức, tướng, thủ tướng Đế chế Đức (1890 - 1894). – 249, 391, 519, 683.

Ca-re (Carré) – chủ nhà xuất bản ở Pa-ri. – 154.

Ca-ren (Currun), Pít (1860 - 1910) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, một trong những lãnh tụ của các hội công liên mới, tham gia thành lập Đảng công nhân độc lập (1893). – 447.

Ca-rút-sép, Ni-cô-lai A-lếch-xan-đrô-vích (1855 - 1905) – nhà kinh tế học, nhà thống kê học và nhà hoạt động xã hội Nga, giáo sư trường đại học tổng hợp I-u-ri-ép (Tác-tu) (1891- 1893) và trường đại học nông nghiệp Mát-xcơ-va (1895 - 1904); tác giả của nhiều tác phẩm kinh tế học và thống kê học, trong đó đưa ra những quan điểm dân túy tự do. – 490.

Ca-tôn (Mác-cơ Poóc-txi Ca-tôn-xta-rơ-si) (234 - 149 trước công nguyên) – nhà hoạt động chính trị và tác gia La Mã, bảo vệ đặc quyền quý tộc, năm 184 trước công nguyên được bầu làm giám sát quan, nổi tiếng về công tác giám sát nghiêm minh của mình. – 733.

Các-lơ-stát (Karlstadt), An-đrê-át Ru-đôn-phơ (tên thực Bô-đen-stây-nơ) (1480 - 1541) – nhà thần học Đức, nhà hoạt động của phong trào Cải cách tôn giáo. – 350.

Các-nô (Carnot), Ma-ri Phrăng-xoa Xa-đi (1837 - 1894) – nhà hoạt động nhà nước Pháp, thuộc phái cộng hòa tư sản ôn hòa, nhiều lần giữ chức bộ trưởng, tổng thống nước cộng hòa (1887 - 1894). – 229, 292, 671, 738.

Can-ninh-hêm-Grê-hêm (Cunninghame Graham) – vợ của Can-ninh-hêm-Grê-hêm, – 447.

Can-ninh-hêm - Grê-hêm (Cunninghame Graham), Rô-béc-tơ Bôn-tai-nơ (1852 - 1936) – tác gia Anh, xuất thân quý tộc, trong những năm 80 - 90 tham gia phong trào công nhân và phong trào xã hội chủ nghĩa, nghị sĩ, đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1889; về sau là nhà hoạt động của phong trào dân tộc Xcôt-len. – 130, 133, 134, 138, 398, 524, 528, 753.

Can-tơ (Kant), I-ma-nu-en (1724 - 1804) – người sáng lập triết học cổ điển Đức, nhà duy tâm, nhà tư tưởng của giai cấp tư sản Đức; cũng nổi tiếng về những tác phẩm của mình trong lĩnh vực khoa học tự nhiên. – 275.

* *Cau-xky* (Kautsky), Các (1854 -1938) – đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Đức, nhà chính luận, biên tập viên tạp chí "Neue Zeit" (1883-1917), trong những năm 80 theo chủ nghĩa Mác, viết nhiều tác phẩm về các vấn đề lý luận mác-xít, tuy mắc sai lầm nhưng chúng vẫn có tác dụng tích cực trong việc tuyên truyền chủ nghĩa

Mác, về sau hoàn toàn chuyển sang lập trường cơ hội chủ nghĩa và trở thành nhà tư tưởng của phái giữa trong Đảng dân chủ - xã hội Đức và trong Quốc tế II, sau Cách mạng tháng 10 Nga vĩ đại công khai phản đối nền chuyên chính vô sản và Chính quyền xô-viết. – 13-15, 18-20, 33-35, 44, 48-58, 66, 72-76, 92-93, 99-100, 110-114, 147-151, 156-157, 163-167, 207-210, 217, 239-241, 246, 249, 256-259, 315-319, 324-328, 333, 341-345, 349-350, 384-387, 415-420, 437- 440, 453-456, 477, 480-483, 500-504, 514-518, 558-562, 565, 572, 574, 588-594, 609-611, 614, 629-630, 633-634, 637, 639, 643-646, 682, 712, 712-720, 740.

Cau-xky (Kautsky), Các – con trai của Các Cau-xky trong cuộc hôn nhân thứ hai. – 344.

Cau-xky (Kautsky), Lu-i-da (nguyên họ là *Stor-ra-xơ*, họ chồng thứ hai là *Phrây-béc-gơ*) (1860 - mất sau 1937) – nhà xã hội chủ nghĩa Áo, từ 1890 thư ký của Äng-ghen; uỷ viên ban biên tập "Anbeiterinnen-Zeitung", đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1891 và 1893, vợ thứ nhất của Các Cau-xky, –11, 12, 18, 24 -28, 33, 36, 65, 73, 74, 81, 87-90, 98, 107-109, 112, 126, 128, 134, 138-142, 146, 155, 160, 173, 177-184, 189, 195, 196, 204, 205, 210, 217-222, 226 - 231, 236, 238, 242, 258, 261, 262, 268, 277, 281, 288, 294, 299, 309, 314, 323, 329, 332, 334, 336 - 337, 340- 341, 344, 355 - 358, 368, 373, 375, 380, 384, 391, 398, 401, 406 - 407, 416, 419, 424, 426, 429, 431, 436, 449 - 455, 457, 463, 468, 470, 473, 476, 479, 484, 496 - 503, 510, 515, 516, 520, 521, 525, 529, 536, 539, 541, 551, 556, 563 - 564, 570, 572, 576 - 580, 583, 584 - 585, 595, 600, 604, 612, 614, 624 - 631, 634, 637, 638, 654, 656, 659, 663, 670, 674, 676, 678, 679, 683 - 689, 692 - 701, 707, 716, 724, 726 - 727, 732, 742 - 743, 750, 759.

Cau-xky (Kautsky), Lu-i-da (nguyên họ là *Rôn-spéc-gơ*) – nhà xã hội chủ nghĩa Áo, vợ thứ hai của Các Cau-xky (từ năm 1890). – 52, 328, 344, 455, 502.

Cau-xky (Kautsky), Min-na (1837 - 1912) – nữ văn sĩ Đức, tác giả nhiều tiểu thuyết về đề tài xã hội; mẹ của Các Cau-xky. – 502, 515.

Cau-xky (Kautsky), Phê-lích-xơ – con trai của Các Cau-xky trong cuộc hôn nhân thứ hai. – 52, 328.

Cam-phơ-mây-ơ (Kampfeyer), Pau-lơ (sinh năm 1865) – nhà báo Đức; cuối những năm 80 tham gia Đảng dân chủ - xã hội, đầu những năm 90 là một trong những thủ lĩnh của "phái trẻ"; về sau thành phần tử xét lại. – 607.

Cla-ren-xơ (Clarence), An-béc-tơ Vích-to Cri-xti-an Ê-đu-ác-dơ, công tước (1864 - 1892) – cháu của nữ hoàng Anh Vích-tô-ri-a. – 357.

Clép-sơ (Klepsch), Phi-líp – một trong những người chấp hành di chúc của C.Soóc-lem-mơ. – 475, 507-509, 662.

Clê-măng-xô (Clemenceau), Gioóc-giơ Ben-gia-men (1841 - 1929) – nhà hoạt động chính trị và chính luận tư sản Pháp, từ những năm 80 lãnh tụ của đảng cấp tiến, người sáng lập ra báo "La Justice", chủ tịch hội đồng bộ trưởng (1906 -1909 và 1917 - 1920), thi hành chính sách đế quốc. – 137, 269, 280, 283.

Cluy-de-rơ (Cluseret), Guy-xta-vơ Pôn (1823 - 1900) – nhà hoạt động chính trị Pháp, uỷ viên quốc tế I, tham gia phái Ba-cu-nin, tham gia cuộc khởi nghĩa cách mạng ở Li-ông và Mác-xây (1870), uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp sống lưu vong; sau ân xá trở về Pháp, từ 1888 hạ nghị sĩ, tham gia Đảng xã hội chủ nghĩa; đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1889. – 741.

Cnai-pơ (Kneipp), Xê-ba-xti-an (1821 -1897) – giáo sĩ Đức, phát hiện ra thủy liệu pháp mới. – 735.

Cni-xơ (Knies), Các (1821 - 1898) – nhà kinh tế học tư sản tầm thường Đức, phản đối kinh tế chính trị học cổ điển tư sản. – 605.

Cô-va-lép-xki, Mắc-xim Mắc-xi-mô-vích (1851 - 1916) – nhà xã hội học, nhà sử học, nhà dân tộc học và nhà luật học Nga; nhà hoạt động chính trị thuộc phái tư sản tự do; tác giả nhiều tác phẩm nghiên cứu về lịch sử chế độ công xã nguyên thủy. – 42, 609, 644.

Cốc (Kock), Pôn Đơ (khoảng 1794 - 1871) – nhà văn tư sản Pháp, tác giả nhiều tiểu thuyết phù phiếm. – 154.

Côn-be (Colbert), Giảng Ba-ti-xơ (1619-1683) – nhà hoạt động nhà nước Pháp, tổng thanh tra tài chính, thi hành chính sách trọng thương nhằm củng cố chế độ quân chủ chuyên chế. – 409, 486.

Côn-ne (Conner) – đại biểu dự đại hội công liên Anh ở Gla-xgô (1892), đại diện cho các hội công liên bảo thủ cũ. – 617.

Côn-rát (Conrad), I-ô-han (1839 - 1915) – nhà kinh tế học Đức, giáo sư, người xuất bản "Handwörterbuch der Staatswissenschaft (1889-1894)", "Jahrbücher für Nationalökonomie und Statistik" và nhiều tập sách tra cứu về kinh tế học và thống kê học. – 209.

Công-xtăng (Constans), Giảng An-tu-an Êc-tu-an Êc-ne-xơ (1833 - 1913) – nhà hoạt động nhà nước Pháp, thuộc phái cộng hòa tư sản ôn hòa; bộ trưởng nội vụ (1880-1881, 1889-1892), thi hành chính sách đàn áp dã man phong trào công nhân. – 19, 31, 32, 137, 172, 179, 200, 229, 230, 236, 278, 282-285, 290-292, 375, 389, 736, 748.

Cốp-đen (Cobden), Ri-sốt (1804 - 1865) – chủ xưởng Anh, nhà hoạt động chính trị tư sản, một trong những lãnh tụ của phái mậu dịch tự do và một trong những người sáng lập Đồng minh chống những đạo luật về ngũ cốc, nghị sĩ. – 512.

* *Cráp-trin-xcai-a*, Phan-ni Mác-cốp-na (khoảng 1853 - 1945) – người tham gia phong trào dân tuý trong những năm 70; vợ của X.M. Cráp-trin-xki. – 678, 688, 727-728.

* *Cráp-trin-xki*, Xéc-gây Mi-khai-lô-vích (bút danh *Xtép-nhi-ác*) (1851 - 1895) – nhà văn và nhà chính luận Nga, nhà hoạt động xuất sắc của phong trào dân tuý cách mạng trong những năm 70; năm 1878 tại Pê-téc-bua đã có hành động khủng bố đối với chánh hiến binh, sau đó di cư ra nước ngoài; từ 1884 sống ở Anh, có quan hệ với Ăng-ghen và Ê-lê-ô-no-ra Mác - Ê-vơ-linh. – 71, 447, 624, 625, 669, 677 - 678, 687 - 688, 728.

Crâu-phốt (Crawford), Ê-mi-li (1831 - 1915) – nữ nhà báo Anh, phóng viên của nhiều tờ báo Anh tại Pa-ri. – 197, 279, 731.

Cri-mơ (Cremer), Uy-li-am Ran-đơn (1828 -1908) – nhà hoạt động của phong trào công liên và phong trào tư sản hòa bình Anh, theo chủ nghĩa cải lương; một trong những người sáng lập Hội liên hiệp thợ mộc thường và thợ mộc tinh (1860); tham dự Đại hội thành lập Quốc tế I ngày 28 tháng Chín 1864, uỷ viên Ủy ban trung ương Quốc tế và tổng thư ký của Ủy ban (1864 - 1866); phản đối sách lược cách mạng, nghị sĩ của đảng tự do (1885 - 1895 và 1900 - 1908). – 597.

Cruê-den (Croesel) – người Đức di cư ở Luân Đôn, tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa Anh, phản đối Hai-nơ-man. – 340, 574.

Cruê-den (Croesel) – vợ của Cruê-den. – 574.

Cu-ghen-man (Kugelmann), Ghéc-tơ-ru-đa – vợ của Lút-vích Cu-ghen-man. – 647, 655.

* *Cu-ghen-man* (Kugelmann), Lút-vích (1830 - 1902) – thầy thuốc Đức, tham gia cách mạng 1848 - 1849 ở Đức, uỷ viên Quốc tế I, bạn của Mác và Ăng-ghen. – 594 - 595, 631 - 633, 646 - 647, 654 - 655.

Cu-ghen-man (Kugelmann), Phran-txi-xca – con gái của Lút-vích Cu-ghen-man. – 647, 655.

Cu-néc-tơ (Kunert), Phri-txơ (1850 - 1932) – nhà dân chủ - xã hội Đức, nhà báo; trong những năm 80 - 90 là biên tập viên của nhiều tờ báo dân chủ - xã hội, là một trong những biên tập viên của tờ "Vorwärts" (1894 - 1917), từ 1890 nhiều lần được bầu làm đại biểu quốc hội, đại biểu dự đại hội đảng ở Éc-phaốc (1891); từ 1917 là đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa độc lập Đức, về sau rời bỏ hoạt động chính trị. – 249.

Cu-nốp (Cunow), Hen-vích Vin-hem Các (1862 - 1936) – nhà dân chủ - xã hội Đức, nhà sử học, nhà xã hội học và nhà dân tộc học; những năm 80 - 90 gần gũi những người mác-xít, về sau trở thành phần tử xét lại, trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất là phần tử xã hội - sô vanh. – 111, 147, 386.

D, Đ

Dây-đen (Seidel), Rô-bóc-tơ (1850 - 1917) – nhà dân chủ - xã hội, nghề nghiệp nhà giáo dục; trong những năm 90, biên tập viên báo "Arbeiterstimme", đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1893, tác giả nhiều tác phẩm về chính sách xã hội và giáo dục học. – 561, 564, 577.

Di-bon-đơ (Siebold), L. – nhà hóa học Đức, trong những năm 90 sống và làm việc ở Man-se-xtơ, người chấp hành di chúc của C. Soóc-lem-mơ. – 475, 507, 508, 527, 662.

* *Di-ghen*, Au-gu-xơ (Siegel) (1856-1936) – nhà dân chủ - xã hội Đức, nghề nghiệp thợ mỏ; trong những năm 80 là nhà hoạt động tích cực của công đoàn, một trong những người tổ chức Liên minh công nhân mỏ Đức; năm 1891 do bị truy nã phải lưu vong sang Anh và sống trên 20 năm ở đây, tham gia phong trào bãi công của công nhân mỏ Xcốt-len; đại biểu dự đại hội công nhân mỏ Anh và quốc tế. – 398, 468 - 471, 494, 497, 543.

Din-ghe (Singer), Pau-lơ (1844 - 1911) – nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Đức, từ 1887 là uỷ viên Ban chấp hành, từ 1890 là chủ tịch Ban chấp hành Đảng dân chủ - xã hội Đức; từ 1884 đại biểu quốc hội, từ 1885 chủ tịch đảng đoàn dân chủ xã hội tại quốc hội, tích cực chống chủ nghĩa cải lương và chủ nghĩa cơ hội. – 102, 126, 246, 248, 287, 413, 449, 453, 457, 459, 463, 466, 470, 473, 476 - 480, 493 - 494, 595, 753.

Doóc-gơ (Sorge), Ca-ta-ri-na – vợ của Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ. – 11, 13, 22, 43, 47, 64, 78, 105, 146, 189, 199, 206, 224, 248, 263, 293, 295, 334, 391, 495, 582, 750.

* *Doóc-gơ* (Sorge), Phri-đrich A-đôn-phơ (1828 - 1906) – nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân và phong trào xã hội chủ nghĩa Mỹ và quốc tế, tham gia cuộc cách mạng 1848 - 1849 ở Đức, 1852 di cư sang Mỹ, người tổ chức ra phân bộ Mỹ của Quốc tế I, thư ký Hội đồng liên bang, đại biểu dự Đại hội La Hay (1872),

tổng thư ký (1872 - 1874) Hội đồng trung ương ở Niu-Oóc, một trong những người sáng lập Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Bắc Mỹ (1876), nhà truyền tích cực chủ nghĩa Mác, bạn và chiến hữu của Mác và Ăng-ghe-n. – 11-13, 21-22, 26, 39, 43 - 47, 61 - 65, 74 - 79, 101 - 105, 185 - 189, 196 - 199, 203- 206, 222 -224, 243 - 248, 262 - 263, 290 - 295, 311, 329-334, 387 - 391, 424, 452 - 453, 492 - 496, 503, 517, 578 - 582, 589, 676 - 677, 686, 743 - 750.

Dô-la (Zola), Ê-min (1840 - 1902) - nhà văn lỗi lạc Pháp. – 113.

Đôn-nen-sai-nơ (Sonnenschein), Uy-li-am Xu-ôn (1855 - mất sau 1917) – chủ nhà xuất bản ở Anh, xuất bản bản in tiếng Anh đầu tiên tập I bộ "Tư bản" của Mác (1887) cũng như nhiều tác phẩm khác của Mác và Ăng-ghe-n. – 245, 258, 339, 369 - 372, 383, 419, 426, 431 - 434, 503, 517, 550, 625.

* *Đa-ni-en-xơn*, Ni-cô-lai Phran-txê-vích (bút danh Ni-cô-lai – on) (1844 - 1918) – tác gia - nhà kinh tế học Nga, một trong những nhà tư tưởng của phái dân túy trong những năm 80 - 90; trong nhiều năm đã trao đổi thư từ với Mác và Ăng-ghe-n, dịch ra tiếng Nga các tập I, II, III bộ "Tư bản" của Mác (tập I dịch cùng với G.A.Lô-pa-tin). – 191, 194 - 195, 263 - 268, 407- 413, 484-492, 618 - 624.

Đan-tơ A-li-ghi-e-ri (Dante Alighieri) (1265 - 1321) – nhà thơ vĩ đại I-ta-li-a. – 199.

Đe-ben-ham (Debenham) – một nhà nhiếp ảnh ở Luân Đôn. – 25, 107.

Đan (Dahn), Phe-líc (1834 - 1912) – nhà sử học về pháp luật và nhà văn tư sản Đức, tác giả nhiều tác phẩm về lịch sử sơ kỳ thời trung cổ. – 72.

Đe-lo-ri (Delory), Guy-xtáp (1857 - 1923) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, thuộc phái Ghét, về nghề nghiệp là công nhân dệt; nhà hoạt động tích cực của phong trào xã hội chủ nghĩa và phong trào công đoàn ở tỉnh No-rơ; thị trưởng thành phố Li-lơ (1896 - 1904), hạ nghị sĩ (từ 1902). – 229.

Đe-vít (Davitt), Mai-clơ (1846 - 1906) – nhà dân chủ cách mạng Ai-rơ-len, một trong những lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở Ai-rơ-len, một trong những người tổ chức (1879) và lãnh đạo Đồng minh ruộng đất, ủng hộ quyền tự trị của Ai-rơ-len (Home Rule); nghị sĩ (1895 -1899), tham gia phong trào công nhân Anh, sáng lập viên và biên tập viên báo "The Labour World" (1890 - 1891), đảng viên Đảng công nhân độc lập (từ 1893). – 47, 155.

Đen-cluy-dơ (Delcluze), An-phrết – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, thành lập tổ chức Đảng công nhân ở thành phố Ca-lơ (1882); đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế các năm 1885, 1891 và 1893; về sau tham gia đảng của "những người xã hội chủ nghĩa độc lập". – 618, 757.

Đê-mút (Demuth), Hê-lê-na (Len-khen, Nim) (1823 - 1890) – người giúp việc và bạn trung thành của gia đình Mác; sau khi Mác mất, sống ở nhà Ăng-ghe-n. – 36, 42, 178, 404, 478, 697.

Đê-pa-xơ (Depasse), Luy-xen Êch-tơ-rơ (1843 -1911) – nhà chính luận và tác gia Pháp, thuộc phái cộng hòa ôn hòa; uỷ viên Hội đồng thị chính Pa-ri (1881, 1884 và 1887), năm 1891 là ứng cử viên của chính phủ trong cuộc bầu cử Viện dân biểu ở tỉnh No-rơ. – 251, 262, 268, 278.

Đê-ru-lét (Déroulède), Pôn (1846 - 1914) – nhà hoạt động chính trị phản động và nhà văn Pháp; tham gia đàn áp Công xã Pa-ri, tích cực tham gia phong trào Bu-lăng-giê, hạ nghị sĩ (1889 - 1892, 1898). – 666.

Đê-vin (Deville), Ga-bri-en (1854 - 1940) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, nhà hoạt động tích cực của Đảng công nhân Pháp, nhà chính luận, tác giả cuốn sách trình bày phổ thông tập I bộ "Tư bản" cũng như nhiều tác phẩm về triết học, kinh tế học và sử học, đầu thế kỷ XX xa rời phong trào công nhân. – 339.

* *Đi-txơ* (Dietz), Giô-han Hen-rích Vin-hem (1843 - 1922) – nhà dân chủ - xã hội Đức, người sáng lập nhà xuất bản dân chủ - xã hội, từ 1881 là đại biểu quốc hội. – 19, 34, 35, 55, 58, 148, 164, 182, 229, 257, 294, 333, 342, 354, 374, 380, 381, 419, 442-446, 451 - 452, 458, 477, 495, 503, 579, 583, 712, 714, 718, 735.

Đi-xra-e-li (Disraeli), Ben-gia-min, từ 1876 là bá tước Bi-cơn-xphin (1804 - 1881) – nhà hoạt động nhà nước và tác gia Anh, vào nửa sau thế kỷ XIX là lãnh tụ đảng bảo thủ, thủ tướng (1868 và 1874 - 1880). – 396, 512.

Đin-cơn (Dilke), Sác-lơ Oen-tu-oóc-tơ (1843 - 1911) – nhà hoạt động chính trị và tác gia Anh, thuộc phái cộng hòa, một trong những lãnh tụ của cánh cấp tiến trong đảng tự do, nghị sĩ; thứ trưởng ngoại giao (1880 - 1882), bộ trưởng về quyền tự trị địa phương (1882 - 1885). – 288, 498.

Đốp-lin (Döblin), Ê-min (1853 - 1918) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức, một trong những người lãnh đạo cuộc bãi công của công nhân sắp chữ Béc-lin năm 1891 và chủ tịch Liên đoàn công nhân in Đức (1888 - 1918). – 327.

Đờ-Me-xtơ-rơ (De Maistre), Giô-dép (1753 - 1821) – nhà văn Pháp, thuộc phái bảo hoàng, một trong những nhà tư tưởng của thế lực quý tộc và giáo quyền, kẻ thù của cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII. – 640.

Đớc-vi-le (Dervillers), Pruy-đan (sinh 1849) – nhà hoạt động của phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp, theo phái Khả năng, nghề nghiệp thợ may, uỷ viên Hội đồng thị

chính Pa-ri (1889), hạ nghị sĩ (từ 1893), đại biểu của phái Khả năng dự cuộc biểu tình 1 tháng Năm 1892 ở Luân Đôn. – 447.

Dre-sphen-đơ (Dreschfeld), Giu-li-út – bác sĩ người Đức, từ 1883 sống ở Anh, giáo sư y học tại Trường cao đẳng Ô-oen ở Man-se-xtơ. – 471, 472.

Đron-ke (Dronke), Éc-nơ-xtơ (1822 -1891) – nhà chính luận Đức, ban đầu là "nhà xã hội chủ nghĩa chân chính", sau thành hội viên của Liên đoàn những người cộng sản và một trong những biên tập viên của "Neue Rheinische Zeitung", sau cách mạng 1848 - 1849 lưu vong sang Anh; trong thời gian có sự phân liệt trong Liên đoàn những người cộng sản năm 1850 là người ủng hộ Mác và Ăng-ghen; về sau rời bỏ hoạt động chính trị. – 289.

Duy-ma (Dumas), A-lếch-xăng-đơ (cha) (1803 - 1870) – nhà văn nổi tiếng Pháp. – 570.

Duy-me (Dumay), Giăng Ba-ti-xtơ (sinh năm 1841) – công nhân cơ khí Pháp, năm 1871 lãnh đạo Công xã ở Cơ-rơ-dô, bị xử đi đày, bỏ trốn sang Thụy Sĩ; sau ân xá trở về Pháp, từ 1887 uỷ viên Hội đồng thị chính Pa-ri, từ 1889 hạ nghị sĩ, thuộc phái Khả năng. – 139, 323.

Đuych-Cơ-xi (Duc-Quercy), An-be (sinh năm 1856) – nhà hoạt động của phong trào công nhân và xã hội chủ nghĩa Pháp, nhà báo, một trong những người sáng lập Đảng công nhân (1870), tích cực tham gia những cuộc bãi công lớn (1885, 1886 và 1892); trước chiến tranh thế giới thứ nhất là thư ký Ban biên tập báo "Humanite", trong chiến tranh là phần tử xã hội - xô vanh. – 176, 177.

E, Ê

Éc-nơ-xtơ – con trai của R.Béc-stanh trong cuộc hôn nhân thứ nhất. – 567, 568.

Éc-nơ-xtơ (Ernst), Pau-lơ (1866 - 1933) – nhà chính luận, nhà phê bình và nhà viết kịch Đức; cuối những năm 80 gia nhập đảng dân chủ - xã hội; đầu những năm 90, một trong những lãnh tụ của phái "trẻ", biên tập viên báo "Berliner Volks-Tribüne"; năm 1891 bị khai trừ khỏi đảng dân chủ - xã hội, về sau tham gia chủ nghĩa phát xít. – 21, 165, 607.

En-li-xơ (Ellis), Ben-gia-min – nhà xã hội chủ nghĩa Anh, ứng cử viên trong cuộc bầu cử nghị viện 1892. – 615.

Êt-uốt - xem *Ê-vơ-linh*, Êt-uốt.

Ê-đê - xem *Béc-stanh*, Ê-đu-ác.

Ê-si-lơ (525-456 trước công nguyên) – nhà viết kịch lỗi lạc cổ Hy Lạp, tác giả bi kịch cổ điển. – 152.

Ê-vơ-linh, phu nhân - xem *Mác-Ê-vơ-linh*, Ê-lê-ô-no-ra.

Ê-vơ-linh (Aveling), Êt-uốt (1851 - 1898) – nhà xã hội chủ nghĩa Anh, nhà văn, nhà chính luận, một trong những người dịch ra tiếng Anh tập I bộ "Tư bản" của Mác; từ 1884 thành viên của Liên đoàn dân chủ - xã hội, sau đó là một trong những người sáng lập Đồng minh xã hội chủ nghĩa, vào cuối những năm 80 - đầu những năm 90 là một trong những người tổ chức phong trào quần chúng của công nhân không lành nghề và người thất nghiệp, đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1889, 1891 và 1893, chồng của con gái Mác là Ê-lê-ô-no-ra. – 20, 23, 36, 40, 41, 45, 51, 63, 66, 81, 93, 102, 103, 104, 127-128, 130, 134, 137, 139, 177, 186, 189, 204, 219 - 223, 226, 245, 258, 313, 325, 329, 333, 335, 336, 338, 340, 344, 356, 359, 369 - 370, 382, 383, 387, 391, 404, 414, 430, 432, 437, 438, 448, 450, 478, 482, 498, 499, 545 - 548, 561 - 565, 590, 592, 598, 599, 602, 606, 613, 626 - 629, 634, 636, 644, 659, 668, 681, 692, 696, 756.

G

Ga-li-a-ni (Galiani), Phéc-di-nan-đô (1728- 1787) – nhà kinh tế học tư sản I-ta-li-a, người phê phán học thuyết của phái trọng nông; cho rằng giá trị của đồ vật được qui định bởi tính hữu dụng của nó, đồng thời có nhiều giải đoán đứng đắn về bản chất của hàng hóa và tiền tệ. – 67.

Ga-ri-ban-đi, (Garibaldi), Giu-y-đép-pơ (1807-1882) – nhà cách mạng, nhà dân chủ I-ta-li-a, lãnh tụ phong trào giải phóng dân tộc I-ta-li-a; những năm 50 - 60 lãnh đạo cuộc đấu tranh của nhân dân I-ta-li-a đòi giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước; năm 1860 lãnh đạo cuộc tiến quân cách mạng xuống Nam I-ta-li-a; tham gia cuộc chiến tranh chống Áo (1848 - 1849, 1859, 1866). – 236, 304.

Gác-tơ-man. Lép Ni-cô-la-ê-vích (1850-1908) – nhà cách mạng Nga, thuộc phái dân túy, năm 1879 tham gia một trong những hành động khủng bố của đảng "Dân ý" chống lại A-lếch-xan-đơ II, sau đó di cư sang Pháp, rồi sang Anh và đến 1887 thì sang Hợp chúng quốc Mỹ. – 388.

Gây-de (Geiser), Bru-nô (1846 - 1898) – nhà dân chủ - xã hội Đức, nhà chính luận, biên tập viên tạp chí "Neue Welt", những năm 1881 - 1887 đại biểu quốc hội; thuộc phái hữu đảng đoàn dân chủ - xã hội; con rể V.Líp-nếch. – 144, 197, 218, 249, 316, 354.

Ghê-oóc (1832 - 1904) – hoàng thân Dắc-den, nguyên soái Đức, tham gia cuộc chiến tranh Pháp - Phổ, quốc vương Dắc-den (1902 -1904). – 354, 358.

Ghét (Guesde), Giuy-lơ (tên thật Ma-ti-ơ Giuy-lơ *Ba-din*) (1845 - 1922) – nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Pháp và quốc tế; ban đầu hoạt động với tư cách nhà cộng hòa tư sản, nửa đầu những năm bảy mươi tham gia phái vô chính phủ; sau này là một trong những sáng lập viên của đảng Công nhân Pháp (1879) và tuyên truyền những tư tưởng của chủ nghĩa Mác ở Pháp; trong nhiều năm là người lãnh đạo phái cách mạng trong phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp, đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, trong chiến tranh thế giới thứ nhất là nhà xã hội - sô vanh, – 32, 49, 88, 139, 181, 252, 433, 435, 462, 473, 537, 580, 593, 632, 650, 664, 665, 671, 733.

Ghi-lét (Gilles), Phéc-di-năng (sinh khoảng 1856) – nhà báo, nhà dân chủ - xã hội Đức, năm 1886 chuyển sang Luân Đôn, cộng tác với báo "Londoner Arbeiter-Zeitung", tham gia hoạt động của Hội khai sáng cộng sản chủ nghĩa của công nhân Đức ở Luân Đôn, năm 1892 bị phát giác là mật thám và bị khai trừ khỏi Hội. – 204, 210, 220 - 223, 226, 251, 257, 286, 308, 326, 327, 339, 342, 353, 355, 405, 413, 498, 548, 574, 668, 681.

Ghi-lôm-Sác (Guillaume-Schack), Ghéc-tơ-ru-đa (bá tước phu nhân, nguyên họ là *Sác*) (1845 - 1903) – nhà xã hội chủ nghĩa Đức, nhà hoạt động trong phong trào phụ nữ Đức. – 219, 502.

Ghi-xơ, Ni-cô-lai Các-lô-vích (1820 - 1895) – nhà ngoại giao Nga, công sứ ở Tê-hê-ran (từ 1863), ở Béc-nơ (từ 1869), ở Xtốc-khôm (từ 1872); thứ trưởng ngoại giao (1875- 1882); bộ trưởng ngoại giao (1882 - 1895). – 288.

Gi-rác-đanh (Girardin), Ê-min Đờ (1806 - 1881) – nhà chính luận tư sản và nhà hoạt động chính trị Pháp; trong những năm 1836-1866 (có gián đoạn) là biên tập viên báo "Presse", rồi báo "Liberté" (1866 - 1870); về mặt chính trị nổi bật lên tính vô nguyên tắc cực độ; trước cách mạng 1848 đứng vào phe đối lập với chính phủ

Ghi-đô, thời kỳ cách mạng là nhà cộng hòa tư sản, đại biểu Quốc hội lập hiến (1850 - 1851), về sau theo phái Bô-na-pác-tơ. – 693, 724.

Gi-rô-Tơ-lông (Giraud-Teulon), A-lếch-xít (sinh năm 1839) – giáo sư sử học ở Giơ-ne-vơ, tác giả của nhiều tác phẩm về lịch sử xã hội nguyên thủy. – 140, 141, 153.

Giây-vơn (Jevons), Uy-li-am Xten-li (1835 - 1882) – nhà kinh tế học và triết học tư sản Anh, đại biểu cho trường phái toán học trong kinh tế chính trị học tầm thường. – 606, 645.

Giê-gu (Gégout) – nhà vô chính phủ Pháp, cuối năm 1891 đã đấu súng với Vai-ăng. – 337.

Giô-li-mây-ơ – xem *Soóc-lem-mơ*, Các.

Giô-na-xơ (Jonas), A-lếch-xan-đơ (mất năm 1912) – nhà xã hội chủ nghĩa, nhà báo Mỹ, gốc Đức, từ 1878 chủ bút báo "New Yorker Volkszeitung". – 223.

Giôt-cơ-Nác-kê-vích (Jodko-Narkiewicz), Vi-tôn-đơ (1864 - 1924) – nhà xã hội chủ nghĩa và nhà chính luận Ba Lan, một trong những người sáng lập Đảng xã hội chủ nghĩa Ba Lan và lãnh đạo phái cách mạng của đảng này; trong những năm 80, đảng viên đảng "giai cấp vô sản" Ba Lan, trong những năm 90 cộng tác với tạp chí "Przed'swit" và là biên tập viên của nó (1893 - 1906); về sau là nhà ngoại giao, tham gia chính phủ Pin-xút-xki. – 18, 23.

Giư-cốp-xki I-u-li Ga-lắc-ti-ô-nô-vích (1822 - 1907) – nhà kinh tế học tư sản tầm thường và nhà chính luận Nga, thống đốc ngân hàng nhà nước; tác giả bài "Các Mác và cuốn sách của ông về tư bản" với nội dung đả kích độc ác vào chủ nghĩa Mác. – 410.

Glát-xtôn (Gladstone), Uy-li-am I-u-át (1809 - 1898) – nhà hoạt động nhà nước Anh, theo đảng To-ri, sau theo phái Pin, nửa sau thế kỷ XIX là một trong những lãnh tụ của đảng tự do: bộ trưởng ngân khố (bộ trưởng tài chính) (1852 - 1855 và 1859 - 1866) và thủ tướng (1868 - 1874, 1880 - 1885, 1886, 1890 - 1894). – 110, 187, 191, 212, 395, 512, 517, 522, 523 - 527, 534 - 535, 545, 571, 584.

Gô-ri (Gori), Pe-tơ-rô (1867 - 1911) – luật sư và nhà thơ I-ta-li-a, phần tử vô chính phủ, người dịch bản tiếng I-ta-li-a đầu tiên tác phẩm "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" (1891), viết lời tựa cho lần xuất bản này theo lập trường vô chính phủ. – 94.

Gôm-péc-xơ (Gompers), Xa-muy-en (1850 - 1924) – nhà hoạt động của phong trào công đoàn Mỹ, một trong những nhà sáng lập và chủ tịch (từ 1886) Hội liên hiệp

- lao động Mỹ; thi hành chính sách hợp tác giai cấp với giai cấp tư sản.-27, 185, 333, 753 - 754.
- Gơ-tơ* (Goethe), I-ô-han Vôn-phơ-răng (1749 - 1832) – tác gia và nhà tư tưởng vĩ đại Đức. – 390.
- Gran-giơ* (Granger), Êc-ne-xơ An-ri (sinh năm 1844) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, thuộc phái Bắng-ki, nghề nghiệp nhà báo; tham gia Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp lưu vong ở Anh; sau khi được ân xá trở về Pháp, tham gia phong trào Bu-lăng-giê, từ 1889 là nghị sĩ. – 406, 435.
- Gran-vin* (Granville), Gioóc-giơ Lu-xơ-n-Gô-e-rơ, bá tước (1815 - 1891) – nhà hoạt động nhà nước Anh, theo đảng Vích, sau thành một lãnh tụ của đảng tự do; bộ trưởng ngoại giao trong thời kỳ chiến tranh Pháp - Phổ. – 288.
- Gri-len-béc-gơ* (Grillenberger), Các (1848 - 1897) – nhà dân chủ - xã hội Đức, công nhân, sau đó là nhà chính luận; từ 1881 đại biểu quốc hội Đức, thuộc cánh cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội Đức. – 148.
- Grin-vút* (Greenwood) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, năm 1891 thư ký Liên đoàn công nhân thủy tinh, đại biểu dự đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1893. – 311.
- Groi-lích* (Greulich), Héc-man (1842 -1925) – công nhân đóng sách; từ 1867 là một thành viên của phân bộ Thụy Sĩ của Quốc tế I, người sáng lập và biên tập báo "Tagwacht" (1869 - 1880); một trong những người sáng lập ra đảng dân chủ - xã hội Thụy Sĩ (1888), lãnh tụ cánh hữu của đảng, một trong những thủ lĩnh cải lương của Quốc tế II. – 561,564, 577.
- Gum-péc-tơ* (Gumpert), Ê-đu-a (mất năm 1892) – thầy thuốc người Đức ở Man-se-xơ, một trong những người bạn của Mác và Ăng-ghe-n. – 87, 97, 456, 457, 463 - 465, 471 - 484, 497, 505 - 507, 526,549, 550, 669.
- Gút-ten-tác* (Guttentag) – một nhà xuất bản sách ở Béc-lin. – 274.

H

- Ha-lơ* (Haller), Các Lút-vít (1768- 1854) – luật sư và nhà sử học Thụy Sĩ, kẻ biện hộ cho chế độ nông nô và chế độ chuyên chế. – 640.

- Ha-xen-man* (Hasselmann), Vin-hem (sinh năm 1844) – một trong những người lãnh đạo Liên đoàn công nhân toàn Đức thuộc phái Lát-xan, trong những năm 1871 - 1875 biên tập viên báo "Neuer Social-Demokrat"; từ 1875 là đảng viên đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức, năm 1880 bị khai trừ vì theo chủ nghĩa vô chính phủ. – 35, 44.
- Hác-đi* (Hardie), Giêm Cây-rơ (1856 - 1915) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, phần tử cải lương, về nghề nghiệp là thợ mỏ, sau là nhà chính luận, người thành lập và lãnh đạo Đảng công nhân Xcôt-len (từ 1888) và Đảng công nhân độc lập (từ 1893), nhà hoạt động tích cực của Công đảng. – 398, 513, 517, 523, 528, 534, 535, 560, 610, 615, 629, 630, 634, 652.
- Hác-ni* (Harney), Gioóc-giơ Giuy-li-an (1817 - 1897) – nhà hoạt động cách mạng lỗi lạc của phong trào công nhân Anh, một trong những lãnh tụ cánh tả của phái Hiến chương; biên tập viên của nhiều xuất bản phẩm của phái Hiến chương, sống ở Hợp chúng quốc Mỹ từ 1862 đến 1888 (có gián đoạn), uỷ viên Quốc tế I; có quan hệ hữu nghị với Mác và Ăng-ghe-n. – 137, 142, 163, 167, 336 - 338, 371, 406.
- * *Hai-đơ-phen-đơ* (Heidfeld), Ô-xca – nhà buôn Đức ở Li-vóc-pun. – 289 - 290.
- Hai-nơ* (Heine), Hen-rích (1797-1856) – nhà thơ cách mạng vĩ đại Đức. – 569, 722.
- Hai-nơ-man* (Hyndman), Hen-ri Mai-e-xơ (1842-1921) – nhà xã hội chủ nghĩa Anh, phần tử cải lương, người sáng lập (1881) và lãnh đạo Liên minh dân chủ, đến 1884 cải tổ thành Liên minh dân chủ - xã hội; thực hiện đường lối cơ hội chủ nghĩa và bè phái trong phong trào công nhân, sau này là một trong lãnh tụ của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh, đến 1916 bị khai trừ khỏi đảng vì tuyên truyền cho chiến tranh đế quốc. – 20, 41, 45, 47, 63, 66, 87, 88, 96,103, 104, 114, 130, 146, 161, 166, 177, 180, 186, 192, 197, 204, 205, 210, 221, 223, 226, 257, 327, 339, 340, 343, 384, 405, 413, 498, 534, 548, 604,611, 615, 627, 632, 633, 681, 756.
- Hao-oen* (Howell), Gioóc-giơ (1833 - 1910) – một trong những lãnh tụ cải lương của công liên Anh, nghề nghiệp thợ nề, nguyên hội viên hội Hiến chương, uỷ viên Tổng Hội đồng Quốc tế I (1864 - 1869), thư ký Ủy ban nghị viện của Đại hội công liên Anh (1871 - 1875), nghị sĩ (1885 - 1895). – 597.
- Hát-tơ-phen* (Hatzfeldt), Xô-phi-a, bá tước phu nhân (1805 - 1881) – bạn và người ủng hộ Lát-xan. – 56.
- Hát-sơn* – một công ty xà phòng Anh. – 615.
- He-ri-te* (Héritier), Lu-i (1863 - 1898) – nhà xã hội chủ nghĩa Thụy Sĩ, tác giả nhiều tác phẩm về lịch sử phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa. – 686.

Héc-nơ (Herkner), Hen-rích (1863 - 1932) – nhà kinh tế học tư sản tầm thường Đức, một trong những đại biểu của chủ nghĩa xã hội giảng dần. – 110, 352.

Héc-xơ (Herz), Coóc-nê-li-út – chủ xí nghiệp và giám đốc Sở giao dịch Pháp, vốn là người Đức, một trong những người tham gia chủ yếu vào Công ty kênh Pa-na-ma. – 748.

Hen-ken (hoặc *Ghen-ken*) (Henckell), Các (1864 -1929) – nhà thơ cách mạng Đức, có quan hệ với phong trào xã hội chủ nghĩa, trong các tác phẩm của mình mô tả đời sống của người vô sản, vạch trần những tệ nạn của thế giới tư sản, người biên soạn tập thơ tiến bộ và cách mạng "Sách của tự do" (1893). – 750.

Hen-ning (hoặc *Ghen-ninh*) (Henning), Lê-ô-pôn-đơ (1791 - 1866) – nhà triết học Đức, người kế tục Hê-ghen; giáo sư Đại học tổng hợp Béc-lin (từ 1825), một trong những người xuất bản tập sách đầu tiên gồm các tác phẩm của Hê-ghen. – 275.

Hép-nơ (Hepner), A-đôn-phơ (1846 - 1923) – nhà dân chủ - xã hội Đức, một trong những biên tập viên báo "Volksstaat", đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế I (1872), sau di cư sang Hợp chúng quốc Mỹ; trong chiến tranh thế giới thứ nhất đứng trên lập trường chủ nghĩa xã hội sô vanh. – 582.

Hét-vi-ga - xem *Ăng-ghen*, Hét-vi-ga.

Hê-ghen (Hegel), Ghê-oóc Vin-hem Phri-đrich (1770 - 1831) – đại biểu lớn nhất của triết học cổ điển Đức, nhà duy tâm khách quan, đã nghiên cứu toàn diện phép biện chứng duy tâm; nhà tư tưởng của giai cấp tư sản Đức. – 168, 169, 275, 276, 362.

Hiéc-sơ (Hirsche), Các (1841 - 1900) – nhà dân chủ - xã hội Đức, nhà báo, biên tập viên của nhiều tờ báo dân chủ - xã hội. – 284, 293, 306, 307, 454.

Hô-ra-xơ (Kinh-tút Hô-ra-ti-út Phla-cút) (65-8 trước công nguyên) – nhà thơ xuất sắc La Mã. – 168, 333.

Hô-ve-lắc (Hovelacque), A-léch-xan-đơ A-ben (1843 - 1896) – nhà ngôn ngữ học, nhà nhân chủng học và nhà hoạt động chính trị Pháp, nhà xã hội chủ nghĩa cấp tiến, chủ tịch Hội đồng thị chính Pa-ri, từ 1889 hạ nghị sĩ. – 269, 292.

Hóc-guy-rơ-ten (Hochgürtel) – công nhân Đức, di cư sang Luân Đôn. – 565.

Hôn (Hall), Lê-ô-nác-đơ (sinh 1866) – nhà xã hội chủ nghĩa Anh, công nhân, sau là nhà báo, hội viên Liên đoàn dân chủ - xã hội, về sau đảng viên Đảng công nhân độc lập, năm 1892, ứng cử viên trong cuộc bầu cử nghị viện tại Xôn-phoóc. – 524, 528.

Hôn-mơ-xơ (Holmes), Đa-vít (1843 - 1906) – nhà hoạt động của phong trào công nhân

Anh, chủ tịch Liên đoàn thống nhất thợ dệt (1884 - 1906), đại biểu dự đại hội công liên ở Gla-xgô (1892), đại biểu của công liên bảo thủ cũ. – 613, 617.

Hốt-xkin (Hodskin), Tô-mát (1787 - 1869) – nhà kinh tế học và nhà chính luận Anh đứng trên lập trường của chủ nghĩa xã hội không tưởng để bảo vệ lợi ích của giai cấp vô sản và phê phán chủ nghĩa tư bản, lợi dụng lý luận của Ri-các-đô để luận chứng cho chủ nghĩa xã hội. – 385.

Hu-re (Huret), Giuy-lơ (1864 - 1915) – nhà báo tư sản Pháp, trong những năm 90 là cộng tác viên của báo "Figaro". – 671, 675.

Hút-ten (Hutten), Un-rích *Phôn* (1488 - 1523) – nhà thơ nhân đạo Đức, ủng hộ Cải cách tôn giáo, một trong những nhà tư tưởng của đảng cấp kỳ sĩ Đức, tham gia cuộc khởi nghĩa kỳ sĩ 1522 - 1523. – 203, 403.

Huy-gô (Hugo), Vích-to (1802 -1885) – nhà văn vĩ đại Pháp. – 366, 723.

I

I-a-cô-bi, *Phri-đrich Hen-rích* (1743- 1819) – nhà triết học duy tâm Đức, đại biểu cho cái gọi là "triết học cảm giác và niềm tin". – 275.

I-an-xen (Janssen), I-ô-han (1829 - 1891) – nhà sử học và nhà thần học Đức, tác giả nhiều tác phẩm về lịch sử nước Đức. – 349.

I-rơ (Ihrer). Em-ma (1857 - 1911) – nhà hoạt động của phong trào phụ nữ và phong trào công đoàn Đức, người sáng lập tạp chí "Arbeiterin" (1891), đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1889 và 1891. – 340.

It-txi-gơ - xem *Lát-xan*.

K

Ken-li - Vi-sne-vét-xcai-a (Kelley - Wischnewetzky), Phlo-ren-xơ (1859 - 1932) – nhà nữ xã hội chủ nghĩa Mỹ, về sau thành phần tử cải lương tư sản; người dịch ra tiếng Anh tác phẩm của Ăng-ghe-nhê "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh"; vợ trước của La-da-rơ Vi-sne-vét-xki. – 222, 245, 258, 440, 496, 502.

Kê-te – Con trai của R. Béc-stanh trong cuộc hôn nhân thứ nhất. – 324, 612, 615.

Kin-ken (Kinkel), Gốt-phrít (1815 - 1882) – nhà thơ và nhà chính luận Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-đen - Pphan-xơ năm 1849, bị tòa án Phổ xử tù chung thân, năm 1850 vượt ngục và di cư sang Anh; một trong những lãnh tụ của giới lưu vong tiểu tư sản ở Luân Đôn; đấu tranh chống lại Mác và Ăng-ghe-nhê. – 501.

Kin-ken (Kinkel), I-ô-han, nguyên họ là *Móc-ken* (1810 - 1858) – nữ văn sĩ Đức, vợ của Gốt-phrít Kin-ken. – 501.

Khuê-lơ (Köller), Êc-nơ-xơ Mát-ti-a-xơ (1841 - 1928) – nhà hoạt động nhà nước phản động Đức, thuộc đảng bảo thủ, đại biểu quốc hội (1881 - 1888), bộ trưởng nội vụ Phổ, thi hành chính sách truy nã đảng dân chủ - xã hội. – 352.

L

* *La-bri-ô-la* (Labriola), An-tô-ni-ô (1843 - 1904) – nhà triết học và nhà chính luận I-ta-li-a, là một trong những người đầu tiên tuyên truyền chủ nghĩa Mác ở I-ta-li-a. – 58, 158, 318, 349, 441.

La-bruy-e-rơ (Labruyere), Gioóc-giơ – nhà báo Pháp, cộng tác viên của báo "Cridu People", cuối những năm 80 theo phái Bu-lăng-giê. – 19.

La-bu-se-rơ (Labouchere), Hen-ri (1831 - 1912) – nhà hoạt động chính trị tư sản Anh,

nhà ngoại giao và nhà báo thuộc đảng tự do, nghị sĩ, gốc Pháp; từ cuối những năm 60 là một trong những chủ sở hữu báo "Daily News". – 326, 499.

* *La-phác-gơ* (Lafargue), Lau-ra (1845 - 1911) – con gái thứ hai của Các Mác, nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, từ 1868 là vợ của Pôn La-phác-gơ. – 33, 36-38, 42, 68, 85 - 89, 96 - 99, 110, 127 - 134, 138, 142, 148, 151 - 156, 162, 163, 171 - 181, 190 - 194, 224 - 227, 237 - 238, 242 - 243, 252, 259 - 262, 269, 273, 278 - 281, 296, 299 - 303, 309 - 312, 319 - 323, 332- 341, 356 - 358, 383 - 384, 402 - 407, 425 - 427, 432 - 437, 447 - 449, 450, 454, 463, 466 - 468, 477 - 479, 525 - 529, 539, 550 - 551, 576 - 577, 595 - 599, 602, 631, 655 - 659, 674 - 676, 685, 695, 712, 722 - 727, 730 - 732, 757 - 759.

* *La-phác-gơ* (Lafargue), Pôn (1842 - 1911) – nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân quốc tế và Pháp, nhà tuyên truyền lỗi lạc chủ nghĩa Mác; uỷ viên Tổng hội đồng Quốc tế I; một trong những người sáng lập Đảng công nhân Pháp (1879); biên tập viên báo "Le Socialiste"; năm 1891 được bầu vào hạ viện, học trò và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-nhê. – 20, 29-33, 37- 42, 49, 65-68, 72, 86, 89, 92, 96 - 98, 104, 113, 125, 133-139, 150, 155, 160- 163, 171, 173, 175, 177, 180, 190, 193, 199- 203, 223, 225, 227- 231, 236, 238, 242, 244, 246, 250, 251, 252, 253, 259- 263, 268 - 273, 278 - 285, 290- 291, 292, 296- 304, 310, 318 - 323, 332-340, 357, 383, 389, 405, 422, 426, 433, 435, 449, 459-468, 473, 479, 529, 536- 539, 577, 580, 616- 618, 631, 635, 638, 649, 650, 656, 657, 672 - 674, 679, 684 - 686, 693 - 695, 715, 719 - 723, 732, 741, 755 - 758.

La-si-dơ (Lachize), Giăng Bê-nu-a (Phê-líc-xơ) (sinh năm 1859) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, nghề nghiệp thợ dệt, trong những năm 1889 - 1893 nghị sĩ. – 741.

La-véc-nhơ - Pê-ghi-len (Lavergne-Peguilhen), Mô-rít-xơ – nhà sử học và nhà kinh tế học Đức, thuộc cái gọi là trường phái lãng mạn. – 640 - 642.

La-vy (Lavy), Ê-me (sinh năm 1850) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, thuộc phái Khả năng, từ 1887 uỷ viên Hội đồng thị chính Pa-ri, nghị sĩ (1880 - 1898). – 758.

* *La-vrốp*, Pi-e La-vrô-vích (1823 - 1900) – nhà xã hội học và nhà chính luận Nga, một trong những nhà tư tưởng của phái dân túy, từ 1870 sống ở nước ngoài, uỷ viên Quốc tế I, tham gia Công xã Pa-ri, biên tập viên tạp chí "Tiến lên!" (1873 - 1876); bạn của Mác và Ăng-ghe-nhê. – 140, 609, 728 - 730.

Lai-bnít-xơ (Leibniz), Gốt-phrít Vin-hem (1646 - 1716) – nhà toán học vĩ đại Đức, nhà triết học duy tâm. – 275, 646.

Lai-bơ-phrít (Leibfried), V. – công chứng viên ở Lúc-xăm-buốc. – 217, 227.

Lát-xan (Lassalle), Phéc-đi-năng (1825 - 1864) – nhà chính luận tiểu tư sản Đức, luật sư; những năm 1848 - 1849 tham gia phong trào dân chủ ở tỉnh Ranh; từ 1846 đến

1854 xử lý vụ ly hôn của nữ bá tước Hát-tơ-phen; đầu những năm 60 tham gia phong trào công nhân và là một trong những người sáng lập ra Liên đoàn công nhân toàn Đức (1863); ủng hộ chính sách thống nhất nước Đức "từ bên trên" dưới bá quyền của Phổ; đặt nền móng cho phái cơ hội chủ nghĩa trong phong trào công nhân Đức. – 50, 55 - 57, 62, 121, 122, 155 - 157, 164, 165, 218, 228, 258, 277, 317, 318, 336, 461, 567, 572, 652, 689.

Lau-ra – xem *La-phác-gơ*, Lau-ra.

Le-phlơ (Le-phlơ - Ết-gren) (Leffler), An-na Sác-lốt-ta, nữ công tước *Đi Cai-an-nhe-lô* (1849 - 1892) – nữ văn sĩ tiến bộ Thuỵ Điển, trong các tác phẩm của mình đã vạch trần tính chất đạo đức giả, giả nhân giả nghĩa của luân lý tư sản. – 578, 660.

Le-xép-xơ (Lesseps), Sác-lơ Ê-me Ma-ri (1849 - 1923) – nhà doanh nghiệp Pháp, một trong những giám đốc công ty kênh Pa-na-ma; sau việc phát giác vụ tai tiếng Pa-na-ma năm 1883 bị xử một năm tù giam. – 737.

Len-khen – xem *Đê-mút*, Hê-lê-na.

Lét-xinh (Lessing), Gốt-khôn-đơ Ê-phra-im (1729 - 1781) – nhà văn vĩ đại Đức, nhà phê bình và nhà triết học, một trong những nhà khai sáng xuất sắc thế kỷ XVIII. – 416.

Lê-ô-pôn I, công tước *An-ga-tơ Đe-xau-xki* (1676 - 1747) – thống chế Đức, tham gia nhiều cuộc chiến tranh, cải tổ bộ binh Phổ. – 115.

Li-bích (Liebig), I-u-xtút (1803 - 1873) – học giả kiệt xuất Đức, một trong những người sáng lập ra hóa học nông nghiệp. – 706.

Li-li – xem *Rô-se*, Li-li-an.

* *Lin-đe-man* (Lindemann), Gu-gô (1867 - 1950) – nhà dân chủ - xã hội Đức, nhà kinh tế học, trong những năm 90 sống ở Luân Đôn, một trong những người biên soạn "Sách hướng dẫn người xã hội chủ nghĩa". – 648.

Líp-nếch (Liebknecht), Các (1871 - 1919) – con trai của Vin-hem Líp-nếch; sau này là nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Đức và quốc tế, một trong những người sáng lập ra Đảng cộng sản Đức. – 703, 704, 741, 742.

* *Líp-nếch* (Liebknecht), Na-ta-li-a (1835 - 1909) – từ 1868 vợ của Vin-hem Líp-nếch. – 312 -314, 663, 703 - 704, 741, 742.

Líp-nếch (Liebknecht), Tê-ô-đo-rơ (sinh năm 1870) – con trai của Vin-hem Líp-nếch, nghề nghiệp luật sư, từ 1921, nghị sĩ nghị viện Phổ. – 314, 703, 704, 741, 742.

* *Líp-nếch* (Liebknecht), Vin-hem (1826 - 1900) – nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Đức và quốc tế; tham gia cuộc cách mạng 1848 - 1849, thành viên

của Liên đoàn những người cộng sản; uỷ viên Quốc tế I, đấu tranh chống chủ nghĩa Lát-xan để bảo vệ nguyên tắc của chủ nghĩa quốc tế trong phong trào công nhân Đức; từ 1867 đại biểu quốc hội; một trong những người sáng lập và lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Đức, biên tập viên báo "Volksstaat" (1869 - 1876) và "Vorwärts" (1876 - 1878 và 1890 - 1900); trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ, đứng trên lập trường chủ nghĩa quốc tế vô sản, bảo vệ Công xã Pa-ri; trên một số vấn đề giữ lập trường thoả hiệp đối với chủ nghĩa cơ hội; đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế những năm 1889, 1891 và 1893; bạn và chiến hữu của Mác và Ăng-ghe-n. – 19, 20, 32, 35, 40, 44, 48, 55, 57, 62, 88, 96, 102, 111, 112, 116, 119, 120, 124 - 126, 144, 145, 150, 155, 157, 165, 173, 197, 205, 209, 218, 222, 236, 249, 254, 283, 284, 295, 307, 314 - 317, 327, 329, 345, 353, 381, 392, 467, 493, 542, 586, 593, 599, 616, 635, 650 - 653, 656, 658, 663, 671, 685, 703 - 704, 715, 720, 722, 741 - 742, 753.

Lô-pa-tin, Ghéc-man A-lếch-xan-đrô-vích (1845 - 1818) – nhà cách mạng thuộc phái dân túy Nga, uỷ viên Tổng hội đồng Quốc tế I (1870); một trong những người dịch ra tiếng Nga tập I bộ "Tư bản" của Mác; bạn của Mác và Ăng-ghe-n. – 413, 728.

Lô-ri-a (Loria), A-kin-lơ (1857 - 1943) – nhà xã hội học và nhà kinh tế học tư sản I-ta-li-a, đại biểu cho kinh tế chính trị học tầm thường, kẻ xuyên tạc chủ nghĩa Mác. – 75.

Lông-ghê (Longuet), An-ri (Ga-ri) (1878 -1883) – cháu ngoại của Các Mác, con trai của Gien-ni và Sác-lơ Lông-ghê. – 178.

Lông-ghê (Longuet), Ết-gác (1879 - 1950) – cháu ngoại Các Mác, con trai của Gien-ni và Sác-lơ, bác sĩ, nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa, từ 1938 đảng viên Đảng cộng sản Pháp, trong thời kỳ Hít-le chiếm đóng Pháp, tham gia phong trào kháng chiến. – 155.

Lông-ghê (Longuet), Giăng Lô-răng Phre-đe-rích (Giôn-ni) (1876 - 1938) – cháu ngoại của C.Mác, con trai của Gien-ni và Sác-lơ Lông-ghê; về sau là một trong những lãnh tụ cải lương trong đảng xã hội chủ nghĩa Pháp và Quốc tế II. – 155.

Lông-ghê (Longuet), Gien-ni (Me-me) – cháu ngoại của Các Mác, con gái của Gien-ni và Sác-lơ Lông-ghê. – 155.

Lông-ghê (Longuet), Mác-xen (1881-1949) – cháu ngoại của Các Mác, con trai của Gien-ni và Sác-lơ Lông-ghê. – 155.

Lông-ghê (Longuet), Sác-lơ (1839 - 1903) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, theo phái Pru-đông, sau theo phái Khả năng; nghề nghiệp nhà báo; uỷ viên

Tổng hội đồng Quốc tế I, uỷ viên Công xã Pa-ri, trong những năm 80 - 90 được bầu làm uỷ viên hội đồng thị chính Pa-ri; chồng của Gien-ni, con gái của Mác. – 155, 162, 336.

Lơ-tuốc-nơ (Letourneau), Sác-lơ Giăng Ma-ri (1831 - 1902) – nhà xã hội học và nhà dân tộc học tư sản Pháp. – 140, 153, 154.

Lu-be (Lonbet), Ê-min Phrăng-xoa (1838 - 1929) – nhà hoạt động nhà nước phản động Pháp, thuộc phái cộng hòa tư sản ôn hòa, chủ tịch hội đồng bộ trưởng (tháng Giêng - tháng Mười một 1892), thi hành chính sách đàn áp dã man phong trào công nhân; buộc phải từ chức do phát hiện vụ lừa bịp Pa-na-ma; tổng thống nước cộng hòa (1899 - 1906). – 651.

Lu-i Bô-na-pác-tơ – xem *Na-pô-lê-ông III*.

Lu-i Phi-líp (1773 - 1850) – công tước Oóc-lê-ăng, quốc vương Pháp (1830 - 1848). – 153, 307, 714, 724.

Lu-i XIV (1638- 1715) – quốc vương Pháp (1643 - 1715). – 409.

Lu-i-da – xem *Cau-xky*, Lu-i-da (nguyên họ là *Stơ-ra-xơ*)

Lu-the (Luther), Mác-tin (1483 - 1546) – nhà hoạt động xuất sắc trong phong trào Cải cách tôn giáo, người sáng lập ra Tân giáo (Lu-the giáo) ở Đức, nhà tư tưởng của giai cấp thị dân Đức, trong Chiến tranh nông dân 1525 đứng về phía các hâu tước chống lại khối nghĩa nông dân và dân nghèo thành thị. – 349, 386.

Lu-xơ (Luce) – nhà tư bản Pháp, vào năm 1892 đã thương lượng về việc tài trợ cho tờ báo ngày của Đảng công nhân Pháp. – 595.

Luê-vơ (Löwe), I-xi-đo-rơ (1848 - 1910) – nhà công nghiệp Đức, đứng đầu một công ty lớn sản xuất vũ khí. – 741.

Lút-vích II (1845 - 1886) – quốc vương Ba-vi-e (1864 -1886), bị phế truất do bệnh thần kinh. – 391.

M

Ma-lông (Malon), Bê-nu-a (1841 - 1893) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, uỷ viên Quốc tế I, uỷ viên Ủy ban trung ương đội cận vệ quốc gia và Công xã Pa-ri; sau khi Công xã bị đàn áp, lưu vong sang I-ta-li-a rồi sang Thụy Sĩ, nơi đây tham gia phái

vô chính phủ, sau khi ân xá năm 1880 trở về Pháp; một trong những lãnh tụ và nhà tư tưởng của phái cơ hội chủ nghĩa - phái Khả năng - trong phong trào xã hội chủ nghĩa ở Pháp. – 238, 270.

Ma-xác (Massard), Ê-min – nhà báo Pháp, năm 1892 là phóng viên báo "L'Eclair" tại Luân Đôn. – 425.

Ma-xing-hem (Massingham), Ghen-ri Uy-li-am (1860 - 1924) – nhà báo Anh, người xuất bản và biên tập báo "Star" (1890), sau đó là tờ "Labour World" (1891). – 155.

Mác (Marx), Các (1818 - 1883) (tài liệu tiểu sử). – 21, 25 - 28, 32,39, 44, 53-57, 61-62, 66-70, 73, 96, 100, 104, 116, 122,169, 174, 178, 203, 207, 218, 241, 276, 306 - 308, 316, 325, 405, 410, 430, 456, 541, 605, 631, 632, 640, 655, 689.

Mác (Marx), Gien-ni, nguyên họ là *Phôn Ve-xơ-pha-len* (1814 - 1881) – vợ Mác, bạn trung thành và người giúp việc của Mác. – 178.

Mác - Các-ry (Mác Carthy), Giu-xtin (1830- 1912) – nhà văn và nhà hoạt động chính trị Ai-rơ-len, thuộc đảng tự do, theo chủ nghĩa dân tộc tư sản; nghị sĩ (1879 - 1900), phó chủ tịch phái ủng hộ chế độ tự trị của Ai-rơ-len trong hạ viện; năm 1890 đã chống lại Pác-nen. – 47.

Mác-cây (Mackay), Giôn Hen-ri (1864 - 1933) – nhà thơ và nhà văn Đức, vốn là người Anh, tín đồ triết học của phái Hê-ghe-nơ trẻ, phần tử vô chính phủ. – 58.

Mác-Ê-vơ-linh (Marx-Aveling), Ê-lê-ô-no-ra (1855 - 1898) – nhà nữ hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Anh và quốc tế trong những năm 80 - 90, nhà nữ chính luận, tham gia tích cực vào việc tổ chức phong trào quần chúng của công nhân không lành nghề, là một trong những người tổ chức cuộc bãi công của công nhân cảng Luân Đôn năm 1889, 1891 và 1893; con gái út của Các Mác, từ 1884 là vợ của Êt-uốt Ê-vơ-linh; làm việc dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ph.Ăng-ghe-nơ. – 20, 23, 36-38, 41, 47, 66, 81, 85, 93, 102, 104, 127-130, 134, 137, 140, 146, 148, 162, 174, 177-180, 186, 189, 193, 204, 221, 226, 258, 294, 305, 311-313, 318, 329, 332, 335, 337-340, 343, 349, 359, 383, 391, 404, 430, 438, 448, 450, 454, 455, 469, 470, 478, 482, 516, 529, 536, 541-545, 548, 551, 559, 561-565, 574-578, 580, 590, 592, 601, 602, 610, 618, 626, 631, 644, 651, 660, 696, 753-759.

Mác-Kin-li (Mc Kinley), Uy-li-am (1843 - 1901) – nhà hoạt động nhà nước Mỹ, một trong những lãnh tụ của đảng cộng hòa; từ 1877 nhiều lần trúng cử đại biểu quốc hội, năm 1890 đưa ra dự luật nâng cao thuế quan vì lợi ích của tư bản lũng đoạn,

- tổng thống Hợp chúng quốc Mỹ (1897 - 1901), thi hành chính sách đối ngoại xâm lược. – 264.
- Mác-Oen* (Macewen), Uy-li-am (1848 - 1924) – nhà phẫu thuật nổi tiếng Anh, giáo sư đại học ở Gla-xgô (từ 1892). – 669.
- * *Mác-ti-nhét-ti* (Martignetti), Pa-xcu-a-lơ (1844 - 1920) – nhà xã hội chủ nghĩa I-ta-li-a, người dịch tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-nơ ra tiếng I-ta-li-a. – 15, 69, 93 - 94, 157 - 158, 420 - 421, 440 - 442, 546 - 547, 578, 660.
- Mác-vây* (Mac Vey) – nhà xã hội chủ nghĩa Mỹ, đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1891. – 197, 205.
- Mác-vi-xơ* (Marwitz), Phri-đrich Au-gu-xtơ Lút-vích (1777 - 1837) – tướng và nhà hoạt động chính trị Phổ, tác giả hồi ký về lịch sử chiến tranh. – 639.
- Mai-xnơ* (Meissner), Ốt-tô Các (1819 - 1902) – người xuất bản sách ở Hăm-buốc, đã xuất bản "Tư bản" và nhiều tác phẩm khác của Mác và Ăng-ghe-nơ. – 74, 78, 92, 99, 174, 675.
- Man* (Man), Tô-m (1856 -1941) – nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Anh, về nghề nghiệp là công nhân cơ khí, tham gia cánh tả của Liên đoàn dân chủ - xã hội (từ 1885) và Đảng công nhân độc lập (từ 1893); vào cuối những năm 80 - đầu những năm 90, tham gia tích cực vào việc tổ chức phong trào quần chúng của công nhân không lành nghề và tập hợp họ vào công liên; lãnh đạo nhiều cuộc bãi công lớn; trong chiến tranh thế giới thứ nhất theo lập trường chủ nghĩa quốc tế; là một trong những người tổ chức cuộc đấu tranh của công nhân Anh chống lại sự can thiệp chống xô-viết; đảng viên Đảng cộng sản Anh ngay từ khi thành lập (1920); tích cực đấu tranh cho sự thống nhất của phong trào công nhân quốc tế chống lại thế lực phản động đế quốc và chủ nghĩa phát-xít. – 154, 187, 447, 610.
- Măc-Len-nan* (Mc Lennan), Giôn Phéc-guy-xơn (1827 - 1881) – nhà luật học và nhà sử học tư sản Xcôt-len, viết nhiều tác phẩm về lịch sử hôn nhân và gia đình. – 140, 141, 156.
- Măc-xim* (Maxim), Khai-rem Xti-ven-xơ (1840 - 1916) – chủ doanh nghiệp và nhà phát minh Mỹ, nghiên cứu cấu tạo súng máy hạng nặng được nhiều quân đội trên thế giới sử dụng. – 379.
- Mây-ơ* (Meyer), Héc-man (1821 - 1875) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức và Mỹ, người tham gia cuộc cách mạng 1848 - 1849 ở Đức, năm 1852 lưu vong sang Hợp chúng quốc Mỹ, những năm 50 và đầu những năm 60 lãnh đạo cuộc đấu

- tranh giải phóng người da đen ở bang A-la-ba-ma; một trong những người tổ chức phân bộ của Quốc tế I ở Xanh-Lu-i. – 632.
- Mây-ơ* (Meyer), Ru-đôn-phơ Héc-man (1839 - 1899) – nhà kinh tế học và nhà chính luận tư sản Đức, thuộc đảng bảo thủ; trong những năm 90 cộng tác với tạp chí "Neue Zeit". – 326, 374, 375, 454.
- Mây-ơn* (Mayall) – nhà nhiếp ảnh ở Luân Đôn. – 25.
- * *Me-rinh* (Mehring), Phran-txơ (1846 - 1919) – nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Đức, nhà sử học và nhà chính luận; trong những năm 80 trở thành người mác-xít; viết nhiều tác phẩm về lịch sử nước Đức và đảng dân chủ - xã hội Đức, người chép tiểu sử Mác; một trong những biên tập viên của tạp chí "Neue Zeit"; một trong những nhà lãnh đạo và nhà lý luận của cánh tả đảng dân chủ - xã hội Đức; có vai trò xuất sắc trong việc thành lập Đảng cộng sản Đức. – 143, 396, 397, 415, 416, 639- 646.
- Me-séc-xki*, Vla-di-mia Pê-tơ-rô-vích, công tước (1839 - 1914) – nhà chính luận phản động Nga, thuộc phái bảo hoàng; người xuất bản tuần báo "Công dân" và nhiều tạp chí tối phản động khác. – 748.
- Men-đen-xơn*, Ma-ri-a (nguyên họ là I-a-cốp-xcai-a) (1850 - 1909) – nhà xã hội chủ nghĩa Ba Lan, nhà hoạt động tích cực trong kiểu dân cách mạng Ba Lan, đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế những năm 1889, 1891, 1893; vợ của Xta-ni-xláp Men-đen-xơn. – 18, 19, 22 - 23, 90, 313, 368, 448, 450, 453, 510, 727.
- * *Men-đen-xơn* (Mendelson), Xta-ni-xláp (1858 - 1913) – nhà xã hội chủ nghĩa, nhà chính luận Ba Lan, một trong những người sáng lập Đảng xã hội chủ nghĩa Ba Lan (1892); người xuất bản và biên tập viên tạp chí "Przeds'wit", đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế các năm 1889, 1891 và 1893; từ giữa những năm 90 rời bỏ phong trào công nhân. – 18, 19, 22- 23, 90, 106, 145, 252, 313, 368, 448, 450- 453, 493, 510- 645, 727, 728.
- Men-đê-lê-ép*, Đmi-tơ-ri I-va-nô-vích (1834 - 1907) – nhà khoa học vĩ đại Nga, năm 1869 phát hiện ra luật tuần hoàn của các nguyên tố hóa học. – 412.
- Men-gơ* (Menger), Ăng-tôn (1841 - 1906) – nhà luật học tư sản Áo, giáo sư đại học Viên. – 385, 606, 645.
- Mét-kin* (Matkin), Uy-li-am – nhà hoạt động công liên Anh, người lãnh đạo Liên minh thợ mộc thường và thợ mộc tinh; trong những năm 90 phản đối sự tham gia của công liên Anh vào phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế. – 601, 612.

Mi-đơ (Mead), Ê-đu-a – nhà thơ công nhân Anh, đăng thơ của mình trên tờ báo của phái Hiến chương "Northern Star". – 750.

Mi-ken (Miquel), I-ô-han (1828 - 1901) – nhà hoạt động chính trị Đức; trong những năm 40 là thành viên của Liên đoàn những người cộng sản; về sau theo đảng dân tộc - tự do; trong những năm 90 là bộ trưởng tài chính Phổ. – 391, 583, 647.

Mi-le-răng (Millerand), A-lếch-xan-đơ Ê-chiê (1859 - 1943) – nhà hoạt động chính trị và nhà hoạt động nhà nước Pháp, luật sư và nhà chính luận, trong những năm 80 thuộc phái cấp tiến tiểu tư sản, từ 1885 hạ nghị sĩ, trong những năm 90 tham gia phái xã hội chủ nghĩa, đứng đầu cánh cơ hội chủ nghĩa trong phong trào xã hội chủ nghĩa ở Pháp; tham gia chính phủ tư sản phản động (1899 - 1902), năm 1904 bị khai trừ khỏi đảng xã hội chủ nghĩa Pháp; người sáng lập đảng "xã hội chủ nghĩa độc lập", về sau nhiều lần tham gia chính phủ, tham gia tổ chức cuộc can thiệp phản xô-viết; 1920 là thủ tướng kiêm bộ trưởng ngoại giao, sau đó tổng thống nước Cộng hòa Pháp (1920 - 1924), thượng nghị sĩ (1925 - 1927). – 171, 269, 279, 291, 292, 384, 537, 538.

Mi-sen (Michel), Lu-i-da (1830 - 1905) – nhà nữ cách mạng nổi tiếng Pháp; nhà hoạt động của Công xã Pa-ri 1871, về nghề nghiệp là nhà giáo; thời kỳ Đế chế thứ hai tham gia phái Bălăg-ki, sau khi Công xã bị đàn áp bị đày đi Tân Ca-lê-đô-ni; sau cuộc ân xá 1880 trở về nước tham gia phong trào công nhân Pháp, Bỉ và Hà Lan, gia nhập phái vô chính phủ; năm 1833 - 1886 bị tù do tham gia cuộc biểu tình của những người thất nghiệp; năm 1890 di cư sang Anh, nơi đây tiếp tục hoạt động giáo dục, cộng tác với P.A.Crô-pốt-kin. – 204.

Min-voa (Millevoje), Luy-xen (1850 - 1918) – nhà báo và hoạt động chính trị phản động Pháp, thuộc phái Bu-lăng-giê, hạ nghị sĩ (1889- 1893 và 1898 - 1902). – 649, 673, 684.

Mo-ri-e (Morrier), Pi-e-rơ – nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, năm 1891 là đại biểu của công đoàn công nhân thủy tinh ở Li-ông. – 311.

Mo-rơ (More), Tô-mát (1478 - 1535) – nhà hoạt động chính trị Anh, đại pháp quan, tác gia nhân đạo, một trong những đại biểu đầu tiên của chủ nghĩa cộng sản không tưởng, tác giả cuốn "Không tưởng". – 110.

Moóc-gan (Morgan), Luy-xơ Hen-ri (1818- 1881) – nhà dân tộc học xuất sắc Mỹ, nhà khảo cổ học và nhà sử học về xã hội nguyên thủy, nhà duy vật tự phát. – 140, 141, 152, 156.

Moóc-gan (Morgan) O.V. – nghị sĩ Anh (1885 - 1892), đảng viên đảng tự do. – 528.

Mô-ri-xơ (Morris), Uy-li-am (1834- 1896) – nhà thơ, nhà văn và họa sĩ Anh; trong những năm 80 - 90 tham gia tích cực phong trào công nhân và xã hội chủ nghĩa những năm 1884 - 1889 là một trong những người lãnh đạo Đồng minh xã hội chủ nghĩa, từ cuối những năm 80 chịu ảnh hưởng của bọn vô chính phủ; đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1889. – 447.

Mô-rô (Moreau), Ê-Min An-đrê (sinh năm 1837) – nhà hoạt động chính trị Pháp, thuộc phái cấp tiến tư sản, chống Bu-lăng-giê, từ 1889 hạ nghị sĩ. – 269, 292.

Môn-tơ-kê (Moltke), Hê-mút Các-lơ Béc-nơ-hác-đơ (1800 - 1891) – thống chế Phổ, nhà hoạt động quân sự và tác gia phản động, một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa quân phiệt và chủ nghĩa sô-vanh Phổ; tổng tham mưu trưởng quân đội Phổ (1857 - 1871) và quân đội đế chế (1871 - 1888). – 123.

Mốt-te-lơ (Motteler), A. – vợ của I-u-li-út Mốt-te-lơ. – 312, 313, 353, 477, 627, 696.

Mốt-te-lơ (Motteler), I-u-li-út ("Cục trưởng bưu chính đỏ") (1838 - 1907) – nhà dân chủ - xã hội Đức; những năm 1874 - 1879 đại biểu quốc hội, trong thời kỳ thi hành đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa sống lưu vong ở Xuy-rích rồi ở Luân Đôn, làm công tác vận chuyển về Đức báo "Sozialdemokrat" và sách báo dân chủ - xã hội bất hợp pháp. – 28, 81, 203, 312, 313, 342, 353, 403, 429, 477, 482, 627, 631, 696.

Mu-đi (Mudie), Sác-lơ Ê-đu-ác-đơ (1818 - 1890) – người bán sách và người xuất bản Anh, năm 1842 thành lập một trong những thư viện lớn nhất ở Luân Đôn mang tên ông. – 294.

Mu-rơ (Moore), Xa-mu-en (khoảng 1830 - 1912) – nhà luật học Anh. Ủy viên Quốc tế I, dịch ra tiếng Anh tập I bộ "Tư bản" (cùng với Ê-t-uốt Ê-vơ-ling) và "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản"; bạn của Mác và Ăng-ghe-nơ. – 12, 15, 21, 78, 87, 97, 105, 128, 130, 147, 155, 167, 177, 184, 311, 335, 502, 694, 696.

Muy-lơ (Müller), A-đam Hen-ri-ích (1779- 1829) – nhà chính luận và nhà kinh tế học Đức, trong khoa học kinh tế Đức ông đại diện cho cái gọi là trường phái lãng mạn phản ánh lợi ích của giới quý tộc phong kiến; phản đối học thuyết kinh tế của A.Xmít. – 640.

Muy-lơ (Müller), Han-xơ (sinh năm 1867) – nhà báo và nhà văn Đức, di cư sang Xuy-rích; cuối những năm 80 tham gia đảng dân chủ - xã hội, đầu những năm 90 là một trong những thủ lĩnh của "phái trẻ". – 286, 607, 653, 663, 666, 680.

N

Na-pô-lê-ông III (Lu-i Na-pô-lê-ông Bô-na-pác-tô) (1808 - 1873) – cháu họ của Na-pô-lê-ông I, hoàng đế Pháp (1852 - 1870). – 176, 278, 714, 724.

Ne-đê-giô-đa (Nadejde), I-ôn (1854 - 1928) – nhà chính luận Ru-ma-ni, đảng viên dân chủ - xã hội, người dịch tác phẩm của Ăng-ghe-nơ ra tiếng Ru-ma-ni; trong những năm 90 chuyển sang lập trường cơ hội chủ nghĩa, về sau tham gia đảng dân tộc.-tự do tư sản và chống lại phong trào công nhân. – 667.

Ne-sơ (Nash) – nhà xã hội chủ nghĩa Cơ Đốc giáo Anh, từ 1892 tham gia ban biên tập báo "Workman's Times". – 440.

Nêch-ke (Necker), Giắc (1732 -1804) – nhà hoạt động chính trị Pháp, trong những năm 70 - 80 thế kỷ XVIII nhiều lần được cử làm tổng thanh tra tài chính, trước cách mạng tư sản định thực hiện một số cải cách. – 492.

Ni-cô-lai A-lếch-xan-đrô-vích (1868- 1918) – người kế thừa ngôi vua Nga, sau thành hoàng đế Ni-cô-lai II (1894 - 1917). – 138.

Nim, Nim-ni – xem *Đê-mút*, Ê-lê-na.

Niu-ven-hây (Nieuwenhuis), Phéc-đi-năng Đô-me-la (1846 - 1919) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Hà Lan, một trong những người sáng lập đảng dân chủ - xã hội Hà Lan; từ 1888 nghị sĩ; đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1889, 1891, 1893; theo lập trường vô chính phủ. – 197, 200, 222, 598, 603, 671.

Non-nê (Nonne), Hen-rích – sinh viên Đức sống ở Pa-ri; năm 1884 bị phát giác là mật thám khiêu khích Phổ. – 287.

Nốt-na-ghen (Nothnagel), Héc-man (1841 - 1905) – bác sĩ điều trị Áo và Đức nổi tiếng, bác sĩ nội khoa, giám đốc bệnh viện ở Viên (từ 1882), tác giả nhiều tác phẩm về bệnh lý hệ thần kinh trung ương. – 673.

O

Oát-kin-xơn (Watkinson), U. – nhà hoạt động phong trào công nhân Anh, năm 1891

chủ tịch Liên minh toàn quốc công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tập vụ Anh và Ai-rơ-len. – 753.

Oát-xơ (*Watths*), *Giôn Han-tơ* (*mất 1924*) – nhà xã hội chủ nghĩa Anh, một trong những lãnh tụ của Liên đoàn dân chủ - xã hội, về sau là đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa Anh. – 344.

Oóc-lê-ăng – vương triều ở Pháp (1830 - 1848). – 736, 748.

Ô-oen (Owens), Giôn (1790 - 1846) – nhà buôn Anh, người sáng lập trường cao đẳng ở Man-se-xtơ. – 472, 507.

Ô-xvan (Oswald), Ấy-ghen (1826 - 1912) – nhà báo Đức, nhà dân chủ tư sản, tham gia phong trào cách mạng ở Ba-đen 1848 - 1849, sau khi cách mạng bị đè bẹp, di cư sang Anh. – 329.

**Ốp-pen-hai-mơ* (Oppenheim), Mác – em vợ của Lút-vích Cu-ghen-man. – 82 - 85.

P

Pác-nen (Parnell), Sác-lơ Xtiu-ác (1846 - 1891) – nhà hoạt động chính trị và nhà nước Ai-rơ-len, đảng viên đảng tự do, theo chủ nghĩa dân tộc tư sản; nghị sĩ, từ 1877 lãnh tụ phái ủng hộ chế độ tự trị, góp phần thành lập Đồng minh ruộng đất (1879). – 47, 236, 288, 524.

Pác-nen (Parnell), Uy-li-am – nhà hoạt động công đoàn Anh, về nghề nghiệp là thợ mộc, lãnh tụ Liên minh thợ mộc gỗ quý. Những năm 80 - 90 ông tán thành việc công liên Anh tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế; đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1891. – 600, 613.

Phan-mốc-xtôn, (Palmerston), Hen-ri Giôn *Tem-pơ*, tử tước (1784 - 1865) – nhà hoạt động nhà nước Anh, trong thời kỳ đầu hoạt động của mình ông theo đảng To-ri, từ 1830 là một trong những lãnh tụ của đảng Vích, dựa vào cánh hữu của đảng này; bộ trưởng ngoại giao (1830 - 1834, 1835 - 1841 và 1846 - 1851), bộ trưởng nội vụ (1852 - 1855) và thủ tướng (1855 - 1858 và 1859 - 1865). – 646.

Pát-lép-xki (Padlewski), Xta-ni-xláp (1856 - 1891) – nhà xã hội chủ nghĩa Ba Lan, năm 1890 ở Pa-ri đã ám sát tướng Nga, chánh hiến binh N.D. Xê-li-véc-xtốp, di cư sang Luân Đôn rồi sang Mỹ. – 12, 19, 46, 49, 63, 76, 145, 146-147, 185, 368, 388, 453.

Pe-sen (Peschel), Ô-xca-rơ (1826 - 1875) – nhà địa lý học và nhà sử học Đức, giáo sư đại học Lai-pxích; trong những năm 1854 - 1871 là một trong những biên tập viên tạp chí "Ausland", tác giả nhiều tác phẩm về sử học, địa lý học và dân tộc học. – 74.

Pe-út (Peus), Vin-hem Hen-rích (1862 - 1937) – nhà văn Đức, nhà dân chủ - xã hội (từ 1890), về sau là phần tử xét lại; năm 1892 bị kết án về tội "xúc phạm hoàng thượng". – 379, 387.

Péc-xi – xem *Rô-se*, Péc-xi.

Pen-tan (Pelletan), Sác-lơ Ca-min (1846 - 1915) – nhà hoạt động chính trị tư sản Pháp, nhà báo, từ 1880 là chủ bút báo "La Justice", tham gia cánh tả của đảng cấp tiến. – 269.

Pét-ti (Petty), Uy-li-am (1623 - 1687) – nhà kinh tế học và nhà thống kê học lỗi lạc Anh, người sáng lập khoa kinh tế chính trị tư sản cổ điển Anh. – 67.

* *Phan-tu-txi* (Fantuzzi), Rô-mu-an-đô – anh em trai của chủ nhà xuất bản I-ta-li-a Phla-mi-ni-ô Phan-tu-txi. – 93, 95, 442.

Phe-ri (Ferry), Giuy-lơ Phrăng-xoa Ca-min (1832 - 1893) – luật sư, nhà chính luận và nhà hoạt động chính trị Pháp, một trong những thủ lĩnh của phái cộng hòa tư sản ôn hòa; uỷ viên chính phủ quốc phòng, thị trưởng Pa-ri (1870 - 1971), tích cực đấu tranh chống phong trào cách mạng, chủ tịch hội đồng bộ trưởng (1880 - 1881 và 1883 - 1885), thi hành chính sách thuộc địa tích cực. – 137.

Phe-run (Ferroul), Giô-dép Ăng-toan Éc-ne-xơ (1853 - 1921) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, nghề nghiệp bác sĩ; từ 1888 hạ nghị sĩ, đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1889 và 1891. – 384.

Phen-uyích (Fenwich), Sác-lơ (1850 - 1918) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, nghề nghiệp công nhân mỏ, một trong những người lãnh đạo công liên công nhân mỏ, nghị sĩ (từ 1885); thư ký Ủy ban nghị viện của đại hội công liên (1890-1894); người ủng hộ chính sách công nhân tự do. – 469, 610, 670.

Phi-lô-xơ-rát (khoảng 170 - 245) – nhà hùng biện Hy Lạp, nhà triết học ngụỵ biện và nhà văn. – 570.

Phi-re-man (Fireman), Pi-tơ (sinh 1863) – nhà hóa học Mỹ, sinh ở Nga, sống ở Đức; tác giả bài viết về tỷ suất lợi nhuận bình quân. – 325, 605.

Phi-sơ (Fischer), In-ca. – 696.

Phi-sơ (Fischer), Ri-hác-tơ (1855 - 1926) – nhà dân chủ - xã hội Đức, nhà báo, về nghề nghiệp là công nhân xếp chữ, thư ký Ban lãnh đạo đảng (1890 - 1893), đại biểu quốc hội (1893 - 1926). – 30, 37, 58, 72, 80, 125, 173, 246, 248, 250, 257, 636, 700, 716.

Phin-đơ (Field) Ác-tua (sinh 1869) – nhà xã hội chủ nghĩa Anh, nhà báo, thành viên Liên đoàn dân chủ - xã hội. – 160, 162, 177.

Phle-cle-xơ (Fleckles), Phéc-di-năng (mất khoảng 1894) – bác sĩ người Đức, hành nghề ở Các-xtát, người đã từng quen biết Mác. – 430.

Phlo-ke (Floquet), Sác-lơ Tô-ma (1828 - 1896) – nhà hoạt động nhà nước Pháp, thuộc phái cấp tiến tư sản; hạ nghị sĩ (1876 - 1893), nhiều lần được bầu làm chủ tịch hạ viện, chủ tịch hội đồng bộ trưởng (1888 - 1889); năm 1892 bị phát giác tham gia vụ lừa bịp Pa-na-ma nên buộc phải rời bỏ hoạt động chính trị tích cực. – 323.

Pho-xte-rơ (Foster) – công nhân mỏ Anh, đại biểu dự đại hội công liên ở Gla-xgô (1892), đại biểu cho công liên cũ bảo thủ. – 617.

Pho-xte-rơ (Foster), Rây-tren – nhà nữ hoạt động xã hội Mỹ, thư ký Hiệp hội toàn quốc đấu tranh cho quyền bầu cử của phụ nữ. – 245.

* *Phô-gtơ* (Vogt), I-ô-han Gu-xtáp (1843 - mất sau 1912) – nhà triết học duy vật Đức, tác giả nhiều tác phẩm về khoa học tự nhiên. – 173 - 175.

Phôn-ma-rơ (Vollmar), Ghê-oóc Hen-rích (1850 - 1922) – nhà dân chủ - xã hội Đức, một trong những lãnh tụ phái cơ hội, cải lương trong Đảng dân chủ - xã hội Đức; biên tập viên báo "Sozialdemokrat" (1879 - 1880); nhiều lần được bầu làm đại biểu quốc hội Đức và nghị viện Ba-vi-e; trong chiến tranh thế giới thứ nhất giữ lập trường sô vanh - xã hội. – 166, 177, 180, 217, 246, 249, 257, 270, 285, 292, 541, 592, 632, 682, 683, 712.

Phran-clin (Franklin), Ben-gia-min (1706 - 1790) – nhà hoạt động chính trị và nhà ngoại giao xuất sắc Mỹ, nhà dân chủ tư sản, tham gia chiến tranh giành độc lập ở Bắc Mỹ; nhà khoa học, nhà vật lý học và nhà kinh tế học lớn. – 67.

* *Phran-ken* (Frankel), Lê-ô (1844 - 1896) – nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Hung-ga-ri và quốc tế; nghề nghiệp thợ kim hoàn; uỷ viên Công xã Pa-ri, uỷ viên Tổng Hội đồng Quốc tế I (1871 - 1872), một trong những người sáng lập Đảng công nhân toàn quốc Hung-ga-ri, đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1891; bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghen. – 108 - 109.

Phran-tơ I-ô-xíp I (1830 - 1916) – hoàng đế Áo (1848 - 1916). – 235, 667.

Phrây-béc-gơ (Freyberger), Lút-vích – bác sĩ người Áo, từ 1894 là chồng của Lu-i-da Cau-xky. – 673.

Phrây-xi-ne (Freycinet), Sác-lơ Lu-i Đơ Xôn-xơ Đờ (1828 - 1923) – nhà hoạt động nhà nước và nhà ngoại giao Pháp, thuộc phái cộng hòa tư sản ôn hòa; nhiều lần giữ chức vụ bộ trưởng, chủ tịch hội đồng bộ trưởng (1879 - 1880, 1882, 1886, 1890 - 1892);

năm 1892 bị tai tiếng do vụ lừa bịp Pa-na-ma bị phát hiện nên buộc phải từ chức và tạm thời rời bỏ hoạt động chính trị tích cực. – 229, 283, 291.

Phri-drích II (tên lóng "Đại đế") (1712 - 1786) – quốc vương Phổ (1740 - 1786). – 124, 416, 533.

Phrô-me (Frohme), Các Phran-tơ Ê-gôn (1850 - 1933) – nhà hoạt động phong trào công nhân Đức, nhà chính luận, trong những năm 70 theo phái Lát-xan, về sau là một trong những lãnh tụ của phái cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội Đức, từ 1881 đại biểu quốc hội, đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1889. – 680.

Phu-lác-ton (Fullarton), Giôn (1780 - 1849) – nhà kinh tế học tư sản Anh, viết những tác phẩm về vấn đề lưu thông tiền tệ và tín dụng, phản đối lý luận định lượng về tiền tệ. – 606.

Phun-đơ (Fould), A-sin (1800 - 1867) – chủ ngân hàng và nhà hoạt động nhà nước Pháp, người theo phái Óóc-lê-ăng, sau theo phái Bô-na-pác-tơ; những năm 1849 - 1867 đã nhiều lần giữ chức bộ trưởng tài chính, bộ trưởng quốc vụ, và bộ trưởng cung đình hoàng đế (1852- 1860). – 307.

Pi-pơ (Pieper), Vim-hem (sinh khoảng 1826) – nhà ngữ văn học và nhà báo Đức, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, di cư sang Luân Đôn, trong những năm 50 gần gũi với Mác và Ăng-ghe-n, năm 1892 giáo viên trung học ở Han-nô-vơ. – 632.

Plê-kha-nốp, Ghê-oóc-ghi Va-len-ti-nô-vích (1856 - 1918) – nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Nga và quốc tế, nhà triết học và người tuyên truyền chủ nghĩa Mác ở Nga, người sáng lập tổ chức mác-xít đầu tiên ở Nga - nhóm "Giải phóng Lao động" (1883); đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1889 và nhiều đại hội của Quốc tế II; trong những năm 80 - 90 đấu tranh với phái dân túy, chống lại chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa xét lại trong phong trào công nhân quốc tế, về sau thuộc phái men-sê-vích; trong chiến tranh thế giới thứ nhất là phần tử sô-vanh - xã hội. – 201, 319.

Pôn – xem *La-phác-gơ*, Pôn.

Pơ-phluy-gơ (Pflüger), Ê-đu-ác-đơ Phri-drích Vin-hem (1829- 1910) – nhà sinh lý học Đức, giáo sư đại học Bon (từ 1859), nổi tiếng về tác phẩm viết về sinh lý học của cơ bắp và hệ thần kinh. – 706.

Pra-len (Praslin), An-ta-ri-xơ Rô-dan-ba Phan-ni, công tước phu nhân *Đơ Soa-dơn* (1807 - 1847) – vợ Sác-lơ Pra-len. – 307.

Pra-len (Praslin), Sác-lơ, công tước *Đơ Soa-dơn* (1805 - 1847) – quý tộc Pháp; năm 1847 đã bị đưa ra tòa xét xử về tội mưu sát vợ. – 307.

Prô-tô (Protot), Sác-lơ Ô-gien Lu-i (1839 - 1921) – luật sư Pháp, bác sĩ và nhà báo, theo phái Blăng-ki, uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp di cư sang Thụy Sĩ rồi sang Anh; sau ân xá 1880 trở về Pháp; chống lại Quốc tế và những người mác-xít; cuối những năm 80 theo phái Bu-lăng-giê. – 664 - 667, 708.

Pru-đông (Prondhon), Pi-e Giô-dép (1809 - 1865) – nhà chính luận, nhà kinh tế học và nhà xã hội học Pháp, nhà tư tưởng của giai cấp tiểu tư sản, một trong những người sáng lập chủ nghĩa vô chính phủ. – 419, 567, 592.

Pu-skin, A-lếch-xan-đơ Xéc-ghe-ê-vích (1799 - 1837) – nhà thơ vĩ đại Nga. – 267.

Pum-pxơ – xem *Rô-se*, Me-ri Ê-len.

Pút-ca-mơ (Puttkamer), Rô-béc Vích-to (1828 - 1900) – nhà hoạt động nhà nước phản động Phổ, bộ trưởng nội vụ (1881 - 1888), một trong những người tổ chức việc truy nã những người dân chủ - xã hội trong thời gian đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa có hiệu lực. – 122.

Q

Quen-chơ (Quelch), Ga-ri (1858 - 1913) – nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Anh, một trong những lãnh tụ của công liên mới và của cánh tả trong những người xã hội chủ nghĩa Anh, đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội và chính sách công nhân tự do trong phong trào công nhân Anh, ủng hộ cánh tả trong các đảng của Quốc tế II; đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế các năm 1891 và 1893. – 498, 613.

Quy-lin (Culine) (sinh 1849) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, thư ký tổ chức xã hội chủ nghĩa ở Phuốc-mi; năm 1891, sau vụ xét xử ở Đu-ê bị xử 6 năm tù giam. – 179.

R

* *Ra-vê* (Ravé), Hăng-ri - nhà báo Pháp, người dịch tác phẩm của Ăng-ghe-n ra tiếng Pháp. – 68, 71, 73, 86, 99, 100, 110, 139, 148, 151 - 155, 166, 172, 224, 432, 467.

Ran-cơ (Ranc), Ác-tua (1831 - 1908) – nhà hoạt động chính trị và nhà chính luận Pháp, người theo phái cộng hòa tư sản ôn hòa, những năm 80 - 90 giữ vai trò xuất sắc trong báo chí cộng hòa tư sản; có một thời kỳ là hạ nghị sĩ, sau là thượng nghị sĩ. – 279, 296, 300, 304, 310, 320, 321.

Rây-man (Reumann), I-a-cốp (sinh 1853) – nhà dân chủ - xã hội Áo, dự đại hội Éc-phauc của đảng dân chủ - xã hội Đức, đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1891. – 716.

Rây-nác (Reinach), Giắc, nam tước Đơ (mất 1892) – chủ ngân hàng Pháp, điều hành công tác tài chính của công ty kênh Pa-na-ma, sau khi vụ lừa bịp Pa-na-ma bị phát giác đã tự sát. – 695.

Rây-xơ (Reuß), Các Tê-ô-đo – nhà báo Đức, trong những năm 80 là mật thám của Cục cảnh sát chính trị Đức, bị phát hiện tháng Chạp 1887. – 21.

Rê-năng (Renan), Êc-ne-xơ Giô-dép (1823 - 1892) – nhà sử học tôn giáo Pháp, nhà triết học duy tâm, nổi tiếng về những tác phẩm của ông về lịch sử Cơ Đốc giáo thuở ban đầu. – 570.

Rê-ô-muya (Réaumur), Rê-nơ Ăng-toan (1683 - 1757) – nhà khoa học tự nhiên Pháp, người phát minh nhiệt biểu rượu. – 554.

Ri-bô (Rihot), A-lếch-xan-đrơ Phê-lích-xơ Giô-dép (1842 - 1923) – nhà hoạt động nhà nước Pháp, một trong những lãnh tụ cánh hữu của đảng cộng hòa tư sản, nghề nghiệp luật sư, hạ nghị sĩ, phản đối chủ nghĩa Bu-lăng-giê; bộ trưởng ngoại giao (1890 - 1893), chủ tịch hội đồng bộ trưởng (1893 - 1895); trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất giữ nhiều chức vụ bộ trưởng. – 283.

Ri-các-đô (Ricardo), Đa-vít (1772 - 1823) – nhà kinh tế học Anh, đại biểu lớn nhất của kinh tế chính trị học cổ điển tư sản. – 67, 93.

Rích-tơ (Richter), Ấy-ghen (1838 - 1906) – nhà hoạt động chính trị Đức, lãnh tụ đảng tự do tư tưởng, đại biểu quốc hội. – 376.

Roa (Roy), Giô-dép – người dịch ra tiếng Pháp tập I bộ "Tư bản" của Mác và các tác phẩm của Phoi-ơ-bác. – 467.

Roi-tơ (Reuter) – hãng điện tín ở Luân Đôn (từ 1851). – 136, 300, 319.

Rô-den-béc-gơ (Rosenberg), Vin-hem Lút-vích (bút danh Phôn Đơ Mác) (sinh năm 1850) – nhà xã hội chủ nghĩa, nhà báo Mỹ, gốc Đức; trong những năm 80 là bí thư Ban chấp hành toàn quốc Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Bắc Mỹ, lãnh tụ phái Lát-xan trong đảng; năm 1889 bị cách chức lãnh đạo Đảng. – 63, 102.

Rô-den-cran-txơ (Rosenkranz), Giô-han Các Phri-đrich (1805 - 1879) – nhà triết học Hê-ghen và nhà sử học Đức. – 274.

Rô-giơ-xơ (Rogers), Giêm-xơ Êt-uyn Tô-rôn (1823 - 1890) – nhà kinh tế học tư sản Anh, tác giả của nhiều tác phẩm về lịch sử kinh tế quốc dân Anh. – 345, 350, 606.

Rô-se (Roshier), – bố của Péc-xi Oai-tơ Rô-se. – 42, 80.

Rô-se (Roshier), Gô-vác-đơ – anh em trai của Péc-xi Oai-tơ Rô-se. – 42.

Rô-se (Roshier), Li-li-an (sinh 1882) – con gái của Me-ri Ê-len Rô-se. – 226, 231.

Rô-se (Roshier), Me-ri Ê-len (Pum-pxơ, nguyên họ là *Bóc-xơ*) (sinh khoảng 1860) – cháu gái vợ Phri-đrich Ăng-ghen. – 80, 87, 137, 160, 164, 166, 168, 171, 185, 193, 197, 204, 222, 226, 231, 238, 313-314, 322, 337, 344, 402, 426, 448, 454, 458, 478, 540, 544, 553, 556, 562, 566, 568, 575-579, 584, 594, 605, 661, 675, 694, 704, 707, 732.

Rô-se (Roshier), Péc-xi Oai-tơ – nhà buôn Anh, chồng của Me-ri Ê-len Bóc-xơ từ 1881. – 42, 76, 80, 87, 134, 137, 163, 166, 168, 171, 185, 226, 313, 344, 356, 383, 402, 426, 448, 562, 566, 568, 575, 577, 584, 594, 661, 704.

Rô-sơ (Roche), Êc-ne-xơ (sinh 1850) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, nghề nghiệp công nhân điêu khắc, sau là nhà báo; khi làm biên tập viên báo "Intransigent" tham gia tổ chức nhiều cuộc bãi công; từ 1889 hạ nghị sĩ, cuối những năm 80 gia nhập phái Bu-lăng-giê, sau vào đảng "những người xã hội chủ nghĩa độc lập". – 279, 282.

Rô-sơ (Roche), Ê-gien – luật sư Pháp, thuộc đảng cấp tiến, ứng cử viên trong cuộc bầu cử hạ viện ở tỉnh No-rơ năm 1891. – 251, 259, 263, 291.

Rô-sơ-phoóc (Rochefort), An-ri (1830 - 1913) – nhà báo, nhà văn và nhà hoạt động chính trị Pháp; người cộng hòa cánh tả, uỷ viên của chính phủ quốc phòng, sau khi Công xã bị đè bẹp chạy đi Tân Ca-lê-đô-ni, sau ân xá 1880 trở về Pháp, xuất bản báo "Intransigent"; cuối những năm 80 chạy sang phe phản động giáo quyền – bảo hoàng, năm 1889 bị xử tù do tham gia phong trào Bu-lăng-giê, để trốn án tù đã sống ở Luân Đôn cho đến 1895. – 225, 356, 435, 736, 748.

* *Rô-xcô* (Roscoe), Hen-ri En-phin (1833 - 1915) – nhà hóa học Anh, tác giả nhiều sách hướng dẫn hóa học. – 471-472, 507, 527, 550.

Rôm (Romm), Giu-li-a (nguyên họ là *Txa-đéc*) (mất 1920) – nhà nữ xã hội chủ nghĩa Đức, cộng tác với tạp chí "Neue Zeit", về sau di cư sang Mỹ, cộng tác ở báo "New Yorker Volkszeitung", vợ của Mác-xim Rôm. – 22, 46.

Rôm (Romm), Mác-xim (mất năm 1921) – sinh viên Nga, học ngành y ở Xuy-rích (1881), về sau di cư sang Mỹ. – 22, 46.

Rốt-béc-tút – I-a-ghét-xốp (Rodbertus – Jagetzow), I-ô-han Các (1805 - 1875) – nhà kinh tế học tầm thường và nhà hoạt động chính trị Đức, nhà tư tưởng của tầng lớp gioong-ke Phổ đã tư sản hóa; người cổ vũ tư tưởng phản động của cái gọi là "chủ nghĩa xã hội nhà nước". – 418.

Rốt-bơ-ri (Rosebury), Ác-tri-ban-dơ Phi-líp *Prim-rô-dơ*, bá tước (1847 - 1929) – nhà hoạt động nhà nước Anh, vào cuối những năm 80 – đầu những năm 90 là một trong những lãnh tụ của đảng tự do; bộ trưởng ngoại giao (1886 và 1892 - 1894), thủ tướng (1894 - 1895); thực hiện chính sách mở rộng thuộc địa của Anh ở châu Phi. – 571.

Rốt-sin – dòng dõi nhà tài chính có ngân hàng ở nhiều nước châu Âu. – 632, 737.

Rơ-na (Renard), Vích-to (1864 - 1914) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, nghề nghiệp thợ giày, thành lập tổ chức Đảng công nhân ở Li-ông, đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1889. – 177.

Ru-gơ (Ruge), Ác-nôn (1802 - 1880) – nhà chính luận Đức, theo phái Hê-ghen trẻ, phần tử cấp tiến tư sản; năm 1848 là đại biểu Hội nghị quốc dân Phran-phuốc, thuộc cánh tả; trong những năm 50 là một trong những người lãnh đạo giới lưu vong tiểu tư sản Đức ở nước Anh, sau 1866 tham gia đảng dân tộc – tự do. – 398, 597.

Ru-vi-ê (Rouvier), Mô-ri-xơ (1842 - 1911) – nhà hoạt động nhà nước Pháp, theo phái cộng hòa tư sản ôn hòa, nhiều lần giữ chức vụ bộ trưởng và chủ tịch hội đồng bộ trưởng; năm 1892 bị phát giác là tham gia vụ lừa bịp Pa-na-ma nên đã phải từ chức và tạm thời từ bỏ hoạt động chính trị tích cực. – 32, 229, 283, 292, 737.

Rút-xen (Roussel), Phéc-đi-năng (sinh 1839) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp và nhà hoạt động công đoàn, đầu những năm 90 là thư ký Sở lao động Pa-ri, năm 1892 thay mặt Sở này dự cuộc biểu tình 1 tháng Năm ở Luân Đôn. – 447, 448.

S

Sa-xpô (Chassepot), Ăng-toan An-phông-xơ (1833 - 1905) – nhà phát minh quân sự Pháp. – 547.

Sác – xem *Ghi-lôm-Sác*, Ghéc-tơ-ru-đa.

Sác-nơ-hoóc-xơ (Sharnhorst), Héc-khác (1755 - 1813) – tướng và nhà hoạt động chính trị – quân sự Phổ, sau khi quân đội Phổ bị Na-pô-lê-ông đánh bại năm 1806, là chủ tịch uỷ ban soạn thảo nguyên tắc cải cách quân đội, bộ trưởng chiến tranh (1807 - 1810) và tổng tham mưu trưởng (1807 - 1813); có vai trò xuất sắc trong cuộc chiến tranh giải phóng của nhân dân Đức chống nền thống trị của Na-pô-lê-ông. – 539.

Sai-ơ (Shajer) – đại biểu cho công nhân Do Thái di cư từ nước Nga tham dự cuộc biểu tình 1 tháng Năm 1892 ở Luân Đôn. – 447.

Sam-pi-ông (Champion), Hăng-ri Hai-dơ (1859 - 1928) – nhà xã hội chủ nghĩa Anh, người xuất bản và nhà chính luận; trước 1887 thành viên Liên đoàn dân chủ – xã hội, sau đó là một trong những người lãnh đạo Hiệp hội bầu cử công nhân của công liên ở Luân Đôn, biên tập viên kiêm người xuất bản báo "Labour Elector"; trong một thời gian đã có quan hệ mờ ám với đảng bảo thủ, những năm 90 di cư sang Ô-xtrây-li-a và ở đó tham gia hoạt động tích cực trong phong trào công nhân. – 41, 46, 161, 162, 499, 615.

Sâu (Shaw), Gioóc-giơ Béc-na (1856 - 1950) – nhà viết kịch lỗi lạc Anh, nhà chính luận, từ 1884 hội viên Hội pha-biêng. – 343, 525, 589, 692.

Sây, An-đrê-át (1844 - 1927) – nhà hoạt động của phong trào xã hội chủ nghĩa Áo và Anh, biên tập viên báo "Gleichheit" (1870 - 1874); uỷ viên Quốc tế I, năm 1874 di cư sang Anh; một trong những người sáng lập và là nhà hoạt động tích cực của Liên đoàn dân chủ – xã hội. – 627.

* *Sây* (Scheu), Hen-rích (1845 - 1926) – nhà dân chủ – xã hội Áo, họa sĩ, uỷ viên Quốc tế I, đại biểu dự đại hội La Hay của Quốc tế I (1872); 1875 di cư sang Anh, đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1891, em của An-đrê-át Sây. – 24, 43, 107-108.

Séch-xpia (Shakespeare), Uy-li-am (1564 - 1616) – nhà văn vĩ đại Anh. – 357.

Si-lơ (Schiller), Phri-đrich (1759 - 1805) – nhà văn vĩ đại Đức. – 308.

Síp-pen (Schippel), Mác-xơ (1859 - 1928) – nhà kinh tế học và nhà chính luận Đức, đại biểu quốc hội, từ 1886 đảng viên đảng dân chủ – xã hội; đầu những năm 90 tham gia phái "trẻ", đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1893; về sau theo chủ nghĩa xét lại, trong chiến tranh thế giới thứ nhất là phần tử xã hội – sô-vanh cuồng nhiệt, kẻ thù của Liên bang xô-viết. – 48, 49, 113.

Síp-tơn (Shipton), Gioóc-giơ (1839 - 1911) – nhà hoạt động của phong trào công liên

Anh, theo chủ nghĩa cải lương, thư ký công liên thợ sơn, 1871 - 1896 thư ký uỷ ban công liên Luân Đôn. – 128, 414, 437, 438, 597, 756.

Sluy-te-rơ (Schlüter), An-na – vợ của Héc-man Sluy-te-rơ. – 22, 26, 79-81, 196, 204, 295.

* *Sluy-te-rơ* (Schlüter), Héc-man (mất 1919) – nhà dân chủ – xã hội Đức, trong những năm 80 lãnh đạo nhà xuất bản của đảng dân chủ – xã hội ở Xuy-rích, một trong những người sáng lập ra phòng lưu trữ của đảng dân chủ – xã hội Đức; 1889 di cư sang Mỹ và ở đây tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa, tác giả của nhiều tác phẩm về lịch sử phong trào công nhân Anh và Mỹ. – 22, 25-29, 75, 79-81, 105, 144-146, 188, 196, 204, 421-425, 528, 748.

Smít (Schmidt) – vợ của Côn-rát Smít. – 275, 277, 359.

* *Smít* (Schmidt), Côn-rát (1863 - 1932) – nhà kinh tế học và nhà triết học Đức, trong thời kỳ hoạt động ban đầu của mình tán thành học thuyết kinh tế của Mác, về sau hòa theo kẻ thù tư sản của chủ nghĩa Mác; tác giả của nhiều tác phẩm được sử dụng làm một trong những nguồn gốc tư tưởng của chủ nghĩa xét lại. – 21, 99, 111, 167-171, 209, 274-277, 326, 358-363, 525, 604-608, 645, 717.

Soóc-lem-mơ (Schorlemmer) – mẹ của Các và Lút-vích Soóc-lem-mơ. – 464, 465, 473, 476, 506, 509, 550, 553.

* *Soóc-lem-mơ* (Schorlemmer), Các (Giô-li-mây-ơ) (1834 - 1892) – nhà hóa học hữu cơ lớn ở Đức, giáo sư ở Man-se-xtơ, nhà duy vật biện chứng; đảng viên đảng dân chủ – xã hội Đức; bạn của Mác và Ăng-ghe-n. – 15, 23-24, 86, 93, 98, 105, 155, 167, 177, 179, 181, 185, 188, 189-190, 193, 197, 313, 322, 380, 388, 450, 456, 457, 463, 464, 471-476, 478-483, 495, 496, 503-509, 514, 518-521, 526, 527, 548-552, 662, 706.

* *Soóc-lem-mơ* (Schorlemmer), Lút-vích – anh em của Các Soóc-lem-mơ. – 456-458, 463-465, 472-476, 483-484, 505-509, 547-553, 661-663, 705-707.

Sóc-sin (Churchill), Ban-đôn-phơ Hăng-ri Xpen-xơ, huân tước (1849 - 1895) – nhà hoạt động nhà nước Anh, một trong những lãnh tụ của đảng bảo thủ, bộ trưởng phụ trách Ấn Độ (1885 - 1886), bộ trưởng tài chính (1886); chủ trương tích cực mở rộng thuộc địa, phản đối chế độ tự trị cho Ai-rơ-len; đối lập trên chừng mực nhất định đối với ban lãnh đạo chính thức của đảng, ủng hộ biện pháp mị dân xã hội. – 123.

Sram (Schramm), Các Au-gu-xtơ – nhà dân chủ – xã hội Đức, người theo chủ nghĩa cải lương, một trong những biên tập viên của "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und

Sozialpolitik", là người phê phán chủ nghĩa Mác, trong những năm 80 ra khỏi đảng. – 53.

Sruê-đơ (Schröder), Lút-vích (1849-1914) – nhà dân chủ – xã hội Đức, một trong những người tổ chức và lãnh đạo phong trào công nhân mỏ vùng Rua. – 398, 470, 497.

Stai-nơ-tan (Steinthal) – mục sư Đức, theo nhất thần luận, những năm 90 sống ở Man-se-xtơ. – 507, 508.

Stát-ha-ghen (Stadthagen), Ác-tua (1857 - 1917) – nhà dân chủ – xã hội Đức, nhà luật học, đại biểu quốc hội (từ 1890), uỷ viên ban biên tập báo "Vorwärts", đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1891 và 1893; trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất, giữ lập trường chủ nghĩa quốc tế. – 704.

* *Stéc-man* (Stegmann), Các – nhà văn học xã hội chủ nghĩa Đức, một trong những người biên soạn "Sổ tay của người xã hội chủ nghĩa". – 648.

Stéc-nơ-béc, Lép I-a-cốp-lê-vích (1861 - 1927) – nhà dân tộc học Nga, do tham gia tổ chức dân tuý mà bị đày ở Xa-kha-lin (1889 - 1897), ở đây ông đã nghiên cứu cư dân địa phương về mặt dân tộc học; từ 1918 giáo sư Đại học Lê-nin-grát, viện sĩ thông tấn Viện hàn lâm khoa học Liên Xô. – 719.

Stiéc-nơ (Stirner), Ma-khơ (bút danh Ca-xpa *Smít*) (1806 - 1856) – nhà triết học Đức, thuộc phái Hê-ghen trẻ, một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa cá nhân tư sản và chủ nghĩa vô chính phủ. – 58.

Stum (Stumm), Các (1836 - 1901) – nhà đại công nghiệp Đức, thuộc đảng bảo thủ, kẻ thù của phong trào công nhân. – 377, 380, 390.

Stum-phơ (Stumpf), Pau-lơ (khoảng 1827 - 1913) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức, nghề nghiệp thợ cơ khí; năm 1847 hội viên Hội công nhân Đức ở Bruy-xen, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, tham gia cuộc cách mạng 1848 - 1849 ở Đức, uỷ viên Quốc tế I, đại biểu dự Đại hội Lô-dan của Quốc tế I (1868), đảng viên Đảng dân chủ – xã hội Đức. – 701, 702.

Su-mác-sơ (Shumacher), Ghê-oóc (sinh 1844) – nhà dân chủ – xã hội Đức, nghề nghiệp công nhân thuộc da, sau là nhà buôn; từ năm 1844 đại biểu quốc hội, thuộc phái cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ – xã hội Đức, đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1891; năm 1898 trong cuộc bầu cử quốc hội đã chuyển sang phía đảng tự do, do đó bị khai trừ khỏi đảng dân chủ – xã hội. – 680.

Su-va-lốp, Pa-ven An-đrê-vích, bá tước (1830-1908) – nhà ngoại giao Nga, đại sứ ở Béc-lin (1885 - 1894), người ủng hộ sự thân thiện Đức – Nga. – 395.

- Su-xơ* (Schuster) – giáo sư vật lý học ở Man-se-xơ, học trò của Các Soóc-lem-mơ. – 506.
- Suên-lan-cơ* (Shönlank), Bru-nô (1859 - 1901) – nhà dân chủ – xã hội Đức, nhà báo và nhà chính luận, từ 1893 đại biểu quốc hội, trong những năm 90 cộng tác với báo "Vorwärts". – 307.
- Svai-nít-xơ* (Schweinitz), Han-xơ Lô-ta (1822 - 1901) – tướng Đức, nhà ngoại giao và tác gia quân sự, đại sứ ở Viên (1896 - 1876) và ở Pê-téc-bua (1876 - 1892), ủng hộ sự thân thiện Đức – Nga. – 395.
- Svai-xơ* (Schweitzer), Giô-han Báp-ti-xơ (1833 - 1875) – một trong những đại biểu nổi tiếng của phái Lát-xan ở Đức; 1864 - 1867 biên tập viên báo "Social-Demokrat", chủ tịch Liên đoàn công nhân toàn Đức (1867 - 1871); ủng hộ chính sách của Bi-xmác thống nhất nước Đức "từ bên trên" dưới bá quyền của Phổ; cản trở công nhân Đức gia nhập Quốc tế I; chống lại Đảng công nhân dân chủ – xã hội; năm 1872 bị khai trừ khỏi Liên đoàn do phát hiện quan hệ của ông ta với nhà cầm quyền Phổ. – 57.

T

- Tau-sơ* (Tauscher), Lê-ô-nác-đơ (1840 - 1914) – nhà dân chủ – xã hội Đức, nghề nghiệp công nhân xếp chữ; trong thời gian đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa có hiệu lực, tham gia xuất bản báo "Sozial-Demokrat" ở Xuy-rích, rồi ở Luân Đôn (1888 - 1890); sau khi huỷ bỏ đạo luật đặc biệt trở về Đức nhận nhiệm vụ người chữa bản in ở nhà xuất bản của Đi-txơ ở Stút-gát, biên tập các xuất bản phẩm dân chủ – xã hội. – 15, 28.
- Tay-lo* (Taylor) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, uỷ viên Hội đồng công liên Luân Đôn và thành viên Liên đoàn dân chủ – xã hội, đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế 1891; ứng cử viên trong cuộc bầu cử nghị viện năm 1892. – 559, 615.
- Tay-lo* (Taylor), Xét-li (nửa sau thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX) – nhà kinh tế học tư sản Anh, ủng hộ chủ nghĩa xã hội giảng đàn; tham gia phong trào hợp tác ở Anh, tuyên truyền chế độ công nhân phân chia lợi nhuận với nhà tư bản; những năm 80 mưu toan tiếp tục cuộc vận động vụ khổng Mác mà Bren-ta-nô bắt đầu trong những năm 70, buộc tội Mác là cố ý xuyên tạc những tài liệu dẫn ra. – 74.

- Te-xơ* (Teste), Giảng Ba-ti-xơ (1780 - 1852) – luật sư và nhà hoạt động nhà nước Pháp, thuộc phái Oóc-lê-ăng, bộ trưởng thương mại, tư pháp và công tác xã hội trong thời kỳ Quân chủ tháng Bảy, bị đưa ra tòa về tội hối lộ và lạm dụng. – 307.
- Téch* (Teck), Vích-to-ri-a Ma-ri-a (1867 - 1953), *Phôn* – công chúa Anh, sau là nữ hoàng Anh gọi là Me-ri (từ 1910). – 357.
- Thíp-ri-e* (Thivrier), Cri-xtô-phơ (1841 - 1895) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, đảng viên Đảng công nhân Pháp, về nghề nghiệp là công nhân mỏ, sau buôn bán rượu; từ 1889 là hạ nghị sĩ. – 741.
- Ti-lét* (Tillet), Ben-gia-min (1860 - 1943) – nhà xã hội chủ nghĩa Anh, trong những năm 80 - 90 là một trong những người tổ chức và lãnh đạo công liên mới, sau là một trong những người sáng lập ra đảng lao động; 1887 - 1922 là thư ký Liên minh công nhân khuân vác (công nhân cảng); 1928 - 1929 uỷ viên ban chấp hành Liên minh công nhân vận tải; trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất là nhà sô-vanh – xã hội, nghị sĩ của đảng lao động (1917 - 1924, 1929 - 1931). – 187.
- Toóc-nơ* (Thorne), Uy-li-am Giêm-xơ (1857 - 1946) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, thành viên Liên đoàn dân chủ – xã hội, cuối những năm 80 – đầu những năm 90 là một trong những người tổ chức phong trào quần chúng của công nhân không lành nghề, thư ký Liên minh công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ; từ 1906 nghị sĩ; trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất là nhà sô-vanh – xã hội. – 186, 295, 313, 597, 601, 612, 753-756.
- Tô-in-bi* (Toynbee), Ác-nôn-đơ (1852 - 1883) – nhà sử học kinh tế tư sản Anh, thuộc đảng tự do. – 440.
- Tu-cơ* (Tookey), Tô-mát (1774 - 1858) – nhà kinh tế học tư sản Anh, thuộc trường phái kinh tế chính trị học cổ điển, phê phán lý luận tiền tệ của Ri-các-đô. – 606.
- * *Tu-ra-ti* (Turati), Phi-líp-pô (1857 - 1932) – nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân I-ta-li-a, nhà chính luận, một trong những nhà sáng lập (1892) và lãnh đạo Đảng xã hội chủ nghĩa I-ta-li-a, về sau là một trong số các thủ lĩnh phái hữu, phái cải lương của đảng này. – 69-71, 75, 366, 368, 416-417, 441.
- Tút-xi* – xem *Mác Ê-vơ-linh*, Ê-lê-ô-no-ra.
- Tuên-cơ* (Tölcke), Các-lơ Vin-hem (1817 - 1893) – nhà dân chủ – xã hội Đức, một trong những người lãnh đạo Liên đoàn công nhân Đức thuộc phái Lát-xan. – 317.

U

Uốc-đơ (Ward), U.H. – nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, năm 1891 là phó thư ký Liên minh toàn quốc công nhân các xí nghiệp hơi đốt và công nhân tạp vụ Anh và Ai-rơ-len. – 753.

Uyn-xơn (Wilson), Đa-ni-en (1840 - 1904) – nhà hoạt động chính trị Pháp, từ 1871 đại biểu Hội nghị quốc dân, thuộc phái cộng hòa tư sản ôn hòa, con rể của tổng thống nước cộng hòa là G.Grê-vi, tham gia nhiều vụ lừa bịp tài chính; 1887 - 1888 bị truy tố về tội bán huân chương. – 695.

Uyn-xơn (Wilson), Giô-dép Háp-lốc (1858 - 1929) – nhà hoạt động phong trào công liên Anh, người tổ chức và chủ tịch (từ 1887) Liên minh toàn quốc thuỷ thủ và thợ dệt lò; từ 1892 nhiều lần trúng cử nghị sĩ, chủ trương hợp tác với giai cấp tư sản; trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất là phần tử sô-vanh – xã hội. – 523, 528, 535.

V

Vác-ken (Warken) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức, chủ tịch Liên minh bảo vệ quyền lợi công nhân mỏ vùng Xa-rơ; đại biểu dự đại hội công nhân mỏ quốc tế năm 1892 ở Luân Đôn. – 497.

Vai-ăng (Vaillant), Ê-đu-a Ma-ri (1840 - 1915) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, thuộc phái Blăng-ki; uỷ viên Công xã Pa-ri, uỷ viên Tổng hội đồng Quốc tế I (1871 - 1872); từ 1884 uỷ viên Hội đồng thị chính Pa-ri; đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1889 và 1891; một trong những người sáng lập ra Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp (1901); trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, đứng trên lập trường sô-vanh – xã hội. – 139, 337, 373, 406, 432, 435, 479, 631.

Vây-le-rơ (Weiler), A-đam – thợ mộc Đức, nhà dân chủ – xã hội, di cư sang Luân Đôn, uỷ viên Hội đồng liên bang Anh thuộc Quốc tế I (1872 - 1873), ủng hộ Mác

và Ăng-ghe-n trong cuộc đấu tranh chống các lãnh tụ cải lương trong công liên Anh; uỷ viên Hội đồng công liên Luân Đôn và Liên đoàn dân chủ – xã hội. – 454.

Vây-nơ-sen-cơ (Weinschenk) – nhà tư bản Pháp, người thương lượng với những người xã hội chủ nghĩa Pháp về việc tài trợ cho dự định xuất bản tờ báo ngày. – 537.

Ve-bơ (Webb) (đúng hơn là *Uê-bơ*), Xít-nây Giêm-xơ (1859 - 1947) – nhà hoạt động chính trị Anh, một trong những người sáng lập Hội pha-biên; cùng với vợ là Bê-a-tơ-ri-xa, Ve-bơ viết nhiều tác phẩm về lịch sử và lý luận của phong trào công nhân Anh, trong đó trình bày tư tưởng về khả năng giải quyết vấn đề công nhân trong điều kiện của chủ nghĩa tư bản. – 591.

Vét-ma – xem *Cau-xky*, Lu-i-da (họ thời con gái là *Stơ-ra-xơ*).

Vê-bơ (Veber), A-đri-an (sinh năm 1861) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, thuộc phái Khả năng, về nghề nghiệp là nhà giáo và luật sư; cộng tác với nhiều tờ báo xã hội chủ nghĩa, uỷ viên Hội đồng thị chính Pa-ri, từ 1902 nhiều lần trúng cử hạ nghị sĩ. – 238.

Vi-ét-tơ (Viette), Giuy-lơ Phrăng-xoa Xta-ni-xla (1843 - 1894) – nhà hoạt động chính trị Pháp, thuộc phái cộng hòa tư sản ôn hòa, từ 1876 đã nhiều lần trúng cử nghị sĩ, bộ trưởng nông nghiệp (1887 - 1889) và công tác xã hội (1892 - 1893). – 651.

Vi-găng (Wigand) – nhà xuất bản ở Lai-pxích do Ốt-tô Vi-găng thành lập; xuất bản các tác phẩm của các tác gia cấp tiến. – 354, 380, 381, 442, 446, 452, 458.

Vi-nô (Vignaud) – nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, thuộc phái Ghết; được sự uỷ nhiệm của Đảng công nhân thương lượng về việc ra tờ báo ngày. – 595.

Vi-sne-vét-xcai-a – xem *Ken-li* - *Vi-sne-vét-xcai-a*, Phlô-ren-xơ.

Vi-xne-vét-xki (Wischnewetzky), La-da – bác sĩ, người gốc Ba Lan, năm 1886 di cư sang Hợp chúng quốc Mỹ, thành viên của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Bắc Mỹ, chồng cũ của Ph. Ken-li-Vi-sne-vét-xcai-a. – 440.

Vích-to-ri-a (1819 - 1901) – nữ hoàng Anh (1837 - 1901). – 357.

Vích-to-ri-a – *A-de-lau-đa* – *Ma-ri-a* – *Lu-i-da* (1840- 1901) – hoàng hậu Đức, con gái lớn của nữ hoàng Anh Vích-to-ri-a, vợ quốc vương Phổ và hoàng đế Đức Phri-đrich III. – 65.

Vin-hem II (1859 - 1914) – quốc vương Phổ và hoàng đế Đức (1888 - 1918). – 288, 305, 358, 375, 387, 390-395, 403, 462, 574, 664, 667, 671, 683.

Vô-băng (Vauban), Xê-ba-xchiêng Lơ Prét-tơ-rơ (1633 - 1707) – thống chế Pháp, công trình sư quân sự, phê phán chế độ thuế khóa ở Pháp. – 409.

Vô-rôn-xốp, Va-xi-li Páp-lô-vích (V.V.) (1847 - 1918) – nhà kinh tế học, nhà chính luận Nga, một trong những nhà tư tưởng của phái dân túy tự do trong những năm 80-90, tác giả nhiều cuốn sách về sự phát triển của chủ nghĩa tư bản và số phận công xã nông dân ở Nga, người chống lại chủ nghĩa Mác. – 489.

Vôn-đéc-xơ (Volders), Giăng (1855 - 1896) – nhà xã hội chủ nghĩa Bỉ, nhà chính luận, một trong những người sáng lập Đảng công nhân Bỉ (1885), đại biểu dự các đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế các năm 1889, 1891, 1893. – 180.

Vôn-khốp-xki, Phê-lic-xơ Va-đi-mô-vích (1846 - 1914) – nhà cách mạng Nga, thuộc phái dân túy; từ 1890 di cư sang Luân Đôn; biên tập viên báo "Free Russia" (từ 1895); về sau thành đảng viên đảng dân chủ tư sản. – 447, 688, 696.

Vôn-phơ (Wolf), Giu-li-út (1862 - 1937) – nhà kinh tế tư sản Đức, đại biểu cho khoa kinh tế chính trị tầm thường. – 209, 277, 359-361.

Vôn-phơ (Wolf), Phéc-di-năng ("Vôn-phơ đỏ") (1812 - 1895) – nhà chính luận Đức, trong những năm 1846 - 1847 là uỷ viên Ủy ban thông tin cộng sản Bruy-xen, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, một trong những biên tập viên của tờ "Neue Rheinische Zeitung"; vào thời gian Liên đoàn những người cộng sản phân liệt năm 1850 đã ủng hộ Mác; sau cách mạng 1848 - 1849 di cư khỏi Đức; về sau rời bỏ hoạt động chính trị. – 711.

* *Vru-bơ-lép-xki* (Wroblewski), Va-lê-ri An-tô-ni (1836 - 1908) – nhà hoạt động của phong trào cách mạng Ba Lan và quốc tế, nhà dân chủ cách mạng, một trong những người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa giải phóng Ba Lan (1863 - 1864); tướng của Công xã Pa-ri, uỷ viên Tổng hội đồng Quốc tế I và bí thư thông tấn về Ba Lan (1871 - 1872), đại biểu dự đại hội La Hay (1872), tham gia tích cực cuộc đấu tranh chống bọn Ba-cu-nin; cuối những năm 70 đã nhích gần những người Ba Lan lưu vong ở Thụy Sĩ; sau khi được ân xá trở về Pháp, giữ quan hệ với Mác và Ăng-ghe-n. – 90, 106, 356.

Vút-xơ (Woods), Xa-muy-en (1846 - 1915) – nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, nghề nghiệp thợ mỏ, phó chủ tịch hội liên hiệp thợ mỏ (1889 - 1909), thư ký Ủy ban nghị viện của đại hội công liên (1894 - 1904), nghị sĩ (1892 - 1895, 1897 - 1900). – 617.

Vư-sne-grát-xki, I-van A-lếch-xê-ê-vích (1831 - 1895) – học giả và nhà hoạt động nhà nước Nga; trong những năm 1888 - 1892, bộ trưởng tài chính. – 492.

X

Xa-ni-an (Sanial), Luy-xen De-la-ba-rơ (sinh 1835) – nhà xã hội chủ nghĩa Mỹ, đảng viên Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa, biên tập viên và người xuất bản nhiều tờ báo xã hội chủ nghĩa, đại biểu dự các Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế các năm 1891 và 1893. – 185, 196.

Xan-đốc-xơ (Sanders), Uy-li-am (sinh 1871) – nhà xã hội chủ nghĩa Anh, một trong những người lãnh đạo Đồng minh đấu tranh đòi quy định bằng pháp luật ngày làm tám giờ; hội viên Hội pha-biêng; đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1891. – 186, 327.

Xây (Say), Giăng Ba-ti-xơ (1767 - 1832) – nhà kinh tế học tầm thường Anh, người đầu tiên trình bày có hệ thống học thuyết có tính chất biện hộ "ba yếu tố của sản xuất". – 68.

Xéc-van-tét Đờ Xa-vê-đra (Cervantes de Saavedra), Mi-ghen (1547 - 1616) – nhà văn hiện thực vĩ đại Tây Ban Nha. – 731.

Xem – xem *Mu-rơ*, Xa-muy-en.

Xét-kin (Zetkin), Cla-ra (1857 - 1933) – nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Đức và quốc tế, một trong những người sáng lập Đảng cộng sản Đức, từ 1881 đảng viên Đảng dân chủ – xã hội Đức, cộng tác với báo "Sozial-Demokrat"; biên tập viên báo "Die Gleichheit" (1892 - 1916), tích cực đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa xét lại; tại đại hội III của Quốc tế cộng sản, được bầu vào Ban chấp hành Quốc tế cộng sản, lãnh đạo Ban thư ký phụ nữ quốc tế của Quốc tế. – 149, 341.

Xê-li-véc-xtốp, Ni-cô-lai Đmi-tơ-ri-ê-vích (1831 - 1890) – tướng Nga, tư lệnh hiến binh; năm 1890 bị nhà xã hội chủ nghĩa Ba Lan X.Pát-lép-xki giết hại ở Pa-ri. – 12.

Xi-mông (Simon), Phéc-di-năng (1862 - 1912) – bác sĩ người Đức, con rể Au-gu-xơ Bê-ben. – 149, 431, 555, 575, 579.

Xi-mông (Simon), Phri-da (1869 - 1948) – con gái Au-gu-xơ Bê-ben, vợ Phéc-di-năng Xi-mông. – 30, 400, 431, 556, 575.

Xmít (Smith), A-đam (1723 - 1790) – nhà kinh tế học Anh, một trong những đại biểu lớn nhất của kinh tế chính trị học tư sản cổ điển. – 67, 93, 267.

Xmít (Smith), A-đôn-phơ (Xmít He-đin-li) – nhà xã hội chủ nghĩa, nhà báo Anh; từ những năm 80 là thành viên Liên đoàn dân chủ – xã hội, gần gũi với phái Khả năng Pháp, viết những bài báo vu khống Mác và những người ủng hộ Mác. – 20, 437, 447, 562, 755-758.

Xmít (Smith), Phren-cơ – nhà xã hội chủ nghĩa Anh, năm 1891 biên tập viên báo "Worker's Cry"; đảng viên Đảng công nhân độc lập (từ 1893). – 154.

Xôn-xbe-ri (Salisbury), Rô-bốt Ác-tua Tôn-bốt *Ga-xcôi-nơ Xê-xin*, bá tước (1830 - 1903) – nhà hoạt động nhà nước Anh, lãnh tụ đảng bảo thủ; bộ trưởng phụ trách Ấn Độ (1866 - 1867 và 1874 - 1878), bộ trưởng ngoại giao (1878 - 1880), thủ tướng (1885 - 1886, 1886 - 1892, 1895 - 1902). – 288.

Xtam-bu-lốp (Xtam-bô-lốp), Xtê-phan (1854 - 1895) – nhà hoạt động nhà nước tư sản Bun-ga-ri; đại biểu quốc hội (từ 1880) và chủ tịch quốc hội (1884 - 1886), đứng đầu chính phủ (1887 - 1894); thi hành chính sách đàn áp phong trào dân chủ và cách mạng ở trong nước, về chính sách đối ngoại có xu hướng chống Nga. – 97.

Xten-li (Stanley), Hen-ri Moóc-tôn (tên thật Giôn *Râu-len-xơ*) (1841 - 1904) – một trong những người khảo sát và thực dân hóa châu Phi; năm 1879 - 1884 tổ chức cuộc xâm chiếm của Bỉ biển Công-gô thành thuộc địa; năm 1887 - 1889 lãnh đạo cuộc viễn chinh của Anh chiếm châu Phi xích đạo làm thuộc địa; nghị sĩ (1895 - 1900).

Xtép-nhi-ác – xem *Cráp-trin-xcai-a*, Phan-ni Mác-cốp-na.

Xtép-nhi-ác – xem *Cráp-trin-xky*, Xéc-gây Mi-khai-lô-vích.

Xtết (Stead), Uy-li-am Tô-ma-xơ (1849 - 1912) – nhà báo và nhà chính luận Anh, thuộc đảng tự do tư sản; năm 1883 - 1889 biên tập viên báo "Pall Mall Gazette"; trong những năm 90, biên tập viên tạp chí "Review of Reviews". – 259.

Xtiu-át (Steuart), Giêm-xơ (1712 - 1780) – nhà kinh tế học tư sản Anh, một trong những đại biểu cuối cùng của chủ nghĩa trọng thương, phản đối thuyết số lượng tiền tệ. – 67.

NHÂN VẬT VĂN HỌC VÀ THẦN THOẠI

A-đam – theo truyền thuyết kinh thánh, người đàn ông đầu tiên. – 113, 142.

A-la – vị thần chính của Hồi giáo. – 142.

Ca-xi – một trong những nhân vật chính trong bi kịch "Giuy-lơ Xê-da" của U.Sếch-xpia. – 357.

Đông Ki-sốt – Nhân vật chính trong cuốn tiểu thuyết cùng tên của Xéc-van-tét. – 731.

Ê-lô-khim (Ê-lô-gim) – một trong những tên gọi của vị thần chính của đạo Do Thái. – 142.

Ê-ri-nhi – vị thần phục thù trong thần thoại Cổ Hy Lạp, nhân vật chính trong bi kịch của Ê-si-lơ "Hô-e-phoóc" và "Ê-mê-nít" (phần hai và phần ba của vở kịch gồm ba tập "Ô-re-xtơ"). – 152.

Ê-va – theo truyền thuyết kinh thánh, người đàn bà đầu tiên. – 113, 142.

Giê-hô-va (Gia-vê) – vị thần chính của đạo Do Thái. – 42, 113.

Giê-xu Cri-xtơ – theo truyền thuyết, người sáng lập ra Cơ Đốc giáo. – 259.

Giôn Bu-lơ – tên chung thường dùng để gọi đại biểu của giai cấp tư sản Anh, được sử dụng rộng rãi từ khi xuất hiện vào năm 1712 sách châm biếm chính trị của nhà văn khai sáng Ac-bê-ti-ốt "Chuyện Giôn Bu-lơ". – 436, 541.

Giuy-pi-te – vị thần tối cao, thần Sấm theo thần thoại La Mã, tương ứng với thần Đốt của thần thoại Hy Lạp. – 665.

Grét-khen (Mác-ga-ri-ta) – nhân vật chính trong bi kịch "Phau-xtơ" của Gơ-tơ, hình tượng của một cô gái dịu dàng dễ thương. – 723.

Hoóc-la-héc-li-dơ – cô gái nông thôn, nhân vật chính trong hài kịch của L.An-xen-gru-bơ "Sự cắn rứt của lương tâm". – 499.

Nôi – theo truyền thuyết kinh thánh, thủy tổ loài người lại sinh sôi nảy nở sau cơn "hồng thủy toàn cầu". – 142.

Ô-re-xtơ – theo thần thoại Cổ Hy Lạp, con trai của A-ga-mơ-nông và Cli-tem-ne-xtơ-rơ đã giết mẹ để trả thù cho cha; nhân vật chính trong bi kịch của Ê-si-lơ "Hô-e-phoóc" và "Ê-mê-nít" (phần hai và ba của vở kịch gồm ba tập "Ô-re-xtơ"). – 152.

Pa-ven – theo truyền thuyết kinh thánh, một trong những tông đồ của Cơ Đốc giáo. – 574.

Păng-đo-rơ – nhân vật văn học dựa trên thần thoại cổ Hy Lạp, một người phụ nữ do tò mò đã mở một chiếc bình chứa đầy mọi thứ tai họa và để chúng thoát ra ngoài. – 693.

Pê-nê-lô-pa – theo thần thoại Cổ Hy Lạp là vợ vua Ô-đi-xê trong hai mươi năm tin tưởng chờ đợi chồng đang chiến đấu với người Tơ-roa; để thoát khỏi những người cầu hôn đang bám riết, bà hứa sẽ nhận lấy một người trong họ khi nào dệt xong

chiếc áo dài cho cha; trong khi đó ban ngày dệt được đến đâu thì đem bà lại tháo ra đến đó. – 404.

Xi-di-phơ – theo thần thoại Hy Lạp, vua Cô-rin-phơ do lừa dối thần linh mà bị xử phạt lăn một tảng đá lên núi, hễ lăn đến nơi là tảng đá lại lăn xuống; do đó từ "Lao động Xi-di-phơ" có nghĩa là lao động nặng nhọc và vô ích. – 172.

BẢN CHỈ DẪN SÁCH BÁO ĐƯỢC TRÍCH DẪN VÀ NHẮC TỚI

CÁC TÁC PHẨM CỦA C.MÁC VÀ PH.ĂNG-GHEN^{1*}

Mác, C. Lời kêu gọi thứ hai của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp – Phổ. Gửi các hội viên Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở châu Âu và Hợp chúng quốc Mỹ. (Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 362-374).

– Second Address of the General Council of the International Working – Men's Association on the War. To the members of the International Working–Men's Association in Europe and the United States [London, 1870]. – 62, 73, 656.

Mác, C. Ngài Phô-gtơ (Toàn tập, t. 14, 1994, tr. 483-890).

– Herr Vogt. London, 1860. – 631, 646, 655.

Mác, C. Nội chiến ở Pháp. Lời kêu gọi của Tổng Hội đồng liên hiệp công nhân quốc tế (Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 417-487).

– Der Bürgerkrieg in Frankreich, Adresse des Generalraths der Internationalen Arbeiter-Association. Dritte deutsche Auflage vermehrt durch die beiden Adressen des Generalraths über den deutsch – französischen Krieg und durch eine Einleitung von Friedrich Engels. Berlin, 1891. – 62, 71, 72, 78, 109.

Mác, C. Những chỉ thị cho các đại biểu của Hội đồng trung ương lâm thời về một số vấn đề (Toàn tập, t. 16, 1994, tr. 257-270).

– Instructions for the Delegates of the Provisional General Council.

^{1*} Những ấn phẩm bằng tiếng nguyên bản chỉ được nêu trong trường hợp những ấn phẩm ấy được công bố khi tác giả còn sống.

In: "The International Courier" 20 tháng Hai 1867 và "Le Courier international" các số 8 - 10, 13 tháng Ba 1867. – 112.

Mác, C. Tư bản. Phê phán khoa kinh tế chính trị. – 62, 109, 174, 345.

Mác, C. Tư bản. Phê phán khoa kinh tế chính trị. Tập thứ nhất. Quyển I: Quá trình sản xuất của tư bản (Toàn tập, t. 23, 1993). – 265, 316, 443, 491, 606, 621.

– Das Kapital. Kritik der politischen Oekonomie. Erster Band. Buch I: Der Produktionsprozess des Kapitals. Hamburg, 1867. – 631.

– Das Kapital. Kritik der politischen Oekonomie. Erster Band. Buch I: Der Produktionsprozess des Kapitals. Dritte vermehrte Auflage. Hamburg, 1883. – 325.

– Das Kapital. Kritik der politischen Oekonomie. Erster Band. Buch I: Der Produktionsprozess des Kapitals. Vierte, durchgesehene Auflage. Hamburg, 1890. – 21, 28, 43, 73, 74, 92, 99, 675.

– Capital: a critical analysis of capitalist production. Translated from the third German edition, by Samuel Moore and Edward Aveling. Vol. I-II. London, 1887. – 93.

– Capital: a critical analysis of capitalist production. Translated from the third German edition, by Samuel Moore and Edward Aveling. And edited by Frederick Engels. New York, [1890]. – 43, 146.

– Tư bản. Phê phán khoa kinh tế chính trị. Tập thứ hai. Quyển II: Quá trình lưu thông của tư bản (Toàn tập, t. 24, 1994).

– Das Kapital. Kritik der politischen Oekonomie. Zweiter Band. Buch II: Der Cirkulationsprozess des Kapitals. Hamburg, 1885. – 675.

– Das Kapital. Kritik der politischen Oekonomie. Zweiter Band. Buch II: Der Cirkulationsprozess des Kapitals. Zweite Auflage. Hamburg, 1893. – 675, 678, 706, 716.

– Tư bản. Phê phán khoa kinh tế chính trị. Tập thứ ba. Quyển III. Toàn bộ quá trình sản xuất tư bản chủ nghĩa (Toàn tập, t. 25, phần I-II, 1994).

– Das Kapital. Kritik der politischen Oekonomie. Dritter Band, Theile I-II. Buch III: Der Gesamtprozess der kapitalistischen Produktion. Hamburg, 1894. – 71, 78, 85-86, 109, 112, 126, 144, 164, 165, 167, 170, 176, 177, 195, 210, 222, 247, 267, 274, 296, 315, 325, 333, 336, 342, 354, 361, 380, 385, 388, 402, 412, 419, 428, 441, 484, 500, 530, 584, 605, 647, 655, 660, 662, 669, 672, 675-679, 694, 698, 705, 706, 717, 728, 739, 740, 749.

– Các học thuyết về giá trị thặng dư (Quyển IV của bộ "Tư bản") (Toàn tập, t. 26, phần I-III, 1995).

– Theorien über den Mehrwert (Vierter Band des "Kapitals"). Theile I-III. – 740.

Mác, C. Góp phần phê phán khoa kinh tế chính trị. Quyển thứ nhất (Toàn tập, t. 13, 1993, tr. 9-225).

– Zur Kritik der politischen Oekonomie. Erstes Heft. Berlin, 1859. – 67, 93.

Mác, C. Phê phán Cương lĩnh Gò-ta (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 21-53). – 19, 49, 54, 55, 96, 104, 119, 246, 317.

– Zur Kritik des sozialdemokratischen Parteiprogramms.

In: "Die Neue Zeit", năm thứ IX, 1890 - 1891, t. I, số 18. – 13, 14, 18, 21, 33, 39, 44, 49, 61, 70, 80, 115, 122, 148.

In: "Sächsische Arbeiter-Zeitung" các số 30, 31, 33 và 35; các ngày 6, 7, 10 và 12 tháng Hai 1891. – 54.

– Randglossen zum Programm der deutschen Arbeiterpartei.

In: "Vorwärts", phụ trương 1 của các số 27 và 28; các ngày 1 và 3 tháng Hai 1891. – 33, 39.

Mác, C. Lao động làm thuê và tư bản (Toàn tập, t. 6, 1993, tr. 537-576).

– Lohnarbeit und Kapital. Separat - Abdruck aus der "Neue Rheinischen Zeitung" vom Jahre 1849. Mit einer Einleitung von Friedrich Engels. Berlin, 1891. – 62, 71, 72, 78, 109, 158.

Mác, C. Sự khốn cùng của triết học. Trả lời cuốn "Triết học về sự khốn cùng" của ông Pru-đông (Toàn tập, t. 4, 1995, tr. 97-258).

– Misère de la philosophie. Réponse à la Philosophie de la misère de M. Proudhon. Avec une préface de Friedrich Engels. Paris, 1896. – 154.

– Das Elend der Philosophie. Antwort auf Proudhons "Philosophie des Elends". Deutsch von E. Bernstein und K. Kautsky. Mit Vorwort und Noten von Friedrich Engels. Stuttgart, 1885. – 148, 385, 477-479.

– Das Elend der Philosophie. Antwort auf Proudhon's "Philosophie des Elends". Deutsch von E. Bernstein und K. Kautsky. Mit Vorwort und Noten von Friedrich Engels. Zweite Auflage. Stuttgart, 1892. – 148, 164, 257, 342, 385, 418, 477-479.

Mác, C. Bàn về Pru-đông (thư gửi Gi. B. Svai-xơ) (Toàn tập, t. 16, 1994, tr. 39-50).

– Ueber P. J. Proudhon.

In: "Der Social - Demokrat" các số 16, 17 và 18; các ngày 1, 3 và 5 tháng Hai 1865. – 419.

Mác, C. Pan-mốc-xơ, những việc làm trước đây của ông ta ra sao (bài thứ tư và thứ

- năm trong bài đả kích "Huân tước Pan-móc-xton". Toàn tập, t. 9, tr. 489-509).
- Palmerston. What has he done? London, 1854. – 646.
- Mác, C.* Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp – Phổ. Gửi các hội viên của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở châu Âu và Hợp chúng quốc (Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 9-16).
- The General Council of the International Workingmen's Association on the War. To the Members of the International Workingmen's. Association in Europe and the United States [London, 1870]. – 62, 73, 656.
- La guerre. Manifeste du Conseil Général de l'Association internationale des travailleurs-aux membres de l' Association internationale des travailleurs en Europe et aux Etats-Unis. Genève, [1870]. – 656.
- Mác, C.* Thư gửi V. Brắc-cơ 5 tháng Năm 1875 (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 23-25 và t. 34, 1998, tr. 196-198).
- In: "Die Neue Zeit", năm thứ IX, 1890-1891, t. I, số 18. – 100, 119.
- Mác, C.* Thư gửi ban biên tập tờ "Ký sự nước nhà" (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 171-177). – 410.
- Mác, C.* Thư gửi Ru-gơ (Toàn tập, t. 1, 1995, tr. 519-524).
- M. an R.
- In: "Deutsch-Französische Jahrbücher", 1844. – 609.
- Mác, C.* Thư gửi Ăng-ghen 25 tháng Bảy 1877 (Toàn tập, t. 34, 1998, tr. 92-97). – 605.
- Mác, C.* Phái thuế quan bảo hộ, phái mậu dịch tự do và giai cấp công nhân (Toàn tập, t. 4, 1995, tr. 360-363).
- Die Schutzzöllner, die Freihandelsmänner und die arbeitende Klasse.
- In: Zwei Reden über die Freihandels – und Schutzzollfrage. Hamm, 1848. – 28, 80.
- Mác, C.* Diễn văn về mậu dịch tự do đọc tại cuộc họp công khai của Hội dân chủ Bruy-xen ngày 9 tháng Giêng 1848 (Toàn tập, t. 4, 1995, tr. 569-590).
- Rede über den Freihandel, gehalten in dem demokratischen Verein zu Brüssel in der öffentlichen Sitzung vom 9, Januar 1848.
- In: Zwei Reden über die Freihandels – und Schutzzollfrage. Hamm, 1848. – 28, 148-149.
- Mác, C.* Hiệp sĩ có ý thức cao thượng (Toàn tập, t. 9, 1993, tr. 627-666).

- Der Ritter vom edelmüthigen Bewußtsein. [New York, 1854]. – 633, 646.
- Ăng-ghen, Ph.* Chống Đuy-rinh. Ông Oi-ghen Đuy-rinh đảo lộn khoa học (Toàn tập, t. 20, 1994, tr. 11-450).
- Herrn Eugen Dühring's Umwälzung der Wissenschaft. Zweite Auflage. Zürich, 1886. – 713.
- Ăng-ghen, Ph.* Phái Ba-cu-nin trong hành động. Bút ký về cuộc khởi nghĩa ở Tây Ban Nha mùa hè năm 1873 (Toàn tập, t. 18, 1995, tr. 641-666).
- Die Bakunisten an der Arbeit. Denkschrift über den letzten Aufstand in Spanien. Leipzig, [1874]. – 627.
- Ăng-ghen, Ph.* Bren-ta-nô contra Mác. Về cái gọi là xuyên tạc đoạn trích dẫn. Lịch sử vấn đề và tư liệu (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 145-271).
- In: Sachen Brentano contra Marx wegen angeblicher Citatsfälschung. Geschichtserzählung und Dokumente. Hamburg, 1891. – 14, 52, 74, 78, 92, 110.
- Ăng-ghen, Ph.* Lời tựa viết cho lần xuất bản bằng tiếng Anh tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học" (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 420-459).
- Introduction.
- In: *Engels, F.* Socialism utopian and scientific. London, 1892. – 336, 369, 419, 426, 430, 432, 437, 441, 481, 517, 589, 645, 743.
- Ueber historischen Materialismus.
- In: "Die Neue Zeit", năm thứ XI, 1892 - 1893, t. 1, các số 1 và 2. – 430, 437, 441, 481, 503, 517, 559, 583, 589, 605.
- Ăng-ghen, Ph.* Lời nói đầu viết cho lần xuất bản lẻ tác phẩm của C.Mác "Lao động làm thuê và tư bản" năm 1891 (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 296-308).
- Einleitung.
- In: *Marx, K.* Lohnarbeit und Kapital. Berlin, 1891. – 62, 71, 72, 78, 125-126.
- Ăng-ghen, Ph.* Lời nói đầu viết cho tác phẩm của C.Mác "Nội chiến ở Pháp" (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 274-291).
- Einleitung.
- In: *Marx, K.* Der Bürgerkrieg in Frankreich. Adresse des Generalraths der Internationalen Arbeiter - Association. Berlin, 1891. – 58, 62, 71, 72, 78, 92.
- Ueber den Bürgerkrieg in Frankreich.

- In: "Die Neue Zeit", năm thứ IX, 1890 - 1891, t. II, số 28. – 92.
- Ăng-ghen, Ph.* Nhận xét mở đầu viết cho lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức tác phẩm của C.Mác "Sự khốn cùng của triết học" (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 419).
– Zur zweiten Auflage.
- In: *Marx, K.* Das Elend der Philosophie. Antwort auf Proudhon's "Philosophie des Elends", Deutsch von E. Bernstein und K. Kautsky. Zweite Auflage. Stuttgart, 1892. – 385, 417.
- Ăng-ghen, Ph.* Một trường hợp mới phát hiện về quần hôn (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 518-523).
– Ein neuentdeckter Fall von Gruppenehe.
- Đăng trên tạp chí "Die Neue Zeit", năm thứ XI, 1892 - 1893, t. I, số 12. – 719.
- Ăng-ghen, Ph.* Gửi ban biên tập báo "Berliner Volks-Tribüne" (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 514-517).
- In: "Berliner Volks-Tribüne" số 47, 19 tháng Mười một 1892. – 686.
- Ăng-ghen, Ph.* Trả lời phỏng vấn của phóng viên báo Pháp "L'Eclair" ngày 1 tháng Tư 1892 (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 787-794).
– L'Anarchie, Entrevue avec le socialiste allemand Engels.
- In: "L'Éclair", 6 tháng Tư 1892. – 426.
- Ăng-ghen, Ph.* Các Soóc-lem-mơ (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 462-466).
– Karl Schorlemmer.
- In: "Vorwärts", phụ trương 1 số 153, 3 tháng Bảy 1892. – 504, 505, 518, 522, 526, 547.
- Ăng-ghen, Ph.* Về lịch sử gia đình nguyên thủy (Bắc-hô-phen, Mác-Len-nan, Moóc-gan). Lời tựa viết cho lần xuất bản thứ tư bằng tiếng Đức cuốn "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước" (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 311-329).
– Zur vierten Auflage 1891.
- In: *Engels, F.* Der Ursprung der Familie, des Privateigentums und des Staats. Stuttgart, 1891. – 198.
- Zur Urgeschichte der Familie. (Bachofen, MacLennan, Morgan).
- In: "Die Neue Zeit", năm thứ IX, 1890 - 1891, t. II, số 41. – 147, 152, 156, 172.
- Ăng-ghen, Ph.* Chiến tranh nông dân ở Đức (Toàn tập, t. 7, 1993, tr. 455-575).
– Der deutsche Bauernkrieg.

- In: "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue", các số 5 - 6, 1850. – 126.
- Ăng-ghen, Ph.* Mác và Rốt-béc-tút. Lời tựa cho bản tiếng Đức xuất bản lần thứ nhất tác phẩm của C.Mác "Sự khốn cùng của triết học" (Toàn tập, t. 21, 1995, tr. 267-286).
– Vorwort.
- In: *Marx, K.* Das Elend der Philosophie. Antwort auf Proudhon's "Philosophie des Elends". Deutsch von E. Bernstein und K. Kautsky. Zweite Auflage. Stuttgart, 1892. – 342, 418.
- Ăng-ghen, Ph.* Về đại hội Bruy-xen và về tình hình ở châu Âu (trích thư gửi P.La-phác-gơ) (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 355-358).
In: "Le Socialiste" số 51, 12 tháng Chín 1891. – 218.
In: "Vorwärts" số 216, 16 tháng Chín 1891. – 218.
- Ăng-ghen, Ph.* Về vấn đề xã hội ở Nga (Toàn tập, t. 18, 1995, tr. 751-767).
– Soziales aus Rußland. Leipzig, 1875. – 627.
- Ăng-ghen, Ph.* Trả lời ông Giô-van-ni Bô-vi-ô đáng tôn kính (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 410-413).
– Federico Engels a Giovanni Bovio.
- In: "Critica Sociale" số 4, 16 tháng Hai 1892. – 366, 375, 382, 403.
- Ăng-ghen, Ph.* Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh. Theo những sự quan sát của bản thân và những nguồn đáng tin cậy (Toàn tập, t. 2, 1995, tr. 317-698).
– Die Lage der arbeitenden Klasse in England. Nach eigener Anschauung und authentischen Quellen. Leipzig, 1845. – 441, 444, 446.
– Die Lage der arbeitenden Klasse in England. Nach eigener Anschauung und authentischen Quellen. Stuttgart, 1892. – 165, 354, 441, 444-446, 451-452, 458, 495, 583, 599, 608, 660, 743.
– The Condition of the working-class in England in 1844. New York, 1887. – 444.
– The Condition of the working-class in England in 1844. Translated by Florence Kelley Wischnewetzky. London, Swan Sonnenschein and Co. 1892. – 245, 258, 325, 333, 336, 419, 421, 441, 443.
- Ăng-ghen, Ph.* Lời tựa viết cho lần xuất bản bằng tiếng Anh cuốn "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh" năm 1892 (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 391-409).
– Preface.

- In: *Engels, F.* The Condition of the working-class in England in 1844. London, 1892. – 333, 336, 441-442.
- A proposito della lotta di classe. (Dedicato ai nostri socialisti "ragionevoli" ed "umanitari").
- In: "Critica Sociale" số 8, 16 tháng Tư 1892. – 441, 442.
- Ăng-ghen, Ph.* Lời tựa viết cho lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức năm 1892 tác phẩm "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh" (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 467-489).
- In: *Engels, F.* Die Lage der arbeitenden Klasse in England. Nach eigener Anschauung und authentischen Quellen. Zweite durchgesehene Auflage. Stuttgart, 1892. – 444, 580, 660.
- Elezioni operaie a Londra.
- In: "Critica Sociale" số 20, 16 tháng Mười 1892. – 660.
- Ăng-ghen, Ph.* Lời tựa cho bản in tiếng Đức lần thứ nhất tập II bộ "Tư bản" (Toàn tập, t. 24, 1994, tr. 11-38).
- Vorwort.
- In: *Marx, K.* Das Kapital. Kritik der politischen Oekonomie. Zweiter Band. Buch II: Der Cirkulationsprozess des Kapitals. Herausgegeben von Friedrich Engels. Hamburg, 1885. – 67, 93.
- Ăng-ghen, Ph.* Lời tựa viết cho lần xuất bản bằng tiếng Ba Lan "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" năm 1892 (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 414-416).
- Przedmowa do 2-go wydania polskiego.
- In: *Marks, K. i Engels, Fr.* Manifest komunistyczny. Wydanie drugie. Londyn, 1892. – 367.
- Ăng-ghen, Ph.* Lời tựa viết cho tác phẩm của C.Mác "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta" (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 142-144).
- Zur Kritik des sozialdemokratischen Parteiprogramms.
- In: "Die Neue Zeit", năm thứ IX, 1890 - 1891, t. I, số 18. – 13, 18.
- Ăng-ghen, Ph.* Lời tựa cho tập III bộ "Tư bản" (Toàn tập, t. 25, phần I, 1994, tr. 11-43).
- Vorwort.
- In: *Marx, K.* Das Kapital. Kritik der politischen Oekonomie. Dritter Band, erster

- Theil. Buch III. Der Gesamtprozess der kapitalistischen Produktion. Hamburg, 1894. – 209, 325, 361.
- Ăng-ghen, Ph.* Lời tựa viết cho lần xuất bản thứ tư bằng tiếng Đức tập I "Tư bản" (Toàn tập, t. 23, 1993, tr. 51-58).
- Zur vierten Auflage.
- In: *Marx, K.* Das Kapital. Kritik der politischen Oekonomie. Erster Band. Buch I: Der Produktionsprozess des Kapitals. Vierte, durchgesehene Auflage. Hamburg, 1890. – 74.
- Ăng-ghen, Ph.* Lời tựa viết cho lần xuất bản thứ tư bằng tiếng Đức tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học" (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 309-310).
- Vorwort zur vierten Auflage.
- In: *Engels, F.* Die Entwicklung des Sozialismus von der Utopie zur Wissenschaft. Vierte vervollständigte Auflage. Berlin, 1891. – 57, 62, 71, 78.
- Ăng-ghen, Ph.* Lời chào mừng công nhân Pháp nhân kỷ niệm lần thứ 21 Công xã Pa-ri (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 417-418).
- In: "Le Socialiste" số 79, 26 tháng Ba 1892. – 407.
- Ăng-ghen, Ph.* Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước. Nhân có những công trình nghiên cứu của Luy-xơ H. Moóc-gan (Toàn tập, t. 21, 1995, tr. 41-265).
- Der Ursprung der Familie, des Privateigenthums und des Staats. Im Anschluss an Lewis H. Morgan's Forschungen. Hottingen-Zürich, 1884. – 152.
- Der Ursprung der Familie, des Privateigenthums und des Staats. Im Anschluss an Lewis H. Morgan's Forschungen. Vierte Auflage. Stuttgart, 1892 (xuất bản 1891). – 58, 68-72, 78, 95, 99, 110-112, 126, 137, 140, 144, 147, 156, 158, 164, 165, 170, 172, 176, 180, 182, 198, 222, 224, 257, 311, 412, 467.
- L' origine della famiglia, della proprietà privata e dello stato. Versione riveduta dell' autore, di P. Martignetti. Benevento, 1885. – 95.
- L' origine de Famille, de la Propriété privée et de l' état. Traduction française par Henri Ravé. Paris, 1893. – 68, 72, 86, 99, 101, 152, 153, 172, 432, 467.
- Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước (Bản dịch từ bản in lần thứ tư, bằng tiếng Đức). X. – Pê-téc-bua, 1894. – 419.

Ăng-ghen, Ph. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 271-333).

– Die Entwicklung des Sozialismus von der Utopie zur Wissenschaft. Vierte vervollständigte Auflage. Berlin, 1891. – 62, 71, 72, 109, 126, 149.

– Socialisme utopique et Socialisme scientifique. Traduction française par Paul Lafargue. Paris, 1880. – 71.

– II socialismo utopico e il socialismo scientifico. Benevento, 1883. – 93, 94.

– Socialism utopian and scientific.

In: "The People", số 1, New York, 1891. – 223, 244.

– Socialism utopian and scientific. Translated by Edward Aveling. With a special introduction by the author, London: Swan Sonnenschein and Co. New York: Charles Scribner's sons, 1892. – 244-245, 258, 325, 333, 336, 342, 369-372, 382, 383, 419, 430, 432, 441, 503, 599, 614, 743.

– Socialismo utopistico e socialismo scientifico. Traduzione di Pasquale Martignetti. Milano, Flaminio Fantuzzi, 1892. – 93, 94, 441, 481.

Ăng-ghen, Ph. Chủ nghĩa xã hội ở Đức (Toàn tập, t. 22, 1995, tr. 359-383). – 665.

– Le socialisme en Allemagne.

In: "Almanach du Parti Ouvrier pour 1892". Lille, 1892. – 225, 236, 237, 242, 247, 252-253, 261, 270, 330, 333, 336, 339, 357, 403, 420, 530.

– Socialismul în Germania.

In: "Critica Socială" các số 2 và 3, 1892. – 382, 403, 420.

– L'imminente trionfo del socialismo in Germania. II partito socialista tedesco e la pace.

In: "Critica Sociale" các số 2 và 3, 16 tháng Giêng và 1 tháng Hai 1892. – 339, 357, 382, 403, 417, 420.

– Der Sozialismus in Deutschland.

In: "Die Neue Zeit", năm xuất bản X, 1891-1892, t.1, số 19. – 333, 336, 342, 345, 350, 357, 382, 385, 391, 403, 420.

– Socialism in Germany.

In: "The people", 1892. – 403, 420.

– Socyjalizm w Niemczech.

In: "Przédświt" các số 33 và 34, 13 và 20 tháng Hai 1892. – 382, 403, 420.

Mác, C. và Ăng-ghen, Ph. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản (Toàn tập, t.4, 1995, tr.591 - 646). – 367, 560.

– Manifest der Kommunistischen Partei. London, 1848. – 94.

– Manifesto of the Communist Party. Authorized English Translation. Edited and Annotated by Frederick Engels. London, 1888. – 94.

– II Manifesto del Partito Comunista 1847. Milano, 1891. – 77.

– II Manifesto del Partito Comunista (1848).

In: "Lotta di Classe" các số 8, 10, 12, 13, 15 - 17, 19 - 22; các ngày 17 - 18 tháng Chín, 1 - 2, 15 - 16, 22 - 23 tháng Mười, 5 - 6, 12 - 13, 19 - 20 tháng Mười một, 3 - 4, 10 - 11, 17 - 18, 24 - 25 tháng Chạp 1892. – 69.

Mác, C. và Ăng-ghen, Ph. Hệ tư tưởng Đức. Phê phán triết học Đức hiện đại qua các đại biểu của nó là Phoi-ơ-bắc, B.Bau-ơ và Stiếc-nơ và phê phán chủ nghĩa xã hội Đức qua các nhà tiên tri khác nhau của nó (Toàn tập, t. 3, 1995, tr. 16-93).

– Die Deutsche Ideologie. Kritik der neuesten deutschen Philosophie in ihren Repräsentanten, Feuerbach, B.Bauer und Stirner, und des deutschen Sozialismus in seinen verschiedenen Propheten. – 58.

Mác, C. và Ăng-ghen, Ph. Thư gửi Ủy ban Đảng công nhân dân chủ - xã hội (Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 358-361).

In: Manifest des Ausschusses der sozialdemokratischen Arbeiterpartei. An alle deutschen Arbeiter! 5 September 1870. Braunschweig, 1870. – 656.

CÁC TÁC PHẨM CỦA CÁC TÁC GIẢ KHÁC^{1*}

- Ca-blu-cốp*, N. Vấn đề công nhân trong nông nghiệp, Mát-xcơ-va, 1884. – 490.
- Ca-rư-sép*, N. Những khoảnh ruộng lĩnh canh không thuộc diện đất chia của nông dân. Đéc-ptơ, 1892. – 490.
- [*La-vrốp*, P.L.] Nhiệm vụ của lịch sử tư tưởng, Giơ-ne-vơ, 1886 - 1891. – 609.
- Lô-pa-tin*, G.A. Trích thư gửi M.N.[Ô-sa-ni-na]. In trong cuốn "Những nguyên lý của chủ nghĩa xã hội trong lý luận và sự áp dụng chúng vào nước Nga". Giơ-ne-vơ, 1893. – 728.
- Men-đê-lê-ép*, Đ. Biểu thuế linh hoạt hoặc nghiên cứu về sự phát triển công nghiệp Nga gắn liền với biểu thuế quan thông dụng năm 1891 của nó. Quyển I-III, X, Pê-téc-bua, 1891 - 1892. – 412.
- V[ô-rôn-xốp]*, V.[P.] Công xã nông dân. In trong cuốn "Kết quả nghiên cứu kinh tế nước Nga theo những tài liệu của Cục thống kê tự trị địa phương", Tập I, Mát-xcơ-va, 1892. – 489.
- Adler*, V. (*Át-le*, V.) Diễn văn 17 tháng Mười một 1892 tại Đại hội Béc-lin của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Đăng trên báo "Vorwärts", phụ trương 1 số 271, 18 tháng Mười một 1892. – 690.
- Ahlwardt*, H. Neue Enthüllungen. Judenflinten. Dresden, 1892 (*An-vác-tơ*, H. Sự phát giác mới. Súng của người Do Thái. Đre-xđen, 1892). – 496.
- A[udorfn]*, J.] *Zum Parteikongresse* (*A[u-đoóc-phơ]*, I-a.). Gửi đại hội Đảng. Đăng trên báo: "Hamburger Echo", phụ trương I số 245, 18 tháng Mười 1891, trong mục: Zwanglose Wochenplauderei (Chuyện phiếm chủ nhật). – 317.
- Auer*, I. (*Au-ơ*, I.) Những bài nói tại Đại hội Éc-phước của Đảng dân chủ - xã hội Đức. In trong: Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen

1* Những trường hợp không xác định được tác phẩm mà Mác và Ăng-ghe-n dẫn ra thuộc bản in lần thứ mấy thì chỉ nêu lên thời gian và địa điểm của lần xuất bản thứ nhất. Đặt trong ngoặc vuông [] là tên tác giả những tác phẩm và bài viết vô danh nay đã xác minh được.

- Partei Deutschlands, Abgehalten zu Erfurt vom 14, bis 20, Oktober 1891. Berlin, 1891. – 245, 257.
- August Bebel der Arbeiter-Bismarck. Von einem Socialisten. Berlin, [1890] (Au-gu-xơ Bê-ben, Bi-xmác của công nhân. Do một người xã hội chủ nghĩa viết. Béc-lin, [1890]). – 309.
- Aveling*, E. [*Ê-vơ-linh*, E.] Tuyên bố về Ghi-lét. Đăng trên báo: "Vorwärts" số 212, 11 tháng Chín 1891. – 204.
- Aveling*, E. The Cholera and the Hamburg Socialist (*Ê-vơ-linh*, E. Bệnh tả và những người xã hội chủ nghĩa ở Hăm-buốc). Đăng trên báo: "The Pall Mall Gazette" số 8577, 16 tháng Chín 1892. – 614.
- Aveling*, E. Discord in "The International". Continental Opinion on the British Trades Unionists (*Ê-vơ-linh*, E. Sự bất đồng trong "Quốc tế". Dư luận lục địa đối với những hội viên công liên Anh). Đăng trên báo: "The Pall Mall Gazette" số 8598, 11 tháng Mười 1892. – 636, 659.
- Aveling*, E. The Students' Marx. London, 1892 (*Ê-vơ-linh*, E. Dành cho những người nghiên cứu Mác, Luân Đôn, 1892). – 546.
- Aveling*, E., *Marx-Aveling*, E. Die Wahlen in Großbritannien (*Ê-vơ-linh*, E., *Mác-Ê-vơ-linh*, E. Cuộc bầu cử ở nước Anh). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ X, 1891 - 1892, t.II, số 45. – 536, 545, 559, 565, 580, 590, 592.
- Bachofen*, J.J. Das Mutterrecht. Eine Untersuchung über die Gynaikokratie der alten Welt nach ihrer religiösen und rechtlichen Natur. Stuttgart, 1861. (*Bác-hô-phen*, I.I-a. Mẫu quyền. Nghiên cứu về sự thống trị của phụ nữ ở thế giới cổ đại dựa vào bản chất tôn giáo và pháp quyền của nó. Stút-gát, 1861). – 152.
- Barth*, P. Die Geschichtsphilosophie Hegel's und der Hegelianer bis auf Marx und Hartmann. Leipzig, 1890, (*Bác-tơ*, P. Triết học lịch sử của Hê-ghe-n và của phái Hê-ghe-n cho đến Mác và Gác-tơ-man. Lai-pxích, 1890). – 168.
- Bax*, E.B. The German party – its misfortunes and its faults (*Bác-xơ*, E.B. Đảng Đức – những thất bại và những sai lầm của nó). Đăng trên báo: "Justice", t. VIII, số 389, 27 tháng Sáu 1891. – 166.
- Bax*, E.B. Internecine divisions in the socialist party (*Bác-xơ*, E.B. Những bất đồng nội bộ của đảng xã hội chủ nghĩa). Đăng trên báo "Justice", t.IX, số 440, 18 tháng Sáu 1892. – 498.
- Bebel*, A. (*Bê-ben*, A.) Bài nói tại quốc hội 28 tháng Mười một 1891. Đăng trên báo: "Vorwärts", phụ trương 1, số 280, 29 tháng Mười một 1891 và in trong cuốn:

- Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Reichstags. VIII. Legislaturperiode. I. Session 1890/92. Band V. 129. Sitzung am 28. November 1891. Berlin, 1892. – 306, 311.
- Bebel, A. (Bê-ben, A)* Bài nói tại quốc hội 12 tháng Hai 1892. Đăng trên báo: "Vorwärts", phụ trương 1, số 37, 13 tháng Hai 1892 và in trong: Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Reichstags. VIII. Legislaturperiode. I. Session 1890/92. Band VI. 170. Sitzung am 12. Februar 1892. Berlin, 1892. – 380.
- Bebel, A. (Bê-ben, A.)* Bài nói tại quốc hội 15 tháng Hai 1892. Đăng trên báo: "Vorwärts", phụ trương 1, số 39, 16 tháng Hai 1892 và in trong: Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Reichstags. VIII. Legislaturperiode. I. Session 1890/92. Band VI. 172. Sitzung am 15. Februar 1892. Berlin, 1892. – 380.
- Bebel, A. (Bê-ben, A.)* Bài nói tại quốc hội 13 tháng Chạp 1892. In trong: Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Reichstags. VIII. Legislaturperiode. II. Session 1892/93. Band I. 14. Sitzung am 13. Dezember 1892. Berlin, 1893. – 733.
- Bebel, An. (Bê-ben, A.)* Bài nói tại quốc hội 15 tháng Chạp 1892. In trong: Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Reichstags. VIII. Legislaturperiode. II. Session 1892/93. Band I. 16. Sitzung am 15. Dezember 1892. Berlin, 1893. – 733.
- Bebel, A. (Bê-ben, A.)* Diễn văn tại đại hội Béc-lin của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Đăng trên báo: "Vorwärts", phụ trương 1, số 271, 18 tháng Mười một 1892. – 690.
- Bebel, A.* Die europäische Lage und der Sozialismus (*Bê-ben, A.* Tình hình châu Âu và chủ nghĩa xã hội). Đăng trên báo: "Vorwärts" số 235, 8 tháng Mười 1891. – 247.
- Bebel, A.* La Femme dans le passé, le présent et l'avenir. Traduction française par Henri Ravé, Paris, 1891 (*Bê-ben, A.* Phụ nữ trong quá khứ, hiện tại và tương lai. Bản dịch tiếng Pháp của Hăng-ri Ra-vê, Pa-ri, 1891). – 68, 73, 99, 151.
- Bebel, A.* Die Frau in der Vergangenheit, Gegenwart und Zukunft. Zürich, 1883 (*Bê-ben, A.* Phụ nữ trong quá khứ, hiện tại và tương lai, Xuy-rích, 1883). – 73, 99, 151.
- Bebel, A.* Ein internationaler Kongreß für den Achtstundetag (*Bê-ben, A.* Đại hội quốc tế về ngày làm tám giờ). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ XI, 1892 - 1893, t. 1, số 2. – 629, 633, 636, 645.
- Bebel, A.* Die Maifeier und ihre Bedeutung (*Bê-en, A.* Lễ kỷ niệm tháng Năm và ý nghĩa của nó). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ XI, 1892 - 1893, t. I, số 14. – 709.
- Bebel, A.* Der Parteitag der deutschen Sozialdemokratie (*Bê-ben, A.* Đại hội Đảng dân

- chủ - xã hội Đức). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ XI, 1892 - 1893, t.1, số 10. – 710.
- [Bebel, A.]* Die Reichstags-Wahl in Stolp-Lauenburg (*[Bê-ben, A.]* Cuộc bầu cử quốc hội ở Stôn-pơ – Lau-en-bua). Đăng trên báo: "Vorwärts" số 256, 1 tháng Mười một 1891. – 280.
- B[ebel], A.* Die russische Anleihe (*B[ê-ben], A.* Công trái nước Nga). Đăng trên báo: "Vorwärts" số 226, 27 tháng Chín 1891. – 211.
- [Bernstein, E.]* Arbeiterschutz-Gesetz-Reformen in England (*[Béc-stanh, E.]* Cải cách luật bảo hộ lao động ở Anh). Đăng trên báo: "Vorwärts" số 56, 64 và 67, các ngày 7, 17 và 20 tháng Ba 1891. – 81.
- B[ernstein], E.* Briefe aus England (*B[éc-stanh], E.* Thư từ nước Anh). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ IX, 1890 - 1891, t.I, số 25. – 81.
- B[ernstein], E.* Briefe aus England (*B[éc-stanh], E.* Thư từ nước Anh). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ IX, 1890 - 1891, t.II, số 50. – 217.
- [Bernstein, E.]* Der Entwurf des neuen Parteiprogramms (*[Béc-stanh, E.]* Dự thảo cương lĩnh mới của đảng). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ IX, 1890 - 1891, t.II, số 52. – 210, 217.
- Bernstein, E.* Ferdinand Lassalle as a social reformer. Translated by Eleanor Marx Aveling. London, 1893 (*Béc-stanh, E.* Phéc-di-năng Lát-xan với tư cách nhà cải cách xã hội. Do Ê-lê-o-no-ra Mác - Ê-vơ-linh dịch. Luân Đôn, 1893). – 258, 277.
- Bernstein, E.* Ferdinand Lassalle und seine Bedeutung in der Geschichte der Sozialdemokratie (*Béc-stanh, E.* Phéc-di-năng Lát-xan và tác dụng của ông trong lịch sử đảng dân chủ - xã hội). In trong: *Lassalle, F.* Reden und Schriften. Neue Gessammt-Ausgabe. Bd. I, Berlin, 1892. – 317 - 318, 336, 567, 572.
- Bernstein, E.* Die soziale Doktrin des Anarchismus, III. Proudhon und der Mutualismus. (*Béc-stanh, E.* Học thuyết xã hội của chủ nghĩa vô chính phủ. III. Pru-đông và thuyết tương trợ). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit" năm thứ X, 1891 - 1892, t.II, các số 45, 46 và 47. – 567, 572, 592.
- Blaschko, A.* Die moderne Prostitution (*Bla-xcô, A.* Mại dâm hiện đại). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ X, 1891 - 1892, t. II, các số 27 và 32. – 735.
- Boisguillebert, P.* Le détail de la France. (*Boa-ghin-be P.* Thương nghiệp bán lẻ của nước Pháp). In trong: Économistes financiers du XVIII-e siècle. Précédés de notices historiques sur chaque auteur, et accompagnés de commentaires et de notes explicatives, par. E. Daire. Paris, 1843. – 409.

- Bovio, G.* Subsecta (*Bô-vi-ô, Gi.* Huỷ diệt). Đăng trên tạp chí: "Critica Sociale" số 5, 1 tháng Ba 1892. – 417.
- Brissac, H.* La Société collectiviste. Paris, 1892 (*Bri-xắc, A.* Xã hội tập thể. Pa-ri, 1892). – 427.
- Burrows, H. (Ba-râu, H.)* Trả lời Phin-đơ. Đăng trên báo: "The Star" 25 tháng Sáu 1891. – 161.
- Burrows, H. (Ba-râu, H.)* Trả lời Phin-đơ. Đăng trên báo: "The Star", 2 tháng Bảy 1891. – 177.
- Cunow, M.* Die altperuanischen Dorf-und Markgenossenschaften (*Cu-nốp, H.* Công xã nông thôn và công xã mác-cơ của Pê-ru cổ). Đăng trên tạp chí: "Das Ausland" các số 42-44, 20, 27 tháng Mười và 3 tháng Mười một 1890. – 111, 147, 386.
- Field, A. (Phin-đơ, A.)* Thư về đại hội Bruy-xen. Đăng trên báo: "The Star", 27 tháng Sáu 1891. – 177.
- Field, A.* International Labour Congress (*Phin-đơ, A.* Đại hội công nhân quốc tế). Đăng trên báo: "The Star", 23 tháng Sáu 1891. – 160, 161- 162.
- Fireman, P.* Kritik der Marx'schen Werttheorie (*Phi-re-man, P.* Phê phán học thuyết giá trị của Mác). Đăng trên tạp chí: "Jahrbücher für Nationalökonomie und Statistik", phần 3, t. III, I-ê-na, 1892. – 325, 605.
- Fischer, R. (Phi-sơ, R.)* Diễn văn tại đại hội Éc-phaốc của Đảng dân chủ - xã hội Đức. In trong: Protokoll über die Verhandlungen des Prateitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands. Abgehalten zu Erfurt vom 14. bis 20. Oktober 1891. Berlin, 1891. – 246, 257.
- Fullarton, J.* On the Regulation of currencies; being an examination of the principles, on which it is proposed to restrict, within certain fixed limits, the future issues on credit of the Bank of England, and of the other banking establishments throughout the country. Second edition with corrections and additions. London, 1845 (*Phu-lác-tơn, Gi.* Bàn về việc điều tiết các phương tiện lưu thông; phân tích những nguyên lý, dựa vào đó mà đề nghị sau này sẽ hạn chế trong phạm vi quy định chặt chẽ hoạt động phát hành của Ngân hàng Anh và của các cơ quan ngân hàng nhà nước khác. In lần thứ hai có sửa chữa và bổ sung. Luân Đôn, 1845). – 606.
- Georg von Sachsen (Hoàng thân Ghê-oóc từ Dắc-den).* Lệnh 8 tháng Sáu 1891 cho quân đoàn 13. Đăng trên báo "Vorwärts" số 26, 31 tháng Giêng 1892. – 354, 358.
- Gilles, F.* The independent socialists in Germany (*Ghi-lét Ph.* Những người xã hội chủ

- nghĩa độc lập ở Đức). Đăng trên báo: "Justice", t.VIII, số 415, 26 tháng Chạp 1891. – 327.
- Giraud-Teulon, A.* Les origines de la famille. Genève, Paris, 1874 (*Gi-rô-Tơ-lông, A.* Nguồn gốc của gia đình. Giơ-ne-vơ, Pa-ri 1874). – 140.
- Giraud-Teulon, A.* Les origines du mariage et de la famille. Genève, Paris, 1884 (*Gi-rô-Tơ-lông, A.* Nguồn gốc của hôn nhân và của gia đình. Giơ-ne-vơ, Pa-ri, 1884). – 141.
- Guesde, J.* Briefe aus Frankreich (*Ghết, Gi.* Thư từ nước Pháp). Đăng trên báo: "Vorwärts" các số 23 và 25, vào các ngày 28 và 30 tháng Giêng 1891. – 32.
- Guesde, U.* Une interpellation nécessaire (*Ghết, Gi.* Sự chất vấn cần thiết). Đăng trên báo: "Le Socialiste" số 17, 14 tháng Giêng 1891. – 22.
- G[uesde]. J.* Vive l'Internationale! (*Gh[ết], Gi.* Quốc tế muôn năm!). Đăng trên báo: "Le Socialiste" số 108, 16 tháng Mười 1892. – 650.
- Guesde, J., Lafargue, P. (Ghết, Gi., La-phác-gơ, P.)* Thông báo về kết quả bầu cử 1 tháng Năm 1892. Đăng trên báo: "Le Socialiste", số 86, 15 tháng Năm 1892. – 460.
- Haller, C.L.* Restauration der Staats-Wissenschaft oder Theorie des natürlinh – geselligen Zustands der Chimäre des Künstlich bürgerlichen entgegen-gesetzt (*Ha-lơ, C.L.* Sự phục hưng của khoa học về nhà nước, hay là Lý luận về tình hình xã hội - tự nhiên đối lập với sự ảo tưởng về tình hình công dân giả tạo). Bản in lần thứ nhất xuất bản vào những năm 1816 - 1834. – 640.
- Hegel, G.W.F.* Encyklopädie der philosophischen Wissenschaften im Grundrisse. Vierte unveränderte Auflage mit einem Vorwort von Karl Rosenkranz. Berlin, 1845 (*Hê-ghen, G.V.Ph.* Triết học toàn thư giản yếu. In lần thứ tư không có sửa chữa, kèm theo lời tựa của Các Rô-den-cran-tơ. Béc-lin, 1845). – 274.
- Hegel, G.W.F.* Werke. Vollständige Ausgabe durch einen Verein von Freunden des Verewigten: Ph.Marheineke, J.Schulze, Ed.Gans, L.V.Henning, H.Hotho, C.Michelet, F.Förster. Bd.I-XVIII (*Hê-ghen, G.V.Ph.* Toàn tập. Bản in trọn bộ, do những người bạn sinh thời của tác giả là Ph.Mác-hay-ne-cơ, Gi. Sun-dơ, E. Han-xơ, L.Ph.Hen-ninh, H.Hô-tô, K.Mi-sơ-lê, Ph.Phoóc-xơ xuất bản. T. I-XVIII).
- Band VI. Encyklopädie der philosophischen Wissenschaften im Grundrisse. Erster Theil. Die Logik. Zweite Auflage. Berlin, 1843 (Tập VI. Triết học toàn thư giản yếu. Phần thứ nhất. Lô-gích. In lần thứ hai. Béc-lin, 1843). – 274, 275-276, 362.
- Band X. Vorlesungen über die Aesthetik, Erster Theil. Zweite Auflage. Berlin,

- 1842 (Tập X. Bài giảng về mỹ học. Phần thứ nhất. In lần thứ hai, Béc-lin, 1842). – 276.
- Band XIII. Vorlesugen über die Geschichte der Philosophie. Erster Theil. Zweite Auflage. Berlin, 1840 (Tập XIII. Bài giảng về lịch sử triết học. Phần thứ nhất. In lần thứ hai, Béc-lin, 1840). – 274, 275-276.
- Hegel, G.W.F.* Wissenschaft der Logik. In: Werke, Bd. IV. Berlin, 2. Aufl., 1841 (*Hê-ghe-n, G.V.Ph.* Lô-gíc học. In trong: Toàn tập, t.IV, Béc-lin, in lần thứ hai, 1841). – 169.
- Héritier, L.* Die Juaföderation und Michael Bakunin (*He-ri-te, L.* Hội liên hiệp Giu-ra và Mi-kha-in Ba-cu-nin). Đăng trên báo: "Berliner Volks-Tribüne", phụ trương của các số 32 - 34, 36, 38, 40, 41, 43, 45 - 47, 50 và 52, ra các ngày 6, 13 và 20 tháng Tám, 3 và 17 tháng Chín, 1, 8 và 22 tháng Mười, 5, 12, 19 tháng Mười một, 10 và 24 tháng Chạp 1892. – 286.
- Herkner, H.* Die oberelsässische Baumwollindustrie und ihre Arbeiter. Strassburg, 1887 (*Héc-nơ, H.* Công nghiệp dệt bông miền Thượng An-da-xơ và công nhân của ngành đó. Xơ-ra-xbua, 1887). – 352.
- Hyndman, H.M.* An den Redakteur des "Vorwärts" (*Hai-nơ-man, H. M.* Gửi ban biên tập "Vorwärts". Đăng trên báo: "Vorwärts" số 220, 20 tháng Chín 1892. – 627, 633.
- Hyndman, H.M.* To the Editor of "Justice" (*Hai-nơ-man, H.M.* Gửi ban biên tập "Justice"). Đăng trên báo: "Justice", t.IX, số 454, 24 tháng Chín 1892. – 627, 633.
- [*Kautsky, K.*] Der Entwurf des neuen Parteiprogramms ([*Cau-xky, C.*] Dự thảo cương lĩnh mới của Đảng). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ IX, 1890 - 1891, t.II, số 49 - 51. – 164, 207, 208, 217, 246, 256, 316.
- Kautsky, K.* Das Erfurter Programm in seinem grundsätzlichen Theil erläutert. Stuttgart, 1892 (*Cau-xky, C.* Cương lĩnh Éc-phuốc. Bình luận về phần nguyên tắc. Stút-gát, 1892). – 325, 385, 417, 559.
- Kautsky, K.* Der Parteitag und der Staatssozialismus (*Cau-xky, C.* Đại hội đảng và chủ nghĩa xã hội nhà nước). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ XI, 1892 - 1893, t.1, số 7. – 682.
- Kautsky, K.* Thomas More und seine Utopie. Mit einer historischen Einleitung. Stuttgart, 1888 (*Cau-xky, C.* Tô-mát Mo-rơ và tác phẩm Không tưởng của ông. Kèm theo lời dẫn lịch sử. Stút-gát, 1888). – 99, 110, 350.
- Kautsky, K.* Vollmar und der Staatssozialismus (*Cau-xky, C.* Phôn-ma-rơ và chủ nghĩa xã hội nhà nước). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ X, 1891 - 1892, t.II, số 49. – 592.

- Kautsky, K.* Wie Brentano Max vernichtet (*Cau-xky, C.* Bren-ta-nô huỷ diệt Mác như thế nào). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ IX, 1890 - 1891, t.II, số 32. – 99.
- K[autsky], L. (C[au-xky], L.)* Bản tin về cuộc biểu tình 1 tháng Năm ở Luân Đôn. Đăng trên báo: "Arbeiter Zeitung", số 20, 15 tháng Năm 1891. – 139.
- K[autsky], L. (C[au-xky], L.)* Bản tin về cuộc mít-tinh 14 tháng Mười một 1892. Đăng trên báo: "Arbeiter-Zeitung", số 49, 2 tháng Chạp 1892. – 687.
- K[autsky], L. (C[au-xky], L.)* Bài viết về cuộc bầu cử ở Anh. Đăng trên báo: "Arbeiter-Zeitung" số 32, 5 tháng Tám 1892. – 580.
- K[autsky], L.* Aus England ([*Cau-xky, L.* Từ nước Anh). Đăng trên báo: "Arbeiterinnen-Zeitung", số 1, 1 tháng Giêng 1892. – 226.
- Knies, C.* Das Geld. Darlegung der Grundlehren von dem Gelde. Berlin, 1873 (*Cni-xơ, C.* Tiền tệ. Trình bày những học thuyết cơ bản về tiền tệ. Béc-lin, 1873). – 605.
- Kovalevsky, M.* Modern customs and ancient laws of Russia. London, 1891 (*Cô-va-lép-xki, M.* Phong tục hiện nay và luật pháp cổ đại của nước Nga. Luân Đôn, 1891). – 42.
- Lafargue, L.* Ein Gruß aus Frankreich (*La-phác-gơ, L.* Lời chào mừng từ nước Pháp). Đăng trên báo: "Arbeiterinnen-Zeitung" số 1, 1 tháng Giêng 1892. – 226, 336.
- Lafargue, L.* Nacharbeit für die Frauen in Frankreich (*La-phác-gơ, L.* Công việc làm đêm của phụ nữ ở Pháp). Đăng trên báo: "Arbeiterinnen-Zeitung", số 8, 15 tháng Tư 1892. – 436.
- Lafargue, P. (La-phác-gơ, P.)* Thư gửi báo "Le Temps". Đăng trên báo: "Le Socialiste", số 36, 27 tháng Năm 1891. – 136.
- [*Lafargue, P.*] Man schreibt uns aus Paris über den Panama – Skandal ([*La-phác-gơ, P.*] Người ta viết cho chúng tôi từ Pa-ri về vụ tai tiếng Pa-na-ma). Đăng trên báo: "Vorwärts", số 286, 6 tháng Chạp 1892. – 714.
- Lafargue, P.* Der Mythos von Adam und Eva. Ein Beitrag zur vergleichenden Mythologie (*La-phác-gơ, P.* Thần thoại về A-đam và Ê-va. Bàn thêm về thần thoại học so sánh). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ IX, 1890 - 1891, t.II, các số 34 và 35. – 113, 114, 142.
- Lafargue, P.* Proposition de loi tendant à la séparation des Eglises de l'Etat (*La-phác-gơ, P.* Dự luật tách nhà thờ khỏi nhà nước). Đăng trên báo: "Le Socialiste", số 66, 26 tháng Chạp 1891, – 323, 332, 357, 657.

- [Lafargue, P.] La Propriété féodale ([La-phác-gơ, P.] Chế độ sở hữu phong kiến). Ký tên: Fergus. Đăng trên tạp chí: "La Nouvelle Revue", t.68, 1 tháng Hai 1891. – 40.
- [Lafargue, P.] Der Schuß Padlewsky's ([La-phác-gơ, P.] Phát súng của Pát-lép-xki). Ký tên: X. Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ IX, 1890 - 1891, t. I, số 19. – 40, 49.
- Lafargue, P. La théorie de la Valeur et de la plus-value de Marx et les économistes bourgeois (La-phác-gơ, P. Học thuyết giá trị và học thuyết giá trị thặng dư của Mác và các nhà kinh tế học tư sản). Đăng trên tạp chí: "La Revue Socialiste", t.XVI, số 93, tháng Chín 1892. – 49, 66, 113.
- Lassalle, F. Reden und Schriften. Neue Gesammt-Ausgabe. Mit einer biographischen Emleitung herausgegeben von Ed. Bernstein, London. Bände I-III. Berlin, 1892-1893 (Lát-xan, Ph. Diễn văn và tác phẩm. Toàn tập mới. Xuất bản kèm theo lời tựa tiểu sử do Ét. Béc-stanh viết, Luân Đôn. Tập I-III, Béc-lin, 1892 - 1893). – 63, 155, 228, 317- 318, 336, 567, 572- 573.
- Lassalle, F. Das System der erworbenen Rechte. In zwei Theilen. Leipzig, 1861 (Lát-xan, Ph. Hệ thống các quyền đã giành được. Gồm hai tập, Lai-pxích, 1861). – 48, 336.
- Lavergne-Peguilhen, M. Grundzüge der Gesellschaftswissenschaft. Erster Theil: Die Bewegungs-und Productions-gesetze. Königsberg, 1838 (La-véc-nhơ-Pê-ghi-len, M. Nguyên lý của bộ môn khoa học về xã hội. Phần thứ nhất: Quy luật phát triển và sản xuất. Khuê-ních-xbéc, 1838). – 639 - 642.
- Letourneau, Ch. L'évolution du mariage et de la famille. Paris, 1888 (Lơ-tuốc-nơ, S. Sự tiến hóa của hôn nhân và gia đình. Pa-ri, 1888). – 153 -154.
- Liebknecht, W. (Líp-nếch, V.) Diễn văn tại quốc hội 31 tháng năm 1881. In trong cuốn: Müller, H. Der Klassenkampf in der deutschen Sozialdemokratie, Zürich, 1892. – 653.
- Liebknecht, W. (Líp-nếch, V.) Diễn văn tại Đại hội đảng dân chủ - xã hội Đức ở Ha-lơ, 15 tháng Mười 1890. Đăng trên báo: "Berliner Volksblatt", phụ trương của số 241, 16 tháng Mười 1890 và in trong: Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands. Abgehalten zu Halle a S.vom 12. bis 18. Oktober 1890. Berlin, 1890. – 19, 55, 115.
- Liebknecht, W. (Líp-nếch, V.) Diễn văn tại đại hội Éc-phước của Đảng dân chủ - xã hội Đức, 21 tháng Mười 1891. Đăng trên báo: "Vorwärts", phụ trương 1 của số 247, 22 tháng Mười 1891. – 246, 248.
- Liebknecht, W. Agitationsbericht. Nach Marseille und zurück (C. Líp-nếch, V. Báo cáo

- về chuyển đi tuyên truyền. Đến Mác-xây và quay trở về). Đăng trên báo: "Vorwärts", phụ trương của số 239, 12 tháng Mười 1892. – 658, 742.
- Liebknecht, W. Die Emser Depesche oder wie Kriege gemacht werden. Nürnberg, 1891 (Líp-nếch, V. Bức điện khẩn Em-xơ, hay là Chiến tranh xảy ra như thế nào. Nu-ren-be, 1891), – 704, 715.
- Mac-Lennan, J. F. Primitive Mariage. An Inquiry into the Origin of the Form of Capture in Marriage Ceremonies. Edinburgh, 1865 (Mác-Len-nan, Gi. Ph. Hôn nhân nguyên thủy. Nghiên cứu về nguồn gốc của hình thức cướp vợ trong hôn lễ. Ê-đin-bóc, 1865). – 140, 141.
- Marwitz, F.A. L. Aus dem Nachlasse. Bände I-II. Berlin, 1852 (Mác-vi-xơ, Ph. A. L. Rút từ di sản văn học. Tập I. II, Béc-lin, 1852). – 639.
- Marx-Aveling, E. Wie sollen wir organisiren? (Mác-Ê-vơ-linh, E. Chúng ta nên tổ chức như thế nào?) Đăng trên báo: "Arbeiterinnen-Zeitung" số 3, 5 tháng Hai 1892. – 226, 337.
- Mehring, F. Die Deutsche Sozialdemokratie Ihre Geschichte und ihre Lehre, Eine historisch-kritische Darstellung. Dritte durchgesehene und vermehrte Auflage, Bremen, 1897 (Me-rinh, Ph. Đảng dân chủ - xã hội Đức. Lịch sử và lý luận của nó. Trình bày có tính chất phê phán lịch sử. Bản in lần thứ ba có duyệt lại và bổ sung. Brê-men, 1879). – 397.
- [Mehring, F.] Hängen und Würgen ([Me-rinh, Ph.] Những cố gắng gian khổ). Đăng trên báo: "Züricher Post" số 34, 10 tháng Hai 1891. – 54.
- Mehring, F. Herrn Eugen Richters Bilder aus der Gegenwart. Eine Entgegnung v.Franz Mehring. Nürnberg, 1892 (Me-rinh, Ph. "Những chân dung đương đại" của ngài Ây-ghen Rích-tơ. Trả lời của Phran-tơ Me-rinh. Nu-ren-be, 1892). – 396.
- Mehring, F. Kapital und Presse. Ein Nachspiel zum Falle Lindau. Berlin, 1891 (Me-rinh, Ph. Tư bản và báo chí. Đoạn kết của Lin-đau. Béc-lin, 1891). – 143, 397.
- Mehring, F. Die Lessing Legende (Me-rinh, Ph. Truyền thuyết về Lét-xinh). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ X, 1891 -1892, t.I, các số 17 - 26, và t.II, các số 30 - 40. – 415, 645.
- Mendelson, S.A Warning (Men-đen-xơn, X. Lời cảnh cáo). Đăng trên báo: "Justice", t.VIII, số 367, 24 tháng Giêng 1891. – 23.
- Menger, A. Das bürgerliche Recht und die besitzlosen Volksklassen. Eine Kritik des Entwurfs eines bürgerlichen Gesetzbuches für das deutsche Reich. Tübingen, 1890

- (*Men-gơ*, A. Quyền công dân và giai cấp vô sản. Phê phán dự thảo luật dân sự của nhà nước Đức. Tuy-bin-ghen, 1890). – 385.
- Morgan, L.H.* Ancient society or Researches in lines of human progress from savagery, through barbarism to civilization. London, 1877 (*Moóc-gan, L.H.* Xã hội cổ đại hoặc Nghiên cứu về quá trình tiến bộ của loài người từ thời đại mông muội qua thời đại dã man đến thời đại văn minh, Luân Đôn, 1899). – 140.
- Morgan, L.H.* Systems of Consanguinity and Affinity of the Human Family. Washington, 1871 (*Moóc-gan L.H.* Chế độ dòng họ và thông gia của gia đình loài người. Oa-sinh-tơn, 1871). – 140.
- Müller.H.* Der Klassenkampf in der deutschen Sozialdemokratie. Zürich, 1892 (*Muy-lơ, H.* Đấu tranh giai cấp trong Đảng dân chủ - xã hội Đức, Xuy-rích, 1892). – 653, 660, 680.
- New American Cyclopaedia. A Popular dictionary of general knowledge. Edited by George Ripley and Charles A. Dana, In 16 volumes. New York, 1858 - 1863 (Bách khoa toàn thư mới của Mỹ. Từ điển phổ thông về trí thức chung, do Gioóc-giơ Rip-li và Sác-lơ A. Đa-na xuất bản, 16 tập, Niu-Oóc, 1858 - 1863). – 26.
- Plechanow, G.* Die Sozialpolitischen Zustände Rußlands im Jahre 1890 (*Plê-kha-nốp, G.* Tình hình chính trị - xã hội ở Nga năm 1890). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ IX, 1890 - 1891, t.II, các số 47 - 51. – 201.
- Plechanow, G.* Zu Hegel's sechzigstem Todestag (*Plê-kha-nốp, G.* Kỷ niệm 60 năm ngày mất của Hê-ghen). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ X, 1891 - 1892, t.I, các số 7 - 9. – 319.
- Protot, E.* Chauvins et réacteurs. Paris, [1892] (*Prô-tô, E.* Bọn sô-vanh và bọn phản động. Pa-ri, [1892]). – 664 - 667, 708.
- Ranc, A.M.* Paul Lafargue (*Ran-cơ, A.* Ngài Pôn La-phác-gơ). Đăng trên báo: "Paris", 17 tháng Mười một 1891. – 310, 320, 321.
- Renan, E.* Histoire des origines du christianisme. Volumes 1 - 8. Paris, 1863 - 1883 (*Rê-năng, E.* Lịch sử nguồn gốc đạo Cơ Đốc. Tập 1 - 8, Pa-ri, 1863 - 1883). – 570.
- Rogers, J.E.Th.* The Economic interpretation of history. London, 1888 (*Rô-giơ-xơ, G.E.T.* Giải thích lịch sử về mặt kinh tế. Luân Đôn, 1888). – 345, 606.
- Rogers, J.E.Th.* Six centuries of work and wages. The history of english labour. London, 1884 (*Rô-giơ-xơ, Gi.E.T.* Sáu thế kỷ lao động và tiền công. Lịch sử lao động ở Anh. Luân Đôn, 1884). – 345, 350.
- Roscoe, H.E* und *Schorlemmer, C.* Ausführliches Lehrbuch der Chemie. Bände I-V.

- Braunschweig, 1877 - 1896 (*Rô-xcô, H.E.* và *Soóc-lem-mơ, C.* Giáo trình chi tiết về hóa học. Tập I-V, Bra-un-svai-gơ 1877 - 1896). Việc xuất bản toàn bộ 9 tập đã hoàn thành vào năm 1901. – 526.
- Roscoe, H.E.* and *Schorlemmer. C.* A Treatise on chemistry. Volumes I-III, London - New York, 1877-1892 (*Rô-xcô, H.E.* và *Soóc-lem-mơ, C.* Giáo trình hóa học. Tập I-III. Luân Đôn - Niu Oóc, 1877- 1892). Toàn bộ gồm 9 quyển. – 526.
- [*Schlüte, H.*] Marx' Kritik des Parteiprogramms ([*Sluy-te-rơ, H.*] Phê phán của Mác đối với cương lĩnh của Đảng). Đăng trên báo: "New Yorker Volkszeitung" số 51, 28 tháng Hai 1891. – 75.
- Schmidt, C.* Die Durchschnittsprofitrate auf Grundlage des Marx'schen Werthgesetzes. Stuttgart, 1889 (*Smít, C.* Tỷ suất lợi nhuận bình quân trên cơ sở quy luật giá trị của Mác. Stút-gát, 1889). – 209.
- Schmidt, C.* Die Durchschnittsprofitrate und das Marx'sche Werthgesetz (*Smít, C.* Tỷ suất lợi nhuận bình quân và quy luật giá trị của Mác). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit" năm thứ XI, 1892 - 1893, t. I, các số 3 và 4. – 645, 717.
- Schmidt, C.* Noch einmal das Rätsel der Durchschnittsprofitrate (*Smít, C.* Lại bàn về điều bí ẩn về tỷ suất lợi nhuận bình quân). Đăng trên tạp chí: "Jahrbücher für National-ökonomie und Statistik", bộ 3, tập II, quyển VII, I-ê-na, 1891. – 359.
- Schmidt, C.* Die psychologische Richtung in der neueren National-Oekonomie (*Smít, C.* Khuynh hướng tâm lý trong khoa kinh tế chính trị cận đại). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ X, 1891 - 1892, t.II, các số 40 và 41. – 525, 606, 645.
- Schorlemmer, C.* The Rise and development of organic chemistry. London und New York, 1894 (*Soóc-lem-mơ, C.* Sự ra đời và phát triển của hóa học hữu cơ. Luân Đôn và Niu-Oóc, 1894). – 526.
- Singer, P. (Din-ghen. P.)* Diễn văn tại đại hội Éc-phuốc của Đảng dân chủ - xã hội Đức. In trong: Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands. Abgehalten zu Erfurt vom 14. bis 20. Oktober 1891. Berlin. 1891. – 246.
- Smith, A (Xmít, A.)* Thư gửi Síp-tơn. Đăng trên báo: "Daily Chronicle", 11 tháng Tư 1892. – 437, 755, 758.
- Sorge, F.A (Doóc-gơ, Ph.A)* Những bài viết về phong trào công nhân Mỹ. Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", 1890 - 1895. – 294, 333, 495, 503, 517, 579.
- Sorge, F.A.* Homestead und Coeur d' Alène (*Doóc-gơ, Ph.A* Hôm-xtét và trái tim con

- buôn). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ X, 1891 -1892, t.II, các số 50 và 51. – 589.
- Sorge, F.A. Das Programm der Geldreformer in den Vereinigten Staaten (*Đoóc-gơ, Ph.A* Cương lĩnh của những người ủng hộ cải cách tiền tệ ở Hợp chúng quốc). Đăng trên tạp chí: "Die Neue Zeit", năm thứ X, 1891 - 1892, t.I, số 21. – 388.
- Stepniak [*Kravčinskij, S.*] The Russian Peasantry. Their agrarian condition, social life, and religion. Volumes I-II. London, 1888 (*Xtép-nhi-ác [Cráp-trin-xki, X.]* Nông dân nước Nga, điều kiện canh tác, đời sống xã hội và tôn giáo của họ. Tập I - II. Luân Đôn, 1888). – 624.
- Stepniak [*Kravčinskij, S.*] Der Russische Bauer. Autorisirte Uebersetzung von Dr. Viktor Adler. Stuttgart, 1893 (*Xtép-nhi-ác [Cráp-trin-xki, X.]* Người nông dân Nga. Bản dịch của Vích-to Át-le, được tác giả đồng ý. Stút-gát, 1893). – 624.
- Stirner, M. Der Einzige und sein Eigenthum. Leipzig, 1845 (*Stiéc-nơ, M.* Người duy nhất và vật sở hữu của anh ta. Lai-pxích, 1845) (cuốn sách được xuất bản năm 1844). – 61.
- Stumm, C. (*Stum, C.*) Bài nói tại quốc hội 12 tháng Hai 1892. Đăng trên báo: "Vorwärts", phụ trương 1 của số 37, 13 tháng Hai 1892 và in trong: Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Reichstags. VIII. Legislaturperiode, I. Session 1890/92. Band VI. 170. Sitzung am 12. Februar 1892. Berlin, 1892. – 380, 390.
- Tölke, K. (*Tuên-cơ, C.*) Diễn văn tại Đại hội Éc-phuốc của Đảng dân chủ - xã hội Đức 17 tháng Mười 1891. Đăng trên báo: "Vorwärts", phụ trương 1 của số 244, 18 tháng Mười 1891. – 317.
- Tooke, Th. An Inquiry into the currency principle; the connection of the currency with prices, and the expediency of a separation of issue from banking. Second edition. London, 1844. (*Tu-cơ, I.* Nghiên cứu quy luật lưu thông tiền tệ; quan hệ giữa lưu thông tiền tệ với giá cả và tính hợp lý của sự tách rời của phát hành tiền tệ với nghiệp vụ ngân hàng. In lần thứ hai. Luân Đôn, 1844). – 606.
- Vauban, S. Projet d'une dixme royale (*Vô-băng, X.* Dự án thuế thập phân của hoàng gia). Bản in thứ nhất, xuất bản năm 1707. – 409.
- Veber, A. Le socialisme intégral (*Vê-bơ, A.* Chủ nghĩa xã hội thống nhất). Đăng trên báo: "L'Action" 11 tháng Mười 1891. – 238.
- Vollmar, G (*Phôn-ma-rơ, C.*) Diễn văn tại Đại hội Éc-phuốc của Đảng dân chủ - xã hội Đức. In trong: Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der

- Sozialdemokratischen Partei Deutschlands. Abgehalten zu Erfurt vom 14. bis 20. Oktober 1891. Berlin, 1891. – 270, 292.
- Vollmar, G. (*Phôn-ma-rơ, G.*) Diễn văn tại hội nghị công khai của Đảng dân chủ - xã hội ở Muyn-sen 1 tháng Sáu 1891. In trong cuốn: Vollmar, G. Ueber die nächsten Aufgaben der deutschen Sozialdemokratie. München, 1891. – 166, 177, 217, 270.
- Vollmar, G. (*Phôn-ma-rơ, G.*) Bài nói tại hội nghị tổng kết công tác của khu vực bầu cử ở Muyn-sen 6 tháng Bảy 1891. In trong cuốn: Vollmar, G. Ueber die nächsten Aufgaben der deutschen Sozialdemokratie. München, 1891. – 270.
- Wolf, J. Das Rätsel der Durchschnittsprofirrate bei Marx (*Vôn-phơ, I-u.* Điều bí ẩn về tỷ suất lợi nhuận bình quân của Mác). Đăng trên tạp chí: "Jahrbücher für Nationalökonomie und Statistik", bộ 3, tập II, I-ê-na, 1891. – 209, 277, 359.

CÁC VĂN KIẾN

- Dự thảo cương lĩnh Éc-phuốc của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Đăng trên báo: "Vorwärts", phụ trương 1 của số 233, 6 tháng Mười 1891. – 239, 240 - 241.
- Nghị quyết đại hội X của Đảng công nhân Pháp về vấn đề đại hội Xuy-rích. Đăng trên báo: "Le Socialiste" số 106, 4 tháng Mười 1892. – 602, 635.
- Nghị quyết về chủ nghĩa bài Do Thái được thông qua tại đại hội Béc-lin của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Đăng trên báo: "Vorwärts", phụ trương 1 của số 274, 22 tháng Mười một 1892. – 691.
- Nghị quyết về chủ nghĩa xã hội nhà nước, được thông qua tại Đại hội Béc-lin của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Đăng trên tờ: "Vorwärts", phụ trương 1 của số 274, 22 tháng Mười một 1892. – 691, 712.
- Nghị quyết của đại hội Hội liên hiệp công đoàn toàn quốc về đại hội Xuy-rích. Đăng trên báo: "Le Socialiste" số 107, 10 tháng Mười 1892. – 635, 638, 659.
- Congrès international ouvrier socialiste de 1891 (Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế năm 1891). Đăng trên báo: "Le Socialiste" số 41, 1 tháng Bảy 1891. – 177.
- La Démocratie Socialiste Allemande devant l'histoire. Lille, 1893 (Đảng dân chủ - xã hội Đức trước lịch sử. Li-lơ, 1893). – 673, 680.
- Department of the Interior, Census Office. Compendium of the tenth census (June 1, 1880). Parts I-II. Washington, 1883 (Bộ nội vụ, Cục điều tra. Tài liệu của cuộc điều tra thứ mười (Tính đến 1 tháng Sáu 1880). Các phần I-II. Oa-sinh-tơn, 1883). – 80.

Department of the Interior, Census Office. Compendium of the eleventh census: 1890. Parts I-II. Washington, 1892 - 1897 (Bộ nội Vụ, Cục điều tra. Tài liệu của cuộc điều tra thứ mười một, 1890. Các phần I-III. Oa-sinh-tơn, 1892 - 1897). – 79.

The Fourth Report of the International Union of Glas-Workers and Report of the Third International Congress. London, 1892 (Báo cáo thứ tư của Hội liên hiệp công nhân thủy tinh quốc tế và báo cáo của Đại hội quốc tế lần thứ ba. Luân Đôn, 1892). – 716.

Gesetz gegen die gemeingefährlichen Bestrebungen der Sozialdemokratie. Vom 21. Oktober 1878 (Đạo luật chống mưu đồ nguy hại xã hội của Đảng dân chủ - xã hội. 21 tháng Mười 1878). – 35, 49, 56, 57, 112, 121-123, 145, 150, 202, 228, 301, 320, 352, 378, 466, 493, 592, 639, 653, 654, 704.

Manifest des Ausschusses der sozial-demokratischen Arbeiterpartei. An alle deutschen Arbeiter! 5 September 1870. Braunschweig, 1870 (Tuyên ngôn của Ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ - xã hội. Gửi toàn thể công nhân Đức! 5 tháng Chín 1870. Bra-un-svai-gơ, 1870). – 656.

Programm der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands beschlossen auf dem Parteitag zu Erfurt 1891 (Cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Đức được thông qua tại đại hội đảng ở Éc-phước năm 1891). In trong: Protokoll über der die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands. Abgehalten zu Erfurt vom 14. bis 20. Oktober 1891. Berlin, 1891. – 245, 248, 256, 258, 317.

Programm der sozialistischen Arbeiterpartei Deutschlands (Cương lĩnh của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức). In trong: Protokoll des Vereinigungs-Congress der Sozialdemokraten Deutschlands abgehalten zu Gotha, vom 22. bis 27. Mai 1875. Leipzig, 1875. – 44, 50, 115.

Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands. Abgehalten zu Erfurt vom 14. bis 20. Oktober 1891. Berlin, 1891 (Biên bản hội nghị của đại hội Đảng dân chủ - xã hội Đức, họp ở Éc-phước từ 14 đến 20 tháng Mười 1891. Béc-lin, 1891). – 245.

Report from Great Britain and Ireland to the Delegates of the Brüssels International Congress, 1891, presented by The Gas Workers and General Labourers' Union; The Legal Eight Hours and International Labour League; The Bloomsbury Socialist Society; and the Battersea Labour League. London, 1891 (Báo cáo của Anh và Ai-rơ-len với các đại biểu dự đại hội quốc tế Bruy-xen 1891, đại diện cho Liên minh công nhân hơi đốt và công nhân tạp vụ. Đồng minh đòi quy định bằng pháp luật ngày làm tám giờ và Đồng minh công nhân quốc tế, Hiệp hội xã hội chủ nghĩa Blum-xơ-ri và Đồng minh công nhân Bát-téc-xi, Luân Đôn, 1891). – 188.

Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Reichstags. VIII. Legislaturperiode, I. Session 1890/92. Band VII. 186. Sitzung am 3. März 1892. Berlin, 1892 (Biên bản tốc ký về các phiên họp của quốc hội. Khóa VIII, kỳ họp 1, 1890/92. Tập VII, phiên họp 186 ngày 3 tháng Ba 1892. Béc-lin, 1892). – 413.

NHỮNG BÀI BÁO VÀ BẢN TIN KHÔNG RÕ TÁC GIẢ TRONG CÁC XUẤT BẢN PHẨM ĐỊNH KỲ

"*Tin tức nước Nga*". Mát-xcơ-va, số 284, 14 tháng Mười 1892. Bản tin về hội nghị của ngành nhân loại học trong Hội những người yêu khoa học tự nhiên, ở mục: "Tin Mát-xcơ-va". – 718 - 719.

"*Arbeiter-Zeitung*" ("Báo công nhân"), Viên, số 6, 6 tháng Hai 1891. Bản tin trong mục: Deutschland. – 44, 54.

"*Berliner Volks-Tribüne*" ("Diễn đàn nhân dân Béc-lin"), phụ trương của các số 34 và 35, ra ngày 22 và 29 tháng Tám 1891. Internationaler sozialistischer Arbeiter-Kongreß (Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa quốc tế). – 198.

"*Critica Sociale*" ("Phê bình xã hội"), Mi-la-nô, số 3, 20 tháng Hai 1891. Bản tin trong mục: Pubblicazioni socialiste (Các xuất bản phẩm xã hội chủ nghĩa). – 69.

"*Daily Chronicle*" ("Tin vắn hàng ngày"), Luân Đôn, 4 tháng Năm 1891. Eight Hours Day. – Demonstration in Hyde Park. – Enormous Gathering. (Ngày làm tám giờ. – Cuộc biểu tình ở công viên Hai-đơ. – Cuộc họp đồ sộ). – 130.

"*The Daily News*" ("Tin tức hàng ngày"), Luân Đôn, 9 tháng Mười một 1891. A socialist elected Deputy at Lille (Một người xã hội chủ nghĩa được bầu làm nghị sĩ ở Li-lơ). – 278.

"*The Evening Standard*" ("Ngọn cờ buổi chiều"), Luân Đôn, số 21023, 23 tháng Mười một 1891. The Lille election (Cuộc bầu cử ở Li-lơ). – 301, 310, 319.

"*Le Figaro*" ("Phi-ga-rô"), Pa-ri, số 307, 2 tháng Mười một 1892. Giôn Bóc-xơ trả lời phỏng vấn của nhà báo Pháp G.Hu-re. – 675.

"*Frankfurter Zeitung und Handelsblatt*" ("Báo Phran-phước và báo thương nghiệp") ngày 9 tháng Ba 1875. – 116.

"*Freiheit*" ("Tự do"), Niu-Oóc, năm thứ XIII, các số 1 - 10 và 12- 16, ra các ngày 3, 10, 17, 24 và 31 tháng Giêng; 7, 14, 21 và 28 tháng Hai; 7, 21 và 28 tháng Ba; 4, 11

và 18 tháng Tư 1891. Zur Biographie Bakunin's (Về tiểu sử Ba-cu-nin). Ký tên: **. – 245, 294.

"*Hamburger Echo*" ("Tiếng vang Hăm-buốc"), số 33, 8 tháng Hai 1891. Zur Kritik des sozialdemokratischen Programms (Về phê phán cương lĩnh của đảng dân chủ - xã hội). – 48.

"*L'Intransigeant*" ("Người không thỏa hiệp"), Pa-ri, 25 tháng Mười một 1891. Le citoyen Lafargue à Bordeaux (Công dân La-phác-gơ ở Boóc-đô). – 300 - 302, 320.

"*Justice*" ("Công lý"), Luân Đôn.

– t.VIII, số 381, 2 tháng Năm 1891. Eight Hours' Demonstration, Sunday May, 3rd, 1891 (Cuộc biểu tình đòi ngày làm tám giờ, chủ nhật, 3 tháng Năm 1891). – 129.

– t.IX, số 438, 4 tháng Sáu 1892. Tin ngắn trong mục: Tell Tale Straws (Lượng lật). – 477.

– t.IX, số 440, 18 tháng Sáu 1892. Socialism in Aberdeen (Chủ nghĩa xã hội ở A-béc-đin). – 498.

– t.IX, số 443, 9 tháng Bảy 1892. Stanley goes under (Xten-li đã biến mất). – 534.

– t.IX, số 443, 9 tháng Bảy 1892. Stanley must be kept under (Xten-li cần phải biến đi). – 534.

– t.IX, số 445, 23 tháng Bảy 1892. A Socialist F.R.S (Một nhà xã hội chủ nghĩa - hội viên của Hội hoàng gia). – 548 - 549.

"*Die Neue Zeit*" ("Thời mới"), Stút-gát,

– năm thứ IX, 1890 - 1891, t.I, số 21. Der Marx'sche Programm-Brief (Thư của Mác về cương lĩnh). – 54, 55, 74.

– năm thứ X, 1891 - 1892, t.I, số 9. Literarische Rundschau (Bình luận văn học). – 258.

"*The Pall Mall Gazette*" ("Báo Pen Men"), Luân Đôn, số 8482, 28 tháng Năm 1892. The Prospects of Socialism. An Interview with Messrs. Bebel and Siger (Triển vọng của chủ nghĩa xã hội. Cuộc phỏng vấn các ngài Bê-ben và Din-ghe). – 479.

"*The Socialiste*" ("Người xã hội chủ nghĩa"), Pa-ri,

– số 17, 14 tháng Giêng 1891, L'Avortement (Phá thai), Ký tên: Docteur Z... – 33.

– số 45, 29 tháng Bảy 1891. Enfin! (Rút cục!). – 185.

– số 76, 6 tháng Ba 1892. A. Auguste Bebel (Gửi Au-gu-xơ Bê-ben). – 392.

"*Soleit*" ("Mặt trời"), Pa-ri, 16 tháng Năm 1892. Le Parti Ouvrier (Đảng công nhân). – 460, 461.

"*Der Sozialdemokrat*" ("Người dân chủ - xã hội"), Xuy-rích, số 20, 13 tháng Năm 1887, Wie John Neve der preußischen Polizei in die Hände geliefert wurde (Giôn Ne-ve đã rơi vào tay cảnh sát Phổ như thế nào). – 21.

"*The Standard*" ("Lá cờ"), Luân Đôn, 17 tháng Tám 1891. Bản tin của hãng Roi-tơ về Đại hội quốc tế ở Bruy-xen. – 192.

"*Le Temps*" ("Thời báo"), Pa-ri, 14 tháng Năm 1891. Trích diễn văn của La-phác-gơ và Qui-lin. – 136.

"*Vorwärts. Berliner Volksblatt*" ("Tiến lên. Báo nhân dân Béc-lin"),

– số 31, 6 tháng Hai 1891. Parteigenossen! (Các đồng chí!). Do các thành viên của Đảng đoàn dân chủ - xã hội tại quốc hội ký tên. – 46.

– số 37, 13 tháng Hai 1891. Der Marx'sche Programm-Brief (Thư của Mác về Cương lĩnh). – 44, 49, 54, 57, 75, 77, 115, 116.

– số 48, 26 tháng Hai 1891. Tin tức trong mục: Politische Uebersicht (Bình luận chính trị). – 115.

– số 96, 26 tháng Tư 1891. Sie haben's erreicht! (Họ đã đạt được điều đó rồi!). – 123.

– phụ trương 1 của số 233, 6 tháng Mười 1891. Programm (Cương lĩnh). – 239, 240, 461.

– số 259, 5 tháng Mười một 1891. Tin tức trong mục: Korrespondenzen und Parteinachrichten (Tin tức và tin của Đảng). – 286.

– số 25, 30 tháng Giêng 1892. Aus London (Từ Luân Đôn). – 353.

– phụ trương của số 25, 30 tháng Giêng 1892. Über den Rückkauf Elsaß – Lothringens (Về vấn đề chuộc lại An-da-xơ – Lo-ren-nơ). – 351.

– số 152, 2 tháng Bảy 1892. Die englischen Wahlen (Cuộc bầu cử ở Anh). – 511.

– số 154, 5 tháng Bảy 1892. Die englischen Wahlen (Cuộc bầu cử ở Anh). – 518.

– số 216, 15 tháng Chín 1892. Aus England (Từ nước Anh). – 627, 631- 632.

– phụ trương 1 của số 259, 4 tháng Mười một 1892. Bericht des Partei – Vorstandes an de Parteitag zu Berlin 1892 (Báo cáo của Ban lãnh đạo đảng tại đại hội đảng ở Béc-lin 1892). – 680.

"*Weekly Dispatch*" ("Tin nhanh hàng tuần"), Luân Đôn, số 4690, 30 tháng Tám 1891.

Tin tức trong mục France (nước Pháp), ghi rõ: From Our Own Correspondent. Paris, Thursday Night (Của phóng viên bản báo. Pa-ri, buổi tối của thứ năm). – 197.

CÁC TÁC PHẨM VĂN HỌC

An-xen-gru-bơ. Sự cắn rứt của lương tâm. – 499.

Au-đoóc-phơ. Bài ca của công nhân Đức. – 121.

Đan-tơ. Thần khúc. – 199.

Đích-ken. Bút ký sau khi chết của câu lạc bộ pi-uych. – 439.

Duy-ma. Hai mươi năm sau. – 570.

Ê-si-lơ, Ô-re-xtơ. – 152.

Gơ-tơ. I-phi-giê-ni-a ở Ta-vri-đa. – 390.

Hô-ra-xơ. Khoa học thơ ca. – 168.

Hô-ra-xơ. Tập thư tín. – 333.

Mác-xây-e. – 214, 254.

Mi-đơ. Vua – Hơi nước – 750.

Pu-skin. Ép-ghe-nhi Ô-nhe-ghin. – 267.

Séch-xpia. Hải kịch những sai lầm. – 455.

Séch-xpia. I-u-li-út Xê-da. – 357.

Si-lơ. Âm mưu của Phi-e-xcô ở Giê-nu-a. – 308.

Xéc-van-tét. Đông Ki-sốt. – 731.

*

* *

Kinh thánh. – 142, 149 - 150, 570, 574 -575, 608, 680 - 681.

BẢN CHỈ DẪN CÁC XUẤT BẢN PHẨM ĐỊNH KỲ

"Thông tin tài chính, công nghiệp và thương nghiệp" – tuần báo, cơ quan của Bộ tài chính; xuất bản với tên này ở Pê-téc-bua từ năm 1885 đến 1917. – 491.

"Lịch" - xem *"Pionier, Illustrirter Volks - Kalender"*.

"L' Action" ("Hành động") – tuần báo có xu hướng xã hội chủ nghĩa Pháp, sáng lập ở Li-ông năm 1889, ban đầu xuất bản với tên gọi *"L'Action sociale"* ("Hành động xã hội"). – 237.

"Almanach" - xem *"Almanach du Parti Ouvrier"*.

"Almanach du Parti Ouvrier" ("Lịch của Đảng công nhân") – niên giám xã hội chủ nghĩa Pháp, xuất bản ở Li-lơ những năm 1892 - 1894 và 1896 do G.Ghết và P.La-phác-gơ biên tập. – 225, 237, 253, 261, 270, 330, 336, 339, 357, 403, 530.

"Almanach de la Question Sociale" ("Lịch về vấn đề xã hội") – niên giám Pháp có xu hướng xã hội chủ nghĩa, xuất bản ở Pa-ri từ 1891 đến 1903, do P.Ác-ghi-ri-a-đe-xơ biên tập; đăng những bài bình luận về phong trào công nhân quốc tế. – 530.

"Arbeiter-Zeitung" ("Báo công nhân") – cơ quan của Đảng dân chủ - xã hội Áo, xuất bản ở Viên từ 1889 đến 1893, mỗi tuần một kỳ, từ 1894 mỗi tuần hai kỳ, từ 1 tháng Giêng 1895 ra hàng ngày. Biên tập viên của báo là V. Át-le. Trong những năm 90 đã đăng nhiều bài của Ph.Ăng-ghen. A.Bê-ben, Ê.Mác-Ê-vơ-linh và nhiều nhà hoạt động khác của phong trào công nhân đã cộng tác với báo này. – 44, 54, 77, 138, 293, 336, 466, 502, 580, 588.

"Arbeiterinnen-Zeitung" ("Báo nữ công nhân") - tờ báo dân chủ - xã hội Áo; xuất bản từ 1892 đến 1899 ở Viên, mỗi tháng hai kỳ. Ban biên tập gồm có B.Bran-đơ, L.Cau-xky, L.La-phác-gơ, Ê. Mác-Ê-vơ-linh, v.v.. Một trong những người xuất bản báo này là V. Át-le. – 219, 226, 273, 332, 340, 384, 502, 724.

- "Der arme Teufel"* ("Người khốn khổ") – tuần báo xã hội chủ nghĩa Mỹ, xuất bản bằng tiếng Đức ở Đe-tơ-rôi từ tháng Chạp 1884 đến tháng Chín 1900. – 294.
- "Das Ausland"* ("Nước ngoài") – tạp chí Đức về địa lý học, dân tộc và văn vật học, lúc đầu ra hàng ngày, từ 1853 ra hàng tuần, xuất bản từ 1823 đến 1893; từ 1873 xuất bản ở Stút-gát. – 111.
- "La Bataille"* ("Trận chiến đấu") – tờ báo ra hàng ngày của phái cấp tiến cánh tả Pháp, xuất bản ở Pa-ri, do P.Li-xa-ga-re biên tập, từ năm 1882 (có gián đoạn) ra được hai bộ cho đến tháng Tư 1892. – 109.
- "Berliner Volks-Tribüne, Sozial-Politisches Wochenblatt"* ("Diễn đàn nhân dân Béc-lin. Tuần báo chính trị - xã hội") – tờ báo dân chủ - xã hội Đức, gần gũi với "phái thanh niên" nửa vô chính phủ; xuất bản từ 1887 đến 1892. – 21, 77, 198, 686.
- "Centralblatt"* – xem *"Sozialpolitisches Centralblatt"*.
- "Chronicle"* – xem *"Daily Chronicle"*.
- "The Commonweal"* ("Phúc lợi chung") – tạp chí ra hàng tuần của Anh, xuất bản ở Luân Đôn trong những năm 1885 - 1891 và 1893 - 1894, cơ quan của Đồng minh xã hội chủ nghĩa, trong những năm 1885 - 1886 Ăng-ghe-nơ đã đăng một số bài trên tờ tạp chí này. – 77, 644.
- "Le Cri du Travailleur"* ("Tiếng nói của công nhân") – tuần báo xã hội chủ nghĩa, xuất bản với tên gọi ấy ở Li-lơ từ 1887 đến 1891, sau đó từ tháng Tám 1891 đến 1895 mang tên "Le Travailleur" ("Công nhân"). – 21.
- "Critica Socială"* ("Phê bình xã hội") – nguyệt san của Đảng dân chủ - xã hội Ru-ma-ni, xuất bản ở I-a-xi từ 1891 đến 1893. Biên tập viên là I.Ne-đê-giơ-da. – 420.
- "Critica Sociale"* ("Phê bình xã hội") – bán nguyệt san của I-ta-li-a, cơ quan lý luận của đảng xã hội chủ nghĩa; xuất bản với tên gọi ấy ở Mi-la-nô từ 1891 đến 1924. Biên tập viên của tạp chí này là Ph.Tu-ra-ti. Trong những năm 90 của thế kỷ XIX, tạp chí này đã đăng nhiều tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-nơ, và nó có tác dụng quan trọng trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác ở I-ta-li-a. – 69, 70, 75, 339, 357, 375, 403, 441.
- "Daily Chronicle"* ("Tin vắn hàng ngày") – tờ báo của đảng tự do Anh; xuất bản ở Luân Đôn từ 1855 (tờ báo mang tên gọi này từ 1877) cho đến 1930; cuối những năm 80 - đầu những năm 90 tờ báo đăng tài liệu về phong trào công nhân Anh. – 81, 130, 437, 614, 645, 681, 692, 755 - 758.
- "Daily Graphic"* ("Họa báo hàng ngày") – tờ báo Anh, xuất bản với tên gọi ấy ở Luân Đôn từ 1890 đến 1910. – 447.

- "The Daily News"* ("Tin tức hàng ngày") – tờ báo của đảng tự do Anh, cơ quan của giai cấp tư sản công nghiệp, xuất bản với tên gọi ấy ở Luân Đôn từ 1846 đến 1930. – 41, 278, 355, 629, 714, 731.
- "Daily Telegraph"* ("Tin điện hàng ngày") – tờ báo của đảng tự do Anh, nhưng từ những năm 80 của thế kỷ XIX trở thành báo của đảng bảo thủ; xuất bản với tên gọi ấy ở Luân Đôn từ 1855 đến 1937; từ 1937, sau khi hợp nhất với tờ "Morning Post" ("Bưu điện buổi sáng") thì xuất bản với tên gọi "Daily Telegraph and Morning Post". – 134, 629, 634.
- "La Défense"* ("Bảo vệ") – tờ báo của phái bảo thủ Pháp, xuất bản ở Li-lơ. – 260.
- "Deutsche-Brüsseler-Zeitung"* ("Báo Bruy-xen Đức") – tờ báo do những nhà lưu vong chính trị Đức cư trú ở Bruy-xen sáng lập; xuất bản từ tháng Giêng 1847 đến tháng Hai 1848. Từ tháng Chín 1847, Mác và Ăng-ghe-nơ trở thành cộng tác viên thường xuyên của tờ báo và có ảnh hưởng trực tiếp đến phương hướng của tờ báo. – 28.
- "Deutsche Revue"* ("Bình luận Đức") – tạp chí khoa học tự nhiên của phái bảo thủ; xuất bản mỗi tháng một kỳ ở Béc-lin (1877 - 1895), ở Stút-gát và Lai-pxích (1895 - 1922). – 258.
- "Deutsch-Französische Jahrbücher"* ("Niên giám Pháp - Đức") – xuất bản ở Pa-ri bằng tiếng Đức do C.Mác và A.Ru-gơ biên tập, chỉ xuất bản được một kỳ gồm hai số vào tháng Hai 1844. – 609.
- "L'Eclair"* ("Tia chớp") – tờ báo ra hàng ngày của giai cấp tư sản Pháp, xuất bản ở Pa-ri từ 1888 đến 1939. – 425, 636.
- "Economic Journal"* ("Tạp chí kinh tế") – tạp chí của giai cấp tư sản Anh; thành lập ở Luân Đôn 1891, ba tháng ra một kỳ. – 258.
- "The Evening Standard"* ("Ngọn cờ buổi chiều") – báo "Standard" phát hành vào buổi chiều, xuất bản ở Luân Đôn trong những năm 1857 - 1905; năm 1905 đổi tên thành "Evening Standard and Times Gazette". – 298, 300, 319.
- "Le Figaro"* ("Phi-ga-rô") – tờ báo phản động ra hàng ngày của Pháp, xuất bản ở Pa-ri từ 1854. – 77, 223, 257, 350-352, 422, 636, 671, 675.
- "La France"* ("Nước Pháp") – tờ báo ra hàng ngày của phái cộng hòa tư sản; xuất bản ở Pa-ri từ 1861 đến 1939. – 649, 650.
- "Frankfurte Zeitung und Handelsblatt"* ("Báo Phran-phuốc và báo thương nghiệp") – tờ báo ra hàng ngày của phái dân chủ tiểu tư sản Đức, xuất bản ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ từ 1856 (tờ báo mang tên gọi này từ 1866) đến 1943. – 48, 116, 629.
- "Die Gratenlaube, Illustriertes Familienblatt"* ("Chòi hóng mát. Họa báo gia đình") –

tuần báo văn học của phái tiểu tư sản Đức, xuất bản ở Lai-pxích từ 1853 đến 1903 và xuất bản ở Béc-lin từ 1903 đến 1943. – 258.

"*Le Gaulois*" ("Người Gô-loa") - tờ báo ra hàng ngày của phái bảo thủ - bảo hoàng Pháp, cơ quan của giai cấp đại tư sản và quý tộc, xuất bản ở Pa-ri từ 1867 đến 1929. – 651.

"*Die Gleichheit. Zetschrift für die Interessen der Arbeiterinnen*" ("Bình đẳng. Tờ báo bảo vệ quyền lợi của nữ công nhân") - tờ báo của Đảng dân chủ - xã hội Đức, xuất bản với tên gọi này ở Stút-gát mỗi tháng hai kỳ từ 1892 đến 1919, sau đó xuất bản ở Béc-lin từ 1919 đến 1923. Biên tập viên là Cla-ra Xét-kin. Dưới sự lãnh đạo của bà, tờ báo đã trở thành cơ quan chiến đấu của phong trào phụ nữ xã hội chủ nghĩa. – 340.

"*Hamburger Echo*" ("Tiếng vang Hăm-buốc") - tờ báo ra hàng ngày của Đảng dân chủ - xã hội Đức, xuất bản với tên gọi này từ 1887 (có gián đoạn từ 1933 đến 1946); năm 1891, trong ban biên tập có I. Au-cơ, A. Bê-ben. P. Din-ghe và những người khác. – 48, 251, 317.

"*L' Industriel Alsacien*" ("Nhà công nghiệp ở An-da-xơ"). – 357.

"*L' Intransigeant*" ("Người không thỏa hiệp") - tờ báo ra hàng ngày ở Pháp, xuất bản ở Pa-ri trong những năm 1880 - 1948; người sáng lập và chủ bút là A. Rô-sơ-phoóc (1880 - 1910), trong những năm 80 - 90 thuộc phái cộng hòa cấp tiến. – 300, 320, 356, 384, 435, 636.

"*Jahrbücher für Nationalökonomie und Statistik*" ("Niên giám về những vấn đề kinh tế chính trị và thống kê") - tạp chí kinh tế học tư sản Đức, xuất bản ở I-ê-na từ 1863, thông thường mỗi năm hai kỳ, do B.Ghin-de-bran-đơ sáng lập; từ 1872 đến 1890 do I. Côn-rát biên tập, từ 1891 đến 1897 do V. Léch-xích biên tập. – 209.

"*Journal of the Knights of Labor*" ("Báo hiệp sĩ lao động") - tờ báo công nhân Mỹ, cơ quan của đoàn "Hiệp sĩ lao động", xuất bản với tên gọi này ở Phi-la-đen-phi-a từ 1890 đến 1892. – 185.

"*La Justice*" ("Công lý") - báo Pháp ra hàng ngày, cơ quan của đảng cấp tiến; xuất bản ở Pa-ri từ 1880 đến 1930; trong những năm 1880 - 1896 tờ báo là cơ quan của phái tả đảng cấp tiến, sau cuộc ân xá ngày 11 tháng Bảy 1880, Sác-lơ Lông-ghe trở thành biên tập viên của báo này. – 88, 269, 280, 283, 284, 636.

"*Justice*" ("Công lý") - tuần báo Anh, xuất bản ở Luân Đôn từ tháng Giêng 1884, cơ quan của Liên đoàn dân chủ - xã hội; xuất bản với tên gọi này trong những năm

1884 - 1925. – 66, 129, 166, 198, 327, 348, 477, 497, 534, 548, 559, 627, 633, 644, 681.

"*Kölnische Zeitung*" ("Báo Khuên") - tờ báo ra hàng ngày ở Đức, xuất bản với tên gọi này ở Khuên từ năm 1802, cơ quan của gia cấp đại tư sản vùng Ranh, trong phần ba cuối cùng của thế kỷ XIX có quan hệ với đảng tự do dân tộc. – 387, 339.

"*The Labour Elector*" ("Cử tri công nhân") - tuần báo Anh có xu hướng xã hội chủ nghĩa, xuất bản ở Luân Đôn từ tháng Sáu 1888 đến tháng Bảy 1894. – 644.

"*The Labour World*" ("Thế giới công nhân") - tuần báo Anh, xuất bản ở Luân Đôn từ 21 tháng Chín 1890 đến 30 tháng Năm 1891; biên tập viên của báo là Mai-clơ Đe-vít, sau đó là Ma-xinh-hem. – 154.

"*Lotta di classe*" ("Đấu tranh giai cấp") - tuần báo I-ta-li-a, cơ quan trung ương của Đảng xã hội chủ nghĩa của những người lao động I-ta-li-a, xuất bản ở Mi-la-nô từ 1892 đến 1898. – 420.

"*The Manchester Guardian*" ("Người bảo vệ Man-se-xơ") - tờ báo tư sản Anh, cơ quan của những người chủ trương mật dịch tự do (phái mật dịch tự do), về sau là cơ quan của đảng tự do; thành lập ở Man-se-xơ năm 1821. – 506.

"*Le Matin*" ("Buổi sáng") - tờ báo phản động Pháp, ra hàng ngày; xuất bản ở Pa-ri từ 1884 đến 1944. – 636.

"*Munca*" ("Lao động") - tuần báo của Đảng dân chủ - xã hội Ru-ma-ni; xuất bản ở Bu-ca-rét từ 1890 đến 1894. – 667.

"*La Nation*" ("Dân tộc") - tờ báo ra hàng ngày của phái cấp tiến tư sản Pháp, xuất bản ở Pa-ri từ 1884. – 712.

"*Nationalist*" ("Người theo chủ nghĩa dân tộc") - tạp chí cải lương Mỹ, cơ quan của "câu lạc bộ những người theo chủ nghĩa dân tộc"; xuất bản ở Bô-xtơn từ 1889 đến 1891. – 26, 43.

"*Neue Freie Presse*" ("Báo tự do mới") - tờ báo ra hàng ngày của Đảng tự do Áo, phát hành vào buổi chiều; xuất bản ở Viên những năm 1864 - 1939. – 359.

"*Neue Rheinische Zeitung. Organ der Demokratie*" ("Báo tỉnh Ranh. Cơ quan của phong trào dân chủ") - cơ quan chiến đấu của phái vô sản cách mạng trong phong trào dân chủ vào thời kỳ cách mạng Đức 1848 - 1849; xuất bản hàng ngày ở Khuên, do Mác biên tập từ tháng Sáu 1848 đến 19 tháng Năm 1849; Ăng-ghe-n cũng tham gia ban biên tập. – 647.

"*Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue*" ("Báo mới tỉnh Ranh. Tạp chí kinh tế - chính trị") - tạp chí do Mác và Ăng-ghe-n sáng lập tháng Chạp 1849

và do hai ông xuất bản cho đến tháng Mười một 1850; cơ quan lý luận của Liên đoàn những người cộng sản. – 647, 655.

"Die Neue Zeit" ("Thời mới") - tạp chí lý luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức, xuất bản ở Stút-gát mỗi tháng một kỳ từ 1883 đến tháng Mười 1890, sau đó mỗi tuần một kỳ cho đến mùa thu 1923. Biên tập viên của tạp chí từ 1883 đến tháng Mười 1917 là C. Cau-xky, từ tháng Mười 1917 đến mùa thu 1923 là H. Cu-nốp; từ đầu những năm 90, Ph. Me-rinh đã cộng tác với tạp chí. Trong những năm 1885 - 1894 Ph. Ăng-ghe-n đã đăng nhiều bài của mình trên tạp chí, thường xuyên góp ý kiến giúp đỡ ban biên tập tạp chí và nhiều lần phê bình nó về tình trạng tạp chí xa rời chủ nghĩa Mác. Từ nửa sau của những năm 90, sau khi Ph. Ăng-ghe-n mất, tạp chí đã đăng có hệ thống những bài viết của bọn xét lại. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, tạp chí giữ lập trường của phái giữa, trên thực tế là ủng hộ bọn xã hội - sô vanh. – 14, 21, 29, 33, 40, 44, 54, 57, 61, 70, 74, 81, 99, 113, 122, 148, 152, 157, 167, 172, 201, 207, 210, 217, 258, 357, 382, 385, 388, 391, 396, 397, 403, 415, 416, 419, 431, 438, 441, 458, 481, 495, 514, 517, 525, 536, 565, 567, 572, 574, 580, 583, 590, 605, 609, 639, 651, 680, 682, 710 - 713, 718, 719.

"Nord und Süd" ("Phương Bắc và Phương Nam") - nguyệt san phổ cập khoa học ở Đức, xuất bản từ 1877 đến 1930, ban đầu ở Béc-lin, còn sau đó ở Bre-xláp và Béc-lin, biên tập viên là P. Lin-đau. – 258.

"New Yorker Volkszeitung" ("Báo nhân dân Niu-Oóc") - báo xã hội chủ nghĩa Mỹ, ra hàng ngày; xuất bản từ 1878 đến 1932; trong những năm 90, H. Sluy-te-rơ đã cộng tác với tờ báo này. – 62, 75, 80, 188, 368.

"Österreichischer Arbeiter-Kalender" ("Lịch công nhân Áo") - niên giám xã hội chủ nghĩa, xuất bản ở Vi-ne-rơ Hây-stát, Viên và Bruyn từ 1874 đến 1930. – 530.

"The Pall Mall Gazette" ("Báo Pen-men") - tờ báo ra hàng ngày ở Anh, xuất bản ở Luân Đôn từ 1895 đến 1920; tờ báo mang xu hướng bảo thủ. – 479, 614, 636, 651, 659.

"Le Parti Ouvrier" ("Đảng công nhân") - tờ báo ra hàng ngày ở Pháp, cơ quan của phái Khả năng; thành lập ở Pa-ri tháng Ba 1888. – 636.

"Le Parti Socialiste. Organ du Comité Révolutionnaire Central" ("Đảng xã hội chủ nghĩa. Cơ quan của Ủy ban cách mạng Trung ương") - tuần báo của phái Bằng-ki, xuất bản ở Pa-ri từ 1890 đến 1898. – 636.

"The People" ("Nhân dân") - tuần báo, cơ quan của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Bắc Mỹ, xuất bản ở Niu-Oóc từ 1891 đến 1893. – 223, 403, 420.

"The People's Press" ("Báo chí của nhân dân") - tuần báo công nhân Anh, cơ quan

của các hội công liên mới; xuất bản ở Luân Đôn từ tháng Ba 1890 đến tháng Hai 1891. – 77, 81.

"Pionier. Illustrirer Volks-Kalender" ("Người tiên phong. Lịch nhân dân có minh họa") - niên giám Mỹ, do báo "New Yorker Volkszeitung" xuất bản bằng tiếng Đức; xuất bản từ 1883 đến 1904; biên tập viên là H. Sluy-te-rơ. – 26.

"La Presse" ("Báo chí") - tờ báo tư sản ra hàng ngày ở Pháp; xuất bản ở Pa-ri từ 1836; trong những năm 1848 - 1849 là cơ quan của phái cộng hòa tư sản; sau cuộc chính biến 2 tháng Chạp 1891 là tờ báo chống chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ. – 724.

"Preußische Jahrbücher" ("Niên giám Phổ") - nguyệt san của phái bảo thủ Đức; xuất bản ở Béc-lin từ 1858 đến 1935. – 258.

"Przedświt" ("Rạng đông") - tạp chí xã hội chủ nghĩa Ba Lan, xuất bản từ 1880 đến 1914. Từ 1891, xuất bản ở Luân Đôn mỗi tuần một kỳ, trong những năm 90 tạp chí này có đăng tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-n. – 403, 420.

"Revista Socială" ("Bình luận xã hội") - tạp chí Ru-ma-ni; xuất bản ở I-a-xi từ 1884 đến 1887, do nhà nữ xã hội chủ nghĩa I. Ne-đê-giơ-đa làm chủ biên. – 403.

"Review of Reviews" ("Bình luận các bình luận") - nguyệt san Anh đăng những bài tổng kết ngắn các tư liệu trên báo chí hàng ngày, xuất bản ở Luân Đôn từ 1890 đến 1936; trong những năm 90 chủ bút là U. T. Xtét. – 259.

"Sächsische Arbeiter-Zeitung" ("Báo công nhân Dắc-den") - tờ báo ra hàng ngày của Đảng dân chủ - xã hội Đức, đầu những năm 90 là cơ quan của phái đối lập "thanh niên" nửa vô chính phủ; xuất bản ở Dre-xden từ 1890 đến 1908. – 54.

"Siècle" ("Thế kỷ") - tờ báo Pháp ra hàng ngày của phái tự do, xuất bản ở Pa-ri từ 1836 đến 1939; trong những năm 40, phản ánh quan điểm của một bộ phận giai cấp tiểu tư sản chỉ bó hẹp ở yêu cầu cải cách hiến pháp ôn hòa; trong những năm 50 - 60 là tờ báo của phái cộng hòa ôn hòa. – 153.

"Social-Demokrat" ("Người dân chủ - xã hội") - tờ báo Đức, cơ quan của Hội liên hiệp công nhân toàn Đức thuộc phái Lát-xan, xuất bản với tên gọi ấy ở Béc-lin từ 15 tháng Chạp 1864 đến 1871; trong những năm 1864 - 1867, biên tập viên là G. B. Svai-xơ. Báo này đã đăng nhiều bài và tuyên bố của Mác và Ăng-ghe-n. – 419.

"Le Socialiste" ("Người xã hội chủ nghĩa") - tuần báo Pháp, do G. Ghết sáng lập ở Pa-ri năm 1885; trước tháng Chín 1890 xuất bản không liên tục; trước 1902 là cơ quan của Đảng công nhân, từ 1902 đến 1905 là cơ quan của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp; trong những năm 80 - 90 Ph. Ăng-ghe-n đã cộng tác với báo này. – 21, 22, 39,

- 98, 100, 185, 218, 223, 238, 244, 261, 270, 311, 392, 448, 460, 468, 593, 652, 659.
- "Le Soleil"* ("Mặt trời") – tờ báo ra hàng ngày của phái Oóc-lê-ăng Pháp; xuất bản ở Pa-ri từ 1873 đến 1914. – 460, 461.
- "Der Sozialdemokrat"* ("Người dân chủ - xã hội") – tuần báo Đức, cơ quan trung ương của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa, xuất bản trong thời kỳ đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa có hiệu lực, từ tháng Chín 1879 đến những tháng Chín 1888 ở Xuy-rích và từ tháng Mười 1888 đến 27 tháng Chín 1890 ở Luân Đôn. Trong những năm 1879 - 1889, báo do G. Phôn-ma-rơ biên tập, còn từ 1881 đến 1890 do E. Béc-stanh biên tập. Mác và Ăng-ghe-n, cộng tác với báo này suốt thời gian xuất bản của nó, đã tích cực giúp đỡ ban biên tập báo thực hiện đường lối vô sản của đảng, phê bình và sửa chữa những sai lầm và dao động cá biệt của họ. – 21, 246, 306, 313, 683.
- "Der Sozialist"* ("Người xã hội chủ nghĩa") – tuần báo, cơ quan của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Bắc Mỹ, xuất bản bằng tiếng Đức ở Niu-Oóc từ 1885 đến 1892. – 26.
- "Der Sozialist"* ("Người xã hội chủ nghĩa") – tuần báo Đức, cơ quan của những người xã hội chủ nghĩa "độc lập", xuất bản ở Béc-lin từ 1891 đến 1899; tham gia ban biên tập có P. Căm-phơ-mây-ơ, P. Éc-nơ-xtơ, H. Mui-lơ. – 295, 362, 607, 687.
- "Sozialpolitisches Centralblatt"* ("Báo chính trị - xã hội trung ương") – tuần báo của Đảng dân chủ - xã hội Đức; xuất bản với tên gọi ấy ở Béc-lin trong những năm 1892 - 1895, người xuất bản là H. Bra-un; từ 1895, sau khi hợp nhất với tờ "Blatter für soziale Praxis" thì xuất bản với tên gọi "Soziale Praxis". – 644.
- "The Standard"* ("Lá cờ") – tờ báo Anh ra hàng ngày của phái bảo thủ, thành lập ở Luân Đôn năm 1827, – 192, 395.
- "The Star"* ("Ngôi sao") – tờ báo Anh ra hàng ngày, cơ quan của Đảng tự do, xuất bản ở Luân Đôn từ 1888, trong những năm đầu tồn tại có quan hệ thân thiết với Liên đoàn dân chủ - xã hội. – 155, 160, 161, 177.
- "Le Temps"* ("Thời báo") – tờ báo Pháp ra hàng ngày của phái bảo thủ, cơ quan của giai cấp đại tư sản; xuất bản ở Pa-ri từ 1861 đến 1943. – 269, 636.
- "To-Day"* ("Ngày nay") – nguyệt san có xu hướng xã hội chủ nghĩa; xuất bản ở Luân Đôn từ tháng Tư 1883 đến tháng Sáu 1889; từ tháng Bảy 1884 đến 1886, biên tập viên tạp chí là H. M. Hai-nơ-man. – 644.
- "The Trade Unionist"* ("Người hội viên công liên") – tuần báo công nhân Anh; xuất bản ở Luân Đôn với tên gọi này từ tháng Tám 1891; từ cuối tháng

- Mười 1891 đến tháng Ba 1892 mang tên gọi "Trade Unionist and trades council record". Biên tập viên của báo là T. Man. Năm 1892 tờ báo này hợp nhất với tờ "Workman's Times". – 154, 440.
- "La Tribuna"* ("Diễn đàn") – tờ báo ra hàng ngày của phái tự do tư sản I-ta-li-a, xuất bản ở Rô-ma từ 1883. – 417.
- "Ueber Land und Meer"* ("Qua đất liền và biển cả") – họa báo Đức, xuất bản hàng tuần, xuất bản ở Stút-gát từ 1858 đến 1923. – 258.
- "Der Voksstaat"* ("Nhà nước nhân dân") – cơ quan trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức (phái Ai-dơ-nắc), xuất bản ở Lai-pxích từ 2 tháng Mười 1869 đến 29 tháng Chín 1876 (mỗi tuần hai kỳ, từ tháng Bảy 1873 ra mỗi tuần ba kỳ). Do tờ báo phản ánh quan điểm của các đại biểu của phái cách mạng trong phong trào công nhân Đức nên thường xuyên bị sự truy nã của chính phủ và cảnh sát. Thành phần ban biên tập thường xuyên thay đổi do các biên tập viên bị bắt bớ, nhưng sự lãnh đạo chung tờ báo vẫn nằm trong tay V. Líp-nếch. A. Bê-ben, người quản lý nhà xuất bản "Volksstaat", đã có vai trò quan trọng trong tờ báo. Mác và Ăng-ghe-n là cộng tác viên của báo ngay từ khi nó ra đời, thường xuyên giúp đỡ ban biên tập và chấn chỉnh có hệ thống đường lối của nó. – 150, 650, 736.
- "Volks-Tribüne"* – xem *"Berliner Volks-Tribüne"*.
- "Vorbote"* ("Người tiên khu") – tuần báo xuất bản bằng tiếng Đức ở Si-ca-gô từ 1874 đến 1876; từ 1876, xuất bản thành phụ trương hàng tuần của tờ báo xã hội chủ nghĩa "Chicagoer Arbeiter-Zeitung". – 122.
- "Vorwärts. Berliner Volksblatt"* ("Tiến lên. Báo nhân dân Béc-lin") – tờ báo ra hàng ngày của Đảng dân chủ - xã hội Đức, thành lập năm 1884. Theo quyết định của đại hội Đảng ở Ha-lơ (1890), từ 1891 tờ báo trở thành cơ quan trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Đức và vẫn xuất bản với tên gọi ấy. V. Líp-nếch được trao nhiệm vụ chủ bút. Cộng tác với tờ báo và sửa chữa những sai lầm và dao động của ban biên tập báo, Ăng-ghe-n đã giúp đỡ nó chống chủ nghĩa cơ hội. Từ nửa sau của những năm 90, sau khi Ăng-ghe-n mất, ban biên tập "Vorwärts" dần dần chuyển sang cánh hữu của đảng. – 21, 32, 34, 40, 44, 49, 53, 57, 62, 75, 77, 81, 89, 102, 112, 115, 123 - 124, 144, 150, 155, 164, 197, 205, 210, 211, 218, 239, 241, 249 - 251, 283, 286, 292, 295, 306, 342, 351 - 354, 358, 392, 396, 397, 413, 493, 504, 506, 511, 518, 519, 522, 527, 547, 565, 581, 592, 599, 607, 616, 627, 631, 651, 666, 715, 716, 719, 742.
- "Weekly Dispatch"* ("Tin nhanh hàng tuần") – tờ báo Anh, xuất bản với tên gọi ấy ở

Luân Đôn từ 1801 đến 1928; trong những năm 80 - 90 thế kỷ XIX mang xu hướng cấp tiến. – 197.

"*The Woman's Journal*" ("Báo phụ nữ") – tuần báo Mỹ, cơ quan của phái nữ quyền, xuất bản ở Bô-xtơn và Si-ca-gô từ 1870 đến 1917, sau đó mang tên gọi "Woman citizen". – 332, 424.

"*Woman's Tribune*" ("Diễn đàn phụ nữ") – tờ báo Mỹ, cơ quan của phái nữ quyền, xuất bản từ 1883 đến 1909. – 424.

"*Worker's Cry*" ("Lời kêu gọi của công nhân") – báo công nhân Anh, xuất bản với tên gọi này ở Luân Đôn năm 1891. Biên tập viên là Ph. Xmit. – 142, 154, 333, 343, 373, 440, 541, 561, 580, 610, 615, 629, 634, 636, 650, 659, 681, 755, 757.

"*Workman's Times*" ("Thời báo công nhân") – tuần báo công nhân Anh, xuất bản từ tháng Tám 1890 đến tháng Chín 1894 ở Hát-đơ-xphin-đơ, sau đó ở Luân Đôn và Man-se-xtơ. Biên tập viên là Bóc-giéc. Năm 1892 hợp nhất với tờ "Trade Unionist". – 142.

"*Zeitschrift für Social - und Wirtschaftsgeschichte*" ("Tạp chí về các vấn đề lịch sử xã hội và kinh tế") – tạp chí của giai cấp tư sản Đức, xuất bản mỗi năm bốn kỳ ở Lai-pxích, Phrây-buốc, Vây-ma-rơ trong những năm 1893 - 1900. – 717.

"*Züricher Post*" ("Bưu điện Xuy-rích") – tờ báo ra hàng ngày của phái dân chủ Thụy Sĩ; xuất bản từ 1879 đến 1936. – 54. ă

MỤC LỤC^{1*}

	Trang
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	7

THƯ CỦA PH. ĂNG-GHEN GỬI CÁC NHÂN VẬT KHÁC NHAU (tháng Giêng 1891 - tháng Chạp 1892)

NĂM 1891

1. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 3 tháng Giêng.....	11
2. Gửi Các Cau-xky, 7 tháng Giêng.....	13
3. *Gửi Pa-xcu-a-lơ Mác-ti-nhét-ti, 9 tháng Giêng	15
4. *Gửi Xta-ni-xláp Men-đen-xơn, 13 tháng Giêng	17
5. Gửi Các Cau-xky, 15 tháng Giêng.....	18
6. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 17 tháng Giêng.....	21
7. Gửi Xta-ni-xláp Men-đen-xơn, 18 tháng Giêng	22
8. *Gửi Các Soóc-lem-mơ, 27 tháng Giêng.....	23
9. *Gửi Hen-rích Sây, 27 tháng Giêng	24
10. Gửi Héc-man Sluy-te-rơ, 29 tháng Giêng	25
11. *Gửi Pôn La-phác-gơ, 31 tháng Giêng	29
12. Gửi Các Cau-xky, 3 tháng Hai.....	33
13. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 5 tháng Hai	36

^{1*} Dấu hoa thị chỉ những bức thư lần đầu tiên được công bố trong Toàn tập C.Mác và Ph.Ăng-ghen.

14. * Gửi Pôn La-phác-gơ, 6 tháng Hai.....	37
15. * Gửi Pôn La-phác-gơ, 10 tháng Hai.....	38
16. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 11 tháng Hai	43
17. Gửi Các Cau-xky, 11 tháng Hai	48
18. Gửi Các Cau-xky, 21 tháng Hai	51
19. Gửi Các Cau-xky, 23 tháng Hai	52
20. Gửi Các Cau-xky, 23 tháng Hai	53
21. *Gửi An-tô-ni-ô La-bri-ô-la, 27 tháng Hai	58
22. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 4 tháng Ba.....	61
23. *Gửi Pôn La-phác-gơ, 6 tháng Ba	65
24. *Gửi Hăng-ri Ra-vê, 6 tháng Ba.....	68
25. *Gửi Pa-xcu-a-lơ Mác-ti-nhét-ti, 6 tháng Ba	69
26. Gửi Phi-líp-pô Tu-ra-ti, 7 tháng Ba	70
27. *Gửi Hăng-ri Ra-vê, [giữa tháng Ba].....	71
28. Gửi Các Cau-xky, 17 tháng Ba.....	72
29. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 21 tháng Ba.....	76
30. Gửi Héc-man Sluy-te-rơ, 21 tháng Ba	79
31. Gửi Mác Ốp-pen-hai-mơ, 24 tháng Ba	82
32. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 30 tháng Ba	85
33. *Gửi Xta-ni-xláp Men-đen-xơn, 31 tháng Ba	89
34. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, [đầu tháng Tư]	90
35. Gửi Các Cau-xky, 2 tháng Tư.....	92
36. * Gửi Pa-xcu-a-lơ Mác-ti-nhét-ti, 2 tháng Tư.....	93
37. Gửi Rô-mu-an-đô Phan-tu-txi, 2 tháng Tư	95
38. * Gửi Pôn La-phác-gơ, 3 tháng Tư	96
39. Gửi Các Cau-xky, 7 tháng Tư.....	99
40. Gửi Hăng-ri Ra-vê, 7 tháng Tư	100
41. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 8 tháng Tư.....	101
42. * Gửi Va-le-ri Vru-blép-xki, 9 tháng Tư	106
43. * Gửi Hen-rích Sây, 10 tháng Tư	107

44. * Gửi Lê-ô Phran-ken, 24 tháng Tư.....	108
45. Gửi Các Cau-xky, 30 tháng Tư	110
46. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 1-2 tháng Năm	115
47. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 4 tháng Năm	127
48. *Gửi Pôn La-phác-gơ, 19 tháng Năm	135
49. *Gửi Pôn La-phác-gơ, 29 tháng Năm	139
50. Gửi Phran-tơ Me-rinh, 5 tháng Sáu	143
51. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 10 tháng Sáu	143
52. Gửi Các Cau-xky, 13 tháng Sáu	147
53. * Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 13 tháng Sáu.....	151
54. Gửi Các Cau-xky, 16 tháng Sáu	156
55. *Gửi Pa-xcu-a-lơ Mác-ti-nhét-ti, 19 tháng Sáu.....	157
56. * Gửi Vích-to Át-le, [26 tháng Sáu]	159
57. * Gửi Pôn La-phác-gơ, 28 tháng Sáu.....	160
58. Gửi Các Cau-xky, [29 tháng Sáu].....	163
59. Gửi Côn-rát Smít, 1 tháng Bảy.....	167
60. * Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 7 tháng Bảy.....	171
61. Gửi Gu-xtáp Phô-gơ, 8 tháng Bảy	173
62. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 12 tháng Bảy.....	175
63. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 20 tháng Bảy.....	179
64. Gửi Vích-to Át-le, 22 tháng Bảy	182
65. Gửi Em-ma Át-le, 22 tháng Bảy	183
66. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 9-11 tháng Tám.....	185
67. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 17 tháng Tám.....	190
68. Gửi Ni-cô-lai Phran-txê-vích Đa-ni-en-xơn, 2 tháng Chín	194
69. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 2 tháng Chín	196
70. *Gửi Pôn La-phác-gơ, 2 tháng Chín	199
71. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 14 tháng Chín	203
72. Gửi Các Cau-xky, 28 tháng Chín.....	207

73. Gửi Au-gu-xtơ Bê-ben, 29 tháng Chín - 1 tháng Mười.....	211
74. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 30 tháng Chín.....	222
75. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 2 tháng Mười.....	224
76. Gửi Au-gu-xtơ Bê-ben, 6 tháng Mười.....	227
77. *Gửi Pôn La-phác-gơ, 13 tháng Mười.....	230
78. Gửi Au-gu-xtơ Bê-ben, 13 tháng Mười.....	232
79. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 13 tháng Mười.....	237
80. Gửi Các Cau-xky, 14 tháng Mười.....	239
81. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 22 tháng Mười.....	242
82. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 24 tháng Mười.....	243
83. Gửi Au-gu-xtơ Bê-ben, 24-26 tháng Mười.....	248
84. Gửi Các Cau-xky, 25-26 tháng Mười.....	256
85. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 27 tháng Mười.....	259
86. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 29 tháng Mười.....	262
87. Gửi Ni-cô-lai Phran-txê-vích Đa-ni-en-xơn, 29-31 tháng Mười.....	263
88. Gửi Pôn La-phác-gơ, 31 tháng Mười.....	268
89. Gửi Côn-rát Smít, 1 tháng Mười một.....	274
90. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 9 tháng Mười một.....	278
91. Gửi Au-gu-xtơ Bê-ben, 9-10 tháng Mười một.....	281
92. *Gửi Ô-xca Hai-đơ-phen-đơ, 12 tháng Mười một.....	289
93. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 14 tháng Mười một.....	290
94. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 21 tháng Mười một.....	293
95. Gửi Au-gu-xtơ Bê-ben, 25 tháng Mười một.....	296
96. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 27 tháng Mười một.....	299
97. Gửi Au-gu-xtơ Bê-ben, 1 tháng Chạp.....	303
98. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 1 tháng Chạp.....	309
99. Gửi Na-ta-li-a Líp-nếch, 2 tháng Chạp.....	312
100. Gửi Các Cau-xky, 3 tháng Chạp.....	315
101. Gửi Pôn La-phác-gơ, 3 tháng Chạp.....	319

102. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 19-20 tháng Chạp.....	321
103. Gửi Ê-đu-ác Béc-stanh, 23 tháng Chạp.....	323
104. Gửi Các Cau-xky, 27 tháng Chạp.....	324

NĂM 1892

105. *Gửi gia đình Vin-hem Líp-nếch, [1 tháng Giêng].....	329
106. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 6 tháng Giêng.....	329
107. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 6 tháng Giêng.....	334
108. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 20 tháng Giêng.....	338
109. Gửi Các Cau-xky, 26 tháng Giêng.....	341
110. Gửi Các Cau-xky, 28 tháng Giêng.....	344
111. Gửi Héc-man Ăng-ghe-nen, 28 tháng Giêng.....	345
112. *Gửi Héc-man Ăng-ghe-nen, 29 tháng Giêng.....	348
113. Gửi Các Cau-xky, 1 tháng Hai.....	349
114. Gửi Au-gu-xtơ Bê-ben, 2 tháng Hai.....	350
115. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 3 tháng Hai.....	356
116. Gửi Côn-rát Smít, 4 tháng Hai.....	358
117. *Gửi Héc-man Ăng-ghe-nen, 4 tháng Hai.....	363
118. Gửi Phi-líp-pô Tu-ra-ti, 6 tháng Hai.....	366
119. Gửi Xta-ni-xláp Men-đen-xơn, 11 tháng Hai.....	367
120. *Gửi Phi-líp-pô Tu-ra-ti, 13 tháng Hai.....	368
121. Gửi Êt-uốt Ê-vơ-linh, [nửa đầu tháng Hai].....	369
122. Gửi Héc-man Ăng-ghe-nen, 17 tháng Hai.....	371
123. Gửi Vích-to Át-le, 19 tháng Hai.....	372
124. Gửi Au-gu-xtơ Bê-ben, 19 tháng Hai.....	376
125. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 5 tháng Ba.....	383
126. Gửi Các Cau-xky, 5 tháng Ba.....	384
127. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 5 tháng Ba.....	387
128. Gửi Au-gu-xtơ Bê-ben, 8 tháng Ba.....	392

129. Gửi I-u-li-a Bê-ben, 8 tháng Ba	399
130. Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 14 tháng Ba	402
131. Gửi Ni-cô-lai Phran-txê-vích Đa-ni-en-xơn, 15 tháng Ba	407
132. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 16 tháng Ba	413
133. *Gửi Phi-líp-pô Tu-ra-ti, 18 tháng Ba	416
134. Gửi Các Cau-xky, 30 tháng Ba	417
135. *Gửi Pa-xcu-a-lơ Mác-ti-nhét-ti, 30 tháng Ba	420
136. Gửi Héc-man Sluy-te-rơ, 30 tháng Ba	421
137. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 4 tháng Tư	425
138. Gửi Hăng-ri Bri-xác, [sau 7 tháng Tư]	427
139. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 16 tháng Tư	428
140. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, [19 tháng Tư]	432
141. Gửi Các Cau-xky, 20 tháng Tư	437
142. *Gửi Pa-xcu-a-lơ Mác-ti-nhét-ti, 21 tháng Tư	440
143. Gửi Giô-han Hen-rích Vin-hem Đi-txơ, 23 tháng Tư	442
144. Gửi Giô-han Hen-rích Vin-hem Đi-txơ, 23 tháng Tư	444
145. Gửi Giô-han Hen-rích Vin-hem Đi-txơ, 27 tháng Tư	445
146. Gửi Giô-han Hen-rích Vin-hem Đi-txơ, 5 tháng Năm	446
147. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 5 tháng Năm	447
148. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 7 tháng Năm	449
149. Gửi Giô-han Hen-rích Vin-hem Đi-txơ, 12 tháng Năm	451
150. *Gửi Xta-ni-xláp Men-đen-xơn, 14 tháng Năm	452
151. Gửi Các Cau-xky, 17 tháng Năm	453
152. Gửi Lút-vích Soóc-lem-mơ, 17 tháng Năm	456
153. Gửi Vích-to Át-le, 19 tháng Năm	458
154. *Gửi Pôn La-phác-gơ, 19 tháng Năm	460
155. Gửi Lút-vích Soóc-lem-mơ, 19 tháng Năm	464
156. *Gửi Pôn và Lau-ra La-phác-gơ, 27 tháng Năm	466
157. Gửi Au-gu-xơ Di-ghe-n, 28 tháng Năm	468

158. Gửi Hen-ri En-phin Rô-xcô, 28 tháng Năm	471
159. Gửi Lút-vích Soóc-lem-mơ, 28 tháng Năm	472
160. Gửi Lút-vích Soóc-lem-mơ, 5 tháng Sáu	474
161. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 9 tháng Sáu	477
162. Gửi Các Cau-xky, 11 tháng Sáu	480
163. Gửi Lút-vích Soóc-lem-mơ, 16 tháng Sáu	483
164. Gửi Ni-cô-lai Phran-txê-vích Đa-ni-en-xơn, 18 tháng Sáu	484
165. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 18 tháng Sáu	492
166. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 20 tháng Sáu	496
167. Gửi Các Cau-xky, 25 tháng Sáu	500
168. Gửi Các Cau-xky, 27 tháng Sáu	504
169. Gửi Lút-vích Soóc-lem-mơ, 30 tháng Sáu	505
170. Gửi Lút-vích Soóc-lem-mơ, 1 tháng Bảy	507
171. *Gửi Xta-ni-xláp Men-đen-xơn, 4 tháng Bảy	510
172. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 5 tháng Bảy	511
173. Gửi Các Cau-xky, 5 tháng Bảy	514
174. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 6 tháng Bảy	518
175. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 7 tháng Bảy	521
176. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 7 tháng Bảy	525
177. Gửi Pa-na-ghi-ô-ti-xơ Ác-ghi-ri-a-đe-xơ, [đầu tháng Bảy]	530
178. *Gửi Héc-man Ăng-ghe-n, 12 tháng Bảy	531
179. Gửi Ê-đu-ác Béc-stanh, 14 tháng Bảy	533
180. *Gửi Pôn La-phác-gơ, 22 tháng Bảy	536
181. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 23 tháng Bảy	540
182. Gửi Rê-ghi-na Béc-xtanh, 25 tháng Bảy	543
183. *Gửi Pa-xcu-a-lơ Mác-ti-nhét-ti, 25 tháng Bảy	546
184. Gửi Lút-vích Soóc-lem-mơ, 25 tháng Bảy	547
185. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 26 tháng Bảy	550
186. Gửi Lút-vích Soóc-lem-mơ, 28 tháng Bảy	551

187. Gửi Héc-man Ăng-ghe-n, 28 tháng Bảy	553
188. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 8 tháng Tám	554
189. Gửi Héc-man Ăng-ghe-n, 8 tháng Tám	557
190. Gửi Các Cau-xky, 12 tháng Tám	558
191. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 14 tháng Tám	562
192. Gửi Re-ghi-na Béc-stanh, 15 tháng Tám	566
193. Gửi Vích-to Át-le, 19 tháng Tám	568
194. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 20 tháng Tám	572
195. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 22 tháng Tám	576
196. *Gửi Pa-xcu-a-lơ Mác-ti-nhét-ti, 22 tháng Tám	578
197. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 23 tháng Tám	578
198. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 25 tháng Tám	582
199. *Gửi Vích-to Át-le, 30 tháng Tám	585
200. Gửi Các Cau-xky, 4 tháng Chín	588
201. Gửi Các Cau-xky, [5 tháng Chín]	593
202. Gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 5 tháng Chín	594
203. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 11 tháng Chín	595
204. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 11 tháng Chín	600
205. Gửi Côn-rát Smít, 12 tháng Chín	604
206. Gửi Các Cau-xky, 16 tháng Chín	609
207. Gửi Re-ghi-na và Ê-đu-ác Béc-stanh, 17 tháng Chín	612
208. *Gửi Pôn La-phác-gơ, 17 tháng Chín	616
209. Gửi Ni-cô-lai Phran-txê-vích Đa-ni-en-xơn, 22 tháng Chín	618
210. Gửi Vích-to Át-le, 25 tháng Chín	624
211. Gửi Các Cau-xky, 26 tháng Chín	629
212. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 26 tháng Chín	630
213. Gửi Vích-to Át-le, 27 tháng Chín	637
214. Gửi Phran-txơ Me-rinh, 28 tháng Chín	639
215. Gửi Các Cau-xky, 29 tháng Chín	643

216. Gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 4 tháng Mười	646
217. *Gửi Gu-gô Lin-de-man và Các Stéc-man, 6 tháng Mười	648
218. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 7 tháng Mười	649
219. Gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 10 tháng Mười	654
220. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 14 tháng Mười	655
221. *Gửi Pa-xcu-a-lơ Mác-ti-nhét-ti, 18 tháng Mười	660
222. Gửi Lút-vích Soóc-lem-mơ, 18 tháng Mười	661
223. Gửi Sác-lơ Bon-ni-ê, [giữa tháng Mười]	664
224. Gửi Vích-to Át-le, 23 tháng Mười	668
225. Gửi Sác-lơ Bon-ni-ê, 24 tháng Mười	671
226. *Gửi Pôn La-phác-gơ, 3 tháng Mười một	672
227. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 4 tháng Mười một	674
228. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 5 tháng Mười một	676
229. *Gửi Xéc-gây Mi-khai-lô-vích Cráp-trin-xki (Xtép-nhi-ác), 5 tháng Mười một	677
230. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 6 tháng Mười một	678
231. *Gửi Pôn La-phác-gơ, 12 tháng Mười một	684
232. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 15 tháng Mười một	686
233. *Gửi Xéc-gây Mi-khai-lô-vích Cráp-trin-xki (Xtép-nhi-ác), 15 tháng Mười một	687
234. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 19 tháng Mười một	688
235. *Gửi Pôn La-phác-gơ, 22 tháng Mười một	693
236. Gửi I-u-li-a Bê-ben, 29 tháng Mười một	695
237. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 29 tháng Mười một	698
238. Gửi người nhận không quen biết, 29 tháng Mười một	699
239. *Gửi Ban bí thư Đảng dân chủ - xã hội Đức, 29 tháng Mười một	700
240. Gửi Pau-lơ Stum-phơ, 30 tháng Mười một	701
241. Gửi Na-ta-li-a và Vin-hem Líp-nếch, 1 tháng Chạp	703
242. Gửi Lút-vích Soóc-lem-mơ, 1 tháng Chạp	705
243. Gửi Sác-lơ Bon-ni-ê, [3 tháng Chạp]	707

244. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 3 tháng Chạp.....	709
245. Gửi Các Cau-xky, 4 tháng Chạp	717
246. *Gửi Pôn La-phác-gơ, 5 tháng Chạp	720
247. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 5 tháng Chạp	724
248. *Gửi Phan-ni Mác-cốp-na Cráp-trin-xcai-a, 6 tháng Chạp	727
249. *Gửi Pi-e La-vrô-vích La-vrốp, 14 tháng Chạp	728
250. *Gửi Lau-ra La-phác-gơ, 20 tháng Chạp	730
251. Gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 22 tháng Chạp.....	733
252. Gửi Các Cau-xky, 24 tháng Chạp	740
253. *Gửi Vin-hem Líp-nếch, 28 tháng Chạp	741
254. Gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 31 tháng Chạp	743
255. *Gửi Các Hen-ken, [cuối năm 1892]	750

PHỤ LỤC

1. *U. Toóc-nơ và Ê-lê-ô-no-ra Mác-Ê-vơ-linh gửi Xa-muy-en Gôm-péc-xơ, 25 tháng Giêng 1891	753
2. *Ê-lê-ô-no-ra Mác-Ê-vơ-linh gửi Pôn La-phác-gơ, 15 tháng Tư 1892.....	755
3. *Ê-lê-ô-no-ra Mác-Ê-vơ-linh gửi Lau-ra La-phác-gơ, 22 tháng Tư 1892	758
4. *Gửi người nhận không quen biết, [cuối tháng Chạp 1892]	759
<i>Chú thích</i>	763
<i>Bản chỉ dẫn tên người</i>	852
<i>Bản chỉ dẫn sách báo được trích dẫn và nhắc tới</i>	907
<i>Bản chỉ dẫn các xuất bản phẩm định kỳ</i>	937

PHỤ BẢN

Phri-đrich Ăng-ghe-n (năm 1891). <i>Bản khắc của H. Sây</i>	giữa 22 và 23
Phri-đrich Ăng-ghe-n (năm 1891)	giữa 40 và 41
Ma-khơ Stiếc-nơ. <i>Bức vẽ của Ph.Ăng-ghe-n</i>	59
Trang đầu bức thư Ăng-ghe-n gửi A. Bê-ben 1-2 tháng Năm 1891	117

Thẻ phóng viên của Phri-đrich Ăng-ghe-n tham dự diễn đàn ở công viên Hai-đơ trong cuộc biểu tình 3 tháng Năm 1891	131
Trang đầu bức thư Ăng-ghe-n gửi P. La-phác-gơ ngày 31 tháng Mười 1891.....	271
Diễn đàn số 14 ở công viên Hai-đơ trong cuộc biểu tình ngày 1 tháng Năm ở Luân Đôn, <i>Bức tranh lấy từ báo</i> <i>"Daily Graphic"</i>	giữa 446 và 447
Giấy mời Ph.Ăng-ghe-n tham dự Đại hội Đảng Áo (năm 1892)	giữa 458 và 459
Trang tên sách bản in tiếng Anh của tác phẩm "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học" năm 1892, có chữ Ăng-ghe-n đề tặng Doóc-gơ	745

Chịu trách nhiệm xuất bản

TRẦN ĐÌNH NGHIÊM

Biên tập: LÊ XUÂN TIỀM

KHUẤT MINH HOA

Trình bày: DƯƠNG THÁI SƠN

Sửa bản in: BAN SÁCH KINH ĐIỂN

In 2.000 cuốn khổ 15 x 22 cm tại Công ty LIKSIN

Giấy phép xuất bản số 09-168/CXB-QLXB ngày 3-3-1997

In xong và nộp lưu chiểu tháng 11-1998